**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](" \l "bm2)

[Chương 2](" \l "bm3)

[Chương 3](" \l "bm4)

[Chương 4](" \l "bm5)

[Chương 5](" \l "bm6)

[Chương 6](" \l "bm7)

[Chương 7](" \l "bm8)

[Chương 8](" \l "bm9)

[Chương 9](" \l "bm10)

[Chương 10](" \l "bm11)

[Chương 11](" \l "bm12)

[Chương 12](" \l "bm13)

[Chương 13](" \l "bm14)

[Chương 14](" \l "bm15)

[Chương 15](" \l "bm16)

[Chương 16](" \l "bm17)

[Chương 17](" \l "bm18)

[Chương 18](" \l "bm19)

[Chương 19](" \l "bm20)

[Chương 20](" \l "bm21)

[Chương 21](" \l "bm22)

[Chương 22](" \l "bm23)

[Chương 23](" \l "bm24)

[Chương 24](" \l "bm25)

[Chương 25](" \l "bm26)

[Phụ lục ảnh](" \l "bm27)

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 1**

1.  
Sài Gòn 1954.   
Giữa tháng Sáu, trời vần vũ, mây thấp sạm đen. Mùa mưa đến muộn, bù lại, những trận mưa lớn trút nước xuống thành phố - Bên cạnh những cảnh sôi động như các sòng bạc vẫn mở trong "Đại thế giới", những thú vui "nhất dạ đế vương" vẫn diễn ra ràng các khách sạn lớn, các khu "Bình khang".. - Sài Gòn - Chợ Lớn có những đường phố ngập nước, xe hơi qua lại như xuồng máy chạy trên sông. Các miệng cống hai bên bờ những con đường lớn, nước xoáy tuôn vào như nghẹt thở...   
Khu trung tâm thành phố, quanh dinh Norodom nhà thờ Đức Bà, khô ráo, yên ắng hơn. Nhất là về đêm, màn mưa thu hẹp ánh sáng những ngọn đèn đường, các con đường càng có vẻ trống vắng, những ngôi biệt thự bên đường như sớm đi vào giấc nghỉ ban đêm. Đường Garcier sau lưng nhà thờ đức Bà là một con đường như vậy. Bên đường, nhà số 8 là một ngôi biệt thự trệt như đang nấp vào bóng tối của màn mưa và các thứ bóng cây quanh nhà, mặc dầu trước cổng, trong sân, trong hành lang phía trước và ở góc nhà điện vẫn sáng. Ánh đèn phía trước cho thấy một hàng rào sắt và hai cánh cửa sơn xanh khép kín. Trong sân rải sỏi. Hành lang mặt trước biệt thự tưởng chừng trống vắng, nhưng nếu vào gần, ngoặt sang tay mặt, sẽ thấy khuất vào bóng tối có một người ngồi, vừa chăm chú nhìn xéo ra sân và mặt đường phía trước, vừa có thể trông chừng vào căn phòng bên trong đang có một người ngồi bên chiếc bàn lớn. Đó là một người Mỹ cao lớn, bộ mặt khá hấp dẫn; đôi mắt xanh nâu sắc sảo, nụ cười nửa miệng châm biếm, hàng ria mép tỉa công phu: đại tá Edward G. Lansdale.   
Người trước hành lang là một tên người Việt thân hình rắn chắc, tóc cắt cao, mắt sắc, hàm râu quai nón cạo sạch vẫn để lại dấu vết màu xanh trên da mặt, làm rộng thêm khuôn cằm khỏe mạnh. Hai cánh tay hắn trần trụi cuồn cuộn bắp thịt, cổ lớn như cột trụ. Tuy tuổi đã bốn mươi, hắn vẫn giữ được phong thái một võ sĩ từng lên đài. Mười năm trước, Tý là một võ sĩ chuyên nghiệp, từng hạ nhiều đối thủ trên các vũ đài ba nước Đông Dương. Trong chiến tranh thế giới lần thứ hai, thiếu tá Lucien Conein được Mỹ cử qua giúp Bộ tư lệnh viễn chinh Pháp ở Việt Nam đã phát hiện ra tên võ sĩ này và tổ chức hắn làm điệp viên.   
Suốt bốn năm cộng tác, Tý đã tỏ ra rất mực trung thành và được việc. Vì vậy, Edward G. Lansdale sang, ở riêng trong ngôi biệt thự kín đáo này, Conein đã bố trí Tý sát bên viên sĩ quan cao cấp đó của CIA, vừa làm quản gia, hầu cận, vừa cận vệ.   
Edward G. Lansdale đang dùng bữa ăn đêm thường lệ với một đĩa thức ăn nguội và một cốc vang do Tý mang vào, vừa đọc báo trong ánh đèn bàn dịu mát dưới bóng chao xanh. Tý lui trở ra, ngồi lẫn trong bóng tối trước hành lang.   
Ngôi nhà tưởng chừng như ngủ yên, bỗng có tiếng còi xe hơi nhấn nhẹ, nhưng nghe rất rõ trước cổng. Tý vội vàng đứng lên đi ra. Lát sau, một tên Mỹ khoảng ba mươi tuổi, mở cửa bước vào, Lansdale ngẩng mặt nhìn lên:   
- Philipps hả. Có việc gì đấy?   
Viên trung úy cận vệ trưa mới vào tiến lại bê n bàn:   
- Thưa đại tá, có điện của Trung tâm.   
Mở chiếc cặp bìa đen, Lansdale nhẩm đọc:   
"Ad gửi Brod Đã nhận được báo cáo. Đồng ý những đề nghị của anh. STOP. Cần nhanh chóng chặn đứng mọi ý đồ của Pháp tại Việt Nam. STOP. Diệm sẽ về Sài Gòn ngày 25/6/54. STOP FINAL".   
Lansdale chậm rãi gập cặp bìa để sang bên cạnh, ra hiệu cho Philipps ngồi xuống chiếc ghế đối diện. Tý mang lên hai ly cà-phê còn bốc khói. Lansdale vừa nhấp từng ngụm cà-phê vừa hỏi:   
- Bên đó công việc tiến đến đâu rồi?   
Philipps vẫn cầm chiếc ly trên tay:   
- Thưa, trung tá Chuck Hash ở Hà Nội chưa có tin gì thêm ngoài báo cáo hôm qua đã trình đại tá. Trung tá Sam Karich còn làm việc với linh mục Nguyễn Văn Thuận tại Huế. Trung tá Ed Quereau đi Vĩnh Long gặp giám mục Ngô Đình Thục đã về hồi tám giờ tối, sẽ sang báo cáo đại tá vào sáng sớm mai.   
- Nhà cửa xong chưa?   
- Thưa đại tá xong cả rồi. Ba căn nhà hướng ra hai mặt đường khác nhau, phía sau thông thương qua lại kín đáo. Phòng điện đài đặt dưới hầm rượu, ngay bên trên là phòng làm việc của đại tá. Phòng họp chung ở căn nhà trong cùng. Trên lầu, cả hai căn ngoài kê hàng tủ đứng trong chửa bao cát, bố trí không thua gì một lô-cốt chiến đấu. Vũ khí đã nhận bên phái bộ MAAG chuyển về rồi.   
Lansdale đã từng chung sống và hoạt động với mười hai tên sĩ quan cấp dưới suốt bốn năm ở Philippine. Hắn tin cậy vào khả năng của từng tên, đặc biệt ba viên trung tá trợ lý đã gần hai mươi năm hoạt động tình báo ở nước ngoài có nhiều kinh nghiệm về nghiệp vụ, về chống du kích khi chúng hoạt động ở Nam Tiều Tiên và Thượng Hải. Thế giới chiến tranh lần thứ hai, cơ quan CIA tung chúng vào các binh chủng, đào tạo thành chuyên viên hàng hải, cơ khí, hóa học... Chúng vừa thông thạo chiến đấu như bất cứ tên lính nào ngoài mặt trận, vừa có thủ đoạn ám sát, bắt cóc, gây đoạn, lật đổ chính quyền. Lansdale ít khi phải phàn nàn mỗi khi giao nhiệm vụ cho chúng.   
Đặt chán đến Sài Gòn, Lansdale lại được thuộc viên Lucien Conein, một điệp viên đã từng có mặt gần mười năm ở Việt Nam đích thân đưa đi thăm các thành phố lớn từ Hà Nội vào Nam, và báo cáo chi tiết tình hình về mọi mặt.   
Lansdale đã nhận thấy những khó khăn mà Ngô Đình Diệm sẽ phải đương đầu, cũng chính là những khó khăn của bản thân hắn. Hắn cho rằng Pháp đã sai lầm nghiêm trọng trong việc buông thả, chưa nói đến khuyến khích cho các phe phái vũ trang cát cứ từng vùng, đẩy hàng triệu dân bản xứ đến chỗ căm thù vì đã để cho các "lực lượng bổ sung" tự do cướp bóc, tàn sát. Nào tập đoàn Trần Văn Soái ở miền Tây, nào Le Roy ở Bến Tre, Nguyễn Thành Phương ở Tây Ninh. Ngay tại Sài Gòn - Chợ Lớn đây, Bảy Viễn tách khỏi các lực lượng Binh Xuyên khác, về đầu hàng Pháp, được giao nắm trọn quyền công an, cảnh sát. Năm ngàn lính của hắn tự do lộng hành, không còn kể một thứ luật pháp nào...   
Lansdale cúi xuống cho Philipps bật lửa châm điếu thuốc hắn vừa gắn lên môi, thở nhẹ từng vòng khói:   
- Chúng ta đang ở trong thành phố hầu như sống theo luật rừng này, nguy hiểm đấy.   
Hỏi coi Joe Redich về chưa, kêu điện thoại bảo đến gặp tôi gấp!   
Chỉ một lúc sau lại có tiếng xe hơi trước cổng. Một tên Mỹ khác vào. Đó là Joe Redich, cũng như R. Philipps, là hai cận vệ tin cậy của Lansdale. Chúng nói thạo tiếng Pháp, được huấn luyện Thái cực đạo đến hạng đai đen, biết bắn súng bằng cả hai tay rất trúng mục tiêu di động. Trong bốn năm theo Lansdale hoạt động tại Philippine, chúng đã từng bắt cóc, ám sát nhiều người Phi yêu nước và cứu thoát được Lansdale bốn lần bị phe đối lập của Mngsaysay, tổng thống Philippine, mưu sát.   
- Thế nào? Gặp thiếu tá Conein chưa?   
Redich đưa cho Lansdale một phong bì dán kín.   
- Tôi phải chờ, lâu lắm thiếu tá mới từ tòa đại sứ trở về. Thiếu tá dặn tôi chuyển thư này về gấp, trình đại tá.   
Lansdale cắt bì thư chăm chú đọc:   
"Z7 gửi TT 1. Một nhóm các chủ đồn điền, các công ty tàu, mỏ, cao su... có tài sản ở Việt Nam, đến gặp tướng Paul Ely. Họ báo cho Ely rằng họ biết chính phủ Pháp đã ký hiệp định đình chiến trong một ngày gần đây. Họ yêu cầu Bộ tư lệnh Pháp ở đây hãy tuyên bố chống việc nhượng bộ Mỹ, họ tình nguyện đóng góp tiền bạc ủng hộ quân đội viễn chinh ở lại bảo vệ tài sản của họ, của cả nước Pháp tại miền Nam. Tướng Ely trả lời chưa được tin chính thức; nếu là tin đúng, sẽ bàn tính lại. 2. Trung tướng Nguyễn Văn Hinh và Nguyễn Văn Vỹ vừa đến gặp Ely trình một bức điện mật của Bảo Đại. Nội dung bức điện chưa biết, nhưng sau đó tướng Ely ra lệnh cho phòng quân khí giao cho trung tướng Vỹ 2000 súng lớn nhỏ, loại mới, và 10 tấn đạn. Được biết Vỹ chỉ có một ngàn rưỡi quân Bảo Hoàng, vũ khí quá xưa, hiện đã tập trung hết lên Đà Lạt".   
Lansdale đứng lên, rít từng hơi thuốc dài. Hắn suy nghĩ về nội dung bản báo cáo của tên điệp viên Pháp. Bọn Pháp ở đây khá nhậy bén. Chúng biết tin mau và chính xác: chính phủ Pháp sắp ký hiệp định Geneve. Bao nhiêu quyền lợi sống còn của chúng, hàng tỷ đô-la, nào cao su, cà-phê, nào than mô, xăng dầu... bao nhiêu mồ hôi và máu? ... Chúng có thể xúi giục quân đội viễn chinh Pháp bạo loạn, chống lại quyết định của chính phủ Pháp ký hiệp định, bỏ rơi quyền lợi của chúng ở Việt Nam và Đông Dương. Trong tình hình hiện nay, chính phủ Pháp có đủ sức dẹp một lực lượng 300 ngàn quân bạo loạn ở nước ngoài không? Thêm vào, còn trên 50 ngàn quân bản xứ của các phe phái còn trung thành với Pháp và ủng hộ Bảo Đại? Nếu việc trên xảy ra, ý đồ của Nhà Trắng khó mà thành tựu. Ngô Đình Diệm về nước sẽ bị cô lập, rơi vào thế kẹt! ... Nhưng Bộ tư lệnh Pháp có thể chủ quan cho rằng họ còn có thể làm chủ được tình thế. Họ vẫn còn có Bảo Đại làm quốc trưởng, với tướng Hinh nắm quyền chỉ huy quân đội, tướng Vỹ có gần 2000 quân đã được trang bị lại, đại tá Le Roy với 5000 quân "Lực lượng bảo vệ Thiên Chúa giáo" ở Bến Tre, các giáo phái Cao đài, Hòa Hảo, 10000 lính Bình Xuyên của Bảy Viễn. Tất cả đủ sức mạnh lật Diệm, cần thì diệt! Họ không cần dấn thân vào con đường nguy hiểm, chống lệnh chính phủ Pháp trong lúc này...   
Suy nghĩ đến đây, Lansdale vớ vội mớ hồ sơ, đi vào phòng ngủ, cũng là phòng làm việc riêng của hắn. Hắn nôn nóng thảo ngay một bức điện gửi về Trung tâm:   
"Brod gửi Ad. 1. Có hiện tượng Paul Ely bị bọn chủ đồn điền, công ty xăng dầu, tàu biển... ở đây xúi giục chống thỏa hiệp Pháp-Mỹ, duy trì quân đội viễn chinh làm bạo loạn, bảo vệ tài sản cho chúng. 2. Pháp sử dụng các lực lượng vũ trang bản xứ chống Diệm, chắc chắn sẽ diễn ra, dù Diệm nhượng bộ thành lập chính phủ liên hiệp như đã tính, cũng khó tránh khỏi. Đề nghị: - Cảnh cáo chính phủ Pháp và ý đồ bạo loạn của tập đoàn Paul Ely càng sớm càng tốt. - Pháp phải trao trả quyền chỉ huy quân đội bản xứ cho Diệm ngay khi Diệm về nước chấp chính. - Ngân sách viện trợ phần dành cho Việt Nam, không qua tay Pháp, giao trực tiếp cho chính phủ Diệm và phải bàn giao ngay tổng ngân khố, các ngân hàng lệ thuộc, dù dự trù ngân sách viện trợ qua tay Pháp trong năm 1954 còn hiệu lực. Chúng tôi đã tiến hành các công việc sau đây: 1. Giao cho Ngô Đình Nhu một triệu đô, chi phí tổ chức đảng Cần lao Nhân vị. Đã tập hợp ba trăm ngàn đảng viên ở Trung Việt và trên hai trăm ngàn ở Sài Gòn. Số đảng viên đang phát triển mạnh. Đã thành lập các ban lãnh đạo từ trung ương, thành phố, thị xã và các tỉnh, sẽ tiến hành tới quận, huyện. 2. Ba trung tâm huấn luyện tâm lý chính tri: Sài Gòn, Phú Cam (Huế), và Vĩnh Long (Giáo khu giám mục Ngô Đình Thục), tuần tới sẽ bế mạc khóa đâu với ba trăm học viên, trong đó có 50 linh mục sẽ là tuyên úy quân đội trong tương lai. 3. Dành một triệu đô bước đầu cho chiến dịch vận động di cư vào Nam. Đã tập trung và tuyển mộ toàn lực lượng bảo an miền Bắc, đa số là giáo dân thuộc các tỉnh trung du, và quy tụ được 3 trung đoàn lính Nùng. Từ đây, xây dựng cho Diệm lực lượng vũ trang nòng cốt, trung thành, tiến tới một quân đội mạnh trong tương lai. 4. Kế hoạch phân hóa các lực lượng vũ trang giáo phái đạt hiệu quả cao có thể chuyển một phần ba lực lượng tay sai của Pháp thành của Diệm. 5. Các phương án đã được Trung tâm duyệt y, đang thực hiện. Brod".   
2.  
Sáu giở sáng, đường Catinat còn vắng người đi lại, chiếc xe Jeep nhà binh Pháp vẫn để đèn cốt, chầm chậm từ phía nhà hát thành phố chạy tới trước khách sạn Catinat thì dừng lại. Trong khách sạn còn sáng đèn, quầy quản lý đã có ba nhân viên ngồi làm việc. Phòng ăn bên cạnh, ba bốn bồi phòng lăng xăng dọn dẹp.   
Từ trên xe, viên sĩ quan Pháp đeo lon thiếu tá, khoan thai bước xuống đi vào khách sạn trong khi tên thượng sĩ người Việt, tài xế, vẫn ngồi bên tay lái. Viên quản lý kéo xệ cặp kính lão để nhìn rõ mặt khách mới vào. Hắn đứng dậy cúi đầu kính cẩn:   
- Ngài thiếu tá cần gì chúng tôi?   
- Ông khách phòng 22 hẹn gặp tôi 6 giờ. Tôi đến chậm rồi nhỉ?   
Viên quản lý rời khỏi quầy, bước ra hơi vội nên thân hình vẫn cong cong như còn giữ tư thế đang ngồi bàn tính toán, hắn đưa cả hai bàn tay ra nắm lấy bàn tay to lớn của tên thiếu   
tá Pháp:   
- Cụ Hiến vừa dạy đấy, xin mời thiếu tá lên lầu.   
- Cám ơn.   
Tên sĩ quan Pháp tiến lên cầu thang. Hành lang im lặng. Các cửa phòng hai bên còn đóng kín. ánh sáng từ căn phòng số 10 hất ra một vạch sáng chéo, chiếu ngang qua cửa phòng ghi số 22. Hấn đi tới trước cửa phòng số 10 đã hé mở, nhìn thấy hai tên công an Bình Xuyên đang ngồi uống cà-phê. Cả hai nghe tiếng chân người quay đầu nhìn ra, bỗng có tiếng một vật gì đó rơi xuống sà l, một bụm hơi bốc Lên, cánh cửa phòng đóng lại. Tên sĩ quan Pháp tin chắc hai tên công an đã ngủ say vì làn hơi mê cực mạnh hắn vừa ném vào phòng, hắn rút chìa khóa riêng khóa cửa lại. Quay qua phòng 22, hắn gõ nhè nhẹ. Không phải chờ lâu, cửa mở, ánh đèn từ trong phòng ùa ra soi rõ chiếc cầu vai có bốn vạch vàng óng ánh, chiếc mũ kê-pi sừng sững.   
Chủ căn phòng hơi nghiêng đâu chào lại khi viên thiếu tá Pháp vừa giơ tay lên mũ chào theo kiểu nhà binh.   
Nhường chỗ cho khách đi vào phòng, người chủ khép cửa và quay lại bắt tay:   
- Xin lỗi thiếu tá.   
- Tôi, Jean DuPont, kính chào ngài Thủ hiến.   
- Xin chào ngài thiếu tá DuPont, mời ngồi. Tôi vừa dạy chưa kịp thay đồ... - Thủ hiến Bắc Việt Nguyễn Hữu Trí hơi băn khoăn nhìn xuống bộ quần áo ngủ của mình.   
- Không sao, tôi chỉ xin yết kiến ngài vài phút, có chút việc khẩn cấp.   
Hắn vừa nói vừa ấn mạnh Trí ngồi xuống chiếc ghế salon đặt trong góc phòng. Trí chưa kịp ngạc nhiên về thái độ sỗ sàng của khách, hắn đã rút ra từ ngực áo khẩu súng lục nòng dài:   
- Ngài Thủ hiến chắc biết đây là súng có bộ phận hãm thanh, bên ngoài không nghe tiếng nổ, ngài đừng nói to tiếng, cũng không nên chống cự, tôi chỉ hỏi ngài vài câu. Xong tôi để ngài bình yên. Đừng ngại!   
Hắn lùi lại sát cửa phòng, khóa cửa, rồi ung dung trở về ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Trí. Tên Thủ hiến thường ngày oai vệ, giờ này co rúm người lại, run rẩy lắp bắp:   
- Vâng, thiếu tá... cần hỏi tôi điều gì?...   
Đưa mũi súng hướng vào đầu người đối thoại, tên thiếu tá Pháp cười cười:   
- Chẳng có gì quan trọng. Chỉ xin ngài trả lời tôi vài câu, viên đạn này sẽ không chịu ai nói dối nó.   
Hắn thôi cười, trợn mắt nhìn Trí, giọng nghiêm nghị:   
- Nào nghe đây. Ai cho ông biết tin Pháp sẽ bỏ miền Bắc rút vào Nam?   
- Ngài Quốc trưởng Bảo Đại viết thư tin cho tôi biết.   
- Trong khi quân Pháp chưa rút khỏi Bắc Việt, ai ra lệnh cho ông tự từ chức Thủ hiến?   
- Cũng Quốc trưởng ra lệnh vì hiệp định đình chiến sẽ ký, quân đội Pháp phải bỏ miền Bắc. Pháp đã thua Việt Minh cộng sản, lại nhượng nửa nước còn lại cho Hoa Kỳ. Đứng trước khó khăn Pháp đành hòa hoãn, nhưng phải tính cách giành lại khi có cơ hội. Quốc trưởng lệnh tôi từ chức sớm, vào Nam lo sắp xếp lực lượng để cầm cự với ông Diệm, chờ Pháp can thiệp.   
- Ông đang làm gì và sẽ làm gì gọi là sắp xếp lực lượng?   
- Tôi đã bàn với ông Phan Văn Giáo, Thủ hiến ở Huế, giúp cho lực lượng vũ trang của đảng Đại Việt người Bắc vào chiếm cứ khu Ba Lòng khi Việt Minh rút đi. Tôi đã gặp Thủ hiến Nam Việt và ông trung tướng Vỹ, quy tụ lực lượng chiếm ngay những vùng chiến lược, có khả năng tự túc, tự bảo vệ khi bị tấn công như Đà Lạt, vùng Cao Nguyên, Đồng Tháp miền Tây, vùng cao su miền Đông Nam Việt. Toàn đảng Đại Việt, mà tôi là Tổng bí thư, cử tôi liên lạc với các đảng phái thân Pháp, các giáo phái, để tính việc lật ông Diệm ngay từ buổi đầu ông ta về nước. Đó là tất cả những gì tôi đang làm và sẽ làm. Nhưng có làm gì đi nữa, thì tôi cũng chỉ để phục vụ quyền lợi của nước Pháp các ngài, chúng tôi đã từ lâu trung thành với Pháp.   
- Rất cám ơn ngài Thủ hiến.   
Tên thiếu tá tỏ ra vui vẻ, Trí bớt phần khiếp sợ nhưng vẫn lấm lét nhìn họng súng luôn luôn hướng thẳng vào đầu mình. Cầm tập giấy viết thư ở trên bàn ngủ, đặt xuống trước mặt Trí, viên thiếu tá ra lệnh:   
- Ông sẽ viết theo những lời tôi đọc đây.   
Trí ngơ ngác giây lát, nl ưng vẫn cầm viết để chở.   
- "Sài Gòn, ngày... tháng... năm. Kính gửi quí Anh". Xuống dòng. Viết tiếp: "Số tiền quỹ của Đảng hiện tôi còn giữ là... " bao nhiêu nào?   
- Dạ, còn bốn trăm ngàn quan Pháp và ba triệu tiền Đông Dương. Nhưng vào đây tôi đã mua vàng, kim cương, hiện tôi có hóa đơn đây.   
- Được ông viết đúng như lời ông vừa nói đi. Rồi chưa? Viết tiếp: "Bất cứ lúc nào có lệnh của các anh, tôi xin hoàn trao lại đủ . Chấm câu. Tiếp: "Những lời đồn đại vô căn cứ, xin các anh chớ tin, tôi thề không bao giờ trốn chạy, cũng không có ý xấu chiếm đoạt tiền chung của Đảng". Chấm hết. Ông ký tên đi.   
Viết xong, Trí ngước mắt nhìn viên thiếu tá định hỏi, có lẽ có ý thắc mắc về những điều vừa viết. Nhưng một tiếng nổ nhẹ phát ra, không âm vang, bên ngoài có nghe cũng chỉ như tiếng một vật gì đó rơi mạnh xuống sàn. Tên thiếu tá đặt tập giấy vào chỗ cũ, ngắm nạn nhân nằm ngửa đầu ra thành ghế, trên thái dương một vệt máu đang rỉ ra. Hắn rút khăn tay lau hết dấu vết ở những chỗ hắn nhớ đã chạm vào: trên bàn, cây viết, nắm cửa. Hắn tắt đèn, ra khỏi phòng, khóa cửa lại. Xuống hết cầu thang, hắn giơ bàn tay vẫy chào viên quản lý rồi ung dung ra đường. Hắn vừa ngồi vào xe, chiếc xe Jeep rồ ga phóng thẳng về phía bờ sông, lẩn vào hai dòng xe xuôi ngược.   
Việc Thủ hiến Bắc Việt bị ám sát được nhà đương cục bịt kín, chỉ gây xôn xao trong giới các đảng phái tại Sài Gòn và trong nhóm chỉ huy quân đội Pháp. Sáng hôm sau, tướng Paul Ely mới nhận được bân báo cáo chi tiết, tỉ mỉ của Phòng Nhì. Thiếu tá Salvani trưởng Phòng nhì quân đội Pháp xác nhận rằng, việc bảo vệ Nguyễn Hữu Trí đã giao cho tên giám đốc công an Sài Gòn Lại Văn Sang ngay từ ngày Trí đến và trong suốt thời gian ở khách sạn Catinat. Nơi đây là trung tâm khu vực có an ninh tối đa. Trí đi lại trong thành phố đều có xe và tài xế riêng của công an đưa đón. Trước phòng Trí ở có hai cận vệ của giám đốc Sang ngày đêm canh gác, kiểm tra khách ra vào. Viên quản lý khách sạn là cơ sở tin cậy của Phòng nhì Pháp.   
Sự kiện đáng tiếc xảy ra, theo báo cáo của Salvani, chỉ trong khoảng nửa giờ. Bọn sát nhân gồm hai tên, một đóng vai thiếu tá Pháp. Quản lý khách sạn xác nhận đúng là người Pháp, nói tiếng Pháp rõ ràng, đúng giọng. Tên này đã tung chất nổ có chữa thuốc mê cực nhanh, làm vô hiệu hóa hai tên gác, và hạ sát Trí bằng súng có bộ phận hãm thanh. Tên lái xe không rõ là Pháp hay Việt, lúc đó không ai lưu ý nhưng xác nhận tên này mặc binh phục. Chúng đi xe Jeep của quân đội Pháp. Hai giờ sau mới phát hiện ra vụ án, không còn dấu vết gì, rất khó tìm ra tung tích hung thủ, trong gần ba trăm ngàn lính Pháp tại đây. Chỉ có bức thư Trí viết gởi các đảng viên Đại Việt là có thể làm căn cứ để nhận định. Thư không ghi rõ tên ai, phân trần là Trí không trốn chạy, không có ý định lấy tiền quĩ của đảng. Thư mới viết xong, chưa kịp gửi đi. Kết luận: đây là thanh toán lẫn nhau trong nội bộ về vấn đề tiền bạc.   
3.  
Lansdale vừa ăn sáng, vừa đọc các báo cáo, theo thói quen hàng ngày. Trong góc phòng, tên quản gia trung thành kiên nhẫn ngồi chờ chủ. Bỗng Lansdale bật cười thành tiếng, ngước mắt nhìn Tý:   
- Khá đấy! Kế hoạch "Bốc hơi 22" hoàn toàn giữ được bí mật. Bọn chúng kết luận là.   
thanh toán lẫn nhau vì tiền bạc. Chúng không đánh hơi thấy các chú mày.   
Bỗng chuông cổng réo hai hồi, Tý vội vàng đứng lên bước ra. Chiếc taxi hai màu xanh trắng, loại bốn ngựa đang thông dụng, chạy thẳng vào sân và dừng lại trước thềm. Người tài xế bước xuống mở cửa sau. Một người đàn ông trung niên đeo kính trắng, bận đồ! ớn màu xanh nhạt, tay xách cặp, rời xe, khoan thai bước lên thềm. Lansdale đã từ phòng khách đi ra. Ông khách sang trọng tránh qua một bên, nhường cho người tài xế bước tới trật nón nỉ, bắt tay viên đại tá CIA:   
- Kính chào đại tá.   
- Thiếu tướng mạnh giỏi?   
Họ kéo nhau vào phòng khách. Người tài xế taxi chính là viên tướng Cao Đài ly khai Trình Minh Thế. Cùng đi với hắn và đóng vai người khách là Lê Khắc Hoài, bí thư của Thế, dịch tiếng Pháp.   
- Đại tá không quản vất vả lặn lội lên rừng núi Bà Đen thăm Thế này, không lý Thế tôi lại sợ chết không dám về thăm trả lễ?   
- Rất hân hạnh. Nhưng tôi đến với thiếu tướng chỉ khó nhọc chút ít. Thiếu tướng tới với tôi rất là nguy hiểm. Bọn Pháp đang treo giải một triệu động giá cái đầu mưu lược của thiếu tướng đấy.   
Họ cất tiếng cười ha hả, trót rượu cụng ly, chúc nhau sức khỏe.   
Cách đây hơn một năm, sau những cuộc đối đầu vì quyền lợi trong nội bộ tướng tá Cao Đài Trình Minh Thế đá thày, bỏ bạn, kéo theo hơn hai ngàn quân vào rừng già cạnh núi Bà Đen, lập "Mặt trận quốc gia liên minh", tuyên bố chống Pháp, chống Việt Minh, chống cả chính phủ Bảo Đại. Nhưng để rồi theo ai? Ủng hộ ai? Che giấu làm sao được những hành động cướp của, giết người? Nó cáo rao sẽ phò hàng cha chú của Bảo Đại kia! Đó là hoàng thân Cường Để. Thực ra, Thế chưa biết mặt mũi cái ông hoàng này đã phiêu bạt sang Nhật từ thuở Thế còn ở lỗ chăn trâu. Hắn chỉ nghe hơi là Cường Để xuất ngoại để cầu cứu Nhật đánh đuổi dùm bọn Pháp. Nhưng Pháp đầu hàng, chẳng thấy Nhật cho Cường Để về. Tuy vậy, Thế vẫn rêu rao tôn thờ ông hoàng đó cốt để che lấp đi cái xấu xa đã làm tay sai cho Pháp, từng được chính tay một thiếu tá trưởng Phòng nhì Pháp gắn cho cái lon thiếu tướng giả hiệu. Thế còn tính toán thiệt hơn, thấy tiền bạc mình cướp của dân còn nhiều gấp trăm nghìn lần tiền lương Pháp trả. Mặt khác, làm cận tướng cho Đức hộ pháp Phạm Công Tắc vừa bị ràng buộc, vừa chẳng bằng ai! Vậy là Thế ly khai để tung hoành một cõi. Nhưng mới ra rừng vài tháng, hắn đã bị bao vây bốn phía. Việt Minh chẳng dung, Pháp cũng chẳng tha, Phạm Công Tắc ra lệnh diệt tên phản đồ, Bảo Đại tuyên bố đặt Thế ra ngoài vòng pháp luật. Trong bước đường cùng, Thế đang khoanh tay chờ chết, bỗng một ân nhân xuất hiện: thiếu tá Lucien Conein của CIA đang nằm ẩn phục trong Bộ tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp. Conein lập kế mớ vòng vây về phía Pháp cho Thế rút chạy rồi bí mật cấp thêm súng đạn và tiền. Quả là "Con mắt thần" đã chỉ đường cho hắn được gặp Conein. Hắn nguyện trung thành với chủ mới. Cách đây hơn mười ngày, đại tá Lansdale thay mặt Trung tâm CIA tới tận mật khu thăm hắn, công nhận cấp thiếu tướng của hắn, cấp thêm vũ khí, trả lương liên tục cho hơn hai ngàn lính. Tất cả bằng hai, ba lần Pháp cấp trước đây. Thế tập trung toàn thể đàn em, quỳ hôn lá cờ Mỹ đầy sao, tuyên thệ trung thành phục vụ chủ mới. Thế hết mực xúc động khi Lansdale trao cho hắn quà tặng của Tổng thống Hoa Kỳ: một khẩu súng ngắn có khắc tên, một va-li đầy ắp tiền Đông Dương, và cặp quân hàm thiếu tướng. Khi ra về, Lansdale căn dặn hắn:   
- Tránh đụng độ, ém binh ẩn kín, luyện quân, dường quân, không cướp bóc của dân khi đã có tiền Mỹ trả để giải tỏa lòng căm phẫn lâu nay của dân, gây ảnh hưởng chính trị sau này.   
Giờ đây để chứng minh vâng lời của mình, Thế báo cáo: .   
- Chấp hành lệnh của đại tá, tôi đã phân tán từng đại đội vào sâu trong rừng, ngày đêm luyện tập. Nhờ ăn no, mặc đủ, tinh thần quân lính phấn chấn. Chỉ trông chờ đại tá dùng đến, anh em sẵn sàng lao vào lửa đỏ, biểu lộ lòng trung thành với đại tá.   
Trước nhiệt tình của Thế bày tỏ, Lansdale vốn là con người lạnh lùng, cố làm ra vẻ cảm động, nắm chặt cánh tay Thế, thân mật:   
- Tôi được chính phủ Mỹ giao nhiệm vụ giúp ông Diệm về chấp chánh, giữ lấy nước Việt Nam này khỏi vào tay cộng sản. Nhưng hiện nay, ông Diệm phải đối đầu với nhiều khó khăn. Được thiếu tướng thật tâm cộng tác với ông ta lúc này tôi coi như phục vụ cho chính quyền lợi của nước Mỹ vậy. Riêng đối với tôi, thiếu tướng phải là cố vấn của tôi đấy.   
Thái độ cởi mở của tên đại tá CIA khiến Thế hởi lòng, hởi dạ. Hắn cười thật tươi, lộ vẻ vui mừng trên khuôn mặt rám nắng:   
- Không dám. Thế tôi chỉ nhận làm một thuộc viên dưới quyền sai bảo của đại tá. Sẵn sàng nhận lệnh và được đại tá tin dùng đã là một vinh hạnh cho tôi rồi!   
Lansdale cười lịch sự, nói:   
- Những khi cần hiểu kỹ nội tình ở đây, cần biết rõ những con người quanh tôi, rồi phong tục tập quán và nhiều thứ khác nứa, có phải tôi cần đến thiếu tướng đúng không nào?   
Hắn trót rượu đầy ba ly:   
- Nào! Mời thiếu tướng, mời ông Hoài, chúng ta nâng ly chúc sự hợp tác tốt đẹp?   
Mạnh dạn tung tiền mua chuộc Thế với hai ngàn năm trăm lính, có thể Lansdale đã thật tình khi gắn cho Thế chức danh "cố vấn", vì hiểu rõ nội bộ Cao Đài không ai bằng Thế.   
Đã có được một lực lượng trung thành ém cạnh giáo phái Cao Đài, một đối thủ mạnh chiếm cứ vùng chiên lược có núi, có rừng ở sát nách Sài Gòn, trong khi Diệm chưa có lực lượng trong tay, Lansdale coi đó là một thắng lợi. Nhưng không chỉ dừng ở đấy. Như hắn đã báo cáo về trung tâm: "Phân hóa các lực lượng vỡ trang giáo phái đạt hiệu quả cao có thể chuyển một phần ba lực lượng của Pháp thành của Diệm"... Hắn đang nhắm vào Cao Đài ở Tây Ninh, và không ai hơn, Thế sẽ giúp hắn thực hiện âm mưu này.   
Sau Thế, hắn đang tính đến Nguyễn Thành Phương, trung tướng Tư lệnh quân đội Cao Đài, nắm quyền chỉ huy hai mươi ngàn quân án ngữ phía Bắc và Đông Bắc Sài Gòn. Hắn đã hỏi Thế về Phương. Được biết vợ cả của Phương nguyên là nữ đồng trinh được Phạm Công Tắc tuyển vào cung "thờ phụng thần thánh". Hồi đó Phương mới là sĩ quan cận vệ. Tắc đem cô gái ấy gả cho Phương. Sau nhờ lập được nhiều công, Phương được phong cấp tướng, vợ trở thành nữ phối sư trong số 36 phối sư của Tòa thánh. Từ đó, vợ chồng Phương có nhiều quyền thế cả trong việc quân lẫn việc đạo trong giáo phái Cao Đài Tây Ninh.   
Mới đây, khoảng một năm, Phương đã lén lút mua một cô gái trẻ làm vợ bé. Cô này sinh ra trong một gia đình nghèo, cha mẹ bị Pháp giết hại trong một trận càn, được bà con đem về nuôi dưỡng, rồi gả bán cho Phương. Phương giấu cô vợ bé trong một biệt thự ở Sài Gòn, hết lòng thương yêu, săn sóc. Lansdale đã bàn mưu với Thế, báo cho vợ Phương biết, xúi bắt cóc cô vợ bé về trị tội. Vợ Phương quá ghen, ra tay ngay. Nhưng trên đường đưa cô ta về, Thế lại bố trí giải thoát. Lansdale cho tên tay sai có tài giao dịch, có tướng đạo mạo, lại giàu tiền bạc, đóng vai hiệp sĩ, dọc đường gặp chuyện bất bằng can thiệp. Đó là Ngô Trọng Hiếu. Hiếu không những đem trả cô vợ bé nguyên vẹn lại cho Phương mà còn tặng một biệt thự riêng tại Thủ Đức, kín đáo, để Phương yên tâm cất giấu cây hạnh phúc của mình. Ngô Trọng Hiếu trở thành bạn tâm giao của viên tư lệnh Cao Đài.   
Sau vụ này, thêm vào một vài tin tức do Hiếu cho biết, Phương nghi Đức hộ pháp cố ý hạ uy tín mình, đã tước binh quyền giao lại cho tướng Nguyễn Văn Thành. Mầm phản trắc manh nha. Hiếu đang âm thầm nuôi dưỡng tiếp. Hơn ai hết, Thế biết Lansdale đang lo về lực lượng phe phái đối lập với Diệm. Hắn ra sức lập công với chủ:   
- Vừa rồi tôi cùng ông Hoài bàn với nhau, định giúp đại tá một tay giải quyết vấn đề Bảy Viễn. Tuy bọn này chẳng đáng gì, nhưng cũng là con muỗi vo ve làm cho đại tá khó ngủ.   
Trước đây tôi có quen với Thái Hoàng Minh, hiện là trung tá, tham mưu phó của Bảy Viễn. Tên này có khả năng và can trường. Đã từ lâu, tôi biết hắn không ưa Tư Hiếu, vừa là tham mưu trưởng vừa là em rể của Bảy Viễn. Hai đứa đã hục hặc nhau. Đấy là một sơ hở nguy hiểm cho Viễn nhưng có thể vì chủ quan, Viễn không thấy. Với chúng ta, đó là một thuận lợi để lôi kéo Thái Hoàng Minh. Được hắn, đại tá không còn lo gì Viễn nữa.   
Lansdale rất mừng, vì chính vấn đề Bình Xuyên đang hoàng hành ngay tại Sài Gòn này làm cho hắn rất quan tâm:   
- Như vậy là thiếu tướng đã có diệu kế kéo được Minh về với chúng ta? - Những ngày còn hàn vi, Minh đi làm công cho Triệu Vĩnh Kỳ, một thương gia Hoa Kiều hiện nay là bang trưởng Triều Châu ở Chợ Lớn. Kỳ thương Minh đã đem đứa cháu gái gả cho làm vợ. Hồi Viễn ở bưng về đầu Pháp, Kỳ dựa vào thế của Viễn làm ăn, và qua giao dịch thân thiện Viễn đã tuyển lựa Minh vào làm cận vệ, cất nhắc lên đến sĩ quan tham mưu. Bản chất của Kỳ là tham tiền, cần dựa thế, đại tá thỏa mãn hai điều đó, tôi tin là hắn sẽ dâng Minh cho đại tá.   
Lansdale gật đầu tán thưởng:   
- Nhưng Kỳ làm ăn gì với Viễn?   
- Đa số tư sản Hoa kiều ở Chợ Lớn, ngoài việc buôn bán công khai, chúng vẫn lén lút buôn lậu thuốc phiện, vàng bạc, kim cương, ngoại tệ. Nhờ đó chúng rất mau trớ thành tỷ phú. Nếu đại tá cho Kỳ nắm độc quyền phân phối thuốc phiện, tôi cam đoan sẽ đem Minh về với đại tá và phân nửa số quân của Viễn sẽ theo Minh.   
- OK. Tôi sẽ ra lệnh cho thiếu tá Conien cùng giải quyết vụ này với thiếu tướng.   
Thế đứng lên:   
- Chúng tôi đến để bàn với đại tá có việc đó thôi. Xin tạm biệt để tránh làm mất thì giờ của đại tá?   
Hắn chụp chiếc nón nỉ lên đầu và cười:   
- Xin thứ lỗi cho kẻ sống ngoài vòng pháp luật, buộc phải cải trang.   
Lansdale cũng cười vui vẻ đích thân tiễn khách ra xe. Chiếc xe lại lăn trên sân sỏi, chạy thẳng ra cổng.   
4.  
Ba căn biệt thự lâu chiếm một khu vuông góc hai con đường giao tiếp - đường Pasteur và Chasseloup trung tâm thành phố Sài Gòn. Từ chiều, những chiếc xe hơi đủ kiểu loại, đủ màu sắc, lần lượt lướt vào ngõ tối, rồi mất hút sau dãy hàng rào kín đáo. Bên ngoài trông như khu biệt thự đã yên ngủ hiền hòa, nhưng vào bên trong, thấy những họng súng cực nhanh, những thùng lựu đạn luôn luôn thức tỉnh, bảo vệ cho bộ phận chỉ huy CIA đang ráo riết thực hiện "Chiến dịch mở đường" đưa Ngô Đình Diệm về chấp chánh.   
Trong phòng khách căn nhà hướng ra đường Pasteur đang có cuộc họp khá đông người, ba tên trung tá CIA trợ lý của Lansdale chủ trì. Tất cả đang chăm chú nghe báo cáo công việc của từng điệp viên mật. (Những tên này đã được phép sẽ ra công khai để nắm các chức quyền trong chính phủ mới sẽ hình thành khi Diệm về Sài Gòn). Điểm mặt từ trái qua phải hai dãy bàn dài, có những tên chẳng xa lạ gì ở Sài Gòn này: Ngô Trọng Hiếu, Nguyễn Ngọc Lễ, Lê Ngọc Chấn, Nguyễn Bảo Toàn, Phan Huy Quát, Trần Quốc Bửu, Kiều Công Cung, Nguyễn Gia Hiếu, Hoàng Văn Chí, Trần Văn Đỗ, Trần Trung Dung, Trần Chánh Thành, Huỳnh Hữu Nghĩa, Nguyễn Hữu Châu, Lê Văn Nghiêm, Đỗ Mậu, Nguyễn Trân, Lương Duy Ủy. Có những tu sĩ áo dài đen, áo nâu. Có những Hoa kiều mang họ Triệu, họ Tào, (các bang chủ Triều Châu, Phước Kiến...) Tất cả đang gấp rút chuẩn bị cho kịp ngày 25 tháng sáu tới - chỉ còn một tuần lễ - đón "nhà chí sĩ" Ngô Đình Diệm.   
Cũng trong thời gian đó, Lansdale, trong biệt thự kề bên đang tiếp chuyện với hai nhân vật quan trọng nhất là giám mục Ngô Đình Thục và bào đệ Ngô Đình Nhu, một công chức của thực dân Pháp tòng sự tại nhà Bác cổ Hà Nội, nay khoác danh vị tổng bí thư đảng Cần Lao Nhân vị vừa mới chào đời. Cả ba đang bàn tính chọn người dưa vào nội các của chính quyền liên hiệp Pháp - Mỹ. Lansdale nói lại cho Thục và Nhu biết ý đồ của phía Pháp:   
- Hôm họp hai bên, phía chúng tôi có đại sứ Lawfon Collins, tướng O’ Daniel, và đại tá Randy Kidder. Pháp cũng có bốn đại diện do tướng Paul Ely cầm đầu. Tuy đã có sự thỏa thuận giữa Hoa Thinh Đốn và Ba Lê rồi, tướng Ely vẫn tỏ ra gay gắt. Ngược lại, đại sứ Collins thì hòa nhã và khiêm nhường. Vì vậy cuối cùng hai bên đã vui vẻ thỏa thuận về thành phần nội các mới. Khi trở về, đại tướng O’ Daniel đã giải thích rằng, thành phần nội các của Chính phủ liên hiệp chẳng phải là vấn đề quyết định sự thành bại, mà cái chính là bên nào nắm được ưu thế chính trị nghĩa là được đông người ủng hộ. Ưu thế này ở phía ta đang có chiều hướng phát triển thuận lợi. Tôi cũng đồng ý là lúc này chúng ta càng nhân nhượng, cứ tỏ ra còn yếu thế hoặc có ý "chịu thua" không để cho đối phương thấy được tiềm lực của chúng ta đang mạnh dần, càng tạo cho Pháp chủ quan mà không phòng bị.   
Giám mục Thục vẫn trầm tư lắng nghe, trong khi Nhu nôn nóng:   
- Đại tá cho chúng tôi biết rõ về điều kiện của Pháp.   
Vẫn với bộ mặt thản nhiên, Lansdale chậm rãi nói:   
- Họ đòi để tướng Hinh nắm quyền Tổng tham mưu trưởng, Lê Văn Viễn giữ Bộ Quốc vụ khanh, nắm lực lượng công an thành phố. Hòa Hảo có bốn bộ: Nội vụ, Kinh tế, Canh nông và Bộ Quốc vụ khanh dành cho Trần Văn Soái. Cao Đài có năm bộ: Thông tin, Lao động, Xã hội, thứ trưởng Nội vụ và Bộ Quốc vụ khanh cho Nguyễn Thành Phương.   
Nhu hốt hoảng, tái mặt:   
- Các vị thỏa thuận như vậy sao?   
Lansdale mỉm cười. Hắn coi thường Nhu, hay cố ý để Nhu nhận thấy sự châm biếm trong nét cười của hắn:   
- Đại sứ Collins và cả đại tướng O’ Daniel đã mạnh dạn chấp nhận ngay.   
Giám mục Thục như mất vẻ bình tĩnh. Ông ta ngước cặp kính gọng vàng lên chăm chú nhìn thẳng vào mặt viên sĩ quan CIA, nhưng Lansdale vẫn không rời nụ cười mai mỉa:   
- Thưa hai ngài, nếu tôi là đại diện phái đoàn, tôi cũng vui vẻ chấp thuận.   
Hai anh em Thục, Nhu ngơ ngác. Lansdale ngừng lại giây lát, thấy cả hai còn chưa biết phản ứng ra sao, hắn tiếp:   
- Nếu ta chỉ chăm chăm ngó vào thành phần nội các mới này, Bảo Đại vẫn là Quốc trưởng nhé, trên nửa số ghế là của phe đối lập, quân đội, công an vẫn là của Pháp, thì phía chúng ta, Hoa Kỳ và ông Diệm có gì? Có thế bất cứ ai, nhưng không phải là tôi đâu nhé - hắn hoa tay, lắc đầu rồi tiếp - cũng cho chính phủ mới này của Pháp chứ gì? Không phải vậy đâu! Đó chỉ là căn nhà chắp vá, lại không có nền, chủ căn nhà không có quyền quản lý. Người chủ là ông Diệm của các ngài, đô-la nằm trong tay. Trên danh nghĩa, họ nắm chức quyền, quân đội nhưng ai là người trả lương cho chính họ và cái quân đội đó? ông Diệm đấy. Tuy nhiên chưa đủ, chính phủ còn phải được dân chúng ủng hộ, và làm thế nào để được dân chúng ủng hộ, đó là phần việc đang đòi hỏi ở chính các ngài.   
Hai anh em Thục, Nhu càng nghe, càng tỏ ra khâm phục. Lansdale đưa thuốc lá mời Nhu rồi hỏi:   
- Phiền ông bí thư cho biết nội tình hiện nay của giáo phái Hòa Hảo?   
Nhu tỏ ra quan trọng:   
- Tỏi đã cho người xuống tiếp xúc với ông Huỳnh Công Bộ, thân sinh ra Huỳnh Phú Sổ.   
Ông ta tuyên bố chỉ lo việc đạo cho tín đồ, còn đối với chính phủ, ông ta sẵn sàng ủng hộ nếu có chính sách đúng đắn về vấn đê tự do tín ngưỡng. Ngoài ra chúng tôi cũng có vài ba lần tiếp xúc thẳng với hai viên tướng Nguyễn Giác Ngộ và Lâm Thành Nguyên. Cả hai chịu hợp tác, có điều chúng ta có thỏa thuận hay không với nhưng điều kiện của họ?   
- Điều kiện gì? Tiền ư? Địa vị ư?   
- Thưa cả hai. Đã từ lâu Ngộ và Nguyên không chịu đứng dưới quyền Trần Văn Soái, tuy Soái được Pháp cho giữ chức Tổng tư lệnh lực lượng. Thỉnh thoảng chống lại ra mặt chống nhau, bắn nhau thực sự. Pháp phải can thiệp, đành cho hai tên này tách riêng ra kiểm soát hai vùng và tạm phong lên cấp thiếu tướng nhưng chưa chính thức. Nay chúng đòi được chính thức phong tướng, cấp bậc của quân lính chúng phải giữ nguyên và trả lương theo lính chính qui. Nhất là vẫn giữ nguyên vùng đóng quân trước đây của chúng, chúng được thu thuế của dân trong vùng chúng đang kiểm soát. Tôi thấy chúng tồi tệ quá, nên còn đắn đo!   
Lansdale cười lắc đầu:   
- Có gì mà đắn đo? Các ngài thử tính nếu phải dùng sức mạnh để đánh dẹp hai mươi ngàn tên vũ trang sẽ hao tốn bao nhiêu tiền? Đó là chưa nói đến tác hại về chính trị. Nay chúng ta chỉ cần bỏ ra một số tiền, chắc chắn là ít hơn nhiều so với tốn phí chiến tranh, và một lời hứa hẹn trong khi thế và lực lượng của ta còn yếu, để phân hóa chúng, dùng làm tay sai. Vấn đề về sau này sẽ là lý lẽ của kẻ mạnh. Chấp nhận ngay đi! Trước mắt chúng ta cần vô hiệu hóa âm mưu của Pháp, còn về tương lai không có chướng ngại gì đủ sức cản đường chúng ta đi. Như vậy là phía Cao Đài chúng ta đã kéo được mười ngàn lính của hai tướng Phương và Thế, đủ sức chống lại phân nửa số quân của Phạm Công Tắc. Nhóm Bình Xuyên, Thái Hoàng Minh chịu về đầu hàng. Hắn ta hứa sẽ cắt đầu Bảy Viễn dâng nộp. Bây giờ nếu chúng ta kéo được Ngộ và Nguyên với phần ba quân số của lực lượng Trần Văn Soái, hắn sẽ bị cô lập và trước sau gì cũng phải hàng phục. Có thể chỉ trong một thời gian ngắn, chúng ta sẽ dẹp yên được tình trạng sứ quân, cát cứ, tình trạng hỗn loạn đã làm cho dân chúng ớn lạnh, mất lòng tin. Họ sẽ biết ơn ai là người có công đem lại cuộc sống ổn định cho họ. Tôi xin nhấn mạnh, tòa Bạch ốc không cho phép gây thành nội chiến ở miền Nam lúc này. Vì như vậy chỉ có lợi cho cộng sản mà thôi.   
Giám mục Thục từ đầu chỉ ngồi nghe, suy gẫm. Tuy Lansdale đã giải đáp được các điều mà ông ta thắc mắc, băn khoăn, đến lo lắng, nhưng vốn là con người thận trọng, ông ta còn nhỏ nhẹ nhắc thêm:   
- Tôi xin phép lưu ý đại tá, tướng Nguyễn Văn Hinh còn nắm quyền tư lệnh quân đội, còn ảnh hưởng trong binh lính quốc gia, vốn là của Pháp. Theo thiển ý của tôi, đó vẫn là mối lọ trước mắt.   
Lansdale trịnh trọng giải đáp:   
- Xin ngài giám mục yên tâm. Tôi đã thấy trước vấn đề này từ ngày đầu đặt chân đến Sài Gòn. Tất cả lực lượng tay chân và ngay quân viễn chinh Pháp ở đây chưa phải là vấn đề khiến chúng ta phải quan tâm nhất. Với đà này, sau một thời gian ngắn tình hình chắc chắn sẽ ổn định. Miền Nam sẽ là một nước cộng hòa. Ông Diệm sẽ là tổng thống? Còn ngài, vâng chính ngài giám mục sẽ là Hồng Y Giáo Chủ của Giáo hội Việt Nam độc lập. Cạnh ngài sẽ có khâm mạng tòa thánh Vatican, có Hồng y Giáo chủ Hoa Kỳ Spel1mann làm cố vấn. Không chỉ hai ba triệu giáo dân ở đây, mà cả nhiều triệu con chiên của hai vị cố vấn sẽ đứng sau ngài. Hoa Kỳ có đủ sức mạnh bảo trợ cho nước cộng hòa miền Nam này đứng vững lâu dài. Thế giới tự do công nhận quốc gia này là một thành viên. Nhưng, ngay từ bây giờ ta phải tập trung sức lực khẩn trương hoạt động. Tòa Bạch ốc đã dự trù nhiều triệu đô, nhiều phương tiện chiến tranh, để kịp thời đối phó với đối phương đáng quan tâm nhất là cộng sản Bắc Việt?   
Những lý lẽ sắc bén và đầy sức thuyết phục đó hình như đã giải tỏa được hết bao nhiêu mắc mớ của Thục và Nhu. Cả hai đều vui vẻ, tưởng chừng con đường đầy chông gai phút chốc đã được dọn sạch để đón Ngô Đình Diệm về.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 2**

1.   
Lê Nguyên Vũ nhìn tấm lịch treo tường: ngày 2 tháng 10 năm 1954. Hai chữ chủ nhật màu đỏ nổi bật trên bìa xanh đậm nhạt in cảnh Chùa Một Cột. Nhìn qua kính cửa sổ, bên ngoài trời vẫn còn mưa, màn mưa xiên xiên, gió lay nhẹ cành liễu rủ chòm lá xanh mượt, đong đưa bộ tóc dài sũng nước.   
Phía trên cửa ra vào, chiếc đồng hồ cổ, hộp bằng gỗ mun vẫn bóng lọng. Mỗi lần ngồi đây Vũ có thói quen ngắm quả lắc hình mặt trời óng ánh chuyển động không mệt mỏi, đã mấy năm rồi anh vẫn thấy nó cần cù, kiên nhẫn ghi dấu thời gian. Chiếc kim dài bỗng rung nhẹ, tám tiếng chuông cách quãng đều đều ngân cao và trong, giây thiều xổ nhè nhẹ từng mục điểm giờ nghe khá rõ.   
Chú nhỏ cao gầy, nét mặt lạnh lùng thiếu hẳn vẻ sinh động tuổi thơ, bước đi nhẹ nhàng, đôi dép như không chạm nền, kiểu di chuyển khi phụ lễ trước bàn thờ chúa. Chú đến cạnh Vũ khoanh tay lễ phép:   
- Thưa thầy, cha vừa đi làm lễ về đang dở ăn sáng. Cha mời thầy ngồi chơi chốc lát.   
- Cảm ơn em. Tôi chờ.   
Vũ nhìn theo chú nhỏ đi vào phía hành lang âm u tối giữa hai dãy phòng có hai hàng cửa đối diện nhau đóng kín. Chủ nhỏ hầu linh mục Bửu Dưỡng đã quen biết Vũ mấy năm rồi. Chú cúng theo cách xưng hô của cha Dưỡng với Vũ bằng "thầy" do anh vừa theo học đại học vừa đi dạy tư tại trường trung học Nam Đồng của Dòng Chúa Cứu Thế ở Ô Chợ Dừa Hà Nội.   
Trong những năm ở trung học Alexandre de Rhodes của Nhà Chung Thanh Hóa, có các linh mục nước ngoài giảng dạy, giáo sư linh mục Poncé rất mến Vú, thường cho phép anh ở lại trong khuôn viên Nhà Chung kề cận cha. Nhờ đó Vũ quen biết linh mục Dưỡng mỗi lần từ Hà Nội vào thăm cha Poncé. Hồi đó cha Dưỡng tưởng rằng Vũ là tập sinh của Nhà Chung nên mấy năm học cha ở Đại học này cha dành cho Vũ tình cảm khá đặc biệt.   
Cửa chính hướng ra khoảng sân rộng, bên kia là góc trái giảng đường đại học Văn Khoa.   
Bốn năm qua Vũ đã gắn bó với nơi này. Giờ đây tất cả đều vắng lặng, trường không còn mở lại từ sau hè. Bức tường rêu ẩm ướt trước đây Vũ không chú ý, bây giờ nhìn lại như xa lạ, mấy bụi cỏ mỏng manh vươn lên từ sát chân tường sống bám vào các lỗ xói mòn trên mặt đá. Thế mà thấm thoát đá hơn bốn năm kể từ tháng 6 năm 1950, Vũ nhận lệnh vào Hà Nội, không phải để công tác mà để học thêm.   
Đã một lần từ giã bút nghiên khoác thanh mã tấu lên đường, đang hăng say quần thảo với quân thù, trong tình thương của đồng bào, đồng chí, bỗng anh phải dứt áo ra đi, vào vùng địch chiếm. Lúc đầu Vũ không khỏi băn khoăn, nhưng thủ trưởng cơ quan Trung tâm đã giải thích: "Học cũng là nhiệm vụ. Cứ học đi, giật được mảnh bằng cử nhân coi như đồng chí đã cướp được súng giặc để đánh giặc". Cách đây bốn tháng, ngày đi nhận bằng, Vũ cảm thấy mảnh giấy ấy như có sức mạnh trên tay. Súng đã cướp được rồi - anh nghĩ - nhưng bao giờ mới khai hỏa? Và khai hỏa như thế nào? ...   
Đó cũng là những ngày sôi động giữa Hà Nội. Chiến thắng Điện Biên Phủ, tin về hiệp định đình chiến sắp ký kết, Pháp rút quân khỏi miền Bắc, Chính phủ ta về thủ đô... Người hoan hỉ, náo nức; kẻ nhớn nhác lo sợ. Vũ được bí mật đưa ra ngoài học tập, khóa đặc biệt. Anh chị em, đồng chí khác được tập trung đông vui, thảo luận đường lối chính sách chuẩn bị cho ngày tiếp quản thủ đô... Anh thui thủi một thầy, một trò trong một trang trại vắng vẻ ở khu căn cứ vùng trung du. Cách biệt với tất cả, tuy vậy khỏng khí hồ hởi những ngày hòa bình lập lại, miền Bắc giải phóng, vẫn lan tràn vào tận trang trại này.   
Học hết khóa, được lệnh trở lại Hà Nội để vào Nam, Vũ rất sung sướng được thủ trưởng Trung tâm gọi anh đến gặp. Cuộc gặp gỡ thật xúc động! Vẫn đồng chí quen thuộc ấy, mấy năm trước tóc còn xanh, nay đã lốm đốm bạc, nhưng người vẫn nhanh nhẹn, thoải mái. ông nhìn Vũ, cười nói ngay:   
- Mới bốn năm mà coi ra đã lớn lên nhiều!   
Ông ngắm Vũ, gật gù:   
- Xem nào? Khỏe là yếu tố của tinh thần minh mẫn. Đẹp, yếu tố chinh phục. Hà, hà!   
Ông cười thành tiếng:   
- Thư sinh, chất phác là yếu tố bất ngờ đấy. Kẻ thù rất dễ mất cảnh giác trước dáng vẻ "học trò" này!   
Ông hỏi luôn:   
- Sao, đã được tập huấn kỹ càng về nhiệm vụ rồi, bây giờ nhận quyết định vào Nam công tác lâu dài, còn băn khoăn gì nữa không?   
Hỏi nhưng không chờ Vũ trả lời, ông thấp giọng thiết tha:   
- Gần năm năm bà cụ vắng im đứa con trai một của mình, nhớ lắm. Tôi đã suy nghĩ, tính toán, định bố trí cho đồng chí về thăm mẹ trước khi đi, nhưng cuối cùng thấy cách nào cũng bất lợi. Hiện nay, ở đâu cũng có kẻ xấu dựa thời cơ trốn chạy vào Nam. Đồng chí đã có công xóa dấu vết cũ trong bốn năm nằm yên trong Hà Nội, đã mở được quan hệ với các đầu mối thù, chúng ta để sơ hở lúc này thật đáng tiếc. Đành chấp nhận hy sinh tình cảm vậy thôi.   
Vũ xúc động trước những lời nói và thái độ thiết tha đó. Thật vậy, Vũ không có điều mong muốn nào hơn là gặp lại mẹ lúc này. Bố mất sớm, nhà chỉ còn mẹ và bốn chị em gái. Mẹ thương Vũ nhất vì chỉ một mình Vũ là trai. Mấy năm qua, các chị tìm cách nhắn Vũ, mẹ trông, khóc hoài, nhưng làm sao được? Vũ đã cắt đứt mọi liên hệ, xóa bỏ hết các dấu vết về quê hương, làng xóm, gia đình đối với người khác ở Hà Nội, làm sao có thể về gặp lại mẹ? Vũ đã nghĩ trước đến điều này, chân thành trả lời thủ trưởng:   
- Thưa đồng chí, tôi hiểu. Xin sắn sàng nhận nhiệm vụ.   
Thủ trưởng gật đầu nhè nhẹ. Vẫn với giọng đang hạ thấp xuống đó, ông nói tiếp, rành rọt:   
- Đồng chí trở vào Hà Nội, còn phải làm việc ít ngày nữa với đồng chí trợ lý Thành Minh. Cần nghiên cứu thật kỹ địa bàn hoạt động, nắm vững tình hình miên Nam, đặc biệt là tình hình ở Sài Gòn, trước khi lên đường. Đồng chí Thành Minh đã vào Hà Nội mấy hôm nay rồi, đành phải gặp nhau ngay trong đó, để tranh thủ giải quyết cùng lúc nhiều công việc khẩn cấp khác. Lúc này, kẻ thù của chúng ta đang bay chứ không phải chạy. Chúng vượt hàng ngàn cây số nhào vào miền Nam như bướm ma thấy lửa, không cho phép ta đi bộ ngắm trăng đâu?   
Ông ngừng giây lát, nhắc thêm về nhiệm vụ công tác của Vũ rồi bắt tay, kéo ôm Vũ.   
Cuộc chia tay ngắn ngủi, nhưng lúc này nhớ lại, Vũ cảm thấy xốn xang.  
2.   
Tiếng giày da từ phía hành lang vẳng vào khi nặng khi nhẹ, cắt đứt dòng suy tư của Vũ. Anh nhận rõ bước đi quen thuộc của giáo sư triết học Đông phương: linh mục Bửu Dưỡng. Ông ta đã đứng ngay trước cửa, người tầm thước nhưng to ngang, dáng hơi lệch vì chân thấp chân cao, vẫn với chiếc áo dài rộng trắng có dây buộc bên hông, vẫn cặp kính cận dầy làm bóng thêm vừng trán hói. Tỏ ra mừng rỡ, ông vội tiến lên trước Vũ:   
- Thầy Vũ! Tưởng bỏ tôi đi trước rồi? Nghỉ hè đi những đâu mà biền biệt, có gì vui không?   
Vũ siết nhẹ bàn tay mập mạp. Anh không trả lời vào cáu hỏi của linh mục, tỏ ra mình cũng mừng rỡ và nôn nóng được gặp ông ta:   
- Cha mạnh giỏi? Trên đường về đây, tôi cứ băn khoăn không biết còn gặp Cha nữa không, giờ được gặp quả là may mắn. Trở về thấy thiên hạ bỏ đi gần hết, tôi đến xin ý kiến Cha, đi Nam hay ở lại?   
Cha Dưỡng kéo Vũ cùng ngồi cặp mắt trợn trừng sau làn kính trắng nhìn thẳng vào mắt anh. Ông ta hỏi lại:   
- Ở với Việt Minh cộng sản à? Có điên không đấy?   
- Thế ra Cha đã quyết định đi Nam?   
- Nếu ngày mai thầy mới tới, sẽ không còn gặp tôi rồi.   
Vũ thở dài nhè nhẹ:   
- Kể cũng lạ thật, chúng ta cùng hoạt động chung trong Chi hội hòa bình thế giới. Cha đã từng giơ tay đòi hai bên chấm dứt chiến tranh để thôi chém giết, nay đã có ký kết đình chiến, Cha lại bỏ đi vào Nam!   
- Chính tôi cũng đã băn khoăn như vậy, nhưng bất ngờ các Cha đồng Dòng ở Sài Gòn ra tìm, buộc tôi vào tiếp tục dạy đại học và giao cho sáng gớm mai đi. Tôi cũng đã suy nghĩ, chúng ta ai chẳng mong muốn có hòa bình, nhưng phải là... phải là... - linh mục ngừng lại xoa trán, vò đầu, cố tìm một tiếng gì diễn đạt cho đúng ý, cuối cùng chậc lưỡi - Phải là loại hòa bình không cộng sản kia?   
Ông ta đưa thân mình về phía trước hai bàn tay đặt xuống bàn, như muốn ghé gần lại người đối thoại:   
- Các cha Dòng cho tôi biết miền Nam sẽ thành một quốc gia độc lập, như Đài Loan của.   
Trung Hoa, dưới sự bảo trợ toàn diện của Mỹ. Như vậy thì loại hòa bình ở miền Nam không phải là hòa bình trong tay quân đội Pháp, cũng không phải là cộng sản Việt Minh, mà thực sự là của chính phủ Ngô Đình Diệm, một con chiên trung thành của Chúa Cứu Thế. Ông Diệm sẽ cương quyết xây dựng một nền hòa bình đúng theo ý Chúa.   
Trong nhưng năm gần gũi, Vũ đã hiểu cha giáo sư triết học cổ điển này. Xuất thân từ một gia đình quan lại ở triều đình Huế, bản chất phong kiến, tôn sùng đạo Khổng. ông ta từng thiết tha với một xã hội trong đó là tôn ti trật tự theo kiểu Quân - Sư - Phụ - Dân thứ cho rõ ràng. Mỗi khi giảng bài, ông ta vừa làm bổn phận tông đò của một cha cố, vừa không quên để thêm vào từ chương của Tứ thư, Ngũ kinh, những lời của Chúa Giê-su Ki-tô, nào Bình đằng, Bác ái, nào thương yêu nhau như anh em. Ông tin rằng trong một xã hội mà tất cả đều là con chiên của Chúa, mọi người đều theo lời Khổng Mạnh, chịu an phận thủ thường, thì hòa bình sẽ vĩnh cửu. Vậy mà bây giờ, ông ta thốt ra những lời mang tính chính trị thời cuộc. Rõ ràng ông đã quan tâm nhiều đến những gì các cha cố đồng Dòng từ Sài Gòn ra tâm sự.   
Hai má của linh mục chảy xuống quá xương cằm, rung nhè nhẹ. Vũ thường thấy biểu hiện cảm xúc đột ngột đó những khi cha đứng nguyện cầu trước bàn thờ Chúa. Anh ngồi im lặng, quan sát, tin rằng ông ta sẽ nói rõ ra với anh niềm cảm xúc đang trào lên trong lòng ông. Anh là một sinh viên tin yêu của ông. Anh sinh ra trong một gia đình nho giáo, từ nhỏ đã học chữ Hán, đọc thông được Tứ thư, Ngũ kinh, vì vậy anh vào Hà Nội học, vị linh mục giáo sư triết học Đông phương này rất ngạc nhiên về sự hiểu biết của anh, đem lòng quý mến anh đặc biệt.   
Hơn nữa linh mục Dương Bảo vẫn tưởng anh là tu sĩ và cha Pông-xê (đã qua đời) là cha linh hồn của anh. Ngoài ra, còn các hoạt động trong "Chi hội hòa bình Việt Nam", nằm trong "Hội hòa bình thế giới" bịp bợm hồi bấy giờ, do bọn đế quốc chi phối. "Chi hội hòa bình Việt Nam" được thành lập, kết nạp bọn Đại Việt, quan lại và một số giáo sư, bác sĩ. Chúng mời anh mục Dương Bảo làm chủ tịch danh dự và đề nghị mở rộng tổ chức ra trong sinh viên. Vũ được chọn mới đi vận động, được bàu vào Ban chấp hành, làm ủy viên tổ chức...   
Bám vào Thiên Chúa giáo, bám vào Dương Bảo làm chỗ tựa có lợi cho hoạt động của Vũ sau này. Được trên chấp thuận, anh càng tới lui, gần gũi Dương Bảo, chiếm được cảm tình và lòng tin của linh mục. Cha thường không dè dặt tâm sự với anh. Cha đang thấp giọng tỏ bày:   
- Những băn khoăn của tôi đã được các cha Dòng giải đáp. Chúa đã nhận lời cầu xin của chúng ta, ban cho chúng ta hai điều ước nguyện: một quốc gia độc lập, một giáo hội độc lập?   
Ông ta ngừng lại làm dấu thánh giá để lấy bình tĩnh sau cơn xúc động, giọng càng thân mật:   
- Nếu một tháng trước đây, thầy về gặp tôi hỏi đi hay ở, thì như đối với khá đông eác con chiên đã đến hỏi, tôi đã trả lời: đi, ở là tùy hoàn cảnh và ý riêng của mỗi người. Nhưng lúc này, tôi mạnh dạn khuyên thày di cư vào Nam. Với tính ham học, với sự thông minh, thày vào đó, luận án tiến sĩ thày đoạt được không khó, tương lai sẽ nhiều hứa hẹn. Những người bạn của chúng ta hiện nay đã qui tụ xung quanh ông Diệm tháng trước họ đã tới nhắn tôi tìm thày, thúc thày vào sớm.   
Vũ thoáng nghĩ rất nhanh những người bạn đó là ai? Hoàng Văn, Trần Kim Tuyến, Trần Đình... Họ đang làm gì ở Sài Gòn lúc này? ... Cha Bảo lưu luyến đưa chân Vũ ra tận cổng ngoài:   
- Thày định bao giờ đi?   
Vũ tính thầm giây lát:   
- Thưa, kịp thì vào chủ nhật tới.   
- Tôi vào trước sẽ tin cho các bạn thày biết.   
Cả hai đứng nắm tay nhau thật lâu, trên vai áo đã đầy những giọt nước li ti. Vũ thả bàn tay mập ấm của linh mục, chúc ông ta bình an trong chuyến đi xa này.   
3.   
Cơ quan dành cho đồng chí trợ lý đón Vũ đến làm việc trong một căn phòng kín đáo, ấm cúng, trên tầng ba, căn nhà ở phố Thuốc Bắc. Đã ba ngày, Vũ quên hết cảnh bên ngoài, quên cả thời gian, say mê nghiên cứu tài liệu. Những bản chụp văn kiện của cơ quan tình báo Pháp, một số công văn tuyệt mật cấp này gửi cấp khác trong nội bộ quân địch. Vũ thích thú trước những khám phá mới, cảm thấy như đang sống trong thế giới bí ẩn của kẻ thù, ngay giữa Sài Gòn, trong lòng miền Nam, nơi mà anh chưa hề đặt chân tới. Mỗi lúc Vũ mỗi thêm thầm phục lớp đàn anh đi trước, những chiến sĩ tình báo của ta, đã thu thập được những tài liệu quý giá này. Anh không khỏi bồn chồn nghĩ tới nhiệm vụ ngày mai liệu mình có theo kịp được bước đi trước của lớp đàn anh?   
Đồng chí Thành Minh đẩy cửa bước vào, với tiếng cười ngất ngất:   
- Ăn đã chứ? Quên đói rồi sao?   
Vũ ngước mắt, tay vẫn còn giữ chỗ đánh dấu tài liệu đang đọc dở:   
- Xin để tôi tiếp tục. Tài liệu còn nhiều, nếu có thể anh cho tôi một miếng bánh mì...   
- Được thôi, mình đưa cơm vào cùng ăn với nhau nhé!   
Thành Minh chỉ hơn Vũ vài ba tuổi nhưng già dặn trông tưởng hơn cả mười năm. Vừa có kinh nghiệm nghiệp vụ, vừa có khả năng huấn luyện, tính tình rất cởi mở, trong mấy tháng gần gũi Vũ cảm thấy anh như muốn trao tát cả những hiểu biết của anh cho Vũ như một võ sư cố truyền cho môn đệ đến thế võ cuối cùng, quyết giúp học trò chiến thắng địch thủ. Xong bứa cơm đơn giản, vừa uống nước, Thành Minh vừa hỏi Vũ:   
- Đến lúc này đã nắm được tình hình chung địa bàn hoạt động của mình chưa?   
- Vâng, đã hình dung được khái quát. Có lẽ anh tập trung phần lớn tài liệu vào hướng mục tiêu công tác trước mắt của tôi, nên có rất nhiều về những tổ chức vũ trang đội lốt giáo phái, lý lịch những tên cầm đầu có những biệt danh rất anh chị: Bảy Viễn, Năm Lửa, Ba Cụt, Hai Ngoan... rồi đảng phái phản động lúc nhúc hàng chục danh xưng: Liên Minh, Cấp Tiến, Việt Cách, Lực Việt...   
Thành Minh châm thuốc hút, chậm rãi giải thích:   
- Lúc này những tên tướng rừng xanh, những phần tử lưu manh chính trị đang bu quanh bọn CIA để cầu xin những chiếc ghế trong tổ chức ngụy quyền Ngô Đình Diệm. Có nhiều tên đã nghiễm nhiên là bộ trưởng của ngụy quyền liên hiệp giữa hai tập đoàn tay sai Pháp, Mỹ vừa hình thành ở Sài Gòn. Ý đồ của Mỹ khá rõ khi đưa Ngô Đình Diệm về. Trước sau gì Diệm cũng sẽ thay thế Bảo Đại, tức là Mỹ ra mặt hất cẳng Pháp, trực tiếp xâm nhập miền Nam. Vậy thì mâu thuẫn Pháp, Mỹ sẽ diễn biến ra sao? Gay gắt hơn, hay Pháp cúi đầu chịu thuần phục?   
Anh ngừng lại giây lát, mắt hướng về phía trước như cố tưởng tượng ra con đường có nhiều chướng ngại mà Vũ sẽ phải vượt qua:   
- Hai năm, từ đây đến cuối 1956, giai đoạn chuyển biến rất mới, rất khó khăn, phức tạp, đòi hỏi hoạt động nội địch của ta phải hết sức tỉnh táo, dũng cảm và sáng tạo. Mục tiêu chính của chúng ta lúc này là âm mưu của Mỹ, trong khi chúng ta chưa có kinh nghiệm đương đầu với chúng...   
Hai người trao đổi tiếp với nhau một lúc nữa, rồi Thành Minh coi giờ, đứng lên:   
- Thôi, tôi phải đi. Anh nghiên cứu kỹ các đối tượng mà trong tương lai có thể sẽ phải tìm đến với chúng. Rồi chúng ta sẽ cùng nhau xây dựng một phương án hành động. Lại còn bao nhiêu việc phải làm nữa, như qui ước mật mã, liên lạc, tiếp xúc sau này... Thời gian không chờ chúng ta?   
Vũ lại vùi đầu vào đồng hồ sơ, tài liệu, do Thành Minh giao cho. Anh hầu như tách biệt với không khí sôi động bên ngoài của thủ đô đang gấp rút chuẩn bị đón ngày quân đội ta về. Từng trang tài liệu như hút hết tám trí anh.   
́\*   
"Hồ sơ tuyệt mật.   
Số... phòng nhì quân đội viễn chinh Pháp tổng hợp:   
Ngày... tháng... năm 1953   
"Đồng bằng sông Cửu Long rộng mênh mông như biển, nổi lên bảy ngọn núi không cao, chiếm hẳn một khoảnh đất rừng âm u trong quận Tịnh Biên, tên Châu Đốc. Không xa, bên kia là biên giới Cao Miên. Tại đây dân gian có rất nhiều câu chuyện truyền thuyết ma quái. Cũng là nơi thuận lợi cho các tổ chức buôn lậu, trộm cướp làm sào huyệt ẩn náu. Cạnh sông Vàm Nao, con sông nối liền sông Hậu và đoạn cuối sông Cửu Long, một cù lao do đất bồi tạo thành, ruộng đất phì nhiêu, lúa tốt, cây trái quanh năm trĩu cành, đó là làng Hòa Hảo.   
"Ông Huỳnh Công Bộ, một chủ đất giàu có, làm hương cả làng này. Ông sinh một người con trai vào năm Kỷ Mùi (theo dân bản xứ gọi là năm con Dê), tức là năm 1919. Ông ta đặt tên cho người con trai đó là Huỳnh Phú Sổ. Cậu Sổ lớn lên không bình thường như các trẻ đồng lứa. Cậu ốm yếu, xanh xao, còi xương, thiếu máu, hàng năm thuốc thang liên tục. Năm cậu ta lên mười, có người mách bảo trong hòn núi Cấm, một trong bảy hòn núi nói trên, có ông thày Miên chuyên làm bùa phép, châm cứu trị bệnh rất giỏi, đó là ông đạo Xom ở chùa Trà Sơn. Ông Bộ gởi con trai cho ông đạo này chữa trị. Cậu Sổ ở tại chùa năm năm, vừa trị bệnh vừa học bùa phép. Ông đạo Xom còn dạy cho cậu ta học thuộc bộ sách giáo lý của nhà sư Nguyễn Văn Quyên, một nhà sư đã được vua Minh Mạng phong là "Phật thày Tây An", chính là người sáng lập ngôi chùa Trà Sơn này. Sau khi truyền dạy cho người học trò duy nhất về bùa ngãi, thuốc nam, châm cứu, cậu Sổ thành nghề thì ông đạo Xom chết. Cậu ta trưởng thành nhưng vẫn gầy ốm xanh xao, đề tóc dài ngang vai, đặc biệt có bộ mặt sáng sủa, có cặp mắt mơ màng trông xa xăm, huyền bí. Người thanh niên đó đã trở thành chủ chùa Trà Sơn, thay đạo Xom tiếp tục hành nghề bùa phép, chữa bệnh. Nhưng chỉ vài năm sau ông hương Bộ bắt buộc con trai phải trở về nhà.   
"Ngày 19 âm lịch, nhằm tháng 5 năm Kỷ Mão (1939), giữa đêm mưa gió, chàng thanh niên đạo sĩ ấy không rõ do sự kích thích nào, bốc đồng đứng trước bàn thờ, tuyên cáo là phật thày Tây An giáng nhập xác thân, truyền cho ông hương Cả phải gọi tất cả dân làng đến cho Phật thầy truyền giảng. ông Bộ vốn đương là chủ làng, nên việc họp dân không mấy khó khăn cho dù đêm hôm mưa gió.   
"Những người có mặt đêm đó chứng kiến chàng thanh niên sắc mặt hồng hào, mắt long lanh huyền bí, đang đứng trước bàn thờ đèn nhang sáng rực, tuyên bố sẽ lập nền đạo mới do lệnh truyền của Phật thày Tây An, để eứu nhân độ thế, cấp thuốc chữa bệnh, cho bùa..   
tránh nạn, răn sống ngay lành, thờ phật Trời giáng phúc. Đạo Phật giáo Hòa Hảo ra đời kể từ đêm hôm đó. Về sau này ông Huỳnh Phú Sổ được tôn xưng là "đức thày" tức là Phật thày Tây An giáng phàm thông qua thân xác người thanh niên đạo sĩ ấy.   
"Giáo lý của đạo Phật giáo Hòa Hảo, do chính ông Sổ tự soạn, rất đơn giản. Cơ bản rút ra từ nền Phật học cổ truyền, dạy tín đồ ăn ở nhân đức làm đầu, gồm bốn điều răn: Không si mê rượu chè, cờ bạc, hút sách. Không ăn thịt trâu bò, không tham lam cướp bóc, lấy vợ người, không giết chóc lẫn nhau. Và tám điều khuyên làm điều thiện. Về nghi lễ thờ phụng cũng đơn sơ, không cần có đền chùa, mỗi gia đình lập một bàn thờ đặt ở phía ngoài sân trước nhà, chỉ một tấm ván nhỏ đóng trên chiếc cột cao bằng đầu người, phía trên treo một lá bùa bằng vải nâu, sau này trở thành eờ đạo. Chính nhờ sự đơn sơ đó, đạo rất thích hợp với cuộc sống cũng đơn giản của nhân dân miền Nam. Người ta chỉ nghĩ rằng, cúng thờ Phật Trời là điều nên làm, không tốn kém, chẳng phiền phức, mà lại được phúc. Điều suy nghĩ đó đã đưa đến sự phát triển tín đồ mau lẹ và rộng khắp một vùng.   
"Tiếng tăm lan truyền Đức thày Hòa Hảo chữa bệnh không lấy tiền đã là sự thu hút, rồi bệnh gì thày chữa cũng lành, càng thêm hấp dẫn. Dân chúng khắp nơi kéo đến xin thuốc, xin bùa đông nghẹt bến đò Bình Thủy, con đò không kịp chở khách qua sông, khách phải ngủ lại ban đêm chờ đến lượt mình. Danh tiếng Đức thày lớn lên, một số người nảy sinh ý đồ lợi dụng. Trong số đó có ông điền chủ Lê Công Bộ, đem xe nhà tự đưa đón thày đi giảng đạo, chữa bệnh ở các tỉnh Cần Thơ, Sa đức, Long Xuyên và Mỹ Tho. Đến đâu thày cũng lo giảng đạo chữa lành một số bệnh ngặt nghèo. Thày không nhận tiền, nhưng số người lợi dụng, sần sàng nhận riêng, nói là để chi phí đi lại, nhưng thực ra bỏ túi. Trong mấy năm đi giảng đạo, dân chúng các nơi đua nhau làm bàn thiên thờ cúng coi như theo đạo, theo Thày. Tín đồ phát triển khắp nơi. Trong khi đó, số người lợi dụng không dừng lại, chúng chuyển qua lợi dụng chính trị. Bọn Nhật không bỏ lỡ cơ hội, cho tay sai theo Thày xin làm đệ tử, tuyên truyền cho thuyết Đại Đông Á. Nhà đương cục Pháp lúc đó thấy nguy cơ, liền bắt Thày giữ trong nhà thương điên Chợ Quán mười tháng, kết tội phá rối an ninh, trật tự. Tháng 5 năm 1941 giải Thày về thị xã Bạc Liêu, bắt quản chế tại đó ý định tách rời ra khỏi vùng ảnh hưởng của Thày. Nhưng đến tháng 10 năm 1942, hiến binh Nhật tự động rước Thày về Sài Gòn cùng với ý định lợi dụng vào mục đích riêng của chúng.   
"Từ đó quân Nhật đã cung cấp vũ khí cho số tay sai đội lốt tín đô, lấy danh nghĩa bảo vệ Đức thày và nền đạo công khai lấn chiếm một số vùng, nắm quyền hương chức trong các làng xã, tiến tới lớn mạnh dần cả thế và lực. Năm 1944, Nhật lập các đại đội bảo an, công khai chống nhà đương cục Pháp. Ngày 9 tháng 3 năm 1945, lực lượng vũ trang mệnh danh "linh đạo Hòa Hảo", dưới sự che chở của quân Nhật chiếm thị trấn tỉnh Cần Thơ, thành lập thủ phu "Phật giáo liên hiệp hội". Dụng ý của Nhật là cho mở rộng phạm vi hoạt động không chỉ dành riêng cho tổ chức Hòa Hảo phát triển. Tuy nhiên Lê Công Bộ, một tên tay sai của hiến binh Nhật không được Nhật cử làm chủ tịch, mà đưa ông Huỳnh Phú Sổ ra nắm chức vụ này. Bộ chỉ làm cố vấn, nhưng mọi việc đều do Bộ chủ trương, theo sự chỉ dẫn của bọn hiến binh Nhật. Người Nhật đã chuyển hướng một tổ chức truyền đạo lúc đầu trở thành một hiệp hội hoạt động chính trị có vũ trang, ủng hộ cuộc xâm nhập của Nhật vào Việt Nam, bằng thuyết Đại Đông Á, người Á đông tự làm chủ châu Á.   
"Tài liệu này được tổng hợp xong ngày 10 tháng 9 năm 1953, do Phòng nhì quân đội Pháp tại Đông Dương đúc kết.   
"Ký tên: A.M. Salvani"   
"Hô sơ tuyệt mật. Số... SR/VN   
Bạc Liêu, ngày 12 tháng 3 năm 1942:   
Chánh ty Liêm phóng Bạc Liêu.   
Kính gửi ngài Chánh Sở Liêm phóng Nam Kỳ tại Sài Gòn. Đồng kính gửi ngài Trưởng phòng đặc vụ Tòa Thống Đốc.   
Kính thưa ngài.   
"Thi hành mật điện số... ngày 2 tháng hai năm 1942, bản Ty đã bố trí người của ta bên cạnh Huỳnh Phú Sổ làm đô đệ và đã được ông ta tin cậy. Người này có tên là Trần Văn Soái, 46 tuổi, quê quán Kiến An, tỉnh Long Xuyên. Nguyên y là chủ một xe đò, bị phá sản vì xe y cán chết người cách đây hai năm. Soái tình nguyện làm nhân viên mật cho Ty tôi đã được ba năm, có năng lực, can đảm và trung thành. Ty tôi bảo đảm Soái sẽ hoàn thành công việc được Ngài giao.   
"Hiện nay Soái đã qui tụ được một số đàn em, cũng lấy danh nghĩa bảo vệ "Đức Thày", thành lập trung đội vũ trang, lực lượng có thể lên tới đại đội, nếu như số vũ khí người Nhật chịu cấp đủ. Các tổ chức đội lốt tín đồ của hiến binh Nhật cũng đang lợi dụng danh nghĩa Hòa Hảo, trong ba tỉnh Châu Đốc, Cân Thơ và Long Xuyên. Theo sự tiết lộ của Lê Công Bộ, tên này được Nhật tin dùng: Quân Nhật sẽ cấp vũ khí cho tất cả số đó để đẩy mạnh phong trào chống Pháp, ủng hộ Nhật.   
"Đề nghị Ngài chánh Sở ra lệnh cho các Ty kịp thời phối.   
"Trân trọng kính chào Ngài.   
"Thuộc cấp tận tụy trung thành của Ngài.   
Ký tên và đóng dấu .   
"Hồ sơ tuyệt mật.   
Số. SR/VN.   
Sài Gòn ngày 16 tháng 9 năm 1942.   
Chánh Sở Liêm phóng Nam kỳ.   
Kính gởi Ngài Trưởng phòng đặc vụ Tòa Thống đọc.   
Đồng kính gửi Ngài Chánh Sở Liêm phóng Liên bang Đông Dương "kính tường".   
"Kính thưa Ngài, Cơ quan hiến binh Nhật có ý định đưa ông Huỳnh phú Sổ, lãnh tụ Phật Giáo Hòa Hảo về Sài Gòn, nhằm đạt hai điều có lợi cho họ:   
1) Trên danh nghĩa "cứư" ông ta ra khỏi sự quản chế của nhà đương cục Pháp, Nhật sẽ tạo được uy tín với cả trăm ngàn tín đồ Hòa Hảo trong các tỉnh miền Tây..   
2) Người Nhật giữ ông Sổ bên cạnh họ ở ngay Sài Gòn, cốt để cho bọn tay chân lợi dụng danh nghĩa ông ta tổ chức vũ trang, lấy cớ bảo vệ đạo, đánh chiếm từng vùng. Hiện Nhật đang dùng các lực lượng vũ trang này chống lại các cơ quan địa phương, và chiếm một số xã biên giới Miên - Việt.   
"Để đối phó với những hành động trên chúng tôi đã làm một số việc sau đây:   
- Tuyên bố bãi bỏ lệnh quản chế ông Số tại Bạc Liêu. Chúng tôi thiết nghĩ, nếu người Nhật đưa ông ta lên Sài Gòn, chúng ta ngăn trở, tự nhiên chúng ta đã tạo sự chống đối của hàng ngàn tín đồ, và quân Nhật dựa cớ vẫn can thiệp được. Bãi bỏ lệnh quản chế trước, ông Sổ tự ý đi khỏi Bạc Liêu, hay hiến binh Nhật đón đi, chúng ta đã không mất uy tín, lại không mất lòng tín đồ đạo Hòa Hảo.   
- Chúng tôi đã gài người vào hàng ngũ thân cận của ông Sổ, cũng vận động được cấp vũ khí do Nhật chủ trương, tương kế tựu kế, cũng cướp bóc, lấn chiếm, lợi dụng giả danh tranh giành quyền lợi lẫn nhau, gây xáo trộn, chúng ta có cớ can thiệp mà không mất lòng người Nhật.   
Với những việc làm nêu trên, chúng tôi vẫn luôn luôn tuân lệnh của ngài Thống đốc Nam Kỳ, không khiêu khích, không gây hấn với quân đội Nhật trong giai đoạn này.   
Trân trọng kính chào Ngài. Thuộc cấp tận tụy và trung thành của Ngài. Ký tên và đóng dấư .   
"Hô sơ tuyệt mật.   
Số... SR/VN   
(Phòng Tình báo quân đội viễn chinh Pháp tổng hợp gửi lên Phòng đặc vụ Cao ủy pháp ngày 2/6/1953).   
"Ngày 15 tháng 7 năm ất Sửu (1925), tại tư dinh ông đốc phủ sứ Ngô Quang Chiêu, nguyên quận trưởng quận Phú Quốc, trong một buổi cầu cơ linh ứng, vị thần giáng cơ tự xưng là Đức Cao Đài tuyên phán cho ông Chiêu lập nền đạo mới, họp các tôn giáo cổ truyền thành quốc giáo để nắm lấy vận mệnh nước Việt Nam.   
"Ông Chiêu đem việc này bàn với số bạn thân, trong số đó, có Lê Văn Trung cựu thông phán, đương kim nghị viên Hội đồng thuộc địa, Phạm Công Tắc cựu nhân viên quan thuế. Sau đó được sự hỗ trợ của lớp người có chức phận, giàu có trong xã hội lúc bấy giờ, ông Chiêu tuyên bố thành lập đạo Cao Đài.   
Ông ta soạn thảo ra giáo lý. Nội dung giáo lý mang tính chất tổng hợp các hệ tư tưởng Phật giáo, Lão giáo, Khổng giáo, Tu tiên và ít nhiều có bị ảnh hưởng về Thiên chúa giáo. Chủ yếu tuyên truyền một lòng tin vào thượng đế duy nhất, nhìn nhận có linh hồn và linh hồn đầu thai liên kiếp. Con người sinh tồn trong luật luân hồi, kiếp sau phải chịu hậu quả của người thuộc kiếp trước. Cũng như các tôn giáo khác, Cao Đài dạy tín đồ thờ cúng phật thần, linh hồn người chết, hiếu lễ trong gia đình, nhân đức ngoài xã hội. Luân lý cơ bản xếp gọn trong năm điều cấm, bốn điều giữ, tám điều dưỡng, dẫn tới hạnh phúc lâu bền. Khuyến khích ăn chay trường (không ăn các loại thịt cá trọn đời) ăn chay có thời kỳ lễ cúng hoặc thời hạn kiêng cữ, theo âm hạch. Truyền bá cho tín đồ học thuộc những kinh kệ thông thường đọc mỗi ngày, trau dồi đức tin và cầu phúc, giảm bớt trầm luân giữa cuộc đời được chấp nhận là bể khổ. Tối tối tín đồ cúng lạy trước bàn thờ, trên bàn bày hoa quả, trà rượu và đốt hương, đọc bốn lần bản kinh cầu nguyện hàng ngày.   
"Ngày 15 tháng Chạp năm Bính Dần (tháng 11 năm 1926), một buổi lễ cầu cơ được tổ chức, có đông người tham dự, gồm số sáng lập viên và các đại tông đồ. Đức Cao Đài giáng cơ phán dạy: "Thay mặt Thượng đế, đấng chí tôn là ta, Thích-ca Màu-ni là ta, Giê-su Ki-tô là ta. Hãy chọn vùng đất dưới chân núi Bà Đen ở Tây Ninh làm Tòa Thánh phụng thờ ta."   
"Không bao lâu dưới chân núi Bà Đen, gần tỉnh Tây Ninh, cách Sài Gòn 100 cây số về hướng tây bắc, một ngôi đền to lớn, màu sắc sặc sỡ nổi bật trên nền huyền của quả núi. Đó là Tòa Thánh Cao Đài. Đền kiến trúc nửa giống chùa Phật, nửa giống nhà thờ Thiên chúa giáo. Thị trấn Tây Ninh với đền thờ nguy nga ấy, từng làm cho khách nước ngoài đến viếng không khỏi ngạc nhiên khi đứng trước một bức họa tại cửa ra vào đền, vẽ hình Tôn Dật Tiên nhà cách mạng tư sản dân tộc Trung Hoa). Trạng Trình (Việt Nam) và Victor Hugo (văn hào người Pháp). Cả ba mặc phẩm phục Hàn Lâm Viện sĩ kiểu Pháp, có vòng hào quang trên đầu giống các tượng thánh ở những nhà thờ đạo Thiên chúa. Dưới bức hình lớn đó có khắc mấy chữ: "Nhân ái và Công lý". Bên trong đền thờ tượng Phật Thích ca, Khổng Tử, Lão Tử và cả chúa Giê-su. Cột đền lớn hơn vòng tay người ôm, mỗi cột đắp một con rồng lượn khúc, màu sắc sặc sỡ. Khắp nơi trong đền tô đắp các hình long, lân, qui, phụng, đủ màu chói chang, rườm rà, như những phức tạp, rắc rối huyền bí của giáo lý, có thể hợp với vẻ thâm trầm của phương Đông, nhưng xa lạ với người Tây phương vốn ưa chuộng điều rõ ràng, chính xác.   
"Chỉ vì năm sau đạo Cao Đài phát triển khá mạnh, ảnh hưởng rộng khắp vùng Tây Ninh và một số tỉnh miền Đông. Lê Văn Trung liên tổ chức một buổi cầu cơ, trong buổi cầu này, Đức Cao Đài giáng cơ, tuyên phán giao cho Trung làm giáo chủ, ông Chiêu là người khởi xướng, sáng lập bị gạt ra ngoài. Nắm được quyền, Trung liền tổ chức ngay một bộ máy hành chánh giống như một nhà nước tôn giáo của Đức giáo hoàng La mã. Trung làm giáo chủ có quyền tối cao, dưới là hàng giáo phẩm, lấy số 3 theo giáo lý hợp ba tôn giáo làm bội số phân cấp: ba vi Đại đầu sư, 36 tổng phối sư, 72 phối sư, 3000 mục sư tương đương với chức linh mục cửa Thiên Chúa giáo, cuối cùng là chức Phó tế, cấp này không có con số giới hạn. Phụ nữ cũng có hàng giáo phẩm riêng. Từ đó bắt đầu xây các đền thờ cho từng địa phương, do sự đóng góp của tín đồ, gọi là: "Thánh thất Cao đài Tam kỳ phổ độ". Những người có địa vị xã hội, lớp giàu có, được đưa ra trông coi các thánh thất đó, giữ cấp chức sắc, kể cả hàng ngũ giáo phẩm trung ương trở xuống cũng vậy. Đến năm 1932 đã có nhiều thánh thất mọc lên ở các tỉnh Mỹ Tho, Chợ Lớn, Gia Định, Thủ Dầu Một, Bến Tre, tín đồ đã có trên trăm ngàn..   
"Đúng vào thời kỳ này trong nội bộ xảy ra tranh chấp quyết liệt. Dựa vào thời cơ thuận.   
lợi ông Phạm Công Tắc, một trong số sáng lập viên, liền tổ chức cầu cơ. Đức Cao Đài phán dạy, giao cho ông Tắc thay Trung làm giáo chủ. Nắm quyền rồi, ông Tắc tự đổi tên xưng mình là "Đức Hộ Pháp", thay vì giáo chủ. Từ lâu ông Tắc đã bí mật lập một tổ chức kín có tên là "Phạn môn", qui tụ được khoảng ngàn tín đồ tin cậy, cắt máu ăn thề thần phục ông Tắc, sống chết tuân theo lời và bảo vệ ông ta. Chính nhờ tổ chức này ông Tắc dễ dàng ổn định được nội bộ. Ngay sau khi nắm quyền tối cao, ông Tắc thành lập Hội đồng Tòa thánh, chánh hội đồng này đưa Trung ra xử tội tham ô công quĩ, và đã dẫn dắt đạo sai đường lối của Đức Cao Đài. Trung bị gạt ra khỏi hàng giáo phẩm, không đầy một năm sau, Trung chết đột ngột (1934).   
"Năm 1934, ông Tắc tổ chức lại nội bộ. Tại Tòa Thánh lập thành 9 Bộ, giống như một nội các chính phủ. Toàn miền Nam chia thành năm vùng, dưới nữa là quận, xã. Đó là hệ thống hành pháp. Về lập pháp có Hội đồng tối cao và Đại cộng đồng. Tư pháp có hai tòa án, tòa án tôn giáo và tòa án tín đồ. Ngoài ra để có tiền hoạt động, ông Tắc đã tổ chức hệ thống kinh tài mệnh danh là cơ quan từ thiện, xây dựng từ cấp trung ương đến cơ sở địa phương, qui mô chặt ché, tìm mọi cách phát triển tài chính. Có tiền rồi, ông ta cho sửa lại Tòa thánh, lập thành ba phần riêng biệt gọi là tam vị: Thánh thần, Thể xác và Linh hồn. Bàn thờ ở chính giữa, gọi là bát quái đài, thờ đức Cao Đài, phía dưới có cửu trùng đài, tượng trưng cho 9 đẳng cấp của hàng giáo phẩm. Phía trên bát quái đài thờ Thượng đế, nơi có đắp một con mắt tượng trưng gọi là "THIÊN NHÃN". Phía dưới trước bàn thờ Đức Cao Đài, gọi là Hiệp Thiên đài, nơi các vi lãnh đạo đạo pháp hợp thông với đấng tối cao bằng hình thức cầu cơ.   
"Sau khi đã củng cố xong tổ chức nội bộ và sửa lại đền thánh, ông Tắc đã tạo được một thời cực thịnh của đạo Cao Đài, với trên ba trăm ngàn tín đồ? Từ tham vọng đưa đạo Cao Đài lên hàng quốc giáo đến tham vọng chính trị, mưu đồ vận mệnh quốc gia, ông Tắc ra mặt chống lại nhà đương cục Pháp. Kết quả ngày 21/8/1941, Phủ Toàn quyền Pháp ra lệnh bắt ông ta, sau đó đày đi Madagascar và quân đội Pháp đóng chiếm Tòa Thánh Tây Ninh.   
"Năm 1943, dưới sự bảo trợ của người Nhật, Trần Quang Vinh, cựu thư ký sở Mỹ thuật của Pháp, một trong số chức sắc của Cao Đài được cử qua Nam Vang làm đại diện khi ông Tắc còn tại vị, trở về nắm quyền giáo chủ, được hiến binh Nhật khuyến khích và cấp vũ khí. Vinh thành lập lực lượng vũ trang được ba ngàn người, giúp Nhật làm đảo chính Pháp.   
"Sau tháng 8 năm 1945, số đông tín đồ Cao Đài tham gia Việt Minh. Riêng hệ phái Bến Tre, ông Cao Triều Phát cầm đầu từ lâu tách ra khỏi hệ phái Tây Ninh, đã đưa toàn bộ tín đồ theo Việt Minh chống Pháp cho đến cùng.   
"Khi quân đội Pháp chiếm lại Sài Gòn, Vinh đã kéo theo một số vũ trang còn lại ra hàng. Nhà đương cục Pháp công nhận đạo Cao Đài Tây Ninh, dùng lực lượng của Vinh làm lính bổ sung, trả lương và cấp thêm vũ khí. Ngày 12 tháng tám năm 1946, theo lệnh của chính phủ Pháp và sau khi ông Tắc chấp thuận những điều kiện, ông được đưa về Tây Ninh, nhận làm Hộ pháp như cũ. Tại Tòa Thánh Tây Ninh, ông ta đã tuyên bố trước nhà đương cục Pháp và báo chí: "Sự hiện diện của Pháp ở Đông Dương là cần thiết. Cao Đài hoàn toàn tín nhiệm nước Pháp về việc vãn hồi an ninh cho xứ sở này. Đạo Cao Đài Tây Ninh, lực lượng vũ trang do ông lãnh đạo, hợp tác với quân viễn chinh Pháp chống lại hiểm họa cộng sản, ủng hộ một chính phủ trong liên hiệp Pháp".   
"Lực lượng vũ trang của ông Tắc lớn mạnh dần, ông ta chính thức phong cấp thiếu tướng cho Tư lệnh trưởng Nguyễn Văn Thành, thiếu tướng cho chỉ huy trưởng Cơ thánh vệ Nguyễn Thành Phương, cấp đại tá cho Trình Minh Thế, Dương Văn Đang, Lê Văn Tất, cùng nâng cấp cho các sĩ quan khác.   
"Bộ tư lệnh Pháp xác nhận: việc cấp vũ khí trả lương rộng rãi cho lực lượng Cao Đài Tây Ninh là chính đáng. Theo bản tổng kết của phái bộ Cao Đài Tây Ninh làm việc bên cạnh quân đội Pháp, chỉ từ tháng 1 năm 1947 đến tháng 12 năm 1948, quân của ông Tắc đã có 400 chết và trên 500 bị thương, đủ đánh giá công lao của ông Tắc và các sĩ quan cấp dưới đối với nền an ninh của xứ sở này.   
"Tuy nhiên trong nội bộ Cao Đài Tây Ninh, các tướng tá thường tranh giành địa vi, quyền lợi có lúc rất quyết liệt như vụ Trình Minh Thế không chịu Nguyễn Văn Thành đã kéo hơn hai ngàn quân ra rừng, tuyên bố ly khai, tự ý thành lập "Mặt trận quốc gia liên minh", dù ông Tắc đã phong cho Thế lên thiếu tướng, giữ chức tham mưu trưởng. Sau vụ này, ông Tắc phong cho Nguyễn Thành Phương lên trung tướng làm tư lệnh, thay Nguyễn Văn Thành.   
"Ông Tắc vốn có tham vọng khá lớn, mà lại táo bạo. Chính nhờ vậy mà ông ta đã ổn định được phần nào sự rối loạn trong nội bộ quân đội, phát triển được cả hai mặt: đạo và vũ trang. Ông ta còn cử các chức sắc qua Cao Miên, Pháp, thu thập tổ chức tín đồ sau khi đã tổ chức được tín đồ ở Bắc Việt và Trung Việt. Nuôi ý đồ làm chủ các tôn giáo, ông ta tự phong mình là "Đức Thượng tôn quán thế", hy vọng đem lại thời hoàng kim vua chúa xa xưa cho đất nước. Với ảo tưởng đó, ông ta đã tự sáng chế ra các loại phẩm phục cho các loại chức sắc, và cả chính ông ta, loại áo mão như phường hát Trung Hoa: áo dài thụng màu vàng, áo xẻ giữa từ cổ xuống đến gối với hai hàng khuy cỡ lớn, ngang hông buộc dây lụa đỏ, ngoài choàng áo màu xanh tươi, loại áo hiệp sĩ đạo. Đầu đội nón chóp dứa, trang trí nhiều màu sắc, có dây thao rủ xuống dưới cằm. Ông ta xây riêng một biệt cung đặt tên là "Trí huệ cung" theo kiểu vua chúa, tuyển các nữ đồng trinh gọi là thờ phượng thánh thần, túc trực ngày đêm. Ba chữ "Trí-huệ-cung" được giải thích là nơi tạo ra sự minh mẫn, thông giao với đức Cao Đài và Thượng đế.   
"Cái ảo tưởng lỗi thời của ông Phạm Công Tắc đã làm cho các cấp chỉ huy quân sự cũng như hành chánh nhà đương cục Pháp sau này, không còn phải lo ngại, trái lại còn dành cho ông ta nhiều ưu đãi. Chúng ta hãy tự phê phán nhà cảm quyền trước đây, không đi sâu nghiên cứu rõ thực chất của ông Tắc, để phải bắt ông ta đưa đi đày, vừa là một ngộ nhận đáng tiếc, vừa bỏ lỡ một cơ hội hợp tác như sau này, tạo cơ hội cho người Nhật lợi dụng chống phá ta từ cuối năm 1944, và trong cả cuộc đảo chính của Nhật 1945..   
"Ký tên: A.M. Salvani".   
"Phụ lục bổ sung: Cách cầu cơ của đạo Cao Đài.   
"Trong một cuốn sách xuất bản tại Pháp năm 1931, nhan đề "Bịp đời - ảo thuật huyền bí" giải thích về cầu cơ như sau:   
Cơ, phiên âm tiếng Pháp Coeur, có nghĩa là trái tim. Người ta lấy một miếng ván thôi (áo quan chôn người chết khi bốc mộ vứt bỏ), gọt đẽo thành hình trái tim mỏng nhỏ bằng chiếc đĩa trà, không được sơn lại, chỉ để mộc sau khi đã mài nhẵn. Thêm một vài vật dùng khác, ba viên bi, một tờ bìa kẻ hai hàng chữ cái từ A, B, C đến X, Y một hàng chữ số từ 0 đến 9. Bên dưới hàng chữ và con số có hai chữ "Có" và "Không".   
Người ta chọn một căn phòng yên tĩnh, ba hay bốn người ngồi cơ quanh một bàn tròn, trên bàn đặt tấm bìa có kê chữ, trên bìa đặt miếng ván hình trái tim lên ba viên bi. Những người ngồi cơ đặt nhẹ một ngón tay trỏ lên miếng cơ, số người tham gia ngồi vây quanh, hát một bài gì đó bằng một giọng êm dịu, có vẻ ma quái.   
Không bao lâu, bằng một sự bí ẩn nào đó, miếng cơ lăn trên các viên bi chạy quanh các hàng chữ để giải thích sự phán bảo của Đức Cao Đài. Đó chính là lời phán truyền mà không một tín đồ nào được làm trái...   
Ngày... tháng... năm 1953.   
Phòng.. tình báo quân đội viễn chinh: Pháp tổng hợp".   
4.   
Từ trong phòng tiếp đón dân di cư, nơi dành cho những người đến ghi tên vào Nam, tại tòa thị sảnh Hà Nội, Vũ đi qua khoảng sân rộng đông nghẹt người, nằm ngồi la liệt rất khó len chân. Ra đến bờ đường, anh nghe tiếng chào:   
- Thưa thầy!   
Vũ quay lại nhìn cô.. gái học trò cũ của mình:   
- Ghi tên di cư hả?   
- Thưa vâng. Hôm nay thầy mới ghi tên, chắc phải ít ngày nữa mới đi được. Gia đình em đi chuyến máy bay năm giờ chiều.   
- Vậy hả? Còn ở lại được thêm ngày nào hay ngày ấy. Đi rồi, biết bao giờ trở về với cảnh cũ người xưa, bao nhiêu là kỷ niệm.   
Cô gái thở dài, vẻ buồn thoáng hiện trên khuôn mặt còn vương nét thơ ngây, cặp mắt thật đen ngước lên nhìn Vũ:   
- Chúng em chưa đi mà đã thấy nhớ trước rồi. Lúc đâu mẹ em không chịu đi, định về quê ngoại, nhưng bố em cứ bắt đi. Bố em có đi lính Pháp mấy năm, ở lại sợ Việt Minh bắt tội, vừa rồi lại chót nhận tiền ký tên tình nguyện, không từ chối được nữa, cả nhà đành phải đi theo.   
Vũ tò mò:   
- Ký tên tình nguyện làm gì?   
Cô gái tỏ ra ngạc nhiên:   
- Thế thày chưa biết có nhiều người đã ký tên tình nguyện đi lính cho ông Diệm sao? Mỗi người ký tên đi Nam được lãnh ba tháng lương trước, gia đình vào trong đó được họ lo chỗ ăn ở ngay, không sợ bơ vơ. Ở giáo xứ em có đông người tình nguyện, sau khi Cha xứ khuyên mọi gia đình theo Cha vào Nam. Cha hứa, vào đó sẽ xây nhà thờ to đẹp hơn. Cha con lại quy tụ lập xứ.   
Cô gái quay nhìn vào phía Tòa thị sảnh, chỉ cho Vũ thấy:   
- Đấy là Cha của xứ họ em đấy. Hôm nay Cha đi với đoàn cuối cùng, trong đó có gia đình em.   
Vũ nhìn theo bóng chiếc áo dài đen tu sĩ thấp thoáng chuyển động trong đám đông người.   
Anh hỏi lại:   
- Bố em đã lớn tuổi cũng còn đăng lính được sao? .   
- Thưa, mới bốn mươi. Những người trước kia có đi lính Pháp rồi, dù có lớn tuổi nhưng từ cấp đội, quản trở lên vẫn được tuyển lại phong thêm một cấp. Vào trong Sài Gòn, bố em sẽ là thiếu úy. Mẹ em nghe bố em nói là đi lính bây giờ không phải đánh nhau vì đình chiến rồi mà, nên cũng bớt lo.   
Vũ từ giã cô học trò nhỏ, vượt qua đường sang bờ hồ Hoàn Kiếm. Chiếc tàu điện ầm chạy qua chầm chậm, trông qua cửa, khách không đông như dạo nào. Mưa bụi không ngừng phủ xuống, bầu trời vẩn đục, rặng liễu cúi đầu, mặt hồ lặng xanh như tấm thảm. Hai bên đường Hàng Rong, Duy Tân, những cửa hàng đóng cửa im lìm, bọn giàu có đã xa chạy cao bay từ bao giờ. Đó là số người không chút băn khoăn, vướng víu, khi trốn bỏ quê hương, tìm đến nơi mà họ tin là vùng đất Hứa. Vũ lầm lùi bước đi trên vỉa hè, thẳng xuống phố Huế, dưới rặng sấu già quen thuộc. Anh nghĩ đến âm mưu của đế quốc Mỹ đang kéo dân, mộ lính. Phải chăng địch đang tích cực xây dựng lực lượng cho tập đoàn tay sai Ngô Đình Diệm, chuẩn bị tiếp tục chiến tranh, chống phá hiệp định đình chiến hay chúng chỉ mua chuộc cử tri cho cuộc tổng tuyển cử hai năm sắp tới?   
Vũ dừng lại trước cửa quán cà phê còn mở bán. Người chủ quán này cố vét thêm tiền cho đến lúc rời đi, hay sẽ ở lại? Trong quán rất đông khách; khách những nơi khác không còn   
mở cửa cũng gom lại ở đây. Bên kia đường, rạp Đại Nam như ngủ say trong hai tấm cửa sắt kéo kín tự bao giờ. Tấm bảng quảng cáo còn treo trên tường, vẽ cô gái Pháp đứng bên cửa sổ ngó vào khoảng không đầy tuyết phủ. Hàng chữ kẻ xéo nét rất đẹp "Feuiles d’Automne". Vũ chợt nhớ nội dung cuốn phim "Lá mùa thu" này, tả lại cảnh quằn quại của những người vợ lính Pháp trong tay quân phát-xít Đức, khi chúng đang làm chủ thành phố Ba Lê? Chẳng lẽ khi coi đoạn phim này, những tên lính thực dân ở đây không nhớ đến cảnh nhục nhã của vợ con chúng trước đây sao? Trước cửa quán cà-phê cũng còn tấm bảng dựng nghiêng, cả hai mặt đều kẻ chữ "Paradis" trên nền xanh có rải rác những vì sao óng ánh.   
Vũ bước vào. Hai dãy bàn ghế bằng mây khá sang, không còn chỗ trống. Khách ngồi im lặng, họ đang thả hồn theo bản nhạc buồn, giọng ca Khánh Ngọc, trầm trầm nức nở, day dứt người nghe. Quán không mấy rộng, nhưng rất sâu, Vũ chầm chậm bước mãi vào bên trong, le lói vài bóng đèn màu, không làm giảm cảnh âm u khiến Vũ có cảm tưởng đang đi trên con đường vào sâu lòng đất, vào sâu địa ngục, không hợp với tên quán "Thiên đường". Anh tìm được chỗ trống trong góc cùng, ngồi ngả lưng vào thành ghế, có thể nhìn suốt ra tận ngoài.   
Một nhóm mươi tên lính Pháp còn ở lại chúng cũng im lặng, không ầm ĩ như trước đây, ngây ngô ngắm những ly rượu đã vơi. Có lẽ hơi men làm cho chúng thấm nỗi buồn thân phận. Còn lại hầu hết là những thanh niên đang tập vào đời với hàng ria mép thời trang với vẻ ngông nghênh thách thức. Chưa hiểu đời, chúng đã vội chán đời, gục đâu trong khói thuốc, hơi men, mặt còn non nhưng miệng phát ngôn toàn những lời chai sạn. Chắc là chúng đang chờ đến lượt đi, và trong tương lai con đường dễ đi nhất đối với chúng là làm lính đánh thuê cho giặc.   
- Ông uống cà phê?   
- Vâng, một phin.   
Người hàu bàn đến gần hỏi, Vũ trả lời. Ly cà phê mang đến, Vũ vừa chậm rãi nhấm nháp, vừa ngắm những bộ mặt thẫn thờ, ngây ngất theo giọng hát, lời ca đang cuốn hút họ, xô đẩy những tâm hồn non dại vào bùn đầy sa đọa, tội lỗi?   
Mùa đông trời thật mau tối. Khi Vũ ra khỏi quán, đèn đường đã bật sáng. Vẫn ánh sáng quen thuộc đó trên đường phố Hà Nội, nhưng đêm nay Vũ thấy có gì khác. Anh được biết là trong nhiều ngày nay, anh em công nhân đã bám xưởng, đấu tranh không cho địch gỡ máy đem đi. Địch phải rút chạy, nhưng Hà Nội điện vẫn sáng?   
Vũ kéo vành mũ thấp ngang tầm mắt. Mưa phùn tung bụi nước xuống mặt đường ướt sũng, gió thổi mạnh Vũ muốn đi thật lâu trong đêm Hà Nội giá lạnh này, nhưng lại thấy nôn nóng muốn bay ngay vào địa bàn hoạt động trong kia, bắt tay vào công việc để được hòa nhịp vào những hoạt động âm thầm nhưng sôi sục của Hà Nội. Sài Gòn và miền Nam không còn xa lạ đáng lo ngại như lúc đầu anh mới nhận được lệnh đi, mà qua nghiên cứu tài liệu, qua dặn dò của thủ trưởng, thảo luận với anh Thành Minh, Vũ thấy trong đó trở nên quen thuộc và giục giã anh. Tấm giấy hẹn ngày đi đã nằm trong túi, anh sẽ lên đường mấy ngày trước khi quân Pháp rút khỏi thủ đô. Vũ ngửa mặt nhìn lên hai rặng cây bên đường, hai dãy đèn, những mái nhà yên lặng trong mưa, lẩm bẩm: "Tạm biệt Hà Nội thân yêu!"

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 3**

Phù Ninh Đa vừa mở cửa đã ôm chầm lấy khách. Khách là thiếu tá Lucien Conein. Hắn mặc chiếc áo sơ mi chi chít những hình vẽ lộn xộn chim cò và chữ Anh kiểu áo Hồng Lông mới du nhập vào Sài Gòn. Người hắn cao to, khá trẻ so với tuổi bốn mươi ngoài. Hắn bế bổng cô gái lên bước vào phòng, đặt cô ta ngồi tựa trên mép bàn kê cạnh cửa sổ, trong lúc vòng tay mềm mại của cô gái vẫn không rời cổ hắn.   
Nhìn sói vào cặp mắt đen xanh lấp lánh của cô gái hắn hỏi:   
- Rob đâu?   
- Ninh Đa vẫn tươi đẹp như ngày nào!   
Ninh Đa mỉm cười duyên dáng, hơi ưỡn người ra ngắm lại hắn:   
- Dẹp bộ đồ lính, cạo sạch hàm râu, anh đẹp mà trẻ ra nhiều đấy. Rob đang tắm, ảnh nhắc anh hoài, sao cả năm không thấy mặt?   
- Phải đi xa, nhớ quá, cố bay về.   
Cô gái cười rúc rích, ghé mặt vào sát má Conein. Roger Trinquier từ trong phòng bước ra, nụ cười làm căng hàng ria mép trên eặp môi xam xám của hắn:   
- Hello! Conein hả? Mạnh khỏe chứ?   
Tên sĩ quan CIA Mỹ rời cô gái, quay lại bất tay tên trung tá Phòng nhì Pháp:   
- Rob, mình về gấp mừng bạn vừa được vinh thăng đấy.   
- Và thăm vết đạn của Voòng Pao nữa chứ?   
Trinquier cười ha hả và kéo Conein vào phòng khách. Năm 1946, Lucien Conein được Trung tâm CIA cử qua công tác trong Phòng nhì Bộ tư lệnh Pháp tại Đông Dương. Hắn đã sống và cùng hoạt động với Trinquier gần mười năm, trở thành thân thiết với nhau. Cả hai đã từng xây dựng lực lượng vũ trang đánh thuê tại Thượng Lào, miền núi Bắc Việt, cao nguyên Trung Việt, với các phong trào "Dân tộc thiểu số tự trị" lừa bịp. Trong thời gian đi tuyển mộ lính bổ xung, lập các đơn vị người Nùng tại Móng Cái, Lucien Conein tình cờ cứu được cô gái họ Phù thoát khỏi tay bọn phỉ buôn người, sau khi chúng đã sát hại cha mẹ cô ta. Không còn nơi nương tựa, Ninh Đa đành đi theo Conein làm kẻ hầu hạ. Vì có nhiệm vụ phải đi xa, tên sĩ quan CIA giao Ninh Đa lại cho Trinquier nuôi giúp. Từ đó cả hai coi cô gái như của chung, nửa tình nhân nửa tôi tớ. Tuy nhiên, vì Ninh Đa có sắc, lại khôn khéo, nên cả hai đều đối xử với cô thân thiết không còn ranh giới chủ tớ.   
Câu nói của Trinquier vừa nhắc về chuyện "vết đạn của Voòng Pao" là gợi lại cuộc tranh chấp ở vùng chuyên sản xuất thuốc phiện nằm giữa ba biên giới Miến Điện, Thái Lan, Lào, thường gọi là khu Tam giác vàng. Khu này trước do quân đội Tưởng Giới Thạch chiếm đóng và khai thác. Sau theo kế hoạch của Trinquier, Pháp đã chiếm lấy, tổ chức thành một "vùng tự trị" của dân tộc Mèo, với những tên tay sai lợi hại như Voòng Pao. Hàng năm Pháp độc quyền thu mua tại khu này trên ngàn tấn thuốc phiện, đưa về Sài Gòn tiêu thụ tại nội đia, và chở qua Hồng Lông, Marseille, bán khắp châu Á, châu Âu, mỗi vụ thu lợi hàng trăm triệu đô.   
CIA đánh hơi được nguồn lợi này. Năm 1954, tên trùm CIA Allen Dulles phái thiếu tá CIA Spellmeir cùng hai trung úy cận vệ đột nhập khu Tam giác vàng. Nhằm thời điểm Pháp đang bị thất bại nặng nề tại Điện Biên Phủ, tên Voòng Pao phản lại chủ Pháp, quay sang hợp tác với CIA. Trong vụ thu hoạch thuốc phiện đầu năm 1954 Spellmeir chặn chiếm trên ngàn tấn chở về Thái Lan và cho Voòng Pao ám sát tên sĩ quan Phòng Nhì Pháp. Nhờ có số lính Mèo tin cậy cứu, Trinquier thoát chết, quay lại giết cả ba tên CIA đế trả thù...   
Trinquier nhắc lại việc trên giọng nửa đùa nửa thật. Tuy vậy rất hiểu rõ tên sĩ quan Phòng Nhì Pháp này, vốn được mệnh danh là con người máu lạnh, tàn nhẫn, không nương tay với cả bạn, khi đã hết tin nhau. Conein phân trần:   
- Từ tháng 6 năm 1954, sau khi chuyến thuốc phiện đầu tiên chuyển xong về Thái Lan, tôi mới được gọi về nhận nhiệm vụ. Như vậy cả hai vụ: Spellmier bị giết và Vòng Pao ám sát hụt anh, không liên can gì đến tôi cả.   
Tên sĩ quan Phòng Nhì Pháp chỉ hơn Conein ít tuổi, nhưng từng trải, già dặn hơn nhiều. Nụ cười trên môi chưa tắt từ lúc gặp Conein vẫn không che được hết. nét sắc lạnh trong đáy mắt xanh lơ của hắn. Hắn đáp lời Conein:   
- Nếu là cậu cũng chẳng sao, vì bấy giờ ai phục tùng chủ người ấy, phải không nào? Nhưng riêng tôi, có lẽ mãi mãi tôi không quên tình bạn giữa chúng ta, đã có nhiều kỷ niệm đẹp với nhau.   
Hắn quay lại vỗ nhẹ vai Ninh Đa:   
- Nào cưng, cho các anh uống rượu mừng đi chứ!   
Cô gái uyển chuyển trong bộ đồ trắng mỏng, lộ rõ đường nét sống động của lứa tuổi hai mươi, tuổi của yêu đương, của hưởng thụ. Từ miền biên giới quê mùa, lớn lên trong bộ đồ chàm dân tộc, giờ đây cô gái không còn giữ lại chút gì về gốc gác, tiếng nói lẫn giọng cười mất hẳn vẻ ngây thơ, chất phác. Hình dáng cô gái như làm địu đi những cảnh chém giết, đổ máu, còn sâu đậm trong lòng hai tên sĩ quan tình báo, những mưu mô thủ đoạn đậm đặc trong đầu óc chúng... Cả ba chạm ly chúc mừng nhau. Conein uống cạn trước, đặt ly xuống bàn:   
- Thực ra thì ông Allen Dulles giao cho đại tá Edward Lansdale toàn quyền phụ trách vụ thuốc phiện ở khu Tam giác vàng, tôi chỉ làm dưới quyền của ông ta. Anh biết đấy, công việc đâu có dễ dàng, nhiều khó khăn lại phức tạp. Chính Lansdale bảo tôi đến thương lượng với anh, mời anh cộng tác. Lansdale trọng tài anh. Phần tôi, nếu hai chúng mình lại được ở chung với nhau thì hạnh phúc biết bao!   
Trinquier hơi sửng sốt:   
- Hợp tác trên danh nghĩa gì? Tôi vẫn còn là lính tại ngũ!   
- Thì hiện giờ hai chính phủ Pháp, Mỹ chẳng đang hợp tác với nhau đấy sao? Bản thân tôi cũng là lính Mỹ đã phục vụ trong đơn vị anh gần mười năm còn gì?   
Trinquier nhìn Conein với ánh mắt thiết tha. Hắn uống một hơi cạn ly rượu:   
- Rất tiếc, tôi đá có lệnh trở về Pháp. Trước khi rời Việt Nam, tôi đã định tìm anh. Tôi rất mừng thấy anh đến thật đúng lúc. Tôi cần nhờ anh giúp cho cô bạn gái của tôi, Linh Phương, em tướng Bảy Viễn, thủ lĩnh Bình Xuyên...   
- Về chuyện gì vậy, Rob?   
- Chuyện vặt thôi. Anh hãy dành cho Linh Phương ba mươi tấn thuốc phiện mỗi năm, để cô ta giữ mối phân phối ở miền Nam này. Anh biết đấy trước tôi lo việc cung cấp này, chính Linh Phương đại diện cho tướng Viễn phân phối cả cho Hongkong, cho tổ chức mafia tại Marseilles, hàng năm gần nghìn tản. Nay thì tôi chỉ yêu cầu anh nhượng cho Linh Phương phần phân phối tại Sài Gòn thôi. Đó là điều cô ta yêu cầu. Phần tôi muốn lưu lại cho Linh Phương cái gì được coi là kỷ niệm.   
Conein tỏ ra sốt sắng:   
- Việc này không có gì khó khăn. Anh dặn Linh Phương lại gặp tôi để sắp xếp. Số thuốc phiện đưa về đây nếu không là cô ta phân phối thì tôi cũng phải giao cho một người khác thôi.   
Trinquier quay lại phía Ninh Đa:   
- Còn việc thứ hai: Tôi trả Ninh Đa lại cho anh. Về Pháp tôi không thể cho Ninh Đa đi theo được. Anh biết đấy, vợ tôi có tật ghen tuông đã thành quán tính.   
- Được thôi, tôi sẽ lo kiếm cho Ninh Đa một người chồng. Trong khi chờ đợi, tôi sẽ lo cho Ninh Đa tất cả.   
Hắn cườ i và kéo đầu cô gái vào ngực hắn:   
- Chịu chứ cưng?   
Cô gái Nùng khẽ gật đầu, Trinquier nắm chặt cánh tay Conein, rồi vui vẻ giục Ninh Đa:   
- Vào thay áo đi người đẹp. Bây giờ chúng ta sẽ cùng đi ăn với nhau một bữa ăn gửi gắm và tiễn biệt!   
2.   
"Ngày 20 tháng 12 năm 1954, tại tổng hành dinh của tướng Paul Ely, Tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp, diễn ra một cuộc họp quan trọng. Bên ngoài, Sài Gòn nắng hừng hực, trong phòng không khí càng thêm ngột ngạt, đè nặng trong lòng gần ba mươi viên tướng tá hiện diện. Trong khuôn viên cạnh đại lộ Norodom có tường cao bao bọc kín đáo, trên khoảng sân rộng phía trước những dãy nhà hai tầng hứng chục xe hơi đủ loại rải rác né mình dưới những tầng cây, tránh ánh nắng gay gắt đầu mùa. Từng toán lính Lê dương đứng nghiêm canh gác, lưỡi lê lấp lánh trên những nòng súng. Đại tướng Navarre, phái viên của chính phủ Pháp vừa đến Sài Gòn đã cấp tốc triệu tập các tướng lãnh, các cấp trưởng phòng ở đây đến dự họp.   
Việc gì quan trọng xảy ra?   
Trước khi Navarre lên máy bay sang Sài Gòn, thủ tướng Pháp Pierre Mendès France đã gặp và căn dặn: "Muốn cứu nước Pháp khỏi bị suy sụp, không còn cách nào khác phải nhượng bộ Hoa Kỳ. Kẻ nào chống lệnh thỏa hiệp này coi như phản bội Tổ quốc! Như ông đă biết, tội phản quốc sẽ xử như thế nào rồi, dù người đó là đại tướng Paul Ely?" Sau đó đến lượt đại tướng De Gaule, người được Thủ tướng Pháp kính trọng coi như cố vấn tối cao, cũng nhắc nhở Navarre: "Ông hãy chuyển lời của cá nhân tôi cho đại tướng Ély là phải nghiêm khắc chấp hành lệnh của chính phủ và Bộ Tổng tư lệnh. Thẳng tay trừng trị những kẻ có ý đồ bạo loạn, là có công lớn với Tể quốc lúc này."   
Hơn ai hết, Navarre đã ý thức được sự khó khăn nghiêm trọng của chính phủ Pháp, nhất là sau ba ngày đích thân Allen Dulles, đại diện Tổng thống Mỹ bay qua họp khẩn cấp với chính phủ Pháp. Trước khi trở về Washington, Dulles đã đến gặp riêng Navarre. Chỉ trong một cuộc tiếp xúc ngắn ngủi, Navarre đã nhận thấy hết sự gay cấn mà những người nắm vận mệnh của nước Pháp đang phải gánh chịu. Ngay từ đêm qua, Navarre đã tâm sự với Ely, vừa là bạn thân từ thuở đi học, vừa là tình chiến hữu. Lão chuyển lại những lời căn dặn của De Gaule và Thủ tướng Pháp. Navarre rất yên tâm khi thấy Ely xúc động và có thái độ phục tùng, hứa sẽ cùng với Navarre lo bàn giao dần dần lại cho Diệm, không để Mỹ thúc hối thêm. Trước mặt, Ely chấp thuận giao một sư đoàn cho tướng Salan kéo qua Bắc Phi chi viện cho nhà đương cục Pháp ở đấy đang cầu cứu. Nhiệm vụ trước đây đã làm cho Navarre mất ăn mất ngủ, nay coi như đã hoàn thành?   
Sự diễn biến đột ngột đến với cuộc họp khẩn cấp và quan trọng này làm cho các tướng tá trong Bộ tư lệnh viễn chinh Pháp thất vọng? Từ lúc bước vào phòng họp, họ chỉ trông chờ ở Ely một lời phản đối, tất cả sẽ sẵn sàng đứng lên sau lưng ông ta. Đã từ lâu, họ rất tin vào thái độ cứng rắn cố hữu của viên đại tướng này, biểu hiện rõ nhất là sau khi Diệm về, ông ta đã chấp thuận cho hai tướng Hinh-Vỹ làm đảo chính, vào tháng 9 vừa qua, và sau khi đảo chính thất bại, đã sắp xếp đưa Hinh tránh sang Pháp. Thế nhưng nay Ely tuyên bố:   
- Các ông phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu cá nhân hay một đơn vị thuộc quyền có hành động chống lại mệnh lệnh của chính phủ. Tôi sẽ truy tố tức khắc những kẻ vi phạm trước tòa án binh.   
Thế là hết? Cuộc họp kéo dài sáu tiếng đồng hồ, không khí trĩu nặng phẫn nộ và buồn đau. Tất cả những bộ mặt đưa ma bước ra khỏi phòng, họ cúi đầu lầm lúi đi, không chào hỏi, bắt tay nhau. Họ vừa chôn xong một thời vàng son hay vừa vùi sâu cái chế độ thực dần kiểu cũ trên mảnh đất Đông Dương này.   
Trong khi đó, Charles Ely, người có nhà máy sản xuất vỏ xe lớn nhất nhì tại Pháp, có hàng vạn mẫu cây cao su tại miền Nam và Cao Miên, cùng với cô tình nhân ngồi chờ tin trong phòng khách riêng của anh hắn. Charles đã trên năm mươi tuổi nhưng vẫn còn trẻ khỏe cao lớn và nhanh nhẹn. Hấn vốn là si quan phi công, đã hưu trí. Trước đây hắn từng tham gia chiến đấu trong hàng ngũ quân đội đồng minh chống Đức - Nhật trong đại chiến thế giới.   
Charles đã có mặt trong phòng này hơn một giờ, uống hết cả chục hộp bia để chờ đợi. Hắn rất bồn chồn chờ tin cuộc họp, nhưng không biểu lộ chút bực bội nào, vì bên cạnh đã có cô nhân tình trẻ đẹp đang gục đầu vào ngực hắn, mất lim dim. Cô gái Pháp một trăm phần trăm này đã chào đời ở Việt Nam. Cha là kế toán trưởng của đồn điền, mẹ theo chồng qua Việt Nam chỉ ăn chơi và hưởng thụ. Cô gái độc nhất lên sáu tuổi thì cha bị bệnh chết, người mẹ không về nước, ở lại làm ngay trong đồn điền, nuôi con. Ba năm sau, Charles sang Việt Nam thay quyền đại diện công ty. Hắn đưa cả hai mẹ con cô gái về Sài Gòn nuôi dưỡng. Lúc đầu, người mẹ là tình nhân công khai của hắn, về sau cô bé gái lớn lên và thế là có một mối tình tay ba khá êm thấm. Charles chỉ cần phong cho cô gái chức thư ký riêng để che bớt mắt thiên hạ.   
Từ chiều hôm qua, Charles đã được tin có cuộc họp quan trọng do chính Navarre từ Pháp sang triệu tập. Hắn nóng lòng săn tin, hy vọng chính phủ Pháp sẽ có phương sách hợp lý giải quyết vấn đề miền Nam Việt Nam, bảo vệ quyền lợi chung của nước Pháp và cả tài sản của Pháp kiều. Đã mấy tháng nay, sau ngày hiệp định đình chiến ký kết, các chủ công ty xăng dầu, điện mỏ, đồn điền, hỏa xa, tàu biển... đã kéo đến thôi thúc Paul Ely đòi đề đạt nguyện vọng của họ lên chính phủ Pháp, đồng thời cũng đòi Eõ ly phải có thái độ đối với thỏa hiệp Pháp - Mỹ.   
Viên tướng già đẩy cửa bước vào phòng, không ngạc nhiên khi thấy Charles. Lão uể oải buông người xuống ghế, vẻ mệt mỏi hiện rõ trên mặt.  
- Paulette!   
Charles gọi nhỏ và lay đầu cô gái. Paulette đã thấy Ely đi vào nhưng vờ như đang ngủ. Mở cặp mắt thật lớn, hai hàng mi dài cong vút như cánh bướm, đôi môi hồng mở ra, cô gái duyên dáng cúi đầu chào Ely và sửa lại dáng ngồi ngay ngắn. Nhận thấy sự thất vọng trên nét mặt của người anh, Charles chưa dám mở lời gạn hỏi. Ely cũng hiểu được tâm trạng của em mình, nhưng biết nói gì đây? Lão cũng im lặng. Cả hai cúi đầu không nhìn nhau. Trong lúc đó, cô gái liếc qua hai người, khẽ nhún vai. Cô ta chẳng quan tâm đến thời cuộc, không thể hiểu thái độ của hai anh em Ely lúc này vì sao lại câm lặng...   
Như không thi gan được nữa, Charles đành phải lên tiếng:   
- Thế nào anh? Tướng Navarre qua chắc để truyền đạt lệnh mới của chính phủ?   
Vẫn không ngước mắt lên, Ely chậm rãi nói:   
- Ông qua để chứng kiến những cuộc bàn giao. Đúng ngày 1 tháng 1 năm 1955 tới đây, chúng ta phải bàn giao các căn cứ quân sự, các kho vũ khí, luôn cả chuyện chỉ huy quân đội cho Diệm.   
Charles thấy nhói ở tim, hoảng hốt:   
- Còn quân Pháp, rút à?   
- Chưa, nhưng phải tập trung về đóng xung quanh Sài Gòn, trong số căn cứ được qui định. Từ đây, toàn bộ lãnh thổ miền Nam sẽ do quân đội Diệm kiểm soát và giữ lấy an ninh, quốc phòng. Quân Pháp không còn nhiệm vụ gì khác ngoài việc yểm trợ.   
Như không muốn kéo dài câu chuyện buồn nản, Ely nói nhanh cho hết những điều cần nói:   
- Đến 20 tháng giêng sẽ bàn giao tổng ngân khố, các ngân hàng lệ thuộc. Cơ quan viện trợ Hoa Kỳ sẽ trực tiếp làm việc với chính phủ Diệm, không thông qua chính phủ Pháp. Phái bộ TRIM chỉ có nhiệm vụ liên lạc yểm trợ. Mọi công việc, ba bên luận bàn với nhau. Trên thực tế, vì chúng ta còn có trách nhiệm về hiệp định Genève, nên buộc họ phải để tôi có mặt trong phái bộ, chứ quen tối hậu quyết định là do tướng O’Daniel trưởng phái đoàn Mỹ. Đến nay thì mọi việc đã quá rõ ràng!   
Hai ba lần Charles sửa lại thế ngồi. Hắn nóng nảy, ấm ức, cố gắng lắng nghe, nhưng rồi không chịu đựng được hơn nữa, hắn đột ngột cắt lời Ely:   
- Chúng ta có trách nhiệm với hiệp định Genève. Quyền lợi của nước Pháp gắn liền với hiệp định này. Chính phủ Việt Minh đã công bố thay đổi chính sách đối với chúng ta vì chúng ta đã ký hòa ước, đã chịu rút quân, theo nguyên tắc bình đẳng, hai bên cùng có lợi. Như vậy, chúng ta vẫn giữ được quyền lợi kinh tế và văn hóa lâu đời ở đây nếu chúng ta nghiêm chỉnh thi hành các điều khoản đã ký kết.   
Ely nhếch môi cười, ngụ ý mỉa mai, cắt lời Charles:   
- Chú hãy nhìn lại các sự diễn biến trước đây ắt hiểu thôi. Nào đại diện Mỹ không chịu ký hiệp địa, nào Diệm theo đuôi quan thầy huênh hoang chống đối, chứng tỏ ý đồ của Mỹ đã chống phá hiệp định ngay từ khi được ký kết. Bây giờ Mỹ chỉ cần một yếu tố là ta rút quân về nước trước kỳ hạn hai năm thì hiệp định coi như không còn.   
Charles chăm chăm nhìn Ely:   
- Còn ý anh? Ý riêng của cá nhân anh?   
Viên tướng già lắc đầu chán chường:   
- Không làm thế nào khác được? Mỹ không cần đổ quân can thiệp, mà chỉ cần ngừng đổ đô-la vào cho chúng ta thì gần năm mươi triệu dân Pháp chúng ta sẽ chết còn nói gì đến ổn định đất nước? Chú bảo tôi coi thường sự sống còn của Tổ quốc, để lo bảo vệ tài sản của chú thôi sao? Ai cho phép? Không phải chờ đợi bị đưa đến tòa án binh đâu, mà chỉ cần hé ra cho người ta thấy cái ý đồ bạo loạn của mình, tức khắc mạng sống của tôi không còn rồi.   
Charles gần phát điên lên. Hắn đã cố gắng để nghe hết đến câu cuối cùng của người anh.   
Hắn đứng bật lên không cần ngó lại viên tướng già lúc này đã cúi đầu im lặng. Hắn kéo vội cánh tay cô gái, cả hai lao ra khỏi phòng. Bên ngoài màn đêm đã hạ xuống...   
3.   
Khách sạn Majestic đồ sộ, cao lớn, chiếm nhẳn một góc vuông nối ráp hai con đường trung tâm thành phố. Cạnh đó sông Sài Gòn mênh mông chuyển gió biển Đông đưa hơi mát làm lạnh các căn lầu của khách sạn. Khách Âu, Mỹ đã sống ở đây hay chỉ ghé qua du lịch, thường đến tìm lại không khí của Paris. Từ lối trang trí, trưng bày, đến những món ăn, bồi bàn phục dịch khách sạn, tất cả mang phong thái sinh hoạt của giới quí tộc Pháp. Chính vậy mà khách tới đây đa số là dân Pháp, hay những kẻ chịu ảnh hưởng của văn hóa Pháp, hoặc là loại có quyền thế liên quan đến chế độ đương thời, có thừa tiền, sắn sàng tung ra để xã giao mua chuộc, hy vọng kiếm tiền nhiều thêm hay chiếm vị trí cao thêm. Các phòng ăn đều có nhạc nhẹ thính phòng, nựng lầu trên cùng thường xuyên có những dàn nhạc danh tiếng, luân phiên được mời từ Pháp đến phục vụ cho sàn nhảy rộng thênh thang, đủ sức chứa vài trăm cặp dìu nhau dưới ánh đèn trăng, dật dờ trong giấc mơ cung Quảng. Khách vào đây như đi vào thế giới của nhàn nhã, phong lưu, ngăn cách với không gian và thời gian bên ngoài đang trở thành vũng xoáy của sự yêu vội, sống cuồng lối Mỹ mới bất đầu du nhập.   
Ăn xong, vợ chồng Trần Đình đứng lên trước, dắt cô Tư Bình Xuyên ra phía cầu thang đi lên lầu. Trần Đình đi chậm phía sau, kéo Vũ dừng lại, ghé vào tai anh thì thầm:   
- Mấy tháng nay cô Tư như một xác chết, hôm nay khác hẳn. Đúng là vẻ thư sinh của cậu đã vựng lại sinh khí của người thiếu phụ đa tình này. Cậu biết không, bọn mình rất biết ơn cậu đấy!   
Vũ có phần sửng sốt, quay lại nhìn đôi mắt đỏ gay của người bạn khá nhiệt tình, anh cho là Đình đã quá chén, say chăng?   
- Cái gì mà vựng dậy với biết ơn?   
Đình kéo Vũ ra phía ban-công, hắn dựa lưng vào vòng sắt chắn, rút thuốc đưa cho Vũ, rồi giải thích:   
- Lúc đầu hai vợ chồng mình chỉ định giới thiệu cậu với cô Tư Bình Xuyên, thiếu phụ nhiều tiền, mạnh thế, có thể giúp cậu có chỗ đứng cao, vững ở cái đất Sài Gòn mật ít, ruồi nhiều này. Cô ta vừa là em Bảy Viễn, vừa là vợ Tư Hiếu, tham mưu trưởng quân đội Bình Xuyên. Quen biết, giao dịch rất rộng với các nhân vật lớn quyền, cả Pháp lẫn Việt. Cách đây mấy tháng, có hai việc xảy ra cùng lúc đã làm cho cô ta gần như tuyệt vọng. Trước đây quân đội Pháp giao cho Bảy Viễn, mà Linh Phương là đại diện, hàng ngàn tấn thuốc phiện mỗi năm để phân phối cho thị trường thế giới. Chính mình phụ trách hai chiếc tàu đi Hông Hông để làm việc đó cho cô ta. Gần đây CIA đã cướp đoạt khu Tam giác vàng của Pháp, tất nhiên Pháp mất hết quyền lợi, mà Bảy Viễn cũng chịu trắng tay. Thứ nữa, Linh Phương hình như yêu tên trung tá Phòng Nhì Pháp tên là Roger Trinquier, chính tên này lo việc thuốc phiện đã nhiều năm nay. Sau vụ CIA chiếm trọn vùng sản xuất thuốc phiện, Trinquier nhận lệnh trở về nước, Linh Phương đúng lúc mất cả tiền lẫn tình, đâm ra chán đời, bỏ hết công việc làm ăn. Tôi cũng phải để tàu nằm ụ, gần chết đói cả ba bốn tháng nay. Hôm nay cô ta gặp cậu, mình thấy có sự khác lạ trong người thiếu phụ đa tình này. Phải chăng đây là tiếng sét đã làm cao cô ta tươi tỉnh lại? Đúng là cơ hội để cậu lấp chỗ trống trong lòng cô ta, phần cậu sẽ tạo được thế đứng trong Bình Xuyên, lại còn giúp được cả mình tiếp tục làm ăn, khi cô ta đã lấy lại thăng bằng. Cậu đã hiểu chưa nào, thôi, đi lên, họ chờ lâu rồi đấy!   
Vũ suy nghĩ về câu chuyện Trần Đình vừa kể, im lặng theo bạn lên lầu. Đình người trong này, tốt nghiệp đại học hàng hải ở Pháp, về đến Hà Nội thì gặp Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945. Anh ta ở lại đi kháng chiến, chẳng bao lâu bỏ kháng chiến trở về thành. Trong kháng chiến, anh ta gặp Vũ, được Vũ giúp đỡ như bạn bè. Gặp lại Vũ ở Hà Nội, anh ta tỏ ra "thông cảm" với hoàn cảnh của Vũ, mà chẳng nghi ngờ gì. Anh ta có bằng cấp, được Pháp tin dùng, quay lại giúp đỡ Vũ, về sau lại chịu thêm Vũ một cái ơn nữa là Vũ đã "làm mai" anh ta với Bạch Hường, người bạn nữ sinh văn khoa của Vũ. Hai người đã làm lễ cưới hồi đầu năm nay, cả hai đều tỏ ra nhiệt tình và chân thật với anh. Chính vì mối chân tình đó mà Đình đã nói huỵch toẹt, xúi Vũ "lấp chỗ trống" trong lòng người thiếu phụ lãng mạn kia. Vũ không phiền gì bạn. Anh chỉ lo nghĩ về nhiệm vụ tin là mình đủ nghị lực giữ cho lòng trong sáng..   
Bạch Hường thấy hai người lên, vẫy gọi. Họ đã chiếm một bàn gần bên dàn nhạc, ngồi chờ. Sàn nhảy lót ván bóng lộng, trong góc phòng vẫn còn dựng cáy thông với dầy đèn màu nhấp nháy, lất phất những chùm bông giả tuyết. Noel đã qua rồi, nhưng không khí Giáng Sỉnh vẫn còn đó. Bản nhạc êm dịu như ru hồn mấy chục cặp nam nữ chuyển động nhẹ nhàng trong ánh đèn màu tim tím. Hai vợ chồng Đình cố ý dành chỗ cho Vũ ngồi sát cạnh Linh Phương. Trong bóng tối lờ mờ, cặp mắt của người thiếu phụ như lớn hơn và sâu thăm thẳm. Linh Phương không hề tránh cái nhìn của Vũ, cô mỉm cười hỏi anh:   
- Hà Nội có nhiều sàn nhảy không anh? Chắc hồi còn ngoài đó anh thường đi nhảy chứ?   
- Hà Nội có ba nhà khiêu vũ nho nhỏ, không có chỗ nào lớn bằng ở đây. Phần tôi vừa đi dạy, vừa học, rất ít thì giờ để la cà, cô Tư ạ.   
Ngay từ đầu cô Tư Bình Xuyên đã tỏ ra tự nhiên, xưng hô anh em với Vũ như với vợ chồng Trần Đình. Cô vừa nhấp ly sâm-banh vừa tiếp tục hỏi:   
- Anh thấy phụ nữ Sài Gòn có khác phụ nữ Hà Nội nhiều không? Riêng em, thấy chị Bạch Hường nếu là mẫu phụ nữ Bắc, thì đàn bà ngoài đó dễ thương thật?   
- Đất nước mình kéo dài từ Bắc vào Nam, chia ra hai ba vùng khí hậu, phong thổ khác nhau nên sinh hoạt, tập quán rồi tính tình cũng khác. Ví dụ Hà Nội đang lạnh, phải mặc ấm ăn nóng, ngược lại trong này phải có máy điều hòa nhiệt độ, phải uống đá lạnh. Phần tôi mới chân ướt chân ráo vào đây, phụ nữ Sài Gòn mà tôi được tiếp xúc đầu tiên lại là cô Tư. Nếu cô Tư tiêu biểu cho phụ nữ Sài Gòn, thì đúng là có khác. Các bà ở đây mạnh khỏe, tính tình cởi mở, không mềm yếu e lệ, cô Tư cứ trông Bạch Hường thì rõ ngay thôi.   
Vợ Trần Đình chợt nghe Vũ nhắc tên mình vờ thắc mắc:   
- Chuyện gì mà có tên em trong đó? Nói xấu người ta hả?   
Linh Phương vui vẻ đập nhẹ vai bạn:   
- Nói đẹp cho bồ đấy. Anh Vũ khen phụ nữ Hà Nội yểu điệu, thục nữ, chê Phương giống hạng cầm gươm múa kiếm, phải vậy không anh?   
Vũ cười:   
- Vào đây tôi mang theo một ấn tượng rất đẹp về "cô gái Bình Xuyên" của nhà văn Hồ Dzếnh. Vậy mà không ngờ tôi đang được ngồi bên cạnh cô Tư Bình Xuyên bằng xương   
lịch sự đưa tay bằng thịt ấy, đang được hầu chuyện, quả là vinh hạnh! Linh Phương tỏ ra rất bằng lòng về câu nói của Vũ. Cô ta cười thật tươi và ngó anh bằng ánh mắt chan chứa cảm tình:   
- Có lẽ anh chưa biết đấy, trong này người ta gán cho anh Viễn là tướng cướp, eòn em là   
em của tướng cướp?   
Vũ tự nhiên:   
- Hồi còn đi học, mấy cậu hỏng thi chê tôi học gạo kiếm cơm. Khi tôi vào đời lại thấy những kẻ thất thời chê bai những người thành đạt. Dư luân thiên hạ chẳng có gì khó hiểu.   
Đèn đã đổi màu, bản nhạc mới bắt đầu. Đình đưa vợ ra sàn nhảy, Vũ cũng đứng dậy, lịch sự đưa tay cô Tư dựa, ra theo. Đôi giày da gót nhọn bảy phân, nâng thân hình người thiếu phụ cao hơn mức bình thường. Đi phía sau, Vũ ngắm khuôn hình cân đối, uyển chuyển trong chiếc áo dài màu xanh đọt chuối, có hàng bông thêu chạy dọc một bên tà. Linh Phương không những có bộ mặt đẹp mà toàn thân là một bức tượng thấm mỹ. Vũ dìu người thiếu phụ bước đi trong dòng nhạc, nhẹ nhàng mà chắc chắn. Anh cố giữ cự lỵ lịch thiệp, nhưng không một chút cầu kỳ.   
Vợ chồng Bạch Hường đã giới thiệu trước với Vũ: Linh Phương từ nhỏ được theo học trường Pháp, mười bảy tuổi thôi học. Hy sinh cho quyền lợi của người anh họ có công nuôi dưỡng, cô nhận làm vợ bé một tay anh chị gấp hai tuổi mình. Còn Bảy Viễn, gả Linh Phương cho Tư Hiểu, y muốn gắn chặt sinh mạng của đàn em vào sinh mạng của hắn. Để trả thù cuộc hôn nhân gán ghép, cô nữ sinh có học, nhiều mơ mộng, giàu ảo tưởng, đã chán chường, thả nổi cuộc đời mình cho số phận. Từ đó, xài nhiều tiền, tìm khoái lạc, trở thành thói quen của người thiếu phụ trẻ đẹp, vốn mang sẵn một tâm hồn lãng mạn. Cọ xát với cuộc đời, trong một xã hội cuồng loạn máu và tiền, cô mất dần lòng tin, thản nhiên trước cảnh cờ bạc, buôn người, giết chóc, và chính bản thân cô cũng trở thành một món đồ chơi trong những bàn tay tàn bạo. Tư Hiểu, chồng cô, hiện là Tham mưu trưởng "lực lượng bổ sung" của quân đội Pháp đội danh nghĩa Bình Xuyên, một tổ chức đã chuyển biến với thời cuộc. Hắn là người thứ hai, sau Bảy Viễn, mà dân Sài Gòn ghê sợ, đã lấy thuốc phiện, tiền bạc lành lý tưởng, giết chóc để giải buồn, con gái để mua vui. Hắn cần hưởng thụ và cửng để mặc cho Linh Phương hưởng thụ. Về phần Linh Phương không thể tìm thấy tình yêu ở người chồng như thế!   
Khách mỗi lúc một đông, sàn nhảy như không còn kẽ hở. Vũ mải suy nghĩ nên không rõ từ lúc nào thân thể người thiếu phụ gắn sát vào người anh. Cô Tư thì thầm, hơi thở ấm.   
vành tai anh:   
- Anh Vũ nhảy hay ghê, bước đi đẹp như người phương Tây.   
- Học mót bạn bè đấy.   
- Gia đình anh cũng di cư vào đây cả chứ?   
Vũ nhẹ xoay người dìu thiếu phụ ra chỗ trống:   
- Cha mẹ tôi mất cả rồi. Anh chì em đều có gia đình riêng. Tỏi côi cút vào đây, may nhờ anh chị Đình giúp đỡ.   
- Thế anh chưa lập gia đình?   
Vũ hiểu Linh Phương chỉ cần hỏi rồ điều này, anh cười:   
- Nuôi thân còn vất vả, chưa dám nghĩ đến lấy vợ, sợ kẹt.   
- Anh Đình nói anh học giỏi, bằng cấp cao, lo chi không tạo được sự nghiệp?   
- Tôi vốn thích nghề dạy học, vào đây có mấy anh bạn rủ cộng tác mở trường.   
Thiếu phụ ngước mắt nhìn Vũ, tỏ vẻ quan tâm:   
- Nghề dạy học vừa cực vừa nghèo, đi làm gì đó hơn anh ạ.   
- Vâng, vợ chồng Bạch Hường cũng nói vậy. Tôi còn suy nghĩ, nên làm gì đây?   
- Anh Bảy em tuy ít học, nhưng rất trọng người trí thức, để em giới thiệu anh với ảnh nghe, được hôn? - Cô ta cười rúc rích - Chỉ sợ anh chê. Má anh có ngán ảnh là tướng cướp không?   
Vũ cười giả lả:   
- Anh Đình chưa được coi là tùy tướng của ông Bảy, mới chỉ là trợ thủ của cô, vậy mà tôi đã trọng ảnh, huống chi đối với ông Bảy.   
Ánh mắt Linh Phương long lanh ngó Vũ, biểu lộ hài lòng. Chính Vũ cũng lấy làm bằng lòng về câu trả lời của mình. Anh đã không lúng túng trước câu hỏi khá bất ngờ...   
Đèn bật sáng, bản nhạc ngừng. Anh đưa thiếu phụ về chỗ. Một người ngoại quốc cao lớn đi đến bên bàn, hắn bắt tay Đình, gật đầu chào Bạch Hường và Vũ, rồi nói với Linh Phương:   
- Tôi định sáng sớm mai đến Linh Phương, không ngờ lại gặp đây. Để tôi giới thiệu bạn tôi với cô, anh ta sẽ lo giúp cô việc đó.   
Cô Tư giới thiệu với Vũ:   
- Anh Trinquier bạn tôi. Đây là anh Vũ bạn của anh Đình, mới từ Hà Nội vào.   
Vũ bắt tay Trinquier. Hắn xin lỗi và đưa Linh Phương đi qua bàn phía bên kia sàn nhảy, nơi có một tên Mỹ và cô gái Việt Nam trẻ đẹp. Trần Đình thì thầm với Vú:   
- Hắn là Roger Trinquier, trung tá trưởng Phòng Nhì Bộ tư lệnh Pháp ở Đông Dương, mà mình vừa nói với cậu đấy. Hắn lo việc khai thác thuốc phiện ở khu Tam giác vàng, phụ trách quân trường bí mật ở Vũng Tàu, chuyên đào tạo lính Mèo, Dao, Miên và Lào, lập các đội quân dân tộc thiểu số xây dựng thành các khu tự trị miền núi và Cao nguyên Trung Việt. Mình đã nhận nhiều lần hàng trăm tấn thuốc phiện tại quân trường của hắn để chở đi Hông Hông, Ma Cao, nên quen hắn.   
- Còn tên Mỹ ngồi với Trinquier?   
Đình quay lại ngó kỹ một lần nữa lắc đầu:   
- Trông màu da, cách ăn mặc đúng là Mỹ, cậu tinh đấy. Tên này mình chưa gặp lần nào.   
Từ ngày Diệm về chấp chính người Mỹ lũ lượt kéo qua, Sài Gòn bộn lắm rồi. Theo lời ông Viễn, bọn này đều là nhân viên CIA, đội lốt thành viên phái bộ TRIM, quyền hạn nhiều. Người Pháp đã trở thành thứ yếu. Mình thấy vụ CIA chiếm khu Tam giác vàng trên tay Bộ tư lệnh Pháp, mối lợi quá lớn bị mất như thế mà Pháp phải êm ré. Gần đây thấy quân Pháp lục tục kéo về đóng quanh Sài Gòn, giao hết quyền kiểm soát an ninh cho lính Việt Nam, mình mới tin dư luận thật đúng.   
Trần Đình ngửa người ra ghế, thở ra:   
- Phải chăng đó là điều may mắn cho chúng ta? Pháp đã thua Việt Minh quá rõ rồi, tiếp tục nữa càng thua đau nữa. Chỉ có Mỹ, vừa giàu vừa mạnh, đủ cân lượng giữ dùm chúng ta nửa nước còn lại khỏi rơi vào tay cộng sản, tuy với Pháp hay với Mỹ, chúng ta vẫn là dân nhược tiểu bị trị.   
Bạch Hường nguýt chồng:   
- Hừ? Tán dương nhiều đi, không thấy Mỹ vừa nhảy vào chúng mình đã gần chết đói rồi sao? Cướp quyền lợi trên tay người ta mà còn khoe giàu với mạnh.   
Đình vỗ vai vợ cười ha hả:   
- Mình cho là Mỹ cướp quyền lợi, nhưng có thể chính Pháp đã ngầm bán cái mỏ thuốc phiện đó cho Mỹ, và ngay cả miền Nam này. Chúng mình làm sao biết được?   
Câu chuyện ngừng lại. Linh Phương đã trở lại bàn. Trông vẻ mặt cô vui vui, Vũ đoán có điều gì đó đã làm cho người thiếu phụ vừa lòng. Đình có vẻ nôn nóng:   
- Công việc đó thế nào cô Tư?   
Linh Phương không giấu giếm:   
- Trinquier đưa em lại giới thiệu với thiếu tá Lucien Conein, nói là nhân viên tòa đại sứ Mỹ. Nhưng em biết rất rõ hắn ta là dân CIA chính cống. Vừa rồi anh Bảy đã cho em biết hắn hiện được giao nhiệm vụ khai thác thuốc phiện tại vùng Tam giác vàng. Qua lời điều đình của Trinquier, hắn bằng lòng dành cho em số ba mươi tấn mỗi năm để phân phối tại Sài Gòn. Nhiều hơn hắn không có quyền, vì tất cả số thuốc còn lại phải tập trung chuyển về nhà máy chế biến tại Thái Lan. Nhà máy này do Mỹ vừa xáy lắp, thuốc thô sẽ lọc ra ba loại morphine, heroin, loại ba và bốn, nhằm tung ra thị trường thế giới, thu lợi nhiều hơn. Với Pháp thì chỉ làm theo lối thủ công, để thô tiêu thụ, kiếm lời không bằng Mỹ bây giờ.   
Trần Đình thở dài, không vui:   
- Vậy là tôi vẫn thất nghiệp dài dài, hàng đâu chở đi Hồng Hông?   
Linh Phương đập nhẹ vào vai Bạch Hường, cười:   
- Bồ coi kìa, ảnh làm như em để ảnh chết đói. Em chỉ cần đủ số thuốc tiêu thụ ở Chợ Lớn để anh Bảy nắm bọn Ba Tàu, các nơi khác không có cũng đã sao? Buôn bán kiếm lời thiếu gì cách. Anh yên tâm, chúng ta sẽ chở hàng khác qua Hông Hông, giá trị thua gì thuốc phiện!   
Đèn lại đổi màu, bản nhạc mới trỗi lên. Lần này cô Tư chủ động mời Vũ ra sàn. Như để bộc lộ niềm vui đưa tới bất ngờ, Linh Phương dựa sát vào ngực Vũ, quay người trong nhịp ba như lưới bay trên sàn gỗ. Thiếu phụ say sưa ru hồn vào sóng nhạc, áp sát mặt vào má Vũ, làm anh chợt nhớ tới câu nói của Đình, có lẽ Linh Phương đã lấy lại được thăng bằng, cùng lúc thỏa mãn được cả hai điều tưởng như đã mất đi!   
- Anh đang nghĩ gì vậy?   
Tiếng nói thì thầm vuốt ve da mặt Vũ. Anh tìm cách trả lời cốt cho nguồn vui đến với thiếu phụ tăng lên:   
- Tôi đang dồn hết tâm trí để theo kịp đôi chân tuyệt vời của cô Tư đấy.   
- Xạo! Qua bản tango em đã phục anh, bầy giờ quay valse, em bắt đầu thương đôi "giày vàng" của anh...   
Vũ thở dài:   
- Chà? Anh thợ giày được ghe cô Tư khen chắc phải run lên vì quá xúc động.   
Linh Phương cười khúc khích, cấu nhẹ vào vai Vũ:   
- Khen cặp chân anh, chứ ai khen gì đôi giày!   
Cả hai cùng cười. Đình dìu vợ quay lại gần Vũ:   
- Có chuyện chi vui mà cười lớn tiếng vậy?   
Bạch Hường tiếp theo:   
- Nghe giày giày gì đó, chắc anh Vũ đạp chân cô Tư phải không?   
Bản nhạc dứt. Thiếu phụ như chưa muốn rời Vũ. Nhưng rồi cả bốn cùng trở về bàn. Chiếc nút chai sâm banh thứ hai nổ như tiếng pháo.   
\*   
Tư dinh cũng là tổng hành dinh của tướng Lê Văn Viễn, thủ lĩnh Bình Xuyên, hiện đang là Quốc vụ khanh trong chính phủ Diệm, chiếm một khu đất rộng bên kia sông, cạnh cầu chữ Y có sẵn số lực lượng vũ trang đóng rải rác khắp vùng Khánh Hội để bảo vệ nhiều cơ sở kinh tế của hắn. Cạnh tư dinh có một sở thú "bỏ túi" cũng nuôi cọp, cá sấu, khỉ, vượn, cáo, chồn... Năm mươi tuổi với bốn mươi năm lang bạt, Viễn đã ngán cảnh máu xương tìm thú an nhàn, hay noi gương thú dữ, luyện chí mãnh hổ rừng xanh nựng một cõi?   
Ngồi trên ghế bành phủ da cọp, cô đào Nhật Bản quỳ gối dưới chân, tay dâng tách trà bốc khói, Viễn say sưa ngắm làn môi người đẹp chúm chím cười. Hắn khẽ nhấp trà, tận hưởng vị hương, đang tự coi mình như võ sĩ Phù Tang. Từ mấy tháng nay, hắn say sưa thú vui bên cô gái Nhật này do công ty tàu đánh cá của Nhật đem tặng. Hắn quên hẳn hai cô gái Ma Cao chủ sòng bạc đã dành riêng cho hắn ở khu Đại Thế Giới, trong căn phòng lộng kính..   
Đèn đỏ chợp lên ở cửa phòng. Viễn vốn không chịu nghe tiếng gõ cửa mỗi khi có người xin vào gặp, hắn cho gắn bóng đèn đó thay thế.   
- Vào!   
Ba Búa - đại úy cận vệ bước vào, thân hình cao lớn trong bộ đồ sĩ quan Pháp, bao súng côn - 12 kéo xệ xuống bên đùi. Hắn rập gót, đứng nghiêm:   
- Cô Tư xin gặp ông Bảy.   
- Cho vào.   
Cô gái Nhật lom khom bước qua mặt Viễn theo Ba Búa ra ngoài. Linh Phương đi vào, vẻ mặt không vui, thả người xuống chiếc ghế đối diện:   
- Em mới ở nhà Trệu Vĩnh Kỳ về đây.   
Ngước nhìn cô em với cặp mắt lớn, sắc lạnh mà hắn đã cùng để chế ngự hàng ngàn thuệc hạ, Bảy Viễn hỏi:   
- Có chuyện chi?   
- Ông ta bảo, thuốc phiện hiện tràn ngập thị trường cả tuần nay rồi, giá chỉ bằng hai phần ba giá ta bán trước đây. Vừa kẹt thuốc, giá thuốc ở ngoài lại vừa rẻ, tất cả các tiệm hút và những nhà phân phối không thể chờ, họ đã mua ngoài hết!   
- Bọn nào bán?   
- Lão Hoàng, nhóm tình báo Đài Loan, cũng trong tay Conein.   
Sắc mặt Bảy Viễn vẫn không thay đổi:   
- Trinquier đã đi Pháp chưa? Báo cho hắn ta ngay đi.   
- Đi rồi. Sáng qua em đã tiễn ảnh ra sân bay. Mãi khi bước lên máy bay, ảnh mới nói là đi Algier với tướng Salan chứ có về Paris đâu. Đi cả một sư đoàn lận!   
Viễn trầm ngâm suy nghĩ. Linh Phương gợi:   
- Hay ta cứ nhận đại số thuốc phiện của Conein để chở qua Hồng Lông cùng với số lông vịt còn lại phải giao cho họ?   
- Không được. Hải quan Pháp đã bàn giao cho Diệm rồi. Mỹ đưa sang cả mười tàu tuần dương lớn nhỏ. Bờ biển, hải phận bây giờ là của Mỹ. Chúng ta giành lấy thị trường, ở đây hay Hồng Lông, ta đầu không còn chỗ tiêu thụ.   
- Chính thằng Conein hứa với em dành quyền tiêu thụ cho ta ở Chợ Lớn, mới đó mà hắn đã nuốt lời rồi. Chó đểu?   
Viễn lắc đầu:   
- Có thể hắn thiện chí đấy, nhưng không đủ quyền.   
- Mất một lúc hàng trăm ngàn đô la lợi tức chán quá!   
Viễn uể oái đứng dậy, ra khỏi phòng. Linh Phương im lặng đi theo. Viễn nói với cô em, nhưng cúng là để nói với chính mình:   
- Tình thế đã thay đổi. Quân Pháp đã tập trung cả về đây. Cấp tốc rút đi một sư đoàn, có thể dần đần rút hết. Sài Gòn sẽ là khu Tam giác vàng thứ hai, lọt vào tay Mỹ. Mình sẽ còn mất nhiều hơn nữa. Khó khăn rồi đấy.   
Cả hai bước lại gần bờ hồ nuôi cá sấu. Cặp sấu đã khá lớn đang phơi mình dưới nắng. Mắt chúng lim dim thức ngủ, cạnh đó còn vài miếng thịt trâu tươi không còn sức hấp dẫn khi chúng đã no mồi.   
- Anh có cần gì em nữa không?   
Viễn ngắm cá sấu, không quay đầu lại:   
- Không! À, dành ít thì giờ săn sóc thằng Hiếu chớ?   
- Ảnh bận săn sóc các đào hát Đài Loan mà!   
Linh Phương làm mặt giận, vùng vằng bỏ đi.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 4**

1.   
Cô Tư Bình Xuyên lại nhà Trần Đình sắp xếp công việc cho chuyến hàng đưa qua Hồng Kông xong, liền mời Vũ lại thăm tòa báo Đời Mới, cơ quan ngôn luận của Mặt trận Bình dân Nam Việt, dân Sài Gòn gọi là "báo Bảy Viễn", nơi tập trung những tên cố vấn chính trị của hắn. Chủ ý của Linh Phương, có thể sau khi cô ta đã hội ý với Viễn, định đưa Vũ gia nhập đoàn cố vấn này, tăng cường vây cánh để thực hiện cao vọng chính trị của hắn từ sau ngày nghiễm nhiên hắn là thành viên nội các chính phủ liên hiệp của Ngô Đình Diệm. Chưa phải làm gì cụ thể, ngoài việc viết một vài bài báo đề cao Viễn mỗi cố vấn đã nhận được mười ngàn bạc lương, trong khi người phu khuân vác, trên danh nghĩa là đoàn viên của Mặt trận Bình dân Nam Việt, làm việc tại bến cảng Sài Gòn mười hai tiếng suốt hai ca một ngày, lãnh chưa đến năm trăm một tháng.   
Vũ đang thời kỳ tìm hiểu nội tình Sài Gòn, càng được giao du rộng, quen biết nhiều càng tốt nên anh vui vẻ nhận lời Linh Phương. Trên đường đi, Linh Phương vừa chăm chú lái xe, vừa giới thiệu với Vũ về từng cố vấn trong Mặt trận Bình dân của Viễn, với giọng châm biếm và xem thường:   
- Mét Hồ Hữu Tường năm hai mươi mốt tuổi đã có hai bằng tiến sĩ văn chương và luật, có tiếng với giới du học tại Pháp và cả ở Sài Gòn, nhưng đến nay gần sáu mươi vẫn không danh vọng, vẫn nghèo. Lúc đầu em cũng tưởng Mét phải là người tài cao đức trọng, nhưng từ ngày ông về phục vụ dưới trướng của anh Bảy, em mới rõ ông ta cũng tồi tệ như ai vậy thôi.   
- Tồi tệ? Đã bất tài lại tồi tệ, sao ông Bảy còn mời ông ta cộng tác chứ?   
Linh Phương bỗng cười rinh rích:   
- Anh Bảy em chỉ cộng tác với cái tiếng trí thức tiến sĩ kép của Mét mà thôi. Ảnh biết rất rõ Mét không có thực tài. Năm ngoái ông ta bò từ Pháp về, đói rách, phải cam tâm đi làm chồng bé cho con mẹ Helène, tuy mang tên Tây nhưng là người Việt một trăm phần trăm nghe anh, có chồng là ông Tây già công chức về hưu, Hèlene rất mê đồng bóng, tự lập một am thờ trong nhà, thường tụ tập các "me tây" cúng lễ, nhảy nhót. Không rõ trong hoàn cảnh nào, mét Tường làm quen với mụ ta, liền nghĩ cách lợi dụng, khai thác mụ. Ông ta xui Hèlene làm đơn xin phép nhà đương cục Pháp lúc bấy giờ, thành lập một đảng lấy tên là "Hồng Y Tiên Tử", thu hút hàng trăm các bà, cô gia nhập. Từ đó mặc sức làm tiền, hàng tuần tổ chức các buổi cầu cúng, lên đồng, ăn uống, và cả làm tình. Mét Tường được bầu làm hội trưởng danh dự, cũng là phương tiện để các mụ me Tây giải muộn. Bản thân ông ta cũng lên đồng, cũng bận đồ như phường hát nhảy múa như điên, thật trơ trẽn và khả ố hết cớ!   
- Sao cô Tư biết rõ vậy?   
- Thì chính mét Tường mời em gia nhập đảng. Có một lần do tò mò em bằng lòng đi theo mét tới đó. Em đã cười vui khi thấy những cảnh lộn xộn trong nhóm người lên đồng cô bóng cậu. Mét Tường tưởng em thích liền lên đồng đóng vai hoàng tử Ba, phán em hãy yêu hoàng tử... Em lắc đầu cười rũ ra. Mét biết em châm biếm, liền thôi cái trò xấu xa đó đối với em.   
Vũ không thể nhịn cười vì câu chuyện của Linh Phương. Anh nhận thấy cô ta vẫn còn giữ nét bộc bạch thông thường của phụ nữ, tuy cô đã từng thản nhiên đến lạnh lùng sống giữa những khung cảnh tàn bạo, những thủ đoạn lừa lọc và sa đọa. Vú gợi hỏi để cô ta tiếp tục câu chuyện:   
- Mét Tường là chủ nhiệm báo Đời Mới mà lại vô liêm sỉ đến mức đó à?   
Linh Phương lắc đầu:   
- Không, tập san đó hoàn toàn do ông Trần Văn Ân chủ trương. Ông ta làm chủ nhiệm, mét Tường chỉ viết bài thôi. Ông Ân trước kia là đảng viên Đảng Xã hội Pháp, đã được mời ra làm Bộ trưởng thời Nguyễn Văn Xuân. Ông Ân tuy kém mét Tường về bằng cấp, nhưng tỏ ra có khả năng, nhậm lẹ hơn hẳn mét Tường. Chính ông ta đã lập ra mặt trận Bình dân Nam Việt quy tụ năm sáu ngàn phu khuân vác bến cảng thành hội viên, tạo thành thực lực. Anh Bảy em rất bằng lòng ông ta kể từ thành quả này.   
Linh Phương lại cất tiếng cười ngả nghiêng khiến Vũ ngạc nhiên:   
- Chắc cô Tư lại có chuyện vui nữa rồi?   
- Phải, em nghĩ mét Tường đã vớ vẩn, chuyện ông Ân còn ngộ hơn. Hồi ông ta làm Bộ trưởng chính phủ Nguyễn Văn Xuân, nhờ có địa vị và chức quyền ông ta dụ dỗ được mụ Thành Ký, đại diện cho một công ty xuất nhập khẩu lớn của Tân Gia Ba, đặt văn phòng giao dịch ở Sài Gòn. Mụ này có chồng con ở bên, bất ngờ lại có mang với ông Ân, đành phải nằm lại đẻ cho ông ta một đứa con, xong mới trở về gấp với chồng, lại đẻ bên Tân Gia Ba cho chồng một đứa con khác, mới trở qua làm đại diện tiếp   
- Sang Sài Gòn lại sinh thêm cho chồng bé một đứa con nữa chứ?   
- Đúng vậy, bây giờ mụ đã có hai đứa bên này rồi. À mà sao anh biết?   
Vũ cười thích thú:   
- Đoán mò mà trúng chứ tôi đâu có biết ông Ân. Thôi hãy để ông ta đó, cô Tư giới thiệu tiếp những môn khách của Mạnh Thường Quân đi? Truyện cổ của Tàu đọc có những điều rất thú vi, như các môn khách có vị chỉ làm giả tiếng chó sủa, gà kêu mà thành sự, cô Tư ạ?   
- Đến ông chủ biên của tờ báo, nhà văn Nguyễn Đức Quỳnh... Nghe nói ông này có nhiều nơi mời ra cộng tác, ổng đều chê ráo trọi. Đúng là "anh hùng vận khứ" nên ông viết báo ký bút hiệu là Hà Việt Phương, ý nói cái đất Việt này, không có phương nào là chỗ dụng võ của ông ta. Mấy tháng trước đây mới chạy trốn từ Bắc vào, ống đi lang thang lạc vào vườn thú của anh Bảy, bị lính coi vườn bắt giữ, hỏi ra mới biết ông là nhà văn, anh Bảy liền mời ông ta đến chỗ ông ân, tham gia viết báo.   
Cứ giọng đó Linh Phương đã giới thiệu với Vũ gần cả chục tên cộng tác với Bảy Viễn, với hàng chục bằng cấp, danh nghĩa kèm theo, và những cá tính đặc biệt. Qua lời của Linh Phương, Vũ nhận thấy Bảy Viễn đã hiểu rõ nhược điểm của từng tên dưới tay của hắn, dù những tên đó đã có những người tôn sùng như bậc thầy!   
Đến tòa báo Đời mới, Vũ được tiếp xúc gần hết số cố vấn chính trị của Bảy Viễn. Họ tỏ ra niềm nở với anh, có lẽ vì thấy đích thân cô em ông Bảy mời lại, thêm vào là sự thân mật và kính trọng của Linh Phương dành cho anh. Tuy chỉ trong buổi đầu xã giao, cuộc gặp gỡ này đã tạo cho Vũ những thuận lợi trong các lần tiếp xúc sau này. Lúc anh từ giã ra về, mét Tường đưa chân Vũ ra tận xe. Vũ nhớ lại câu chuyện ngụ ngôn con cáo nói trên lưng cọp đi thăm các thú dữ trong rừng, cáo thú sợ cọp đều cúi đầu làm cáo ta lên râu, tưởng mình là chúa sơn lâm!   
Linh Phương tỏ ra rất vui vẻ, sau đó còn sốt sắng đưa Vũ đi tham quan hai sòng bạc lớn, khu giải trí "Bình Khang" và vài tiệm hút thuộc quyền của Bảy Viễn. Vào thăm một tiệm hút thuốc phiện sang trọng ở Chợ Lớn ra, Vũ hỏi Linh Phương:   
- Ba người hút mãi mà không hết một hộp thuốc nhỏ như vậy, thế mà hàng năm nghe nói nhập vào hàng chục tấn làm gì cho hết?   
Thiếu phụ cười cái ngây thơ của Vũ:   
- Linh Phương bán ra ba mươi tấn hàng năm mà còn chưa đủ đó. Loại thuốc thô này chỉ dành cho số người hút bằng bàn đèn, còn chưa kể đến hàng tấn heroin và morphine để chích và hít bằng mũi hoặc vấn vào thuốc lá mà hút..   
Vũ lắc đầu ngán ngẩm:   
- Cứ lấy mấy chục tấn mà chia cho từng trăm gam một đầu dân ghiền, thì miền Nam này ít ra cũng trên dưới một triệu người là khách hàng tiêu thụ. Cô Tư vẫn tiếp tục bán ra loại hàng "quý" này chứ?   
- Trước đây thôi, bây giờ thì em đã không còn liên can đến nó nữa, có thể sẽ là vĩnh viễn.   
- Sao vậy? Hôm vừa rồi chính cô Tư nói là ông thiếu tá Mỹ vẫn tiếp tục dành ba chục tấn để cô Tư cung cấp tại đây?   
Linh Phương bĩu môi:   
- Thằng chả đúng là tên CIA xảo quyệt. Hắn hứa nhượng lại số lượng thuốc đó cho em, mặt khắc hắn lại tung trước thuốc của hắn ra thị trường bán giá rẻ. Hắn thừa biết với thủ đoạn đó buộc em không dám mua lại của hắn nữa...   
- Thâm hiểm thật, nhưng cô Tư có nghĩ rằng giá thị trường sẽ trở lại bình thường, có thể cao hơn, sau khi cô Tư từ chối không lấy hàng của hắn?   
- Tất nhiên, nhưng khi hắn đã cướp được thị trường, nắm độc quyền nguồn hàng, thì với giá nào "khách tiêu thụ bất buộc" cũng phải nhắm mắt mua hết!   
- Nhưng công an ở trong tay ông Bảy, không lẽ ngồi yên để cho không lộng hành sao?   
Lại còn trung tá Trinquier nữa?   
Linh Phương lắc đầu cười buồn:   
- Anh Vũ không thấy tối hôm trưng tâ Trinquier phải đưa em lại năn nỉ với Conein nhượng thuốc lại cho em đó sao?   
- Thấy chứ. Nhưng tôi nghĩ, vụ này cô Tư nên báo lại cho trung tá Trinquier biết, coi ông ta tính sao. Tôi là người đứng ngoài, tôi cũng thấy tưng tức làm sao ấy.   
Linh Phương liếc nhìn nét mặt cau có của Vũ tỏ ra bằng lòng trước sự đồng tình của anh:   
- Đấy, đến anh mà còn giận nữa là anh Bảy và em. Nhưng Trinquier đã theo tướng Salan kéo một sư đoàn lính Pháp qua Bắc Phi rồi. Anh nói bên đó lộn xộn không kém gì ở Việt Nam trước đây. Trước khi đi, anh ấy dặn em, vụ thuốc phiện là giữa chính phủ Pháp với cơ quan CIA đã dàn xếp rồi, chớ nên đụng đến nữa mà mang họa. Trinquier cũng đã báo cho anh Bảy em biết và khuyên đừng đối đầu với Mỹ. Anh Bảy tỏ ra ớn bọn CIA ở đây lắm.   
Vũ trầm ngâm:   
- Không chi riêng CIA chiếm đoạt mối lợi thuốc phiện, mà nhiều việc khác nữa, tôi cảm thấy người Pháp ở đây bị Mỹ lấn hết quyền hành. Ông Bảy chắc cũng tin là Pháp đã giao quyền cho Mỹ ở đáy và sẽ rút hết quân về nước chứ?   
- Anh vẫn chưa tin đâu. Ảnh nói nếu Pháp rút đi thì Việt Minh sẽ nuốt sống bọn lính quốc gia này tức khắc, Mỹ lấy quân đâu mà chống đỡ?   
Linh Phương cười xẻn lẻn:   
- Anh Bảy còn nói là Trinquier nó hù dọa để rủ em qua Pháp với hắn?   
Vũ cười:   
- Có thể là vậy chăng?   
- Xi! Trinquier mắc mớ gì tới em mà hù dọa?   
Đúng thế, đây không phải là vấn đề hù dọa, mà Trinquier đã tiết lộ cho thiếu phụ này nguồn tin quả là cần thiết đối với mình - Vũ nghĩ vậy. Mặt khác chính mắt anh cũng thấy quân đội viễn chinh Pháp đã quy tụ về quanh Sài Gòn, đường phố mỗi ngày càng đông đặc lính Pháp. Nhưng tại nhiều căn cứ của Pháp ở trung tâm thành phố, cờ Pháp đã hạ xuống, thay vào đó những lá cờ ba sọc kéo lên. Những đơn vị lính Nùng án ngữ theo thế cài răng lược cạnh những căn cứ của lính Bình Xuyên. Các đơn vị nhỏ lính bảo an Bắc Việt mới chuyển vào xuất hiện ở các cơ quan đầu não, tăng cường canh gác. Vũ đã nhận ra cái thế lấn dân của Diệm, tức là của Mỹ, tuy trong thành phố còn đang xáo trộn. Số dân di cư từ Bắc chạy vào lúc nhúc ở các khu ngoại thành, nhưng con đường mới đây còn trống vắng, từng xóm nhà tôn gỗ thi nhau mọc lên rất nhanh, chỉ qua một đêm nhìn ra đã thấy xa lạ, đường dài thêm với hai dãy nhà thấp lè tè, tiếp nối. Sài Gòn đang chuyển mình, đổi chủ. Trước đây báo chí phương Tây gắn cho Bảy Viễn là "chủ nhân ban đêm của thành phố" này với mười ngàn lính được vũ trang hùng hậu để giữ gìn an ninh, trật tự, hay bảo vệ mối lợi khổng lồ cho Pháp bằng các tổ chức "tứ đổ tường". Nay thì Bảy Viễn đã mất mối lợi quan trọng về độc quyền thuốc phiện. Viễn mạnh là nhờ ở quân Pháp làm chỗ tựa sau lưng, giờ đây không còn mạnh khi bên nách là những trung đoàn Nùng trung thành của Diệm. Rõ ràng cái thế của Viễn đang bi co dần trước sự lớn lên của Diệm. Phải chăng Diệm, Viễn là tượng trưng cho hai thế lực Mỹ, Pháp ở đây? Nguồn tin của bọn Pháp ở hấng tàu biển Denis Frères nói với Trần Đình, bây giờ là của tên trưởng Phòng nhì quân đội viễn hành Pháp, đã đủ để xác đinh Mỹ đang hất Pháp ra khỏi miền Nam này chưa? Vũ tự hỏi mình.   
Xe dừng lại trước nhà hàng Hoa kiều "Loon Choong", Linh Phương tắt máy quay lại nhìn Vũ:   
- Trưa rồi, em mời anh Vũ ăn cơm ở đây, sau đó chúng mình chia tay.   
Thiếu phụ rất tự nhiên khi thốt ra hai tiếng "Chúng mình" thân mật, nhưng Vũ làm ra vẻ không chú ý:   
- Biết làm sao hơn, xin tuân lệnh vậy.   
2.   
Sài Gòn trời về tối trớ lạnh. Người ta cho là dân di cư đã mang theo giá rét ngoài Bắc vào Nam. Nhà hàng Continental chỉ dành cho khách nước ngoài, khách ngoại giao, khách du lịch hay báo chí, luôn luôn đông đúc. Buổi chiều ai đi ngang qua cũng thấy người chen vai nhau ngồi ăn đông nghẹt căn phòng có yểm kính bao quanh. Khoảng trống trước cửa nhà hát thành phố dành chỗ đậu cho đủ các kiểu xe chờ khách. Phía bên kia đường, góc Catinat và Bonard là quán giải khoát Givral, thường được gọi là quán săn tin của giới ký giả Sài Gòn, khách ở đây đa số lại là người Việt. Vào lúc đó, bên chiếc bàn sát vách kính cạnh cửa ra vào, có hai thanh niên ngồi uống cà phê, nhưng hai cặp mắt thì chăm chú nhìn sang cửa lớn nhà hàng Continental. Cả hai thì thầm trao đổi vài câu ngắn gọn..   
- Chắc chắn hắn đến chứ?   
- Chắc.   
- Đi xe gì?   
- Peugeot trắng.   
- Số xe?   
- Tao biết mặt hắn, hỏi số xe làm gì? Hắn tới sẽ đậu xe phía bên - Tay thanh niên vừa nói vừa hất đầu ra chỗ trống còn lại trước Nhà hát Lớn - khóa xe xong, hắn phải đi vòng sang. Từ đây ra khoảng ba chục thước, mày phải đón đầu ngay. Tao ngồi trên xe mô-tô đầu đường Bonard chờ mày.   
- Được " Phải chắc nghe?   
- Hai viên bảo đảm.   
- Kìa hắn tới.   
Vừa lúc đó một chiếc Peugeot sơn màu trắng sữa lướt qua. Hết khúc đường Catinat, xe liền quẹo vào khoảng trống Nhà hát Lớn và dừng lại trong hàng xe đậu. Hai thanh niên đứng lên bước ra hè phố, hướng mắt bám sát một bóng người Âu bận đồ xám nhạt đang lúi húi khóa cửa xe.   
“Chính hắn!” Thanh niên vừa nói, đã ra phía đầu đường Bonard. Cạnh lề đường, một chiếc mô tô đã đậu sẵn. Hắn thong thả gạt cây chống, ngồi lên yên, nhích nhẹ tay ga, tiếng nổ rất đều, thì ra xe vẫn để máy nổ từ lúc họ vào nhà hàng. Hai. tiếng súng thật đanh vẳng lên. Một thân người cao lảo đảo. Chiếc mô tô chồm lên, yên sau đã đeo thêm một người lao thẳng về phía bùng binh tòa thị sảnh, rồi mất hút.   
Nhóm công an mũ xanh gác cạnh Nhà hát Lớn ùa ra, tiếng còi rít lên từng hồi. Chúng làm hàng rào cản xe và người qua lại, và vây quanh một xác người nằm trên vũng máu. Vừa lúc đó một chiếc Pengeot cũng sơn màu trắng trờ tới, đậu sát góc đường Catinat. Vì không có đường vào bãi đậu, chiếc xe phải dừng tạm bên cạnh nhà hàng Continental. Từ trên xe, Edward Lansdale - tên đại tá CIA - bước xuống và đi vội lại nơi vừa xảy ra vụ giết người, theo sát sau lưng hắn là tên tài xế Tý. Đến trước tên đội trưởng công an, Lansdale hỏi:   
- Ai bị bắn chết đấy?   
Có thể là tên công an đã biết hắn nên đứng nghiêm chào và lễ độ:   
- Thưa, ông Robert. Chủ đồn điền cà phê ở trên Ban Mê Thuột.   
Nhóm công an tránh đường để Lansdale tiến lại chỗ nạn nhân. Hắn nhìn thấy bộ đồ xám nhạt, chiếc cà-vạt màu nâu sẫm lật ngược che khuất một vành tai, áo sơ-mi trắng loang máu chỗ hai vết đạn trúng tim, sức dội đã vật ngửa nạn nhân ra mặt đường. Lansdale quay lại thong thả bước về phía nhà hàng Continental, nơi hắn có hẹn gặp một nhà báo Mỹ. Tên cận vệ Tý vẫn lẽo đẽo theo sau:   
- Đại tá có nhận thấy người bị giết, từ cách ăn mặc đến khổ người, hao hao giống đại tá không?   
- Thấy chớ! Cám ơn anh chàng Robert nào đó đã thế mạng cho tôi. Rất có thể bọn sát nhân đã theo dõi tôi từ trưa nay, lúc tôi vào dinh Thủ tướng, nên lầm lẫn qua bộ quần áo đồng màu của nạn nhân.   
Hắn dừng lại tránh đường cho hai xe cảnh sát từ phía nhà thờ đức Bà rú còi lao tới. Tên cận vệ tỏ vẻ băn khoăn:   
- Có điều, làm sao chúng biết đại tá sẽ tới nhà hàng vào giờ này?   
- Khó gì nhỉ? - tên đại tá CIA cười mai mỉa - hồi sáng tôi đã điện thoại cho tên quản lý nhà hàng bảo dành cho một bàn đón khách.   
- Đại tá phải cám ơn ông Ngô Đình Nhu. Ông ta đã cố níu đại tá lại nói chuyện mất mươi phút.   
Lansdale bước vào cửa hàng, không quên ném lại phía sau một tiếng tán đồng với tên cận vệ trung thành của hắn: "Đúng!"   
Cùng vào giờ đó, trong một biệt thự tại dường De Gaule, Salvani, thiếu tá trưởng Phòng Nhì Bộ tư lệnh Pháp đang ngồi ăn tối. Chỉ một mình hắn với con chó Đức phục bên dưới uể oải liếm đĩa súp còn đầy. Hắn ném chiếc nĩa vào đĩa và uống cạn ly rượu vang. Cô gái hầu rất trẻ, "tạp dê" buộc ngang bụng làm nổi bộ ngực căng đầy, nhẹ nhàng bước đến dọn bàn. Tên sĩ quan Pháp đứng lên đi qua phòng khách, con chó to lớn bỏ đĩa súp lẽo đẽo theo sau, móng chân sao động sin sít trên mặt nền. Salvani thả người xuống chiếc ghế đu dành riêng cho hắn sau mỗi bữa ăn, khay đồ tráng miệng và bình cà-phê bốc khói đã được đặt cạnh đó. Phía trong là chiếc tủ dài, có máy điện thoại, máy quay đĩa tự động, ba chồng báo: Paris Match, Le Monde, Journal d Extrême-Orient... đều được sắp xếp trên mặt tủ gọn gàng, vừa tầm tay khi hắn nằm dài trên ghế.   
Hắn nhét vào mõm con chó thỏi chocolate, phần tráng mõm thường bữa của con vật. Nhắp từng ngụm cà-phê, hắn đốt điếu thuốc hiệu "Con mèo" . Có điều gì vui khiến hắn hơi nhếch môi cười với con vật bảo vệ đang nghiêng đầu cố gỡ mảnh kẹo mắc răng. Thực vậy, hắn đã tỏ vẻ thoải mái từ lúc nhận được cú điện thoại báo tin hai tên tay sai tin cậy đã làm xong công việc hắn giao...   
Từ sau cuộc thảm bại Điện Biên Phủ đến việc Pháp phải ký hiệp định Genève, hắn xác nhận là nước Pháp đã thua cuộc. Rồi đến cuộc họp do tướng Navavre giải thích là Pháp phải nhân nhượng người Mỹ, nhường miền Nam cho Mỹ, hắn giơ cả hai tay lên trời kêu lên: "Thế là hết". Hắn nhớ lại từ cái ngày còn là tên ăn cắp vặt ở các nhà ga, bến cảng, hắn đã tình nguyện xung vào lực lượng lê dương, qua Bắc Phi. Sáu năm bò từ tên lính trơn đến chức quản. Sang Việt Nam suốt mười bốn năm, nhờ mảnh đất màu mỡ này mà hắn đã thu vén được một nông trại trồng nho, năm bảy tòa nhà nơi quê cha đất tổ. Với nghiệp vụ tình báo Phòng nhì, hắn đã học nói tiếng Việt như người bản xứ. Hắn đã từng đóng khố, uống rượu cần, ăn ba khía nếm mắm tôm, lăn lộn khắp hang cùng ngõ tối, hai bàn tay không ngớt tanh mùi máu dân lành, nạn nhân của hắn. Lòng tham không đáy của hắn đến nay vẫn chưa được thỏa mãn.   
Hắn tiếc nuối bao nhiêu quyền lợi đầy rẫy đó đây trên đất nước này. Độc quyền tiêu thụ thuốc phiện đã mất đi rồi, nhưng hắn vẫn còn hy vọng có thể làm cái gì đó để cứu vãn tình thế. Hắn vẫn còn tin vào năm mươi ngàn lính của Trần Văn Soái, Bảy Viễn, Nguyện Thành Phương, Le Roy. Hắn vẫn còn tin vào lòng trung thành của Hinh, Vỹ... những tên tướng bản xứ sẵn sàng nghe lệnh hắn. Salvani không chịu nuốt hận, không bỏ ý định vùng lên, hắn thầm quyết đánh một vàn bài xả láng. Và hôm nay, hắn đã diệt được tên trùm CIA tại đây, Edward Lansdale đối thủ đáng gờm. Salvani tự hào đã thắng một nước cờ đầu quan trọng. Nhưng chuông điện thoại bỗng réo lên, hắn chồm dậy cầm ống nghe:   
- Phải, Salvani đây? Lại Văn Sang hả? ...   
- Một vụ ám sát trước khách sạn Continental?...   
- Sao? Ai bị giết? Ông Robert? Đúng Robert không? Chính anh đá nhận diện rồi à?   
Salvani không cần nghe thêm gì nữa, tuy đường dây còn chưa cắt. Hắn ném mạnh ống nghe vào máy, ngồi vật xuống ghế, mặt nhợt nhạt, mắt trừng nhìn thẳng vào khoảng không. Đang từ trạng thái thắng lợi, đột ngột chuyển sang trạng thái suy sụp, thất bại, Salvani không ngất xỉu nhưng tim hắn như ngừng đập. Chỉ một thoáng hắn đã mất hết cảm giác, hai bàn tay siết chặt thành ghế, nghẹt thở, tê dại... Hắn đã thảm bại, vì chính hắn đã giết chết một người em họ của hắn.   
3.   
Huỳnh Văn Trọng quàng tay qua vai Vũ kéo vào phòng:   
- Nghe cha Dưỡng nói chú đã vào đây, tôi đi kiếm mãi không ra. Trốn ở đâu mà kín thế?   
Chị Trọng từ trong bước ra thấy Vũ, reo lên trách móc:   
- Tệ chưa, vào đây lâu rồi mà tránh bọn tôi không thèm lại hả?   
Không kịp để Vũ phân trần, chị tiếp:   
- Hôm chúng tôi đi, cả hai đứa đến rủ chú, người ta nói chú đã đi nghỉ hè ở Đồ Sơn.   
Trọng khoát tay:   
- Mình vào tiếp tục lo cơm đi, mời chú Vũ cùng ăn đấy nhé. Để hai anh em chúng tôi hàn huyên trước đã.   
Chị Trọng nguýt chồng:   
- Giành đấy à? Thôi được, chú Vũ phải ở lại ăn cơm đấy nhé.   
Từ ngày quen hai vợ chồng Huỳnh Văn Trọng đến nay, sau khi họ kết nghĩa anh em và dĩ nhiên Trọng trở thành người anh bằng mười lăm năm ra đời trước Vũ, cả hai vợ chồng luôn dành cho anh một cảm tình thân thích. Trọng mở bia rót đầy hai ly lớn:   
- Nào uống? Mừng được gặp chú.   
- Chúc sức khỏe anh chị và các cháu.   
- Cha Dưỡng đưa chú địa chỉ của tôi phải không?   
- Vâng, vào đây muốn đến anh chị ngay nhưng có biết anh chị ở đâu. Chiều hôm qua lên Thủ Đức thăm cha Dưỡng cha mới cho biết anh chị ở đây. Nghe cha nói, anh đã cộng tác với Huỳnh Văn Nhiệm, Tổng trưởng Nội vụ.   
- Qua một người quen giới thiệu, Nhiệm mời tôi làm phụ tá cho y. Nhiệm là đại diện của giáo phái Hòa Hảo được cử ra tham chính. Hiện giáo phái Hòa Hảo được giữ bốn bộ trong chính phủ liên hiệp do ông Diệm là Thủ tướng, Lương Trọng Tường, Tổng trưởng Bộ Kinh tế, Nguyễn Công Hầu, Bộ Canh nông và trung tướng Trần Văn Soái, Bộ Quốc vụ khanh. Nói chung các giáo phái thiếu người có khả năng, nên họ đang cần lắm. Từ một lực lượng vũ trang nhảy ra làm chính trị, rồi bây giờ bất ngờ tham chính, rất mới mẻ đối với họ.   
- Huỳnh Văn Nhiệm là người thế nào?   
- Con một của gia đình địa chủ, từ nhỏ được đưa qua Pháp học, chỉ tốt nghiệp tú tài rồi về quản lý tài sản của cha. Nhiệm theo đạo Hòa Hảo từ ngày ông Huỳnh Phú Sổ còn sống, đến nay coi như hạng đại đồ. Được Soái cử ra tham chính nhưng nhiệm vụ vượt quá khả năng, vì vậy họ mời tôi làm phụ tá cho Nhiệm với chức đổng lý văn phòng. Công việc trong Bộ y khoán trắng cho tôi, một mình tôi làm không nổi, tôi đi tìm chú. Nay chú đã vào, tôi sẽ giới thiệu chú với Nhiệm. Được hai anh em mình phụ tá, y tất mừng lắm.   
- Tôi vừa mới vào, chưa hiểu được tình hình nhất là trong các giáo phái. Cộng tác với họ, ít ra cũng phải biết. họ thế nào đã chớ?   
- Tình hình chung thì nó bày ra đó, có chi mà phải tìm hiểu nữa? Mục đích của tôi, có lẽ với chú cũng phải vậy thôi, là tạo lấy cuộc sống thoải mái, gió chiều nào che chiều đó, băn khoăn gì cho nó mệt xác. Về giáo phái ở đây tôi sẽ nói lại chú nghe những gì tôi biết về họ.   
Thế rồi tuần tự, Trọng đã kể lại cho Vũ nghe về lịch sử ra đời của các giáo phái. Cuối cùng anh nhận xét về lực lượng vũ trang của nhóm Trần Văn Soái. Danh xưng quân đội Hòa Hảo, thực chất không phải là thuộc quyền của giáo phái này, mà là của riêng trung tướng Trần Văn Soái, tục danh Năm Lửa và ba thiếu tướng: Hai Ngoan, Ba Cụt, Nguyễn Giác Ngộ. Lực lượng này từ lâu rồi được coi như "lính bổ sung" của quân viễn chinh do chính Pháp trả lương và sử dụng. Số quân của trung tướng Năm Lửa có khoảng mười ngàn. Ba tướng kia, mỗi người có trên dưới năm ngàn, tổng số hai mươi lăm ngàn, vũ trang đầy đủ. Lúc đầu, Pháp cử tướng Năm Lửa là tổng chỉ huy, nhưng gần đây ba tướng dưới quyền phản ứng không chịu lệ thuộc, có vài lúc gây ra đụng độ. Pháp đành phải để cho mạnh ai nấy sống riêng rẽ từng vùng.   
Việc tham gia vào chính phủ liên hiệp cũng vậy, trên danh nghĩa là giáo phái Hòa. Hảo, được giữ bốn Bộ, nhưng thực tế cả bốn Tổng trưởng đều là người thân tín của Năm Lửa đưa ra, vấn đề đang gây thắc mắc trong nội bộ các tướng. Từ khi ông Huỳnh Phú Sổ chết, người lên thay thế chính là ông thân sinh ra Đức Thày, ông Huỳnh Công Bộ. Ông Bộ chỉ lo việc đạo, trụ trì đền thờ Đức Thày tại xã Hòa Hảo, thuộc tỉnh Châu Đốc, danh xưng là "thánh địa" với gần một triệu tín đồ rải khắp các tỉnh miền Tây. Chính ông Bộ cũng như đa số tín đồ không bằng lòng về hành động của nhóm tướng lĩnh, vì các lực lượng vũ trang này vẫn không loại trừ các việc hiếp đáp, bóc lột thuế má cả của họ. Nói chung giáo phái Hòa Hảo phân chia ra bên đạo, bên vũ trang khá rõ rệt, mâu thuẫn trầm trọng giữa bốn cánh quân, đó, là chỗ suy yếu nghiêm trọng, tuy bên ngoài nhìn vào vẫn cho là một tổ chức có lực lượng hùng hậu.   
- Nhưng bản thân họ, trong nội bộ, họ có nhận thấy chỗ suy yếu nghiêm trọng đến thế không?   
- Có thể họ chủ quan - Trọng gật gù suy nghĩ giây lát rồi tiếp - Qua sự giao dịch với nhau trong số cầm đầu, tôi cảm thấy họ thiếu trung thực. Chính họ phải biết điều nghiêm   
trọng trên, có điều họ không chịu nhìn thẳng vào. Bề ngoài họ cần phải dựa vào nhau để giữ uy tín chung cho toàn giáo phái.   
- Anh đã từng tiếp xúc với các ông tướng đó anh thấy họ là người ra sao?   
- Cả bốn đều xuất thân từ các gia đình trung bình ở nông thôn, nhưng không chiu làm ruộng, chẳng chịu học hành, chỉ ăn chơi, luyện võ tự đo phóng túng từ thuở thiếu thời. Họ luyện được ba "miếng nghề", muốn ra làm cha thiên hạ. Ba tướng kia khi có danh phải cố học để biết qua loa. Còn riêng Năm Lửa chỉ biết độc nhất chữ ký tên mình, hoàn toàn vô học. Từ thái độ, cử chi, cách ăn nói, giao dịch, đến lối suy diễn, giống như một phú ông, nhưng là phú ông "hiện đại", nên nham hiểm, tàn bạo, ghê gớm hơn nhiều. Chẳng thế mà dưới tay Năm Lửa có đủ các hạng người thuần phục, từ trí thức như Lương Trọng Tường, Nguyễn Công Hầu, Quan Hữu Kim hoặc người cũng có trình độ học vấn như Phan Hà, Thành Nam, Văn Phú... Đến các loại anh chị lưu manh, dao búa, tất thảy gọi dạ bảo vâng, cúi đầu nghe lệnh. Chú thấy có kỳ cục không?   
Vũ cười:   
- Có gì kỳ cục đâu anh, khi trung tướng Soái là người thân tín của đại tướng Paul Ely, và chính Pháp đưa tiền cho ông ta trả lương cho lớp dưới quyền, thì những người anh vừa kể tên có thể cúi đầu vì đồng bạc Đông Dương của Pháp.   
- Đã đành là thế, ở đây tôi muốn nói những kỹ sư Tường, Hầu và Kim, rồi số có tú tài như Phan Hà, đại tá Cường tiếng Pháp nói không thua tiếng mẹ đẻ. Họ không làm cho được Pháp trọng dụng hay sao mà phải qua trung gian một viên tướng không biết nói một tiếng Pháp nào?   
- Đấy là giai đoạn Pháp cần người giỏi bắn giết hơn người giỏi chứ nghĩa!   
Cầu chuyện bi ngưng lại vì chị Trọng đã đưa cơm lên. Trong không khí gia đình, Vũ nhận thấy vợ chồng anh Trọng thật tinh tỏ ra niềm vui thân thích. Cơm xong, khi chỉ còn lại một mình Trọng, anh giữ Vũ lại uống cà-phê trong phòng khách, và gạn hỏi:   
- Chú nhận cộng tác với Nhiệm chứ? Cả tháng rồi tôi đã giới thiệu trước về chú, y có ý trông đợi, hai ba lần nhắc tôi tìm chú. Trong Bộ hiện còn thiếu một công cán ủy viên, phụ tá về công tác chính trị.   
Vũ trầm ngâm giây lát:   
- Anh để tôi suy nghĩ lại đã, chậm một vài ngày có gì quan trọng. Tôi nghe nói họ không mấy tin người Bắc mình, nhất là thuộc tôn giáo khác.   
Trọng hoa tay đính chính:   
- Không đâu. Dân Bắc như kỹ sư Ngọc, Thành Nam, cả hai rất được tin cậy. Tôi chưa hề thấy có hiện tượng kỳ thị.   
- Ông Nhiệm và cả trung tướng Soái có biết anh là nhà tu xuất của Thiên Chúa giáo không?   
Trọng cười ha hả:   
- Có thể họ biết đấy, nhưng chẳng ai hỏi mà tôi cũng không xưng. Bây giờ họ có thể coi tôi như một tín đồ của họ, có sao đâu? Phần tôi chỉ cộng tác với Nhiệm trên danh nghĩa là nhân viên chính phủ liên hiệp, chủ yếu là Nhiệm và cả tướng Năm Lửa có tin mình hay không, vậy thôi?   
- Họ tin anh?   
- Tin chứ, qua những công việc giúp Nhiệm, ý kiến đóng góp, tự tôi đã tạo lấy lòng tin ở họ. Còn những vấn đề bí mật trong nội bộ, có thể họ còn giấu mình, phần mình cũng chẳng cần biết làm gì. Tôi chỉ làm để kiếm sống.   
Là một nhà tu thuộc dòng Đa Minh Thiên Chúa giáo, Trọng theo học trường luật và tốt nghiệp cử nhân, nên khi bỏ tu anh xin làm công chức ngành tư pháp trong thời Pháp thuộc. Sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, tiếp theo là cuộc kháng chiến chống Pháp, Trọng không chịu nổi cảnh thiếu thốn, bom đạn, bỏ chạy vào vùng địch kiểm soát, chỉ cốt cầu an. Trở lại cuộc đời của người công chức rồi được đặt lên chiếc ghế bộ trưởng trong ngụy quyền bù nhìn của Pháp, Trọng đã thực hiện đúng theo ý nghĩa là gió chiều nào che chiều ấy, cốt để tạo lấy một cuộc sống an nhàn, sung túc.   
Trọng cùng người Huế với cha Dượng là bạn đồng tu nhiều năm với cha ở Philippine và Hồng Kông. Làm việc ở Huế nhưng Trọng thường ra Hà Nội và mỗi Giần ra đêu có đến với Dưỡng. Chính qua cha Dưỡng mà Vũ làm quen với Trọng từ sơ đến thân.   
Trọng cởi mở, chân tình, nhưng hời hợt, ít quan tâm đến diễn biến tình hình quanh mình, vì ngoài cái địa vị khả dĩ đảm bảo cho mình một cuộc sống như mong muốn, Trọng không có tham vọng chính trị gì, và vốn cũng lười suy nghĩ.   
Vũ gợi ý cho Trọng:   
- Theo tôi, cuộc sống của bản thân có liên quan rất chặt chẽ với công việc mình làm. Công việc làm có kết quả, có lâu bền mới đưa lại cuộc sống bảo đảm. Mà những thay đổi của tình hình, diễn biến của thời cuộc, luôn luôn ảnh hưởng đến công việc làm của chúng ta. Nghe anh nói khiến tôi cảm thấy anh không mấy quan tâm đến chính cuộc sống thiết thân của anh, là tại sao nhỉ?   
Trọng gật gù tỏ ra đăm chiêu:   
- Đúng? Tôi có chỗ vô tâm, bàng quan với thời cuộc, và cũng lười suy nghĩ, cứ cho là đến đâu hay đó.   
- Vì anh dễ kiếm chỗ đứng, dễ tìm việc làm, kiếm đồng tiền cũng không mấy khó khăn.   
Nhưng theo tôi nghĩ, làm gì cũng phải cho chắc, cho vững, được lâu bền mới gọi là thành công, chứ nay ở chỗ này, mai ở chỗ khác cực thân lắm. Việc anh bàn, cả hai chúng mình cùng vào giúp Nhiệm, một người thân tín của tướng Năm Lửa, tôi cần phải tính lại cho kỹ về phần mình, chứ chưa được ăn đã gặp vạ, dại gì?   
Trọng tỏ vẻ ngạc nhiên chồm dậy ngó Vũ:   
- Cái gì mà ăn với vạ? Chúng mình là viên chức công khai của chính phủ, lén lút làm loạn đâu mà sợ?   
- Một ngày nào đó, có thể là không lâu lắm đâu, người Mỹ và ông Diệm sẽ dẹp tình trạng sứ quân, cát cứ. Bắt cầm tù hoặc cần thì giết các viên tướng lãnh "bổ sung" của Pháp, dẹp hết tập đoàn tay chân của các tướng đó, thì những kẻ đồng lõa như anh và cả tôi nữa sẽ chui vào đâu, ông Diệm sẽ đối xử thế nào?   
- Chú nói gì tôi không hiểu. Bất cứ ai cũng thấy rằng sau khi Pháp thất bại, chịu bỏ miền Bắc, buộc Hoa Kỳ phải trực tiếp nhúng tay vào, cùng nhau giữ lấy phần đất miền Nam, một chính phủ liên hiệp hình thành, được đồng minh Pháp - Mỹ bảo trợ, không lẽ họ lại để cho ông Diệm diệt các lực lượng kia, nay đã hợp thức hóa thành quân đội quốc gia?   
- Thì đúng như anh nói, nhưng rồi một chính quyền sẽ hình thành trên nền tảng hiến pháp, bầu cử, quốc hội... như ông Diệm tuyên bố, chắc chắn sẽ không thể để tình trạng sứ quân cát cứ tồn tại, anh có nghĩ vậy không? Về phía các lực lượng kia, các tướng lãnh có chịu bỏ tất cả để trở thành những tướng chính qui trong chính phủ cộng hòa của ông Diệm, ngày đi làm tám tiếng đồng hồ ở Bộ Quốc phòng, hay một cơ quan nào khác, cuối tháng lĩnh một số lương theo đúng qui chế, sống bình thường trong vòng pháp luật không? Tướng Trần Văn Soái tướng Bảy Viễn và tất cả các tướng khác có chấp nhận được một chính quyền và một cuộc sống như vậy không?   
- Ồ nếu đúng là vậy, họ không bao giờ chịu! - Trọng lắc đầu ngẫm nghĩ rồi tiếp - Vậy mà mới tối hôm kia, trong buổi tiếp tân do tướng Nguyễn Thành Phương tổ chức, tôi đã gặp hầu hết các tướng tá, các Tổng trưởng của ba lực lượng. Họ đều rạng rỡ, đầy tự hào và thỏa mãn, chúc tụng nhau, tỏ ra toại nguyện về những điều đã được ông Diệm nhượng bộ. Họ đứng bên bờ vực thẳm đang chờ họ bước tới, mà họ không biết!   
Vũ gật đầu:   
- Anh nói đúng. Các lực lượng kia mệnh danh là quân đội giáo phái, mà ngay từ lúc đầu đã tự mình tách ra khỏi khối tín đồ vì hành vi tàn bạo, cướp bóc cả đạo hữu của họ. Nhìn vào thực trạng ơự Sài Gòn thì thấy rõ, người nào mà không căm ghét lính Bình Xuyên. Chắc chắn ông Diệm sẽ không bỏ lỡ thời cơ để trừ đứt đi một tai họa dai dẳng quá lâu rồi. Ông ta sẽ có hai điều lợi: nắm trọn quyền cai trị và lấy được lòng dân, tranh thủ cả triệu phiếu khi có bầu cử. Anh thấy đấy, các lực lượng kia đem lại lợi ích gì cho dân, hay chỉ chuyên reo rắc tai họa, làm sao tránh khỏi bị cô lập với dân chúng và cả khối tín đồ của họ. ông Diệm sớm muộn tất phải thẳng tay với họ?   
Trọng lắc đầu thở ra:   
- Nguy hiểm thật! Họ đang nầm trong cái thế dao kề cổ mà vẫn dương dương tự đắc.   
Vú nói chậm rãi như vừa lần theo từng dòng suy nghĩ của mình:   
- Vừa rồi anh nói cả Pháp - Mỹ hợp tác, yểm trợ cho một chính phủ liên hiệp đã được Pháp trao trả quyền tự trị. Trong chính phủ đó thế lực thân Pháp, hay của chính Pháp, giữ một nửa số ghế. Đức quốc trưởng Bảo Đại vẫn tại vị. Hình thức thì vậy, nhìn thực chất?   
Trước kia Pháp nhận tiền của Mỹ, bây giờ Mỹ giao tiền trực tiếp cho ông Diệm. Trên nguyên tắc ai nắm tiền người đó sẽ là chủ. Ông Diệm chỉ chi tiền cho những ai thuần phục ông ta, và sẽ cắt lương của bất cứ ai không chiu nghe lời. Để rõ vấn đề, chúng ta hãy nhìn ngược lại thời gian, hồi Đức quốc trưởng là vua mà ông Diệm là Thượng thư Bộ lại của triều đình Huế. Hai người không thuận nhau, Bảo Đại cách chức ông Diệm, hiện nay đài phát thanh và báo chí đang tuyên truyền ông Diệm có tinh thần chống Pháp, nên "rũ áo từ quan". Sau khi cách chức ông Diệm, Bảo Đại còn ra lệnh bắt, khiến ông ta phải chạy trốn. Mối thù không đội trời, chung đó, chằng có gì xóa được trong lòng ông Diệm suốt mười năm câm lặng trong một tu viện ở Hoa Kỳ. Vậy mà bỗng nhiên Đức Quốc trưởng phải đuổi hoàng thân Bảo Lộc của mình ra, để mời ông Diệm về chấp chính. Đâu phải là chuyện đơn giản nhỉ? Sự kiện này đã rõ Pháp nhượng bộ. Từ khi ông Diệm về, người ta chỉ tuyên truyền cho chính phủ Ngô Đình Diệm, chẳng một ai nhắc tới Đức Quốc trưởng hữu danh vô thực. Ngài không được về nước, vẫn phải chịu cảnh lưu vong, Anh thấy đấy! Còn ông Diệm thì đang tích cực cho soạn thảo hiến pháp thành lập chế độ cộng hòa, chuẩn bị tổ chức bầu cử. Ông ta cần tranh thủ lòng dân hạ uy tín đối thủ. Theo tôi nghĩ, đây là thời cơ để ông ta chỉ bắn một mũi tên mà được hai con chim: lôi kéo hoặc diệt lực lượng tay chân của Bảo Đại, tức là của Pháp, làm mất chỗ tựa của đối thủ, vừa được lòng dân. Lực lượng của ông Diệm nay đã mạnh hơn nhiều so với các lực lượng khác. Ông ta nắm quyền chính phủ, nắm đô-la, có trăm ngàn lính quốc gia được trả lương đầy đủ, lại biết lợi dụng lòng dân... chỉ còn chờ lúc ra tay!   
Trọng chăm chú lắng nghe không sót một lời Khi Vũ vừa nói dứt. Anh tỏ vẻ hốt hoảng:   
- Đúng là ông Diệm sẽ ra tay. Đến lúc đó chính tôi cũng khó tránh bị kẹt, đừng nói đến những tướng tá đối lập.   
Vũ cười:   
- Tránh được à? Hai bên húc nhau, có thể húc nhau cật lực, anh là người cộng tác với tướng Trần Văn Soái sao khỏi bị coi là đồng lõa?   
- Hay tôi rút lui đi thì vừa?   
Vũ làm mặt nghiêm, khuyến khích:   
- Dù sao thì giữa anh với cá nhân ông Nhiệm cũng đã trở nên bằng hữu, không lẽ bỏ bạn trong lúc khó khăn? Theo tôi, nếu như anh thấy những điều tôi nói là có cơ sở anh nên giảng giải cho ông Nhiệm hiểu. Một khi họ ý thức được ý đồ của ông Diệm và cả của Mỹ, chắc họ sẽ đối phó được kịp thời, đâu đến nỗi phải bó tay. Phần anh, đây là dịp anh đáp lại lòng tin mà họ đã dành cho anh lâu nay.   
Trọng trở lại bình tĩnh và sôi nổi:   
- Nhất định rồi, tôi sẽ gặp ngay Nhiệm và cảnh tỉnh ông ta. Nhưng riêng về tôi, chú giúp tôi ý kiến chứ?   
Vú vui vẻ nói giả lả:   
ối, anh đã có gan làm giặc thì phải có gan ở tù.   
Vũ đứng lên. Trọng nắm chặt tay anh:   
- Định về sao? Tối nay ở lại ngủ. Mải mê chuyện quên không hỏi chú, chú vào đây ở đâu? Đến với vợ chồng tôi nhé, nhà rộng đấy, thấy không?   
- Trần Đình đã dành cho tôi một phòng riêng, vợ chồng ảnh tốt với tôi, không thể bỏ đi được. Sáng mai tôi có việc, không ngủ lại được. Mai mốt anh em mình sẽ gặp lại nói chuyện nhiều.   
- Vậy tôi đưa chú về để biết chỗ ở. Tôi có xe mà.   
Trọng tự lái xe đưa Vũ về Quai de Belgique tận nhà Trần Đình.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 5**

1.   
Giám đốc ngân hàng Trung Hoa Lý Gia Hàn, tục danh Lý Cáy, một trong số đại tư bản Hoa Kiều, bị bắt cóc ngay tại nhà hàng "Arc en Ciel" đã làm xanh mặt giới Hoa kiều tư sản Chợ Lớn. Vụ bắt cóc diễn ra khá êm thấm, mãi sáng hôm sau mới phát hiện ra, khi người nhà báo tin Lý Cáy không thấy trở về. Số bạn bè cùng ngồi chung bàn với Lý Cáy tối đó kể lại: Vào khoảng mười một giờ, có một người khách ăn mặc sang trọng vào gặp Lý Cáy nói nhỏ gì đó, rồi cả hai kéo nhau ra ngoài, mãi sau không thấy họ quay lại. Mọi người cho là chuyện thông thường đối với Lý Cáy, luôn luôn giao dịch rộng rãi, chỉ có điều đáng chú ý là tất cả số bạn bè chưa hề quen biết người lạ mặt. Từ lâu rồi những vụ bắt cóc, tống tiền các Hoa kiều giàu có ở Chợ Lớn thường xảy ra, nhưng với ai khác chứ không thể với Lý Cáy, một nhân vật được coi là người quốc tế. Vừa là bạn thân với Bảy Viễn, vừa được Phòng nhì Pháp sẵn sàng bảo vệ và hiện nay đang cộng tác chặt chẽ với phái bộ MAAG của Hoa Kỳ.   
Sáng sớm hôm sau Lucien Conein đến biệt thự tại đường Garcler, gặp viên đại tá chỉ huy của y, đang lúc Edward Lansdale ngồi uống cà phê trong phòng ăn.   
- Thưa đại tá, Lý Cáy bị bắt cóc đêm hôm qua.   
Nguồn tin đột ngột làm Lansdale bực bội:   
- Nhưng ai bắt cóc?   
- Bảy Viễn.   
Conein trả lời khẳng định rồi giải thích:   
- Mười hai giờ đêm, sau một giờ Lý Cáy bị bắt cóc, nhân viên của tôi tại nhà hàng "Cầu vồng" mới báo cho tôi biết. Theo lời hắn kể, một chiếc xe hiệu Bel Air màu xanh cánh chả đã chở Lý Cáy đi, ngay khi Cáy từ nhà hàng bước ra. Lúc đó bọn công an Bình Xuyên còn đứng gác quanh đó. Nếu không phải là Viễn, thì Lý Cáy đã dùng mọi cách báo động cầu cứu rồi. Nhưng chắc hắn ta đã biết kẻ uy hiếp mình là ai, nên không dám cầu cứu công an, là đồng bọn của chúng. Tôi cũng nhận thấy chỉ có hai tên có đủ uy lực để kéo Cáy từ bàn tiệc ngoan ngoãn đi ra, là Salvani và Bảy Viễn. Lý Cáy biết rõ rằng từ chối lời mời bắt buộc của chúng có thể chết ngay, hoặc sau này cũng không tránh khỏi chết, nên hắn ta đành im lặng đi theo, chắc hắn tính toán sẽ tùy nghi ứng biến, may ra còn hy vọng bảo toàn. Có thể là vậy, Cáy đã lên xe mà không hề phản ứng.   
- Số xe và chủ xe?   
- Xe đó của một ký giả Nhật Bản, mướn tại hãng Charner đã một tuần rồi. Chiều hôm qua xe đỗ ở bãi đậu trước khách sạn Continental nơi ký giả đó ở trọ, tối phát hiện mất xe, hắn ta đã trình báo công an. Nhưng sáng sớm nay, chiếc xe đã được trả về chỗ cũ, không rõ từ lúc nào!   
Lansdale cau mày tỏ vẻ đăm chiêu, lát sau hất hàm nói:   
- Nếu Lý Cáy mất tích hoặc chết, ta sẽ mất bao nhiêu?   
- Hắn đã nhận hai mươi tấn thuốc phiện chưa thanh toán.   
- Nhiều đấy! Theo anh, Viễn bắt cóc Lý Cáy nhằm mục đích gì? Lão này đã từng cộng tác với Viễn và được Viễn tin cậy?   
Conein đã nghĩ tới điều này, nên trả lời không chút đắn đo:   
- Lý Cáy quay sang hợp tác với chúng ta, tự nhiên Viễn coi như hành động phản lại hắn.   
Viễn đang ức vì mất mối lợi thuốc phiện quan trọng, lại mất luôn Lý Cáy, tức là vuột khỏi tay hắn nhiều nguồn lợi tức liên quan. Viễn không còn chi phối được giới Hoa kiều, hắn mất nguồn lợi kinh tế hiện đang là mạch máu nuôi sống tổ chức của hắn. Bắt Lý Cáy cảnh cáo hoặc thủ tiêu, Viễn nhằm khủng bố giới Hoa kiều Chợ Lớn buộc họ phải tiếp tục thuần phục. Chúng ta không can thiệp ngay để cứu Lý Cáy thì chỉ còn chờ khi nào diệt xong Viễn, chúng ta mới chiếm được thị trường trọng yếu này.   
Lansdale gật gù tỏ vẻ đồng tình. Lát sau hắn hỏi Conein:   
- Phía Nhu có phát hiện được tin gì không?   
- Trước khi đến đây tôi đã gặp Nhu. Chưa có tin gì mới, tuy nhiên họ đang tích cực dò   
la. Tôi đá yêu cầu ông ta bằng mọi cách cứu Lý Cáy, đừng để mất mặt với giới Hoa kiều Chợ Lớn.   
Lansdale uể oải đứng lên, đi sang phòng khách. Conein im lặng theo sau. Trên bàn kê sát góc tường có ba máy điện thoại, Lansdale nhấc một ống nghe lên quay số:   
- Hê lô! Văn phòng đại tướng tư lệnh? ... Tôi Lansdale phái bộ Hoa Kỳ. Vâng, xin được   
nói chuyện với đại tướng Paul Ely... Sao? Đại tướng đi Đà Lạt từ hôm qua?... Vâng việc cần... thiếu tướng Gam-bi-ê?... Được, xin ông báo với thiếu tướng tôi qua ngay... cám ơn...   
Đặt ống nghe, Lansdale quay lại nói với Conein:   
- Ély đi Đà Lạt chưa biết lúc nào về. Hiện có thiếu tướng Gam-bi-ê, phụ tá của ông ta, thay mặt tiếp chúng ta. Anh cùng đi với tôi qua đó..   
2.   
Từ tối đến giờ, Vũ đóng cửa phòng ngồi đọc hết các bài báo tường thuật cuộc họp báo tại chiến khu Long Mỹ của Ngô Đình Diệm, chiến khu của Cách mạng đã vang danh suốt quá trình đánh Pháp ở miền Tây Nam Bộ, giờ đây lính Diệm đến tiếp thu khi quân ta tập kết ra Bắc.   
Đi theo Diệm có hàng chục ký giả ngoại quốc có Edward Lansdale, cùng nhiều tên tay chân tin cậy của Diệm. Tất cả các báo Mỹ, Việt đều rập khuôn một luận điệu: "Nhà chí sĩ Ngô Đình Diệm đã rũ áo từ quan, để bài phong chống thực, xuất dương tìm đường cứu nước, nay trở về quyết giành cho được độc lập, tự do, hứa hẹn xây dựng một chế độ cộng hòa tại miền Nam, có hiến pháp, có bầu cử..." Trả lời các nhà bác, Diệm lên án cuộc kháng chiến cứu nước của nhân dân ta, lên giọng cam kết sẽ đem đến cho dân chúng miền Nam hòa bình, phồn vinh và hạnh phúc. Phải chăng đã đến thời điểm Mỹ cho phép Diệm công khai lên án thực dân và Bảo Đại? Công khai chống hiệp định Genève lập một "nước miền Nam" riêng biệt.   
Vũ soát xét lại những vụ tranh chấp khốc liệt đã xảy ra giữa hai bọn tình báo Pháp, Mỹ, điển hình là vụ cướp đoạt khu Tam giác vàng, giành thị trường độc quyền ma túy tại Chợ Lớn và một góc thế giới. Những vụ tấn công tàn sát bọn Đại Việt tại Ba Lòng, Quốc dân Đảng tại Quảng Nam, song song với những vụ ám sát mà hàng chục nạn nhân đều là tay sai trung thành của Pháp. Tại miền Trung, em ruột của Diệm là Ngô Đình Cẩn mạnh tay hung bạo. Phái bộ MAAG của Mỹ tung ra tại Liên khu Năm lực lượng mệnh danh là "Hội anh em" gồm cả trăm tên Mỹ gốc Phi, mở chiến dịch "Tình thương" tấn công vùng tự do trong chín năm kháng chiến. Trước các hành động này Bộ tư lệnh Pháp không hề phản ứng, ngược lại vẫn tuần tự im lặng kéo quân về Sài Gòn...   
Vũ nhớ lại lời linh mục Dưỡng tiết lộ với anh, hôm anh lên Thủ Đức gặp ông ta: "Một vài người Mỹ có thẩm quyền nói với tôi là Hoa Kỳ đã buộc Pháp phải rút quân, nhưng còn chờ Mỹ xây dựng cho ông Diệm một lực lượng quân đội tương đương với quân Pháp, đủ sức mạnh thay quân Pháp, cho kịp ngày quân Pháp rút trước kỳ hạn hiệp đinh quy đinh. Chủ ý của Mỹ là làm cho hiệp định Genève trở thành vô hiệu khi Pháp không còn có mặt ở đây..." Thêm vào là các nguồn tin của Trần Đình, của Trinquier qua cô Tư Bình Xuyên, đến các tình hình đang diễn biến trước mắt. Tất cả cho phép Vũ xác định: Pháp đã đầu hàng Mỹ, giao miền Nam lại cho Mỹ, chuẩn bị rút quân và rút trước kỳ hạn quy định theo hiệp định Genève? Vậy thì cái ngụy quyền "Chính phủ liên hiệp" hiện nay chỉ là sự liên minh gán ghép tạm thời. Trước sau gì Mỹ cũng sẽ không để tình trạng lộng hành của các "Lực lượng bổ sung" của Pháp. Nhưng các lực lượng này không phải như bọn Đại Việt và Quốc dân đảng ở miền Trung, mà liên can đến hai giáo phái Cao Đài Hòa Hảo có gần hai triệu tín đồ. Nếu dùng quân đội đánh dẹp sẽ tạo ra nội chiến, mà nội chiến lúc này bất lợi cho cả Diệm lẫn Mỹ. Đứng trước tình hình khó khăn này bọn CIA phải tính toán. Chúng sẽ áp dụng ngón nghề quen thuộc là tìm cách mua chuộc bằng tiền và địa vị. Mỹ dại gì mà không nắm lấy năm mươi ngàn quân của Soái, Phương, để sử dụng theo ý đồ của chúng, như trước Pháp và Nhật đã dùng? Lôi kéo được số quân tay sai Pháp vầ phía Mỹ coi như đã nắm được con bài của Bộ tư lệnh viễn chinh Pháp tại đây, thật dễ dàng thắng cuộc Với đà đó Mỹ sẽ ổn định được miền Nam, tập trung toàn lực hướng về phía cách mạng, như ở miền Trung chúng đã làm và hiện chúng đang chuẩn bi tung ra chiến dịch "Tố cộng diệt cộng" sớm hơn?   
Vũ nghĩ đến nhiệm vụ ở trên giao, anh tự ví mình như con vít nhỏ gắn vào chi tiết thiết bi của một bộ máy hoạt động trong nội bộ địch. Anh cần phải thận trọng tối đa để giữ đúng vai trò con vít, chính xác, vững chắc, thì bộ máy mới phát động đều. Cho đến lúc này, về nội tình miền Nam nói chung và các lực lượng vũ trang tay sai của Pháp nói riêng Vũ đá hiểu khá rõ. Anh chỉ còn cân nhắc, lựa chỗ đứng chân.   
Với Bảy Viễn, một tổ chức vũ trang đã từ lâu bị dân chúng chán ghét đến căm hờn, Diệm rất cần dẹp đi sớm. Cộng tác với Viễn lúc này là thất sách! Vũ nghĩ đến nhóm Sơn Thái - Tuấn Phong trong giáo phái Cao Đài. Sơn Thái trước làm trong Ngự tiền văn phòng của Bảo Đại, nay là người được giáo phái Cao Đài Tây Ninh cử làm tổng trưởng Thông tin trong "Chính phủ liên hiệp" của Diệm. Tuấn Phong, em họ Thái, cùng học với Vũ bốn năm ở Hà Nội, được Thái nhắn vào đề cử làm giám đốc trường huấn luyện cán bộ trong hệ thống các trường "tâm lý chính trị" của phái bộ Hoa Kỳ. Vũ vào gặp Tuấn Phong, Phong rủ anh cộng tác ở trường huấn luyện, từ đó, Vũ có thể dần dần đi sâu vào đạo Cao Đài. Nhưng anh thấy trước mắt, tiếp cận được với Nguyễn Thành Phương và Phạm Công Tắc đòi hỏi khá nhiều thời gian, trong khi tình hình không cho phép anh chậm trễ.   
Vậy thì cộng tác với Nhiệm coi như cận kề được với Soái. Vũ thấy rõ hai điều thuận lợi.   
Trên danh nghĩa hợp pháp anh là nhân viên của Bộ Nội vụ trong chính phủ Diệm: là dân Bắc di cư anh có lý lẽ để phủ nhận mình là người của giáo phái Hòa Hảo, thân tín của Trần Văn Soái giữ thế an toàn lâu dài. Về mặt công tác, qua Nhiệm để tiếp cận Soái, dựa thế Soái anh có nhiều khả năng tác động đến Phạm Công Tắc và Bảy Viễn.   
Cuối cùng anh quyết định nhóm Trần Văn Soái là chỗ đứng chân, là mục tiêu cho nhiệm vụ giai đoạn. Vũ kiểm điểm lại những điều đã nói với Huỳnh Văn Trọng với chủ ý dùng Trọng tấn công vào chỗ yếu của Nhiệm - Soái. Nếu không lầm Nhiệm sẽ sớm tìm anh, sẽ mời anh cộng tác.   
Suy nghĩ chín chắn rồi. Vũ liền ngồi vào bàn viết báo cáo về Trung tâm, xin ý kiến của trên.   
3.   
Thiếu tướng Ga-bi-ê, tham mưu trưởng Bộ tư lệnh Pháp, thay mặt đại tướng Ely tiếp Lansdale và Conein trong phòng khách tổng hành dinh Pháp. Gam-bi-ê tỏ vẻ lạnh lùng, xã giao mà không niềm nở. Sau tuần rượu khai vị, Gam-bi-e vào đề:   
- Đại tá qua đây chắc có việc gì cần đến chúng tôi?   
Lansdale hỏi lại, giọng trịch thượng:   
- Chắc thiếu tướng đã biết vụ tên Hoa kiều Lý Cáy bị bắt cóc đêm qua?   
Gam-bi-ê ngạc nhiên:   
- Hắn ta là chủ Ngân hàng Trung Hoa?   
- Vâng, chính hắn.   
- Tôi chưa biết gì về vụ bắt cóc này. Thông thường những việc xảy ra xét không quan trọng lắm, một vài ngày sau Phòng nhì mới báo cáo lên tôi. Mà không lẽ vấn đề này đã làm cho đại tá quan tâm?   
- Lý Cáy đã cộng tác với phái bộ MAAG cả mấy tháng nay rồi, công việc đang dở dang, thiếu hắn sẽ gây trở ngại cho chúng tôi không ít. Vì vậy tôi qua đây để yêu cầu thiếu tướng can thiệp cho hắn được về.   
Vừa ngạc nhiên vừa khó chịu, Gam-bi-ê cau có:   
- Vậy tôi phải can thiệp với ai, cơ quan nào?   
Lansdale vẫn tỏ ra bình tĩnh:   
- Tướng Lê Văn Viễn.   
Gam-bi-ê liền thở dài, ngả lưng ra thành ghế, nhếch môi cười mỉa mai:   
- Trước đây ít tháng, đại tá bảo tôi can thiệp, tôi có thể gọi ngay tướng Viễn đến, hay ra lệnh cho ông ta phải làm theo ý muốn của đại tá. Nhưng hiện nay thì đổi khác rồi, tướng Viễn là của quân đội Việt Nam, là Quốc vụ khanh của chính phủ ông Diệm, đâu còn thuộc chúng tôi? Theo tôi, chính đại tá hiện là cố vấn đặc biệt của ông Diệm, có lý gì không đủ quyền giải quyết?   
Thấy thái độ và lời lễ châm biếm thách thức của Gam-bi-ê, tên sĩ quan tình báo Mỹ cười gằn. Hắn cố gắng lắm mới ngăn chặn được cơn giận như muốn bung ra:   
- Cho đến lúc này, tôi vẫn tin Viễn là tay chân trung thành của thiếu tướng, nên tôi mới nhờ đến thiếu tướng can thiệp, với thiện chí mong giải quyết êm đẹp trong nội bộ. Còn nói đến thẩm quyền, vâng, Thủ tướng Diệm bây giờ có thừa khả năng đặt vấn đề thẳng với Viễn.... Nếu vậy tình hình sẽ diễn biến phức tạp, mà tôi tin là cả hai phía chúng ta đều không muốn.   
Gam-bi-ê hiểu câu nói úp mở của tên trùm CIA ngụ ý đe dọa. Hiện nay thì Diệm đã đủ mạnh để diệt lực lượng của Viễn không mấy khó khăn, trong lúc đại tướng Navarre còn đang lưu lại Sài Gòn, Bộ tư lệnh Pháp không thể nào cứu Viễn. Gam-bi-ê vốn là con người già dặn, thận trọng, hắn suy nghĩ và tự nhủ mình nhường nhịn? Đến chính phủ Pháp còn phải đầu hàng, cá nhân hắn cam đành thua thiệt. Hắn trở lại bình tĩnh lái câu chuyện sang hướng khác để giải tỏa sự căng thẳng:   
- Như vậy đại tá đã có bằng cớ chứng minh tướng Viễn bắt Lý Cáy?   
Lansdale thấy mình đã thắng cuộc, hắn trở giọng thân mật:   
- Mười một giờ đêm qua Lý Cáy được mời rời khỏi bàn tiệc trong nhà hàng "Arc-en-Ciel", ngoan ngoãn bước lên xe trước mắt tốp công an Bình Xuyên đứng gác tại đó. Thiếu tướng nghĩ coi chỉ có hai nhân vật đủ uy quyền ở đây có thể buộc Lý Cáy phải phục tùng: tướng Viễn và thiếu tá Salvani, nhưng chúng tôi biết thiếu tá Salvani không bắt Lý Cáy. Nếu vậy chúng ta mời tướng Viễn đến đây. Tôi tin là nếu ông ta nhúng tay vào vụ này thì việc giải quyết sẽ không khó khăn gì.   
Nhưng đột nhiên Gam-bi-ê như nhớ lại chuyện gì. Hắn ta ngập ngừng dừng tay chưa nhấc điện thoại lên, quay lại hỏi Lansdale khá đột ngột:   
- Đại tá có nghi ngờ gì "nhóm đại diện hãng thông tin AFP" vừa đến Sài Gòn không?   
Lansdale tự nhiên đỏ mặt. Hắn khẽ lắc đầu lúng túng, nhưng có thể Gam-bi-ê không để ý thấy vì hắn ta đã quay đi, chăm chú quay số điện thoại.   
Tại sao Lansdale lại đỏ mặt, lúng túng? Câu hỏi của Gam-bi-ê đã làm hắn nhớ tạt sự kiện nhục nhã xảy ra tuần trước. Dưới cái lốt đại diện hãng thông tin AFP, Francois Spirito đã đến tại nhà riêng thăm hắn vào một buổi tối. Lansdale đang ăn tối, tên quản gia đưa trình hắn một tấm danh thiếp của khách lạ xin tiếp kiến. Cũng chỉ là tấm danh thiếp thông dụng như hàng trăm tấm danh thiếp khác tấp nập bay vào nhà hắn trong nửa năm nay, nhưng Lansdale đã nhận ra dấu hiệu đỏ in trên góc trái. Hắn bỏ ăn, chăm chú ngắm cái hình chữ nhật đứng. Phần trên in con chim ó, phần dưới là hình đầu người buộc chiếc khăn ngang. Hắn đứng bật lên, ra lệnh cho tên Tý mời khách vào phòng. Tên quản gia trung thành tỏ vẻ băn khoăn, kinh ngạc khi thấy mặt chủ tái đi, mất hẳn vẻ kênh kiệu thường ngày. Khách là ai mà làm cho tên đại tá đầy quyền lực phải run sợ?   
Khách là một người Âu trung niên, tầm thước, nhưng chắc nịch biểu lộ sức mạnh có thừa. Trán của y cao, cặp mắt sáng xanh và miệng luôn luôn nở nụ cười cởi mở:   
- Kính chào đại tá Edward Lansdale.   
- Rất hân hạnh được tiếp ông Francoise Spirito. Xin mời ông ngồi.   
Cả hai ngồi đối diện, uống rượu mạnh, chúc nhau sức khỏe. Đây là lần đầu tiên tên sĩ quan CIA cao cấp được tiếp kiến một trong những trùm mafia. Lansdale hiểu rõ điều nguy hiểm đang chờ mình, khi một thủ lĩnh nhiều quyền lực như Francoise Spirito bất ngờ đến thăm. Có điều Lansdale yên tâm là mafia ít khi nhúng tay vào chuyện chính trị.   
Viên sĩ quan CIA trở lại bình tĩnh, đặt ly rượu đã uống cạn xuống bàn, mạnh dạn vào đề:   
- Ông đến đây chắc có việc cần đến tôi?   
Vẫn với nụ cười luôn đọng trên môi, khách khá lễ độ khẽ nghiêng đầu cất tiếng, giọng nói còn nặng miền đảo Corse:   
- Thưa vâng, mới đây người đại diện của tôi tại Merseille, ông Marcel Francisci, báo về cho chúng tôi biết là đầu năm 1955, số thuốc phiện ba trăm năm mươi tấn hàng năm, nhận ở trung tá Trinquier trưởng Phòng nhì quân đội viễn chinh Pháp, từ Việt Nam qua đã không còn nữa. Chúng tôi hỏi ra mới biết khu Tam giác vàng đã đổi chủ, mà đại tá là đại diện của chủ nhân toàn bộ sản phẩm khai thác được ở đầy. Chúng tôi cũng đã cho người qua Thái Lan để điều đình, xin cung cấp tiếp tục Nhà máy chế biến tại đó chỉ có thể dành cho mười tấn heroin, tương đương với một trăm tấn thuốc thô. Như vậy chúng tôi khòng có đủ để phân phối cho khách hàng như trước. Tất nhiên số hai trăm năm mươi tấn mà cả châu Âu cần phải có, người ta đã mua trực tiếp ở các ngài. Chúng tôi thấy vấn đề không ổn.   
Spirito ngừng lại, khoan thai uống cạn ly rượu thứ hai chủ nhà vừa mới châm đầy, thái độ vẫn từ tốn, vui vẻ:   
- Chúng tôi không biết làm chính trị, và cũng không thạo về quân sự, nhưng về phương diện buôn bán chúng tôi hiểu đây là lối tranh cướp thi trường!   
Khách nhấn mạnh mấy tiếng cuối cùng rồi cười ha hả, lát sau lại tiếp:   
- Nghề buôn bán tranh cướp là sở trường của chúng tôi. Như đại tá thấy đấy, trước nay chúng tôi chưa phải nhượng bước một tổ chức, ngay cả một quốc gia nào. Chúng tôi cũng tự hỏi nên giải quyết vụ này ra sao, khi chúng tôi vản kính nể Hoa Kỳ, tôn trọng cơ quan CIA? Do đó, thay vì chặn đón số thuốc của quý ngài khi chuyển sang châu Âu không mất tiền vốn, tôi đã tự thân hành qua đây gặp đại tá với thiện chí hòa bình. Tôi chỉ yêu cầu cho đủ số lượng thuốc hàng năm như trước đây Phòng nhì Pháp đã nhượng cho chúng tôi.   
Lansdale hiểu rất rõ, một tổ chức nằm trong bóng tối với những thành viên sẵn sàng coi thường mạng sống của mình để đánh đổi cái chết của địch thủ, gồm luôn cả vợ con, gia đình họ. Không một ai có đủ khả năng đề phòng và đối phó suốt cả đời mình khi bọn chúng rất kiên trì, bền bỉ, bám sát chờ thời cơ để hạ sát, trả thù cho kỳ được mới thôi. Lansdale chẳng đắn đo, mau lẹ chấp nhận đầu hàng:   
- Từ khi được giao nhiệm vụ này, quả tình tôi không biết số hàng phân phối tại Pháp lại do người đại diện của quý ông phụ trách. Nhân viên thuỷ quyền không báo cáo rõ cho chúng tôi vụ này, thật là một sơ sót đáng tiếc. Nhưng cũng nhờ vậy tôi mới được hân hạnh biết ông, tôi rất sẵn sàng thỏa mãn yêu cầu của ông.   
Khách nhận ly rượu thứ ba của chủ và uống cạn. Không khí thăm dò, thủ thế hoàn toàn giải tỏa. Spirito lấy ở túi áo ra một miếng thẻ nhỏ màu vàng óng ánh. Hắn đứng lên với vẻ quan trọng, hai tay đưa tấm thẻ cho Lansdale:   
- Thay mặt tổ chức mafia, tôi trần trọng trao đại tá, cùng với quyết định của toàn nhóm thủ lãnh công nhận đại tá là thành viên danh dự mafia kể từ ngày hôm nay.   
Lansdale đứng lên theo, cầm miếng kim khí rồi bắt tay Spirito. Óc hắn rung lên như động cơ phát động. Từ chối ư, không thể vì như thế là mặc nhiên khinh miệt cái tổ chức giết người này. Đành nhận sao, để mãi mãi cúi đầu nghe lệnh? Thời gian không cho phép tên CIA kéo dài suy nghĩ, chỉ thoáng vài giây thôi hắn phải quyết định:   
- Tôi xin cám ơn các vị thủ lĩnh và riêng ông.   
Khách đã ra về, Lansdale vẫn còn ngồi chết lặng ngó tấm thẻ vàng có hình con Ó và chiếc đầu dân đảo Corse. Hắn biết từ đây hắn phải mang danh là người của mafia. Nhục nhã đầu hàng, hắn không dám chết cho danh dự!   
Lansdale đã phải nghĩ đến sự việc vừa qua, hắn không còn giữ được vẻ huênh hoang lúc đầu, khi Gam-bi-ê đặt ống điện thoại quay lại bảo với hắn:   
- Tướng Viễn vừa đi khỏi, đại tá cứ yên tâm trở về, tôi sẽ đích thân gặp Viễn để giải quyết vụ này. Nếu đúng ông ta bắt Lý Cáy, tôi tin là can thiệp được thôi.   
Gam-bi-ê đã tự khuyên không nên đối đầu với CIA, tất nhiên hắn cũng không muốn để tướng Viễn, tay chân tin cậy của hắn húc đầu vào đá. Về phần tên sĩ quan tình báo Mỹ, hắn vẫn còn chột dạ vì câu hỏi của Gam-bi-ê. Hắn tự hỏi viên sĩ quan Pháp đã biết sự có mặt của trùm mafia tại Sài Gòn, nhưng có biết vụ hắn đã đầu hàng nhục nhã hay không?   
Hai tên đều theo đuổi theo ý nghĩ riêng, trở nên lạnh nhạt trong lúc chia tay. Lansdale cùng Conein bước vội ra khỏi phòng.  
4.   
Đúng năm giờ sáng. Vũ mở đài bán dẫn nhận bản tin của Trung tâm theo định kỳ. Ghi xong, anh thận trọng nhẩm dịch từng chữ, từng lời, ghép trọn câu bằng trí nhớ, không ghi thành nguyên bản ra giấy. Anh phải tập thói quen này, vừa giữ bí mật tối đa, vừa phòng khi bất ngờ, trong khung cảnh mà xung quanh đầy rẫy tai mắt kẻ thù.   
Vũ không khỏi bồn chồn trong lòng sau khi đã đọc lại lần thứ ba đoạn chỉ thị công tác của Trung tâm, đã chấp thuận cho anh đứng chân trong nhóm Nhiệm - Soái, và cho phép anh làm "phụ tá về công tác chính trị" của nhóm này. Đốt xong tờ giấy ghi mật mã, anh ngồi im lặng, tập trung suy nghĩ về công việc có nhiều khó khăn và phức tạp. Cộng tác với Nhiệm tức là với Soái, phải làm sao để tránh được tình trạng tự đặt mình trong thế thù địch với Diệm, có vậy mới tồn tại được lâu dài. Trước mắt nếu mất cảnh giác, thiếu tế nhị, rất dễ đưa Soái đến chỗ nghi mình, dân gốc Bắc di cư là tay chân của Diệm, chui vào nội tuyến. Rồi bọn Phòng nhì Pháp vẫn chưa ngừng dòm ngó, dò xét người của Cách mạng tung vào. Vũ phải chấp nhận đương đầu với cả bốn bên địch, loại kẻ thù tàn nhẫn, dã man giết người đã trở nên quán tính.   
Vũ từng thận trọng, luôn tự soát xét mình, những lời nói, những việc làm, sau mỗi ngày hành động. Những buổi tiếp xúc, quan hệ với chính kẻ thù, là những màn kịch do anh sắm vai, đạo diễn, và cũng chính anh sáng tác nội dung. Nhưng đây không phát là màn kịch trình diễn trên sần khấu thông thường, mà là diễn xuất ngay trong lòng một xã hội rừng xanh, bao quanh là thú dữ, không pháp luật, không đạo lý. Từng lúc, từng lời sơ hở là dễ dàng va chạm với cái chết!   
Sài Gòn như bừng tỉnh sau một đêm dài mệt mỏi, động cơ xe các loại xao động một vùng. Vũ đứng dậy tắt đèn, mở cửa sổ, một góc trời sáng đỏ. Xế trước mặt là cầu Rạch Bền. Dưới cầu thủy triều dâng cao, ánh bình minh làm mặt con rạch ửng hồng, phủ lên màu nước đen thải ra từ hàng trăm cống rãnh.   
Chiều hôm đó, đúng như dự tính của Vũ, Tổng trưởng Nội vụ Huỳnh Văn Nhiệm nhờ anh Trọng mời anh tới nhà riêng, ăn cơm tối. Đã mấy ngày rồi, Vũ chuẩn bị rất chu đáo cho buổi tiếp xúc này mà anh tin sẽ diễn ra, với quyết tâm phải thành công, phải đạt cho được mục tiêu công tác. Đột nhập vào nội bộ Trần Văn Soái, không chỉ phải qua mặt cơ quan điều tra của chính tổ chức này, mà còn phải che được mắt người của Phòng Nhì Pháp gài vào như hai tên Thành Nam, Văn Phú. Hai tên này đang giữ vai trò bí thư cho Soái. Nhất cử nhất động của ngay bản thân Soái cũng không tránh khỏi cặp mắt cú mèo của Salvani. Ngoài ra, còn phải chú ý đến cả hệ thống chân rết của hai tên đó ngày đêm dò la nghe ngóng, từ hàng ngũ sĩ quan cho đến những đơn vị lẻ tẻ bên ngoài!   
Vũ đã gợi ý cho Trọng tìm mọi cơ hội thông báo lý lịch của anh với Nhiệm, một bản lý lịch rất dễ kiểm tra và bảo đảm, để ngay từ bước đầu tạo được ấn tượng tốt trong lòng Nhiệm, tức là nhẹ bớt phần chú ý của hai tên phòng Nhì Thành Nam, Văn Phú. Lúc này, được Nhiệm mời tới sớm hơn anh dự tính. Vũ nhận thấy cửa chính đã mở rồi. Phần còn lại, là bắt mạch tìm và giải thích đúng đắn cân nguyên tình trạng của bệnh nhân, làm cho người bệnh tin vào khả năng của y sĩ...   
- Nhiệm đã báo cáo với ông Soái những điều chú thảo luận với tôi, và trước khi mời chú có thể ông ta đã thảo luận kỹ với viên bí thư Thành Nam, lâu nay vẫn là bộ óc của ông Soái.   
Đang chăm chú lái xe, Trọng đề cập đúng điều Vũ vừa suy nghĩ. Anh thích thú quay lại nhìn Trọng thăm dò:   
- Vậy sao anh?   
Trọng gật đầu, vẻ nghiêm túc lộ rõ trên mặt:   
- Quyết định của ông Soái mời chú cộng tác với Nhiệm coi như đã thông qua Thành Nạm, tức là Phòng nhì Pháp đã duyệt. Theo tôi nghĩ chú tính xa vậy thôi, chớ riêng với Nhiệm cũng đủ uy tín với Salvani rồi. Chú không thấy ông ta đã học và lớn lên từ bên Pháp sao?   
- Thấy chứ anh, nhưng nếu để cho họ có chút gì băn khoăn về mình ngay từ buổi đầu sẽ khó tạo được lòng tin mà không tin, cộng tác với nhau rất khó! .   
Câu chuyện trao đổi ngừng lại, Trọng cho xe chạy thẳng vào sân trước một biệt thự lầu.   
Với vóc người cao gầy, tuy ngoài năm mươi, Nhiệm vẫn lanh lợi, giọng cởi mở. Hắn bước ra tận cửa đón Vũ và Trọng. Bắt tay Vũ, hắn dắt luôn vào phòng khách.   
- Ông Bộ đã giới thiệu với tôi từ tháng trước lận. Chúng tôi có ý trông chờ, hôm nay rất mừng được gặp ông.   
Vũ mỉm cười trang trọng:   
- Về phần tôi, trước hết tôi xin cám ơn lòng nhiệt tình của ông Tổng trưởng, tôi rất vinh dự được tiếp kiến.   
Không khí khá thân mật trong suốt buổi khai vị xã giao và bữa ăn thịnh soạn. Sau đó cả ba kéo vào phòng riêng dành riêng cho khách thân, ngồi uống cà phê. Tổng trưởng Huỳnh Văn Nhiệm mới vào đề:   
- Tôi đã được ông Bộ tường thuật khá tỉ mỉ buổi hai ông trao đổi tình hình với nhau. Tôi khâm phục ông một người mới lần đầu vào đây mà đã nắm được những vấn đề sâu sát sát như thế, trong khi chúng tôi ở giữa Sài Gòn mà vẫn mơ hồ, đúng là đáng trách! Chúng tôi cấp tốc kiểm điểm lại thực trạng diễn biến mới đây, thú thật với ông, tất cả đều giật mình hoảng hốt. Quả như ông đã nhận định, không riêng gì trung tướng Trần Văn Soái mà các lực lượng khác cùng chung cảnh ngộ, đang bị dòn vào thế bí, chưa tìm được lối thoát. Hôm nay chúng tôi mời ông lại với mục đích xin nghe một vài lời cao kiến, bằng cách nào đó mong cứu vãn được tình hình.   
Trước thái độ khiêm nhường và lời lẽ chần tình của Nhiệm, Vũ nhận thấy tình hình thuận lợi cho mình đứng chân trong lực lượng này, ở vị trí cao, khả dĩ tác động được không chỉ đối với Nhiệm mà cả với Soái. Anh phấn chấn, nhưng vẫn thận trọng:   
- Tôi được biết anh Trọng đang cộng tác với ông Tổng trưởng. Với tình anh em trong nhà, tôi có nêu một vài ý kiến hoàn toàn vô tư, không ngờ lại được ông Tổng trưởng lưu ý. Nay ông Tổng trưởng lại hỏi tới, tôi không có cao vọng sẽ giúp ích được gì mà chỉ với thiện chí đóng góp mong đáp lại thinh tình của ông Tổng trưởng đã dành cho tôi. Như tôi đã nói với anh Trọng theo thiển ý của tôi thì đúng là các lực lượng vũ trang đang ở trong hoàn cảnh khá nghiêm trọng. Nhưng trước khi đề đạt ý kiến, xin mạn phép hỏi ông Tổng trưởng, từ ngày quý vị đại diện ra tham chính đến nay, đối nội đã làm được những việc gì mang lợi ích thiết thực về cho lực lượng vũ trang lẫn giáo phái Hòa Hảo, và đối ngoại đã tạo được ưu thế gì để phát huy ảnh hưởng?   
Nhiệm sững sờ đến ngơ ngác, trong khi Vũ rất rõ tại sao ông ta khó trả lời câu hỏi của anh đặt ra. Thái độ của Nhiệm chứng tỏ Trọng nhận xét về họ quả là xác đúng: "Bừng mắt dậy đã trở thành tướng chính qui, nhân vật chính quyền, nắm một góc nội các chính phủ, họ tự hào đã đạt tới tột đỉnh vinh quang, cứ thế lao vào hưởng thụ..." Đến bây giờ trong khi chờ đợi chuyển số "lính bổ sung" thành "quân quốc gia", họ vẫn thản nhiên tiếp tục làm lãnh chúa từng vùng, tất cả không cần cảnh giác!   
Một lát sau, Nhiệm mới ngập ngừng:   
- Chỉ một câu hỏi thông thường của ông đã làm cho tôi lúng túng, không biết nói thế nào? Đúng là chúng tôi chỉ nghĩ đến công việc của chính phủ, không lo riêng mình, nên chưa làm được trò trống gì có lợi cho nội bộ, nói gì đến công việc đối ngoại.   
Vũ cố giữ thái độ nghiêm túc để tránh mặc cảm của Nhiệm:   
- Chắc ông Tổng trưởng đã hiểu, sở dĩ ông Diệm phải nhận những đại diện ba lực lượng vũ trang vào nội các chính phủ, không phải vì mấy chục ngàn quân vũ trang, mà vì hai triệu tín đồ của hai giáo phái. Bằng cớ là ở miền Trung, ông ta đã thẳng tay tiêu diệt các lực lượng Đại Việt và Quốc dân đảng mau lẹ, chỉ vì ông ta biết rất rõ hai tồ chức này không có dân chúng sau lưng.   
Anh dừng lại như để thăm dò. Thấy Nhiệm nhìn anh đầy vẻ khích lệ, Vũ nói tiếp:   
- Trên thực tế, Trung tướng và ông Tổng trưởng bận bịu nhiều công việc nên không có dịp được nghe dân chúng phàn nàn về nạn thuế má nặng, về binh lính mang danh tín đồ Hòa Hảo lại tác oai, tác quái, hiếp đáp dân lành. Đó là một sơ hở nghiêm trọng, nếu như ông Diệm thấy rõ yếu huyệt này, ông ta sẽ không bỏ lỡ cơ hội lợi dụng, mua chuộc tín đồ, lôi kéo dân chúng về phía ông ta, trung tướng Soái sẽ bị cô lập như cảnh Đại Việt miền Trung.   
Nhiệm chăm chú lắng nghe từng câu từng lời, chỉ khẽ lắc đầu thở dài. Vũ lại tiếp:   
- Sự kiện diễn ra ở Ba Lòng, Quảng Nam đã chứng tỏ ông Diệm đang mạnh tay hành động, dẹp mọi phe phái đối lập.   
Vũ ngừng lại, Nhiệm tỏ ra nôn nóng tán đồng:   
- Gần đây chúng tôi cũng có nghi ngờ ông Diệm thiếu thiện chí trong việc hợp tác. Trong những phiên họp nội các, ông ta dần dần tỏ vẻ độc đoán cá nhân. Bây giờ càng nghe ông phân tích, tôi thấy vấn đề càng sáng tỏ, đúng là ông Diệm đã có ý đồ đối phó với phía chúng tôi. Chúng tôi cũng đã thấy được ông ta dám qua mặt Đức Quốc trưởng, bất chấp Cao ủy Pháp, Bộ tư lệnh quân viễn chinh, vì dựa thế Hoa Kỳ bảo trợ. Ông ta lên giọng bài phong kiến, lên án thực dân, đòi quân Pháp rút... Tình hình đã bày ra trước mắt chẳng còn úp mở. Tôi mong ông giúp cho ý kiến, chúng tôi phải làm gì trước những sự kiện đe dọa dồn dập chúng tôi?   
Vũ chậm rãi trình bày ý kiến của mình. Nhiệm lắng nghe, trong lòng thầm cám ơn sự phù trợ của Đức Thầy đã dẫn dắt đến cho mình một cộng sự viên tuy còn trẻ nhưng vô cùng sắc sảo. Cuộc tiếp xúc xong, Nhiêm đưa chân Vũ ra tận cổng ngoài và không quên dặn Trọng sáng mai nhớ dẫn Vũ vào văn phòng để làm hồ sơ chuyển lên Thủ tướng ký quyết định bổ nhiệm chức công cán ủy viên, đặc trách chính trị.   
Cuộc hội kiến với Lê Nguyên Vũ đã ghi một dấu ấn sâu đậm trong lòng Huỳnh Văn Nhiệm. Nhưng sau đó, suy nghĩ về những ý kiến của Vũ thì vị Tổng trưởng chưa biết nên bắt đâu từ đâu. Việc nào xem ra cũng cấp bách, cũng là việc sống còn đối với ông cũng như Trần Văn Soái! Nhưng có lẽ cần kíp hơn cả là phải bắt tay soạn thảo ngay một bản thỏa ước thành lập khu Thánh địa tự trị Hòa Hảo do Đức ông Huỳnh Công Bộ trực tiếp làm chủ tịch Hội đồng trị sự. Ngay ngày mai, trước khi đem thông qua nội các, Nhiệm sẽ vận động các phe phái Bình Xuyên, Cao Đài ủng hộ, buộc Diệm phải ra sắc luật..   
Bên tai Nhiệm vẫn còn văng vẳng lời của Vũ: "Làm được việc này, tướng Soái có hai cái lợi: mua được lòng Đức ông, tức là hàn gắn được sự cách ly lâu nay với tín đồ Hòa Hảo; mặt khác có một khu thánh địa tự trị, bất khả xâm phạm về mặt pháp lý, từ đó ta xây dựng một căn cứ quân sự, về kinh tế có ruộng đất phì nhiêu để tự túc quân lương, về địa thế có chỗ dựa lưng là vùng Đòng Tháp Mười mênh mông".   
"Cao kiến lắm!" Nhiệm không ngớt khen thầm Vũ. Có điều còn làm ông ta băn khoăn là tìm cách trình bày sao để thuyết phục Soái chịu ra lệnh cho binh sĩ dưới quen bãi bỏ việc thu thuế dân chúng bừa bãi, thay bằng việc thành lập một Ban vận động nuôi quân, kêu gọi sự đóng góp tự nguyện của tín đồ!   
Viết bản phúc trình lên Soái, Nhiệm đã cân nhắc từng câu, từng chữ: "Thưa trung tướng! Làm được điều đó, trung trướng đang từ cái thế nhất thời, chuyển sang cái thế lâu dài, mà lại xóa được trong lòng các tín đồ những cảm nghĩ không tốt đối với lực lượng vũ trang của ta!"   
Nhiệm rất hiểu tâm trạng của Soái lúc này. Ông ta sợ kẹt, vì đối đầu với Diệm là đối đầu với Mỹ, mà đối đầu với Mỹ thì khó trông mong vào Pháp được. Cái bí của Soái là ở đó.   
Nhiệm lại tìm cách diễn đạt những gợi ý của Vũ: "Thưa trung tướng! Bây giờ chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình. Cả ba lực lượng Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên cần thực hiện câu ngạn ngữ: "Ba cây chụm lại", thành tâm bắt tay nhau chặt chẽ, mới mong kiến tạo được cơ hội ngõ hầu chống lại sức tấn công, tuy đang âm thầm nhưng rất quyết liệt của ông Diệm! Hơn ai hết, trung tướng là người có đủ uy tín đứng ra xóa bỏ tí hiềm, quy tụ các lực lượng..."   
Huỳnh Văn Nhiệm kết thúc bản phúc trình với câu kết: "Trong tình thế phức tạp này, giáo phái Hòa Hảo chúng ta có được một người như ông Vũ nhận lời cộng tác, quả là một sự đáng mừng và hãnh diện? "   
5.   
Salvani ngồi ngửa ra trên ghế sa-lông, hai chân gác chéo trên góc bàn, vẫn con chó Đức màu xám tro phủ phục dưới chân, lưng con vật vượt lên quá mặt bàn. Cạnh đó, Viễn khoanh hai cánh tay trần để sau gáy, ưỡn bụng nằm ngả ra trên ghế đối diện. Trên bàn, hũ rượu Mai quế lộ bằng sành, hai chiếc chén Giang Tây dưới đáy còn chất nước vàng tươi. Mùi thơm loại rượu quý Trung Hoa phảng phất trong căn phòng. Cả hai có thói quen gặp nhau là song ẩm, mà chỉ với loại rượu lâu năm khó kiếm này. Họ quen tính nết nhau, và hợp nhau nhiều điểm, đặc biệt là ăn uống và chơi bời, nên từ lâu họ chẳng cần giữ kẽ với nhau. Từ lúc Salvani đến, uống rượu, rồi im lặng cho hơi men thấm dần vào mạch máu, cả hai chưa trao đổi với nhau lời nào. Mãi đến lúc này, tên Trưởng Phòng nhì Pháp mới ngẩng mặt nhìn Viễn, khói thuốc lá còn tỏa ra trên trán hắn:   
- Diệm có xé bức điện của Đức Quốc trưởng gọi hắn ta qua Pháp, anh biết chưa?   
Salvani nói tiếng Việt rất khá. Viễn vẫn lạnh lùng:   
- Chưa biết. Nhưng tôi biết là Diệm sẽ không đi. Đọc qua nội dung bức điện đó tôi đoán trước rồi.   
- Không lẽ Diệm thấy được ý đồ của chúng ta ở nội dung bức điện?   
Viễn ngồi chồm dậy, hai cánh tay tựa trên ghế, nổi rõ hai đám xăm chàm một bên là con rồng, bên kia chiếc đâu cọp:   
- Dĩ nhiên. Kêu Diệm qua Pháp bàn công việc, nếu chỉ thế thôi còn có lý, cần gì phải thòng cái đuôi: "Tạm thời giao quyền lại cho tướng Vỹ trong thời gian vắng mặt". Anh thấy đấy ông Vỹ có khác gì ông Hinh, Diệm làm sao tin được hai ông này?   
- Đúng? Đức Quốc trưởng vấp phải sai lầm, đáng trách thật.   
Viễn lắc đâu:   
- Theo tôi cũng chưa hẳn là vì thế. Cái chính là Diệm nắm gọn quyền hành rồi, đã đến lúc thoát ra khỏi vòng kiềm chế của Đức Quốc trưởng, dại gì hắn ta rời Sài Gòn đi? Âm mưu thoán đoạt của hắn đã lộ rõ qua lời tuyên bố vừa rồi trước báo chí, lên án "thực dân, cộng sản bắt tay nhau chia đôi đất nước..."   
Viễn dài giọng nhấn mạnh câu nói cuối cùng, rồi cười lên ha hả. Hắn ngửa đầu ra thành ghế, cái bụng cong vồng rung lên. Tràng cười kéo dài, mỉa mai, châm chọc, khiến Salvani phải ngồi bật dậy. Tên trưởng Phòng nhì Pháp không giận thái độ của Viễn, nhưng chắc là khó chịu. Hắn thong thả rói rượu đầy hai chén Giang Tây:   
- Thế đấy. Không phải chỉ mình anh nghe, mà mọi người đều nghe, cả đại tướng Navarre đang túc trực bên cạnh đại tướng Ely để chứng kiến công tác bàn giao miền Nam cho Diệm cũng nghe. Đó là luận điệu của Lansdale dùng mõm Diệm phun ra - Salvani đặt mạnh chén rượu đã uống cạn xuống đĩa - Tiếc là tôi đã dùng lầm hai thằng mù, nếu không thì thằng khốn đó hết láo xược từ lâu rồi?   
Viễn mở cặp mắt thật lớn nhìn sói vào mắt Salvani:   
- Anh yên tâm, với một tấn thuốc nổ tôi đã đặt đúng vào sào huyệt bọn cáo rồi, trước sau gì chúng cũng phải chết. Tôi cần thêm vài khẩu bích kích pháo 81 nữa, anh lo ngay cho tôi đi.   
- Có rồi, tôi sẽ cho bọn chúng đưa ra. Tôi qua đây gặp anh để bàn về việc Lý Cáy. Tướng Gam-bi-ê chuyển lời dặn anh phải thả Lý Cáy về thôi, chớ có ném chuột vớ bình. Lý Cáy không phải là đối tượng của ta, kẻ thù của bọn ta là CIA. Nhưng đối đầu với CIA phải thận trọng, kín đáo, lộ ra dù đại tướng Navarre cũng không che chở cho bọn mình được.   
Viễn cúi đầu buồn bã, giây lát mới trả lời:   
- Thiếu tướng đã chỉ thị cho tôi bằng điện thoại, tôi còn đắn đo vì ức. Nếu không bị kẹt vì các ông, tôi đã chơi hết mình với chúng. Anh biết không, thả Lý Cáy coi như tôi mất hết quyền lợi trong giới Hoa kiều Chợ Lớn. Bọn chúng sẽ mạnh dạn quay lưng lại tôi, bám theo bọn Mỹ.   
- Thì chính chúng tôi cũng bị động hoàn toàn. Nếu không vì lệnh của chính phủ Pháp, bọn tôi quyết không sợ mấy chục tên CIA khốn kiếp, lên mặt khinh người. Trung tá Trinquier biết tính tôi, trước khi đi Algerie cứ dặn đi dặn lại tôi đừng đối đầu với CIA, và nhắc lại câu chuyện của anh ta, nếu không nhờ có Conein che chở thì đã toi mạng rồi, vì chính phủ Pháp sẵn sàng hy sinh anh ta để giữ mối quan hệ ngoại giao với Mỹ. Trinquier mà còn như vậy, anh và cả tôi, có nghĩa gì nhỉ?   
Viễn lắc đầu:   
- Bây giờ thì tôi có khác anh chứ? Tôi đã hết bị ràng buộc với quân đội Pháp rồi. Tôi là Bộ trưởng Quốc vụ khanh của chính quyền Sài Gòn, là cấp tướng của quân đội quốc gia, tôi làm gì tôi chịu.   
- Đành vậy, nhưng phải làm cái gì cho ra trò kia. Nhúng tay vào vài ba chuyện vặt vãnh làm hại cho đại cuộc là dại dột, tạo cho chúng có cớ tấn công mình ngay. Nắm hàng ngàn quân lính trong tay, anh phải tận dụng hết sức mạnh của mình. Muốn làm được vậy anh phải tính toán chi li, đường tiến thối lui, từng giai đoạn và lâu dài, để đạt cho được mục đích. Thế đấy. Hãy chuẩn bị để nắm được thời cơ có lợi tối đa mới hành động. Chúng tôi, cả đại tướng Navarre, cũng khuyến khích anh chứ không ngăn trở, vì đó là việc nội bộ của các anh. Còn việc bắt Lý Cáy, hoặc thủ tiêu, anh giải quyết được gì nào? Thị trường Chợ Lớn sớm muộn cũng lọt vào tay CIA, cả cái miền Nam này cũng vậy. Chúng ta chưa chuẩn bị chu đáo đã tạo cớ cho đối phương dùng thế "tiên hạ thủ vi cường" có phải là hạ sách không? Thiếu tướng Gam-bi-ê không phải sợ hành động của anh liên can đến Bộ tư lệnh, mà vì lời đe dọa của Lansdale khiến ông ta lo cho anh, và vì thương anh ông mới nhận lời can thiệp.   
Viễn chớp chớp mi mắt biểu lộ xúc động:   
- Tôi hiểu. Anh về trình với ông, tối nay tôi sẽ thả Lý Cáy.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 6**

1.   
Cô thư ký trẻ của Giám đốc Sở nghiên cứu chính trị tiếp Lê Nguyên Vũ một cách khá lạnh nhạt. Liếc xéo qua tấm các đè dòng chữ: Lê Nguyên Vũ, công cán ủy viên Bộ Nội vụ, giọng cô vẫn không có gì tỏ ra đậm đà hơn:   
- Ông cần gặp ông Giám đốc? Xin cho biết có công vụ gì ạ?   
- Dạ, đến thăm hỏi bình thường thôi.   
- Ồ! - Cô thư ký phác một cử chỉ thất vọng. - Nếu vậy tôi e khó có thể thỏa mãn yêu cầu của ông. Hằng ngày tôi đã phải từ chối hàng chục trường hợp xin đến thăm viếng bác sĩ Trần Kim Tuyến.   
- Xin lỗi vì đã làm phiền cô - Vũ vẫn giữ một thái độ khiêm nhường - Cô cứ vào thưa lại với bác sĩ vì tôi là bạn cũ của bác sĩ từ hồi còn ở ngoài Hà Nội?   
Câu nói đơn giản ấy khiên cô thư ký trẻ và kiêu kỳ thay đổi hẳn thái độ:   
- Dạ, nếu vậy thì... xin mời ông qua phòng khách của bác sĩ chờ cho chút xíu, tôi xin vào thưa với ổng ngay.   
Ngồi một mình trong căn phòng cực kỳ sang trọng, Lê Nguyên Vũ không khỏi mỉm cười vì sự sốt sắng đột ngột của cô thư ký. Hôm được cha Dưỡng báo tin: Bác sĩ Trần Kim Tuyến, hiện là phụ tá của Ngô Đình Nhu, bào đệ của Thủ tướng Ngô Đình Diệm, biết tin anh đã vào Sài Gòn, nhắn anh đến chơi có ý mời cộng tác - Vũ phải suy nghĩ kỹ. Tuyến mời anh đến chơi vì tình bạn cũ hay còn vì lý do nào khác? Chắc chắn Tuyến đã biết anh làm việc ở Bộ Nội vụ, mà Bộ Trưởng là người thuộc giáo phái Hòa Hảo, đương nhiên anh đã đứng ở thế đối lập với Diệm, một tình thế khá tế nhị buộc anh phải cân nhắc, tính toán... Nhiệm vụ trước mắt chưa cho phép anh "bập" ngay vào bọn Nhu - Tuyến, nhưng phải làm cách nào đứng chân ở nhóm Trần Văn Soái mà vẫn giữ được thế an toàn không bị Tuyến đặt dấu hỏi nghi ngờ.   
Hồi ở Hà Nội, Vũ đã quen Trần Kim Tuyến. Tuyến học Y khoa, còn anh học Văn khoa. Tuyến ra bác sĩ trước anh một năm và kết bạn với Ngô Đình Nhu, lúc ấy làm ở Viễn Đông bác cổ. Qua quan hệ đó khi vào Nam, Ngô Đình Nhu dùng Tuyến làm phụ tá, cử phụ trách Sở nghiên cứu chính trị, thực chất là cơ quan mật vụ trá hình, dưới sự chí đạo trực tiếp của CIA.   
Tuyến và Vũ thân nhau từ khi dùng tham gia "Hội bảo vệ hòa bình" ở Hà Nội, Tuyến biết cha Dưỡng coi Vũ như một người bạn tâm giao. Mà Vũ đã là người thân của cha Dưỡng thì cũng ít có nguy cơ bị Tuyến nghi ngờ anh vào làm ở Bộ Nôi vụ để trở thành đối thủ của Diệm. Tuy nhiên, trước con mắt của một trùm mật vụ mà đằng sau chắc chắn còn một tá cố vấn của CIA, Vũ sẽ từ chối sự mời mọc cộng tác của Tuyến như thế nào? Anh phải giải thích sao cho hợp tình hợp lý, để không có một vương vấn, nghi ngờ nào trong đầu óc Trần Kim Tuyến? ... Trong những tháng phải mở rộng quan hệ, giao dịch với các đầu mối trong hàng ngũ kẻ thù, anh đã gặp không ít tình huống phức tạp. Thái độ thích hợp nhất anh tự rút ra cho mình là trong trường hợp nào cũng đừng để sa vào thế bị động, luôn luôn tỏ ra thẳng thắn, minh bạch, rõ ràng. Một thái độ đàng hoàng như thế đã giúp anh vượt qua nhiều phút tưởng như sóng gió.   
Tiếng nói líu ríu của cô thư ký và tiếng giày (chắc là của Tuyến) vang lên ở ngoài hành lang, đã cắt dòng suy tưởng của Vũ.   
- Kính chào bác sĩ Giám đốc!   
Anh đón Tuyến với thái độ thân mật, pha chút hài hước nửa đùa nửa thật mà xưa kia anh vẫn dùng với Tuyến. Vẫn tầm vóc nhỏ nhắn, dáng văn nhân, Tuyến cười ha hả, nắm tay Vũ kéo ngồi xuống sa-lông:   
- Anh vẫn không bỏ được cái kiểu khách sáo ấy hay sao, hở Vũ?   
Hắn gọi tên hầu phòng lấy la-ve, rồi tiếp:   
- Cha Dượng báo tin anh đã vào, tôi nhờ cha nhắn anh, tôi dài cổ ra chờ, vậy mà mãi nay anh mới lại, tệ lắm đấy nhé!   
- Biết anh làm gì, ở đâu, vừa rồi phải lên cha xin địa chỉ, vội đến trình diện!   
Tuyến hoa tay ra hiệu cho tên bồi phòng đi ra, hắn tự tay rói la-ve ra ly:   
- Cái gì mà trình diện, bỏ cái lối đó đi. Nào mời uống, hãy mừng cho chúng ta gặp lại.   
Hắn đặt ly xuống bàn, với vẻ nghiêm túc:   
- Anh biết đấy, ông Nhu với tôi quan hệ với nhau từ những ngày ở Hà Nội. Ngày cụ Diệm chuẩn bị về chấp chính, ông kéo tôi vào đây trước rồi giữ tôi làm phụ tá từ đó đến nay. Ông giao tôi phụ trách cơ quan tình báo, tôi học Y có biết gì nghề này đầu. Ông giải thích, cần ở sự tin cậy còn thì vừa làm vừa học mấy ông cố vấn CIA. Lúc đầu tôi kéo Phạm Việt Tuyển, bạn chúng mình đấy, nhưng vừa rồi ông Nhu lại đưa hắn qua giúp Kiều Công Cung xây dựng Tổng ủy công dân vụ. Tôi nhờ cha Dưỡng tìm anh là thế. Ông Nhu rất đè dặt khi sử dụng những người trong này, ổng sợ không dính với Pháp thì cũng dính với Việt Cộng.   
Hắn đưa thuốc lá mời Vũ, nó tiếp, khá thân mật:   
- Chúng mình cộng tác với nhau lâu hiểu nhau. Chúng ta không chấp nhận chủ nghĩa cộng sản, không chịu Pháp đô hộ, để rồi chán chường, đã một hồi buông xuôi kệ cho đời. Thật là may mắn, bây giờ cụ Diệm đá tìm được con đường mới, con đường dẫn tới thế giới tự do. Với thiện chí của Hoa Kỳ, một nước đứng đầu thế giới về sức mạnh của vũ khí và đô-la, viện trợ cho chúng ta tự bảo vệ, tự xây dựng phần nửa đất nước còn lại. Chúng ta, những người hiểu biết, có trình độ, đủ khả năng, hơn lúc nào hết phải nắm lấy thời cơ, đừng chờ mời mọc. Phải tự nguyện vây quanh cụ Diệm để làm nên lịch sử, đúng vậy không, anh Vũ?   
- Rất đúng! Ngay từ ở Hà Nội, cha Dưỡng đã giải thích cho tôi rồi. Cả cha và tôi đều xác nhận đó là con đường tương lai sáng sủa nhất. - Vũ cố ý kết chặt Dưỡng vào với anh, làm mạnh thêm niềm tin trong lòng Tuyến, một con chiên ngoan đạo - Lúc đầu cha cũng hoang mang giao động, anh thấy đấy, hiệp định được ký, miền Bắc hoàn toàn vào tay Việt Minh, miền Nam vẫn là của Pháp, chạy đi đâu? Nhưng sau khi cha được các cha Dòng từ trong này ra tin cho biết, cụ Diệm sắp về, tôi cũng nôn nóng như cha, muốn vào gấp đóng góp được gì cho sự nghiệp chung.   
- Tội nghiệp cha già, lúc này ông như trẻ ra, hăng say lao vào công việc huấn luyện cho mấy trường tâm lý chính trị. Còn anh, phải giúp tôi chứ?   
Vũ giải thích:   
- Anh biết anh Huỳnh Văn Trọng không? Bạn nhà tu của cha Dưỡng hồi xưa đấy. Tôi vừa đặt chân đến Sài Gòn, anh Trọng đã đón tôi nhất định kéo tôi vào Bộ Nội vụ cộng tác với ảnh, giao cho tôi chức Công cán ủy viên đặc trách chính trị. Chính vì sự nôn nóng chung, anh Trọng cũng như tôi, muốn được lao vào phục vụ cho chính quyền cụ Diệm. Chúng tôi quan niệm trong nội các liên hiệp, dù những Tổng trưởng thuộc phe này nhóm khác, nhưng tất cả đều dưới sự lãnh đạo của Thủ tướng, mọi công việc của các bộ là công việc của chính phủ. Chúng tôi giữ đúng vị trí của một Đổng lý văn phòng, một Công cán ủy viên của Bộ, chứ không của cá nhân một Tổng trưởng nào, mà cũng không phải là thành viên của Hòa Hảo, hay Cao Đài, Bình Xuyên.   
- Các anh đúng thôi - Tuyến không tỏ vẻ thắc mắc gì, ngược lại hắn vẫn giữ thái độ vui vẻ. - Anh Trọng? Phải, tôi có gặp một lân ở chỗ cha Dưỡng, chưa quen nhưng biết tiếng.   
Trước kia ảnh từng làm Bộ trưởng Nội vụ. Gia đình đạo gốc, và cũng cảnh tu xuất như tôi, dòng dõi nhà quan, bạn học cùng dòng tu với cha Dượng. Tôi chỉ tiếc là không gặp các anh sớm, nhưng dù sao thì công việc của các Bộ cũng là công việc chung của chúng ta, tương lai các ghế trong nội các cũng là của chúng ta, các anh phải nắm lấy từ lúc này là đúng lắm.   
Vũ thở ra nhẹ nhõm, coi như đã giải tỏa xong mối băn khoăn trong lòng. Tuy nhiên, anh cần thăm dò để thử lại cho chắc, gài Tuyến vào cái thế có lợi cho anh về sau, nếu hắn thành thực tiết lộ ý đồ của Diệm:   
- Đã là công việc chung, tôi nghĩ, anh cần cho hai chúng tôi bên đó biết đường hướng cụ thể sắp tới ra sao? Theo tôi, nếu không kíp gỡ cái thế bí phe phái hiện nay, tình trạng còn bế tắc kéo dài. Trong khi đó, Việt Minh chắc họ chẳng chịu khoanh tay ngồi ngó chúng ta cứ lờ đi không thi hành các điều khoản của hiệp định đình chiến.   
Tuyến không tỏ vẻ gì dè dặt:   
- Đúng vậy, cụ Diệm đang tập trung vào hai công việc trước mắt: phải cương quyết thoát ra mọi ràng buộc của hiệp định Genève, đồng thời mở một chiến dịch, chúng ta có thể coi đây là một "cuộc cách mạng", xóa bỏ tệ nạn sứ quân, giải quyết dứt khoát các nhóm vũ trang phe phái, tiến tới tập trung quyền hành, thống nhất quân đội. Như anh thấy đó, ở miền Trung sau khi Pháp rút đi, phái bộ Mỹ giúp cậu Cẩn mở ngay cuộc tấn công diệt hết bọn Đại Việt và lực lượng Quốc dân đảng. Bộ tư lệnh Pháp thấy tay chân giãy chết cũng chỉ ngoảnh mặt làm ngơ, chịu phép. Ngoài đó đã phát động chiến dịch "tố cộng, diệt cộng", kịp đối phó với phong trào dân chúng nổi dậy đấu tranh đòi thi hành hiệp định. Nếu chậm ư, và không mạnh tay, bắn giết có, thủ tiêu có, bắt bỏ tù hàng loạt, thì đã lâm nguy rồi? Cái gương miền Trung làm cho cụ Diệm và cả ông Nhu bớt chủ quan. Chúng ta phải thừa nhận một thực tế, trong mười mấy triệu dân miền Nam, có ba bốn triệu giáo dân, tín đồ, các tông phái và giáo phái, không phải đều đứng trong hàng ngũ chống Việt Minh cộng sản như chúng ta lầm tưởng. Không đâu! Cứ nhìn cảnh tượng ở Huế, Đà Nẵng, rồi Nha Trang vừa rồi, từng đoàn người biểu tình, họ lao vào họng súng, không chịu dừng trước lửa đạn, còn ở Sài Gòn, ba bốn triệu dân trong cái thành phố thiếu ổn định này, bao nhiêu hướng về phía Việt Minh Chính bài học miền Trung giúp cụ Diệm thấy rõ vấn đề này. Cách duy nhất để chúng ta đứng vững, có thể tồn tại, là vận dụng sức mạnh của vũ khí, ngay cả với dân chúng không võ trang. Đúng như lời khuyến cáo của các cố vấn Mỹ: "Họ, ông già, bà già, phụ nữ, kể cả trẻ con, là Việt Minh cộng sản đấy. Họ không cần vũ trang súng đạn, nhưng họ thừa mạnh để bắt các ngài quỳ xuống như mười hai ngàn lính Pháp tại cứ điểm Điện Biên Phủ, nếu các ngài không dám giết họ, một triệu, hai triệu, khi cần có thể nhiều hơn nữa, để bảo toàn chính cuộc sống của các ngài".   
Trong phiên họp nội bộ vừa rồi, cụ Diệm vốn là con người trầm tĩnh, điềm đạm mà bất ngờ cụ đã la lên: "Khi cần Tân Thủy Hoàng đã mạnh dạn chôn sống hàng vạn học trò, để có được Vạn lý trường thành lịch sử ngăn chặn rợ Nhung, giữ vững hoàng thành quy giang sơn về một mối. Vì lý tưởng chống cộng sản, các ông cứ mạnh tay, tôi ra lệnh!"   
Tuyến say sưa nói hùng hồn như một diễn giả đang thuyết trình. Hắn vẫn giữ nguyên cái tật nói nhiều như hồi còn sinh hoạt trong nhóm sinh viên hòa bình ở Hà Nội. Từ một sinh viên mới ra trường, ngay vào nghề tình báo, chỉ huy cả một cơ quan mật vụ bản xứ của CIA, đúng như Nhu nói với hắn là cần người tin cậy rồi vừa học vừa làm, nhưng rõ ràng hắn chưa học được gì ngay cả danh từ "cảnh giác". Vũ vừa chăm chú nghe vừa tự nghĩ là Tuyến vẫn tin anh như linh mục Dường tin anh. Anh hy vọng còn khai thác được ở hắn, ít ra cũng trong thời gian còn đài cho đến khi CIA đào tạo hắn trở thành một tên thực sự nguy hiểm!   
Tuyến giữ Vũ ngồi lại chuyện trò khá lâu, thân mật và tình cảm. hắn đưa dịa chỉ nhà riêng và khi anh ra về, hắn đi theo ra mãi bên ngoài tiễn chân.   
2.   
Bộ Nội vụ, chiếm phần dưới dinh Norodom, dinh toàn quyền Đông Dương trước kia.   
Diệm cải tên là dinh Độc Lập kể từ ngày hắn đưa ngụy quyền ra mắt. Phòng làm việc của Vũ sát ngay phòng tổng trưởng, hai phòng qua lại bằng cánh cửa khép hờ ít khi đóng chốt. Ngô Đình Diệm cùng tất cả văn phòng Phủ thủ tướng chiếm trọn tầng lầu trên. Buổi sáng, Vũ vừa vào phòng làm việc, Trọng đã theo chân vào:   
- Ông Nhiệm đang chờ, dặn tôi mời chú qua có chút việc cần bàn.   
- Chuyện gì đấy anh?   
- Tổng trưởng Nguyễn Công Hầu muốn gặp chú hỏi ý kiến gì đó, liên can tới công việc của Bộ Canh nông.   
- Vâng, tôi sang ngay.   
Từ trước ngày Vũ nhận việc, Trọng đã nói qua cho anh biết về tên tổng trưởng này. Hắn là kỹ sư nông nghiệp, tốt nghiệp tại Pháp, chuyên môn về sâu rầy phá lúa. Thời Pháp thuộc, chỉ là một công chức cần cù an phận, không quan tâm gì đến thời cuộc, nhưng rất mộ đạo khi trở thành tín đồ Hòa Hảo.   
Huỳnh Văn Nhiệm thấy Vũ vào, đứng dậy bắt tay anh và giới thiệu Nguyễn Công Hầu:   
- Đây là ông Tổng trưởng Bộ Canh nông, còn đây, ông Lê Nguyên Vũ, công cán ủy viên Bộ tôi.   
Mặc dù lớn tuổi hơn Vũ gần gấp hai lần, Nguyễn Công Hầu vẫn giữ đúng tác phong một công chức thời Pháp, lịch sự, lễ độ:   
- Hân hạnh được làm quen ông Vũ. - Hắn bắt tay và giữ tay Vũ khá lâu - ông Nhiệm tôi khâm phục ông và qụý mến ông lắm!   
Hầu mời Vũ cùng ngồi sau phút chào hỏi xã giao. Nhiệm nói với Vũ:   
- Báo tin mừng ông biết, Thủ tướng Diệm đã ký nghị định giao quyền tự trị cho khu Thánh địa. Tôi đã ra lệnh cho anh em tổ chức ngay cuộc kinh lý miền Tây, và nhân dịp về thăm Đức ông, tôi sẽ đích thân mang quà quý này về.   
Hầu tỏ ra xúc động:   
- Ông Vũ ạ, ông Tổng và mọi người đều vui mừng và không ngớt lời khen ngợi ông trước thành quả này. Chúng tôi tin rằng nhờ bản nghị định mà giải tỏa được mối hiềm khích đã có từ lâu giữa ông Tổng và Thánh địa.   
Vũ với thái độ khiêm nhượng:   
- Thưa, đây chỉ mới giành được thế hợp pháp trên giấy tờ, còn thực chất phải tự xây dựng khu Thánh địa thành vùng tự trị đúng nghĩa của nó, mạnh về quân sự, vững về kinh tế tự túc. Dựa vào đó, ông Tổng có đường quay về với khối tín đồ, có căn cứ an toàn khả dĩ tự vệ được lâu dài.   
- Đúng là ý kiến của nhà mưu lược - Hầu không kiềm nổi lời tán thưởng - Thú thật với ông, trong chúng tôi có nhiều người buồn phiền về thái độ thờ ơ của ông Tồng đối với Đức ông và xa cách bà con trong đạo, đúng là một lỗi lầm rất lớn.   
Hắn quay sang Nhiệm:   
- Lúc này không lợi dụng thời cơ hàn gắn vết rạn nứt này thì chẳng còn cơ hội nào khác, phải không ông Tổng trưởng?   
Nhiệm khẽ gật đầu:   
- Dạ, chúng ta phải bàn kỹ với ông Tổng.   
Câu chuyện tạm ngừng, cả ba uống trà hút thuốc, lát sau Hầu mới đi vào đề, nói với Vũ:   
- Tôi qua đây chỉ vì gặp một việc khó, chưa biết giải quyết thế nào cho ổn, nên định nhờ ông giúp cho vài ý kiến.   
Vũ im lặng chờ, Hầu kể lể:   
- Gần đây, ông Diệm cho người về Long Xuyên mời Nguyễn Ngọc Thơ lên cộng tác, coi như một phụ tá chính trị. Cả hai tỏ ra tương đắc. Ông Thơ nguyên là Đốc phủ sứ, cựu hội đồng thuộc địa, một đại điền chủ và là một trong số nhân sĩ có tiếng ở miền Tây. Tôi nghe nói lại, có lần ông Thơ gợi ý nhắc khéo ông Diệm về vụ vua Quang Trung tuy chiếm được Thăng Long nhưng không mua chuộc nổi hết số nhân sĩ Bắc Hà. Ông Thơ cho rằng miền Nam chưa biết rõ ông Diệm là người thế nào, nhất là tầng lớp giàu tiền, lắm ruộng, nhiều đời thay phiên nhau làm chủ nông thôn, có thế, có thần. Nếu mua chuộc được tầng lớp này, ông Diệm dế dàng có hậu thuẫn. Sau đó, ông Thớ hiến kế: Trước hết ra lệnh thu hồi lại tất cả ruộng đất mà Việt Minh đã chia cho dân nghèo. Thực hiện việc này sẽ đem lại cho ông Diệm hai điều lợi: được lòng giới nhân sĩ, tức là lớp địa chủ trong Nam này lại vừa xóa đi cái ân huệ mà Việt Minh đã khắc ghi được trong lòng dân chúng. Sau đó tức thời ban hành một chính sách cải cách điền địa mới, cũng phân chia công điền công thổ, bớt một phần của địa chủ khuyến khích khai hoang... nhằm điều hòa quyền lợi cả hai bên, chủ ruộng và người làm ruộng. Ông Diệm chịu liền, ông mời tôi qua chỉ thị giao Bộ Canh nông làm văn kiện bắt buộc dân trả ruộng cho chủ ruộng, và chờ đợi ban hành chính sách phân phối ruộng đất mới, với lời hứa hẹn dân nghèo vẫn có ruộng cày, và ruộng được chia sẽ thuộc quyền sở hữu vĩnh viễn của họ...   
Hầu dừng lại nhấp ly nước trà, lắc đầu nhè nhẹ, cười buồn rồi nói tiếp:   
- Ông Vũ biết không? Hàng ngàn tín đồ Hòa Hảo chúng tôi hiện đang sống yên vui nhờ số ruộng đất của Việt Minh chia cho từ dạo ấy. Họ đã quên hẳn cảnh làm tá điền cho địa chủ và hiện đang làm chủ ruộng đất được chia. Chính họ đã góp lúa nuôi sống mấy chục ngàn lính của ông Tống suốt bảy tám năm rồi, bây giờ lấy lại được không? Thi hành lệnh của ông Diệm, chính tôi cắt đi nguồn sống của đạo hữu và của quân đội Hòa Hảo. Ông Tổng nghe tôi báo cáo chỉ biết la lối văng tục, nhưng để làm gì? Giải quyết việc này ra sao, chưa ai giúp tôi gỡ được thế bí. Nghĩ đến ông, tôi vội vàng sang, mong ông giúp ý.   
Nguyễn Công Hầu đúng là hiện thân của lớp công chức còng lưng tận tụy của chế độ phong kiến thực dân, Vu nghĩ và cười thầm. Còn Nguyễn Ngọc Thơ, cũng là hiện thân của loại địa chủ gian manh. Trong những năm kháng chiến chống Pháp, hắn đã trở thành tư sản mại bản và một tên hoạt đầu chính trị với túi tham không đáy. Phải chăng, nay hắn lại dựa vào Diệm để phục hồi quyền lợi hàng vạn mẫư ruộng đã nhiều đời gia đình hắn thay nhau chiếm hữu của dân. Diệm không phải không thấy được ý đồ của Thơ, nhưng cả hai cùng chung một mục đích, tuy quyền lợi có khác nhau. Về phần bọn Soái, không phải vì cuộc sống của dân nghèo, đạo hữu, mà chúng chỉ lo cho kho lúa thu ven thuế má của dân ngày mai trống rỗng. Vũ không bỏ lỡ cơ hội, anh phân tích:   
- Theo tôi, rõ ràng ông Tổng trưởng và cả trung tướng Tư lệnh đang lâm vào cái thế "gậy ông đập lưng ông". Tục ngữ ta có câu: "Một người làm quan cả họ được nhờ", vậy mà các vị ra tham chính, nắm một phần nội các, nhưng đã làm gì để đem lợi lại cho tín đồ, đạo hữu. Họ đã không được nhờ, lại còn bị chính các ông cướp mất ruộng đất của họ. Chúng ta nghĩ coi, nếu làm theo ông Diệm, có phải chúng ta đã tự tách mình ra khỏi lực lượng đạo hữu không? Thâm ý của ông Diệm chính là cắt nguồn sống của mấy chục ngàn quân của ông Tổng, đúng như lời ông Tổng trưởng vừa nói!   
Hầu nôn nóng:   
- Quả đúng vậy? Nhưng chúng ta phải làm gì đây?   
Vũ bình tĩnh gợi ý:   
- Theo tôi, nhân danh thành viên của nội các, ông thử đặt lại vấn đề. Xưa kia mỗi vị vua lên ngôi thường xá thuế ba năm cho dân nghèo. Chưa biết vua xấu tốt ra làm sao, nhưng trước mắt tất cả dân vui mừng hoan hỷ. Nay Thủ tướng Diệm mới về nhậm chức mấy tháng mà vội đoạt lại ruộng đất của nông dân, bà con ta vừa thoát nạn chiến tranh đang lo ổn định đời sống, sẽ nghĩ gì về Thủ tướng. Ông Tổng trưởng đề nghị nghiên cứu lại, tôi tin là sẽ có nhiều thành viên của phe chúng ta tán thành. Vấn đề cứ thế kéo dài...   
- Hay? - Hầu thốt lên thích thú - vừa không làm mất lòng ông Diệm, lại tạo được cái cớ để hoãn binh. Tôi sẽ làm theo đúng ý kiến của ông, thành thực cám ơn ông Vũ.   
3.   
Ban khánh tiết Bộ Nội vụ cùng với viên tỉnh trưởng Châu Đốc lo tổ chức đón tiếp phái đoàn liên Bộ của chính phủ, gồm cả bốn Bộ thuộc nhóm Trần Văn Soái về Thánh địa Hòa Hảo để chuyển giao cho Đức ông Huỳnh Công Bộ bản nghị định của Thủ tướng Diệm, trao quyền tự trị cho vùng cù lao này. Hàng vạn tín đồ khắp nơi kéo về đứng dọc hai bên đường, dài mười một cây số, từ bến đò Bình Thủy đến chợ Đình, nơi có đền thờ Đức thầy và là tư dinh của Đức ông. Đoàn xe của phái đoàn chạy chầm chậm giữa hai hàng người phất cờ nâu và cờ ba sọc đỏ.   
Trong phòng khách lớn, ông Huỳnh Công Bộ và Ban tổng tri sự, khăn đóng áo dài, chào đón phái đoàn với niềm vui lộ ra ánh mắt. Huỳnh Văn Nhiễm trang trọng đọc bài diễn văn, trong nội dung nhấn mạnh vào công lao của Trần Văn Soái đã tranh đấu đòi được quyền lợi cho giáo phái. Cuối cùng là lời hứa xây dựng cho Thánh địa hai nhà chợ, trường học, bệnh xá, củng cố tổ chức và trang bị cho hai tiểu đoàn tự vệ. Để đáp lại, ông Bộ khen ngợi lòng trung thành của tướng Soái đối với đạo bằng công lao to lớn này.   
Sau buổi lễ là bữa tiệc long trọng tổ chức thết đãi phái đoàn. Vũ được gặp gỡ nhiều nhân vật và chú ý đến kỹ sư Nguyễn Văn Ngọc, người gốc Bắc, chú của Thành Nam, kẻ thân tín của trưởng Phòng nhì Salvani đặt trong lòng giáo phái này. Tinh ranh, kín đáo, nghe nhiều, nói ít, Ngọc đúng là mẫu người của nghề nghiệp. Tuy nhiên hắn có vẻ không nghi ngờ gì anh, có lẽ do lời giới thiệu của Nhiệm - Hầu. Hắn khá cởi mở với anh. Cảm tình trong buổi gặp gỡ ban đầu này tạo điều kiện thuận lợi cho các cuộc tiếp xúc sau này, theo chủ ý của anh.   
Trên đường đi Cần Thơ, Nhiệm thì thầm với Vũ:   
- Ông đã giúp chúng tôi giải quyết đưọrc mối xung khắc nặng nề xảy ra lầu nay và tưởng khó mà dung hòa. Một bên, đức ông thì thành kiến, bên này ông Tổng thì nóng nảy, tự kiêu. Đức ông và cả ban tổng trí sự đều hứa là sẽ đứng sau lưng ông Tổng, đúng là thành công mỹ mãn!   
Trong hai ngày tiếp theo, cuộc kinh lý bốn tỉnh Châu Đốc, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau diễn ra vui vẻ. Cả bốn tỉnh trưởng đều chẳng dám bướng bỉnh, đều hứa dành mọi dễ dàng cho các ban trị sự và đơn vị lính của Soái hoạt động trong phạm vi tỉnh mình. Nhưng khi trở về Cần Thơ, một tỉnh quan trọng đối với lực lượng của Trần Văn Soái, và cũng là tỉnh có vị trí chiến lược ở miền Tây đối với Diệm tình hình lại khác hẳn. Một nửa quân số của Soái đóng trong tỉnh này. Sát bên kia sông là tổng hành dinh Cái Vồn, có văn phòng tư lệnh, tham mưu và bốn phòng trực thuộc, tể chức theo quân đội Pháp. Nơi đây có đủ các kho quân khí, quân trang, lương thực; có trên hai ngàn quân đồn trú - lực lượng dự bị của Tổng tư lệnh. Từ bờ bắc sông Bassac dọc quốc lộ 4 đến An Hữu, Long An là vùng Pháp giao cho Soái trấn giữ, bảo vệ. Sau khi quân Pháp rút về Sài Gòn, giao quyền lại cho quằn đội Diệm, thì Soái vẫn tiếp tục làm nhiệm vụ giữ gìn con đường lúa gạo này, trục giao thông chiến lược miền Tây Nam Bộ. Nhưng mới đây, Diệm đã đưa xuống thị xã Cần Thơ ba trung đoàn người Nùng, hai tiểu đoàn bảo an người Bắc, những đơn vị được coi là trung thành của Diệm. Đồng thời, Diệm đã thay hàng loạt, từ tỉnh trưởng đến các trưởng ty trong bộ máy hành chính, bằng những tay chân tin cậy của hắn. Nguyễn Ngọc Thơ lại giúp Diệm củng cố bộ máy hành chính mạnh ở Long Xuyên, quê hương của Thơ, tăng cường hơn hai ngàn quân mới tuyển mộ xuống trấn đóng ngay tại tỉnh ly. Trong chuyến đi này, Vũ đã nghe một viên chức người Bắc được Diệm cử xuống tiết lộ là vừa đây Ngô Đình Nhu đã mua được Nguyễn Giác Ngộ, một trong số ba tướng dưới quyền Soái, từ lâu đã ly khai đóng tại Chợ Mới Long Xuyên. Ngô có khoảng mười ngàn lính, một nửa được vũ trang đầy đủ.   
Nhìn trên hiện trường, Vũ thấy cách bày binh bố trí của Diệm đã chia cắt và bao vây từng mảng lực lương của Soái. Quốc lộ 4 mà soái vẫn đinh ninh độc quyền kiểm soát, đã bị phân ra nhiều đoạn, chưa kể đến con đường sông Sài Gòn - Cần Thơ do Diệm hoàn toàn làm chủ? Thái độ lạnh nhạt đến khinh thường của viên tỉnh trưởng và các thuộc viên trong tòa tỉnh Cân Thơ đối với phái đoàn kinh lý, chứng tỏ thế của Soái đâ lu mờ, xác minh thêm một lần ý đồ của Diệm trước sau gì cũng diệt Soái.   
Trong thị xã Cần Thơ năm sáu ngàn quân, vừa lính Nùng vừa lính Bảo an Bắc Việt trấn đóng và đi lại lúc nhúc trên các đường phố, súng trên vai như để sẵn sàng chiến đấu. Trong lúc đó Ban tham mưu của Soái với năm đại đội dưới tay, hoàn toàn bị cô lập trong mấy căn nhà im lìm, không dám xông xáo, nghênh ngang như ở nơi khác. Vũ tự hỏi, người dân Cân Thơ có băn khoăn gì cho số phận của lính "ông Năm", hay họ đang thấy hả dạ? Nhiệm kéo tay Vũ ra một góc vắng nói nhỏ:   
- Tỉnh trưởng Cần Thơ có vẻ chống đối chúng ta, hắn tuyên bố thẳng là không giúp được gì ngoài lệnh của Thủ tướng Diệm bằng giấy trắng mực đen. ông công cán có ý kiến gì không?   
Thấy vẻ tức giận của Nhiệm, Vũ khích thêm:   
- Ông Tổng trưởng thấy đấy, với lực lượng mạnh như vậy, bọn chúng còn kiêng nể gì vài ba ngàn lính của ông Tổng bên Cái Vồn? Chỉ với quân số này, chúng thừa sức đánh qua sông, chiếm căn cứ của ông Tổng chẳng khó khăn gì. Như tôi đã nói trước, tại đây lại càng thấy rõ hơn ý đồ của ông Diệm. Khi trở về, ông Tổng trưởng phải báo cáo cho trung tướng biết mà đề phòng may ra còn kịp đối phó. Còn viên tỉnh trưởng này, ông Tổng trưởng cứ để đó cho tôi.   
Nhiệm lo lắng quay vào. Vừa lúc tên tỉnh trưởng đi ra hành lang, Vũ ra theo, chặn hắn lại nói chuyện. Anh cười giả lẩ:   
- Ông tỉnh trưởng có biết nghệ thuật cao cường của nhà quân sự là luôn luôn tạo được thế bất ngờ để tấn công quân địch không?   
Thấy hắn còn ngơ ngác chưa hiểu ý anh, Vũ thấp giọng thì thầm:   
- Thái độ vừa qua của ông coi như đã báo động cho Nhiệm biết ý định của Thủ tướng Diệm sẽ tấn công trước bọn Soái trong một ngày gần đây, rất gần, phải không nào? Theo tôi, Thủ tướng không bao giờ chỉ thị cho ông làm như vậy. Tôi rất rõ tính tình trầm tĩnh của Thủ tướng.   
Tên tỉnh trưởng há miệng kinh ngạc, trố mắt thìn Vũ. Trước ngón đòn đột ngột, trong lúc không kịp suy nghĩ, hắn ngờ ngợ Vũ là người của Diệm. Hắn ngơ ngác hỏi:   
- Ông công cán nói sao? Không lẽ tôi lại báo động cho chúng biết?   
Vũ nghiêm giọng tấn công:   
- Chỉ tinh ý một chút là thấy rõ, cần gì phải báo nhỉ? Trước thái độ khinh thường của ông, Nhiệm có thể tự hỏi, ông tỉnh trưởng dựa vào lý do gì để có thể lạnh nhạt với phái đoàn liên Bộ đi kiểm tra? Dựa vào thế Thủ tướng chăng? Chưa đủ! Chỉ nội nhật ngày mai thôi, Nhiệm về Bộ, ký lệnh cách chức ông. Thủ tướng sẽ chọn Nhiệm hay chọn ông ở lại tại chức? Thủ tướng chưa đến lúc hành động thẳng tay, còn giữ bí mật để tạo thế bất ngờ, "sét đánh không kịp bưng tai". Dù có thương ông cách mấy, Thủ tướng cũng buộc phải bỏ ông, để chiều lòng bọn Soái vì quyền lợi quốc gia. Vậy dựa vào Thủ tướng chưa đủ, phải có yếu tố gì đó khiến cho ông, một viên chức dưới quyền dám coi thường Nhiệm? Nhiệm phải đoán ra, có thể là Thủ tướng đã phát lệnh cho ông tiêu diệt Soái thì ông mới có thái độ chống đối ra mặt như vậy. Trong số họ, chẳng phải đều là ngu xuẩn hết, để không có kẻ suy luận ra điều đó.   
Mồ hôi vã ra trên vừng trán quá thấp, hai bên má đầy thịt co giật, tên tỉnh trưởng mất hẳn vẻ kênh kiệu run như lên cơn sốt. Vũ không bỏ lỡ thời cơ, không để hắn lấy lại tinh thần, anh dồn tiếp:   
- Tôi sợ, với loại anh chị võ biển như Năm Lửa, hắn rất ưa dùng thế "tiên hạ thủ vi cường". Sau khi nghe Nhiệm kể rõ về thái độ của ông, hắn cũng suy luận như tôi vừa suy luận. Thế là chính ông bị bất ngờ chứ không phải bọn chúng. Thua được tôi không dám đoán chắc thuộc về ai, nhưng ông, vâng chính ông, đã làm hỏng kế hoạch của Thủ tướng chuẩn bị cho một chiến dịch quy mô hoàn hảo.   
Với thái độ cầu cứu, bám víu của một kẻ sắp chết chìm, tên tỉnh trưởng nắm chặt tay Vũ kéo vào văn phòng riêng bên cạnh đó, vừa mời Vũ ngồi, hắn hào hển thưa:   
- Dạ thưa ông công cán, đúng như lời ông. Thủ tướng sẽ mở chiến dịch Thoại Ngọc Hâu, nhưng đang trong giai đoạn chuẩn bị, chưa có lệnh, và chưa rõ lúc nào khởi sự. Nhưng với cách chuyển quân thế này, chưa thể một vài ngày tới mở màn được. Mà chậm chỉ vài ba ngày thì tôi đã bị mất chức hoặc nếu Soái đánh trước, tôi không lâm nguy về Soái cũng bị trừng tri vì quá dại dột. Nghe ông công cán chỉ dạy, tôi giật mình biết là phạm phải sai lầm lớn. Xin ông che chở tôi, tôi không dám quên ơn ông.   
Vũ đã thành công. Anh đã tính trước đến hai điều thuận lợi: một là thái độ kín đáo của anh, của một người Bắc di cư, có vẻ là người của Diệm chứ không thể là tín đồ Hòa Hảo hay tay chân của Soái. Hai, anh đã suy đoán trên cơ sở thực tế đúng như tên tỉnh trưởng đã được biết về ý đồ của Diệm. Vũ an ủi hắn:   
- Tôi đảm bảo với ông, còn tôi trong Bộ Nội vụ thì Nhiệm không thể cách chức ông được Nhưng ngay từ lúc này ông phải sửa lại thái độ sai lầm vừa rồi, vuốt ve Nhiệm cùng đại diện bốn Bộ tùy tòng, để xóa đi những ấn tượng nghi ngờ. Mặt khác, ông phải thực hiện đúng chỉ thị của Thủ tướng, hiện là Tổng tư lệnh quân đội quốc gia, chuẩn bị chu đáo hướng đánh của phía ông. Lực lượng Cần Thơ coi như được công đầu nếu chiếm gọn sào huyệt của Soái và cá nhân ông, - Vũ cười cười thái độ tỏ ra vui vẻ - bước thang danh vọng đã đặt ở sát chân ông đó!   
Tên tỉnh trưởng trở nên rạng rỡ. Hắn đứng dậy mở khóa tủ sắt lấy ra một cặp bìa trịnh trọng đem lại mở ra được trước mặt Vũ:   
- Tôi nhớ ơn ông công cán trọn đời. Nếu không có ông, tôi tin rằng với lầm lỗi vừa qua, Nhiệm chắc chắn sẽ đuổi tôi ra khỏi tòa tỉnh này, đúng như ông nói. Vì quyền lợi quốc gia, cụ Thủ tướng không thể bênh tôi được. Tôi hứa sẽ lập công trong chuyến này để chuộc lỗi. Đây ông công cán xem...   
Hắn giở từng trang văn kiện:   
- Lệnh của Thủ tướng giao cho tôi hướng tấn công phối hợp với toàn chiến dịch, còn tập này là phó bản chiến dịch "Thoại Ngọc Hầu" do đại tá Dương Văn Minh và ngài Nguyễn Ngọc Thơ chỉ huy, đánh địch cả hai mặt quân sự và chính trị. Phần cuối cùng là các phương án vạch ra để chỉ huy trưởng liên quân tại Cần Thơ mà Thủ tướng giao cho tôi lãnh đạo để tấn công vào sào huyệt Cái Vồn, cùng với cánh quân Long Xuyên dồn địch thành nhiều mảng, bao vây, tiêu diệt, chặn đường chúng chạy vào Đồng Tháp...   
Vũ tranh thủ lướt qua từng đoạn, nắm vững những vấn đề chính trong tài liệu. Chẳng bao lâu anh đã gập lại, trao trả cho hắn:   
- So sánh thì lực và thế của ta mạnh hơn đích quá rõ ràng. Giừ được bí mật hướng tấn công chính và bất ngờ, chiến dịch mau kết thúc thôi.   
Tên tỉnh trưởng cất bản tài liệu tuyệt mật vào tủ sắt rồi quay lại, vắn trịnh trọng:   
- Vừa rồi ông Thơ có ghé Cần Thơ nói Thủ tướng đòi hỏi chỉ trong phạm vi một tuần lễ phải giải quyết xong. Kéo dài vừa bị mang tiếng là có nội chiến, vừa tạo cớ để Pháp và Việt Minh can thiệp thì rất nguy hiểm. Chính vì vậy mà Thủ tướng chủ trương tập trung mạnh, đánh mau, ổn định tình hình sớm hơn, để đưa ra chiến dịch "tố cộng, diệt cộng", tần công phong trào đòi thi hành hiệp định đình chiến đã bắt đầu có ở một số nơi. Vì vậy, chủ trương của "chiến dịch Thoại Ngọc Hầư" nhắm vào mục tiêu chính là Việt Minh cộng sản – hắn đưa bàn tay lên trán vỗ nhè nhẹ, như để nhớ lại trong tập tài liệu vừa cho Vũ xem - vâng, thủ Tướng đã nhấn mạnh: "... Phải tranh thủ tiễu trừ gọn, mau bọn phiến loạn để hướng vào nhiệm vụ chính, tiến thẳng vào các vùng căn cứ cũ của Việt Minh. Chúng ta chớ nương tay đối với chúng, mà phải đào tận gốc, bứng tận rễ "... Mới tuần qua, chúng tôi được Thủ tướng triệu tập về Sài Gòn để huấn thị. Viên quận trưởng Điện Bàn tỉnh Quảng Nam là Trần Quốc Thái, đã báo cáo những kinh nghiệm mà hắn thu lượm được trong chiến dịch "tố cộng, diệt cộng". Theo hắn nói, chỉ một đêm, một mình hắn đã phải giết bốn mươi tên Việt Minh bằng dao găm, chặn đứng cuộc biểu tình tiến công vào quận ly. Cụ Thủ tướng nghe đã đập mạnh nắm tay xuống bàn, dằn giọng: "Chúng ta muốn sống muốn đứng vững, phải mạnh tay. Chỉ có thể nói chuyện với Việt Minh cộng sản bằng vũ khí..." Thưa ông công cán, đúng vậy đó. Chúng tôi không ngán bọn phiến loạn Soái Cụt dù chúng được vũ trang hùng hậu, mà sợ lớp dân chúng tay không đấy.   
Tên tỉnh trưởng nheo mắt lắc đầu, rồi chăm chăm nhìn Vũ như muốn được nhận thấy ở anh một thái độ đồng tình. Vũ hiểu là hắn đang cố gắng làm vừa lòng anh. Hắn muốn nói ra những điều tối mật, để tự chứng minh hắn thuộc loại tay chân tin cậy của Diệm. Vũ đứng lên vỗ nhẹ vai hắn:   
- Đúng vậy, bọn phiến loạn không đủ làm cho ta lo. Mối lo của ta chính là Việt Minh kia.   
Thôi nhé, ông có thể yên tâm, tôi phải ra với Nhiệm.   
Hắn xun xoe:   
- Thưa lòng công cán, ông Nhiệm đã không bằng lòng về thái độ của tôi vừa rồi...   
Vũ chặn lại, mách nước:   
- Việc đó theo tôi ông tỉnh trưởng phải đóng kịch lại cho khéo. Ông ra mời Nhiệm vào phòng riêng để phân trần, lấy cớ là tai mắt của Thủ tướng ở đây không ít, nếu công khai thiên về phe ông Soái, chưa kịp giúp được gì mà đã mất chức rồi. Sau đó ông hứa sẽ kín đáo ủng hộ. Tôi tin, Nhiệm sẽ không buồn ông, ngược lại sẽ thông cảm ông hơn.   
Tên tỉnh trưởng nắm chặt tay Vũ lắc lắc:   
- Thành thật biết ơn ông công cán, tôi xin làm theo lời ông dạy.   
Tỉnh trưởng Cần Thơ quả không thiếu khôn ngoan gây lại được cảm tình với Nhiệm. Trong bữa tiệc chiêu đãi, Nhiệm tỏ ra vui vẻ, ăn uống và nói năng cởi mở nhiều. Rồi trong buổi tiễn đưa, có phần lưu luyến.   
Đoàn xe xuống phà. Vũ rời xe bước ra phía trước mũi, nhìn khúc sông mênh mông. Dòng nước mang phù sa màu mớ chảy về xuôi. Anh lại nhớ đến sông Hồng. Nhớ Hà Nội, các đồng chí... Nhớ sông Mã và mẹ ở quê nhà! ... Vũ biết là phải luôn luôn tỉnh táo, nhưng cũng không tránh khỏi những phút nao nao như lúc này. Anh quay lại khi Huỳnh Văn Trọng bước đến đứng sát bên anh, thì thào:   
- Chú thuyết phục thế nào mà tên tỉnh trưởng quay ngược một trăm tám mươi độ, từ láo xược trở nên dễ dạy như thế?   
Vũ mỉm cười đáp với ý định đã có sẵn:   
- Lẽ phải chỉ có một, ai biết điều cũng phải khuất phục trước lẽ phải. Viên tỉnh trưởng cũng là người biết điều đó, tôi chỉ bàn chuyện phải trái với hắn thôi.   
Trọng cũng cười theo, không hỏi thêm, bắt qua chuyện khác. Vũ biết anh ta tuy hỏi nhưng chẳng mấy quan tâm đến việc đó. Trọng vẫn vậy là người nhiều tình cảm, có thiện chí, chỉ tiếc là chưa được ai hướng dẫn, để cứ buông xuôi theo cuộc sống tùy thời. Vũ đã có ý định, nếu được phép của Trung tâm anh sẽ cảm hóa Trọng. Vũ tin, nếu Trọng được giác ngộ cách mạng, sẽ trở thành người có tác dụng không ít.   
Phà đã cặp bờ. Phái đoàn ghé thăm Tổng hành dinh Cái Vồn, nhưng Soái ở Sài Gòn, không có mặt. Vũ một mình đi vòng quanh căn cứ và qua tiếp xúc đã làm quen được một số sĩ quan đàn em dưới Soái. Trên đường về đến tòa tỉnh Long Xuyên, điểm cuối cùng của chương trình kinh lý, Nhiệm được đón tiếp khá thân thiện. Vũ thấy rõ cái nham hiểm của Nguyễn Ngọc Thơ, có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo tỉnh này. Còn Nhiệm thì tỏ ra hân hoan trước cảnh đón tiếp nồng nhiệt. Y quả là nông cạn!   
Mười ngày dành cho cuộc thanh tra sáu tỉnh đã chấm dứt. Ngồi trên xe, Vũ nghĩ đến Sài Gòn đang chuyển biến từng ngày, mà không khỏi sốt ruột. Anh muốn mau trở về, dù đoàn xe đang lao với tốc độ trăm cây số giờ. Nhìn quãng đường tráng nhựa thẳng tắp như tấm băng chuyền cuốn vào gầm xe, tải theo hai bên đường những người đi bộ, những xe đạp, đôi lúc cả trâu bò, Vũ nghĩ đến xã hội đang nằm trong tay kẻ thù, cũng quay cuồng cuốn hút đồng bào ta vào cái guồng máy điên loạn của đế quốc. Chúng đang âm mưu tập họp những nanh vuốt, những nọc độc tấn công vào nhân dân miền Nam, mà Vũ là một trong những nhân chứng, đã nhìn thấy tận mắt hành động của chúng từ lúc vừa mới manh nha.   
Tại dinh Norodom, Ngô Đình Diệm dành trọn buổi sáng họp với hai Quốc vụ khanh Trần Văn Soái và Nguyễn Thành Phương. Cả ba ngồi đối diện trước khay trà ướp sen. Diệm tự tay pha, rói từng chung trà nhỏ mời hai viên tướng.   
Thói quen đá thành cố tật, Diệm không nhìn thẳng vào mặt người đối thoại, hai cùi tay dựa trên thành ghế xa-lông, bàn tay nọ úp lên trên bàn tay kia, xoa nhẹ. Cúi đầu chăm chú nhìn như để kiểm soát công việc của hai bàn tay máy động, Diệm chậm rãi, nhỏ nhẹ:   
- Tôi với hai ông đều là người có đạo, tuy mỗi đạo khác nhau, nhưng chúng ta cùng chung chí hướng, quyết không đội trời chung với Việt Minh cộng sản. Tôi rất mừng được cả hai ông thực lòng cộng tác. Chúng ta phải thừa nhận đương đầu với Việt Minh không phải là việc dễ, bằng cớ là Pháp đã bị thảm bại. Có điều chưa hẳn Pháp bị thua Việt Minh vì yếu sức, mà chính vì không biết tranh thủ lòng dân. Sai lầm của Pháp, của những chính phủ Việt Nam trong Liên hiệp Pháp trước đây, là xua dân chạy theo Việt Minh, nguyên nhân chủ yếu đưa đến thất bại. Nhiệm vụ của ta, phải kịp thời sửa lại. Phải lôi kéo dân chúng về với ta. Phải làm sao để dân thấy ta có chính nghĩa. Phải bảo vệ quyền lợi tính mạng cho dân, không gieo rắc thêm tai họa lên đầu họ. Ở trong thành phố này, người ta đã chán ngấy nạn sòng bạc, nạn gái điếm, nạn cướp bóc do lính của ông Viễn gây ra. Bao nhiêu người đã tan cửa nát nhà. Tôi suy nghĩ mãi, chưa biết giải quyết cách nào cho vui lòng ông Viễn lại được lòng dân. Kéo dài thêm, ta lại đi theo vết xe đổ của những kẻ đi trước. Tôi mời hai ông đến, nhờ hai ông giúp ý cho tôi.   
Diệm vừa dứt lời, Nguyễn Thành Phương đã xun xoe hưởng ứng:   
- Thưa cụ Thủ tướng, cứ theo thiển ý của tôi nên trệu tập nội các khẩn cấp, đưa vấn đề này ra giải thích. Sau đó cụ ra quyết định cho ông Viễn thi hành. Cần phải dẹp ngay ba cái sòng bạc, nhà điếm đó đi là vừa, dân phàn nàn nhiều quá rồi.   
Khác với Phương, Soái ngồi im suy nghĩ. Tuy vô học, nhưng nham hiểm chẳng thua ái, Soái tỏ ra thận trọng. Soái nhớ câu chuyện từ ngày còn lái xe chở khách. Để thu ngắn thời gian trong chuyến xe chạy đường dài, một hành khách đã kể chuyện ba con cáo đói, luận bàn thương xót con mồi trước khi ăn thịt. Lúc này nghe Diệm giải thích nào "vì chính nghĩa", nào "để được lòng dân", cần dẹp các sòng bạc ở Đại thế giới và các "động" ở khu giải trí Bình Khang, Soái thấy con cáo tinh ranh đã bịp hai con bạn thương mồi bỏ đi, để một mình nó độc chiếm. Có thể Diệm bịp được Phương, còn Soái quyết chẳng chịu bị lừa. Sau vài phút ngẫm nghĩ, Soái lựa lời:   
- Như lời Thủ tướng vừa nói, tôi thấy quả Thủ tướng có tình có lý đối với ông Bảy. Việc này tôi xin đề nghị Thủ tướng nên bàn thẳng với ông Bảy thì thỏa đáng hơn.   
Diệm mỉm cười, giơ bàn tay có những ngón ngắn mập chỉ vào khay nước:   
- Mời hai ông dùng trà.   
Diệm vừa nhấp trà vừa suy nghĩ. Lát sau nói tiếp:   
- Tôi thật khó xử. Nếu chỉ dùng lệnh của chính phủ buộc ông Viễn phải chấp hành, có phần dễ đấy. Nhưng tôi lại muốn ông Viễn nghĩ đến quyền lợi của đại cuộc để tự mình xử lý mới tốt. Vì thế, tôi mới có ý định mời hai ông, vốn là bạn thân, bạn lâu năm của ông Viễn - Diệm nhấn mạnh hai tiếng "bạn thân", và tủm tỉm cười - đại diện cho chính phủ đến để bàn với ông Viễn, như thế tiện nói với nhau hơn.   
Phương lại một lần nữa tỏ ra sốt sắng:.   
- Chúng tôi sẵn sàng nhận chỉ thị của cụ Thủ tướng đi gặp ông Bảy để bàn về việc này.   
Theo tôi nghĩ, ông Bảy từ lâu đã được tiếng là người biết phải trái, lẽ đâu cố chấp?   
Soái ngơ ngác ngó sững Nguyễn Thành Phương như muốn xác định mối nghi ngờ đã có trong lòng mình. Phương đã quay lưng lại với Viễn rồi sao? Soái nghĩ, nếu không có cách đỡ cho Viễn, thì ít ra cũng nên giữ được thái độ vô hại đối với người bạn đồng phe, ở đây Phương đã đứng về phía Diệm. Soái băn khoăn và im lặng.   
Diệm bỗng cất tiếng cười "hình hịch", liếc xéo vào mặt Soái, rồi cúi đầu kiểm soát hai bàn tay:   
- Ông Phương nòi vậy thôi chớ tôi thấy ông Viễn... khác hai ông nhiều mặt. Như tôi đã nói, hai ông là người có tín ngưỡng, quyết một sống một chết với chủ nghĩa vô thần. Chúng ta có lý tưởng chống cộng sản tới cùng. Ông Viễn vốn không theo một tôn giáo nào, lại là người đã từng cộng tác với Việt Minh mấy năm trước đây, giả như Việt Minh thắng, chiếm trọn miền Nam, ông Viễn vẫn còn đường sống nhờ tình bạn cũ xưa che chở. Tôi tự hỏi, vì sự nghiệp chung của đất nước, ông Viễn có chịu hy sinh mỗi ngày một triệu đồng lợi tức thu được ở các sòng bạc, các khu chứa gái, tiệm hút hay không? Trong khi đó ba bốn triệu dân của thành phố này đã căm hờn tai họa tứ đổ tường tàn phá cuộc sống của bao nhiêu gia đình trong số họ?   
Diệm ngừng lại. Thành Phương liên tục rít những hơi thuốc dài, hắn khẽ mỉm cười lắc đầu rồi lại bình thản ngó theo khói thuốc vồng lên. Ngược lại, Soái bồn chồn, nóng nảy. Hắn nhìn phần vòng tròn của chiếc bàn xa-lông cỡ lớn, tưởng tượng ra vành móng ngựa tòa án, nơi Viễn gục đầu nghe Diệm luận tội, mà bản án thì đã định sẵn rồi? Vẫn cái giọng đều đều, Diệm tiếp:   
- Hai ông nghĩ kỹ đi! Chính quyền của chúng ta, nếu không thực thi được cái gì khác trước, không bảo đảm được cuộc sống hạnh phúc của dân, không đem lại quyền lợi trước mắt cho họ... thì chẳng khác gì các chính quyền của người Pháp trước kia mà dân họ đã chán ghét và căm thù. Họ sẽ chứa chấp Việt Minh, tiếp tay với Việt Minh, đồng tình diệt chúng ta. Trong khi đó, tất cả chúng ta hiện đang trông vào ông Viễn, với năm ngàn công an Bình Xuyên, năm ngàn lính tự vệ toàn là bọn vô học, không biết nghiệp vụ, ngược lại chỉ lo cướp đoạt, làm tiền, trở nên đui mù trước cảnh ra vào thành phố của bọn Việt Minh. Chính quyền này còn có cớ tồn tại, mạng sống của chúng ta và gia đình còn được an toàn, cần phải cương quyết thay ngay toàn bộ lực lượng công an cảnh sát, có đủ khả năng bảo vệ chính quyền và an ninh thành phố. Cả vấn đè này nữa, ông Viễn có vui lòng không? Nếu như ông ta không chịu mất không một triệu đồng lợi tức hàng ngày, không chịu giao ngành công an cho Chính phủ, chúng ta phải làm sao đây? Chịu bó tay chờ chết chăng? Việt Minh chắc chắn không bỏ lỡ thời cơ!   
Diệm ngưng lại, hơi ngước mắt lên nhìn cả hai người một thoáng và mỉm cười. Nguyễn Thành Phương nhúc nhích hai bên vai, hèm giọng theo thói quen mỗi. khi hắn định nói gì:   
- Cụ Thủ tướng đã nhìn xa thấy rộng, giảng giải đúng quá. Tình trạng này mà còn kéo dài quả là nguy hiểm. Chúng tôi xin cố gắng bàn phải trái với ông Viễn.   
Diệm khẽ hất hàm:   
- Nếu ông ta vẫn không chịu?   
Phương im lặng. Soái bồn chồn nghĩ thầm, phải chăng cả Diệm lẫn Phương đang sắp xếp đẩy mình vào cái thế bất nghĩa với Viễn và theo phe chúng? Soái kiên nhẫn ngậm miệng chờ. Có lẽ thấy cả hai không có phản ứng, Diệm thở dài não nuột, biểu lộ sự trách cứ:   
- Chính tôi cũng tự hỏi mình, nếu ông Viễn khăng khăng không chịu đặt quyền lợi sống còn của miền Nam này trên quyền lợi cá nhân của ông ta, tôi sẽ tính sao? Tôi tin toàn nội các chính phủ, quân đội quốc gia, lực lượng của phía các ông, cả triệu đồng bào di cư Bắc Việt bỏ Việt Minh trốn vào đây... nhất định không vì cá nhân ông Viễn để nhắm mắt buông xuôi chờ cộng sản vào giết hại. Tình cảm giữa ông Viễn và tôi buộc tôi phải cân nhắc. Cả hai ông cũng cần cân nhắc như tôi. Đến lúc chính phủ, quân đội, quyết hy sinh ông Viễn vì sự nghiệp chung, hai ông và tôi không thể vị tình riêng đứng về phía ông Viễn. Tôi thiết nghĩ, hai ông nên giúp ông Viễn ngay từ lúc này, để ông ta thấy được vấn đề sớm hơn, tự mình giải quyết chớ để trăm ngàn quân đội chính phủ ra tay. Tới lúc đó, cả ba chúng ta chỉ còn đứng ngó, vô phương cứu giúp.   
Tới đây, Diệm coi như đã giải thích đầy đủ trước khi giao nhiệm vụ cho hai Quốc vụ khanh. Hắn chẳng cần, nếu trong hai tướng kia còn có người nào thắc mắc hoặc âm thềm chống đối. Hắn đứng lên, giơ tay cho Soái rồi cho Phương bắt, nhưng không quên nhắc khéo:   
- Tôi chờ tin thắng lợi của hai ông chiều mai, có thể bằng điện thoại.   
Sau khi lạnh lùng từ giã Nguyễn Thành Phương, Trần Văn Soái ngả mình trong xe trên đường trở về nhà. Hắn đã thấy rõ ý đồ của Diệm, muốn gián tiếp buộc cả hai lực lượng Soái - Phương phải án binh bất động, để tự do diệt Viễn. Với gần trăm ngàn binh sĩ dưới quyền, hàng chục tướng tá tốt nghiệp ở các quân trường bên Pháp đang quay đầu thờ chủ mới, cùng hàng triệu đô Diệm đang có trong tay, rõ ràng Viễn không phải là đối thủ đương đầu được. Số phận của Viễn đã đến ngày cáo chung!   
Soái chợt nghĩ đến thân phận mình, mồ hôi vã ra trên vầng trán đã có nhiều vết nhăn. Phải, cả hắn, cả Phương, lúc này cũng không còn đủ cân lượng để nói bằng sức mạnh nếu Diệm gom luôn tất cả chung vào số phận với Viễn. Hay là "ai chết mặc ai, hãy lo lấy phận mình"? Soái lắc đầu nghĩ đến nụ cười khinh miệt của Diệm, đến câu dặn cuối cùng của hắn: "Chờ tin thắng lợi bằng điện thoại". Chắc chắn hắn không dừng lại khi đã diệt xong Viễn, cũng như hắn đã ra lệnh cho mình và Phương thi hành mà không cần chờ kết quả. Nét mặt bình thản, hân hoan của Nguyễn Thành Phương vừa rồi hiện tiếp lên. Soái cảm thấy lạnh buốt ở sống lưng. Phải chăng Phương đã bị những đồng đô-la khuất phục?

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 7**

1.  
Phương án tiếp cận Trần Văn Soái thông qua Tống trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Văn Nhiệm Vũ coi như đã thực hiện được hai phần ba kế hoạch khi Nhiễm báo tin Soái mời anh đến gặp riêng tại tư dinh đường Miched.   
- Ông Tổng đang vui mừng về chuyến đi kinh lý miền Tây của chúng ta, tự nhiên lo buồn cáu gắt. Hôm nay, sau khi ổng vào gặp ông Diệm bàn việc gì đó, trưa về nhà đóng cửa không chịu tiếp ai. Chiều đến cho gọi tôi qua, bảo tôi mời riêng ông tới. Ông cần thảo luận với ông việc gì coi mòi quan trọng lắm.   
Thấy vẻ lo âu lẫn hốt hoảng của Nhiệm, Vũ không mấy khó khăn đoán ra lý do khiến Soái đang vui đó rồi buồn. đó. Có thể trong cuộc tiếp xúc với Diệm sáng nay, cũng có thể do Phòng nhì Pháp báo động hắn đã phát hiện ra là không lâu nữa Diệm quyết định số phận hắn! Và nếu đúng như vậy thì đây là thời cơ thuận lợi không chỉ để Vũ kề cận Soái, mà còn buộc hắn phải trọng dụng cầu mưu.   
Vũ theo Nhiệm rời khỏi Bộ Nội vụ đến tư dinh của Soái bằng xe riêng của Tổng trưởng.   
Ngồi trên xe, Nhiệm không bớt vẻ băn khoăn:   
- Tôi ít khi thấy ông Tổng ìâm lì như lần này. Khi có việc gì làm ông cáu giận, thông thường ông chửi toán loạn một lúc rồi thôi. Lần này chắc có điều gì đó làm ổng quá lo lắng!   
Vũ đang giữ im lặng, tập trung suy nghĩ vào cuộc tiếp xúc sắp tới với Soái, sự kiện khá quan trọng đối với nhiệm vụ của anh. Anh phải vận dụng trí tuệ đề nắm cho được Soái, tác động vào hắn, để thúc đẩy tập đoàn tay sai của thực dân Pháp đương đầu với tập đoàn tay sai của Mỹ. Đó là mấu chốt của phương án hành động của anh. Nghe Nhiệm thì thầm bên tai, anh không quay lại, cũng không trả lời vào ý của hắn mà nói:   
- Hôm theo đoàn kinh lý Long Xuyên, tôi nghe nói thiếu tướng Nguyễn Giác Ngộ đã ra đầu hàng ông Diệm. Tôi cho là dư luận đồn đại xuyên tạc. Hôm qua, tôi lại được nghe thiếu tướng Lâm Thành Nguyên đã qua lại với ông Thơ nhiều lần, bàn chuyện về hợp tác. Cả hai nguồn tin này không rõ ông Tổng trưởng có chú ý không? Nếu đúng vậy, có thể nguy hiểm đấy?   
- Chúng tôi có nghe. Ông Tổng đã cho người trực tiếp điều tra, không thấy có hiện tượng gì đáng nghi cả. Chính ông Tổng cũng đã hỏi thẳng hai ông đó, cả hai cười khinh bỉ Nguyễn Ngọc Thơ ra mặt, và nhắc ông Tổng đừng tin, địch dùng kế ly gián nội bộ, họ thề không phản đạo.   
Nhưng Vũ thì tin các điều trên là đúng. Khi mà mầm mống chia rẽ giữa bọn chúng với nhau đã bắt đầu từ quyền lợi, địa vị, những lời hứa hẹn tình nghĩa, đồng đạo, chỉ còn là đầu môi chót lưỡi mà thôi.   
- Vậy thì ông Tổng không phải lo buồn vì vấn đề này. Có thể là ông Diệm đã nói gì đó khiến ông Tổng bực tức?   
- Tôi cũng nghĩ thế. Còn ông Hai Ngoan, ông Ngộ, có thể không bằng lòng ông Tổng, nhưng không thể phản ông Tổng được.   
Vũ không ngạc nhiên trước sự khờ khạo của Nhiệm, nhưng không muốn để chạm tự ái hắn, anh chỉ im lặng cho tới khi xe đã vào thẳng tư dinh của Soái.   
Đúng như Trọng đã nói, Soái rõ ràng là một "phú ông" trong câu chuyện thằng Bờm với vẻ người béo tốt, ì ạch, với bộ râu mép vểnh lên đốm bạc. Hắn tỏ ra xã giao với Vũ, đứng dậy, bắt tay anh và mời ngồi. Với Nhiệm, hắn quay lại ra lệnh:   
- Tôi cần bàn chuyện với ông Vũ, có thể lâu đó. Ông Bộ cứ về trước tôi sẽ cho xe đưa ông Vũ về.   
- Dạ? Xin phép ông Tổng. Ông Vũ ở lại sau nhé.   
Trong phòng khách riêng, chỉ còn lại hai người, Soái tự tay rói rượu mời Vũ, và vào đề ngay, không chút khách sáo:   
- Ông đã giúp tôi thấy được trước ý đồ của Diệm. Lúc đâu tôi có hoài nghi, nhưng càng về sau, tôi càng tin là ông nói đúng. Nhờ vậy tôi đã kịp thời nghe ông, cấp tốc làm được một số việc quan trọng. Tôi thành thật biết ơn ông, ông Vũ à!   
Soái tỏ ra xúc động, nâng ly chạm, mời Vũ và cùng uống cạn. Lấy lại bình tĩnh, hắn tiếp: - Ông đã giúp tôi củng cố được tình cảm với Đức ông, với Ban tổng trị sự, trở lại với khối tín đồ. Tôi đã nghe ông thành lập một tiểu đoàn mạnh tại Thánh địa, chuyển nơi này thành căn cứ tự bảo vệ, tự nuôi ăn, khi Cái Vồn đã trở thành mục tiêu tấn công của ông Diệm. Tôi cũng đã ra lệnh bãi bỏ việc thu thuế ruộng đất của dân chúng và tín đồ. Ban vận động nuôi quân mới hình thành đã được đông đảo tín đồ hưởng ứng. Nhưng điều đáng nói là ông đã tạo cho nội bộ chúng tôi, và cả bản thân tôi, tinh thần tự chủ trước những hành động tỏ ra quyết liệt của ông Diệm. Thú thật với ông, tôi đã quá chủ quan, tin vào sự hợp tác Mỹ - Pháp, tin vào thiện ý của ông Diệm. Để nằm ì ở Sài Gòn ôm cái hư vị Quốc vụ khanh gần nửa năm, lơ là những vấn đề gốc rễ. Để rồi, khi nghe ông Nhiệm kể lại những lời cảnh tỉnh cửa ông, tôi mới giật mình, hốt hoảng, soát lại sự việc quanh mình tuy còn bán tín bán nghi, nhưng cũng đá nghĩ tới đề phòng. Cho đến sáng nay tôi được ông Diệm mời tới bàn công việc trở về, tôi tự giam mình trong phòng suy ngắm những sự kiện diễn tiến, những lời ông Diệm nói với chúng tôi, tôi càng thấy những điều ông đã nói cho ông Nhiệm nghe là xác đáng. Ông Diệm đã bắt đầu ra mặt đối phó với chúng tôi bằng mọi thủ đoạn và có thể bằng sức mạnh.   
Soái ngừng lại để thở, sau khi nói khá dài. Vũ nghĩ, tuy có biết anh qua Nhiệm, nhưng mới gặp nhau lần đầu mà Soái tỏ ra tin cậy, nói những lời tâm tình thiết tha, bộc lộ ý nghĩ riêng không e dè, mặc cảm. Soái có cái gì bộc trực, tình cảm. Phải chăng trong con người của tên tướng tay sai đắc lực của thực dân Pháp, gian ác, dã man đó, vẫn còn được một chút gì đã từng giúp hắn thu phục những kẻ thuộc quyền? Vũ mừng thầm, khi Soái đã tự mở đường cho anh tiến tới thực hiện dự tính của mình. Hắn đã phải bộc bạch tình hình trầm trọng, không còn thời gian cảnh giác đối với anh. Anh im lặng chờ. Hắn nói tiếp:   
- Trên danh nghĩa Thủ tướng, ông Diệm mời trung tướng Nguyễn Thành Phương và tôi, tới giao việc, chớ, không phải hỏi ý kiến như ông ta viện cớ. Theo ông ta cần xây dựng Sài Gòn thành Thủ đô một nước có đầy đủ chủ quyền, đặt quan hệ ngoại giao với các quốc gia trong thế giới tự do. Vì vậy Sài Gòn cần phải có an ninh tối đa, có bộ mặt sạch. Ông ta nói là thể theo nguyện vọng của dân chúng, ông ta giao cho hai chúng tôi qua khuyên ông Viễn dẹp các sòng bạc, các khu gái điếm. Quan trọng hơn nữa là trao trả ngành cảnh sát, công an lại cho ông ta để thay thế vào đó bằng một lực lượng cảnh sát do Mỹ đào tạo từ ngoài về, có nghiệp vụ, có đủ khả năng bảo vệ chính quyền và an ninh thành phố. Ông Diệm cũng biết trước là ông Viễn sẽ không chịu khi mất trọn quyền hành và nguồn lợi đã từng nuôi sống mười ngàn lính Bình Xuyên của ông ta. Ông Diệm sẽ phải dùng sức mạnh của trăm ngàn lính quốc gia vừa nắm được để dẹp ông Viễn. Riêng tôi hiểu là ông ta mời hai chúng tôi tới với chủ ý buộc chúng tôi phải án binh bất động khi ông ta tấn công ông Viễn.   
Giọng nói của Soái như run lên. Hắn sợ hay giận? Có thể là cả hai. Hắn cầm chai rượu châm đầy hai ly nhỏ, ngừng lại uống cạn để trấn tĩnh tinh thần. Vũ chợt hỏi:   
- Thưa ông Tổng, trung tướng Phương có lẽ cũng hiểu được ý đồ của ông Diệm chứ?   
Soái lắc đầu:   
- Có thể là ông Phương không thấy rõ điều tôi đã thấy, hoặc là có ý khác chăng? Ông ta tán thành ý kiến của ông Diệm. Lúc đó tôi ngạc nhiên về thái độ vô tư của ông ta trước sự lâm nguy của một người bạn nhưng sau ông ta ra mặt đứng hẳn về phía ông Diệm, thúc tôi đi gặp ông Viễn, thì tôi cho là ông Phương đã quay lưng lại phía ông Viễn rồi?   
Là Tư lệnh của hai mươi lăm ngàn "quân bổ sung" Cao Đài Tây Ninh, Phương đầu hàng Diệm, hay Mỹ, không chỉ là mối lo của riêng Soái mà cả của Vũ. Anh nghĩ tới việc Mỹ - Diệm sẽ ổn định được miền Đông Nam Bộ, dùng lực lượng này tiếp tục tấn công vào phong trào đấu tranh của đồng bào ta. Vũ lại càng tin vào dự đoán của anh về hai tướng thuộc quyền của Soái đã đầu hàng Diệm. Trong tình trạng này Viễn không còn là đối thủ của Diệm, và Soái sẽ hoàn toàn bị cô lập. Anh nói:   
- Theo thiển ý của tôi, ông Diệm không phải chỉ đóng cửa các sòng bạc, các khu gái điếm, thay đổi lực lượng công an. Mà chính là để diệt ông Viễn, nắm trọn quyền trong tay ông ta. Ông Diệm đã tuyên bố cần phải ổn định tình trạng cát cứ, thống nhất quân đội nên diệt ông Viễn là điều tất nhiên. Nhưng chắc chắn ông ta sẽ không dừng lại ở đó. Nói việc đối phó với ông Viễn trước mặt trung tướng, tỏ rõ ông Diệm đã tự thấy mình có đủ sức mạnh để tính tới chuyện độc quyền. Ông ta đã khôn ngoan đẩy ông Phương và ông Tổng vào công việc diệt ông Viễn, là một đòn ly gián khá nguy hiểm. Ông Viễn có thể hiểu lầm ông Tổng đã thỏa thuận với ông Diệm, đứng hẳn về phía đối lập với ông ta.   
Chuông điện thoại reo từng hồi ngắn, Soái với tay sang bên cầm ống nghe:   
- Tôi nghe đây... Dạ, chào trung tướng... Tôi còn bận rộn giải quyết một số việc nội bộ...   
Đành là gấp, nhưng đâu có thể giải quyết một vài giờ mà xong được... Dạ, tôi sẽ báo trung tướng biết khi có thể đi được... Dạ, chào trung tướng.   
Soái đăm chiêu đặt ống nghe và quay lại nhìn Vũ:   
- Ông Phương mời tôi cùng ông ta đi qua gặp ông Viễn tối nay. Ông tin cho tôi biết, ông Diệm vừa thúc ông ta tiến hành gấp việc thuyết phục ông Viễn, trước khi bên quân đội của họ đòi để cho họ toàn quyền quyết định, vì hồi trưa, quân của Viễn vừa hạ một lúc sáu bảy lính bảo an của Diệm.   
- Cứ bằng vào thái độ của ông Phương, tôi thấy ông ta sốt sắng với nhiệm vụ do Thủ tướng Diệm giao cho. Đáng lý trước việc trọng đại này, ông Phương phải trình với Đức hộ pháp Phạm Công Tắc rồi mới quyết định. Ở đây, ông Phương nhận lời làm theo ông Diệm tôi nghĩ là có thể Đức hộ pháp đã đồng ý rồi, cũng có thể chính ông Phương đã tách ra khỏi ảnh hưởng của Đức hộ pháp. Ông Tổng có nghĩ như vậy không?   
Soái gật gù:   
- Tôi tin là ông Phạm Công Tắc chưa biết rõ nội vụ, vì vấn đề ông Diệm đưa ra quả là đột ngột.   
- Thưa ông Tổng, nếu chỉ là cá nhân ông Phương thôi, thì tình trạng chưa đến chỗ nguy hiểm lắm.   
- Tôi. chưa rõ ý ông. Theo tôi, dù chỉ một mình ông Phương thay đổi, việc ông Diệm lấy cớ quân đội đòi tấn công ông Viễn, Đức hộ pháp và ngay cả tôi không lẽ đem quân lên cứu nguy cho ông Viễn được sao? Điều tôi lo nghĩ là ông Viễn đang đứng trước nguy cơ không phương cứu gỡ. Và tất nhiên, sau ông Viễn sẽ đến lượt chúng tôi phải đương đầu. Tôi mời ông lại với ý đó. Trước khi tôi mời ông qua, thiếu tá Salvani trưởng Phòng nhì Pháp đã đến báo cho tôi biết, Bộ tư lệnh Pháp không có cách gì cứu ông Viễn, chỉ còn trông vào chính ông ta tự cứu mình mà thôi. Câu trả lời đó, cũng là dành cả cho tôi, nếu ông Diệm quay mũi dùi về phía tôi.   
Như vậy là Soái đá bắt đầu nhận thấy mối nguy cơ đến với hắn. Hắn không còn nuôi hy vọng trông cậy vào Bộ tư lệnh Pháp, bắt đầu có ý thức quay về con đường tự cứu như Salvani khuyến cáo. Một sự kiện khá thuận lợi, giúp Vũ đốt giai đoạn trong kế hoạch đưa Soái vào quĩ đạo của mình.   
- Thưa trung tướng, tôi cũng trộm nghĩ là Bộ tư lệnh Pháp tại đây không còn chỗ dựa của các lực lượng giáo phái chúng ta. Ông Diệm ngang nhiên tuyên bố tấn công ông Viễn, cũng là căn cứ vào điều đó. Nhưng trên thực tế, ông Diệm cũng chỉ thừa hành ý đồ của người Mỹ mà thôi. Ông ta là người được Mỹ tin cậy. Ông ta có con chủ bài, không cần úp mở nữa, ngang nhiên lật mặt con bài tẩy của mình rồi. Đã đến lúc ông Tổng suy tính đối phó cách nào trước âm mưu tấn công từng bước của ông Diệm. Ông ta cương quyết dẹp bỏ tình trạng sứ quân cát cứ nhưng vốn là người thâm nho, ông ta dùng lối "tiên lễ, hậu binh", mời hai ông tới bàn việc khuyên ông Viễn đầu hàng. Khôn khéo thật! Nếu hai ông làm theo ý ông ta là mắc vài kế ly gián của ông ta. Ông ta cũng đã tính trước là ông Viễn sẽ không chịu. Ông ta sẽ lấy cớ quân đội quốc gia đòi giải quyết, để diệt ông Viễn. Hành động của ông ta tỏ ra hợp tình hợp lý, nhằm đẩy ông Tổng và cả ông Phương vào thế thụ động. Ông Diệm đang thực hiện kế sách "bẻ từng chiếc đũa".   
Vẻ lo lắng hiện trên vầng trán đã có những vết hằn sẵn của Soái. Hắn trầm ngâm giây lát rồi thốt lên:   
- Đúng thế, ông Diệm có thể đã mua được ông Phương để mạnh tay tính tới diệt ông Viễn. Ông ta đang bẻ từng chiếc đũa?   
Soái ngước mắt nhìn Vũ, cặp râu mép vểnh lên rung động:   
- Chúng ta phải làm gì, ông Vũ?   
Soái dùng hai tiếng "chúng ta" rất tự nhiên. Hắn không còn giữ phần cự ly nào đối với Vũ. Anh cao giọng:   
- Chúng ta phải gom đũa lại thành bó. Ông Diệm tuy đã mạnh, nhưng chỉ có khả năng bẻ gã từng chiếc đũa mà thôi. Đã đến lúc trung tướng cần phải đứng ra chủ trương, vận động Đức hộ pháp Phạm Công Tắc, ông Viễn và các đảng phái thân Pháp thành lập ngay một mặt trận liên minh, tập trung thực lực vũ trang và chính trị công khai chống lại ông Diệm. Cần đánh hai đòn bất ngờ phủ đầu ông Diệm. Thứ nhất, yêu cầu Quốc trưởng Bảo Đại ký quyết định gởi về bãi chức Thủ tướng, làm cho ông Diệm mất thế hợp pháp. Thứ hai, phá tan nội các bằng việc từ chức hàng loạt, các đại diện thuộc ba lực lượng tham chính rút khỏi chính quyền. Về pháp lý, chính phủ ông Diệm sẽ coi như giải tán, miền Nam này trở thành vô chính phủ, tạo thời cơ để mặt trận liên minh đứng ra lập chính phủ mới. Hai việc lớn đó, lúc này chỉ có ông Tổng mới làm nổi!   
Vũ vừa dứt lời, Soái đập mạnh hai bàn tay xuống gối mình. Hắn như reo lên:   
- Hay quá? Ông Vũ đúng là nhà mưu lược? Trong thế bị động tôi chỉ biết tính kế chống đỡ nhưng ông đã khuyển tôi sang thế chủ động. Thật không ngờ, chỉ một nước cờ, tự nó đã mở ra niềm hy vọng, dù cho ván cờ còn chưa ngã ngũ.   
Cuối cùng, Soái quyết định đi ngay Tây Ninh để gặp Phạm Công Tắc. Trước lời thiết tha của Soái, Vũ đành phải nhận lời cùng đi với hắn với tư cách là một phụ tá ở phía sau.   
2.   
Sáng nay, khác với mọi ngày, Diệm nôn nóng ra tận lan can bên cầu thang chờ đón đại tá Edward Lansdale để mời hắn vào phòng riêng. Khi cả hai đi qua phòng tên bí thư của Diệm, Diệm căn dặn không tiếp khách cả buổi, và cho gọi Ngô Đình Nhu tới gấp.   
Khác hẳn với khổ người lùn thấp, chậm chạp của Diệm, Nhu lại cao lớn, lanh lẹn, nói năng hoạt bát. Chỉ cặp mắt hai anh em là khá giống nhau, lòng trắng quá rộng, tạo cho ánh mắt thêm lạnh lùng, tàn nhẫn.   
Cả ba ngồi đối diện nhau, Diệm có thói quen pha trà ướp sen đãi khách, ưa mặc áo dài the, đội khăn xếp, coi đó như là biểu tượng cho tinh thần dân tộc. Không ngước mắt nhìn khách, Diệm cất tiếng nhỏ nhẹ:   
- Tôi mời đại tá qua đây để thuật lại nội dung cuộc tiếp xúc giữa tôi và tướng Viễn ngày hôm qua. Tôi đã giải thích cho ông ta về lợi ích của việc sửa lại bộ mặt Sài Gòn cho đúng với danh nghĩa thủ đô của quốc gia có chủ quyền, khả dĩ mở quan hệ ngoại giao với các nước trong thế giới tự do... Cuối cùng, tôi yêu cầu ông ta tự ý giải tán các cơ sở "tứ đố tường", đưa năm ngàn công an vào hàng ngũ bảo an. Thay vào đó bằng lớp cảnh sát đã tốt nghiệp tại các trường ngoại quốc. Viễn đã dùng lời lẽ anh chị bến xe trả lời từ chối. Ông ta nhấn mạnh rằng: "Thủ tướng cũng như tôi, chúng ta đều do quyết định của Đức Quốc trưởng cử ra nắm các trách nhiệm, tuy địa vị có khác nhau nhưng giữa hai chúng ta không ai có quyền ra lệnh cho nhau." Nói xong ông ta đứng dậy ra về không thèm bắt tay từ biệt.   
Lansdale cười, vẫn lối cười châm biếm cố hữu. Hắn an ủi Diệm:   
- Thưa Thủ tướng, có thể là tướng Gam-bi-ê chưa nói thật với Viễn, vì mặc cảm hay có ý đồ gì khác chăng? Trong cuộc họp khẩn cấp vừa rồi, đại tướng O’Daniel đã buộc phía Pháp phải dành trọn quyền để Thủ tướng thay thế tổ chức công an cảnh sát, đóng cửa các sòng bạc và gái điếm. Nếu tướng Gam-bi-ê báo cho Viễn biết rõ việc này thì chắc chắn hắn không dám lớn lối như thế. Viễn vẫn còn tin tưởng ở Pháp, dựa thế Bảo Đại. Chúng ta cần cho hắn biết: Pháp đã rút cầu, Bảo Đại đã mất quyền, con đường duy nhất để mưu sinh là hàng phục. Tôi đã nhất trí với Thủ tướng, dùng mồi ngon lừa mấy con thú đầu đàn vào cũi, nếu dùng lại chúng là coi như thả cọp về rừng, nguy hiểm đấy! Nhưng lúc này chúng ta cần tránh để xảy ra một cuộc nội chiến. Vì nội chiến chỉ có lợi cho Việt Minh cộng sản mà thôi?   
Diệm vẫn còn băn khoăn:   
- Nhưng chúng ta phải làm thế nào cho Viễn thấy được tình hình không còn gì trông cậy được ở Pháp và cả ở Bảo Đại.   
- Viễn sẽ thấy!   
Lansdale trả lời Diệm rồi quay sang Nhu:   
- Tôi đã chuyển cho ông bản kế hoạch của ông Kiều Công Cung soạn thảo. Ý kiến của ông về vấn đề này như thế nào?   
- Thưa đại tá, tôi tán thành và duyệt lại danh sách thành phần "ủy ban cách mạng", sắp xếp có đủ người Nam, Trung, Bắc, tôn giáo, và đảng phái. Còn về dân chúng thì ông Cung đã phối hợp với bên Tổng ủy di cư, lấy lực lượng công dân vụ và nhóm giáo dân Bùi Chu, Phát Diệm làm nòng cốt, lôi kéo số người di cư còn khoảng một trăm ngàn đang ở tạm tại các nhà bạt chờ đưa đi khai hoang. Tôi thấy hợp lý việc cấp cho mỗi người đi biểu tình số tiền vừa đủ ăn trưa.   
Thấy Diệm ngớ ra chưa hiểu, Lansdale giải thích:   
- Chúng ta sẽ thành lập một "ủy ban cách mạng", gồm các linh mục, sư sãi, nhân sĩ, tướng tá đủ quân, dân, tôn giáo, đảng phái. Ủy ban này sẽ ra mắt một ngày gần đây trong một cuộc họp báo, sau đó biểu tình tuần hành đòi truất phế Bảo Đại, giao quyền lại cho Thủ tướng, người có tài đức, đứng ra cứu nguy dân tộc, yêu cầu quân đội Pháp rút về nước, không thỏa hiệp với Việt Minh cộng sản, không thi hành hiệp định đình chiến do Việt Minh và Pháp chủ mưu, chống bầu cử thống nhất đất nước... Phải làm cho những tên còn mơ tưởng về Pháp trông vào Bảo Đại thấy rõ hai chiếc phao đó đã trở nên vô dụng. Chúng sẽ không chần chờ chạy lại ôm chân Thủ tướng.   
Diệm cười thật tươi:   
- Như vậy là tôi đã làm cách mạng và sự nghiệp cách mạng của tôi đã thành công! Chính tôi đã lật đổ chế độ thực dân Pháp trong vòng hai năm, không tốn một viên đạn... - Diệm cười thành tiếng - Hi, hi? Đại tá đã giúp tôi trả được mối thù ôm ấp trong lòng đã mười năm, ban cho tôi một niềm hy vọng quá lớn.   
Diệm vung bàn tay có những ngón ngắn và mập mạp, đưa đến trước mặt tên sĩ quan CIA, buộc Lansdale phải bắt tay. Hai bàn tay siết chặt nhau khá lâu, hai giọng cười trầm bổng hòa nhau kéo dài.   
Nhu đứng lên, đi lại bàn giấy cạnh đó, cầm tấm bản đồ Sài Gòn và phụ cận, loại có tỷ lệ 1/25.000 mang lại trải rộng ra trước mặt Lansdale:   
- Đây là cầu chữ Y, khu tổng hành dinh của Viễn - Nhu dùng cán viết chỉ vào vị trí trong bản đồ - Bót Catinat, bót Đa-kao, khu Pétrus Ký, Đại thế giới, cảnh sát đô thành. Phía này là cầu Tân Thuận, cầu Nhị Thiên Đường... số căn cứ tập trung quân của Viễn. Đại tá Dương Văn Minh đã bố trí lực lượng gấp hai lần, có chỗ tới ba lần hơn, công khai bao vây các căn cứ kể trên. Cho một trung đoàn đóng chặt các ngả sông ra rừng Sác, một trung đoàn chặn đường đi Cần Giuộc. Ngoài ra, với ba tiểu đoàn pháo 175 ly bao quanh yểm trợ, hai đại đội cối 81 trưng bày tại Thảo cầm viên. Hiện nay người dân thường cũng thấy rõ thế bị bao vây của Viễn, huống chi bọn trinh sát Bình Xuyên, chúng điều tra cũng khá lắm.   
Diệm ngạc nhiên:   
- Các ông chuẩn bị đánh Viễn?   
Nhu cười:   
- Không anh ạ! Đại tá cho bố trí như vậy để uy hiếp tinh thần Viễn thôi.   
Lansdale giải thích thêm:   
- Chúng ta vừa làm cho Viễn thấy rõ đã mất chỗ trông cậy ở Bảo Đại, ở Pháp, vừa ý thức được cái thế bị diệt vong nếu tỏ ra ngoan cố. Nhưng ta chỉ "rung cây nhát khỉ", buộc Viễn phải cúi đầu thuần phục mà thôi. Tôi tin là Viễn cũng không quá ngu để không chọn lấy con đường sống.   
- Tôi tin! Tôi tin! - Diệm gật gù tán thưởng - không còn cách nào khác, Viễn phải đầu hàng tôi. Không cần tốn một viên đạn, không thể có nội chiến. Đúng là ơn trên đã phù hộ cho chúng ta?   
3.   
Phạm Công Tắc tiếp Soái, có Vũ đi theo, trong nhà khách riêng tại "Trí Huệ cung". Thân hình cao ráo, nho nhã, khuôn mặt đạo mạo, trí thức, ông ta mặc bộ đồ lụa trắng dài, biểu lộ vẻ đạo sĩ, tu hành. Vũ đưa mắt ngắm căn phòng. Bộ bàn ghế gỗ giáng hương chạm trổ tinh vi, mặt bàn gắn đá cẩm thạch bóng như gương. Câu đối, hoành phi, hòa với chiếc tủ khảm xà cừ, trên bày lư hương đang nhả khói trầm, quyện với hương trà Thiết Quan Âm ướp sói. Căn phòng quả là cổ kính, trong một không gian êm ả như giúp cho con người trút đi những buồn lo phiền muộn, thoát ra khỏi cuộc sống trần tục, tâm thần bớt những xáo động...   
Vẫn nụ cười luôn đọng trên môi từ khi gặp khách, Tắc mời Soái và Vũ dùng trà:   
- Tôi hân hạnh được ngài Tổng tư lệnh và ông bí thư bất ngờ tới thăm, chắc là phải có điều chi quan trọng. Xin cho tôi được hầu nghe.   
Soái lần lượt kể thật tỉ mỉ những hành động của Diệm, từ việc tổ chức cơ cấu chính quyền với chủ ý hạn chế quyền hạn của các Bộ thuộc các phe phái; tuyên bố chống phong kiến, thực dân với báo chí; kéo dài việc trả lương cho các lực lượng vũ trang ba phái; úp mở phê phán tình trạng cát cứ từng vùng; cho tới việc Diệm mời Phương và Soái vào dinh bàn việc diệt Bảy Viễn. Soái kết luận:.   
- Hiện nay ông Viễn đang nằm trong vòng vây trên bốn mươi ngàn quân của ông Diệm, hàng trăm khẩu pháo hướng về hành dinh Bình Xuyên, hàng trăm khẩu pháo hướng về hành dinh Bình Xuyên. Nếu bị tấn công chắc chắn ông Viễn khó cầm cự được. Trước nguy cơ của ông Viễn, và cũng sẽ là nguy cơ chung của chúng ta, tôi phải đích thân lên thỉnh ý Đức hộ pháp.   
Nghe xong, Tắc cúi đầu trầm tư, vừng trán với ba vệt nhăn co lại, nụ cười xã giao lúc đầu tắt hẳn. Tắc đã ý thức được mối nguy cơ, vẻ lo lắng hiện rõ trên mặt. Soái chợt hỏi:   
- Trung tướng Phương đã báo cáo với đức hộ pháp về cuộc tiếp xúc với ông Diệm vừa rồi chưa?   
Tắc mở lớn cặp mắt nhìn Soái, ánh mắt đột nhiên sắc lại nói:   
- Từ ngày tôi cử tướng Phương tham gia chính phủ liên hiệp, tôi giao quyền cho ông ta đại diện cho tôi trong mọi việc ngoại giao tại Sài Gòn.   
- Nhưng, thưa Đức hộ pháp, đây là việc sống còn của lực lượng ông Viễn, và cả hai lực lượng phía chúng ta. Theo tôi nghĩ, ông Phương phải xin ý kiến ngài mới hợp lẽ.   
Tắc lắc đầu nhè nhẹ, nói chậm rãi như tự nói với chính mình:   
- Đã có vài tai tiếng về ông Phương, tôi cho là vấn đề ganh tị quyền hành. Nhưng với vụ này, đúng là đã có sự gì không ổn.   
Soái khẳng định:   
- Đáng lý, tôi không dám nói thẳng, thưa Đức hộ pháp, nhưng tôi nghĩ đã đến lúc không thể giữ kẽ với nhau được nữa. Theo tôi, ông Phương đã thay đổi rồi. Căn cứ vào cuộc gặp gỡ với ông Diệm vừa qua, cho phép tôi nói lên điều đó   
- Tôi cám ơn ông Tổng tư lệnh, đúng vậy! Chúng ta phải tính đến việc sống còn. Hơn lúc nào hết, chúng ta phải trung thực với nhau, không nên câu nệ với nhau về tiểu tiết. Tôi thành thật xin ý kiến ngài. Tôi nghĩ, ngài đã hiểu tình hình hơn tôi và khi đến đây chắc đã có sẵn dự tính rồi. Việc quá đột ngột, quả tình tôi rất bối rối.   
Nghe Soái kể khá đầy đủ về tình hình diễn biến, Tắc không cho phép mình giữ thể diện hão. Có thể vừa chủ quan, vừa bị Phương cố ý che giấu, Tắc đã sống thu mình trong khu vực Tòa thánh, trong "Trí Huệ cung" xung quanh toàn nghe những lời tâng bốc. Hơn ai hết, Soái thông cảm với Tắc, vì chính hắn cũng vừa mới thoát ra khỏi tâm trạng đó, nhờ được thức tỉnh sớm hơn. Soái nhìn qua Vũ như muốn nói lên mối thân tình, rồi hướng về phía Tắc:   
- Thưa Đức hộ pháp, nhưng việc tôi vừa trình bày với ngài, tưởng đã đầy đủ để chứng minh ông Diệm đang chủ trương thu hết quyền hành mọi mặt vào tay mình. Muốn vậy, ông ta phải đặt các vùng dưới sự kiểm soát của ba lực lượng chúng ta vào vòng cương tỏa. Có thể ông ta đã mua chuộc được những cá nhân, những bộ phận dưới tay chúng ta để phân hóa thực lực chúng ta. Nay đến lúc ông ta bước vào giai đoạn hành động. Trước hết, ông ta đánh vào khâu yếu nhất là Bình Xuyên. Tôi xin phép nhắc lại việc ông Phương có thể đã nằm trong số người bị ông ta bí mật mua chuộc. Và nếu quả như ông Phương đã đứng về phía ông Diệm, thì không chỉ đe dọa sự an nguy của riêng ngài, mà cả của ông Viễn và tôi. Xin Đức hộ pháp nhìn lại những sự việc đã xảy ra. Một số vị thân Pháp đã bị ám sát, một số lực lượng do Pháp vũ trang đã bị tiêu diệt ở miền Trung. Phải chăng đã đến lúc người Mỹ hay ông Diệm không còn dành cho họ chỗ đứng nào ở miền Nam này chăng? Bộ tư lệnh Pháp đã mất quyền lực rồi chăng? Trước mắt chúng ta, và cả Pháp nữa, ông Diệm đang ngang nhiên tập trung quân, trọng pháo, chuẩn bị tấn công ông Viễn. Thiếu tá Salvani đã báo trước và khuyến cáo ông Viễn tự cứu, không lẽ cả ngài, cả tôi khoanh tay ngồi đó để chờ đến lượt mình?   
Soái nói một hơi dài, dừng lại để thở, trong khi Tắc như co rúm lại trong chiếc ghế quá rộng đối với thân hình thon nhỏ của ông ta. Soái tiếp:   
- Chúng ta không thể không tiếp tay ông Viễn, để tự cứu chính chúng ta, nhưng bằng cách nào đây? Đưa quân lên, tôi không có khả năng và tôi nghĩ phía ngài cũng khó làm điều đó. Nhưng chúng ta có khả năng chi viện cho ông Viễn ý chí đoàn kết - Soái nhấn mạnh mấy tiếng này - chúng ta cần thành lập ngay một mặt trận liên minh, tạo sức mạnh tinh thần, có thể làm ngưng cuộc tấn công của Diệm. Chúng ta không để cho Diệm bẻ gấy từng chiếc đũa, trong khi ông ta chưa có khả năng bẻ cả một nắm.   
Soái hoa tay bóp mạnh vào không khí, như gom bó đũa tưởng tượng lại và dùng tiếng "Diệm" bỏ hẳn tiếng "ông" mà từ lúc đâu Soái vẫn bình tĩnh xưng hô theo đúng phép xã giao. Hắn lại tiếp:   
- Sau đó chúng ta yêu cầu Quốc trưởng ký quyết định bãi chức Thủ tướng của Diệm, song song với việc giải tán nội các chính phủ liên hiệp bằng cách tất cả đại diện ba lực lượng từ chức. Sài Gòn sẽ trở thành vô chính phủ, trên mặt pháp lý. Mặt trận liên minh tức khắc thành lập Hội đồng quốc gia lâm thời, đòi đức Quốc trưởng lập chính phủ mới.   
Khuôn mặt của Tắc rạng rỡ dần. Ông ta lắng nghe như nuốt từng lời của Soái, cuối cùng tán thưởng:   
- Tuyệt hảo! Trước sự tấn công của ông Diệm tôi chỉ nghĩ đến tự vệ, và chưa còn biết làm sao tự vệ được. Không ngờ ngài Tổng tư lệnh đã chuyển thế thủ thành thế công, tôi nhiệt liệt tán thành.   
Soái vẫn có thói quen vê cong đuôi râu mép, và liếc nhìn Vũ như tự khoe mình đã làm theo đúng ý của anh rồi mỉm cười thúc giục Tắc:   
- Đức hộ pháp đã chấp thuận đê nghị của tôi thiết nghĩ chúng ta phải tiến hành sớm giờ nào hay giờ đó. ông Viễn đang cần có chúng ta bên cạnh.   
- Đúng vậy, thưa ông Tổng tư lệnh. Chúng ta cùng đi đến hành dinh của ông Bảy để bàn ngay việc thành lập mặt trận liên minh. Mặt trận thành hình, tôi tin ông Diệm chưa dám tấn công ngay. Tôi xin phép đi sửa soạn.   
Tắc vừa đứng dậy, Soái đá vội vàng đưa ra ý kiến:   
- Tôi xin lưu ý Đức hộ pháp việc ổn định nội bộ trước khi rời Tây Ninh. Lực lượng quân đội của ngài không thể để dưới quyền một người không còn đủ tin cậy, dù chỉ trong giây lát ngài vắng mặt.   
Tắc chợt cau mày ngồi mạnh xuống ghế. Soái tưởng Tắc hiểu lầm ý của mình, giải thích:   
- Thưa Đức hộ pháp, tôi với ý xây dựng...   
Tắc vội xua tay, cắt lời:   
- Tôi rất hiểu thiện ý của ông Tổng tư lệnh, lo chung mối lo của tôi. Tôi sẽ giải quyết.   
dứt khoát vụ này khi tôi có thể ở lại Sài Gòn lâu Tôi phải giao lại chức Tư lệnh trưởng liêu quân cho tướng Nguyễn Thành.   
Soái góp ý thêm:   
- Theo tôi, Đức hộ pháp chỉ nên để tướng Thành tạm thay thế trong thời gian ông Phương bận tham chính ở Sài Gòn. Như vậy không làm cho ông Phương thắc mắc, mà ổn định được dư luận nội bộ tướng lãnh.   
- Thật là cao kiến. Nếu vậy xin ông Tổng tư lệnh và ông bí thư về trước. Chiều nay tôi xin có mặt tại Văn phòng đại diện của ngài, để cùng qua ông Viễn. Tôi đã suy nghĩ lại, chúng tôi cần phải họp bàn sau việc cử tướng Thành tạm thay thế tướng Phương, để ở nhà lo đề phòng những bất trắc trong khi tôi vắng mặt.   
- Đúng vậy đó, thưa Đức hộ pháp - Soái đứng lên - chúng tôi xin cáo từ về trước chờ ngài.   
Tắc bịn rịn tiễn chân hai người ra tận cổng "Trí Huệ cung". Cùng ngồi băng sau chiếc xe riêng của Soái, Vũ mừng thầm đã kết hợp được ba lực lượng vũ trang tay sai của Pháp. Tắc - Soái đã một lòng đối với Viễn, lúc này là kẻ sắp chết chìm được người tung phao cho, phải nắm lấy. Cả ba gom lại cũng chưa phải là đối thủ ngang sức của Diệm, nhưng ít ra cũng không để cho bọn Mỹ dễ dàng ổn định mau chóng tình hình, tập trung lực lượng hướng về phía đồng bào miền Nam sớm hơn, theo ý của chúng. Bỗng Soái ghé lại bên tai Vũ thấp giọng:   
- Tuần trước thiếu tá Salvani đến báo với tôi ông Ngộ và ông Hai Ngoan đã nhận lời hợp tác với ông Diệm. Tôi chưa tin, tôi nghĩ rằng hai ông ấy có thể không bằng lòng tôi, nhưng không thể phản thầy, phản đạo. Lúc này, qua vụ tướng Phương, tôi e rằng tin của Salvani là đúng. Ông Vũ có cách gì giúp tôi cứu vãn được tình thế này, đang lo kẻ thù trước mặt chưa xong, lại sợ cả bạn bè bên trong thay lòng đổi dạ? - Soái thở dài, đăm chiêu nhìn con đường rải nhựa như bốc khói dưới ánh nắng ban trưa, giọng than vãn - Tôi đang trong cảnh họa vô đơn chí?   
Đàn sói đang rã vì những miếng mồi của CIA tung ra. Nào Phương, Hai Ngoan, Giác Ngộ và có thể những tên khác nữa, Vũ không lấy làm lạ điều này, vì cũng đã dự đoán trước rồi. Trước câu hỏi của Soái, Vũ thấy rất khó trả lời. Anh suy nghĩ và gợi ý chỉ cốt làm yên lòng Soái:   
- Việc hai ông ấy nhận lời về hợp tác với ông Diệm đang còn trong vòng bí mật. Cả hai còn giấu Đức ông. Tôi đề nghị, sau cuộc họp với ông Viễn, Trung tướng cần phải về gấp Cái Vồn, củng cố lại lòng tin của các cấp sĩ quan bằng thái độ dứt khoát của Trung tướng. Không thể để ai có thể nghi ngờ gì về quyết tâm của Trung tướng. Đồng thời Trung tướng về gặp gấp Đức ông, báo cáo việc hai ông kia có ý đầu hàng, phản đạo, yêu cầu Đức ông viết mật thư khuyên cả hai nên nghĩ lại. Tôi thiết nghĩ với lời lẽ của Đức ông khuyên bảo nếu không ngăn nổi hai ông ấy ra đầu thì cũng khiến hai ông không nỡ quay súng bắn vào sau lưng Trung tướng.   
Soái gật gù:   
- Tôi sẽ làm theo lời ông. Tôi sẽ rời Sài Gòn vài ngày. Trên này có trung tá Thành Nam, bí thư của tôi. Tiện đây mời ông cùng về phòng đại diện tôi để tôi giới thiệu ông với hắn. Tôi sẽ dặn hắn xin ý kiến ông khi cần giải quyết các công việc, mong ông giúp hắn.   
- Tôi xin sẵn sàng vì Trung tướng.   
4.   
Salvani dừng xe, bước xuống đường. Hắn đi lại dựa vào thành cầu chữ Y, đưa mắt nhìn dáy cao ốc bên kia sông, ngắm đo đường đạn tưởng tượng của những khẩu 12,7 ly do quân đội của Diệm bố trí trên các nóc bằng, công khai khiêu khích. Hắn nhún vai và thong thả từng bước đi về phía chiếc xe vẫn để máy nổ nhè nhẹ. Hắn rút điếu thuốc Con Mèo, khoan thai đốt hút, rồi lên xe, rồ máy phóng thẳng xuống dốc cầu.   
Salvani đến gặp Viễn mang theo tâm trạng lo âu chung của Bộ tư lệnh Pháp, Cao ủy Pháp, và của riêng tướng Gam-bi-ê vốn có cảm tình sâu đậm với Viễ n... Thấy Salvani tới Viễn hất hàm hỏi trước:   
- Anh thấy rõ chưa? Mấy ông để thằng Diệm nghiền nát bọn tôi à? Hàng chục khẩu đại bác, nửa trăm bích kích pháo các cỡ, đã chuẩn bị và sẵn sàng khạc lửa lên đầu chúng tôi   
Viễn cười chua chát:   
- Chỉ còn nước khoanh tay chờ chết, hay rút chạy để chết chậm hơn?   
Tên Trưởng Phòng nhì Pháp nghiêm nghị trấn an Viễn:   
- Tôi có nhiệm vụ chuyển lời của tướng Gam-bi-ê đến anh đây. Nếu Diệm nổ súng trước, Bộ tư lệnh sẽ có cớ tung quân ra can thiệp tức khắc. Sài Gòn sẽ nằm dưới sự kiểm soát của ba trăm ngàn quân Pháp còn đang hiện diện. Anh yên tâm đi!   
Viễn chồm dậy:   
- Ông nói thật sao?   
- Tất nhiên. Vì sinh mạng của quân đội Pháp tập trung tại đây, Bộ tư lệnh Pháp không cho phép Diệm nổ súng trên đầu họ.   
Salvani ngồi xuống ghế, dạng hai chân, ườn người vòng hai cánh tay sau gáy:   
- Nhưng Bộ tư lệnh Pháp vẫn không thể xía vào việc nội bộ của chính quyền Diệm, khi hắn quyết tước quyền chỉ huy công an của anh, chuyển năm ngàn công an Bình Xuyên qua bảo an, đóng cửa các sòng bạc, các khu Bình Khang, tiệm hút. Tất cả là việc của riêng anh, phải tự lo liệu lấy.   
- Tôi chống đến cùng! Để mất hết, cũng sẽ đi đến chỗ chết. Anh hiểu chứ?   
- Nhưng cũng không thể chống bằng vũ lực. Anh chỉ nổ một phát súng vào Diệm, hắn ta sẽ lấy cớ làm tới, khi đó chúng tôi đành bó tay.   
Viễn thở ra, gằn giọng:   
- Diệm đang đẩy tôi vào ngõ cụt?   
Vừa lúc đó Ba Búa bước vào:   
- Thưa ông Bảy, có Đức hộ pháp và ông trung tướng Trần Văn Soái vừa tới. Hai ông cần gặp ông Bảy bàn việc khẩn cấp.   
Cả Viễn lẫn Salvani đều ngạc nhiên cùng đứng lên, vội vã bước ra ngoài đón tiếp. Viễn cung kính mời Tắc, Soái có Vũ đi theo vào phòng khách. Đã từ lâu lắm, trừ những buổi tiếp tân do Bộ tư lệnh Pháp tổ chức, ít khi ba thủ lãnh cầm đầu các "lực lượng bổ sung" lại gặp riêng đột ngột như lúc này. Viễn tỏ ra xúc động, vì hắn đang mang tâm trạng của con bệnh hiểm nghèo được bạn thân tới thăm viếng.   
Phạm Công Tắc với vẻ trang trọng, nói với Salvani:   
- Thật là may mắn chúng tôi được gặp cả Thiếu tá ở đây. Đúng vậy, chúng ta không thể để một mình Thiếu tướng đối đâu với kẻ thù chung trong lúc hiểm nghèo này..   
Salvani cũng không kém trang trọng:   
- Thưa ngài Hộ pháp và trung ttlởng Tổng tư lệnh, Bộ tư lệnh Pháp trước sau như một, chưa bao giờ sao lãng lo toan cho mối an nguy của quí ngài. Riêng tôi luôn sẵn sàng có mặt vào những lúc khó khăn nhất.   
Trần Văn Soái, sau khi giới thiệu Vũ là bí thư của mình trong Bộ Quốc vụ khanh, nói vào đề ngay:   
- Đến bây giờ thì chúng ta đã thấy rõ bộ mặt trái của Ngô Đình Diệm và ý đồ của Mỹ ở đây. Vừa rồi, Diệm đã nhân danh Thủ tướng chính phủ mời tôi và trung tướng Phương, hai Quốc vụ khanh, vào giao nhiệm vụ bàn phải trái với thiếu tướng Viễn, yêu cầu Thiếu tướng tự giác giáo lại quyền chỉ huy ngành công an, giải tán lực lượng công an Bình Xuyên, đóng cửa các sòng bạc, dẹp các khu Bình Khang, để ông ta xây dựng lại Sài Gòn thành một thủ đô ổn định và an ninh. Sau khi biết tôi không thi hành, ông ta đã mời Thiếu tướng vào thảo luận, tôi biết chắc Thiếu tướng không thể chấp nhận được các đề nghị ngang ngược đó. Hiện nay ông Diệm đã cho tập trung trên bốn mươi ngàn quân bao vây và khiêu khích, chờ tấn công lực lượng của Thiếu tướng. Chúng tôi cho rằng Diệm đang chủ trương tách từng chiếc đũa để bẻ. Đức hộ pháp đã nhất trí với tôi, đến bàn với Thiếu tướng, phải kịp thời gom đũa lại thành bó, cương quyết chống Diệm.   
Như kẻ hấp hối được thuốc hồi sinh, Viễn hân hoan ra mặt:   
- Quan điểm của hai ngài thật là tuyệt vời! Tất nhiên khi Diệm đã diệt được tôi, hắn ta sẽ không dừng lại. Tư tưởng độc tài, gia đình trị, đã thể hiện rõ nhất ở Huế và các tỉnh miền Trung - Viễn cố ý nhấn mạnh - Giám mục Thục đang chủ trương đưa Thiên Chúa giáo lên hàng độc tôn, quốc giáo. Các đảng phái chính trị, rồi các giáo phái đang hoặc sẽ lần lượt gục ngã nếu thiếu cảnh giác trước âm mưu của anh em họ Ngô. Tình trạng thảm bại của Đại Việt và Quốc dân đảng ở miền Trung là hồi chuông báo nguy đối với chúng ta.   
Phạm Công Tắc lần lượt nhắc lại ý kiến chung của ông ta và Trần Văn Soái, cần thành lập một Mặt trận liên minh bao gồm tất cả các lực lượng vũ trang, tôn giáo, chính trị, bãi chức Diệm, phá tan nội các, tiến tới thành lập chính phủ mới v.v... và kết luận:   
- Chúng ta không thể thụ động trước âm mưu thâm độc của Diệm. Chúng ta phải nắm thế chủ động, đi trước một bước, Thiếu tướng và Thiếu trưởng Phòng nhì hãy nghiên cứu lại ý kiến của chúng tôi coi ra sao?   
Viễn chắp hai tay đưa lên ngang trán, cử chỉ của giới anh chị khi muốn biểu lộ lòng kính nể của mình:   
- Hai ngài quả là những nhà mưu lược. Viễn tôi xin cúi đầu khâm phục.   
Salvani cúng thốt lên bằng tiếng Pháp:   
- Par excellence!   
Không khí phấn chấn xua tan những lo lắng căng thẳng ban đầu. Viễn đích thân mở rượu châm đầy từng ly mời khánh. Tắc uống cạn ly rượu, rồi chậm rãi:   
- Trên đường đi xuống đây, tôi đã suy nghĩ kỹ về Mặt trận liên minh này. Chúng ta sẽ không hạn chế trong ba lực lượng của chúng ta, mà cần thiết phải vận động để quy tụ tất cả các lực lượng vũ trang khác, các đảng phái chính trị. Gần đây tôi đã được hân hạnh tiếp xúc vài ba lãnh tụ chính trị, như Vũ Hồng Khanh, Lê Phụng Thời... ở Bắc di cư vào, và số nhân sĩ miền Nam như quí ông Phan Khắc Sửu, Phan Quang Đán... Tất cả đều tỏ ra đối lập với phe nhóm ông Diệm. Rồi lực lượng thanh niên bảo vệ thiên chúa giáo của đại tá Le Roy ở Bến Tre, lực lượng Đại Việt, Quốc dân đảng ở miền Trung thoát vòng vây chạy được vài đơn vị vào đây. Nếu chúng ta tập hợp được tất cả lo gì không đủ sức hạ Diệm. Vì vậy tôi đã nghĩ đặt một danh xưng có tính tổng hợp, chẳng hạn. "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia", tự nó đã biểu dương sức mạnh của tổ chức. Các ngài nghĩ xem có chỉnh không?   
- Quả. là hoàn hảo. - Viễn reo lên - Một danh xưng cũng là một khẩu hiệu tượng trưng cho đoàn kết.   
Soái gật gù tỏ vẻ tán thành. Salvani càng sốt sắng:   
- Tôi xin nhận nhiệm vụ đi kêu gọi đại diện các chính đảng, các lực lượng vũ trang, tập hợp dưới trướng của quý ngài. Đại tá Le Roy và đơn vị sót lại của Đại Việt đang núp trong vùng kiểm soát của quân đội Pháp sẽ tới sớm hơn để nhận nhiệm vụ.   
Tắc vui vẻ:   
- Đúng vậy. Chúng ta phải tranh thủ từng phút. Tình hình rất khẩn trương, buộc chúng ta phải cho Mặt trận ra mắt được sớm hơn một giờ là cứu nguy trước một giờ. Chậm hơn đối phương là chúng ta sẽ thất bại. Chúng tôi đề nghị Thiếu tá trưởng Phòng báo cáo gấp nội dung cuộc họp hôm nay lên đại tướng Ely và thiếu tướng Gam-bi-ê và xin yểm trợ cho chúng tôi cả vật chất lẫn tinh thần.   
- Xin Đức hộ pháp và các vị yên tâm. Nếu chỉ cần chi viện kín đáo, Bộ tư lệnh Pháp sẽ không từ chối quý vị một điều gì, vì đó là quyền lợi chung. Tôi tin rằng, Bộ tư lệnh chúng tôi rất vui mừng khi được tin các vị thật lòng hợp tác với nhau, lại có quyết tâm cao, có kế hoạch hành động đúng. Thật ra đã từ lâu, Bộ tư lệnh chúng tôi mong mỏi mà chưa thực hiện được. Tôi tin là chúng ta sẽ đảo ngược tình thế, phần thắng sẽ về phía chúng ta.   
Salvani đứng lên bắt tay từng người. Khi hắn bắt tay Vũ, Soái nắm cánh tay hắn trang trọng giới thiệu:   
- Đây là ông Vũ, người đã giúp tôi chuẩn bị đối phó với Diệm cả mấy tháng trước đây, như tôi đã báo cáo với Tướng Gam-bi-ê và cũng chính ông ta đã có công lớn kết hợp ba lực lượng chúng tôi thành sức mạnh lúc này.   
Salvani, rồi Viễn ngó sững Vũ. Salvani siết mạnh tay Vũ, thấp giọng:   
- Tôi đã nghe tiếng ông Vũ, chúng tôi mừng cho trung tướng. Soái có một người cộng tác tài trí như ông?   
Vũ mỉm cười nghĩ thầm: "Thì ra nhất cử nhất động của mình bên Soái và Nhiệm đều không qua được mắt tình báo Pháp!" Anh không khỏi tự hào trước mặt tên cáo già Phòng nhì thực dân, và thấy tự bằng lòng với mình về dự tính thận trọng từng bước tiến vào mục tiêu chiến đấu, nơi mà anh biết có đầy đủ tai mắt của bọn tình báo Pháp.   
Salvani hấp tấp ra khỏi phòng. Viễn nắm cả hai tay Vũ với vẻ trang nghiêm:   
- Thì ra chính ông đã giúp tôi có đầy đủ sức mạnh đương đầu với Diệm. Kể từ nay, ông Vũ là ân nhân của Viễn tôi đó!   
5.   
Chỉ ba ngày sau, Sài Gòn chuyển mình trong một cơn sốt chính trị. "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia" ra mắt trong cuộc họp báo tại nhà khách tư dinh Bảy Viễn. Hàng trăm ký giả các hãng thông tấn, báo chí ngoại quốc và trong nước có mặt.   
Buổi chiều, những bài tường thuật được thêu dệt đăng tải trên tất cả các báo xuất bản hằng ngày. Mặt trận có đài phát thanh nặng do Bộ tư lệnh Pháp trao tặng, đã lên tiếng kết tội Diệm nặng nề, và kêu gọi dân chúng hãy ủng hộ Mặt trận. Đặc biệt hai tờ báo "Thời đại của Cao Đài và "Tổ Quốc" của Hòa Hảo, vạch trần với đầy đủ bằng cớ và hình ảnh, các hành động ăn chặn tiền của số dân di cư miền Bắc vào, và cướp đoạt thuốc trụ sinh của Hội hồng thập tự quốc tế phát cho các trại di cư tập trung, do Trần Lệ Xuân, vợ Ngô Đình Nhu, và Trần văn Lắm, đại biểu hành chánh Nam phần , chủ trương. Những bài báo này đã tạo được sự phẫn nộ trong số dân di cư còn vất vưởng nằm chờ ơự ngoại ô thành phố.   
Tiếp theo là buổi họp báo của chín Tổng trưởng thuộc ba tổ chức Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên tuyên bố từ chức, tẩy chay nội các Diệm, đòi thành lập chính phủ mới, và ủng hộ lập trường của "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia". Đồng lúc, một sự kiện bất ngờ đã làm cho bọn CIA lẫn Diệm hoang mang, là Tổng trưởng Quốc phòng Hồ Thông Minh cũng tự ý đưa đơn từ chức, cấp tốc lên máy bay qua Pháp. Thêm vụ từ chức này, nội các của Diệm lung lay tận gốc. Dư luận cho đó là ngón đòn của Phòng nhì Pháp trợ lực cho Mặt trận của ba giáo phái.   
Chưa hết, tối đến đài phát thanh của phe chống Diệm truyền đi nguyên văn bản điện của Bảo Đại từ Pháp gửi về, nội dung quyết định bãi chức Thủ tướng của Diệm, giải tán nội các, giao quyền cho Nguyễn Văn Vỹ, trung tướng do Pháp đào tạo, hiện đang chỉ huy lực lượng Bảo hoàng vừa là Tổng tham mưu trưởng quân đội của Diệm, đứng ra lập chính phủ mới.   
Lực lượng thiết giáp của Pháp đột ngột xuất hiện ở các ngã tư đường khắp trong thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn. Tướng Gam-bi-ê đã gọi điện thoại báo cho phái đoàn Mỹ thuộc phái bộ TRIM biết vì "quân đội quốc gia" bao vây thành phố, quân đội Bình Xuyên ra mặt chống đối, buộc quân đội Pháp phải đề phòng, bảo vệ an ninh của toàn quân Pháp còn hiện diện. Nguyễn Văn Hinh, nguyên trung tướng Tư lệnh "quân đội quốc gia" âm mưu đảo chính Diệm hồi tháng 9 năm ngoái, Pháp đã rút đi, nay lại bí mật được đưa về Sài Gòn. Hinh đến thẳng Tổng hành dinh của Viễn bên cầu chữ Y đem thêm sinh khí đến cho các viên tướng của các lực lượng chống đối đang ngày đêm có mặt đông đủ: Bảy Viễn, Năm Lửa, Ba Cụt, Nguyễn Thành, Đại tá Le Roy, Salvani. Nhà khách của Viễn rộn rã tiếng cười lẫn tiếng mở nút những chai rượu loại đắt tiền nhất!   
Chỉ trong một đêm, Ba Búa, đại úy cận vệ của Viễn, đem theo một số ít đàn em, đi cướp của quân lính Diệm hai khẩu trọng liên 20 ly. Viễn cho đặt ngay tại hai trụ cầu chữ Y, khiêu khích. Viễn tin là giai đoạn thụ động bị đe dọa đã qua rồi, hắn đã có đủ khả năng trả đũa.   
Đó là những đòn dồn dập của các lực lượng chống đối tiến công vào tập đoàn Ngô Đình Diệm, nhưng chưa phải là những đòn mạnh đủ cân lượng đối với CIA, quan thầy của Diệm. Liền trong hai ngày, Diệm ủ rũ ngồi lý trong phòng riêng, trước mặt là một chồng báo và tạp chí xuất bản tại Sài Gòn, Pháp và Hoa Kỳ. Ngồi đối diện với Diệm là Ngô Đình Nhu, lúc này đã gần như công khai với chức vụ cố vấn chính trị cho anh hắn, đang chăm chú đọc lại bức điện của Bảo Đại vừa gửi về bãi chức Thủ tướng của Diệm. Diệm mệt mỏi giọng nói khàn khàn, có lẽ vì mất ngủ và hút thuốc quá nhiều:   
- Hồ Thông Minh từ chức. Tại sao hắn lại từ chức đúng vào lúc bọn phe phái phản pháo mình nhỉ? Thủ đoạn của Pháp chăng?   
Vẻ Nhu không khỏe gì hơn anh. Áo sơ-mi không cà-vạt là việc khác thường đối với hắn vốn luôn luôn chững chạc. Vừng trán tối đi vì những lọn tóc rũ xuống không được chăm sóc như bình thường. Hắn ngửa mặt nhìn Diệm, chậm rãi:   
- Có thể Hinh được Pháp đưa về làm cho Hồ Thông Minh sợ.   
- Sợ chi hỉ?   
- Hắn biết Hinh và Vỹ là người tin cậy của Pháp. Vỹ đang là Tổng tham mưu trưởng, lại được Bảo Đại giao quyền thành lập chính phủ mới rồi chính Pháp lại đưa Hinh về, hắn hết tin vào chúng ta, rút sớm.   
Diệm gật gù đông ý với Nhu:   
- Có thể là như rứa, vì hắn không biết rõ Vỹ ngồi đó với cái hư vị, mô có thực quyền.   
Tôi tính phải trị thằng Vỹ ngay, dù hắn đã hứa với tôi là không nhận lệnh của Bảo Đại đứng ra thành lập nội các mới. Để Vỹ, Bảo Đại còn phá rầy. Mà tại sao Đại tá Lansdale có thể tin Vỹ được hỉ?   
Cả hai ngồi im lặng, vẻ suy tư, Bỗng Diệm tỏ ra cương quyết:   
- Dù sao cũng phải cất chức Tổng tham mưu trưởng của Vỹ, thay người của ta vào. Mặt khác ta phải mạnh tay với bọn giáo phái, dẹp cho sạch, Hiện chúng mình đã đủ lực, để lâu sợ còn những đứa hoang mang bỏ cuộc như thằng Minh, thêm rắc rối!   
Nhu cài bản mật điện vẫn còn cầm trong tay vào kẹp hồ sơ, hắn tỏ ra lưỡng lự:   
- Hiện giờ hơn phần nửa binh sĩ của cả ba lực lượng giáo phái đã nằm trong tay chúng ta. Chúng đã được phát lương cao và truy hình từ nửa năm trước. Chúng sẵn sàng chờ lịnh quay súng bắn thẳng vào đồng bọn. Dẹp số ương ngạnh còn lại không còn là điều khó khăn gì nhưng các cố vấn Mỹ ở đây còn e ngại sự phản ứng của Bộ tư lệnh Pháp, và nhất là phía Việt Minh cộng sản với một phái đoàn đang hiện diện ngay tại Sài Gòn này. Họ sẵn sàng xía vào, can thiệp. Không phải chỉ chúng ta nôn nóng, mà cả Đại tá Lansdale cũng nôn nóng không kém. Ông ta lo tình hình mất ổn định kéo dài, lo nội chiến có thể xảy ra, dầu với dạng nào cũng không để cho chúng ta rảnh tay kịp đối phó với những hoạt động của phía cộng sản. Phần Bộ tư lệnh Pháp đang ấm ức, cố ý cản trở, chờ cơ hội có thể đảo ngược được tình thế. Điều rõ ràng là họ đang bí mật tạo điều kiện cho các lực lượng tay sai đảo chính. Qua kinh nghiệm ở miền Trung, bọn Pháp đã sớm trợ giúp cho các "lực lượng bổ sung" của chúng trong này, để cấu kết với nhau, mạnh tay chống đối ta. Không riêng gì chúng ta, bản thân phái bộ cố vấn Mỹ cũng đang lúng túng. Kỳ hạn tổng tuyển cử thống nhất hai miền chỉ còn một năm, miền Nam còn phải đương đầu với nhiều khó khăn đấy?   
Diệm chăm chú lắng nghe Nhu giải thích. Hắn vốn nể Nhu thường tỏ ra hiểu biết, khôn ngoan, nhưng với cương vị là người chủ trì, hắn không thể lộ ra yếu kém hơn, dù Nhu là em ruột:   
- Trước mắt, chúng ta phải tính thế đứng cho vững đã. Nào Bảo Đại cách chức Thủ tướng, nội các gần tan rã. Các lực lượng vũ trang tập hợp ra mặt chống đối, đòi thành lập chính phủ khác. Pháp tích cực hỗ trợ phe đối lập. Nhóm giáo dân Phát Diệm, Bùi Chu dựa vào những bài báo tố giác thím Nhu ăn chặn tiền cứu trợ - Diệm nhấn mạnh và lắc đầu ngó Nhu như oán trách - Rồi thằng Lắm mới ra nhận chức đã lo vội ăn cắp thuốc tây của Hội hồng thập tự. Số cha cố Bùi Phát rục rịch tính gì đó, dân chúng xôn xao trước những điều chửi rủa ngày đêm trên đài phát thanh của Viễn... Chú có thấy tôi phát điên đầu chưa?   
Diệm ngừng lại nhìn Nhu, lát sau hắn đổi giọng nhỏ nhẹ hỏi:   
- Đại tá Lansdale hẹn sáng nay qua cùng chúng ta bàn kế hoạch đối phó, chú đã dò được   
ý họ chưa?   
- Thưa chưa, các ông ấy vẫn bình tĩnh, coi như không có gì quan trọng cả.   
Đúng lúc đó, có tiếng gõ cửa bên ngoài, Nhu chưa kịp đứng lên, Lansdale đã tự mở cửa bước vào. Hai anh em họ Ngô như thấy luồng ánh sáng tràn vào căn hầm tối tăm thiếu dưỡng khí và đầy buồn bã. Cả hai gượng cười đứng lên nắm tay tên cố vấn đặc biệt:   
- Chúng tôi đang nóng ruột chờ đại tá - Diệm đưa cả bàn tay chỉ chiếc ghế đối diện mời Lansdale ngồi - Thấy tình hình dồn dập những khó khăn và đe dọa, quả tình tôi rất lo ngại.   
Vẫn với nụ cười có vẻ khinh thường tất thảy, Lansdale trấn an Nhu Diệm:   
- Hai vị cứ yên tâm, tôi đã lo cho các vị hết rồi. Tôi vừa họp với đại tướng O’Daniel và đại sứ Collins, chúng tôi đã đánh điện khẩn cấp về Hoa Thịnh Đốn. Vấn đề chủ yếu là phải giải quyết tận gốc. Nhà Trắng sẽ buộc chính phủ Pháp đích thân can thiệp. Rõ ràng Bộ tư lệnh Pháp ở đây đã công khai thúc đẩy bọn tay chân phá rối chúng ta, khi họ biết không còn cách nào khác là chuẩn bị rút về. Ngay lúc này, phải đánh gục chúng về mặt chính trị, sau đó chờ lệnh của Nhà Trắng. Chúng ta không thể loại trừ hành động quân sự. Tất nhiên không thể gây xáo trộn kéo dài, vì nếu không ổn định sớm được tình hình thì chúng ta không còn thời gian nữa, đành phải mạnh tay giải quyết?   
- Như vậy là đại tá cho lệnh phát động chiến dịch hạ bệ Bảo Đại - Nhu hân hoan vội hỏi - để thành lập ngay "Hội đồng cách mạng"?   
- Ngay sáng mai thôi. Tôi đã bảo ông Kiều Công Cung và Đỗ Gia Hiến chuẩn bị tập họp dân chúng di cư làm biểu tình, mít tinh. Thủ tướng sẽ ra tuyên bố bổ sung nội các, thay thế những tên đã được chấp thuận cho từ chức vì không đủ năng lực - Lansdale nhấn mạrth. Diệm thích thú mỉm cười - Giao cho Lê Ngọc Chấn Bộ Quốc phòng, Trần Chánh Thành Bộ Thông tin, Bùi Văn Thinh Bộ Nội vụ, Nguyễn Hữu Nghĩa Bộ Lao động, Nguyễn Hữu Châu Bộ Phủ thủ tướng. Còn các bộ khác và các chức vụ dưới thì do hai vị tự sắp xếp lấy.   
Tên sĩ quan CIA nhận điếu thuốc xì-gà của Nhu mời, vừa tiếp:   
- Chó sủa mặc chó, lạc đà cứ đi! Các vị bình tĩnh tiến hành công việc, tin tưởng rằng có chúng tôi túc trực phía sau rồi. Bọn Viễn-Soái chưa dám làm gì đâu. Tất nhiên đến lúc này chúng có thể đánh hơi được một số trong bọn chúng đã đâu hàng ta. Càng tốt, chúng sẽ hoang mang nghi ngờ nhau, nội tình không vững, chúng không làm liều được!   
Nhu báo tin:   
- Thưa đại tá, bọn Pháp vừa cấp cho Viễn hai giang hạm, một số bích kích pháo và nhiều đạn dược. Hai giang hạm nói trên hiện đang đậu tại kinh Cây Khô, phía sau hành dinh của Viễn. Có thể là chúng đã lo trước con đường Viễn rút vào rừng Sác khi bị ta tấn công. Tôi vừa được tin Viễn định bất ngờ nổ súng trước, cướp chính quyền.   
Lansdale lắc đầu:   
- Chắc chắn Bộ tư lệnh Pháp phải hiểu là nếu để bọn Viễn tấn công trước là tạo cho chúng ta có cớ tiêu diệt chúng, mà Pháp không có quyền nói năng gì. Trừ trường hợp chính Bộ tư lệnh Pháp chủ trương và dùng Viễn làm lực lượng xung kích. Nhưng chúng tôi không để cho Pháp còn cơ hội làm liều.   
Hắn rít một hơi thuốc dài, rồi tiếp:   
- Trong cuộc mít-tinh sáng mai "Hội đồng cách mạng" ra mắt, tuyên bố giao quyền cho Thủ tướng Diệm lãnh đạo Chính phủ, bổ sung người vào Nội các, truất hết quyền hành của Bảo Đại. Thủ tướng hãy đòi Pháp rút quân, cảnh cáo bọn âm mưu làm loạn, kêu gọi dân chúng đứng lên giành độc lập, tự do... Tiếp đó tổ chức ngay lễ tuyên thệ của nhóm liên minh Trình Minh Thế và lực lượng Cao Đài ly khai của trung tướng Nguyễn Thành Phương về hợp tác rồi kéo số quân của hai lực lượng này diễu hành thị uy trong thành phố. Riêng hai nhóm Nguyễn Giác Ngộ và Lâm Thành Nguyên vẫn bí mật nằm im tại chỗ.   
Diệm cười thật tươi, niềm hy vọng ánh lên trong đáy mắt:   
- Chúng tôi xin làm theo đúng sự chỉ dẫn của đại tá. Còn việc Viễn báo trước xin gặp tôi chiều nay, hắn nhân danh đại diện Mặt trận của chúng trao tối hậu thư, ý kiến của đại tá thế nào? Tôi có nên tiếp hay từ chối?   
- Ngài tiếp chứ? Tỉnh táo, lịch thiệp là đòn tâm lý hiệu lực nhất đánh vào kẻ thù. Thái độ vững vàng tự nó toát ra sức mạnh có khả năng cảm hóa kẻ thù, làm cho đối phương dễ sinh ra mặc cảm tự ti. Tôi đã biết trước nội dung bức tối hậu thư của họ, nên tôi đã chuẩn bị sắn đây một bửu bối, giúp ngài đánh bại bọn Viễn dễ dàng trong cuộc tiếp xúc.   
Lansdale lấy từ trong túi một chiếc phong bì màu vàng trao cho Diệm. Có vẻ ngạc nhiên, Diệm thong thả kéo từ chiếc phong bì bỏ ngỏ ra ba tấm hình cỡ lớn, nhưng hắn ta lại vội nhét vào, rồi chuyển sang cho Nhu. Diệm hơi đỏ mặt. Lansdale mỉm cười nhìn Nhu đang ngắm tấm hình kỹ hơn.   
- Cám ơn đại tá - Diệm trở lại vui vẻ - với cái này tôi sẽ làm cho bọn Viễn không còn dám ngẩng mặt!   
6.   
Chiều hôm đó, tại hành dinh của Viễn, Vũ đang ngồi nói chuyện với trung tá Thành Nam, bí thư của Soái, và hiện là ủy viên tuyên truyền của Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia. Bỗng cô Tư Bình Xuyên đột ngột bước vào, mời Vũ ra ngoài.   
- Ba ngày rồi anh không về, vợ chồng Bạch Hường tìm tôi nhờ hỏi tin anh. Họ cuống lên, sợ muốn chết lận. Không ngờ anh vùi đầu làm gì ở đây!   
Linh Phương năn nỉ buộc Vũ về gặp vợ chồng Trần Đình để cho họ yên tâm. Không cách nào từ chối, Vũ đành phải theo thiếu phụ ra xe. Chiếc Renault hai ngựa, mui vải, đậu sẵn xế cổng hành dinh. Vũ vừa nói vào chỗ bên cạnh Linh Phương, cô ta đã trách anh:   
- Anh Vũ tệ lắm đó nghen! Em mời anh cộng tác với anh Bảy, anh qua với Năm Lửa, khỏng thèm nói lại cho em hay gì ráo.   
Chiếc xe lướt lên cầu chứ Y. Vũ nhìn tốp lính mũ xanh đứng cạnh hai khẩu trọng liên mới cướp được, cười giả lả:   
- Vừa rồi cô Tư không thấy tôi đang cộng tác với ngài "tướng cướp" của cô rồi đó sao? - Vũ vờ thở dài - Trước sau cũng không chạy khỏi số kiếp.   
Linh Phương cười giòn giã:   
- Đúng rồi! Trên Lương Sơn Bạc đã có ghi tên anh vào bia đá từ khuya rồi, chạy trời không khỏi nắng!   
Xe bắt đầu ra đường lớn, Linh Phương thôi cười nghiêm mặt hỏi Vũ:   
- Thấy tính tình ớn quá, có thể đánh nhau không anh?   
- Hai nòng súng ngó nhau thế kia, khó tránh khỏi bắn nhau. Hơn nữa ông Bảy đã thề quyết sống mái với ông Diệm.   
- Thì cũng tại lão Diệm kéo quân đến khiêu khích người ta chở bộ.   
Cả hai im lặng mãi cho tới lúc xe về tới nhà vợ chồng Trần Đình. Vũ ngạc nhiên thấy cửa đóng, không có ai ở nhà. Anh dùng chìa khóa riêng mở cửa. Trên mặt bàn là tờ giấy với những dòng chữ xin lỗi của Bạch hường phải về gấp dưới quê vì ông cha Trần Đình đau nặng. Vũ đành nhận lời mời của Linh Phương đi nhà hàng ăn tối.   
Sài Gòn vẫn đông đặc những người và xe cộ. Sự sục sôi giữa hai tập đoàn tay sai Pháp Mỹ, hàng vạn khẩu súng đang sẵn sàng khạc lửa vào nhau đe dọa gây chết chóc cho dân lành, vậy mà xung quanh Vũ chỉ thấy những nét mặt vô tư cười nói. Ngay cả Linh Phương, Vũ không nhìn thấy chút lo âu nào trên khuôn mặt tươi vui, mặc dầu cái chết có thể tới với chồng, với anh cô ta bất cứ lúc nào.   
- Cả tuần nay rồi, anh Bảy chĩ lo chuyện đánh nhau chẳng thèm ngó đến em. Buồn muốn chết? - Linh Phương ngừng xe phía sau Nhà hát lớn, vừa phàn nàn vừa bước xuống khóa xe, rồi dựa tay Vũ đi về phía nhà hàng Lon Choáng bên kia đường. - mà em thì quá chán chuyện bắn nhau. Nếu không nhận lời Bạch Hường tìm anh, em nằm luôn ở nhà, chẳng quan tâm đến chuyện chi nữa là khác?   
- Chẳng lẽ cô Tư không quan tâm đến ông Bảy, ông Tư sao?   
- Ai cần đến sự quan tâm của mình nhỉ? Em tự hỏi sự quan tâm của mình có ích gì cho họ lúc này? Sống chết số mệnh đã định rồi, tránh cũng chằng được? Đã tới lúc em thấy cần phải sống cho chính mình, sau những năm đã sống cho họ quá nhiều rồi.   
Nét buồn thoáng hiện trên khuôn mặt tươi sáng của người thiếu phụ rất hợp với chiếc áo dài đen, màu áo rất được ưa chuộng của phụ nữ Nam Bộ, vừa kín đáo, vừa mang sắc thái dân tộc.   
- Chúng ta ăn cơm Tàu nghe anh?   
Linh Phương đưa tấm bảng kê các món ăn về phía Vũ:   
- Dành cho anh lựa đấy.   
Vũ cười:   
- Việc nội trợ, từ ngàn xưa đã được coi là độc quyền của đàn bà. Làm món ăn hay chọn cách ăn, phụ nữ bao giờ cũng là chủ. Đấng tạo hóa đã an bài, dù ngon dở nam giới cũng phải tuân theo. - Vũ chuyển chiếc bảng kê món ăn lại phía thiếu phụ, rồi tiếp - Trong sách tướng số cửa Trung Hoa, qua việc người phụ nữ chọn món ăn mà người ta đoán được số mạng. Hoàng hậu Từ Hi thích ăn thịt chuột nuôi bằng nhân sâm. Tây phi Đắc Kỷ ưa ăn gan trẻ sơ sinh, và Nam Phương Hoàng hậu chỉ ham ăn bún bò Huế mà trở thành vợ của Đức Quốc trưởng Bảo Đại.   
Linh Phương cười rinh rích, liếc xéo Vũ:   
- Không lựa được món ăn ngon thì nói đại đi còn bịa chuyện tướng số.   
Trước khi ngủ, hay trong bữa ăn, Vũ có thói quen bắt bộ óc hoạt động mạnh hơn. Anh vừa ăn vừa nhớ lại câu nói của Nguyễn Văn Hinh khi hắn vừa từ Pháp trở về đến Sài Gòn: "Chúng ta đừng trông chờ gì ở chính phủ Pháp, miền Nam không còn là của Pháp, mà là của Mỹ. Chúng ta chỉ có thể trông cậy vào Bộ tư lệnh Pháp còn ở đây. Nếu chúng ta có khả năng hành động, họ sẵn sàng bí mật trợ giúp." Còn với Salvani tên sĩ quan tình báo Pháp, do ý riêng của hắn hay của bọn Pháp ở đây, mà hắn đang cố thúc bọn tay sai làm binh biến, cướp chính quyền? Hắn phải biết là trong cuộc chiến không cân sức này, phần bại nghiêng hằn về phía lực lượng tay sai của Pháp. Vậy phải chăng bọn Pháp đã bị đẩy vào ngõ cụt, chúng mong có nội chiến là để có cớ can thiệp, giành quyền lợi lại cho bọn tay chân? Mỹ và Diệm chắc không muốn để xảy ra nội chiến, nên đã cố nín nhịn trước sự khiêu khích của Viễn. Nhiều hiện tượng chứng minh là bọn CIA dùng đô-la mua chuộc từng nhóm, vô hiệu hóa lực lượng tay sai của Pháp. Chúng hy vọng không cần nổ súng mà vẫn thành công. Thái độ của Nguyễn Thành Phương chứng tỏ điều đó. Còn về Bảy Viễn, khi bọn CIA đã nắm được bọn tư bản Hoa kiều Chợ Lớn thì chúng cũng sẽ không mấy khó khăn lôi kéo được số tay chân của Viễn...   
Nghĩ đến đây, Vũ liền thử thăm dò Linh Phương:   
- Tình hình thị trường thuốc phiện ở Chợ Lớn hiện nay ra sao rồi cô Tư?   
Thấy Vũ chăm chú ngồi ăn, Linh Phương không gợi chuyện, bất ngờ anh lên tiếng, cô ta tỏ ra vui vẻ hẳn:   
- Đúng như anh đoán hôm nọ, giá thuốc lên gấp rưỡi rồi đó. Lucien Conein dành cho tổ chức tình báo đặc nhiệm của Đài Loan ở đây phân phối.   
- Bọn này mới đến hay đã có mặt từ lâu rồi?   
- Chúng đã đến Sài Gòn năm sáu năm, cộng tác với Phòng nhì Pháp chống lại các tổ chức của Mao Trạch Đông. Trung Hoa lục địa cũng có tổ chức hoạt động ở Chợ Lớn. Hai bên thanh toán giết chóc nhau khá ghê gớm. Trước đây thì hai nhóm ngang ngửa chống đối, nay bọn Đài Loan được Mỹ trực tiếp đỡ đầu xem chừng mạnh hơn. Thêm vào đó bọn tư sản Hoa kiều cũng bám theo CIA và tình báo Đài Loan gần hết.   
Vũ hướng tới điều anh cần biết:   
- Nghe nói số sĩ quan tay em ông Bảy đa số nghiện thuốc phiện và được số tư bản Hoa kiều tặng cho những cô gái Hương Cảng tuyệt đẹp để chúng được che chớ làm ăn. Có đúng vậy không cô Tư?   
- Đúng vậy. Anh Bảy em không nghiện ma túy nhưng ghiền gái đã thành cố tật.   
Chung đụng với lớp người sống chết chỉ vì quyền lợi cá nhân chẳng còn tình nghĩa gì với nhau, ngay cả trong người thiếu phụ này, Vũ cảm thấy tình cảm anh em, vợ chồng như xa lạ đối với cô ta.   
- Theo luật sinh tồn của tạo hóa, mọi sinh vật giống đực đều "ghiền" giống cái. Đối với con người, "ghiền" hàm nghĩa say mê, yêu thương, nhưng phải chung nhất mới là chân chính. Còn ghiền bậy, gặp đâu ghiền đó thì cũng như ghiền ma túy vậy thôi.   
Linh Phương cười, liếc xéo Vũ:   
- Nghe anh nói tỏ ra từng trải lắm, nhưng Bạch Hường mách với em, anh chẳng biết ghiền một thứ gì. Hay anh là nhà tu trừng giới?   
Có thể bọn Hoa kiều đã giúp cho CIA khống chế số tay em của Viễn bằng thuốc phiện và gái. Nếu vậy, cái chết sẽ đến với Viễn bất cứ lúc nào, lặng lẽ dễ dàng, hàng ngàn dân đao búa sẽ trở thành lợi khí của bọn CIA, Sài Gòn sẽ ổn định đúng ý muốn của Mỹ...Vũ chợt nghĩ và vội bịa ra câu chuyện để thay câu trả lời cho Linh Phương:   
- Xưa kia có một cậu bé theo vị sư già lên núi cao đi tu, nhiều năm đã trôi qua mà không bề liên lạc với đời. Vị sư vốn bị thất tình, nên tìm quên bằng cầu kinh, chuông mõ. Nhưng đến ngày nhắm mắt vẫn không thể không thú thật với cậu bé, lúc này đã trưởng thành, rằng hình bóng người yêu vẫn không thể xóa nhòa, dù ông đã gần trọn cuộc đời khổ hạnh. Tình yêu càng dàn vặt ông mãnh liệt trước khi nhắm mắt lìa trần. Sự đau khổ của vị sư già đã ám ảnh chàng trai đó, cũng trọn một cuộc đời đến tận lúc phải rời núi trở về chết già, một thân cô độc. Cô Tư thấy không, chàng ta đã không đủ can đảm để chịu đau khổ vì đàn bà!   
Linh Phương cười ngả nghiêng:   
- Lại bịa ra phải không?   
Vũ làm tỉnh gật đầu:   
- Thì cứ cho là bịa.   
- Vậy cứ sống mà đừng yêu, khỏi phải bịa chuyện.   
Vũ hiểu ý câu nói xa xôi của thiếu phụ. Anh hỏi lảng sang chuyện khác:   
- Cô Tư này, ông Bảy không quan tâm đến việc nghiện ngập của các sĩ quan dưới quyền sao?   
Linh Phương hơi bực bội, có thể vì Vũ đã cắt ngang câu chuyện cô đang thích thú:   
- Có gì phải quan tâm? Mỗi người có quyền sống tự do theo họ chớ. Mà tại sao anh để ý đến họ?   
Vũ khôn khéo ghé sát lại thiếu phụ, đặt tay lên vai cô ta xoa nhẹ và thấp giọng:   
- Linh Phương không thấy tôi đã sang cộng tác với ông Bảy đấy à? Tôi phải quan tâm đến sự an nguy của anh cô đấy. Cô biết chứ, người ghiền ma túy khi thiếu thuốc trở thành điên dại, mất trí. Bọn CIA có thể dùng bọn Hoa kiều mua chuộc em út ông Bảy bằng thuốc phiện, gái và cả đô-la, được không? Chỉ cần một hai tên bị mua chuộc, thì mạng sống của anh cô đã khó bảo toàn?   
Linh Phương có vẻ thảng thốt gật đầu:   
- Anh nói đúng. Có thể vậy lắm đấy!   
- Tôi nhớ tới vụ thuốc phiện hiện do CIA nắm độc quyền trong thị trường Chợ Lớn, trong số khách tiêu-thụ-bắt-buộc có các sĩ quan của ông Bảy. Đó là điều tôi băn khoăn. Kẻ thù trước mặt ông Bảy không đáng sợ bằng số đàn em tin cậy của ông lại quay ra phản bội. Cô Tư nên nhắc ông Bảy vấn đề này nhé.   
Thiếu phụ tỏ ra chú ý:   
- Dạ! Em sẽ dò xét dùm anh Bảy, và cả cho anh nữa chứ?   
Vũ cười:   
- Tất nhiên rồi. Tôi đang bí mật tiếp tay cho anh cô Linh Phương thấy chứ.   
Sau khi thanh toán tiền hàng, thiếu phụ năn nỉ đòi Vũ cùng đến vũ trường. Một sự bất ngờ, tên thiếu tá CIA Lucien Conein và cô gái đã gặp một lần, cũng có mặt tại đó. Conein tỏ ra vui mừng khi thấy Linh Phương và Vũ. Hắn lịch sự mời cả hai cùng ngồi chung bàn. Vũ ra dấu cho Linh Phương nên nhận lời. Linh Phương hiểu ý, đổi từ lạnh lùng sang vui tươi, cười nói tự nhiên với kẻ đã gian trá lừa gạt cô ta trong vụ thuốc phiện trước đây. Cô ta ngồi xuống ghế, cảm ơn Conein và Ninh Đa, và giới thiệu Vũ:   
- Anh Vũ, người anh bà con của tôi.   
Conein, Ninh Đa bắt tay Vũ. Cả hai đều nói bằng tiếng Pháp:   
- Xin chào và chúc sức khỏe ông Vũ.   
Conein không bỏ lỡ cơ hội, phân trần với Linh Phương:   
- Sau ngày được trung tá Trinquier giới thiệu, tôi chờ cô tới, vậy mà vắng bóng cô từ đó. Sau tôi hỏi ra mới biết lý do tại sao cô không tới và cũng không nhận hàng. Thật đáng tiếc, mong cô thông cảm cho tôi? Thú thật với cô, tôi không đủ quyền để ngăn chặn công việc của cấp trên tôi. Lấy danh nghĩa là bạn của Trinquier, tôi xin thề trước cô, tôi không chủ trương việc tranh chấp này, nhưng tôi bất lực đối với người đã ra lệnh làm. Tôi rất ân hận!   
Thiếu phụ như không quan tâm tới lời thanh minh của tên sĩ quan CIA, cô đưa mắt liếc Vũ rồi mỉm cười thật tươi:   
- Việc đã qua rồi, ông cử coi như không có gì xảy ra. Tôi hiểu, ông Conein ạ.   
Vũ lặng lẽ ngắm hai người đàn bà ngồi bên nhau, nhận thấy họ hoàn toàn khác biệt. Linh Phương có khuôn mặt rạng rỡ, tinh nhanh, vẻ đài các hiện trên cặp mắt, nụ cười và cử chỉ. Ninh Đa hơn hẳn về nét trẻ trung, chân chất. Anh nghĩ đến việc tìm hiểu bọn CIA qua cô gái này, chắc chẳng mấy khó khăn. Còn Linh Phương thì nụ cười, ánh mắt đang làm cho tên sĩ quan CIA ngất ngất. Hắn lễ độ xin lỗi Vũ để mời thiếu phụ ra sàn nhảy. Anh gật đầu mỉm cười nhìn Linh Phương với ngụ ý nhắc nhở, và không bỏ lỡ cơ hội mời Ninh Đa ra theo.   
Không cần ý tứ, Ninh Đa dựa sát vào ngực Vũ. Anh thấp giọng gần như thì thầm bằng tiếng mẹ đẻ:   
- Cô Ninh Đa vào Sài Gòn lâu chưa? Mới trông, tôi nhận ra ngay cô là người đồng hương đấy.   
- Vâng, em người vùng Móng Cái, theo anh Trinquier vào đây gần bốn năm rồi.   
- Thì ra Ninh Đa là bà Trinquier?   
Cô gái cười, lắc đầu nhè nhẹ:   
- Không đâu, em chỉ là hầu gái của anh ta.   
Vũ ngạc nhiên:   
- Hầu gái?   
- Thưa vâng, hồi đó, cha mẹ em bị phỉ giết chết. Em được Trinquier và Conein cứu thoát khỏi tay bọn buôn người. Không nơi nương tựa, em xin đi theo hai anh ấy, hầu hạ trả ơn.   
Ngược lại, cả hai đối với em như bạn gái, vậy thôi.   
Vũ hiểu ngay. Anh tò mò hỏi tiếp:   
- Trung tá Trinquier đi rồi, cô ở với Conein à?   
- Vâng.   
- Cả hai đều đối xử tốt với cô chứ?   
- Tốt chứ ạ. Ông Vũ quê ở đâu?   
- Tôi ở Hải Phòng, di cư vào đây.   
- Ủa, sao bà Linh Phương nói ông là anh bà con với bả?   
- Đúng đấy, mẹ Linh Phương là cô ruột tôi vào Sài Gòn từ lâu lắm rồi.   
- Ông có biết anh Trinquier và bà Linh Phương yêu nhau không? Cả hai say mê nhau khủng khiếp.   
Vũ ỡm ờ:   
- Cô không ghen chứ?   
Ninh Đa cười thật tươi:   
- Tại sao ghen? Khi em tình nguyện dâng hiến để trả ơn.   
- Tôi nghĩ cô đẹp có thua gì cô em gái tôi đâu. Độc thân, tự do, lại luôn ở bên cạnh ông ta, còn Linh Phương là gái có chồng.   
- Em chỉ là đứa hầu gái, anh Trinquier có thể thương hại em chứ làm sao yêu được? - Ninh Đa chớp chớp hai làn mi giả cong vút, khẽ thở dài - Em chỉ là phận tôi đòi, so sánh với bà Linh Phương sao được?   
- Cả với thiếu tá Conein cô cũng nghĩ vậy sao?   
- Thưa vâng!   
- Theo tôi, mỗi người đều có một cuộc sống, và cần bảo vệ giá trị cuộc sống đó của chính mình. Có ai lại tự nguyện đem cuộc sống của mình ra để trả một cái ơn cứu giúp thông thường, hay dù cho là lớn đi nữa. Nhất là người ra ơn, khi có đủ lương tri, không ai dám nhận sự trả ơn như vậy.   
Thấy Ninh Đa im lặng khá lâu, Vũ lảng tránh sang chuyện khác:   
- Cô Ninh Đa này, tôi thấy Pháp và Mỹ không mấy thuận nhau, tại sao hai ông Trinquier và Conein có vẻ thân nhau tới mức kỳ lạ?   
Sau một lát nghĩ ngợi, cô gái trở lại vẻ tự nhiên như trước:   
- Thiếu tá Conein đã làm việc chung với anh Trinquier trong Bộ tư lệnh Pháp từ lâu rồi nên cả hai thân nhau lắm. Chính anh Conein đã bí mật giúp, che giấu vụ anh Trinquier giết chết ba sĩ quan CIA Mỹ tại khu Tam giác vàng, nếu không thì đã nguy rồi. Họ thương nhau đến mức đó. Ngoài ra, Conein được các sĩ quan Pháp yêu mến và kết bạn khá đông.   
- Cả những sĩ quan Việt Nam nữa chứ?   
- Vâng, anh Conein giao dịch khá rộng. Ông biết ông tướng Vỹ không?   
- Ông ta là Tham mưu trưởng quân đội, ai không nghe tiếng!   
- Đúng ông ta đấy. Mới sáng nay, tướng Vỹ chạy tới cầu cứu anh Conein, vì ông Diệm ra lệnh bắt ông ta. Anh Conein phải đích thân dẫn ông ta qua tòa đại sứ Mỹ lánh nạn, và buổi chiều có máy bay đưa ông ta qua Pháp rồi.   
- Có gì xảy ra đấy cô Ninh Đa?   
- Nghe các ảnh nói với nhau là tướng Hinh đã về Sài Gòn, ông Diệm sợ hai ông tướng tay trong tay ngoài âm mưu đảo chính, do Pháp xúi sao đó...   
Vũ mạnh bạo hơn:   
- Còn nhiều người Việt khác thường tới nhờ cậy ông Conein nữa chứ?   
Cô gái chẳng chút dè dặt:   
- Đông người, em không biết tên hết. Ở bên Bình Xuyên có ông Thái Hoàng Minh cũng thường đến gặp riêng anh Conein.   
Vũ cười thành tiếng:   
- Ông Conein tin cô nhỉ? Chuyện gì về ông ta cô cũng biết hết.   
Ninh Đa hơi ngửa người ngó thẳng vào anh, mỉm cười:   
- Anh ấy cho là em loanh quanh với anh ấy trong nhà, có giao dịch, đi lại đâu mà phải giấu giếm! .   
Vũ cười giả lả:   
- Thế cô chẳng nói lại với tôi đấy à? Coi chừng ổng phạt cho mà xem.   
Cô gái cười theo, liến thoắng hơn:   
- Anh ấy hỏi em nói gì, em chối đi chớ, dại gì nhỉ?   
Vũ yên tâm và ỡm ờ:   
- Ninh Đa cũng phải giao dịch để tính chuyện lấy chồng chứ? Dâng trọn đời mình để trả ơn sao?   
Nét buồn thoáng hiện, Ninh Đa thở dài nhè nhẹ:   
- Ai thèm lấy cái thứ em nhỉ?   
Vũ an ủi:   
- Đừng mặc cảm để rồi buông xuôi cuộc đời. Cần tỉnh táo suy nghĩ làm lại từ đầu.   
Cô gái gục đâu vào vai Vũ, thấp giọng:   
- Conein định nhường em lại làm vợ chính thức một sĩ quan Mỹ chưa vợ, nhưng em muốn lấy chồng người mình kia.   
- Nên thế Ninh Đa ạ. Người mình với nhau tình nghĩa vững bền hơn. Dẫu trong hoàn cảnh nào người ngoại quốc vẫn có cái gì đó cách biệt, xa lạ.   
Bản nhạc dứt, Vũ ngừng câu chuyện đưa cô gái về bài. Conein tỏ ra thân mật với Linh Phương, nét hân hoan lộ rõ trong ánh mắt. Sau khi uống cạn ly rượu, Conein xin lỗi cáo từ vì có hẹn công việc. Hắn cùng Ninh Đa đứng dậy bắt tay hai người, và sốt sắng trao cho Vũ tấm danh thiếp mời lại nhà riêng khi có dịp.   
Linh Phương giữ Vũ lại khiêu vũ tới quá nửa đêm mới chịu đưa anh về. Ngồi trên xe, cô nói lại đúng những lời Conein đã nói với cô khuyên Bảy Viễn đừng trông cậy vào Pháp, đừng theo người Pháp xúi dục. Pháp đã thất bại phải ký hiệp định, coi như dâng miền Nam này cho cộng sản. Vì quyền lợi của thế giới tự do, người Mỹ sẽ giúp cho người Việt Nam chống cộng sản, mà ông Ngô Đình Diệm là đại diện để giữ lấy phần nửa nước còn lại. Nếu để cho Việt Minh cộng sản chiếm hết, Bảy Viễn sẽ là kẻ đầu tiên không còn đường sống vì đã phản lại Việt Minh.   
Conein nhắn lời khuyên Bảy Viễn về hợp tác với Diệm, đúng là có một số mặt quyền hành, quyền lợi bị hạn chế, nhưng địa vị còn nguyên và tương lai còn nhiều hứa hẹn. Hiện nay Diệm đã có đủ sức mạnh, dùng vũ lực chống lại ông ta là dại dột. Người Mỹ sẵn sàng đứng ra dàn xếp bảo đảm, hoặc nếu Bảy Viễn muốn ra nước ngoài hưởng một cuộc đống sung sướng, Conein sẽ lo cho.   
Linh Phương nhìn vào mặt Vũ, mỉm cười, tiếp:   
- Còn với em, hắn được lời gởi gắm của Trinquier, hắn sẽ làm bất cứ việc gì em yêu cầu trong phạm vi khả năng hắn có!   
Vũ cũng cười mỉm, mỉa mai:   
- Giúp, như vụ giành thuốc phiện chứ gì?   
Bỗng anh lại cười thành tiếng, tiếp:   
- Nhưng cô Tư cứ nghe lời hắn đóng vai nàng Kiều khuyên Từ Hải ra hàng Hồ Tôn Hiến, coi ông Bảy tính sao?   
Thiếu phụ cười phụ họa:   
- Xúi dại em hả? Anh Bảy đâu có chịu cảnh hàng thần lơ láo để chết đứng trước mặt lão Diệm.   
Vũ đổi giọng, không có vẻ đùa nữa:   
- Cô Tư này, bên ông Bảy có người tên là Thái Hoàng Minh không? Anh ta hiện đang làm gì?   
- Minh là Tham mưu phó đó. Có chi vậy anh?   
Vũ ngầm nghĩ giây lát:   
- Chắc anh ta có quan hệ với số Hoa kiều buôn thuốc phiện rồi.   
- Thì là cháu vợ bang trưởng Triệu Vĩnh Kỳ. Trước đây Kỳ lo vụ thuốc phiện cho em.   
Vợ Minh là xẩm chính hiệu.   
- Vậy là đúng. Cô nhân tình của Conein nói Minh có đến gặp Conein mấy lần rồi.   
- Có gì lạ vì hiện Minh đang lo chạy mối cho Kỳ về vụ thuốc phiện, ngay sau khi em ngưng cung cấp.   
- Rất lạ chứ cô Tư. Vừa rồi Conein chẳng đã xúi cô Tư khuyên ông Bảy về đầu hàng Diệm đó sao? Với Minh, hắn có thể mua chuộc lắm chớ? Thuốc phiện này, đô-la này, và địa vị. Trước những cám dỗ đó, Minh có giữ được lòng trung thành với ông Bảy không?   
Linh Phương cau mày suy nghĩ:   
- Ra vậy? Để em phải báo ngay cho anh Bảy mới được.   
- Đó mới là suy luận thôi, phải thận trọng. Nếu chưa có gì cụ thể mà ông Bảy đã nóng nảy có thể gây xáo trộn nội bộ. Theo tôi, chính cô phải dò xét lại, nhưng kỹ lắm mới giữ được bí mật, để lộ ra tức là cô đẩy Minh đến chỗ hành động mau hơn mình, thì sẽ thất bại?   
- Dạ, em sẽ giữ kín, khi tìm được hiện tượng gì em sẽ tin cho anh và anh Bảy biết.   
Xe đã dừng trước nhà Trần Đình. Vũ bắt tay từ giã. Linh Phương giữ tay anh rất lâu, im lặng nhìn anh. Tiếng động cơ vẫn nổ đều đều thiếu phụ miễn cưỡng thả tay Vũ ra. Anh nhìn thấy ánh mắt trìu mến và nụ cười thật tươi gửi lại theo anh.   
Trong phòng riêng, Vũ ngồi im lặng trước ngọn đèn nhỏ. Sài Gòn đã chuyển qua giai đoạn nóng bỏng, mâu thuẫn giữa hai tập đoàn tay sai đế quốc thực dân tới hồi quyết liệt, không thể tránh khỏi cuộc bắn giết lẫn nhau chỉ trong một sớm một chiều. Rõ ràng Bộ tư lệnh Pháp tại đây tự biết không còn hy vọng gì khi đã phải chấp nhận thi hành lệnh của chính phủ họ, trao quyền lại cho Mỹ, chuẩn bị rút quân. Lực lượng tay sai của họ ở đây đã bị CIA phân hóa, lôi kéo ít ra cũng phân nửa số quân rồi. Thực trạng đó, tình báo Pháp phải thấy, sao họ đẩy chúng chống Diệm bằng võ trang để đưa chúng vào chỗ chết? Đưa một tên Hinh về ích gì phải chăng nhằm khích lệ cho Viễn, Soái liều thân? ... Có thể Bộ tư lệnh Pháp đành nhẫn tâm tận dụng hơi sức cuối cùng của bọn tay sai để đổi lấy một cái gì đó xứng đáng! Cái gì đó, cần phải tìm cho ra - Vũ tự quyết định cho mình.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 8**

1.   
Được tin linh mục Dưỡng đã về Sài Gòn, Vũ cấp tốc lại tìm gặp. Anh biết rõ Dưỡng đã cận kề với giám mục Ngô Đình Thục và nhóm CIA ngày từ ngày ở Hà Nội vào. Đầu mối quan trọng này có thể giúp Vũ xác định lại các nguồn tin đã thu thập được và đủ khả năng cung cấp những vấn đề anh cần tìm hiểu.   
Thấy Vũ, cha Dưỡng mừng rỡ nắm chặt tay anh kéo vào nhà, vừa đi vừa kể lể:   
- Tôi ở Vĩnh Long về được hai hôm. Tôi tạm ở đây với cha Đinh Văn Thuẫn. Khu chung cư này dành cho các sĩ quan cao cấp Bộ tổng tham mưu của trung tướng Lê Văn Tỵ.   
Trong phòng khách đã có hai người, một người Mỹ trung niên, một hình mục áo đen cổ có viền trắng. Cha Dưỡng vui vẻ giới thiệu:   
- Đây là trung tá Ed Kơ-rô, cố vấn trong phái bộ Hoa Kỳ, còn đây là linh mục Thuần, trung tá Tổng tuyên úy quân đội quốc gia - ông ta quay lại chỉ Vũ - Thày Lê Nguyên Vũ, bạn vong niên của tôi, đã cộng tác với tôi trong Chi hội hòa bình thế giới trong những năm ở Hà Nội.   
Vũ lịch sự bắt tay hai người. Linh mục Thuần giữ vai chủ nhân, mời Vũ ngồi. Ông ta vẫy tay, một trung sĩ khép nép bước vào.   
- Đem thêm ly và bia.   
Chỉ một thoáng, tên trung sĩ đã mang vào chai bia ướp lạnh. Hắn thận trọng rót ra ly, cung kính đặt ly xuống trước mặt Vũ. Cha Dưỡng vẫn tự nhiên nói với Vũ:   
- Đức giám mục Thục đích thân đến tìm tôi ở Thủ Đức. Ngài nhờ tôi soạn đại cương thần học, rồi mời luôn tôi đi giảng cho lớp huấn luyện chính trị tại Vĩnh Long. Bây giờ ngài lại đưa tôi về giảng cho lớp đào tạo các cha tuyên úy ở đây. Trung tá Ed Kơ-rô là cố vấn của ngành này. Vừa rồi tôi có gặp Trần Kim Tuyến, nói là đã gặp thày, và thày đã tham gia làm việc trong Bộ Nội vụ, tôi mừng lắm.   
Linh mục Thuẫn còn khá trẻ, chắc chưa tới bốn mươi. Vóc cao lớn, mập mạp, luôn có nụ cười trên môi. Qua cử chỉ, thái độ, không có vẻ câu thúc, kênh kiệu Vũ đoán ông ta thuộc trào lưu mới, trong số những tu sĩ được đào tạo từ ngoại quốc trở về.   
- Xin mời ông Vũ - Thuẫn nâng ly mời anh kèm theo ánh mắt thân thiện. Vì có tên cố vấn Mỹ, nên Thuẫn dùng tiếng Pháp - Cha bề trên hôm qua đã nói chuyện với tôi về thày, một thanh niên trẻ tuổi có nhiều năng khiếu chính trị, tôi hân hạnh được làm quen. Tôi vừa mới ở Phi Luật Tân về nước, còn rất ít bạn, tôi mong kết bạn với thày đây. Trong những năm ở bên Phi, tôi đã giúp việc trong trường các Cha tuyên úy thuộc lực lượng Phi, nên Trung tá Ed Kơ-rô mới đưa tôi về cử làm Tổng giám đốc Nha tuyên úy quân đội quốc gia Việt Nam, một Nha mới thành lập trực thuộc Bộ tổng tham mưu.   
Vũ đưa đẩy:   
- Như vậy cha đã thu nhập được khá nhiều kinh nghiệm rồi. Tôi được đọc một số sách báo "Thái Bình Dương" có nhiều bài nói về thành tích của ngành tuyên úy công giáo. Các cha tuyên úy không những lo về tinh thần chiến đấu của binh sĩ, mà còn thuyết phục được cả những nhóm người Phi theo cộng sản trở về với chính phủ.   
Thuẫn cười với vẻ tự hào:   
- Đúng thế. Có một cha tuyên úy bi bọn phiến loạn bắt, khi chúng giao cho một tốp lính đem vào núi xử bắn, cha đã thuyết phục được bọn này theo cha trở về với chính phủ. Ngành tuyên úy trong quân đội Phi đã đóng vai trò rất quan trọng, nhưng được vậy là do công lao của phái bộ Hoa Kỳ, trong đó có ngài Ed Kơ-rô đây!   
Trong khi Thuẫn đưa bàn tay chỉ vào phía tên cố vấn Mỹ, hắn nghiêng đầu nhè nhẹ, và mau mắn góp chuyện:   
- Vâng, trong hàng ngũ quân đội các nước phương Tây, từ lâu đã có linh mục, nhưng chỉ có nhiệm vụ làm việc đạo, làm lễ mi-sa và xức dầu cho binh sĩ hấp hối...Còn về phía các nước cộng sản, trong hàng ngũ quân đội lại có số cán bộ chính trị được coi như linh hồn của đơn vị. Riêng với khoa tâm lý chiến Hoa Kỳ, qua nhiều năm nghiên cứu, biết kết hợp cả hai: một linh mục, một chính trị viên, đúc thành một cha tuyên úy quân đội. Trong những năm thực nghiệm tại Philippine, chúng tôi đã xác nhận tác dụng và hiệu quả của ngành này. Bây giờ chúng ta đem áp dụng ngay từ bước đầu xây dựng lực lượng quân đội quốc gia Việt Nam. Tôi đã hình dung, một buổi sáng chủ nhật đẹp trời, trong những căn cứ quân đội quốc gia, không thiếu tên lính nào quì rước lễ trước mặt cha tuyên úy. Quân đội ấy chỉ có chiến thắng!   
Tên cố vấn chấm câu bằng cái hất hàm về phía hai linh mục, mặt hắn vênh lên tự đắc. Vũ cố kềm giữ không để phát lộ lòng căm thù trên nét mặt. Tuy nhiên, anh không giữ nổi nụ cười mỉa mai về cái ảo tưởng của hắn, chẳng khác gì ảo tưởng của những tên tướng thực dân Pháp trước đây. Trong lúc đó, Ed Kơ- rô coi đồng hồ, đứng lên:   
- Tôi có hẹn, xin tạm biệt quý vỉ.   
Cha Thuẫn đi ra tiễn tên cố vấn Mỹ. Cha Dưỡng quay lại với Vũ:   
- Tình hình Sài Gòn coi mòi căng thẳng lắm rồi, khó tránh khỏi đụng độ, phải không thày Vũ?   
- Vâng, thưa tha, đúng là nóng bỏng rồi đấy Nếu cụ Diệm quyết tâm diệt Bảy Viễn, không mở đường cho ông ta về hàng, với mười ngàn lính trong tay buộc ông ta phải chống lại.   
- Ông Tuyến có nói với tôi, chính cụ Diệm đã khuyên Bảy Viễn về hợp tác, nhưng ông ta không chịu, chứ không phải cụ chủ trương diệt ông ta.   
- Vâng, đúng là gọi hàng, nhưng với điều kiện Viễn không thể chấp nhận được. Nào dẹp hết các sòng bạc, đóng cửa các khu gái điếm, trả lại quyền chỉ huy ngành công an, giải tán năm ngàn lính cảnh sát. Coi như cùng một lúc ông ta bị tước đoạt hết quyền lợi, nguồn sống chính của ông ta!   
Linh mục Thuẫn đã trở vào ngồi cạnh cha Dưỡng, góp ý:   
- Cụ Diệm nghĩ vậy đúng thôi. Theo tôi, có thể đổi cho Bảy Viễn một số quyền lợi khác, nhất định không thể để cho thủ đô tương lai này lộn xộn, quá tệ như thế. Nhưng tình hình cũng chưa đến nỗi nào? Các cố vấn Mỹ họ nói đang tìm cách lôi kéo những tay em và binh sĩ của Bảy Viễn. Lực lượng của hắn sẽ bị tan rã, số còn lại dẫu có phải nổ súng cũng sẽ bị thanh toán ngay thôi!   
Cha Dưỡng xác nhận:   
- Sáng nay ông Tuyến cũng nói với tôi là phái bộ Hoa Kỳ đã chấp thuận cho ông Diệm dùng vũ lực, chỉ còn chờ lệnh của Nhà Trắng. Vì trước khi nổ súng. Nhà Trắng phải đặt vấn đề với chính phủ Pháp, không để cho Bộ tư lệnh Pháp lấy cớ can thiệp.   
Vũ tỏ ra băn khoăn, gợi ý thăm dò:   
- Pháp đã không làm nên trò trống gì trong chín năm qua, trái lại phải giao phần nửa Việt Nam cho Việt Minh cộng sản. Nay Mỹ trực tiếp bắt tay vào giúp cho chúng ta giữ lấy miền Nam này, trước hiểm họa chung, đáng lý Pháp phải tiếp tục đóng góp vào, trái lại họ đã dửng dưng trước những hành động phá hoại của các lực lượng tay chân. Nghe đâu, được chính phủ Pháp xúi giục, các phe phái đã công khai lập mặt trận, tập hợp nhau lại tuyên bố lập chính phủ mới, đòi giải tán nội các, đòi cụ Diệm từ chức... Nhưng dù cho chúng có quy tụ lại được chăng nứa, thì thực lực của chúng làm gì nổi trước sức mạnh của cụ Diệm lúc này? Pháp thừa hiểu điều đó vậy mà sao cứ đầy số tay chân đi vào con đường chống phá? Pháp trông mong gì ở bọn này?   
Cha Dưỡng trầm ngâm gật gù như đồng tình với điều Vũ thắc mắc, trong khi cha Thuần tỏ ra hiểu biết giải thích:   
- Bộ tư lệnh Pháp ở đây và ngay cả chính phủ Pháp đâu có trông mong gì ở bọn lính ô hợp loại bổ sung bản xứ này. Điều chắc chắn là chính phủ Pháp biết mình không còn khả năng trở lại nắm quyền ở Việt Nam như xưa, nên đã mau mắn chấp nhận giao miền Nam Việt Nam cho Mỹ để được viện trợ. Việc xúi giục bọn tay chân, đầy chúng vào con đường chết như thày Vũ nói, coi như Pháp đã tận dụng bọn này để đòi Hoa Kỳ phải chấp thuận món tiền chi phí rút quân không nhỏ, trong khi Nhà Trắng đang còn cứu xét. Chính phủ Mỹ buộc Pháp phải rút quân trước kỳ hạn qui định, để vô hiệu hóa vụ tổng tuyển cử thống nhất hai miền, chỉ còn hơn một năm ngắn ngủi. Trong khi Mỹ chạy đua với thời gian thì Pháp tìm mọi cách cản đường để bắt chẹt Mỹ chấp nhận yêu sách của mình. Vậy thôi. Các cố vấn Mỹ đã tiết lộ với tôi Nhà Trắng đã mạnh dạn ký duyệt bản dự trù ngân sách chi phí cho Pháp rút quân rồi. Không lâu nữa họ sẽ về lần lần, cho tới hết trước kỳ hạn hiệp định quy định. Và tất nhiên Pháp sẵn sàng bỏ mặc bọn tay sai ngu xuẩn, sống chết mặc bay.   
Linh mục Thuần đã giải thích cho Vũ cái đáp số anh đang cần. Trong lúc đó cha Dưỡng lắc đầu thở dài như chán ngán cho chính sách của Pháp. Câu chuyện đến đó bị gián đoạn vì tên trung sĩ mời đi ăn cơm. Cha Thuẫn vui vẻ với Vũ:   
- Chúng tôi có bếp riêng do Bộ tổng tham mưu phục vụ, ăn theo chế độ nhà binh. Mời thày Vũ cùng xơi một bữa đạm bạc.   
Vũ chẳng chút câu nệ, nhận lời cùng đi theo. Trong bữa ăn, cha Dượng hỏi thêm Vũ về anh Trọng. Cha Thuẫn hỏi ngay:   
- Có phải ông Trọng cùng học với cha bề trên hồi ở Philippine không?   
- Ông ta đấy - Cha Dưỡng gật đâu, nói thêm với linh mục Thuẫn - Ở Hà Nội vào, ông Trọng được mời làm Đổng lý văn phòng Bộ Nội vụ. Nhưng nay thì số Bộ Trưởng giáo phái đã từ chức hết rồi.   
Cha Thuẫn quay lại phía Vũ:   
- Ông Trọng vào hàng đàn anh tôi đấy. Hồi cùng học tu ở bên Phi, tôi học dưới cha bề trên và cả ông Trọng hai lớp. Tôi chợt có ý nghĩ, mời ông Trọng cộng tác với tôi, giúp cho tập san "Tinh thần" thì hay biết bao!   
Cha Dưỡng tán thành:   
- Đúng đấy cha giám đốc ạ. Để nhờ thầy Vũ nhắn giùm, được tin chúng tôi ở cả đây chắc ông ta sẽ tới ngay. Khi gặp, chúng ta sẽ bàn lại.   
Vũ mừng thầm, đây là cơ hội để anh đặt Huỳnh Văn Trọng ngồi cạnh cha Thuẫn, một nguồn tin tức rất quan trọng, vừa là chỗ dựa cho chính anh sau này. Thêm một giờ chuyện vãn, cởi mở và thân mật, Vũ từ giã ra về. Cả hai cha đưa tiễn anh ra tận cửa, anh mục Thuẫn không quên căn dặn:   
- Thầy Vũ đừng quên đóng góp cho tờ tập san của chúng tôi đấy nhé.   
Vẫn với chiếc xe Peugeot của Bộ Nội vụ Nhiệm đã dành riêng cho Vũ, anh chạy chầm chậm, dự tính sẽ không qua cầu chứ Y đến hành dinh của Viễn, mà sẽ vòng qua cầu Khánh Hội, dọc theo ngã Vân Đồn, tránh sự nhòm ngó của nhóm binh sĩ Diệm đã đóng chốt bên này cầu. Anh tập trung suy nghĩ để hoàn chỉnh bản báo cáo ngày mai về Trung tâm theo kỳ hạn đã định. Anh đã xác định được: Quân đội viễn chinh Pháp sẽ rút hết về nước trước cuối năm 1956 sau khi được thỏa mãn về món tiên chi phí rút quân và sẽ giao trọn miền Nam này cho đế quốc Mỹ. Thay thế những con bài cũ của Pháp mà Bảo Đại là đại diện, Mỹ dùng tập đoàn tay sai Ngô Đình Diệm. Chúng cấp tốc xây dựng một quân đội đủ sức thay quân đội Pháp, vũ trang hiện đại, coi đó là nhân tố quyết định cho âm mưu công khai chống phá tổng tuyển cử thống nhất hai miền, vào cuối năm 1956...   
Nghĩ đến đây, Vũ băn khoăn tự hỏi: "Trước sự tan rã từng mảng, nào Phương, Thế của Cao Đài, nào Nguyễn Giác Ngộ, Hai Ngoan của Hòa Hảo, rồi Thái Hoàng Minh, hay tên nào nữa của Bảy Viễn, tập đoàn tay sai của Pháp còn khả nàng cầm chân Mỹ - Diệm được bao lâu?" Anh nhấn ga, chiếc xe vọt lên dốc cầu Khánh Hội. Chiều Sài Gòn, ánh nắng gay gắt. Phía Vân Đồn, những mái nhà tôn, ngói chen nhau cùng mặt sông, tất cả ửng hồng như rực lửa.   
2.   
Trần Văn Soái chậm rãi châm đầy ly rượu nhỏ, trịnh trọng hai tay đưa cho Viễn với nét mặt nghiêm trang:   
- Đây là ly rượu tiễn tráng sĩ Kinh Kha qua Tần. Tôi kính trọng tinh thần dũng cảm của Thiếu tướng đã đảm nhận trọng trách vào hang cọp, thay cho anh em.   
Viễn ưỡn ngực đỡ ly rượu, uống cạn một hơi, rồi nói với mọi người:   
- Lúc này đến với Diệm, đúng là vào hang cọp. Với trái lựu đạn nhỏ này - hắn moi túi quần giơ ra một trái nổ nho nhỏ, rồi bỏ vào chỗ cũ - nếu xảy ra chuyện không hay tôi sẵn sàng đổi mạng với lão ta, quí vị cứ an tâm.   
Nguyễn Văn Hinh đứng gần dó cất tiếng cười ha hả:   
- Không có gì xảy ra đâu, xin ông Năm, ông Bảy đừng quá bi quan mất sáng suốt đấy. Diệm chấp nhận tiếp xúc với đại diện của Mặt trận chúng ta là do sự ưng thuận của người Mỹ. Mà người Mỹ chỉ mong sao ổn định được tình hình, họ không muốn có đụng độ vì rất sợ chết, uổng mạng. Một nhóm ba bốn trăm người, ai là người lo bảo vệ cho họ khi lộn xộn xảy ra?   
Hắn đến gần vỗ vai Viễn nói tiếp:   
- Mười mấy khẩu bích kích pháo của tôi đã cho lệnh lấy cự ly: Dinh Norodom, căn cứ phái bộ Mỹ. Nếu đúng giờ, ông không trở về, tám giờ nhé, tôi sẽ cho đập nát bọn chúng, Mạnh dạn đi đi.   
Viễn cười:   
- Sợ chết, tôi đã không nhận lời gặp Diệm, mà đã thay mặt anh em tình nguyện đi, tôi đâu sợ hừ?   
Mọi người tiễn Viễn ra xe, không khí trở nên vui vẻ ồn ào. Đi cùng Viễn có hai cố vấn Trần Văn Ân và Nguyễn Hữu Thuần, ba cận vệ có vũ khí phòng thân. Diệm tiếp Viễn trong phòng khách lớn, cạnh hắn có Tổng tham mưu trưởng Lê Văn Tỵ, mới được thay thế Vỹ, và Ngô Đình Nhu, cố vấn chính trị. Rõ ràng Diệm đã cố ý lựa chọn hai cộng sự viên đó để đánh đòn tâm lý vào bọn Viễn. Hắn rất niềm nở, thân mật:   
- Xin mời ông Bảy dùng trà.   
Hắn không thèm để ý đến hai tên cùng đi với Viễn:   
- Tôi đang mong được trực tiếp nghe ý kiến xây dựng của ông Bảy đây.   
Viễn nghiêm trọng:   
- Tôi đến đây không nhân danh cá nhân, mà là đại diện của Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia, với nhiệm vụ truyền đạt đến ông - Viễn chú ý không dùng hai tiếng Thủ tướng - một tối hậu thư của Mặt trận.   
Trần Văn Ân trịnh trọng đưa cặp bìa màu xanh cho Viễn. Viễn cầm đưa lại Diệm, nhưng Diệm không thèm nhận lấy, buộc Viễn phải đặt xuống mặt bàn. Diệm cười khẩy vẻ khinh thường và mỉa mai, nhường mắt nhìn Viễn:   
- Tối hậu thư hỉ? Chắc là phải có nhiều điều đòi hỏi? Phải chăng các ông đòi tôi cùng cúi đầu xin Pháp ở lại, để dâng miền Nam này cho Việt Minh?   
Hai bên hàm tức thời co giật, biểu hiện sự giận dữ cực độ, mắt Viễn trợn trừng:   
- Đức Quốc trưởng Bảo Đại đã sai lầm đưa ông về làm Thủ tướng, nên ngài phải ký quyết định bãi chức ông. Nội các do ông thành lập đã giải tán. Sài Gòn hiện vô chính phủ. Mặt.   
trận thống nhất toàn lực quốc gia buộc ông phải trao lại quyền hành cho Hội đồng tối cao cử người ra thay thế.   
Diệm giận sôi lên, nhưng vẫn ráng giữ bình tĩnh. Hắn lấy tập bìa trước mặt Nhu, đưa cho Viễn và nhỏ nhẹ:   
- Của Đức Quốc trưởng của ông đấy, ông xem đi.   
Viễn không hiểu Diệm muốn hắn coi cái gì, thư riêng của Bảo Đại chăng, đành nhận mở ra. Ba tấm hình màu dán chung trên tờ giấy cứng, với Bảo Đại và một cô gái Pháp đang làm trò con heo. Trần Văn Ân liếc thấy, thở dài.   
Viễn gấp vội tập hình đặt xuống bàn. Hắn ngồi im cố lấy lại bình tĩnh để suy nghĩ, càng thấy thêm căm thù con người đang ngồi trước mặt. Căm thù vẻ thắng thế, mỉa mai, và cặp mắt lạnh lùng của Diệm. Hắn quá giận đến không còn biết nói thế nào, người run lên, choáng váng. Diệm không dành cơ hội cho Viễn lấy lại bình tĩnh, bồi tiếp:   
- Những ai có lương tri, liêm sỉ, chắc phải đồng tình với tôi hạ bệ hôn quân xuống, sớm được giờ nào là phúc cho chúng ta giờ đó. Trăm ngàn quân đội quốc gia, triệu dân miền Bắc di cư vào đây, các bà con Thiên Chúa giáo, đã không thừa nhận ông Bảo Đại làm Quốc trưởng, đòi tôi nắm quyền lãnh đạo quốc gia. Tất cả buộc tôi phải thẳng tay với những kẻ âm mưu tiếp tay với thực dân, cộng sản.   
Diệm chấm dứt câu nói bằng cái hoa tay như xua đuổi. Hắn đứng lên, cả Nhu, cả Tỵ tủm tỉm cười đứng lên theo, quay lưng lại, bỏ mặc Viễn, Ân, và Thuẫn ngơ ngác kéo nhau lủi thủi bước ra khỏi phòng.   
\*   
Xe chở Viễn vừa ngừng trước cửa hành dinh, hắn bước vội xuống không chờ tên cận vệ ra mở cửa như mọi lần. Hắn lại chỗ đặt hai khẩu bích kích pháo 81, nòng súng đã lấy sẵn cự ly dinh của Diệm, hắn gầm lên ra lệnh cho tên chỉ huy khẩu đội:   
- Mày đập nát đầu thằng Diệm cho tao?   
- Tuân lệnh.   
Hai trái đạn xé gió tung về phía dinh Norodom. Trời sẩm tối, nháng lửa bừng lên, hai tiếng nổ rất gần, khoảng cách đường chim bay giữa hai nơi không quá hai ngàn mét.   
Salvani hớt hải từ trong phòng khách của Viễn phóng ra, sau hắn, lũ lượt khá đông người. Tên trưởng phòng nhì ra lệnh ngừng bắn và ôm lấy Viễn dìu vào trong. Hai trái pháo phóng đi làm cho Viễn vơi nỗi uất hờn, hắn ngoan ngoãn bước theo Salvaní như người vừa bị một trận đòn nhừ tử. Trần Văn Ân thay Viễn kể lại tỷ mỹ đầu đuôi cuộc tiếp xúc với Diệm và nhận định:   
- Ngô Đình Diệm đã ra mặt lì lợm, bất cần phải trái âm mưu soán đoạt - Hắn nhấn mạnh hai tiếng "soán đoạt" không chút hài hước - Diệm đưa thế Hoa Kỳ quay lưng về phía Pháp, phản bội Đức quốc trưởng, thách thức đe dọa chúng ta.   
Sau câu nói với vẻ hằn học của Ân là sự im lặng nghe rõ tiếng thở của nhiều người.   
Nhưng hai tiếng nổ vừa rồi lại làm rung lên những đường dây điện thoại, trong tòa đại sứ Mỹ, Cao ủy Pháp, phái bộ TRIM, Bộ tư lệnh Pháp, cả cái ổ CIA ở đường Garcier và Chasseloup Laubat. Tướng tá Mỹ vặn hỏi tướng tá Pháp. Bộ tư lệnh Pháp trả lời nước đôi chưa rõ tình hình còn cần coi lại. Tại dinh Norodom, Diệm cùng bọn thân tín tuy bớt xanh mặt, nhưng vẫn tập trung trong căn phòng trệt dưới gầm cầu thang. Một mái dinh bị sạt góc, một số lính gác chết và bị thương. Sự nhốn nháo đã làm cho Diệm lo âu, bất ổn.   
Đại tá Lansdale cùng với hai sĩ quan tùy tòng, súng tiểu liên cực nhanh đeo trước ngực phóng xe vào chỗ Diệm. Hắn mừng rỡ khi thấy con chủ bài vẫn còn nguyên vẹn:   
- Thủ tướng vô sự?   
Diệm cười gượng eầm tay tên cố vấn:   
- Ơn trên đã che chở tôi. Lúc đó tôi đang ở trong phòng trên lầu, hơi gió đẩy tôi té xuống, và tiếng nổ váng đầu...   
- Pháo từ hành dinh của Viễn bắn sang, chắc là do cuộc tiếp xúc vừa rồi ngài đã làm cho Viễn điên lên làm bậy. Tướng Ely sẽ chửi hắn vì Ely biết Viễn sẽ tạo cớ cho chúng ta có lý do dùng vũ lực.   
- Không lẽ để cho chúng mỗi lần tức lên lại bắn sang nữa sao?   
Lansdale cười cái vẻ ngây thơ của Diệm:   
- Bộ tư lệnh Pháp có trách nhiệm với phái bộ Mỹ. Họ có nhiệm vụ ngăn hành động xáo trộn của bọn tay sai. Ngài cứ yên tâm.   
Giọng điệu của Lansdale làm cho Diệm tin. Lão mỉm cười:   
- Bửu bối của đại tá đã giúp tôi đánh gục Bảy Viễn khiến hắn chỉ còn biết gào lên hai tiếng nổ vừa rồi..   
Diệm cười lên rinh rích. Lansdale cũng cười theo ha hả. Hai giọng cười trầm bổng quấn vào nhau, khiến bọn thân cận đứng gần đó ngước nhìn ngơ ngác.   
Sáng hôm sau, khi thành phố Sài Gòn thức dậy, từng đoàn người từ các trái di cư tạm trú ở ngoại ô kéo tới trước dinh Norodom mít-tinh. Họ la lối ầm ĩ, đòi hạ bệ Bảo Đại, đòi "nhà chí sĩ Ngô Đình Diệm" phải ở lại chấp chính, để "cứu dân, cứu nước". Họ mang theo những con bù nhìn mặt giống Bảo Đại, cắm tại các ngã tư đường rồi đốt cháy. Chưa thôi, một số xông vào các cơ quan, công sở vốn từ lâu treo những tấm hình Đức Quốc trưởng, họ kéo xuống, chất từng đống lớn, đạp lên xé bỏ. Tiếp đó, họ ùa về trước tòa đô sảnh dự buổi ra mắt của "Hội đồng cách mạng", chẳng cần biết Hội đồng đó có những ai, họ hoan hô và ủng hộ. Đại diện "Hội đòng cách mạng" ra tuyên bố không tín nhiệm Bảo Đại với các tội đã kể ra, trao quyền lãnh đạo quốc gia cho "nhà chí sĩ Ngô Đình Diệm" với các công lao như thật, ròi những khẩu hiệu, vỗ tay, hò, reo náo loạn.   
Tham mưu trưởng quân đội quốc gia trung tướng Lê Văn Tỵ, với bộ quân phục Pháp, từ cặp lon trên vai đến thiếc bội tinh trước ngực đều của Pháp, tuyên bố đại diện quân đội quốc gia Việt Nam, ủng hộ Thủ tướng Diệm, đòi Pháp rút lui quân! Hai tên tướng Nguyễn Thành Phương và Trình Minh Thế, cũng võ phục Pháp ban, lên trịnh trọng tuyên thệ vĩnh viễn ly khai hàng ngũ Cao Đài, một lòng phò Diệm. Ngô Đình Diêm chít khăn xếp, mặc áo dài the, mặt tươi cười bước lên đài, giơ tay lúc lắc chào, rồi đọc một bài diễn văn khá dài, chỉ cốt nhấn mạnh mấy câu, là thể theo ý dân là ý trời, hắn chịu ở lại nắm chính quyền, thể theo sự tín nhiệm của "Hội đồng cách mạng", hắn nhận lãnh đạo quốc gia. Cuối cùng, hắn hứa hẹn với những danh từ lớn lối: cách mạng, độc lập, tự do, no ấm, phồn vinh, hạnh phúc...   
Trên hai ngàn lính chân không, áo quần màu đen, quân của Trình Minh Thế, diễu hành trước khán đài, quỳ gối thét ba lời thề trước Diệm, rồi kéo đi biểu dương trên ba con đường chính tại trung tâm thành phố.   
Tại hành dinh của Viễn, hai hàng người ngồi dọc một dãy bàn dài có đủ thành viên Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia, ngoài ra còn có Salvani, Nguyễn Văn Hinh, Le Roy. Tất cả như mặc nhiên xác nhận thế chủ động tấn công của những hành động chính trị của Diệm. Phạm Công Tắc đau buồn trước việc Phương công khai ra đầu hàng kéo theo tám ngàn lính dưới quyền. Trần Văn Soái hốt hoảng vừa nhận được tin chắc chắn: hai tướng dưới quyền Nguyễn Giác Ngộ và Lâm Thành Nguyên đã chính thức hợp tác với Diệm.   
Sau mấy giờ bàn đi tính lại, Hinh lên tiếng:   
- Rõ ràng Diệm đã công khai tấn công, sẽ không loại trừ dùng vũ lực. Chúng ta không thể khoanh tay ngồi chờ trọng pháo của địch dập nát đầu chúng ta, khi Diệm đã lôi kéo được từng nhóm người đầu hàng. Đã mất thế chủ động chính trị, chúng ta phải giành thế chủ động quân sự.   
Đồng lúc cả Viễn lẫn Ba Cụt vung tay:   
- Phải đánh trước!   
Im lặng lại kéo dài. Một số người chăm chú ngó Salvani. Có thể họ đang nghĩ, đánh hay không, ý kiến của người Pháp vẫn là quyết định. Tên trưởng Phòng nhì Pháp hiểu câu hỏi ngầm đó. Hắn vốn căm Diệm thấu xương. Riêng bản thân hắn cũng muốn dùng bọn này trả mối thù cho đứa em bị chính hắn vô tình sát hại. Sau giây lát ngẫm nghĩ, Salvani lựa lời:   
- Tôi đến với quí vị, sát cánh với quí vị trong lúc khó khăn này. Cả trung tướng Hinh cũng từ Pháp trở về với quí vị, chứng tỏ lòng chân thành trước sau như một của Bộ tư lệnh Pháp đối với quí vị. Đây đúng là giai đoạn Diệm đang đẩy quí vị vào bước đường cùng, buộc quí vị phải chống lại để tự vệ. Bộ tư lệnh Pháp cũng đã dự kiến trước, nên đã dành cho quí vị sự yểm trợ trong điều kiện cho phép.   
Salvani đã thổi một luồng sinh khí vào cuộc họp tạo thành một tràng vỗ tay rôm rả. Ba Cụt càng năng nổ hơn:   
- Chúng ta đã được Bộ tư lệnh Pháp yểm trợ, tất cả đã đồng lòng quyết đánh. Được Mặt Trận cử tôi làm Tham mưu trưởng liên quân, lại có trung tướng Hinh ở sát bên làm cố vấn, dựa vào tình hình thực tế, tôi đã dự kiến đề nghị cả ba mặt phát động tấn công, buộc đối phương phải phân tán, làm nhẹ áp lực ở đây. Lực lượng Hòa Hảo phá cầu An Hữu, giữ vững quốc lộ 4, tập kích chiếm tỉnh ly Cần Thơ. Phía Tây Ninh cũng đánh thị xã, chiếm vùng núi Bà Đen làm căn cứ lâu dài.   
Hinh và Ba Cụt tương đối có khả năng hơn trong số tướng lãnh có mặt. Kế hoạch do cả hai vạch ra có sức thuyết phục, khiến mọi người im lặng coi như tán thành. Bảy Viễn không kém phần hăng hái, lên tiếng:   
- Tôi tán thành về đại thể kế hoạch ba hướng tấn công đồng một lúc. Phần tôi, trước hết tôi phá tan các sào huyệt đầu não của Mỹ và Diệm bằng vài tấn thuốc nổ đã chuẩn bị trước rồi. Tiếp đó là tấn công dinh Norodom, đài phát thanh, tổng ngân khố, các ngân hàng. Tuy nhiên, tôi cũng phải tính đến tình hình không thành công, lực lượng của tôi sẽ rút vào rừng Sát dể cầm cự lâu dài. Thưa quý vị - Viễn đứng lên hướng vào Phạm Công Tắc và Trần Văn Soái - Theo thiển ý của tôi chúng ta càng hành động sớm càng hy vọng cướp được thời cơ chắc thắng. Tôi đê nghị đúng sáu giờ sáng ngày 28-4 tới, tức là ba ngày nữa, chúng ta sẽ mở đầu trận đánh. Ba ngày, đủ cho chúng ta chuẩn bi, kể ra hơi chậm, nhưng chuẩn bị cho thật chu đáo vẫn hơn.   
Hinh biểu đồng tình, nhìn về phía Ba Cụt:   
- Tôi tình nguyện đi cùng thiếu tướng Lê Quang Vinh về Cái Vồn, hợp lực với ông Nam. Chúng tôi quyết tung hoành ở Cần Thơ mở rộng đường xâm nhập chiến khu Đồng Tháp, một căn cứ lý tưởng giúp chúng ta eo đường lui khi phải cầm cự lâu dài.   
Phạm Công Tắc thảo luận nhỏ với Tư lệnh trưởng Nguyễn Thành, lát sau trịnh trong tuyên bố:   
- Phía chúng tôi đồng ý ngày giờ tấn công do quý vị đã định..- Ông ta quay sang phía Salvani - Chúng tôi xin thiếu tá trưởng Phòng nhì cho ý kiến. Chúng tôi cần phải về gấp để lo chuẩn bị.   
Salvani đứng lên, nói giọng nghiêm túc:   
- Thời điểm, hành động, do tin vào điều kiện và khả năng chuẩn bị, quý vi đã nhất trí, tôi chỉ biết tán thành. Theo yêu cầu của ông Ba, Tham mưu trưởng liên quân, tôi đã nhận lo chi viện súng đạn. Ở mặt trận miền Tây phải chuyển bằng đường thủy, tọa độ đón tàu tôi đã mật ước với ông Ba. Ngoài ra tôi sẽ xin Bộ tư lệnh chúng tôi chi viện pháo binh khi ông Bảy mở trận đánh Sài Gòn đây. Nhưng pháo chỉ có thể bắn yểm trọn lúc đầu còn lộn xộn. Khi phái bộ Mỹ phát hiện rồi, chắc chúng tôi không thể tiếp tục thêm. Chi có lực lượng xe tăng hiện đã bố trí ở các ngã tư đường, khi xảy ra trận đánh, sẽ chặn các ngả, không cho binh sĩ Diệm cứu viện các mục tiêu tấn công của ông Bảy. Tôi tin Bộ tư lệnh chúng tôi sẽ hết lòng trợ lực quý vị với khả năng của mình. Khi tình hình diễn biến tốt, quí vị chiếm được ưu thế, phía chúng tôi sẽ có kế hoạch kịp thời ủng hộ Mặt trận giành chính quyền. Đó là điều chúng tôi mong đợi ở khả năng của quý vị.   
Tên trưởng Phòng nhì vừa chấm dứt, niềm hy vọng lại bùng lên bằng nhưng tràng pháo tay tán thưởng.   
Buổi chia tay diễn ra ngay sau đó, nhóm Phạm Công Tắc về Tây Ninh, Trần Văn Soái, Ba Cụt và Nguyễn Văn Hinh về Cái Vồn. Họ cam kết sống chết bên nhau, chúc nhau thành công, thắng lợi. Phạm Công Tắc để đại tá Lê Văn Tất ở lại làm đại diện. Trần Văn Soái cử bí thư Thành Nam thay mặt. Trần Văn Soái bịn rịn khi từ giã Vũ:   
- Tôi đinh mời ông về với tôi, nhưng ông Bảy cố tình giữ ông lại bên ổng. Tôi không biết làm sao khác, bỏ ông Bảy lúc này càng không nên. Ông cố gắng nán ở lại bên ổng ít ngày, giúp cả cho Thành Nam. Tình hình ở dưới ổn định rồi, đích thân tôi sẽ lên đón ông về. Còn nếu ở đây quá gay go, tôi đã có người sắn sàng chờ, tìm cách đón ông và Thành Nam rút lui về bằng đường sông.   
Để Soái được yên tâm, Vũ tỏ ra hăng hái:   
- Ông Tổng cứ về dưới, tôi ở lại trợ lực cho ông Bảy và Thành Nam. Hẹn gặp lại.   
3.   
Bốn giờ chiều ngày 26 tháng 4 năm 1955, Bảy Viễn mời mọi người vào phòng riêng ở hành dinh, dự cuộc họp khẩn cấp. Vũ đi cùng Thành Nam vào sau cùng, thấy Salvani và tên đại tá lai Pháp Le Roy đã ngồi bên cạnh Viễn. Cặp mắt có quầng đen vì thiếu ngủ, Bảy Viễn tỏ ra sa sút cả thể chất lẫn tinh thần. Với vẻ khẩn trương, hắn cất giọng khàn khàn:   
- Báo cáo với quí ông một tin buồn: lực lượng Tây Ninh đã bi đánh tan. Tòa thánh bị chiếm. Đức hộ pháp được thiếu tướng Nguyễn Thành cứu thoát, vượt vòng vây đào tẩu qua Nam Vang.   
Nguồn tin đúng là tiếng sét dội mạnh trong lòng bọn chúng. Tên đại tá Lê Văn Tất và thiếu tá tùy tòng ngồi bên cạnh ngơ ngác như đang trong giấc mộng du, nhìn sững vào mặt Viễn. Bảy Viễn buồn buồn kể tiếp:   
- Thằng Phương đã giúp Diệm tập kích Tổng hành dinh của Đức hộ pháp đêm hôm qua bằng tám ngàn lính của hắn. Cuộc tấn công bất ngờ từ trong nội bộ trợ lực cho bên ngoài, tướng Thành không kịp trở tay. Tham mưu phó Hồ Hán Sơn, hàng chục sĩ quan tham mưu bị bắt ngay trong cuộc họp. Tất cả bị Phương chôn sống dưới giếng. Chỉ trong hai giờ, toàn bộ lực lượng bố phòng và quân dự bị, lớp bị tiêu diệt, lớp phải ra hàng. Cho đến trưa nay, các đơn vị đóng quân ở xa đã về đầu hết!   
Phòng họp yên lặng đến nghẹt thở, tất cả đêu cúi đầu thở dài không muốn nhìn mặt nhau. Viễn tiếp:   
- Trình Minh Thế vừa đưa lực lượng của hắn chặn cửa Nhà Bè và sát cầu Tân Thuận.   
Diệm quyết đón đường rút của chúng ta. Để chắc ăn hơn, có thể Diệm còn sai đại tá Trần Vãn Đôn cho hai tiểu đoàn chặn đường về Cần Giờ, đẩy chúng ta vào thế duy nhất: phải chiếm cho được mục tiêu trong thành phố, dựa lưng vào Pháp, cầm cự lâu dài, nếu không chuyển được thế chính tri thì ít ra cũng buộc Diệm phải tạm thời thỏa hiệp, không dám kéo dài nội chiến trong thành phố, không có lợi cho hắn.   
Không khí trong phòng vẫn nặng nề, căng thẳng. Tình hình diễn biến đột ngột đá làm giảm lòng tin trong chúng. Salvani tỏ ra bình tĩnh, hắn an ủi:   
- Tuy tổn thất ở Tây Ninh là nghiêm trọng, nhưng nếu chúng ta quyết tâm đánh chiếm được các mục tiêu dự tính trong Sài Gòn, cùng lúc với cuộc tấn công của trung tướng Soái ở miền Tây, Bộ tư lệnh Pháp có điều kiện đòi hỏi Diệm, thúc hắn phải nhượng bộ, tình hình chính trị sẽ có lợi về phía ta.   
Bỗng Tư Hiểu, Tham mưu trưởng lực lượng của Viễn, đẩy cửa bước vào. Với màu xam xám, vài nét chém nhỏ đã thành sẹo ở trên mặt, cặp mắt lờ đờ hừng đỏ, trông Hiếu đúng là một tên hiếu sát. Hắn bận bộ đồ nhà binh Pháp còn thẳng nếp, đôi giày da cao cổ bóng lộn, mỗi bước đi có tiếng rít vang lên. Hắn cúi đầu chào mọi người, rồi đến bên Viễn, nói giọng hằn học:   
- Thưa anh Bảy, đã có đủ bằng cớ thằng Minh phản bội, đầu Diệm.   
Viễn tái mặt, quay lại nhìn sửng tên Tham mưu trưởng:   
- Chú cứ nói cho mọi người cùng nghe. Lúc này không còn là chuyện riêng trong nội bộ ta, mà là việc chung của tất cả quí ông có mặt.   
- Hệ thống thuốc nổ đặt ngầm tại các mục tiêu qui định, chỉ có anh, tôi và Minh làm. Ngày giờ tấn công cũng chỉ ba chúng ta biết. Vậy mà thuốc nổ đã bị tháo gỡ hết, Diệm đã biết tin ngày ta mở trận đánh để chuẩn bị tập kích ta trước ba giờ sớm hơn. Bốn tiểu đoàn anh giao cho Minh đã rời vị trí, rút theo quân đại tá Đôn đóng bên kia cầu Nhị Thiên Đường. Bốn tên không chịu, bỏ trốn về báo với tôi là việc rút quân của bốn tiểu đoàn đó do lệnh của Minh, và Minh đã bí mật đầu hàng từ trước.   
Đối với giới anh chị giang hồ không gì nhục nhã hơn là có kẻ dưới tay phản bội mình.   
Viễn vừa căm giận, lại vừa lo sợ, xanh mặt, cười gằn:   
- Khi đã biết rõ rồi, chú đã làm gì chưa?   
- Tôi sẽ bắt được hắn nội trong đêm nay thôi.   
- Được? Chú để cái đầu hắn nguyên, giao về cho tôi.   
Tư Hiếu lạnh lùng nhếch môi, nhưng đó không phải là một nụ cười:   
- Thì dạo nào tới giờ tôi vẫn giữ luật lệ của anh Bảy.   
Viễn gật đầu bằng lòng. Hắn đứng lên quay lại phía sau, lấy tay chỉ lên chiếc bản đồ Sài Gòn treo trên tường:   
- Tôi biết rõ hệ thống cống ngầm trong thành phố, nhất là khu vực này, nên ba chúng tôi đã đích thân mang chất nổ đặt bên dưới dinh Norodom, góc Pasteur và Chasseloup, Laubat, sào huyệt của bọn CIA, đài phát thanh, tòa đại sứ Mỹ và tổng ngân khố, gần hai ngàn ký. Tôi quyết ăn thua đủ với chúng, hoặc được gì hoặc cùng chết - Viễn ngó Salvani, hơi nhếch môi cười - Xin lỗi Bộ tư lệnh Pháp, và thiếu tá nhé, tôi đã cãi lời dặn: "Đừng cố ý sát hại người Mỹ, sẽ làm khó cho các ông" nhưng bây giờ thì không còn cơ hội tốt nữa!   
Viễn ngồi xuống, vài tiếng xuýt xoa bật lên tiếc rẻ. Tất cả nhìn Viễn đầy vẻ thương hại.   
Tên đại tá Le Roy cất tiếng với vẻ cộc cằn vốn có:   
- Tụi nó đã biết, định đánh phủ đầu ta trước. Anh Bảy tính đi để tôi phá phách cho hả, ăn hay thua làm quái gì, quá lắm rút vào rừng Sác. Ở đó anh Bảy thuộc như trong bàn tay mình, còn đối với tụi nó lại là bát quái trận. Ta nhử chúng vào diệt bằng thích. Tình thế này mình không đánh trước đi, chúng cũng chẳng buông tha mình rồi.   
Tên Tây lại chấm câu bằng một tiếng chửi thề quen miệng. Viễn dương cặp mắt sắc lạnh, nhưng vẫn giữ giọng từ tốn:   
- Đã vậy tôi sẽ nổ súng trước một ngày. Năm giờ sáng mai! Các mục tiêu tấn công không thay đổi. Ngay đêm nay chúng tôi sẽ bí mật rút quân ra khỏi căn cứ cố định, tản ra áp sát gần khu vực mục tiêu. Xin thiếu tá Salvani cho pháo yểm trợ. Chú Hiểu phải lo khai thông đường sông, dẹp bọn Thế. Quí ông từ bây giờ xin xuống hết giang hạm, cùng với tôi hợp tác chỉ huy chung. Tôi sẽ điện khẩn cấp xuống Cái Vồn báo đổi giờ tấn công, để phối hợp tác chiến.   
Viễn đứng lên giọng thành trang trọng:   
- Viễn tôi thành thực biết ơn quí ông, đã vì sự sống còn của lực lượng chúng tôi và vì sự nghiệp chung của ba lực lượng, của các chính đảng, mà xáp lại bên nhau, đồng tâm diệt bọn Diệm. Để đáp lại, chúng tôi quyết xả thân đánh một trận thắng lợi. Bây giờ xin mời quý ông đâu về đó để chuẩn bị.   
Trong phòng chỉ còn Tư Hiểu và Ba Búa. Viễn hỏi Hiểu:   
- Chú cho tôi biết kế bắt thằng Minh có chắc ăn không?   
- Tôi đã lấy mười tám sinh mạng trong đó có vợ con hắn và toàn gia đình Triệu Vĩnh Kỳ làm con tin. Tôi bắt Kỳ phải dụ nó về nhà nội trong đêm nay. Dù hắn đã lủi vào ồ của CIA, Kỳ cũng phải gọi được hắn như lời Kỳ cam kết. Anh Lại Văn Sang đã bố trí đón nhận đưa hắn về bót Catinat chờ tôi.   
Viễn trầm ngâm giây lát:   
- Triệu Vĩnh Kỳ có thể moi hắn ra khỏi sào huyệt CIA không? Không riêng gì Minh tinh ranh, bọn Mỹ có thể không cho hắn ra ngoài.   
Hiếu khẳng định:   
- Anh yên tâm. Kỳ phải lừa hắn, dụ hắn, để đổi lấy mười tám mạng sống của những người thân nhất và của chính Kỳ. Ngoài ra, tôi đã chuyển đại đội cảm tử quân của tôi. Chúng thề lấy trăm mạng để đổi lấy thằng Minh cho anh. Đưa khẩu cối 81 tới phía trước sào huyệt của bọn CIA, tôi sẽ cho lệnh bắn cối và xung phong vào đúng giờ G, không để cho một tên nào sống sót?   
- Được! Chú có thể đi chuẩn bị. Nếu không có thay đổi, đúng giờ chú cho lệnh nổ súng - Hắn ra lệnh cho Ba Búa - Mày đi theo chú Tư, cùng xử lý thằng Minh, tao không muốn thấy nó sống nhìn tao. Đưa nó về với chiếc đầu nguyên vẹn.   
- Tuân lệnh ông Bảy.   
Nét lo buồn lộ rõ trên khuôn mặt Viễn khi hai đứa đàn em ra khỏi phòng. Hắn biết hơn ai hết, chỉ còn mươi giờ nữa, tất cả sự nghiệp của hắn sẽ ra tro, trong cuộc chiến mà sự chênh lệch giữa lực lượng hắn và kẻ địch quá xa, cả về thế và lực. Hắn già hẳn đi trong vài tháng lo âu, uất hận, khi hắn hết hy vọng trông Diệm "mời về hợp tác" như Phương, Thế. Hắn đã tính đến việc đầu hàng bọn Mỹ, khi đánh hơi được Pháp đã chuẩn bị rút đi, khi Trinquier, người thày của hắn báo trước, Sài Gòn sẽ thuộc quyền của Mỹ. Hắn ôm vừng trán đã nhăn nhiều, gục đầu rên rỉ, tự thán một mình:   
- Biết làm sao hơn, CIA và cả Diệm đã không chịu mở cho ta đường sống.   
Viễn từ chối không ăn tối, ngồi im như bất động trong phòng. Chín giờ mười phút, Salvani tới, đem theo một tiểu đội lính Pháp. Hắn tự động mở cửa vào phòng gặp Viễn:   
- Đại tướng Ely chuẩn y đề nghị của chúng ta - Hắn nói to như reo lên - Đúng ba giờ sáng mai các khu vực Phập sẽ thiết quân luật, dứt khoát không cho quân Diệm di chuyển qua lại. Tăng đã chặn các ngả đường tiến tới các mục tiêu tấn công của ta. Pháo 105 ly đã vào vị trí, sẽ khai hỏa yểm trợ quân ta cho tới khi nào phái bộ Mỹ yêu cầu ngừng lại. Đại tướng còn phái một trung đoàn phân tán nhỏ tiếp tay bí mật cho quân ta. Đơn vị đóng lại kho cảng sẽ trợ giúp anh đánh bọn Trình Minh Thế tại cầu Tân Thuận. Thông đường, các anh cứ cho giang hạm tiến dần ra xóm Tíu nhà Bè, coi như vô sự.   
Viễn ngước mắt lắng nghe, một nụ cười nở trên cặp môi xám ngắt:   
- Như vậy đủ rồi thiếu tá ạ! Rất cám ơn anh đã lo cho chúng tôi - Hắn đứng lên - Tôi cần phải đi kiểm tra lại việc chuyển quân và công việc chuẩn bị lần cuối. Anh đi với tôi và góp ý nhé.   
Cả hai ra ngoài. Ba chiếc xe Jeep lướt nhanh vào bóng tối. Dãy đèn trên cầu chữ Y vạch một đường vòng cung trên khoảng trời không trăng nhưng sao treo dày đặc.   
4.   
Tại bến kinh Cây Khô, chiếc tàu du lịch của Viễn đậu cạnh hai giang hạm sơn màu xám nhạt. Tàu khá lớn, đẹp và đủ tiện nghi, được dự trữ nhiều lương thực và có lực lượng bảo vệ mạnh, đang là đài phát thanh lưu động của "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia". Trong khoang Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân, Nguyễn Hữu Lượng cắm cúi soạn những tài liệu cho chương trình phát thanh. Ngồi vây quanh là những tên cố vấn Nguyễn Hữu Thuần, Lại Hữu Tài, Nguyễn Văn Đồng, cũng là thành viên của Mặt trận bình dân Việt Nam. Xướng ngôn viên của đài là Trịnh Khánh Vàng, luôn sẵn sàng ngồi trước mắt khuếch âm.   
Vũ ngồi uống cà phê với Thành Nam ở cửa khoang ngoài. Anh chăm chú nhìn những khuôn mặt dưới ánh đèn huỳnh quang. Trên từng bộ mặt cửa chúng đều mang vẻ lo âu, lòng tự tin lúc đầu của cả bọn đã tan biến từ lâu rồi. Hơn lúc nào hết, tất cả đều ý thức rằng cuộc chiến không cân sức sắp diễn ra phần bại đã nghiêng về phía Mặt trận. Anh nghĩ tới giai đoạn nguy hiểm nhất sẽ đến với tất cả và riêng anh, khi toàn khu vực này chìm trong lưới đạn của hàng chục ngàn quân vây quanh, siết chặt.   
- Người ta sẽ đón mình vào lúc nào? Vũ hích nhẹ.   
Thành Nam đang mải lơ đãng suy nghĩ gì đó. Hắn giật mình:   
- Tôi đã căn dặn kỹ rồi, chúng ta sẽ được đón sộm ở ngay tóm Tíu nhà Bè, hoặc tại rừng Sác   
Thành Nam cũng phải biết sợ chết chứ? Vũ nghĩ. Nếu tàu du lịch này và cả hai giang hạm không thoát được, chắc chắn tất cả sẽ lọt vào lưới của Diệm. Thành Nam phải tính làm sao khi tình trạng xấu nhất đó xảy đến? Bản thân hắn phải tự liệu con đường đào thoát. Ở bên cạnh hắn, Vũ thấy có phần an tâm. Anh đứng lên bước ra boong tàu, tựa lưng vào lan can, ngước mắt nhìn vòm trời đầy sao. Con kinh lượn vòng và bị khuất sau rừng bầu lúp xúp.   
Hai giang hạm gần bên, đèn từ các cửa hắt ánh vàng xuống mặt nước, vạch những đường ngoằn ngoèo, lóng lánh lay động. Tiếng rì rầm của động cơ cả ba chiếc tàu vẫn nổ đều, rung động một khoảng không im vắng. Nơi đây chỉ cách hành dinh của Viễn khoảng hai cây số đường chim bay, với hàng ngàn mái nhà lá, tôn lẫn lộn, lác đác đột ngột vươn lên những căn nhà, còn nhấp nháy ánh đèn xanh.   
Bỗng một đoàn xe hơi sáu bảy chiếc, pha đèn rọi sáng mặt đường, nối đuôi lao thẳng vào cầu tàu, từng chiếc dừng sát bờ đá, tiếng động cơ, tiếng rít vỏ xe, náo động. Viễn, Salvani, Tư Hiếu, Le Roy và cả chục tên sĩ quan tham mưu tiến lên giang hạm chỉ huy, hành dinh lưu động. Ngay sau đó, có lệnh mời tất cả qua giang hạm. Đồng hồ chỉ mười hai giờ bốn mươi phút..   
Cạnh cửa vào khoang lớn văn phòng Bộ chỉ huy, Vũ nhìn thấy một xác người đặt trên băng ca, mặt mũi còn nguyên, nhưng bộ quân phục nhừ nát lẫn vào da thịt toàn thân. Chiếc xích xe mô tô có đoạn cầm lót da, còn đặt ngay trên xác chết. Vũ Hiểu, với phương tiện giết người này, nạn nhân phải chịu đựng sự đau đớn tột độ. Mỗi cái đánh, từng phân tấc thịt xương vụn nát, tuần tự cho hết cả người. Vũ chưa từng biết hình phạt tùng xẻo cổ xưa, đánh một tiếng trống, đao phủ cắt một miếng thịt nạn nhân ra sao, nhưng trước mắt trông cảnh này, quả là rùng rợn. Thì ra chủ ý của Viễn giữ chiếc đầu kẻ phản bội còn nguyên vẹn theo kiểu này, gây được ấn tượng khủng khiếp hơn nhiều so với lối bêu đầu thị chúng. Chưa từng gặp nạn nhân. Vũ cũng đoán ra xác chết nằm đó chính là Thái Hoàng Minh.   
Trong phòng họp, Tư Hiếu báo cáo tình hình rút quân và ém sát các mục tiêu tấn công đã hoàn tất, đã tổ chức xong các vị trí tiếp đạn, rời các kho vũ khí vào các cứ điểm an toàn, chỉ còn chờ phát lệnh khai hỏa. Thấy không có việc gì liên can đến mình, Thành Nam kéo Vũ về tàu du lịch, ngồi tựa lan can hút thuốc, bàn chuyện rút lui.   
Thời gian lặng lẽ trôi, sự chờ đợi tạo một cảm tưởng kéo dài, chậm chạp. Nhưng rồi giờ G cũng phải tới... Vừng đông vừa rạng, hàng chục khẩu cối đủ cỡ tại hành dinh của Viễn gầm lên. Những đốm đạn nháng lửa tung vào các mục tiêu định trước, những tiếng nổ vang rền, Sài Gòn bừng dậy và rực lửa. Vũ nghe rõ, tiếp theo đó là những tiếng đại bác rền hơn, từng chùm trùm xuống dinh Norodom. Pháp đã giữ lời yểm trợ. Chỉ năm phút sau, pháo của Diệm cũng thi nhau dập xuống bên này cầu chữ Y. Hành dinh Viễn chìm ngay trong khói. Một góc Sài Gòn về phía Chợ Lớn, những cột khói bốc lên cao, kéo theo những ánh lửa chập chờn, từng đám bụi tro rực đỏ. Đồng lúc, tiếng súng các loại râm ran khắp chỗ. Vũ nghe văng vẳng tiếng la thét của quân lính Viễn từ đầu cầu chứ Y tràn xuống đơn vị nhỏ của Diệm đóng phía bên kia đường.   
Máy bộ đàm rộ lên trong khoang giang hạm chỉ huy, từ các cánh quân báo về tin chiến thắng bước đầu, vẫn tạo được thế bất ngờ, chiếm được vài vị trí, nhưng lại là những vị trí không người, bọn Mỹ khôn hơn đã bí mật rời đi từ trước. Chiến xa Pháp tung ra ở các ngả đường lấy cớ để tự bảo vệ, giúp cho lính của Viễn ngăn quân tiếp viện của Diệm. Vài mục tiêu bị tràn ngập, lính của Diệm bị tàn sát chẳng nương tay, như để trả mối thù truyền kiếp. Tin báo về, những đại đội lính quốc gia bị tiêu diệt, và ba đơn vị của quân Diệm ở Đồng Khánh, ở Nancy, ̣Đa-kao, Pétrus Ký... bỏ chạy. Tin thắng lợi như thổi về sở chỉ huy trên giang hạm những luồng sinh khí.   
Buổi trưa, nắng lửa bốc lên hừng hực. Tiếng súng nhỏ đã bớt rộ lên như trong những giờ đầu chỉ còn trọng pháo của phía Diệm không ngớt rải đạn đi khắp nơi trong thành phố. Những dãy nhà hiền lành của dân thi nhau sụp đổ và bùng cháy. Khu vực cửa Viễn bên này cầu chữ Y đã thành bình địa, nhưng trái nổ vẫn chưa ngừng rơi. Cầu tàu bến Cây Khô bắt đầu nhận những trái pháo 105 mãnh liệt. Ba chiếc tàu được lệnh xả máy chạy vào chỗ có những vườn cây trái để ẩn mình.   
Đến chiều, một nguồn tin bay đến làm cho Viễn và toàn bọn giận buồn lẫn lộn. Soái không hợp đồng tấn công, án binh bất động. Tiếp đó, tin Diệm đã lấy lại được bình tĩnh, chuẩn bị phản công. Cơn giận như kích thích Viễn. Hắn bật lên tiếng cười gằn, tràng cười lạnh sắc như dao. Hắn nhìn và tất cả cùng nhìn theo hắn chiếc đầu còn nguyên trên cổ nối với thân thể vụn nát của tên đàn em phản bội, vẫn còn bất động ngoài cửa khoang tàu. Có lẽ hắn đang nghĩ đến Soái đang phản hắn. Thành Nam run lên trước cử chỉ và cặp mắt long lên của Viễn. Vũ hiểu, anh nắm chặt cánh tay Thành Nam trấn an bảo hắn hãy yên tâm, nếu Viễn có cật vấn thì trả lời là ngày giờ tấn công đã định, thay đổi gấp quá như vừa rồi đâu có dễ dàng thực hiện!   
Thành Nam liếc nhìn Vũ gật đầu, thầm cám ơn. Quả vậy, mười ngàn lính của Soái, năm ngàn lính của Ba Cụt, rải rác đóng xa nhau hàng chục cây số, lệnh tấn công đã báo rồi, thay đổi đột ngột khó mà thi hành. Thành Nam không còn run sợ nữa, nhưng Viễn không ngó ngàng tới hắn.   
Trời xẩm tối, cả ba chiếc tàu vẫn còn trong vùng phong tỏa. Súng lại nổ mạnh hơn lên, báo hiệu địch đá bắt đầu mở đợt phản công quyết liệt. Đúng vào lúc đó, tên sĩ quan cận vệ của Soái, thiếu tá Phan Thành Vọng, lái chiếc bo-bo tới cặp sát mạn tàu, bước lên báo cáo với Viễn là Soái xin cho đưa Thành Nam và Vũ về gấp Cái Vồn để chuẩn bi mở trận đánh Cần Thơ. Viễn tin ngay, hắn lưu luyến bắt tay Vũ:   
- Tôi biết trung tướng rất trọng ông. Có ông bên cạnh ổng, tôi không còn lo bị một mình chịu trận. Nếu miền Tây nổ súng đúng sáng mai, Diệm phải phân binh, tôi sẽ được giải tỏa.   
Chiếc xuồng máy thể thao như bay trên mặt nước lao vào bóng tối. Tiếng máy nổ chìm trong tiếng rền hối hả của mọi loại súng. Thành Nam nói gì đó, gió tạt đi, Vũ chẳng nghe thấy nhưng đoán là hắn không kềm được để thốt lên nhưng lời vui mừng thoát nạn!   
5.   
Thì ra Thành Nam đã chuẩn bị con đường rút lui khá chu đáo. Đường sông thật là bảo đảm, không bao lâu chiếc bo-bo đã cặp vào một bến nhỏ trong Thảo cầm viên. Lần đầu Vũ được giới thiệu với kỹ sư Quan Hữu Kim, Giám đốc Sở nuôi thú này, là người thân tín của bọn Soái. Hắn đón tiếp rất niềm nở cả ba người.   
Thành Nam không còn tâm trí để nhận bữa ăn chiều, hắn cùng Vọng lên xe đi tới dinh Cao ủy Pháp. Hắn bàn với Vũ:   
- Tôi phải tìm gặp Bộ tư lệnh Pháp trước khi đi Cái Vồn, và để bảo đảm cho chúng ta, tôi sẽ xin xe riêng của Cao ủy Pháp đưa chúng ta đi. Sáng ngày mốt lên đường, anh cứ về chuẩn bị, rồi gặp nhau tại đây, cùng đi.   
Vũ biết hắn vốn là sĩ quan Phòng nhì Pháp, được cài vào cạnh Soái với chức Bí thư.   
Nhất cử nhất động của Soái đều không qua được mắt hắn. Hắn có nhiệm vụ báo cáo hay nhận chỉ thị của tình báo Pháp trước khi trở lại Cái Vồn. Phần Vũ, anh cũng có nhiệm vụ báo cáo khẩn cấp xin chỉ thị của Trung tâm. Đề nghị của Thành Nam rất trùng hợp với công việc riêng của Vũ lúc này. Anh bắt tay tạm biệt bọn chúng.   
Anh về nhà Trần Đình, vừa bước vào cửa, câ hai vợ chồng bạn rú lên mừng rỡ:   
- Người ta hay là hồn ma đây?   
Bạch Hường nhào tới nắm chặt tay Vũ:   
- Có đau không?   
Cái véo nhẹ vào cánh tay làm Vũ buồn cười nhưng không khỏi cảm động trước mối thân tình của người bạn gái. Anh vờ nhăn mặt:   
- Ái đau, đau rồi đó chỉ hai?   
Đình cất tiếng cười thật lớn:   
- Đúng người ta rồi? Bọn này đã tưởng cậu bị vùi dưới đạn đại bác. Sáng, trưa, hai đứa chằng nuốt nổi cơm, lo cho cậu. Đã dặn tình hình găng quá đừng sang đó nữa là xong.   
Bạch Hường vui ra mặt:   
- Anh Vũ phải nhịn suốt là cái chắc. Tắm rửa thay đồ đi, tôi đi lo chuẩn bị bữa ăn.   
Bữa cơm gia đình thật ấm cúng. Vừa ăn, Vũ vừa kể cho vợ chồng bạn nghe tình hình phía Bảy Viễn. Bạch Hường lè lưỡi, rụt cổ, khi nghe Vũ kể chuyện Viễn trừng trị tội phản bội của Thái Hoàng Minh và tỏ vẻ lo âu:   
- Bên đó đã vậy, bên này nhà cháy, người chết. Họ lo đánh giết nhau, chẳng kể đến dân, cư kéo dài còn bao nhiêu người phải chết thêm nữa?   
Vũ trấn an:   
- Không thể kéo dài đâu. Phía ông Diệm thì quá mạnh, bên này quân số đã ra hàng phần nửa rồi, số còn lại bị sa sút tinh thần, nội đêm nay dám bị bật ra khỏi thành phố, cầm cự sao nổi!   
Đình bật hỏi:   
- Chạy đi đâu?   
- Viễn dự tính rút tàn quân vào rừng Sác.   
- Đánh đám vậy thì còn được bao nhiêu? - Đình chép miệng thở dài - Lực lượng của Viễn đến đây coi như xóa sổ.   
Bạch Hường không chịu thái độ có vẻ tiếc rẻ của chồng:   
- Xóa sổ là vừa, anh không thấy dân Sài Gòn đã phải chịu đựng bao năm rồi không?   
Bạch Hường quay lại phía Vũ:   
- Sáng nay tôi đi chợ, dân chúng tản cư từ bên kia sang, thấy họ chẳng sợ, mà cũng chẳng buồn. Họ nói thế nào anh biết khỏng? Họ bảo để cho chúng giết bớt nhau đi cho bà con bớt khổ. Nếu chúng bắt tay nhau được, hè nhau giết người cướp của, dân còn khổ gấp vạn dân. Bây giờ tôi mới hiểu vì sao trước đây người dân thường la reo mừng mỗi khi lính ông Diệm và công an Bình Xuyên đánh lộn, bắn lộn ở các tiệm ăn, rạp hát. Tưởng họ tò mò, vô tư, nhưng không, họ căm ghét cả hai phía đấy.   
- Thì ra là vậy?   
Thấy Vũ tỏ ra bàng quan, vợ Trần Đình còn nhấn thêm:   
- Đúng chứ anh! Rõ là phía nào cũng chỉ reo rắc tai họa cho dân chứ có đem lại cho ai lợi ích gì?   
Đình cười ha hả:   
- Tôi có cảm tưởng mình đã trở thành nhà chính trị xã hội đấy!   
Bạch Hường nguýt chồng:   
- Chỉ là người dân thôi, nhưng cũng phải biết thấy biết nghe và suy nghĩ chứ? Không lẽ chỉ vùi vào cuộc sống vô tư, đến đây hay đó mãi sao?   
Bên kia sông, phía bến Vân Đồn, trận chiến đã có phần ác liệt, đại bác nổ dồn dập, làm rung chuyển các cửa kính trong nhà. Ăn xong, Đình rủ Vũ đi một vòng thành phố coi tình hình. Anh lấy cớ mệt, về phòng chờ đón bản tin trên đài bán dẫn. Hôm nay là ngày dự bị rồi, anh cần nhận chỉ thị của Trung tâm và báo cáo tình hình mới để sáng mai kịp chuyển.   
Sáng sớm hôm sau, Sài Gòn lại trở về yên tĩnh. Tiếng đại bác đã chuyển hướng về nẻo xa. Bọn Viễn sống còn ra sao chưa rõ, nhưng chắn chắn là lực lượng "ông Bảy", đúng như lời Trần Đình nói, kể từ đây không còn tồn tại. Khu Trung tâm thành phố vẫn đông người đi lại, với những khuôn mặt bình thản, những bước chân vội vàng, những chiếc xe xuôi ngược - cuộc sống trở lại bình thường. Vũ đi taxi lại nhà anh Trọng. Sau hôm gặp linh mục Dưỡng, anh đã báo cho Trọng lời mời của cha Thuận. Trọng nhận lời cộng tác. Trọng ở bên cạnh cha Dưỡng và cha Thuẫn, Vũ rất hy vọng Trọng có được nhiều tin tức của bọn Mỹ ở đây, và đó cũng là chỗ dựa cho chính anh trong giai đoạn sau này.   
Thấy Vũ đến, Trọng mừng rỡ:   
- Tôi đang lo, chỉ sợ chú qua bên Viễn bị kẹt thì rắc rối. Mới nghe đài phát thanh, Viễn và số quân còn lại rút hết ra rừng Sác rồi.   
- Chị và mấy cháu đâu?   
Trọng cười:   
- Sáng hôm qua cả bốn mẹ con tản cư lên Thủ Đức ở với người em. Bả sợ đến nỗi bước đi không vững.   
- Còn anh? Đã nhận cộng tác với cha Thuẫn rồi chứ?   
- Từ hổm lận. Sau khi chú bảo tôi, tôi đi gặp ngay và ổng giữ chịt tôi luôn. Công việc tuy bận, vừa lo quản lý khóa học, vừa phụ trách tập san "Tinh thần", nhưng không mệt óc như những tháng ở Bộ Nội vụ. Cả ngày hôm qua và suốt đêm rồi, ông Thuẫn và cha Dưỡng bắt tôi ở lại trên đó, mãi mờ sáng nay tôi mới ghé coi qua nhà, lát nữa lại lên.   
- Có tin gì về bọn Viễn không?   
- Tối hôm qua tôi được nghe các cha cho biết ông Diệm đang tập trung phản công Viễn.   
Ông ta quyết đánh mạnh, giải quyết mau. Khoảng mười một giờ thì được tin Viễn phá vòng vây qua cầu Tân Thuận, phóng xuống Nhà Bè. Lực lượng của Trình Minh Thế chặn ở Tân Thuận bị thiệt hại nặng vì có quân Pháp ở kho 11 gần đó trợ lực. Mãi đến năm giờ sáng mới được tin Thế đã bị bắn chết ngay trên chiếc xe chỉ huy giữa trận đánh. - Trọng thấp giọng gần như thì thầm - Thế không phải chết trận mà bị ám sát từ phía sau.   
- Chắc Viễn bố trí người giết Thế?   
Trọng lắc đầu:   
- Không phải Viễn mà là anh em ông Diệm.   
- Kỳ nhỉ?   
- Có gì kỳ? Chú biết không, sau khi Nguyễn Thanh Phương phản phé đánh tan lực lượng của Đức hộ Pháp tại Tây Ninh, ông Diệm nhờ người Mỹ bố trí đưa Phương đi tham quan Hoa Kỳ nói là để tưởng thưởng, nhưng thực ra là tách Phương ra để phiên chế lại các lực lượng dưới quyền của hắn. Sau này nếu không bị chết như Thế thì Phương cũng chỉ là tên "tướng không quân". Tờ mờ sáng nay trung tá cố vấn Ed Kơ-rô ghé lại nói cho cha Thuẫn biết vụ ông Diệm cho giết Thế, nhưng phàn nàn ông Diệm đã dùng một tên giết người ngu xuẩn, dù ngồi chung xe đã không dám bắn Thế từ phía trước. Chủ trương của ông Diệm là quyết không dùng số tướng loại "bổ sung" của Pháp, phản trắc và bất tài, nếu buộc phải để chúng sống thì cũng không cho ra sống. Ed Kơ-rô còn cho biết, Thế bị giết bằng súng Côn 12, đoạn xuyên ra từ sau ót tạo nên chuyện xàm xì. Nhu hoảng hốt cho lệnh bắt tên sĩ quan được giao việc ám sát để nếu có gì xảy ra thì lấy tên này làm vật đỡ. Nhưng xong rồi, rất ít người biết chuyện, tên sĩ quan giết Thế đã bị Nhu bắn chết khi hắn trả lời Nhu rằng, nhìn vào mắt Thế, hắn thấy như có uy lực gì khiến hắn không sao lẩy cò được, hắn đành nhắm mắt bắn từ sau lưng ông. Diệm sẽ cho tổ chức một tang lễ rầm rộ để che giấu hành động này, và cũng để câu nhử nhưng người khác nữa.   
Vũ mừng thầm, đúng là anh Trọng đã nắm được một đầu mối tin tức khá quan trọng. Qua nhưng lần gợi ý của anh, Trọng đã bắt đầu quan tâm đến những vấn đề thời cuộc. Anh dò hỏi thêm:   
- Còn ông Năm Lửa của chúng ta, anh có nghe tin gì không?   
- Như chú cho tôi biết đó, đáng lẽ tướng Soái cùng với Viễn tấn công, nhưng đến ngày giờ này ổng đã án binh không thấy cục cựa. Nghe nói Nguyễn Ngọc Thơ đã liên lạc với vợ ổng, đang trong giai đoạn điều đình, mặc cả với nhau. Nhưng theo cha Thuẫn thì ông Diệm đã cho chuẩn bị chiến dịch diệt lực lượng của Soái và Ba Cụt từ lâu rồi. Chỉ có người Mỹ còn đắn đo chưa chịu để ông ta mở màn. Mỹ tin là sẽ kéo được một phần quân của Soái ra hàng, rồi còn chờ Bộ tư lệnh Pháp giao mấy chục xe lội nước mà Pháp cứ nêu cớ này cớ khác chưa giao. Người Mỹ sợ, bị đẩy vào thế cùng, Soái sẽ kéo lực lượng chạy vào chiến khu Đồng Tháp theo Việt Minh. Việt Minh sẽ lợi dụng danh nghĩa Hòa Hảo cùng với Soái đánh lại, thì vập vào vết xe của Pháp. Mỹ sợ nhất điều đó, nên họ buộc ông Diệm phải hết sức thận trọng và phải diệt Soái cho thật gọn, có chắc ăn mới cho khởi sự. - Số phận của Soái, đánh hay đầu, cũng sẽ như Phương và Thế?   
- Vậy thôi. Có điều đối với Soái ý đồ của ông Diệm lộ liễu hơn. Rõ ràng Nguyễn Ngọc Thơ, hay là ông Diệm không nói thẳng với Soái mà cứ loanh quanh với vợ Soái là cái lý gì? Chính là vì ông Diệm đã có ý không chịu cho Soái hàng mà phải giết đi. Chần chừ là để phân hóa, lôi kéo bọn tay em, số còn lại chỉ cần một trận là tan rã. Mấy hôm nay Mỹ đang đòi Pháp bàn giao mấy chục xe lội nước cho quân đội quốc gia. Họ quyết chặn Soái không cho lọt vào Đồng Tháp. Chiến dịch có tên là "Thoại Ngọc Hầư nghe đâu sắp mở màn rồi. Sớm muộn Soái và Cụt cũng thất bại. Nghe họ nói chuyện với nhau, tôi càng phục chú. Đúng như chú nói trước đáy, bọn sứ quân đã đến ngày tận số.   
Vũ mỉm cười nghe Trọng khen. Anh chú ý đến lối nói của Trọng: "Nghe họ nói..." tức là những người có điều kiện nhận tin từ nơi xuất phát chủ trương: bọn Mỹ. Anh khuyến khích Trọng:   
- Anh nói có vẻ sáng ra nhiều rồi đấy. Phải hiểu biết cho được tình hình, thời cuộc, vì cuộc sống của chúng ta luôn gắn liền vào đãy. Anh thấy không, nếu không thấy trước, chúng mình đã sa vào với Soái rồi.   
Trọng cười dễ dãi:   
- Thì tôi nghe lời chú đấy, mới chú ý đến chuyện xung quanh họ, nếu không tôi đã chẳng cần biết để làm gì. Còn bây giờ, chú định làm gì? Cha Dưỡng và cả cha Thuẫn dặn tôi nhắc chú đóng góp bài cho tạp chí "Tinh thần" đấy.   
- Tôi sẽ lo viết bài, nhưng ít ra cũng coi qua một vài tập xem họ viết ra sao mới tính được. Công việc thì thiếu gì, nhưng bây giờ phải thận trọng hơn. Chờ tình thế ổn định anh em mình tính lại, vội gì. Anh cứ giữ lấy chỗ này, sau đỡ tôi cũng tốt thôi. Có thể tôi đi Đà Lạt chơi với người bà con ít tháng, nghỉ ngơi cho khỏe. Cha Dượng có hỏi, anh xin lỗi giùm tôi.   
- Được rồi, chúng tôi chờ chú - Trọng đứng dậy - Tôi cũng phải đến chỗ cha Thuận đây.   
Cần đi đâu tôi đưa chú đi, sẵn xe đây.   
Vũ chờ Trọng khóa cửa lại, cả hai bước ra đường phố. Chiếc xe Dauphin của Trọng đậu sát I.ề đường. Vũ bảo Trọng:   
- Anh cứ đi đi, tôi đi tắc-xi được rồi.   
Trọng vẫn đứng cạnh Vũ, chỉ hai tên cảnh sát mặc sắc phục trắng đi ngang. Anh thấp giọng:   
- Toàn bộ ngành công an đã thay đổi. Nguyễn Ngọc Lễ được cử ra làm Tổng giám đốc.   
Năm trăm công an cảnh sát do Mỹ đào tạo cấp tốc ở Philippine đã về để thế công an mũ nồi xanh của Viễn. Ngoài ra còn cả ngàn cựu chiến binh Bắc Việt được tuyển lựa thêm vào. Ông Nhu trực tiếp chỉ đạo việc truy lùng bắt hết tay chân của Viễn với lệnh làm cỏ và cào tận gốc bất cứ những ai có quan hệ với Viễn.   
Vũ vừa nghe vừa nhìn theo bóng hai tên cảnh sát sắc phục quả là lạ mắt. Chứng tích cuộc đụng độ giữa hai bên vẫn còn đây đó. Những tốp lính quốc gia còn ôm súng trên các nóc bằng cao ốc, vài bựng khói còn bốc cao quá ngọn cây hai bên đường. Những đống vỏ dạn hai bên hè phố và rác rưởi tràn lan. Chiếc xe cứu thương rú còi hối hả, vài chiếc xe Jeep lao vùn vụt. Chỉ có người dân là không thấy nét thay đổi trên mặt họ. Tất cả tỏ ra bình thản đến lạ kỳ sau cuộc chém giết lẫn nhau vừa chấm dứt!   
Trọng bắt tay từ giã Vũ lên xe. Vũ đi bộ dọc theo hè phố. Anh nghĩ, không lâu nữa, thành phố này sẽ không còn cảnh xô bồ mặc ai nấy sống như thời kỳ còn đầy rẫy những lính công an của Viễn, mà sẽ ở dưới sự kiểm soát chặt chẽ của các lực lượng tay sai của CIA, khó khăn không ít. Ngày mai Vũ phải rời Sài Gòn, lao xuống Cái Vồn, quyết đi vào giai đoạn quyết liệt của nhiệm vụ, cũng có thể là giai đoạn kết thúc công tác trước mắt. Sớm muộn chưa thể tính trước được, nên Vũ chỉ nói với Trọng là đi Đà Lạt nghỉ ngơi vài ba tháng. Đã đến lúc anh phải thận trọng tối đa để giữ thế an toàn lâu dài, phái giấu được Trọng và vợ chồng Đình, phải chuyển vào bí mật hoạt động. Lực lượng công an, mật vụ Diệm đã nắm quyền, chúng được huấn luyện nghiệp vụ, tai mắt chúng đã bắt đâu rải khắp đó đây. Vũ lại nghĩ, Phạm Công Tắc đã đào vong. Tây Ninh và miền Đông đã ổn định. Viễn với nhóm tàn quân chui sâu vào rừng Sác, để rồi sớm muộn cũng bị tiêu diệt. Sự sôi động của hai tập đoàn tay sai đã xệp hẳn rồi, còn lại Soái Cụt thì tư tưởng chủ bại đã biểu lộ rõ ràng. Chúng án binh bất động khi Viễn tấn công, có thể là đang mà cả với Thơ để nhận về hợp tác? Diệm sẽ ổn định miền Tây, sẽ tung quốc sách "tố cộng, diệt cộng", tấn công vào lực lượng cách mạng sớm hơn, dù đã bị nửa năm bận tâm đối phó lẫn nhau không kém phán quyết liệt.   
Dừng lại ở ngã tư đường. Vũ chợt nghe tiếng súng và tiếng còi cảnh sát rít lên. Bọn công an sắc phục trắng đang bố ráp, soát xe người qua lại. Hỏi giấy tờ, khám xét, cảnh này hầu như xa lạ với dân Sài Gòn. Một năm rồi, kể từ khi Pháp thất trận Điện Biên nay mới lại diễn ra. Từng tốp người bị bắt dồn lên xe "Đốt cát" sơn xanh. Giận dữ, sợ sệt và cả những ánh mắt căm thù ném lại trên những kẻ bắt mình khi chiếc xe vụt chạy.   
Vũ rẽ vào con hẻm trước mặt. Anh có đầy đủ giấy tờ tùy thân, tránh đi chỉ vì không muốn chúng làm phiền. Dòng suy tư trở lại với anh. Đi Cái Vồn, ngồi bên Soái, Cụt trong giai đoạn này thật nguy hiểm! Có thể an toàn thoát ra như tình trạng ở bên cạnh Viễn vừa rồi không? Hoàn cảnh xấu nhất, bị Diệm bắt cùng với nhóm Soái tất nhiên là chết? Là hết? ... Hay dừng lại ở Sài Gòn đây chăng, để đi vào với Trần Kim Tuyến, tức là đi thẳng vào Mỹ, kẻ thù chính. Ở đây Vũ có thể giữ thế an toàn cho mình và lập công dễ hơn. Nếu mình nêu ra hàng trăm trở ngại để không xuống Cái Vồn với Soái, chắc Trung tâm cũng sắn sàng chấp thuận cho mình ở lại Sài Gòn...   
Vũ bước vào quán cà phê bên đường. Anh kêu món điểm tâm và một ly sữa đá, ánh nắng nhiệt đới rực lên trên bức tường vôi trắng của căn nhà trước mặt. Bóng người bóng xe qua lại chiểu lên loáng thoáng những hình thù kỳ dị... Vũ chăm chú nhìn, chợt nhớ đến Hà Nội những ngày này chắc đang rất tưng bừng. Anh nhớ lại những ngày mình sắp từ giã thủ đô vào đây. Nhớ lại thủ trưởng trong lần gặp gỡ trước khi mình ra đi, những lời căn dặn, và lòng tin cậy của ông đối với mình. Đó cũng chính là lòng tin cậy của Đảng, của Bác Hồ, của quê hương trên miền Bắc đã đặt nơi mình. Vũ lắc đâu, không, không thể phụ lòng tin cậy đó! Không thể dễ làm, khó bỏ, cầu an, không dám hy sinh. Phải tính toán lại hai mặt tấn công và an toàn!   
Vũ gọi trả tiền, bước vội ra khỏi quán, đi nhanh về hướng trước mặt. Cần đi Cái Vồn, đến với Soái ngăn Soái về đầu Diệm, kéo dài xáo trộn ở một phần miền Tây, không cho Mỹ - Diệm vung bàn tay đẫm máu về phía lực lượng cách mạng. Vũ sẽ xin chỉ thị khẩn cấp, chờ Trung tâm quyết định trong đêm nay.   
Sáu giờ sáng Vũ tới Thảo cầm viên, vào nhà riêng của giám đốc, vừa kịp cùng ăn sáng với Thành Nam, Quan Hữu Kim và thiếu tá Phan Thành Vọng. Thành Nam báo cáo với Vũ:   
- Đúng tám giờ, Cao ủy Pháp sẽ đưa xe đến đón chúng ta đi Cái Vồn. Công lệnh, giấy tờ là của họ, rất bảo đảm. Tôi cũng đã nhờ Bộ tư lệnh Pháp đánh điện về cho ông Tổng báo chiều nay chúng ta sẽ có mặt tại Cái Vồn.   
Vũ thăm dò:   
- Bộ tư lệnh Pháp có thắc mắc vụ Cái Vồn không động binh không?   
- Cả Bộ tư lệnh thì tôi không biết họ nghĩ gì về vụ này, tôi chỉ gặp được thiếu tướng Gam-bi-ê. Ông ta báo cho tôi hay ông Tổng không cùng lúc mở trận đánh tiếp tay ông Bảy là do bà Tổng cản trở. Bà Tổng đã gặp gỡ với Nguyễn Ngọc Thơ, tính chuyện về hợp tác với Diệm, chỉ còn chờ giải quyết cho xong các điều kiện mà cả hai bên có thể chấp nhận.   
- Buồn thật, như vậy là ông Tổng đã để ông Viễn một mình đi vào chỗ chết.   
- Đúng vậy. Tôi biết rõ cá tính ông Tổng lâu rồi, không biết tôn trọng lời hứa, sợ bả!   
Rõ ràng Thành Nam đã ấm ức về thái độ của Soái. Những lời hắn phê phán Soái càng chứng tỏ hắn là tay chân của người Pháp, đâu có coi Soái ra gì.   
- Thiếu tá Salvani đã trở về Bộ tư lệnh chưa?   
- Còn bị kẹt với ông Bảy trong rừng Sác. Tướng Gam-bi-ê đang lo. Có thể họ sẽ dùng thủy phi cơ đi đón ông Salvani vì hôm qua thấy họ lao xao về việc đó.   
- Anh Thành Nam này, nếu như ông Tổng đã có ý về hợp tác với Diệm, tôi sẽ không đi Cái Vồn nữa. Xuống đó đã không ích gì, lại thêm bị kẹt..   
Thành Nam tỏ vẻ hoảng hốt:   
- Chính chúng tôi đang hy vọng nhiều ở anh đấy. Chúng tôi biết ông Tổng rất trọng anh. Nếu có anh lúc này còn cứu vãn được tình thế. Chúng ta cố gắng can ngăn, quyết không để ông Tổng đầu hàng. Anh biết không? Trình Minh Thế bị Diệm giết rồi, còn Nguyễn Thành Phương sau khi trở mặt phản thầy, phản đạo Diệm đẩy tuốt qua Mỹ. Lực lượng của hắn và số quân Tây Ninh quy hàng bị phân tán, lớp cho đi học lại ở các quân trường, lớp đuổi vè làng hoặc rải đi các đơn vị bảo an, bị lính Diệm quản lý rất chặt. Sĩ quan phải thi cử lại có trình độ nào đó mới cho mang lon mới. Ít ra xuống hai ba cấp là may, còn thì giáng xuống lính trơn ráo trọi. Âm mưu của Diệm rõ quá rồi nhất định chúng ta không để cho anh em khốn khổ vì hắn. Hàng Diệm cũng chỉ là đi đến chỗ chết, mà lại chết nhục như Thế vừa rồi!   
Câu chuyện đến đó thì cũng vừa lúc xe của Cao ủy Pháp, xe có cắm cờ Pháp và tài xế là một trung sĩ người Pháp, tới đậu trước thềm. Thành Nam nắm tay Vũ khẩn khoản:   
- Anh hãy cứu ông Tổng, cũng là cứu cả bọn chúng tôi nữa. Thiếu tướng Gam-bi-ê hứa sẽ tận tình chi viện. Có thể chúng ta rút kinh nghiệm cánh ông Bảy, sẽ chuẩn bị chu đáo. Dù yếu hơn địch, ta vẫn tìm cách đánh theo lối yếu của chúng ta, bảo tồn sinh lực để cầm cự lâu dài, chờ thời cơ, hoặc là Pháp có khả năng sẽ tính lại, hoặc là ta nắm lấy làm chủ một vùng...   
Thành Nam còn khá trẻ so với tuổi bốn mươi, vẻ hoạt bát, khá lanh. Cặp kính đen ngày đêm như gắn liền trên mắt, hắn cố che giấu một con mắt lé có hột cườm. Nhưng cũng vì cặp kính đó mà vẻ mặt hắn lại như công khai xác nhận nghề làm lính kín, chỉ điểm cho thực dân. Thành Nam lâu nay được coi là bộ não của Soái lại là một chân tay tin cậy của Bộ tư lệnh Pháp. Hắn có thế lực, chỉ đứng dưới Soái trong nội bộ lực lượng này. Tuy nhiên không phải chỉ vì lời chân thành thiết tha của hắn mà Vũ nhận đi Cái Vồn. Chính là vì đêm qua anh đã nhận được chỉ thị khẩn cấp của Trung tâm: "Ngăn Soái về đầu. Vận động Soái tiếp tục chống Mỹ Diệm là cần thiết trong giai đoạn này, nhưng phải bảo vệ được an toàn để công tác lâu dài. Trung tâm có ý dành cho Vũ tự xét hoàn cảnh của mình để quyết định. Vũ quay lại nhìn thẳng vào mặt Thành Nam:   
- Như vậy là chúng ta nhất trí chống Diệm đến cùng. Chúng ta thử cố gắng lần cuối, cùng nhau khuyên ông Tổng.   
Bắt tay từ giã Quan Hữu Kim, Vũ theo Thành Nam và Phan Thành Vọng ra xe.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 9**

1.  
Cái Vồn nằm bên bờ sông, chếch phía bên kia bờ là thị xã Cần Thơ, nằm cách quốc lộ 4 và bến phà Bassac khoảng ba cây số. Tại đây Trần Văn Soái đặt tổng hành dinh trong một thị trấn nhỏ. Có hai dãy phố với những cửa hàng buôn bán, có nhà lồng chợ, và cả trường học trẻ em. Phía ngoài nhiều dãy nhà ngang dọc, tườngg cao bao quanh, là Văn phòng Bộ tham mưu, với năm bộ phận trực thuộc, chung cư sĩ quan, trại binh lính, kho vũ khí, kho quân nhu, lương thực, có cả trại tù và nhiều bót gác của hiến binh..   
Tư dinh vợ chồng Soái ẩn vào bên trong khu vực này, gần sát bờ sông. Ngồi trong phòng, khách có thể nhìn thấy chiếc thủy phi cơ màu trắng óng ánh nằm yên trong hăng-ga, và chiếc ca-nô du lịch loại lớn, lộng lẫy đậu sát bờ. Thường ngày, Soái vẫn đứng ngắm hai vật quý giá này vui vẻ trìu mến kỳ lạ, tay vê râu mép để tự hào là không người Việt Nam nào có được chiếc phi cơ tư nhân như hắn, mà chỉ tiền lương hàng năm để trả viên phi công Pháp cũng bằng tài sản của một địa chủ loại trung.   
Trưa hôm đó, Thành Nam và Vũ về tới Cái Vồn. Soái cho người chờ đển mời cả hai vào tư dinh, nhưng khi Vũ vừa xuống xe, Nguyễn Văn Hinh và cả Ba Cụt đã từ văn phòng tham mưu bước ra, giữ anh lại hỏi tình hình, rồi Hinh bàn riêng với Vũ:   
- Từ khi chúng ta và ông Tổng còn ở trên Sài Gòn, Diệm đã bí mật cho Thơ xuống tiếp xúc với bà Tổng. Thơ hứa nếu ông Tổng chịu về hợp tác sẽ dành cho ông nhiều ân huệ mà không ai khác có thể có được. Để tỏ ra có thiện chí, Thơ đưa trung tá Thinh, cháu bà Tổng, đi Sài Gòn rút ra năm triệu đồng tại ngân hàng, trong số tiền trăm triệu bà ký gởi. Lấy được tiền dễ dàng, bà Tổng tin Thơ. Khi ông Tổng trở về, phần thấy Tham mưu trưởng Nguyễn văn Huê trốn đi đầu Diệm, phần nghe bà Tổng phân giải nhiệt hơn, ông đâm ra chần chờ không quyết, để mặc ông Bảy một mình chịu trận. Tiếp đó lại tới vụ Phương tập kích phản thầy. Đức hộ pháp phải đào vong, lực lượng Tây Ninh tan rã, ổng hoảng hốt, bỏ hẳn ý định chống Diệm. Hai chúng tôi bẩy lên hết nổi, đang chuẩn bị rút về Hồng Ngự ăn thua đến cùng. Nay ông lại xuống kíp, chúng tôi hy vọng có lời khuyên của ông, ông Tổng sẽ đổi ý tỉnh ra được chăng?   
Ba Cụt đứng bên Hinh. Hắn trầm tĩnh nghe Hinh nói. Hắn để tóc dài chấm vai, có đường rẽ giữa trán. Khuôn mặt sáng sủa, với cặp mắt một mí sâu đen, lanh lợi. Vẫn bộ bà ba bằng lụa trắng, quấn hờ chiếc khăn rằn, quanh cổ, hắn trông có vẻ huyền bí của một đạo sĩ, nhưng còn mang sắc thái của người nông dân Nam Bộ. Ba Cụt có cử chỉ và giọng nói khá dịu dàng, êm nhẹ, khiến cho người gặp hắn lần đầu khó mà tin được con người đó lại chính là kẻ từng giết người như sâu kiến. Hinh vừa đớt lời, hắn tiếp:   
- Tôi biết ông Tổng rất trọng và nể ông trong những ngày ở chung tại hành dinh ông Bảy. Trung tướng Hinh và tôi đặt hy vọng vào ông, không phải chỉ là khuyên ông Tổng đừng hàng, mà là cứu ổng thì đúng hơn. Chúng tôi vừa được tin Diệm đã giết Thế, đày Phương qua Mỹ, dù cả hai đã trở mặt phản thày, phản bạn, thực tâm về hợp tác. Chúng tôi thấy ró hành động xảo quyệt của Diệm. Tưởng khi cho Thơ tiếp xúc, hứa hẹn, hắn cho Dương Văn Minh chuyển thêm về Long Xuyên hai ngàn ngự lâm quân - số quân của tướng Vỹ, nay thuộc quyền Lê Văn Tỵ; điều lực lượng của ông Ngộ ở chứ Mới rải ven Đồng Tháp; đưa lực lượng của Hai Ngoán từ Cái Đầu kéo về tăng cường cho cánh Cần Thơ. Rõ ràng Diệm một mặt đang ráo riết bao vây chuẩn bị tấn công, mặt khác làm ra vẻ giải hòa để cho ông Tổng chủ quan, bị vào thế bất ngờ của hắn. Tình hình quả là gấp gáp, khoanh tay như ông Tổng coi như chờ chết. Tôi mong ông tìm giải thích cho ổng, có thể vì tin ông mà ổng nghe theo chăng?   
Bây giờ thì Vũ đã hiểu tại sao Nguyễn Văn Hinh và Ba Cụt không giữ lời hứa hợp đồng tác chiến với Viễn. Cả hai đều không hiểu tâm trạng của Soái, chỉ gào lên đòi đánh. Ngược lại, Soái biết cả hai mạnh miệng vì chúng chẳng có gì để vấn vương. Ba Cụt chẳng hạn, dám liều, may thắng thì làm vua, rủi thua vẫn là giặc! Còn Soái, từ một tay trong giới anh chị xe đò, lúc đầu mới tụ tập được dưới tay một số đàn em, sau trở thành "lực lượng bổ sung" của quần đội viên chinh Pháp, Soái được Pháp phong thiếu tướng, rồi trung tướng rồi là Bộ trưởng Quốc vụ khanh trong chính phủ liên hiệp của Diệm..   
Soái có hàng chục biệt thự tại Sài Gòn, hàng trăm triệu bạc trong các ngân hàng đang trong tay Diệm. Cơ ngơi Cái Vồn kia được tạo dựng bằng máu và cả mười năm công sức. Chiếc tàu thủy đầy đủ tiện nghi dưới bến sông, chiếc thủy phi cơ mới ngồi bay thử vài lần... Soái biết rõ hơn ai, trong cuộc đối đầu không cân sức với Diệm, phần bại đã nằm về phía hắn. Tất cả rồi sẽ biến thành tro bụi! Ý nghĩ hàng Diệm không chỉ mới đến với hắn sau khi Viễn chạy vào rừng, hộ pháp phạm Công Tắc trốn qua Miên, mà ngay từ lúc hắn từ Sài Gòn trở về, nhìn thấy lại sự nghiệp nhãn tiền, để giật mình, hối tiếc. Đầu hàng! Đầu hàng! Hai tiếng đó vang vọng trong óc hắn, xua tan đi những điều cam kết, hứa hẹn. Niềm hy vọng lớn dần: đầu hàng thì vẫn còn nguyên địa vị, còn Cái Vồn, còn tất cả những thứ kia!   
Với vẻ nghiêm túc, Vũ nhận lời:   
- Vâng, tôi xin cố sức khuyên can ông Tổng.   
Bắt tay tạm biệt cả hai, anh đi theo Thành Nam vào tư dinh của Soái. Soái chờ sẵn trong phòng khách. Hắn niềm nở đứng dậy đón Vũ và Thành Nam với nụ cười héo hắt trên môi. Soái thay đổi nhiều, trông hắn già đi, mệt mỏi. Cặp mắt quầng thâm, nếp trán hằn sâu, rõ ràng lo âu đã dằn vặt hắn nhiều rồi. Soái tự rót ba ly rượu, ngước mặt nhìn:   
- Mời ông, mời ông Thành Nam, chúng ta cùng uống mừng tai qua nạn khỏi, lại được gặp nhau.   
Trước thái độ vồn vã, thân mật của Soái, Vũ nhận thấy anh đã tạo được ở hắn sự tin cậy khá cao, điều mà anh không ngờ tới. Thành Nam tuần tự kể lại tỉ mỉ sự việc diễn ra đối với Viễn, tin tức sau đó với Trình Minh Thế và Nguyễn Thành Phương, những lời hứa chi viện trong điều kiện có thể của Gam-bi-e. Soái chăm chú lắng nghe, trầm tư và lo lắng. Hắn đặt chiếc ly đã uống cạn xuống bàn:   
- Thú thật với ông Vũ, tôi rất đau khổ khi biết mình bất lực không tiếp tay được với ông Bảy trong lúc hiểm nguy. Lực lượng của tôi từ lâu đã chia từng trung đội, đại đội, rải mỏng ra khắp nơi, đóng đồn, giữ đường bình định. Chúng bám vào các nơi đó và tự nuôi sống ở đó. Tôi về đến Cái Vồn với ý nghĩ rút quân về tập trung trước đây còn nhờ Pháp, Nay thì xe cộ đâu? Phương tiện đâu? Rồi người tập trung, lương thực cũng phải tập trung; đạn dược, súng ống, quy về. Dự tính kế hoạch thì có rồi, nhưng khi bàn thực hiện mới biết là không đủ khả năng để hoàn thành một sớm một chiều. Trung tướng Hinh và ông Ba thúc tôi tập kích thị xã Cần Thơ, nhưng điều tra lại, quân số của địch đã gấp năm sáu lần mình, chưa nói đến hỏa lực và bố phòng kiên cố của chúng, mình phiêu lưu là mua lấy cái chết! Trước tình trạng đó, ông tính tôi có thể cứ nổ súng được không? Tôi ra mặt đánh Diệm, chúng sẽ cắt tôi ra từng mảnh, bao vây và tiêu diệt. Tôi đành cắn răng để ra lệnh cho các đơn vị của tôi tự bảo vệ lấy vùng đóng của mình, cố giữ cái thế còn nguyên sức lực, có thiện chí nói chuyện hòa bình, đổi lấy sự biết điều của Diệm.   
Soái thở dài nói tiếp với giọng buồn buồn:   
- Vợ chồng tôi có một bất động sản ở Pháp, có một số tiền đủ sống đến già gửi ở ngân hàng Thụy Sĩ, có một chiếc phi cơ và một phi công Pháp túc trực, nếu chỉ vì cá nhân, tôi cần gì hàng Diệm. Vợ chồng tôi qua Pháp hưởng trọn cuộc đời. Tôi nghĩ tới anh em và hàng chục ngàn binh sĩ đã từng sống chết với nhau trên chục năm trời. Bỏ anh em mà đi không nỡ, ở lại với anh em phải lo đòi quyền lợi cho anh em. Đã không đánh nổi Cồn Thơ, không dám đụng tới Long Xuyên, thì cứ trấn giữ những gì mình có. Diệm đã cử Thơ xuống gặp bà nhà tôi, Diệm hứa giữ nguyên địa vị của tôi tài sản vợ chồng tôi, anh em sĩ quan và binh sĩ sẽ phiên chế vào bảo an, tôi lưỡng lự chưa trả lời dứt khoát. Được ông xuống đây, tôi rất mừng, tôi xin ông một vài ý kiến. Chỉ mấy tháng ông giúp tôi, không riêng gì tôi mà anh em đều trông ông, một người tài trí, thẳng thắn lại vô tư. Giữa ông và tôi không có gì ràng buộc chỉ là tri kỷ, tri hỉ, tình cảm bước đầu, ý kiến của ông sẽ khách quan, đứng đắn. Khác với anh em của tôi, vốn ràng buộc quyền lợi với nhau, cái chủ quan, vị kỷ, làm cho rối trí.   
Soái ngừng lại bằng cái liếc xéo Thành Nam, có lẽ để dò xét phản ứng khi hắn nhận xét về số tay chân thuộc quyền. Hơn ai hết, Vũ hiểu sự gian manh của Soái. Hắn định phân trần để che đờ hành động hèn mạt, tiểu nhân, đã phản trắc chỉ vì quyền lợi thiết thân mà Thơ hứa giữ nguyên cho vợ chồng hắn. Hắn đâu có vì tình nghĩa đối với bọn tay chân dưới quyền, mà đau xót cho số tài sản rải rác ở miền Nam này, bằng gấp trăm lần số tạo được ở nước ngoài, nên không thể bỏ hết trốn đi. Hắn sẵn sàng bỏ Pháp thờ Mỹ, cúi đầu trước Diệm để lại tiếp tục tàn sát đồng bào, cướp bóc dân lành, miễn là còn ôm chặt những túi vàng, làm chủ hàng trăm triệu tài sản, trọn đời không sao hưởng hết!   
Vũ nhìn thẳng vào Soái, trong khi hắn đã cúi xuống nhìn chiếc ly rượu cầm xoay nhẹ trong tay. Hắn không dám nhìn thằng vào mặt anh khi bịa ra chuyện lo nghĩ vì anh em binh sĩ. Vũ nghĩ đến hai bàn tay đẫm máu của hắn, nghĩ đến bao nhiêu gia đình đã chịu tang tóc vì hắn, đề tự nhủ là phải chặn bàn tay hắn không để cho Diệm tiếp tục dùng. Phải đẩy hắn đối đầu với tập đoàn tay sai của Mỹ! Vũ cố lấy giọng bình thường hỏi Soát:   
- Như vậy Diệm đã cử Thơ đến tiếp xúc với ông Tổng chưa? Khi họ đã biết ông Tổng án binh bất động, chủ ý giảng hòa, nếu có thiện chí, Thơ phải không bỏ lỡ cơ hội đến gặp ngay ông Tổng.   
Soái ngửng lên ngó Vũ, như sững sờ. Hắn không biết nói với anh ra sao. Vũ nhấn thêm:   
- Quyết định hợp tác hay không là quyền của ông Tổng, vậy mà Thơ, hay bất cứ ai khác đại diện cho Diệm, không đến ông Tổng lại chỉ ve vãn trung gian là có ý gì? Ông Tổng có nghĩ đến điều này chưa?   
Lúc này Thành Nam đã hiểu được ý của Vũ. Hắn lắc đầu se sẽ và nhìn Soái với vẻ thương hại. Soái ngập ngừng:   
- Thơ chỉ mới bà nhà tôi lên Long Xuyên gặp khi tôi còn ở bên ông Viễn, và hẹn sẽ tiếp xúc với tôi sau khi tôi trả lời dứt khoát.   
- Vậy là chưa có hai mặt một lời. Thế mà khi hai chúng tôi về đây thấy Cái Vôn vẫn im ắng, hoàn toàn thụ động. Trong khi Diệm ra lệnh điều lực lượng của ông Ngộ rải ra ven Đồng Tháp, đưa hai ngàn lính bảo hoàng tăng cường cho Long Xuyên, đưa lực lượng của ông Hai Ngoan lên Cần Thơ phối hợp với số quân có sẵn, gấp năm sáu lần quân trù bị tại Cái Vông. Hàng chục khẩu đại bác, hàng trăm súng cối các cỡ đã hướng về Cái Vồn ngay từ ngày chúng tôi ghé Cần Thơ kinh lý. Chúng ta không thể cho việc điều binh của Diêm chỉ để uy hiếp, ép ông Tổng giải hòa, mà chính là đang siết chặt vòng vây. Chiến dịch "Thoại Ngọc Hầu" chỉ còn chờ giờ khai hỏa. Hành động của Diệm đối phó với ông Viễn khi đã kéo Thái Hoàng Minh đầu thú, chứng tỏ Diệm không chịu mở đường cho hai lực lượng trên về hợp tác. Với ông Tổng, Diệm đã một lúc dụ được hai cánh quân, đại tá tham mưu trưởng ra hàng, vòng vây của Diệm với quân số gấp mười lần nhất định Diệm không dại gì để hậu quả rắc rối, trong khi hắn tin là chỉ một trận cũng đủ giải quyết trọn một lần. Ông Tổng hãy nhìn cái gương Trình Minh Thế quỳ gối thề trung thành với Diệm, phản bạn để lập công, vậy mà Diệm vẫn giết chẳng tha. Nguyễn Thành Phương phản thày, chôn sống hàng chục người bạn từng sống chết với mình, Diệm cũng loại bỏ không dùng. Ông Tổng có thể đặt mạng sống của mình vào tay Diệm được không?   
Soái phờ phạc, đờ ra hỏi lại:   
- Tôi vẫn chưa tin vào những lời đồn đại. Không lẽ Diệm, một người tự tôn là lãnh đạo quốc gia, lại chà đạp lên danh dự của mình, làm sao thu phục nhân tâm được nứa?   
Vũ cười mỉa mai:   
- Diệm làm gì có danh dự mà chà đạp? Nếu có liêm sỉ đã không dùng những lời hạ cấp chửi rủa Đức Bảo Đại, người đã tin và cử Diệm ra làm Thủ tướng, cứu Diệm ra khỏi cảnh chạy trốn, ăn nhờ, ở chực, đặt ngồi lên tột đỉnh vinh quang. Nếu có danh dự, bản thân mình đã không mạnh miệng lăng nhục ân nhân! Còn thu phục nhân tâm ư? Diệm đang thu phục bằng sức mạnh của vũ khí, bằng thủ đoạn gian manh. Để giữ lại cái ghế Thủ tướng sắp gãy, Diệm đã thẳng tay sát hại hàng ngàn sinh linh, trong số mười ngàn quân của ông Bảy, hai mươi ngàn quân của Đức hộ pháp, và cả hai ngàn quân của Thế, trong khi Diệm có thừa điều kiện để nhân nhượng, hòa giải.   
- Phải, từ khi bắt tay nhau trong chính phủ liên hiệp, Diệm nhắc đi nhắc lại là phải thành thực với nhau. Lúc đó chúng tôi đã suy tính, nếu cần chịu thiệt thòi chút ít để hợp tác được với nhau, chúng tôi cũng sẵn sàng, cốt tránh việc chia rẽ, chém giết lẫn nhau chỉ có lợi cho Việt Minh Cộng sản. Tại sao nay Diệm có thể nuốt lời, quyết tiêu diệt chúng tôi? Đúng như ông vừa nói, có khó gì mà không bàn bạc với nhau?   
- Diệm đang tự quảng cáo cho mình là "nhà chí sĩ cách mạng quốc gia", học đòi Việt Minh cũng đòi "bài phong, đả thực", lừa bịp dân chúng, nhưng ai tin một khi Diệm từng là quan lại của tiều đình Huế, học trò của các thầy người Pháp, cận thần của vua Bảo Đại, luồn cúi trước phủ toàn quyền. Muốn xóa đi dấu vết cũ đó Diệm đang kể công đã tìm ra con đường cách mạng, đưa đến thế giới tự do, mà Mỹ là nước đứng đầu, coi cả thực dân lẫn cộng sản là kẻ thù, không lẽ Diệm lại đi ngồi chung chiếu với Đức hộ pháp, với ông Tổng và ông Bảy Viễn được sao? Người ta xầm xì, mất thế.   
Thành Nam có vẻ thích thú, sẽ nhếch môi tủm tỉm một mình, trong khi Soái tỏ ra thấm thía:   
- Nghe ông, tôi hiểu ra được cái thâm ý của Diệm. Bây giờ xin ông giúp tôi một vài cao.   
kiến, tôi phải làm gì lúc này? Đánh Diệm ư? Sức tôi còn lại bao nhiêu mà mong đánh, khi lực lượng Tây Ninh của ông Tắc tan rồi, ông Bảy sống chết chưa rõ ra sao!   
- Vâng, theo tôi nghĩ, nếu không đánh thì giữ, bị đánh thì chống lại để sống còn chứ chưa chắc đã thua! Khoanh tay chờ đầu hàng mới thực là thua, hay chờ cho Diệm tấn công mới xin về hợp tác đó mới là đưa cổ vào thòng lọng, là tự giao sinh mạng cho Diệm định đoạt như Phương, như Thế, cho sống được sống, cần giết cách gì Diệm cũng giết được. Còn vấn đề mạnh yếu ư? Không nên so sánh ở quân số và vũ khí, mà phải so sánh mạnh yếu ở lòng người...   
Vừa lúc đó, đại tá tham mưu trưởng Trần Mạnh Cường và trung tá chánh văn phòng Phan Hà hấp tấp gõ cửa bước vào. Soái hất hàm định hỏi, Cường đã báo cáo:   
- Thưa ông Tổng, trung tướng Hinh và chú Ba đang chuẩn bị về căn cứ Hồng Ngự, muốn xin được gặp ông Tổng để giã từ.   
- Nói với hai ông ấy chờ một lát, tôi bàn lại rồi hãy đi.   
- Nhưng Tư-gà-mổ và cả chục anh em cũng xin ông Tổng kéo số lính của họ đi theo chú Ba, họ nói không chịu ra hàng Diệm. Tất cả quyết tự định đoạt lấy cuộc sống của họ, không thể trao vào tay Diệm. Tôi can gián không được, coi mòi khó ổn, thưa ông Tổng.   
Thành Nam, Soái hốt hoảng ra lệnh:   
- Chú ra nói với hai ông và anh em chờ tôi một lúc sẽ triệu tập cuộc họp khẩn cấp để bàn cho thỏa đáng.   
Phan Hà thấp giọng:   
- Thưa ông Tổng, các ông Lưu Đức Trung, bác sĩ thiếu tá quân y Thạnh, và năm sáu ông nhân sĩ từ Sài Gòn xuống hôm rày, cũng có ý đi theo chú Ba.   
Soái hoa tay như có ý thúc giục:   
- Các ông tới lo triệu tập đi, tôi sẽ đến ngay.   
Thành Nam cùng với Cường, Hà hấp tấp đi ra. Cánh cửa khép lại. Vũ tranh thủ:   
- Thưa ông Tổng, quyết tâm của họ chính là sức mạnh đấy - Vũ thấy sự kiện xảy ra rất là đúng lúc, anh tiếp - Ông Tổng, hãy trở về với khối anh em, chiến hữu, với hàng triệu tín đồ dựa vào họ, cùng với họ chống lại Diệm. Ông Tổng có khối sức mạnh đó trợ lực, có cả vựa lúa, tôm cá đầy đủ nuôi quân. Quyết tâm của gần hai mươi ngàn binh sĩ không chịu đầu hàng Diệm sẽ tạo nên sức mạnh tinh thần, mà tinh thần mới là quyết định. Ông Tổng hãy để cho tất cả anh em thấy lòng quyết tâm không hàng Diệm, kịp thời chuẩn bị, khẩn trương đối phó với âm mưu tấn công của Diệm.   
Sắc mặt Soái biến đổi từng lúc rõ ràng. Hắn đã có lại được lòng tin, sau khi đã hiểu là nếu về hàng, số phận hắn sẽ trong tay người định đoạt. Trước mắt, hắn còn sợ hơn nữa là sẽ mất hết uy quyền ngay từ lúc này đối với những đàn em đã từng tùng phục hắn. Hắn mạnh dạn đứng lên, vẻ mệt mỏi lúc đầu biến mất:   
- Tôi xin nghe lời ông, tôi sẽ thề một lòng với anh em, quyết tâm chống Diệm. Xin mời ông cùng tôi lên hội trường.   
Vũ khôn khéo:   
- Tôi xin phép ông Tổng được nghỉ ngơi, sau mấy ngày quả thật mệt mỏi. Mọi việc xin ông Tổng tự mình quyết định, giữ lấy lòng tôn trọng của các sĩ quan dưới quyền, còn ý kiến xung quanh chỉ là tham khảo.   
Cái bản chất xảo quyệt của Soái giúp hắn hiểu ý xa xôi của Vũ. Hắn mỉm cười:   
- Thành thật biết ơn ông Vũ.   
Vừa lúc đó Thành Nam trở về. Hắn bất chợt thấy rõ vẻ linh hoạt của Soái, liếc nhìn Vũ tỏ tình thân thiết hơn, rồi báo với Soái:   
- Thưa ông Tổng, trung tướng Hinh, chú Ba và tất cả mọi người đã tập trung chờ ông Tổng.   
- Chúng ta lại đấy. Chú Thành Nam hãy đưa ông Vũ về nhà riêng của chú. Ở đó yên tĩnh, tiện nghỉ ngơi, ổng nói mệt không đến với anh em được. Bảo chúng lo mọi thứ nghe!   
2.   
Tối hôm đó, hai vợ chồng Soái ngồi uống trà trong phòng riêng sau bữa ăn quá muộn.   
Trung tá Thinh, cháu vợ Soái vừa tới ngồi bên cạnh. Đồng hồ treo tường có dàn chuông nhạc điểm 11 giờ. Trời chuyển vào đêm, xung quanh im vắng. Vợ Soái thay miếng trầu khác, rồi ra lệnh cho Thinh:   
- Mày đọc thư để ông Tổng nghe coi.   
Thinh trịnh trọng cầm hai tờ giấy nhỏ để trên bàn, đọc chậm rãi:   
"Sài Gòn, ngày 10 tháng 5 năm 1955.   
Nguyên đốc phủ sứ Nguyễn Ngọc Thơ   
Trân trọng kính gửi trung tướng phu nhân.   
Kính thưa phu nhân,   
Vừa qua, theo yêu cầu của phu nhân, tôi đã trình lên Thủ tướng chính phủ, ngài tức khắc ra lệnh cho ông giám đốc Ngân hàng quốc gia, xuất năm triệu đồng, thuộc chương mục ký gởi của phu nhân, cho người đứng tên nhận lãnh. Thủ tướng còn căn vặn ông Giám đốc Ngân hàng thi hành đúng luật lệ đối với phu nhân như mọi khách hàng, gởi hoặc rút tiền bất cứ lúc nào cũng được. Số tiền lương hàng tháng của trung tướng Quốc vụ khanh vẫn tiếp tục được nhập chương mục của phu nhân, theo lệnh của phòng hành chánh quản trị Bộ Quốc phòng như trước đây.   
"Tôi vốn là một nhân sĩ miền Tây, bà con dưới ta vẫn dành cho tôi sự tin cậy, quý mến. Tôi hy vọng những điều nói ra đây, phu nhân sẽ tin được, dù được mức độ, tôi cũng lấy làm vinh hạnh vô cùng.   
"Tôi cũng như đa số nhân sĩ miền Nam, kính trọng Thủ tướng Ngô Đình Diệm, do ngài có công tranh đấu với chính phủ Pháp, giành được độc lập thực sự cho miền Nam, lại có tinh thần chống Việt Minh Cộng Sản. Thủ tướng tin cậy trung tướng Trần Văn Soái, phu nhân và tôi vì ngài đã thấy rõ chúng ta từng có công chống Việt Minh, gìn giữ quê hương. Như vậy là hai bên đều đứng chung một trận tuyến nên dễ tạo thành thiện cảm. Ngài không bao giờ so sánh giáo phái Hòa Hảo, một tôn giáo có giáo lý cổ truyền, với các phe nhóm khác, nhất là với Bình Xuyên, một đảng cướp từng cấu kết với kẻ thù. Lại càng không có ý nghĩ dùng võ lực đối đầu với trung tướng. Ngài sẵn sàng cứu xét những yêu cầu nếu trung tướng đưa ra, dù những yêu cầu đó có gây ít nhiều khó khăn cho chủ trương chung của chính phủ. Ngài tin rằng, trong cuộc trao đổi giữa hai bên, đôi khi chính phía trung tướng, vốn là người trọng lẽ phải, sẽ tự ý rút đi vài điều khi xét thấy có hại đến quyền lợi chung của đất nước. Điều này không phải không thể xảy ra, khi thiện chí của cả đôi bên phát triển tốt đẹp.   
"Kính mong phu nhân bàn với trung tướng, tin cho tôi biết kết quả, tôi sẽ trực tiếp gặp trung tướng càng sớm càng hay. Tôi tin rằng những điều kiện hợp tình hợp lý, như hôm đó phu nhân đã nói qua, tôi giãi bày với Thủ tướng khả dĩ thỏa mãn được.   
"Trân trọng kính chúc trung tướng phu nhân vạn phúc.   
Kính thư,   
Ký tên:   
Nguyễn Ngọc Thơ."   
Vợ Soái ngừng nhai trầu, dùng hai ngón tay vuốt hai bên mép tạo thành cái ngáp dài, cái duyên dáng của các bà già Nam Bộ:   
- Tôi nhận thấy ông Đốc phủ Thơ cũng có chỗ hợp tình. Ông Tổng tính sao?   
Từ đầu, Soái vân vê hai chìa râu mép, cặp mắt nhìn vào khoảng không, chăm chú lắng nghe, đăm chiêu suy nghĩ. Thư đã đọc xong lâu rồi, hắn vẫn chưa biểu lộ thái độ chống đối hay ưng thuận. Thấy chồng im lặng, vợ Soái nhắc khéo. Bỗng Soái cất tiếng cười lành lạnh:   
- Nếu như tôi chưa đọc được báo chí ở Sài Gòn đang có chiến dịch tố cáo Cao Đài Tây Ninh, mà chúng gọi là phiến loạn, cướp của giết người, thì những lời lẽ xảo quyệt của lão Thơ có thể làm cho tôi lầm lẫn. Nếu tôi cứ nghe lời ngon ngọt của bà, thì tôi đã như thằng Nguyễn Thành Phương một "hàng thần lơ láo" bi gạt bỏ, hay như Trình Minh Thế bị Diệm giết một cách nhục nhã.   
Vợ Soái hứ dài:   
- Sao ông Tổng lại tự ví mình với mấy thằng đó. Chúng là bọn đầu hàng, còn ông là hợp tác có điều kiện.   
- Cả bà và cả tôi nữa, trong suốt mấy chục năm chúng ta đã từng hứa với bao nhiêu người rồi? Không lẽ bà vẫn còn khờ dại tin vào những lời hứa đó hay sao? Riêng bà, những kẻ nghe lời bà, lọt vào tay bà rồi, chúng xin được sống bà đã tha cho đứa nào chưa?   
Vợ Soái giật mình, mặt mụ tái đi, chưng hửng. Những điều chồng mụ nhắc lại quả thực thà, khiến mụ bất thần tỉnh ngộ. Soái quay nhìn trừng trừng vào mặt tên Thinh gằn giọng:   
- Mày chấm dứt ngay việc liên lạc với lão Thơ. Muốn được sống thì sát cánh với anh em chống Mỹ-Diệm đến hơi thở cuối cùng. Tao không bắt buộc mày theo tao, mày có quyền bỏ tao như thằng Huê, nhưng đừng phản tao, bắn sau lưng anh em.   
Mặt viên trung tá hết đỏ lại tái đi. Hắn ấp úng:   
- Cháu chỉ làm theo lệnh cô, không dám phản lại ông Tổng.   
- Thôi được, ra mà chuẩn bị với anh em. Có tin chúng sắp tần công ta rồi đó.   
Thinh len lén ra khỏi phòng. Soái quay lại với vợ:   
- Tôi có thể thỏa hiệp với Diệm, sau khi tôi cho Diệm biết hắn không làm gì nổi tôi. Tôi phải ngồi đối diện với Diệm trong cái thế ngang hàng. Khi tôi đưa ra điều kiện, điều kiện đó phải được thỏa mãn!   
Vợ Soái ngó chồng với vẻ kính phục. Soái đến ngồi cạnh mụ, làm một cử chỉ âu yếm, rồi - Đánh nhau, Cái Vồn có thể hư hao, thành công xây lại mấy hồi. Binh lính có thể chết nhiều, nhưng vợ chồng ta không chết mà nhờ đó tôi sẽ bước lên nhưng nấc thang cao hơn, vững hơn. Diệm không thể kéo dài nội chiến vì sợ cả Pháp lẫn Việt Minh. Tôi lại có đủ điều kiện kéo dài. Cứ theo kiểu chú Ba Cụt, đánh được thì đánh, không đủ sức đánh, ẩn đi tránh né. Không lâu Diệm phải lo chuyện điều đình, đó là điều chắc chắn. Bà hiểu chưa?   
Mụ Soái dựa đầu vào ngực chồng, cố gợi một cử chỉ mơn trớn, rồi khen:   
- Trước giờ tôi vẫn trọng ông là tài ba mưu lược rồi mà.   
Soái đứng lên:   
- Tôi đã chuẩn bị chiếc ca-nô du lịch sẵn sàng rồi, bà phải bảo chúng thu xếp gấp. Nội đêm nay phải dời hết vào căn cứ Tầm Vu lúc trời chưa kịp sáng. Tôi và chú Ba sẽ cùng anh em lo ở ngoài này, khi có súng nổ, chúng tôi mới rút vào sau.   
Nói xong hắn bước vội ra ngoài. Đại úy gái Bảy Liệng nhanh nhẹn tiến vào. Bộ bà ba đen với chiếc dây lưng da to bản ngang lưng, bao súng côn 12 kéo xệ ngang hông, khuôn mặt tròn trĩnh ngăm đen, cặp mắt hơi xếch khá tinh tường, khiến viên nữ binh trông khá trẻ so với tuổi gần ba mươi.   
- Con chờ lệnh bà Tổng từ lâu bên ngoài.   
- Vậy hả? Ông bàn công chuyện khá lâu. - Mụ vẫn khoan thai nhai trầu - Mày còn nhớ con Lài, mấy tháng trước bọn chúng lén bắt về cho ông Tổng đó hôn?   
- Dạ biết. Dạo đó lính của con đã báo với bà Tổng rồi.   
Mụ thở dài, im lặng giây lát rồi nói tiếp:   
- Ừa, thỉnh thoảng ổng làm bậy chút đỉnh, tao đâu có ngặt nghèo quá, thà cho ông chụp giựt chốc lát rồi thôi, làm tới nữa thêm rộn. Nhưng vừa rồi sắp nhỏ báo với tao, con Lài đã có thai bốn năm tháng gì đó, tính ra khớp với ngày nó bị đưa về cho ông Tổng, mới rắc rối!   
Bảy Liệng trợn mắt:   
- Có thai?   
- Chớ sao. Ông Tổng được tin, gởi tiền cho. Nó nhắn ông Tổng sẽ ở vậy nuôi con cho ổng. Có động trời không mày?   
Bảy Liệng ngó sững vợ Soái. Mặt mụ vẫn tươi vẫn bình thản, tuy mái tóc đã điểm sương.   
Mụ đã năm chục tuổi đời, nhưng nét thanh xuân như vẫn còn vương trong đáy mắt, phủ trên làn da trắng mịn.   
- Con Bảy mày biết đó, tao không thể có con với ổng. Nhưng tao thề không cho ổng có con với người khác. Tao đã nuôi thằng Hai cho đi du học Pháp, nuôi mày, đủ rồi.   
Bảy Liệng vẫn cúi đầu lắng nghe. Thị nhớ tới thân phận mình, một đứa trẻ mồ côi, bị bỏ rơi ngay từ lúc chào đời tại nhà lồng chợ. Mụ Soái đem về nhận làm con, bây giờ cất nhắc lên đại úy, chỉ huy một đại đội lính con gái của riêng mụ. Cái tên Bảy Liệng không phải là từ thứ bậc trong gia đình mà có. Bảy chỉ tháng bảy, tháng mụ Soái lượm được đứa bé; còn Liệng là mụ ta muốn nhắc lại hành động tàn nhẫn của kẻ sinh thành ra thị, đã vất bỏ thị?   
Vợ Soái ngước mắt nhìn đứa con nuôi đang đứng yên chờ lệnh:   
- Mày đem theo vài đứa kín miệng, đến nhà con Lài ngay bây giờ, đem xác đứa nhỏ về đây cho tao!   
Bảy Liệng được mẹ nuôi cho học võ nghệ, biết đi quyền, đánh kiếm tinh thông. Mười năm đeo súng cận vệ, thị đã thuộc làu tính tình của mẹ nuôi. Lệnh đã ban ra, chỉ có nhắm mắt thi hành, không xong thì mạng sống của mình cũng không còn. Danh nghĩa là con nuôi, nhưng mụ Soái chưa bao giờ cho phép Bảy Liệng xưng hô "Mẹ con" với mụ, không phải vì mụ ta không thương yêu thị, mà mụ sợ biểu lộ tình cảm sẽ khó chỉ huy!   
Mụ cười lạnh:   
- Còn chần chờ gì nữa? Làm xong đi, còn phải rời vào Tầm Vu trước sáng.   
Bảy Liệng hơi hoảng hốt, đứng nghiêm:   
- Tuân lệnh?   
Mụ Soái cúi lấy miếng trầu khác, dịu giọng:   
- Mày run tay thì bảo bọn nhỏ làm cho.   
- Thưa bà Tổng, con làm được.   
- Tốt thôi?   
Mụ bình thản nhìn theo dáng đi chắc chắn của đứa con gái nuôi, vươn vai đứng lên khi cửa phòng vừa khép lại.   
Tư dinh trở lại im lặng. Ngược lại, hành dinh đang tấp nập kẻ ra vào. Tướng Hinh và Ba Cụt đốc thúc việc chuyển quân, chuyển kho vũ khí, quân nhu vào căn cứ. Soái đích thân chỉ huy bố trí chiến hào, đào ụ súng dọc bờ sông, từ Cái Vồn đến bến phà Bassac..   
Dân chúng đã được lệnh di tản, toàn khu Cái Vồn bỏ trống, hai ngàn quân kéo ra bố trí dọc sông. Hai giờ sáng Soái trở về Bộ tham mưu, hắn cười rung cái bụng cao dầy khi Ba Cụt báo tin:   
- Vừa có điện, quân phía tôi đã chiếm Tân Châu, Hồng Ngự. Tư Sỏi đã mở thông hành lang từ Tầm Vu xuống đến chỗ tôi. Ba đại đội đã rút được ra khỏi thị xã Cồn Thơ kéo về Phụng Hiệp. Đại tá Cường báo về, vùng Cái Ràng, ven Đồng Tháp, đá được rải quân trấn giữ.   
Soái ngoặc tay kêu tên cận vệ:   
- Mày mở ngay năm chai sâm-banh mừng thắng lợi.   
Rồi đích thân Soái qua phòng bên, mời số khách Sài Gòn, Huỳnh Văn Nhiệm, Lương Trọng Tường, Lưu Đức Trung (cựu bí thư của Bảo Đại), bác sĩ quân y Thạch, nữ ký giả Cẩm Vân, nhân tình của Hinh, cả vài chục người đang nằm chờ thời cuộc... Tiệc rượu kéo dài hơn một tiếng đồng hồ, vui vẻ náo nhiệt. Những chai sâm-banh lâu năm, những hộp bánh nhập khẩu, những gói thuốc Caraven A, hương thơm của rượu, bánh, khói thuốc kích thích, xua tan tư tưởng chủ bại trong tâm tư Soái, trong lòng mọi người.   
Bốn giờ hai mươi phút sáng, tên đại úy trưởng ban truyền tin đích thân đưa đến trình Soái bức điện tối khẩn của trưởng Phòng nhì Pháp. Soái nhờ Ba Cụt đọc lớn cho mọi người cùng nghe:   
Nguồn tin bảo đảm, Diệm đã ra lệnh tấn công Cái Vồn năm giờ sáng nay, 17-5-55 STOP Dương Văn Minh phát động chiến dịch Thoại Ngọc Hầu. STOP   
Tàu chở vũ khí đã lên đường, đón nhận tại tọa độ quy định. STOP FINAL   
Soái vê ngược hai ngạnh râu mép, có vẻ bình tĩnh, tự tin:   
- Tôi cảm ơn trung tướng Hinh, chú Ba, và các anh em đã giúp tôi hoàn thành công việc chuẩn bị chu đáo và kịp thời. Chúng ta đã đồng tâm quyết sống mái với bọn Diệm. Hãy thề sát cánh bên nhau, sẵn sàng diệt Diệm!   
Soái châm rượu cho từng người, mời mọi người uống cạn rồi cùng thét: Thề diệt Diệm. Chúng ta phải chiến thắng! Chúng đập hết chai, ly, rồi giải tán, ai vào việc nấy, với khí thế hăng say. Soái bảo Thành Nam đưa hắn về nhà gặp Vũ. Từ lúc xuống đây, Vũ lấy cớ mệt nằm lỳ tại nhà của Thành Nam. Anh tránh mọi cuộc tiếp xúc với bọn tay chân của Soái, không ra mặt để giữ thế an toàn sau này. Mọi việc diễn biến, mỗi khi về, Thành Nam đều kể lại với anh.   
Thấy Soái tới đột ngột, Vũ đang nằm dưỡng thần trên chiếc ghế dài, ngồi dậy đón hắn   
- Ông Vũ ạ, thiếu tá Salvani điện cho biết, năm giờ sáng nay Diệm sẽ tấn công Cái Vồn, và Dương Văn Minh sẽ kéo quân từ Long Xuyên xuống. Chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng, nhất định cho bọn Diệm một đòn bất ngờ, hết khoe mạnh.   
Thấy Soái vui vẻ, tự tin, Vũ mừng:   
- Ông Tổng thấy đó, Diệm và Thơ đúng là những tên gian xảo. Nếu tin vào chúng, ông Tổng bị bất ngờ chứ không phải chúng.   
- Bây giờ thì tôi đã rõ. Ở đây sẽ là mục tiêu tấn công của chiến dịch. Tôi và Bộ chỉ huy phải ra trận địa, sau đó sẽ rút vào căn cứ Tầm Vu. Tôi cho Thành Nam đưa ông vào trỏng ngay bây giờ, có sẵn ghe máy chờ ngoài kia. Nhưng ông và Thành Nam sé không ở lại Tầm Vu, mà đi thẳng về Thánh địa. Thành Nam sẽ mở tại đó một văn phòng liên lạc, tuyên truyền, kêu gọi bà con ủng hộ tinh thần và lúa gạo nuôi quân. Tôi nhờ ông ở cạnh Đức ông, và ban Tổng Trị Sự, thực hiện những việc mà ông đã bàn với tôi: hướng dẫn Đức ông ra lời tuyên cáo, tố cáo Diệm âm mưu diệt các giáo phái, khích động tín đồ đứng lên bảo vệ đạo. Tôi tin, chỉ có ông mới làm nổi công việc này giúp tôi.   
Vũ khẳng khái nhận lời. Thời gian không cho phép Soái dùng dằng. Hắn vội bắt tay thật chặt, nhìn Vũ với ánh mắt thân thiết, biết ơn, rồi hấp tấp quay đi..   
Không có gì phải sắp xếp, Thành Nam đưa Vũ đi ngay. Tất cả vừa rời khỏi Cái Vồn chừng mười lăm phút, thì súng lớn trong thị xã Cần Thơ bắt đầu khạc lửa. Binh sĩ của Soái tỏ ra hăng hái hơn bao giờ hết, bẻ gãy ngay cuộc xung phong đầu tiên của địch. Lính Diệm tổn thất khá nặng nề trước tiếng cười giòn giã của Soái. Hắn đích thân sử dụng khẩu 12 ly 7, ngay cạnh chiến hào gần tổng hành dinh, vãi đạn vào những chiếc xuồng đổ bộ. Cũng như Soái, Ba Cụt vẫn bận bà ba trắng với chiếc khăn rằn đã quấn chặt trên đầu, hắn trực tiếp chỉ huy đơn vị giữ cầu phà Bassac. Hành động độc đáo kiểu anh chị của hai tên đầu lãnh, đã khích lệ mấy ngàn binh sĩ đàn em mạnh dạn xông ra diệt địch. Sau trận xung phong thử sức đầu tiên, Trần Văn Soái và Ba Cụt giao lại trận địa cho đàn em để rút vào Tầm Vu, chỉ huy chung các mặt trận.   
Ba lần địch xung phong ác liệt, Cái Vồn vẫn đứng vững, quân Diệm vẫn chưa vượt được qua sông. Máy bay rải truyền đơn in lời hiệu triệu của Diệm kêu gọi dân chúng miền Tây tiếp tay với quân đội quốc gia tiêu diệt phiến loạn Hòa Hảo, lên án Soái - Cụt cướp của giết người, gây bao tội ác, làm tay sai cho thực dân, phản thầy, phản quốc... Hai mũi tiến công với đầy đủ phương tiện giết người và dụ dỗ người của chiến dịch "Thoại Ngọc Hầu , do Nguyễn Ngọc Thơ và Dương Văn Minh chỉ huy vẫn ở trong cái thế giằng co, chưa giành được phần thắng.   
Buổi trưa, Vũ và Thành Nam về đến Thánh địa Hòa Hảo. Tin Tòa thánh Tây Ninh đã bị Diệm cho quân chiếm đóng, hộ pháp Phạm Công Tắc bị đánh chạy trốn qua Nam Vang, rồi bầy giờ Diệm tấn công quân Soái - Cụt, gán cho lực lượng này cái tên "phiến loạn Hòa Hảo", đã làm cho ông Huỳnh Công Bộ tin là Diệm có chủ trương diệt các giáo phái. Vũ không phải vất vả nhiều mà Đức ông và Ban tổng trị sự nhớ lời hứa trước đây, đã sẵn sàng ủng hộ Soái - Cụt. Thành Nam bắt tay ngay vào việc: in lời hiệu triệu của Đức ông kêu gọi tín đồ Hòa Hảo đứng lên bảo vệ đạo; in truyền đơn vạch rõ âm mưu Diệm đưa Gia-tô-giáo lên hàng quốc giáo, độc tôn, diệt các tôn giáo cổ truyền; tung người về các nơi thành lập đội dân quân xã thôn, rào làng chiến đấu, chống quân Diệm, tiếp tay với Soái. Lòng tự ái tôn giáo nổi dậy trong khối tín đồ vốn sẵn căm thù bọn gây chiến giết hại bà con, chỉ trong xã Hòa Hảo, hơn ngàn thanh niên giáo mác liền tay đã ghép thành đội ngũ.   
Trong một tuần, quân của Soái cầm cự, gần hai ngàn lính của Diệm tứ vong, Soái cho lệnh rút quân về ven Đồng Tháp để bảo tồn sinh lực. Hai cánh quân Soái - Cụt bắt được tay nhau, từ từ lui sâu vào Đồng Tháp chỉ trong vòng hai tuần lễ. Quân của Soái xây dựng căn cứ dọc theo bờ kinh Cây Tre, kéo dài ba mươi cây số trong khi Ba Cụt trở về Hồng Ngự, Tân Châu, bố trí sát vùng biên giới Cao Miên. Chiến dịch "Thoại Ngọc Hầu hoàn toàn thất bại, đã không tiêu hao được địch, không chặn được đường vào Đồng Tháp, ngược lại bị thiệt hại nặng nề để chỉ giải tỏa quốc lộ 4 khi Soái đã rút hết tự lúc nào, và chiếm được đống gạch vụn Cái Vồn trống rỗng. Dương Văn Minh bị Diệm gọi về để đưa Dương Văn Đức xuống thay. Nếu trước đó Dương Văn Minh không có cái công hai tuần lễ tóm gọn được tàn quân của Viễn, khiến Pháp phải dùng thủy phi cơ cứu Salvani và Viễn thoát khỏi vòng vây; nếu không được gán cho danh hiệu "anh hùng rừng Sác", thì Minh đã bị Diệm gạt bỏ đi rồi.   
Trong khi đó, Soái thấy lực lượng của minh không sứt mẻ bao nhiêu, từng xã, từng thôn tín đồ lại mài dao rèn giáo đứng lên, lúa gạo dân cho đầy đủ để nuôi quân. Hắn như không dám tin những diễn biến thực tế đã đem lại thành công đến vậy. Sau ít ngày ổn định căn cứ, hắn vội vàng trở về Thánh địa tìm Vũ. Đôi mắt hắn như cười với anh. Hắn nắm chặt tay anh, giọng xúc động thật sự:   
- Tôi còn được như ngày hôm nay là nhờ công ơn của ông đấy? - rồi thấp giọng tâm sự - Trong mấy tuần chiến đấu, không hao hụt về người, nhưng hao hụt quá nhiều súng đạn. Đó là mối lo lắng hiện nay của tôi. Thiếu tá Salvani hứa chuyển vũ khí chi viện, đến giờ vẫn chưa thấy gì. Máy truyền tin không liên lạc được, vì không có điện, phải chạy bằng loại máy dùng pin, nhưng chưa có. Tôi suy nghĩ mấy ngày rồi, hôm nay phải đích thân về nhờ ông. Trung tá Văn Phú lo việc liên lạc, trốn hẳn trên Sài Gòn. Tôi nhìn quanh không thấy có người nào khả dĩ thay thế, chỉ có ông. Ông đã biết Salvani, chưa lộ diện với Diệm là có quan hệ với tôi. Lại là người ngoài Bắc ta, ông có đủ thuận lợi giúp tôi liên lạc với Bộ tư lệnh Pháp, có đủ trình độ để thuyết giải cho họ hiểu mà chi viện cho tôi. Có được tiền bạc và súng đạn lúc này là ông lại cứu chúng tôi lần nữa, giúp chúng tôi đứng vững được!   
Quả là sự trùng hợp bất ngờ! Đã mấy ngày nay Vũ đang nghĩ cách làm sao trở lên Sài Gòn báo cáo và nhận chỉ thị mới của Trung tâm mà không để cho Thành Nam lẫn Soái nghi ngờ. Trung tâm đã chấp thuận cho Vũ đi Cái Vồn với nhiệm vụ ngăn bọn Soái không hàng Diệm, tạo cơ hội cho cách mạng vận động chính sách đoàn kết dân tộc chống kẻ thù chính: đế quốc Mỹ. Vẫn biết vậy, nhưng trong một tháng không liên lạc với Trung tâm, Vũ cảm tưởng như một mình rơi xuống giữa đại dương, hẫng chân, mất phương hướng. Nghe Soái nhờ, Vũ mừng thầm, nhưng làm ra vẻ trầm tư suy nghĩ, để cho Soái và cả Thành Nam phải lo lắng, đợi chờ. Một lát sau anh mới biểu lộ sự khảng khái của mình:   
- Đã không còn cách gì khác, tôi đi giúp ông Tổng vậy.   
Cả Soái và Thành Nam như tỉnh lại, vui mừng lộ rõ trên mặt. Soái căn dặn Thành Nam làm giấy giới thiệu Vũ đại diện cho hắn với đủ quyền hạn và tin cậy, cùng một bức thư gửi Bộ tư lệnh Pháp xin chi viện. Để Thành Nam đi lo giấy tờ, Soái dặn Vũ:   
- Ông về Sài Gòn, đến văn phòng cao ủy Pháp xin gặp đệ nhất tham vụ Jean Baptiste Brondeau. Ông ta nguyên là trưởng phòng đặc vụ của tòa thống đốc xưa. Ông tự xưng danh là Trần Văn. Với cái tên này của ông, Brondeau sẽ cho mời ông vào gặp ngay.   
Brondeau thấy ông là hỏi ngay: "Ông ở đâu tới?" Ông trả lời: "Trong Sa mạc lửa?" Brondeau sẽ nhận ra, đứng dậy, bắt tay ông, và nói lại: "Thì ra ông ở Sahara về." Ông Vũ ạ, đó là qui ước gặp gỡ tôi chỉ được phép dành cho người tôi đặt hết lòng tin, và mạng sống của tôi thôi. Sau đó, Bộ tư lệnh Pháp sẽ yên tâm giao cho ông những số tiền lớn, bàn những việc hệ trọng, mà không chút e sợ. Ngược lại, Brondeau là người có tín nhiệm, không có dính dáng gì đến CIA.   
- Vâng, tôi nhớ rồi...   
- Còn một điều nữa. Hiện có năm mươi anh em bị thương còn nằm trong căn cứ. Bác sĩ Thạch đòi tôi phải có gấp một bộ đồ mổ và thuốc men, xin ông cứu lấy mạng họ.   
- Tôi sẽ cố gắng xin Bộ tư lệnh Pháp cấp cho.   
Soái nắm chặt tay Vũ:   
- Không chỉ xin mà còn phải chuyển vận những phương tiện đó từ trên xuống đây kia.   
Tôi biết việc này sẽ gây nguy hiểm cho ông trong chuyến đi, nhưng nếu không lo cho thương binh, tinh thần của nhưng anh em khác sẽ sa sút. Tôi băn khoăn không ít về vụ này.   
- Tôi hiểu, ông Tổng cứ yên tâm. Tôi sẽ xoay sở để có đồ mổ và thuốc men về chữa cho họ.   
- Tôi cầu xin Trời Phật, Đức Thầy, bảo hộ an toàn cho chuyến đi của ông.   
Sau đó, Vũ nhận giấy tờ, nhận ly rượu tiễn của Soái và của Thành Nam. Cả hai lưu luyến đưa chân anh ra tận chiếc ghe máy. Vũ vượt sông qua bến đò Bình Thủy, lên bờ đáp xe đò về Sài Gòn bình an.   
3.   
Được tên thượng sĩ hầu cận báo có Ngô Đình Nhu đến xin gặp tại nhà riêng, Salvani cho là việc hơi lạ, nhưng hắn chợt hiểu ngay là vì lý do gì rồi. Tên Trưởng Phòng nhì Pháp ra tận cổng đón Nhu vào phòng khách. Sau tuần rượu khai vị Salvani giữ thái độ xã giao, lịch thiệp, mỉm cười kính cẩn:   
- Ồng cố vấn đến đây chắc có điều gì cần đến tôi?   
Nhu cũng nhếch môi cười, gật đầu, khoan thai đáp lại:   
- Thưa vâng! Tôi cho là Thiếu tá đã biết tôi đến về việc gì rồi. Hải quân Việt Nam đã bắt giữ một chiếc tàu chở nhiều vũ khí và đạn dược tại hải phận Rạch Giá. Chiếc tàu đã được kéo về quân cảng Sài Gòn. Chính phủ Việt Nam sẽ trao trả cho Bộ tư lệnh Pháp - Nhu cười thành tiếng - nhưng tất nhiên phải hỏi lý do việc di chuyển này. Thuyền trưởng chiếc tàu khai là thừa hành lệnh của Thiếu tá. Chẳng lẽ chỉ một mình Thiếu tá phịu trách nhiệm?   
Salvani cười gằn:   
- Ông cố vấn định dọa tôi chăng?   
- Không đâu? Tôi tới đây với thiện chí điều đình.   
Nhu nhớ lại lời khuyến cáo của Lansdale: "Salvani là tên xảo quyệt, nguy hiểm, dám chết và dám liều. Hiện đang có nội chiến, chúng ta không được phép đẩy Bộ tư lệnh Pháp đến bước đường cùng. Cần khôn ngoan hơn, và có thể nhân nhượng phần nào". Nhu nói tiếp với giọng dịu dàng hơn:   
- Nếu như chúng tôi có ý trả số vũ khí đó về cho Bộ tư lệnh Pháp, tất nhiên việc không đáng gì lại trở thành rắc rối, vì phải báo cho phái bộ Hoa Kỳ, và TRIM. Tôi chỉ đến bàn với Thiếu tá, chúng ta dàn xếp với nhau cho êm đẹp.   
Tên cáo già tình báo Pháp đã biết rõ thâm ý của Nhu, trưng cái lợi thế ra đe dọa nhưng cốt là để giảng hòa, vì ít ra Nhu cũng phải kiêng nể Bộ tư lệnh Pháp lúc này vẫn còn đủ sức không ăn thì đạp đổ. Tuy nhiên, Salvani phải tính đến cái thế yếu của Pháp trước Mỹ, và chính bản thân hắn cần tìm cách gỡ trách nhiệm về việc chuyển vũ khí tiếp tay cho bọn Soái Cụt khi đại tướng Ely có thể hy sinh hắn để dễ phủi tay.   
- Vâng, ông cố vấn cho tôi biết ý định.   
- Thủ tướng của tôi sẽ mua lại của thiếu tá số vũ khí đó với giá một triệu đồng, tiền mặt. Mọi việc sẽ được giữ kín, dĩ nhiên, vì danh dự của cả hai bên.   
Salvani trầm ngâm suy nghĩ. Đây là cách xử trí quả là cao tay của CIA, đúng hơn là của Lansdale. Chúng chưa dám đẩy đại tướng Paul Ely vào sát chân tường. Salvani nhớ lại thân phận của tên đàn anh hắn, trung tá Trinquier. Bản thân hắn càng chưa đủ tầm cỡ để công khai đối đầu với CIA. Vì vậy hắn nên nhận đề nghị của Nhu. Dầu như vậy là bị mất mặt với bọn chúng, nhưng được yên tâm lúc này là tốt.   
- Tôi chấp thuận.   
Nhu vui vẻ:   
- Cám ơn Thiếu tá. Về phần tôi, tôi mong Thiếu tá đừng nên quan tâm đến việc tương tự như thế nửa!   
Thì ra chúng đặt điều kiện, Salvani cau mặt, nìlưng đành phải gật đầu. Cuộc tiếp xúc ngắn ngủi kết thúc. Đối với Nhu, như vậy là phần thắng đã về phía hắn. Hắn đứng lên bắt tay Salvani ra về. Cũng thời gian này, Vũ đến văn phòng Cao ủy Pháp.. Tại phòng tiếp đón, cô thư ký Pháp trẻ đẹp kênh kiệu, hất hàm hỏi anh:   
- Ông cần gì?   
- Ông Brondeau, đệ nhất tham vụ có hẹn với tôi.   
Cô gái mỉm cười đứng lên, thái độ đã đổi:   
- Thưa ông cho tôi biết quý danh để thông báo.   
- Trần Văn vâng. Xin mời ông Trần Văn ngồi tạm ở phòng khách - cô thư ký hướng dẫn   
Vũ qua cửa bên - Tôi đi báo ông tham vụ ngay đây.   
- Cám ơn, tôi đợi.   
Vũ không ngồi, anh đi lại trong căn phòng có bộ xa-lon sang trọng, đốt thuốc hút, ngắm bức tranh sơn mài treo trên tường, ánh trăng, cặp nai và dòng suối. Vừa lúc đó, cô thư ký trở lại với nụ cười thật tươi:   
- Ông tham vụ đã sẵn sàng tiếp ông. Xin mời ông theo tôi.   
Vũ được dẫn lên lầu, vào phòng khách riêng. Brondeau đã ngồi chờ. Cánh cửa vừa khép lại sau lưng anh tên tham vụ đã hỏi và anh đã đáp đúng theo lời chỉ dẫn của Soái. Hắn vui vẻ, thân mật mời Vũ cùng ngồi. Có lẽ đã ngoài năm mươi, nhưng Brondeau trông vẫn còn rất trẻ, hoạt bát, cao lớn, đặc biệt có cặp mắt nâu nhạt sắc sảo.   
- Trung tướng mạnh chứ ông? Tôi rất lo cho tình hình dưới đó, tin tức không bắt được bằng điện đài. Gặp ông tôi rất mừng, xin ông cho biết qua những diễn biến trong cuộc đụng độ vừa qua.   
Vũ kể lại khá chi tiết, nhấn mạnh sự thắng lợi của Soái, đã gây cho binh lính Diệm thương vong nặng nề, làm cho chiến dịch qui mô Diệm đã chuẩn bị hàng nửa năm, hoàn toàn thất bại. Nhưng anh kết luận:   
- Tuy nhiên, phía chúng tôi đã phải dốc toàn lực vào trận chiến không cân sức, gần một tháng không ngưng nghỉ, súng đạn tiêu hao khá lớn. Bây giờ thì thương binh còn nằm đó, thiếu phương tiện thuốc men chạy chữa. Lương thực không còn đủ. Nếu địch tiếp tục tấn công, thật khó lòng đứng vững? Thiếu tá Salvani hứa giúp cho súng đạn, một tháng rồi vẫn bặt âm. Ông Tổng phái tôi lên cấp tốc để xin Bộ tư lệnh chi viện gấp thì mới mong đối phó được trong những ngày sắp tới.   
Brondeau trầm ngâm suy nghĩ. Khá lâu hấn mời chậm rãi nói:   
- Đáng buồn là chiếc tàu chở vũ khí, đạn dược chi viện đã bị bọn Mỹ phát hiện, chúng đã ra lệnh cho bọn Diệm chặn bắt khi tàu cặp bờ biển Rạch Giá. Chính vụ này còn gây hậu quả rắc rối cho Bộ tư lệnh Pháp.   
Vũ ra vẻ chưa hiểu hỏi lại:   
- Tại sao người Mỹ lại có quyền bắt giữ tàu của Bộ tư lệnh Pháp, thưa ông tham vụ?   
Brondeau nhìn sững Vũ trong giây lát:   
- Ông là người thân tín của ông Soái, tôi tin mà nói thật với ông nhé. Bộ tư lệnh Pháp không còn chút quyền gì ở miền Nam này nữa, ngoài nhiệm vụ yểm trợ cho quân lực ông Diệm. Trong khi chờ đợi rút quân lần lần mà phải rút hết trước cuối năm 1956 thì quân đội Pháp phải tập trung về ngoại thành Sài Gòn, trong khu vực được qui định. Như vậy việc chuyên chở vũ khí ra khỏi khu vực qui định coi như bất hợp pháp. Trong khi đó chúng lại chờ tàu chúng ta cặp bờ biển Rạch Giá, có đủ chứng cớ chúng mới bắt lại. Như vậy chứng tỏ là tàu chở vũ khí có mục đích chống phá Diệm, vi phạm điều cam kết!   
Hắn đưa gói thuốc lá về phía Vũ:   
- Mời ông! Vậy là ông đã rõ vì sao Bộ tư lệnh Pháp đã phải khoanh tay ngồi ngó Diệm tập trung quân tiêu diệt hai lực lượng của ông Tắc và ông Viễn, những người đã có công giúp người Pháp không ít trong gần mười năm chiến tranh ở đây. Bây giờ thì đến ông Tổng. Đại tướng Ely đã cố gắng quá sức mình, quả là liều đấy đã ra lệnh cho pháo đội bắn yểm trợ, xe tăng ngăn chặn quân Diệm để giúp ông Bảy, chở hàng tấn đạn lên Tây Ninh cho ông Tắc, và một tàu vũ khí chi viện cho ông Tổng, khiến người Mỹ làm khó bản thân ông không ít. Bộ tư lệnh Pháp và riêng Đại tướng Ely đã chứng minh sự chân thành của mình đối với anh em cộng sự, nhận chịu tai tiếng rồi, bây giờ thì không còn cách gì hơn được!   
Vũ vờ hốt hoảng:   
- Có nghĩa là các ông cũng sẽ ngồi ngó để mặc Diệm ngang nhiên tàn sát chúng tôi?   
Brondeau cười buồn:   
- Làm gì khác được nhỉ? Theo tôi nghĩ, đã tới lúc không cần giấu nhau nữa. Tôi muốn nói thật để báo cho ông Tổng phải tự cứu, tự lo chớ trông cậy vào Bộ tư lệnh chúng tôi nữa mà hỏng công việc còn nguy hơn.   
Hắn chầm chậm dụi mẩu thuốc vào chiếc gạt tàn, rồi tiếp:   
- Ông biết không, tôi đã chịu ông Tổng cái ơn cứu tử đấy? - Cặp mi sụp xuống, hắn tỏ ra xúc động - Hồi xưa tôi ra lệnh bắn một tên gián điệp Nhật, đến ngày Nhật đảo chính, nắm quyền, chúng truy lùng tôi để trả thù, treo giá một số tiền khá lớn cho ai bắt hay giết được tôi. Ông Tổng đã giấu tôi cho đến ngày quân Pháp trở lại. Vì thế những điều tôi nói với ông, đáng lý tôi chỉ có thể nói với ông Tổng thôi. Nhưng theo qui ước giữa hai chúng tôi, ông Tổng chỉ có thể giao cho chính vợ ông hay một người tuyệt đối tin cậy thay ổng liên lạc với tôi nên tôi đã tiết lộ với ông những điều chưa được nói ra, cốt trả ơn ông Tổng..   
Vũ cần tạo lòng tin tuyệt đối với hắn, anh lấy tờ giới thiệu và phong thư đưa ra:   
- Tôi hiểu ông tham vụ ạ. Đây là giấy giới thiệu, đây thư gửi Bộ tư lệnh, ông Tổng giao tôi chuyển lên xin chi viện tiền, súng đạn, thuốc men, ông Tổng đặt hết mọi hy vọng vào ông. Nếu không được chấp thuận, ông Tổng khó tránh khỏi nguy hiểm, chỉ một sớm một chiều.   
- Tôi biết chứ. Dù không coi giấy tờ, tôi cũng tin ông từ lúc gặp mặt và biết ông Tổng cần những gì để cứu vãn tình hình. Ông cứ giữ giấy tờ đó, tôi phải đưa ông vào Bộ tư lệnh.   
Tôi cũng có chút ít hy vọng vì ông Tổng khác với những người đã hợp tác với chúng tôi. Ông Tổng không những có nhiều đóng góp cho Bộ tư lệnh ở đây, mà cho cả chính phủ Pháp từ những ngày bọn Nhật hoành hành tại Đông Dương này. Tôi chắc đại tướng Ely cũng nghĩ đến điều đó để giúp ông Tổng với khả năng có thể của Bộ tư lệnh.   
Nói tới đây, Brondeau vội vàng đứng lên mời Vũ cùng ra xe. Brondeau tự lái xe, có cắm lá cờ xéo với dấu hiệu của Cao ủy Pháp, chạy thẳng vào căn cứ cạnh sân bay Tân Sơn Nhất. Vừa nhìn thấy Vũ bước vào, Salvani mừng rớ, không kịp ngó tới Brondeau, chạy tới nắm tay Vũ kéo vào phòng hắn. Từ căn phòng bỏ ngỏ cửa sát bên, tên trung tá liên lạc của Soái, Nguyễn Văn Phú, cũng vội vã chạy qua. Sau hắn là một tên đại úy Pháp, đươe giới thiệu là Buzzo, phó Phòng nhì. Năm người ngồi quây quần tại bộ xa lông kê sát góc văn phòng.   
Vũ đưa giấy tờ cho Salvani và chờ hắn đọc. Hắn đọc rất kỹ khiến Văn Phú phải thay đổi thế ngồi hai, ba lần, tỏ ra nôn nóng sốt ruột. Đọc xong, Salvani ân cần chờ Vũ cho biết rõ tình hình. Anh tuần tự kể từ đầu đến cuối một lần nữa như đã kể cho tên tham vụ vừa rồi.   
Salvani chợt hỏi:   
- Hiện nay trung tướng Hinh và ông Ba vẫn ở bên cạnh ông Năm chớ?   
- Sau khi ông Viễn rút về kinh Cây Khô, thì ông Hinh và ông Ba đã trở về Hồng Ngự để củng cố hàng ngũ, và lập hệ thống bố phòng dọc hành lang nối liền hai lực lượng. Mặt khác, ông Ba sẽ cho quét sạch địch phía biên giới Miên - Việt để yên tâm hướng về phía đối diện với quân Diệm. Bây giờ thì hai cánh quân có thể dựa vào nhau, hỗ trợ nhau khi bị tấn công. Nhưng cần có thêm súng đạn mới hy vọng đứng vững được, vì cơ số chỉ còn đủ một trận ngắn tằn tiện, nên ông Tổng mới cấp tốc giao tôi lên xin chi viện.   
- Dưới đó có biết tin chiếc tàu chở vũ khí của tôi bị Diệm chặn bắt không?   
- Chúng tôi không biết, chỉ có ngày đêm dài cổ trông chờ mà không thấy!   
Salvani cầm giấy tờ đứng lên, hắn nói với Văn Phú:   
- Anh Phú đưa ông Vũ về chỗ anh nghỉ ngơi, tôi phải lên gặp và trình Đại tướng ngay - hắn quay lại bắt tay Brondeau - Xin mời ông tham vụ cứ về, chiều nay lại nhờ ông trở lại đón ông Vũ giúp cho.   
Brondeau bắt tay Vũ:   
- Chiều nay, đúng năm giờ tôi trở lại.   
Văn Phú dẫn Vũ về phòng riêng của hắn. Vừa ngồi xuống ghế hắn đã hấp tấp:   
- Tình hình đi đường ra sao, chắc là nguy hiểm?   
- Chưa đến nỗi phải mở tung cửa thành kéo quân đánh mở đường cho tráng sĩ tung vó câu đi cứu viện, nhưng cũng phải sống chết đối đầu. Quân lính Diệm và trinh sát địch bủa vây khá chặt. Chúng quyết quét trọn mẻ lưới không cho cá lọt, tôi phải lách từng đoạn, không thiếu cảnh đau tim!   
Văn Phú không chút nghi ngờ, hèn nhát thú nhận:   
- Ông Tổng giao cho tôi nhiệm vụ liên lạc, nhưng từ khi xảy ra nổ súng với ông Bảy, Diệm cho lệnh truy bắt hết những ai thuộc cả ba lực lượng, rất gắt. Tôi sợ, trốn luôn trong này.   
- Nhưng anh cũng phải lo trở về với ổng chứ, hợp sức với anh em, sống chết có nhau cho trọn tình trọn nghĩa.   
Hắn lắc đầu và tìm cớ giải thích:   
- Bọn tay chân của Diệm vốn ghét tôi, lại biết mặt tôi, ló ra chúng chẳng chịu tha đâu, di chuyển từ đây xuống Đồng Tháp, ba trăm cây số, gần gũi gì?   
Vũ chưa chịu tha:   
- Anh nỡ nằm yên ổn một mình trong này, mặc cho anh em sống chết sao?   
- Đành vậy, tôi tự biết mình chẳng làm được gì hơn.   
Vũ đến chỗ có chiếc giường vải nhà binh, ngả lưng. Anh cảm thấy mệt mỏi sau hai ngày đi đường. Văn Phú cũng đứng dậy:   
- Phải, anh nằm ngủ đi tôi đi lo cơm nước cho anh đây.   
Nhưng Vũ không ngủ được. Anh nhớ lại những lời tên Brondeau đã nói. Thế là mâu thuẫn giữa hai tập đoàn tay sai Pháp, Mỹ đã đến giai đoạn cuối cùng, giai đoạn tàn lụi. Cả ba "lực lượng bổ sung" của Pháp không còn là mối đe dọa cho Diệm. Nếu Soái - Cụt không còn được chi viện vì Pháp đã bỏ rơi, tình hình miền Tây Nam Bộ sẽ rất sớm ổn định. Bọn CIA và Diệm rảnh tay, mở chiến dịch tố cộng, một cuộc chiến không mặt trận nhưng không kém phần ác liệt. Bằng cách nào để Soái tránh khỏi bị tiêu diệt sớm hơn, nếu Pháp không còn khả năng chi viện, hay như lời linh mục Thuận nói hôm nào, là Pháp chỉ tận dụng xương máu bọn tay sai để mà cả lấy được số tiền chi phí rút quân, rồi phủi tay, bỏ mặc bọn tay sai giãy chết?   
Văn Phú trớ về cùng với tên lính khệ nệ mang theo phần ăn của hai người. Trong lúc ăn, Vũ thăm dò Phú:   
- Theo anh, Bộ tư lệnh có tiếp tục chi viện cho chúng ta nữa không?   
- "Chi viện" thì chắc chần là không rồi.. Giúp chút đỉnh gì đó để biểu lộ cảm tình, thì có thể đấy. Chính phủ Pháp rất kiên quyết đã ra lệnh cho Bộ tư lệnh ở đây không được can thiệp vào nội bộ của Diệm. Đại tướng Navarre đích thân đọc lệnh đó trong một cuộc họp toàn thể các tướng tá chỉ huy. Ông ta tuyên bố sẽ truy tố bất cứ ai, cấp gì đi nữa, ra trước tòa án binh nếu có hành động chống đối thỏa hiệp Pháp - Mỹ. Vừa rồi chiếc tàu chở vũ khí bị Diệm bắt giữ, cả Bộ tư lệnh ở đây đang điên đầu lo lắng. Họ sợ phái bộ Mỹ báo về Paris, chính phủ Pháp sẽ không nới tay thi hành kỷ luật từ Đại tướng Ely trở xuống, chứ lơ mơ sao? Họ đang trong tình trạng bị kẹt, hy vọng gì họ lo cho ông Tổng.   
- Nếu không được chi viện, ông Tổng sẽ theo chân ông Viễn là cái chắc rồi.   
Văn Phú nhún vai:   
- Họ hiểu hoàn cảnh của chúng ta, họ buồn đấy nhưng bất khả kháng, không làm gì được.   
Thôi, coi đó là số mệnh đã an bài. Tôi nằm cạnh họ, tôi biết rồi.   
- Rõ như thế nào?   
- Hệt như năm 1945, Pháp phải đầu hàng Nhật. Bọn Nhật đưa ra thuyết Đại đông á, nào độc lập tự chủ, người Việt làm chủ nước Việt. Bây giờ thì Pháp đầu hàng Mỹ, bọn Mỹ lại đưa ra thuyết thế giới tự do, coi ra vẻ hấp dẫn hơn cái lối của Nhật nhiều.   
Hắn hạ thấp giọng:   
- Hết rồi! Pháp không còn quyền mẹ gì ở đây ráo. Chuyện chiếc tàu đó, từ Đại tướng Ely đến Salvani đều xanh mặt hết, mất ăn mất ngủ cả mấy hôm nay, ngày nào cũng họp bàn chờ bọn Mỹ hành cho. Cứ vào một việc nhỏ mọn này cũng thấy tất cả bất lực, nói gì giúp được ai?   
Vũ thở dài, làm ra vẻ thất vọng:   
- Nguy rồi!   
- Chứ sao? - ngừng lại giây lát, Phú nhường mắt ngõ Vũ - tôi chỉ nghĩ tới một chút hy vọng.   
- Một chút thôi sao?   
- Nhưng không phải cho cái danh từ "chúng ta" đâu nhé, mà chỉ riêng cho ông Tổng thôi.   
Đại tướng Ely, thiếu tướng Gam-bi-ê, và Salvani rất có cảm tình với ông, cảm tình cá nhân ấy mà, vì ông Tổng đã góp công nhiều cho họ. Các ông ấy sẽ đối xử với ông Tổng đặc biệt hơn. Đó là hy vọng của tôi. Căn cứ vào tình trạng của tôi và Thành Nam, tôi tin đìêu đó. Cả hai chúng tôi là sĩ quan trong quân đội Pháp, được phái qua lực lượng của ông Tổng, nay họ lại chuyển chúng tôi về Phòng nhì như cũ, bắt đầu tính lương từ ngày Diệm không chịu trả lương cho chúng tôi. Với chúng tôi họ còn săn sóc như vậy, đối với ông Tổng họ phải nghĩ tới.   
Phú đã vô tình thú nhận, cả hắn lẫn Thành Nam đều là người của Pháp. Chúng đâu có vì Soái, và càng không phải tín đồ Hòa Hảo. Vừa ăn xong Phú đã vội lăn ra ngủ theo thói quen, như không sao cưỡng nổi. Vũ cũng nằm nhắm mắt. Anh điểm lại những lời của Brondeau, Văn Phú, anh càng thêm yên tâm về những báo cáo của mình gửi về Trung tâm rất là xác đúng.   
Sau giờ nghỉ trưa, Vũ đã được Salvani mời lên phòng làm việc có mặt Buzzo và Văn Phú.   
Salvani khá vui báo tin cho Vũ biết:   
- Tôi đã trình lên đại tướng Tư lệnh. Ông chấp thuận trợ giúp trung tướng, nhưng chỉ trong điều kiện có thể của Bộ tư lệnh, tất nhiên là rất hạn chế. Đại tướng cũng đã cho lệnh tôi được phép nói thẳng với ông, để trình cho trung tướng, vì úp mở trong lúc này là nguy hiểm. Đó là chính phủ Pháp đã có lệnh cấm Bộ tư lệnh không được can thiệp vào nội tình của miền Nam Việt Nam. Như vậy việc giúp đỡ đây phải được tuyệt đối giữ bí mật. Mong ông đừng nên tiết lộ với bất cứ ai ngoài trung tướng.   
Để hắn được yên tầm, Vũ tỏ ra cương quyết:   
- Tôi hiểu. Ông tin ở tôi, cũng như ông Tổng đã tin ở tôi, đặt sự sống còn của toàn thể lực lượng vào nhiệm vụ giao cho tôi lên tới đây.   
Salvani gật đầu bằng lòng:   
- Tôi biết ông trong những ngày cùng ở bên ông Bảy, và đại tướng chỉ cho phép tôi nói với người mà tôi tin là sẽ bảo đảm lời nói của đại tướng không bị tiết lộ ra ngoài. Như vậy chứng tỏ tôi tin ông nhiều chứ?   
- Cám ơn thiếu tá?   
- Đại tướng gửi ông chuyển cho trung tướng mười triệu đồng Đông Dương. - hắn nhấn mạnh - Đây là số tiền một lần duy nhất, trích quỹ riêng của Bộ tư lệnh với tất cả sự cố gắng. Một bộ đồ mổ dã chiến với thuốc men, thuốc thì không hạn chế. Về đạn dược, súng ống, cũng sẵn sàng cung cấp cho trung tướng, nhưng phải do các ông tổ chức chuyên chở lấy. Riêng tôi đã nghĩ cách giải quyết giùm ông. Tôi sẽ bàn với ông tham vụ Brondeau, nhờ ông ta chở từng xe một đưa tới Sở thú giao cho kỹ sư Quan Hữu Kim, từ đó ông lo ghe nhỏ chuyên chở bằng đường sông. Tuy mỗi lần một ít, nhưng thà có còn hơn không. Đó là cách an toàn nhất, tôi đê nghị ông nghiên cứu lại coi. Chỉ có một việc yêu cầu ông lưu ý, nếu bị bại lộ, Bộ tư lệnh sẽ không nhận có dính vào.   
Vũ gạn hỏi:   
- Về vấn đề vũ khí, đạn dược, theo thiếu tá không còn cách nào hơn nữa sao?   
- Vâng, chính tôi đã năn nỉ, và đại tướng rất có thiện chí với trung tướng, mới chập thuận như thế. Vì lộ ra với phương pháp tôi vừa nói đó, cũng rất phiền hà cho chúng ôi.   
Vũ tỏ ra miễn cưỡng:   
- Thôi thì đành vậy chứ biết sao. Khi tôi ra đi, ông Tổng tôi căn dặn hãy trông cậy vào thiếu tá. Tôi xin đại diện ông Tổng và toàn thể anh em, biết ơn thiếu tá.   
Salvani hài lòng, mỉm cười:   
- Xin ông nhớ báo để trung tướng biết, Đương Văn Đức đã được Diệm cấp cho hai mươi xe lội nước, chắc chắn chúng đang khẩn trương mở trận càn Đồng Tháp.   
- Chúng tôi đã biết điều tất yếu đó. Nhưng thiếu tá yên tâm. Lực lượng của ông Tổng vốn sinh ra và lớn lên ở vùng sông nước sình đây, Dương Văn Đức lại dùng quân miền rừng núi, hắn đã đem cái sở đoản chọi với cái sở trường, tự nó đã mất đi ưu thế.   
- Quả là lời nhận xét xác đáng. Ông Soái có được người cộng sự như ông thật đáng mừng. Tôi không còn ngạc nhiên khi nghe ông kể lại trận đánh kéo dài vừa qua, lực lượng của trung tướng tổn thất không đáng kể mà đã làm Dương Văn Minh xấu hổ với cái danh xưng "anh hùng rừng Sác"?   
Vũ nhớ ra chợt hỏi:   
- Ông Tổng tôi cứ băn khoăn về tình trạng của ông Bảy, xin thiếu tá cho biết tin về ổng và những người theo vào rừng Sác?   
- Chúng tôi rút vào rừng Sác an toàn, nhưng chưa kịp củng cố căn cứ, thì hơn chục chiến hạm nhỏ của Mỹ cấp cho Minh bao vây và cấp tốc tấn công ngay. Với phương tiện đầy đủ của địch, rồi quân số đông gấp mười ìân, tưởng chẳng cần nói lại nhiều về lý do thắng bại. Chiếc thủy phi cơ của Bộ tư lệnh chúng tôi chỉ đưa được ông Bảy và tôi đi trước khi toàn thể anh em trong ba chiến hạm phải kéo cờ trắng độ nửa giờ. Bây giờ thì ông Bảy đã yên vui với vợ con ở Pháp.   
Hắn tự tay rói rượu mời mọi người, rồi nói tiếp với Vũ:   
- Ngày mai tôi sẽ nhờ ông tham vụ chuyển số tiền mười triệu ra giao ông. Dụng cụ y tế, thuốc men sẽ chở lần lần để tại nhà riêng của ông Kim, ông sẽ nhận tại đấy. Khi nào ông tổ chức xong đường chuyên chở thì tin cho tôi hay, tôi sẽ nhờ ông Brondeau đưa ra từng xe một.   
Đúng năm giờ, Brondeau lại tự lái xe đến đón Vũ ra về. Để tranh thủ thời gian, Vũ mời Brondeau lại nhà riêng Quan Hữu Kim trong Thảo Cầm Viên, bàn việc giao nhận vũ khí và đạn dược. Tên đệ nhất tham vụ chấp nhận sẽ bắt tay vào việc chuyển vũ khí ra ngay, mà không chờ tổ chức xong đường dây chuyên chở. Kỹ sư Kim nhận cất giấu, để nhờ dưới Soái đưa ghe lên nhận..   
Vũ không bỏ lở cơ hội, lợi dụng vào tình nghĩa, ân huệ giữa Brondeau và Soái, anh đề nghị hắn cấp cho một lái xe và giấy tờ công lệnh di chuyển với danh nghĩa của cao ủy Pháp sử dụng chiếc Traction 15 của Thành Nam để tại nhà Quan Hữu Kim, chuyên chở bộ đồ mổ và thuốc men theo Vũ về. Brondeau nhận lời. Không muốn lộ diện, Vũ ở luôn trong nhà Kim và trong căn phòng hắn dành cho anh, đêm đó anh tập trung tư tưởng, làm báo cáo về Trung tâm.   
4.   
Với giấy tờ do Brondeau cấp, trên danh nghĩa cao ủy Pháp, chiếc Traction về thẳng đến chợ Mới Long An, có ghe xuồng của Thành Nam đón, luồn lách đi tiếp trên sông rạch một ngày hai đêm, về đến Thánh địa Hòa Hảo an toàn. Thành Nam đã vào Đồng Tháp gặp Soái. Thiếu tá Phan Thành Vọng, tay chân tin cậy của Soái, được cử ở lại làm chỉ huy trưởng toàn lực lượng tại Thánh địa. Hắn rất vui mừng thấy Vũ trở về. Hắn được lệnh Soái túc trực đón Vũ, và cho đưa anh vào Đồng Tháp. Vọng đã lựa chọn mười hai tay đúng, với hai khẩu trung liên đầu bạc bảo vệ chuyến đi cho anh. Hắn tự tay chuyển bốn thùng đồ mổ, thuốc men và chiếc va li chứa tiền. Hấn không dám tò mò hỏi nhưng Vũ chẳng giấu giếm:   
- Ông Tổng đã có mười triệu đồng để lo đỡ cho anh em và đây là dụng cụ y tế và đầy đủ thuốc men cho số thương binh đang nằm chờ điều trị. Vọng có vẻ xúc động, đăm chiêu ngó số tài sản quá lớn đó. Nhìn anh với ánh mắt đầy cảm tình, hắn không nói ra lời, nhưng anh hiểu, hắn ngầm cảm phục. Khi bắt tay đưa tiễn anh, Vọng mới ngập ngừng:   
- Chúc ông lên đường bình an. Chúng tôi chờ ông trở lại.   
Ghe máy lướt đi trong đêm, gặp đúng cơn mưa đầu mùa xối xả, tên sĩ quan bảo vệ che kín khoang Vũ ngồi:   
- Trời mưa làm ông hơi cực nhưng an toàn.   
Vũ cười:   
- Không sao, anh em còn cực hơn nhiều.   
Chiếc ghe phải luồn lách trong các kinh rạch nhỏ những khi tránh vùng có địch kiểm soát bằng giang hạm tuần tra. Gần hết một đêm, khi vừng đông vừa rạng thì ghe cập bờ. Giữa Đồng Tháp Mười mênh mông trên một khoảnh đất thon dài, nhỏ nhoi, với vài chục túp lều tre lá đơn sơ của một xóm chài bập bềnh trên mặt nước, Soái đã đặt Tổng hành dinh. Đó cũng là trung tâm của căn cứ kéo dài theo con kênh trên ba chục cây số.   
Được tin báo Vũ đã vào, Soái đang ngủ vùng dậy ra tận ghe đón. Thành Nam cũng mừng rỡ ra theo. Những bàn tay nắm chặt, tình cảm giữa Soái và Vũ càng siết chặt hơn. Nhìn những hòm đồ chuyển lên, mắt Soái sáng lên, đầy hy vọng. Hắn kéo Vũ vào căn lều lớn, vợ soái Cũng tươi cười chào hỏi, vội trông coi mấy phích cà phê đốt bằng cồn để tiếp đãi anh. Vừa ngồi yên chỗ, Vú báo tin mừng:   
- Tôi đã đưa một bộ đồ mổ và đầy đủ thuốc men cho anh em thương binh - Anh chỉ chiếc va li đã được đặt gần đó - Bộ tư lệnh Pháp chuyển tạm về ông bà Tổng mười triệu đồng. Còn đạn dược, vũ khí không thiếu gì, chúng ta sẽ bàn việc chuyên chở xuống sau.   
Vũ không nói lại những lời Salvani đã nói. Anh muốn giữ cho Soái hy vọng, yên tâm, đứng vững để đối đầu lâu dài với Diệm. Quan sát vẻ cảm động của vợ chồng Soái và Thành Nam ngồi cạnh đó, anh cho rằng khi chúng đã tin vào hành động của anh thì nhất định không thể không tin lời anh nói. Anh tiếp:   
- Thiếu tá Salvani cho hay, chiếc tàu chở vũ khí và đạn dược đã bị Diệm chặn bắt mất, khi cặp bến Rạch Giá. Ông ta lấy làm tiếc về việc xảy ra, đá gây rắc rối không ít cho đại tướng Ely. Bây giờ họ rất ngại, nên dè dặt. Nhưng tôi đã cả quyết với họ, tôi sẽ tổ chức chuyển vận an toàn. Họ thấp thuận cấp vũ khí và đạn không hạn chế, nhưng phải tự ta nhận chuyên chở lấy. Việc này tôi đã sắp xếp với kỹ sư Quan Hữu Kim. Hiện lúc này vũ khí đang được chuyển dần ra Thảo Cầm Viên, chỉ còn chờ ghe lên chở về. Tôi đề nghị ông Tổng cho lệnh tổ chức ngay một lực lượng nhận công việc này càng sớm càng tốt, vì việc chuyên chở đòi hỏi phải kéo dài thời gian, không thể một lúc chở đi được nhiều.   
Mụ Soái ngồi cạnh chồng, vừa chăm chú nghe, vừa đặt từng ly cà phê trước mặt ba người. Mụ sốt sắng lên tiếng:   
- Tôi thấy cũng không đến nỗi khó khăn lắm, vì đường sông coi vậy chớ còn dễ dàng, ghe máy của ta không thiếu. Để tôi huy động hết đại đội gái của tôi cải trang thương nhân làm việc này thì hợp lắm.   
Soái cười nịnh vợ:   
- Bà đã chịu bắt tay vào thì việc chi không xong. Vậy thì công việc này bà lo cho nhé.   
- Ừa, các ông để tôi lo.   
Nhìn qua bộ mặt vẫn còn đầy đặn, tươi tỉnh của vợ Soái, Vũ yên tâm. Mụ ta đã thay đổi Có lẽ đứng trước việc đã rồi, sống chết đang đối đầu không còn hy vọng vào việc đầu hàng, mụ phải thực sự bắt tay trợ lực với chồng. Vũ chuyển tin của Phòng nhì Pháp cho Soái:   
- Thiếu tá Salvani có dặn tôi báo để ông Tổng biết, Diệm đã cấp cho Dương Văn Đức hai chục xe lội nước, số xe này đang chuẩn bị đưa xuống đây. Như vậy là chúng đang ráo riết chuẩn bị một trận đánh vào Đồng Tháp.   
Soái tỏ ra khá bình tĩnh:   
- Tôi đã dự đoán rồi. Tôi đã dành mười khẩu trọng liên 20 ly và một trăm trái mìn, tạo thành lưới lửa đón sẵn, chắc chắn không có chỗ cho toại xe đó tung hoành đâu - Hắn vẫn vê vê từng chiếc râu mép theo thói quen. - Ông Vũ sẽ chứng kiến Dương Văn Đức chết thui trong "Sa mạc lửa" này?   
Soái nhìn Vũ nháy mắt gật gù. Anh hiểu. Hắn nhắc lại mật khẩu qui ước liên lạc với Brondeau mà anh vừa thực hiện. Thì ra bọn Pháp đã giúp kế cho Soái từ trước, chỉ có điều chúng biết quá rõ tâm trạng của bọn tay sai sớm đầu tối đánh, nên thiếu tin tưởng mà thôi.   
- Mùa mưa đến rồi - Soái nói tiếp - Chỉ trong hai tháng mưa liên tục, tất cả ở đây có thể sẽ là biển cả. Đức sẽ chịu bó tay. Sức tôi có thể đương đầu một tháng, lúc này chúng còn chưa mở dầu trận đánh, vậy là quá chậm Tôi sẽ thắng trận này nữa, để ông Vũ coi, vì rõ ràng chúng không thông hiểu đặc tính của vùng kinh rạch, sình lầy này.   
Vũ thực tình khen hắn, đòng thời cũng để khuyến khích:   
- Ông Tổng quả là nhà quân sự vừa mưu lược, vừa thông thiên văn, địa lý.   
Soái cất tiếng cười ha hả:   
- Không phải như lời ông quá khen đâu. Mưu lược chính là ông, còn biết thạo đất và nước vùng này là nhờ tôi sinh ra ở đây lại đã mấy chục năm hoạt động tại đây - Hắn vỗ nhẹ lên vai vợ - Bà thấy đấy, gần chục năm dưới tay có cả chục ngàn quân tôi chưa bao giờ đụng độ trận nào với Việt Minh có đến ngàn lính. Nhiều lần họ chỉ có vài trăm, vậy mà lính của tôi chết không ít, phần tôi bốn năm lần trốn chạy. Ấy mà trong trận vừa rồi đương đầu với gần hai chục ngàn quân của Dương Văn Minh, với hàng trăm pháo và cối, tôi đã thắng! Nhờ ông Vũ đây.   
Vợ Soái ngước nhìn Vũ với vẻ cảm phục, thân thiết:   
- Vào trong này tôi mới nghe Thành Nam nói lại, mới biết ông Vũ...   
Mụ ta ngập ngừng, Thành Nam liền nhắc khéo:   
- Thưa bà Tổng, thời gian rất gấp rút, nhất là việc đi nhận vũ khí, xin bà ra lệnh cho chị em lo ghe thuyền ngay để bắt tay vào việc.   
Soái hoa tay thúc giục vợ đứng lên:   
- Phải, phải, vui quá quên mất công việc trọng đại rồi. Nào Thành Nam, chú đưa cái bản đồ ra đây, tôi bàn với ông Vũ vụ đánh xã An Thạnh.   
Vợ Soái bước ra khỏi lều. Thành Nam mở chiếc cặp da lấy một tấm bản đồ quân sự trải trước mặt Soái. Soái chỉ vào bản đồ:   
- Đây là chỗ đóng quân của ta. Đây là xã An Thạnh. Vùng này đất tương đối cao, sát ven Đồng Tháp, nhưng do nhiều sông rạch nên bị cô lập như một cù lao. Trước đây Pháp xây căn cứ cho một tiểu đoàn lính Phi châu trấn giữ, giờ giao lại cho tiểu đoàn bảo an của Diệm. Tôi đã bàn với anh em, quyết đánh chiếm nơi này để đặt Tổng hành dinh. Tại đó, còn nguyên một kho đạn cũ của Pháp, có địa thế đóng quân trong mùa lũ lại rất gần với cánh quân của chú Ba. Ông Vũ coi được không?   
- Tôi không thông thuộc địa thế, không thể góp ý được. Nhưng cứ như lời ông Tổng với những lý do như chiếm lấy kho đạn, đóng quân tránh mùa nước lớn, dựa được cánh quân ông Ba, quả là chiếm được nơi đó có nhiều cái lợi. Có điều ông Tổng nên nghiên cứu cách đánh sao chắc thắng mà ít thương vong.   
Soái cười sảng khoái:   
- Ông Vũ quả có lòng nhân đức. Tôi đã cho trinh sát đi điều tra hai lần rồi, đã tính lãi đánh chắc ăn. Có lẽ chiều nay tôi cho lệnh hành quân. Tôi mời ông cùng đi với tôi, chúng ta cùng duyệt trận đánh. Sau khi ăn mừng chiến thắng, tôi sẽ đưa ông và Thành Nam về Thánh địa.   
Hoàng hôn, ánh nắng hồng tươi trải khắp Đồng Tháp mênh mông. Những đám sen, đám súng, như một cánh rừng trải rộng xa tít tận chân trời, màu xanh óng ánh, lung linh vờn gió, phẳng phiu như muốn sánh với nền trời, không có gì cản tầm mắt nhìn xa. Những đàn sếu đi ăn xa trở về, vạch thành nhiều hàng kẻ dài chắp nối đã hạ thấp chiều cao, đôi lúc màu cánh đổi thành sáng bạc. Như để đua với chim trời, dọc kinh Cây Tre, gần hai trăm ghe thuyền nối đuôi nhau lướt về phía Nam, những mái chèo là mặt nước chuyển động, những gợn sóng như đùa cho ánh sáng xa ra. Vũ và Thành Nam ngồi chung một chiếc ghe với Soái theo ba tiểu đoàn được lựa chọn xuất kích đêm nay. Vài giờ sau, ánh hoàng hôn thu gọn lại, ẩn xuống chân trời. Mặt đồng tối hằn, vòm trời trong xanh, không trăng, những vì sao càng thêm rực rỡ. Soái ngước nhìn không trung, nói một mình, nhưng để Vũ cùng nghe:   
- Không có mưa, trời lại tối, Phật thầy phù hộ chúng ta?   
Không ró Soái có thật tin Phật thầy trợ giúp hay không, nhưng nhờ trinh sát kỹ, nhờ yếu tố bất ngờ, quân của hắn đã chiếm đồn An Thạnh sau một giờ nổ súng. Gần một tiểu đoàn của Diệm tử thương, số thoát chết trốn chạy, để lại nhiều vũ khí và kho đạn khá dồi dào.   
Nhìn thành quả thu được, Soái cười vui luôn miệng. Sau vài giờ ổn định, hắn ra lệnh cho binh sĩ tố chức cuộc vui thâu đêm, cũng là để liên hoan với Vũ, Thành Nam, để tiễn đưa cả hai trở về Thánh địa.   
Soái rút hai phần. ba quân số dọc căn cứ cũ về An Thạnh xây dựng căn cứ mới trên mặt đất, số còn lại trở thành các đội tiền tiêu trinh sát.   
Vê tới Hòa Hảo, Thành Nam lại bắt tay vào công việc vận động xin lúa gạo nuôi quân, củng cố các đội dân quân và in truyền đơn tung vào khối tín đồ, kêu gọi sẵn sàng chống Diệm. Đường dây bằng ghe vận chuyển súng đạn từ Sài Gòn vè khá tốt, đúng kiểu kiến tha lâu đầy tổ. Soái viết thư gửi cho Vũ, báo tin, cân cứ An Thạnh đã hoàn thành, sẽ là hậu cứ vững chắc. Súng đạn có thêm, như được uống thuốc hồi sinh, binh lính rất phấn chấn tinh thần? Vũ cũng cảm thấy phấn khởi nhiều. Tình hình lộn xộn đã kéo dài được nửa năm, gây khó khăn cho Mỹ - Diệm khá nhiều. Riêng về bọn Soái, khả năng tồn tại vẫn còn.   
Trung tuần tháng Sáu năm 1955, tin trinh sát của Soái cho hay là Dương Văn Đức đã chuẩn bị xong trận càn quy mô vào Đồng Tháp. Mùa mưa đã quá nửa tháng, mực nước đã khác rồi, Đức phải tranh thủ trước khi lũ về.   
Một hôm thiếu tá Vọng đến mật báo với Thành Nam:   
- Vợ trung tá Thinh, cháu mụ Soái, lại làm trung gian cho Nguyễn Ngọc Thơ, đem thư tới cho cô Năm, con gái ông Huỳnh Công Bộ, có thể là dụ hàng.   
Vũ không ngạc nhiên, nhưng Thành Nam giận dữ:   
- Anh bắt con vợ thằng Thinh giam lại đó cho tôi. Chúng ta phải cắt đứt mọi liên hệ từ Thánh địa ra bên ngoài, bất cứ là ai.   
Vũ can thiệp ngay:   
- Anh tính vậy không hay. Dương Văn Đức sẽ mở chiến dịch càn Đồng Tháp, cũng có nghĩa là toàn lực lượng của ta, kể cả Thánh địa. Khi chúng biết không thể mua chuộc được Đức ông, chúng còn sợ gì nơi này vì đã sẵn hai trung đoàn bao vây, chờ đó. Có điều Nguyễn Ngọc Thơ đang cố gắng lập công với Diệm nên tìm cách dụ hàng, ta nên tương kế tựu kế, tạo cho Thơ nuôi hy vọng, tức là chặn cuộc tấn công vào Thánh địa.   
Có lẽ Thành Nam chưa hiểu hết ý của Vũ, hắn nôn nóng:   
- Không lẽ cứ để cho chúng tự do qua lại với nhau, tính chuyện ra hàng?   
- Chúng ta đâu có để chúng tự do, mà là hướng chúng làm theo ý ta.   
- Tôi vẫn chưa hiểu.   
Vũ giải thích:   
- Theo tôi, anh đến bàn với ông Ngọc, ông Nhựt, báo rõ âm mưu của Thơ, và ý định của chúng ta. Sau đó cả ba tới gặp cô Năm chấp thuận cho cô ta liên lạc với Thơ để giải hòa. Tất nhiên phải hướng dẫn cô Năm đòi hỏi điều kiện, kéo dài các cuộc tiếp xúc. Đức mở chiến dịch, nhưng chưa đụng đến thánh địa, sau này nếu Đức không thắng, Thánh địa vẫn vô sự, còn ngược lại, chúng ta sẽ tính sau, không muộn.   
Thành Nam nghe ra vui hẳn:   
- Có nghĩa là chính Thơ sẽ cản Đức không cho đụng tới Thánh địa, khi hắn hy vọng chiêu hàng được.   
- Đúng vậy. Nhưng anh phải viết thư báo rõ ý đồ của ta để ông Tổng biết. Nếu để ông hiểu lầm các anh sẽ mất đầu đấy.   
Thành Nam cười tươi:   
- Dạ, tôi sẽ tiến hành ngay.   
Vọng im lặng ngồi nghe. Mãi khi cáo lui, hắn mới nói với Vũ:   
- Thú thật với ông, từ ngày hai trung đoàn Diệm kéo đến vây Thánh địa, tôi lo mất ăn mất ngủ, giờ đây nghe ông bày kế, tôi vững tâm hơn.   
Vũ đưa tay vạch một đường vòng cung chỉ con sông uốn khúc trước mặt nhà, nước chảy mạnh và đục hơn trong mùa mưa, rặng cây bên kia bờ như bức tường thành xanh rêu, rồi đập nhẹ lên vai Vọng thân mật:   
- Đó một chiến hào thiên nhiên rộng lớn như thế, lại thêm sức mạnh của một vạn dân, chứ không chỉ cái tiểu đoàn nhỏ nhoi của anh đâu. Nếu họ dám dũng cảm bảo vệ vùng đất này thì bốn ngàn lính của Diệm chưa phải là mối bận tâm.   
Vọng sôi nổi hẳn:   
- Tôi hiểu ý ông. Nếu cả mười ngàn thanh niên nam nữ toàn xã cùng đứng lên thì sẽ đủ sức chặn đứng mọi cuộc tấn công của Diệm.   
- Thế đấy? Nhưng anh phải làm sao cho bà con đứng lên? Họ yêu thương quê hương, họ thiết tha với hòa bình, họ sẵn sàng vùng lên bảo vệ, chống lại bất cứ sức mạnh nào chỉ đưa đến cho họ chết chóc, đau thương, những cảnh cướp đoạt bất công.   
Vũ mạnh dạn nói lên điều này mà không sợ Vọng nghi ngờ vì anh đang đứng về phía Soái chống Diệm. Nhưng anh cũng muốn nói lảng đi bằng lời nhắc khéo:   
- Việc vợ Thinh anh phải giữ kín nhé. Và ngoài vợ Thinh, không thể để bất cứ kẻ nào khác liên lạc đến đây, mới bảo toàn được kế hoạch.   
- Xin ông tin tôi.   
Vọng lễ phép chào Vũ ra về. Thêm một tuần lễ bình yên trôi qua. Đức đã chậm trễ, mãi cuối tháng sáu mới tấn công vào Đồng Tháp. Hai mươi xe lội nước, hàng trăm ghe máy, gần hai mươi ngàn lính chia thành nhiều cánh ồ ạt tiến vào vùng sình nước mênh mông. Hàng trăm khẩu đại bác đặt rải rác khắp nơi, tung hỏa lực mở đường, dọn sạch dọc kinh Cây Tre tới An Thạnh. Diệm ra lệnh cho Đức phải tốc chiến tốc thắng. Theo lệnh Mỹ cần giải quyết nhanh gọn đồng bằng sông Cửu Long.   
Thông thạo địa thế hơn hẳn địch, hai cánh quân Soái - Cụt phân tán luồn lách tránh.   
đòn, tìm cách đánh tiêu hao lẻ tẻ. Quân của Đức tổn thất mỗi ngày thêm nặng. Mười hai xe lội nước bị cháy vì mìn và trọng liên ngay trong tuần lễ đầu, làm chậm hẳn bước tiến của quân hắn. Rồi ba tuần tiếp đó là cảnh giằng co, thắng bại chưa phân. Cuối tháng bảy, nước lũ về sớm hơn mọi năm, thi với mưa rào như trút nước. Hơn hai ngàn lính Diệm thương vong, thêm cả trăm ghe chìm cháy, buộc Đức phải rút quân.   
Trong lúc đó, Soái - Cụt cũng gần hết cơ số đạn cuối cùng. Soái ngửa mặt ngắm bầu trời vần vũ, với lòng thành kính, chắp hai bàn tay vái cả bốn phương, hắn lẩm nhẩm:   
- Trời đã phù hộ tôi thoát khỏi tử thần, thêm một lần thắng Diệm.   
Hắn nhìn mặt nước Đồng Tháp mênh mông, thủy thần ra uy giúp hắn. Diệt đưọrc trên hai ngàn quân Diệm, mười hai xe lội nước, gần trăm ghe thuyền, Soái đã thắng, đúng vào lúc hơi đã tàn, sức đã kiệt. Hắn nghĩ, nếu Đức gan dạ hơn, tinh ranh hơn, tung toàn lực đánh thêm một vài ngày. Phải, chỉ cần vài ba ngày... Soái ớn lạnh, run lên sợ hãi, ngay trong lúc hắn tin mình đã thắng!   
Cả hai vợ chồng Soái trở về Thánh địa tổ chức ăn mừng. Sau những ngày hân hoan trong quân, hắn muốn cụng ly riêng với Vũ và Thành Nam, và loanh quanh với Vũ suốt ba ngày. Hắn tâm sự, nói thật cảm nghĩ của hắn, là nếu Đức kéo dài chiến dịch thêm vài ba ngày thì súng ống của lính hắn chỉ còn là những cọng sắt mà thôi. Đạn đã cạn, và hắn cũng đang rất cần tiền, trong lúc cả trăm triệu gửi ngân hàng coi như mất hết. Hắn năn nỉ Vũ đi Sài Gòn lại xin Bộ tư lệnh Pháp chi viện...   
Soái và Vũ ngồi cạnh nhau, hắn nhìn qua cửa sổ đăm chiêu. Từ mái nhà nước mưa đang đổ xuống ào ào, mặt sông dâng cao... Soái lẩm bẩm:   
- Sáu tháng nữa! ...   
Vũ hiểu hắn muốn nói gì. Nhưng Soái có thật lòng tin ở sáu tháng mùa mưa trước mặt không? Có tin khả năng chống lại được các cuộc tiến công của Diệm trong mùa khô sắp đến không?... Vũ nhìn qua phía vợ Soái và Thành Nam ngồi cạnh đó. Thành Nam vừa thì thàm kể cho vợ Soái nghe chuyện Vũ lừa Nguyễn Ngọc Thơ, khiến Dương Văn Đức không đánh vào Thánh địa. Mụ gật gù tỏ vẻ thán phục Vũ. Nhưng khi anh nhìn sang, mụ quay tránh đi. Vũ nghĩ điều gì nảy ra trong lòng mụ khi biết Diệm - Thơ vẫn đeo đuổi dụ hàng? Niềm vui chiến thắng hôm nay có đánh bại được nỗi lo sợ những khó khăn trước mắt của mụ? Có đẩy lui được những miếng mồi mà Diệm - Thơ đưa ra nhử vợ chồng mụ? Cái gì đó đang nảy ra trong lòng mụ không khỏi ảnh hưởng đến Soái cũng đang băn khoăn về tình hình trước mắt, giữa lúc vui này. Vũ thấy cần khích lệ chúng. Anh nói với Soái:   
- Thưa ông Tổng, sáu tháng nữa, ta có đủ thời gian đấy? Ông Tổng lo dưỡng quần, đạn sẽ lần lần chuyển về, lính ăn ở tốt với bà con, bà con lo gạo nuôi quân. Tôi nhận giúp ông Tổng đi Sài Gòn, xin được tiền thêm càng tốt?   
Soái cười sảng khoái:   
- Ha, ha, ha... ông Vũ đi Sài Gòn, vợ chồng tôi phải về An Thạnh. Đây là bữa tiệc đạm bạc tiễn đưa. Nào bà, Thành Nam, hãy chúc ông Vũ một ly tạm biệt?   
Chúng chạm cốc chúc Vũ. Vũ lại bắt gặp vẻ ngượng nghịu của vợ Soái. Anh đi Sài Gòn chuyến này không yên tâm về chúng, tuy nhiên được anh nhận lời đi, trước mắt là một sự động viên đối với chúng! Lên Sài Gòn anh sẽ báo cáo và xin ý kiến của Trung tâm sẽ tiếp tục công tác thế nào?

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 10**

1.   
- Ông Vũ uống gì nào? Rượu mạnh nhé!   
- Cho tôi bia thôi.   
Brondeau mở tủ lạnh lấy bia, tự rói ra ly, rồi ngồi xuống đối diện với Vũ: - Xin mời!   
Cả hai cụng ly.Vũ uống từng hớp nhỏ. Gần ba tháng, cả chục lần gặp nhau, Vũ cảm thấy mỗi lần gặp Brondeau, tình thân tăng thêm. Hắn không cảnh giác, không giữ khoảng cách về chủng tộc. Có phải vì hắn sắp trở về Pháp, nên chẳng cần gì nữa? Không phải chính hắn nói với anh là hắn sẽ từ giã Sài Gòn, mà anh nghe tin này qua một người khác.   
Brondeau đặt ly xuống bàn, nhìn Vũ bằng ánh mắt chẳng được vui:   
- Chiều hôm qua thiếu tướng Gam-bi-ê đã trả lời dứt khoát. Ông ta đã hội ý với đại tướng Ely và cả Bộ tư lệnh. Không thể giúp gì thêm cho ông Soái được nứa. Tướng Gam-bi-ê đã đưa tôi đọc văn kiện của Bộ Ngoại giao Pháp gửi Bộ Quốc phòng. Kèm thêm chỉ thị của Bộ tổng tham mưu gửi tướng Ely. Bộ Ngoại giao Pháp phàn nàn đã gặp rất nhiều khó khăn về quan hệ Pháp - Mỹ, về các khoản viện trợ, cả vấn đề thương mại với các quốc gia thuộc Mỹ, mà nguyên nhân chính là Bộ tư lệnh Pháp ở Sài Gòn gây ra. Tòa Bạch ốc đã làm khó với chính phủ Pháp để trả đũa. Ông đã thấy chính phủ Mỹ đặt vấn đê miền Nam Việt Nam quan trọng như thế nào chưa? Bộ Quốc phòng ra lệnh trừng trị nặng bất cứ ai còn dính líu vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam. Để tránh kéo dài tình trạng rắc rối, chính phủ Pháp ra lệnh rút quân viễn chinh và đang được thực hiện khẩn cấp. Một phần ba đã về nước, hai trăm ngàn còn lại sẽ lần lượt xuống tàu, có thể sớm hơn dự tính của Mỹ.   
Hắn cùng mời Vú hút thuốc. Ngả lưng ra thành ghế, hắn rít một hơi dài, nhíu cặp mắt xanh nâu, nhìn theo làn khói bạc mỏng manh tan biến. Vũ nghĩ, có lẽ hắn đang tiếc nuối quáng đời đi xâm lược nước ngoài lúc này cũng đang tan biến như khói thuốc!   
- Cao ủy Pháp ít tháng nữa thôi cũng không còn, tạm thời một lãnh sự quán sẽ thay thế, cho đến khi hai nước đặt quan hệ ngoại giao, nâng lên hàng sứ quán.   
- Như vậy ông sẽ ở lại làm việc cho lãnh sự quán mới? Vũ muốn xác định lại nguồn tin anh nghe được.   
Hắn lắc đầu:   
- Không đâu ông Vũ ạ! Tôi đã nhận lệnh chuyển về nước. Nhưng vì còn số công việc chưa giải quyết xong, tôi phải ở lại ít tháng, khoảng ba tháng nữa thôi, sau đó sẽ từ giã Sài Gòn, nơi mà tôi có rất nhiều ân tình và kỷ niệm.   
Vũ mỉm cười, cái mỉm cười mỉa mai làm anh giật mình. Ân tình và kỷ niệm đối với một tên thực dân như hắn.... nhưng Vũ cũng vội nói lấp đi:   
- Đúng vậy, ông tham vụ và ông Tổng làm sao quên được những kỷ niệm xưa kia, sống chết bên nhau?   
Hắn thở dài:   
- Cả vợ và hai đứa con của tôi nữa. Ông Năm đã cất giấu cả gia đình trong lúc hiến binh Nhật truy lùng gắt gao, và suốt thời gian Việt Minh nắm chính quyền. Ân tình đó tôi trả chưa được bao nhiêu. Đưa từng xe súng đạn qua trước mặt bọn mật vụ của Diệm - Nhu là điều nguy hiểm cho tôi, tôi cũng quyết làm. Ấy thế mà kết quả của việc làm không xứng đáng với sự nguy nan phải gánh chịu nếu bại lộ.   
- Nếu không có ông tham vụ tận tình giúp đỡ ông Tổng làm sao đứng vững được cả năm trời? Hiệu quả cao lắm đấy.   
Brondeau cười buồn:   
- Nhưng tôi sẽ đi đến đâu. Khi một vài viên thuốc kéo dài thêm cuộc sống của một cơn bệnh thập tử nhất sinh, ích gì nhỉ? Ông Tổng quá nông nổi, quá nghe lời Salvani lao đầu vào cuộc đối đầu phiêu lưu với ông Diệm, với người Mỹ thì đúng hơn, bây giờ thì chậm mất rồi! Bọn CIA và cá nhân ông Diệm quyết chẳng tha mạng sống cho ổng. Tôi đã nghĩ tới điều này, định gợi ý cho ông Tổng ra hợp tác với ông Diệm. Lúc đó tất nhiên ông Diệm không giận gì sẽ dành cho vợ chồng ông Tổng một cuộc sống an nhàn tới chết. Nhưng quả tôi không dám nói ra.   
Vũ kinh ngạc:   
- Sao lại không dám?   
Brondeau mở lớn cặp mắt ngó xói vào Vũ:   
- Bây giờ thì hết rồi chẳng cần giấu ông làm gì. Nhưng ông biết rồi đấy, hai chính phủ Pháp - Mỹ đã thỏa thuận, để miền Nam này cho Mỹ. Việc quân đội Pháp rút về là tất yếu, nhưng phải rút từ từ chờ Mỹ kịp đào tạo quân đội bản xứ khả dĩ thay thế được quân đội Pháp. Dầu sao cũng phải rút hết trước cuối năm 1956. Lệnh rút quân làm cho phe quân sự uất ức. Họ chủ trương chống lại thỏa hiệp Pháp - Mỹ, nhưng chính phủ Pháp đã kịp thời ngăn chặn. Để vớt vát, họ đưa bản dự trù chi phí rút quân quá cao, Mỹ chưa chịu duyệt, họ bèn phá rối gây khó khăn cho Mỹ để mặc cả. Họ lợi dụng ba "lực lượng bổ sung", xúi gây nội chiến, điều mà Mỹ rất sợ. Không cách nào hơn, Mỹ đã vội vàng ký duyệt bản dự chi của phe quân sự. Thế là từ trên Bộ Quốc phòng, Bộ tổng tư lệnh, tướng Navarre đến tướng Ely, Gam-bi-ê ở bên này chia nhau bỏ túi hàng trăm triệu đô la. Thỏa mãn rồi, bỏ mặc tất cả? Ông thấy chưa? Ông Soái, Viễn chỉ là nạn nhân của phe quân sự. Bọn dân sự như tôi dám mở miệng ra à? Xía vào việc của họ, coi như húc đầu vào đá. Bọn tôi không dám hé môi với các ông là thế, phá họ là mua lấy cái chết?   
Vũ chăm chú lắng nghe Brondeau tâm sự. Anh không thể tin được là sự ấm ức, ghen ăn với phe quân sự đã làm cho tên mật thám cáo già này quên hẳn vai trò của hắn để nói toạc hết ra, chỉ cốt cho vơi đi những u uất trong lòng. Hắn ngửa cổ nốc cạn lý bia mới châm đầy thở dài rồi tiếp:   
- Tôi biết ông Soái bị đẩy vào con đường chết, mà chẳng làm gì được để cứu ông ta. Lúc này chỉ còn cách duy nhất là nhờ ông đấy - Hắn xỉa một ngón tay vào Vũ - Phải ông mới làm được, ông phải giải thích cho ông Soái rõ, đừng hy vọng gì vào Bộ tư lệnh chúng tôi nữa. Chống Diệm là chống Mỹ đấy. Ba trăm ngàn quân Pháp còn phải dắt díu xuống tàu, sức ông Soái chỉ là châu chấu đá voi, làm gì được! Ông phải trở về đưa ngay hai ông bà Soái qua Nam Vang. Tôi sẽ đón ở bến, tôi sẽ lo chu toàn, đầy đủ giấy tờ cho vợ chồng ổng xuất cảnh đi Pháp. Nhưng từ biên giới đến được Nam Vang không còn dễ dàng như trước nữa. CIA đã đê phòng. Họ đã cử Ngô Trọng Hiếu làm đại diện chính phủ Sài Gòn tại Nam Vang. Họ biết con đường duy nhất các ông có thể thoát hiểm để gây rắc rối lâu dài là đường sang bên giới Miên. Họ đã tung tiền thuê quân đội Hoàng Gia Miên chăng lưới chờ sẵn, từng chiếc đầu đã được đặt giá. Ngô Trọng Hiếu hiện ngồi cạnh Sihanouk chỉ với nhiệm vụ ấy mà thôi. Nhưng tôi tin ông có đủ khôn ngoan để đưa ông bà Soái đến Nam Vang an toàn, từ đó có chúng tôi lo liệu. Đó là cách trả ơn ông Soái của tôi và vợ con tôi. Ông hiểu chứ?   
- Vâng, tôi hiểu tấm lòng chân thành của ông tham vụ đối với ông Tổng tôi - Vũ đưa đẩy câu chuyện eốt giữ lòng tin của hắn - Tôi đã nắm được những điều mà ông tham vụ đã vị tình ông Tổng tôi mà không giấu giếm, giúp tôi có thể thuyết phục ông Tổng nghe theo lời ông. Tuy nhiên, trong lúc chờ đợi, xin ông cứ tiếp tục giúp cho súng đạn.   
- Tất nhiên, tôi sẽ cố gắng. Nhưng ông biết đấy, sẽ không thể kéo dài được đâu. Bộ tư lệnh chúng tôi đã bắt đầu kiểm kê khí tài và đạn dược, phái bộ Mỹ thúc giục phải giao lại cho quân đội của Diệm. Sớm đấy! Khi đã kiểm kê rồi, Salvani sẽ không thể rờ vào được nữa. Hiện giờ còn có thể lén lút lấy ra, bộ tư lệnh không chịu trách nhiệm. Nếu lộ, Salvani mang tội trộm, còn tôi, đồng lõa.   
Khi Vũ ra về Brondeau dặn lại:   
- Ông cho tôi biết ngày ông đưa ông bà Soái đi Nam Vang, càng sớm càng tốt để tôi lo đón...   
2.   
Vũ ở luôn Sài Gòn gần ba tháng, anh dùng Quan Hữu Kim làm cơ sở liên lạc với Thành Nam và Soái, thông qua đường dây của đội ghe thuyền lên xuống, mặt khác tiếp xúc với Brondeau nắm tin tức Bộ tư lệnh Pháp. Anh đã giữ được mối quan hệ bí mật, chính xác, giữ được thế an toàn.   
Tình hình Soái - Cụt vẫn được yên tĩnh trong mùa mưa lũ. Cả hai đã ở trong thế cưỡi lưng cọp rồi, không dám tính chuyện ra đầu. Nguyễn Ngọc Thơ vẫn không ngừng dụ dỗ, nhưng thái độ gay gắt của Diệm vô tình phản lại công việc của Thơ. Cả Soái lẫn Ba Cụt không còn tin được bản chất tráo trở của Diệm, khi nhớ lại cái chết của Trình Minh Thế. Về phía Pháp thì quá rõ rồi: Phe quân sự chia nhau hàng triệu đô, bỏ mặc bọn tay sai giẫy chết, bất chấp bọn dân sự công khai chửi rủa, bêu xấu vì không được chia phần, như lời Brondeau đã tiết lộ. Bảo Đại ở bên Pháp không còn hy vọng gì ở bọn Hinh, Vỹ, rồi Tắc, Viễn lần lượt bị Diệm hạ đài. Tình trạng Soái - Cụt hiện cứng chẳng hơn gì, sớm muộn sẽ tới ngày tàn lụi.   
Vậy mà vừa rồi, ngày 18 tháng 10 năm 1956, không rõ với ý định gì, Bảo Đại lại gửi thêm một bức điện khẩn cấp bắt Diệm phải từ chức. Một vài tờ báo ủng hộ Bảo Đại, đăng nguyên văn bức điện đó, kèm thêm lời bình luận, nhưng Diệm không thèm lý đến. Bọn CIA cười với nhau. Chúng cho Bảo Đại không phải là ngu thì cũng điên dại, vì làm vậy là Bảo Đại đã vô tình thúc hối Diệm tổ chức cuộc trưng cầu dân ý nhanh hơn dự tính.   
Ngày 23 tháng 10, chỉ sau có bốn ngày chuẩn bị, cuộc bỏ phiếu được tiến hành trước sự hiện diện của các tổ chức mật vụ công an, các cử tri "tự ý lựa chọn" trao quyền lãnh đạo quốc gia cho một trong hai người: Bảo Đại hoặc Diệm. Đêm 23 tháng 10, đài phát thanh Sài Gòn đã tuyên bố kết quả chín mươi mốt phần trăm cử tri đã bỏ phiếu cho "nhà chí sĩ cách mạng" Ngô Đình Diệm. Sáng sớm hôm sau, thắng lợi của Diệm như đã được tính trước rồi, Diệm lên lễ sài ra mắt, "nhận trách nhiệm của nhân dân" giao phó, xóa đi hình ảnh còn sót lại của Bảo Đại trong ký ức của một số người đá từng dựa thế ông vua cuối cùng nhà Nguyễn chống phá Diệm.   
Vậy là chế độ bù nhìn cũ đã sụp đổ rồi, một chế độ bù nhìn mới vừa dựng lên. Trang sử ghi tội ác của thực dân cũ đã lật qua, trang tiếp theo chắc sẽ ghi tội ác của kẻ thù mới càng sâu độc, nguy hiểm hơn - Vũ nghĩ. Sau bản báo cáo gửi về Trung tâm vừa rồi, anh nhận được chỉ thị ở lại Sài Gòn chuẩn bị để đi vào nhiệm vụ chính, nhiệm vụ lâu dài, mục tiêu là đế quốc Mỹ! Vũ mừng rỡ được tin, chờ gặp ở ngay Sài Gòn này, người đồng chí của Trung tâm sẽ phái vào.   
Sau ba tháng vắng mặt, lấy cớ đi Đà Lạt nghỉ ngơi, Vũ đã công khai lộ diện ở Sài Gòn.   
Căn phòng vợ chồng Trần Đình dành cho, anh vẫn toàn quyền sử dụng. Đình đã đi làm cho Nha Hàng Hải, theo tàu biển đi vắng thường xuyên. Huỳnh Văn Trọng một thời gian giúp cho Nha Tổng tuyên úy Công giáo của linh mục Đinh Văn Thuẫn nay chuyển vào dạy tiếng Pháp và tiếng Việt cho các nhân viên Mỹ trong cơ quan viện trợ Hoa Kỳ. Cha Dưỡng đi tìm Vũ, báo tin Trần Kim Tuyến nhắn lại mời anh cộng tác. Vũ chỉ nhận viết bài cho tập san Tinh thần của cha Thuẫn, còn công việc lâu dài thì anh phải chờ đến sau cuộc gặp gỡ với phái viên của Trung tâm.   
Hai ngày chờ đợi, Vũ cảm thấy quá dài. Bốn mươi tám tiếng đồng hề nữa, lần đầu tiên anh sẽ được gặp đồng chí mình ngay trong lòng địch. Anh sẽ được nghe trực tiếp tiếng nói của tổ chức, lời truyền đạt của thủ trưởng. Nỗi vui mừng bừng bừng trong lòng Vũ, làm anh quên hẳn cảnh sống đơn lẻ gần hai năm trời trong suy tư trong cảnh giác: phải đối phó với cái chết luôn luôn ở sát bên mình, phải cân nhắc từng lời nói, cử chỉ trước mặt nhiều kẻ thù đủ loại trong hai tập đoàn tay sai Pháp - Mỹ và cả hai quan thầy của chúng.   
Rời văn phòng Cao ủy Pháp, Vũ không trở về nhà. Anh chạy xe chầm chậm ra hướng Thủ Đức, ngừng lại trước một quán ăn có bảng vẽ ba con gà quay bày trên đĩa. Đây là một quán ăn ngoài trời, từ lâu đã thu hút nhiều khách trong thành phố chật chội, nghẹt thở, ra tìm không khí thoáng đãng của đồng quê. Vũ lùi xe vào bãi đậu, chiếc xe Peugeot 203 màu trắng đục kỹ sư Quan Hữu Kim đã sang tên cho anh tháng trước khi hắn nhận được thư cửa Thành Nam dặn tặng riêng Vũ.   
Thật là bất ngờ, Vũ thấy cô gái gốc Nùng, Phù Ninh Đa đang một mình ngồi lặng lẽ tại một góc vườn quán. Cô ta ngồi quay lưng ra phía đường, không trông thấy anh. Anh tiến lại gần bên:   
- Người đẹp ngồi một mình thôi sao? Ông Conein đâu rồi?   
Cô gái giật mình ngước mắt nhìn lên, ánh nắng hoàng hôn loang trên khuôn mặt mệt mỏi, không phấn son. Vũ nhận thấy cô ta có vẻ gì khác lạ. Ninh Đa mừng rỡ thốt lên:   
- Trời Phật ơi, ông Vũ. Cơn gió kỳ diệu nào đưa ông đến đây?   
Vũ cười:   
- Không phải cơn gió mà là cơn đói đấy.   
Vũ nhìn ly bia lạnh còn đây trên bàn:   
- Thế ra cô cũng mới tới à? Tôi có thể cùng ngồi được chứ? Chúng ta ăn với nhau một bữa cơm cầu thân, được không?   
Ninh Đa sẽ gật gù:   
- Xin mời ông Vũ.   
Vũ vừa ngồi yên chỗ, cô gái ngập ngừng:   
- Chính tôi đã tính đến tìm ông... Nhưng rồi lại thôi, vì không dám đường đột. Chỉ mới gặp ông có một lần, tôi đâu có thể liều lĩnh được. Có điều tôi biết bà Linh Phương, em họ của ông, nên mới chợt nghĩ đến việc tìm ông.   
Vũ ngạc nhiên:   
- Tìm tôi? Có việc gì đấy cô Ninh Đa?   
Cô gái cúi đầu, thở dài, giọng nói nghe như thoáng qua:   
- Cầu cứu ông?   
Thêm một lần ngạc nhiên. Sợ nghe lầm, Vũ hỏi lại:   
- Cầu cứu tôi? Chuyện trọng đại thế nào? Cô vẫn ở với ông Conein chứ?   
- Vâng, tôi vẫn ở đấy. Nhưng anh ta đã đi Thái Lan nửa tháng rồi. Anh ta còn phải đi vùng ba biên giới thu vụ thuốc phiện đang mùa, năm sáu tháng nữa mới về Sài Gòn.   
Vũ vẫn lặng yên ngó cô gái đang lấy tay xoay nhẹ chiếc ly, vẻ bối rối lộ rõ trên nét mặt hơi xanh. Ngập ngừng khá lâu, cuối cùng cô ta thở dài nói tiếp:   
- Trước khi rời Sài Gòn, Conein giới thiệu tôi với tên đại úy Mỹ, bạn thân của anh ta.   
Anh ta dặn tôi, khi có việc gì cần thì nhờ tên đại úy đó giúp đỡ. Từ lâu rồi tôi chỉ quanh quẩn ở nhà, không đi đến đâu và cũng chẳng quen ai, nên đôi lúc cũng buồn. Chiều thứ Bảy vừa rồi tôi nhận lời đi với tên đại úy đó ra quán ăn, vào vũ trường, đến đêm hắn đưa tôi đến một biệt thự, tại đó có bốn tên Mỹ, trung tá có, thiếu tá có. Chúng mở rượu uống, mở nhạc nhảy, cuối cùng chúng thay phiên hãm hiếp tôi. Chúng dùng sức mạnh hành hạ tôi... như một con vật... Vâng, không khác gì con vật!   
Tiếng nói của cô gái nhỏ dần, nghẹn ngào, tức tưởi. Vũ yên lặng để mặc cô ta khóc cho   
vợi nỗi khổ. Sau cơn xúc động, cô gái đã dần dần lấy lại bình tĩnh, nói với Vũ:   
- Xin lỗi, tôi đã làm phiền ông.   
Vũ tỏ ra ái ngại, lắc đầu:   
- Tôi hiểu cô, Ninh Đa ạ. Tôi không ngạc nhiên trước hoàn cảnh đáng buồn của cô, nhưng tôi đã xúc động vì cô thành thực thổ lộ với tôi sự việc mà nhiều người đàn bà không dám nói. Tôi rất mừng được Ninh Đa tin, thật đấy.   
Cô gái đưa bàn tay vuốt nhẹ mái tóc xõa xuống trán. Vũ như tìm thấy trên khuôn mặt trắng xanh, đau buồn, còn phảng phất vẻ chất phác xa xưa. Anh hình dung ra trong trí anh, người con gái trước mặt vẫn còn dáng vóc ngày xưa trong bộ đồ Chàm dân tộc, xóa nhòa đi cái bóng "me Mỹ, me Tây". Cô gái vẫn nói tiếp:   
- Tôi chưa được quen biết một người Việt Nam nào ngoài bà Linh Phương và được một lần biết ông, vì vậy tôi mới nảy ra cái ý cầu cứu ông. Tôi cần phải tránh khỏi cảnh làm thân con vật một lần nữa, thật khủng khiếp, ghê tởm quá ông giúp tôi đi!   
Vũ đáp:   
- Tôi làm gì giúp Ninh Đa được nhỉ? Cô còn thuộc quyền sở hữu của một thiếu tá Mỹ?   
Cô gái lắc đầu:   
- Conein không còn cần đến tôi nữa rồi, ông Vũ ạ. Cách đây vài tháng, anh ta bằng lòng   
cho tôi tự kiếm chồng, và khuyên tôi kiếm việc gì làm ăn. Về phần tôi, chỉ là đứa đi ở đợ, khác với những kẻ ở đợ là còn tự ý hiến thân cho chủ. Giờ thì tôi đã biết mình dại dột, coi đó là để trả ơn cho người cứu mạng mình. Nhưng thực ra tôi thoát khỏi tay bọn phỉ Tàu lại rơi vào tay phỉ Mỹ, chúng tàn bạo chằng kém gì nhau. Tôi đã lớn rồi, tôi đã biết nghĩ, phải lo tự cứu. Tôi mong ông giúp tôi, tôi chưa quen biết một ai ở đất này.   
Vũ nghĩ đến vợ chồng Bạch Hường, rồi Linh Phương, có thể giúp đỡ cô gái này, nếu anh nhờ họ. Về Linh Phương, sau khi Tư Hiếu bị giết chết trong trận đánh qua cầu Tân Thuận, cô ta đã nhanh chóng nhận lấy làm vợ chính thức một thương gia Hoa kiều, có hôn thú hẳn hoi, và đã thích nghi với cuộc sống mới như mọi người đàn bà có gia đình.   
- Tôi sẽ bàn với Linh Phương, cô ấy có khả năng giúp cô đấy.   
Ninh Đa nhìn Vũ với ánh mắt vui mừng, tin cậy:   
- Đội ơn ông. Nhưng nếu có thể, ông giúp tôi ngay từ lúc này. Tôi không thể ở thêm một ngày tại nhà Conein, sẽ lại lọt vào tay bọn Mỹ mất thôi?   
- Tôi sẽ cố gắng.   
Chờ cho cô nhà hàng bày xong đồ ăn, Vũ đổi giọng vui vẻ:   
- Nào chúng ta cùng nâng ly. Chúc Ninh Đa từ nay gặp nhiều may mắn. Niềm hy vọng như đem lại sinh khí cho cô gái. Thái độ cô ta đã trở nên tỉnh táo hơn:   
- Hai ngày rồi, tôi cứ khóa cửa bỏ đi, không dám ngồi nhà. Chiều nay đi loanh quanh mãi, thuê ta-xi ra ngoại ô, rồi ghé đây. Ngồi một mình lo âu, chẳng thiết gì ăn uống.   
- Bây giờ thì quẳng cái lo âu ấy đi. Ăn để sống và phải dứt khoát tự tìm lấy cuộc sống cho chính bản thân cô. Tôi sẽ giúp, nếu Linh Phương không lo được, tôi còn vài người bạn thân có thể giúp cô được. Yên tâm đi, Ninh Đa ạ!   
- Tôi biết lấy gì để trả ơn ông?.   
Vũ cười:   
- Tất nhiên tôi không chịu cái lối trả ơn theo kiểu dâng hiến cả đời cô như thế. Tôi muốn cô được sống có nhân phẩm, có quyền sống như mọi người. Cô còn ít tuổi, tương lai còn dài, đủ thời gian cho cô tự tạo lấy hạnh phúc cho chính bản thân cô.   
Ninh Đa đã chịu ăn và bắt chuyện, vẻ đau buồn lắng dịu. Vũ nói vài câu chuyện hài hước khiến cô ta phải nhếch môi cười, cuối cùng anh chợt hỏi:   
- Conein phụ trách việc thuốc phiện, nhưng chắc còn làm các công việc khác nữa chứ, như Trinquier trước kia chẳng hạn?   
- Tôi không bao giờ chú ý đến công việc làm của anh ta, ông ạ. Nhưng trong dịp tiếp những người Mỹ cùng bọn, tôi biết họ là nhân viên CIA. Tôi nghe họ nói chuyện với nhau, biết đại tá Edward Lansdale là chỉ huy và là người duy nhất hay nói với Conein về một số người Việt Nam, Trung Hoa còn ở lại ngoài Bắc làm việc cho họ.   
Vũ nghĩ đến Conein đã nằm ẩn trong quân đội Pháp tại Việt Nam hơn mười năm, anh tin lời Ninh Đa là đúng.   
- Cô có biết đó là những việc quan trong mà họ phải giữ kín không?   
- Vâng, tôi cũng nghĩ như thế.   
- Vậy tại sao hai người lại bàn những việc đó trước mặt cô? Conein tin cô đến mức đó sao?   
Ninh Đa mỉm cười, cô ta có vẻ thích thú:   
- Conein tưởng tôi chỉ biết nói và nghe được số tiếng Pháp thông thường nhờ ở cạnh anh Trinquier. Anh ta không ngờ tôi nghe và hiểu được tiếng Mỹ. Trong bốn năm ở với Trinquier, tôi đã được học Anh văn, nói và viết khá, do một sĩ quan Pháp được cử tới nhà dạy cho cả Trinquier và tôi. Nhờ quanh quẩn ở nhà, chẳng có việc gì hơn là học, lại được ông thầy tận tâm chỉ dạy. Không chỉ ban ngày mà đôi khi cả buổi tối, kết quả là tôi học giỏi hơn Trinquier nhiều. Anh ta không thế ganh tị với tôi mà còn mừng là khác.   
Vũ bắt đầu chú ý đến câu chuyện khá lạ lùng của cô gái:   
- Tại sao cô không cho Conein biết việc cô thông thạo Anh văn? Để ông ta dành cho cô một việc làm có lương hậu mà hiện người Mỹ đang rất cần, cô lại để cho ông ta băn khoăn về việc cô phải kiếm lấy cách làm ăn?   
- Khi được tin Conein sẽ trở lại Sài Gòn, Trinquier căn dặn tôi không được để lộ cho Conein biết tôi thông thạo tiếng Mỹ. Vì vậy anh ta vẫn tin tôi chỉ biết nói tiếng Nùng, không sõi tiếng Việt, bập bẹ vài câu tiếng Pháp không quy cách, nên họ không hề đề phòng khi nói chuyện công việc với nhau lúc tôi có mặt.   
- Theo cô, Trinquier dặn cô giấu như vậy để làm gì?   
Ninh Đa nghiêm sắc mặt:   
- Không chỉ là giấu, mà Trinquier đã bắt tôi thề rất độc, buộc phải giữ kín. Tôi chưa biết ảnh làm vậy với ý gì? Anh chỉ nói, sẽ trở lại Sài Gòn sau vài năm, có thể tới lúc đó, ảnh đã ly dị người vợ Pháp, để cưới tôi. Trinquier dặn tôi phải ở với Conein, kiên nhẫn đợi ảnh. Conein còn ở lâu tại Việt Nam, sẽ bao bọc cuộc sống cho tôi.   
Thế là Vũ đã hiểu, nhưng vẫn còn điều thắc mắc, anh mạnh dạn hỏi:   
- Ngoài Anh văn, Trinquier có dạy thêm cô nghề gì không?   
Cô gái lắc đầu. Nếu Ninh Đa nói thực, Vũ nghĩ, bọn tình báo Pháp quả là cao tay. Chúng bố trí một điệp viên vào trong hàng ngũ CIA ngay trước mũi một sĩ quan tình báo loại già dặn như Conein. Nếu Trinquier dạy nghiệp vụ cho Ninh Đa trước khi cài vào, có thể không lâu, hắn sẽ bị lột mặt nạ. Đằng này, hắn đã dùng một cô gái bên ngoài có cái vẻ ngây ngô, vô học, làm cho Conein và cả tổ chức CIA mất cảnh giác, chủ quan đến tin cậy. Sau này hắn sẽ chỉ dẫn cô ta cách lấy tin, ăn cắp tài liệu... không khó khăn gì. Giả như Conein có phát hiện được Ninh Đa biết tiếng Mỹ, thì biết hay không biết tiếng Mỹ, không đủ yếu tố để kết luận cho cô ta là người của tình báo Pháp cài vào.   
Vũ thích thú trước một sự bất ngờ. Anh đã nắm bắt được một điệp viên của Pháp ẩn kín cạnh một tên CIA cỡ quan trọng như Conein, coi như đang nằm sâu trong nội bộ của CIA. Tuy điệp viên này chưa hoàn chỉnh, chưa được giao công tác, nhưng tương lai quả là hứa hẹn có tác dụng... Trong lúc Vũ thích thú suy nghĩ những điều đó thì Ninh Đa thì thầm bên tai anh:   
- Ông Vũ biết không? Bốn năm trời, Trinquier coi tôi như đứa em gái, tận tình chăm sóc, rồi như một người yêu, đôi khi tâm tình với nhau như bạn. Anh ta không hề có cử chỉ thô bạo, khinh miệt đối với tôi. Trinquier đã dành cho tôi một tình cảm đặc biệt, dù ảnh rất yêu bà Linh Phương, em họ ông. Những người Pháp khác đối xử vôi tôi tử tế không khác gì Trinquier. Tôi biết ảnh và ông tướng Viễn là đôi bạn thân tình, còn ông là người của ông Viễn, nên chỉ gần một năm ở cạnh anh ta, tôi thấy rõ anh ta khác hẳn Trinquier. Những người Mỹ không giống những người Pháp. Họ không thành thật mà xảo quyệt, luôn luôn thủ đoạn. Tôi đã từng chứng kiến họ bàn tính với nhau cách hãm hại Pháp, lợi dụng người Việt, mưu giết người và tranh cướp quyền thế. Không ngờ, tôi là người Conein gởi gắm họ mà họ lại đối xử tàn tệ với tôi như một con vật. Tôi muốn trả thù những kẻ đã cướp công Trinquier, đã tàn hại bạn bè của ảnh là ông Viễn, bà Linh Phương, cả ông nữa. Như vậy tôi cũng trả thù cho chính tôi. Tôi đã nghĩ về ông như thế, tôi sẵn sàng theo ông làm bất cứ việc gì có lợi cho phía ông, cho Trinquier, cho người Pháp. - Cô gái thở dài - Tiếc là lúc này không có Trinquier ở đây.   
Vũ quan sát thái độ và từng lời nói của Ninh Đa. Cô gái đã thật tình căm phẫn. Anh hỏi:   
- Cô đã nghĩ đến lúc Conein trở về tìm cô, cô sê tính với ông ta thế nào?   
- Tôi đã quyết định khóa cửa, rời khỏi căn nhà đó. Khi Conein trở về, tôi sẽ tìm đến trao trả lại nhà.   
Ninh Đa nhắm mắt lắc đầu, như để cố xua đi những điều ghê tởm còn ám ảnh cô ta. Vũ nghĩ, cứu một cô gái chất phác, nhẹ dạ, thoát ra khỏi vũng lầy tội lỗi, sa đọa của kẻ thù là việc nên làm. Nhưng cần phải vực dậy tình cảm quê hương, tiến tới giác ngộ tinh thần dân tộc, trong tâm hồn cô ta. Một ngày nào đó cô ta có thể nhận chân được, không chỉ riêng bọn Conein, mà cả bọn Trinquier đêu là kẻ thù của cô ta. Cô ta có thể ý thức được chính mình đã bị chuyển tay từ tên buôn người này qua tên giết người khác xảo quyệt, tàn nhắn hơn! Trước mắt, Vũ cần lợi dụng tình cảm của Linh Phương để che chở cho Ninh Đa, chắc chắn sẽ qua mắt được cả Conein lẫn Trinquier, khi hai tên này trở lại. Anh bảo cô gái:   
- Thế thì lát nữa tôi sẽ đưa Ninh Đa lại nhà Linh Phương. Cô ta hiện đang là chủ một thương xá, và một nhà xuất nhập khẩu, có thể cần nhiều người giúp việc. Với cái vốn tiếng Mỹ và tiếng Pháp, Ninh Đa có thể nhận một chân đứng bán hàng dễ dàng thôi.   
Đôi mắt cô gái sáng lên ngó Vũ, cô ta vồ lấy cánh tay anh siết chặt:   
- Đội ơn ông Vũ, tôi quyết làm lại cuộc đời!   
Ninh Đa mừng rỡ, xúc động thật tình, nước mắt như muốn trào ra... Bóng tối đã buông xuống lâu rồi, ánh đèn trên cột trụ khoanh từng vũng sáng trên mặt đường tráng nhựa. Có lẽ đã đến giờ thực khách tới đông, nhiều chiếc xe hơi thả người xuống ven đường, tiếng nói cười rộn rã gây náo nhiệt cả một vùng vốn nơi yên tĩnh.   
Vũ đứng lên trả tiền hàng và dắt tay Ninh Đa ra xe. Cả hai cùng ngồi trên băng trước. Xe rời bãi đậu, Vũ dấn ga, chiếc xe quay lướt nhanh trở về trên đường cũ. Ninh Đa nép người bên cửa xe. Từ trong quán ra, cả hai không ai nói thêm một lời. Ninh Đa sửa lại kiểu ngồi cho ngay ngắn, mắt vẫn nhìn ra phía trước, ngập ngừng:   
- Ông Vũ ạ, tôi có một lời yêu cầu, nếu như... không vừa ý... ôg tha thứ cho tôi.   
- Cô cứ nói đi.   
Cô gái im lặng khá lâu, mãi về sau mới nói thật nhanh như cố gắng, nếu không sê không bao giờ nói được:   
- Tôi mong được ông coi tôi như đứa em gái xấu số, tôi xin thề giữ cho tốt để đền ơn ông.   
Ninh Đa cúi đầu, hai bàn tay ôm mặt. Vũ hiểu cô ta và không cần nghĩ ngợi, trả lời:   
- Tại sao tôi có thể từ chối không nhận cô là người em gái? Chỉ sợ tôi không làm tròn bổn phận của một người anh?   
Ninh Đa ngước mắt ngó Vũ với ánh mắt long lanh, và nghẹn ngào:   
- Anh Vũ, em đội ơn anh!   
Vũ cười ha hả:   
- Anh em rồi, còn ơn huệ gì nữa. Có điều từ nay hễ tôi nói gì cô phải vâng lời, nếu không bị đòn thì ráng mà chịu?   
- Thưa anh vâng.   
- Vậy thì nghe tôi dặn dây. Cô biết Linh Phương bây giờ đã có chồng Hoa kiều, không còn liên can đến việc gì ngoài công việc mua bán, làm ăn. Vì vậy cô không được nói với cô ta những điều cô đã nói với tôi về Trinquier, Conein và cả về tôi nữa. Tôi sẽ gởi cô ở lại nhà Linh Phương, giúp cô ta công việc cửa hàng, nếu như cô ta bằng lòng nhận cô vào làm. Cô hứa với tôi chứ?   
- Em hứa làm đúng lời anh dặn.   
Vũ tính toán, bọn tình báo Pháp chưa cho Ninh Đa biết nhiệm vụ của cô ta, chưa giao công tác trong giai đoạn này. Có thể như lời hắn nói, một vài năm sau, Trinquier mới trở lại, một khoảng cách về thời gian đủ để Vũ đặt vấn đề sử dụng cô gái và biến cô ta thành một con người khác hẳn.   
3.   
Vừa ngạc nhiên, vừa xúc động, Vũ cố kìm giữ lại cho được bình tĩnh tại điểm hẹn, khi nhận ra đồng chí phái viên của Trung tâm không phải ai khác đồng chí Thành Minh. - Mình bây giờ là Trần Trung Ban, tức là Hoa Ban, bạn đồng nghiệp cũng là giáo viên tư thực trường trung học Ngô Quyền Hà Nội, di cư vào Nam, bất ngờ gặp lại nhau - Bắt tay Vũ, Thành Minh rành rọt dặn anh như vậy, rồi đưa anh lại chỗ đậu xe cách đó vài chục mét. Vũ cho xe chạy chầm chậm.   
- Nếu không kềm lại kịp, tôi đã ôm chầm lấy anh rồi. Quả tôi không ngờ người tôi bồn chồn chờ đợi suốt hai ngày nay lại chính là anh. Tôi đang tự hỏi đây có phải là một giấc mơ không? Có thực đúng là anh không?   
Thành Minh cười ha hả. Dù có cặp kính trắng gọng vàng che bớt, đôi mắt tinh nghịch của anh vẫn ánh lên vẻ tươi trẻ yêu đời. Mái tóc anh đen bồng bềnh tự nhiên, đúng là anh có vẻ một nhà giáo. Anh nói:   
- Đối với chúng mình là thật, nhưng đối với địch đúng là giấc mơ như cậu nói - Anh thôi cười, trở lại vẻ nghiêm túc - Cậu có thể đưa mình về chỗ ở của cậu. Nhưng nói qua về chủ nhà cho mình biết.   
Vũ kể chuyện vợ chồng Bạch Hường, với văn phòng độc lập họ dành cho anh, rồi kết luận:   
- Không có gì trở ngại, an toàn và thoải mái thôi.   
- Trần Đình vắng nhà là một thuận lợi. Mình sẽ ở với cậu hai ngày, cậu tùy nghi mà giải thích với Bạch Hường...   
- Chỉ hai ngày thôi ư?   
- Tất nhiên không kể chiều nay. Vậy chỉ là ba đêm hai ngày nhưng chúng ta phải làm việc bằng cả một tuần lễ. Nhanh gọn, đầy đủ, thông suốt, đạt tới hiệu quả tối đa. Chúng ta không được để tình cảm chi phối nhiều trong thời gian làm việc. Chúng ta chưa được phép nghĩ về bản thân, khi toàn thể nhân dân ta đang bước vào cuộc đấu tranh gian khổ không kém gì trong thời chiến.   
Xe về đến trước nhà, Vũ đứng lại. Bạch Hường cũng đi vắng, anh đưa đồng chí Thành Minh vào phòng riêng, tránh được một khoảng thời gian chào hỏi, giới thiệu. Trong khi Vũ soạn nước uống, Thành Minh xem qua nơi ăn ở của anh, rồi đứng tựa cửa sổ chăm chú nhìn khúc rạch nhỏ chảy qua cầu Rạch Bần nước triều dâng cao gần chạm hai căn nhà sàn phía trước.   
- Một khoảng cầu sơn trắng, một đoạn rạch cong cong, một cây dừa ngả bóng trên mặt nước. - Thành Minh gật gù nhìn tiếp quanh căn phòng một căn phòng nho nhỏ, một chiếc giường lẻ loi một cái bàn làm việc, một anh chàng độc thân. - Nên thơ đấy, có lúc nào cậu nghĩ đến thơ không nhỉ?   
Có lẽ Thành Minh đang quan tâm đến cuộc sống cô đơn của Vũ, chẳng dễ dàng gì giữ được mình trong một xã hội vật chất, sa đọa, đầy cám dỗ. Vũ mở chai bia ướp lạnh, rói đầy ly, trao tận tay Thành Minh, đáp:   
- Có chớ anh, đêm đêm tôi vẫn thường đọc thơ một mình, những vài thơ yêu nước và cách mạng của chúng ta. Tôi đọc để được trở lại sống với con người thực của mình. Người nghệ sĩ lên sân khấu sống với vai trò của mình trong vài ba tiếng đồng hồ. Tôi thì đóng vai kịch rất dài, triền miên hàng giờ, hàng ngày, suốt tháng, suốt năm, khi tỉnh thức và ngay cả trong giấc ngủ. Nhiều lúc tôi cảm thấy mình như lạc lõng giữa sa mạc, ước ao có một người để tâm sự, thèm được vui đúng với niềm vui của mình, được cười đúng ý mình muốn cười, chẳng khác gì thèm giọt nước khi cổ mình cháy bỏng. Thế đấy, anh hiểu tâm trạng tôi khi được gặp lại anh rồi chứ. Trọn đời tôi sẽ không thể nào quên được buổi đầu tiên gặp lại đồng chí của mình này, sau hai năm xa tổ chức.   
Thành Minh chăm chú nghe rồi như để tránh xúc động, anh nâng ly chạm với Vũ:   
- Vậy thì chúng mình phải uống mừng cuộc gặp gỡ này!   
Thành Minh tranh thủ vạch chương trình làm việc, rồi bắt vào đề luôn:   
- Thủ trưởng cử tôi vào trực tiếp làm việc với đồng chí, điều đó nói lên tầm quan trọng của nhiệm vụ sẽ giao cho đồng chí. Công tác giai đoạn vừa qua được coi như kết thúc. Cấp trên xác nhận đông chí đã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tôi được phép truyền đạt lời biểu dương của thủ trưởng và quyết định của Chính phủ tặng thưởng đồng chí Huân chương chiến công...   
Vũ cảm động, Thành Minh châm đầy hai ly bia, đưa cho Vũ, cùng chạm ly, trang trọng:   
- Phần mình, uống mừng cậu!   
Đặt chiếc ly đã uống cạn xuống bàn, Thành Minh ngả người ra lưng ghế, như sẵn sàng chờ đợi:   
- Bây giờ cậu cho mình được nghe công việc của cậu từ ngày vào trong này đến hôm nay, tỉ mỉ và chi tiết...   
Cả hai như lao theo thời gian, ngủ ít ban đêm, làm việc suốt ban ngày. Khi cùng ngồi, khi cùng nằm, ở bên cạnh nhau trong bữa ăn đơn giản ngay tại trong phòng, thì thầm to nhỏ với nhau. Cuối cùng Vũ thuật lại cuộc gặp gỡ bất ngờ mới đây với cô gái Nùng, Phù Ninh Đa. Thành Minh nhận xét:   
- Đúng là một bất ngờ, nhưng có thể hứa hẹn một hiệu quả rất cao. Ninh Đa có bản chất tốt, chưa bị nhiễm độc nhiều, không đến nỗi quá tồi tệ. Giáo dục để cứu cô ta, hướng cho cô ta trở nên người có ích, là nhiệm vụ của Cách mạng. Nhưng không phải là công việc của cậu mà sẽ giao cho một đồng chí khác, do tổ chức sẽ bố trí. Tuy cô ta chưa biết rõ về cậu, nhưng phải bảo vệ an toàn tuyệt đối cho cậu, rõ chứ?   
- Rõ.   
- Còn việc của Trần Văn Soái và Ba Cụt, lệnh của Trung tâm là cậu chuẩn bị để cắt đứt liên hệ. Mặt trận sẽ lo việc lôi kéo họ đúng chính sách đoàn kết dân tộc, chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ. Nhưng nếu vì bản chất của họ, họ chịu để cho Diệm - Thơ dụ hàng, đó là việc khác. Trước mắt cậu còn hai việc phải làm. Một, trả lời dứt khoát cho Brondeau là Soái không chịu bỏ cuộc, không qua Pháp, sẽ sống chết chống Diệm. Hai, qua kỹ sư Quan Hữu Kim, nhắn lời khuyên Soái, chỉ rõ cho hắn thấy con đường sống duy nhất là trở về với nhân dân, chung lưng chống Mỹ - Diệm. Trốn chạy hay đầu hàng Diệm chắc chắn là đi vào chỗ chết. Giải quyết hai việc đó xong cậu cắt đứt quan hệ với cả Soái lẫn bọn Pháp.   
Thành Minh còn giúp Vũ nghiên cứu nghị quyết của Trung ương, nghiêm khắc tự kiểm điểm, thấy không ít những sơ hở, những sai lầm đã phạm phải trong thời gian công tác vừa qua và là những bài học quí giá để Vũ tiến hành nhiệm vụ công tác chính, lâu dài, do Trung tâm giao cho: đi sâu vào tổ chức tình báo, mật vụ của Diệm - Nhu, điều tra âm mưu của kẻ thù chính: đế quốc Mỹ!"

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 11**

Nắng chiều còn gay gắt, mặt sông ửng hồng, sóng nước chuyển động mạnh, hàng chục chiếc ghe xuồng bềnh bồng dạt sát vào bờ khi chiếc đò máy ehở khách từ Cao Lãnh cặp bến Sa Đéc. Bến đò là đoạn kề đá cạnh lề đường phố.. Bảy Liệng theo sau hành khách chậm rãi rời ca nô bước lên bờ. Cô ta hơi ngửa mặt đưa mắt nhìn dãy nhà bên kia đường, vẫn nhà tầng, nhà trệt quen thuộc dạo nào, hầu hết chủ nhà là người Hoa với những cửa hàng lẫn lộn: chạp phô, hủ tíu, tiệm cơm... chen vách nhau, gắn bó thiết thân như thể hiện tình tương trợ cố hữu.   
Đại úy Bảy Liệng lúc này biến thành cô gái miền Tây Nam Bộ, cũng quần lãnh đen, áo bà ba xanh đậm, chiếc khăn rằn hờ hững bên vai, tóc búi cao lộ khoảng gáy trắng hơn da mặt nâu nâu rám nắng. Khuôn mặt đầy đặn không đẹp nhưng dễ coi, cặp mắt sắc, làn môi hơi dày, thái độ bình thản, tự tin. Không còn gò bó trong bộ đồ lính màu đen, không còn chiếc dây lưng da to bản với khẩu súng Colt 12, Bảy Liệng từng chỉ huy đại đội lính gái dặc biệt của bà Năm đã trộn lẫn với ba bốn cô gái bình thường đang đi cùng chiều trong phố.   
Tay xách túi giả da cỡ lớn, loại túi du lịch, Bảy Liệng rảo bước vượt qua hai đoạn phố ngang, tiến về phía bến xe đò. Tại đây, không kể giờ giấc, luôn luôn có xe lô, loại xe nhỏ đưa đón khách đường dài.   
- Đi Sài Gòn, cô Hai? Còn một chỗ thôi, xe chạy ngay.   
Bác tài xe lô vừa thấy Bảy Liệng đã vội săn đón, và hướng cô gái đi lại phía xe đậu cạnh đó. Trong xe, năm hành khách đều quay đầu nhìn, họ đã chờ khá lâu, đang mong xe đủ khách để sớm khởi hành. Người đàn bà lớn tuổi vui vẻ chuyển vào phía trong dành cho cô khách mới khom lưng bước lên chỗ ngồi. Xe khởi động ngay, chuyển bánh chạy vòng chầm chậm qua trạm gác, bác tài lơ đãng vẫy tay báo hiệu cho viên cảnh sát quá quen. Xe phóng nhanh ra đường lớn, gió chiều lùa mạnh qua cửa, xua hơi nóng đang hầm hập bên trong tan biến.   
Bảy Liệng dùng gót chân đẩy chiếc túi xách sâu trong gầm ghế, tựa lưng sát nệm sau, kéo góc khăn rằn lau mồ hôi đọng trên mặt, đưa mắt quan sát hành khách trên xe. Bốn bà lớn tuổi và một người đàn ông trung niên ngồi phía trước cạnh tài xế, tất cả không có gì đặc biệt để đáng quan tâm. Thời gian dài căng thẳng qua rồi, cơn mệt đột ngột ập tới. Và cũng đúng lúc này, Bảy Liệng mới cảm thấy đau nhức ở hai bắp chân, do dây vải cột quá chặt một con dao găm, và một súng ngắn cỡ 6 ly 75, nhưng cô ta yên tâm không sợ ai phát hiện nhờ hai ống quần đen rộng che khuất. Được ngồi yên, hai chân thư dãn, nhức nhối giảm dần. Vừa nhắm mắt, khuôn mặt bà Năm lại hiện ra trong trí, tiếp theo là những việc đột biến vừa qua như dòng nước ùa về, Bảy Liệng không tránh khỏi suy tư.   
Chỉ mới có ba ngày, cô ta cảm thấy như thời gian kéo dài lâu lắc, ông bà Trần Văn Soái quyết định về "hợp tác" với ông Diệm. Lệnh tập họp quân lính được ban ra khẩn cấp, nhưng chỉ hơn nửa số quân theo lệnh Soái về đầu, số còn lại lặng lẽ bỏ đi, họ trở về với làng xóm với gia đình. Sĩ quan, binh lính nạp súng tại nơi quy định, lên đoàn xe đến đón, đưa về tỉnh ly Cần Thơ trình diện. Trong lòng họ cũng mang nặng nỗi lo âu day dứt như chủ tướng của mình, tất cả chấp nhận số phận do tay người định đoạt. Hơn một trăm lính gái của bà Năm được lệnh giải tán, chúng rất xúc động khi chia tay với Bảy Liệng, người chỉ huy có nhiều tình cảm gắn bó với họ. Bà Năm rộng rãi hơn bao giờ hết, ban phát cho mỗi người một số tiền kha khá, coi như dứt khoát giải quyết một lần, ân tình đã sống chết vì bà trong nhiều năm qua. Một mình Bảy Liệng, được theo chân mẹ nuôi về hàng Ngô Đình Diệm.   
Đêm hôm trước khi vợ chồng Soái lên xe về Sài Gòn trình diện cùng với số sĩ quan tham mưu thân cận, Bà Năm gọi Bảy Liệng vào phòng riêng sau bữa cơm tối. Bà dắt cô gái ngồi cạnh mép giường, với vẻ xúc động trên mặt, trong giọng nói, bà tâm sự:   
- Má chỉ còn trông vào hai đứa bay, thằng Hai đang du học bên Tây, lúc này chi còn mình con ở cạnh má.   
Tiếng "má" đầu tiên Bảy Liệng được nghe đã làm cô ta xúc động thật sự, cô gục đầu vào vai bà Năm, tức tưởi. Bà ôm đầu đứa con gái nuôi sát vào ngực mình, ngập ngừng:   
- Con ạ? Má chỉ tin lời hứa hẹn của ông đốc phủ Thơ, nhưng trong lòng, má vẫn lo, má nghi ngờ anh em nhà Diệm phản trắc, vì vậy má vẫn phải đề phòng...   
Bà vỗ nhẹ lên chiếc túi giả da ngay cạnh chỗ ngồi, và tiếp:   
- Trong túi này là tài sản má dành dụm gần hết cuộc đời mới có được. Mười ngàn hạt xoàn lớn nhỏ, số vòng ngọc, và ít đồ trang sức của hai má con ta. So với tiền mặt ông Tổng gửi ở các ngân hàng nước ngoài và Sài Gòn thì chiếc túi này còn lớn hơn cả ngàn lần. Tất cả là xương máu, là cuộc sống của chúng ta. Con hiểu chứ?   
Bà Năm đẩy nhẹ đầu Bảy Liệng, dùng bàn tay mũm mĩm nâng cằm cô gái lên, nhìn xói vào cặp mắt còn đọng nước long lanh, bà hơi nhếch môi cười, khuyến khích. Bảy Liệng nhìn thẳng vào đôi mắt sắc lạnh của mẹ nuôi, mếu máo:   
- Thưa bà Tổng... con hiểu?   
Vỗ nhẹ lên vai Bảy Liệng, nụ cười nớ rộng hơn, ánh mắt dịu lại, bà Năm nhỏ nhẹ:   
- "Má" chứ? Từ nay con không được xưng hô "Bà Tổng" nữa nghe. Nhớ hôn?   
- Thưa... thưa má, con nhớ.   
Bà lại ôm chặt đầu Bảy Liệng vào ngực mình, giọng thì thầm:   
- Ngay bây giờ con phải ra đi với chiếc túi này. Túi cũ, không nặng, không có vẻ gì hấp dẫn cả, chẳng sợ ai dòm ngó. Con dùng xuồng máy nhỏ từ đây chạy thẳng về Cao Lãnh, trọn đêm là đến. Sáng mai, con bỏ xuồng đáp đò máy về Sa Đéc, lên xe lô về Sài Gòn. Con có đủ quần áo dân thường, từ nay con chỉ là cô gái tỉnh quê, vừa phải, không xe xua. Con đã khá nghề quyền cước, nhưng cũng phải mang theo vũ khí phòng thân. Bằng bất cứ giá nào, con nhớ nghen, phải kín đáo đưa toàn bộ tài sản của chúng ta, trong túi này, về Sài Gòn an toàn.   
Bà nhấn mạnh:   
- Con làm được như lời má chứ?   
Bảy Liệng mạnh dạn:   
- Thưa má, con làm được đúng như lời má dặn. Con xin lấy tính mạng bảo vệ chiếc túi của má đến cùng.   
Bà Năm vỗ nhẹ vào lưng Bảy Liệng tỏ vẻ bằng lòng, bà cố ý thiết tha, nhấn mạnh:   
- Chiếc túi của "má con ta" chứ? Má già rồi, má dành dụm được cũng là để cho hai đứa bay chứ còn cho ai vào đây?   
Trở lại giọng thì thầm, bà tiếp:   
- Đến Sa Đéc, con nhớ chỉ đi xe lô thôi. Xe lô chở ít khách, xe nhỏ chạy lẹ, đưa khách đến tận nhà bất kể giờ giấc. Tới Sài Gòn, con bảo tài xế cho tới đường Vigerie số nhà 5. Con nhắc lại đi?   
- Số 5, đường Vigerie.   
- Đúng? Đó là biệt thự lầu, có cổng sắt sơn màu xám tro. Nhà ông bà Tư Cảo, người tin cậy nhất của má. Chỉ có hai ông bà ở đấy, con trai, con gái đi Tây cả. Con đưa thư của má cho ổng, thư má để ở ngăn nhỏ bên ngoài túi xách này cùng với giấy kiểm tra của con mang tên Nguyễn Thị Lan. Con tự giới thiệu là con nuôi của má, ông bà Tư nhận ra ngay.   
Ở đó vừa kín đáo, vừa an toàn, con chờ tin má. Con nhớ vật bất ly thân, chiếc túi này không ai được biết tới, và cũng không để rời xa con. Con hiểu chứ?   
- Dạ?   
- Vậy thì con đi sửa soạn ngay để kịp lên đường....   
Chiếc xe thắng gấp, hành khách bị du người ra phía trước, Bảy Liệng giật mình cắt đứt dòng suy tư, cô ta ngồi thẳng lên, nhận ra Bắc Mỹ Thuận. Tất cả lùi lại, dành công-voa quân sự xuống phà trước. Bà khách ngồi sát cửa bên phải đưa đầu ra ngoài ngó nghiêng, rồi phàn nàn:   
- Chờ cho cả mấy chục xe lính đi trước thế kia, đành chịu trễ cả tiếng mất thôi.   
Hàng xe dân sự đậu sát nhau nối dài bên đường. Tiếng động cơ ì ầm, tiếng còi nhấn liên tục của đoàn quân xa, tiếng rao hàng của gần chục cô gái bán trái cây, tất cả như quyện vào lớp bụi đất hung vàng bao khắp khoảng không gian nồng nực. Từ các xe đò, hành khách vội vã xuống đường tràn vào các quán hàng tìm bóng mát. Bảy Liệng nghiêng mình tránh cho bà khách già ngoi ra, cô ta quyết ngồi lại trong xe tránh mặt mọi người, chịu đựng hơi nóng hầm hập, nghẹt thở. Quả là quá lâu trong một giờ chờ đợi, cuối cùng xe cũng được xuống phà qua sông. Để bù lại, bác tài cho xe phóng nhanh hơn khi vòng ra được lộ lớn. Nắng chiều đã dịu, gió lùa hơi nóng tan ngay. Bảy Liệng tựa đầu vào thành ghế nệm, cơn ngủ đến thật mau, cô ta thiếp đi trong mệt mỏi.   
Xe về đến Chợ Lớn, thành phố đã sáng rực ánh đèn. Tiếng ồn ào xe cộ làm Bảy Liệng tỉnh hẳn sau giấc ngủ kéo dài. Quay cổ tay nhìn đồng hồ, bảy giờ mười lăm phút, Bảy Liệng vuốt lại lọn tóc, sửa thế ngồi, chăm chăm nhìn những dãy phố loang loáng ánh đèn đủ màu lướt về sau chầm chậm. Xe dừng gần Chợ Mới cho ba bà khách cùng xuống, rồi tiếp tục chạy thẳng sang Sài Gòn. Người đàn ông trung niên và bà già ngồi cạnh Bảy Liệng cùng xuống đầu ngã Sáu. Bác tài cao giọng hỏi với về phía sau:   
- Cô Hai về đâu?   
- Bác cho tới Vigerie.   
Xe tiếp tục chạy theo đường Chasseloup Laubat hướng thẳng lên Đa Kao. Không bao lâu xe đã tới đầu con đường nhỏ có nhiều bóng tối lại vắng bóng người.   
- Vigerie đây, số mấy cô Hai?   
- Số 5.   
- Vậy đây rồi, cô Hai.   
Xe dừng lại cạnh cổng sắt có hai cửa rộng đóng kín trên cột xây ngọn đèn nhỏ soi sáng con số 5 sơn xanh, phía dưới là nút chuông điện. Bảy Liệng xuống xe, chờ xe đi khuất mới tiến lại bên cổng, ấn chuông. Phải chờ khá lâu mới có tiếng chân người, miếng sắt nhỏ bên trên cánh cửa lật vào vừa lộ rõ mặt người, tiếng hỏi từ trong phát ra:   
- Cô hỏi ai?   
- Tôi ở dưới quê lên thăm ông bà Tư Cho. Ông bà có nhà không?   
- Có có mời cô vào.   
Tiếng chốt sắt chạm mạnh, một cánh cổng mở ra, người đàn ông trên dưới ba mươi, áo sơ mi trắng bỏ trong quần xám đậm, chân mang giầy đen, chỉnh tề, lịch sự đứng nghiêng mình đưa tay ra hiệu Bảy Liệng bước vào. Chờ cho người đó cài cổng quay lại, cô ta ngập ngừng:   
- Thưa, ông là...?   
Không chờ Bảy Liệng dứt câu, người đàn ông mỉm cười tiếp lời mau mắn:   
- Thưa, tôi là cháu đàng cô Tư. Hai bữa nay chú Tư cảm bịnh, tôi phải đến mỗi ngày giúp cô tôi săn sóc chú Tư, trông nom qua nhà cửa. Nào, xin nới cô Hai theo tôi.   
Bảy Liệng đi theo ngay. Qua một khoảng sân rải sỏi phía hông nhà, sát tường bên kia có xây bồn cây kiểng cách khoảng có mãng cầu, ổi, thấp mà xum xuê xanh tốt. Trong nhà, ánh sáng đèn hắt ra từ cửa lớn bên hông tỏa sáng cả khoảng đi, trông rõ phía trong cùng là dãy nhà ngang trệt, có chiếc xe hơi màu xanh đậm bóng lộn dưới ánh đèn tròn. Cạnh đó, hai phòng bồi bếp đóng cửa. Đến bên thềm, người đàn ông dừng lại, tránh sang bên:   
- Cô Hai vào đi, cô chú tôi ăn culll xong lên cả trên ìâu rồi, cô ngồi tạm trong phòng khách, tôi lên thông báo ngày.   
Người đàn ông theo bước Bảy Liệng vào phòng cầu thang, trong có một tủ lạnh loại lớn, một bàn lót đuya-ra trắng để ly tách uống nước đều kê sát bức tường ngăn phòng nhỏ này với phòng khách chiếm trọn bên ngoài. Trong cùng là chân cầu thang lớn rộng. Nhìn qua khoảng cửa không cánh, phòng khách sáng rực ánh đèn huỳnh quang. Bộ sa-lông đệm, bộ bàn ăn mười hai ghế, những chiếc bàn nhỏ, tủ nhỏ chiếm các góc phòng. Dưới sàn trải thảm nâu cài bông xanh, trắng, cách bày biện và màu sắc hài hòa với những bức tranh sơn dầu treo tường, tạo cho căn phòng vẻ sang trọng tuyệt đẹp.   
Người đàn ông khép cửa hông quay lại sau lưng Bảy Liệng. Vừa nhanh, vừa chuẩn, hắn chặt mạnh cạnh bàn tay vào gáy cô gái, bất ngờ đúng lúc cô ta vô tình định tiến vào phòng khách. Chiếc túi xách rớt xuống, người đàn ông đỡ thân Bảy Liệng chưa kịp đổ theo, nhẹ nhàng đặt cô ta nằm ngửa trên nền. Sức mạnh của cú đánh trúng hệ thần kinh sau gáy đã làm cô gái hôn mê tức khắc. Với hành động thành thạo, tự tin, người đàn ông không tỏ ra một chút lúng túng, nóng vội. Hắn ngồi thấp xuống lấy tấm hình trong túi áo sơ-mi ra so với khuôn mặt Bảy Liệng, lúc này đã chuyển màu trắng xám. Hắn nhận ra những đường nét giống nhau.   
Cất tấm hình vào túi áo như cũ, hắn xách túi giả da để lên bàn nước, kéo khóa lôi ra xấp quần áo phụ nữ, dưới cùng có một gói vải mà bên trong là một chiếc túi da mềm khá nặng. Hắn cẩn thận mở rộng túi da, những chiếc vòng ngọc, những hạt kim cương ánh lên dưới bóng đèn, hắn sững sờ lặng thinh, không cử động. Vài phút sau, hình như đã lấy lại sự bình ổn trong lòng, hắn thận trọng xếp lại tất cả vào túi xách rồi kéo khóa. Hắn quay lại phía Bảy Liệng, mặt còn thẫn thờ, rõ ràng vừa rồi hắn đã toan tính và kịp thời dứt khoát dằn lòng tham nhất thời để mưu sự tương lai. Hắn biết sợ, rất sợ những cặp mắt vô hình có khả năng nhìn thấy được ý nghĩ thoáng qua trong óc. Cái chết sẽ đến dễ dàng với bất cứ ai bị nghi ngờ, kinh nghiệm sống đã giúp hắn biết rất rõ.   
Để xua đuổi ý nghĩ chợt đến chợt tan, hắn lấy bao thuốc lá trong túi quần, gắn một điếu lên môi, bật quẹt ga rít hơi dài, khẽ ngước mặt lên trần nhả khói. Người đàn ông có khuôn mặt rắn rỏi cân đối, mắt sắc, mũi cao, cằm rộng, làn môi hơi dày, nhiều ham muốn khiến hấn trở nên tàn nhẫn. Hắn quẳng điếu thuốc hút dở vào góc nhà, khum người nắm hai chân cô gái kéo lại phía cầu thang. Hai ống quần của Bảy Liệng tuột lên gối để lộ hai miếng băng vải ở dưới bắp chân, hắn thả mạnh đôi chân bất động xuống nền nhà, rút ra từ hai băng vải một dao găm ngắn lưỡi, bên kia một súng nhỏ rất hợp với đàn bà. Cầm hai thứ vũ khí trong bàn tay, hắn ngắm nghía giây lát rồi đặt lên bàn cạnh túi xách. Hắn lại kéo tiếp Bảy Liệng vào trong gầm cầu thang. Nghĩ ngợi giây lát, hắn rút khẩu súng ru-lô trong lần áo sơ mi dưới bụng, tay trái xoay chặt ống hãm thanh, gạt mở chốt an toàn, nhằm mặt cô gái bóp cò. Đầu Bảy Liệng giật lên đồng lúc với tiếng nổ không âm vang, nhiều vệt máu từ thái dương cô gái ứa ra nhỏ xuống nén nhà. Hắn nhét súng vào chỗ cũ, qua phòng khách đến bên chiếc bàn con đặt cạnh bộ sa lông, nhấc ống điện thoại, quay số:   
- A lô, 20086 phải không ạ? Thưa, tôi đại úy Vị. Xin được báo cáo...   
Hắn im lặng lắng nghe vài giây, rồi tiếp:   
- Thưa ông Cố vấn, tôi đang trực số 5 Vigerie đây ạ... Người có trong hình mà ông Cố vấn lệnh cho tôi đón đã đến hồi 8 giờ... Vâng, tôi giải quyết đúng theo chỉ thị... Dạ, có hành lý mang theo, tôi xin đưa về ngay trình ông Cố vấn dạ... Tôi đi ngay.   
Đặt ống nghe vào máy, đại úy Vị trở lại phòng cầu thang, tắt hết đèn trong nhà, bỏ khẩu súng, dao găm vào túi xách, cầm theo ra ngoài. Hắn đóng khóa cửa hông nhà, đi lại phía xe hơi đậu sẵn trong ga-ra, đặt chiếc túi xách bên cạnh ghế ngồi, khởi động máy cho xe lăn bánh ra sân. Hắn dừng lại bước xuống, tự kéo hai cánh cổng, đưa xe ra ngoài đậu sát lề đường, trở lại đóng khóa cổng rồi lên xe phóng thẳng.   
Khoảng mươi phút sau, hắn đã có mặt tại tư dinh của cố vấn Ngô Đình Nhu sau dinh Gia Long.. Tên vệ sĩ mở cửa cho hắn và trịnh trọng:   
- Mời đại úy vào, ngài Cố vấn đang chờ.   
Đại úy Vị bước vào phòng, cánh cửa bọc da khép lại sau lưng. Ngô Đình Nhu đã ngồi trên ghế sa-lông chờ sẵn. Nhu đưa tay chỉ chiếc ghế dối diện:   
- Ngồi xuống đi, kể lại nghe coi.   
Hán dập chân lập nghiêm chào xong mới ngồi xuống. Đặt chiếc túi xách cạnh chân bàn chính giữa hai người, hắn trịnh trọng:   
- Thưa ông Cố vấn, đúng như dự đoán của ông Cố vấn, con nuôi mụ Soái đã đến tìm vợ chồng Tư Cảo. Rõ ràng chúng chưa biết vợ chồng Tư Cảo đã trốn đi Pháp. Bảy Liệng mang theo chiếc xắc này, trong số quần áo phụ nữ có giấu một túi da mềm chứa đầy hạt xoàn và vòng ngọc. Tôi chỉ ngó qua... thưa đúng là tài sản... dạ, hơn cả tài sản của một tỉ phú.   
Vẫn nhìn xói vào đôi mắt của viên đại úy, thấy vẻ lúng túng ngập ngừng, Nhu hơi nhếch mép mỉm cười, rốt gật gù chậm rãi:   
- Gom góp bao nhiêu năm, cướp giết bao nhiêu người, vợ chồng Soái mới thu vén được như vậy, nên khư khư ôm giữ bên mình không dám gửi ra nước ngoài. Đúng như ta dự tính, nếu không kịp nắm chắc, canh chừng những tên thân thuộc của mụ ta thì quả bị vuột mất rồi.   
Ngừng giây lát, Nhu hất hàm, trở lại vẻ lạnh lùng lúc đầu:   
- Anh đã giải quyết con bé rồi chứ?   
Vị cười tự đắc:   
- Dạ rồi, thưa ông Cố vấn. Chỉ thiếu thận trọng một ly thôi, có thể tôi đã bị nguy hiểm với con bé rồi.   
Hắn lấy khẩu súng ngắn và con dao găm trong túi ra đặt lên bàn, rồi tiếp:   
- Con bé giấu kín hai vật này ở dưới bắp chân, tôi không hề phát hiện ra. Nó đúng là thú dữ.   
Nhu vừa ngắm nghía hai thứ vũ khí, vừa gật gù:   
- Theo lời tên Thinh, cháu của mụ Soái, thì Bảy Liệng chỉ huy gần hai trăm lính gái, giỏi võ, gan lì, được vợ chồng Soái tin cậy nhất. Chính tôi đã nói với anh trước rồi.   
- Thưa vâng, nhớ lời dặn của ông Cố vấn, tôi đã ra tay trước đúng lúc nó hoàn toàn bất ngờ.   
Hình như Nhu đã nôn nóng, hắn nhìn chiếc túi xách, với giọng ra lệnh:   
- Anh cho tôi coi chiếc túi da đi!   
Đại úy Vị hấp tấp kéo khóa, lôi từ trong chiếc xắc du lịch, một chiếc túi da gói kỹ trong lớp áo cũ trịnh trọng bằng hai tay đưa cho Nhu. Nhu cố ý giữ thái độ thờ ơ mở túi ngó sơ qua rồi đặt ngay lên mặt bàn, giọng hắn trở nên thân mật:   
- Chúng ta đang trong tình trạng thiếu trước bụt sau. Người Mỹ còn dè dặt thăm dò, chưa phóng tay viện trợ. Ngân quỹ quốc gia có được số này quả là ơn trên đã phù hộ chúng ta. Thay mặt Thủ tướng và Chính phủ, tôi ghi công đầu về phần "thiếu tá..."   
Nhu đưa bàn tay cho đại úy Vị nắm chặt bằng cả hai tay. Hắn xúc động được vinh thăng thiếu tá quá bất ngờ, trong khi Nhu cười cởi mở:   
- Để mừng công thiếu tá, chúng ta phải uống nhé? Nào, anh qua phòng kia - Nhu chỉ cánh cửa bên trái còn khép kín - mở tủ rượu lấy chai champagne đem ra đây, mình cụng ly.   
Vị nhanh nhẹn đứng lên tiến về phía vách trái, mở cửa bước vào phòng cạnh đó. Chỉ trong mấy giây ngắn ngủi, từ phòng bên vang ra một tiếng động mạnh, tiếng động của một thân người rớt xuống nền nhà, rồi im lặng. Nhu lạnh lùng khoan thai đứng dậy, đi lại phía cửa, đứng yên nhìn vào. Đây là phòng rửa mặt riêng, nhưng có tủ lạnh, có tủ buffet, cánh cửa còn mở, phía dưới sàn, thiếu tá Vị nằm yên không động.   
Nhu từ từ bước đến bên cạnh, cúi xuống rút trong lần áo sơ mi phía trước bụng Vị khẩu súng ru-lô, bình thản, nhằm vào đầu viên tân thiếu tá, bóp cò. Tiếng nổ như bị nghẹn tắc, không âm vang lớn, làn khói mỏng tan ngay. Từ lỗ nhỏ bên thái dương nạn nhân rịn máu, cặp mắt kinh ngạc còn mở lớn ngó vào khoảng không. Viên thiếu tá đã ngã xuống và hôn mê ngay từ lúc mở cánh cửa tủ, bộ phận tự động bên trong bắn ra một luồng hơi cực độc. Giờ thì hắn đã chết hẳn, mang theo một bí mật về cái tài sản tỉ phú, cái công lớn mà hắn vừa hoàn thành!   
Nhu lấy chiếc khăn trong túi quần lau khẩu súng, thận trọng lót tay đặt báng súng ấn mạnh vào bàn tay phải của tử thi, rút tấm hình Bảy Liệng còn trên túi Vị bỏ vào túi mình. Hắn lặng lẽ ra khỏi phòng, khép cửa, đi đến bên sa-lông, ngồi xuống ghế. Hắn dùng hai ngón tay ám khói nhón một điếu thuốc Melia trong hộp sơn mài, bật quẹt ga châm hút. Vài phút sau, hắn đứng dậy cầm theo chiếc túi da, đi lại bàn giấy, ngồi xuống chiếc ghế có trục xoay. Sau lưng ghế là chiếc tủ sắt cao hơn đầu người, mặt tủ nổi rõ bốn ổ khóa số mạ kền sáng bóng.   
Hắn dốc chiếc túi da xuống lòng cái khay tre đựng thư từ, những hạt kim cương tràn xuống cùng với những vòng ngọc, dây chuyền bạch kim và lác đác vài món trang sức bằng vàng. Bằng hai ngón tay, Nhu cào đi gẩy lại, những viên đá quý chuyển động theo chiều tay, ánh sáng phản chiếu lên mặt hắn đang nghiêng nghiêng ngắm nghía. Nhu vừa rít từng hơi thuốc lá dài vừa đùa chơi với cái tài sản không nặng về trọng lượng nhưng khổng lồ về giá trị, cái tài sản mà vợ chồng Năm Lửa đã dành dụm gàn trọn đời bằng máu của đồng bào giờ đây đã nằm gọn trong tay Ngô Đình Nhu. Trong phòng im ắng về đêm, chỉ còn chiếc đồng hồ treo tường từng giây gõ nhịp đanh và đều. Gần mười phút trôi qua, Nhu chầm chậm nhặt từng nhúm hạt xoàn, từng chiếc vòng ngọc bỏ lại vào túi da, kéo khóa, đứng lên mở tủ sắt lớn đặt vào ngăn trong. Ngồi xuống ghế quay qua phải, Nhu uể oải nhắc ống điện thoại dùng trong nội thất:   
- Thiếu tá Cương? Đến phòng tôi.   
Nhu vừa đốt xong điếu thuốc, thiếu tá Cương đã mở cửa vào. Hắn khoảng bốn mươi tuổi vận quần áo dân sự, tóc để thấp, chải bóng láng, khuôn mặt hơi dài, dôi mắt nhỏ so với sống mũi cong vòng, cặp môi tai tái, ẩn hiện sắc thái lạnh lùng, thâm độc.   
- Thiếu tá Cương có mặt.   
Nhu ngoắc tay:   
- Ngồi xuống đi.   
Bằng giọng nói rầu rầu, Nhu kể lể:   
- Đại úy Vị có nhiệm vụ trực căn biệt thự số 5 Vigerie. Trưa nay anh ta bắt cóc một cô gái đưa về đó. Hình như cô gái quê có ít vàng tiền gì đó, anh ta đã giết và đoạt số vàng. Tôi bất ngờ phát hiện, rất bực anh ta đã làm ô danh sĩ quan Quân lực Quốc gia, tạo tiếng xấu cho Thủ tướng. Tôi kêu về đây vừa nẹt cho một trận. Có lẽ quá sợ, nhân lúc xin qua phòng bên rửa mặt hắn đã tự bắn vào đầu, chết ngay ở đây.   
Nhu hất đầu về phía cửa bên phải, viên thiếu tá quay mặt nhìn theo, rồi đồng lúc cả hai quay đầu lại, bốn mắt nhìn nhau, Nhu tiếp:   
- Với ý định la rầy cho qua, không ngờ anh ta... - Nhu ngập ngừng lắc đầu biểu lộ thương tiếc - Có thể vì tôi mắng quá lời, anh ta không chịu nổi, mắc cỡ!   
Nhu đẩy nhẹ hộp thuốc lá qua cho viên thiếu tá sau khi nhón một điếu. Cả hai đốt thuốc yên lặng nhìn làn khói vươn cao, đăm chiêu giây lát như kềm cho cơn xúc động qua đi. Nhu cao giọng:   
- Thôi lỡ rồi! Anh phải làm ngay mấy việc. Tẩm liệm đại úy Vị, lấy máy bay đưa xác về Quảng Trị giao cho gia đình. Qua trung tá Đinh Sơn Thung, Bộ Quốc phòng, chỉ thị làm giấy báo tử, hy sinh vì công vụ, bị phiến loạn Ba Cụt phục kích sát hại. Xuất hai trăm ngàn tiền thưởng và truy thăng thiếu tá, vợ con được hưởng tiền tuất. Còn xác cô gái bên số 5, thủ tiêu ngay đêm nay. Anh giải quyết hai việc, tranh thủ sớm nhất. Nội vụ chỉ riêng anh và tôi biết thôi. Hiểu chứ?   
Từ đầu đến khi nhận xong lệnh, viên sĩ quan tùy viên cố vấn Chính phủ vẫn giữ thái độ phục tùng đến lạnh lùng, không một nét thay đổi trên mặt, ngay cả khi được báo tin người bạn thân, người chiến hữu của hắn tự sát. Hắn đứng phắt dậy, lập nghiêm, nhấn giọng:   
- Tuân lệnh ông Cố vấn, tôi hiểu.   
Nhu cúi đầu xuống, nhìn tập giấy trước mặt, tỏ ý hắn cần tiếp tục làm việc, chỉ thốt ra mấy tiếng gọn sắc:   
- Xong rồi, anh đi đi!   
2.   
Trong phòng làm việc của cố vấn chính phủ, Ngô Đình Nhu chăm chú nghe Trần Kim Tuyến, giám đốc Sở Nghiên Cứu Chính Trị - thực chất là cơ quan mật vụ - trình bày về lý lịch và hoạt động của người phụ tá mới của hắn:   
- Lê Nguyên Vũ sinh năm 1926 tại Thanh Hóa. Là đồng hương với tôi, tôi ở Nga Sơn, anh ta ở huyện Hoằng Hóa. Cha, chú đều xuất thân từ khoa bảng, làm quan. Bác ruột là Lê Nguyên Phan làm tới Thị Lang Bộ Lại cùng thời Cụ nhà ta đang làm Thượng Thư trong triều đình Huế. Vũ học trường nhà chung Thanh Hóa bốn năm trung học, được linh mục Poncé bề trên nhà dòng đỡ đầu, có thể anh ta đã trở lại đạo hồi đó. Cha Crass xác nhận, mỗi lần từ Hà Nội vào thăm Cha Poncé đều gặp Vũ ở cạnh Cha, cả hai tỏ ra thân thiết. Năm 1950, Vũ ra Hà Nội tiếp tục học đại học Văn khoa, lại được linh mục Dưỡng, giáo sư triết học đỡ đầu. Năm 1951, cha Dưỡng giới thiệu Vũ tham gia hoạt động trong chi hội Hòa bình thế giới do Nguyễn Hữu làm chủ tịch, được cử phụ trách sinh viên. Hồi đó tôi cũng gia nhập nhóm sinh viên này. Để có tiền ăn học, Vũ đã xin dạy học tư tại trường trung học Ô Chợ Dừa, trường của Dòng Chúa cứu thế Hà Nội mở do linh mục Gagné làm hiệu trưởng. Vũ còn cộng tác viết cho tuần báo "Đạo binh đức Mẹ" của linh mục Nguyễn Ngà. Trong giấy giới thiệu, cha Gagné xác nhận Vũ là giáo viên dạy giỏi, tận tụy có tư cách tốt. Cha Nguyễn Ngà thì chứng nhận anh ta là một cây viết vững, sâu...   
Tuyến lật từng tờ giấy trong hồ sơ, có những bản photocopy, bản đánh máy, hình phóng.   
lớn của Vũ, nhưng Nhu tỏ vẻ không cần coi. Tuyến để vào chỗ cũ và tiếp:   
- Trong hai năm sinh hoạt với nhóm sinh viên, tôi nhận thấy anh ta có trình độ chính tri, thông minh, có tư cách, trung thực với bạn. Cha Dưỡng tỏ ra mến trọng Vũ như bạn vong niên, không phân biệt thầy trò như đối xử với các sinh viên khác...   
Chuông điện thoại reo, Tuyến phải dừng lại, Nhu uể oải dụi mẩu thuốc hút dở vào, gạt tàn, xoay người cùng ghế trục qua phía bàn nhỏ, trên bàn có một hàng ba máy điện thoại. Nhấc ống nghe, giọng Nhu hơi gắt:   
- A lô? ... Tôi nghe đây... Được, năm giờ tôi qua.   
Tuyến ngước nhìn đồng hồ trên tường: 15 giờ 30 (ngày 11-4-1956) rồi đốt thuốc châm hút, nhưng Nhu đã quay lại:   
- Võ Văn Hải báo, ông Cụ và đại tá Lansdale đi nghỉ cuối tuần ở Long Hải đã trở về. Cụ dặn tôi lại ăn cơm chiều. Nào chúng ta tiếp tục.   
- Vâng? Tháng 12-1954, Vũ từ Hà Nội di cư vào Sài Gòn một mình. Gia đình bị kẹt lại Thanh Hóa, điều này dễ hiểu thôi, vì anh ta làm sao dám trở về quê? Tại đây, Vũ chỉ có hai người thân thiết nhất: linh mục Dưỡng, Cha đỡ đầu và Hoàng Văn Trọng, anh em kết nghĩa. Trọng là bạn cùng học với cha Dưỡng, họ cùng nhau sống nhiều năm trong dòng Đa Minh ở Phi Luật Tân, ở Hồng Kông. Học mãi đến năm thứ năm Đại chủng viện, Trọng mới xuất tu ra Huế, lấy vợ, thi cử nhân luật, làm thẩm phán tòa án Thượng thẩm Huế. Năm 1949, chính phủ Nguyễn Phan Long mời Trọng ra làm bộ trưởng Nội vụ. Hai năm sau, Trọng về quê vợ, ở hẳn Hà Nội. Cuối năm 1954, Trọng di cư vào Nam, được bộ trưởng Huỳnh Văn Nhiệm mời ra làm đổng lý cho Bộ Nội vụ trong chính phủ Liên hiệp vừa qua. Cũng trong giai đoạn này, Trọng đã tiến cử Vũ làm phụ tá cho Nhiệm. Vũ có thông báo với tôi khi vào nhận việc tại Bộ Nội vụ chính tôi khuyên anh ta và cả Trọng, cứ làm ở Nội vụ, vì ở đâu cũng là công việc chung của Chính phủ. Sau khi bọn giáo phái từ chức, nội các cải tổ, Vũ được cha Dưỡng đưa về viết cho tờ báo "Tinh thần" của Nha tổng tuyên úy công giáo trong Bộ tổng tham mưu. Với khả năng và trình độ văn hóa của Vũ, ý kiến của Cha Dưỡng nên đặt anh ta ở vị trí xứng đáng, tôi đã mời Vũ làm phụ tá cho tôi để qua giúp anh Nguyễn Thiệu nắm "Phong trào Cách mạng quốc gia" đô thành bộ.   
Tuyến đã trình bày xong, nhưng Nhu vẫn tỏ vẻ đăm chiêu, im lặng. Trong phòng chỉ có hai người, cánh cửa bọc da cách ly mọi tiếng động từ bên ngoài, lúc này càng nghe rõ hơn nhịp gõ đều đều của đồng hồ treo tường cùng động cơ rì rì của máy điều hòa. Lát sau, Nhu đi lên tiếng:   
- Anh đã nghiên cứu kỹ tờ tố cáo của tên gì đó nhận là đồng hương với anh ta chưa?   
Chính ông Võ Văn Trưng đã báo cho tôi tháng trước.   
- Thưa anh rồi! Tên Nguyễn Gia tự khai từng làm phó chủ tịch xã, cán sự đoàn dân công, được phong chiến sĩ thi đua, bỏ trốn vào đây. Hắn phát hiện Vũ đang làm phụ tá tổng trưởng Nội vụ và lấy làm ngạc nhiên. Theo hắn, Vũ là Việt cộng chính cống - Tuyến nhấn giọng nhưng lại mỉm cười mỉa mai - nên rất thắc mắc khi thấy anh ta giữ một chức vụ cao trong chính phủ, đã tố cáo với ông Trưng, ủy viên Trung ương đảng là bà con của hắn.   
Tuyến nhìn thằng vào cặp mắt lạnh lùng của Nhu, mạnh dạn:   
- Theo tôi, từ các anh Kiều Công Cung, Trần Chánh Thành, Hoàng Trọng Bá, Lê Khắc Duyệt... nhiều anh em đã hoạt động trong hàng ngũ Việt Minh mãi đến khi biết rõ cộng sản và Việt Minh chỉ là một, họ trở về ngay với chính nghĩa quốc gia. Trường hợp Vũ không có chi khác biệt.   
Nhu cau mày:   
- Khác chứ.. Theo lời tố giác, Vũ đã được cộng sản kết nạp vào Đảng từ năm 1949!   
- Thưa vâng, tên Gia khẳng định như thế, có điều hắn không phải là đảng viên cộng sản nên chẳng biết gì về tổ chức đảng. Hắn cố ý nhấn mạnh điểm này để tự đánh giá cho là quan trọng. Rõ ràng hắn có chủ ý hướng cho chúng ta tin nên đã làm tôi nghi ngờ chính hắn thiếu trung thực. Như chúng ta biết, Đảng cộng sản Đông Dương tuyên bố giải tán, tất nhiên là để rút vào bí mật, từ đó họ giữ kín tuyệt đối cả tổ chức lẫn con người, đứng ngoài chỉ nhìn qua hiện tượng mà suy luận rất dễ sai lầm. Ngay phía ta cũng thế, bất cứ ai đã cộng tác với chúng tôi, bên ngoài họ đều gắn cho là đảng viên "Cần Lao" hết. Phần Lê Nguyên Vũ, xuất thân từ một gia đình mà Việt Minh không đủ tin, làm sao họ có thể nhận anh ta vào Đảng cộng sản?   
Cặp mày giãn ra, ánh mắt của Nhu dịu lại nhưng vẫn với giọng gay gắt cố hữu:   
- Đối chiếu với lý lịch tự khai của anh ta, có chi đáng lưu ý?   
- Thưa, Vũ không giấu giếm một điểm nhỏ nào. Năm 1945, gia nhập Đoàn thanh niên Cứu quốc. 1947, được tuyển vào ngành công an, công tác tại ty công an Thanh Hóa. Năm 1950, Việt Minh thực hiện chính sách tăng cường thành phần cố nông vào các cơ cấu chính quyền, Vũ bị loại khỏi công an, về ở tại xã địa phương, cũng là cơ hội thuận lợi để anh ta trốn ra Hà Nội.   
Nhu vừa ngồi nghe vừa liên tục hút thuốc theo thói quen. Thấy Nhu chưa có ý kiến, Tuyến tiếp:   
- Khi nhận bản tố giác anh chuyển qua, tôi đã đến gặp anh Lê Kiểu, hiện là bác sĩ quân y để thẩm tra lại. Từ năm 1945 đến 1950, anh Kiểu đã làm Phó chủ tịch ủy ban Kháng chiến hành chánh tỉnh Thanh Hóa, anh Kiểu không biết Vũ nhưng biết gia đình này, đúng là thành phần không được Việt cộng ưa chuộng. Hồi ấy anh Kiểu nói - hầu hết thanh niên có học đều hăng hái tham gia hoạt động kháng chiến chống thực dân, nhưng không phải ai cũng được vào đảng, tiêu chuẩn chủ yếu được kết nạp phải là thành phần cơ bản. Qua những nhận xét của anh Kiểu và số người khác nữa, tôi rất yên tâm trong vụ mời Vũ cộng tác. Sở nghiên cứu chưa có đủ người, hạng có khả năng như anh ta thì hiếm lắm..   
Nhu vươn vai dựa vào thành ghế tỏ ra mệt mỏi. Năm mươi tuổi, trong gần mười năm chiến tranh vừa qua hắn quá long đong, thời trai trẻ lại lao vào cuộc sống trác táng buông thả theo lối sống của số đông công thức thời Pháp. Tuy nhiên, Nhu đã ở Âu châu trong thời du học, hấp thụ lối tiếp xúc nói chuyện, không có vẻ quan liêu phong kiến như Diệm, nên người đối thoại với Nhu cũng cảm thấy thoải mái hơn. Đặc biệt Nhu thận trọng trong cách ăn mặc, vừa hợp thời trang vừa đúng mức. Trong số tay chân thân cận, chỉ riêng có Trần Kim Tuyến, thư ký riêng của Nhu, nay là giám đốc Sở mật vụ, là Nhu không giữ kẽ, được tiếp ngay trong phòng ăn, phòng ngủ, bất kể giờ giấc, chứng tỏ Nhu tin Tuyến ở mức cao hơn. Vì vậy, đôi khi trước mặt Tuyến, Nhu có cử chỉ thiếu lịch sự chỉ là ngoại lệ.   
- Thôi được, tôi đồng ý với anh, cho tổ chức lễ kết nạp để ràng buộc anh ta vào kỷ luật của đảng.   
Nhu dưới người về phía trước, lại đốt thuốc, gật gù nhè nhẹ, tiếp:   
- Thực ra tôi rất thích những mẫu người đó như Võ Đức Diên ở tổng ủy Dinh điền, như Kiều Công Cung ở Công dân vụ. Họ có văn hóa, có khả năng hơn chúng ta về kiến thực chính trị, phần mà họ được Việt Minh đào tạo. Có họ, chúng ta hiểu được Việt cộng, nhờ họ, chúng ta đánh địch những đòn đau, những đòn trúng. Nhưng đối với họ, khi tin được mới sử dụng, anh nhớ nhé? Đã sử dụng phải sòng phẳng, đó là nghệ thuật thuyết phục họ hết lòng với chúng ta.   
Nhu liếc nhìn đồng hồ:   
- Tôi chỉ còn hơn nửa giờ dành cho anh, hãy tóm tắt công việc của phong trào kết quả đến đâu? Tôi nghe đây.   
- Thưa vâng? Theo lệnh của anh, tôi đã giao toàn quyền cho anh Vũ giúp anh Thiệu tiến hành việc củng cố Ban chấp hành đô thành đến các quận bộ và khu bộ, từ đó tập hợp lực lượng phong trào làm nòng cốt, chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội. Ban chấp hành Đô thành bầu lại chỉ giữ 29 ủy viên, kể cả chủ tịch, gạt bỏ hết số "danh dự". Đây là ý của anh Vũ, tôi và anh Thiệu sau khi bàn bạc cũng nhất trí.   
Nhu giơ tay ra hiệu, Tuyến ngừng lại.   
- Sao không giữ đủ 37 như lúc đầu, lại còn gạt bỏ số ủy viên danh dự? Ý gì vậy?   
- Thưa anh, Vũ làm vậy là đúng. Trước đây Ban chấp hành lâm thời với số ủy viên quá đông, nhóm nào cũng giành đưa người nhóm mình vào. Nạn chia rẽ bè phái phát sinh, hầu hết chỉ mong chiếm chỗ đứng để rồi cầu cạnh, nịnh hót kiếm ghế ngồi. Đã không làm được việc cho phong trào, còn phá hoại nội bộ, gây dư luận xấu ra ngoài. Lựa chọn lại, đào thải bớt, vừa hạn chế phức tạp, vừa nâng cao được giá trị. Bỏ những ủy viên đại diện đảng này, phái nọ vừa không biết làm gì, vừa không đóng góp gì gọi là chút công của, chỉ tổ "nhiều sãi không ai đóng cửa chùa". Trong số dự kiến đã trình anh duyệt, khi bàn tính lại, chúng tôi chỉ giữ hai ủy viên của chị Nhu, trong đó có chị Nguyễn Thị Minh vợ anh Nguyễn Văn Là, Tổng giám đốc Công an và bốn của Đức cha Từ và Chi. Loại bỏ bảy tên, bọn này luôn gây rắc rối, dựa thế đại diện lực lượng giáo dân di cư làm loạn. Các ủy viên Hoa kiều, ngoài hai người do các bang hội Chợ Lớn đề cử, còn lại mười sáu thương gia hoàn toàn mới. Họ tự đến cầu cạnh, tự nguyện ủng hộ phong trào trên dưới một triệu mỗi người. Chúng ta không cần loại phe phái chính trị xôi thịt, chúng ta cần có tiền cho phong trào, vừa có hơi tiền đã thấy có người bu lại hăng hái, tích cực nhận công tác. Các khu bộ, quận bộ nào cũng gây được quỹ cả triệu đồng, có vài quận thu hai, ba triệu đồng. Đúng là có mật tất có ruồi, sinh khí của phong trào cơ sở trỗi dậy tức khắc. Và đây là kết quả trong mấy tháng hoạt động. Trong bốn triệu dân Sài Gòn - Chợ Lớn, đã có xấp xỉ tám trăm ngàn người chịu tham gia phong trào. Hoạt động của chiến dịch "tố cộng, diệt cộng" phía các anh Cung bên Công dân vụ, anh Là bên Cảnh sát càng tích cực, càng đẩy dân chúng nhào vô các khu bộ nhận thẻ đoàn viên, tấm thẻ màu nhiệm bảo đảm cho họ yên tâm về mặt chính trị, an toàn trong đời sống xã hội. Chúng ta có quyền tự hào, chưa có một đảng chính trị nào ở miền Nam này, ngay cả đảng Đại Việt, có lực lượng hùng hậu như đảng ta.   
Nhu nghe rất chăm chú, hiểu rõ Tuyến đang áp dụng kế sách "cây gậy và củ cà rốt" của cố vấn Mỹ chỉ đạo. Nhưng với Nhu, tuổi đời gần gấp hai tuổi Tuyến, nửa đời lăn lộn trong nhiều chế độ chính trị để sống được, ngoi lên, hắn không chấp nhận hoàn toàn lối đánh giá đơn giản chủ quan như Tuyến. Nhu không kém thủ đoạn, trái lại còn già dặn, sâu sắc hơn nhiều. Hắn chưa vội phê phán, chưa muốn chặn lại cái tinh thần phục vụ hăng say của Tuyến đang lao vào công việc có lợi cho sự nghiệp của chính anh em Nhu, nhất là trong giai đoạn khó khăn ban đầu này, nên trước hết hắn khích lệ:   
- Tốt đấy! Các anh đã làm được việc. Với đà này, anh phải hướng cho Thiệu tập trung mọi nỗ lực đẩy phong trào mạnh lên. Trước mắt nắm cho được dân chúng, chủ động xếp đặt cuộc bầu cử Quốc hội sắp tới thành công. phải thành công trong công bằng. Bọn Pháp còn đây, những người Mỹ không phải tất cả đều ủng hộ chúng ta đâu, giở trò gian lận trong bầu cử bị chúng phát hiện được chúng ta sẽ bị đánh gục đấy. Còn về lâu về dài, chính anh phải tuyển lựa một số nhân viên có năng lực, tung qua phong trào Thành bộ nghiên cứu lý lịch số đoàn viên tốt thành lập một mạng lưới mật vụ nằm sâu trong dân, rải khắp Sài Gòn, Chợ Lớn ngày đêm săn lùng Việt cộng kể cả bọn đối lập, hỗ trợ cho sách lược tố cộng diệt cộng.   
- Với kế hoạch mật vụ toàn dân này, anh lập một bản dự trù kinh phí, cứ rộng rãi đi, tôi sẽ trình ông Cụ duyệt chi. Chúng ta sẵn sàng mua mọi nguồn tin với giá cao, mua những tên Việt cộng, kể cả những tên phản động đối lập với bất cứ giá nào. Cần có an ninh ở thủ đô để Nhà Trắng và Quốc hội Mỹ phải công nhận chúng ta có khả năng, có chính phủ mạnh, có thế họ mới yên tâm phóng đô-la ra, nhất là vấn đề chống bọn cộng sản họ sẵn sàng tung tiền ra không keo kiệt. Anh biết đấy, trọn một năm nội chiến không dẹp xong, Quốc hội Mỹ không chịu duyệt viện trợ, tổng thống Einsenhower liên tục phái người qua xem xét, gần như quay lưng lại phía chúng ta. Một số người Mỹ khác chẳng ưa gì chúng ta đã nhăm nhe, tung con bài Phan Quang Đán ra, ông Cụ mất ăn mất ngủ. Quả là may mắn, Trần Văn Soái đã về hàng, miền Tây tạm ổn. Lạy chúa! Chúng ta mang ơn thằng cha Năm Lửa đấy, chính hắn xoay mặt Tổng thống Mỹ lại với ta, chính hắn đã thúc Quốc hội Hoa Kỳ chấp thuận ngay hai trăm triệu đô-la viện trợ. Bây giờ anh đã hiểu tại sao ông Cụ căn dặn chúng ta dành nhiều ưu đãi cho vợ chồng Soái rồi chứ? Trước đó, Cụ đã quyết không tha mạng hắn.   
Nhu ngừng lại, châm thuốc hút, rồi tiếp:   
- Tôi không ngây thơ tin vào lực lượng ô hợp nhận thẻ đoàn viên "Phong trào" như nhận bùa hộ mệnh, mà anh vừa trình bày. Dân chúng miền Nam, ngay cả trong nội đô, đã bị cộng sản đóng dấu son từ khi họ lãnh đạo. Việt Minh cướp chính quyền, dấu son đó đậm mãi trong suốt thời kỳ kháng chiến chống xâm lược Pháp. Bây giờ, chúng ta phải tẩy xóa cái dấu son đã từng khắc sâu trong lòng dân không dễ dàng đâu.   
- Đầu óc người dân không còn chỗ trống dành cho chúng ta cấy cái "chính nghĩa quốc gia" vào, cả anh và tôi đều phải hiểu như thế? Phải kiên nhẫn chờ. Chờ người Mỹ họ tung đô-la vào, ta vựng lại cuộc sống bằng đô-la. Đô-la sẽ làm mờ đi tín phiếu Cụ Hồ, no đủ sẽ làm mờ đi những lý luận chính trị, và người Mỹ khi họ thấy chúng ta làm được việc, họ sẽ nhanh chóng đổ tiền ra. Họ tôn thờ chủ nghĩa thực dụng mà. Theo chủ trương của đại tá Lansdale và tướng O’Daniel, họ sẽ thực hiện kế hoạch Living Wall, tạm gọi là kế hoạch Dựng Các Hàng Rào Người, bằng triệu dân di cư này. Họ đã bốc đi phần nửa trong chương trình dinh điền định cư, thực chất là để đưa đến các căn cứ quân sự chiến lược miền Đông Sài Gòn, Ban Mê Thuột, Cái Sắn v.v... một số quốc lộ trọng yếu. Phần nửa còn lại dành cho vành đai thủ đô và sân bay Tân Sơn Nhất tạo nên nhân Living Wall bảo vệ vùng chiến lược quân sự ngày mai. Trong phạm vi thủ đô, các anh hãy dựa vào nửa triệu dân Bắc di cư đó, lấy họ làm hạt nhân đẩy phong trào lên. Các nơi khác, anh giao cho anh Kiều Công Cung bên Công dân vụ.   
Đồng hồ điểm năm tiếng, Nhu ấn đầu thuốc hút dở lên gạt tàn đầy ắp, vươn vai đứng lên: - Đã đến giờ, tôi phải đến với ông Cụ. Ngày mai anh phải đi đấy. Kế hoạch đã bàn kỹ rồi, anh chỉ đạo ông Thơ và trung tá Tứ thực hiện. Phải thanh toán xong vấn đề phiến loạn Hòa Hảo, củng cố lòng tin của tổng thống Einsenhower. Anh đã đọc thư của ông ta gửi ông Cụ nhà rồi đấy. Tuy ông ta luôn luôn nhắc đến điều kiện, nhưng về phía ta, cũng phải đáp lại lời hứa hẹn tốt của Chính phủ Hoa Kỳ bằng công việc làm xứng đáng, tỏ ra chúng ta có khả năng thực hiện được sách lược của họ.   
Tuyến đứng dậy theo Nhu, kính cẩn lắng nghe. Nhu bước tới bên Tuyến vỗ vai thân mật:   
- Có thể anh đưa Vũ đi theo anh, anh ta am hiểu Hòa Hảo trong thời gian ở bên Bộ Nội vụ, may ra giúp anh được gì chăng? Nếu như kế hoạch A bị vuột, tức tốc thực hiện kế hoạch B, quan trọng là kế hoạch nào cũng thắng lợi ở chỗ bất ngờ.   
Nhu đưa tay cho Tuyến bắt:   
- Thôi, mai anh cứ đi, cốt là thành công.   
- Tôi sẽ cố gắng, hy vọng báo tin kết quả về anh sớm nhất..   
3.   
Đến đầu đường Bà Lê Chân, bên hông khu chợ Tân Định, Vũ cho xe chạy chậm lại, lách qua ba chiếc xe du heh đậu sát lề đường. Con đường nhỏ này trở nên nhộn nhịp, xe hơi đủ kiểu, đủ mầu từ khi tấm băng dài mười thước nền vàng với hàng chữ đỏ "Phong trào Cách mạng Quốc gia đô thành bộ Sài Gòn - Chợ Lớn" được dựng trên nóc căn biệt thự số 62. Vũ cho xe quẹo vào cổng đến vị trí dành riêng, dừng lại bên cạnh hai chiếc xe quen thuộc của chủ tịch Nguyễn Thiệu và ủy viên thường trực Nguyễn Văn Phúc. Vũ xuống xe đi qua phòng khách lớn, anh chỉ giơ tay chào chung số ủy viên và số khách quan hệ giao dịch rồi rẽ vào hành lang đến văn phòng của "ủy viên tổ chức". Vừa ngồi xuống ghế, viên thư ký già đã ôm tập hồ sơ trịnh trọng đặt lên bàn:   
- Thưa ông ủy viên, bác sĩ Tuyến vừa kêu điện thoại lại, nói có việc cần trao đổi. Tôi báo ông chưa đến. Bác sĩ dặn, khi ông đến văn phòng, ông gọi điện cho bác sĩ ngay.   
- Cám ơn? Giấy tờ có gì không bác?   
- Thưa có hai công văn xin chữ ký của ông ủy viên không có chi quan trọng.   
- Thôi được, bác để đó tôi.   
Chờ bác thư ký về phòng riêng, Vũ nhắc ống điện thoại quay số:   
- A lô! Anh Tuyến hả? ... Vũ đây anh, có gì đấy anh? ... Không có gì quan trọng, nếu có thì anh Thiệu, anh Phúc ở nhà giải quyết, tôi đi với anh vài ngày được thôi. Vâng, nửa giờ tôi qua gặ p anh.   
Vũ đặt ống nghe rồi giở coi kẹp bìa để sẵn trước mặt: tài liệu tham khảo, bản tin Việt tấn xã tập báo ngày và công văn trình ký, sổ công văn nội bộ anh đã biết nội dung trước khi cho đánh máy. Vũ đốt thuốc, ngả lưng vào thành ghế suy nghĩ. Việc Tuyến mời anh đi Cần Thơ chiều nay, hắn nói công việc khá quan trọng không thể trao đổi qua điện thoại có gì liên can đến vị trí, chức năng của anh? Vấn đề Trần Văn Soái chăng? Hay vấn đề Hòa Hảo? Rít một hơi thuốc dài, Vũ lặng đi giây lát, kiểm lại rất nhanh và cũng nhận định rất nhanh.   
Về bản thân không có gì đáng quan tâm khi anh đã tạo được mức tin cậy khá cao và vững, dù gần đây anh thấy lác đác một số tên phản bội quê hương trốn vào hàng địch trong dịp đình chiến nhưng chúng không có cơ sở để hại anh được. Đây là vấn đề cốt lõi mà thủ trưởng Trung tâm và đồng chí Thành Minh đã nhắc nhở: "Người chiến sĩ tình báo hoạt động nội địch chỉ có hiệu lực khi được đích tin dùng, từ đó mới có khả năng đi sâu, leo cao vào cơ quan đầu não của chúng. Khi địch đã nghi, dù chỉ nghi ở mức độ thấp nhất, cũng thất bại thôi. Thủ đoạn nhất thời để qua mắt địch không thể bảo đảm an toàn lâu dài". Những lời căn dặn đó đã khắc sâu trong Vũ, anh luôn luôn thận trọng trong cách ăn nói, trong tiếp xúc giao dịch, ngay cả cử chỉ và thái độ, từng lúc phải kiểm soát mình. Anh đã đạt được tự tin cậy vượt cả yêu cầu, khi chính Trần Kim Tuyến khuyên anh gia nhập đảng Cần Lao Nhân Vị và mời anh làm phụ tá cho hắn. Việc Tuyến mời anh đi Cân Thơ, chỉ có thể là vụ Hòa Hảo.   
Vũ thừa nhận trong quá trình đi sát Trần Văn Soái, anh đã cố gắng tránh mọi sơ hở, tránh lộ mặt, nhưng vì tình hình giao dịch quá phức tạp quả là khó khăn cho việc tự kiểm soát mình, đó là vấn đề anh quan tâm nhất trong suốt mấy tháng trở lại đây. Tuy anh có một yếu tố trọng tâm để làm điểm tựa: Anh là dân di cư, anh không thể là tín đồ Hòa Hảo, với Soái lại chẳng có gì để ràng buộc. Mặt khác có chiều thuận tiện, Soái kéo tàn quân về hàng, đúng lúc Nhà Trắng đang đặt vấn đề: Ngô Đình Diệm có đủ khả năng để ổn định sớm tình hình bất lực ở miền Tây không? Dù với điều kiện phải cam kết với Mỹ, Diệm cũng đã đạt được một kết quả nhất định để củng cố địa vị. Tổng thống Einsenhower chịu ủng hộ cá nhân ông ta, chưa thay ngựa giữa dòng lúc này. Tuy nhiên Einsenhower còn đòi hỏi và tất nhiên sẽ còn đòi hỏi ở Diệm nhiều hơn nữa.   
Anh em Nhu Diệm và tập đoàn tay chân đã vui mừng khi đại tá Lansdale, người có công lớn nhất bảo hộ Diệm báo tin hai trăm triệu đô-la viện trợ cho năm 1956-1957 đã đến Sài Gòn, cùng với hai cố vấn trọng yếu: tướng Samuel Williams phụ trách xây dựng 150.000 quân bản xứ và chuyên gia Wolf Ladejinsky phụ trách kế hoạch định cư, dinh điền. Cả hai kế hoạch đã được phê chuẩn.   
Diệm ban cho nhóm tàn quân Trần Văn Soái ưu đãi đặc biệt lúc về hàng, vì ông ta coi Soái là cứu tinh của mình trong lúc "thập tử nhất sinh", trong lúc phe người Mỹ thuộc đảng Dân Chủ vốn không ưa anh em Nhu Diệm, đang tô phết cho con bài Phan Quang Đán. Nhờ đó Soái không bị tra hỏi gì, cả nhóm sĩ quan tham mưu cũng không bị khai thác những bí mật nội bộ. Vợ chồng Soái được ở trong căn biệt thự đầy đủ tiện nghi, đi lại tự do, chỉ tài xế và lính gác là người Tuyến cử đến bảo vệ an ninh. Vậy thôi, cũng không ai dám liều đến tiếp xúc. Khách quan mà xét, chính vợ chồng Soái đã bị cô lập. Qua đó, Vũ biết rõ vợ chồng Soái không tiết lộ gì về hoạt động của anh. Ngoài ra hầu hết số sĩ quan của Soái không biết gì về anh, chỉ riêng trung tá Thành Nam, y lại bỏ Soái qua Nam Vang theo lệnh của phòng Nhì Pháp.   
Như vậy, Vũ có sơ sở để kết luận, việc Tuyến đưa anh theo đi Cần Thơ chỉ có thể là vấn đề Hòa Hảo còn tồn lại -- tàn quân Ba Cụt. Tuyến tin Vũ vì đã có thời anh làm phụ tá cho bộ trưởng Nội vụ Huỳnh Văn Nhiệm, đại diện cho giáo phái Hòa Hảo tham gia chính phủ liên hiệp do Ngô Đình Diệm làm thủ tướng và cả thời gian sau đó anh ở gần Trần Văn Soái, tổng tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo, nên anh nắm vững tình hình nội bộ giáo phái này. Tuyến cần đến anh trợ lực.   
Vũ ký vội mấy công văn rồi ra khỏi phòng để tìm Nguyễn Thiệu báo tin.   
\*   
Vũ rời trụ sở Phong Trào Đô Thành đi gặp Trần Kim Tuyến. Anh cho xe chạy ra đường Hai Bà Trưng không quên ngước nhìn tấm bảng tên đường chưa ráo sơn. Thời gian gần đây hầu như thành thói quen, mỗi lần đến một góc phố trong đô thành, Vũ đều liếc nhìn những tấm bảng để ghi nhớ tên đường mới đổi. Anh rẽ sang đại lộ Thống Nhất chạy thẳng đến cổng chính dinh Độc Lập. Vào dinh lúc này buộc phải vòng qua trái, theo đường Nguyễn Du đến cổng phụ phía sau. Từ khi có tiểu đoàn phòng vệ thay thế đơn vị bảo an Bắc Việt canh gác phủ Thủ tướng theo phương án cảnh giới của viên sĩ quan Phi Luật Tân, việc ra vào dinh trở nên nghiêm ngặt hơn trước nhiều. Xe tới sát cổng sau phải dừng lại tại vạch vôi quy định. Tên hạ sĩ đến bên cửa xe, Vũ đưa thẻ đặc biệt vào dinh Độc Lập để hắn kiểm tra, so sánh hình và mặt thật. Hắn lễ phép chào theo kiểu nhà binh, ngoắc tay ra hiệu cho lính gác kéo cao cây chắn sơn màu đen trắng.   
Sau khi chính thức đổi tên phòng Cơ Mật Cố Vấn Chính Phủ thành Sở Nghiên Cứu Chính Trị Xã Hội thuộc Phủ Thủ tướng, văn phòng của bác sĩ Trần Kim Tuyến, giám đốc sở, được chuyển vào chiếm trọn phần trệt tòa nhà biệt lập phía phải dinh Độc Lập. Tầng trên đang sửa sang, thiết kế tiện nghi chuẩn bị chuyển văn phòng cố vấn Ngô Đình Nhu đến trong một ngày gần đây. Bước vào phòng khách đợi, Vũ thấy Phạm Việt Tuyền, phụ tá của tổng ủy trưởng Công dân vụ Kiều Công Cung, đang ngồi nói chuyện với một đại úy bận quân phục với ba gạch vàng trên vai. "Hắn vẫn còn là sĩ quan Pháp" Vũ nghĩ. Cả hai đứng dậy bắt tay Vũ với nụ cười xã giao thường lệ. Tuyền nhanh nhảu giới thiệu:   
- Anh Lê Nguyên Vũ, phụ tá đặc biệt của bác sĩ Tuyến. Còn đây, anh Nguyễn Thanh Tùng ở bên Phòng Nhì mới chuyển về Sở.   
Phạm Việt Tuyền vốn là bạn học văn khoa của Vũ trong những năm còn ở Hà Nội, còn Thanh Tùng, anh nghe tên nhưng chưa một lần tiếp xúc. Đại úy Thanh Tùng hơi nghiêng đầu, rất kiểu cách chào Vũ thêm một lần qua lời giới thiệu, đúng lúc Thái trắng, bí thư của Tuyến từ hành lang đi ra:   
- Anh Vũ đã đến rồi ư? Anh Tuyến đang chờ, xin mời anh vào ngay cho.   
Hắn hướng về phía Phạm Việt Tuyền:   
- Phải xin lỗi anh Tuyền thôi, trọn buổi sáng, anh Tuyến làm việc với anh Vũ, có thể chiều anh trở lại đi. Còn anh Thanh Tùng, xin mời anh đến phòng tôi.   
Vũ gật đầu chào cả ba, đi theo hành lang dẫn tới phòng riêng của Tuyến. Hai bên hành lang là những căn phòng được thiết kế từ vách tường đến cửa đều bọc cách âm, hệ thống đèn xanh, đỏ trên mỗi cánh cửa báo hiệu người ra vào khung cảnh thật âm u, gợi lên không khí lạnh lùng, đúng như danh xưng bí mật của nó: Sở Mật Vụ! Nhìn hai chữ "Giám đốc" màu trắng trên nền đen, bên dưới ngọn đèn xanh bật sáng, Vũ gõ cửa. Cô thư ký quen thuộc hiện ra, với chiếc áo dài hở cả phần vai "kiểu bà Như" vừa phát minh, anh không kịp nhận ra ngay, cô ta cúi đầu lễ phép:   
- Mời ông phụ tá vào, bác sĩ đang chờ ông.   
Vũ theo chân đi qua phòng trực, cô gái mở cửa phía trong, đứng tránh sang bên nhường đường. Phòng riêng của Tuyến chiếm hơn sáu mét bề ngang của tòa nhà và sâu vào mười mét kể cả phòng ngủ tạm, phòng tắm, bên trong. Tuyến rời bàn giấy đón Vũ cùng ngồi xuống bộ sa-lông tám ghế choán giữa căn phòng.   
- Có việc quan trọng cần nhờ anh giúp cho một tay đây.   
Hắn ấn nút điện thoại nội bộ:   
- Cho tôi bia lạnh.   
Tiếng cô gái vọng qua máy:   
- Thưa vâng.   
Vũ im lặng chờ đợi, Tuyến mở hộp thuốc Con Mèo loại năm mươi điếu mời anh. Qua thái độ thân mật và lời mở đầu của Tuyến, Vũ yên tâm. Anh nhận điếu thuốc, Tuyến tự bật quẹt mồi cho cả hai. Cô thư ký trịnh trọng bê vào khay ly và hai hộp bia ngoại. Chờ cánh cửa khép lại, Tuyến mới chậm rãi:   
- Theo ý anh Nhu, anh sẽ cùng đi Cần Thơ với tôi chiều nay, chúng ta phải giải quyết dứt khoát bọn phiến loạn Ba Cụt.   
Vũ đăm chiêu nhìn khói thuốc, anh nghĩ đến điều dự đoán của mình khá chính xác. Tuyến cụng ly mời uống:   
- Vụ Năm Lửa về đầu hàng, là một thắng lợi quyết định. Ông Cụ chứng minh được uy lực cá nhân cũng như sức mạnh nội các mới của mình. Tổng thống Mỹ đã thỏa mãn, quốc hội Mỹ đã phê chuẩn viện trợ thẳng cho ông Cụ năm đầu (1956-1957) hai trăm triệu đô-la, tính ra gấp ba lần viện trợ cho Pháp và chính phủ Bảo Đại. Chúng ta đã thắng Pháp kể cả nhóm thân Pháp, quân viễn chinh đang gấp rút về nước, chúng ta đã thành công. Nào, uống mừng anh Vũ.   
Tuyến nới cúc cổ áo, phàn nàn:   
- Sài Gòn bắt đầu vào hè rồi, nóng nực quá.   
Hắn xoay mình với tay tăng số máy điều hòa, máy gắn dưới chân tường ngay phía sau ghế ngồi. Gần đây, Tuyến thường xuyên bận đồ lớn, com-plê mầu sẫm hay xanh đen, cà-vạt loại đắt tiền có găm vàng cặp xéo, học kiểu cố vấn Ngô Đình Nhu. Từ khi nhận chức giám đốc Sở nghiên cứu phủ thủ tướng, Tuyến chăm sóc hình thức bên ngoài kỹ nhơn, thay đổi từ ăn mặc đến nói năng, thân xác hắn cũng thay đổi, mập ra, trông khá già dặn.   
- Ông Lansdale luôn luôn nhắc nhở ông Cụ và cả anh Nhu, phải tranh thủ giải quyết nhóm Ba Cụt trước khi tổ chức bầu cử Quốc hội, cần bình định miền Tây để củng cố lòng tin của Tổng thống và Quốc hội Mỹ. Anh biết không, ba tháng trước ngay sau khi Soái về đây, Ba Cụt đã xin gặp Lansdale, nhận hai triệu ứng trước, trong số mười triệu ông Lansdale hứa tặng cho hắn trở về tự do hưởng thụ. Hắn thề thốt sẽ nộp vũ khí sau một tháng sắp xếp, nhưng rồi nuốt lời luôn. Lansdale căm lắm, đành chịu buông ra, chứ trước đó, ông ta vẫn cố ý sử dụng Ba Cụt như kiểu nhóm Phạm Văn Bời, đảng Rừng Xanh để thành lập lực lượng biệt kích tung ra miền Bắc đánh phá. Sau thất bại này, ông Cụ giao lại cho ông đốc phủ Thơ. Chính tay ông Cụ viết tờ bảo đảm, nếu Ba Cụt trở về cộng tác, hứa phong thiếu tướng quân lực Quốc gia xóa hết tội cũ. Qua ông Thơ, Ba Cụt được đọc tờ bảo đảm đó, hắn liền viết thư gửi ông Cụ, lời lẽ rất lễ độ xin nhận lỗi với ông Lansdale, vì trục trặc nội bộ chưa về đúng hẹn. Hắn đã gặp ông Thơ hai, ba lần rồi và đêm nay, lần cuối cùng sẽ gặp tại Thánh địa Hòa Hảo, xin nộp danh sách binh sĩ, kê khai vũ khí và tờ đầu thú. Đến chủ nhật này, còn ba ngày nữa, kéo tàn quân về Cần Thơ trình diện. Nhưng anh Nhu cương quyết không tha mạng hắn, dù cho Lansdale và ông Thơ cố ý cho hắn về để sử dụng. Vì vậy, anh Nhu chỉ thị mật cho tôi, bây giờ có thêm anh giúp cho một tay, phải thực hiện hai phương án: thứ nhất dùng kế "điệu hổ ly sơn" đón đường Ba Cụt về để bắt sống hoặc giết, đồng lúc tung ba trung đoàn đánh thẳng vào sào huyệt của hắn, có thể lấy lực lượng ở Cần Thơ, Châu Đốc, mười đánh một, quyết thanh toán một lần cho xong. Thứ hai, sẽ giữ kín việc Ba Cụt tiếp xúc và xin về hàng, mà chúng ta phải chuẩn bị một chiến dịch trên báo chí, đài phát thanh về vụ Ba Cụt liều lĩnh tấn công, quân ta đã bắt hắn tại trận, dẹp hết tàn quân phiến loạn. Tức khắc anh Nhu sẽ mở phiên tòa quân sự mặt trận, nếu bắt sống được Ba Cụt, xử tử để răn đe những tên còn lăm le lấn lối. Thế đấy! Chúng ta phải hiểu ý anh Nhu trong vụ này, chớ để hắn vuột tay. Anh Nhu cho rằng, anh đã từng ở cạnh Huỳnh Văn Nhuộm và Soái trong lúc ở Bộ Nội vụ, chắc chắn hiểu rõ tình hình Hòa Hảo hơn tôi, nên nhờ anh giúp tôi.   
Vũ suy nghĩ giây lát:   
- Tôi sẵn sàng thôi, nhưng ý định của ông Nhu, chắc ông Thơ và Lansdale chưa biết?   
- Tất nhiên không biết. Để họ biết lại rắc rối ra. Chính ông Thơ đã hứa bảo vệ an toàn cho Ba Cụt, cam kết với đức ông Huỳnh Công Bộ giữ mạng sống của hắn.   
- Như vậy, khi chúng ta chặn bắt, hoặc bắn chết Ba Cụt trên đường về Thánh địa, ông Thơ vẫn còn ở đấy chờ cuộc gặp gỡ?   
- Vâng, ông Thơ chờ ở Thánh địa.   
Vũ khẽ lắc đầu:   
- Ông ta sẽ gặp nguy hiểm anh ạ.   
Tuyến hơi sững sờ:   
- Có thể, quả tình tôi chưa nghĩ đến điều này, trường hợp họ biết sớm hơn tin Ba Cụt bi lừa, ông Thơ chưa kịp rời Thánh đia thì nguy hiểm nhỉ?   
- Phải báo trước cho ông ta hiểu ý đinh của ông Nhu, để tùy cơ ứng biến.   
Tuyến dụi điếu thuốc hút dở vào gạt tàn:   
- Không được anh Vũ ạ. Gia đình, họ hàng rồi tài sản của ông Thơ ở vùng Hòa Hảo. Ông ta sợ bị trả thù chưa nói đến lời hứa hẹn, nếu biết trước ý định của anh Nhu, bằng giá nào ông ta cũng phản pháo đấy. Dứt khoát không để tiết lộ lúc này được.   
- Nhưng sau đó, ông ta cũng sẽ biết. Còn vấn đề danh dự?   
Tuyến đăm chiêu suy nghĩ giây lát:   
- Thì việc đã rồi, anh Nhu, có thể là ông Cụ sẽ giải quyết riêng với ông ta. Danh dự cá nhân có nghĩa gì khi đặt quyền lợi quốc gia trên hết, không thiếu cách giải thích.   
Vũ mỉm cười ngó Tuyến thông cảm, anh cố giữ giọng cho bớt vẻ mỉa mai:   
- Giải thích cách nào khi chính ông Thơ đá bl lừa chứ không riêng gì Ba Cụt, tôi sợ ông đốc phủ sẽ lồng lên cho các anh coi.   
Tuyến cười ra tiếng:   
- Bọn mình chỉ lo thừa hành, anh hiểu chứ? Kệ anh Nhu xử lý với ông ta. Chúng ta chỉ lo cách gì để kéo ông ta ra khỏi hang cọp trước khi tin tức về đến Thánh địa. Đúng là chuyện chết người chứ chẳng phải chuyện chơi. Không rút kịp, ông ta sẽ bi giữ làm con tin, hay bị giết tức tưởi, cực kỳ nguy hiểm.   
- Chắc chắn vậy rồi. Dưới đó, tín đồ còn sùng bái Ba Cụt như thần tượng. Theo tôi, tối nay xuống đó ta phải bố trí bí mật đưa ông Thơ thoát ra trước, làm cách nào đó để họ tin là ông ta vẫn ở lại chờ cuộc tiếp xúc, mới ổn được   
- Đúng! Tôi sẽ bịa ra lệnh của anh Nhu mời ông Thơ về Sài Gòn gấp là xong. Bận rộn quá tôi đã sơ sót suýt nữa bán rẻ mạng sống của ông ta. Không được anh quan tâm nhắc cho, thì hối không kịp. Chúng ta nhất trí nhé, tranh thủ xuống sớm, tới nơi là giải quyết ngay vụ này.. Bây giờ anh về lo sắp xếp công việc, bốn giờ chiều tôi đón anh tại nhà, đi chung xe tôi.   
Vũ định đứng dậy, Tuyến kịp giữ lại:   
- Còn việc này nữa, anh cần phải có nhà ở tiện nghi một chút. Để anh nằm tận cầu Rạch Bần, không điện thoại, không an toàn, quá bất tiện. Tôi đã xin anh Nhu được căn biệt thự số 5 Vigerie cấp cho anh rồi, đi Cần Thơ về nhận nhà ngay nhé.   
- Cám ơn anh.   
- Cám ơn quái gì, bổn phận của tôi chứ? Sẽ nhờ bà xã nhà tôi tổ chức tiệc mừng khi anh dọn đến nhà mới.   
Tuyến vui vẻ tiễn Vũ đến cửa còn nhắc lại:   
- Phải giành ngay căn nhà đấy, nhiều thằng ngấp nghé lắm.   
Vũ cười gật đầu, bắt tay Tuyến, anh quay ra hành lang.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 12**

Trở lại cuộc sống lành mạnh, có nghề nghiệp chính đáng, Phù Ninh Đa từ chỗ chấp nhận hy sinh đời con gái, hầu hạ Trinquier và Lucien Conein, hai tên sĩ quan tình báo Pháp, Mỹ nay đã biến đổi hoàn toàn cả hình thức lẫn tâm hồn. Sau những ngày được ấp ủ vỗ về trong tình thương của Linh Phương tự nhận làm chị nuôi, Phù Ninh Đa tỏ ra rắn rỏi, vui tươi trông thấy. Nàng được Linh Phương tin cậy giao quản lý cửa hàng buôn bán xe gắn máy Nhật và vải ngoại nhập, cửa hàng cớ lớn giữa khu thương mại Chợ Lớn. Hai tòa lầu đúc cạnh nhau chiếm trọn góc đầu đoạn đường vòng cung đại lộ Khổng Tử, tấm bảng hiệu chạy dài hơn mười mét kẻ ba thứ chữ Hoa, Anh, Việt: Công ty xuất nhập khẩu Sài Kinh Vĩ. Một bên đặt văn phòng giao dịch, bên kia là cửa hàng với những dấy tủ kính ngang dọc đầy vải lụa màu. Một khoảng trưng bày những mẫu xe gắn máy Nhật kiểu mới đang là loại hàng được nhiều người ưa chuộng. Nhờ biết nói tiếng Pháp, tiếng Mỹ, lại thông thạo ngôn ngữ Trung Hoa như tiếng Việt, Ninh Đa quá đủ tiêu chuẩn giữ chức vụ cửa hàng trưởng, giới người Hoa gọi là kinh lý, của cửa hàng công ty thương mại. Nàng được chủ nhiệm họ Sài, chồng Linh Phương trọng nể.   
Linh Phương vừa qua đã tâm sự với Vũ, "Chúng em cùng chung một cảnh ngộ, cùng có quãng đời chìm sâu tận đáy xã hội. Đau xót, tủi nhục, tự nhiên gắn chặt chúng em thành ruột thịt. Rất biết ơn anh đã mang đến cho em một đứa em hơn tình máu mủ. Nhờ nó, em có đủ nghị lực dựng lại cuộc sống như hôm nay. Hạnh phúc đang bao bọc tâm hồn hai đứa. Cầu trời cho chúng em được sống mãi bên nhau!" Vũ đã xúc động trước tấm lòng chân tình của Linh Phương và mừng thầm cho Ninh Đa, hai cô gái bất hạnh đã tìm đến nhau kịp thời. Vốn bản chất thiện lương, họ mau chóng trở lại cuộc sống lành mạnh, bây giờ thì họ cần, rất cần có nhau, mặc nhiên cả hai cùng có ý nghĩ mang ơn Lê Nguyên Vũ, người bạn tốt đúng với ý nghĩa của nó.   
Cũng như mọi buổi sáng, Phù Ninh Đa trong bộ đồng phục áo sơ mi trắng ngắn tay, váy xếp đen quá gối, hòa lẫn trong mười cô gái người Hoa làm việc trong cứa hàng. Nàng nhanh nhẹn đi qua các quầy hàng, tủ hàng, kiểm tra lại như thường lệ. Với làn da hồng hào mạnh khỏe, cặp mắt long lanh đen hơn, hài hòa với nụ cười tươi trẻ, Ninh Đa chan hòa tình cảm với các cô nhân viên bán hàng. Không hề phân biệt; họ ríu rít chào nhau thân thiết. Như bằng lòng trước sự sạch sẽ, ngăn nắp, hấp dẫn của toàn cửa hàng, Ninh Đa trở lại phòng riêng dành cho vị trí kinh lý, điều khiển công việc khá bận rộn của công ty xuất nhập khẩu, có doanh số lớn nhiều triệu đồng, vốn góp do các cổ động viên vô danh giao toàn quyền cho tổng kinh lý Sài Kinh Vĩ hoạt động. Lúc đó một chiếc xe hơi mang biển số dân sự dừng trước cửa công ty. Một người Mỹ trung niên rời xe đi vào. Hắn mỉm cười chào cô gái Hoa trực cửa, và bằng tiếng Quảng Đông, hắn lễ độ:   
- Tiểu thư làm ơn cho tôi hỏi thăm, ở đây có tiểu thư Phù Ninh Đa làm việc không?   
- Thưa có. Tiểu thư Ninh Đa là kinh lý của cửa hàng chúng tôi, ông cần gì kia?   
Người Mỹ vui vẻ:   
- Tôi là người quen của tiểu thư Ninh Đa, xin báo giúp, có Lucien Conein đến thăm.   
Cô gái săn đón:   
- Xin ông chờ cho giây lát, tôi vào báo ngay.   
Vài phút sau, cô gái trở lại lễ phép:   
- Xin mời ông vào, tiểu thư Ninh Đa chờ ông.   
Conein đi theo cô gái qua hai dãy tủ kính đầy vải lụa đến trước căn phòng trong cùng, cô gái mở cửa nhường cho người Mỹ vào, và khép lại.   
- Ninh Đa, em yêu đấy ư?   
Conein vui mừng reo lên khi thấy cô gái, trong khi Ninh Đa lạnh lùng, nhẹ gật đầu chào và giơ tay cho hắn bắt:   
- Anh về Sài Gòn hồi nào?   
Cả bai ngồi đối diện trên hai chiếc ghế dành tiếp khách cạnh bàn làm việc của Ninh Đa, Conein tỏ ra ngớ ngàng trước thái độ thờ ơ của cô nhân tình:   
- Anh về tối hôm qua. Đọc mảnh giấy em để trên bàn, biết em đã đến làm việc ở đây. Sáng ra anh vội đến ngay. Hình như anh có gì đó để em giận?   
Ninh Đa thầm nghĩ, nàng không phải giận mà đã hận hắn. Thấm thía sự tủi nhục cực độ đêm nào, Ninh Đa nhìn xói vào mắt Conein vẫn đang soi mói ngó lại, nàng dằn giọng:   
- Anh đã mưu đồ trao tôi cho tên đại úy bạn anh, phải vậy không? Nhưng không chỉ một mình hắn, mà cả bốn tên luân phiên hãm hiếp tôi. Ninh Đa uất ức đột ngột đến nghẹn lời, nước mắt ứa ra, nàng lắc đầu như cố xua đuổi hình ảnh ghê tởm mà nàng đã cố quên đi. Tên thiếu tá Mỹ sửng sốt:   
- Peager đã xử tệ với em? Vì thế mà em đã bỏ nhà đi, không chờ anh?   
Ninh Đa gật đầu. Conein thốt lên lời chửi rủa bằng tiếng mẹ đẻ:   
- Son of the bitch! (Đồ chó đẻ)   
Rồi bằng tiếng Pháp, hắn thấp giọng:   
- Anh thề có Chúa, không hề có ý xấu như em nghĩ. Anh phải trị thằng khốn nạn đó, bắt nó phải xin lỗi em.   
Ninh Đa bình tĩnh trở lại, nàng vẫn nhìn thẳng vào mặt Conein, và nhếch môi cười mỉa mai:   
- Và trị luôn cả mấy tên trung tá cấp cao hơn anh nữa ư? Anh chẳng làm gì được chúng đâu khi hành động thú vật của chúng đã thành thói quen không còn nhân tính, không chút xúc động trước sự van xin, kêu khóc của người con gái yếu đuối, chúng đâu còn biết gì lỗi phải nữa.   
Tên thiếu tá Mỹ thiểu não lắc đầu, hắn biểu lộ sự thương xót Ninh Đa thực lòng:   
- Tội nghiệp cho em. Lỗi do anh một phần anh quá tin Peager. Vậy anh phải làm gì đây để em khỏi giận?   
Ninh Đa dứt khoát:   
- Em đã tìm được việc làm, chỗ ở, được sống yên và chi cần anh để em sống yên là đủ.   
Công cứu em thoát tay bọn phỉ Tàu, mấy năm qua phục vụ các anh, coi như em đã trả sòng phẳng.   
Conein kêu lên như bị điện giật:   
- Ninh Đa, em nói gì vậy? Anh đã đối xử với em như người bạn thân yêu nhất. Em đã nghĩ sai về anh đấy.   
- Có thể em nghĩ lầm về anh, nhưng em không nghĩ lầm về những người Mỹ bạn của anh.   
Ninh Đa cười chua chát, tiếp:   
- Chúng, những con thú rừng đã hành hạ tàn nhẫn thân em không kể sống chết...   
Hầu như không chịu nổi, Conein rầu rĩ:   
- Anh van em đừng nhắc đến nữa. Chính anh cũng đang giận sôi lên đây. Dù sao thì anh đã có lỗi lỗi rất nặng Ninh Đa ạ?   
Nhớ lời Vũ dặn "...khi Conein biết nhận lỗi cứ để hắn nối lại quan hệ với em trong giới hạn bạn bè. Chúng ta cần sự an toàn, và qua hắn, em có cơ hội gặp lại trung tá Trinquier." Ninh Đa dịu giọng:   
- Em cố quên để được sống yên sau tai nạn khủng khiếp đó. Nhưng hôm nay gặp anh, em buộc phải kể lại.   
Conein vẫn bằng hai bàn tay to lớn ấp chặt bàn tay cô gái:   
- Em còn tin anh là hạnh phúc cho anh rồi...   
Hắn lái câu chuyện sang hướng khác:   
- Bằng cách nào em tìm ra chỗ làm ở đây, mà còn quản lý một cửa hàng cỡ lớn này?   
- Đây là công ty xuất nhập khẩu của chồng chị Linh Phương đấy.   
- Linh Phương? Bạn thân của Trinquier?   
- Vâng chính chị ấy. Sau cái chết của ông Tư Hiểu ít lâu, chị Linh Phương đã chính thức kết hôn với anh Sài Kinh Vĩ, con trai một thương gia Hoa kiều ở Đà Nẵng. Chị ấy đã hy sinh đời con gái đổi lấy sự trung thành của Tư Hiểu với người anh họ. Tư Hiểu chết đã giải thoát cuộc sống tủi nhục suốt mười năm, bây giờ hạnh phúc đã đến với chị ấy. Còn em, hồi Trinquier về nước, có dặn em khi gặp khó khăn đến nhờ chi Linh Phương giúp đỡ. Em đã làm đúng lời dặn đó.   
Trong câu chuyện Ninh Đa đã cố ý không nhắc đến Vũ.   
- Và được Linh Phương nhận giao cho việc làm?   
- Vâng không chỉ có việc làm mà còn có chỗ ở, có cả tình thương ruột thịt chi ấy dành cho em.   
Vẫn không rời bàn tay Ninh Đa, Conein vỗ về:   
- Vậy em không trớ lại với anh nữa sao?   
Ninh Đa lắc đầu:   
- Không! Em sợ lắm rồi. Anh còn nhớ chứ, anh đã hứa với Trinquier bao bọc em tới khi em kiếm được chồng, và cũng chính anh nói trước khi đi Thái Lan, em cần có việc làm, cần có chồng....   
- Anh nhớ. Nhưng hiện giờ em chưa có...   
- Mà dù lấy chồng rồi, em có thể qua lại với anh, tình cảm giữa chúng ta không có gì thay đổi.   
Ninh Đa nhỏ nhẹ:   
- Em sẽ có người yêu và đến lúc em phải có chồng để có cuộc sống như mọi người, anh Conein ạ. Với anh... vâng, chi còn là tình bạn, em tin anh đối xử đúng đắn với em.   
- Cám ơn Ninh Đa đã tin anh. Nhưng thực lòng anh không muốn mất em trong những ngày còn ở lại Việt Nam công tác. Em biết đấy, anh không có bạn gái nào khác ngoài em. Nớ nào bỏ anh cô đơn?   
Ninh Đa ngước nhìn thẳng vào cặp mắt xanh lơ của Conein, giọng nàng đanh lại:   
- Em là gái Việt, em sẽ lấy chống người Việt. Tập tục xã hội sẵn sàng bao dung, tha thứ cho người con gái lầm lỡ lúc đầu, nhưng khi đã trở thành người vợ sẽ không được tha thứ nữa nếu cố tình quan hệ bất chính. Em phải bảo vệ hạnh phúc cho người mình yêu và hạnh phúc của chính mình. Anh hiểu cho em.   
Conein buồn bã thở dài, hắn thả tay cô gái, ngồi thẳng lên dựa lưng vào ghế, chậm rãi lấy gói thuốc trong túi, gắn một điếu lên môi, bật quẹt hút. Cặp mày co lại, hắn nheo mắt đăm chiêu nhìn làn khói vươn cao. Cả hai im lặng. Lát sau hắn ngập ngừng:   
- Công việc của anh phải ở luôn bên Bangkok, ba bốn tháng mới có dịp về Sài Gòn gặp cấp trên. Anh hy vọng mỗi lần về, lại được gần gũi em ít ngày... Mời em khiêu vũ, đi ăn với nhau... em dành cho anh những ngày hạnh phúc....   
Ninh Đa cầm chiếc gạt tàn thuốc sạch nguyên đặt trước mặt Conein để kéo dài sự suy nghĩ "Có thể được chứ, nhưng xin anh giữ đúng giới hạn tình cảm bạn bè. Vượt quá phạm vi buộc em phải cắt đứt quan hệ..." Và để bớt căng, Ninh Đa ngước mắt nhìn lên, cười nhẹ:   
- Chẳng lẽ anh thương em mà không lo hạnh phúc tương lai cho em sao?   
Conein phát hiện ra cô nhân tình dễ bảo ngày nào đã hoàn toàn thay đổi, và đúng lúc này hắn mới thấy vẻ đẹp lành mạnh, trong sáng của cô gái, toát ra uy lực đủ chế ngự hắn. Hắn trở nên dè dặt, trong lòng không khỏi tiếc nuối những ngày gần gũi dễ dàng đã không nhận ra ở Ninh Đa cái vẻ đẹp kiêu sa đó. Conein đành xuống nước:   
- Tất nhiên anh có bổn phận trân trọng hạnh phúc của em, và xin hứa giữ đúng giới hạn em dành cho anh để không bị mất em, mất hết?   
Mắt nàng rực sáng lộ rõ tâm hồn nàng đang rực sáng. Đến đây nàng chắc chắn đã giải tỏa xong mối băn khoăn dằn vặt nàng suốt mấy tháng chờ Conein trở lại. Với nụ cười cởi mở hơn, Ninh Đa đưa tay cho Conein bắt:   
- Cảm ơn anh! Em có giờ rảnh mỗi chiều cuối tuần từ sáu giờ đến khuya, anh có thể đến đón em. Anh nhớ cho, chi Linh Phương rất nghiêm khắc, chị đã tạo lại cuộc sống cho em, em phải vâng lời.   
Nàng đứng lên có ý đuổi khách, nhưng tên thiếu tá Mỹ chưa muốn rời đi, với giọng năn ni:   
- Ninh Đa, số tiền anh để lại trước khi đi Thái Lan tại sao em không sử dụng, còn y nguyên trong tủ. Em giận anh đến mức đó ư? Anh không có nhiều, nhưng đâu phải thiếu thốn. Anh đã dành cho em được năm mươi ngàn đô đứng tên em ở ngân khoản tại ngân hàng, định chờ khi em lấy chồng anh mới đưa, nhưng bây giờ thì cũng đúng lúc giao trước cho em, em tự giữ lấy.   
Hắn rút trong túi ra tập phong bì đặt vào tay cô gái. Ninh Đa suy nghĩ và quyết định khá nhanh. Hiện giờ nàng có cuộc sống đầy đủ, hơn nữa Linh Phương sẵn sàng cho nàng số tiền có thể nhiều hơn khi cần đến, nhưng với Conein nàng chẳng có gì phải giữ thế, mà đó là sự sòng phẳng. Sẽ có nhiều dịp sử dụng nó, giúp người gặp cảnh khó khăn trống cái xã hội đầy rẫy đau thương này. Nàng nhận mà không cảm ơn: - Được thôi, nhưng anh có nghĩ rằng những đồng đô-la này là để xóa đi...   
Conein hoa tay chặn lại:   
- Không? Anh không có ý nghĩ xấu đâu, chỉ với lòng chân thành...   
Và để Ninh Đa không kịp thay đổi ý kiến, hắn kết thúc:   
- Rất cám ơn em đã nhận cho anh. Tối thứ bảy tới chúng ta sẽ gặp lại, nói chuyện nhiều.   
Conein đứng dậy, Ninh Đa không tránh né khi hắn đặt chiếc hôn lên trán nàng.   
Chỉ còn một mình trong phòng, Ninh Đa thả người xuống ghế nhắm mắt, thở ra. Nàng có cảm tưởng vừa cất được gánh nặng trên vai xuống sau một đoạn đường dài lên dốc như ngày nào còn ở quê nhà. Mối lo duy nhất đối với tên thiếu tá CIA mà suốt mấy tháng ám ảnh nàng, coi như đã dứt khoát giải quyết. Nỗi mừng kéo đến, lùa hết sự mệt mỏi trong thời gian căng thẳng vừa qua, Ninh Đa chồm lên ấn nút điện thoại, giọng nàng như reo lên:   
- Chị Linh Phương!   
- Chị đây! Có gì đó Ninh Đa?   
- Conein vừa đến tìm em, hai đứa nói chuyện hơn một tiếng đồng hồ. Hắn không hề gây khó khăn cho em. Mừng quá chị ơi? Vậy là xong hết.   
- Chị mừng cho em đấy. Em lên gặp chị đi nói chuyện dễ hơn.   
- Dạ.   
Ninh Đa vẫn cầm chiếc phong bì trong tay, lao ra khỏi phòng.   
2.   
Vì đã hứa đến ăn cơm với vợ chồng Trọng, Lê Nguyên Vũ không kịp về nhà. Anh rời văn phòng Sở nghiên cứu đến thẳng chỗ Trọng, vừa đúng 12 giờ trưa. Trọng vui vẻ đón Vũ từ ngoài cổng.   
- Tôi cứ sợ chú bị kẹt công việc không đến.   
- Không thấy chị và các cháu? Đâu cả rồi?   
- Họ về ngoại từ chiều qua lận. Có giỗ bà. Vắng họ, anh em mình càng tự do nói chuyện. Đã sẵn sàng cả rồi, nào...   
Vũ lắc đầu từ chối:   
- Cũng định đến chơi với anh lâu để nói chuyện dài dài, nhưng kẹt có việc gấp phải sửa soạn đi Cần Thơ ngay chiều nay nên chỉ có thể ngồi với anh ít phút thôi.   
- Chú đi một mình hả? Việc chi phải xuống tới đó?   
- Đi vớ i Tuyến, về vụ Hòa Hảo.   
- Soái ra hàng rồi còn gì nữa? Bọn Mỹ đang quảng cáo tán dương ông Diệm hết lời mà.   
Vấn đề Hòa Hảo coi như ổn.   
- Còn nhóm Ba Cụt đó thôi.   
Trọng rót la-ve đưa tận tay Vũ, cả hai cùng uống. Trọng tiếp lời:   
- Tàn quân Ba Cụt đáng gì nhỉ? Ông ta đang rất nguy ngập, Pháp không ngó tới, Soái bỏ rơi, bị vây chặt suốt ba tháng, hết đạn, thiếu ăn, đã chịu nhận về hàng. Nghe đâu Ba Cụt đã nhận trước hai triệu do chính Lansdale đưa xuống, vậy là hết. Bọn Mỹ cũng nói vậy.   
Vũ lái câu chuyện sang hướng khác:   
- Anh dạy Pháp văn cho bao nhiêu cố vấn Mỹ?   
Trọng rót tiếp la-ve cho Vũ biểu lộ sự săn sóc rất thân tình, và kể:   
- Trước đây có ba người học tiếng Pháp, tuần lễ chỉ học bốn buổi chiều tại Văn phòng cơ quan viện trợ Hoa Kỳ, ở đường Ngô Thời Nhiệm. Bắt đầu từ tháng này họ đề nghi tồi mở ra ba nhóm, tăng buổi dạy sáng, chiều và tối cho mỗi nhóm. Nhóm Tòa Đại sứ có Francis Conlon hiện là đệ nhất tham vụ, Franklin đệ nhị tham vụ, Furness, Barnes chưa rõ chức vụ. Nhóm CIA thuộc cơ sở Michigan có Daniel Smith, Brisseau, Reachard Son, đại tá Huss. Nhóm USOM có MacPherson, cô thư ký Bowlin và Mongomery. Tất cả đã học tiếng Pháp cơ bản, bây giờ cần luyện nghe và viết cho đúng, thông thạo hơn. Có dành cho mỗi nhóm một buổi trong tuần, học vỡ lòng tiếng Việt. Công việc của tôi thế đấy. Chú biết không, họ tự ý định lượng khoán cao gấp ba lần lương bộ trưởng. Đã chưa?   
- Đã quá chứ! Thích thú là anh được làm thầy cả bọn sứ quán, CIA loại gộc nữa, trong khi anh em ông Diệm chỉ biết gật đầu tuân lệnh họ, ai hơn ai nào? Nhưng trong mấy tháng quan hệ với người Mỹ, anh hiểu họ được gì rồi?   
Trọng suy nghĩ giây lát:   
- Cái chính là tôi chẳng quan tâm, phần họ cũng dè dặt với mình chú ạ. Tôi lo dạy, họ cần học, mà học có kỷ luật, chăm đúng mức, buộc mình phải tận tâm hơn. Thời gian học rất hạn chế, sít sao, không còn cơ hội chuyện trò, chỉ vài ngày đầu có trao đổi qua lại kiểu xã giao làm quen thôi, tôi chưa hiểu gì về họ cả.   
Vũ xúc động trước thái độ và lời nói thật thà của Trọng. Cái vẻ hồn nhiên, vô tâm của anh sẽ giúp cho anh củng cố được sự tin cậy, bọn Mỹ sẽ mất cảnh giác, không đề phòng. Và một lúc nào đó, Trọng có khả năng đột ngột tìm hiểu số tin có tính chiến lược theo yêu cầu của Trung tâm. Từ buổi đầu quen biết rồi hai năm gần gũi, Trọng đã dành cho Vũ tình cảm không khác gì anh em ruột thịt. Đối lại, anh đã có ý nguyện khác dắt người anh kết nghĩa trở về với cách mạng. Hiện nay Trọng có điều kiện khá thuận lợi, có khả năng đi sâu bám bọn cầm đầu tổ chức tình báo Mỹ, sứ quán, và số cố vấn quân sự. Đó là mục tiêu tình báo trọng yếu bậc nhất, không dễ có mấy ai tạo được chỗ đứng chân tốt như thế. Đây cũng là cơ hội để Trọng được cống hiến công đầu, giúp Vũ có quyết tâm mạnh hơn. Muốn đạt đến kết quả Vũ nghĩ, cần phải hết sức thận trọng giữ gìn cho Trọng từng bước đi vững chắc, an toàn. Anh chậm rãi:   
- Tuy anh được hai linh mục đủ uy tín đi Mỹ bảo lãnh giới thiệu nhưng không phải vậy mà những người Mỹ học anh thiếu cảnh giác đề phòng. Những người Mỹ cỡ lớn đang học tiếp Pháp, tiếng Việt với anh đó không phải loại tầm thường. Họ đều là những tay lão luyện trong nghề tình báo, hiện đang nắm trọn chính phủ ông Diệm trong tay. Họ đã trả lương cho anh gấp ba lần lương một bộ trưởng đương thời, nhiều quá chứ? Công việc dạy học của anh lại không nặng nhọc, khó khăn bằng công việc của bộ trưởng, vì vậy anh nên giữ gìn, chớ lộ ý tò mò tìm hiểu vu vơ về họ, về hoạt động của họ. Có thể mất việc làm, đôi lúc nguy hiểm, nếu để họ nghi ngờ.   
- Tôi hiểu, trước khi đến nhận việc đã ba lần tôi bị thẩm tra, họ ghi âm công khai mỗi lần tiếp xúc. Nhưng lý lịch và quá trình làm việc của tôi rõ ràng minh bạch, họ tỏ ra yên tâm rồi. Và để điều tra cả nhà tôi, cô thư ký Bowlin lấy cớ muốn làm quen "bà giáo", muốn được ăn bữa cơm Việt Nam, đã cùng với tên thông dịch da đen đến nhà tôi một buổi tối thứ bảy. Nhưng mọi việc đều tốt đẹp, kết quả có lẽ họ đã tin mới mở ra ba nhóm học, thế đấy. Còn công việc của chú bên đó ra sao?   
Vũ đăm chiêu nhìn khói thuốc. Anh suy nghĩ cách trả lời, nhằm giúp Trọng nắm được vấn đề cụ thể, để từng bước nhận rõ mặt trái cái chính phủ Diệm trong âm mưu của đế quốc Mỹ. Vũ cân nhắc từng câu:   
- Công việc chính của tôi là phụ tá cho Tuyến trong công tác Phong Trào Đô Thành, dưới hình thức giúp cho Nguyễn Thiệu. Về Thiệu, tôi giao thiệp mới đây thôi, chưa hiểu sâu, chỉ biết Thiệu được tín nhiệm, có lẽ vì thân sinh ra hắn đồng liêu với ông Diệm. Là một nhà giáo, lém lỉnh, ham địa vị, thích làm giàu, nhưng thiếu năng lực, ít kinh nghiệm hoạt động quần chúng, dù đã là ủy viên Trung ương đảng Cần Lao. Thiệu chỉ biết nhắm mắt chống cộng sản chối chết! Còn "Phong trào cách mạng quốc gia", danh xưng kêu lắm, thực chất là gì? Chỉ là con đẻ của Sở mật vụ. Ông Nhu đang thực hiện kế hoạch "Tát nước bắt cá", và quốc sách "Tố Cộng, Diệt Cộng" rất ác liệt. Phía kia "Phong trào" mở cửa ra đón, người dân cần tạm yên thân phải xô đến nhận thẻ "đoàn viên phong trào". Ông Diệm tự đánh giá sức mạnh của mình bằng con số cả triệu người trên giấy! Còn với Việt cộng thì sao? Ông Diệm định áp đặt cái quốc sách "Tố Cộng, Diệt Cộng" là cụng đầu vào đá. Việt cộng có chính nghĩa, họ đã lãnh đạo toàn dân trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược thành công với trận thắng Điện Biên Phủ vang dội thế giới. Như vậy mà ông Diệm lớn tiếng kêu gào diệt cộng, kỳ cục quá đi chớ, làm sao đánh lận con đen nổi? Ông Diệm còn tự vỗ ngực rêu rao có công đuổi Pháp ra khỏi miền Nam, không đầy hai năm giành độc lập phần nửa nước không tốn viên đạn nào, anh tin được không? Anh và cả tôi nữa, đã mắt thấy tai nghe, tình cảnh khó khăn Pháp buộc phải nhượng bộ Hoa Kỳ, nếu chính phủ Pháp không kịp thời ngàn chặn thì chỉ với Hinh, Vỹ, và bọn Viễn, Soái cũng thừa sức chặt đầu anh em ông Diệm từ đầu năm ngoái rồi. Đồng bào miền Nam hiểu rõ Việt Cộng, anh em ông Diệm cố ý thấy hình đổi dạng Việt cộng thành quỷ dừ, lừa được ai đây? Theo tôi, ông Diệm phải làm cách gì khác kia, tung hỏa mù kiểu đó, khó ăn lắm.   
Vũ ngừng lại, cả hai im lặng. Cuối cùng, với thái độ từ tốn, Trọng lên tiếng:   
- Tất nhiên những gì chú thấy, tôi thấy, có lẽ nhiều người khác cũng thấy. Nhưng cách nhìn, cách hiểu khác nhau. Theo tôi Mỹ công khai thế Pháp, trực tiếp nắm phần nửa Việt Nam bằng chủ thuyết chống cộng sản bằng danh nghĩa giúp người Việt không cộng sản, nhằm thành lập vòng đai quần sự bảo vệ quyền lợi của họ ở vùng Đông Nam Á, Thái Bình Dương. Tôi cũng đã hiểu, nhóm ông Diệm là đại diện cho tầng lớp quan lại phong kiến, lớp tư sản có hàng chục năm gắn bó quyền lợi với Pháp. Nay Pháp đi, họ phải bám Mỹ, quyết sống chết với quyền lợi, quyết chống Cộng tới cùng! Họ rêu rao Việt cộng là ma quỷ nhưng tránh né danh từ kháng chiến, luận điệu quả khó lọt tai nhân dân nói chung. Nhưng họ còn tin, sẽ có nhiều triệu người nghe họ: nào giáo dân di cư, tín đồ Hòa Hảo rồi Cao Đài, Phật Giáo, v.v... Trong câu chuyện những người Mỹ học tôi, họ nói về cuộc điều tra dân số di cư từ Bắc vào có tới trên hai mươi vạn gái mãi dâm, dân nghiện thuốc phiện, lưu manh, trộm cắp. Không có chỗ nương thân dưới chế độ cộng sản miền Bắc, chúng chạy vào đây tìm "tự do", số này dĩ nhiên ủng hộ chế độ ông Diệm hết mình.   
Trọng bật cười, Vũ cũng cười theo, giọng Trọng sôi nổi hơn:   
- Tôi nghĩ người Mỹ cũng như anh em ông Diệm phải thấy, phải biết như chúng ta biết, nhưng để đạt được mục đích riêng, họ tìm mọi cách nói sao cho người ta nghe theo. Mặt khác, nhất là người Mỹ, họ tin vào sức mạnh của đô-la. Tiền sẽ làm mờ mất tất cả, xấu sẽ trở nên đẹp, yếu sẽ biến thành mạnh. Tôi đã thấy những khuôn mặt xuất hiện ở Bộ Thông tin trong văn phòng USOM như Phạm Duy, Chu Văn Bình, Vũ Hoàng Chương, v.v... hàng mấy chục tên vô ra với bọn Mỹ. Mới ngửi thấy hơi tiền họ bu lại như ruồi, tán dương, nịnh hót, kiếm chỗ. Những tướng tá thân cận, trung thành vđi Pháp đá chạy đến cúi đầu trước gối ông Diệm như Lê Văn Tỵ, Nguyễn Văn Vĩ, chắc chú cũng đã thấy rồi đấy. Ngay đến các vị linh mục bạn thân của chúng ta cũng thừa nhận Hoa Kỳ là chủ nhân của thế giới, cộng sản chằng qua là căn bệnh giai đoạn, sức mạnh của đô-la và bom nguyên tứ sẻ trị lành mau lẹ. Đấy là cách hiểu của họ. Riêng tôi, được gần gũi chú tôi đã biết nhìn để thấy, biết nghe để suy ngẫm, quả đúng là Pháp rồi Mỹ, cùng hai tập đoàn thân tín, họ không phải vì dân tộc, vì đất nước Việt Nam mà chống Việt cộng, trước hết vì quyền lợi của nước Pháp, bây giờ là của Hoa Kỳ.   
Vũ vừa xúc động vừa phấn khởi, chăm chú nghe không sót một lời, một ý nào của người anh kết nghĩa. Rõ ràng Trọng lúc này không phải là Trọng của hai năm về trước, chỉ biết đi làm, kiếm tiền, cầu an và hưởng thụ. Trọng đã quan tâm đến thời cuộc, đã nhận thức tình hình tiến bộ rõ rệt. Vũ chăm chú nhìn vầng trán của Trọng đã lộ vài nét suy tư của lứa tuổi xấp xỉ năm mươi, tuổi của những người trở nên chín chắn tự nhiên theo quy luật. Trọng đốt điếu thuốc mới rồi tiếp:   
- Vừa rồi Francis Conlon, đệ nhất tham vụ tòa Đại sứ Mỹ, tay này có cảm tình với tôi nhất, hỏi ý kiến tôi về việc ra ứng cử dân biểu Quốc hội sắp tới. Tôi từ chối ngay. Chú biết đấy tôi chẳng ưa địa vị, tôi chỉ cần làm gì đó có tiền sống an nhàn là nhứt rồi. Conlon tỏ vẻ ngạc nhiên, có thể vì mấy ai từ chối cơ hội bằng vàng này nhỉ?   
- Nhưng việc ứng cứ dân biểu, tại sao bọn Mỹ có quyền giới thiệu?   
Trọng cười vui vẻ:   
- Chú định hỏi thử tôi đấy sao? Chúng ta còn lạ gì quý vị hội đồng do người Pháp xếp đặt trước kia, bây giờ thì ông chủ Mỹ thay thế xếp đặt Quốc hội dân cử. Rồi bên "Phong trào" các chú, đề cử người, tổ chức phòng phiếu, nhóm kiểm phiếu cũng lại do tay chân của "Phong trào" kiêm nhiệm, tất cả là bịp bợm, phải không nào?   
- Cứ cho là vậy đi, nhưng làm dân biểu chắc chắn, lại bền, lương cao, nhiệm kỳ bốn năm đấy.   
Trọng lắc đầu:   
- Chắc chắn ông Diệm trả lương cho quý vị dân biểu ít hơn người Mỹ trả cho tôi chứ.   
Còn công việc lâu dài phải nói là phía tôi bền hơn. Hiện nay những người Mỹ cấp cao học tôi, ít ra phải ba năm mới đạt yêu cầu. Tiếp đó đến tất cả nhân viên Mỹ qua công tác tại Việt Nam bắt buộc phải học tiếng Việt hoặc tiếng Pháp. Cả ngàn tên chứ không ít đâu nhé. Chỉ sợ không có đủ thời gian, hoặc họ không được ở Việt Nam lâu thôi. Nghề của tôi bảo đảm hơn anh dân biểu của ông Diệm là cái chắc - Trọng cười lên tiếng - Làm thầy thằng Mỹ khỏe hơn làm đầy tớ cho anh em ông Diệm, chú hiểu không?   
Vũ cười thích thú:   
- Đúng quá rồi. Này, tôi phải về chuẩn bi đi Cần Thơ, chuyện đang vui, tiếc thật. Thôi để vài hôm nữa sẽ gặp lại bàn tiếp. Anh Trọng ạ, Tuyến đã xin cho tôi căn nhà số 5 Vigerie, trở về tôi sẽ dọn đến chỗ ở mới.   
- Nhất chú rồi, con đường đó yên tĩnh đấy.   
Trọng đứng lên đưa chân Vũ ra tận cổng, còn dặn:   
- Công việc xong, về cho tôi biết tin ngay nhé, chắc có nhiều chuyện lạ được nghe chú kể lại.   
Bắt tay Trọng thật chặt, Vũ hứa:   
- Tất nhiên là phải thuật lại tất cả anh nghe.   
Xế trưa, trời Sài Gòn vẫn nắng gay gắt. Vũ cho xe phóng nhanh trên đường mới đổi tên,   
đại lộ Trần Hưng Đạo. Hai bên đường những khoảng trống còn hoang lầy hôm nào nay đã mọc lên những căn phố khang trang khép kín. Thành phố đổi mới từng ngày đúng với ý đồ của bọn thực dân kiểu mới.   
3.   
Ra đến Phú Lâm hai chiếc xe tăng tốc độ, bám nhau lao nhanh trên lộ 4. Đồng bằng phía trước mở ra mênh mông không giới hạn tầm mắt, xa xa trời đất như nối với nhau, nắng chiều mạ vàng mặt đường trải nhựa, nổi bật viền xanh nén cỏ hai bên. Gió lùa hơi mát từ biển Nam về, không gian trong như ngọc phách.   
Vũ ngồi cạnh Trần Kim Tuyến ở ghế sau chiếc Fiat mang biển số công xa. Phía trước, tên trung úy cảnh vệ ngồi bên tài xế. Chiếc xe Land Rover với bốn tên cảnh vệ "võ trang đến tận răng" kèm sát đằng sau tựa bóng với hình. Có lẽ công việc chuyến đi đã bàn kỹ hồi sáng nên Tuyến không đề cập thêm với Vũ từ lúc lên xe, hắn chỉ căn dặn lái xe tranh thủ đến Cần Thơ càng sớm càng tốt. Mãi đến giờ, Tuyến mới ghé vào vai Vũ, nói vừa đủ nghe:   
- Đêm nay chắc không nhắm mắt được đâu. Chúng mình cố ngủ trên xe vài tiếng lấy sức chiu đựng.   
Hắn sửa ghế ngồi, ngả đầu ra thành ghế. Vũ cười nhẹ, gật đâu đồng tình. Nhưng anh không thể ngủ khi trong đầu mình còn vướng víu nhiều vấn đề cần toan tính. Anh chuyển người sát lại góc cửa xe, đốt thuốc hút rồi chìm trong suy nghĩ.   
Vũ nhớ lại những gì Trọng đã nói hồi trưa, việc anh ta quan hệ với những tên Mỹ cỡ bự, những tên CIA cáo già. Bọn chúng từng khuynh đảo nội bộ nhiều quốc gia chịu ảnh hưởng của đế quốc Mỹ, thực hiện sách lược toàn cầu. Bây giờ là thời điểm chúng tập trung tại đây, gạt thực dân Pháp đi, trực tiếp nhúng tay vào xây dựng tập đoàn tay sai Ngô Đình Diệm. Đồng bào miền Nam ta phải đối đầu với một âm mưu, một hiểm họa chắc chắn quyết liệt hơn, tàn bạo hơn, thâm độc nhất ở cách thực hiện dưới làn hỏa mù đô-la làm điên loạn thêm những kẻ vốn đã phản bội Tổ Quốc. Sau khi báo về trung tâm đã tạo xong chỗ đứng trong cơ quan đầu não của địch, Vũ đã nhận ngay được phương hướng hoạt động mới: "Khai thác mâu thuẫn, phân hóa nội bộ địch, tác động làm cho chúng xâu xé nhau?"   
Vũ hy vọng ở Trọng đang có cơ hội giúp anh với tới những tên Mỹ cầm đầu, từ đó tìm hiểu âm mưu chung và các kế hoạch thực hiện của chúng kịp thời phục vụ những yêu cầu của Trung tâm. Vũ còn tin cậy vào cảm tình của Phù Ninh Đa, Linh Phương. Cả hai tỏ ra trung thực với anh, coi anh như người anh thân thiết.   
Sáng hôm qua, họ vui mừng tìm đến báo tin Conein, tên thiếu tá CIA đã trở lại Sài Gòn.   
Họ khoe đã tự giải quyết xong mối băn khoăn dằn vặt mấy thắng liền, không riêng của Ninh Đa mà của cả ba người. Chính anh cũng nghĩ đến trường hợp Conein từ Thái Lan về làm khó dễ Ninh Đa, có khả năng hắn giành giật nàng lại khi hắn có đủ quyền thế, đủ dã tâm, để sử dụng em gái như loại đồ chơi cần thiết. Được tin này, anh mừng thầm cho Ninh Đa, còn mừng hơn nữa, là nàng vẫn nghe theo gợi ý của anh, giữ lại được quan hệ hạn chế trong tình cảm bạn bè với hắn. Hứa hẹn Ninh Đa sẽ tìm hiểu ở Conein số việc khi anh cần đến. Phần Linh Phương không hề giấu giếm đã kể chuyện chồng nàng Hoa kiều Sài Kinh Vĩ, với công ty xuất nhập khẩu vệ tinh trong khu vực kinh tài của Ngô Đình Cẩn, cố vấn chính trị Trung Nguyên, Trung phần và Hải ngoại.   
Gần hai năm qua, Cẩn đã cho tay chân vừa giết vừa cầm tù hàng loạt các nhà tư sản ở cố đô Huế, dưới chiêu bài vụ án gián điệp Pháp, để cướp đoạt tài sản và gom hết quyền lợi kinh tế ở các tỉnh miền Trung. Nhưng Cẩn chưa thỏa mãn khi số tài sản vơ vét vào túi hắn, so sánh còn quá nhỏ nhen đối với quyền lợi nằm gọn trong tay vợ chồng Ngô Đình Nhu và bọn tay chân thân tín của Diệm ở Sài Gòn. Thèm thuồng đến phải ganh ty, Cẩn không chiu dừng lại ở mức độ đó, hắn tung chiếc vòi vào Chợ Lớn, ra Vũng Tàu, rồi tràn xuống tới miền Tây, đầu mút cái vòi bạch tuộc gác lên vai tên linh mục Tàu phỉ Nguyễn Lạc Hóa vừa được Diệm phong chỉ huy trưởng đặc khu Hải Yến tại Bình Hưng. Sức hút những chiếc vòi của Ngô Đình Cẩn không kém mãnh liệt, đã làm cho vợ chồng Nhu nhảy dựng lên. Sợ trong nhà nảy sinh tranh chấp, Diệm phải dàn hòa, bênh vực đứa em trai út: "Đáng chi mà chú thím keo kiệt với hắn rứa, dành cho hắn chút đỉnh để nuôi mẹ già chứ cho ai? Hỉ! " Nhắc đến mẹ già, buộc vợ chồng Nhu phải nén giận.   
Cùng vào Sài Gòn với Kinh Vĩ, còn nhiều tay chân tin cậy của Cẩn vào theo giành chỗ đứng trong chính phủ và tương lai cả trong Quốc hội. Cặp bài trùng của cố vấn miền Trung lúc này là Lê Quang Tung và Cao Xuân Vỹ lại được chính Ngô Đình Diệm thương yêu như con ruột, ngày đêm cho túc trực bên giường. Cả hai nhận mật lệnh của Cẩn yểm trợ Sài Kinh Vĩ làm ăn, nhờ đó Vĩ đã quy tụ được vài chục thương gia Hoa Kiều ở Chợ Lớn, mở rộng phạm vi hoạt động đủ sức chạy đua với các hệ phái Hoa kiều dưới tay của CIA và tình báo Đài Loan, của vợ chồng Nhu, kể cả tổ chức của Trung Hoa lục đia.   
Phần lớn tư sản, con buôn di cư cũng bén nhạy không kém. Không còn chỗ len chân vào hầu hạ vợ chồng Nhu hoặc cậu Cẩn, họ lao xuống Vĩnh Long hiến kế với Đức Cha Ngô Đình Thục. Với những cánh thư riêng của Đức cha bay tới các cơ quan có thẩm quyền, họ chiếm giấy phép khai thác gỗ quý, độc quyền xuất khẩu. Dựa thế ông Diệm cầm quyền, ngay từ lúc đầu còn vang tiếng súng nội chiến, Thục - Nhu, Cẩn đã lo chuyện kiếm tiền. Trong nhà chưa đến nỗi phát sinh mâu thuẫn đối kháng, nhưng ba tập đoàn tay chân của riêng ba anh em họ Ngô đã biểu lộ hành động luật rừng, sần sàng sống chết vì những miếng mồi béo bở.   
Dù Linh Phương coi đây chỉ là câu chuyện ngoài lề của đàn bà, nàng cũng đã giúp Vũ hiểu sâu hơn nội tình ba nhóm đồng phò Ngô Đình Diệm, đã phát sinh mâu thuẫn khó mà hòa giải. Địa vị, quyền hạn và tiền bạc sẽ đẩy cả tập đoàn họ Ngô vào chỗ điên loạn, đó là điểm yếu nhất của bọn Diệm, Vũ bắt đầu quan tâm.   
Xe dừng lại đột ngột làm Tuyến giật mình tỉnh dậy. Hắn uể oải nhìn ra bên ngoài, ráng chiều rực đỏ màu lửa cháy hắt lên từ phía cửa sông. Chiếc phà chở vài chiếc xe đò về muộn gặp bến Bắc Mỹ Thuận giờ này đã thưa thớt, không cần báo ưu tiên, eả hai xe thong thả lăn bánh xuống phà.   
- Tôi ngủ một giấc say sưa thấy khỏe. Anh chợp mắt được không?   
Tuyến vừa hỏi vừa đưa thuốc mời Vũ cùng hút.   
- Tôi nhắm mắt để đó, dưỡng thần vậy thôi.   
Cả hai lại im lặng nhìn cảnh hoàng hôn trên sông. Vũ có cảm tưởng trái đất lúc này quay mau hơn, như vội vã nhấn chìm mảng ráng cuối cùng xuống chân trời, rặng xanh khuất mắt, nắng chiều làm ánh lên những cặp cánh chim nhấp nháy trên tầng cao. Xe qua phà và tiếp tục lên đường. Tự nhiên Tuyến cười lớn, quay đầu nhìn Vũ:   
- Anh Vũ này, trong giấc ngủ vừa rồi tôi mơ thấy Ba Cụt, có kỳ không anh? Tôi chưa gặp mặt hắn lần nào mà mơ thấy hắn.   
- Có chi lạ, anh chưa gặp nhưng đã thấy hình hắn trong hồ sơ, trên báo chí nhiều lần.   
Gần đây anh luôn nghĩ về hắn, nên sinh ra trạng thái đó.   
- Có lẽ là vậy. Anh đã tiếp xúc nhiều lần, anh thấy Ba Cụt ra sao?   
- Ra sao à? Nhưng anh muốn biết về phương diện nào?   
- À, thì nói chung về con người hắn, có thể anh đã có nhận xét riêng, tìm thấy ở hắn một đặc điểm gì đấy.   
Vũ suy nghĩ giây lát rồi mới chậm rãi:   
- Ba Cụt là loại có máu lạnh, lì lợm không cảm xúc. Hình dáng bên ngoài như một thầy tu, mềm mại thanh thoát, nhưng lại giỏi võ thuật. Lẽ sống của anh ta là đàn bà - không hẳn là mỹ nhân - và anh hùng một khoảnh. Là tín đồ Hòa Hỏa, nhưng chưa chắc đã tin thuyết nhân quả nhà Phật, khi cần chém giết thì chẳng nới tay, miễn đạt được dục vọng.   
- Gần đây tôi mới vỡ lẽ - Tuyến nói như vừa có một khám phá - Người Pháp đã sử dụng loại anh chị giang hồ như Ba Cụt, Trình Minh Thế, cũng có cái lý của họ. Với bọn chúng, vừa dễ bảo, vừa không có tư duy phức tạp. Sai giết là giết, chém là chém ngay, chẳng cần hỏi lý do, cũng chằng cần biết cứu cánh của hành động. Theo anh Nhu, ảnh không thích dùng loại dao hai lưỡi này, rõ ràng chúng chỉ cần thỏa mãn dục vọng là chống lại chủ cũ ngay, không chút nghi ngợi. Người Mỹ không khác gì người Pháp trước đây, họ cũng rất sẵn sàng bỏ tiền, bỏ công sức, lôi kéo mấy tay "anh hùng cỡi bò", kể cũng lạ.   
- Có gì lạ nhỉ? Nhất là với người Mỹ tôn thờ chủ nghĩa thực dụng, họ ưng người làm được việc cho họ, bằng tay chân không cần bằng cái đầu.   
Vũ vừa nói vừa suy nghĩ. Cả Nhu lẫn Tuyến, có thể không bén nhạy để phân tích chăng? Người Mỹ dựng địa vi, tạo uy tín cho Diệm cũng đâu có tiếc tiền, tiếc công sức, trong khi đó lại tiếp tục vun đắp cho nhóm Phan Quang Đán, gợi ý với Diệm mời Đán ra tham chính. Với tham vọng chiếm độc quyền, Diệm thấm nhuần đạo lý "Một nước không thể có hai vua", biểu lộ ngay sự bất bình với người Mỹ, cương quyết bác bỏ việc hợp tác với Đán.   
Con bài Phan Quang Đán có đủ tiêu chuẩn thế chân Ngô Đình Diệm luôn là đòn răn đe, Mỹ buộc Diệm phải vâng lời. Anh em ông Diệm không thể cản trở công việc của CIA, nhưng với ý đồ đồ giữ độc quyền thân Mỹ, sẽ không ngần ngại... ngấm ngầm thanh toán các đối thủ: giết Trần Minh Thế, gạt Nguyễn Thành Phương, đuổi Phạm Văn Bời, bây giờ đến Ba Cụt. Anh em Nhu Diệm đã và đang ra tay không khoan nhượng. Đứng ngay tại hiện trường, Vũ thấy rất rõ nhận định của Trung tâm là chính xác, mâu thuẫn giữa Mỹ - Diệm, trong nội bộ của Diệm đã manh nha, đó là tia sáng chỉ đường hướng cho anh hành động.   
Tới Cần Thơ đúng bảy giờ tối. Có điện báo trước nên tỉnh trưởng Cần Thơ đã cho người chờ đón ở vọng gác đầu thị xã và dẫn lộ đến tỉnh đường. Trung tá Phạm Tư, quân phục chỉnh tề đứng nghiêm giơ tay chào khi Trần Kim Tuyến ra khỏi xe, bằng cả hai tay hắn nắm lấy bàn tay Tuyến vừa giơ ra:   
- Rất hân hạnh được đón tiếp bác sĩ giám đốc   
Chợt thấy Vũ, hắn ngỡ ngàng giây lát rồi hấp tấp chạy lại ôm chầm lấy anh:   
- Chúa tôi? Ông Công cán ủy viên đây rồi. Thật là bất ngờ, tìm ông mấy tháng không ra, vinh hạnh được tái kiến. Vinh hạnh.   
Tuyến vỗ lên vai Phạm Tư, cười nhẹ:   
- Ông Vũ, phụ tá giám đốc sở nghiên cứu, không còn là Công cán ủy viên nữa.   
- Dạ... dạ, thì ông phụ tá. Tôi hàm ơn ông đấy   
Hắn ghé đầu vào vai Vũ, thấp giọng vừa đủ nghe:   
- Nhờ ông sửa sai lầm cho, tôi được vinh thăng đồng hóa với hai bông mai bạc ngay sau ngày đuổi Soái ra khỏi Cái Vồn.   
Vũ nhớ lại ngày cùng tổng trưởng Nội vụ xuống đây kinh lý, anh đã lừa hắn vào tròng, quả không lường trước lại có ngày hôm nay, anh đã nghiễm nhiên là phụ tá cho tên trùm mật vụ, điều hắn hiểu lầm hồi đó đã thành hiện thực. Anh mỉm cười cởi mở:   
- Chân thành mừng cho trung tá tỉnh trưởng.   
Phạm Tư lăng xăng dẫn đường đưa Tuyến và Vũ đi vòng qua sân sau vào tư dinh. Phòng khách sang trọng sáng rực ánh đèn, kẻ hầu người hạ loang loáng qua lại, lặng lẽ, kính cẩn đến không nghe thấy tiếng động nào của bước chân. Tất cả đang chăm chú phục vụ cho thượng khách, rượu khai vị tại phòng lớn và bữa ăn tối tại phòng bên, rõ ràng công việc của họ như đã sắp đặt trước không chờ chủ nhân sai bảo.   
Sau ly rượu giải khát, Trần Kim Tuyến tỏ ra nôn nóng bàn thẳng vào việc ngay:   
- Trung tá biết rồi đấy. Cụ Thủ tướng và ông Cố vấn lệnh cho chúng ta phải thành công trong chiến dịch này, giải quyết dứt khoát bọn tàn quân phiến loạn ở miền Tây. Ông Cố vấn bắt buộc chúng tôi phải có mặt tại chỗ mặc dù tôi đã giao trực tiếp cho đại tá Y và trung tá phụ trách thi hành. Bây giờ trung tá trình bày cho chúng tôi biết kết quả việc chuẩn bi chiến dich hiện còn gì trở ngại cần giải quyết.   
- Thưa ông giám đốc và ông phụ tá, giai đoạn chuẩn bi đã hoàn thành đúng như kế hoạch đã được phê chuẩn. Đến giờ này cả bốn cánh quân đã sắn sàng tại điểm quy định, các tổ trinh sát hiện đã bám sát địch, nắm chắc mọi chuyển dich, động tĩnh của chúng, hệ thống truyền tin bảo đảm tốt, sẽ kịp thời liên lạc báo vè và xin chỉ thị. Từ hôm qua, tôi đã tin ngay cho đại tá Nguyễn Văn Y ở Bộ Tư lệnh chiến dịch tại Cái Dầu, đại tá sẽ thường xuyên báo trình ông giám đốc mọi diễn biến tình hình. Hồi 18 giờ, tôi đã nhận được tin do cơ sở nội tuyến báo về, Ba Cụt đang chuẩn bị rời căn cứ vào Thánh địa dự hội, như vậy là việc thực hiện hoàn toàn giữ được bí mật, địch không chút nghi ngờ.   
Tuyến tỏ ra yên tâm, hỏi tiếp:   
- Phi đội trực thăng đã sắn sàng chưa?   
- Ba trực thăng đã đến căn cử tiểu khu từ chiều. Tất cả sẵn sàng chờ lệnh.   
- Rất tốt! Bây giờ thì chúng ta có thể ăn uống ngon rồi. Nào, xin uống thêm một ly mừng trung tá thành công chiến dịch, ông Cố vấn tuyên dương công đầu về trung tá đấy.   
- Cám ơn ông giám đốc và ông phụ tá.   
Phạm Tư trịnh trọng rót đầy ba ly rượu nhỏ. Tuyến uống cạn và tiếp:   
- Còn một việc quan trọng phải tính gấp, trung tá cử đại úy Phong, ty trưởng công an đến Thánh địa Hòa Hảo đón ngay ông đốc phủ Thơ về đây, phải tranh thủ cho kịp trước giờ phát động chiến dịch.   
Phạm Tư ngước mắt ngó sững Tuyến, hắn chưa hiểu kịp chỉ thị của tên trùm mật vụ, nên ngập ngừng:   
- Thưa... có nghĩa là công khai bỏ cuộc... Tôi e, khi biết tin ông Thơ trở về, Ba Cụt sẽ dừng lại dọc đường...   
Tuyến lắc đầu:   
- Phải tuyệt đối giữ bí mật việc đón ông Thơ về chứ. Chúng ta cần phải tính toán thời gian cho khớp với nhau. Ông Thơ rời Thánh địa vào đúng lúc Ba Cụt gần tiếp cận ổ phục kích, dù hắn có được điện báo chăng nữa cũng không còn kịp quay lại. Trung tá nghĩ coi, nếu ta chặn bắt Ba Cụt khi ông Thơ vẫn còn ở đó tính mạng ông ta sẽ ra sao?   
- Dạ đúng, rất nguy hiểm. Quá sơ suất khi tôi không nghĩ tới, thưa ông giám đốc. Cần phái đại úy Phong đi lo ngay chứ ạ?   
- Bây giờ thì ông trung tá tự sắp xếp lấy. Đây tôi đã viết thư theo lệnh của ông Cố vấn. Nhận được, ông Thơ sẽ đi ngay. Cấm không được tiết lộ cho ông ta biết gì về chiến dịch, ông ta mà phản đối thì hỏng hết.   
- Tôi hiểu thưa hai ông, để tôi ra bàn với đại úy Phong, kịp lên đường ngay.   
Một viên thượng sĩ hấp tấp bước vào:   
- Trình trung tá tỉnh trưởng, có điện từ Cái Dầu.   
Hắn kính cẩn đưa cho Phạm Tư và xoay người bước ra khỏi phòng. Viên tỉnh trưởng đọc lớn tiếng: "Ba Cụt đã rời căn cứ xuất phát hồi 18 giờ 30 bằng hai xuồng máy nhỏ có mười hai lính vũ trang theo bảo vệ." - Hắn mỉm cười phấn khích - Chúng ta đã thành công phần cơ bản rồi, thưa ông giám đốc và ông phụ tá.   
Trần Kim Tuyến không kém phần hứng khởi, hắn đứng lên giơ tay cho Phạm Tư nắm khá chặt, giọng Tuyến như reo lên:   
- Đúng? Ba Cụt rời căn cứ là chưa nghi ngờ gì, hắn sẽ không còn thời gian để chuyển ý nữa. Bước đầu chúng ta đã thắng lợi.   
Tuyến ngồi xuống ghế tự rót đầy các ly rượu, hắn không kiềm chế được mềm vui đột xuất:   
- Nào chúng ta uống mừng.   
Hắn uống cạn, vừa đặt ly xuống vừa quay lại với Phạm Tư:   
- Trung tá thông thạo đường đi lối lại ở đó thử tính đi, chừng giờ nào chúng sẽ đến vị trí phục kích của ta?   
- Dạ thưa, nếu không xảy ra trục trặc dọc đường, xuồng máy chạy tốt, từ sáu đến bảy tiếng là tới nơi, có nghĩa là khoảng từ 12 giờ đêm đến 1 giờ sáng.   
- Như vậy ông phải chỉ thị đại úy Phong đón ông Thơ rời khỏi Thánh địa đúng 12 giờ, đó cũng là giờ phát lệnh tấn công căn cứ của Ba Cụt.   
- Xin tuân lệnh.   
Phạm Tư đứng lên và hấp tấp ra khỏi phòng. Tuyến quay lại nói với Vũ:   
- Lần này Ba Cụt sẽ không thoát khỏi tay chúng ta.   
Vũ tỏ vẻ nghi ngờ:   
- Anh không tính đến một sự bất ngờ nào đó sẽ xảy ra sao? Chẳng hạn... Ba Cụt không đi theo đúng con đường ta phục kích, hoặc giả dọc đường hắn chợt nghĩ tới điều gì, để dừng lại.   
- Có tính đấy chứ anh. Thứ nhất, ba tháng gần đây ta hứa không hành quân. Không chỉ giữ đúng, mà còn rút hết quân lính đang bao vây ngăn chặn. Thiện chí đó đã làm cho Ba Cụt tin đến mất cảnh giác. Thứ hai, trong những lần gặp gỡ vừa rồi, kể cả lần ông Lansdale gặp riêng hắn, trinh sát ta bám sát con đường đi về của Ba Cụt. Đây là con đường duy nhất an toàn đối với hắn. Có thể hắn thay đổi vài đoạn, nhưng những đoạn chính không thể thay đổi được nhất là vào mùa khô này. Thứ ba, vị trí phục kích bắt buộc Ba Cụt phải đi qua đó là đoạn kinh vòng cong gần Phạm Chắc-cà-đao sát biên giới Miên-Việt, một khu đồng lầy trống rỗng, một gò đất nhỏ nhoi có bốn cây gạo già, còn là đầm lác mênh mông. Với cặp mắt sáng như mèo, tinh thông địa thế, dù là đêm tối không trăng sao, cũng không che giấu nổi Ba Cụt. Hắn sẽ không ngờ ở vì trí an toàn nhất đó lại là nơi ta chọn phục kích.   
Ngừng một lát, Tuyến nói tiếp với vẻ tâm đắc:   
- Quả vậy, ta rất tốn công phu để ém kín một trung đội ở nơi này. Suốt nửa tháng, tay trung úy gốc Nùng, Mã Việt Bằng, cùng binh sĩ đã phải chịu đựng cảnh muỗi mòng như ong, đỉa như canh hẹ, còn rắn độc chẳng thiếu gì. Y cam kết bắt sống Ba Cụt để nhận một triệu tiền thưởng và một bông mai. Tại đây, tiếng súng nổ chỉ có ta và Ba Cụt nghe, sự việc diễn biến cũng chỉ có ta và Ba Cụt biết. Lực lượng phiến loạn không thể tiếp cứu được Ba Cụt trong đêm nay, và tất cả chìm trong bí mật. Đó là cốt lõi của chiến dịch. Anh thấy không? Vì vậy mà tôi tin chắc, thắng lợi là việc tất yếu.   
Vũ tán đồng:   
- Vậy thì tôi có cơ sở để tin và mừng với các anh.   
Cả hai cụng ly. Phạm Tư ì ạch, nặng nề bước vào. "Hắn mập ra quá mau như để đuổi kịp thời vận của hắn" Vũ nghĩ.   
- Thưa hai ngài, điện vừa báo về, Ba Cụt đi đúng theo tuyến đường cũ, chưa có gì trục trặc ở dọc đường. Tôi đã phái đại úy Phong đi rồi. Yên trí lớn. Nào, xin mời ông giám đốc, ông phụ tá vào dùng bữa tối. Tất cả đã sẵn sàng..   
Viên tỉnh trưởng rất tế nhị quan tâm đúng mức cho bữa cơm cung phụng thượng cấp, loại có đầy đủ quyền phép định đoạt số phận những thuộc cấp trong đó có số phận của hắn. Hấn nhấm nháp qua loa để chỉ lo bồi tiếp, và dựa vào cơ hội thuận lợi này, hắn sôi nổi kể công:   
- Thưa ông giám đốc và ông phụ tá, tôi đã ghi khắc lời căn dặn của Cụ thủ tướng vào lòng, Cụ nói rằng, miền Trung đã có cố đô Huế, Sài Gòn sẽ do người Mỹ tự do đánh bóng nó để biến thành viên ngọc Viễn Đông. Riêng Cụ với lòng thương yêu dân đồng bằng sông Cửu Long, Cụ sẽ xây dựng một Tây Đô mới tại Cần Thơ này. Cụ hỏi tôi: "Chú có khả năng và đủ can đảm bình định mau chóng khu vực chiến lược trung tâm này không? Chủ yếu là vùng Việt cộng kháng chiến cũ. Chức tỉnh trưởng của chú bền vững hay không tự chú định đoạt lấy?" Tôi ngước mắt lên nhìn Người, xưng danh Chúa, và hứa sẽ quyết làm bằng được. Cụ cười thật tươi thật hiền, xoa đầu tôi như xoa đầu con cái: "Rứa thì giỏi lắm, tôi chờ báo cáo thắng lợi của chú ".   
Phạm Tư đã quên cả tuổi tác suýt soát năm mươi của hắn, hãnh diện tự nhận mình là loại con cái của Diệm, khi ông ta chỉ hơn hắn chưa đầy mười tuổi. Vũ cười mỉa:   
- Rồi ông tỉnh trưởng đã làm được những gì để giữ lời hứa quan trọng đó?   
- Dạ, đúng là quan trọng, thưa ông phụ tá. Tôi trở về tỉnh với lòng lo lắng gần như biếng ăn, lười ngủ. Tình hình lúc đó, tuy Soái đã rút vào bưng, tàn quân của hắn vẫn còn gây rối nhiều nơi, các căn cứ Việt cộng cũng sục sôi chống đối. Tôi luôn tự hỏi: "Phải làm sao đây?" Đã lúng túng còn bi lúng túng hơn khi bọn dưới quyền góp ý vu vơ, ngu xuẩn. Nghe tin cụ Cố vấn ngoài Trung có nhiều mưu lược, chỉ một năm trời dẹp xong phiến loạn, diệt tận gốc bọn Việt cộng nằm vùng, xứng đáng là vĩ nhân kinh bang tể thế. Phải ra học cụ Cố. Với tâm nguyện đó, tôi cho binh lính đi tìm bắt được chú rùa trăm tuổi giữa lòng Đồng Tháp, một cặp trăn già nửa tạ mỗi con, tôi bay ra Huế, dâng vào sở thú của cụ Cố. Cụ Cố quá vui khi nhận quà biếu, ban lời khen đầy tình cảm cha con: "Răng mi biết tau ưa kiểu ni mà đem cho? Tau quý rùa, thích trăn còn hơn vàng ngọc, cám ơn hỉ". Cuối cùng cụ Cố tế nhị hỏi tôi có cần cụ Cố che chở cho điều gì? Tôi chỉ xin cụ truyền cho kinh nghiệm diệt Cộng, tố Cộng để về bình định cấp tốc Tây Đô, làm tròn nhiệm vụ cụ Thủ tướng tin giao.   
- Tôi ôm kinh nghiệm bay trở về Cần Thơ. Công việc "phải làm sao" trước đây, bây giờ mở ra trước mắt tôi đã có phương hướng, hải đồ chỉ dẫn. Tôi vượt qua sóng lớn, tay tôi không còn run khi phóng viên đạn ra khỏi nòng súng ngán, đôi khi cả bằng lưỡi dao găm, tôi quyết tầy hết màu đỏ trong đám dân quê cuồng tín. Tôi ra lệnh: Hãy dũng cảm mạnh tay làm cho sạch để cụ Thủ tướng xây Tây Đô lớn đẹp! Gần hai năm, Cần Thơ đổi mới, hai vị thấy đó, Tây Đô đã thái bình, màu sắc và âm nhạc... hà hà.   
Vừa kể vừa liên tục châm đầy hai ly rượu bồi khách, Phạm Tư tự hào với chiến công của hắn. Vũ hơi nghếch mặt, nheo mắt hỏi:   
- Được nghe trung tá tỉnh trưởng kể chuyện... đúng là công lao, tận tụy, trước nhiệm vụ khó khăn, xứng đáng được tặng thưởng. Nhưng chúng tôi chỉ mới nghe về thuận lợi, còn về khó khăn thì chưa hình dung được.   
Phạm Tư dướn mắt ngó Vũ, hắn lấy làm tâm đắc với câu gợi ý của anh:   
- Ông phụ tá sáng suốt quá! Đúng vậy, không thể đánh giá kết quả công việc khi chưa thấy rõ thực tế về mặt khó khăn của nó. Làm được như ngày hôm nay chúng tôi đã phải trả giá khá đắt, bằng máu của mấy trăm chiến hữu. Thật buồn cười, khi chúng tôi có vũ khí, mà là vũ khí hiện đại của Hoa Kỳ vừa mới trang bi, tấn công không nhân nhượng vào đám nông dân chẳng có một tấc sắt trong tay, vậy mà đã phải trả bàng cả trăm sinh mạng.   
Trần Kim Tuyến gật gù, bất chợt ngước nhìn Phạm Tư, giọng hắn vẫn nhẹ nhàng:   
- Chúng nó không sợ chết à? Cuồng tín đến thế là cùng?   
- Thưa ông giám đốc chưa phải chi đến mức đó...   
Hắn lắc đầu cười buồn, rồi tiếp:   
- Tôi xin đơn cử câu chuyện xảy ra ở văn phòng trại giáo hóa. Thị Vinh, cô gái 22 tuổi, là nữ sinh con một gia đình khá giả, đã tự ý làm lễ hứa hôn với một cán binh Việt cộng tại căn cứ tập kết, trước khi chia tay nhau để ra Bắc. Trong dịp tố Cộng, thị Vinh đã bị ta phát hiện và giữ lại giáo hóa ba tháng. Hôm đó, như công việc thường ngày, phó ty công an Thứ gọi cô ta lên văn phòng rồi bắt ký giấy từ hôn để cho về, cô ta mỉm cười thật tươi hỏi lại: "Nếu em bỏ lời hứa hôn với người yêu, người ta khinh mình thiếu chung thủy, sau này ai còn thèm cưới làm vợ nữa? Cậu Thứ tưởng cơ hội đã đến với mình: "Nếu em bằng lòng tôi xin cầu hôn". Cô ta không chút e lệ: "Ông chớ đùa cợt với tình mà mang tội". Cậu Thứ giơ tay chỉ trời thề thốt, và để chửng tỏ sự chân tình, liền tiến đến bên cô gái xin đặt chiếc hôn gắn bó. Cô gái không tránh né, ôm chịt cổ hắn và... Hai ông thứ tưởng tượng coi, cậu Thứ thét lên giẫy giụa không thoát khỏi vòng tay mềm mại như gặp trăn quấn cổ, đến lúc tên nhân viên cạnh đó phải bắn vào đầu cô gái mới gỡ ra được thì cổ họng của cậu Thứ bi cắn đứt nát ra rồi. Cả hai cùng chết. Thế đấy!   
Tuyến có phần nào xao xuyến, hắn lắc đầu thở dài. Cả ba rời bàn ăn kéo nhau sang phòng khách. Đồng hồ treo tường điểm mười tiếng. Tên thượng sĩ truyền tin trở lại.   
- Thưa trung tá, có điện.   
Phạm Tư nôn nóng gần như giật vội tờ giấy trên tay tên thượng sĩ, đọc lớn: "Ba Cụt đã qua địa điểm trinh sát số ba, hồi 21 giờ 45, chưa có gì thay đổi".   
- Thưa ông giám đốc, ông phụ tá, vậy là hắn đã nhanh hơn 15 phút theo dự tính của ta.   
Tuyến vội hỏi P hạ m Tư:   
- Nếu vậy có eần báo lại cho đại úy Phong về thời gian đón ông Thơ sớm hơn không?   
- Thưa ông giám đốc, tôi nghĩ là không cần thiết khi sự xê dịch chỉ trong phạm vi nửa giờ.   
Tuyến yên tâ m:   
- Tùy trung tá.   
Để hai thượng cấp ngồi lại uống cà phê, Phạm Tư xin phép qua văn phòng điều khiển công việc. Tuyến quay qua Vũ:   
- Sau vụ Ba Cụt, theo anh, bọn ở thánh địa Hòa Hảo có phản ứng gì không?   
Vũ suy nghĩ giây lát:   
- Tôi nghĩ, họ sẽ không có cách gì phản ứng. Cứ lấy vụ Trần Văn Soái hiện bị ta quản chế tại chỗ, bọn Nguyễn Giác Ngộ, Lâm Thành Nguyên sau khi phiên chế lại quân lính, bây giờ thì trắng tay, ngồi nhận tiền lương cho có, thánh địa vẫn bình chân như vại. Với Ba Cụt lúc này hoặc chết, hoặc bị bắt, cũng chỉ đến thế thôi, chẳng còn cơ hội lớn lối.   
Tuyến đồng tình, nhưng chưa hết băn khoăn:   
- Anh Nhu đặt vấn đề bình định cho xong tình hình giáo phái Hòa Hảo, dù sao thì họ vẫn còn số tín đồ đông đảo trung thành với họ, và giao trách nhiệm cho tôi. Anh có ý kiến gì giúp tôi không?   
- Giáo phái Hòa Hảo đã dựa vào quân đội xâm lược mà phát triển tạo được thế lực. Nay Pháp đã bỏ rơi không quan tâm đến sự sống còn của họ nữa, coi như bị mất hoàn toàn chỗ dựa, không còn gì để đe dọa được ai. Ông Huỳnh Công Bộ tự hiểu, muốn tồn tại phải bám lấy chính sách mới của chính phủ hiện hành để bảo vệ cái thế hợp pháp. Dựa vào đó, anh chỉ cần dẫn dắt họ vào vòng kiểm tỏa của ông Nhu chẳng có gì là khó cả. Một ông Huỳnh Công Bộ sẽ chẳng làm được gì nếu không có số chức sắc như Lương Trọng Tường, Dật Sư Nhật, Nguyễn Ngọc Tố, Huỳnh Văn Nhiệm... mà số này thì đã từ lâu rồi, bị các tướng lãnh vũ trang chèn ép không ngóc đầu lên nổi. Anh chỉ cần đề nghị với ông Nhu mở một lối đi tắt qua con đường danh lợi bậc trung cũng đủ mua đứng sự trung thành của họ.   
Tuyến vui ra mặt:   
- Cảm ơn anh, rồi đây tôi còn phải nhờ anh giúp cho một tay trong việc trấn an khu vực Hòa Hỏa này.   
Cả hai quay sang bàn công việc của "phong trào" rồi chuyện bầu cử, thời gian trôi đi mau hơn. Vừa lúc những bước chân dồn dập tiến vào, Phạm Tư hướng dẫn ông Đốc phủ Thơ đi trước, sau đó là đại úy Phong và viên thư ký riêng của Thơ. Tuyến đứng dậy bắt tay ông Đốc phủ. Với bộ đồ tây bằng đũi màu vàng kiểu xưa, ông Thơ như muốn níu lại cái thời oanh liệt thuộc Pháp, giọng ông ta hơi gắt:   
- Đọc thư ông giám đốc tôi trở về đây ngay. Nhưng tôi chưa rõ lý do nào ông cố vấn chính phủ mời tôi về gấp Sài Gòn, trong khi thời giờ tiếp xúc với thiếu tướng Lê Quang Vinh (tức Ba Cụt) đã đến. Bỏ cuộc nửa chừng sao?   
Tuyến trân trọng:   
- Thưa ông Đốc phủ, ông Cố vấn nhận được tin trinh sát báo về hồi chiều. Ba Cụt có mưu đồ giữ ông Đốc phủ làm con tin, đưa quân chiếm đóng Thánh địa, uy hiếp Đức ông Huỳnh Công Bộ, tuyên bố chống lại chính phủ đồng thời ra lệnh hành quân đánh chiếm số huyện xá để mở rộng căn cứ. Hắn ta vốn có tiếng sớm đầu, tối đánh, dám liều, nên ông Cố vấn cử tôi xuống mời ông đốc phủ về Sài Gòn bàn tính lại.   
Thơ sửng sốt:   
- Có thể như vậy được sao? Không có lý anh ta đã thề thốt trước mặt tôi, mà dám trở mặt?   
Tuyến nhích môi cười:   
- Thưa ông Đốc phủ, Ba Cụt cũng đã thề thốt với nhà cầm quyền Pháp trước đây. Không phải chỉ một lần, ly khai rồi hợp tác hai ba chuyến lận.   
Thơ lắc đầu thở dài:   
- Thôi được. Ông tỉnh trưởng cho xe đưa tôi về gặp ông cố vấn ngay.   
Phạm Tư quay sang đại úy Phong:   
- Đại úy cử số nhân viên tùy tòng bảo vệ ông Đốc phủ về Sài Gòn.   
Phong đứng nghiêm đập nhẹ gót giày:   
- Xin tuân lệnh!   
Cả hai bước ra khỏi phòng. Phạm Tư định ra theo, Tuyến giữ lại:   
- Để đại úy Phong tự sắp xếp lấy. Trung tá chuẩn bị phát lệnh xuống Tư lệnh chiến dịch tiến quân.   
Đúng lúc ấy, tên thượng sĩ vừa thở vừa lao vào, chuyển bản tin hỏa tốc:   
- Thưa trung tá, có điện.   
Phạm Tư đọc lớn: "Chỉ trong 5 phút nổ súng, đơn vị phục kích đã tiêu diệt gọn chiếc xuồng bảo vệ. Ba Cụt cùng ba tên tùy tòng bị bắt sống. Bên ta vô sự. Xin chờ lệnh mới".   
Tuyến như reo lên:   
- Tuyệt diệu! Trung tá truyền lệnh ngay. Trực thăng đến Chắc-cà-đao đưa Ba Cụt về tiểu khu. Thanh toán ba tên tùy tòng, hủy hết dấu vết. Phát lệnh tiến quân san bằng căn cứ phiến loạn.   
- Xin tuân lệnh?   
Phạm Tư cùng viên thượng sĩ bước vội ra khỏi phòng, Tuyến quay lại nói với Vũ:   
- Chúng ta đã thành công. Con sói cuối cùng đã sa lưới. Từ đây chúng ta có quyền ăn ngon ngủ kỹ rồi.   
Vũ miễn cưỡng nắm bàn tay của Tuyến đang chìa ra đòi anh chia xẻ niềm vui bồng bột đến với hắn. Anh muốn nói: "Chưa đâu, những con sói cùng bầy còn cắn xé nhau ghê gớm hơn, rồi đây các người sẽ không được ăn ngủ ngon lành đâu!" nhưng anh đã kềm lại, mỉm cười ngó thẳng vào cặp mắt sáng rỡ của Tuyến:   
- Vâng? Chúng ta đã thắng lợi. Tôi mừng cho riêng anh.   
- Cả anh nữa chứ.   
Tuyến cười lớn và lắc mạnh vai Vũ. Phạm Tư vừa trở lại:   
- Trình ông giám đốc và ông phụ tá, mọi việc đã được tiến hành chu đáo. Chỉ ba mươi phút nữa thôi, không lâu hơn đâu, Ba Cụt sẽ được đưa thằng về đây. Ổ phục kích không còn để lại dấu vết gì sau cuộc đụng độ. Và cũng chỉ trong thời gian đó, tàn quân phiến loạn chắc chắn sẽ bi tiêu diệt, lực lượng pháo hùng hậu của ta. Nhờ nhóm nội tuyến hợp đồng rất khớp, địch sẽ không kịp trở tay, chúng hoàn toàn bị bất ngờ. Bây giờ, đúng lúc tôi xin phép được khui chai rượu đặc biệt uống mừng.   
Viên tỉnh trướng vừa nói vừa đến bên tủ lạnh, lấy chai rượu champagne mà hắn đã dành sẵn, bày ly ra bàn, mở nút. Tiếng nổ đanh giòn như tiếng pháo, bọt trắng sùi lên, hắn thận trọng rói đầy ba ly pha lê, tự tay cầm lên mời khách:   
- Đây là loại rượu lâu năm, tính theo niên hạn ghi trên nhãn, nó bằng tuổi ông già tôi, bảy mươi sáu tuổi đời, tuy chưa được tấn phong đại thọ nhưng cũng đã là hiếm đối với Sài gòn hiện nay.   
Tuyến trân trọng cầm ly, nhẹ nhàng cụng chung:   
- Mừng thắng lợi.   
Cả ba uống cạn. Tuyến nhắc nhở Phạm Tư:   
- Từ phút này nhiệm vụ của trung tá là canh giữ Ba Cụt. Hắn cần phải sống cho đến ngày làm lễ khai đao đầu tiên bằng chiếc máy chém của Pháp để lại. Đó là chủ định của cụ Thủ tướng và ông Cố vấn chính phủ. Một sơ sẩy nào giả như tội nhân tự tử, trốn thoát, hoặc đồng bọn giải cứu, dù là ai không tránh khỏi sự trừng phạt nghiêm khắc. Tôi yêu cầu trung tá tỉnh trưởng đặc biệt quan tâm, phải coi như trọng trách đối với nhiệm vụ quốc gia, chủ quan là mang họa.   
Phạm Tư nghiêm giọng:   
- Tôi hiểu, thưa ông giám đốc. Tôi đã chuẩn bị sẵn sàng từ trước các công việc sau đây. Thứ nhất sẽ giam giữ Ba Cụt tại một nơi hoàn toàn bí mật ngay trong tư dinh này, trong chiếc hầm ngầm vừa tránh bom, vừa trốn giặc Nhật của viên công sứ Pháp trước kia, rất ít người biết. Phòng giam vững chắc kiên cố, ngoại trừ có phép tàng hình, không có cách gì thoát ra được. Thứ hai, tôi có một đại đội lính rất tin cậy, trung thành ngày đêm canh giữ, trừ tôi không một ai được phép tiếp cận y. Tôi dám cam kết, sẽ đảm bảo bằng sinh mạng tôi với Cố vấn và cụ thủ tướng.   
Tuyến chưa yên tâm:   
- Vẫn chưa đủ. Trường hợp Ba Cụt tự sát trong phòng giam thì sao đây? Theo tôi, trung tầ cần tạo cho hắn luôn có hy vọng là sẽ sống, làm cho hắn tin, ông đốc phủ Thơ, cụ Thủ tướng và ngay cả đại tá Lansdale rất mến tài hắn, còn cần sử dụng hắn trong công cuộc chống Cộng sản v.v... để hắn yên tâm chờ đợi ngày phán xét cuối cùng.   
- Tuân lệnh ông giám đốc. Tôi sẽ có cách đối xử hết lòng cung phụng, thường xuyên thăm viếng, luôn tỏ ra trọng vọng. Khi cần tôi có thể gây cho hắn hiểu ngầm, chính tôi có khả năng cứu thoát hắn, không cho hắn nghĩ đến cái chết trong thời gian bị giam giữ.   
Tuyến gật đầu thỏa mãn:   
- Phải vậy đó, trung tá.   
Tiếng trực thăng văng vẳng ầm ì, mỗi lúc một gần hơn, Phạm Tư bước ra ngoài hiên lớn tiếng ra lệnh:   
- Mở đèn pha ở cột cờ, để báo hiệu.   
Ánh đèn vụt sáng soi rõ khoảnh sân rộng trước tỉnh đường. Không lâu, hai chiếc trực thăng từ từ hạ cánh. Viên tỉnh trưởng lớn tiếng vừa lúc Tuyến và Vũ đến gần.   
- Thế là Ba Cụt đã được đưa vầ, xin lệnh ông giám đốc.   
- Trung tá cứ đưa thằng vào phòng giam. Tránh mọi sự tò mò, phần chúng ta chưa cần gặp hắn lúc này.   
- Xin tuân lệnh?   
Viên tỉnh trưởng rảo bước đi đến chỗ trực thăng vừa hạ xuống. Mọi việc được giải quyết xong trong khoảnh khắc. Phạm Tư trở lại với bản điện mới trong tay, hắn trinh trọng đọc bản thông báo của đại tá Nguyễn Văn Y: "Mật cứ của tàn quân Ba Cụt đã bị quân ta kiểm soát. Số lớn binh sĩ bị chết, số còn lại đầu hàng. Hai đại đội do Bẩy Đởm, em Ba Cụt, trước giờ tấn công của ta đã vượt qua biên giới Miên cướp lương thực nên thoát chết. Đang cho lệnh truy quét tiếp".   
Phạm Tư quay sang Trần Kim Tuyến:   
- Thưa ông giám đốc, tội nhân đã ngoan ngoãn chịu bịt mắt trước khi đưa xuống hầm ngầm. Chiến dịch kết thúc.   
- Cám ơn trung tá tỉnh trưởng. Tôi tự thảo điện báo về ông Cố vấn ngay bây giờ.   
Hai chiếc trực tháng đã bay trở về căn cứ tiểu khu trả lại sự yên tĩnh của tòa tỉnh trưởng với vẻ lạnh lùng sẵn có. Không gian về đêm như lắng xuống. Vũ lặng lẽ châm thuốc hút, ngắm nét mặt hân hoan của Tuyến ánh lên dưới bóng đèn, hắn chăm chú thảo điện báo tin thắng lợi về cho Nhu. Vũ chợt nghĩ đến Ba Cụt. Mới hôm nào hắn năn nỉ nhờ anh khuyên Soái quyết đánh Diệm, thà chết không đầu hàng. Với bộ bà ba trắng, tóc dài chấm vai, hắn giữ được vẻ thanh thoát tu đạo, nhưng đôi mắt lại phản hắn, vừa tinh nhanh vừa sắc sảo, khá khôn ranh và nhiều tham vọng. Nhưng lúc này, Ba Cụt có ý thức được không, số phận hắn, Nhu Diệm đã an bài? Hay hắn trở lại tin ở quyền phép của Đức Thầy khi tấm thân ngang dọc một thời đang im lìm trong cũi sắt?

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 13**

Con sói đực ngửa cổ tru một tràng dài khi Lê Nguyên Vũ và Phù Ninh Đa bước lại gần cũi sắt. Phù Ninh Đa lùi lại theo phản ứng tự nhiên, bàn tay nàng bám chặt cánh tay Vũ:   
- Sao nó rú lên ghê vậy anh?   
Vũ mỉm cười trước vẻ sợ hãi hiện trên mặt cô gái:   
- Thì nó bực bội, có thể nó nhớ bầy, thèm tự do...   
- Vâng! Đúng là nó thèm tự do.   
Ninh Đa mạnh dạn đến sát song cũi, ngó theo con thú đang nôn nóng chạy đi chạy lại. Nàng khe khẽ thở dài, như tự nói với chính mình. Nhưng còn đâu cơ hội tung hoành như trước, rồi cũng phải quen, phải thuần hóa như con cọp, con sư tử bên kia thôi. Giọng nàng xa vời hơn: - Tâm trạng của nó không khác gì em, cái ngày sa chân vào bọn phỉ Tàu và gần mười năm bị giam hãm trong lồng son của Trinquier rồi Coneín. Được gặp anh, em mới thấm thía, mới hiểu thế nào là giá trị của tự do trong cuộc sống...   
Vũ xiết chặt bờ vai Ninh Đa:   
- Thôi em ạ, nhắc lại quá khứ mà chi? Chúng ta phải nhìn thẳng về tương lai ở phía trước.   
- Vâng!... Kìa anh, nhưng con cò, con vạc được sống tự do ngoài trời, chúng mình lại chỗ cù lao đi anh.   
Cả hai chậm bước theo nhóm người tắt ngang bãi cỏ. Ninh Đa thì thầm bên tai Vũ:   
- Nhưng em thấy thương thương con sói, dù nó là loài thú dữ... Chắc chắn nó bị cầm giữ mãi đến chết mà thôi.   
Vũ im lặng. Cảnh con sói cô đơn lồng lộn trong cũi sắt gợi trong anh hình ảnh của tướng Ba Cụt mấy tháng trước đây, bị cầm giữ trong hầm ngầm ở tư dinh tòa tỉnh Cần Thơ. Viên tướng Hòa Hảo bị thất thế sa chân vào bẫy của anh em Diệm, không rõ có gầm rú như con sói vừa rồi không? Nhưng chắc chắn trong lòng hắn phải sục sôi, day dứt. Hắn đã nuôi ảo tưởng, hy vọng tự do, cho mãi khi phải ra trước phiên tòa, rồi cúi đầu trước máy chém vào đêm phán xét cuối cùng: Đêm 13 tháng 7! Thần tiên, Đức Thầy, bùa phép chẳng cứu được mạng hắn, hắn hiểu ra thì đã muộn rồi. Ngô Đình Diệm đã lấy chiếc đầu Ba Cụt làm "lễ khai đao" bằng cỗ máy chém biểu tượng cho quyền uy và sức mạnh nhằm gióng tiếng chuông răn đe những chiếc đầu còn nuôi ý đồ chống đối....   
- Anh đang nghĩ gì vậy? Ninh Đa lay nhẹ vai Vũ.   
Anh mỉm cười chỉ con cò trắng từ lâu vẫn kiên nhẫn canh mồi bên bờ nước:   
- Anh đang nghĩ đến một câu chuyện cổ dân gian. Con cò mẹ rình bắt cá cho con trong một đêm mưa gió. Cò bị lộn cổ xuống ao, ông câu vớ được. Cò mẹ kêu khóc lạy van ông câu, không phải xin tha mạng mình, mà chỉ xin được xáo bằng nước trong, để được chết sạch cho cò con khỏi đau lòng. Đó là hình ảnh của người mẹ Việt Nam, con cái chúng ta lấy đó mà tự hào.   
Ninh Đa cúi đầu thở dài, nàng nhìn bóng nước, kéo vạt áo dài lên mắt. Vũ chợt hiểu, câu nói của anh đã làm cô gái chạnh lòng. Nhưng anh vững tin, Ninh Đa chưa một lần tỏ ra tự ái giận hờn người anh nuôi. Dù nhiều lần, Vũ với chủ ý giáo dục cô gái qua cách cư xử chuyện trò, không dè dặt nương lời, thẳng thắn giúp cho Ninh Đa sớm ý thức được thế nào là giá trị của cuộc sống. Sống có ích cho mọi người, cao hơn, có ích cho Tổ quốc thân yêu. Từng lúc cô gái nắm bắt khá nhanh ý tứ trong các câu chuyện, mạnh dạn trao đối sâu sát mọi vấn đề, nhờ đó nàng đã tiến bộ trông thấy. Đến lúc này Ninh Đa đã biết chán ghét, ghê sợ lối sống hưởng thụ thấp hèn, sống sa đọa rập theo kiểu Mỹ và nhận chân được mặt trái của cái xã hội Sài Gòn đầy xảo trá, lừa lọc, con người trở nên tàn ác, sẵn sàng hại nhau, giết nhau vì tiền, vì danh vị.   
Những tháng gần đây, mỗi lần đến thăm Vũ, Ninh Đa không còn đòi Vũ đưa đến quán rượu, vũ trường mà đòi đến những nơi có cảnh trí thiên nhiên. Có lẽ, ở những nơi đó, không gian lành mạnh đã ve vuốt tâm hồn nàng, làm sống lại trong nàng cuộc sống cội nguồn, giúp nàng nhớ suối, nhớ đồi, gợi tình yêu quê hương, đất nước. Ninh Đa thay đổi nhiều, nhân sinh quan mới đang hình thành trong tâm hồn cô gái.   
Quanh một vòng xem hết các chuồng chim, thú, cả hai chậm bước tiến lại phía đầu cầu.   
Chiếc cầu xây cong cong vắt qua con sông nhỏ. Dòng nước vàng quánh vẩn đục, những chiếc xuồng thể thao màu trắng lướt nhanh qua lại. Bên kia là Thị Nghè, dọc bờ ken nhau những căn nhà tôn lá kéo dài sát khu bãi trống. Ninh Đa nhẹ níu Vũ cùng ngồi bên kè đá:   
- Anh ạ, Conein đi Thái Lan chuyến này, hắn nói còn lâu mới trở lại Sài Gòn, vì cuối năm hắn sẽ về Mỹ.   
- Về Mỹ luôn sao?   
- Chưa anh ạ, hắn còn trở lại. Theo em nghĩ, loại như Conein không có kỳ hạn ở Việt Nam vài năm như nhóm quân nhân khác.   
Ninh Đa nhặt từng chiếc lá vàng thả xuống nước. Nàng hơi ngửa mặt lên dựa đầu vào vai Vũ như đón những giọt nắng xuyên qua tán cây rớt xuống, trông nàng tươi đẹp hẳn lên.   
Hơn một giờ đi quanh sở thú, Vũ kiên nhẫn chờ Ninh Đa vào chuyện. Sáng sớm nay, nàng đến đòi anh đưa đi chơi để kể cho anh nghe câu chuyện quan trọng về Conein. Cũng như mọi lần, anh luôn giữ ý không hề tỏ ra nôn nóng, dù biết rõ những điều nàng nói vè bọn Mỹ đều có ích cho công việc của anh. Nàng kể:   
- Chiều hôm qua Conein điện thoại năn nỉ em đến dù hắn đang bận khách, vì sáng nay hắn đã phải bay đi Bangkok, lâu mới trở lại. Hắn cần gặp em để chia tay tạm biệt. Em đến, đúng hắn có ba người bạn cùng chờ. Conein mời em đi ăn, không phải ở vũ trường, mà ở câu lạc bộ dành riêng cho sĩ quan Mỹ trong MAAG. Trong số ba tên Mỹ, em chỉ biết có trung tá Sam Karrich vì tên này thường đến, còn hai tên kia mới từ Đài Loan chuyển sang Sài Gòn. Câu chuyện bọn chúng trao đổi trong bữa ăn, em nghe được hết. Đại ý chúng nói về những người Việt Nam làm việc cho quân đội Pháp ở Việt Nam trước đã tập họp khá đông ở Nam Vang. Có nhóm của ông Bảy Viễn, của ông Phạm Công Tắc, của bà Cao Thị Nguyệt, vợ ông tướng Ba Cụt. Cả ba giáo phái này còn lực lượng quân đội chạy thoát, hiện đóng ở biên giới Miên. Được Pháp giúp đỡ tiền và vũ khí, họ âm mưu tập họp, chờ cơ hội chống lại chính quyền ông Diệm. Cũng như nhà vua Bảo Đại, Thái tử Sihanouk đã che chở cho lực lượng của Pháp chống ông Diệm... Đó là mối lo trực tiếp cho chính phủ ông Diệm ở đây, cho cả kế hoạch của Hoa Kỳ trong khu vực. Họ đánh giá tình hình xấu đối với Mỹ. Cần phải mau hành động, đối phó với chính ông Sihanouk.   
Vũ ngắm cảnh bơi thuyền nhộn nhịp trên mặt sông Thị Nghè tràn đầy ánh nắng. Nhưng thực ra, anh để tâm trí lắng nghe không sót một lời của Ninh Đa vừa kể. Anh rất mừng cô gái có trí nhớ khá tốt, lời kể rõ ràng rành mạch, đúng là kiểu nghe gì nói đấy. Nhưng Ninh Đa lại hiểu lầm, nàng ngừng kể, ngó chăm chăm vào mắt Vũ:   
- Anh có nghe em nói không đấy?.   
Vũ mỉm cười thật tươi, ngó thẳng vào mặt Ninh Đa, gật đầu:   
- Anh nghe đấy, thích thú nghe em là đằng khác. Em kể nữa đi.   
Ninh Đa nghiêng đầu vuốt nhẹ mái tóc, liếc xéo Vũ nhẹ cười, phấn khích vì được anh quan tâm đến câu chuyện của nàng:   
- Anh biết không? Em chỉ muốn kể lại từng chi tiết mọi việc mỗi khi bất buộc phải gãp lại Conein, để anh nghe không khác chi chứng kiến. Em đã giữ đúng giới hạn "bạn bè" - đối với hắn về sau này, kể từ ngày anh dạy em bảo vệ cái giá của cuộc sống....   
Vũ xiết mạnh tay Ninh Đa, anh xúc động thật sự, tình thương dâng lên trong anh:   
- Anh không một giây nghi ngờ "em gái" của anh. - Vũ nhấn mạnh hai tiếng "em gái" có chủ ý. - Vì anh tin rằng em thể tất phải nhận thấy. Sau khi em xử lý đúng đắn, Conein phải kính nể em, giá trị của em từ đó được đưa lên đúng vị trí của nó. Em nhận thấy chứ?   
Ninh Đa gật gật đầu, Vũ hướng vào câu chuyện đang tiếp tục:   
- Cho đến giờ phút đó, Conein vẫn tin là em không nghe biết tiếng Mỹ, không hiểu được câu chuyện họ bàn bạc với nhau?   
Cô gái khẳng đinh:   
- Conein rất tin như thế. Trước khi vào bàn ăn chính Conein đã nói với ba tên bạn là có thể trò chuyện tự nhiên. Nhưng có lẽ theo thói quen, chúng chỉ nói vừa đủ nghe, đôi khi cố ý hạ thấp giọng hơn, phát âm nhanh hơn, vào những đoạn mà chúng cho là quan trọng nhất. Ví dụ lúc bàn việc đối phó với ông Sihanouk, em phải tập trung mới nghe nổi... anh ạ. Theo chúng nói thì hai tên Mỹ vừa ở Đài Loan qua có đem theo ba người Hoa, mà những người Hoa này đã từng sinh sống lâu năm ở Nam Vang rồi. Họ có mưu đồ định giết ông Hoàng. Họ biết ông Hoàng rất thích bộ sưu tập về tượng Phật cổ đáng giá nhiều triệu đô của ông ta. Theo lệnh của đại tá Lansdale, hai tên Mỹ cùng ba người Hoa từ Đài Loan qua Sài Gòn, có mang theo một pho tượng Phật bằng đá hồng rất cổ, nhỏ thôi, khoảng gần một ký. Họ dự định làm quà tặng ông Sihanouk nhân dịp lễ kỷ niệm đăng quang Thái tử. Những người Mỹ không ra mặt tặng, mà giao cho một tổ chức thương nhân Hoa kiều đứng tặng. Để giữ bí mật hơn, đại tá Lansdale giao nhiệm vụ này cho viên đại diện chính phủ ông Diệm là Ngô Trọng Hiếu sắp xếp mọi công việc... Pho tượng được đặt trong chiếc hộp gỗ trầm hương có một mặt kính. Vật tặng lộ ra ai cũng biết, không cần phải mở để kiểm tra. Hộp có khóa, chìa khóa để trong chiếc phong bì cùng tấm thiếp. Họ tính toán rằng, các vật tặng ông Hoàng đều qua tay ông quan hầu cận mở trước rồi mới dâng lên. Đến chỗ này họ cãi nhau om sòm anh Vũ ạ. Tại sao cãi nhau?   
Ninh Đa cười rinh rích một lát, mới tiếp:   
- Conein nói đến người hầu cận của ông bà Sihanouk là người đàn ông vô dụng, như con gà trống thiến. Vì trong hậu cung của thái tử, của nhà vua, có rất nhiều cung phi thuộc loại gái đẹp nhất nước. Người ta không thể dùng mấy ông quan bình thường, sợ họ làm rắc rối cho các bà. Trung tá Sam Karrich không tin, nói rằng, không có người đàn ông ngu dại đến nỗi để cho người ta giải phẫu cắt đi như thiến gà. Thế là người nói có người nói không, em hiểu ra họ chỉ đùa cợt mà thôi.   
Vũ bật cười:   
- Thì ra là thế?   
- Vâng? Sau đó Conein giải thích rằng, những người Miên rất sùng đạo Phật. Họ sẽ không dám tự mở hộp khi nhìn thấy qua mặt kính pho tượng linh thiêng, chắc phải mang lên ông Hoàng. Ông Sihanouk đang cần tượng cổ cho bộ sưu tập, thấy vật lạ hiếm có, tất tự mở hộp. Đó là điều Conein quan tâm nhất... Câu chuyện của họ đến đó là dừng.   
Ninh Đa đã thôi kể, trong khi Vũ vẫn để cho dòng suy nghĩ chảy xuôi, như mải theo tiếng nói của nàng vọng trong tiềm thức... "Ông Hoàng Sihanouk mừng quá quên đi cảnh giác, cầm chìa khóa mở hộp. Nắp hộp vừa bật lên, cái chốt ngòi nổ rời ra, một tiếng nổ... sức mạnh đủ giết một con người..."   
Ninh Đa quay mặt ngó Vũ, cao giọng:   
- Anh có nghĩ rằng bọn Mỹ âm mưu sát hại ông ông Sihanouk bằng pho tượng đó không?   
Vũ gật đầu:   
- Có chứ, có nhiều khả năng đấy.   
- Nhưng tại sao phải giết? Nếu Mỹ không ưng thì gạt bỏ ông ta như kiểu gạt bỏ vua Bảo Đại vừa rồi?   
- Hoàn cảnh hai bên khác nhau em ạ. Không thể so sánh ông Sihanouk với ông Bảo Đại được. Ông Sihanouk có cái thế trung lập, dựa vào cộng sản Bắc Việt và các nước thuộc khối thứ ba, kể cả Nga và Trung cộng. Ở đấy Hoa Kỳ không được phép lộng hành như ở Sài Gòn này, nơi mà chính phủ Pháp đã nhượng lại cho Mỹ. Cách duy nhất của Mỹ lúc này là âm mưu lật đổ chế độ ông Sihanouk dựng "một ông Diệm" nữa ở Nam Vang.   
Ninh Đa chớp chớp mắt, gật đầu biểu lộ sự đồng tình:   
- Đúng rồi anh Vũ ơi! Tuần trước em có kể cho anh nghe vụ Conein hẹn gặp gỡ một người Miên quan trọng từ Bangkok bí mật đến Sài Gòn, nhớ không nào? Vừa rồi trong câu chuyện họ đã nhắc đến tên người đó... xem nào...   
Cô gái đặt ngón tay trỏ lên trán day day, cố nhớ lại cái tên xa lạ, giây lát reo lên nho nhỏ:   
- A, em nhớ ra rồi: Sơn Ngọc Thành! Người này làm chủ tịch tổ chức Khmer Tự Do. Lực lượng của ông ta được Mỹ cấp vũ khí, nuôi ăn suốt từ thời kỳ còn đánh nhau với Pháp, và theo lệnh của chính phủ Mỹ, cả chính phủ Thái Lan cũng hỗ trợ. Còn ở biên giới Việt Nam thì Conein tích cực giúp cho tổ chức này phát triển ở những vùng có người gốc Miên tập trung.   
Thấy Ninh Đa dừng lại khá lâu, Vũ hỏi:   
- Chỉ có vậy thôi sao? Còn gì nữa không?   
- Vâng! Sự việc chỉ có thế. Sau cùng thì.. khi về, Conein năn nỉ em chầm chậm hẵng lấy chồng. Hắn ta ước mong được dự ngày cưới của em. Hắn nói, ít ra là sáu tháng nữa hắn mới trở lại Sài gòn, có khi còn lâu hơn. - Ninh Đa cười nhẹ - Em biết là chẳng xảy ra việc em lấy chồng trong thời gian hắn vắng mặt. Để vui lòng hắn, em đã hứa.   
Ninh Đa ngước mắt ngó Vũ, niềm vui đột ngột đến với nàng, giọng nàng trở nên tha thiết:   
- Em đã có anh là có tất cả rồi, chỉ khi nào anh bắt em lấy chồng em mới vâng lời. Em hứa với Conein chẳng qua để hứa, vậy được chứ anh? Vũ xiết chặt tay cô gái:.   
- Em gái của anh giỏi quá đấy, chỉ với lời hứa đó em đã chủ động đối với hắn, không phải chỉ lúc này mà còn cả giai đoạn gặp lại hắn sau này.   
Ninh Đa tỏ vẻ hân hoan, ghé đầu vào vai Vũ thì thầm, pha chút nũng nịu:   
- Trưa quá rồi, em đói. Anh đưa em đi ăn thôi.   
Vũ đỡ cô gái đứng lên, cả hai sóng bước rời khỏi Thảo Cầm Viên. Anh im lặng suy nghĩ về nội dung một bức điện sẽ báo gấp về Trung tâm?   
2.   
Trời chưa tối hẳn, Sài Gòn đã rực rỡ ánh đèn. Bốn chiếc xe hơi nối đuôi nhau rời đường Bà Lê Chân tiến vào trung tâm thành phố. Phái đoàn Ban chấp hành "Phong trào cách mạng Quốc gia" đô thành Sài Gòn gồm năm đại biểu đi dự họp bất thường do Thủ tướng Ngô Đình Diệm triệu tập.   
Chủ tịch phong trào Nguyễn Thiệu mời Vũ cùng đi chung xe. Hắn nói với anh khi xe vừa quẹo ra đường Hai Bà Trưng:   
- Kể từ khi ông Cụ về chấp chính, đây là lần thứ hai có cuộc họp đông đủ thành phần chủ chốt Quân, Chính Đảng, để nghe Cụ huấn thị. Có nhiều người anh chưa biết, nhân dịp này anh nên làm quen, nhất là có số đại biểu của đảng ở Trung nguyên Trung phần và Bắc phần cũ. Hiện nay Bắc và Nam phần hợp nhất. Bí thư Bắc phần cũ - anh Trần Trung Dung, được đề cử giữ chức bí thư Đảng ủy Nam phần. Từ ngày củng cố lại tổ chức, ông Nhu nắm vai trò thủ lãnh và cố vấn chính phủ. Ông giao chức Tổng bí thư Đảng cho anh Trần Chánh Thành kiêm Chủ tịch Phong trào Trung ương - Thiệu thấp giọng - Hình thức tổ chức của đảng thì như vậy, nhưng thực tế thì trong này là ông Nhu, ngoài Trung có cậu Cẩn. Cả hai nắm toàn quyền quyết định mọi công việc của đảng. Đi vào đảng, tôi tin là anh chưa hiểu nhiều về tình hình nội bộ. Tôi khuyên anh nên tìm hiểu cho kỹ để còn phải làm việc, giao dịch. Công việc của hai đứa mình lại liên quan chặt chẽ với nhau, trống đánh xuôi kèn thổi ngược, hỏng bét. Cần làm sao cho công việc thuận buồm xuôi gió, phải được lòng ông Nhu, ông Cụ, lại phải làm vừa lòng cả nhóm ông Thành, ông Dung thì bọn mình mới bốc nổi cái Phong trào đô thành của ta ngóc đầu lên được.   
Câu chuyện riêng giữa hai người tạm ngừng khi đoàn xe đã qua cổng dinh Thủ tướng tiến vào trong sân. Vũ theo đoàn đại biểu vào trong hội trường trên lầu, nơi chỉ dành riêng cho các cuộc họp Nội các chính phủ, và các buổi hội kín nội bộ thường được tổ chức vào ban đêm. Từng nhóm đại biểu được bố trí thành khối, mỗi người tự tìm lấy ghế ngồi có tấm giấy ghi tên và chức vị Trong khối "Phong trào". Vũ ngồi cạnh Nguyễn Thiệu, bên trái anh là Võ Văn Trưng, ủy viên Trung ương Đảng, ủy viên Ban chấp hành Trung ương "Phong trào cách mạng quốc gia", dân biểu Quốc hội. Trước mắt là bục gỗ cao trải thảm nâu. Chiếc ghế bọc nệm nhung đó đặt sau chiếc bàn dài chính giữa dành riêng cho thủ tướng Ngô Đình Diệm. Cách xa một khoảng hẹp là dãy ghế đặt cùng hàng, của Ngô Đình Nhu, thủ lãnh đảng "Cần Lao Nhân Vị" cố vấn chính phủ. Trần Chánh Thành, tổng bí thư Đảng, bộ trưởng Thông tin, Trần Trung Dung, bộ trưởng Quốc phòng... Phòng họp sáng rực ánh đèn, nhưng không có khẩu hiệu trên tường, không có bình bông trên bàn chủ tịch, chỉ có hàng mi-crô ba bốn chiếc, trước ghế dành cho thủ tướng Diệm và một chiếc trên bàn tổng bí thư đảng Trần Chánh Thành. Đúng hình thức của buổi họp nội bộ, bất thường.   
Vũ chậm rãi lấy thuốc châm lửa hút và chăm chú quan sát, nhận diện những khuôn mặt mũi mà Nguyễn Thiệu mới rỉ tai giới thiệu. Nhiều người trong số họ anh từng nghe tên nhưng đây là lần đầu thấy mặt. Vũ đặc biệt quan tâm đến nhân vật ngồi bên tay trái anh. Đấy là Võ Văn Trưng, một trong bốn người thân cận nhất của Ngô Đình Diệm, người mà anh biết và đang tính toán cơ hội làm quen.   
Bẩy giờ thiếu năm phút, các hàng ghế đã kín hết đại biểu. Hội trường lắng xuống khi Trần Chánh Thành từ trong cửa cạnh đó bước ra đến trước mi-crô, hắn khẽ cúi đầu như để chào cử tọa và đưa mắt lướt qua một lượt như để kiểm soát số người đến họp thiếu đủ những ai. Hắn bận bộ đô Âu xanh lợt, thắt cà vạt cùng màu có ba sọc khéo tím đậm, trông hắn trắng trẻo phương phi, khá trẻ đói với tuổi bốn mươi ngoài. Đặc biệt hắn có cặp mắt phần đuôi thấp hơn, xếch xuống, làm cho vùng trán hơi ngắn như được nâng lên, cao hơn với vẻ trí thức của một viên tri huyện cuối cùng triều Nguyễn đã suy vong. Bằng thái độ tự tin, không quá kênh kiệu, Thành tuyên bố khai mạc, cách nói nhấn dễ nghe tuy âm sắc miên Trung còn nặng:   
Kính thưa quý "đồng chí" thân mến!   
Hôm nay Cụ thủ tướng lãnh tụ kính yêu của chúng ta triệu tập cuộc họp bất thường để ban huấn từ về các vấn đề quốc gia đại sự...   
Tràng vỗ tay nổi lên làm hội trường xúc động giây lát. Chờ yên lặng trở lại, Trần Chánh Thành khẽ mỉm cười, long lanh cặp mắt nhìn khắp hội trường, hắn gần như thét lên át tiếng vỗ tay chưa kịp dứt: Xin mời các đồng chí đứng lên...   
Chờ cho hai trăm đại biểu nhất loạt đứng hết, giọng hắn đanh hơn:   
- Để chào đón Ngô lãnh tụ đến ban huấn từ các đồng chí hãy hô cùng tôi:   
"Ngô lãnh tụ muôn năm?   
Ngô Tổng thống muôn năm?   
Việt Nam Cộng hòa muôn năm?"   
Hội trường rầm lên những tiếng hô phối hợp khá đều sau mỗi khẩu hiệu, vừa lúc Ngô Đình Diệm bước vào phòng họp, theo sau đó là Ngô Đình Nhu, Trần Trung Dung, Hồ Đắc Trọng và Hoàng Ngọc Trợ.   
Chờ cho số người đi theo vào đúng vị trí, Diệm vẫn giữ bộ mặt nghiêm trang, đưa mắt liếc nhìn hàng ghế đầu, giơ bàn tay vẫy xuống ra hiệu, rồi nhỏ nhẹ:   
- Các vị an tọa...   
Phòng họp trở về yên lặng tuyệt đối, Diệm mới ngồi xuống ghế, giọng nói cao hơn bình thường:   
- Triệu tập các vị về đây để nghe tôi trình bày số công việc quan trọng mà chúng ta phải làm trong những ngày sắp tới. Thứ nhất, tôi đã quyết định lấy ngày 26 tháng 10 tới đây làm ngày ban hành Hiến Pháp của nước Việt Nam Cộng Hòa, và cũng là ngày Quốc Khánh.   
Diệm dừng một lát, mới tiếp:   
- Tôi cũng đã nghiên cứu hiến pháp của các nước Âu châu. Tình hình đất nước ta còn nhiều khó khăn, còn phải đương đầu với cộng sản Bắc Việt, không thể dân chủ như nước Pháp, nước Thụy Sĩ. Theo tôi, dân chủ là làm cho dân không phải “dân là ông chủ sai bảo tổng thống.” Cảm phục ông Salazar, tổng thống Bồ Đào Nha, tôi noi gương ông ta theo lối tập quyền, buộc dân vào kỷ luật, không thể tự do hoạt động. Điều này người Mỹ lại quá máy móc. Ý kiến của cố vấn Mỹ khuyên tôi nên lập hai Viện dân biểu: Thượng viện và Hạ viện, tôi không chấp thuận. Vì sao? Việt Nam chúng ta dân trí lạc hậu, nước nhỏ lại nghèo. Tình hình còn cam go lắm, chỉ cần một viện dưới khoảng vài ba chục dân biểu là đủ. Mãi khi tổng thống Mỹ đích thân can thiệp, tôi đành chịu con số 123 người...   
Có tiếng chép miệng thở dài bên anh, Vũ liếc mắt thấy Võ Văn Trưng đang nhè nhẹ lắc đầu. Thì ra Trưng đã nhột, Vũ nghĩ. Võ Văn Trưng người đồng hương Thanh Hóa với anh, em ruột ông ta lại là thầy dạy Vũ hồi học tiểu học ở trường quê. Đã ngoài sáu mươi, tóc bạc quá nửa đầu, nhưng vóc to ngang, trông Trưng vẫn còn tráng kiện. Thời thực dân Pháp ông ta đã từng làm hiệu trưởng các trường trung học, rồi thanh tra học chánh, bây giờ nghiễm nhiên là nhân vật quan trọng của đảng "Cần lao", ủy viên Trung ương "Phong trào" và vừa đắc cử Dân biểu quốc hội. Vũ đã từng nghe tiếng, tối nay gặp mặt lần đầu. Thấy Vũ nghiêng đầu ngó mình, Trưng quay lại nhìn anh se sẽ gật đầu, thì thầm:   
- Ông biết tôi không?   
Vũ cười nhẹ, thấp giọng:   
- Chào cụ, tôi chỉ nghe tiếng cụ, chưa được hân hạnh diện kiến. Tôi là học trò thầy Mỹ.   
Niềm vui rõ lên mặt Trưng:   
- Ông là học trò em ruột tôi?   
- Thưa vâng.   
Vừa giơ tay để Vũ bắt, Trưng giữ tay Vũ lại niềm nở:   
- Chú Mỹ không chịu vô đây, lấy cớ ở lại trông nom bà cụ. Ông có biết từ hồi đó chú Mỹ ra sao không? Từ ngày ra đi đầu năm 1947, tôi về quê vợ ở Huế luôn cho đến nay tôi không hề được tin chứ ấy, dù tôi đã tìm cách gửi thư, gửi thiếp, chẳng rõ còn hay bị Việt Cộng sát hại rồi?   
- Trước khi rời Thanh Hóa năm 1950, tôi có ghé thăm thầy Mỹ. Thầy được mời làm hiệu trưởng trường huyện ta, ngay từ ngày các trường mở lại. Các anh chị con thày trưởng thành cả, hai anh đã đi bộ đội, chị Thảo làm cán bộ phụ nữ tỉnh, có chồng lúc đó là Chủ tịch ủy ban kháng chiến xã nhà. Thầy Mỹ gần như cuồng tín, quyết sống chết với quê hương. Chính thầy đã hết lời la rầy tôi, vì thực tình tôi đã thú với thầy, bỏ cuộc, trốn chạy...   
Trưng vừa thiết tha muốn biết rõ tin tức người em, vừa dè dặt không muốn dấn sâu vào.   
Ông ta chắc chắn phải đề phòng cho sự nghiệp của chính mình, nếu nhiều người biết rõ có em theo Việt cộng, nên chuyển câu chuyện sang hướng khác:   
- Xin lỗi ông phụ tá nhé - ông ta đã xưng hô theo chức vụ của Vũ ghi tên ở ghế ngồi "Phụ tá Sở nghiên cứu" Ông có thể cho tôi biết cụ thân sinh ra ông là ai vậy? Tuy chúng ta là người cùng xã, nhưng tôi ít về quê. Hơn nữa, hòi đó chắc chắn ông còn ít tuổi, tôi không thể nhớ nổi.   
- Thưa vâng, với tuổi tác các cụ làm sao nhớ hết được lớp trẻ chúng tôi. Ông thân sinh của tôi là Lê Nguyên Phong, em bác Giải Phan Thị Lang Bộ Lại thời cụ Diệm.   
- Trời đất? Thì ra ông là cháu cụ Lê Nguyên Phan, chỗ quen biết cả. Tôi với ông Lê Nguyên Vân bạn học một thời đấy thôi.   
- Vâng, chú Vân từng làm việc tại Huế và thất lộc cũng tại Huế năm 1935.   
Cả hai mải chuyện bỏ mất một khoảng thời gian nghe Diệm. Vừa lúc ông ta kết thúc phần giải thích hiến pháp:   
- Đây là buổi hội nội bộ, các anh em hiện diện đều là những người tâm huyết, đồng tâm đồng chí hướng, đã tự nguyện quy tụ xung quanh tôi ủng hộ tôi, giúp tôi cầm lái con thuyền Việt Nam, vượt qua được chặng đường đầu đầy phong ba bão táp. Nay thì... con thuyền của chúng ta đã cặp bến tương lai? Phía trước, trên con đường chúng ta phải qua còn nhiều chướng ngại. nhưng tôi tin, rất tin, toàn thắng đã trong tầm tay của chúng ta.   
Diệm ngước lên khoảng không, bằng vẻ thành kính đúng mức:   
- Xin ơn trên phò hộ chúng tôi?   
Tiếng vỗ tay kéo dài, cho mãi lúc này mới thấy Diệm hơi nhếch mép cười, biểu lộ sự hân hoan, thỏa mãn. Phần Ngô Đình Nhu, từ lúc đầu đến giờ vẫn chìm trong suy tư. Hắn hơi ngửa người ra lưng ghế, đầu cúi xuống. Người ta có cảm tưởng hắn chẳng chú ý nghe Diệm nói, không quan tâm đến hai trăm đại biểu có mặt. Rõ ràng hơn, hắn không tham gia những lần vỗ tay tán thưởng. Bây giờ, Nhu mới ngước mặt lên, bộ mặt nghiêm trang, cặp mắt lạnh lùng nhìn xuống cử tọa, trong lúc Trần Chánh Thành đứng lên, nghiêng mình về phía Nhu, trịnh trọng:   
- Xin kính mời ngài cố vấn Chính phủ ban lời huấn từ...   
Nhu chậm rãi đứng lên, kéo nhẹ mi-crô lại gần:   
- Vừa rồi Ngô lãnh tụ đã giải thích quá trình nghiên cứu và chỉ đạo việc soạn thảo hiến pháp đầu tiên của Việt Nam Cộng Hòa. Tôi lấy làm ngạc nhiên, tại sao không có một ai bản khoăn vấn đề từ cái gốc? Theo tôi, trước hết phải có triết lý của một học thuyết. Đó là cái hồn, hồn thể hiện ra hiến pháp. Phía Cộng sản hơn chúng ta ở chỗ đó. Phần chúng ta ngược lại đã đặt cái cày trước con trâu - Nhu nhếch mép không phải để cười, mà chỉ biểu lộ một nét mỉa mai, cử tọa như nín thở - Rứa đó, chẳng qua chúng ta phải chạy theo cái "mốt" của thời đại, người ta tán dương chế độ tự do dân chủ hết lời, nhưng thực chất thì sao? Chắc các vị quá biết rồi, tôi không phải trả lời nữa. Phần chúng ta trước cái thế sống chết đối đầu với Thực - Cộng không thể khư khư ôm bản hiến pháp với điều khoản tự do nghiệp đoàn... hàng trăm cái tự do.   
Nhu dừng lại, nhè nhẹ hất mái tóc đã điểm bạc, cặp mất có quầng đen, má hơi xệ xuống, nét mặt trở nên mệt mỏi chán chường, trông hắn quả là đã già trước tuổi năm mươi.   
- Thưa các vị, chúng ta muốn đứng vững, muốn tồn tại, phải dựa vào sức mạnh, phải trông vào chính bản thân của chúng ta! Chính đó là cốt lõi của việc bảo vệ tự do, dân chủ, quyết không cho Thực - Cộng trà trộn đánh lộn sòng. Để giữ vững vận mệnh quốc gia, tôi đã thành lập ủy ban an ninh Quốc gia, với nhiệm vụ bảo vệ sự sống còn của chế độ Cộng hòa này. Tổng thống và tôi dành cho ủy ban có quyền hạn tối đa, cương quyết hành dộng không cho phép tay sai Thực Cộng có chỗ dung thân.   
Nhu dừng lại, ánh mắt sắc lạnh nhìn khắp hội trường. Sự im lặng lắng xuống. Ngô Đình   
Diệm hơi cúi đầu chăm chú nhìn xuống hai bàn tay máy động. Vẫn với âm sắc giọng nói miền Trung gay gắt, Nhu nhấn mạnh từng lời:   
- Trong phạm vi cuộc họp nội bộ, tôi mạnh dạn thông báo với các vị, tôi quyết không chấp nhận ý kiến của người Mỹ. Họ muốn chế độ Cộng hòa có hai đảng như Hoa Kỳ. Họ không hiểu tình hình Việt Nam, tay sai Thực - Cộng còn tràn ngập, lòng dân còn phân tán, chế độ lưỡng đảng sẽ tạo chỗ đung hợp pháp cho kẻ thù. Vì lẽ đó, để dung hòa ý kiến các cố vấn Mỹ, đảng "Cần Lao Nhân Vị" sẽ không hoạt động công khai: Ai hiểu, ai tin có đảng hay không còn đảng mặc họ, kể cả người Mỹ. Chế độ Tổng thống Việt Nam Cộng hòa không dựa trên cơ sở đảng phái. Rứa thôi? Nous appartenons à une ramille dong le soạt est hé à celui de l etat.   
Nhu gật đầu chào cử tọa với thái độ gia trưởng. Câu tiếng Pháp chấm dứt bài huấn từ càng có hàm ý rõ hơn. Phía dưới, tất cả đại biểu hình như còn chìm trong suy tư không kịp tán thưởng khi Nhu ngồi xuống. Một phút sau, tràng vỗ tay mới nổi lên, kéo dài để bù lại. Trần Chánh Thành đứng lên loan báo, cuộc họp tạm ngừng, đêm sau sẽ tiếp tục.   
Đoàn người lặng lẽ nối nhau ra khỏi hội trường, không có tiếng bàn tán, chi có tiếng giày khua trên nền gạch. Võ Văn Trưng đi sát cạnh Vũ. Đến cuối hành làng, Trưng đặt nhẹ vào tay Vũ tấm danh thiếp và dặn:   
- Nhớ nghe ông Vũ, chủ nhật này mời lại tôi. Chúng ta phải tâm sự một buổi. Bà nhà tôi sẽ mời ông bữa cơm quê, chúng ta nhớ lại không khí gia đình.   
3.   
Thanh Tùng, đại úy phòng Nhì quân đội Pháp được cố vấn Nhu tuyển dụng vào cơ quan mật vụ dưới quyền bác sĩ Trần Kim Tuyến, trước khi đơn vị cuối cùng của lực lượng viễn chinh Pháp rút về nước. Để Thanh Tùng có bình phong hoạt động bí mật, Tuyến xuất một triệu đồng giao cho hắn cùng với nhà báo Mặc Thu xuất bản nhật báo "Người Việt Tự Do". Từ đó Thanh Tùng gia nhập làng báo, hắn bộ hắn bộ quân phục, không lái xe Jeep, không dùng cái tên nhà binh đại úy "Đơ Bê " hắn lấy lút hiệu Mão Đen. Đó là đích danh của hắn, Nguyễn Đình Mão.   
Cha ruột là nhà tu xuất, không dám thừa nhận con hoang, mẹ đẻ là ai? Thanh Tùng chưa hề biết. Lớn lên hắn đã chịu khó thăm dò tìm mẹ, có người tỏ ra hiểu biết nói mẹ hắn cũng là nữ tu, có kẻ nêu tên cô gái con một gia đình vọng tộc. Nhưng dư luận vẫn là dư luận, mơ hồ vô sở cứ. Chán ngán, hắn bỏ luôn ý định điều tra gốc gác. Hắn được viện mồ côi công giáo nuôi dưỡng. Đến tuổi đi trường, một linh mục người Pháp nhận đỡ đầu cho ăn học. Mười bảy tuổi, hắn thi đậu Brevet Elémentaire cấp bằng dành ưu tiên cho con cái người Pháp làm việc ở thuộc địa. Tuy chưa đủ tuổi trưởng thành, nhưng qua lời giới thiệu của ông linh mục, Thanh Tùng được Sở mật thám Nam Định tuyển làm thông dịch cho Phòng thẩm vấn. Lúc đầu, hắn chứng kiến những cảnh tra tấn dã man những người cách mạng bi bắt. Không lâu hắn say máu, xin tham gia hành hạ tù nhân, hắn căm ghét cộng sản hơn cả mật thám Pháp.   
Chưa đầy một năm làm việc, Nhật đảo chính Pháp. Nhờ còn vị thành niên, hắn thoát trở về làm chú giúp lễ cho nhà thờ xứ. Sau ngày quân xâm lược Pháp trở lại, hắn được trọng dụng, được thực dân Pháp gắn quân hàm "quan một" trở thành viên thiếu úy trẻ nhất, 19 tuổi, so với những tên khác, công tác tại Phòng Nhì. Suốt bảy năm tận tụy, hắn lấn sâu vào tội ác mất dần nhân tính, biến thành "Mèo Đen" xứng với biệt danh của hắn. Để biểu lộ lòng trung với Pháp, hắn lén lút trong bóng tối, rình mò bắt bớ, tự tay bắn giết đồng bào vô tội và leo khá mau lên cấp đại úy phó ban sưu tầm Phòng Nhì. Hắn được Salvani, thiếu tá trưởng phòng Nhì đánh giá cao, tin cậy. Trong thời gian quân Pháp rút vào Nam, vài lần được cả trung tá Trinquier trực tiếp giao nhiệm vụ đặc biệt. Từng bước hắn trưởng thành trong nghề, mỗi lúc một ranh ma hơn, để trở thành mối nguy hiểm đối với những người hoạt động cách mạng, ngay cả những loại "quốc gia" đối đầu với Pháp.   
Hắn bén nhậy trước thời thế đổi thay, biết đánh giá sớm hơn quyền lực của đồng đô-la, cái thế mới, mạnh, của quan thầy Mỹ. Để không một chút chần chờ, tiếc nuối, hắn dứt khoát khước từ quyết định đi Bắc Phi theo quân đội Pháp, bí mật móc nối với Cố vấn Ngô Đình Nhu xin ở lại Việt Nam. Biết rõ ý đồ của Nhu, hắn dâng công, tình nguyện tìm diệt số gián điệp Pháp cài lại chống chế độ Diệm lâu dài, sau khi quân Pháp phải rút hết về nước. Tất nhiên Mão Đen không thể biết rõ kế hoạch bí mật của Pháp, ngay cả hệ thống gián điệp cài lại, hắn chỉ nhờ một dịp may, biết được một đầu mối mỏng manh, nhưng quan trọng. Hẳn tính toán, từ đầu mối này sẽ giúp hắn lần ra hệ thống tổ chức, đủ lập công đầu mở hướng tương lai cho sự nghiệp.   
Đang trong thế đối đầu một lúc với nhiều kẻ thù nguy hiểm, Nhu tiếp nhận sử dụng Mão Đen cùng với kế hoạch của hắn đệ trình, giao bác sĩ Tuyến trực tiếp chỉ đạo. Đúng như Mão Đen dự tính, chỉ trong một tuần mò mẫm, hán đã phát hiện Nguyễn Trọng Bính, giáo sư bác sĩ nha khoa Đại học Sài gòn, đầu mối một. lưới gián điệp cài lại của Pháp. Mão Đen xin lệnh Nhu tổ chức bắt cóc Bính, và chỉ trong một đêm, Bính gặp cả Tuyến lẫn Nhu, xin đầu hàng. Bính hứa hẹn trong ba tháng sẽ nộp danh sách số điệp viên trong lưới do chính hắn ta phụ trách. Theo nguyên tắc, Bính chỉ được phép biết bí số của chúng liên lạc với nhau qua hộp thư chết. Nhưng nhờ Bính được Pháp giao sắp đặt các hộp thư quy định nên có khả năng tìm biết số điệp viên khi chúng đến tiếp xúc hộp thư, từ đó lần ra địa chỉ dễ dàng. Nhu bắt Bính giết tờ cam kết và thả cho về, sau sáu giờ gặp gỡ. Chủ ý của Nhu, khi đã tóm gọn lưới gián điệp của Bính, vẫn còn cơ hội bí mật dùng Bính đi sâu vào hệ thống điệp viên Pháp cài lại ở miền Nam nên các cuộc tiếp xúc giữa Mão Đen với Bính được giữ hoàn toàn kín đáo.   
Trên danh nghĩa dân làm báo, Mão Đen đã xóa dần dấu vết sĩ quan "Đơ Bê", có thuận lợi là trước kia hắn chỉ hoạt động trong bóng tối nên ít người biết rõ. Tuổi đời chưa đủ ba mươi, Mão Đen tỏ ra chững chạc, già dặn như hạng trung niên đứng tuổi, có thể nhờ cặp ria mép thời trang công phu cắt tỉa, với vóc dáng tầm thước chắc chắn nhanh nhẹn, khuôn mặt góc cạnh, đen hơn mọi người, bạn bè gán cho hắn cái tên Mão Đen đã thành danh xưng phổ biến.   
Tối nay, buổi hẹn cuối cùng giáo sư Bính giao danh sách điệp viên cho Tuyến, Mão Đen lái chiếc xe Dauphine màu cánh chả, biển số dân sự lượn qua vườn hoa trước Tòa thị sảnh, đậu lại ở góc đường Lê Thánh Tôn. Hắn đi bộ theo vỉa hè, vào cửa hàng Passage Eden. Hắn chậm bước ngắm nhìn dãy tủ kính khu hàng mỹ phẩm sáng rực ánh đèn. Lát sau tiến hẳn vào hành lang dẫn đến phía cầu thang, đèn ở đây không đủ sáng. Hắn dừng lại lấy thuốc châm hút, kiểm tra xung quanh theo thói quen nghề nghiệp. Không ai quan tâm, hắn bước lên thang lầu. Lầu một là chung cư cho thuê. Mỗi phòng ở đây có đủ tiện nghi cho một gia đình sinh hoạt. Giá thuê phòng rất cao, vì đây là khu trung tâm Sài Gòn, chỉ dành cho dân giàu, có địa vị xã hội, mới đủ khả năng cư trú.   
Hắn đến trước một cửa phòng, có miếng đồng sáng bóng khắc chữ "Giáo sư bác sĩ nha khoa Nguyễn Trọng Bính" ấn chuông hai lần... Hành lang vắng lặng, không có người qua lại, khác hắn với bên dưới, luôn vọng lên tiếng ồn ào hỗn tạp không dứt. Một vài phút trôi qua, Mão Đen sốt ruột ấn lại hai lần chuông cửa, chuông reo văng vẳng bên trong nghe rất rõ.   
Cửa phòng vẫn không hề chuyển động sau một hồi chờ đợi. Bực bội hiện rõ trên mặt, hắn xoay nắm cửa đẩy nhẹ vào trong. Cửa mở dễ dàng, không cài khóa. ánh sáng trong nhà hắt ra hành lang, phòng trống không người. Mão Đen nghĩ ngay đến chuyện bất thường theo quán tính nghề nghiệp, hắn thận trọng bước vào, khép trái cửa lại, đưa mắt lướt khắp phòng khách, vẫn bộ sa lông, bộ bàn ăn bốn ghế, bàn làm việc kê ở góc tường... vật dụng... không có gì thay đổi. Hắn moi khẩu súng ngắn trong bụng ra cầm tay, tiến đến phía phòng ngủ, cửa không cài khóa. Hắn bật công tắc, ánh sáng soi rõ căn phòng. Trước mắt hắn, giáo sư Bính nầm ngửa bất động trên giường trải nệm trắng. Chân còn mang giầy da đen, có sơ mi dài tay bỏ trong quần màu xám đậm, cà vạt hai màu xanh nâu lật qua vai, khuôn mặt trắng xanh hơi ngửa lên trên gối. Mão Đen cài súng vào bụng, tiến đến cạnh giường, hắn chăm chú nhìn cặp mắt nạn nhân mở lớn bất động, hai bên mép có vệt máu đã đổi màu đen bẩn, cần cổ lộ rõ vài vết bầm, hai chiếc cúc áo sơ mi bật đứt. Hắn nhủ thầm: "Thuốc độc". Đúng vậy! Mão Đen không lạ gì loại thuốc đặc chế này, chính hắn đã từng cấp cho nhân viên dưới quyền khi cử chúng đi vào vùng địch hậu, để sử dụng trong trường hợp "Thập tử nhất sinh". Nhưng trường hợp này rõ ràng giáo sư Bính không tự nguyện sử dựng, hấn nhợt nhìn thấy mảnh giấy trên mặt tủ nhỏ ở đầu giường, cài dưới cái gạt tàn pha lê hàng chữ đen viết lối in hoa đập vào mắt hắn: "Phản bội! Cái giá phải trả".   
Tất cả đã rõ ràng, hắn cảm thấy dội ở lồng ngực, sự hồi hộp đột đến, hẳn lảo đảo quay ra phòng khách, thả mạnh người xuống ghế sa lông. Hắn lấy thuốc châm hút, cố trấn an mình. Hắn từng tự hào chưa một lần biết sợ, nhưng lúc này hắn sợ! Tổ chức "Đơ Bê" đã dằn mặt hắn chăng? Hay chỉ cảnh cáo răn đe bọn điệp viên cài lại? Không lẽ mưu đồ của hắn bị lộ? Hắn cúi đầu, kiểm tra lại thật nhanh các hoạt động của hắn với Tuyến-Nhu. Lời nói, việc làm, sự thận trọng đúng mức, chưa có điều gì tỏ vẻ phản bội chủ cũ, dù hắn tự nguyện thực hiện ý đồ của Nhu: Diệt hết tay chân của Pháp? Mặt công khai, hắn làm báo, hoặc có làm việc trong cơ quan mật vụ của Tuyến, mục tiêu chung của Pháp lẫn Mỹ vẫn là "diệt Cộng". Với cả hai bên, hắn hoạt dộng trên danh chính ngôn thuận.   
Hắn đã bình tâm trở lại, quẳng mẩu thuốc hút dở vào gạt tàn, đứng dậy bước đến cạnh bàn giấy chủ nhà, nhấc ổng điện thoại hắn quay số...   
4.   
Tám giờ sáng chủ nhật, như đã hẹn trước, Vũ lại thăm dân biểu Võ Văn Trưng tại nhà riêng ở hẻm đường Nguyện Thiện Thuật. Ông ta đích thân mở cửa mời Vũ vào nhà, giọng cởi mở:   
- Tha hương ngộ đồng hương! Quả là một trong bốn niềm vui nhất, phải không nào. Tôi không dùng hai chữ "cố tri", nhưng tình cảm không thể kém sút được.   
Rõ ràng chủ nhân đã có ý chuẩn bị cách riêng để đón khách. Trưng mặc quần áo chỉnh tề trên bàn sa lông bày sẵn bộ đồ trà Giang Tây, hộp thuốc Craven chưa mở, hai bông hồng còn đọng sương, cắm tự nhiên trong bình pha lê. Tất cả toát lên vẻ trang trọng, thanh nhã, biểu lộ nề nếp gia phong nệ cổ của chủ nhân. Vũ nhận thấy có nhiều thuận lợi cho bước đầu mở quan hệ với nhân vật thân cận của Ngô Đình Diệm, mà chính anh đã suy nghĩ nhiều đến cách làm quen. Liền hai đêm ngồi cạnh nhau trong cuộc họp nội bộ đảng, Võ Văn Trưng đã tự ý mở đường cho Vũ, tuy mới là bước sơ giao, nhưng đã hứa hẹn nhiều gắn bó sau này. Trưng mời Vũ ngồi đối diện với mình, tự tay pha trà, bằng giọng nói thân thiết, ông ta chậm rãi:   
- Bà con chúng mình ngoài nớ không hình dung nổi ông và tôi gặp nhau ở đây, bất ngờ hơn, tôi và ông là chỗ quen biết xưa. Trông thấy ông, giống chú như hai giọt nước, tôi lại nhớ người bạn học cũ, tiếc là ông Vân đã mất sớm. - Trưng ngước mắt nhìn Vũ, cao giọng - Chú ông đứng đầu cả bốn năm cùng học, thi tốt nghiệp đậu thủ khoa, đúng là cây tốt sinh trái ngọt....   
Trưng đưa chén trà tận tay Vũ, hương sen phảng phất:   
- Xin mời.   
Cả hai cùng nhấp trà, Vũ vẫn giữ im lặng, với vẻ kính trọng trước người cao niên. Trưng chợt thở dài:   
- Tôi đang nghĩ đến việc sai lầm vừa qua của tôi. Nếu lúc đó tôi biết rõ ông là cháu ruột ông Vân, và cụ Giải Phan, tôi đã xé bỏ tờ tố giác của tên Nguyễn Gia không đưa cho ông Nhu.   
Không để cho Vũ kịp ngạc nhiên, Trưng giải thích:   
- Cách đây gần năm, tôi còn làm chủ tịch Phong trào ở Khánh Hòa, tên Nguyễn Gia ở Thanh Hóa mới di cư vào, đến gặp tôi báo ông là cán bộ công an Thanh Hóa, đảng viên Cộng sản, đang được Việt Cộng trọng dụng, tự nhiên mất hút. Vào Sài gòn, hắn thấy ông làm phụ tá cho tổng trưởng Nội vụ, hắn thắc mắc, nghi ông do Việt cộng đưa vào. Thông thường thôi, tôi bắt hắn viết báo cáo, gửi vào cho cố vấn Ngô Đình Nhu. Lúc này nghĩ lại, tôi mới thấy thiếu sót. Tại sao tôi không hỏi kỹ ông là con cháu nhà ai?... Nhưng bây giờ ông đã là phụ tá cho bác sĩ Tuyến, lại là ủy viên "Phong trào đô thành", rõ ràng bản tin của Nguyễn Gia không làm ông Nhu, ông Tuyến thiếu đi sự tin cậy ở ông. Phần tôi, sau này nếu các ông ấy có nhắc đến, tôi sắn sàng bảo lãnh cho ông, ông Vũ ạ.   
Vũ giữ thái độ bình tĩnh, chăm chú nghe Trưng kể, tuy trong lòng trước việc bất ngờ đã nôn nao lo lắng. Theo quán tính, anh phân tích ngay, việc tố cáo xảy ra đã gần một năm, nghĩa là trước khi Trần Kim Tuyến mời anh cộng tác, kết nạp vào anh vào đảng "Cần Lao". Cao hơn nữa cử anh qua nắm tổ chức "Phong trào đô thành bộ". Rõ ràng Vũ đã được tín nhiệm. Tình trạng hồi hộp đột xuất bùng lên rồi lắng xuống cũng rất nhanh trong anh. Để rồi Vũ tự hỏi, phải chăng Trưng tự đưa vấn đề này ra để "đánh đổi" câu chuyện về người em ruột của ông ta quyết ở lại sống chết với quê hương...Và hai người cháu ruột hiện là bộ đội Việt Cộng... Vũ tin chắc với nguồn tin này, anh sẽ tạo được sợi dây vô hình buộc chặt Trưng với anh. Vũ yên tâm, mỉm cười:   
- Cảm ơn cụ đã dành cho tôi sự tin cậy. Vụ này anh Tuyến có nói lại với tôi ngay từ hồi đó.   
Trưng cười giả lả, lúc lắc mái đầu điểm bạc:   
- Không tin ông còn tin ai được nhỉ? Tôi hiểu chớ, làm sao Việt Cộng có thể thu nhận được ông vào đảng? Ai nói ông là đảng viên cộng sản tức là không hiểu chi cộng sản. Ông Nhu, ông Tuyến tin cậy ông là đúng. Cũng như em tôi, chú Mỹ đấy, dù chú có ở lại làm việc trong vùng Việt Minh cũng không thể trở thành cộng sản được. Cha đẻ là tri huyện thời thực dân phong kiến, anh ruột là phần tứ quốc gia chống cộng triệt để đúng không ông Vũ?   
Trưng cố ý gắn hoàn cảnh của ông ta và của Vũ, cả hai còn gia đình ở lại trong vùng Việt cộng, nhằm thanh minh trước hết với "Phụ tá cơ quan mật vụ" của Trần Kim Tuyến, duy trì cái thế chính trị của ông ta luôn trong sáng, nếu có kẻ xấu nào lợi dụng gây sự nghi ngờ thì chính Vũ trở thành nhân chứng của mình. Vũ hiểu tâm trạng của Trưng, ông già sáu mươi đang ở bực thang danh vọng trên cùng, nhưng tham vọng không phải dừng lại ở đó. Hiện nay, Trưng vừa làm ủy viên Trung ương Cần Lao, Trung ương Phong trào cách mạng quốc gia, dân biểu Quốc hội, vừa là thành viên trong ban tư vấn cận thần tin cậy bậc nhất của Diệm. Là một trong số sáng lập viên Đảng "Cần Lao Nhân Vị" ngang hàng với Tôn Thất Toại, Nguyễn Trác, Huỳnh Văn Chí, Lê Văn Nghiêm, Đỗ Mậu... sát cánh với Ngô Đình Cẩn bí mật hoạt động từ khi Diệm còn là con bài dự tính của Mỹ, nằm trong tu viện ở Hoa Kỳ. Công lao tạo uy tín, quy tụ thực lực, mở đường cho nhà chí sĩ cách mạng quốc gia về chấp chính, không phải là nhỏ. Đối với cá nhân Ngô Đình Diệm là vậy, nhưng với Nhu hiện nay là linh hồn của người anh ruột cầm quyền, ông ta không thể đùng những công thần nắm các chức vụ chủ chốt, ông ta cần loại có khả năng và dễ dạy. Từ đó sự ganh tị phát sinh ngay trong nội bộ. Trưng thấy rõ hơn ai hết, chỉ cần cái cớ liên hệ Việt cộng, vị trí tột đỉnh vinh quang của ông ta có còn giữ vững được không? Thanh minh đã chậm, ích gì!   
Lúc đầu Võ Văn Trưng với lối thăm dò dè dặt rồi câu chuyện dẫn dắt đến chỗ thân tình, tin cậy, Trưng bắt đầu tâm sự:   
- Ông Vũ nghĩ gì về buổi nói chuyện của ông Nhu trong hai buổi họp vừa rồi?   
Vũ không trả lời ngay, anh hỏi ngược lại:   
- Cụ quan tâm vấn đề gì qua lời huấn từ của ông Cố vấn chăng?   
Trưng trầm ngâm giây lát, mạnh dạn:   
- Không lẽ ông không chú ý đến điều mà hiện các vị trong Ban chấp hành Trung ương đảng ta thắc mắc sao? Ông Nhu nói rằng chế độ Việt Nam cộng hòa không dựa đảng phái, đảng Cần Lao Nhân Vị sẽ không ra công khai, có đảng Cần Lao hay không, mặc ai hiểu sao thì hiểu. Ông ta còn nhấn mạnh: "Chúng ta thuộc về một gia đình mà số phận gắn liền với vận mệnh quốc gia". Đó là điều mấu chốt khiến mọi người quan tâm đấy.   
Trưng ngước mắt nhìn thẳng vào mặt Vũ, cặp mắt không còn vẻ trong sáng, có vằn đỏ, có hằn những nét chân chim ở phần đuôi, anh nhận rõ ánh mắt của ông ta ẩn hiện một sự giận hờn, một nỗi lo âu. Vũ với vẻ nghiêm túc, chậm rãi:   
- Vâng thưa cụ, cũng như các vị có mặt, tôi có chú ý điều đó. Ông Nhu nói với chủ đích rõ ràng không phải do ngẫu hứng. Người ta có thể hiểu lầm, chế độ Việt Nam cộng hòa do một nhà, giống kiểu nhà Nguyễn trước chớ không phải đảng Cần Lao cầm quyền, trong khi hiến pháp dựa trên chủ thuyết nhân vị.   
Trưng bật ngửa ra lưng ghế, cười gằn, làm Vũ ngừng lại. Anh lấy thuốc hút cố ý chờ đợi.   
Ông quả là sâu sắc:   
- Này nhé, chúng ta đã nhận được nhau là "người nhà" cứ nói thực với nhau nhé, ông Vũ?   
Vũ nhẹ gật đầu, trả lời có dụng ý bị động:   
- Thưa vâng, nếu được cụ cho phép.   
- Ông Nhu đã lộ rõ nguyên hình độc tài không hơn không kém. ông ta đã sử dụng lực lượng của đảng Cần Lao như một công cụ làm cầu cho ông Diệm từ Hoa Kỳ về nước, làm thang cho ông Diệm bước lên vị trí nguyên thủ quốc gia. Bao nhiêu đảng viên tận tụy, hy sinh cho sự nghiệp chung, bảo vệ ông Diệm trước sự tấn công của các đảng phái, giáo phái, tay sai của Pháp, kể cả bọn thực dân Pháp, xây dựng uy tín, tập họp lực lượng, đưa ông ta lên tột đỉnh vinh quang. Vậy mà khi công thành danh toại, ông ta trao cho ông Nhu nắm toàn quyền quyết định. Rõ ràng anh em ông Diệm đã phủi công lao của đảng, bất cần đảng, có đảng hay không có đảng lúc này không cần thiết. Tất cả mọi người phụ thuộc vào một gia đình, chỉ có gia đình ông Diệm mới có số phận gắn liền với vận mệnh quốc gia. Hừ phong kiến, đi đúng vết xe nhà Nguyễn rồi, chết thật!   
Với lối nói gay gắt, Trưng bộc lộ tâm trạng mình không dè dặt trước mặt Vũ. Con người bộc trực, nóng nảy, Vũ nhận xét. Không bỏ lỡ cơ hội, anh thăm dò sâu hơn:   
- Từ lâu nghe nói tổng thống Diệm tín nhiệm và chịu nghe lời bàn bạc của bốn vị được coi là "Tứ trụ": Cụ Tôn Thất Toại, cụ Hà Huy Liêm, cụ và đại tá Đỗ Mậu. Nếu dư luận đúng, tôi thiết nghĩ các cụ cần phải trực tiếp gặp Tổng thống đề đạt lời khuyến cáo có thể sửa lại chỗ sai sót vừa rồi.   
Trưng lắc đầu thở dài:   
- Ồ! Thời gian đầu quả có thế. Đến giờ tình thế đã thay đổi. Trước đây ông Diệm thường mời chúng tôi đến hỏi ý kiến khi có sự việc khó khăn. Gần đây không những ông Diệm cố ý xa lánh chúng tôi, mỗi lần bọn tôi muốn tiếp kiến phải báo qua văn phòng ông cố vấn, vài ba lần được trả lời "Cụ bận", rõ ràng gặp được Tổng thống không còn là việc dễ. Chính đại tá Đỗ Mậu gặp trường hợp rắc rối này đã nóng nảy nói nặng vài lời, bị ông Nhu đẩy đi Pháp làm tùy viên quân sự cho tòa Đại sứ. Cả ba chúng tôi đã cố gắng vận động, gần một năm rồi ông Diệm mới nhận lời giải quyết. Hôm qua, trung tá Đinh Sơn Thung ở bên bộ Quốc phòng gọi điện báo tin cho chúng tôi hay, đã có quyết định triệu hồi ông Mậu về nước. Được tin ông Diệm dự tính cử đại tá Đỗ Mậu thế tướng Mai Hữu Xuân, giữ chức Tổng giám đốc An Ninh Quân Đội. Nhưng ông Nhu tỏ ra chưa chịu, trong khi ông Diệm cương quyết tự giải quyết. Đối với hàng tướng tá, không ai được ông Diệm tin cậy hơn đại tá Đỗ Mậu, vừa là đồng hương, vừa có ơn cứu giúp ông Diệm trong thời kỳ bị bãi chức Thượng Thư Bộ Lại. Cho đến sau này lại tích cực ủng hộ ông Diệm về chấp chính. Nhưng trớ trêu thay, ông Nhu không ưa đại tá Mậu. Nguyên nhân ông Mậu vốn trực tính, nghĩ sao nói vậy, vài ba lần to tiếng với ông Nhu, lần cuối cùng xây ra, ông Diệm phải dàn hòa, nhưng không cản được ông Nhu đẩy sang Pháp. Ngày rời Việt Nam đi, ông Mậu vào từ giã, ông Diệm tỏ vẻ bùi ngùi thương cảm, ông hứa: "Tạm qua đó chờ chú Nhu nguôi cơn giận, tôi sẽ kéo ông về giao trọng trách cao hơn". Ông Diệm giữ lời hứa, đã thực hiện.   
Câu chuyện kéo dài đến trưa, bà Võ Văn Trưng tươi cười bước ra phòng khách, giọng Huế dịu dàng trách móc:   
- Hai ông say chuyện quá hỉ? Không lẽ quên đói được ư? Đến giờ rồi, ông mời khách vào bàn thô i.   
Trưng cười, ân cần mời Vũ:   
- Hôm nay bà nhà tôi đãi chúng ta bữa cơm đặc biệt xứ Thanh, một bữa ăn gia đình để nhớ mãi ngày hội ngộ, ngày chúng ta nhận nhau không chỉ đồng hương mà là đồng chí.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 14**

Sáng nay, Lê Nguyên Vũ từ nhà riêng lái xe đến thẳng Huỳnh Văn Trọng. Tối qua Trọng gọi điện thoại cần gặp anh trước bảy giờ. Trọng chờ Vũ trước cổng:   
- Cha Dưỡng mời anh em mình lại chơi, bàn với chú một số việc để mười giờ bay sang Mỹ.   
Trọng vừa báo tin vừa tự mở cửa xe vào ngồi cạnh Vũ.   
- Đi Mỹ? Có việc gì vậy anh?   
Xe quay lại hướng về phía chợ Bến Thành, Trọng chờ xe vào hàng ổn định mới trả lời:   
- Đức Hồng y Spellmann mời cha Cao Văn Luận và cha Dưỡng sang gặp, chưa rõ chuyện chi. Đến đó cha sẽ nói rõ lý do thôi.   
- Sau vụ ông Diệm bị giết hụt ở Ban-Mê-Thuột, bọn học trò anh có bàn tán gì không?   
- Chung bọn học trò thì không. Nhưng chiều hôm kia đệ nhất tham vụ Cholorn tổ chức bữa ăn tối tại nhà riêng mời Colby phụ tá đại sứ Mỹ, trước khi y về nước nghỉ phép ba tháng. Cholorn mời tôi, thầy dạy mà, để tiện cho hắn ta chào tạm biệt...   
Trong cuộc gặp gỡ, chúng có nói đến vụ ám sát ông Diệm. Đại ý có hai điểm, thứ nhất, sự kiện xảy ra giữa lúc Nhà Trắng đặt hy vọng vào ông Diệm khá cao, nên nhóm Mỹ ủng hộ ông Diệm ở đây lo sẽ có trở ngại về mặt viện trợ, khi số người không bằng lòng ông Diệm có cớ đánh giá lại con bài cưng nhất của CIA. Thứ hai, đại tá Lansdale, tích cực hơn ai hết, đã cùng với ông Nhu trực tiếp chỉ huy khai thác hung thủ, tìm bọn âm mưu là những ai trong số địch thủ của ông Diệm. Qua khai thác, chúng đã kết luận, đó là ý đồ của Pháp không phải Việt Cộng. Bằng cớ rõ ràng là trung tá Trần Đình Lan và đại úy Quách Sến cầm đầu Phòng 6 của Pháp trước đây, đã trốn khỏi Sài Gòn ngay sau vụ Ban-Mê-Thuột xảy ra. Ông Ngô Đình Nhu giận lắm, ông ta nghi giữa Trần Đình Lan và Mai Hữu Xuân có liên lạc với nhau trước đó nên quyết định cất chức Tổng giám đốc an ninh quân đội của Xuân, đuổi về Ban thanh tra Quốc phòng. Nếu có đủ chứng cứ, Xuân khó thoát chết với ông Nhu chuyến này. Cậu Cẩn ở ngoài Huế, có thể là được sự đồng ý của ông Nhu, quét một nhát mấy chục tay chân Pháp cũ Như Nguyễn Văn Yến quản lý khách sạn Morin của chánh mật thám Pháp, Trần Nguyên An nguyên thiếu tá chỉ huy trưởng lực lượng bổ sung Pháp mất tăm. Ngoài Khánh Hòa, ông Cẩn cho lính đập chết tay trưởng ty công an Nguyễn Văn Mạnh, kéo xác trên đường phố Nha Trang. Hành động quá mạnh của ông Cẩn khiến đại sứ Mỹ phải gặp ông Diệm can ngăn "tốp" bớt. Một số thân tín của Pháp còn đó sợ xanh mặt, kể cả số tướng tá bị ông Nhu đuổi khỏi các chức vụ trọng yếu. Đại tá Colby cho rằng, mọi công việc ông Nhu, cậu Cẩn làm vừa rồi, có sự đòng ý của đại tá Lansdale, một nhân vật trong số người Mỹ rất ghét Pháp.   
Đến đây Trọng hỏi lại Vũ:   
- Trong vụ này chú ở cạnh Tuyến chắc biết rõ hơn, vậy bọn nào ám sát ông Diệm?   
Vũ suy nghĩ giây lát:   
- Anh biết đấy, tuy danh nghĩa là phụ tá cho Tuyến, tôi chỉ được giao công tác bên Phong Trào thôi. Gần đây tôi có ghé lại chỗ Tuyến, được biết ông Cẩn cho ba người vào hợp tác với nhóm Tuyến khai thác hung thủ bắn ông Diệm. Hung thủ còn nhỏ tuổi, đâu chỉ ngoài hai mươi, gốc lính Cao Đài. Hắn thú nhận hết nhưng không hề biết tổ chức chủ mưu, chỉ có vài tên cũng là sĩ quan của ông Phạm Công Tắc sai làm. Anh Tuyến tin lời cung là đúng, vì chắc chắn bọn chủ mưu không dại gì lộ mặt trước một thanh niên nhỏ tuổi như vậy. Cứ vào hành động của hung thủ, họ suy luận cho là ý đồ của Pháp. Nếu là Việt cộng, khi họ đã làm thì ông Diệm khó mà thoát chết.   
- Cũng chỉ là suy luận thôi sao?   
- Thì chứng cớ đâu? Hung thủ còn nguyên đó, làm được gì hơn mà chẳng phải đoán mò.   
Chắc chắn họ cũng tìm thấy số chứng cớ nào đó, nên ngay Colby, một sĩ quan CIA ngang hàng với Lansdale, cũng xác định là ý đồ của người Pháp nhưng thực hiện là do số người Việt tay chân cũ. Ông Ngô Đình Nhu ngay sau sự việc xảy ra đã ra lệnh bắt Trung tá Lan, nhưng hắn đã biến mất. Có tin Lan đã qua Nam Vang trước đó một ngày.   
Câu chuyện ngừng lại, Vũ cho xe chạy vào cổng sau khu vực Bộ Tổng tham mưu. Từ ngày gặp nhau ở Sài Gòn, cả ba trở thành bạn tâm giao, họ thường gặp nhau, lúc tâm sự, khi bàn chính tình thời sự. Đã thành thân quen nên cha Dưỡng bỏ hẳn kiểu lễ nghi khách khí, nói với Vũ:   
- Đức Hồng y Spellmann gửi cho cha Luận và tôi bức điện ngắn, mời chúng tôi qua Mỹ kịp dự lễ Phục Sinh. Nhưng cái chính là để bàn việc tiến hành mở trường Đại học Đà Lạt đã được đại học Michigan đỡ đầu. Cuối bức điện, Ngài nhấn mạnh, muốn chúng tôi tường trình để Ngài hiểu cự thể về tình hình chính phủ ông Diệm, sau vụ mưu sát vừa rồi. Có thể là bên đó có cái gì đưa đến sự bất lợi cho ông Diệm, mà Ngài là người ủng hộ rất mực Tổng thống Việt Nam Cộng hòa (nên ngài) phải quan tâm. Mười giờ chúng tôi ra sân bay, tất nhiên là đi việc riêng không liên quan đến việc chính phủ. Tôi muốn thầy góp cho vài ý để tôi có thể trình bày với Đức Hồng y đầy đủ hơn. Tôi nhờ ông Trọng mời thầy đến gấp là vậy.   
Vũ chậm rãi nhấp tách cà phê lấy cớ để suy nghĩ. Đúng vậy, vụ ám sát Diệm là tiếng chuông báo động. Chính phủ Sài Gòn chưa hẳn đã vững vàng như nhà cầm quyền Mỹ vội vàng rêu rao, đánh giá. Mối quan tâm của Spellmann cũng là mối quan tâm của Nhà Trắng. Vũ nói với chủ ý của anh:   
- Thưa Cha, sau vụ Ban-Mê-Thuột ông Cố vấn tỏ ra hằn học, mạnh tay. Tuần rồi, ông đã ra lệnh đóng cửa tờ báo "Đường sống", tờ báo duy nhất của công giáo di cư, rút giấy phép vĩnh viễn, truy tố cha Vũ Đình Trác ra tòa. Bà con cho ông Nhu quả là cạn tàu, ráo máng.   
Hàng vạn giáo dân vốn sống nơi ruộng chiêm Ninh Bình quen thuộc bị đẩy lên ở rải dọc đường 20, vùng rừng núi, đất đá hoang vu. Hàng vạn người đang dở sống dở chết với vài mảnh rẫy khoai mì, chưa cách gì giải quyết nổi. Giáo phận Phát Diệm di cư hầu hết vào trong này, mà Đức Giám Mục Từ cùng các Cha phải nằm tạm ở rẻo đất chua phèn trước đây của nhóm Bình Xuyên, chưa được phân vùng định cư cho toàn giáo phận. Cha Trác viết báo kêu gào mấy tháng liền không kết quả, cuối cùng Cha báo động bằng bài xã luận: "Các khu tạm cư, bà con giáo dân đang cầu nguyện cho ông Diệm lấy lại uy tín ban đầu", có nghĩa là Tổng thống đã mất uy tín với tập thể giáo dân di cư. Thái độ của ông Nhu tỏ ra thách đố. Theo tôi, ông đã đổ thêm dầu vào lửa. Vì người Pháp sẽ không bỏ lỡ cơ hội trước sự tức giận của gần nửa triệu giáo dân Bùi Phát bi bạc đãi mà không khoét sâu thêm mâu thuẫn. Không chỉ riêng ông Cố vấn ở đây, cả ngoài cậu Cẩn, đã mở chiến dịch thanh toán những người trước đây làm việc trung thành với quân đội Pháp, chụp cho họ cái mũ gián điệp bất kể đúng sai, hành động thiếu suy tính lợi hại, khi thực dân Pháp ở miền Nam này chưa phải đã yếu. Đây là vấn đề thứ nhất, tôi xin góp ý để Cha nghiên cứu.   
Linh mục Dưỡng tỏ ra chăm chú nghe và đôi lúc gật đầu đồng tình, cuối cùng khi Vũ ngừng lại đốt thuốc, Cha ngước mắt nhìn anh:   
- Còn vấn đề thứ hai?   
- Vâng, vấn đề thứ hai là mối bận tâm nhất của anh em ông Diệm, lại thuộc về phía Mỹ. Thái độ của những người Mỹ ở đây, phải chăng là chủ trương của Hoa-Thịnh-Đốn? Ngay từ ngày Tổng thống về chấp chính, Hoa-Thịnh-Đốn gợi ý với Tổng thống đưa ông Phan Quang Đán vào chức vụ Phó tổng thống. Lên nắm chính quyền, Tổng thống nghe lời ông Nhu, cương quyết không chịu mời ông Đán cộng tác. Cho đến lúc này, ông Đán trở thành đối thủ, một đối thủ mạnh, được một phần người Mỹ ủng hộ, và phần còn lại không hề phản ứng, kể cả đại tá Lansdale. Ông Đán đã quy tụ được nhiều chính khách đương thời, số từ Bắc vào như Nghiêm Xuân Thiện, Đinh Xuân Quảng, miền Trung có Trần Văn Lý, Nguyễn Mạnh Huyền và nam phần thì toàn bộ nhóm "Tinh thần Caravelle" do Trần Văn Hương, Phan Khắc Sửu cầm đầu. Hiện nay tờ báo "Thời Luận" do Nghiêm Xuân Thiện đứng tên trở thành cơ quan ngôn luận của "khối Dân Chủ" mà ông Đán là đại diện, đang tấn công Tổng thống khá mạnh. Ông Nhu bất bình về Đán, nhưng mới đây đại tá Lansdale biết rõ ý định của ông Nhu, đã khuyến cáo không được dùng bạo lực. Khoảng ít tuần nữa, ông Lansdale sẽ rời Sài Gòn về nhận nhiệm vụ mới trong hàng chỉ huy cơ quan CIA tại Mỹ, đại tá Colby sau kỳ nghỉ phép sẽ qua Sài Gòn thay thế. Ông Lansdale đã thông báo với Tổng thống, và nhác nhở rằng Colby trước đây đã tán thành chế độ lưỡng đảng cầm quyền ở đây giống như Hoa Kỳ, và sẵn sàng ủng hộ ông Đán. Vì vậy ông Nhu đã không yên tâm trước thái độ của Hoa-Thịnh-Đốn, vừa trợ giúp tổng thống Diệm vừa đặt sẵn cái thòng lọng, không rõ lúc nào sẽ thòng vào cổ. Ông Nhu không võ đoán, nhận định của ông có cơ sở khi nhìn thấy sớm hơn hoàn cảnh của tổng thống Phi Magsaysay với con bài Marcos, bên cạnh tổng thống Đại Hàn Lý Thừa Vãn với nhân vật họ Pắc sau lưng. Đó là mối uy hiếp thứ hai đối với tổng thống Diệm. Xin cha lưu ý Đức Hồng y cũng là cách thăm dò, để qua đó Cha hiểu được có phải là sách lược của chính phủ Hoa Kỳ hay chỉ là ý đồ của nhóm người Mỹ ở đây thôi.   
Linh mục Dưỡng không giấu giếm ý nghĩ của mình:   
- Nếu không được thầy phân tích rõ ràng những sự việc rắc rối phức tạp, tôi quả không hiểu nổi mô tê chi. Đúng là những mối đe dọa đang đối đầu với ông Diệm. Ngoài hai vấn đề trên, tôi cần phải báo trình thêm gì nữa với đức Ngài để có lợi cho Tổng thống chúng ta?   
- Thưa còn một vấn đề thứ ba, sự rạn nứt ngay trong nội bộ không kém phần nguy hiểm cho tổng thống. Điều này tùy Cha định liệu, có nên báo trình hay không? Lúc này chỉ có Đức Hồng y mới đủ sức nặng khuyến cáo được Tổng thống. Kể từ sau ngày Tổng thống nắm quyền nguyên thủ quốc gia, chính sách "gia đình trị" mà báo Thời Luận của nhóm ông Đán suốt sáu tháng liên tiếp vạch ra, đã thành sự thật. Ông Cẩn như một tổng thống ở miền Trung với những gia nhân nắm hết vai trò chủ chốt. Ông Nhu ở đây toàn quyền quyết định cả về mặt Chính phủ lẫn Quốc hội. Quanh ông toàn là "người thân quyến hoặc đàn em tin cậy. Hai ông bà Nhu đều lo cho thế lực của riêng mình, xây dựng quyền uy cá nhân bên ngoài ảnh hưởng của đảng Cần Lao, giành quyền độc chiếm thị trường dược phẩm ở toàn miền Nam, tổ chức mua bán ngoại tệ, kim cương, chiếm lại thi trường buôn thuốc phiện của Salvani trước đây. Cha nghĩ coi, đến một lúc nào đó, dù bí mật đến đâu cũng bị người ta phát hiện mà thôi. Vấn đề tự nó sẽ tác động vào thế lực đối đầu ngay từ bên trong. Không lâu, mối nguy hiểm sẽ đến với Tổng thống. Vụ mưu sát vừa qua chẳng đã báo hiệu rồi đó sao?   
Linh mục Dưỡng lắng nghe đến xuất thần, cuối cùng lắc đầu thở dài:   
- Đó là chúng ta chưa bàn đến hiểm họa cộng sản đã kề sát nách mình. Nếu không được thầy nói rõ cho biết, tôi mãi tin cái ảo tưởng này đến lúc nào. - Ông cao giọng hơn - Không đâu? Với Đức Hồng y, tôi không thể giấu ngài, đó là luật đạo. Tôi phải nói hết để ngài biết. Vậy theo ý thầy, sau những điều báo trình, tôi có nên xin ngài một sự giúp đỡ cụ thể nào không?   
Vũ đặt tách cà phê sữa, vừa lau miệng vừa suy nghĩ giây lát mới trả lời:   
- Có thể không nên yêu cầu cụ thể Cha ạ! Chủ yếu là chờ đợi Ngài tự ban cho ý kiến thì đúng hơn. Tôi nghĩ, thế nào Ngài cũng chỉ dạy chúng ta phải làm gì trước những phức tạp đó và cách thức giải quyết ra sao. Điều chủ yếu tôi đề nghị với Cha, trong chuyến đi này, là Cha hết sức chú ý thăm dò qua Đức Hồng Y để hiểu cho được chủ trương của Chính phủ Hoa Kỳ đối với Tổng thống nói riêng và miền Nam nói chung, nhờ đó chúng ta sẽ có phương hướng giúp cho Tổng thống giải quyết phần nào những khó khăn đang đối đầu.   
- Tôi sẽ cố gắng. Nhờ thầy Vũ góp ý, tôi yên tâm có thể báo trình nhiều điều quan trọng lên Đức Hồng Y và tôi nhớ sẽ tìm hiểu cho được chủ trương của Hoa Kỳ như điều thầy nhắc nhở.   
Linh mục đứng lên:   
- Không dám làm mất nhiều thì giờ của hai vị. Phần tôi cũng phải thu xếp vài công việc trước khi ra sân bay, hẹn tái ngộ.   
Họ cùng đi bên nhau ra tới hiên ngoài và chia tay.   
2.   
Từ buổi nhận nhau là đồng hương, Võ Văn Trưng tự coi mình có mối quan hệ bà con với Lê Nguyên Vũ, hàng tuần đích thân đến nhà, tâm sự. Sau đó, thường xuyên đưa Vũ đến giới thiệu với một số nhân vật trọng yếu trong Ban chấp hành Trung ương đảng Cần Lao, những đồng chí tâm huyết của Trưng, đã cùng nhau hoạt động từ thời kỳ bí mật mở đường cho Diệm về chấp chính. Nhân vật đầu tiên Vũ gặp là Hà Huy Liêm, giáo sư triết Đông phương trường đại học Sài Gòn. Hà Huy Liêm cùng với Võ Văn Trưng đứng tên chủ bút, chủ nhiệm tuần san Sinh Lực không phải là tờ báo chính thức của đảng Cần Lao nhưng có trên mười ủy viên Trung ương đảng, hạng tầm cỡ, kể cả Tổng bí thư Trần Chánh Thành, đứng ra chủ trương xuất bản. Chính đó là yếu tố mà Vũ quan tâm, nên chỉ qua lời mời của Võ Văn Trưng anh đã viết bài cộng tác. Liên tiếp năm bài của Vũ gửi đến, tòa soạn xếp in ở phần đầu trang trọng. Hà Huy Liêm người vốn có tính tự cao, cũng đã trực tiếp tìm gặp Vũ, hết lời tán thưởng và cùng với Trưng, cả hai năn nỉ anh cộng tác, phụ trách trưởng ban biên tập cho tờ báo. Với chủ ý tạo thời cơ từ trước, Vũ không khách khí, nhận lời.   
Qua nhiều lần thăm dò Võ Văn Trưng, Vũ thấy khá rõ triệu chứng tan rã của đảng Cần Lao Nhân Vị do mâu thuẫn quyền hạn giữa anh em Nhu - Cẩn và Ban chấp hành Trung ương mà nhóm Trần Chánh Thành, Võ Văn Trưng là đại diện. Tuy nhiên, anh nghĩ cần phải nghiên cứu sâu sát hơn để đánh giá chính xác thực lực khả năng của họ hếu có đủ sức đối đầu với Nhu - Cẩn? Ý định ấy buộc anh phải gần gũi từng cá nhân trong bọn họ, nhằm tác động trong tập thể này, khoét sâu mâu thuẫn từ gốc chế độ tay sai của đế quốc Mỹ, tên thực dân kiểu mới. Tất nhiên Vũ đã tính đến trường hợp thất bại có thể gây khó khăn không ít cho vị trí của anh đã tạo được, nhưng không nguy hiểm đến an toàn chính trị vì anh chỉ cộng tác với số nhân vật lãnh đạo của đảng Cần Lao, mỗi người đều có thành tích chống cộng sản tích cực nhất, và chống đến hơi thở cuối cùng?   
Võ Văn Trưng đã giúp Vũ hiểu rõ lý lịch, tâm tư của từng nhân vật trước khi đưa Vũ đến giới thiệu với những người tâm huyết của ông ta theo yêu cầu của anh.   
Đã thông cảm nhau qua những bài đăng báo Sinh Lực, Vũ dễ dàng tạo được tình cảm thân mật ngay buổi tiếp xúc đầu tiên với từng nhân vật trong nhóm mà số đông vẫn đang nắm quyền trong tay, đặc biệt bộ trưởng Quốc phòng Trần Trung Dung, ủy viên thường vụ Trung ương Đảng. Ngoài ba mươi tuổi, Dung đã làm tri huyện Yên Mô thuộc tỉnh Ninh Bình. Dung vốn là bạn chơi bời của Nhu trong thời Pháp thuộc, hồi Nhu chỉ là viên chức bình thường của thư viện Hà Nội. Vào Sài Gòn, để đạt được vị trí bộ trưởng Quốc phòng, Dung đành xâm mình làm cháu rể của anh bạn năm xưa. Trong hoàn cảnh trớ trêu, Dung cam tâm làm gia nhân cho dòng họ Ngô Đình, vẫn không tránh nổi sự tủi nhục của một bộ trưởng Quốc phòng chỉ biết cúi đầu vâng lời chú, bác. Trước thái độ khinh khi của mọi người, Dung trở nên bất mãn thống Nhu, oán Diệm. Cơ hội giúp Trần Chánh Thành kéo Dung vè phía mình, khi chính Thành cũng không chịu đựng nổi cảnh quỳ gối tế sống bà mẹ Nhu ở Huế vừa rồi.   
Cũng là một tri huyện cuối triều Bảo Đại, một trí thức đương thời, ít nhiều cũng đã từng sống bên cạnh những nhà chính trị cách mạng chân chính trong phong trào kháng chiến chống Pháp, Trần Chánh Thành lại càng thấm thía hơn. Hắn không chịu Ngô Đình Nhu ngay từ buổi đầu hợp tác, lại càng khinh Ngô Đình Cẩn quê mùa, ngu dốt. Chỉ vì Ngô Đình Diệm, Thành nhận làm một thành viên trong hàng lãnh đạo của đảng Cần Lao Nhân Vị, được đa số đề cử giữ chức Tổng bí thư. Với chủ trương đảng cầm quyền, Thành đã năng nổ hơn ai hết, củng cố tổ chức, phát triển đảng, tập họp lực lượng.   
Chi trong vòng hai năm, đảng Cần Lao với gần một triệu đảng viên đã hậu thuẫn cho Diệm về chấp chính. Thành đã tự hào về công trạng của mình, tự hào về đảng Cần Lao, một đảng lớn mạnh đủ uy lực chế ngự hàng chục đảng chính trị quốc gia chống cộng ở miền Nam, đã giúp Diệm lật đổ Bảo Đại, giữ vững cái ghế thủ tướng trong giai đoạn bấp bênh nghiêng ngả, rồi đưa Diệm lên vi trí nguyên thủ quốc gia "hứa hẹn một tương lai vững chắc", như lời tuyên bố của hắn trong buổi họp nội bộ đảng ngày nào. Tham vọng của Trần Chánh Thành không che giấu được Nhu. Ý đồ lấy đảng cầm quyền đã bị Ngô Đình Nhu gạt bỏ. Sau khi ban hành hiến pháp, quyền hạn thu gọn vào tay một tồng thống, đảng Cần Lao chỉ còn là đồ trang trí. Nhu quẳng cho Thành chức Tổng bí thư đảng và bộ trưởng Thông tin, đặt hắn vào quỹ đạo của mình. Thành chỉ còn là thành viên trong nội các, chịu trách nhiệm trước thủ tướng. Với tới tổng thống và cố vấn tổng thống, con đường quá xa. Hết hy vọng dùng danh nghĩa đảng, chi phối anh em Nhu - Diệm. Thành oán hận, âm thầm quay về với số đồng chí tâm huyết của mình, mưu đồ chống Nhu..   
Vũ còn chú ý nghiên cứu bọn quân nhân có chân trong nhóm như trung tá Nguyễn Văn Châu, giám đốc Nha nhân viên Quốc phòng, đều là tay chân thân tín của Trần Trung Dung, trung tá Nguyễn Ngọc Triệu bạn rất thân của đại tá Đỗ Mậu từ ngày còn hoạt động ở Trung phần, được tổng thống Diệm tin cậy giao chức chỉ huy trưởng lữ đoàn phòng vệ, quân số gồm hai trung đoàn đủ. Không riêng Đỗ Mậu, cả nhóm trông cậy vào thực lực này. Thiếu tướng Lê Văn Nghiêm, cùng với Mậu xuất thân từ binh chủng khố xanh của thực dân Pháp. Cả hai kết bạn suốt hai mươi năm cùng trong quân ngũ, coi nhau như ruột thịt, tâm đầu ý hợp, cùng hoạt động và theo phò Diệm thời kỳ bí mật. Ngày về nhận chức thủ tướng, Diệm phong quân hàm thiếu tướng cho Nghiêm, giao chỉ huy quân lực toàn Trung phần, sau này theo kế hoạch chia vùng, Nghiêm được cử làm Tư lệnh vùng I. Tuy được tổng thống Diệm tin cậy, nhưng không được lòng Cẩn, vì viên tướng này trước kia là đệ tứ ruột của Hòa thượng Thích Đôn Hậu, nhà sư già có uy tín đang nắm Hội Phật học tại Huế, lực lượng đối đầu với công giáo. Cẩn đẩy Nghiêm ra khỏi chức vị, trả về bộ Quốc phòng cùng với thư riêng viết cho Nhu. Trần Trung Dung đang tìm cách đỡ Nghiêm, nhưng Nhu đã kịp thời đưa ông ta làm chỉ huy trưởng quân trường Thủ đức.   
Thân phận của các ủy viên chấp hành Trung ương là vậy. Nhưng Vũ tự hỏi, trên bảy chục đảng viên Cần Lao nắm quyền lãnh đạo đảng, một phần trong số họ còn nắm chức quyền, kể cả quân đội, tại sao lại nhẫn nhục vâng lời Nhu, Cẩn đến nỗi bảo gì làm nấy, không một ai phản đối? Chỉ riêng Đỗ Mậu, một lần dám to tiếng với Nhu? Võ Văn Trưng đã to nhỏ giải đáp điều anh thắc mắc: "Chỉ vì dám yêu cầu Tổng bí thư triệu tập đại hội toàn Đảng lần thứ hai, vận động đưa Nhu - Cẩn ra khỏi chính quyền mà năm ủy viên Trung ương đã nhận cái chết bất thường, bị tai nạn? Trừ Đỗ Mậu thoát khỏi. Hầu hết xanh mặt khiếp sợ!"   
Gần đây đại tá Đỗ Mậu đã trở về Sài Gòn theo lệnh triệu hồi của tổng thống Diệm. Trên danh nghĩa, ông ta vẫn là ủy viên thường vụ Ban chấp hành Trung ương đảng Cần Lao dù đã bi đưa qua Pháp làm tùy viên quân sự sứ quán. Bề ngoài, một viên đại tá tùy viên sứ quán không là gì cả đối với hàng tướng tá, hàng bộ trưởng trong chính phủ Diệm đương thời. Chỉ riêng với nhóm "Tâm huyết" của Võ Văn Trưng, tin Mậu về là nguồn phấn khởi, là một thắng lợi đối với mọi người. Ngay cả Tổng bí thư Trần Chánh Thành hôm Mậu về nước cũng bỏ hết công việc, đích thân ra tận trường bay Tân Sơn Nhất đón người đồng chí thân thiết. Rõ ràng Mậu có uy tín cao trong tập đoàn Trung ương Cần Lao. Theo lời Võ Văn Trưng tâm sự với Vũ ngay sau ngày Mậu ra đi, người ta thấy rõ Ban chấp hành Trung ương đảng đã thành bốn cánh. Cánh ở Trung phần, cấp tốc bám chân Ngô Đình Cẩn tại Huế, hai cánh trong này bám Nhu, theo Thục. Cánh của Trưng, Thành còn lại không quá mười người, từng được tôn xưng sáng lập viên của đảng, có công mở đường cho Tổng thống về nắm chính quyền, tất cả nhất mực chỉ giữ lòng trung với Diệm, thề không luồn cúi trước Nhu, Cẩn. Nhưng thật đáng buồn, khi Diệm bị Nhu đặt trong lồng kính cách ly, nếu không chịu nhục cúi đầu trước Nhu, không còn đường nào đến gần được Diệm. Vì vậy, Mậu về đây đem theo về cho bọn họ một niềm hy vọng.   
Khác với mọi người, Đỗ Mậu vừa là đồng hương, vừa là "đại ân nhân" của riêng Tổng thống và của chung gia đình Nhu - Diệm. Suốt nhiều năm, cố bà Ngô Đình Khả thường nhắc nhở con cháu trong nhà, nhớ cái thời Thượng Thư Bộ Lại Ngô Đình Diệm bị Bảo Đại tát tai, lột chức đuổi ra khỏi triều đình Huế. Ở đời "giậu đổ bìm leo", viên tân Thượng Thư thay Diệm cùng với số quan lại vốn không ưa Diệm từ lâu, tung tin Diệm mưu phản, nhằm trừ hậu họa. Đỗ Mậu, hồi đó chỉ huy lực lượng lính khố xanh tại Huế, một mình cõng Diệm vượt sông, đưa ra Cửa Thuận gửi Diệm quá giang tàu buôn trốn vào Sài Gòn thoát chết. Nam Kỳ là đất thuộc địa, không thuộc quyền lực chế độ bảo hộ của Bảo Đại, Diệm được an toàn. Không chỉ vậy, Đỗ Mậu còn bí mật cấp dưỡng tiền bạc nuôi Diệm suốt thời kỳ tị nạn ở trong Nam. Ơn sâu đã lớn, sau này Mậu còn giúp Cẩn xây dựng đảng Cần Lao ở Trung phần, ủng hộ Diệm về chấp chính. Từ ngày về nước, Diệm dùng Mậu làm Tham mưu Biệt bộ, cả hai không rời nhau nửa bước, nhưng cái vẻ công thần, bướng bỉnh của Mậu đã làm Ngô Đình Nhu không thể chấp nhận được bèn đẩy Mậu qua Pháp. Từ đấy số ủy viên Trung ương Cần Lao thân tín của Mậu trở nên lạc lõng, bên ngoài tập đoàn tay chân tin cậy của Nhu, khi Nhu biến thành chủ nhân ông của đảng, đã quay mặt đi mặc cho rã đám, mạnh ai nấy bám để được Nhu ban ơn. Số tâm huyết của Mậu tuy vẫn tỏ ra trung thành với Diệm, nhưng không một ai đủ trọng lượng khuyến cáo Diệm, khi Diệm thu được quyền bính vào tay. Nhưng Trưng, Liêm, Toại, mỗi lần được Diệm tiếp chỉ còn xuống nước cầu xin cho Đỗ Mậu trở về. Với vẻ ngậm ngùi, Diệm hứa.   
Đến nay, sau vụ thoát chết tại hội chợ Ban-Mê-Thuột, Diệm mất lòng tin ở những kẻ bao quanh, quyết định triệu Mậu về. Nhu, với chủ ý gạt bỏ Mai Hữu Xuân ra khỏi Tổng nha an ninh quân đội, đã chấp thuận đưa Mậu về thay thế. Diệm vui khi giữ đúng được lời hứa với ân nhân. Bọn Trưng còn vui hơn, khi Mậu không chỉ được về, mà còn được giao nắm quyền trọng yếu trong quân đội. Tất cả trông mong cái gạch nối giữa họ và Tổng thống, tạo lại thế ban đầu, bí mật củng cố lực lượng, quyết chống Nhu-Cẩn.   
Võ Văn Trưng dành cho Vũ một sự tin cậy khá cao, tiết lộ về nhưng đồng chí tâm huyết của mình, không dè dặt.   
Có cái thế của bộ trưởng Thông tin Trần Chánh Thành, báo Sinh Lực không bị kiểm duyệt, mạnh dạn tấn công Ngô Đình Cẩn, rồi cố vấn Nhu, trở thành tờ báo thứ hai sau tuần báo Thời Luận, đã dám công khai chống đối.   
Bên ngoài không ai biết rõ Sinh Lực do nhóm Cần Lao chủ trương, họ gán cho cái tên "Nhóm Sinh Lực" ngang hàng với "Nhóm Thời Luận" của Phan Quang Đán. Lê Nguyên Vũ được coi là thành viên của nhóm, một thành viên trẻ nhất, so với Võ Văn Trưng, Hà Huy Liêm, Tôn Thất Toại (nguyên thượng thư triều đình Bảo Đại cùng thời với Diệm) cả ba đều vượt quá tuổi sáu mươi, tất cả đều là hàng đàn anh về tuổi tác nhưng đối xử với Vũ rất bình đẳng, ngang hàng, kể cả Đỗ Mậu sau này cũng vậy.   
Vê đến Sài Gòn, Đỗ Mậu đã trình diện tổng thống Diệm, nhận chức tổng giám đốc an ninh quân đội. Không kịp nghỉ ngơi, Mậu cấp tốc mời "nhóm Sinh Lực" đến nhà mừng ngày tái ngộ. Trong buổi tiếp xúc đầu tiên, Đỗ Mậu dành cho Vũ mối cảm tình đặc biệt.   
Chỉ sau đó một tuần, Mậu điện thoại hẹn Vũ gặp nhau tại tòa báo Sinh Lực. Ông ta tâm sự với anh:   
- Tổng thống vui mừng gặp lại tôi. Khi bàn việc giao trọng trách cho tôi nắm an ninh quân đội, ông Cụ nhận có nghi Mai Hữu Xuân trong vụ Ban-Mê-Thuột, căn dặn tôi phải thay thế số sĩ quan chủ chốt dưới quyền Xuân, củng cố tổ chức, hoạt động hiệu quả, thanh lọc hết tàn dư của thực dân Pháp.   
- Hôm đó Tổng thống bảo tôi yết kiến ông Nhu, ông Cụ thực lòng chỉ muốn dĩ hòa vi quý. Phần tôi, vì sự nghiệp chung, tôi đã đến gặp ông Nhu cho ông Cụ vui lòng. Ông ta tỏ vẻ biết điều, bỏ hẳn thái độ kênh kiệu, gia trưởng, vui vẻ cởi mở hơn khi trao đổi tình hình với tôi. Cuối cùng, ông Nhu căn dặn tôi phải giúp Tổng thống nắm chắc sự trung thành của quân đội coi đó là cột sống của chế độ. Trong hàng ngũ hai trăm ngàn quân còn lẫn lộn số tướng tá tay chân của Pháp, họ còn trung thành gắn bó với chủ cũ!   
- Có thể đấy là mối lo chính của ông Nhu, khi vẫn bị ám ảnh về vự mưu sát vừa qua. Tôi không đồng ý với ông ta. nhưng không nói ra, vì cả Tổng thống và ông Nhu đều nặng thành kiến, mặc cảm đối với Pháp. Quan điểm của ông Nhu đặt Pháp là kẻ thù trước mắt, vô hình chung đẩy lực lượng của Pháp đang hợp tác với ta về phía thù địch, mà quân đội thì hàng chỉ huy đều do Pháp đào tạo. Quả là sai lầm, trong khi mối đe dọa chính của miền Nam là cộng sản miền Bắc. Đối phó cộng sản, ông Nhu ỷ lại vào sức mạnh vũ khí, vào khủng bố và bạo lực,vẫn đi theo vết xe của quân đội Pháp. Theo tôi, phải rút lấy bài học quý giá của Việt cộng, họ đã thắng Pháp do sức mạnh của lòng dân.   
Vũ so sánh Đỗ Mậu với bọn Trưng, Thành mà anh đã nhiều lần gặp gỡ trao đổi, Mậu quả là con người sắc nét hơn cả. Vũ chăm chú nghe, chủ ý của anh không làm cản trở dòng suy tư của Đỗ Mậu. Ông ta thay thuốc hút, rồi tiếp:   
- Chúng tôi gồm số đảng viên tâm huyết đã ủng hộ ông Cụ trong những năm còn hoạt động bí mật. Hơn ai hết, chúng tôi lo cho tiền đồ của chế độ Cộng hòa được tạo dựng do công sức chung của mọi người, của đảng, bị chính ông Nhu, ông Cẩn lộng quyền. Trước sau đảng vẫn thiết tha với Tổng thống, với phần nửa nước tự do này, với sự sống còn của mỗi chúng ta và gia đình. Chúng ta, vâng, có cả ông nữa, phải tập hợp lại lực lượng, xây dựng đảng vững mạnh đủ sức tạo thời cơ xoay chuyển tình thế, giữ uy tín cho Tổng thống, bảo vệ chế độ Cộng hòa cách mạng quốc gia chân chính.   
- Bây giờ chúng ta đã có những thuận lợi, không lúc nào hơn lúc này, phải khai thác triệt để những thuận lợi đó. Các ông bạn của chúng ta hy vọng nhiều ở tôi trong vị trí nắm Tổng nha an ninh quân đội. Từ vị trí này có khả năng xây dựng một lực lượng trung thành với sự nghiệp riêng của nhóm. Ông Võ Văn Trưng rất tin vào ông, một đồng chí trẻ đủ trình độ. Ông có thể giúp tôi trực tiếp củng cố Tổng nha an ninh.   
- Tôi tự biết mình, nếu không được người có đầy đủ khả nàng, người tâm huyết giúp sức, tôi không thể làm được. Chỉ có vấn đề hiện làm tôi băn khoăn là để ông nhận một cấp nào trong quân đội cho thỏa đáng? Tôi có xin ý kiến các ông bạn của chúng mình, các ông ấy đều nói rằng, trừ hàng tướng ra, cấp nào cũng không so sánh được với ông, khi ông đã từng giữ phụ tá bộ trưởng Nội vụ, ủy viên chấp hành phong trào đô thành, và hiện nay đang là phụ tá bác sĩ Tuyến, dưới tay có quân nhân cao cấp phục vụ. Chỉ có quyết định của nhóm cử ông vào cộng tác với tôi thực hiện nhiệm vụ chủ yếu vì sự nghiệp của nhóm là hợp tình nhất. Phần tôi tất nhiên tôi không dám nghĩ đến trên dưới, quyền hạn đối với riêng ông. Tôi gặp ông hôm nay chỉ với mục đích đó.   
Vũ xác nhận Đỗ Mậu đã có thái độ nghiêm túc đúng mực, đã rào đón rất kỹ khi đưa ra vấn đề mời anh cộng tác, cố ý hết sức tránh không để anh hiểu lầm có sự phân biệt đối xử dưới trên, cao thấp trong lời đề nghị vùa rồi. Ông ta đã khéo dựa vào mục đích sự nghiệp chung cửa nhóm "tâm huyết" trong đó có cả Vũ để anh không mặc cảm được, khó từ chối được. Vũ đánh giá Đỗ Mậu quả có kinh nghiệm sống, có kiến thức. Tất nhiên Vũ không thể một mình quyết định lúc này, anh phải thỉnh thị Trung tàm, đành rằng anh đã thấy bước thuận lợi của mình trong nhiệm vụ trên giao: phá tận gốc, phá từ trứng nước chế độ thực dân mới của Mỹ tại miền Nam. Đại tá Đỗ Mậu đúng là đối tượng cần thiết giúp anh hoàn thành nhiệm vụ. Ông ta rít từng hơi thuốc dài chờ đợi lời đáp ứng của Vũ. Sau một vài phút suy nghĩ, anh hỏi:   
- Với ông Cố vấn, với anh Tuyến rồi với Nguyễn Thiệu, tôi phải làm sao đây, để họ sẵn lòng cho tôi qua giúp đại tá bây giờ?   
Niềm vui lộ trên đôi mắt tinh nhanh của Mậu, ông ta mỉm cười thoải mái, khoát tay:   
- Ông khỏi phải quan tâm, đích thân ông Thành và tôi sẽ đến trực tiếp điều đình với ông Tuyến. Khi ông ta vẫn là Chánh văn phòng của Trung ương đảng buộc phải chấp hành quyết định của đồng chí Tổng bí thư. Còn công việc bên "phong trào" dễ thôi, ông Thành sẽ cử người của chúng ta qua nắm lấy lực lượng này.   
Đến đây vừa lúc Võ Văn Trưng và Hà Huy Liêm bước vào văn phòng tòa soạn. Giọng Trưng vui vẻ:   
- Chúng tôi vừa họp Quốc hội xong, định ghé lại nhà đại tá, ngang qua thấy xe ở ngoài. Thì ra hai ông gặp nhau ở đây, lâu chưa?   
Mậu thân mật bắt tay cả hai:   
- Chúng tôi trao đổi lâu đấy. Muộn mất rồi hỉ! Chúng ta đừng về nhà nữa, cùng đến nhà hàng uống, ăn, nhảy cho bõ những ngày nhớ nhau.   
Trưng đi lại bàn điện thoại, vừa quay số vừa giải thích:   
- Tốt thôi. Phải báo cho bả nhà tôi, để chờ tội nghiệp. – Alô, bà phải không? Này, tôi không ăn tối ở nhà nghe! Không đâu, có ông Liêm, ông Mậu, ông Vũ cùng đi mà... Già rồi, bà đừng lo. Hà... hà...   
Đại tá Mậu bước lại vỗ vai Trưng:   
- Hai ông bà già còn ghen được là hạnh phúc nhất rồi đấy.   
Cả bọn cùng cười, kéo nhau ra xe. Đường Nguyễn Thiện Thuật đã lên đèn, trời xẩm tối, cơn giông nổi gió lay động những tấm bảng quảng cáo treo lơ lửng dọc hiên, trời kéo mây, chưa mưa.   
3.   
Linh Phương điện thoại cho Vũ từ sáng, hẹn chiều đến thẳng văn phòng ở 62 Bà Lê Chân đón anh đi ăn bằng xe riêng của nàng. Linh Phương buộc anh dành trọn đêm thứ bảy và hết ngày chủ nhật cho nàng, trước khi chia tay qua Hương Cảng, tiếng nàng buồn buồn: "Chúng mình tạm biệt, sẽ xa nhau khá lâu đấy!" Nguyễn Văn Bửu, đại diện cơ quan kinh tài của Ngô Đình Cẩn, đã quyết định giao cho vợ chồng Sài Kinh Vĩ qua Hương Cảng mở văn phòng xuất nhập khẩu, đại diện cho Việt Nam giao dịch với toàn vùng Đông Nam Á. Đây là một vinh dự cho gia đình họ Sài ở Đà Nẵng, khi được cả Bửu lẫn Ngô Đình Cấn tin cậy giao cho trọng trách trên cả hai mặt: Thế chính trị và thu lợi tức không nhỏ. Từ lâu, Cẩn đã có ước mơ bung vòi bạch tuộc ra càng xa, hút càng mạnh. Nắm độc quyền xuất khẩu ba loại hàng hiếm không chỉ ở Á châu mà còn giá trị cao hơn đối với thị trường Âu-Mỹ, đó là trầm kỳ, hồng yến và quế thiên nhiên, chưa kể đến số nguyên liệu đặc sản hiếm, quí, nhưng trong mấy năm qua, vì thiếu sự hiện diện của tổ chức ở nước ngoài phải qua tay trung gian đã gây nhiều thiệt thòi, đôi khi, bị ép giá, Cẩn rất bực tức.   
Đến nay, gặp được thuận lợi, chú ruột của Sài Kinh Vĩ ở Hương Cảng vốn là thương gia cỡ lớn, đã tạo được thế đứng trong giới tài phiệt lẫn trong chính quyền Hương Cảng, hứa hẹn giúp Cẩn mở văn phòng giao dịch riêng tại chỗ, nhưng với điều kiện phải sử dụng con cháu họ Sài. Cẩn tin cậy cha đẻ của Sài Kinh Vĩ, nên không cần nghĩ ngợi, cử Vĩ làm đại diện thường trực tại Hương Cảng. Được người chú giúp đỡ tậu mua cơ sở, sắp xếp đơn từ mọi việc không có gì khó khán, vợ chồng Sài Kinh Vĩ bàn giao cửa hàng tại Chợ Lớn cho em ruột là Sài Kinh Tông và cử Phù Ninh Đa lên làm Tổng kinh lý với hy vọng hoạt động sẽ tiến triển không ngừng vì Ninh Đa đã thành thạo công việc. Bửu, Cẩn rất yên tâm. Sài Kinh Vĩ đã đi Đà Nẵng trao đổi kế hoạch với Bửu, cuối cùng phải ra Huế để cậu Cẩn dặn dò. Trong khi chờ đợi lên đường, Linh Phương đã tìm đến Vũ.   
Chiếc xe Mercedes đời mới nhất, đen bóng, tiến vào cổng trụ sở "Phong trào đô thị bộ", người gác bình thản ngó theo. Đúng giờ, Vũ cũng vừa từ trong hành lang đi ra, anh đã thấy Linh Phương nghiêng mình mở cửa phía trước, không nghe tiếng động cơ nhưng xe chưa tắt máy.   
Sự giao dịch, quan hệ thường xuyên giữa Vũ với số chính khách và bạn bè quen thuộc khá đông, từ nhóm Võ Văn Trưng, linh mục Dưỡng, Huỳnh Văn Trọng đến ba phụ nữ thân thiết nhất, Bạch Hường (hiện là giáo sư trung học tư thục công giáo Trần Hưng Đạo), Linh Phương, tay chân thân tín của Nguyễn Văn Bửu, người nhà cố vấn Trung phần, Phù Ninh Đa bạn gái đặc biệt của thiếu tá CIA Conein... đã tạo cho Vũ cái vỏ bọc bầng thép, chính Trung tâm cũng đánh giá như vậy. Do đó, Vũ cố ý công khai tiếp xúc trước hàng trăm nhân viên mật vụ của Trần Kim Tuyến. Những buổi hẹn gặp nhất là đối với ba phụ nữ thường xuyên đưa đón ngay tại văn phòng 62 Bà Lê Chân đã quá quen thuộc đối với mọi người. Vũ tươi cười bước vào chỗ ngồi bên cạnh Linh Phương:   
- Em tới rất đúng hẹn, canh giờ khá nhỉ?   
Linh Phương với vẻ trách móc, không phải với Vũ mà với chính mình:   
- Hẹn đón anh đúng sáu giờ chiều, em sợ kẹt xe phải đi sớm hơn, để rồi...hừ! Mắc cỡ đấy, anh biết hông? Đành ngồi chờ hai mươi phút ở đầu đường. Vậy chờ đợi là thế nào, anh hiểu chứ?   
Câu nói chân tình để thú nhận sự cảm xúc nội tâm quả là khó thực hiện đối với bất cứ ai. Rõ ràng Linh Phương đã biểu lộ sự trung thực của lòng mình trước Vũ. Đột nhiên anh cảm thấy nao nao, nhưng Vũ cố ý tạo một giọng cười trêu chọc như tạt nước dập tắt ngọn lửa chưa kịp bùng lên:   
- Em nói giống như chúng ta còn xa lạ lắm, kỳ cục quá thôi! Đến sớm, vào sớm có gì rắc rối đâu nhỉ?   
Linh Phương phụng phịu quay mạnh tay lái quẹo xe sang phía đường Hai Bà Trưng, lướt đi như vòng quay của vũ nữ ballet di động bằng đầu ngón chân trên sân khấu, kèm theo giọng nói gay gắt:   
- Đầu óc đặc sệt những vấn đề chính trị, anh chẳng còn hiểu biết gì ráo, vậy đó!   
Vũ hiểu chứ? Anh không bị bất ngờ dù đây là lần đầu Linh Phương có lời nói nặng nề với anh, nhưng anh khẳng định nàng không có ý xúc phạm mà chỉ biểu hiện giận hờn. Vũ xác định, nét giận hờn, vẻ phụng phịu của Linh Phương chỉ để phát tiết sự dồn nén của tình yêu. Về tình yêu, Vũ lại thiếu hiểu biết, thiếu kinh nghiệm thực tế. Từ nhỏ đến trưởng thành chịu ảnh hưởng trong nếp sống gia đình nho giáo, Vũ quan niệm tình yêu phải là chuyên nhất, là chung thủy. Trong anh đã ấp ủ một mối tình duy nhất. Người anh yêu đã là vợ tương lai đang ở phía bên kia ranh giới chờ anh. Vũ giữ lời hứa, cũng quyết chờ. Đến ngày nào, tháng nào hay năm nào? Chưa biết được? Anh chỉ biết giữ lòng mình chung thủy. Với quan niệm về tình yêu đơn giản như vậy, Vũ bằng lòng để dứt khoát một bề yên phận, dành trọn trí tuệ, tư duy của anh cho nhiệm vụ cách mạng. Hoạt động từ trong lòng địch buộc anh phải giấu mình và giả dối với kẻ thù, nhưng tự anh không cho phép mình lừa dối những quần chúng tốt đã yêu anh, trung thực với anh, còn hơn nữa, đã gián tiếp cùng anh đối đầu với kẻ thù của dân tộc.   
Vũ đã lặng thinh để đối lại vẻ hờn giận của Linh Phương, anh nghĩ, như thế còn tác dụng hơn cả ngàn lời giải thích lúc này. Chiếc xe lướt đi trong hàng xe cùng chiều rất ổn định, Vũ hiểu Linh Phương đã lấy lại bình tĩnh lâu rồi. Phía trước, trên sông Sài Gòn hàng tàu Hải quân đã mở đèn sáng rực soi rõ những bức rào lưới thép, những cọc sắt sơn trắng ngăn khu quân sự biệt lập ngay tại đầu đường. Cho xe vòng sang phải, dọc bờ sông, những bồn hoa đã đông người hóng gió, Linh Phương chợt thở dài, lên tiếng:   
- Anh giận em à?   
Vũ quay đầu nhìn thẳng vào mặt nàng, khuôn mặt nghiêng nghiêng nổi bật những nét thanh tú qua ánh đèn đường. Anh không trả lời, nhưng với sự nhạy cảm của Linh Phương, anh tin nàng hỏi để mà hỏi thôi, nàng hiểu anh hơn ai hết, chẳng bao giờ anh giận được.   
Linh Phương cho xe dừng lại bên lề đường cạnh cửa vào nhà hàng Majestic. Cả hai rời xe, mặc cho người tài xế riêng của khách sạn theo thường lệ, lái xe đến chỗ đậu an toàn. Linh Phương chủ động nắm cánh tay Vũ, cả hai sóng bước qua một đoạn hè lát gạch. Nàng ghé đầu vào tai anh thì thầm:   
- Em muốn chúng mình đến đây để nhớ lại ngày gặp anh, vậy mà đã ba năm rồi nhỉ?   
- Gần ba năm thôi, một ngàn lẻ một ngày.   
Linh Phương cười vui vẻ, kéo anh vào cửa hàng không quên dúi vào túi ngực người bồi mặc đồng phục viền đỏ đứng cúi đầu đón khách tờ giấy bạc gấp đôi. Vũ biết Linh Phương không thể tin được anh đã đếm đã nhớ từng ngày kể từ khi rời Hà Nội vào Nam. Nàng hiểu lầm con số trùng hợp với tên cuốn truyện nổi tiếng "Ngàn lẻ một đêm". Viên quản lý bận complé trắng, cổ thắt nơ đon đả bước đến trước Linh Phương, trinh trọng:   
- Thưa bà, chúng tôi đã sẵn sàng dành phòng số 6 với hai phần ăn theo đơn đặt, như bà đã căn dặn.   
- Cám ơn nhé.   
Viên quản lý đi trước dẫn đường, thân mình hơi nghiêng nghiêng sang một bên, hướng hai người bước lên cầu thang trải thảm..   
Trong phòng riêng, bàn ăn đặt sẵn gần phía cửa sổ trông ra sông Sài Gòn, có bộ sa-lon kê sát tường, bàn viết nhỏ và điện thoại, đủ tiện nghi cho khách trọ, phòng ngủ phía bên, sau cánh cửa khép hờ. Người bồi phục dịch ăn uống đã có mặt kính cẩn đưa rượu khai vị lên đặt trên bàn với những chiếc ly pha lê trong suốt. Cả hai ngồi đối diện, Linh Phương không chú ý người bồi đang rót rượu, nàng mỉm cười và chăm chú nhìn Vũ:   
- Anh nhận thấy ở em eo gì khác. không?   
Vũ ngắm nghía và không khỏi ngạc nhiên. Từ lúc gặp nhau, Linh Phương chỉ ngồi sau tay lái. Lâu nay, anh cũng ít chú ý đến cách thức ăn mặc của nàng, giờ ngó kỹ lại anh đã hiểu chủ tâm của nàng. Phụ nữ quả là tế nhị. Vũ ra vẻ nghiêm túc:   
- Thưa cô Tư, không có gì khác cả. Vẫn là cô Tư Bình Xuyên ngày trước, với mái tóc đó với cặp mắt trong sáng đó, với chiếc áo dài dân tộc màu đỏ. Vâng có khác chăng ngày đó, cô Tư là mùa đông băng giá, hôm nay là cả một mùa xuân. Nhưng cô Tư Bình Xuyên trong tôi, duy nhất chỉ là một người.   
Vũ cố che dấu cảm xúc đột ngột. Anh rất hiểu chủ ý của Linh Phương. Nàng muốn nhắc nhở lại ngày gặp anh lần đầu ở nơi đây mà chỉ với riêng anh, chứ không phải nàng muốn nhớ lại quãng đời tuyệt vọng xưa kia khi chính nàng đã cố gắng suốt ba năm qua, để quên đi, để xóa sạch dấu vết. Rõ ràng Linh Phương đã chịu xót xa với quá khứ để diễn lại một kỷ niệm ban đầu, kỷ niệm của một tình yêu đã đến với nàng, mối tình đơn phương. Càng suy nghĩ, Vũ càng thêm lúng túng, điều mà anh chưa hề gặp phải ngay cả khi cần xử thế, hay đối đáp với kẻ thù. Vũ đành im lặng. Linh Phương lắc đầu nhè nhẹ, thôi nhìn soi mói vào mắt anh, nàng hơi cúi mặt ngắm ly rượu khai vị, giọng nàng buồn bã:   
- Từ nhỏ em chỉ biết yêu má, người má đau khổ trong cả cuộc sống và cả khi phải chết... để rồi trưởng thành... em đã biết thế nào là tình yêu, khi gặp anh tối hôm đó, và đã yêu anh!   
Nàng lại lặng thinh, cầm ly rượu, Vũ cầm theo ly của mình, cả hai chạm nhẹ thành ly và cùng nhấp. Có thể với Linh Phương, nàng uống để chặn lại sự xúc động. Còn Vũ, anh tự giận mình không được tỉnh táo, để nhặm lẹ chuyển đổi đề tài lẫn khung cảnh bối rối này đi. Vũ nghiêng mạnh ly uống quá phần nửa, bỗng lóe lên trong óc một ý nghĩ chợt đến, giúp anh phân tích cái lúng túng của mình. Khi trong lòng không bị vướng mắc một điều gì, gặp trường hợp khó khăn nào anh cũng đủ sáng suốt để đối phó. Còn lúc này anh đã bị vướng mắc bới tình cảm có thật trong anh, anh không thể dối với lòng mình, đóng kịch với Linh Phương.   
Chờ cho người bồi đặt thức ăn bước ra, Linh Phương vẫn với giọng buồn buồn tâm sự:   
- Cách đây hai mươi tám năm, em đã ra đời trên bờ sông Hậu, cạnh chợ Mới Long Xuyên. Ba em là nhà giáo hiền lành, chân chất, biết tự trọng. Má em và má anh Bảy là chị em ruột, nhưng má em là út nên chênh lệch tuổi tác quá nhiều. Ba em chết bịnh khi em lên mười, má em quyết định ở vậy nuôi con. Ở đó, nhờ tiếng anh Bảy, cuộc sống của hai má con không bị khuấy động, em hưởng hạnh phúc trọn vẹn trong vòng tay của bà con cho đến...   
Linh Phương dừng lại bất ngờ ngước mắt nhìn Vũ, cặp mắt trong đen láy thật đẹp. Nàng cười nhẹ, cao giọng:   
- Em làm anh buồn lắm phải hôn? Thôi em xin lỗi, xí xóa nhé, chúng mình ăn đi.   
Với cử chỉ săn sóc quen thuộc, nàng rót rượu, tiếp đồ ăn cho Vũ, trong khi anh vẫn chăm chú nhìn Linh Phương bằng ánh mắt tha thiết cảm thương:   
- Chính anh mới có lỗi, khi anh không biết cách gì chia xẻ nỗi buồn với em. Nỗi buồn mà anh nhận thấy em đã dũng cảm chế ngự được để mạnh dạn chuyển hướng cuộc sống. Anh trọng nể em đã có đủ nghị lực để sống tự lập. Quý mến em, một tâm hồn trong sáng, anh rất muốn nghe em kể tiếp chuyện về em, không phải vì tò mò mà chính vì em đã cho phép anh quan tâm đến em từ ngày đó.   
- Anh hứa dành trọn cho em cả ngày mai nữa phải hôn? Thời gian còn đó, anh cứ ăn đã, em hứa và cũng đã có ý định sẽ nói nhiều với anh nữ đấy.   
Không khí trở lại bình thường. Vú rất mừng, cắm cúi ăn:   
- Nào chúng ta cùng ăn chứ?   
Linh Phương như muốn làm vui lòng Vũ, nàng lấy thức ăn vào chén của mình, kể tiếp:   
- Cuối năm 45, em được mười ba tuổi. Buổi trưa đó má em đi làm cỏ ruộng về, bị băng huyết. Làng xã đang chuyển vào cuộc sống sục sôi thời chiến. Đàn ông, thanh niên hăm hở lo tập võ chống giặc, tình hình hồi đó có lẽ đói kém, thiếu gạo ăn, thiếu thuốc men nên má em tuy được bà con giúp đỡ chạy chữa bằng thuốc lá của các thầy lang trong vùng cũng chi thoi thóp được một đêm rồi chết. Khi còn sống, má em không chịu bỏ căn nhà gỗ lợp lá của ba em để trở về quê ngoại. Bả muốn giữ kỷ niệm của người chồng trọn nghĩa kính yêu, một mình ở vậy nuôi con, dành cho em tất cả tình thương và no đủ. Em được đi học và chẳng phải đụng đến việc gì nặng nhọc, nên không ý thức được những khó khăn của cuộc sống, những phức tạp của con người và xã hội. Chỉ cần có má, và ước mơ tương lai ảo tưởng một vừng hồng.   
- Hình ảnh con sông Hậu hiền hòa, những kinh rạch ngang dọc với những chiếc xuồng ba lá, vườn cây trái quanh năm bốn mùa thay nhau đổi màu, ra quả. Trời và nước trải rộng tầm nhìn, quê hương và tình mẫu tử, mãi mãi đậm nét trong trí nhớ của em. Trong khung cảnh đó, ở tuổi mơ mộng đó, em đã thích đọc thơ, thuộc lòng hầu hết những câu hò dân gian mộc mạc. Thơ và mộng đã tắt biến trong em cùng lúc với cuộc đời má em phụt tắt. Có lẽ nghĩ đến đứa con duy nhất còn non dại phải bỏ lại dọc đường, má em quằn quại rên rỉ trọn một đêm, nuối tiếc mở mắt như để tìm em khi chết.   
- Em được anh Bảy Viễn đưa về giao lại cho chị Bảy nuôi dưỡng. Chị Bảy không có con gái, càng thương yêu em hơn, nhưng dù có thương bao nhiêu, vẫn không thay thế được tình thương của má. Anh chị Bảy cho em học nội trú ở trường sơ áo trắng. Em không có đạo, nhưng thường xuyên học kinh, đi lễ, ảnh hưởng tôn giáo thấm dần vào tâm hồn ngây thơ, tin cậy quyền bính của thượng đế, số phận cuộc sống do tiền định, con người chỉ biết vâng phục. Em đã vâng phục anh Bảy giúp ảnh kéo về phe mình một tay anh chị. Thế là em lấy chồng năm 1949, người mà em không yêu và em cũng chẳng được yêu, em phải làm vợ. Đời em là vậy đó, về sau này thì anh đã biết rõ về em.   
Vũ đã uống hết ly rượu thứ ba do chính Linh Phương vừa kể vừa châm đầy mỗi khi ly cạn. Tình thương cô gái dâng lên trong anh như men rượu bừng bừng bốc cháy. Anh chăm chú nghe, im lặng nghiền ngẫm nỗi day dứt khó tả trong tim mình. Linh Phương chớp chớp mắt nhìn Vũ, miệng nở một nụ cười, nỗi xót xa như phát ra âm thanh xoáy vào óc người chứng kiến. Tiếng nàng nghe như mơ hồ:   
- Em chưa biết thế nào là tình yêu, để rồi hiểu được tình yêu, thật là bất ngờ, khi gặp anh. Em tự biết mình chẳng còn xứng đáng, dù có lúc đã thoáng đến trong em một chút hy vọng, vào cái ngày có tin Tư Hiểu không còn. Nhưng đó chỉ là ánh chớp chói lên khi lý trí không kềm được lòng mình mà thôi. Em tôn thờ một tình yêu vĩnh cửu, dù đó là tình yêu đơn phương và sẽ giữ gìn nó mãi mãi trong sáng. Em quyết định rất nhanh lời cầu hôn của anh Sài Kinh Vĩ. Lấy chồng!   
Linh Phương vẫn giữ nụ cười trên môi, lơ đãng cầm ly rượu đã vơi, uống cạn. Nàng đặt ly xuống bàn nhưng vẫn giữ trong tay xoay xoay ngắm nghía, không phải để nhìn cái ly, mà chính nàng đang tập trung nhìn vào ý nghĩ của mình. Nàng thấp giọng, thì thầm:   
- Em lấy chồng, để được yên ổn yêu anh. Em không yêu Vĩ, dù ảnh yêu em với cả tấm lòng bao dung trung thực.   
Nàng bỏ chiếc ly, vòng hai cánh tay trước ngực, ngửng mặt nhìn Vũ, nhẹ lắc đầu:   
- Khó mà hiểu được phải không anh?   
Vũ rất hiểu. Anh tin nàng không dối lòng mình, không đóng kịch: tình yêu và quyền lợi không thể tính đến trong trường họp này. Cái chính là Linh Phương đã sống bằng nội tâm, bằng tư duy. Vật chất không có chỗ xen vào làm vẩn đục sự trong sáng của lòng nàng. Vũ vẫn im lặng nhìn Linh Phương không chớp mắt, trân trọng trước những ý tưởng tốt đẹp của nàng như trân trọng trước sự đau khổ của tang gia.   
- Cuối ban trung học, em được học truyện Kiều. -giọng Linh Phương như chìm đắm vào kỷ niệm - Mê Kiều em thuộc rất nhiều đoạn, và khi rảnh rỗi, một mình em ngâm nga không chán. Chưa đủ trình độ thấu triệt văn chương của Nguyễn Du, chỉ hiểu nội dung cuộc đời Kiều để mà xót xa, thương cảm, để kính yêu sự trong sáng của tâm hồn Kiều khi từ chối trở lại với Kim Trọng, tôn thờ mối tình dầy công ôm ấp trọn cuộc đời mình.   
Người bồi vào phòng, Linh Phương ngừng lại, khoát tay ra hiệu dọn bàn. Nàng đứng lên, chỉ sang bộ sa-lông cạnh đó, mời Vũ:   
- Anh qua bên này, chúng mình ngồi uống nước.   
Viên quản lý tự mình mang cà phê lên. Đây là cách phục vụ đặc biệt có lẽ nhà hàng chỉ dàng riêng cho khách quen vào hạng có quyền, có tiền. Cửa phòng mở, nhạc nhảy từ lầu trên vọng xuống. Chờ cả hai đi ra đóng cửa lại, Linh Phương trao ly cà phê mà tự nàng cho vào ba viên đường vuông theo thói quen uống vừa phải của Vũ. Giọng nàng trở lại bình thường:   
- Anh ạ, em rất kính trọng nàng Kiều đã cương quyết, dứt khoát từ chối lời cầu khẩn của Kim Trọng, nhưng không quên săn sóc hạnh phúc cho chàng. Nàng năn nỉ em ruột mình thay thế, để mình được tôn thờ tình yêu, mối tình chung nhất. Em tôn trọng mối tình chung thủy của anh với người yêu kẹt lại miền Bắc, em thèm muốn được thay thế cô gái hạnh phúc ấy. Nhưng thời cuộc...biết đến bao giờ hạnh phúc mới tới với anh? Em yêu anh, nên càng thương anh hơn, anh tin không?   
- Anh tin, rất tin nữa, Linh Phương ạ!   
- Cám ơn anh. Như vầy là em đủ hạnh phúc lắm rồi. Khi người ta đau đớn, khóc được   
là bớt đau. Khi giận tức, được gào thét lên là hết giận. Còn em, cố nén lại mái trong lòng mình, hôm nay được nói hết với anh, hết buồn sẽ vui thôi.   
Nàng kéo tay Vũ đứng lên:   
- Kể từ ngày đóng cửa các vũ trường, chúng ta chưa nhảy lại với nhau. Đêm nay em muốn được anh đưa vào, để nhớ lại ngày em được gặp anh.   
Vũ dìu nàng theo thang lầu lên phòng khiêu vũ. Cảnh vật vẫn như xưa, chỉ thay đổi con người và dàn nhạc. Tổng thống Diệm đã ra lệnh đóng cửa hầu hết vũ trường, chỉ để lại vài địa điểm dành cho người ngoại quốc, người Mỹ chiếm đến chín mươi phần trăm số khách. Với người Việt vào được những nơi này phải là những tay vai vế, có quyền hành. Riêng Vũ, không chỉ được vào mà có thể bất cứ giờ nào, bằng tấm thẻ của cơ quan mật vụ Trần Kim Tuyến ký tên. Viên quản lý trịnh trọng dẫn đường đưa Vũ và Linh Phương vào tận phía trong, dành một bàn cho hai khách. Căn phòng rộng thênh thang nhưng đông đặc đầu người nhấp nhô trên hàng trăm lưng ghế dựa. Ánh đèn không sáng lắm, đứng gần nhau vẫn khó nhận mặt nhau. Bây giờ toàn là nhạc công người Việt, với những bản nhạc kiểu Mỹ, ầm ĩ, giật gân, mất hằn sự êm dịu cổ điển thời kỳ còn Pháp trước.   
Chỉ trong một thoáng, người bồi đã đặt trên bàn Vũ chai champagne để nghiêng trong xô đá lạnh. Đích thân viên quản lý trịnh trọng đem hai chiếc ly chân cao tới và tự tay tháo lấy nút chai. Hắn thành thạo giữ cho tiếng nổ vừa đủ nghe, rót rượu ra ly ghé sát vào tai Vũ:   
- Thưa ngài phụ tá, ông chủ tôi thành thật biết ơn ngài đã chiếu cố đến cửa hàng, sai tôi phải bồi tiếp. Ngài cần gì xin cứ gọi, tôi luôn có mặt tại quầy.   
- Cám ơn anh, và tôi gửi lời chào ông chủ.   
- Không dám. Tôi xin chuyển lời chào của ngài đến ổng.   
Hắn đưa cả hai bàn tay đến gần ly rượu vừa châm đầy:   
- Xin kính mời bà, xin kính mời ông dùng cho. Tôi được phép cáo lui.   
Hắn cúi đầu rất kiểu cách và quay đi. Vài tên Mỹ bên cạnh nhìn theo viên quản lý, rồi tò mò nhìn Vũ và Linh Phương. Chúng mặc sơ mi kẻ sọc bỏ ngoài, nhưng chúng đều là cố vấn quân sự. Vũ lướt mắt nhìn qua một lượt, rồi ngắm nghía những cô gái Việt bận mi-ni giuýp, váy ngắn lộ nửa phần đùi, quá nhỏ bé bên cạnh những thân thể cao to của người Mỹ. Linh Phương nhấm nháp ly rượu ngọt. Vũ quay đầu nhìn nàng, nàng nhìn xuống mặt bàn, như lắng nghe tiếng nhạc. Bản nhạc cha-cha-cha ầm ĩ với nhịp trống, thỉnh thoảng vài nhạc công thét lên như trong phim người da đỏ. Ngoài "pít", các cặp nhảy không ôm nhau, thỉnh thoảng quay một vòng vẫn không lạc nhịp bốn. Không khí trong phòng xáo động hòa với xáo động của âm thanh khá mạnh. Linh Phương tự kéo ghế ngồi sát bên Vũ, nàng ghé đầu vào vai anh, có lẽ nàng muốn nói chuyện nhưng tiếng ồn kèn trống khó mà nghe được, nàng chưa nói lời nào.   
Bản nhạc vừa dứt, trong phòng lắng xuống, nghe rõ tiếng xì xào đâu đó. Những vũ nữ không ngồi trên ghế mà ngồi trong lòng bọn Mỹ. Chúng ôm nhau và tự do hôn nhau trong bóng tối lờ mờ. Không còn chút gì phong thái của vũ trường ngày trước, nó đã biến thành hộp đêm. Vài tiếng cười của đàn bà trơ trẽn vang lên, có cả nhưng tiếng chửi tục tằn của cô gái nhảy nào đó bằng lời Việt rất chói tai, khó chịu. Bỗng Linh Phương xiết mạnh bàn tay Vũ thì thầm:   
- Trước đây ba năm, những cảnh thế này, đôi khi còn hơn nữa em chẳng quan tâm và không thấy khó nhìn, khó nghe. Nhưng bây giờ em đã biết mắc cỡ và sợ hãi, tại sao vậy anh?   
- Không có gì lạ cả, đó là bản chất tốt của em. Bản chất khó thay đổi, nhưng thói quen rất dễ thay đổi theo môi trường sống mà chúng ta chịu ảnh hưởng. Các cô vũ nữ kia cũng vậy, chắc chắn buổi đầu cũng biết e lệ mắc cỡ đấy, nhưng khi họ quen với sinh hoạt kiểu này thì họ sẽ thích nghi và quên dần quá khứ.   
Người bồi đến bên bàn Vũ, hắn châm đầy hai ly rượu, cử chỉ trân trọng quá đáng nhưng thành thạo, rõ ràng Vũ được viên quản lý vũ trường chú ý phục vụ. Vũ ghé tai người bồi nói nhỏ:   
- Tôi yêu cầu hai bản tango và valse, sau đây khoảng 30 hoặc 40 phút, tôi phải về sớm bận công chuyện không ở lâu được.   
- Xin tuân lệnh ngài!   
Hán nói xong quay đi ngay. Nhạc nổi lên âm thanh như tăng thêm cho phù lợp với bản khiêu vũ mới. Kiểu nhảy twist, swing và cha cha cha từ các câu lạc bộ riêng của người Mỹ đã tràn ra bên ngoài, nhất là các buổi khiêu vũ trong nhà riêng, trở lên phổ biến gần năm nay. Không khí trong phòng vừa lắng xuống được mươi phút, như bị vỡ vụn ra đột ngột, sàn nhảy như trong cơn gió xoáy, những thần hình nhấp nhô quay cuồng hỗn loạn. Linh Phượng cảm thấy chóng mặt. Nàng nghiêng đầu tựa vào vai Vũ:   
- Em tự nhiên thấy nhàm chán dù em mê khiêu vũ. Tất cả đã thay đổi, phải không anh?   
- Đúng thôi em, sự vật đều phải đổi thay mà. Nhưng đây mới là ngoại cảnh, cái chính là, trong em đã đổi thay về quan niệm sống. Anh rất mừng, vì em đã trở lại với bản chất vốn có của mình. Ông cha ta đánh giá về cây sen quả là chính xác, đánh giá thông qua quá trình thử thách thực tế. Bông sen sống trong bùn mà không hôi tanh mùi bùn.   
Linh Phương nhẹ lắc đầu:   
- Ví với anh thì đúng đấy. Anh sống tự tin giữa xã hội đầy rẫy cám dỗ, vẫn giữ được "bông trắng, nhị vàng". Còn em, đã hèn nhát chấp nhận số phận mặc để cho người tàn phá thể xác tâm hồn, nếu không gặp anh.... Chắc em tự để chìm dần trong vũng lầy...   
- Không? Dù không gặp anh, em vẫn không bị vấy bùn. Chính em đã biết cưỡng lại số phận, dũng cảm tự vùng lên thoát khỏi vũng xoáy đó. Rõ ràng en đủ nghị lực, lý trí làm chủ mình và giữ tâm hồn trong sáng. Cách đây không lâu, hồi còn làm phụ tá cho tổng trưởng Nội vụ, anh qua gặp Lại Văn Sang ở Tổng nha cảnh sát trong lúc hắn đang tra tấn một cô gái theo hiệp định đình chiến Genève ở vùng Việt cộng trở về với gia đình bị Sang bắt. Cô gái đã chửi Sang là con người thối rữa, tay sai ngoại quốc, tàn sát đồng bào. Sang đã cho bọn lính hiếp cô ta. Sau đó hắn cười gằn hỏi cô gái: "Bây giờ mày đã trở thành hạng thối rữa rồi đấy, mày chẳng còn tự hào là một thiếu nữ trong trắng nữa chứ?" Cô gái trợn trừng nhìn hắn, giọng nói bình tĩnh rõ ràng: "Mày lầm đấy, tao luôn tự hào là người phụ nữ trong trắng dù mày đã làm nhục tao". Anh bỏ ra ngoài phòng, Sang chạy theo anh. Cảnh vừa rồi đã làm cho chính hắn hoảng hốt hay tỉnh ngộ? Giọng hắn hổn hển: "Ông phụ tá chắc ít thấy những việc tương tự. Chúng tôi thì quen quá rồi và cũng quá ngán bọn Cộng sản, dù chỉ là đứa con gái đáng tuổi con tôi?" Em ạ, tiếng nói của cô gái Việt cộng ám ảnh anh từ đó cho đến nay, và trong thâm tâm anh phải xác nhận một điều, sau những suy nghĩ day dứt, con người đó vẫn mãi mãi trong trắng! Chỉ những kẻ có tâm hồn thối rữa thì cuộc đời mới đen tối thôi. Qua những thử thách, cũng như vàng dù thử lửa, vẫn là vàng, có quyền tự hào là vàng thiệt.   
Linh Phương xúc động, tiếng nàng như thổn thức:   
- Em không dám so sánh với cô gái Việt cộng anh vừa kể, nhưng mấy năm được gần gũi anh, em cảm thấy chính anh đã giơ tay đỡ em ra khỏi vùng lầy. Và cũng chính anh giúp em đủ nghị lực tạo lại cuộc sống... Em biết ơn anh, anh Vũ ạ!   
Bản nhạc chấm dứt, không khí ầm ĩ bỗng lặng xuống đột ngột. Linh Phương ngồi thẳng lên, tự tay rót rượu đầy hai chiếc ly đã cạn. Nàng đưa ly rượu cho Vũ, nàng uống bạo hơn, giọng nàng trở nên sôi nổi:   
- Một lần xe hư bất ngờ, em bỏ đi bộ một quãng dài. Từ lâu em cố tránh lang thang trong những khu vực quen thuộc, những đường phố đã ghi dấu cuộc đời bất hạnh của em. Lần đó, em quên hẳn không nghĩ đến, mãi khi đi qua căn biệt thự mà em đã sống những tháng đầu làm vợ Tư Hiểu, mới nhận ra thì quá muộn. Quá khứ tàn bạo bỗng chốc hiện lên làm em xây xám mặt mày, ngã xuống vệ đường ngất lim. Sau tai nạn đó, em đâm căm thù tất cả, quyết tâm xa rời Sài Gòn, khi có cơ hội. Em rất sợ khi nhìn thấy những bến Vân Đồn, cầu chữ Y, cả Chợ Lớn lẫn trường sơ áo trắng, hoặc phải đối diện với những bộ mặt nham nhở, độc ác. Em nuôi ý nghĩ tách rời mình ra khỏi quá khứ tàn nhẫn, đau buồn. Cho đến ngày gặp anh, rồi cả Ninh Đa, nguồn an ủi làm em lãng quên dần. Bây giờ em có cơ hội rời bỏ Sài Gòn, thì ngược lại, Sài Gòn đang níu kéo, một người yêu, một người em thương, còn đây, vấn vương khó dứt... em sợ phải xa Ninh Đa và cả anh nữa.   
Bản tango đúng theo yêu cầu của Vũ bắt đầu. Anh đưa Linh Phương ra sàn nhảy. Nàng hoàn toàn thụ động mặc cho Vũ dìu đi theo sóng nhạc, như muốn được gởi gắm, như muốn được chở che, tin cậy trọn vẹn vào Vũ. Trong khi ấy Vũ suy nghĩ đến sự chuyển biến trong tâm hồn Linh Phương, nhân sinh quan mới đang nhen lên trong nàng. Cũng như Ninh Đa, Linh Phương đã nhận chân được cuộc sống với bề trái của nó, giúp nàng sớm thức tỉnh bản năng tự vệ. Nếu được giáo dục chính trị, được dìu dắt kịp thời, Linh Phương sẽ rất mau giác ngộ cách mạng. Vũ đã tính đến vị trí tương lai của nàng ở Hương Cảng, một thành phố thương mại quốc tế giao dịch rộng rãi, anh rất muốn sử dụng văn phòng đại diện của Cẩn tại đó làm hộp thơ móc xích liên lạc với Trung tâm khi cần đến. Tất nhiên Vũ phải báo cáo để Trung tâm nghiên cứu..   
- Anh săn sóc Ninh Đa giùm em. Nếu quả nhớ không chịu nổi, em sẽ đưa nó qua ở luôn với em đấy.   
Tiếng Linh Phương thì thầm bên tai. Vũ xúc động trước tình cảm thắm thiết giữa hai cô gái:   
- Anh coi Ninh Đa là đứa em gái, dĩ nhiên vắng em, anh phải dành nhiều thì giờ cho cô bé. Em yên tâm, khỏi dọa người ta nữa.   
Linh Phương cấu nhẹ trên vai Vũ, cười khúc khích. Nàng đã trở lại vui vẻ như quên hẳn thái độ rầu rĩ vừa rồi. Bản nhạc quen thuộc, những bước đi thành thạo của nàng. Vũ có cảm tưởng đang lướt đi theo cái bóng của chính nàng trên sàn khiêu vũ, thân thể Linh Phương nhẹ bỗng trong vòng tay anh.   
- Tài và sắc của Ninh Đa đã làm say mê nhiều cậu công tử con nhà tỷ phú trong Chợ Lớn, anh đã biết chưa? Em trai Mã Tuyên đến cầu hôn, Ninh Đa không chịu. Nó nói, chưa có ý kiến của anh Vũ nó thì chưa dám nhận hứa hẹn gì. Ngay cả với em, nó cũng đem anh ra để đe nữa, nào: "như thế này anh sẽ giận, như thế kia anh sẽ đánh đòn..." ghê chưa? Nó coi anh là tất cả, nó thú nhận sẵn sàng chết vì anh em mình. Nó vẫn tin anh là anh họ của em.   
- Ninh Đa tin là đúng thôi em ạ, tình anh em trong sáng giữa chúng ta không gì thay đổi được. Nhận nhiệm vụ làm anh, tất nhiên anh phải lo giúp Ninh Đa được hạnh phúc trong cuộc sống riêng và cả cuộc sống lứa đôi sau này.   
Linh Phương dừng bước, ngước mắt nhìn soi vào mặt Vũ, giọng run lên: - Không lẽ anh chỉ dành cho em tình thương anh em thôi ư?   
Vũ kéo sát Linh Phương vào mình, tiếp tục dìu nàng theo nhịp bước, anh cúi đầu ghé sát tai nàng thì thầm:   
- Cứu giúp Ninh Đa, công em nhiều nhứt. Ninh Đa kính yêu chúng ta do sự trong sáng của mối quan hệ tình cảm, không vì vật chất tiền bạc. Chúng ta không được phép làm vẩn đục tâm hồn Ninh Đa. Anh yêu em, lại càng thương em hơn nên phải có bổn phận bảo vệ hạnh phúc của vợ chồng em và hạnh phúc của Ninh Đa. Coi nhẹ lý trí, vượt qua bổn phận đó, cả em và anh sẽ mất hết. Em hiểu chứ?   
Linh Phương lặng thinh, nàng dựa sát vào Vũ một cách buông thả. Tới lúc bản nhạc chấm dứt, nàng nán tại chỗ, nói vào tai Vũ, giọng xót xa tuy hàm ý nhận chịu:   
- Em hiểu!   
4.   
Hơn bảy giờ tối, Trọng mời tới thăm Vũ tại nhà riêng, báo tin có thư của cha Dưỡng gửi về cho Vũ, do cha Luận nhờ Trọng mang lại. Cả hai ngồi tại phòng khách vừa pha trà uống vừa đọc thư chung.   
"Washington ngày 18 tháng 4 năm 1957   
Thầy Vũ thân ái!   
Tôi phải viết gấp thư này gửi về thầy sau một tuần lễ có mặt ở Washington. Tôi hiểu thầy không khỏi sốt ruột trông tin, trong khi tôi gặp chuyện bất ngờ không về cùng với cha Luận. Nguyên là, có phái đoàn các cha dòng Đa Minh Phi Luật Tân ghé Hoa Kỳ, các vị đều là bạn tu cũ, rủ tôi đi hành hương Rome sau đó qua Pháp dự họp ở tỉnh dòng Lyon. Ngày họp cũng chẳng còn bao xa, tôi nhận lời đi cùng các vị, chờ họp luôn. Thầy tính coi, có về Sài Gòn cũng chỉ ít ngày rồi lại đi, thêm vất vả.   
Trước hết tôi cảm ơn thầy đã giúp tôi số ý bổ sung cho bản trình bày của tôi trong những buổi tiếp xúc với đức Hồng y Spellmann, nhờ đó được Ngài quan tâm cách riêng. Ngài vui vẻ cho rằng chúng tôi đã giúp Ngài hiểu rõ tình hình Sài Gòn và những diễn biến phức tạp bên ngoài cũng như nội bộ Chính phủ, trong khi nhiều người Mỹ ở bên đó chưa thấy hết, hoặc thấy sai lạc thực tế. Ngài hứa hẹn sẽ vận động Nhà Trắng chính thức mời tổng thống Diệm qua điều trần trước Quốc hội để giải tỏa những bất lợi đó.   
Ngài giải thích những điều chúng tôi còn băn khoãn, cũng có ý thông qua chúng tôi chuyển đến tổng thống Diệm. Ông Diệm phải tỏ ra hiểu biết đường lối của chính phủ Hoa Kỳ đang giữ vai trò lãnh đạo thế giới tự do chống hiểm họa Cộng sản trong đó có cả Việt Nam cộng hòa. Chính phủ Mỹ đang đổ đô-la, vũ khí và khi cần, có thể cả sinh mạng công dân Mỹ, cho sự sống còn của miền Nam Việt Nam, cho sự lớn mạnh của chính phủ Sài Gòn, để biến mảnh đất này trở thành một tiền dồn chống cộng, bảo vệ chung cho một vùng chiến lược từ Miến Điện, Thái Lan, Đông Dương, Phi Luật Tân, Nam Dương, Đài Loan và Nam Hàn. Việt Nam cộng hòa đã được chính phủ Hoa Kỳ giải thoát khỏi sự ràng buộc của hiệp định Geneve sẽ hoàn toàn tự do gia nhập khối liên minh quân sự, từ đó làm tròn nhiệm vụ một mắt xích trong số mắt xích liên hoàn do Mỹ tạo lập. Kết luận, Ngài nhấn mạnh, tổng thống Diệm phải ý thức được quyền lợi của chính phủ ông trong đó có riêng ông ta, phải gắn liền với quyền lợi của thế giới tự do trong đó có Hoa kỳ.   
Sau đó, Ngài mời cha Joseph Học đến gặp chúng tôi. Đó là linh mục người Việt du học, được trung tâm CIA mời giữ chức giám đốc Cơ quan nghiên cứu chính trị xã hội đặc trách ba nước Đông Dương. Theo yêu cầu của Đức Hồng Y, cha Học trình bày cho chúng tôi biết đề án xây dựng miền Nam Việt Nam của chính phủ Mỹ. Quả là vĩ đại, chúng tôi không thể hình dung nổi đối với một nước tiểu nhược nghèo nàn như miền Nam ta, mà lại là hiện thực. Mỹ phải đầu tư hàng chục tỷ đô-la, và chỉ trong thời gian không đầy mười năm tới sẽ biến nơi đây thành vị trí quan trọng về mặt quân sự, cả về mặt kinh tế. Tôi chỉ xin nêu lên ít nét điển hình để thấy rõ, trên cả chục sân bay được xây dựng từ Đông Hà đến Cà Mau, trong dó có hai sân bay lớn hiện đại: Tân Sơn Nhất, Biên Hòa có sức chứa và khả năng sử dụng hàng ngàn máy bay phản lực siêu âm tối tân và máy bay khổng lồ chiến lược. Hai hải cảng vào hàng quốc tế Đà Nẵng và Sài Gòn đón nhận các tàu cỡ lớn. Đặc biệt căn cứ hải quân Cam Ranh giúp cho hạm đội Bảy của Hoa Kỳ phối hợp với hải quân Việt Nam bảo đảm an minh tuyệt đối bờ biển nước ta và cả khu vực Thái Bình Dương.   
Một hệ thống vệ tinh viễn thông đủ khả năng thu nhận và truyền tin khắp thế giới tự do.   
Những con đường huyết mạch có tính chiến lược được tân tạo hiện đại thay thế những mạch giao thông cũ kỹ thời Pháp. Xa lộ Biên Hòa, đường 15 Vũng Tàu, đường 20 Đà Lạt, đường 4 miền Tây, dường số 1 sẽ là cột sống cho những con đường nối các tuyến với cao nguyên về đồng bằng ra biển, với hàng trăm chiếc cầu lớn. Tất cả cần phải đồng bộ với lực lượng hải quân, không quân Việt Nam đang trưởng thành, không thua kém các nước tiên tiến bao nhiêu. Phương tiện quốc phòng, vũ khí chiến tranh hiện đại nhất sẽ chảy sang miền Nam nước ta trong những tháng gần đây, giúp chúng ta đủ sức mạnh, việc đè bẹp cộng sản miền Bắc là điều tất yếu   
Thầy Vũ thân mến! Cha Học đã tiết lộ với chúng tôi, Việt Nam Cộng hòa không thể tách ra khỏi quỹ đạo của Thế giới tự do, cụ thể là của Mỹ, nếu muốn tồn tại trước hiểm họa Cộng sản. Cuối cùng cha Joseph Học tâm sự rằng chúng ta rất may mắn được chính phủ Hoa Kỳ ủng hộ một Tổng thống Thiên chúa giáo, một chính phủ mà đa số là con chiên của giáo hội, gồm những người tích cực nhất trong sự nghiệp chống chủ nghĩa Cộng sản vô thần. Giáo hội Việt nam cũng như Hoa Kỳ rất yên tâm. Nhưng nếu tổng thống Ngô Đình Diệm không đủ khả năng lại thiếu trung thực trước thiện chí của người bạn đồng minh, không hoàn thành được nhiệm vụ chung toàn cuộc, thì vì quyền lợi của Mỹ và của thế giới tự do, họ phải sử dụng người thay thế....   
Đến đây tôi ghi lại nguyên vân lời cha Joseph Học nói nhỏ với hai chúng tôi: "Chúng ta không phải lo lắng nhiều, khi Chính phủ Hòa Kỳ cần phải gạt bỏ tổng thống Diệm, đưa nhột nhân vật khác ra thay thế, do sự bất lực của chính ông ta, hoặc vì sự lộng hành của gia đình ông ta, làm hại đến sự nghiệp chung của Mỹ. Điều chủ yếu là bất cứ một chính quyền nào miễn là được Nhà Trắng ủng hộ, trong chế độ Cộng Hòa Việt Nam, con đường mở ra cho tương lai của giáo hội chúng ta trong giai đoạn này, vẫn luôn lớn mạnh và tràn đầy ánh sáng".   
Thầy Vũ thân mến. Tôi rất muốn trao đổi với thầy một số vấn dề, mà trong thư chưa tiện nói ra, đành hẹn ngày tôi trở về gần đây.   
Chúc thầy và gửi chúc tới ông Trọng, cả hai vị luôn được bằng an trong Chúa và Đức mẹ.   
Thân ái   
Bửu Dưỡng "   
Trọng tỏ ra chăm chú nghe Vũ đọc thư của Cha Dưỡng. Với chủ ý, anh đọc chậm, đôi lúc lặp lại vài đoạn, như để hiểu sâu thêm ý tứ của người viết. Đọc xong, cả hai ngồi im hút thuốc và nhấp trà. Sau ít phút, Vũ gợi ý:   
- Anh có ý kiến gì về nội dung bức thư?   
Trọng lắc lắc đầu, dựa người sát lưng ghế, nhìn Vũ:   
- Tôi không bị bất ngờ, cũng chẳng ngạc nhiên. Đọc báo chí phương Tây, họ phê phán Mỹ với chủ nghĩa thực dụng. Các nước Cộng sản kết án Mỹ là sen đầm quốc tế với chủ trương xâm chiếm thị trường, cả hai bên đều lên án Mỹ và gặp nhau ở chỗ chung nhất. Có thể Cha Dưỡng hiểu theo suy nghĩ của riêng Cha, tôi nghĩ khác. Mỹ bỏ tiền giúp ông Diệm, giúp chính phủ Việt Nam Cộng Hòa chống cộng, không phải vì quyền lợi của ông Diệm, của chính phủ. Việt Nam, lại càng không phải của nhân dân miền Nam, mà là quyền lợi của chính Mỹ, mệnh danh Thế giới tự do đối đầu hiểm họa Cộng sản. Tôi hiểu đơn giản, Mỹ là người chủ bỏ vốn mở cửa hàng, thuê ông Diệm làm quản lý. Mỹ phải kiểm soát thu chi, lợi tức, để đánh giá khả năng quán xuyến của ông Diệm. Nếu cửa hàng phát đạt, người quản lý sẽ được chủ khen và giữ chân lâu dài. Còn bất tài, làm cho cửa hàng thua lỗ, chủ Mỹ phải tìm quản lý mới.   
Đó là điều tất yếu nhưng Vũ lại bất ngờ về nhận thức nhạy bén của Trọng, người anh nuôi mà Vũ đã từng ngày xây dựng. Rõ ràng Trọng đã tiến bộ, dù anh chỉ mới phát biểu vài ý đơn giản cũng chứng tỏ được quan điểm chính trị đúng đắn của anh. Nội dung bức thư của Cha Dưỡng không chỉ giúp Vũ một số điều bổ sung vào bản báo cáo về ý đồ của Mỹ trong giai đoạn này mà còn giáo dục được Trọng củng cố ý thức cách mạng dân tộc, Vũ định dựa vào đó trao đổi sâu hơn với Trọng, thì điện thoại reo, anh buộc phải đứng dậy cầm máy:   
- A lô! Tôi ghe đây!... Anh Tuyến hả, vâng Vũ đây...   
Vũ vừa chăm chú nghe vừa ngước nhìn đòng hồ treo tường: 9 giờ 20 phút. Anh chi lắng nghe một chiều khá lâu.   
- Vâng, tôi lại ngay..   
Vũ đặt ống nghe vào máy.   
- Anh Tuyến cần gặp tôi gấp. Một vụ giết người, có thể là mưu sát gây lộn xộn sao đó ở xứ đạo Tân Sa Châu.   
- Ai vậy chú?   
- Linh mục chánh xứ Tân Sa Châu Mai Ngọc Khuê. Anh Tuyến chỉ cho biết qua loa. Ông ta bị chết ở gần cây xăng đường Công Lý cách nhà thờ chưa đầy một cây số. Giáo dân phát hiện đưa về nhà thờ làm ầm lên. Ảnh nhờ tôi đến dàn xếp với nhóm "Phong trào" ở đấy, tránh chuyện lộn xộn.   
Trọng ngạc nhiên:   
- Sao lại phải "phong trào"? Cảnh sát đâu?   
Vũ cười:   
- Anh nên biết, Cảnh sát mà đụng đến chuyện bất bình của bà con giáo dân là đổ dầu vào lửa. Lúc này đúng là lúc cần đến "Phong trào cách mạng Quốc gia" thì mới êm được. Chỉ có bác sĩ Tuyến là hiểu được điều đó. Vội quá, để lúc khác tôi giải thích anh nghe. Anh về trước ớ i. Mai tô i đếtl.   
Vũ tự tắt đèn, khóa cửa và lên xe của mình, theo sau xe Trọng một quãng ngắn. Vũ cho xe quẹo phải, lao đi.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 15**

Huỳnh Văn Trọng đến tìm Vũ tại nhà riêng rất sớm, mới sáu giờ anh đã nhấn còi xe inh ỏi ngoài cổng. Vũ hiểu Trọng nôn nóng muốn biết tin về cái chết bí ẩn của linh mục Mai Ngọc Khuê.   
Trọng vào nhà, vừa ngồi xuống sa-lông, như không kiên nhẫn được lâu, đã vào chuyện:   
- Chiều qua cha Thuẫn đến nhà tìm tôi, ngài tỏ ra quan tâm nhiều về vụ cha Khuê. Đúng thôi! Dư luận trong giới công giáo rất bất bình với ông Nhu. Họ đoán quyết ông Nhu chủ trương trong vụ mưu sát này, sau khi đã bỏ tù cha Của, cha Trác, răn đe nhóm linh mục Hoàng Quỳnh. Trước cảnh lực lượng của "Phong trào Cách mạng quốc gia" bao vây toàn khu giáo xứ Tân Sa Châu, cấp tốc làm lễ nhập quan, làm lễ an táng, tung tin bị tai nạn xe cộ... có vẻ vội vàng, càng làm cho giáo dân xầm xì: cha Khuê bi mưu sát! Suốt ngày hôm qua tôi đi tìm chú khắp nơi, hỏi chỗ nào cũng không biết, chú đi đâu mà biệt tăm vậy?   
Vũ bày đồ uống lên bàn, ngồi bên cạnh Trọng:   
- Như anh biết đấy, tối hôm kia tôi đến chỗ Tuyến, giúp anh ta dàn xếp với các linh mục và Hội đồng giáo xứ Tân Sa Châu. Trọn một đêm rồi cả ngày, tôi ở cạnh Tuyến, nhận lệnh của tổng thống và ông Nhu, nào điều hành, chôn cất, ngăn chặn dư luận, nào hướng dẫn báo chí loan tin: Cha Khuê chết vì tai nạn xe cộ. Chiều tối mới hoàn tất mọi việc.   
- Sao không tung tin Việt cộng ám sát như in mọi lần, đỡ rắc rối?   
Vũ cười lắc đầu:   
- Việt cộng đã làm, họ sợ gì pháp luật của ông Diệm để phải bố trí thành vụ đụng xe vụng về. Rõ ràng bọn sát nhân đã sợ dư luận. Vậy hung thủ là bọn nào, quá rõ..   
Trọng trợn mắt ngó Vũ:   
- Ai thế?   
- Cậu Cẩn?   
- Trời đất? Một con chiên có tiếng là ngoan đạo dám giết một vị linh mục?   
Vũ chậm rãi châm thuốc cho Trọng:   
- Tất nhiên ông Cẩn không tự tay hành động, nhưng nhóm tay sai của ông đã giết cha Khuê. Sáng qua, chỉ sau sáu tiếng đòng hồ, bác sĩ Tuyến đã phát hiện và bắt được bọn giết người. Nhưng mới ba giờ chiều, ông Cẩn đã cho Dương Văn Hiếu ôm hồ sơ nội vụ bay vào Sài Gòn đưa lên Tuyến để trình Tổng thống và ông Nhu. Nguyên nhân và lý do cái chết của cha Khuê nằm trong tập hồ sơ đó. Tám giờ tối, được lệnh của ông Nhu, bác sĩ Tuyến đành phải giao ba tên hung thủ cho Hiếu lãnh đưa ngay về Huế.   
- Có những gì trong tập hồ sơ đó?   
- Tôi không biết, chỉ nghe bác sĩ Tuyến nói lại. Đó là một phần trong "Vụ án gián điệp Pháp" mà cơ quan mật vụ miền Trung đã khám phá và đang giải quyết, có liên quan đến cái chết bí mật của nha sĩ Nguyễn Trọng Bính. Tôi đã kể anh nghe vụ Bính bị giết trong Passage Eden rồi chứ gì? Đại úy Thanh Tùng lập công bằng cách nộp Bính cho ông Nhu. Có thể bị lộ, họ giết Bính vừa để cánh cáo những kẻ đầu hàng phản bội, vừa bịt đầu mối. Không chi riêng ông Nhu tức giận về hành động qua mặt của bọn gián điệp Pháp, mà cả ông Cẩn khi được tin cũng giận lắm. Tình cờ ông Cẩn nhận được bức mật thư của "Nữ chúa kim cương" có tên khai sinh là Công tằng Tôn nữ Kim Sa, chủ nhân hãng buôn kim cương lớn nhất ở Sài Gòn này. Cô ta là em ruột vợ nha sĩ Nguyễn Trọng Bính. Vợ con Bính đã xuất cảnh qua Pháp, định cư từ sau 1954. Để trả thù cho anh rể, Kim Sa liền tố giác với ông Cẩn về một đầu mối mà cô ta đoán chắc đã nhúng tay vào vụ ám sát nha sĩ Bính, đó là Tôn Thất Đường, cư ngụ tại Huế. Cẩn cho lệnh bắt Đường ngay. Chỉ sau vài ngày đêm bị tra tấn, Đường đã thú nhận và khai ra ba tên Đại Việt cũ đang nằm ẩn tại căn nhà gần nơi cha Khuê bị giết. Cẩn phái vào Sài Gòn một tổ hành động, bố trí bắt cóc trọn ổ. Tối hôm kia, sau cả tuần theo dõi rất kỹ, bọn mật vụ của ông Cẩn đột nhập vào nhà tóm gọn ba tên do Tôn Thất Đường khai. Bất ngờ có mặt linh mục Khuê tại đấy, chúng cần phải giữ bí mật, nên bắt luôn. Cha Khuê có thói quen bận thường phục khi đi ra ngoài, lại quyết liệt phản đối cách bắt bớ tùy tiện, hành động này bọn mật vụ chưa hề gặp trong những năm chúng hoành hành ở miền Trung. Trước thái độ thách thức quá đáng của cha, chúng giết chết ngay bằng thế võ vặn cổ nhà nghề, buộc Cha im lặng vĩnh viễn. Số bị bắt báo cho bọn mật vụ biết người bị giết là linh mục chính xứ Tân Sa Châu thì đã muộn rồi, chúng quá sợ, vác xác cha cùng chiếc xe gắn máy ném ra đường, cho xe Jeep cán qua tạo hiện trường tai nạn giao thông, không kịp nghĩ đến điều có lý hay vô lý.   
- Trời ơi! Chúng giết một mạng người dễ dàng quá, mà lại là vị linh mục cơ chứ!   
Vũ cười buồn:   
- Với cậu út của gia đình họ Ngô đâu chi có một người bị giết kiểu đó? Trên đoạn đường lý tưởng của ông, mọi chướng ngại đều phải san bằng, dù chướng ngại đó là một linh mục. Nhưng sự việc sẽ chẳng đơn giản đâu, nếu không được chỉnh Tổng thống và ông Nhu ban lệnh bằng giá nào cũng phải xóa hết dấu vết, phải bịt miệng dư luận, để bảo vệ cho cả một chế độ, cho sự nghiệp của các ông ấy, phải duy trì cái vỏ nhân quyền, đức độ.   
Trọng thớ dài:   
- Thì ra bọn Mỹ biết ngay nhóm ông Nhu giết linh mục Khuê, có điều họ không phân biệt hành động của ông Cẩn hay ông Nhu, họ cho là một phe thống nhất. Hôm qua trước giờ học, tôi ngồi chuyện trò với Huss Colquyver đứng đầu một nhóm CIA, đội danh nghĩa cố vấn ngành kỹ thuật đại học Michigan. Hắn nói người Mỹ bất bình về phương thức ám sát, thủ tiêu của anh em ông Diệm. Theo Huss, hắn chấp nhận cần có bạo lực để cấp tốc ổn định nội bộ, nhưng phải trong phạm vi pháp luật, có nghĩa là sử dụng tòa án, công khai loại trừ kẻ thù một cách danh chính, ngôn thuận.   
Ngừng lại giây lát, Trọng chợt nhớ ra:   
- Hôm nọ chú dặn tôi dò hỏi về tiến sĩ Groré, Huss cho tôi biết, tên tiến sĩ này là chỉ huy trưởng một cơ quan trong hệ thống CIA đội danh RAND Corporation, trụ sở đặt tại Thái Lan. Nhóm cố vấn kỹ thuật của Huss thuộc tổ chức này. Chính tiến sĩ Groré đỡ đầu Phan Quang Đán cho thành lập khối Dân Chủ đối lập với ông Diệm. RAND Corporation có chức năng điều tra rất sâu về chính trị, xã hội tại Việt Nam cùng các nước trong vùng Đông Nam Á. Tại miền Nam, họ tổ chức các đoàn "Dân ý vụ" từ ấp xã đến tỉnh, thành, không lệ thuộc vào các cấp chính quyền. Họ trả lương cao, chế độ thưởng rộng rãi, nhân viên người Việt hầu hết là loại có ít nhiều văn hóa, kiến thức, lớp trung niên chiếm đa số, hoạt động bí mật trong dân chúng. Công tác chính của đoàn "Dân ý vụ" là điều tra đối tượng được chỉ định, loại có ảnh hưởng tại địa phương, thuộc cả ba phía cộng sản quốc gia và trung lập. Mỗi nhân viên được cấp một bản in sẵn với hàng trăm câu hỏi, nhiệm vụ của chúng là nghiên cứu, điều tra và điền vào câu trả lời, với điều kiện chính xác, không biết thì bỏ trống, dành người khác bổ túc sau. Khi dịch giúp cho Huss số bản tiếng Việt sang tiếng Anh tôi cảm thấy bọn Mỹ như muốn lột trần đối tượng cần điều tra, giải phẫu người chúng cần nghiên cứu, cả thể chất lẫn tư tưởng. Hàng triệu hồ sơ cá nhân như thế đã chuyển qua Michigan tốn kém hàng triệu đô la chi phí cho công việc kỳ cục đó. Huss giải thích người Mỹ đến với đồng minh Việt Nam bằng sự hiểu biết từng người Việt Nam như vậy mới có thể cộng tác, gắn bó lâu dài. Nhưng Huss thú nhận, việc làm của chúng bị anh em ông Diệm phản ứng, lén lút cho tay chân phá phách khá quyết liệt, nhất là sau khi ông Nhu biết rõ tiến sĩ Groré và bọn Huss đỡ đầu bác sĩ Phan Quang Đán. Tôi lấy làm ngạc nhiên hỏi lại, người Mỹ ủng hộ ông Diệm nắm chính quyền, bây giờ lại đỡ đầu ông Đán đối lập ông Diệm, là có ý chi? Hắn nói: "Hoa Kỳ ủng hộ ông Diệm hoặc giúp ông Đán đối đầu ông Diệm, để chứng tỏ ở miền Nam Việt Nam này hoàn toàn có tự do dân chủ, đó là thế mạnh của chính nghĩa quốc giạ chống cộng sản độc tài."   
Trọng uống cạn ly cà phê, cùng Vũ đốt thêm điếu thuốc, anh tiếp:   
- Câu chuyện của tên Huss, rồi nhóm thân Pháp hội họp tại khách sạn Caravel đòi chính phủ thực thi dân chủ, mở rộng nội các cho các chính đảng quốc gia tham dự, khiến Ngô Đình Nhu càng căm tức trước những hoạt động chống phá của bác sĩ Đán, của Trần Văn Hương, nhưng chưa dám mạnh tay đàn áp. Tổng thống Mỹ Einsenhower gửi thư riêng cho ông Diệm chia vui quá chậm sau vụ ông bị ám sát hụt tại Ban Mê Thuột lại rất đúng lúc vụ tổng thống Phi Luật Tân Magsaysay "ngộ nạn" khi chiếc phi cơ chở ông ta nổ tung trên không phận đảo Cébu ngày 17 tháng 3 (năm 1957). Trong khi đó, tổng thống Pháp DeGaule tuyên bố trước báo chí về quan điểm của Pháp đối với Nam Việt Nam nên thực hiện đường lối trung lập, làm cho người Mỹ lẫn ông Diệm phải điên đầu. Tình hình rắc rối phải không chú?   
- Có chi mà rắc rối? Đây nhé, tôi tin anh sẽ đồng ý với nhận định của tôi: Mỹ và ông Diệm nhất trí trên lập trường chống cộng sản, một bên chi đô-la không dè sẻn, một bên không nương tay trong quốc sách tố cộng, diệt cộng. Cả hai bên lại thêm một điểm đồng nhất chống chủ trương trung lập theo kiểu hai ông hoàng Phuma ở Lào và Sihanouk ở Cao Miên. Vụ án gián điệp miền Trung, những vụ thanh toán ở Sài Gòn và mới đây, cái chết bí ẩn của linh mục Khuê, chỉ là đòn phủ đầu của ông Diệm, ông Nhu, lấy đó thay lời đáp lễ tổng thống DeGaule vừa tuyên bố ủng hộ đường lối trung lập tại Nam Việt Nam. Phía Mỹ, CIA đã đi một bước trước, ủng hộ những người thân Pháp thành lập khối "Dân Chủ" giao cho bác sĩ Phan Quang Đán đứng ra tập họp. Khối này thu hút khá mau tập đoàn nhân sĩ Bắc Kỳ, điển hình như Nghiêm Xuân Thiện, Đặng Văn Sung, Đinh Xuân Quảng, Hoàng Cơ Thụy, vân vân... Chúng ta nhìn vào đấy thấy ngay màu sắc quen thuộc của những bộ mặt quan trường, tàn dư trong chế độ thuộc địa Pháp hội tụ. Tất cả đang say sưa ngắm luồng ánh sáng "dân chủ tự do" kiểu Mỹ, ảo tưởng một chế độ lưỡng đảng tại miền Nam sẽ hình thành, đến mất cảnh giác. CIA đã đã lùa họ vào một mẻ lưới thần kỳ. Đúng như lời Huss Colquyver đã nói với anh, cần chi phải ám sát, giết người kiểu ông Nhu để mang tiếng xấu dùng bạo lực, thông qua pháp luật danh chính ngôn thuận hơn. Rõ ràng CIA không chỉ khuyến khích số tay chân thân Pháp còn sót lại tự do công khai đối lập chính phủ ông Diệm, mà còn chi tiền ủng hộ rất tích cực, để nhằm đạt mục đích gì? Để miền Nam này có dân chủ tự do thực sự ư? Không đâu! CIA đã dùng một viên đạn bắn xuyên hai con chim một lúc. Cái chết bí ẩn của tổng thống Phi Luật Tân vừa rồi đã làm ông Diệm rùng mình xanh. mặt, buộc phải nghĩ lại lời từ chối của ông ta mới đây và yêu cầu của tổng thống Aiensenhower dành cho hạm đội Mỹ toàn quyền sử dụng vùng biển Cam Ranh và Sơn Trà, lập căn cứ quân sự. ông Diệm càng lo lắng hơn khi CIA sử dụng nhóm ông Đán, giống như tập đoàn Marcos ở Phi đã sần sàng chấp nhận mọi đìu. kiện của Mỹ đổi lấy vị trí nguyên thủ quốc gia, không lâu sẽ thay tổng thống Magsaysay vừa quá cố. Trước cái thế bị o ép, ông Diệm phải suy tính thiệt hơn trước khi qua Mỹ họp mặt với tổng thống Einsenhower sắp tới. Muốn tồn tại, ông Diệm lại cần phải bám Mỹ chặt hơn, không có con ~ đường nào khác. Về phía bác sĩ Đán cũng vậy. Anh thấy đó, CIA hoàn toàn chủ động, vừa uy hiếp ông Diệm vừa nắm gọn nhóm thân Pháp trong tay, cần nuôi hay cần diệt chỉ là vấn đề thời gian và nhu cầu mà thôi. - Trọng chăm chú lắng nghe, đôi lúc gật gù biểu lộ sự tán đòng, cuối cùng anh tiếp lời Vũ:   
- Nghe chú phân tích, tôi thấy được tình hình rõ hơn và phải công nhận trong vụ này CIA quả là cao tay, thâm hiểm.   
- Đúng vậy, chúng ta hãy chờ xem.   
Đồng hồ treo tường điểm bảy tiếng, Trọng đứng lên:   
- Sáng nay tôi có buổi lên lớp, phải đi thôi. Còn chú hôm nào mới qua Tổng nha An ninh nhận việc?   
- Hôm nay anh ạ.   
Tiễn Trọng, Vũ quay ngay lại với suy nghĩ về nhiệm vụ mới vừa được Trung tâm chấp thuận: cho anh qua Tổng nha an ninh với Đỗ Mậu.   
2.   
Cố vấn Ngô Đình Nhu điện thoại cho bác sĩ Tuyến yêu cầu biệt phái Lê Nguyên Vũ qua Tổng nha an ninh quân đội theo yêu cầu của đại tá Đỗ Mậu. Tuyến, biết rõ nhu cầu của cá nhân Đỗ Mậu, đang lưỡng lự muốn giữ anh bạn học cũ của mình ở lại, giờ có lệnh của ông Nhu đành phải làm quyết định thuyên chuyển Vũ qua bộ Quốc Phòng. Ngay sau đó, Tuyến mời Vũ đến báo tin vớt vát:   
- Rất tiếc phải để anh sang giúp đại tá Đỗ Mậu, vì có lệnh của ông cố vấn không cưỡng lại được. Nhưng qua đó, anh vẫn có điều kiện giúp tôi trong trường hợp có việc liên quan đến quân đội.   
Vũ nhận lời. Chỉ với chủ tịch "Phong trào" Nguyễn Thiệu thì quả là đột ngột. Khi được Vũ cho coi quyết định, hắn rầu rĩ ra mặt:   
- Anh bỏ tôi sao? Xa anh tôi mất đi một nửa thân thể rồi, còn nặng hơn bị què quặt.   
Vú thông cảm mối chân tình của Thiệu:   
- Chính tôi cũng bất ngờ, đây là lệnh của ông Nhu, anh Tuyến hứa sẽ tìm cho anh một nhân vật khác thế tôi.   
Thiệu lắc đầu quầy quậy:   
- Đâu phải tôi cần người, ngoài anh ra, chẳng có kẻ nào thay thế được. Chúng mình hiểu nhau và đã... mến nhau, phải không anh Vũ? Nhưng đi đâu thì anh cũng lưu ý đến tôi đó nghe? Tôi sẽ dặn đồng chí thủ quỹ xuất một trăm ngàn chuyển vào ngân khoản của anh cùng với lương tháng, gọi là chút tình nghĩa của "Phong trào". Còn mấy tháng nữa mới hết nhiệm kỳ, anh vẫn giữ nguyên ủy viên chấp hành cho đến ngày bầu lại.   
Vũ mỉm cười, không chút khách sáo. Sự kiện nhận việc, bàn giao đã diễn ra trong ba ngày trước đây. Hôm nay đại tá Đỗ Mậu tổ chức buổi họp mặt đông đủ các sĩ quan trong Tổng nha chỉ với mục đích giới thiệu người phụ tá của mình. Vũ quẹo xe vào đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, hai hàng cây xà cừ bên lề tạo cảnh tươi mát cho khu phố yên tĩnh nhất trong khu vực. Dừng xe trước cổng chờ tên lính gác đến gần, Vũ nói kiểu ra lệnh:   
- Báo sĩ quan trực, tôi ở bên Sở Nghiên cứu Phủ Tổng thống sang tiếp kiến đại tá Tổng giám đốc.   
- Tuân lệnh!   
Chỉ một phút sau cây chắn cổng sơn hai màu trắng, đỏ đã giương cao, một cánh tay ngoắc dài ra hiệu. Vũ cho xe vào cổng chính. Căn phòng họp rộng thênh thang, trung úy sĩ quan cận vệ của Đỗ Mậu đón Vũ ngang bên cửa, hướng dẫn anh vào chiếc ghế đặt bên cạnh bàn chủ tọa còn trống dành sắn. Vũ liếc mắt qua cử tọa, khoảng 20 sĩ quan quân phục chỉnh tề, những cặp mắt tò mò hướng về phía anh. Trong bộ đồ com-lê xanh nhạt, Vũ có vẻ lạc lõng cạnh đại tá Đỗ Mậu với đủ quân hàm, quân hiệu óng ánh vàng xanh. Đại tá Mậu tươi cười bắt tay Vũ và trịnh trọng giới thiệu với các thuộc viên:   
- Tôi xin giới thiệu ông Lê Nguyên Vũ, phụ tá bác sĩ Trần Kim Tuyến, Sở Nghiên cứu Phủ Tổng thống. Theo quyết định của văn phòng ông cố vấn, ông Vũ được trưng tập vào hàng ngũ quân đội. Bộ Quốc phòng thuyên chuyển qua Tổng nha An ninh làm phụ tá cho tôi kể từ ngày hôm nay.   
Chỉ với danh xưng "Sở Nghiên cứu Phủ Tổng thống" đã làm cho cử tọa lặng xuống mấy giây, rồi mới có tràng vỗ tay chào mừng theo thông lệ. Vũ nghĩ đại tá Mậu khá tế nhị tạo sự bất ngờ, không chịu thông báo trước cho số thuộc viên, càng khôn ngoan hơn không nêu cấp bậc quân nhân đồng hóa của Vũ, mà chỉ sử dụng chức vụ phụ tá của Tuyến chuyển sang phụ tá của ông ta, dành cho Vũ phần quyền lực bí ấn sau cái danh xưng đã từng làm cho nhiều người vị nể.   
Vũ khẽ cúi đầu chào chung rồi từ tốn cùng lúc theo Đỗ Mậu ngồi xuống ghế. Anh cảm thấy sự chuyển biến khá mau của những ánh mắt tò mò, soi mói mới đây, giờ đã tỏ vẻ thân thiện rõ rệt. Đỗ Mậu vẫn giữ nguyên nụ cười cởi mở:   
- Các chiến hữu thân mến, vì nhiệm vụ công tác đặc biệt, ông Vũ sẽ không phải bận quân phục, không đeo quân hàm, nhưng từ nay và lâu dài, sẽ là sĩ quan chỉ huy của cơ quan chúng ta. Để tiện việc hợp tác, tôi xin giới thiệu với ông phụ tá các sĩ quan chỉ huy phòng, ban thuộc Tổng nha - Mậu đưa bàn tay lật ngửa hướng đến từng người với vẻ trịnh trọng - Thiếu tá Độ chánh văn phòng; thiếu tá Kính, trưởng phòng phản gián; thiếu tá Thinh, phụ trách địa phương quân và quân gốc giáo phái; đại úy Đạt, trưởng phòng sưu tầm; đại úy Hải, trưởng phòng khai thác; đại úy Thăng, giám đốc Sở an ninh quân khu Thủ đô; đại úy Mai, phụ trách an ninh Không quân và phi trường Tân Sơn Nhất...   
Vũ đi đến bắt tay từng sĩ quan biểu lộ vẻ hân hạnh, với nụ cười ánh mắt trao nhau hàm chứa một hứa hẹn. Đặc biệt khi bắt tay thiếu tá Nguyễn Văn Thinh, cháu vợ tướng Năm Lửa, người đã có công làm nội tuyến cho an ninh trong hàng ngũ quân lực Hòa Hảo, môi giới đưa vợ chồng Soái về đầu. Mắt hắn cụp xuống không dám nhìn thẳng vào mắt Vũ. Vũ lúc này với chức quyền trùm hẳn lên Thinh, anh không chút nghi ngại khi tin rằng hắn không biết nhiều về mình như loại Thành Nam, Văn Phú. Riêng với Thinh, Vũ đã thân mật vỗ vai hắn, cười giả lả: - Chúng mình đã biết nhau rồi nhỉ? Lâu mới gặp lại, quả đất vốn tròn đến đâu cũng đụng đầu thôi.   
Thinh dè dặt mỉm cười ngó Vũ với vẻ cầu thân. Buổi giới thiệu ra mắt làm quen qua mau.   
Đại tá Mậu mời các sĩ quan trở về nhiệm sở. Ông ta kéo Vũ vào phòng Tổng giám đốc gần đó. Vừa ngồi xuống ghế, Mậu vui vẻ:   
- Ông đã bàn giao hết công việc bên bác sĩ Tuyến rồi chứ? Ông Tuyến có ý kiến chi không?   
Vũ chậm rãi đốt thuốc Mậu vừa trao mời:   
- Vâng, tôi đã bàn giao xong, riêng bên "Phong Trào" vì chưa hết nhiệm kỳ, có lẽ mỗi tháng phải qua họp ban chấp hành, vậy thôi.   
Để giữ thế chủ động hơn, Vũ vào đề:   
- Bác sĩ Tuyến có chuyển lời của ông cố vấn chính phủ báo lại với đại tá số việc riêng của Sở Nghiên cứu, cũng là của văn phòng cố vấn nói chung, yêu cầu bên an ninh quân đội chúng ta lưu ý trợ lực.   
- Vâng, tôi xin nghe đây.   
- Sau khi quân đội Pháp rút, đại úy Thanh Tùng người thân tín của thiếu tá Salvani liên hệ với Sở Nghiên cứu xin ở lại Việt Nam. Thanh Tùng đã đem cả hệ thống mua bán thuốc phiện của Phòng nhì Pháp, khá qui mô, nhiều lợi tức, hiến cho văn phòng cố vấn. Ông cố vấn giao cho bác sĩ Tuyến trực tiếp điều hành, nhưng bên ngoài vẫn để Thanh Tùng ra mặt hoạt động, coi như một tổ chức bất hợp pháp của Phòng nhì còn tồn tại chưa bị phát hiện. Tổ chức gồm ba bộ phận, bộ phận đi gom hàng, bộ phận vận chuyển và bộ phận tiêu thụ. Thuốc phiện từ vùng ba biên giới và thượng Lào đưa về tập trung tại tỉnh Pắc Xế. Tại đây có chị ruột của đại úy Kỳ, bà Nguyễn Thị Lý làm đại diện và trên mười nhân viên của bác sĩ Tuyến cử qua trợ lực. Bộ phận vận chuyển hàng từ Pắc Xế về Tân Sơn Nhất đã có đại úy Đỗ Khắc Mai phụ trách an ninh phi trường lo chuyển giao sang Chợ Lớn cho Lý Cương, thường gọi là Lý Sếnh Sáng, một thượng lão bí ẩn làm cố vấn cho các Bang trưởng người Hoa, đứng đầu bộ phận tiêu thụ. Thuốc phiện được đưa một phần qua Hồng Kông bằng tàu buôn, và phân phối cho 25 ngàn tiệm hút được phép riêng của văn phòng cố vấn cho mở bí mật từ hơn một năm nay tại Sài Gòn, Chợ Lớn và các tỉnh miền Nam. Hồi còn Bảy Viễn, chỉ có trên dưới 10 ngàn tiệm, thượng lão họ Lý đã cầu khẩn với cố vấn Ngô Đình Nhu, và bảo đảm giữ bí mật, bao thầu riêng tiền thuế nạp quỹ đen hai triệu rưỡi mỗi tháng, chưa tính tiền thuốc phân phối thu cả trăm triệu mỗi kỳ.   
Trước đây, đại úy Thanh Tùng tự đứng ra "ngoại giao" với tướng Mai Hữu Xuân, nhưng bây giờ với đại tá, là việc "trong nhà", không còn phải giấu giếm nên bác sĩ Tuyến giao cho tôi báo trình đại tá để được sự giúp đỡ tích cực. Hôm qua, bác sĩ Tuyến đã cho gọi Lý Cương đến gặp tôi để giới thiệu làm quen theo yêu cầu của hắn ta, tôi hứa sẽ dẫn trình đại tá một ngày nào đó tùy đại tá cho phép. Lý Cương trực tiếp nhờ tôi chuyển đến đại tá một đề nghị, xin được đóng góp vào quỹ mật của Tổng nha an ninh bằng hai lần số tiền đại úy Thanh Tùng đã biếu riêng tướng Mai Hữu Xuân. Tôi có hứa để xin ý kiến đại tá rồi trả lời sau. Đó là việc thứ nhất.   
Đỗ Mậu có vẻ quan tâm đến vấn đề Vũ trình bày vẫn còn là bí mật đối với ông ta.   
- Còn việc thứ hai?   
- Vâng - Vũ lấy cớ đốt điếu thuốc để suy nghĩ đến việc gãp gỡ thiếu tá Thinh rất bất ngờ vừa rồi, cần phải ngăn chặn những bất lợi nếu có - Bác sĩ Tuyến đề nghị đại tá chú ý đến số sĩ quan dưới quyền tướng Xuân còn giữ lại làm việc. Thiếu tá Thinh, tôi đã biết trong thời gian làm phụ tá cho Tổng trưởng Nội vụ Huỳnh Văn Nhiệm, thường gặp gỡ bên văn phòng tướng Trần Văn Soái và một lần đi kinh lý tại Cái Vồn. Theo ý ông cố vấn chính phủ, vẫn để Thinh giúp việc đại tá, hắn tỏ ra trung thành trong việc kéo vợ chồng Soái về hàng, biết rõ số sĩ quan binh linh giáo phái còn lưu dụng, bản chất hắn thạp thà, không phải là người của tướng Xuân, cũng không phải là tay chân của Pháp, xin đại tá chiếu cố. Còn đại úy Đỗ Khắc Mai, đại úy Trần Văn Thăng, gốc là người của Phòng Nhì Pháp, thân tín của tướng Xuân, nhưng vì cả hai có hên quan đến tổ chức mua bán thuốc phiện mà văn phòng cố vấn cần duy trì, để gây quỹ mật dồi dào cho công tác đặc biệt, yêu cầu giữ họ lại vừa để ban đặc ân, vừa trực tiếp quản chế. Vâng, bác sĩ Tuyến chỉ nhờ tôi chuyển đến đại tá hai việc vậy thôi.   
Đỗ Mậu cười chua chát:   
- Từ ngày tôi nhận nhiệm sở, trung tá Đinh Sơn Thung, giám đốc Nha nhân viên bộ Quốc phòng đã cùng tôi giải tỏa hết cái tập đoàn cố cục của tướng Xuân vốn gốc là dân "Đơ Bê" của Pháp. Tại Tổng nha chỉ còn dăm ba người đúng như bác sĩ Tuyến nhắc đến, chúng ta cứ giữ lại, chính tôi phải nhờ ông lưu ý tới họ, giúp tôi. Còn vấn đề buôn thuốc phiện lậu của ông Nhu, tôi đã nghe anh em trong nhóm "Tâm Huyết" đề cập tới nhưng chằng có bằng cớ gì, lúc này mới rõ ra. Ông nghĩ coi, chúng tôi đã nguyện đem tâm huyết, sức lực xây dựng chế độ, trung thành ủng hộ ông Diệm, bảo vệ miền Nam không sa vào tay cộng sản. Trong khi đó ông Nhu, ông Cẩn chỉ lo thu vén cho quyền lợi riêng của gia đình, của cá nhân mình. Ngoài Trung, ông Cẩn cùng tay chân vơ vét, công khai buôn lậu, thẳng tay giết người để tranh chấp độc quyền thị trường, thực hiện giấc mộng bá vương, xây lăng tẩm, mộ phần, chiếm đất của dân làm dinh thự. Trong này, bà Nhu tập họp các bà vợ của những nhân vật có thế lực buôn ngoại tệ, hột xoàn, vàng bạc đội danh "Hội phụ nữ liên đới". Ông Nhu ngoài việc tổ chức buôn ma túy, còn dùng tên Lê Quang Tung, Cao Xuân Vỹ và Mã Tuyên, tổ chức nào "Thanh niên Cộng hòa", "Lực lượng đặc biệt".... bọn này lén lút cho mở sòng bạc, mở chỗ bán dâm, bất cứ việc gì làm ra tiền bạc chúng đều không bỏ qua. Hai anh em ông Nhu đang bôi đen chế độ Cộng hòa, xóa bỏ danh vị "Chí Sĩ Cách Mạng", huy hiệu "Tiết Thực Tâm Hư" của tổng thống Diệm. Chúng ta quyết tâm bảo vệ ông Diệm, chỉ vì ông không có gia đình riêng, không có ngân khoản riêng ở ngoại quốc, không có cả nhà riêng trừ tòa nhà ông cha để lại ở Phủ Cam mà ông coi đó là nơi sống ở và chết chôn. Người ta không thể bêu xấu ông Diệm nếu không có việc làm tồi bại của hai người em ông. Phần chúng ta không cho phép đồng lõa với ông Nhu trong vụ buôn ma túy, khi luật pháp cấm đoán, mà luật pháp do chính các ông ấy đã ban hành.   
Đỗ Mậu giận đến tái mặt, ông ta dập nát mẫu thuốc hút dở vào gạt tàn, ngước cặp mắt nhìn Vũ, lòng mắt vằn đỏ, gằn giọng:   
- Ông giúp tôi, bằng cách nào đó, kín đáo bí mật dẹp hết hệ thống mua bán ma túy của lão ta (ý nói Ngô Đình Nhu). Trước sau những hành động bẩn thỉu cũng lộ ra ngoài, khi đó chúng ta chỉ còn cách đeo mặt nạ để tránh dân chúng phỉ nhổ.   
Vũ ngẫm nghĩ giây lát cố ý chờ Đỗ Mậu bình tĩnh lại, anh chậm rãi:   
- Không hẳn quần chúng chưa biết, mà người ta đã nghe thấy lâu rồi. Quần chúng nhiều tai mắt, họ chăm chú từng bước đi của chế độ, của Tổng thống, nhất là ông Nhu và ông Cẩn ở Huế. Nhóm đảng phải đối lập còn quan sát kỹ hơn xoi mói những sơ hớ, những hành động mờ ám để phản tuyên truyền, làm mất lòng tin của quần chúng, kéo dân về phía họ. Có điều họ chưa dám làm mạnh, dân chúng chưa dám lên tiếng công khai, còn sợ quyền thế, sợ bạo lực. Việc bác sĩ Tuyến nói thực với đại tá chỉ một vụ mua bán ma túy, vì có liên can đến số sĩ quan quân đội, nhằm khuyến cáo đại tá tránh đụng chạm đến họ, vậy thôi. Còn biết bao công việc không liên hệ đến quyền hạn của an ninh quân đội, bác sĩ Tuyến không cần thông báo. Ngay đến vụ ma túy cũng vậy, đã có Tổng nha Công an bí mật bảo vệ mấy chục ngàn tiệm hút an toàn tự do hành nghề, Tổng nha Hải quan che chở việc vận chuyển hàng tấn thuốc xuất sang Hòng Oõng, và hàng tấn khác từ Chứ Lớn đưa về các thành phố, thi trấn, tỉnh ly, khắp miền Nam này. An ninh quân đội chúng ta không có nhiệm vụ về dân sự, về trật tự xã hội, càng không có quyền can thiệp công việc của công an, quan thuế. Vậy đại tá nghĩ coi, tôi có thể làm gì để giúp đại tá chống lại họ được? Càng không làm được, khi ông cố vấn chính phủ hiện đang đạt tới đỉnh cao nhất của quyền lực, dù không có một điều khoản nào trong hiến pháp nói đến chức vụ này.   
Thấy Đỗ Mậu im lặng chăm chú lắng nghe, nét căng thằng trên vừng trán của ông ta vừa rồi đã chùng lại. Vũ tiếp:   
- Ông Nhu, ông Cẩn đang tiến hành hàng loạt công việc vì quyền lợi riêng tư, đang làm xói mòn nền tảng của chế độ, uy tín của Tổng thống. Đại tá lo cản trở một việc chưa phải là chủ yếu, rất có thể bị cả bộ máy khổng lồ quyền lực đè bẹp, không chỉ hại riêng phần đại tá mà là hại chung sự nghiệp của toàn nhóm. Theo thiển ý của tôi, đại tá nên tập trung trí tuệ cho đại sự mới đúng.   
Vũ nghiêng mình ghé lại gần phía Mậu, thấp giọng:   
- Trước khi qua đây, anh Tuyến có nói nhỏ với tôi Tổng thống đã bàn riêng với ông Nhu, cử đại tá làm bí thư đảng ủy quân đội, cấp đảng ủy này trước đây không có. Ý của Tổng thống là phải nắm chác quân đội, chỗ dựa cơ bản nhất của chính phủ, người mà Tổng thống có đủ tin cậy giao trách nhiệm bậc nhất này, không ai ngoài đại tá. Quan điểm của Tổng thống có khác với ông Nhu, ông Nhu cho rằng đảng Cần Lao chỉ để sử dụng như một công cụ và ông đã đạt được đúng ý đồ đó. Tổng thống cử đại tá làm bí thư đảng ủy quân đội chẳng có gì đáng quan tâm, khi ông ta đã nắm chặt từng cá nhân các tướng lãnh trong tay, nên để vui lòng ông anh, ông không phản đối.   
Đỗ Mậu cố che giấu nỗi mừng đột ngột hiện rõ trong ánh mắt bằng cách đốt thêm điếu thuốc mới, trong khi Vũ lấy lại tư thế ngồi ngay ngắn, cao giọng:   
- Theo tôi, với vị trí bí thư đảng ủy toàn quân, dù là hữu danh vô thực, nhưng vẫn có giá trị nhất định cho tiếng nói của đại tá có trọng lượng đối với các cấp chi huy quân đội kể cả hàng tướng lĩnh. Đây là thời cơ giúp đại tá tiến mau, tiến đến gần mục đích, kể cả toàn nhóm "Tâm huyết" của chúng ta.   
Đỗ Mậu dè dặt:   
- Nhưng... theo ông, bác sĩ Tuyến đã được người ta đánh giá là trung thành nhất của ông Nhu, tại sao có ý chuyển tin bí mật có lợi cho tôi quá sớm như thế?   
- Tôi đã cộng tác với anh Tuyến khi ảnh mới làm thư ký riêng của ông Nhu, và trước đó hai chúng tôi đã cùng hoạt động trong tổ chức "Sinh viên hòa bình" tại Hà Nội. Anh ta hiểu tôi cũng như tôi hiểu anh ta - Vũ cố ý nhấn mạnh nên không nói lối thông thường "Chúng tôi hiểu nhau" - Sắn tính nhậm lẹ sâu sắc khá bén nhạy để nắm bắt thời cơ, anh Tuyến hiểu ông Nhu hơn ai hết. Ông Nhu không tin ai ngoài tin ở chính mình, ông sẵn sàng loại bỏ bất cứ người nào, dù là cộng sự viên trung thành đắc lực, khi cần giữ bí mật cho riêng mình. Một đôi khi anh Tuyến cố ý tiết lộ với tôi vài việc xa xôi, tôi hiểu.   
Gần đây có hai việc đã làm sợi dây từng thắt chặt giữa họ bị chùng giãn. Việc thứ nhất, ông Nhu phát hiện anh Tuyến có liên lạc riêng với đại tá Colby, viên chỉ huy CIA không ưng chịu ông cố vấn, nhưng ông ta chỉ im lặng một cách đáng sợ, anh Tuyến đã ý thức được sự nguy hiểm đó. Việc thứ hai, chị Tuyến cũng có đủ sắc đủ tài nghiêng ngửa so với bà Nhu, cùng ở trong hàng lãnh đạo "Phụ nữ Liên đới" nhưng đã chống lại bà cố vấn chủ tịch lợi dụng danh nghĩa Hội để tổ chức làm kinh tài buôn lậu cho riêng cá nhân. Dư luận cho là hai bà ghen tị kiểu đàn bà. Số phu nhân khác hè nhau chạy theo bà Nhu, cô lập chị Tuyến, chỉ cốt giữ địa vi cho các ông chồng, không quan tâm đến sai đúng, quyền lợi. Sở dĩ chị Tuyến dám hỗn với bà Nhu, vì chị ta tin vào quyền lực của ông chồng đang được CIA bảo trợ, mà CIA bây giờ là nhóm Colby đang bất bình với vợ chồng ông Nhu. Hai vợ chồng anh Tuyến hơn lúc nào hết, phải chấp nhận đang ở thế ngồi trên lưng cọp.   
Còn về phía Mỹ, có thể đại tá ở Pháp nhìn qua bên Mỹ rõ hơn tôi, từ Sài Gòn hiểu được họ khó hơn nhiều. Đảng Dân chủ đang ở thế mạnh so với đảng Cộng hòa của Tổng thống đương quyền, tình hình chính trị có thể đổi thay, ảnh hưởng tất nhiên đến chính sách đối với miền Nam Việt Nam sắp tới. Trước mắt, cặp bài trùng đại sứ Dierbrow và đại tá CIA Colby vừa qua thay thế, đột nhiên nhóm Phan Quang Đán hoạt động chống đối mạnh hơn, phải chăng đây là một cách cảnh cáo tế nhị ông Nhu? Trong khi đó, cơ quan mật vụ của anh Tuyến không tỏ thái độ phản ứng nào. Có gì trùng hợp đây? Cũng dễ hiểu thôi? Tôi nghĩ, thời cơ có nhiều thuận lợi đang dành cho đại tá.   
Đỗ Mậu lộ rõ sự phấn khích, nhìn xói vào mặt Vũ, đôi mắt long lanh ẩn sau cặp kính gọng:   
- Ông có thể phân tích rõ hơn thế nào là thời cơ thuận lợi?   
Vũ từ tốn rút thuốc châm hút, có ý buộc Đỗ Mậu chờ đợi giây lát:   
- Nếu đại tá củng cố được mối thân tình với bác sĩ Tuyến, mở quan hệ thân thiện với Phan Quang Đán, dựa vào ý đồ của CIA dành thế chủ động, trong khi chính Colby đang muốn loại bỏ khối óc bướng bỉnh của ông Nhu ra khỏi cái đầu của tổng thống Diệm, đại tá sẽ tạo thời cơ tác động, dành lợi thế về phía mình.   
- Quả là cao kiến! Vâng, tôi có thể gây tình cảm tốt hơn với ông Tuyến, nhưng kéo ông ta về phía chúng ta thì khó. Còn với bác sĩ Phan Quang Đán hiện đang ở thế đối lập, tôi lấy danh nghĩa gì để cảm hóa, chuyển họ thành bạn được nhỉ? Theo ông, tôi phải làm gì để đạt được mục đích đó?   
- Đại tá không tự làm được, tất nhiên. Phần tôi lại có điều kiện giúp đại tá đấy. Liên lạc với bác sĩ Tuyến, qua lại tiếp xúc nhóm Đán, nếu là đại tá, ông Nhu sẽ đặt vấn đề ngay, nhưng với tôi lại là việc thông thường của nghiệp vụ tình báo. Đại tá thấy đúng vậy chứ?   
Đỗ Mậu đứng bật lên đi lại cạnh Vũ. Anh lịch sự đón nhận bàn tay ông ta, cả hai siết mạnh. Ngó thẳng vào mắt Vũ, Mậu với vẻ nghiêm túc:   
- Các cụ Trưng, cụ Liêm khen ngợi ông quả là xác đáng. Ông xứng với nhiệm vụ tham mưu của nhóm "Tâm huyết" chúng ta. Đáng mừng! Chúng mình phải uống chút gì nào?   
Mậu mở cánh tủ kê gần đó lấy chai rượu khai vị, ông ta chỉ dành đãi khách thân tình, rót đầy hai ly nhỏ, mời Vũ cùng uống, nét vui lộ trên mặt:   
- Nào? Xin chúc sự cộng tác của chúng ta tốt đẹp mãi mãi.   
- Vâng, xin nhớ lời đại tá.   
Cả hai uống cạn, Vũ tiếp lời:   
- Việc tôi nhận làm cũng có nhiều phức tạp trong khi tai mắt của ông Nhu luôn luôn rình ngó khắp nơi, yêu cầu đại tá cho ghi rõ vào bản phân công nhiệm vụ giao cho tôi hai việc, một là liên lạc với các cơ quan bạn: Sở Nghiên cứu, Tổng nha Công an v.v, để phối hợp hoạt động. Hai là, tiến hành nghiên cứu về các tổ chức, đảng phái đối lập, thân Pháp. Với nhiệm vụ được giao, tôi sẽ có thế hợp pháp, tôi tin kế hoạch sẽ thành công.   
- Tôi hiểu và chịu trách nhiệm bảo vệ ông bằng danh dự của tôi, ông Vũ ạ. Tôi lệnh ngay cho thiếu tá Độ thi hành đúng theo ý ông.   
3.   
Bác sĩ Tuyến điện thoại cho Vũ từ hai giờ trưa, báo tin hai vợ chồng anh ta sẽ đến nhà đúng sáu giờ chiều, đòi anh cho họ ăn cơm tối có chuyện cần bàn. Tuyến nhắc lại, đó là chuyện gia đình, có thể ở lại khuya mới về. Qua điện thoại, với cách nói tự nhiên của Tuyến không có vẻ quan trọng, Vũ nhận xét, chắc không phải chuyện gia đình anh ta, vậy chuyện gia đình của ai?   
Chưa lý giải được, Vũ đã vội điện thoại cho Ninh Đa, nhờ cô em nuôi đặt cho bữa ăn bốn phần tại nhà hàng bên Chợ Lớn. Thông thường Vũ vẫn nhờ Ninh Đa làm cách đó mỗi khi có khách ăn cơm tại nhà. Vợ Tuyến thích nhất ăn cơm Tàu, Vũ còn nhớ vài món ăn mà chị ta thường khen, nên anh không quên nhắc Ninh Đa chú ý làm vừa lòng khách quý! Cô em nuôi vui vẻ nhận nhiệm vụ, nhưng nhõng nhẽo đòi phải có điều kiện cho nàng đến phục vụ thay thế người của nhà hàng. Vũ cười, chấp thuận, báo trước với Ninh Đa, trong bốn phần ăn đó đã có phần của chính nàng. Có tiếng "hứ" ngạc nhiên của cô gái trước khi tắt máy.   
Vũ chưa nói với Ninh Đa khách mời là ai, nhưng nàng đã quen một số người thường đòi được đến nhà ăn cơm với người anh nuôi độc thân, trong số đó có vợ chồng bác sĩ Tuyến, Ninh Đa đã nhiều lần tiếp xúc với họ. Có điều vợ chồng Tuyến cũng như mọi người quan hệ thân mật với Vũ, đều hiểu lầm về mối liên hệ giữa anh và cô em nuôi. Ninh Đa được anh căn dặn, cả hai đã im lặng không hề thanh minh. Theo Vũ, đó là điều thuận lợi nhất định trong giai đoạn hiện nay, như trường hợp Ninh Đa đã nhờ đó giải quyết được khó khăn vừa rồi. Sau sáu tháng về Mỹ rồi trở lại Sài Gòn, Conein đã được thăng trung tá cùng với đại tá Colby chỉ huy tổ chức CIA tại đây. Hắn gặp lại Ninh Đa, mời nàng cùng đi Đà Nẵng một tuần. Ninh Đa dứt khoát từ chối, lấy cớ là người chồng sắp cưới không cho phép. Conein gạn hỏi, đoán mò là Vũ. Nàng đã nhận liều, để rồi cấp tốc chạy qua "nhận tội" với anh. Vũ thông cảm hoàn cảnh khó xử của cô em nuôi, xác nhận cách ứng đối của nàng không làm hoen ố tình cảm trong sáng giữa hai anh em. Anh nhấn mạnh, chỉ có lương tâm của chúng ta, của những người bạn chân chính - anh đã nghĩ đến các đồng chí lãnh đạo - mới đủ quyền phán xét mối quan hệ giữa hai người. Cô gái đã xúc động, ngước mắt nhìn thẳng vào mắt anh, ánh mắt biểu hiện một tâm hồn thanh thản, toát ra vẻ chân thành, tin cậy. Lâu lâu, nàng mới tựa đầu vào vai Vũ thì thầm "Em sung sướng được làm em một người anh khác thường." Câu nói bất ngờ của Ninh Đa, khiến Vũ giật mình. "Khác thường" tức là không bình thường, vậy nàng phát hiện được gì ở Vũ? Anh chợt nhớ có lần Trọng cũng đã phê phán tương tự: "Chú quả là người khác thường" Đành rằng cả hai biểu lộ lòng chân thành đối với Vũ, anh không thể không kiểm lại bản thân. Một chiến sĩ tình báo đang nằm trong lòng địch, cái gì đã tách biệt anh ra khỏi sự bình thường như mọi người? Anh tự nhắc mình cần giữ gìn hơn nữa.   
Về Tuyến, từ khi Vũ chuyển qua an ninh quân đội, anh ta tỏ ra tế nhị. Mỗi khi có công việc cần trao đổi với nhau, Tuyến không mời Vũ đến cơ quan mình, mà tự đến nhà tìm anh, đôi lúc kéo cả vợ cùng đi, sự thân mật gần bó giữa hai người chặt chẽ hơn.   
Năm giờ chiều, Ninh Đa tự lái xe riêng chở hai giỏ xách đến trước, với vài chai rượu đắt tiền, bánh và trái cây. Ninh Đa mỗi ngày thêm đẹp, tươi tắn với chiếc áo dài màu, thêu bông thanh nhã. Nàng cố ý không chạy theo phong trào may áo hở cổ kiểu bà Nhu. Vũ đỡ chiếc giỏ trên tay nàng, Ninh Đa vui vẻ hơn bao giờ:   
- Khách là ai vậy anh, em có mặt tiện không?   
- Anh chị Tuyến, biết nhau cả rồi, có em cùng dự vui thêm, có chi không tiện?   
Ninh Đa bĩu môi:   
- Ông trùm mật vụ, việc gì liên quan đến ông ta đều bí mật ghê gớm cả, kể cả việc ăn uống.   
Vũ cười:   
- Cũng chỉ là thuộc viên của ông chủ cũ em thôi. Nếu anh không lầm, anh Tuyến đã có lần nhận là đồng nghiệp với em phải không nào? Vậy còn khá đấy! Nếu em là Conein phu nhân thì anh ta dễ đâu được ngồi ăn cùng bàn với em nhỉ?   
Ninh Đa "hứ" lên định trách Vũ, tiếng còi xe đã vang phía cổng ngoài.   
- Em lo soạn phòng ăn nhé, anh ra đón họ.   
Vợ Tuyến quả còn trẻ đẹp so với tuổi ba mươi. Vẫn chiếc áo dài nề nếp kiểu cũ bướng bỉnh, tỏ rõ thái độ không chịu xu nịnh bà chủ tịch "Phụ nữ liên đới" Trần Lệ Xuân như hầu hết các hội viên. Vũ nghĩ, dư luận bình phẩm hai người phụ nữ này, đang ngấm ngầm chống nhau vì ganh tị tài sắc, kẻ tám lạng người nửa cân, chỉ đúng một phần. Theo Trọng cho biết họ đối đầu nhau chính vì quan điểm của hai thế lực đỡ đầu. Bà Nhu tất nhiên dựa thế ông chồng, còn bà vợ Tuyến, đằng sau đã có các nhân vật CIA quyền hành, một vị giám mục vốn là cha linh hồn của bà ta, che chở. Riêng Vũ, anh biết khá rõ, hai ông chồng đều nể sợ vợ mình. Mâu thuẫn giữa hai bà vợ sẽ tác động không ít đến họ, có thể từ đó phát sinh rạn nứt tình cảm gắn bó giữa Nhu và Tuyến, đây là vấn đề Vũ quan tâm nhiều hơn.   
Vợ Tuyến tự lái chiếc Fiat riêng, Tuyến không sử dụng xe của ông ta với tài xế như mọi lần tới nhà Vũ, anh nghĩ đến điều gì đó, bí mật, họ cần trao đổi với anh. Đã quá quen thuộc, không còn giữ khách sáo, hai vợ chồng Tuyến vui vẻ siết chặt tay Vũ theo anh vào phòng khách. Ninh Đa ra chào, khay đồ uống trên tay, vợ Tuyến thân mật nhẹ kéo nàng ngồi sát cạnh mình:   
- Ninh Đa chăm sóc anh Vũ chu đáo quá đấy nhé, bao giờ nhờ chị lo toan đám cưới cho nào?   
Để tránh câu trả lời quá khó, Ninh Đa viện cớ:   
- Em phải xin phép đi lo bàn ăn, đón nhà hàng đưa đồ lại, lát nữa em mới hầu chuyện chi được.   
Vợ Tuyến vỗ vai cô gái, cười thật tươi:   
- Em cứ tự nhiên, có em chị đưọc ăn cơm Tàu phải không nào?   
- Dạ! Em còn nhớ những món nào chi ưa thích nữa cơ.   
Còn lại ba người, Vũ mời khách nâng ly. Tuyến vào đề ngay:   
- Hồi trưa chị Nhu tìm tôi, giao giải quyết gấp cho chị một việc trong gia đình, nhưng trong ngày mai tôi phải đi theo Tổng thống xuống miền Tây. Tôi định giao lại cho Lê Thái thế tôi, chị Nhu không chịu, gợi ý nhờ đến anh, chị ấy tin tưởng anh nhiều lắm.   
- Việc chi vậy?   
- Tôi phải tóm tắt kể đầu đuôi để anh nắm được vấn đề đã nhé.   
Tuyến ngừng lại nhấp ly rượu khai vị trong khi vợ Tuyến có vẻ không mấy quan tâm, lơ đãng ngắm nhìn bức tranh sơn dầu treo tường, vẽ cảnh "Bình minh trên hồ Hoàn Kiếm".   
- Chi gái của chị Nhu, Trần Lệ Chi là vợ anh Nguyễn Hữu Châu anh biết chứ?   
- Tất nhiên, anh Châu, bộ trưởng Phủ Tổng thống, tôi đã tiếp xúc vài ba lần tại nhà ông Võ Văn Trưng. Còn bà ta tôi chỉ nghe danh, chưa được gặp.   
- Hai anh chị sống chung đã năm sáu năm, nhưng không hoàn toàn hạnh phúc vì mỗi người có quan niệm sống riêng. Anh Châu xuất thân từ gia đình nho giáo, tuy theo Tây học, nhưng vẫn giữ nề nếp gia phong, bảo thủ. Ngược lại, chị Chi từ nhỏ sống với ông bà Trần Văn Chương, hết ở Pháp lại qua Mỹ, lớn lên học ở Paris, ít về nước, chịu ảnh hưởng sinh hoạt Âu - Mỹ, thích ăn chơi, giao đu tự do, không chấp nhận sự gò bó chồng con gia đình...   
Vũ ngạc nhiên:   
- Vậy mà họ cưới nhau được sao?   
Tuyến mỉm cười không giấu vẻ mỉa mai:   
- Vì quan niệm môn đăng hộ đối, hai gia đình cố gán ghép họ thành vợ chồng. Người ta tin tình yêu sẽ nảy nở trong cuộc sống chung, tính tình sẽ cải hóa khi có trách nhiệm rõ ràng. Đến lúc nhận ra cái lầm thì đã muộn. Nào danh dự, nào tai tiếng, hai bên cố gắng nhận chịu, cốt tránh miệng đời đàm tiếu. Cuối cùng anh Châu tự ái, không thể chấp nhận cuộc sống giả dối kéo dài, đòi ly dị. Nhưng lúc này cả hai lại nằm trong hệ "Đại gia đình" của Tổng thống, chị Nhu cương quyết không cho phép họ ly hôn, tìm mọi cách thuyết phục anh Châu, kể cả bắn lời đe dọa chức bộ trưởng của anh do chính chị ấy sắp xếp. Đi xa hơn, chị Nhu còn cấp tốc cho soạn thảo luật hôn nhân, cấm ly dị, không để anh Châu thoát khỏi ràng buộc. Trong lúc đang toan tính như vậy, chị Lệ Chi bỏ nhà lên Đà Lạt sống cả tháng với người tình, một thanh niên Pháp, con lão chủ đồn điền thua chị ta mười tuổi, kêu mãi không chịu trở về. Anh Châu xuất ngoại công tác một tháng, ngày kia đã về, chị Nhu cuống lên, sợ anh Châu biết lấy cớ đưa ra tòa, chuyện vỡ lở, không chỉ riêng gia đình họ Trần mang nhục, mà cả bên phía Tổng thống cũng chịu tai tiếng. Bằng cách nào cũng phải nhờ anh ngày mai, nội trong ngày thôi, đưa Lệ Chi về Sài Gòn.   
Vũ thắc mắc:   
- Tại sao lại phải tôi nhỉ? Ai đi gọi bà ta về mà chẳng được?   
Tuyến với giọng nghiêm túc:   
- Giữ kín nội vụ tránh tai tiếng, chi Nhu chỉ có thể nhờ tôi, nhưng biết tôi bị kẹt công việc trong chuyến đi của Tổng thống. Với anh, chi ấy tin tưởng ở tư cách, có khả năng thuyết phục, lại không dính vợ con, đàn bà thóc mách dễ lộ chuyện. Chị ấy đã biết anh trong vụ giúp đỡ buổi ra mắt của Hội phụ nữ Liên đới, rồi qua chị Minh, vợ thiếu tướng Nguyễn Văn Là cùng hoạt động bên "Phong trào" với anh, từng khen ngợi anh với anh chị Nhu. Chị Nhu tin cậy nhờ anh sẽ giữ bí mật được. Thứ nữa, Lệ Chi rất bướng bỉnh, liều lĩnh quyết khiêu khích anh Châu để bỏ nhau càng sớm càng tốt. Anh, có trình độ thuyết phục Lệ Chi trở về trong danh dự, có uy quyền - Danh nghĩa là phụ tá Sở Nghiên cứu - để chế ngự cha con Francis Homnès. Tên thanh niên Pháp này, một võ sĩ quyền anh ở Pháp, mới qua thăm cha hắn. Vừa cục cằn, ít học nhưng nhiều sức, dám liều. Riêng tôi càng tin và trông cậy ở anh giúp cho chị Nhu, đành chỉ là việc riêng trong gia đình, xong việc này chúng ta có nhiều lợi thế, anh hiểu chứ? Vấn đề ân huệ mà!   
Vũ hiểu Tuyến tính toán nhằm hai cái lợi, vừa nắm được điểm yếu của bà Nhu, vừa làm ơn không chỉ riêng cho gia đình Trần Văn Chương mà cho cả Tổng thống và cố vấn, dù ông Nhu tránh mặt không trực tiếp can thiệp. Vũ càng hiểu hơn, chính Tuyến đề cử Vũ thay mình và giải thích cách nào đó được bà Nhu chấp nhận, chưa hẳn do chính bà Nhu gợi ý nhờ anh. Nhưng cách nào đó, Vũ tham gia giúp Tuyến tức là giúp bà Nhu, vẫn tạo được thêm tin cậy, để củng cố vị trí an toàn cho mình.   
- Tôi sẽ cố gắng giúp anh, kết quả hay không vẫn do phía bà Lệ Chi quyết đinh.   
Tuyến vui vẻ đập nhẹ lên vai vợ lúc này đã chú ý nghe câu chuyện trao đổi giữa hai người:   
- Anh nhận lời coi như việc này đã kết quả chín mươi phần trăm rồi. Tại sao tôi dám nói chắc đến thế anh biết không?   
- Dĩ nhiên là không, coi chừng anh chủ quan đấy!   
- Trăm phần trăm không có chủ quan. Chị Nhu và cả nhà tôi đều nhận xét, anh có lối nói chuyện cảm hóa người đối thoại, còn với phái nữ, ở anh có cái gì đó dễ dàng chinh phục được họ khi tiếp xúc đầu tiên. Lệ Chi hơn ai hết rất lãng mạn, sẽ bị khuất phục trước vẻ galant của anh là điều chắc chắn. Tôi nhất trí với lối nhận xét tinh tế của các bà.   
Tuyến lấy từ trong lưng ra khẩu súng nhỏ đặt trước mặt Vũ:   
- Tôi biếu anh, quà kỷ niệm của riêng tôi đấy. Anh có quyền tự vệ bắn gãy giò tên Pháp đó khi cần, theo lệnh của giám đốc Sở Tình báo phản gián. Tôi chịu trách nhiệm. Còn xe, chị Nhu giao chiếc Mercedès tối tân nhất. Tài xế của tôi đưa anh lên Đà Lạt, để anh nghỉ khỏe, trở về tự anh lái lấy. Một xe bảo vệ bốn tên, sẽ luôn ở cạnh anh trên suốt dọc đường đi lẫn về. Anh yên trí. Còn đây - Tuyến lấy từ túi áo trên một phong thư - thư riêng của chị Nhu gửi cho Lệ Chi, có địa chỉ của cha con tên Pháp. Lệ Chi hiện đang ở đấy. Anh có quyền cưỡng bức Lệ Chi, miễn là chị ta có mặt tại Sài Gòn không quá sáu giờ sáng ngày kia.   
Vũ nhận súng và thư, bỏ vào ngăn bàn cạnh đó, vừa lúc Ninh Đa bước vào:   
- Xong cả rồi, xin trời anh chi, anh Vũ, vào bàn thôi.   
Cả bốn kéo sang phòng ăn. Lợi dụng khi hai người phụ nữ bàn bạc say mê về món ăn, Vũ gợi ý hỏi Tuyến nhằm xác minh lại nguồn tin anh đang cần hiểu cụ thể:   
- Sau chuyến đi thăm Hoa Thịnh Đốn, Tổng thống chưa phổ biến cụ thể những văn bản ký kết giữa hai chính phủ Việt-Mỹ, nội dung trao đổi giữa hai vị Tổng thống, mà chỉ nêu có hai việc: Hoa Kỳ chấp nhận tăng viện trợ gấp hai rưỡi so với năm rồi, nhắc lại sự cam kết ủng hộ chính phủ dưới sự lãnh đạo của Ngô tổng thống, giúp xây dựng quân đội mạnh, kinh tế vững hơn. Trong khi đó thì dư luận nghi nghi hoặc hoặc, người ta cho là Tổng thống đã bí mật thỏa thuận để Mỹ xây dựng các căn cứ Hải Quân, Không Quân trên lãnh thổ miền Nam, tương lai giống như ở Philippin và Nam Hàn. Anh có nghĩ đến tình hình bất lợi về phía chúng ta không?   
Tuyến trầm ngâm giây lát, thấp giọng:   
- Trong chuyến di Mỹ vừa rồi, Tổng thống có ý định để anh Nhu tháp tùng phái đoàn, nhưng đại sứ Mỹ khuyến cáo nên để ảnh ở lại Sài Gòn. Về mặt pháp lý, thực chất anh Nhu không có chức vụ chính thức trong chính phủ. Cố vấn Tổng thống, chỉ là tự phong. Qua văn thư chính thức, tổng thống Einsenhower chỉ mời riêng tổng thống Ngô Đình Diệm. Anh Nhu có đi cũng sẽ không được tham dự các buổi thương thảo, ảnh hưởng đến uy tín cá nhân của ảnh. Với lý do đó, Tòa đại sứ tỏ ra cương quyết không muốn anh Nhu cùng đi. Vì vậy khi Tổng thống trở về, anh Nhu nghe kể lại diễn biến các cuộc gặp gỡ giữa hai vị nguyên thủ, ảnh bất bình, cho rằng Tổng thống bị Chính phủ và Quốc hội Mỹ gò ép ký chung các văn kiện được thảo sẵn theo ý đồ của Mỹ. Nhất là trong đó có vấn đề nhượng vịnh Cam Ranh, bán đảo Sơn Trà cho Hải quân Mỹ xây dựng căn cứ. Dù Tổng thống cố gắng giảng giải, nào là mảnh đất nghèo nàn, lạc hậu, kiệt quệ vì chiến tranh, nào là Bắc Việt nuôi quyết tâm xâm lược miền Nam, họ đang củng cố lực lượng, xây dựng kinh tế, phía sau họ là thế giới cộng sản khổng lồ, nếu chúng ta không dựa vào sức mạnh vũ khí và đô la của Mỹ, thiếu trung thành với Mỹ, chỉ còn nước khoanh tay ngồi ngó cộng sản, không lâu sẽ tràn ngập... Anh Nhu vẫn khăng khăng cho rằng, mưu đồ của Mỹ đi theo vết xe thực dân Pháp, chống cộng sản không chỉ ở sức mạnh vũ khí mà cần phải có sức mạnh của lòng dân. Quân đội Mỹ có mặt tại miền Nam dù chi ở vịnh Cam Ranh, bán đảo Sơn Trà, Vũng Tàu, chính phủ Việt Nam Cộng Hòa sẽ mất thế chính trị, không có độc lập thực sự, chẳng còn là chính nghĩa quốc gia, thất bại không thể tránh khỏi. Ảnh sẽ chống lại, sẽ tranh thủ sự ủng hộ của các nước chống Cộng trong dịp hội nghị khối Colombia sắp tới. Sẽ phát triển lực lượng đặc biệt, lực lượng thanh niên, khi cần thắt lưng buộc bụng, tự cung tự cấp chống Cộng sản đến cùng. Trước mắt chống lại sự sai lầm ngu xuẩn của nhà cầm quyền Hoa Thịnh Đốn. Tuy mới bộc lộ suy nghĩ trong nội bộ, nhưng Mỹ có vẻ đã quan tâm đến thái độ lạnh lùng gần đây của ảnh. Dư luận từ đấy tung ra...   
Vũ nghe rất chăm chú, phân tích cách nói của Tuyến, có ý thiên lệch trong lối trình bày, rõ ràng Tuyến không ủng hộ quan điểm của Nhu. Ngừng lại giây lát, Tuyến chợt hỏi:   
- Theo anh, ai đúng ai sai? Tôi nghĩ rằng Tổng thống không thể không suy nghĩ cạn tình trước khi đặt bút ký, vì quyền lợi chung của thế giới tự đo, trong đó có Việt Nam.   
Câu hỏi Tuyến đặt ra, lại chính anh ta trả lời. Vũ thấy khá rõ quan điểm của Tuyến, cũng là chỗ đứng hiện nay của anh ta. Tuyến đã vượt khỏi vòng tay của Nhu, sau mấy năm được CIA đào luyện. Ý đồ gạt Nhu ra khỏi võ đài chính trị của Colby đã nảy mầm ngay trong đầu tên phản trắc này. Nhưng giai đoạn chưa đến, Mỹ chưa bật đèn xanh, Tuyến vẫn còn phải phục tùng vợ chồng Ngô Đình Nhu. Vì chính trong giai đoạn này Tuyến phải cần, rất cần có chỗ dựa để được vững tâm hơn, thì không đâu tốt bằng hợp tác với nhóm Đỗ Mậu. Vú bọc xuôi tán thành quan điểm của Tuyến, khi nghĩ đến thời cơ đã đến, giúp anh giữ lời hứa với Đỗ Mậu, cuối cùng anh mạnh dạn hơn:   
- Tôi rất quý trọng anh vì lâu nay tôi được anh cư xử như thời kỳ chúng ta là sinh viên, là bạn học. Chắc cả anh, cả chị đều mong muốn những ai được nhận là bạn thì cần phải chân thành, trung thực, phải vậy không? Trên tinh thần đó, tôi không thể giấu giếm ý nghĩ của mình, dù chỉ là ý nghĩ nhỏ nhặt, vô hại. Với tình cảm bạn bè đó, tôi đã thẳng thắn trao đổi với anh, không phải trao đổi với ông giám đốc Sở tình báo Phủ Tổng thống. Nếu anh chấp nhận, tôi xin phát biểu số ý, tôi nghĩ, anh cần quan tâm hơn.   
Tuyến nắm bàn tay Vũ trên bàn, vừa vỗ nhẹ vừa cười:   
- Vâng, tôi nghe anh, tôi chứ không phải giám đốc tình báo, mà anh Vũ chứ không phải ngài phụ tá giám đốc an ninh nghe?   
Vợ Tuyến nhìn Ninh Đa cười thành tiếng:   
- Em thấy kỳ cục không? Đàn ông họ luôn coi nhau như võ sĩ đấu kiếm dù đang chung bàn ăn chứ không phải trên võ đài, họ giữ thế với nhau kinh khủng - Chị ta quay lại với Vũ - Anh Vũ này, không lẽ anh Tuyến bắt bỏ tù anh khi anh nói câu gì đó phạm đến anh ấy? Hoặc ngược lại? Có chúng tôi làm chứng và sắn sàng bảo vệ hai anh hết mình.   
Tất cả cười vui vẻ, Vũ tiếp:   
- Cám ơn chị Tuyến quan tâm đến tình bạn thân giữa hai chúng tôi. Người xưa cho rằng "Trung Ngôn Nghịch Nhĩ" lời nói thằng thì khó nghe. Cao hơn nữa, Tỷ Can khuyên vua Trụ đã không chịu nghe còn ra lệnh mổ bụng lấy gan ra coi bao lớn! Có chị Tuyến bảo vệ, tôi không sợ nói thẳng đấy nhé. Lâu nay ở ngoài người ta bàn tán nhiều về những biện pháp tàn bạo của ông cố vấn đối với phe đối lập mà hễ nói đến ông Nhu, tự nhiên người ta ghép cả anh Tuyến vào, coi hai là một. Tôi nghĩ, anh Tuyến chỉ thực tình phục vụ cho chế độ Cộng hòa, chính nghĩa Quốc gia, bảo vệ miền đất tự do không lọt vào tay cộng sản, dưới sự lãnh đạo của vị tổng thống hợp hiến phải không anh Tuyến? Hơn nữa anh còn là chánh văn phòng của đảng, một đảng có đường lối, chủ trương rõ ràng. Trách nhiệm của anh không chỉ ở chức ụ trong chính quyền, mà còn trách nhiệm đối với đảng. Như vậy, nếu dư luận là đúng, thì anh - Vũ chỉ vào ngực Tuyến, nhấn mạnh - Vâng, anh đã coi nhẹ trọng trách đối với chính phủ, với Tổng thống, và với đảng. Anh đã đọc những bài báo của nhóm bác sĩ Phan Quang Đán rồi chứ? Ngay người Mỹ cũng đồng tình với họ, không chấp nhận được kiểu cách quy ước gia đình giữa Tổng thống với ông Nhu, ông Cẩn. Người Mỹ ở sau lưng họ đấy, ông Nhu làm gì họ được nhỉ, khi Đán không bịa đặt?   
Vợ Tuyến hơi buồn nhè nhẹ lắc đầu, trong khí Tuyến bình tĩnh chăm chú chờ nghe, Vũ tiếp:   
- Anh ạ, địa vị quyền uy không lâu bền, cổ kim đã bàn nhiều, chúng ta không lạ gì nữa.   
Chỉ có việc làm, lời nói, nếu đúng sẽ được sử sách ghi công, còn sai, người đời sẽ lên án? Vậy thì chúng ta lấy đó làm kinh nghiệm đối với quốc gia dân tộc. Đảng Cần Lao với gần một triệu đảng viên đã ủng hộ Tổng thống về chấp chính, đã góp công dẹp tan các đảng thân Pháp, các giáo phái vũ trang, đã hạ bệ Bảo Đại, xây dựng chế độ Cộng hòa, công lao quá lớn phải không anh? Vậy mà ngày nay ông Nhu chủ trương không đưa đảng ra hoạt động công khai, xóa hẳn chủ trương đảng cầm quyền, chỉ mình ông toàn quyền quyết định. Phần anh, mấy năm cận kề, anh hiểu ông Nhu cặn kẽ hơn ai hết. Là một người bạn trung thực của anh. tôi mạnh dạn với lời khuyên: "Anh phải đứng về phía đảng, trong đó có nhiều vị lão thành tận tụy trung thành với tổng thống Diệm, để cùng nhau xây dựng chính quyền vững mạnh, bảo vệ chế độ đang được tổng thống Mỹ và Nhà Trắng ủng hộ và ra sức bảo trợ".   
Vũ ngừng lại giây lát. Tuyến hỏi:   
- Anh đánh giá về Đỗ Mậu thế nào?   
- Chỉ mấy tháng làm việc bên đại tá Đỗ Mậu, tôi thấy rõ điều này: Sau khi được Tổng thống gợi ý và đề cử làm bí thư Đảng ủy toàn quân, ông Mậu được sự tán đồng của đa số thành viên cấp Trung ương và được toàn bộ số đảng viên trong quân đội ủng hộ. Anh có biết vì lý do gì không? Chính vì ông Mậu đã dám công khai đối đầu ông Nhu từ hai năm trước đây. Một vài nhân vật Mỹ cầm đầu các cơ quan của họ ở Sài Gòn đã tỏ ra vị nể đại tá Mậu, ở chỗ ông ta có tinh thần phục vụ sự nghiệp chung, không chịu lệ thuộc cái riêng.   
Con người đó có hậu thuẫn cả hai phía, phía đa số của đảng và phía Mỹ. Đạt được ưu thế như vậy, nhờ ông ta đã suy nghĩ đúng và hành động chính xác.   
Vũ nhìn xói vào mắt Tuyến:   
- Những lời tâm huyết tôi đã nói hết với anh, chỉ mong anh quan tâm.   
Tuyến vỗ nhè nhẹ trên vai Vưừ, biểu lộ tình cảm thân thiết đối với anh, giây lát mới lên tiếng:   
- Cám ơn bạn về lời khuyên thẳng thắn. Mai mốt hai chúng ta sẽ trở lại vấn đề này kỹ hơn. - Rồi quay lại phía các bà - Chúng ta phải bồi tiếp phụ nữ chứ, để họ ăn lui cui thế kia chẳng được ngon miệng.   
Vợ Tuyến cảm thấy không khí thân mật giữa hai người không thay đổi, chi ta cười thật tươi:   
- Anh Tuyến ạ, em ủng hộ ý kiến của anh Vũ. Chính em cũng đã đề cập với anh, bây giờ chắc chắn anh thấy rõ vấn đề hơn phải không nào?   
Tuyến cười vui vẻ:   
- Rồi, tôi chịu bà. Thôi nhé, chúng mình hãy nâng ly chúc anh Vũ trong chuyến đi Đà Lạt thành công. Còn cô Ninh Đa, xin chia phần cho hai chúng tôi, mải nói chuyện chưa được nếm món "chim đút lò" của nhà hàng Soái Kình Lâm danh tiếng đấy nhé.   
Họ chuyển qua chuyện ăn uống, bữa cơm kéo dài. Mười một giờ, vợ chồng Tuyến mới ra về. Tuyến dặn lại Vũ trước khi lên xe:   
- Đúng sáu giờ sáng, tôi cho xe đến đón anh, chuẩn bị trước nhé.   
\*   
Đà Lạt vào đông, thu hút hàng trăm cố vấn Mỹ, đủ loại nối nhau lên nghỉ cuối tuần. Họ tìm khí hậu vào xuân ở quê hương họ tại vùng cao nguyên này để tránh sức nóng gay gắt ở Sài Gòn sau sáu tháng mùa mưa đã chấm dứt.   
Vũ đến biệt điện Bảo Đại đúng 12 giờ trưa, nơi đây đã trở thành nhà nghỉ dành riêng cho gia đình tổng thống Diệm. Người ta đã nhận lệnh trước ở Sài Gòn, sẵn sàng đón, lo cho Vũ và số tên bảo vệ nơi ăn nghỉ khá chu đáo. Sau bữa ăn ngon miệng, Vũ vào phòng dành riêng tìm giấc ngủ trưa dưỡng sức. Hai giờ anh mới dậy, tắm nước nóng, thay quần áo chỉnh tề, tranh thủ nửa giờ ra vườn ngồi ngắm cảnh trên hòn núi giả, có dòng suối nhân tạo róc rách chảy xuống hồ cá vàng nên thơ và đẹp mắt. Cạnh đó, cả chục gốc thông già, cành lá xanh mướt im ắng dưới làn sương muối mỏng manh, trông như bị ướp trong lồng kính. Mới ba giờ chiều mà sương xuống thật nhanh, mỗi lúc thêm dày, ánh mặt trời không xuyên được khoảng không, cây cỏ dược che chở giữ nét đẹp mơ màng tuyệt diệu. Những cụm anh đào trơ trụi đã đơm nụ khớp cành hứa hẹn một mùa hoa đón xuân sẽ đến đúng kỳ. Không có gió lay động cành lá, lác đác vài chùm hoa mận trắng nở sớm gợi trong Vũ nỗi nhớ nhung da diết.   
Hơn ba năm lặn lội trong Sài Gòn ồn ào xáo động, anh phải sống lối sống của kẻ thù, nghĩ và nói rập theo như chúng, không được sống thực với lòng mình cả trong giấc ngủ. Đột nhiên Vũ nghĩ đến mẹ già, chị em, đến các đồng chí thân thương ở quê nhà, anh thả hồn sống cho chính mình thoáng chốc.   
- Thưa ngài phụ tá!   
Viên đại úy quản lý nhà nghỉ đến tự lúc nào đang đứng nghiêm chào:   
- Đã ba giờ rưỡi rồi, ngài dặn, tôi xin báo nhắc lại.   
- Cám ơn!   
Tài xế đã đưa chiếc Mercedès lại bên thềm cửa chính. Vũ căn dặn tên tổ trưởng bảo vệ trước khi lên xe:   
- Từ giờ tôi tự lái xe lấy, tài xế trở về xe các anh. Sau khi tôi đi, khoảng một giờ nữa các anh đến đầu mối đường về Sài Gòn đợi đó. Chờ khi xe tôi qua, hễ còn sáng tôi ấn còi, nếu tối sẽ có hiệu đèn, các anh cho xe bám theo cùng về. Thời gian không tính được, sớm hay muộn, còn tùy công việc, anh nghe rõ chứ?   
- Thưa ông phụ tá, tôi nghe rõ.   
Vũ cho xe lướt ra khỏi biệt điện. Anh đã nghiên cứu bản đồ thành phố khá kỹ, nên cũng dễ dàng tìm đến địa chỉ cần tới. Đó là căn biệt thự cổ kiểu Pháp, cạnh đồi đất có nhiều cây cổ thụ, bao quanh bằng tường đá xây, dãy ti-gôn đủ màu phủ kín dọc bờ, cum về hai bên cổng lớn có cửa sắt sơn xanh. Vũ dừng lại trước cổng, ngó bảng đá nhỏ khắc chữ "Villa F.Homnès" màu đỏ, có số nhà bên dưới. Anh xuống xe đi đến cạnh cổng ấn chuông. Một cặp chó béc-giê to lớn cùng phóng từ bên trong ra, chúng chồm lên bờ cửa ngó khách lạ gầm gừ. Phải vài phút sau mới thấy người đàn ông Việt lớn tuổi, quần áo vét ngay ngắn, khăn len dài quấn cổ, kiểu quản gia của loại chủ nhân giàu có, lễ độ cúi đầu chào Vũ:   
- Thưa quý ông cần hỏi ai?   
Vũ lấy tấm danh thiếp in tiếng Pháp trao cho anh ta:   
- Anh báo với Francis Homnès có người của Phủ Tổng thống tại Sài Gòn cần gặp.   
- Tôi xin thông báo ngay đây, thưa ngài.   
Hắn cúi đầu bước lùi lại, rồi quay người hấp tấp trở vào. Cổng lớn vẫn chưa mở, cặp béc-giê chạy theo tên quản gia với vài tiếng sủa như báo hiệu cho chủ chúng không có gì phải đề phòng. Vũ trở lại xe ngồi bên tay lái, đốt điếu thuốc chờ đợi. Anh lơ đãng nhìn con đường rải sỏi từ cổng vào đến khu nhà khá dài, hai bên trồng cách khoảng những cây cam sành trĩu trái, lác đác số quả đã điểm vàng. Khu vườn rộng cả mẫu tây toàn cây lưu niên ăn trái, khác hẳn các biệt thự quanh đây, toàn hoa và lá, chứng tỏ chủ nhân của nó không phải là loại chỉ biết ăn chơi, xa phí.   
Chủ đồn điền cà phê Francis Homnès đã cùng với tên quản gia ra đón Vũ. Bận bộ đồ vét màu dạ sẫm, áo sơ mi lót nâu lục, cà-vạt to bản xanh đen, đôi giày cao mũi bóng láng, người Pháp trên năm mươi này, đúng là mẫu nông dân trung bình ở miền Nam nước Pháp. Ngó khuôn mặt hiền, dù có cặp râu mép vểnh lên, Vũ vẫn cảm thấy Homnès là người bộc trực, dễ gần. Vũ rời xe bước xuống thân mật bắt tay chủ nhân khi hắn ta tự xưng tên bằng tiếng mẹ đẻ, và hỏi anh:   
- Ông phụ tá cần gì đến tôi?   
- Tôi được văn phòng Tổng thống Việt Nam Cộng hòa cử lên gặp ông, có việc cần bàn riêng.   
- Xin mời vào, tôi sẵn sàng, thưa ông.   
Francis Homnès ra hiệu cho tên quản gia mở rộng cửa mời Vũ tự lái xe vào. Hắn trịnh trọng hướng dẫn Vũ vào phòng khách. Sau ly rượu khai vị, Vũ hỏi qua về gia đình. Homnès với vẻ chất phác, hắn kể qua loa vài nét:   
- Cha tôi công tác trong quân đội Pháp ở Việt Nam lâu năm, hai người anh ở hẳn quê nhà, tôi là con thứ ba, theo cha qua đây lập nghiệp hơn bốn mươi năm rồi. Cha tôi chết tại Lạng Sơn trong trận đụng độ với phát xít Nhật năm 1944. Năm 1947, tôi được nhà cầm quyền Pháp cho thừa kế tài sản của cha tôi để lại, một trăm mẫu cà phê trên đường đi Ban Mê Thuột, và cái villa này. Vợ con tôi sống cả bên Pháp, chỉ mình tôi ở đây. Thỉnh thoảng con trai tôi Raymond mới 22 tuổi, qua thăm, hiện nó còn ở đây. Tháng sau mới trở về Pháp.   
Có vẻ nôn nóng, chủ nhân hỏi lại:   
- Thưa ông, còn công việc ông cần gì tôi, xin sẵn sàng nghe ông..   
Vũ thân mật:   
- Không có gì quan trọng đâu, tôi đến đây vì phu nhân một nhân vật trong chính phủ của tổng thống Ngô Đình Diệm, đang quan hệ với con trai ông. Chắc ông đã biết?   
- Vâng, tôi biết chứ, cô Lệ Chi đang ở nhà tôi, cô ta nói đã ly dị chồng rồi.   
- Không đâu, bà ta đang làm vợ chính thức không có vấn đề ly dị, mà theo luật nước tôi, việc gian dâm là phạm pháp. Phía người nam sẽ bị lên án dụ dỗ vợ người, phiền hà đấy, ông Francis ạ?   
- Không lẽ ông đưa con trai tôi ra tòa sao?   
- Tôi đến chỉ một mình, ông biết đấy, tôi muốn cùng với ông giải quyết cho ổn thỏa thôi.   
Tôi đưa người phụ nữ trở về, còn ông khuyên con trai ông cắt đứt sự quan hệ không bình thường, tự trở về Pháp càng sớm càng tốt dể tránh lệnh trục xuất của nhà chức trách là ổn. Ông giúp tôi chứ?   
- Tôi làm theo lời ông ngay đây. Xin ông chờ giây lát, tôi sẽ mời Lệ Chi rời khỏi nhà tôi. Còn con tôi, xin hứa với ông phụ tá, nó sẽ trở về Pháp bằng chuyến máy bay sớm nhất.   
- Vậy là tốt đấy ông Francis ạ. Riêng với Lệ Chi ông không nên nóng quá dễ phải mang tiếng thô lỗ với phụ nữ, không hay ho gì.   
- Tôi hiểu, thưa ông.   
Francis hấp tấp đi vào, dãy hành lang dài im ắng vang lại tiếng giày giận dữ của ông ta.   
Vũ đốt thuốc ngồi chờ. Mãi mười lăm phút sau, anh mới nghe tiếng nói giọng nam hơi lớn vọng ra. Họ cãi nhau chăng? Vũ nghĩ đến sự đam mê háo hức của thằng con trai mới lớn, đột nhiên bị người giật mất mồi ngon trong miệng, "gầm gừ" là lẽ tất nhiên. Mải chăm chú lắng nghe, Lệ Chi lao ra xuất hiện trước Vũ. Cặp mắt chị ta xếch lên long lanh, hai làn môi son mím chặt, khuôn mặt trở nên trơ trẽn, nhưng vẫn không che lấp vẻ đẹp Đông phương với làn da ửng hồng nhờ hợp với thời tiết ưu đãi đàn bà xứ lạnh. Lệ Chi bận đồ len kiểu phụ nữ châu Âu, váy áo đồng màu xanh đậm, giày đen cao gót nâng đôi chân trần đến gối, tạo thế dài hơn, thanh nhã hơn, tăng sức hấp dần của thân hình vốn sẵn cân đối. Vẻ đẹp trẻ trung, tươi mát của Lệ Chi đã khiến nhiều người hiểu lầm tưởng là em gái của bà Nhu mỗi khi cả hai xuất hiện bên nhau, quả đúng!   
Chị ta nhìn Vũ trâng tráo, bộ ngực căng tròn chuyền động theo hơi thở gấp gáp, trạng thái tức giận quá cao, khá lâu mới thốt lên bằng tiếng Pháp:   
- Anh là ai? Kẻ nào sai đến đây phá rối?   
Vũ không cần giữ lịch sự, vẫn ngồi yên trên ghế, chăm chú quan sát thái độ kênh kiệu của Lệ Chi, ngó thẳng vào mặt chị ta, nghiêm nghị nói bằng tiếng Việt:   
- Tôi là khách của chủ nhân, ông Francis Homnès. Chị cần biết gì thêm cứ hỏi thẳng ông ta.   
Anh mỉm cười biểu lộ rõ nét mỉa mai, khinh thị, hất hàm hỏi lại:   
- Còn chị? Là người giúp việc hay thư ký riêng của chủ nhân Pháp kiều này?   
Lệ Chi như bị nghẹn tắc, xanh mặt ngạc nhiên? Quả tình chị ta đã bị bất ngờ không thể   
nào phản ứng kịp. Là chị ruột của đệ nhất phu nhân chế độ Cộng hòa đầy quyền uy, là vợ của bộ trưởng Phủ Tổng thống nhiều thế lực, lâu nay chỉ biết sai phái, la rầy, chỉ thấy mọi người cúi mình thưa bẩm, chị ta không sao hình dung nổi đang bi một người lạ mạt sát quá trắng trợn. Nhưng đối đáp như thế nào, vỗ ngực tự xưng là bà bộ trưởng? Tự nhận là chị ruột bà cố vấn chính phủ? Để đe dọa ư? Nạt nộ được không? Lệ Chi uất ức đến trào nước mắt. Vừa thấy cha con Homnès đưa nhau trở ra, chị gào lên:   
- Raymond, bóp cổ tên láo xược này cho em.   
Chàng thanh niên Pháp cao hơn cha hắn gần nửa cái đầu, thân hình lực lưỡng căng ra trong chiết áo pull ngắn tay, bộ quần áo thể thao mỏng manh thách thức khí lạnh cao nguyên giá buốt, đúng là võ sĩ quyền Anh đang sung sức. Vũ quan sát và bình thản ngó thẳng vào mặt hắn, khuôn mặt tuy sáng sủa đẹp trai nhưng thiếu sắc sảo, chứng tỏ chưa trưởng thành đúng độ. Hắn gằn giọng và lao lại trước Vũ:   
- Anh phải trả giá vì làm cho Lê Si phải khóc.   
- Raymond, không được xúc phạm ông ta.   
Francis dang hai tay ra trước mặt con trai và xô mạnh, đẩy hắn lại sát tường. Trước cặp mắt giận dữ của người cha, Raymond tỏ ra thuần phục, đứng im gờm gờm nhìn Vũ. Francis quay lại bối rối xin lỗi Vũ:   
- Ông phụ tá bỏ qua cho, nó còn ít tuổi, hồ đồ.   
Vũ khoan thai đứng dậy, bộ com-lê đắt tiền, cách ăn mặc trang nhã, thái độ chững chạc, ở anh toát ra vẻ trí thức. Hình thức bề ngoài mà Vũ đã cố ý chuẩn bị cho mình, đã giúp anh tạo được sự kính nể của tên Pháp kiều có đủ kinh nghiệm lập nên sự nghiệp ở nước người. Vũ vỗ vai Francis mỉm cười:   
- Tôi không chấp, ông yên tâm.   
Anh quay lại Lệ Chi, bằng tiếng Việt, giọng ôn hòa hơn:   
- Tôi là người có chức quyền của chính phủ, nhưng tôi không sử dụng chức quyền đó lúc này. Ông bà cố vấn nhờ tôi lên đưa chị trở về Sài Gòn ngay. Anh Châu chồng chị, cũng là bạn tôi, năm giờ sáng mai đã xong chuyến công cán trở về, không thể kéo dài thêm tình trạng này được. Chị nên biết điều, đừng làm gì tệ hơn trước hai người Pháp kiều này. Việt Nam đã có chủ quyền, tôi có thể ra lệnh cho cảnh sát Đà Lạt bắt cha con hắn ở tù, trị tội dụ dỗ chứa chấp vợ người theo pháp luật. Và chị, sẽ bi công chúng lên án, uy tín của ông bà Nhu, ông bà thân sinh ra chị mất hết. Đây, thư của bà Nhu, chị đọc ngay đi và yên lặng lên xe theo tôi đi về.   
Lệ Chi đã bình tĩnh trở lại, líu ríu nhận thư, thả người xuống ghế, hấp tấp mở đọc. Hai cha con Homnès chăm chú theo dõi từng cử chỉ của Lệ Chi. Francis lo ngại, Raymond hậm hực không thôi. Vũ bước từng bước qua lại dọc căn phòng, chờ đợi.   
- Ông Vũ? Tôi sẵn sàng theo ông về, xin chờ tôi mươi phút.   
Vũ quay lại, Lệ Chi đã đi khuất vào hành lang. Raymond hấp tấp vào theo, vẻ hoảng hốt lộ trên mặt hắn. Francis có thể không hiểu kịp câu tiếng Việt của người phụ nữ vừa nói, quay lại hỏi Vũ:   
- Thưa ông, cô ta chịu trở về chứ?   
Vũ nghiêm túc:   
- Tất nhiên. Không vâng lệnh tôi, cơ quan cảnh sát đến bắt ngay cô ta về tội phản bội chồng, tội thông gian theo yêu cầu của luật sư đại diện ông chồng. Còn con trai ông, liền can tội dụ dỗ. Đúng không nào?   
- Thưa đúng vậy. Tôi đã sống ở Việt Nam lâu rồi, tuy không biết tiếng Việt nhiều, nhưng hiểu luật pháp.   
Ông ta cười xã giao:   
- Rất biết ơn ông đã che chở cho con tôi giải quyết ổn thỏa vụ rắc rối này. Để giữ lời hứa, tôi bắt Raymond trở về Pháp ngay, hắn hoang tàng phá phách tôi không ít.   
Francis lăng xăng mời khách ngồi lại, tự tay châm rượu mời Vũ. Cả hai vừa cạn ly, Lệ Chi đã bước ra. Phía sau nàng, Raymond buồn bã xách va-li theo.   
- Tôi có thể đi được rồi. Tạm biệt ông Francis Homnès.   
Vũ đứng lên bắt tay chủ nhân, quay lại Lệ Chi:   
- Tốt rồi, mời chị ra xe.   
Anh đưa Lệ Chi ra ngoài. Francis nhanh nhẹn ra trước mở sẵn thùng xe để con trai đặt va-li vào. Lệ Chi tự động mở cửa xe chọn chỗ ngồi cạnh Vũ. Raymond khom người ghé sát vào thành xe nắm tay người tình áp vào môi, xe lăn bánh mới chịu buông, và đứng ngẩn ngơ nhìn, nuối tiếc.   
Chiều xuống thật mau, sương muối dày hơn phủ xuống thành phố Đà Lạt, khí lạnh tăng dần. Vũ vừa cho xe quẹo ra đường lớn, Lệ Chi lên tiếng trước:   
- Đọc thư của bà Nhu em gái tôi, tôi mới biết anh. Thành thật xin lỗi... Tôi muốn bồi tiếp anh một bữa cơm tạ tội. Từ trưa đến giờ tôi không ăn gì ngoài bữa điểm tâm chín giờ sáng..   
Đối với anh, Lệ Chi đã thay đổi thái độ hoàn toàn. Từ vẻ kênh kiệu lúc đầu đã trở nên ngoan ngoãn dịu dàng, đổi cả cách xưng hô, thân mật. Vũ nhỏ nhẹ:   
- Tôi cũng có lỗi với chị vì đã nặng lời. Chúng ta ghé lại nhà hàng uống ly rượu "cầu hòa", được lắm chứ! Dù sao cũng phải vượt 300 cây số trong đêm nay, chậm lại một vài tiếng không trở ngại gì.   
Lệ Chi hoạt bát hơn, chỉ hướng cho Vũ đến khu câu lạc bộ của quan chức thực dân Pháp trước đây, nay đổi thành nhà hàng dành cho khách du lịch nước ngoài, có ăn, có nhạc, có phòng khiêu vũ. Người phụ nữ giàu có, quyền thế này hình như quá quen thuộc, viên quản lý đặc biệt tự săn đón hai người. Lệ Chi dành lựa chọn món ăn cho Vũ, không quên gọi loại rượu đắt tiền. Nàng tự tuy rót rượu chủ động mời Vũ cụng ly và yêu cầu anh quên đi nhưng gì "đáng ghét" xảy ra vừa rồi, hứa hẹn sẽ là người bạn tốt của Vũ.   
- Anh biết Lệ Xuân viết về anh thế nào không? Tôi nhắc lại anh nghe nhé. "Nếu chị biết thương em, chị phải phục tòng theo anh Vũ về ngay. Đừng để anh Vũ phật ý. Anh là người được anh Nhu trọng nể và tin cậy. Là bạn, là phụ tá anh Tuyến, là người đang giúp Tổng giám đốc an ninh quân đội nắm vững gần nửa triệu binh lính. Anh Vũ được giao toàn quyền, cần thiết có thể dùng vũ lực bắt chị về, bỏ tù ngay tên Pháp khốn kiếp dám dụ dỗ chị của em, chị hiểu không?"   
Lệ Chi chăm chú nhìn vào mặt Vũ, trong khi Vũ biết bà Nhu cố ý đề cao anh để khuất phục chị mình. Được việc cho họ, còn với anh thì vô hại. Nàng cười nhẹ hất cằm, bĩu môi duyên dáng:   
- Tôi sợ ngay, anh biết không? Nhưng nếu tôi vẫn bướng, anh có làm thật như lời Lệ Xuân nói không?   
Vũ lắc đầu nhìn nàng:   
- Nếu phải sự dụng bạo lực với một phụ nữ đẹp kinh hồn như chị, thì bà cố vấn không nhờ đến tôi, chỉ giao cho bác sĩ Tuyến với các thuộc hạ của ông ta cũng dư sức khóa tay chị, đưa về, bí mật nhất.   
Lệ Chi cười tươi hơn bao giờ, cặp mắt đen long lanh chứa chan tình cảm, giọng nàng nũng nịu:   
- Còn anh, anh phải sử dụng cách gì, nếu tôi không chịu nghe anh?   
Vũ cười theo, nhưng vẫn giữ thái độ tự nhiên:   
- Tôi sẽ bẻ một bông hồng, tôi biết Đà Lạt này hoa hồng chẳng khó tìm. Cẩn thận hơn, tôi bẻ hết những chiếc gai. Với cành hồng đó tôi dọa đánh vào tay người đẹp. Nhưng có lỡ nóng tính đánh thật, bàn tay chị cũng chẳng sầy da. Đỏ là cách tôi đưa chị về Sài Gòn vui vẻ, kín đáo nhất. Chẳng ồn ào, ai biết?   
Lệ Chi cười nghiêng ngả, da mặt nàng hồng lên, sau khi uống cạn hai ly rượu nặng độ:   
- Lệ Xuân tin anh là đúng. Anh biết không, tôi đã bị anh khuất phục chỉ sau ít phút nhìn vào mắt anh. Chắc anh luyện được phép thôi miên?   
Vũ cười:   
- Không đâu. Nhưng có thể như người ta nói, mắt là cửa số của tâm hồn, nhìn suốt qua mất, chúng ta thấy rõ tâm hồn con người, một tâm hồn nhân hậu có khả năng chặn lại bàn tay cầm súng của tên sát nhân, càng rất có khả năng truyền cảm, mà chị nói là khuất phục. Tôi cho rằng, tôi đến gặp chị với lòng thương cảm thật sự. Không với ý nghĩ dùng quyền lực hoặc thủ đoạn nhờ đó chị không nỡ gây khó khăn cho tôi hơn.   
Lệ Chi cúi đầu nhìn đôi bàn tay đang mân mê chiếc muỗng bạc, giọng nàng dịu xuống, hơi buồn:   
- Anh Vũ ạ, tôi tiếc chưa được gặp một ai giống anh, kể cả chồng tôi, để an ủi tôi. Số phận đã đẩy tôi vào con đường lỗi lầm. Gia đình anh Châu đã nịnh bợ, cầu cạnh với ba mẹ tôi, để cưới tôi. Họ không phải vì tôi mà vì danh vọng và quyền lợi, vậy mà họ dám mạt sát tôi là con điếm, khi biết tôi không còn trinh tiết trước ngày về nhà chồng. Anh Châu đã không tha thứ mà còn ngăn cản không cho tôi được làm người vợ tốt. Tôi căm thù họ, căm thù những người đàn ông loại anh Châu. Để trả thù, tôi quan hệ với người ngoại quốc, họ chẳng cần biết tôi là ai, không nhiều lời khoe khoang khi được gần tôi, và tôi không bận bịu tình cảm ràng buộc rắc rối. Bây giờ thì đã thấy chán chường, tôi nhất quyết bỏ hẳn anh Châu, bỏ cả Việt Nam, theo ba mẹ ra nước ngoài, càng sớm càng tốt. Tôi thành thật tâm sự với anh vì trọng mến anh, còn khinh tôi là quyền của anh.   
Vũ nghĩ, người phụ nữ này cũng chịu ảnh hưởng sinh hoạt và cách sống của Âu Tây, tự do buông thả thành quán tính. Nhưng nhận xét về cách chuyển biến cư xử, Lệ Chi quá mau phục thiện. Nếu ông chồng bỏ được quan niệm phong kiến hẹp hòi có thể dễ dàng cảm hóa để dẫn dắt nàng, dần khép nàng vào khuôn khổ gia đình. Vũ chán chường nghĩ tiếp, với hoàn cảnh xã hội Sài Gòn ngày nay, xung quanh Lệ Chi hầu hết là những con người vị kỉ đến hèn hạ. Vợ chồng Nhu, vợ chồng Trần Văn Chương, rồi cả gia đình chồng nàng, họ đâu có vì hạnh phúc của người phụ nữ nhẹ dạ lầm lỗi này, họ quan tâm đến nàng chỉ cốt để bảo vệ cái hư danh của chính họ. Vũ thấy trước, Lệ Chi đang lún sâu trong bãi lầy mà không được ai cứu giúp. Anh đặt bàn tay lên tay Lệ Chi ngay trên bàn:   
- Không? Tôi không hề khinh chị. Tôi thông cảm hoàn cảnh của chị, càng giận những người có trách nhiệm đã không quan tâm giúp đỡ chị. Một cô gái thiếu kinh nghiệm sống trong một xã hội đầy rẫy phức tạp, vấp ngã là chuyện thường tình. Tôi chân thành khuyên chi, đừng quá bi quan, cần phải có quyết tâm, có nghị lực chủ động thay đổi quan niệm sống. Hạnh phúc phải do chính tay chị tạo lấy, bằng nghị lực của bản thân. Chị thấy rõ hơn ai, quyền uy, tiền bạc, danh vọng không hẳn đem lại hạnh phúc cho chị.   
Lệ Chi im lặng, không nhìn Vũ nhưng chăm chú lắng nghe. Cả hai không trao đổi gì thêm cho tới tàn bữa ăn. Cửa hàng bắt đầu đông khách. Vũ coi đồng hồ sáu giờ, ngoài trời tối và lạnh hơn, anh đốt thuốc hút:   
- Chúng ta có thể lên đường được rồi. Chị có cần gì nữa không?   
Lệ Chi ngước mắt nhìn Vũ, ánh mắt thật thiết tha, giọng nói cầu khẩn:   
- Có thể chậm lại một tiếng nữa được không anh? Tôi muốn khiêu vũ với anh... Ở đây từ năm giờ người ta đã mở cửa vũ trường. Tôi sẽ không thể quên được buổi gặp gỡ kỳ lạ này. Tôi biết về Sài Gòn sẽ không có cơ hội đưọc ở cạnh anh như lúc này.   
Thấy khó chối từ, Vũ gật đầu dìu Lệ Chi sang phòng bên. Cánh cửa kính vừa mở, tiếng nhạc như đánh thức nàng tỉnh lại. Từ nửa phần sau bữa ăn đến lúc này, Lệ Chi như chìm trong suy tư và lo nghĩ. Thái độ hoạt bát trở lại khi nàng bước vào vũ trường, kéo Vũ nhập cuộc, không kịp nhận bàn. Tại đây hầu hết là khách ngoại quốc. Trong bóng đèn màu, Vũ không phân biệt được quốc tịch của họ. Lệ Chi dựa sát người vào Vũ, tựa cằm vào vai anh, mặc Vũ dìu đi nàng hoàn toàn thụ động, buông thả. Rồi bản nhạc cũng chấm dứt, cả hai định đến chỗ bàn trống thì Raymond Homnès đột ngột tiến lại trước Vũ, bằng giọng nói gầm gừ, cặp mắt long lên giận dữ:   
- Anh lừa dối cha con tôi để cướp nàng? Anh phải ra ngoài với tôi để nhận bài học nhớ đời.   
Lệ Chi sợ hãi thét lên:   
- Raymond, anh muốn vào tù phải không?   
Hắn lườm nàng, trách móc:   
- Tôi sắn sàng vào tù vì Lê Si!   
Vũ bình tĩnh:   
- Nào, tôi bằng lòng theo anh để nhận bài học đây.   
Nói rồi Vũ ra khỏi vũ trường. Không hiểu Vũ đã nói gì với Raymond, chỉ thấy hắn ta tuyệt vọng, ngã đổ xuống ghế như một cây thịt. Lệ Chi rời khỏi vũ trường, vượt qua phòng ăn, ra tới sân cỏ phía trước, vẫy gọi viên quản lý nhà hàng cũng vừa chạy đến, nhét vào túi hắn mấy tờ giấy bạc và dặn:   
- Nhờ ông mướn xe chở ông Raymond tới nhà khi ông ta khỏe trở lại.   
- Tuân lệnh ông bà!   
Vũ đưa Lệ Chi ra chỗ đậu xe, mặc tên quản lý ngơ ngác đứng nhìn. Chỉ sau năm tiếng, với tốc độ khá cao hai chiếc xe nối đuôi nhau đã về đến Sài Gòn. Vũ và Lệ Chi không nói chuyện thêm với nhau một lời. Anh biết nàng không ngủ, nhưng không đoán được nàng đã nghĩ gì trong quãng thời gian dài đó. Mãi đến lúc xe ngừng trước cửa tư dinh, ông bà Nhu đã ra đứng trước cửa đón chờ, Lệ Chi ôm chầm lấy Vũ, đắm đuối hôn anh rất lâu, vừa thổn thức vừa thì thầm:   
- Cần dứt khoát với Châu, em phải sang Mỹ sống với ba mẹ. Nếu em có trở về Việt Nam thì chỉ là để tìm gặp anh mà thôi. Tạm biệt?

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 16**

Vòm trời trong xanh, mỗi một góc phương đông rực đỏ, vừng thái dương lộ dân sau rặng xanh kéo dài trong làn sương mỏng, báo hiệu một ngày đẹp.   
Trần Đình cho xe chạy tốc độ trung bình cố ý dành cho mọi người thưởng thức vẻ đẹp bình minh, hít thở thoải mái không khí trong lành sáng sớm. Anh sẵn sàng nhường đường cho xe sau từng lúc vượt qua. Chiếc Bel-air kiểu mới của anh, màu xanh nước biển, lòng xe quá rộng, chắc thoải mái đối với dân Mỹ cao lớn, nhưng với người Việt lại thừa thãi, cũng có chỗ bất tiện. Vũ ngồi cạnh Trần Đình ở băng trước không nghe rõ tiếng chuyện trò của Bạch Hường, Ninh Đa ngồi sát ghế sau. Đã một năm nay Vũ thường xuyên theo vợ chồng Đình đi nghỉ cuối tuần tại Long Hải hoặc Vũng Tàu, mỗi tháng hay tháng rưỡi một lần theo định kỳ tàu viễn dương sau mỗi chuyến đi Hương Cảng trở về, mà Đình là thuyền trưởng. Cũng khoảng thời gian này, Bạch Hường đã hết mặc cảm với cô "me tây" - cái tên nàng gán cho Phù Ninh Đa, mỗi khi nói chuyện với chồng. Nàng đã kín đáo dò xét quan hệ giữa Vũ và cô gái, xác nhận cả hai không hề vi phạm đạo đức sinh hoạt, đối xử bằng tình anh em kết nghĩa rất minh bạch.   
Từ chỗ nghi ngờ, lạnh nhạt, đến nay Bạch Hường lại thương mến Ninh Đa hơn ai hết, quan tâm săn sóc cô gái có một quá khứ khốn khổ chẳng khác em ruột của mình. Nàng buộc Vũ phải đưa Ninh Đa cùng đi nghỉ mát cuối tuần, để nàng có bạn. Với họ thật là vô tư, hạnh phúc. Nhưng với Vũ, anh rất ít có được ngày nghỉ trọn vẹn. Vũ dựa đầu vào thành ghế nhắm mắt chìm trong suy tư, khi đầu óc không ngừng hoạt động, từng lúc phải tính toán công việc chi ly, xếp lại một cách hệ thống những biến động quan trọng nhất ở miền Nam trong hai năm qua, lo phục vụ cho tốt yêu cầu cấp thiết của Trung tâm mà anh có nhiệm vụ phải báo cáo gấp...   
Kể từ khi đại sứ Mỹ Dierbrow và đại tá CIA Colby có trung tá Conein phụ tá trở lại Sài Gòn nhận chức thay thế những tên cầm đầu cũ, miền Nam với hai năm biến động không ngừng, Vũ phải hết sức vất vả đẩ bám sát mọi diễn biến của tình hình. Nhà Trắng đánh giá đường lối cũ đã lỗi thời, không đạt hiệu quả mong muốn, ăn cướp thời gian tranh thủ làm thay đổi tương quan lực lượng với cộng sản bằng sách lược mới. Với sách lược này, Tổng thống Mỹ có thể không chủ quan, tin ở tướng Lansdale đã sử dụng anh em Nhu-Diệm loại được thực lực của ông bạn đồng minh Pháp ra khỏi vòng chiến, và cuối cùng, thu gọn số trí thức nhân sĩ còn vọng Pháp và mảnh lưới mang màu sắc "khối dân chủ" để sử dụng hoặc vô hiệu hóa khi cần. Như vậy, CIA đã hoàn thành kế hoạch mở đường cho Mỹ xâm nhập miền Nam Việt Nam trực tiếp, biến mảnh đất này thành căn cứ quân sự, đúng với danh nghĩa "Tiền đồn tại vùng biên cương của Mỹ ở Đông Nam Á".   
Bản thân Diệm ngay từ chuyến qua Mỹ đã nhận thức được ý đồ của Nhà Trắng. Mỹ không thể vì một người chịu để vuột khỏi tay cái mắt xích miền Nam Việt Nam trong hệ thống mắt xích vùng Đông Nam Á. Diệm không còn chủ quan để mãi mơ hồ tín vào quyền uy của ông, khi tổng thống Einsenhower trưng đủ bằng cớ chứng minh ông đang bị đa số dân chúng chống đối. Đấy là nguyên nhân buộc Diệm phải chấp nhận những điều kiện, trong đó có điều kiện mở rộng cửa đón hàng vạn cố vấn quân sự "nhập nội" trực tiếp nhận trách nhiệm cứu vãn tình hình. Đổi lại, chính phủ Hoa Kỳ vẫn giữ lời cam kết, bảo vệ sự nghiệp của ông và cả gia đình ông! Một cuộc mặc cả hoàn toàn dành cho tổng thống Việt Nam Cộng Hòa tự cân nhắc, ông Diệm đã thức thời chọn lấy chỉ một lá phiếu của Mỹ có sức nặng bằng cả mấy triệu cử tri, mà bốn năm trước ông đã có để chiến thắng Bảo Đại. Ông Diệm không giận về lời trách cứ của ông Nhu, nhưng ông buồn về lối suy luận chủ quan của em ông, cho rằng Hoa Kỳ trước sau vẫn buộc phải trợ giúp Việt Nam Cộng Hòa đủ mạnh làm lực lượng xung kích cho Mỹ chiến đấu chống cộng sản, bảo vệ quân lợi cho chính họ ở khu vực Thái Bình Dương.   
Riêng ông, chưa quên vụ Mỹ trắng trợn trở mặt hất chân người bạn đồng minh Pháp đã phải đổ máu ở Việt Nam cho quyền lợi của Mỹ! Tùy vậy ông vẫn cần đến khả năng chính tri của người em nhằm bù đắp nhược điểm vốn có của mình, nhưng ông Diệm không còn đặt hết tin tưởng vào Nhu như trước. Qua sự kiện này ông đã thấy rõ em ông chưa đủ sâu sắc.   
Tổng thống Diệm quả rất lo buồn khi buộc phải dành quyền chủ động cho tập đoàn cố vấn Mỹ đang chuyển từ giai đoạn đấu tranh chính trị qua bạo lực quân sự. CIA, với đại tá Colby đã phân bố thuộc viên, trực tiếp chỉ đạo hoặc gián tiếp từng bước nắm chắc nhiều tay sai trở nên trung thành và đắc dụng, thay vì trước đây chỉ nắm một mình Diệm. Nhưng Trần Kim Tuyến tin cậy bậc nhất của Nhu, đã bí mật gắn bó với Colby, đại tá Đỗ Mậu từng là tay chân sống chết của tổng thống Diệm, đã thức thời hợp tác với Conein, Dương Văn Hiếu, trưởng đoàn công tác mật vụ của Cẩn mới phái vào Sài Gòn trọn lực cho Nhu, đã phục vụ cho CIA sau lưng chủ. Từng loạt sĩ quan các cấp trong quân đội Sài Gòn được CIA tuyển chọn đưa sang Đài Loan, Phi Luật Tân và cả Hoa Kỳ huấn luyện nghiệp vụ nhưng thực chất đã được đào tạo thành những cộng sự trung thành với chủ Mỹ.   
Anh em ông Diệm không thấy được hết, nhưng cũng đã ý thức được dần dần, biết mình không còn độc quyền liên hệ với Hoa Kỳ và cũng không thể nắm chắc được lòng trung thành của số tay chân cộng sự. Đó là mối nguy hiểm đối đầu buộc Nhu phải cấp tốc lập riêng một lực lượng đặc biệt, giao cho Lê Quang Tung bí mật chỉ huy, cùng một hệ thống đàn áp quy mô, khoa học, đồng bộ nhằm thực hiện quốc sách "tố cộng, diệt cộng".   
Đồng bào miền Nam rùng mình ghê sợ mỗi khi nhắc đến các địa điểm: P.42, bót Ngô Quyền, Hàng Keo, Trại Cây Mai, bến Vân Đồn, Lê Văn Duyệt... cả chục lò tra tấn giết người ngay trong Sài Gòn Chứ Lớn, chưa kể nhưng "mồ chôn người bí mật mọc lên nhan nhản ở các tỉnh và thành phố khác..   
Chính sách bạo lực đã bôi đen học thuyết nhân vị của chế độ Diệm. Cả Mỹ lẫn Diệm đều thấy rõ triệu chứng đổ vỡ, dân chúng mất lòng tin, nghi ngờ tự do nhân quyền. Người ta phát hiện những bàn tay sắt của CIA, của Nhu mặc dù đã được bọc nhung khá kỹ.   
Để cứu vãn tình thế, các cố vấn Hoa Kỳ đưa một đoàn chuyên gia Đài Loan vào Sài Gòn, trưởng đoàn là cháu đời 72 của Khổng Phu Tử, nhằm giúp chính phủ Diệm phục hồi học thuyết Khổng-Mạnh. Số giáo sư tâm lý xã hội của phân viện đại học Michigan đã xác định chín mươi phần trăm người Việt Nam thấm nhuần đạo lý Khổng-Mạnh và coi đây là nền tảng chân chính, là ý thức hệ chống Cộng!   
Tổng thống Diệm giao cho số đảng viên Cần Lao lão thành tin cậy như Nguyễn Trác, Hà Huy Liêm, Võ Văn Trưng... cấp tốc thành lập ngay Hội Khổng học Việt nam. Ông ta đích thân đến tham dự lễ ra mắt của Hội và ban lời huấn từ: "truyền bá học thuyết Khổng Mạnh để giáo dục dân chúng là điều tâm đắc đối với tôi! Đối với nhóm "Tâm huyết", đại tá Đỗ Mậu cho đó là triệu chứng của sự thành công của nhóm, ông ta đề nghị đưa hết lực lượng lồng vào Hội Khổng học, dựa vào tổ chức hợp pháp này để dễ dàng hoạt động.   
Nằm sâu trong hậu trường sân khấu chính trị Sài Gòn, Vũ có điều kiện khai thác khá sâu những âm mưu thủ đoạn của Mỹ-Diệm, hiểu rõ những mâu thuẫn nội tại của chúng. Qua tài liệu của Sở mật vụ, anh còn biết được những tổn thất và sự hy sinh to lớn của chiến sĩ và đồng bào ta trong giai đoạn khốc liệt này. Ngay trong ngành tình báo nội thành, số điện đài liên tục bị địch phát hiện, phương tiện bị mất, nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh.   
Đã một năm nay, Trung tâm chỉ thị cho Vũ hủy bỏ hệ thống "hộp thư" trong phạm vi Sài Gòn, xây dựng hệ thống "hộp thư" mới ở Vũng Tàu, Long Hải. Đối với Vũ, phải đi xa Sài Gòn để liên hệ với hộp thư quả không ít nguy hiểm: Lực lượng CIA phối hợp với tổ chức mật vụ ngụy quyền rải khắp các đầu mối giao thông. Chúng soi mói, rình mò từ cách sinh hoạt đến sự di chuyển của bất kỳ người nào có ít nhiều hiện tượng nghi ngờ. Bọn chúng không tin ai một cách mù quáng dù người đó ở vị trí tin cậy hay ở chức vụ cao. Hơn ai hết, Vũ hiểu tầm quan trọng của khâu giao liên tình báo nhưng đây cũng là điểm yếu của ta đồng thời là mục tiêu chủ yếu mà kẻ địch rất quan tâm để tìm ra đầu mối. Song Vũ đã chấp nhận chia xẻ phần nguy khó cho mình.   
Anh đã tìm được một "vỏ bọc" có thể che mắt những kẻ tò mò nhất: Dựa vào những đợt nghỉ cuối tuần với vợ chồng Trần Đình, có Phù Ninh Đa cùng đi để liên hệ với "hộp thư".   
Không một ai nghi ngờ những người ngồi trong chiếc Belair lộng lẫy kia: một cặp vợ chồng, một đôi tình nhân đang háo hức đi "đổi gió", sau một thời gian làm việc căng thẳng. Và ngay ba người bạn thân của anh cùng ngồi trong xe lúc này cũng không một ai biết rằng, bên cạnh họ là một cán bộ tình báo cách mạng mà đầu óc chỉ bận bịu đến nguồn tin mà anh ta sắp chuyển về cơ quan Trung tâm. Nguồn tài liệu anh vừa thu lượm được hết sức quý giá, nhưng nó sẽ trở thành vô dụng nếu không chuyển kịp đến cấp trên khi nó còn giá trị thời gian...   
Chiếc xe Belair không tăng tốc độ, chạy êm như ru trên con đường nhựa phẳng lý. Phía băng sau, Bạch Hường và Ninh Đa vẫn đang chuyện trò sôi nổi về mốt thời trang mà họ quan tâm.. Trần Đình chăm chú vào tay lái, thỉnh thoảng đưa mắt sang phía Vũ, miệng khẽ mỉm cười khi thấy bạn đang lim dim mất dưỡng thần.   
Tình cảm ngày càng thân thiết giữa anh và Trần Đình, những chuyến tàu viễn dương mà Trần Đình thường xuyên sang Hồng Kông, nơi Linh Phương đang cùng chồng sinh sống... bỗng lóe lên trong anh một dự tính táo bạo. Anh sẽ xây dựng một đường dây liên lạc mới với Hà Nội qua Trần Đình và Linh Phương, điều này có thể giúp anh khắc phục được tình trạng giao thông liên lạc khó khăn với trung tâm, mà anh tin tưởng rằng sẽ được lãnh đạo chấp nhận.   
Lúc ấy, Vũ cũng đang nóng lòng, chỉ muốn kết thúc sớm ngày nghỉ để trở về Sài Gòn. Tối mai anh có cuộc gặp mặt với Hoàng Hồ, thư ký tòa soạn báo Thời Luận, ủy viên thư ký thường trực khối Dân Chủ của Phan Quang Đán. Ít lâu nay, Vũ đã sử dụng báo Sinh Lực của nhóm Tâm Huyết viết bài hưởng ứng, kín đáo nhưng mạnh dần, quan điểm chống đối của tuần báo Thời Luận là cơ quan ngôn luận của Phan Quang Đán, cố ý đẩy tập đoàn Võ Văn Trưng, Đỗ Mậu, chuyển thành thế ly khai Nhu Diệm. Nhờ vậy, Vũ đã tạo được cảm tình của Hoàng Hồ. Với ý đồ riêng, Colby đã cử số thuộc viên loại tầm cỡ đi sát Phan Quang Đán, Đỗ Mậu, ra mặt đỡ đầu, khiến Ngô Đình Nhu không thể mạnh tay dẹp hai tờ báo đang mỗi lúc một tăng đần luận điệu chống đối. Tuy vậy, thấy chủ trương đối đầu chế độ của báo Thời Luận không thu hút được nhiều cây viết, không tạo được sự đồng tình của các nhật báo xuất bản ở Sài Gòn vì họ sợ nguy hiểm, Vũ đã gợi ý khuyên Hoàng Hồ đứng tên xin ra tờ tuần báo Trinh Thám, phù hợp với anh ta nguyên là giáo sư trường cảnh sát Pháp tại Ba Lê, để quy tụ nhà văn, ký giả, tạo thành lực lượng hỗ trợ cho Thời Luận. Hoàng Hồ hân hoan đón nhận ý kiến, nhờ Vũ gặp bộ trưởng Thông tin Trần Chánh Thành vận động. Chỉ sau vài tháng, tờ báo nghiệp vụ duy nhất ở miền Nam ra đời, có ngay số đọc giả kỷ lục. Từ đó Hoàng Hồ gắn bó thiết thân với Vũ, yêu cầu được kết nghĩa anh em, dù hơn Vũ cả 15 tuổi đời, anh ta đặt cho Vũ phụ trách bộ phận biên tập cho Trinh Thám.   
Biết rõ Hoàng Hồ với Phan Quang Đán vốn là bạn học, sau này trở thành bạn tâm giao, Vũ quyết tâm dùng anh làm gạch nối, từng bước vận dụng cho hai nhóm Cần Lao ly khai của Võ Văn Trưng và nhóm Dân Chủ của bác sĩ Phan Quang Đán, tập họp thành lực lượng tương đối có bề thế, có sức mạnh khả dĩ đối đầu với chế độ Nhu-Diệm. Vũ đã thực hiện đúng lời hứa với Đỗ Mậu, thuyết phục được Trần Kim Tuyến bí mật ủng hộ nhóm Cần Lao ly khai, lôi kéo khối Dân Chủ đồng tâm hợp lực, khiến Mậu đã hết lời biểu dương Vũ, dành cho anh sự tin cậy, trọng nể đặc biệt. Ảnh hưởng của Vũ không chi gia tăng trong nhóm Cần Lao Võ Văn Trưng, mà còn phát triển trong khối Dân Chủ của Phan Quang Đán. Con đường công tác thật nhiều khó khăn nguy hiểm. Vũ đã đầu tư trí tuệ suốt thời gian, vượt được một chặng đường khá dài, anh vững tin vào đoạn cuối cùng tới đích đang có nhiều thuận lợi. Chưa lúc nào phấn khởi như lúc này, anh sẽ đến đặt bản báo cáo kết quả công tác trong thời gian qua vào hộp thư chuyển về Trung tâm...   
Trần Đình ngừng xe bên vệ đường, quay lại bắt gặp nụ cười trên môi Vũ, chực hỏi:   
- Có điều gì thích thú? Cười trong lúc ngủ phải là mộng đẹp?   
Vũ mở mắt nhìn ánh nắng ban mai một vừng hồng rực rỡ, nhận điếu thuốc của Đình, anh vẫn mơ màng trả lời bạn, cũng là nói với chính mình:   
- Đúng vậy anh Đình ạ. Tôi mơ thấy mình biến thành một nghệ nhân, ngắm nghía tác phẩm của mình sắp hoàn thành, lý thú thật.   
Xe đã đến ngã ba đường, rẽ trái đi Long Hải, chạy thẳng tới Vũng Tàu, Đình rời xe đến trạm thuế nộp tiền tắm biển. Băng sau, Bạch Hường, Ninh Đa hình như còn hăng hái tiếp tục câu chuyện chưa chịu bỏ dở, chẳng quan tâm gì đến ngoại cảnh. Đình đã trở về lại, cho xe rẽ trái.   
2.   
Phái viên đặc biệt của ứng cử viên Tổng thống Kennedy thuộc đảng Dân chủ Hoa Kỳ đến Sài Gòn trước vài ngày nhân dịp lễ Quốc Khánh 26-10 (năm 1960). Không phải là khách mời, cũng chưa phải có chức quyền gì trong Tòa Bạch ốc, vậy mà đại sứ Mỹ tại Nam Việt Nam cùng đại tá chỉ huy cơ quan CIA Colby tỏ ra rất trân trọng đón tiếp. Chẳng có gì lạ khi Kennedy chắn chắn sẽ ngồi trên chiếc ghế Tổng thống Hoa Kỳ chỉ trong vài tháng tới.   
Phái đoàn gồm sáu người được bố trí ăn ở tại tòa nhà số 6 đường Ngô Thời Nhiệm. Trước khi đến Việt Nam, trung tâm CIA tại Langley (Virginia) đã thông báo cho đại tá Colby biết có ba nhân vật chủ yếu trong phái đoàn: George Ball, Michel Forrestal và Hilsman sẽ là những viên chức cầm đầu cơ quan đối ngoại của tổng thống Kennedy trong tương lai. Họ đặc trách về các vấn đề Việt Nam và Đông Nam Á. Phái đoàn bí mật qua Sài Gòn, đội lốt du khách, tất nhiên, không để dự lễ Quốc Khánh của Việt Nam Cộng Hòa, nhiệm vụ chính của họ là tiếp xúc với các nhân vật cầm đầu các cơ quan quân sự, chính trị của Mỹ đang hoạt động tại Sài Gòn, để nghiên cứu tình hình Nam Việt Nam tại chỗ. Tòa Đại sứ, cơ quan CIA và các tướng tá chỉ huy cố vấn quân sự Mỹ tại đây, hiểu ngầm rằng, phái đoàn đặc nhiệm của Kennedy có quyền quyết đinh về địa vị chức quyền tương lai của họ, nên hầu hết những viên chức được mời đến tiếp xúc đều có thái độ thận trọng, đúng mực, không khác gì gặp gỡ các nhân vật đương quyền.   
Hôm nay, theo chương trình đã sắp đặt, phái đoàn làm việc với tiến sĩ Grore và Huss Colquyver. Trong căn phòng lớn, cửa yểm kính mờ, có máy điều hòa, đủ tiện nghi cho một văn phòng làm việc, máy ghi âm, điện thoại, máy chữ, giấy tờ... dù lối trang trí là phòng khách sang trọng của khách sạn.   
Trưởng đoàn George Ball; có tin sẽ là Cố vấn đối ngoại của Tổng thống kế nhiệm, chỉ mới ngoài bốn mươi, với chức vụ quan trọng như vậy quả là rất trẻ, cũng như Kennedy sẽ là Tổng thống Hoa Kỳ trẻ tuổi nhất từ trước tới nay. Ông ta có chủ trương lựa chọn những người cộng sự đồng lứa. Năm người ngồi chung bàn dài phủ nỉ xanh lót mặt kính. Tiến sĩ Grore và Huss Colquyver ngồi một bên đối diện phái đoàn, trước mắt Huss là tập hồ sơ kẹp bìa cứng. Rõ ràng đây là buổi họp báo cáo, không phải là cuộc tiếp xúc thông thường.   
George Ball nhìn xuống cuốn sổ đặt trước mặt như để kiểm tra những điểm đã được ghi nhớ, giây lát hắn ngước mắt nhìn tiến sĩ Grore, rồi Huss, cặp mắt thật xanh, thông minh, giọng nói dịu dàng:   
- Thưa hai ngài, theo yêu cầu của Thượng nghị sĩ Kennedy, mà chúng ta đều biết, không lâu nữa ông sẽ là Tổng thống kế nhiệm, chúng tôi được cử đến gặp các ngài để tìm hiểu sâu hơn các nhân vật đang có chức quyền trong Chính phủ của tổng thống Diệm, các tướng lãnh chỉ huy quân đội Việt Nam Cộng Hòa, trong phạm vi trách nhiệm của RAND Corporation do hai ngài phụ trách. Vấn đề Việt Nam, mà thượng nghị sĩ Kenedy đưa lên hàng bậc nhất trong nhiệm kỳ năm năm của Tổng thống kế nhiệm, chính vì nó gắn bó với quyền lợi, trách nhiệm và danh dự của đất nước chúng ta. Do đó, chúng ta cần phải có một chính sách đúng, một đường lối hữu hiệu, để đạt được thắng lọi nhanh chóng hơn, mà điều trước nhất đòi hỏi chúng ta phải hiểu sâu sát, cụ thể về nhân vật, địa bàn, về tình hình chung các mặt. Phần các ngài xin cho chúng tôi được hiểu về các phần tử chủ chốt, kể từ hai anh em ông Diệm trở xuống.   
Grore gật đầu, quay sang người phụ tá. Huss trịnh trọng giở tập hồ sơ, bắt đầu đọc chậm rãi:   
- Trước hết về tổng thống Ngô Đình Diệm. Sinh ngày 3 tháng giêng năm 1901, tại tỉnh Quảng Bình, Trung phần. Tốt nghiệp trường Hậu bổ Huế được cử làm tri phủ, rồi Thượng Thư Bộ Lại trong triều đình Bảo Đại từ 1932. Sau đó dưới áp lực của Pháp, Bảo Đại đã cách chức Diệm và cho về nghỉ....   
George Ball nghe có vẻ chăm chú, mặc dù lai lịch của Diệm từ thuở hàn vi đến khi trở thành tổng thống Việt Nam Cộng hòa ngày 26-10-1960, ông ta và cả phái đoàn đã nghiên cứu tỉ mỉ qua hồ sơ của cơ quan Langley chuyển sang. Huss cũng thừa biết điều đó, nhưng y vẫn không hề bỏ qua một chi tiết quan trọng nào về lai lịch của Diệm. Cuối cùng, y nói:   
- Ít nét sơ lược về quá khứ chỉ xin tóm tắt nhắc lại, còn diễn tiến từ đó cho đến bây giờ các ngài đã biết chi tiết trong hồ sơ chúng tôi đã chuyển đến. Nhưng khi đề cập cá nhân tổng thống Diệm, chúng tôi thiết nghĩ không thể tách khỏi vai trò bí ẩn của người em ông ta, Ngô Đình Nhu. Một lẽ khá dễ hiểu, hiện nay ở Sài Gòn, người ta chú ý đến nhân vật thứ hai nấp sau hậu trường này hơn hẳn tổng thống đương quyền, họ cho ông Nhu chính là bộ óc, là linh hồn của Diệm. Nhu sinh năm 1908, em kế của ông Diệm trong số năm anh em trai gia đình họ Ngô, một gia đình theo đạo Thiên chúa quan lại, vọng tộc. Thời thanh niên, Nhu du học ở Pháp, tốt nghiệp đại học, về Hà Nội là trưởng thủ thư viện Đông Dương từ năm 1940 đến 1944, cưới vợ năm 1943, là con gái của ông Trần Văn Chương hiện đang làm đại sứ Việt. Nam tại Hoa Kỳ.   
Từ sau ngày Diệm làm tổng thống, Nhu không giữ một chức vụ chính thức nào trong chính phủ, tự nhận mình là cố vấn Tổng thống, đựng sau chính quyền nhưng nắm hết quyền hành trong tay. Ở Sài Gòn người ta coi quyền hành mạnh hơn pháp lý. Mọi việc lớn nhỏ quan trọng hay không quan trọng đều qua ông Nhu, công văn giấy tờ đều có chữ phê của ông ta trước khi có chữ ký chính thức của tổng thống Diệm. Hầu hết các bộ trưởng trong chính phủ, các tướng lĩnh cao cấp chỉ huy quân đội đều phải đến họp mỗi tuần do chính Nhu triệu tập và điều khiển, mặc nhiên biến thành Hội đồng quốc gia chính thức. Hội đồng quốc gia này ban hành mọi quyết định cụ thể, quy mô, sau đó tổng thống Diệm mới họp nội các công bố. Riêng phần Nhu, nắm việc cắt đặt nhân sự trong mọi cấp thuộc chính phủ và trong quân đội, tổng thống Diệm biến thành người thực hiện với chữ ký của ông ta.   
Quan niệm của Nhu cho rằng Hoa Kỳ buộc phải bảo trợ cho Nam Việt Nam, viện trợ tiền và vũ khí, để cho Nam Việt Nam có đủ sức mạnh bảo vệ quyền lợi cho Hoa Kỳ trước hiểm họa cộng sản. Và chỉ có Diệm, một lãnh tụ chống cộng mới có đủ uy tín, đủ tầm cỡ đối đầu với Việt cộng miền Bắc. Chính phủ Mỹ không thể có một đối tượng nào khác khả dĩ thay thế được. Tổng thống Einsenhower và tổng thống kế nhiệm phải hiểu điều đó, và cần nhận rõ điều này: quyền lợi của Mỹ gắn chặt với sự sống còn của mảnh đất này. Với suy nghĩ đó Nhu nuôi tham vọng bảo vệ mối quan hệ độc quyền giữa tổng thống Mỹ với Diệm, không cho phép bất cứ cá nhân, tập đoàn nào bắt tay với Hoa Kỳ sau lưng ông Diệm. Nhu đã không ngần ngại giết ngay tướng Trình Minh Thế, tướng Ba Cụt khi biết họ qua mặt Nhu liên hệ riêng với người Mỹ. Nhu khuyến cáo ông Diệm không chấp nhận bác sĩ Phan Quang Đán, Đặng Văn Sung và một số nhân vật khác tham gia chính quyền, lý do những người này có liên lạc với các viên chức Mỹ cầm đầu tổ chức CIA tại Sài Gòn, và được ủng hộ cách riêng. Mặt khác, Nhu ban ân huệ, cho địa vị, đôi khi cả quyền lợi để tập họp một hệ thống cộng sự viên trung thành. Cùng với vợ, Trần Lệ Xuân, Nhu tổ chức riêng các lực lượng hậu thuẫn cho mình: Thanh niên Cộng hòa, Phụ nữ Liên đới, lực lượng vũ trang đặc biệt, Phụ nữ bán quân sự... Không chỉ có vậy, vợ chồng Nhu, rồi Ngô Đình Cẩn, bà cả Lễ, em trai và chị gái Nhu ở miên Trung, ngoài việc lộng quyền, còn tổ chức buôn lậu có hệ thống. Họ tậu đất đai, nhà cửa ở Pháp, gửi châu báu, đô-la qua ngân hàng Thụy Sĩ, không chỉ là tiền do buôn lậu. Trong đó có phần viện trợ của Hoa Kỳ chạy vào túi riêng, tổng số còn chờ kết quả điều tra, nhưng quả là quá lớn. Chính những hoạt động mờ ám của vợ chồng Nhu đã phát sinh mâu thuẫn, dân chúng mất lòng tin trầm trọng.   
Trong hơn một năm trở lại đây, tổng thống Einsenhower đã thay đổi chính sách đối với chính phủ Diệm và chung cả Nam Việt Nam. Với mục đích, Hoa Kỳ phải trực tiếp nắm giữ căn cứ chiến lược này, một mắt xích trọng yếu trong hệ mắt xích của khu vực Đông Nam Á, không thể duy trì lâu hơn một đường lối chính trị dựa vào một chính quyền độc tài, không được đa số dân chúng ủng hộ. Ngài tổng thống đương nhiệm của chúng ta cho rằng xây dựng chỉ một Ngô Đình Diệm là tiếp tục vấp sai lầm của chính phủ Magsaysay ở Philippine, cần phải chấm dứt. Chúng ta phải quy tụ xây dựng một thực lực có đầy đủ khả năng, có lòng trung thành, với đường lối chung của Hoa Kỳ. Một sách lược mới tạo cho Nam Việt Nam đứng vững, để đối đầu với cộng sản miền Bắc.   
Trong khi đó, mới đây Ngô Đình Nhu đã công bố giữa buổi họp Hội đồng chính phủ, do chính ông ta triệu tập, như sau: "Khi mà Hoa Kỳ can thiệp trực tiếp vào nội bộ của chính quyền Việt Nam Cộng hòa quá sâu, khi mâu thuẫn giữa các cố vấn Mỹ với các cấp chỉ huy quân chính thêm phát triển và càng gia tăng cùng với số lượng cố vấn quân sự gia tăng một cách sốt sắng, chính phủ Hoa Thịnh Đốn cần phải biết sớm hơn rằng, lực lượng quân sự Mỹ ở Nam Việt Nam đã tạo ra cái ấn tượng thực dân trong dân chúng. Dân chúng sẽ mất lòng tin vào chính nghĩa quốc gia, sẽ quay về với Cộng sản". Nhu yêu cầu tổng thống Diệm công khai khuyến cáo với Tòa Đại sứ của chúng ta, nhằm chống lại chính sách mới đang phân hóa quyền hạn của chính ông ta. Trước thái độ nghịch lý đó, ngài tổng thống Einsenhower sau khi tham khảo ý kiến của Ngũ Giác Đài và Trung tâm Langley, đã quyết định cảnh cáo tổng thống Diệm, không cho phép ông ta dung dưỡng Nhu nữa.   
Georege Ball chăm chú theo dõi báo trình của Huss, đôi lúc ghi chép vào sổ tay. Khỉ Huss vừa dứt lời, hắn chợt hỏi:   
- Cho đến bây giờ tổng thống Einsenhower mới đặt vấn đề cảnh cáo Diệm, như vậy có quá muộn không thưa ngài Huss Colquyver?   
- Thưa không phải đến bây giờ, mà đã lâu rồi và nhiều lần, đại sứ Dierbrow, cả đại tá Colby đặt vấn đề vợ chồng Nhu với tổng thống Diệm. Lúc đầu ông ta thanh minh, cho rằng số người xấu cố ý xuyên tạc, về sau ngài đại sứ trưng ra bằng cớ, ông ta phải thừa nhận, hứa hẹn sẽ ngăn chặn kịp thời. Nhưng Diệm tỏ ra quyết liệt chối từ không chấp nhận để Nhu xuất ngoại, theo gợi ý của ngài đại sứ. Diệm thú nhận, rất cần có Nhu ở bên cạnh giúp đỡ, đó là điều cần thiết đối với ông ta.   
- Vậy thì, các ngài sẽ dùng biện pháp gì để cảnh cáo ông Diệm lần này đạt được hiệu quả?   
Huss quay đầu về phía tiến sĩ Grore có ý dành quyền trả lời cho cấp trên mình. Grore sửa lại thế ngồi, đáp thay viên phụ tá:   
- Thưa các ngài, trong hai năm qua dưới sự chỉ đạo của ngài đại sứ Dierbrow và đại tá Colby, chúng tôi đã thực hiện đúng theo kế hoạch trong sách lược mới của Tổng thống đương nhiệm của chúng ta và đạt kết quả đáng khích lệ theo như sự đánh giá của Ngũ Giác Đài. Vì vậy ngài Eisenhower quyết định thực hiện biện pháp mạnh, chủ yếu là đòn chính trị mang nội dung tâm lý, cảnh cáo anh em ông Diệm nhằm ba yêu cầu: Thứ nhất, buộc Nhu xuất ngoại, hoặc thuần hóa cái đầu ngoan cố của ông ta, khi chúng ta còn cần phải giữ Diệm trên ghế tổng thống. Thứ hai, thử thách lòng trung thành của các tướng lãnh, các cấp chỉ huy quân đội, các viên chức dân chính chủ chốt, mà trong hai năm qua chúng ta đã xây dựng được. Cuối cùng, tạo ra đủ bằng cớ qua vụ này thanh toán dứt khoát lực lượng chính trị thân Pháp, vẫn còn là chướng ngại đáng kể. Đạt được các yêu cầu chủ yếu nêu trên, chúng ta đã tạo cho chế độ Cộng hòa Việt Nam một đường lối chính trị thuần nhất, một lực lượng quân đội tập trung, từ đó phát huy được sức mạnh.   
Tiến sĩ Grore nhích môi không phải mỉm cười vào lúc này nhưng có thể do thói quen ông ta thấp giọng:   
- Các ngài có mặt tại Sài Gòn vào đúng dịp này, rõ ràng từ bên nước nhà, các ngài đã được thông báo về kế hoạch mà Tổng thống đương nhiệm đã chỉ thị cho ngài đại sứ Dierbrow?   
George Ball gật đầu:   
- Vâng, đúng vậy, thưa tiến sĩ Grore! Thượng nghị sĩ đã trực tiếp trao đổi với tổng thống Einsenhower và đề nghị được duy trì tình hình Nam Việt Nam trong nguyên trạng, nhất là giữa giai đoạn giao thời này. Tổng thống Einsenhower đã giải thích về kế hoạch cảnh cáo Diệm hoàn toàn ở thế chủ động, sẽ giúp cho tình hình tốt hơn, đoán quyết không để cho một xáo trộn lớn nào xảy ra. Tuy nhiên, thượng nghị sĩ Kennedy vẫn chưa yên tâm, đó là lý do chúng tôi có mặt hôm nay để tiếp xúc với các ngài. Thay lời thượng nghị sĩ, chúng tôi chỉ xin đề đạt một yêu cầu duy nhất, tổng thống Diệm cần phải tồn tại, nếu trường hợp ông ta không chịu rời bỏ ông Nhu, tạm thời chúng ta vẫn phải bảo vệ sự an toàn của tổng thống Cộng hòa Nam Việt Nam vì quyền lợi của Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ. Yêu cầu cấp thiết này chúng tôi đã truyền đạt đến đại sứ Dierbrow và đại tá Colby, bây giờ cả với ngài.   
Ngừng lại giây lát, Ball tiếp:   
- Xin ngài Huss cho chúng tôi được nghe về các nhân vật tiếp theo.   
Họ tiếp tục làm việc. Tuy chưa phải là thành phần được nắm quyền quyết định, nhưng cả năm nhân vật hiện diện ở trong căn phòng này đều giữ những chức quyền quan trọng của chính phủ Hoa Thịnh Đốn, của Trung tâm tình báo Mỹ, ý kiến của họ vẫn có trọng lượng quyết định số phận của nhưng nhân vật chủ chốt trong chế độ Ngô Đình Diệm, kể cả số phận của anh em tổng thống Cộng hòa Nam Việt Nam.   
3.   
Trong căn phòng ngủ có rèm xanh đậm che kín các cửa sổ và cửa ra vào, ánh đèn bàn để sáng suốt đêm, từ chín giờ tối qua. Bây giờ là ba giờ sáng, Vũ mới hoàn thành bản tin gửi về Trung tâm. Từ khi ngồi vào bàn, anh tưởng chỉ khoảng hai tiếng đồng hồ sẽ làm xong mọi việc như đã trù tính, nhưng anh đã lầm, nội dung sự kiện khá phức tạp, buộc anh phải động óc, suy nghĩ rất căng, để tìm ra đáp số. Anh hiểu rất rõ báo cáo của người chiến sĩ tình báo là một nghệ thuật. Cần soạn nhưng bản tin cực ngắn nhưng tuyệt đối rõ ràng. Nội dung của báo cáo có giá trị đối với cơ quan sử dụng nó, khi được chứa đựng chất lượng nhiều hơn mà chỉ cần một số câu tối thiểu... Và, để có được bản tin chẳng những phải đổi bằng sự lao động dũng cảm, lâu dài bền bỉ, có thể mất nhiều năm, mà có khi còn bằng cuộc đời của người chiến sĩ tình báo. Về phần Vũ, anh càng thấm thia hơn, khi biết có nhiều đồng chí phải lao vào nguy hiểm, từ lúc nhận bản tin, di chuyển bản tin, đến mở máy truyền đi, bảo vệ an toàn chiếc máy trong khu vực dày đặc kẻ thù, mọi người đã phải lao động bằng máu tiếp tay cho bản tin của anh đến được tận nơi nhận nó, Hàng chục đồng chí đã trân trọng giữ gìn sản phẩm do chính anh sản xuất. Vũ không được phép thiếu sự khắt khe đúng mức với bản thân khi đặt bút soạn bản tin, để giá trị của nó xứng đáng với sức lao động, đôi khi bằng sinh mạng của nhiều đồng chí mình phải đóng góp. Suốt sáu giờ trôi qua, Vũ không cảm thấy chút nào mệt mỏi, ngược lại anh thấy phấn chấn hơn lúc nào hết, khi anh tự tin đang bước vào thời điểm cuối cùng để hoàn thành nhiệm vụ.... Vũ vươn vai đứng dậy, đi lấy bình nước sôi pha thêm ly cà phê, đây là ly thứ ba khi biết không còn thời gian chợp mắt trước giờ đi làm. Anh cần phải mã hóa ngay bản tin mới thảo.   
Vũ chậm rãi đong hai muỗng cà phê cho vào phin lọc đúng kiểu anh Trọng hướng dẫn, cho chút nước sôi chờ thấm, rồi mới châm lần thứ hai, đậy nắp. Anh bằng lòng với mình, ngồi ngắm từng giọt đậm đặc đen sánh, bướng bỉnh, xun xuê cố bám lại không chịu buông mình rơi xuống đáy ly. Chỉ được giây lát, đầu óc Vũ cũng không kém bướng bỉnh, không chiu rời khỏi bản tin đã thảo, trước mặt:   
\* Nhóm Cần Lao ly khai Đỗ Mậu liên kết khối Dân Chủ Phan Quang Đán chặt chẽ hơn.   
Cả hai bên cần có nhau, hợp lực đối đầu Nhu-Diệm vốn đã hiểm lại đang mạnh. Vấn đề sống chết, không còn đường lui, phải sát cánh bảo vệ nhau, xóa hằn cự ly.   
\* Trần Kim Tuyến bí mật phục vụ CIA sau lưng Nhu, ở thế trên lưng cọp, ngầm ủng hộ Mậu-Đán trong âm mưu diệt Nhu. Hoạt động của Mậu che được mắt Nhu, không che được CIA, Tuyến không phản ứng, triệu chứng CIA không can thiệp, đã cho phép?   
\* Hàng ngàn cố vấn quân sự Mỹ đến Nam Việt Nam từ sau chuyến Diệm sang Hoa Kỳ về, can thiệp sâu vào mọi hoạt động của nội bộ chính quyền Diệm. Bọn chúng trực tiếp nắm từng tên cầm đầu chủ chốt các cơ cấu quân chính Việt Nam, tách khỏi sự chi phối của Nhu-Diệm. Mất thế độc quyền đại diện chế độ giao tiếp với Mỹ, mâu thuẫn Mỹ-Diệm, mâu thuẫn nội bộ tập đoàn tay sai, đã đến giai đoạn phân hóa trầm trọng.   
\* Nhu vẫn với nhận định chủ quan về ý đồ của Mỹ, công khai phê phán chính sách mới đối với Nam Việt Nam của Hoa Thịnh Đốn. Nhiều hiện tượng, Dierbrow và Colby không chấp nhận được Nhu, khả năng đưa tới việc loại Nhu.   
\* Thời cơ đủ chín muồi. Mậu, Đán ráo riết hành động. Làm binh biến diệt Nhu, giữ Diệm, trong điều kiện mở rộng chính phủ, để phe đối lập tham gia. Tiến sĩ Grore và Huss vẫn thường xuyên gặp Đán. Đỗ Mậu đã tạo được thuận lợi nhất định. Phần nửa số tướng tá quân đội đã tiếp xúc thân mật với Mậu. Bọn này chia ba nhóm, có thái độ khác nhau: số rất ít nhận tham gia, số ngầm ủng hộ không can thiệp, và còn lại không chống đối, không ủng hộ.   
\* Trong cuộc họp của nhóm Cần Lao ly khai, Mậu tuyên bố đã chuẩn bị lực lượng đủ sức giải quyết sớm nhất, tránh đổ máu, chờ thăm dò thái độ tòa đại sứ Mỹ, tranh thủ sự đồng tình. Hai nhóm sẽ quyết ngày giờ hành động".   
\* Nhận định: Binh biến chắc chắn xảy ra, có khả năng sớm hơn. Mỹ mập mờ, biểu lộ ưng thuận, vô trách nhiệm. Giờ G báo sau.   
A9   
Mã hóa xong báo cáo, đốt bản thảo, đồng hồ đã điểm sáu giờ, Vũ lao vào nhà tắm, ngâm trong bồn nước lạnh, cơn buồn ngủ bị đẩy lùi. Vừa bận xong quần áo, Trọng đã tới. Họ quen đến với nhau không kể giờ giấc.   
- Tôi nghỉ dạy học một tuần nhân dịp Quốc Khánh. Mấy mẹ con đòi tôi đưa lên Đà Lạt, vừa mới trở về hôm qua. Tôi đến câu lạc bộ Ngô Thời Nhiệm thăm lớp học của nhóm CIA, được nghe phái đoàn đặc biệt của Kennedy qua từ trước lễ, còn nằm đó và đang tiếp xúc với số cố vấn cầm đầu các tổ chức hoạt động ở Việt Nam. Bọn Mỹ ở Sài Gòn xem ra kính trọng tên trưởng phái đoàn, hình như là loại cố vấn tầm cỡ của Kennedy thì phải. Chú có nghe được gì về bọn này chưa?   
- Chưa hay biết gì anh ạ. Trong dịp Quốc khánh, có thể là phái đoàn được mời.   
Trọng lắc đầu:   
- Không đâu, bọn này không dự lễ, vì không phải là phái đoàn chính thức, chỉ là phái viên của ứng cử viên tổng thống. Có điều qua thái độ của nhóm cố vấn Mỹ ở đây, người ta tin chắc Kennedy sẽ đắc cử.   
- Có thể lắm, viện Gallup đã làm cuộc điều tra thăm dò, tuyên bố quá bán cử tri ủng hộ Kennedy, còn với đảng Dân Chủ thì hắn ta thắng với đa số tuyệt đối.   
Trọng có vẻ nghĩ ngợi:   
- Liệu Kennedy lên nắm quyền tổng thống, Ngô Đình Diệm có còn được ủng hộ không nhỉ? Coi mòi bác sĩ Đán đang hy vọng đảng Dân Chủ lên cầm quyền, có sự thay đổi, phần lợi sẽ về phía ông ta.   
Vũ cười mỉa mai:   
- Cộng Hòa hay Dân Chủ cầm quyền ở Mỹ chẳng có gì khác nhau. Quyền quyết định vẫn nằm trong tay tập đoàn tư bản. Tổng thống nào đi nữa, cũng phải thực hiện đúng chủ trương đường lối do chính tập đoàn đó định đoạt. Ông Diệm lo hoặc ông Đán mừng chỉ vì sự thay đổi vị trí của hai đảng cầm quyền, càng chứng tỏ các ông ấy không hiểu gì về bản chất của nước Mỹ. Chính sách đối với Nam Việt Nam, hay riêng đối với chính phủ Việt Nam Cộng hòa tất nhiên có thể thay đổi đúng lúc này hoặc vào dịp nào đó, khi họ thấy cần có hiệu quả hơn để nhanh chóng đạt được ý đồ của họ. Việc thay thế nhân vật cầm quyền cũng nằm trong quy luật đó.   
- Bây giờ tôi mới thấm thía tình trạng bị lệ thuộc là thế nào. Qua cái thời Bảo Đại, bây giờ lại đến Diệm, rồi đây là Đán, tất cả chỉ trông vào một tổng thống Mỹ. Ông ta định đoạt số phận cho mỗi người, cần giữ thì có tất, bỏ rơi là mất sạch, mất luôn cả mạng sống như Magsaysay. Vậy mà hễ mở miệng là rêu rao quyền tự chủ, quyền độc lập dân tộc. Nhục thật?   
Vũ thiết tha ngắm vẻ mặt hiền hậu của người anh nuôi giây lát, trong lòng Vũ rộn lên một hy vọng, thôi thúc anh mạnh dạn:   
- Anh ạ, nhờ chúng ta "nằm trong chăn mới biết chăn có rận", còn bao nhiêu người vẫn nuôi ảo tưởng, vẫn tin bọn họ. Ông cha ta, trải bao thế hệ đổ xương máu chỉ quyết giành cho được chủ quyền dân tộc, đã từng tự hào để lớn tiếng như Lý Thường Kiệt "nước Nam là của người Nam", như Lê Lợi, Nguyễn Trãi dạy giặc phương Bắc bằng kiệt tác Bình Ngô. Cho đến đời chúng ta, "Cộng sản" "Quốc gia" hãy gạt sang một bên đã, chúng ta nhìn ra thế giới, trong đó có Pháp hầu hết đã phải nghiêng mình trước chiến thắng Điện Biên. Một cuộc chiến thắng được đánh giá là thần thánh, là vĩ đại. Thế giới đã gắn liền Việt Nam với Điện Biên Phủ, không chỉ nhằm đề cao địa danh có trận chiến thần kỳ, mà chính là để cắm một cái mốc lịch sử, ghi một thắng lợi quyết định buộc đế quốc Pháp phải đầu hàng ký hiệp ước bãi binh, công nhận chủ quyền độc lập thống nhất dân tộc của Việt Nam. Từ cái ranh giới đó, nghiên cứu sang giai đoạn chúng ta đang sống, đang làm chứng nhân, vấn đề từ nó sáng ra như anh vừa nói. Để chúng ta không bị ngạc nhiên trước mối lo lắng của Diệm, hay sự vui mừng của Đán, cả hai đang thấp thỏm trông chờ quyết định của một Kennedy. Bản thân còn không làm chủ được, các ông ấy còn gì để tính đến quyền dân tộc tự chủ của nửa phần đất nước chúng ta lọt trong vòng quỹ đạo của Mỹ?   
Trọng dụi mạnh mẩu thuốc vào gạt tàn, một cử chỉ ít có với bản tính trầm mặc của anh. Vũ hiểu trong lòng người anh nuôi đang có trận chiến, không đơn giản giữa cái đúng với cái sai, mà phức tạp hơn nhiều đối với người trí thức, đó là giữa tình cảm và lý trí. Vũ cố ý cắt đứt câu chuyện, anh đứng dậy:   
- Đến giờ rồi, tôi phải đi thôi, sáng nay làm việc với đại tá Mậu. Anh em mình sẽ gặp lại.   
Trọng châm điếu thuốc mới, vẫn ngồi trên ghế:   
- Chú Vũ này, giác quan thứ sáu chú có tin không? Tôi linh cảm thấy có gì đó quan trọng qua thái độ của mấy cố vấn Mỹ mà tôi vừa gặp chiều hôm qua. Tôi nghĩ... chú nên quan tâm.   
Vũ quay lại nhìn sững Trọng. Anh suy nghĩ rất nhanh sau khi quan sát người anh nuôi, vẫn vẻ trung thực lộ trong đôi mắt, qua giọng nói, anh yên tâm.   
- "Cái gì đó quan trọng" ư? Nhưng về vấn đề gì nhỉ?   
Trọng chậm chạp đứng lên:   
- Biết nói sao đây?.... Có thể có sự thay đổi chẳng hạn. Kennedy đắc cứ tổng thống, ông ta sẽ bỏ Diệm, đưa một người khác lên thay.   
Ngừng giây lát, Trọng cao giọng:   
- Chú thử thăm dò coi, tôi thấy phái đoàn của Kennedy qua đây, chắc có vấn đề gì đó.   
- Vâng, tôi sẽ gặp Tuyến. Nhưng theo tôi, chính anh đến gặp đệ nhất tham vụ Tòa đại sứ Mỹ Conlon, người học trò có nhiều cảm tình với anh, hy vọng hơn phía Tuyến. Hắn ta dám nói thật với anh đấy.   
- Được thôi, nội nhật hôm nay tôi đến hắn. Tôi về đây, có gì mới tôi cho chú biết ngay.   
Vũ không kịp ra tiễn Trọng, anh tranh thủ tắt đèn, khóa cửa, ra nhà xe.   
Hôm nay các cơ quan, công sở mở cửa làm việc sau ba ngày nghỉ lễ Quốc Khánh. Trong một tuần dành cho dân chúng Sài Gòn vui chơi, khiêu vũ, đánh bạc tự do, không khí vẫn tẻ nhạt, bản chất ngày lễ không mang tính chất lịch sử, không gây được ấn tượng nào trong lòng người, tất cả qua mau và chìm trong quên lãng.   
Vũ cho xe chạy chầm chậm, anh mải bận tâm về câu nói của Trọng. Phái đoàn của Kennedy "có cái gì đó quan trọng..." Nếu bọn Mỹ ở đây biết chắc Kennedy đắc cử, thì cái phái đoàn này tự nó có uy quyền. Có thể chứ? Chúng thay Diệm chăng? Vũ nghĩ, Diệm còn số lực lượng rất trung thành, kể cả Đỗ Mậu. Mạnh tay với Diệm có thể đổ máu, xáo trộn mạnh đấy. Chắc Kennedy không muốn lộn xộn lúc này trong thời gian chỉ còn những bước cuối cùng đi vào Nhà Tưởng. Vũ đột nhiên hoảng hốt. Có thể Kennedy đánh hơi được Mậu, Đán làm binh biến loại Nhu chăng? Cũng là lộn xộn, điều ông ta không chịu để xảy ra vào lúc này, nên cử tay chân sang đây ngăn chặn. Cơn mệt bất thần kéo đến với Vũ sau một đêm thức trắng. Bản tin vừa thảo có còn giá trị hay chỉ là đồ bỏ đi? Nhiệm vụ có hoàn thành được không, khi Mậu, Đán bị CIA khóa tay lại? An toàn của anh sẽ ra sao? Từng loạt câu hỏi dồn đến, Vũ phải giải đáp. Anh choáng váng đến mất bình tĩnh, vội vàng dừng xe dưới tán cây cạnh đường, tắt máy. Vũ ngồi lặng đi, mồ hôi rịn trên vừng trán. Anh rút một điếu thuốc châm hút, cố lấy lại sự thư thái trong lòng.   
Năm phút trôi qua, Vũ quyết định đến với Đỗ Mậu trước khi lại gặp Trần Kim Tuyến, anh cho xe phóng nhanh lại Tổng nha an ninh quân đội. Thấy Vũ vào, tên trung úy sĩ quan trực đứng nghiêm chào, anh chỉ gật đầu bước qua, hắn trịnh trọng:   
- Thưa ông phụ tá.   
Vũ dừng lại chờ hắn.   
- Đại tá dặn tôi mời ông phụ tá vào phòng đại tá có công vụ cần gấp.   
- Cám ơn trung úy.   
Vũ quay sang trái đi thẳng vào phòng khách. Phía trong cùng, cửa phòng tổng giám đốc an ninh có đèn đỏ, báo bận việc. Tên trung sĩ ngồi gác cạnh bàn đã đứng nghiêm chào Vũ và vội quay lại mở cửa báo vào:   
- Thưa đại tá, ông phụ tá đã tới.   
Từ phía trong vọng ra, tiếng của Đỗ Mậu:   
- Mời vào.   
Vũ gật đầu. Cánh cửa đã mở rộng nhường anh bước qua, tên trung sĩ tự động khép lại.   
Đỗ Mậu ngồi sau bàn làm việc, bận comple màu xanh nhạt, ông ta rất ít khi bận quân phục với cặp lon đại tá, đáng lý phải là cập lon tướng đã có từ lâu. Nhu đã ba lần gạch tên ông ta trong các kỳ bộ Quốc phòng đề nghị xét duyệt thăng cấp. Tổng thống Diệm can thiệp, Nhu vẫn cố chấp. Mậu chỉ cười gằn khi nghe được tin xì xầm trong nội bộ. Từ đó, Mậu chỉ mặc quân phục khi cần thiết.   
Thấy Vũ vào, Mậu cười khá vui, chồm người lên bắt tay, ra hiệu mời anh ngồi phía ngoài chiếc ghế dành cho khách. Thái độ của Mậu, Vũ cảm thấy yên tâm. Mậu cắm điếu thuốc Mélia vào chiếc đót ngà voi theo thói quen, đẩy hộp thuốc lá ngoại mời Vũ, cả hai cùng châm hút.   
- Cụ hội trưởng Khổng học Nguyễn Trác vừa gọi điện thoại cho tôi báo tin ông có trong danh sách của họ đi dự đại hội Khổng học tại Đài Loan, cụ khoe có cả đại biểu hội Khổng học Thụy Si tham dự. Đại hội kéo dài mười lăm ngày vì có mười ngày tham quan Văn miếu và di tích, ngày mồng 5 lên đường. Các cụ rất phấn khởi, có dịp nghỉ ngơi dài ngày.   
Vũ không tránh khỏi ngạc nhiên, anh phải che giấu bầng nụ cười hân hoan giả tạo:   
- Đại tá quả là rộng rãi, dành cho tôi một dịp xả hơi hậu hĩnh quá. Rất cảm ơn đại tá!   
Đỗ Mậu đứng lên bước ra khỏi bàn làm việc cả hai đi lại bộ sa lông phía đối diện. Vừa ngồi xuống ghế, ông ta lắc đầu cười:   
- Chà chà! Tôi đành xin lỗi thôi. Không ngờ ông lại cần xuất ngoại để xả hơi đúng lúc này nhỉ? Tôi đã thay lời ông từ chối mất rồi.   
Ông ta ấn nút diện thoại đặt trên bàn tròn cạnh ghế ngói:   
- Trung sĩ Quý, cho hai chai la-de lạnh - quay lại với Vũ - ông không "chia lửa" với tôi sao?   
Vũ hiểu và gật đầu mừng thầm. Tên trung sĩ mang đồ uống vào, thận trọng mở nút chai, rót ra ly đặt trước mặt hai người. Chờ cho tên trung sĩ ra khỏi phòng khép cửa, Mậu mời Vũ nâng ly. Vũ đã nghĩ đến bản báo cáo chưa chuyển, giá tri của nó vẫn trọn vẹn, hai tiếng "chia lửa" vừa rồi báo hiệu Mậu đã hạ quyết tâm. Mậu đặt ly xuống bàn, thấp giọng:   
- Tối qua, hơn chín giờ trung tá Conein mới đến trả lời tôi. Nói đúng thì ông ta chuyển lời của đại sứ Dierbrow, nguyên văn như sau: "Tòa đại sứ Hoa Kỳ sẽ không can thiệp vào nội bộ chính phủ, cả quân đội Việt Nam Cộng hòa". Chúng ta đều biết, Mỹ bỏ tiền, nhận trách nhiệm lo chung cho toàn cuộc trong đó có cái riêng Việt Nam. Cái chung, cái riêng không tách rời ra được. Hành động của chúng ta phải được họ chấp nhận, làm trái ý họ bị cắt viện trợ, thất bại còn nặng hơn nhiều. Vì vậy, chính tôi phải gợi ý Conein, một người bạn Mỹ rất tốt của tôi. Ông ta thừa nhận không đủ thẩm quyền trước vấn đề đại sự, chỉ hứa thăm dò ý kiến cấp trên. Câu trả lời của đại sứ Dierbrow hàm ý đồng tình, kiểu nhầm chấp thuận không để lại dấu vết không có trách nhiệm. Thế đấy!   
Vũ nâng ly la-de đòi cụng ly với Mậu:   
- Tôi xin uống mừng đại tá.   
- Mừng cho nhóm "Tâm huyết" chúng ta!   
Vũ báo tin với chủ ý thăm dò:   
- Có một phái đoàn của ứng cử viên Kenneay đến Sài Gòn cả tuần nay, chắc đại tá đã biết?   
- Vâng, tôi biết. Cũng chính trung tá Conein đã cho tôi biết nhiều điều rất bổ ích. Thứ nhất, Kennedy chắc chắn đắc cử. Thứ hai, tổng thống Einsenhower và Kennedy nhất trí tiếp tục ủng hộ tổng thống Diệm. Thứ ba, Kennedy tán thành đường lối quân sự của Einsenhower, nhưng với ông ta, sẽ còn mạnh hơn. Ông ta cho rằng Mỹ có ưu thế về sức mạnh vũ lực, không sử dụng đúng tầm cớ, hết hiệu suất, là sai lầm. Vấn đề cuối cùng, ông Kennedy cũng như tổng thống Einsenhower rõ ràng không chịu ông Nhu, cả hai thỏa thuận cần thiết phải đưa ông ta xuất ngoại, có thể giao phụ trách một sứ quán nào đó.   
- Một sự trùng hợp quả là lý tưởng, thưa đại tá?   
- Đúng vậy, thời cơ đã dành cho chúng ta, người Mỹ cũng như chúng ta, nhất trí giữ uy tín cho tổng thống Diệm, cải tổ chính phủ, thu hút những người có tài tham gia, có vậy mới được dân tin, dân ủng hộ. Theo tôi, phái đoàn của Kennedy qua Sài Gòn nghiên cứu tình hình tại chỗ, tỏ vẻ đồng tình tuy họ chưa có quyền nhúng tay vào công việc của chính phủ đương nhiệm. Trung tá Conein chỉ tiết lộ, phái đoàn có yêu cầu không nên để tình trạng Sài Gòn xáo trộn trong ngày bầu cử tại Mỹ. Tôi chớp ngay cơ hội, bắn tin sẽ hành động trước dịp bầu cử và chỉ giải quyết êm thấm trong phạm vi một ngày. Conein hiểu nhưng im lặng không có ý kiến gì thêm.   
- Đại tá đã quyết định ngày khởi sự?   
- Nếu từ nay đến đó, Conein không có phản ứng tức là họ chấp thuận. Tôi đã nhờ các cụ của chúng ta vốn uyên bác về kinh dịch, thái ất tử vi, tìm một ngày tốt nhất. Cụ Trưng đã trả lời rồi, giờ Tý, ngày Hoàng Đạo, 11 tháng 11 (1960). Chính vì vậy, tôi đẩy hết các cụ đi Đài Loan để tránh sự nhòm ngó của Nhu. Còn ông? Có ý kiến gì nào?   
Vũ trầm ngâm giây lát:   
- Đại tá đã bố trí lực lượng, đủ khả năng giải quyết nhanh nhất trong một ngày như đã hứa với trung tá Conein, có quá chủ quan không? Có tính đến những diễn biến bất ngờ chưa?   
- Tất nhiên rồi, tôi đã cùng với tướng Nghiêm bàn bạc rất chu đáo, lực lượng đã sắp xếp kín gọn, có thể đối phó trong những tình huống cực xấu. Ông yên tâm đi.   
- Cả đường tiến và khi cần có đường lui an toàn?   
Đỗ Mậu cười tự tin:   
- Ông đã biết đấy, chúng ta bảo vệ tổng thống Diệm, hành động của chúng ta vì ông ta, vì quyền lợi của chính phủ Hoa Kỳ. Càng không phải là đảo chính cướp chính quyền, càng không có gì nguy hiểm, đúng không nào? Chỉ có điều chúng ta phải dùng biện pháp mạnh buộc tổng thống Diệm giải quyết dứt khoát đuổi vợ chồng Nhu, vấn đề mà ông ta bị tình cảm gia đình quá nặng đến mức cố chấp, đã coi nhẹ sự nghiệp cách mạng quốc gia. Hành động vì chính nghĩa của chúng ta được đa số những người quốc gia chân chính ủng hộ, được Nhà Trắng đồng tình, rồi cả tổng thống Diệm sẽ hiểu, chúng ta có công chứ không có tội. Như vậy chẳng phải là đường lui an toàn sao?   
Vũ kiểm lại niềm vui chợt đến. Quả tình anh chỉ nghĩ đến nhiệm vụ sắp hoàn thành, chưa hề quan tâm đến sự an nguy của bản thân đang ràng buộc chung với mối an nguy đối đầu của Đỗ Mậu. Với Ngô Đình Nhu, có thể Mậu chưa đánh giá hết về ông ta. Chống lại một Ngô Đình Nhu có tài, thông minh, mưu lược, sâu hiểm, tàn bạo, biết cách dùng người, mà chủ quan khinh suất là tự giao mạng sống cho tử thần. Nhưng với Vũ lúc này, điều chủ yếu là phải có binh biến, tạo cho tập đoàn tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ xâu xé nhau làm cho chế độ ngụy quyền suy yếu từ gốc, đồng bào ta bớt bị tàn sát, cách mạng miền Nam sẽ lớn mạnh hơn, đó là tất cả. Vũ tỏ vẻ hân hoan, tán đồng:   
- Vâng, tôi hiểu ý đại tá.   
Đỗ Mậu cắm điếu thuốc Melia mới vào đót, châm lửa, hơi ngước mặt nhìn Vũ bầng cặp mắt nheo lại sau làn kính trắng:   
- Thế là ông đã nhất trí với tôi. Tôi sẽ không tiết lộ với ông những đơn vị, số sĩ quan thực hiện kế hoạch đã định, chúng ta cần phải tuyệt đối giữ bí mật. Chỉ có tôi và ông - Mậu cầm chiếc đót thuốc lá chỉ vào ngực mình, rồi chỉ sang Vũ, và tiếp - hai ta biết ngày giờ hành động. Nếu không có gì thay đổi thì đó là giờ quyết định. Nhưng với mọi người có trách nhiệm, chỉ được biết vào giờ chót. Bây giờ thì phần ông, bắt đầu từ ngày hôm nay, cho đến ngày khởi sự, cần thường xuyên đi sát bác sĩ Tuyến, qua ông ta nắm động tĩnh về phía Nhu, cũng là để kềm ông ta đừng phản trắc. Thú thật với ông, ông Tuyến vẫn là mối lo của tôi đấy!   
Vũ nhìn xói vào mắt Mậu, chặn lời:   
- Thưa đại tá, tôi xin bảo đảm về Tuyến. Lúc này đại tá cần được yên tâm dứt khoát một bên, để đủ sáng suốt lo cho toàn cuộc.   
Đỗ Mậu ngồi thẳng dậy đặt bàn tay lên đầu gối Vũ:   
- Rất cảm ơn ông Vũ, tôi đã tin cậy ở ông. Từ giờ phút này tôi mới được thực sự yên tâm, mong ông thông cảm cho.   
Vẫn cố ý với vẻ bất bình, giọng Vũ đanh lại:   
- Đại tá đã có lúc nào nghĩ rằng, mối lo đại tá vừa nói đến lại là mạng sống của tôi đã đặt trong tay Tuyến từ lúc công khai thuyết phục ông ta?   
Mậu bị lúng túng giây lát, liền xuống giọng phân trần:   
- Ngay từ buổi đầu gặp nhau cho đến lúc này, giữa tôi và ông không còn cự ly, mọi điều chúng ta đều thẳng thắn bàn bạc trao đổi, không hề giấu giếm. Chắc ông rõ, tôi đặt lòng tin vào ông trọn vẹn. Nhưng với Tuyến, vâng, tuy là bạn ông, nhưng đã có nhiều năm tỏ ra trung thành rất mực với ông Nhu. Mỗi khi chợt nghĩ tới tôi không tránh được nghĩ ngợi, mong ông hiểu cho.   
- Thưa vâng, tôi thông cảm với đại tá.   
Đỗ Mậu vui vẻ mời Vũ cụng ly uống hết ly bia còn dở.   
- Tôi phải đi, đã đến giờ hẹn cần gặp vài người bạn. Có gì cần chúng ta liên lạc điện thoại, sẽ gặp lại.   
Đỗ Mậu tiễn Vũ ra cửa, bất tay anh khá chặt.   
\*   
Bốn giờ sáng Vũ đã thức dậy sau một đêm chập chờn khó ngủ. Anh ra sân tập thể dục sớm hơn thường lệ. Vũ nghĩ đến buổi gặp Mậu sáng thứ Bảy tuần trước, rồi qua gặp bác si Tuyến tại vãn phòng Sở nghiên cứu, tối đó anh sửa lại bản báo cáo đã mã hóa, thông qua số tin thu thập được trực tiếp ở đại tá Mậu rồi ở Tuyến, giúp Vũ xác định lại nội dung bổ sung số tin cơ bản: "Hoa Thịnh Đốn chấp thuận phương án của Dierbrow và Colby, chủ động ngầm chỉ đạo số tướng tá Việt Nam cùng nhóm thân Pháp làm binh biến có mức độ, có thời gian quy định trước ngày bầu cử tổng thống Mỹ, dựa theo nguyện vọng của Mậu và ý đồ chia quyền của Đán, mục đích chung vẫn giữ Diệm, đuổi Nhu. Về phía Mỹ, lợi dụng sự kiện biến thành đòn uy hiếp buộc Diệm phải ngoan ngoãn phục tùng chính sách quân sự mới. Mậu tiết lộ giờ G là 0 giờ ngày 11 tháng 11, giải quyết nhanh gọn trong 24 tiếng".   
Sáng chủ nhật, Vũ chuyển ngay bản tin qua hộp thư đặt tại Long Hải. Năm ngày trôi mau, anh không nhận được tin gì của Trung tâm, mãi cho tới đêm qua, Vũ không khỏi sửng sốt khi mã hóa bản tin thông báo qua dài bán dẫn: "Đồng chí Thành Minh gặp đồng chí tại nhà, sáng mai, thứ Bảy, chờ đón chỉ thị trực tiếp!" Không có gì có thể so sánh nổi sự vui mừng đột xuất bừng lên trong lòng Vũ, khiến anh mất ngủ nằm lắng đợi thời gian, chậm ơi là chậm! Từng giọt, từng giọt như rớt xuống tim anh làm dịu bớt ngọn lửa đang đốt nóng trong lòng.   
Vũ cố ý kéo dài buổi tập sáng rồi tắm lâu hơn ít phút, thong thả mặc quần áo, buộc dây giầy, chậm chạp đến thận trọng sắp sẵn bữa điểm tâm cho hai người. Chiếc đồng hồ treo tường điểm bảy tiếng, và chuông cổng cùng lúc reo vang, tiếng reo khác thường thật hạnh phúc đối với anh. Vũ lao ra, không kịp mở cổng, anh đứng sát vào song sắt ngó trân trân đồng chí Thành Minh bằng xương bằng thịt, vẫn vừng trán cao quá cỡ, mái tóc tự nhiên, đôi mắt tinh nghịch long lanh sau cặp kính trắng, vẫn nụ cười đôn hậu của nhà giáo từ năm ấy, chưa một thay đổi lớn nào.   
- Chà chà? Thận trọng quá rồi đấy thưa ngài sĩ quan an ninh. Khách quen mà dò xét kỹ thế, có phải vì méo mó nghề nghiệp chăng? Hề... hề...   
Nghe giọng nói quen thuộc, Vũ như chợt tỉnh sau cơn xúc động quá mạnh. Anh hấp tấp mở cổng, Thành Minh chủ động khoác tay Vũ sóng bước vào nhà. Cả hai lúc đó mới kịp ôm nhau, áp mặt khá lâu, Vũ thì thầm:   
- Anh ở trên trời nhảy xuống hay dưới đất chui lên? Tôi không thể hình dung nổi sự có mặt của anh giữa Sài Gòn này.   
Thành Minh vỗ vào lưng Vũ, vẻ âu yếm:   
- Có gì ghê gớm vậy? Mình không khoái huyền thoại kiểu xuất quỷ nhập thần của mật vụ hay CIA. Chỉ là vấn đề thực tế nơi nào có đồng bào ta, nơi đó có sự hiện diện của Đảng, có thể có cả chiến sĩ tình báo của ta. Đúng vậy không?   
Được gần, được nghe đồng chí Thành Minh, Vũ luôn cảm nhận mình vẫn còn nông nổi, non yếu trong nghiệp vụ, cả về kiến thức chính trị. Rất đúng! Vì rõ ràng anh đang có mặt ở đây. Thành Minh đẩy Vũ ra xa hơn ngắm nghía giây lát rồi cười rất sảng khoái:   
- Vẫn khỏe, vẫn đẹp. Tốt lắm.   
Cả hai kéo nhau vào bàn ăn điểm tâm. Thành Minh vừa ăn vừa chậm rãi:   
- Các đồng chí lãnh đạo của Trung tâm thương cậu kinh khủng, lo cho vụ lộn xộn sắp xảy ra. Cậu quá hăng, liều mạng cốt sao cho được việc thì chỉ có nước đưa đầu vào máy chém. Phần mình vẫn tin cậu còn khôn ngoan chán, đâu đến nỗi sa chân. Thế là nhận được lệnh, từ nay cho đến bao giờ nhỉ? Mình chẳng biết nữa, hai đứa mình sẽ đi sát bên nhau, chắc là lâu đấy.   
Vũ reo lên:   
- Thật sao? Tại Sài Gòn này?   
Thành Minh ngừng nhai ngước mắt nhìn Vũ:   
- Không lẽ mình nói đùa?   
Vũ lúng túng giây lát rồi cười thật vui:   
- Khi nhận một tin mừng đột ngột không tưởng nổi, anh thấy đấy, tự nhiên muốn đòi được xác minh lại cho chắc thôi.   
- Đúng. Bỏ qua cho cậu không bắt bẻ nữa.   
Thành Minh lại cúi xuống ăn xong miếng bánh, uống hết ly cà phê, rồi cẩn thận nắm điếu thuốc châm hút:   
- Sau lần ở với cậu vài ngày ở Rạch Bần, mình qua Nam Vang, ra Hà Nội, rồi ít tháng được lệnh trở vào Huế phụ trách số công tác Trung tâm giao. Bốn năm rồi đấy, có nghĩa là liên tục ở trong vùng địch. Hiện nay mình đá có chỗ đứng chân, đây đủ điều kiện hợp pháp. Vẫn là thầy giáo Trần Trung Ban, tu sĩ, thư ký văn phòng Đức Khâm mạng Tòa thánh tại Sài Gòn. Nếu không có cái "vỏ thép" đó chắc chắn Trung tâm không cho rớ tới con cưng của ngành. Tuy nhiên, cảnh giác vẫn là nguyên tắc chủ yếu, nhớ không? "Giữ được tuyệt đối bí mật bạn thân coi như đã hoàn thành phần nửa nhiệm vụ." Chúng ta quen nhau như bạn xã giao, không lưu lại dấu vết của nhau, chỉ gặp gỡ theo nhu cầu công tác. Bắt đầu từ nay, mình sẽ trực tiếp nhận báo cáo miệng của cậu, bỏ hết hộp thư liên lạc, xóa hết bút tích của cậu liên hệ với tổ chức. Với mật vụ, kể cả cơ quan phản gián Mỹ, cậu phải hoàn toàn trong trắng.   
Ngừng giây lát, Thành Minh hất hàm hỏi Vũ:   
- Hôm nay cậu có cần phải đi làm không?   
- Không anh. Chỉ với Đỗ Mậu, có gì ông ta liên lạc bằng điện thoại..   
- Vậy thì, mình sẵn sàng nghe cậu, cho mình biết hết công việc của cậu đã làm được.   
Vũ tuần tự báo cáo tỉ mỉ công tác đã thực hiện được từ khi nhận nhiệm vụ mới của Trung tâm. Suốt ba tiếng đồng hồ, Thành Minh tập trung tinh thần lắng nghe không hề ngắt lời Vũ cho tới lúc chấm dứt, anh còn im lặng khá lâu chìm trong suy tư, cuối cùng lên tiếng:   
- Đồng chí thủ trưởng Trung tâm chỉ thị mình phải đến với cậu, chuyển lời biểu dương về hiệu quả công tác tốt, giữ gìn cậu không được lộ diện trong vụ binh biến này. Qua báo cáo của cậu, mình yên tâm, chỉ cần "cứu" Đỗ Mậu cậu vẫn được an toàn kể cả trường hợp Nhu vô sự nắm lại quyền hành. Cậu biết đấy, Mỹ còn cần Diệm nên không cho phép giết Nhu, chúng biết anh em họ Ngô sẵn sàng chết vì nhau. Phải công nhận, bọn Mỹ rất tinh tế, bí mật chỉ đạo làm binh biến để đạt hai yêu cầu: uy hiếp Diệm, đuổi Nhu, tiến tới lập chính phủ quân phiệt phục vụ đường lối quân sự của Mỹ. Có khả năng trong dịp này, Mỹ cho dẹp hết bọn tay sai của Pháp, rất hợp lý vì có bằng cớ âm mưu đảo chính, để dập tắt ý đồ của DeGaule vận động trung lập hóa Nam Việt Nam. Còn phía ta, phân hóa nội bộ địch, có binh biến là đạt yêu cầu. Nhưng Mỹ thành công trong vụ này, nhất là gạt được Nhu, chúng sẽ ổn định được tình hình mau chóng. Vì vậy, Trung tâm chỉ thị cho cậu, chẳng những phải "cứu" Đỗ Mậu để giữ an toàn cho cậu mà còn phải "cứu" Nhu để phá kế hoạch của Mỹ. Sau binh biến, Nhu tồn tại, hắn sẽ thẳng tay trừng trị số tướng tá chạy theo Mỹ phản Diệm, chế độ Sài Gòn sẽ còn tiếp diễn vài ba cuộc đảo chính, đó mới là đòn hiểm...   
Cả hai say mê bàn kế hoạch thực hiện đến quên cả thời gian. Quá mười hai giờ họ mới chợt nhớ đến ăn trưa, nhờ có đồ ăn do Ninh Đa mua giùm dự trữ, Thành Minh tiếp tay với Vũ tự nấu bữa cơm đơn giản tại nhà. Chiều, Thành Minh mới ra đi, anh tự tim taxi mà không chịu để Vũ lái xe đưa tiễn.   
Mười tám giờ ngày 10 tháng 11, đại tá Đỗ Mậu điện thoại cho Vũ, gửi lời thiếu tướng Lê Văn Nghiêm mời tới ăn giỗ cụ thân sinh của ông ta. Nghiêm hiện là chỉ huy trưởng quân trường sĩ quan Thủ Đức, gia đình ở biệt thự lầu trong khuôn viên nhà trường, khu dành riêng cho bạn chỉ huy. Tất nhiên là Vũ tìm cớ bận công tác để từ chối. Mậu đành lấy làm tiếc căn dặn Vũ báo cho sĩ quan trực, có việc gì cần, liên lạc qua điện thoại của tướng Nghiêm trong thời gian ông dự tiệc ở đây. Mậu dặn thêm, có thể ông ta ở lại muộn.   
Với quy ước, coi như đại tá Mậu báo cho Vũ biết giờ G được quyết định trước, sẽ thực hiện đúng và từ lúc này Vũ sẽ liên lạc với Mậu qua tướng Nghiêm tại quân trường. Cả hai sẽ tập họp lực lượng khung và sinh viên sĩ quan, như Mậu đã nói với Vũ, chừng hai nghìn tay súng.   
Sau khi liên lạc với đồng chí Thành Minh, báo tin quan trọng này, Vũ tranh thủ tắt đèn khóa cửa, lấy xe phóng đến nhà Trọng. Chị Trọng đã hẹn ăn cơm tối tại nhà. Một bữa cơm gia đình thật ngon, như chưa lần nào ngon hơn, dù mỗi tuần chị Trọng buộc Vũ phải đến ăn chung ít nhất một lần. Anh đang cảm thấy phấn chấn hơn bao giờ, đây là thời điểm bước vào giai đoạn kết thúc nhiệm vụ với lòng tự tin. Anh không còn đơn độc, sát bên có đồng chí chỉ huy trực tiếp, rồi anh chị Trọng, vợ chồng Trần Đình, Ninh Đa, những người bạn thân thiết. Hoạt động giữa lòng địch, đối đầu với mọi hiểm nguy, anh đã có Đảng, có quần chúng tốt, rõ ràng đấy là yếu tố quyết định của thành công, là sức mạnh của chiến sĩ tình báo.   
Gần chín giờ mới xong bữa, Trọng kéo Vũ qua phòng khách uống trà. Đốt xong điếu thuốc, Trọng thấp giọng:   
- Cuối giờ dạy chiều nay bọn cố vấn Mỹ báo cho tôi hay buổi học tối của nhóm CIA không có, chúng bận họp hành gì đó. Tôi nghe loáng thoáng hình như chúng báo cho nhau, có lệnh trên cấm không được ra khỏi nhà ban đêm. Bên an ninh quân đội có lệnh cấm trại không?   
Vì sự an toàn của bản thân, và cả với Trọng, Vũ suy nghĩ giây lát rồi dứt khoát:   
- Bên quân đội Việt Nam không có lệnh cấm trại. Có thể là phía Mỹ họ có tin gì đó.   
Nhưng cẩn tắc vô ưu, chúng ta cũng đừng đi khuya, phải không anh?   
Trọng lờ lững gật đầu, rồi tiếp:   
- Đức cha Thục bị tai tiếng trong vụ làm cây làm gỗ gì đó, ông Diệm gợi ý đưa ngài về Huế, làm tổng giám mục, giải tán luôn trường Cần Lao Nhân Vị tại Vĩnh Long. Lớp công chức khỏi phải đi học, quá mừng. Cha Dưỡng từ ngày lên hẳn trên Đà Lạt lo mở rộng trường đại học rất ít về. Còn cha Cao Văn Luận ra làm Viện trưởng Viện đại học Huế. Chú có nhận được thư gì của các Cha không?   
- Các vị chắc bận công việc, quên cả chúng ta. Có dịp anh em mình sẽ lên thăm Cha Dưỡng.   
Đồng hồ điểm chín giờ, Vũ đứng dậy đến bàn để điện thoại, anh quay số nhà riêng của Tuyến:   
- Vũ đây anh, tôi có thể đến gặp anh được không? Vâng, cũng cần đấy! ... Khoảng 20 phút tôi sẽ có mặt.   
Anh quay lại Trọng:   
- Tôi phải đến Tuyến có phút việc.   
Trọng đưa Vũ ra xe, đến lúc này anh mới chú ý đến bộ pajama màu mỡ gà của anh, Vũ yên tâm về người anh nuôi chắc không đi đâu nữa:   
- Anh cho tôi gửi lời chào chị, vội vàng quên cả, và cám ơn chị cho tôi ăn ngon quá.   
Chúc anh ngủ ngon.   
Vũ phóng xe dọc đường Trần Hưng Đạo hướng về trung tâm thành phố. Sài Gòn vẫn rực rỡ ánh đèn, âm nhạc đó đây và xe cộ qua lại ồn ào. Dân Sài Gòn vẫn vô tư, có thể người ta đã quá quen với cảnh chết chóc và súng đạn năm nào, ai nghĩ đến, chỉ mấy giờ tới đây, tiếng súng rồi máu đổ, lại diễn ra giữa người Việt với nhau do ý đồ của đế quốc. Tên bảo vệ mở cổng cho Vũ đưa xe vào thẳng trong sân. Căn biệt thự trệt khiêm nhường, kín đáo nằm sâu ở góc đường Nguyễn Đình Chiểu gần sát đường Trương Minh Giảng có tường vây kiên cố. Tuyến đã chờ Vũ trong phòng nhỏ, bên phòng khách, văn phòng làm việc riêng ở nhà. - Mời anh ngồi.   
Tất nhiên Tuyến đã dự kiến được tình hình nghiêm trọng sẽ xảy ra - Vũ nghĩ - Có thể Conein đã thông báo trước, nên thái độ viên trùm mật vụ rất bình thản. Nhưng cho đến giờ phút này, Nhu không hề hay biết, rõ ràng Tuyến chưa có sự thay đổi nào.   
- Họ sẽ làm binh biến đêm nay.   
- Tôi biết.   
- Thông thường, khi có binh biến xảy ra, anh sẽ là mục tiêu trong số những mục tiêu họ cần tấn công trước hết. Nếu không có sự kiện đó xảy ra, người ta sẽ nghĩ về anh thế nào nhỉ?   
Bây giờ Tuyến giật mình, với vẻ lo ngại:   
- Có nghĩa là đại tá Mậu...   
- Không, ông ta không thể làm vậy được, nên cho tôi lại trao đổi với anh. Đại tá Mậu với ý tốt quyết bảo vệ anh tới cùng.   
Tuyến yên tâm:   
- Bằng cách nào?   
- Anh biết đấy, họ bảo vệ uy tín của Tổng thống nhầm tước quyền của ông Cố vấn. Không ai dám động đến sợi tóc của ông Nhu khi Tổng thống vẫn đủ quyền trong tay. Tình hình rồi sẽ ổn định, ông Nhu và cả tổng thống Diệm sẽ nghĩ gì về thái độ của anh và cả đại tá Mậu trong vụ này?   
Tuyến xao xuyến:   
- Đúng!   
- Vụ này chỉ làm có giới hạn, buộc Tổng thống cam kết cải tổ nội các, đưa ông Nhu đi làm đại sứ là xong. Phải vậy không anh? Tôi và đại tá Mậu thỏa thuận với nhau như thế này: Khoảng hơn mười hai giờ đêm nay, tôi và anh vào gặp ông Nhu trong dinh. Là phụ tá của Tổng giám đốc an ninh tôi được lệnh đại tá Mậu phái đến báo với ông Nhu có hiện tượng binh biến, nhưng chưa có chứng cớ rõ ràng. Đại tá Mậu đã đích thân đi tìm hiểu tình hình, và sẽ liên hệ với thiếu tướng Nghiêm tập hợp lực lượng quân trường Thủ Đức kéo về trợ lực cho liên binh phòng vệ. Phần anh gợi ý đưa ông Nhu ra khỏi dinh đến văn phòng mật của Sở ở 88 Bùi Thị Xuân, cạnh đó có đại đội lực lượng đặc biệt của đại tá Lê Quang Tung sẽ bảo vệ. Nếu thực có biến động, ở bên ngoài ông cố vấn sẽ dễ bề xoay sở hơn. Tôi tin là ông Nhu sẽ nghe lời anh. Đến lúc đó ông Nhu dù được báo cũng không làm gì kịp, trong khi anh, cả đại tá Mậu, đều chứng tỏ được lòng trung thành của mình với ông cố vấn.   
Tuyến gật đầu nhanh, gọn:   
- Hay, ông Nhu và cả tổng thống sẽ không đặt vấn đề tại sao đại tá Mậu và tôi không bi loạn binh tấn công?   
- Quả có thể.   
- Nhưng, nếu ông Nhu báo động ngay trong quân đội thì anh tính sao?   
Vũ cười tin tưởng:   
- Ông Nhu không có quyền ra lệnh cho quân đội. Chỉ có khả năng báo ngay với Tổng thống, mà với Tổng thống thì lại là nguyên tắc, nắm quyền Tổng tư lệnh quân đội chắc chắn không thể hồ đồ, với một nguồn tin chưa phối kiểm. Rồi thời gian hạn hẹp.   
- Vâng, anh có lý.   
Tuyến đứng lên, ra mở cửa phòng sai. tên bảo vệ:   
- Pha cho hai ly cà phê.   
Quay vào ghế ngồi, Tuyến nói với Vũ:   
- Trung tá Conein vừa ở đây về được nửa tiếng thì anh đến. Ông ta cho biết sẽ không có gì nguy hiểm cho gia đình tổng thống Diệm.   
Vũ thích thú, Tuyến đã giải đáp giúp anh, chứng tỏ những suy luận của anh là đúng. Cả hai ngồi nhấp cà phê, hút thuốc. Họ trao đổi với nhau, thỉnh thoảng một vài câu không còn gì quan trọng, để chờ thời gian chuyển dịch.   
Đúng 12 giờ, Tuyến đi với Vũ ra xe, anh tự lái, Tuyến ngồi bên cạnh, họ mặc nhiên hiểu ngầm không dùng xe và tài xế của Tuyến để giữ tuyệt đối bí mật. Mười hai giờ 15 phút, xe vào cổng dinh, chạy thẳng đến tòa nhà lầu của văn phòng Nhu bên cánh trái dinh Độc Lập. Năm phút sau, cả hai được Nhu tiếp trong phòng khách. Nhu vận quần áo chỉnh tề, ông ta vẫn còn thức làm việc.   
- Có khi rứa anh Tuyến? Chào anh Vũ, lâu rồi mới gặp.   
Nhu thân mật bắt tay hai người. Tuyến lên tiếng trước khi cả ba cùng ngồi ở bộ sa lông nệm, lưng ghế bọc vải màu hồng, căn phòng được trang trí màu sắc do tay đàn bà ưa trưng diện. Tuyến trân trọng:   
- Thưa anh, đại tá Đỗ Mậu phái anh Vũ lại tìm tôi nhờ đưa vào báo cáo tin quan trọng với anh.   
- Vâng, tôi xin nghe.   
Vũ tiếp lời:   
- Thưa ông cố vấn, bên an ninh được tin có hiện tượng vài đơn vị trong thành phố muốn làm binh biến.   
- Binh biến? Đơn vị nào? Khi nào khởi sự?   
- Thưa chưa có gì cụ thể, nên đại tá Mậu đang cấp tốc kiểm tra lại tình hình, sẽ báo cáo đến ông cố vấn ngay khi có chứng cớ.   
Tuyến không thể chậm trễ hơn:   
- Thưa anh, chúng ta phải hành động ngay, không thể ngồi chờ chứng cớ. Tôi đề nghị anh nên rời khỏi dinh đến văn phòng mật ở Bùi Thị Xuân, tại đó anh trực tiếp chỉ đạo anh Tung cùng chúng tôi tiến hành ngay việc điều tra. Có binh biến, dinh vẫn là mục tiêu của chúng, rời khỏi đây từ bên ngoài anh sẽ dễ dà n g đối p hò.   
Thái độ khẩn trương của Tuyến làm cho Nhu mất bình tĩnh hạn chế sự sáng suốt gần như không chủ động được mình, ông ta thoáng nghĩ và chấp nhận ngay:   
- Đúng! Tôi sẽ đi cùng các anh ra đó.   
Ông ta ấn hộp điện thoại cạnh chỗ ngồi:   
- Có thể xảy ra lộn xộn, tôi đi cùng Tuyến đến chỗ Lê Quang Tung. Tôi liên lạc với anh bằng vô tuyến điện.   
Giọng của Diệm từ hộp máy phát ra:   
- Lộn xộn? Chi rứa hỉ?   
- Chưa rõ lắm, có khả năng mấy tên ngu xuẩn làm binh biến. Tôi sẽ báo cho anh khi có tin chắc chắn. Tôi sẽ tự cho chúng trắng mắt ra. Anh yên tâm.   
- Chú có cần phải rời dinh lúc này không?   
- Nên vậy, bên ngoài tôi đối phó hay hơn.   
- Anh thận trọng hí.   
- Được Chú cứ đi, bảo vệ tốt nhé.   
Nhu ấn nút khác:   
- Thiếu tá Cương?   
- Có tôi thưa ông cố vấn.   
- Anh lấy ba tên cùng đi với tôi ra ngoài ngay bây giờ, bằng chiếc Mercedes hỉ.   
- Tuân lệnh ông cố vấn.   
Nhu tắt máy:   
- Nào chúng ta đi thôi.   
Tuyến và Vũ theo Nhu ra hành lang. Ngoài trời tối không trăng, về đêm mọi vật như yên ngủ, chiếc xe đen bật đèn pha từ phía ga-ra êm ái tiến lại. Vũ và Tuyến vào xe mình, nổ máy. Nhu đã lên xe, tiếng cửa đóng nghe rõ trong cảnh im lặng. Cả hai xe nối đuôi nhau vượt cổng ra đường Nguyễn Du. Vũ liếc nhìn đồng hồ trên tay, mười hai giờ bốn mươi lăm phút. Anh thở phào nhẹ nhõm. Xe chạy với tốc độ cao, chỉ tám phút sau đã vào đến sân trong căn biệt thự lầu 88 Bùi Thi Xuân. Từng góc cửa, từng gốc cây, những bóng người vũ trang ẩn hiện, một vị trí được bảo vệ tuyệt mật và an toàn. Vũ theo Tuyến, Nhu vào phòng, qua cầu thang lên lầu. Tầng trên có mấy phòng lớn, hai phòng nhỏ phía trong, mỗi phòng đều có tủ sắt bàn làm việc. Riêng phòng lớn có bộ sa lông kê một góc. Chiếc bàn làm việc khá lớn, có bảng điện thoại màu khác nhau và chiếc máy vô tuyến điện thoại hiện đại đặt sát bên tường. Nhu ngồi xuống ghế xoay phía trong, vẫy tay ra hiệu cho Tuyến và Vũ:   
- Mời ngồi.   
Ông ta nhắt điện thoại quay số:   
- Tôi đã đến... Vâng? Anh đã báo động cho tiểu đoàn bảo vệ dinh? Được thôi... Vâng, chưa có chi... Vâng, chưa nên, vì chưa có gì rõ ràng cả. Vâng, anh nghỉ đi.   
Nhu cắt máy, quay lại phía Tuyến:   
- Tổng thống chỉ báo cho tiểu đoàn trong dinh canh gác kỹ, chưa có gì cụ thể nên Tổng thống không thể báo động toàn quân được, làm rứa e náo loạn không có lợi.   
Nhu lại nhấc điện thoại quay số:   
- Tung hỉ? Đến 88 gặp tôi, đến ngay.   
Nhu đặt ống điện thoại, quay lại với Vũ:   
- Bên đại tá Mậu được tin gì mà nghi chúng làm binh biến?   
Vũ định lựa cách trả lời, nhưng một tiếng nổ rung chuyển cả cửa kính đã trả lời giúp anh. Tiếp đó là tiếng súng nổ ran rất gần, vang vọng từ nhiều điểm. Nhu hoảng hốt, nỗi lo lắng lộ trên nét mặt đã nhiều vết nhăn. ông ta nhấc ống điện thoại định quay số, ghé sát tai rồi giận dữ đặt mạnh xuống.   
- Điện thoại bị cắt.   
Tuyến chồm người qua bàn, cầm ống điện thoại thử lại:   
- Chúng cắt rồi, từ tổng đài.   
Nhu bật nút máy điện thoại vô tuyến, đặt sát ống nghe vào tai:   
- Alô, Alô, nghe rõ không?... Tôi Nhu đây... Anh hí?... Chúng tấn công dinh Độc Lập? Đơn vị nào? Thực lực? ... Vâng tôi chờ.   
Nhu quay lại, nhưng vẫn giữ ống nghe bên má:   
- Tổng thống đã bắt được liên lạc với chúng ta! - Giọng Nhu lại líu ríu lặp lại - Chúng tấn công dinh.... Vâng Nhu đây. Quân dù?... Vâng, rõ.... phía thành Cộng hòa hên binh phòng vệ... Anh liên lạc trực tiếp với Trần Thiện Khiêm, sư 7 và Huỳnh Văn Cao, sư 21 gọi họ về Sài Gòn ngay là đủ giải quyết chúng. Vâng, vâng, tạm cắt.   
Nhu cài ống nghe, nhưng máy vẫn để thường trực. Sau cơn hoảng hốt, mặt Nhu đã đanh lại, vẻ lạnh lùng đáng sợ, giọng ông ta rít lên, kể cho Tuyến, Vũ nghe tin tức do chính Diệm báo qua đài:   
- Lữ đoàn dù của Nguyễn Chánh Thi bao vây dinh tổng thống, bọn chúng ra lệnh tiểu đoàn cận vệ hạ súng, nhưng không có vẻ tấn công quyết liệt chỉ bắn cầm chừng trước sự phòng vệ chắc chắn của quân đội ta trong vòng dinh. Một trung đoàn dù có lực lượng biệt động phối hợp, có súng lớn yểm trợ, tấn công lữ đoàn phòng vệ tại thành Cộng Hòa, mũi này chúng nam ưu thế vì có nội tuyến. Trung tá chỉ huy phó lữ đoàn trực chiến bị nội tuyến giết ngay khi nổ súng. Đại tá Khôi, lữ đoàn trưởng nghỉ phép vắng mặt, đó là thế yếu của ta.   
Lê Quang Tung trong bộ đồ quân phục lao vào phòng, thấy Vũ liền khựng lại. Nhu ngoắc lại gần giới thiệu:   
- Đại úy Vũ, phụ tá của Đỗ Mậu an ninh.   
Vũ gật đầu chào. Tung chủ động đưa tay cho Vũ bắt rồi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Nhu:   
- Nghe xong điện, tôi lo đến ngay đây, bất ngờ vừa bước ra ngoài thì cậu thiếu úy trinh sát phóng xe tới báo có lực lượng dù hành quân từ phía Trần Quốc Toản vào phía dinh tổng thống có vẻ khác lạ. Tôi giật mình lo ngại, chưa biết tính sao thì vừa lúc chúng bắn cối 81 vào thành Cộng Hòa. Tôi trở vào định liên lạc với anh bằng điện thoại, nhưng chúng cắt từ tổng đài. Tôi ra lệnh cho hai trung đội trinh sát tung nhiều tổ đi nắm tình hình, rồi mới đến đây được   
Vừa lúc đó có tiếng gõ cửa, Tung ra lệnh:   
- Cho vào.   
Một tên thiếu úy dè dặt đi vào, hắn dập chân nghiêm chào:   
- Thiếu úy Phả, xin báo cáo đại tá..   
Tung quay lại Nhu:   
- Thưa anh, cậu này có nhiệm vụ tập trung tin các tổ trinh sát báo về - Hắn hất hàm ra hiệu cho tên sĩ quan thuộc viên - Anh báo cáo đi!   
- Lực lượng binh biến gồm có lữ đoàn dù, lữ đoàn biệt động Quân khu thủ đô và vài nhóm lẻ tẻ gom lại. Chúng bao vây dinh Độc Lập chỉ có một trung đoàn dù, cánh quân này bị chặn đứng trước sự kháng cự của tiểu đoàn bảo vệ dinh. Một trung đoàn dù và hai tiểu đoàn biệt động tấn công lữ đoàn phòng vệ Tổng thống tại thành Cộng Hoà. Có tin, vì có nội chiến chúng giết trung tá chỉ huy phó lữ đoàn phòng vệ trước khi nổ súng. Đại tá Khôi, chỉ huy trưởng nghỉ phép vắng mặt, chúng gây được tâm lý hoang mang bất ngờ, nên đã đột nhập mau chóng chiếm được căn cứ, số ít bị chết, số còn lại đã đầu hàng hết. Một trung đoàn dù chiếm đài phát thanh, bưu điện, phá tổng đài điện thoại. Bên tiểu đoàn biệt động đóng tại rừng cao su đường Nguyễn Văn Thoại bất ngờ đột nhập sân bay Tân Sơn Nhất, uy hiếp Bộ chỉ huy không quân các nơi khác yên tĩnh. Báo cáo hết.   
Nhu nhếch môi, không phải để cười mà biểu lộ sự căm giận cao độ. Ông ta hất mặt hỏi viên thiếu úy trinh sát:   
- Những đứa nào cầm đầu bọn chúng?   
- Báo cáo ông cố vấn, có tin đại tá Nguyễn Chánh Thi, lữ đoàn trưởng lữ đoàn dù, trung tá Vương Văn Đông, phục vụ tại trường đại học quân sự, chỉ huy các cuộc tấn công.   
Nhu cúi đầu dùng bàn tay trái bóp vừng trán đã lộ rõ nhiều vết nhăn. Tung ra lệnh cho viên thiếu úy:   
- Chú mày về ngay vị trí, tiếp tục nhận tin, báo cho đại úy Hổ, lệnh cho đại đội 3 sẵn sàng trực chiến.   
- Tuân lệnh?   
Viên sĩ quan trẻ tuổi ra khỏi phòng. Nhu ngước cặp mắt lạnh lùng nhìn đại tá Tung, ông ta đã bình tĩnh trở lại, giọng nói rất đanh:   
- Anh có nghĩ rằng, chỉ với hai lữ đoàn, một lực lượng không đáng kể mà bọn chúng dám làm loạn thì bọn chúng phải dựa vào cái thế "đáng kể" mới hành động được. Lực thì rõ rồi, còn thế ở đâu?   
Tung im lặng. Vũ ngồi quan sát Ngô Đình Nhu rất kỹ, từ khi ông ta hoang mang lo lắng trong thời gian đầu, dần dần ổn định và rất nhanh giữ được thái độ bình thường. Vẫn sâu sắc vẫn khá nhậy, Nhu thực là nguy hiểm, qua cách nhận định tình thế của ông ta vào lúc này. Thấy Lê Quang Tung không có ý kiến, Nhu cười gằn:   
- Cũng dễ hiểu thôi, khi lữ đoàn phòng vệ bị tấn công, rất gần đó, bên cạnh Thảo Cầm Viên, tiểu đoàn thủy quân lục chiến án binh bất động, còn tham mưu liên quân không động tĩnh vì sao?   
Nhu nhắc ống điện thoại và cầm ống nghe:   
- Alô... vâng Nhu đây. Bên đó răng rồi anh?... Đúng vậy, anh yên tâm không có gì đáng ngại. Với lực lượng đó chúng sẽ không uy hiếp nổi tiểu đoàn cận vệ trong dinh... vâng...   
Nhu lắng nghe khá lâu, bên kia tổng thống Diệm, với hệ thống truyền tin đã bắt liên lạc được với các vùng chiến thuật, các tư lệnh sư đoàn, và Bộ Tổng tham mưu, các nơi vẫn làm việc khẩn trương, Diệm đang cho Nhu biết khá nhiều tình hình diễn biến.   
Sau hơn một giờ súng nổ rộ, đến giờ chỉ còn nghe lẻ tẻ vài nơi, tình hình bớt căng thẳng.   
Nhu vẫn chăm chú nghe điện thoại, đột nhiên ông ta cao giọng:   
- Đặt điều kiện? Có nghĩa là tối hậu thư?.... Vâng, tôi luôn mở máy, khi nhận được đòi hỏi của chúng, anh cho tôi biết.   
Nhu gác ống nghe, nói lại với mọi người:   
- Các vùng chiến thuật và Huế yên tĩnh. Quân đội đã nhận được lệnh của Tổng thống sẵn sàng chiến đấu. Sư 7 ở miền Đông và sư 21 ở Định Tường đã nhận lệnh lên đường tiến về Sài Gòn. Tổng thống đã liên lạc được với Bộ tham mưu liên quân, đại tá Nguyễn Khánh, tham mưu trưởng được đại tướng tổng tham mưu trưởng phái đến tiếp xúc với bọn cảm đầu loạn binh. Tin đầu tiên, hai tên Thi, Đông đã tiếp đại tá Khánh. Chúng đưa ra một số điều kiện, đại tá Khánh sẽ vào dinh trao đổi các điều kiện này với Tổng thống. Để coi chúng đòi hỏi điều gì đây? Tổng thống ra lời kêu gọi các đơn vị quân đội không nên giết nhau, chỉ có lợi cho cộng sản. Theo Tổng thống, phía ta không cần phải kéo nhiều lực lượng về, các nơi có trách nhiệm bảo vệ an ninh tại chỗ. Như vậy không còn gì nguy hiểm nữa.   
Nhu vui vẻ quay lại phía Tuyến:   
- Anh Tuyến, bảo bọn nhỏ làm cà phê, đúng vậy, lúc này cà phê đậm cần cho chúng ta hơn súng đạn.   
Lòng tin đã chuyển màu xám xanh trên khuôn mặt khắc khổ của Nhu rạng lên phần nào. Vũ cảm thấy có nét cười trong ánh mắt trắng đục của ông ta. Nhu đứng lên ra hiệu cho ba người qua bộ sa-lông, họ cùng nhấp cà phê và thay những điếu thuốc mới. Trong phòng trở nên im ắng kỳ lạ, khi tất cả không trao đổi với nhau lời nào. Họ cùng lắng nghe lẻ tẻ vài tràng súng tiểu liên, thỉnh thoảng tiếng lựu đạn nổ, nhưng rõ ràng không còn vẻ rôm rả như lúc đầu. Tiếng gõ cửa làm họ cùng quay đầu về một phía, tên thiếu úy trinh sát bước vào tư thế đứng nghiêm chào, hai tay cầm cuốn sổ trực ghi tin báo về, đọc lớn:   
- Thiếu úy Phả xin báo cáo. Thành Cộng Hòa quân dù đã làm chủ, chỉ còn để lại một tiểu đoàn trấn đóng, ba tiểu đoàn sử dụng tăng, thiết giáp và các loại súng lớn tiến ra giữ các mối đường vào thành phố. Lực lượng biệt động quân kéo đến tăng cường với trung đoàn dù vây dinh Độc Lập. Trung đoàn dù chiếm khu vực đài phát thành, bưu điện, rút bớt hai tiểu đoàn phân bố vào trung tâm thành phố chiếm ngân hàng, ngân khố quốc gia, rải từ chợ Bến Thành vào Chợ Lớn. Nha cảnh sát Đô thành bi địch trấn giữ. Riêng tổng nha cảnh sát tại đường Võ Tánh đẩy lùi một đại đội địch và bảo vệ vững chắc khu vực rộng cả bên ngoài trường Pétrus Ký. Tất cả các quận tự bảo vệ tại chỗ, sẵn sàng chống lại khi bị tấn công. Bộ tổng tham mưu vô sự. Biệt động quân vẫn kiểm soát phần sân bay quân sự tại Tân Sơn Nhất. Đại tá Khánh tham mưu trưởng liên quân đã đến tiếp xúc với loạn quân sau hơn hai giờ trao đồi, vừa mới vào dinh gặp Tổng thống. Đại tá Khánh đã yêu cầu đại tá Nguyễn Chánh Thi tạm thời ngừng bắn, chờ quyết định của Tổng thống. Trung tá Vương Văn Đông cùng họp với khối Dân Chủ của bác sĩ Phan Quang Đán tại văn phòng tòa báo Thời Luận. Tại đây có khoảng hai mươi người. Họ thành lập Hội Đồng Cách Mạng, ghi âm bài tuyên bố của Hội đồng, đúng sáu giờ họ sẽ cho phát thanh... Thưa bây giờ là năm giờ bốn lăm, chỉ còn mười lăm phút nữa đài bắt đầu hoạt động. Báo cáo hết.   
Nhu gật đầu, ngoắc tuy ra hiệu cho viên thiếu úy:   
- Cho chú ra.   
Đài điện thoại báo chuông, Nhu gần như lao về phía bàn làm việc:   
- Thưa anh, Nhu đây.... Vâng, vâng. Anh đọc từng điều một, vâng... Xuống hàng.   
Nhu ghi thật nhanh vào cuốn sổ đặt sẵn trên bàn. Đại tá Tung, Tuyến, rồi Vũ vẫn ngồi tại chỗ, hồi hộp chờ đợi. Thời gian trôi qua thật nặng nề. Không còn trong tình trạng bất ngờ, hoảng hốt, bị động. Nhu tỏ ra tỉnh táo, ông ta bỗng cười gằn, rồi dằn giọng:   
- Em hiểu! Thưa anh. Theo em, anh mạnh dạn chấp nhận hết hai điều kiện của chúng, chỉ có chuyển đổi nội dung cho hợp lý thôi. Thứ nhất, đồng ý giải tán chính phủ đương nhiệm, thay vì giao cho Hội đồng cách mạng lập nội các mới thì giao cho đại tướng Tổng tham mưu trưởng Lê Văn Tỵ cùng các tướng lãnh họp bàn chọn người có tài đức lập chính phủ mới. Anh hiểu ý em chứ? Anh giải thích với chúng, quân đội đòi thì giao cho quân đội toàn quyền chọn lựa thành phần nội các và chịu trách nhiệm. Điều thứ hai, đuổi em ra khỏi chính quyền, tước hết quyền hành, anh cười vào mũi chúng và gật đầu ngay đi. Anh giải thích rằng Ngô Đình Nhu không giữ chức vụ gì trong nội các chính phủ đã không có chức thì làm sao có quyền, điều kiện này anh chấp thuận hay không chấp thuận có giá trị gì nhỉ? Còn buộc xuất ngoại....   
Nhu cất tiếng cười vang cả phòng, giây lát mới tiếp:   
- Anh trả lời họ Ngô Đình Nhu là dân biểu quốc hội, do dân bầu, theo hiến pháp nếu không phạm tội quả tang thì được hưởng quyền bất khả xâm phạm. Vậy thì trục xuất Nhu ra khỏi Việt Nam phải thông qua quốc hội, khi có đủ yếu tố phạm tội, tòa án sẽ tước quyền công dân, rồi đẩy đi như thời thực dân Pháp, Tổng thống không thể làm trái luật được, anh đồng ý chứ?... Vâng anh chấp thuận cho họ ghi âm phát lên đài. Nhưng anh đừng trả lời ngay... Vâng anh hứa sáu tiếng sau mới trả lời, hay quá . Em sẽ cho đại tá Tung lo việc này, anh ngưng gọi các sư đoàn về, để chúng thấy ta thiện chí giải quyết. Vâng...   
Nhu gác máy, vui vẻ trở lại bàn sa lông:   
- Các anh nghe chắc hiểu rồi chứ? Chỉ có hai thằng Thi, Đông không hơn. Tôi thì thấy rõ đằng sau bọn chúng là gì rồi, khi tất cả các lực lượng bình chân như vại ngồi ngó dinh Độc Lập bi tấn công, Tổng thống bị uy hiếp bằng các điều kiện vớ vẩn. Như vậy tình huống không còn gì đáng ngại. Anh Tung phải trực tiếp đi gặp Trần Thiện Khiêm, bảo anh ta đưa sư 7 về gấp, dù sao thì chúng ta cũng phải ổn định tình hình trong thời gian ngắn nhất. - Quay sang Vũ, Nhu tiếp - Anh Vũ cũng lên Thủ Đức bàn với tướng Nghiêm và đại tá Mậu, tập hợp các sĩ quan học viên đưa vào Sài Gòn lo công tác trật tự thủ đô. Anh Tuyến viết thư theo lệnh của Tổng thống triệu tập giao cho anh Vũ để tướng Nghiêm không làm lỡ việc của ta.   
Ngừng lại đốt điếu thuốc, Nhu lại tiếp:   
- Các anh yên tâm thôi, đừng lo gì cho Tổng thống, cho cả tôi cũng vậy. Chúng ta chỉ chú ý đến số tên cầm đầu các đơn vị làm binh biến, bọn chính trị đảng phái lăng nhăng chủi bới trên đài cũng đừng thèm lý tới. Anh Tuyến cùng với tướng Là bên cảnh sát lo bọn chúng cho tôi.   
Nhu đứng dậy khoanh tay trước ngực, cả ba người cùng đứng lên theo. Giọng Nhu tha thiết:   
- Tổng thống ghi công ba anh có mặt ở đây và đại tá Mậu. Riêng tôi, chân thành biết ơn anh Tuyến, anh Vũ. Nào, bây giờ là thời gian dành cho chúng ta, hai anh đi được rối.   
Nhu bắt tay Vũ, rồi đại tá Lê Quang Tung, hai người ra khỏi phòng.   
\*   
Vũ phóng xe khá nhanh sau khi ra khỏi cầu Bình Lợi. Thành phố Sài Gòn vẫn sinh hoạt bình thường, tiếng súng tạm ngừng từ sáu giờ sáng. Lực lượng binh biến vẫn bao vây dinh Tổng thống và trấn giữ các vị trí đánh chiếm được. Đài phát thanh đã phát bản tuyên bố của Phan Quang Đán đại diện Hội đồng cách mạng. Trong khi đó vài ba tên lính ở bên ngoài vòng rào dinh Độc Lập gào lớn nói chuyện với lính ở phía trong rào, chúng vốn là bà con. Trong vườn cỏ dọc đường Thống Nhất, bọn lính dù có số tên nằm ngủ rất say, nhóm khác tán gẫu với dân đang vây quanh coi đánh nhau, họ cười đùa vui vẻ.   
Vũ xác nhận, Nhu quả là sâu sắc, và thật là nguy hiểm đối với ai không biết ông ta từ bên trong. Hơn ai hết, Vũ được làm chứng nhân trước một biến cố của chế độ thực dân mới cũng là hậu quả đòn tấn công của tinh báo chiến lược Việt Nam đánh ngay trong nội tạng của Mỹ - ngụy. Thoáng thấy từ phía trước ai đó đang ra dấu dừng xe, Vũ giảm ga, nhận ra đồng chí Thành Minh, anh cho xe lượn sát bờ đường và thắng gấp. Thành Minh cười:   
- Mình chờ cậu mười lăm phút rồi, tưởng phải chờ lâu, ai ngờ tới sớm, hay quá. Này, chắc chắn chưa ăn điểm tâm phải không? Mình đã chuẩn bị sẵn sàng, phía trong này, cậu cho xe vào khoảng sân trong kia, mình vào trước nhé.   
Vũ nhìn thấy mái quán ăn đặc sản ẩn hiện sau rặng cây điều xum xê những chùm quả chín vàng tươi rói lay động ánh nắng ban mai rực rỡ. Khóa xe, Vũ đi xuyên qua hàng cây. Thành Minh đã ngồi chờ bên chiếc bàn gỗ vuông phía góc hiên ngoài quán "Đồng quê".   
- Sao anh biết tôi lên Thủ Đức vào giờ này mà đón đường?   
Thành Minh cưới hề hề, chỉ ghế đối diện cho Vũ ngồi xuống. Trên bàn đã sẵn hai tách cà phê bốc khói.   
- Mình sẽ đãi cậu cháo lươn hột gà. Một đêm căng thẳng, thức trắng phải bồi dưỡng. Mặc xác chúng vội, bọn mình chằng cần gì phải gấp gáp. Nào kể lại tỉ mỉ mình nghe đây. Cậu lên Thủ Đức là tất nhiên, sớm muộn cũng phải đến.   
Vũ đưa bức thư của Tuyến viết theo lệnh Nhu, triệu tập Nghiêm, Mậu về trợ lực. Thành Minh chăm chú nghe Vũ tường thuật mọi diễn biến trong đêm qua, vừa liếc mắt đọc bức thư, anh gật gù thích thú. Vũ vừa chấm dứt, Thành Minh chậm rãi:   
- Hai nhà "đạo diễn" Dierbrow và Colby đã thành công trong buổi diễn. Lúc này họ sẽ bật đèn xanh cho phép đại tá Khiêm sư đoàn 7 và đại tá Cao sư đoàn 21 đi bách bộ về Sài Gòn cứu nguy cho Diệm. Họ đã trắc nghiệm xong lòng trung thành của số tướng tá cầm đầu quân đội quốc gia nghiêng hẳn về phía Mỹ. Dĩ nhiên họ không quên mở đường rồi hù dọa bọn Thi-Đông trốn chạy để xóa dấu tay, bảo vệ số diễn viên như Mậu, Tuyến, Khánh.... đóng trọn vai trò. Chỉ riêng nhóm Phan Quang Đán, Phan Khắc Sửu, lực lượng trí thức thân Pháp, CIA biếu Diệm cho phép tự do rửa nhục. Rõ ràng các tướng tá cầm đầu quân đội được coi là sức mạnh quyết định sự sống còn của chế độ Việt Nam Cộng hòa không còn là của riêng gia đình họ Ngô, mà đã trở thành công cụ của đế quốc Mỹ, đang cúc cung tận tụy phục vụ âm mưu của Ngũ Giác Đài. Phần chúng ta, cậu là "cứu tinh" của Mậu, Tuyến, kể cả Ngô Đình Nhu, cả ba sẽ là lá chắn của cậu, chỉ cần tạo thế đánh tiếp những đòn mạnh, sâu hiểm hơn. Thời cơ sẽ tới khi Nhu quyết liệt trả thù bọn phản trắc. Các tướng lãnh ngụy buộc phải đối đầu sống mái, tình thế hứa hẹn những pha nảy lửa, thúc đẩy chế độ tay sai thực dân mới đến bên bờ vực thẳm....

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 17**

Thiếu phụ ngước mắt nhìn Vũ lộ vẻ lo sợ. Đôi mắt thật đẹp tôn thêm nét thanh tú của khuôn mặt trông nghiêng. Trưởng đoàn công tác đặc biệt miền Trung, hôm nay đã là phó tổng giám đốc Tổng Nha Cảnh sát Sài Gòn, giới thiệu với Vũ:   
- Đây là vợ Phan Phụng Tiên.   
Vũ chợt nghĩ, nhiều cô gái đẹp ở Sài Gòn đã một thời thần tượng hóa phi công người Việt để mơ mộng, tìm đến cầu thân, rồi làm vợ. Sĩ quan không quân mặc sức chọn lựa người đẹp, hầu hết vợ dân lái máy bay đều sắc nước. Vợ Phan Phụng Tiên cũng không ngoại lệ.   
Dương Văn Hiếu vẫn tỏ ra khinh khi, nét mặt không cảm xúc:   
- Lệnh của ông cố vấn, tôi đã tạm giữ vợ đại úy Phan Phụng Tiên từ sáng 12.11.1960. Trong mấy ngày ở đây, tôi chỉ hỏi vài vấn đề về chồng cô ta, nay giao lại ông phụ tá, nguyên vẹn như tôi đã cam kết với bác sĩ Trần Kim Tuyến....   
Hướng về phía thiếu phụ, Hiếu trâng tráo?   
- Đúng vậy chứ bà đại úy?   
Thiếu phụ ấp úng:   
- Thưa vâng?   
Vũ cười nhẹ, cố ý nheo mắt nhìn thẳng vào mặt Hiếu:   
- Tôi làm chứng cho ông phó tổng giám đốc.   
Chỉ sau hai ngày xảy ra vụ đảo chính, đại tá Nguyễn Văn Y được cố vấn Ngô Đình Nhu cử giữ chức tổng giám đốc Tổng nha Cảnh sát thay thế đại tá Nguyễn Văn Là, đồng thời Dương Văn Hiếu cũng nhảy một bước khá cao lên Phó Tổng giám đốc phụ trách lực lượng Cảnh sát đặc biệt. Việc cả hai lên nắm giữ cơ quan an ninh cao nhất, đã làm cho Sài Gòn run lên bần bật. Hàng chục nhân vật đảng phái chính trị quốc gia, hàng trăm sĩ quan quân lực Việt Nam cộng hòa, kể cả cha mẹ, vợ con số thành viên tham gia đảo chính bị bắt cóc về đêm, hiện giam giữ ở đâu, sống chết ra sao, không ai được biết, không ai được hỏi. Số đông còn lại, loại cao cấp quân chính của chế độ, loại ít nhiều đã bộc lộ đón gió chờ thời, tuy chưa bị cố vấn Ngô Đình Nhu rờ đầu, cũng đang mất ăn mất ngủ. Vợ Phan Phụng Tiên chắc thấm thía hơn ai hết, dù chỉ ít ngày lọt vào tay bọn mật vụ miền Trung của Ngô Đình Cẩn. Ánh mắt cầu cứu của thiếu phụ hướng về Vũ khi nghe Hiếu tuyên bố giao lại cho anh, dù chưa biết anh là ai, vẫn hy vọng như người sắp chết đuối nhìn thấy chiếc phao cấp cứu. Bớt hẳn vẻ khúm núm ban đầu, bà ta bước nhanh theo chân Vũ. Dương Văn Hiếu tỏ ra biết điều hơn, tiễn Vũ ra tận góc sân ngoài căn biệt thự nơi đặt văn phòng bí ẩn của đoàn công tác đặc biệt đã ba năm mà nếu đích thân Trần Kim Tuyến không nói thì Vũ cũng không biết.   
Phía sau biệt thự là vòng rào kẽm gai giăng mắc trên tường cao, bên trong là nhà máy xay lúa của một Hoa Kiều bị trưng thu vì liên can trong vụ Bình Xuyên Bảy Viễn, nay trở thành một trại tù huyền bí. Những nạn nhân vào đó may mắn được ra, đã đặt cho nó cái tên khủng khiếp "Nhà máy xay thịt" của cậu Cẩn ở miên Nam, phần nào đó không hẳn là cường điệu..   
Ra dấu cho vợ đại úy Phan Phụng Tiên ngồi ghế trước, cạnh anh, Vũ cho xe rời khỏi quãng đường nhỏ hẹp ra đường lớn dọc bờ sông Bến Vân Đồn. Theo lời căn dặn của bác sĩ Tuyến, Vũ chỉ đến một mình, vì đây là "trường hợp đặc biệt dành riêng cho Phụ tá Tổng Nha An ninh quân đội", mà có thể đó cũng là điều kiện của Hiếu.   
Lúc này mới hơn chín giờ sáng, mùa đông Sài Gòn chỉ hơi se lạnh, mặc dầu nắng rực rỡ phủ xuống mặt sông, phố phường rộn rịp, không khí mùa Noel đã cận kề. Dấu vết cuộc đảo chính chỉ đọng lại ở vài ba mảng tường cao tầng ám đen, lở loét do sự bắn giết diễn ra giữa hai lực lượng con cưng của Ngô Đình Diệm; hơn sáu ngàn lính thuộc Lữ đoàn dù và Lữ đoàn liên binh phòng vệ Tổng thống phủ. Khẩu hiệu phải thuộc lòng "huynh đệ chi binh", lời dạy tâm đắc nhất của ông Diệm, lính chẳng thèm nhớ khi sát phạt nhau tận lực.   
Cuộc chiến chỉ diễn ra một đêm ngắn ngủi, nhưng hàng trăm vành khăn tang đã xuất hiện ở các khu gia binh, nơi đây các bà vợ lính vốn đang còn liền bếp liền phòng, từng tắt lửa tối đèn có nhau, vậy mà hận thù đã nhen mau, ngay trong lửa bếp. Vũ cảm nhận được ánh mắt căm hờn trong số những người có mặt đến đưa tang thiếu tá Nguyễn Triệu Hồng. Hôm đó đại tá Mậu rủ anh cùng đi tới chỗ lễ tang, ông ta kể rằng, thiếu tá Hồng vừa là bạn tri kỷ, vừa là ân nhân, hồi cả hai từng sát vai chiến đấu chống Việt minh ở Hưng Yên, Nam Định trong những năm phục vụ cho quân đội Pháp. Mậu cẩn trọng thắp nén nhang vái vái trước quan tài. Vũ liếc qua nhìn nét mặt, anh cảm thấy sự xót xa đang gặm nhấm trong ông ta. Anh hiểu tâm trạng của đại tá Mậu, cái chết vô lý của viên sĩ quan tận trung với tổng thống Diệm, chẳng phải do chính ông ta gây nên sao?   
Vũ cho xe chạy chậm giữa khu phố đông người, rõ ràng dân Sài Gòn đã quên rồi biến cố.   
Mọi người bình thản sinh hoạt như thường ngày, cuộc sống hối hả đã đẩy cảnh bắn giết lẫn nhau vào quá khứ. Cuộc đảo chính thành bại hầu như không liên can gì đến dân Sài Gòn. Còn nhớ chăng, còn nhức nhối, chắc chỉ trong thâm tâm Nhu, Diệm tự biết quyền lực đã lung lay. Chỉ còn trong lòng nhóm Thi, Đông phải đắng cay chạy trốn khi tổng thống Diệm quên nhanh lời cam kết, hoặc chỉ còn trong đầu đại sứ Durbrow, đại tá CIA Colby, tổn hao công sức vận động, mua chuộc số tướng lãnh. Chắc chắn cũng ý thức được mức độ trung thành của đa số tướng tá đánh thuê, nên cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu vẫn tại vị vững vàng.   
Quả tình ông Nhu tinh khôn hơn, đã kịp thời phản kích, mạnh tay trừng trị số tên phản bội như kiểu sét đánh ngang mày, không để cho người Mỹ kịp trở tay can thiệp. Thêm vào đó, hai sư đoàn của Trần Thiện Khiêm, Huỳnh Văn Cao dù nhận lệnh riêng của CIA trước khi được lệnh của ông Diệm, đã kéo về ổn định tình hình thủ đô, tác động đến số tên cơ hội đón gió, nhanh nhạy hồi tỉnh quay đầu trở lại với Nhu. Điều này, càng làm cho người Mỹ bất ngờ, rõ ràng họ không đánh giá chính xác mọi diễn biến khi ông Diệm sống chết để bảo vệ ông Nhu. Đại sứ Durbrow và Colby, kể cả phái đoàn Kennedy đang còn ở lại Sài Gòn, tin chắc ông Diệm phải đầu hàng, phải cam kết và giữ lời cam kết đuổi vợ chồng ông Nhu ra khỏi nước, dành cho họ nắm trọn quyền qua hàng chục tướng lãnh trung thành, để phải sững sờ, ý đồ thất bại!   
Trung tá Conein còn thêm vất vả cứu vớt số tay sai tâm phúc như Hoàng Cơ Thụy, Đặng Văn Lý v.v... lén lút giấu họ vào thùng xe mang biển số ngoại giao đưa ra sân bay Tân Sơn Nhất, vượt qua ba vòng vây của Nguyễn Văn Y, của Dương Văn Hiếu, và của Lê Quang Tung nhận lệnh ông Nhu đang siết chặt. May thay, họ trốn thoát! Hàng chục kẻ tôn thờ Mỹ còn lại chịu chung số phận của Đảng dân chủ Phan Quang Đán, nhóm Caravelle Trần Văn Hương, đều là chính trị gia đối lập đã nằm gọn trong lưới của Nhu, đành trả giá! Trung tá không quân Nguyễn Cao Kỳ nhanh chân chạy đến đại tá Mậu cầu cứu. Kỳ không dám nại ra chứng cớ đã nhận lệnh của đại tá Colby để cấp máy bay đưa Thi, Đông chạy trốn. Khi nghe cố vấn Ngô Đình Nhu ban lệnh "bắt trừng trị bất cứ thằng nào có quan hệ với CIA", ông ta rất căm khi quyết đoán chính bọn CIA, cả tòa Đại sứ Mỹ ở Sài Gòn, đã đạo diễn cuộc chơi. Đại tá Mậu không tránh khỏi lúng túng về trường hợp của Kỳ, bị Lê Quang Tung lùng bắt chạy tới cầu cứu. Vũ bày kế, Mậu cho là hợp lý, cấp tốc vào báo cáo với ông Diệm, rằng Kỳ phải nhận điều kiện cấp máy bay cho bọn Thi, Đông trốn chạy để cứu mạng tướng Thái Quang Hoàng bị phe đảo chính bắt làm con tin. Tướng Hoàng là loại con cưng thân tín nhất của ông Diệm, vừa giao cho chức vụ tư lệnh Quân khu Thủ Đô. Ông Diệm thấy Mậu can thiệp là đúng, lệnh cho Nguyễn Đình Thuần phụ tá Bộ trưởng quốc phòng báo đại tá Y và Lê Quang Tung không được làm khó Nguyễn Cao Kỳ. Cũng nhân cơ hội này, Mậu đề nghị tổng thống Diệm chỉ thị ngay cho bên mật vụ, cảnh sát chuyển giao tất cả những sĩ quan, binh sĩ, cha mẹ vợ con các sĩ quan liên can vụ đảo chính, bị họ bắt giữ, qua Tổng nha An ninh quân đội giải quyết. Mậu nhắc khéo ông Diệm, mọi việc đều phải qua luật pháp, nếu bọn Tung, Hiếu làm bậy, sẽ gây bất bình cho phía quân lực Việt Nam cộng hòa, rất nguy hiểm. Diệm nghe ra, chấp thuận.   
Trung tá Kỳ thoát nạn, nhưng tự nhận mình có trách nhiệm với Phan Phụng Tiên. Chính Kỳ ra lệnh cho Tiên lái chiếc máy bay đưa bọn Thi, Đông qua Nam Vang. Vợ Tiên vẫn bị Dương Văn Hiếu bắt, phần nghi Tiên, phần không bắt được Kỳ. Kỳ không rõ số phận vợ Tiên sống chết ra sao, anh ta chạy khắp nơi thăm hỏi. Cũng như tình trạng bất cứ người nào bị Hiếu bắt, chẳng cơ quan nào nhận bắt. Tất cả đều bị bắt cóc. Kỳ năn nỉ nhờ Vũ cứu, anh nhận lời và được Trần Kim Tuyến giúp.   
Vũ còn góp ý để đại tá Mậu trực tiếp chỉ đạo số sĩ quan tin cẩn mớm cung cho các sĩ quan bị bắt liên can vụ Đảo chính khai rằng họ giữ quân kỷ nghiêm minh, làm theo lệnh chỉ huy của đại tá Nguyễn Chánh Thi hành quân chống đảo chính cứu nguy cho tổng thống... để sau đó Mậu ra lệnh trả tất cả về đơn vị. Còn riêng vợ đại úy Tiên, chính Vũ đã đích thân đến Tuyến, và chỉ có tiếng nói của anh ta mới đủ trọng lượng chỉ thị cho Dương Văn Hiếu giao chuyển vợ Tiên cho Tổng nha An ninh quân đội.   
- Thưa ông phụ tá, ông đưa em đi đâu đây?   
Vợ Phan Phụng Tiên lúc này đột nhiên lên tiếng. Vì đã nghe trưởng đoàn công tác đặc biệt miền Trung gọi Vũ là "ông phụ tá", vợ Tiên theo đó mà xưng hô, chắc bà ta vẫn lo cho số phận mình đang trôi dạt trong dòng quyền lực mà thôi.   
Đến lúc này Vũ mới chú ý kỹ hơn đến người thiếu phụ, chỉ bận nguyên bộ bà ba màu xanh đắt giá đã nhàu nát, vẻ sợ sệt khúm núm vẫn còn, có lẽ khi bị bắt bà ta còn trong giấc ngủ, không kịp thay đồ. Vũ thương hại:   
- Bà yên tâm, tôi sẽ đưa bà về Tổng nha An ninh quân đội, trung tá đang đợi bà tại đó. Bà đã được trả tự do, về nhà thôi. Đại úy Tiên không có tội. Ông ta chỉ làm theo lệnh của chỉ huy, phần ông Tiên cũng sẽ trở về, vì còn chờ chính phủ ta can thiệp với Nam Vang trao trả người và cả máy bay.   
Ánh mắt thiếu phụ chợt sáng lên, thoáng chốc thiếu phụ nghẹn ngào xúc động:   
- Em biết ơn ông phụ tá đã cứu giúp. Nhà em một lòng trung thành với Tổng thống, em cam kết ảnh không liên can gì đến đảo chính, không hề quen biết đại tá Nguyễn Chánh Thi, mấy năm, rồi ảnh tận tụy công tác với anh Kỳ... Họ bắt em, chẳng nghĩ tình đòng đội, tình người... làm nhục em...   
Không ngăn được tủi nhục, thiếu phụ gục đầu ôm mặt khóc tức tưởi. Vũ im lặng giây lát, rồi cất lời an ủi:   
- Thôi, bà cứ coi đó là tai nạn, tai nạn rồi sẽ qua, quên đi... Tôi nhắc lại lời của Dương Văn Hiếu, tôi làm chứng nhân, bà nguyên vẹn trở về, tôi sẽ giữ lời. Mọi người không biết, kể cả chồng bà. Bà có quyền bảo vệ hạnh phúc của chồng con, tốt nhất là vậy. Họ sẽ chẳng dám khoe ra hành động bất lương của họ, phần chúng ta chẳng làm gì được họ. Bà hiểu chứ?   
Thiếu phụ nhẹ gật đầu, nhưng không ngửng đầu lên:   
- Em vâng lời ông... Chẳng biết lấy gì đáp đền ơn ông. Khi anh Tiên về, em nhắc nhở, vợ chồng em ghi ơn trọn đời. Em mong được biết tên ông...   
Chân tình của thiếu phụ làm cho Vũ cảm động, anh nhỏ nhẹ tự giới thiệu:   
- Tôi là Lê Nguyên Vũ, phụ tá đại tá tổng giám đốc An ninh quân đội. Bà nên coi việc làm của tôi chỉ là tình cảm bạn bè với đại tá Mậu, trung tá Kỳ, và nay với chồng bà.   
Nguyễn Cao Kỳ vẫn chờ ở phòng khách Tổng nha An ninh quân đội. Vẻ nôn nóng lộ trên nét mặt. Vừa thấy xe Vũ vào, ông ta lao ra, siết chặt tay Vũ. Khi thấy vợ Phan Phụng Tiên mệt mỏi xuống xe, ông ta không nén nổi xúc động:   
- Tôi coi Phan Phụng Tiên như đứa em ruột, có bổn phận với vợ con nó, anh Vũ hiểu không? Tôi thành thực biết ơn anh đã cứu vợ nó còn sống trở về, cũng như anh cứu tôi vậy.   
Vợ Phan Phụng Tiên gục đầu vào vai Nguyễn Cao Kỳ khóc thành tiếng. Kỳ vỗ về lên đầu thiếu phụ thấp giọng, thì thầm:   
- Được rồi em, qua rồi, chờ Tiên về sẽ tính sổ với họ?   
Vũ nghe rõ nhưng lờ đi. Kỳ cao giọng với anh:   
- Đại tá dặn tôi chuyển lời, Bộ quốc phòng mời họp, ổng không thể đi đón đoàn Hội khổng học thăm Đài Loan trở về, ổng nhờ anh đại diện đi đón giúp. Tối nay sẽ gặp mặt tại nhà cụ Hà Huy Liêm.   
- Cám ơn anh, xin giao bà đại úy cho anh nhé.   
Vũ từ giã Kỳ và vợ Tiên, hôm nay anh hẹn đến với Huỳnh Văn Trọng, ăn trưa tại đó.   
2.   
Đồng chí Thành Minh chấp thuận cho Lê Nguyên Vũ đăng cai tổ chức kỷ niệm ngày Bộ đội Bác Hồ, ngày toàn quốc kháng chiến, và để chào mừng ngày ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam. Buổi liên hoan tập trung chỉ một tối 22-12-1960, dành riêng cho hai người tại nhà Vũ.   
Lúc đầu Vũ dự tính, để cho long trọng phải đặt bữa tiệc trong một phòng cách biệt tại nhà hàng Soái Kình Lâm Chợ Lớn. Lấy danh nghĩa phụ tá tổng nha An ninh quân đội chắc chắn chủ nhà hàng, là một Hoa Kiều, sẽ lấy làm vinh hạnh được đón tiếp, có đủ "nem công chả phượng" mà không đặt vấn đề tiền bạc. Vẫn giọng nhẹ nhàng cố hữu, Thành Minh phản đối ngay:   
- Cậu đừng tạo bất ngờ nào, đừng ghi hình riêng hai chúng mình, lỡ sau này dù lọt vào mắt ai, cũng rất nguy hiểm.   
Vũ hiểu, không bàn cãi lại. Vũ phải nhờ cô em nuôi chọn cho một bữa ăn thịnh soạn, đặt nhà hàng quen, đưa đến nhà đúng hẹn. Phù Ninh Đa cũng đòi dự, nhưng vẫn ngoan ngoãn cười khi Vũ không cho phép. Đã vài ba lần. xảy ra tương tự, nàng chưa hề gây khó. Nhà hàng mang đồ ăn đến đúng giờ, đồng chí Thành Minh càng chính xác hơn, giữ đúng qui định gặp gỡ. Có điều khác, Thành Minh bận đồ trang trọng như đi đám cưới, Vũ yên tâm về phần mình, cũng tươm tất khác ngày thường.   
Cả hai vào bàn, bữa tiệc đã sẵn sàng, Vũ trịnh trọng rót bia, đồng chí Thành Minh đứng đối diện với anh, cất giọng nghiêm túc:   
- Tôi được phép đại diện Đảng ủy, Trung tâm, truyền đạt đến đồng chí lời tuyên dương:   
Đồng chí đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, và được giao nhiệm vụ mới. Toàn Đảng, toàn dân đã đấu tranh đẩy chế độ Mỹ-Diệm đến sát bờ vực thẳm. Tiếp tục phát triển thành quả tiến tới chôn vùi chế độ thực dân mới của Mỹ-Diệm xuống đáy vực. Lấy tinh thần mừng những ngày lễ lớn, chúng ta và riêng đồng chí, hãy hạ quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ mới.   
Suốt bữa ăn, đòng chí Thành Minh chăm chú lắng nghe báo cáo của Vũ về tình hình diễn biến sau vụ đảo chính thất bại. Nhu quyết liệt trả đũa lực lượng đối lập không nương tay, thanh lý nội bộ quân chính "trừng trị những thằng có liên can với CIA", sắp xếp nhân sự đưa những tay chân thân tín lên nắm các chức vụ chủ chốt, gạt bọn theo chân Mỹ chơi gác Nhu ra khỏi vị trí quan trọng. Và đúng như lời cam kết, Diệm cũng cải tổ chính phủ, nhưng không phải để dân chủ hóa, ngược lại để củng cố thêm chế độ gia đình trị. Phần Mỹ, nhận định ảnh hưởng Đồng khởi Bến Tre nay đã loang rộng ra toàn miền Nam trở nên bất ổn. Tòa Bạch Ốc không dám bỏ Diệm vào lúc Kennedy mới tại vị, Diệm lại quyết sống chết giữ Nhu. Tổng thống Mỹ ra lệnh giữ Diệm, bọn Durbrow-Colby chỉ còn biết trợn mắt nhìn Nhu hoành hành. Ngoài miền Trung, Ngô Đình Cẩn, tàn bạo hơn, bắt cóc, thủ tiêu, diệt hết phe nhóm chính trị đối lập, cả sĩ quan cao cấp, bất cứ ai Cẩn phát hiện được tín hiệu thiếu trung thành, không nương tay.   
Thành Minh chậm rãi:   
- Kennedy trước ngày nhậm chức, đã phái nhiều đoàn qua Sài Gòn điều nghiên kỹ, có được kết luận: Phong trào Cách mạng miền Nam không bị ngăn chặn, trái lại phát triển mạnh khắp nông thôn, đúng thời kỳ ổn định đã qua rồi, báo hiệu chế độ Diệm có nguy cơ suy sụp. ông ta không muốn có xáo trộn lúc này, nhưng buộc phải chấp thuận, bật đèn xanh cho bọn tướng lãnh Sài Gòn trung thành với Mỹ làm đảo chính, hy vọng củng cố con bài Ngô Đình Diệm, chặn đứng sự phá hoại của Nhu - Cẩn. Anh em Nhu Diệm vẫn nuôi ảo tưởng về sách lược diệt cộng, bọn Mỹ tinh hơn, chúng nhận thức được Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam ra đời từ sự hưởng ứng của đại đa số nhân dân mèn Nam) chứng tỏ chế độ thực dân mới chỉ lừa bịp quần chúng được lúc đầu, đến đáy đã bị Mặt trận vạch mặt, bộc lộ chính sách cai trị thất nhân tâm. Mỹ đã nhận ra sự thất bại trong kế hoạch giữ Diệm, bỏ Nhu, mở đường cho bọn quân phiệt lên thay. Nhu đã trụ được và nhanh nhạy phản kích. Nhu quyết đoán bọn Mỹ chủ mưu, đẩy Nhu vào con đường sống chết, hắn buộc phải mạnh tay để tồn tại. Hơn lúc nào hết, chúng ta cần nhạy bén nắm thời cơ, trong giai đoạn nội bộ Nhu Diệm hạ thủ nhau, nội bộ Mỹ cũng phát sinh chủ hòa chủ chiến cản đường nhau.   
Thành Minh hướng đầu đũa vào Vũ, nhấn mạnh:   
- Nhiệm vụ của đồng chí là tiếp tục tấn công vào đầu não chế độ Nhu Diệm, bằng những cú đánh hiểm có tính quyết định. Trước mắt, đánh động Tuyến, Mậu, toàn bộ nhóm Cần Lao ly khai, không còn lâu đâu Nhu sẽ biết tất cả. Nhu phát hiện được chứng cớ ở bọn lưu vong Thi, Đông, đã bắt đầu tuyên bố vung vít, ở một vài tên bị Nhu tóm đầu sợ chết lập công khai báo, cả ở nhóm Caravelle và Sửu, Đán hiểu lầm Mậu chơi trò ú tim. Chẳng mấy khó khăn hù dọa họ phải không nào? Còn nhiều hiện tượng lọt ra từ những kẽ hở giúp cho Nhu nhận ra Mậu, Tuyến có liên lạc với CIA trong vụ đảo chính. Và khi biết rõ rồi, Nhu sẽ làm gì, miễn bàn? Phải nói cho Mậu biết đừng chủ quan tin vào kế sách "đường rút" an toàn vừa rồi, mà phải chủ động cướp lấy sinh lộ. Đã trót lên lưng cọp, thì hoặc chẹt cổ giết cọp ngay, hoặc để bị cọp quay lại thịt mình! Không còn thời gian rời khỏi lưng cọp đâu. Tập họp thực lực, tranh thủ giải thoát những tên còn bị kẹt trong tay Nhu, thuyết phục những tên đang hoảng hốt thụ động chờ Nhu tính sổ, giúp bọn đó có quyết tâm tìm đường sống, tiến tới không nhanh thì chậm cũng phải làm đảo chính lại. Tiên hạ thủ vi cường. Đồng chí tham mưu động viên Mậu và Nhóm Tâm huyết, vạch cho họ thấy đa số nghị sĩ Mỹ đã phê phán Eisenhower, tổng thống tiền nhiệm đặt tiền đánh cá vào một con ngựa bại là Ngô Đình Diệm. Phát ngôn viên của Kennedy mới rồi tuyên bố lấp lửng rằng Mỹ không thể từ chối tăng thêm viện trợ cho Nam Việt Nam, chừng nào "người nhận" phải sử dụng viện trợ có hiệu lực. Quốc hội Mỹ vừa rồi còn trắng trợn hơn đã chính thức thông báo với Kennedy: chế độ chuyên quyền Ngô Đình Diệm đang đưa miền Nam Việt Nam đi đến thảm họa. Như vậy là có nhiều hiện tượng Mỹ đang chuyển hướng chính sách đối với Sài Gòn, cụ thể họ tụ họp và trực tiếp sử dụng bọn tướng tá qua mặt Nhu Diệm. Phải chăng một chế độ quân phiệt đã manh nha? Có cơ sở đấy: Bộ trưởng quốc phòng McNamara đã được Kennedy ký quyết định giao trách nhiệm định ra chính sách cho Nam Việt Nam, và được cả Hội đồng tham mưu trưởng liên quân Hoa Kỳ ủng hộ. McNamara tuyên bố rằng: "Thực chất của vấn đề Nam Việt Nam là vấn đề quân sự". Giờ thì chúng ta đã rõ, Diệm Nhu không còn giá trị như trước đối với bọn Mỹ, chính Kennedy sẽ chôn chế độ thực dân mới vì chằng còn lừa bịp được ai thêm, nhóm Mậu phải chớp cơ hội, nhanh tay nhận lấy lá cờ quân phiệt từ tay Mỹ mà phất.   
Thành Minh cười hưng phấn, đòi Vũ cụng ly:   
- Chúng ta chào mừng Mặt Trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời. Cơ bản phát huy phong trào đồng khởi, chuyển sang đấu tranh vũ trang, đánh đổ chế độ thuộc địa trá hình, xây dựng một miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, hòa bình, tiến tới thống nhất đất nước. Rõ ràng Đảng ta luôn luôn tranh thủ giữ thế chủ động, đã thấy trước để sẵn sàng đối đầu với một chế độ quân phiệt mà Mỹ áp đặt nhưng nay đang chuẩn bị thay ngựa giữa dòng, và điều tất yếu thôi. Trước mắt, thời cơ thuận lợi đang mở ra, chúc cậu thành công trong nhiệm vụ mới. \*   
Đã hai tháng qua, đại tá Đỗ Mậu ăn ngủ tại văn phòng Tổng nha An ninh, rất ít khi về nhà riêng ở Tân Hưng, Chợ Lớn. Sài Gòn vẫn duy trì giới nghiêm về đêm từ sau đảo chính. Mỗi tuần, vài đêm Vũ cũng ngủ lại với Mậu, phần công việc, phần Mậu muốn giữ anh lại tâm sự riêng tư. Vốn còn sống độc thân, Vũ không cảm thấy trở ngại. Anh thường ăn cơm chung với Mậu, Mậu không ăn cơm nhà hàng, ông ta quen các món ăn do chính bà vợ mỗi bữa sai lính mang đến. "Cơm kiểu Huế - Mậu nói, xưa nay đủ cay chua, chát, đắng" mùi vị cuộc đời của riêng ông đã nếm trải. Mậu sống nhiều bằng nội tâm, giàu tình cảm, tin tử vi tướng số. Vừa là chỉ huy, vừa hơn Vũ gần hai mươi tuổi đời tuy chỉ là đại tá nhưng tướng tá quân lực Việt Nam Cộng hòa đều nể sợ, vì được tổng thống Diệm tin, giao nắm "linh hồn" quân đội. Mỗi khi bạn bè đến thăm mà có mặt Vũ, ông ta vẫn luôn giữ anh lại cùng chuyện trò và giới thiệu Vũ với họ: "Người bạn vong niên thân nhất của tôi tin cậy, cứ nói chuyện tự nhiên".   
Gần bãi giờ làm việc buổi chiều, đại tá Mậu đến văn phòng của Vũ. Cầm theo một kẹp hồ sơ, gồm các bản quyết định của Bộ quốc phòng vừa ký thuyên chuyển, bổ nhiệm hàng chục tướng tá, việc làm chưa từng xây ra kể từ khi tổng thống Diệm nắm quyền tổng tư lệnh quân đội.   
Chức năng của Tổng nha An ninh quân đội là được góp ý trong các buổi họp để tháng quân hàm cấp tướng tá, để chuyển đổi, bổ nhiệm các Tư lệnh đơn vị từ tiểu khu, quân khu, vùng chiến thuật sư đoàn, quân đoàn. Dù không quyền định đoạt nhưng ý kiến của Mậu phải được coi trọng. Vậy mà lần này, sau biến cố đảo chính, Đỗ Mậu không được tổng tư lệnh Ngô Đình Diệm hay bộ Quốc Phòng tham khảo ý kiến, chỉ giao nhiệm vụ khi quyết định đã ban hành, bổ sung hồ sơ theo dõi lý lịch cá nhân, Tổng nha chịu trách nhiệm lưu quản. Mậu lật lật từng trang giấy đặt trước mặt Vũ, thái độ bực bội:   
- Anh Vũ xem đây! Rõ ràng là việc làm của ông Nhu đã đạp lên nguyên tắc, lại chuyên quyền. Ông ta tập họp dưới trướng hàng loạt tay chân tôi tớ tin cậy nhất, ông ta chẳng dám tin ai. Tôi coi kỹ một loạt thuyên chuyển bổ nhiệm này, đúng là bằng cớ đủ chứng tỏ dư luận trong quân đội không phải là xuyên tạc, hai anh em ông Diệm có ý đồ xây dựng một thứ quân đội giáo phái, giáo phái Công Giáo!   
Bằng ngón tay run run, đại tá Mậu lật những trang giấy, lần những tên ghi đậm nét, giảng giải cho Vũ nghe. Lúc này quân. đội Sài Gòn có chín sư đoàn bộ binh, thì đến bẩy tư lệnh sư đoàn do những sĩ quan công giáo chỉ huy, đó là Bùi Dinh, Ngô Dzu, Nguyễn Văn Thiệu, Lâm Văn Phát, Bùi Đình Đạm, Lê Quang Trọng, Nguyễn Bảo Trị. Đa số các tư lệnh quân khu, các tỉnh trưởng tiểu khu, tư lệnh không quân, hải quân, Đặc ủy tình báo, Tổng nha Cảnh sát được giao cho những Huỳnh Văn Cao, Trần Thanh Chiêu, Nguyễn Thế Như, Nguyễn Xuân Vinh, Thẩm Nghĩa Bôi, Lê Quang Tung v.v... Mậu lắc đầu, thở mạnh:   
- Anh thấy rõ rồi chứ: Tất cả là công giáo, công giáo cần lao, không phải Cần lao nhân vị của chúng ta, mà cần lao riêng của lãnh tụ Ngô Đình Nhu. Các ông ấy, tổng thống Diệm và cố vấn Nhu - Mậu nhấn mạnh - chỉ cần số tay sai tin được, chứ cần gì tài năng nhỉ? Đây nhé, Lê Văn Sâm, trung tá đồng hóa, được bổ nhiệm làm Giám đốc Nha Quân cụ. Trời đất! Anh biết thằng Sâm là ai không? Là tên thợ máy tàu đò. Hồi Nguyễn Ngọc Lễ ở miền Tây khai thác hàng loạt đò máy đưa khách ở lục tỉnh, dùng Sâm coi máy tàu. Khi Lễ về Huế, thấy Sâm trung thành, thạo máy móc, bèn mang theo. Tại Huế, Lễ và cậu Cẩn cũng mở ra khai thác tàu đò, giao cho Sâm quản lý. Từ đầy tớ của Lễ nhảy lên đầy tớ của cố vấn miền Trung, Sâm phất mạnh. Khá rồi, được cậu Cẩn đỡ đầu, Sâm cưới được em vợ bác sĩ Lê Khắc Quyến, lúc đó Quyến vừa là Trưởng bệnh viện vừa là bác sĩ riêng của cố bà Ngô Đình Khả. Dựa thế, Sâm trở thành nhân vật chính trị của Đảng Cần lao thân cận Cẩn, đổi màu thành quí tộc, vươn lên làm cán bộ kinh tài cho đảng. Có thể vì Sâm làm ra tiền cho cậu Cẩn, nên ông Nhu cho làm Nha quân cụ, một cái túi không đáy đô-la Mỹ chảy vào, tha hồ hốt. Còn đây, thiếu tướng Trần Ngọc Tám, tay chân thân tín của tổng giám mục Ngô Đình Thục, khi ông Thục cất nhắc làm tỉnh trưởng Vĩnh Long mới được mang quân hàm thiếu tá. Quả là trắng trợn, mới từ 1956 đến giờ, chưa đầy năm năm đã được thăng thiếu tướng, nắm Học viện tham mưu Bộ quốc phòng. Họ bất chấp học vị, tài năng. Bao nhiêu sĩ quan lăn lộn hàng chục năm ở chiến trường để cho ông Diệm trị vì, ông Nhu cố ý vô hiệu hóa họ, gạt họ ra, một quân đội như vậy, còn tinh thần đâu chiến đấu bảo vệ chế độ? Tai họa! Đúng là tai họa!   
Buổi chiều Mậu giữ Vũ lại cùng ăn cơm. Có lẽ bực bội đến bứt rứt, Mậu ăn ít uống rượu hơi nhiều. Bữa ăn vừa xong, trung sĩ cận vệ báo có cụ Tạ Chương Phùng xin gặp. Mậu tỏ vẻ ngạc nhiên, hấp tấp ra ngoài đón khá ch, dìu vào phòng trong một ông già râu tóc đã bạc, nhưng còn quắc thước.   
- Xin giới thiệu với bác, đây là ông Lê Nguyên Vũ, sĩ quan phụ tá Tổng nha, người bạn vong niên thân tín nhất của tôi. - quay sang Vũ - Cụ Tạ Chương Phùng. Tôi đã nói chuyện với anh vài ba lần về cụ rồi đấy.   
Vũ đứng lên cung kính bắt tay chào. Anh thấy đại tá Mậu luôn coi trọng Tạ Chương Phùng như bậc thầy. Mậu từng kể cho Vũ nghe, ông ta là đồng chí của Trương Tử Anh, cựu thủ lãnh của Đại Việt quốc dân Đảng; với Ngô Đình Diệm cũng là đồng chí của nhau, xưa kia cùng hoạt động chung phong trào Cường Để. Sau này ông Phùng đã cứu giúp ông Diệm suốt thời kỳ trốn tránh Pháp ở Sài Gòn, Hương Cảng, còn nuôi dưỡng cả bà cố Ngô Đình Khả ở Huế khi ông Diệm vắng mặt trong gia đình.   
Vậy mà, cụ Tạ Chương Phùng vừa ngồi xuống đã rầu rĩ vào đề:   
- Tôi mới được tin báo phải chạy vào ngay. Cả tuần rồi, thằng Diệp nhà tôi bị ông Nhu bắt giữ. Tôi buồn nhưng không lo, vì dù sao Diệp đã phục vụ cho ông Diệm, ông Nhu ba bốn năm nay tận tụy và trung thành. Vừa rồi Diệp có gửi cho ông Nhu bức thư tâm huyết ngăn cản sự chém giết quá tay với những người quốc gia chân chính, chắc lời lẽ quá đáng, nó còn trẻ mà, khiến ông Nhu căm giận. Tôi nghĩ, gì đi nữa, ông Nhu không thể không nghĩ tình tôi, anh em chém nhau "đằng sống" chứ nỡ nào chém nhau "đằng lưỡi". Thế mà thằng đại úy Chí từng là sĩ quan cận vệ của Nguyễn Văn Y, cháu ruột nhà tôi, sáng nay cho tôi tin ông Nhu đã ra lệnh cho đại tá Y thủ tiêu thằng Diệp, đổ tội cho Việt cộng giết. Tôi hoảng quá, áp xe đò vào đây cầu cứu anh. Anh Mậu, anh phải cứu em nó. Tôi chỉ có nó là con độc nhất.   
Mậu trợn mắt, ngơ ngác thất thần, khá lâu mới thốt lên được:   
- Thủ tiêu anh Diệp ư? Có thể như vậy được sao?   
Tạ Chương Phùng nghẹn ngào, cúi đầu úp mặt vào hai bàn tay run rẩy: - Trời ơi! ông Nhu đã làm, đã giết nhiều người, Nguyễn Bảo Toàn, Vũ Tam Anh, Nguyễn Tấn Quê... anh bảo ông ấy không dám à? Thằng Diệp đã chửi ông ta, tối kỵ, anh hiểu chứ? Ông Nhu lại mới hiểu ra thằng Diệp còn biết quá nhiều bí mật những việc ông ta cần giữ kín, vậy là con tôi phạm thêm vào điều cấm nữa. Hai tội, tội nào cũng đi đến cái chết. Anh phải ra tay cứu nó...   
Mậu ngước mất nhìn vào khoảng không, đập nhẹ bàn tay xuống mặt bàn, lẩm bẩm:   
- Làm sao đây? Tôi làm gì được đây?   
Tạ Chương Phùng nắm bàn tay đại tá Mậu lay nhẹ:   
- Anh phải đích thân vào cầu cứu ông Diệm. Chỉ có ông ta mới giải thoát được cho thằng Diệp. Trước khi đến anh, tôi đã gọi điện cho thiếu tướng Lê Văn Nghiêm đích thân qua hỏi đại tá Y, rồi nhờ Lê Khắc Duyệt hỏi Dương Văn Hiếu, họ đều trả lời không ai bắt thằng Diệp. Có nghĩa là họ đã chuẩn bị đổ cho Việt cộng bắt cóc, thủ tiêu. Đại úy Chí mới cho tôi hay, lúc hai giờ chiều nay, thằng Diệp vẫn còn bị nhốt ở P.42, hầm cọp Sở thú. Đại tá Y đã nhận lệnh của Nhu, đêm nay giết phi tang... thông thường chúng đập chết bỏ bao bố rồi đưa ra sông Nhà Bè thả tận đáy... Thằng Diệp chắc cũng phải chịu số phận tương tự. Đàn em của Dương Văn Hiếu đã quen rồi, chúng hành động rất gọn. Anh Mậu, chỉ có anh, thời gian không còn nhiều đâu, mà phải ông Diệm mới ngăn nổi bàn tay sát nhân của chúng kịp.   
Vũ im lặng, chứng kiến vẻ khốn khổ của Mậu. ông ta ngần ngừ, rồi quyết định lao nhanh về phía bàn đặt máy điện thoại, quay số:   
- Đỗ Thọ hỉ?... Chú có việc quan trọng cần gặp cụ, cháu thông báo ngay giúp chú... Được, chú chờ máy...   
Mấy phút im lặng, hồi hộp, chờ đợi. Tạ Chương Phùng ngước mặt mở lớn cặp mắt thất thần cố gắng tập trung như thôi miên nhìn sói vào chiếc máy điện thoại vô tri, để hy vọng. Và rồi tiếng Mậu làm mọi người bừng tỉnh:   
- Chú nghe đây...   
Bầu không khí lắng xuống nặng nề, nghe xì xào phát ra từ ống máy, ít giây trôi qua nhưng sao mà lâu lắc:   
- Rứa hả, đành thôi, chú chờ.   
Mậu lấc đầu, cất điện thoại. Giọng Mậu rời rạc:   
- Đỗ Thọ vào phòng thông báo, trong lúc ông Diệm đang làm việc với ông Nhu. Thọ vừa cất lời, ông Nhu trợn mắt ngoắc tay đuổi ra ngoài, ông cụ ngước mặt lên rồi cúi xuống nhìn tập giấy trước mặt, không để ý gì đến Thọ... Cháu tôi nói, sẽ chờ tới khi ông Nhu ra, sẽ vào báo lại... Chỉ có vậy.   
Tạ Chương Phùng thất thần, gục xuống. Trong khi Đỗ Mậu không giấu nổi, chán chường, bất lực, uất giận đè nặng trong lòng ông ta, quay qua bàn với Vũ:   
- Không lẽ thấy bạn chết không cứu, tôi nhờ ông lại gặp bác sĩ Tuyến may ra ngăn kịp bàn tay Dượng Văn Hiếu, chờ tôi cầu xin ông Diệm sau. Tôi sẽ lệnh cho đại úy Trần Văn Thăng An ninh quân khu thủ đô đem vài tiếu đội lại, bí mật bao vây P.42. Khi cần tôi ra lệnh cướp lại Tạ Chí Diệp, phải liều, đến đâu thì đến.   
Vũ thông cảm sự day dứt trong lòng Đỗ Mậu. Trước mặt người thầy Tạ Chương Phùng đang đau khổ tận cùng, con người thận trọng như Mậu bị thúc đẩy thành kẻ phiêu lưu:   
- Đại tá phải bình tĩnh lại, đành rằng lúc này sinh mạng của ông Diệp đang bị đe dọa, nhưng so với cái chung còn quan trọng hơn. Nó liên quan đến sinh mạng, sự nghiệp, của hàng trăm người tâm huyết. - Ý Vũ muốn nhắc nhở Mậu về trách nhiệm đối với Nhóm Cần Lao ly khai mà ông ta chủ trì - Tôi sẽ đến gặp Tuyến, bàn với anh ta cách giải quyết cho ông Diệp. Đại tá chớ nên hành động cướp tù trong tay đại tá Y và Dương Văn Hiếu, đụng đầu với ông Nhu rất nguy hiểm.   
Tạ Chương Phùng nghe ra, dù vẫn đau buồn, nhưng khảng khái:   
- Đúng như anh Vũ nói, hai anh đã hết lòng vì cha con tôi, nếu phải mất đứa con để bảo vệ an nguy cho anh Mậu, tôi không ân hận. Rất biết ơn cả hai anh, cha con tôi hoặc sống, hoặc chết xin khắc ghi ơn này..   
Vũ gọi điện thoại liên lạc với Tuyển, Tuyến nhận lời chờ anh. Trong khi Vũ đến bác sĩ Tuyến, đại tá Mậu vẫn không mấy yên tâm. Ông ta cho rằng, Tuyến vẫn là người được ông Nhu tin cậy, việc làm của đại tá Y và Dương Văn Hiếu lẽ nào Tuyến không biết.   
Nhưng khi Vũ kể lại nội vụ Tạ Chương Phùng mà đại tá Mậu nhờ Tuyến cứu Diệp, Tuyến sửng sốt thật sự. Vũ nhận ra hiện tượng này cần phải quan tâm, có những việc làm của Nhu, Tuyến không hề được biết, phải chăng lòng tin của Nhu dành cho Tuyến cũng chỉ ở mức độ? Trong giai đoạn này, Lê Quang Tung, Dương Văn Hiếu, Nguyễn Văn Y mới thực sự là những tay sai tin cậy nhất của Ngô Đình Nhu: Sau biến cố đảo chính vừa qua Tuyến, và có thể cả Mậu đã để lại mối nghi ngờ trong Nhu; bản thân Vũ gắn bó với cả hai người này, có thể không tránh được ngoại lệ. Vũ gặng hỏi lại Tuyến:   
- Mấy tháng qua, đại tá Y và Hiếu đã bắt bớ hàng chục người mà anh không biết sao?   
Tuyến không giấu thái độ băn khoăn, xác nhận:   
- Trước đây mọi việc ông Nhu đều giao cho tôi rồi mới chuyển cho đại tá Là, hoặc Dương Văn Hiếu thực hiện. Nay đã đổi khác, Dương Văn Hiếu chuyển từ Đoàn trưởng mật vụ miền Trung không có thực quyền, qua làm Phó Tổng giám đốc Cảnh sát đặc biệt với đầy đủ quyền hạn, Tổng nha Cảnh sát trực thuộc phủ tổng thống rồi, Hiếu trực tiếp nhận lệnh của cụ Diệm hoặc ông cố vấn, có những công việc gọi là "đặc biệt" đến đại tá Y cũng bị qua mặt huống chi tôi.   
Vũ ngập ngừng, vẻ dè dặt:   
- Theo anh do cơ chế, quyền hạn, hay do sự tin cậy ông cố vấn đối với anh có hạn chế? Trước đây tôi thấy mọi vấn đề ông Nhu đều bàn bạc với anh...   
Tuyến đốt thuốc hút, lát sau mới chậm rãi:   
- Đúng vậy, đã xảy ra nhiều việc vượt tầm tay tôi, như việc xảy ra với Tạ Chí Diệp giờ tôi mới biết. Vụ này ông Nhu và chính ông cụ chỉ thị bọn Hiếu, Tung làm, tôi có nghe Diệp nặng lời với ông Nhu vài ba lần.   
Vũ dứt khoát:   
- Đã thế anh không nên can thiệp. Đành rằng ông Mậu đau xót đấy, Diệp vừa là đồng chí vừa là con độc nhất của ông thầy, thấy sắp chết ông Mậu phải cứu. Còn anh, tôi nghĩ, sẽ chẳng làm gì được khi ông Nhu đã quyết. Anh có hỏi bọn Hiếu, chắc họ cũng sẽ trả lời không biết, và rồi ông Nhu nghĩ gì về anh? Mệt đấy! Anh cần thận trọng hơn thôi.   
Tuyến đăm chiêu, dụi mẩu thuốc lá vào gạt tàn:   
- Có lẽ vậy. Ông Nhu đang căm số người quan hệ với Lucien Conein, tất nhiên trong đó có ông Mậu và tôi. Ông ta chưa tỏ thái độ rõ rệt vì chúng tôi quan hệ với CIA qua nhiệm vụ do chính ông cụ chỉ thị.   
Suy nghĩ giây lát, Tuyến kể lại:   
- Tôi còn nhớ hôm đó anh rời khỏi chỗ ông Nhu để đi Thủ Đức, Lê Quang Tung quay lại, lúc đó đã 8 giờ sáng, Tung báo với ông Nhu tiền quân Sư đoàn 21 đã về đến ven đò, nhưng đại tá Huỳnh Văn Cao cho lệnh dừng lại không triển khai ngay để vào giải vây cho cụ Diệm. Cao có trung tá cố vấn Paul Vann đi kèm, cả hai ghé uống cà phê với nhau khá bình thản nhàn hạ, đúng vào thời điểm tổng thống Diệm đang buộc phải cho ghi âm phát bài cam kết nhận điều kiện của Thi, Đông. Được tin này ông Nhu như bi ngất xỉu, ngồi ngẩn ngơ trên ghế. Sau đò ông ta vùng lên, nhìn ông tôi không thể nào quên được nét mặt lạnh lùng, đấng đằng sát khí, ông ta nghiến chặt hai hàm răng, rít lên như nói với chính mình: "Tau căm thù những đứa bợ đít CIA đâm sau lưng ông cụ". Tôi sợ rất sợ. Từ đó đến nay, ông Nhu ít nói, sống bằng nội tâm, tóc bạc hơn, mắt lạnh hơn, ông ta tỏ ra nghi ngờ tất cả, tôi cũng không ngoại lệ. Anh thấy chứ, Cao được ông cụ, ông Nhu coi như đứa con cưng, chỉ mới năm năm từ một thiếu úy mới ra trường, ông Nhu đã nâng lên hàm đại tá, sư đoàn trưởng. Ông cụ còn sấp xếp với tư lệnh Mỹ, tuyển trung tá Vann, một chuyên gia quân sự tầm cỡ đặc biệt dạy dỗ Cao, con đường tương lai của Cao sẽ đứng đầu quân lực là cái chắc. Vậy mà, ông Nhu làm sao không kinh ngạc, khi được biết Cao theo lệnh của Mỹ chớ đâu có trung thành với ông cụ, với ông ta. Cũng chính vì thế, ông Nhu quyết đoán vụ đảo chính vừa rồi do Mỹ đạo diễn để diệt ông ta. Uất ức cành hông, ông Nhu tính "không ăn thì đạp đổ", thăm dò đại sứ Ấn Độ vốn có tình cảm đặc biệt với bà Nhu, để liên lạc với thành viên Ấn trong ủy hội Quốc tế, gợi ý Hà Nội liên hợp đối đầu với Mỹ. Hành động phản: kích điên cuồng của ông Nhu xuất phát từ tâm trạng căm Mỹ trở mặt.   
Vũ vừa chăm chú nghe, vừa liên hệ những điều đồng chí Thành Minh phân tích mới đây, anh càng nhận ra sự chỉ đạo kịp thời, chính xác của trên đã mở sẵn hướng hành động tình báo giao cho anh có nhiều thuận lợi. Thời cơ không bỏ lỡ, Vũ tỏ rõ thiện chí của minh:   
- Nghe anh, lúc này tôi đã thấy được mối nguy hiểm của anh và cả của đại tá Mậu. Các anh đã leo lên lưng cọp rồi, không còn thời cơ để xuống nữa. - Và anh lặp lại đúng như lời Thành Minh - Chẳng còn cách nào khác, giết cọp hoặc chờ cọp thịt lại mình. Chân lý cuộc sống đấy!   
Chuông điện thoại reo vang cắt dòng suy nghĩ của hai người, Tuyến cầm ống nghe:   
- Vâng, tôi đây thưa đại tá. Anh Vũ còn ở đây được thôi, để tôi chuyển ngay... Ông Mậu cần gặp anh.   
Tuyến đưa ống nghe cho Vũ. Đại tá Mậu vắn tắt kể cho Vũ biết diễn tiến cái chết của Tạ Chí Diệp, ông muốn Vũ trở về gặp ông ta. Vũ uể oải đặt ống điện thoại, quay lại với Tuyến:   
- Tạ Chí Diệp bị giết rồi. Ông Mậu cho rằng chính ông Nhu thúc bọn Hiếu ra tay nhanh hơn, khi biết Tạ Chương Phùng và đại tá Mậu xin gặp ông cụ. Nhờ đại úy Chí bên trong chỉ dẫn, ông Mậu quan hệ với An ninh hải quân cho người đi lấy xác ở sông Nhà Bè.   
Vũ tỏ vẻ ngao ngán:   
- Anh thấy đấy! Ông Nhu đối với anh em nội bộ quả là cạn tàu ráo máng, hoảng loạn, đa nghi, níu giữ quyền lực, dù phải đổi bằng tính mạng của đồng chí mình, ân nhân mình. Cả nửa đời mình, cụ Phùng hi sinh cho cụ Diệm...   
Vũ từ biệt Tuyến, vội vã ra về. Trời đã về khuya, đường phố im ắng không người trong giờ quân luật... Anh dừng xe ở sân trước. Phòng làm việc của Mậu vẫn sáng đèn. Anh lao vào không kịp nhận những cái chào của vài ba hạ sĩ quan cận vệ gác đêm.   
Tạ Chương Phùng ngồi bó gối trên ghế sa lông, đầu vẫn gục trên hài vòng tay. Đại tá Mậu với điếu thuốc cháy dở trên tay ngước lên nhìn Vũ. Cả hai đều thức, im lặng, phờ phạc, họ không còn điều gì để nói. Đại tá Mậu cất tiếng khàn khàn nlư không còn sinh khí:   
- Đại úy Chí trực tiếp lại báo với chúng tôi. Hiếu đã cho đàn em đâm chết anh Diệp, bỏ bao bố chở ra sông Nhà Bè... Trước khi Đỗ Thọ điện thoại cho tôi, ông cụ mệt, sáng mai mới cho tôi gặp. Tôi đã lệnh cho đại úy Trần Văn Thăng qua nhờ An ninh bên Hải quân lấy tàu nhỏ và người nhái đi tìm xác anh Diệp, được sự chỉ dẫn của cháu Chí có hy vọng vớt được nhanh thôi. Chúng ta đành chờ tin của họ.   
Ông già họ Tạ rền rĩ:   
- Con tôi có tội tình gì? Trời ơi! Con ơi! Người ta không cho ba chết thay con, tại sao hở trời?   
Đại tá Mậu chuyển chỗ tới ngồi cạnh Tạ Chương Phùng, đặt bàn tay lên vai người thầy khốn khổ, có lẽ ông ta không biết phải an ủi bằng cách nào trong trường hợp này, trường hợp chính Mậu đang nắm quyền lực đầy đủ trong tay... nên thở dài im lặng.   
Cả hai lắng nghe Vũ kể lại tỉ mỉ cuộc gặp Tuyến, cũng là người nắm đầy đủ quyền lực của chế độ trong tay như Mậu, và Tuyến cũng bất lực như Mậu. Anh cố ý nhắc việc của Cao: Huỳnh Văn Cao con tinh thần của Giám mục Ngô Đình Thục, sĩ quan tùy viên từ thủ tướng qua tổng thống Diệm, tay chân thân tín nhất của cố vấn Ngô Đình Nhu, là Tư lệnh sư đoàn 21 tin cậy bậc nhất. của chế độ, được tập đoàn cố vấn quân sự Mỹ cấp phương tiện ưu tiên, cho chuyên gia tầm cỡ cận kề giảng dạy. Huỳnh Văn Cao đã hai lần tuyên thệ với nhà Ngô bằng đức tin tôn giáo, bằng tinh thần Đảng Cần Lao, vậy mà Nhu hết còn tin được, nhưng không làm gì được, Cao đã là của Mỹ...   
Nhìn ánh mắt của Tạ Chương Phùng và Đỗ Mậu, Vũ thấy ẩn chứa cả trời oán hận, anh không phải nhắc những điều anh đã nhắc Trần Kim Tuyến. Hai con người này, rồi nhóm tâm huyết Hội Khổng học, Tuyến nữa, là chất liệu mà lãnh đạo Cách mạng đã phát hiện, gom lại, trí tuệ của Đảng sẽ tạo thành quả bom định giờ đật ngay trong căn nhà họ Ngô, cái nhân của Chế độ thực dân mới.   
Bốn giờ sáng, điện thoại của đại úy giám đốc An ninh quân khu Thủ đô Trần Văn Thăng báo về họ đã vớt được xác Tạ Chí Diệp, chẳng còn nguyên vẹn, chỉ có phong bì với bản án "Lệnh tử hình" của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam kèm dấu son đỏ chót. Phong bì được hàn kín trong bao nhựa nên còn nguyên vẹn, người ta cũng rất thận trọng để phòng khi bị phát hiện, dù bao bố đã buộc chặt vào tảng đá đưa xác chết chìm sát đáy sông.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 18**

Sáu giờ sáng, Lê Nguyên Vũ vừa tắm rửa xong sau buổi tập thể dục thường lệ, Huỳnh Văn Trọng đã tới rủ đi ăn điểm tâm tại quán cháo cá nổi tiếng Sài Gòn, ở Chợ Cũ. Cùng ngồi xe của anh Trọng Vũ vừa nghe anh kể chuyện:   
- Mấy ngày nay nhóm học trò của tôi bàn tán với nhau khá nhiều chuyện. Sau vụ đảo chính, đại sứ Durbrow và anh em ông Diệm Nhu căng thẳng với nhau. Ông Diệm nói thẳng với Durbrow, đã có nhiều hiện tượng từ các cơ quan điều tra trình báo với ông, vụ binh biến vừa rồi do chính những người Mỹ ở đây chỉ đạo. Còn ông Nhu cả mấy tháng nay không muốn nhìn mặt Durbrow và đại tá Colby. Cuối tuần qua, Durbrow đưa con bồ nhí ra nhà nghỉ Vũng Tàu hú hí, đại tá Lê Quang Tung cho đàn em giả bọn ma cô, chúng dàn cảnh như đánh ghen, vào hẳn phòng nghỉ hù dọa Durbrow, viên đại sứ quá sợ còn ở truồng phải phóng qua cửa sổ chạy trốn. Cô bé ca sĩ nổi tiếng bị đòn khá nặng, phải điều trì ở bệnh viện. Durbrow không dám la lối, vì họ đã chụp hình, vả lại chẳng có chứng cớ bọn hành hung là ai, đành im lặng. Sự kiện tin về tòa Bạch Ốc rất nhanh, tân Tổng thống Kennedy vốn đã có ý thay đổi đại sứ ở Sài Gòn, nhân chuyện xảy ra ký ngay quyết định rút Durbrow về nước. Chiều hôm qua tân đại sứ Mỹ đã đến Sài Gòn nhận bàn giao. Cùng đến với tân đại sứ có đại tá Porter nhân viên cao cấp CIA đóng vai vụ tá. Đại sứ Mỹ này tên là Nolting, một tiến sĩ luật, dân quý tộc, công giáo, nhà ngoại giao hào hoa có tiếng là uyển chuyển đã từng quen biết ông Diệm từ khi còn ở ẩn trong Tu hội Maryknoll chờ Mỹ đưa về chấp chánh. Ông Diệm quá mừng có được Nolting qua Sài Gòn thay thế Durbrow. Tân tổng thống Kennedy viết thư tay giao cho Nolting chuyển cho tổng thống Diệm. Trong thư, Kennedy khẳng định tiếp tục ủng hộ Diệm, hứa tăng viện trợ, đưa qua Sài Gòn thêm mười ngàn cố vấn quân sự, đồng thời sẽ nghiên cứu đề nghị của ông Diệm qua Hồng Y Spellman chuyển đến Kenedy. Theo nội dung bản đề nghị này, ông Diệm xin Mỹ chấp thuận cho một sư đoàn quân đội Đài Loan đưa qua Sài Gòn, chi viện cho chính phủ ông Diệm, với nhiệm vụ bình định địa bàn Tây Nam biên giới Lào-Việt. Ông Diệm nhận định rằng, sự hiện diện của sư đoàn Đài Loan sẽ ngăn chặn được sự xâm nhập của Cộng sản miền Bắc vào Nam. Tổng thống Tưởng Giới Thạch đã chấp thuận lời yêu cầu của chính phủ Ngô Đình Diệm đúng theo tinh thần nghị định thư hai nước đã ký kết, việc gởi chí nguyện quân Đài Loan qua Nam Việt Nam là để phối hợp chống Cộng sản Trung Quốc và Hà Nội.   
Thấy Vũ im lặng nghe, không chút phản ứng, anh Trọng liếc xéo Vũ:   
- Chú nghe tôi đấy chứ?   
- Vâng, tôi đang dỏng tai nghe anh đây. Tiếp đi anh.   
- Ngoài ra, Kennedy tỏ rõ ý định nâng cao uy tín ông Diệm cốt để xóa đi cái vết biến cố vừa rồi, thông báo công khai cho chính phủ Sài Gòn là Phó Tổng thống Mỹ sẽ sang thăm Nam Việt Nam vào tháng tới. Nhưng bọn Mỹ ở đây, như Richardson, tướng Wallz, Colby, nhóm CIA lại không bằng lòng, họ lo ngại Kennedy quá tin để đặt hy vọng ở ông Diệm là một tai hại đối với Mỹ. Không thấy họ phản ứng công khai, chỉ thì thầm lắc đầu nhìn nhau thôi. Ngược lại bọn tòa Đại sứ ủng hộ sách lược của tân tổng thống Mỹ. Họ tin Kennedy biết rõ anh em ông Diệm bất tài, chuyên quyền, gây bất bình trong nội bộ, nhưng lúc này cái thế buộc Kennedy phải giữ Diệm lại một thời gian cốt ổn định miền Nam Việt Nam để rảnh tay tập trung đối phó với Liên Xô đang tiến sâu vào sườn Mỹ từ phía Cuba. Cộng sản Liên Xô đã bố trí ở "bệ phóng" này hàng trăm hỏa tiễn có đầu đạn hạt nhân, cùng lúc với phong trào cộng sản ở châu Mỹ La Tinh đang có hiện tượng phát triển mạnh đến báo động. Bọn Mỹ ở tòa Đại sứ cho rằng, anh em ông Diệm gặp may, nếu không có vụ rắc rối ở vùng vịnh Cuba thì chắc chắn Kennedy sẽ không để Diệm-Nhu tồn tại, huống chi là vuốt ve hứa hẹn.   
Cho xe ngừng cạnh quán cháo cá, Trọng chờ Vũ xuống xe, cùng đi vào quán. Cả hai vào bàn, ngồi chờ, Trọng tiếp tục câu chuyện:   
- Qua những lời bàn tán của bọn Mỹ, nhóm học trò tôi, tôi mới rõ Mỹ đen Mỹ trắng đều là Mỹ, họ không còn tin tưởng vào anh em Nhu Diệm, trước sau gì họ cũng đuổi đi thôi. Bây giờ tôi càng tin sự phân tích trước kia của chú, đúng như tiên tri vậy, Ngô Đình Diệm dần dần sẽ lộ mặt là tên cõng rắn cắn gà nhà. Như vụ ông ta cầu cứu họ Tưởng từ lúc nào, xin đưa quân Đài Loan qua để giết dân mình. Này chú, ông Diệm phải trả lương, nuôi quân Đài Loan chứ?   
Vũ trả lời người anh nuôi:   
- Anh đừng lo, mọi sự chi tiêu ở đây đã có ông chủ Mỹ trả hết, như đã trả cho ông Diệm và quân đội Việt Nam cộng hòa của ông ta. Chúng ta phải hiểu rằng, mọi việc diễn tiến ở miền Nam Việt Nam này đều do Mỹ quyết định, không phải hai tổng thống Ngô Đình Diệm và Tưởng Giới Thạch muốn mà được. Mặt khác, chúng ta thử bàn sâu vào vấn đề này để thấy sau vụ biến cố vừa qua ông Diệm đã thấy rõ các tướng lãnh và quân lực Việt Nam Cộng hòa không hoàn toàn trung thành với gia đình họ Ngô. Phía Mỹ cũng không tin tưởng nhiều lắm về khả năng của quân lực Việt Nam cộng hòa đủ sức giữ vững miền Nam Việt Nam trước sự lớn mạnh của cộng sản. Sau trận đánh Tua Hai (Tây Ninh) và cuộc đụng độ với sư đoàn 21, Mỹ đã tính đến, hoặc chính quân đội Mỹ phải trực tiếp vào hoặc đưa cả quân đồng minh như Đài Loan, Thái Lan, Đại Hàn... mới hy vọng chiến thắng được Việt Cộng. Cuộc đảo chính vừa qua cho chúng ta thấy Mỹ đang chuyển thế, trực tiếp nắm các tướng lãnh thay vì chỉ nắm một mình ông Diệm. Quân đội sẽ nắm quyền và nhất thiết sẽ là chiến tranh, chiến tranh kiểu gì đó tùy theo qui mô và sức mạnh của hai bên. Chế độ thực dân mới sẽ cáo chung, một chế độ quân phiệt bù nhìn tay sai thay thế là điều phải đến.   
- Chế độ Thực dân mới và chế độ quân phiệt bù nhìn tay sai khác gì nhỉ? Kiểu nào cũng là bù nhìn.   
- Khác chứ anh, thực dân mới phiên toái hơn, buộc Mỹ phải để cho nhóm chính trị quốc gia cầm quyền làm theo định hướng của Mỹ vạch ra, còn chế độ quân phiệt bù nhìn tay sai thì không cần cái vỏ độc lập dân chủ tự do lừa bịp, mà nhất cử nhất động phải vâng lời, làm theo lời Mỹ phán. Cái thì mập mờ đánh lận con đen, cái thì trắng trợn thẳng thừng là xâm lược không cần giấu diếm. Chúng sẽ dùng bọn quân phiệt, cai trị bằng sức mạnh, bạo lực, và tất nhiên tàn bạo đúng mức.   
Cả hai cùng ăn cháo, vừa nói chuyện bâng quơ về thời tiết, về các món ngon Sài Gòn. Cuối bữa, Trọng tiếp tục câu chuyện:   
- Chú có lý. Phong cách làm việc của đại sứ Mỹ lâu nay hoàn toàn không giữ nguyên tắc ngoại giao giữa hai chính phủ.. Nolting hoặc Porter đến gặp ông Diệm bất cứ giờ giấc nào ông Diệm cũng phải tiếp đón. Không phải để bàn luận, mà để nghe họ truyền lệnh. Quả không có gì đáng ngạc nhiên nữa khi Kennedy cử Nolting qua, ngồi cạnh ông Diệm để cầm tay chỉ việc, kiểu đại diện của Hoa Thịnh Đốn, chuyển chỉ thị từ Mỹ qua Sài Gòn.   
Có lẽ cũng vì vị trí và nhiệm vụ của Nolting là ở hậu trường nhiều hơn, nên chỉ thời gian rất ngắn ông ta đã liên hệ thân mật với bà Nhu, gắn bó với đệ nhất phu nhân hơn là với chính phủ Cộng Hòa Việt Nam, khiến bà Nhu tưng tưng khoe với các phu nhân trong Phụ nữ liên đới rằng tay Đại sứ Mỹ mới này "dễ thương" hết cớ.   
Vũ thích thú được nghe anh Trọng cung cấp cho nguồn tin đáng giá, anh gật gù mỉm cười khi vừa ăn cháo xong:   
- Thật là ngon, phải không anh?   
- Chú khen cái gì ngon?   
- Cháo cá và... cả câu chuyện anh vừa cho tôi nghe. Tuyệt thật?   
Anh Trọng chủ động đứng lên trước, thanh toán tiền cho nhà hàng, cùng Vũ trở lại chỗ xe:   
- Tôi đưa chú về nhà để kịp giờ đi làm.   
Trọng lái xe nhanh hơn lúc đi. Đường phố đã đông người. Đến đại lộ Thống Nhất, anh giảm tốc độ. Câu chuyện tiếp tục với vẻ bình thản:   
- Cha Cao Văn Luận vừa công du Hoa Thịnh Đốn trở về. Ông Diệm giao cho cha nhiệm vụ báo cáo tình hình biến cố vừa qua với Hồng Y Spellman, chắc chắn là không mấy đúng với sự thật, và cũng để thăm dò thái độ của Nhà Trắng. Ngài tỏ vẻ lạc quan, nói nhỏ với tôi rằng Mỹ vẫn hết lòng ủng hộ, tin cậy vào tổng thống Diệm "của chúng ta", và cho biết phó tổng thống Johnson sẽ qua thăm Việt Nam để khích lệ ông Diệm vững tin, trực tiếp duyệt xét quốc sách ấp chiến lược bình định nông thôn của cố vấn Ngô Đình Nhu.   
Nghe nói kế hoạch này đã được hoàn thành do các chuyên gia ngoại quốc soạn thảo, đã đệ trình với chính phủ Mỹ trước ngày xảy ra biến cố. Kế hoạch này là kết quả của cả quá trình thực hiện khu trù mật, khu dinh điền, rút kinh nghiệm cải tiến, triển khai. Ông Nhu tự hào về kế hoạch này, Quốc hội Mỹ đã thông qua ngân sách hàng trăm triệu đô la. Cha Luận cho đây là một công trình vĩ đại, rất vĩ đại, rất tốn kém, chỉ có đô-la của Hoa Kỳ mới đủ sức làm được. Lập ấp, gom dân, cô lập cộng sản bên ngoài để tiêu diệt, thanh lọc cộng sản bên trong không còn đất sống, hàng vạn khu chiến đấu hình thành những "Ilots de résistance" nhân dân tự vũ trang diệt cộng.   
Ngừng giây lát, anh Trọng quay qua nhìn Vũ:   
- Tôi nghe cha Luận nói sơ sơ cũng cảm thấy chương trình quá lớn, quá ghê gớm phải không chú?   
Vũ gật đầu:   
- Vâng! Tôi đã được họ phổ biến, và Bộ quốc phòng cũng được phân công thực hiện một phần kế hoạch trong quốc sách ấp chiến lược: Có điều tôi suy nghĩ câu nói của tiền nhân: thành bại quyết định ở lòng dân, việc gì cũng vậy phải được lòng dân mới đạt. Quốc sách sẽ được tiến hành nay mai thôi, chúng ta phải chờ xem, bàn sớm khi công việc chưa làm chỉ là suy luận, không có gì chính xác, phải không anh?   
- Đúng vậy. Wait and see!   
Anh Trọng dừng xe trước cổng để Vũ xuống, anh căn dặn thêm:   
- Cha Luận mời cha Bửu Dưỡng về Sài Gòn dự lễ Giáng Sinh. Hai ông cũng có chương trình mở Trường Đại học tư thục tại đây, ngành y dược, cha nhắn chú lại gặp đấy. Cha còn ở đây sau Giáng Sinh mới trở ra Huế.   
2.   
Tối hôm qua, Phù Ninh Đa gọi điện hẹn sáng đến ăn điểm tâm với Vũ. Nàng sẽ mang qua bánh bao, xíu mại... và quà đặc biệt. Hỏi quà gì không nói. Vũ như quên hẳn quá khứ của cô em nuôi. Tâm hồn nàng trong sáng hẳn đối với Vũ tình cảm gắn bó cũng trong sáng như anh em. Trong hoàn cảnh độc thân, nghĩ tới Ninh Đa, lòng Vũ ấm lại. Mỗi năm, mỗi lần Tết đến, anh chạnh lòng, nhớ nhà da diết, nhớ mẹ! Người mẹ đã hy sinh nhiều, rất nhiều cho con. Có Ninh Đa quan tâm, anh được an ủi thực sự. Ninh Đa tự lái xe đến khá sớm, khệ nệ những gói đồ, nàng đòi Vũ ra giúp một tay, mang vào những gói, hộp có nhãn hiệu chữ Tàu, một cành đào đầy nụ. Nàng giao cho Vũ lo pha cà phê, còn nàng bày ra bàn những món điểm tâm còn nóng hổi. Nàng gắt gỏng, giục anh vào bàn, ăn ngay kẻo nguội, Vũ nôn nóng khi nàng nhắc lại, anh muốn biết ngay là quà gì.   
- Em sẽ đưa quà đặc biệt cho anh.   
Vũ cười gợi ý:   
- Thì đào này, các gói trái cây này, cái này chắc là bánh mứt, đủ quá rồi để có một cái Tết giàu có nhất.   
Lắc đầu thật dễ thương, Ninh Đa nghiêng mặt liếc Vũ:   
- Đã có gì là đặc biệt? Em muốn nói là quà đặc biệt cơ.   
Và không để Vũ phải đợi lâu, Ninh Đa mở ví xách lấy ra một chiếc hộp nhỏ, một phong bì thơ dày cộm:   
- Chị Linh Phương gửi quà Tết cho anh đây, một chiếc đòng hồ tay và một phong thơ còn niêm đấy nhé. Đặc biệt chưa?   
Vũ gật đầu. Ninh Đa nheo mắt cười:   
- Anh ăn đi, em đọc thư chị Linh Phương nghe chung được không?   
- Tất nhiên là được rồi, giữa chúng ta chẳng có gì là riêng tư cả.   
Ninh Đa cười rõ tươi, nàng trịnh trọng lấy dao ăn rọc bì thư, và cất giọng đọc lớn:   
"Hồng Kông, ngày 16/1/1961.   
Anh Vũ kính mến, Em đang nhớ kinh khủng đây! Nhớ anh, nhớ Ninh Đa, nhớ cả Sài Gòn. Còn ngày nữa là Tết Nguyên Đán. Tết ở Hồng Kông chậm lại một ngày, với Sài Gòn sẽ qua mùng 2 đấy. Cho đến bây giờ em mới hiểu, tết tàu và tết ta có năm không trùng nhau do múi giờ, và tuần trăng, chênh lệch. Vậy mà từ xưa bên ta cứ vẫn dùng lịch tàu, thật là sai khi coi ngày, coi giờ, bói toán, phải không anh? Ở Hồng Kông, người ta chuẩn bị tết, và ăn tết phải tính từ rằm tháng chạp. Họ mừng tết, tiệc tùng tất niên, lớn kinh khiếp, ngay từ lúc Trời Đất vào Xuân, có nghĩa là hoa đào, hoa cúc nở rực khắp nơi, và gió lạnh đông bắc chuyển về. Em đi qua phố phường đầy màu đỏ, tất cả là màu đỏ, câu đối pháo bông, hương thơm, đèn cầy... Màu đỏ là màu sung mãn, hạnh phúc đối với dân Tàu.   
Em đã cố hòa nhập sống trong gia đình, một gia đình lớn của chồng em ở đây, hơn một năm rồi, em vẫn thấy đơn côi xa lạ. Em nhận ra rằng, em vẫn là người Việt Nam. Nghe còi tàu rời cảng, nhìn sương mù như khói bạc trên biển, nhớ quê, nhớ Ninh Đa. Ninh Đa thật hạnh phúc hơn em, đã có anh bên cạnh. Mấy hôm nay em đòi về, chồng em năn nỉ ở lại thay ảnh tiếp khách công ty. Em thông cảm hoàn cảnh của ảnh, đành chịu ở lại. Chồng em phải về chúc Tết cha mẹ, báo cáo tình hình làm ăn với ông Cẩn, toàn những công việc em không thể thay thế ảnh dược, phải không anh?   
Anh Vũ ơi, tháng trước Lâm Phú Anh đã trốn sang đây mang theo vài chục triệu đô la nhập ngân hàng cho ông Cẩn. Anh ta nói bị đại tá Đỗ Mậu rượt bắt, suýt chết, đành phải rời Chợ Lớn chạy sang Hương Cảng. Chắc anh biết vụ Lâm Phú Anh nhà thầu cung cấp đồ hộp cho quân đội Việt Nam, đồ hộp không tốt làm cho mấy trung đoàn ở Tây Nguyên nhiễm bệnh suýt chết. Anh biết không, Lâm Phú Anh chỉ là người đứng tên làm cho ông Cẩn, tài sản vốn liếng là của ông Cẩn, chính anh ta đã nhiều lần báo đông việc dây chuyền, thiết bị quá cũ không đủ tiêu chuẩn vệ sinh khiến vi trùng nhiễm vào cá, thịt ngay trong khi đóng hộp. Anh ta hoàn toàn vô tội, mà chính ông Cẩn quá tham lam vẫn ra lệnh cho anh ta tiếp tục sản xuất, tội là ở ông Cẩn. Anh ta cầu khẩn với chồng em báo trình xin đại tá Đỗ Mậu điều tra lại, giải tội cho anh ta. Anh ta bỏ vợ con tài sản ở Việt Nam qua đây là thất bại. Em thấy quá tội nghiệp, anh giúp anh ta nhé! Anh ta sợ đến phờ phạc mất ăn mất ngủ, sợ đại tá Mậu bỏ tù, sợ cả cậu Cẩn từng dọa thủ tiêu bịt miệng, nên đành phải trốn chạy. Ở bên này em mới rõ, ông Cẩn đang làm chủ thị trường yến sào, quế Trà Mi, Trà Bồng, thú hiếm đặc sản, trăn, rắn, rùa, cua đinh... thu hàng trăm triệu một năm, vậy mà còn vơ vét những lợi tức nhỏ nhoi ở xưởng thầu đồ hộp, chỉ dăm ba triệu đáng gì, vây mà để khổ cho gia đình Lâm Phú Anh. Em nghĩ, đại tá Mậu có ghét bỏ gì Lâm Phú Anh, chỉ cốt bắt anh ta để làm rõ nguyên nhân thôi phải không anh Vũ, nhưng tìm ra thủ phạm chính để làm gì được, cũng như vụ buôn lậu gạo của bà Cả Lễ, Ung Bảo Toàn phải chịu tội vậy thôi. Xin anh nói với đại tá Mậu lờ vụ này di, cho Lâm Phú Anh trở về với vợ con, anh nhé! Còn trăm thứ chuyện muốn kể anh nghe nhưng chồng em phải ra sân bay ngay lúc này, em phải giúp ảnh chuyển theo hàng mấy tạ quà Tết về cho cụ Cẩn, dành thư sau vậy.   
Thương anh, thêm một Tết xa quê nhà, dù sao anh cũng đã có được "cô em nuôi " bên cạnh. Anh hôn Ninh Đa giúp em để mừng năm mới nhé! .   
Thương nhớ nhiều   
Em: Linh Phương   
Tiếng Ninh Đa nhỏ dần khi đọc dòng cuối cùng bức thư, rồi im lặng. Tình cảm của Linh Phương như có hồn, lắng xuống trong lòng hai kẻ xa nhà. Giây lát, Ninh Đa đứng lên từng bước đi lại cạnh Vũ. Nàng ghé mặt vào tai anh, mùi hương thoang thoảng của da thịt làm Vũ không tránh khỏi xao xuyến. Tuy nhiên Vũ cố gắng kềm lại phút yếu lòng, anh lấy tay đỡ nhẹ khuôn mặt tươi đẹp của cô em nuôi, cười và lắc đầu:   
- Đã Tết đâu, Linh Phương nhờ anh chúc Tết, phải chờ sáng mùng Một Tết thay chị ấy mừng tuổi em, anh làm tròn bổn phận, chắc thôi.   
Ninh Đa làm ra vẻ giận hờn, nhưng rồi cười thành tiếng:   
- Anh keo kiệt còn ngay biện, thôi được chờ vài hôm anh lì xì em nghen.   
Trong bộ đồng phục của cửa hàng, áo sơ mi trắng váy ngắn đen, Ninh Đa nhanh gọn sắp xếp đồ tặng gởi của Linh Phương vào tủ lạnh, vào tủ đồ ăn bằng bàn tay thành thạo của người nội trợ, rồi bất ngờ hôn lướt lên má Vũ:   
- Em phải về lo công việc đây.   
Ninh Đa đã về, Vũ ngồi im lặng trên ghế, tay mân mê lá thư của Linh Phương, nhưng anh không nghĩ về Linh Phương, mà nghĩ về tên chủ thầu họ Lâm, thêm một nạn nhân của cố vấn Ngô Đình Cẩn.   
3.   
Phái đoàn đảng viên cao cấp Cần Lao Nhân Vị ly khai đội lốt Hội Khổng học, sau khi đi thăm Đài Loan về đã lấy lại được sự bình ổn tinh thần. Lúc đầu mới trở về họ đã bị hẫng vì âm mưu đảo chính nhằm mục đích gạt hai anh em Nhu-Cẩn ra khỏi chính quyền Ngô Đình Diệm đã hoàn toàn thất bại. Một số thành viên trong nhóm tâm huyết bị bắt, bị phân tán, và một số ít vì quá sợ Ngô Đình Nhu trả thù đã đổi nơi cư trú, trùm chăn chờ cơ hội.   
Cụ Võ Văn Trưng luôn kể đi kể lại với Vũ về kết quả cuộc đi dự Hội Khổng học Quốc tế, nói là Quốc tế vì ngoài số Hội Đông Nam Á còn có mặt Hội Khổng học Thụy Sĩ. Chủ tịch Hội Khổng học Việt Nam làm trưởng đoàn, là cụ Hường Nguyễn Trác. Từ ngày vô nam tị nạn cộng sản, trên danh thiếp của Nguyễn Trác đã ghi lại dòng chữ Hán tước vị được phong của triều Nguyễn thời vua Bảo Đại "Hường Lô Tự Thiếu Khanh" nên bạn bè đòng lứa tuổi gọi là "Cụ Hường", không mấy khi nêu tên tục. Họ tránh nhắc đến chức vị tổng đốc Thanh Hóa của cụ Trác, tức Tỉnh trưởng ngày nay, vào thời kỳ Nhật cướp quyền cai trị của Pháp lập chính phủ Trần Trọng Kim, còn mang tiếng xấu. Người ta cố ý quên đi. Cụ Võ Văn Trưng viết đăng trên tờ tuần báo Minh Tân của Hội kể lại thành công Đại hội Khổng học quốc tế ở Đài Loan, cụ bỏ qua những việc không nên công khai nhưng lại không giữ bí mật những điều đó với Vũ:   
- Phái đoàn Việt Nam được sự ưu ái cách riêng của tổng thống Tưởng Giới Thạch, cho tiếp kiến, mời chiêu đãi. Nhưng nhà lãnh đạo Cộng hòa Trung Hoa Dân quốc đã thấp giọng nói riêng với chúng tôi rằng: "Tổng thống Ngô Đình Diệm là "đồng chí" của ông, là chiến sĩ chống cộng sản chung một chiến hào". Ông tiếc rằng tổng thống Diệm đã để cho những người anh em ruột lộng quyền, lấy tiền viện trợ bỏ túi làm lợi riêng tức là tự tròng vào cổ chiếc vòng lệ thuộc Mỹ lâu dài. Nhận viện trợ của Mỹ, phải biết sử dụng viện trợ để phát triển đất nước để tiến tới tự cung tự cấp, nhanh chóng tự chủ được mình. Tổng thống Diệm cần hiểu điều đó, và Tưởng Giới Thạch cũng phê phán cộng sản Trung Quốc đã vi phạm một sai lầm cơ bản nhất, tức là phá vỡ nền tảng đạo lý Khổng giáo đã có hàng ngàn năm ở lục địa này, đó là nền tảng gia đình, "tiên tề gia, hậu trị quốc", để kiến tạo một xã hội mới trên chân không... Chính nhờ sai lầm của họ Mao, Đài Loan có thời gian kiên trì phục hưng Khổng Giáo, đứng vững được. Ông còn khuyên chúng tôi hãy khuyến cáo tổng thống Diệm phải nhanh chóng cho phục hưng truyền thống văn hóa dân tộc lâu đời, kinh nghiệm mà Đài Loan đã thực hiện. Cuối cùng Tưởng Giới Thạch đề nghị Hội Khổng học Việt Nam, cả hai nước siết chặt bên nhau, củng cố nền tảng Khổng giáo vốn có của hai dân tộc.   
Cụ Trưng lấy làm tâm đắc vè ý kiến đóng góp chân tình của Tưởng Giới Thạch và ông ta còn chính thức thông báo, Đài Loan sẵn sàng gởi chí nguyện quân qua Sài Gòn theo lời yêu cầu của tổng thống Diệm lần gặp gỡ mới đây, nếu chính phủ Mỹ chấp thuận. Theo Tưởng Giới Thạch, ông Diệm cho rằng Cộng sản đã hoạt động khắp miền Nam, quân lực cộng hòa Việt Nam không đủ sức ngăn chặn, có một sư đoàn Đài Loan án ngữ vùng biên giới phía tây Hạ Lào hy vọng chặn được chi viện của miền Bắc vào miền Nam.... Cả ba nhân vật quan trọng của nhóm Cần lao ly khai, cụ Nguyễn Trác, Hà Huy Liêm, Võ Văn Trưng được tổng bí thư Cần Lao Trần Chánh Thành đương kim Bộ Trưởng thông tin hướng dẫn vào báo cáo chuyển đi dự hội Khổng học ở Đài Loan với tổng thống Ngô Đình Diệm. Ông Diệm tỏ ra niềm nở, tin cậy lắng nghe mọi chuyện. Ông Diệm tâm sự, tổng thống Tưởng Giới Thạch đã gây ấn tượng mạnh, khuyến khích và thiện chí ủng hộ, khiến ông cảm thấy lòng chân tình của một người bạn tri kỷ. Ngay đó, ông Diệm đã căn dặn Trần Chánh Thành làm thủ tục mời Phái đoàn Khổng học Đài Loan sang Việt Nam. Phái đoàn sẽ do một người cháu 72 đời của Khổng Phu Tử cầm đầu, còn có một đoàn hát tuồng cổ tùy tòng. Theo gợi ý của Hội Khổng học Đài Loan, đoàn hát có khả năng giúp cho Hội Khổng học Việt Nam số tiền không nhỏ nhờ tiền vé ủng hộ của giới Hoa Kiều Chợ Lớn nửa triệu người. Bộ thông tin chịu chi phí các khoản chiêu đãi đối ngoại, các cụ không phải lo bỏ vốn. Phần ông Diệm rất hài lòng chỉ thị cho Bộ trưởng Trần Chánh Thành đặc biệt giúp đỡ để các cụ lãnh đạo Hội Khổng học Việt Nam đón tiếp Hội Khổng học Đài Loan thật chu đáo.   
Võ Văn Trưng tâm sự với Lê Nguyên Vũ sau cuộc gặp gở tổng thống Diệm:   
- Tôi vào gặp Diệm với lòng lo lắng không yên. Vụ đảo chính thất bại, Ngô Đình Nhu hết tin vào ai, quyết liệt vận dụng quyền lực để trả thù. Bạn bè chúng ta lần lượt bị sa lưới của Dương Văn Hiếu, Lê Quang Tung. Tôi không còn tin vào sự an toàn của đại tá Mậu, của cả Trần Kim Tuyến, nhân mối của Nhóm tâm huyết Cần Lao chúng ta. Nhưng thấy ông Diệm vẫn trân trọng Hội Khổng học của ta, tôi mừng lắm. Có thể nhờ chuyến đi Đài Loan, hội ta được chính phủ Đài Loan, đặc biệt là tổng thống Tưởng Giới Thạch, người mà ông Diệm kính trọng hết mức, nhà lãnh đạo họ Tưởng lại đứng ra làm chủ cho hai Hội Khổng học việt Nam, Đài Loan giao kết huynh đệ. Chúng ta còn có được cái hầm trú ẩn an toàn này, tôi thấy vẫn còn thời cơ, thua keo này, bày keo khác.   
Vũ nhận chân được tính quyết liệt của Võ Văn Trưng, người đứng đầu trong giới dân sự chính trị, còn đại tá Đỗ Mậu cầm đầu giới quân sự, cả hai đều là công thần dựng nên sự nghiệp cho Ngô Đình Diệm, rồi vì Diệm mà chủ xướng chống Nhu-Cẩn. Mọi thành viên đều tin cậy ở lòng trung thực của hai ông này để tham gia, dù rằng mục đích của mỗi thành viên chưa hẳn vì Diệm, vì sự nghiệp của Diệm, mà còn có tham vọng quyền lực, quyền lợi, cá nhân, Vũ tìm thấy từ bản chất của họ khá rõ.   
Qua những điều tâm sự của Trưng, Vũ đã phát hiện, Trưng không còn thần tượng hóa Ngô Đình Diệm khi số nhân vật có công vốn trung thành với Diệm đã bị Nhu lần lượt bắt giam. Cũng giống như Đỗ Mậu chứng kiến Nhu giết Tạ Chí Diệp, Diệm phải biết nhưng không hề can thiệp, cũng không mảy may ân hận. Vậy thì, mục đích "đấu tranh" của cả Trưng-Mậu, keo này, rõ ràng không còn vì sự nghiệp của Diệm. Mục tiêu tranh đấu của họ đã chuyển hướng? Vũ tự hỏi, để yên tâm tiến tới.   
Vũ nhớ lại một hiện tượng khác đã diễn ra hôm chủ nhật vừa rồi. Trung tá Nguyễn Cao Kỳ đem tiền nợ lại trả cho bà đại tá Đỗ Mậu, "chị em" họ thường vay trả với nhau như thế. Kỳ khoe với Mậu:   
- Đại tá coi, con gà của tôi không chết trong một trận đá tháng trước, tôi cho vỗ lại và quyết đấu trận sau, nhờ kinh nghiệm đã có, nó quật ngã đối thủ dễ dàng. Tôi nghĩ, đối thủ không diệt mình, là một thiếu sót phải không thưa đại tá?   
Cả hai đưa mắt nhìn nhau liên cảm. Nghe chuyện này Vũ đã suy nghĩ về việc Ngô Đình Nhu không diệt trừ được Kỳ, tư lệnh phó không quân, có nhiều bạn bè em út trong không lực Việt Nam cộng hòa, một mối nguy hiểm sau này của ông ta. Vũ cũng biết Kỳ rất mê chơi đá gà, như Kỳ đã thú nhận, còn hơn cả nỗi đam mê người tình sau là chiêu đãi viên hàng không Tuyết Mai, đến nỗi phải ly hôn với người vợ Pháp đã có bốn con với anh ta, quyết chiếm quyền sở hữu người đẹp mới.   
Vũ rất vui mừng khi thấy lực lượng của nhóm ly khai Cần Lao của đại tá Đỗ Mậu ngày một có uy tín trong tập đoàn tướng tá của quân đội. Anh nhận ra sự phát triển của hai giới nhân sĩ, tri thức và quân nhân lại do chính anh em Nhu Diệm tạo thành. Việc Nhu quyết liệt "trừng trị những thằng bợ Mỹ", Diệm im lặng coi như đồng tình, đã đẩy số tay chân, loại cơ hội, cầu an vào chân tường, không còn đường thoát, buộc họ tìm sinh lộ.   
Đại úy Trần Văn Thăng giám đốc An ninh quân đội Quân khu Thủ đô, là đồ đệ ruột của tướng Mai Hữu Xuân, bây giờ trở thành tay chân trung thành của đại tá Mậu. Vừa rồi, Đỗ Mậu đã nói riêng với trung tá Đinh Sơn Thung, giám đốc Nha nhân viên Bộ Quốc Phòng nhanh chóng trung cấp thiếu tá cho Thăng. Để đền đáp lòng ưu ái của Mậu, Thăng vận động tướng Mai Hữu Xuân, hiện nay chỉ còn là Thanh tra quân đội, vô quyền không lực đến thăm chào Đỗ Mậu. Trước cử chỉ xuống nước của Xuân, cả hai trở thành bạn, và kẻ thù của kẻ thù mình trở nên đồng minh. Xuân thù Nhu, Mậu cũng chẳng ưa Nhu, họ hiểu ngầm với nhau, hội ý dù chẳng hội lời, nhất là qua đàn em Trần Văn Thăng, Xuân gián tiếp cho thấy ông ta ủng hộ Mậu, và sẵn sàng làm mọi việc vì Mậu. Có lần Xuân nói thẳng thắn: "Pháp đào tạo, Pháp dưỡng dục tôi nên người, tôi chống cộng sản, sẵn sàng chết cho chế độ quốc gia, nhưng không chống Pháp". Mậu cho Xuân là người "chân chính", sòng phẳng, hơn hẳn những tên chuyên lựa lời mà lòng chứa gươm đao. Đỗ Mậu đã khen Xuân trước mặt Vũ:   
- Mai Hữu Xuân tỏ rõ sự khẳng khái, bộc lộ quan điểm của mình, con người này chơi được, không phản bạn.   
Vũ biểu lộ sự đồng tình, tất nhiên không phải vì tình bạn của Xuân-Mậu, mà vì nhiệm vụ, anh cần tác động cho lực lượng chống Nhu Diệm phát triển, như nhiệm vụ trước kia tác động lực lượng tay sai của Pháp chống âm mưu Mỹ. Điều Vũ phấn khích hơn nữa, nhóm Cần Lao tâm huyết sau khi bàn đi tính lại khá sôi nổi, đặc biệt là Võ Văn Trưng và Đỗ Mậu gay gắt hơn bao giờ, đã quyết định tẩy chay không tham dự cộng đoàn "quân, dân, chính, đảng", theo lệ hàng năm, ra Huế chúc Tết mừng thọ cố bà Ngô Đình Khả, thân mẫu của năm nhà lãnh đạo nền cộng hòa Việt Nam, người tự nhận kẻ tôn xưng tung hứng.   
Được nghe tin này đồng chí Thành Minh lo ngại hành động đó là đơn giản, nóng vội quá sớm để tỏ thái độ đối đầu với anh em Diệm Nhu. Nhưng Vũ nghĩ rằng, họ đã tự lượng sức mình đủ mạnh, họ cố ý để chặn hành động đánh lẻ từng người của Nhu. Đại tá Đỗ Mậu đã lên danh sách từ tướng, tá đến số đàn em cấp úy trung thành đã lên tới con số 118, Mậu không sử dụng danh từ "anh hùng" mà gọi họ là "đồng chí Lương Sơn Bạc". Phần Võ Văn Trưng không kém phấn khởi khi thông báo cả trăm tên nhân sĩ chính tri, trí thức tự nguyện hợp tác, không phải chỉ có một vài "Triều Cái, Ngô Dụng" mà là những nhà mưu lược tâm huyết đủ trình độ, khả năng, tạo dựng một chế độ quốc gia hùng mạnh hơn hẳn tập đoàn Nhu Diệm, khả dĩ đối đầu được với Cộng sản miền Bắc.   
Lúc này, vai trò của đại tá Đỗ Mậu quả là quan trọng. Đa số trong nhóm nhận định: trước hành động bạo ngược bất chấp luật pháp kỷ cương của bộ ba: Nguyễn Văn Y, Lê Quang Tung, Dương Văn Hiếu, thiếu tá Trần Văn Thăng đã đề nghị di chuyển gia đình đại tá Mậu từ Chợ Lớn hẻo lánh, đến ở căn biệt thự, nhà khách mật của Tổng Nha An ninh, số 11 đường Gia Long. Đại tá Mậu chấp thuận rời về chỗ ở mới trước tết ba ngày. Tại đây có một tiểu đội lính phòng vệ, không chỉ canh gác tại nhà ở, mà còn nhiệm vụ giữ gìn tích cực trên quãng đường ngắn mỗi ngày Mậu đến làm việc tại Tổng nha cạnh đó. Vùng này cũng nằm trong khu đặc quyền an ninh của Quân khu thủ đô do chính thiếu tá Thăng phụ trách.   
Các thành viên cầm đầu nhóm Cần Lao tâm huyết ly khai không đi Huế chúc thọ, mà ở lại tập trung tại nhà đại tá Đỗ Mậu sáng mồng một vừa để chúc Tết "Bí thư quân ủy Trung ương" vừa ăn tân gia. Riêng bác sĩ Trần Kim Tuyến tuy được tổng thống Diệm giao cho trọng trách ở lại trực tại Sài Gòn, nhưng đại tá Mậu yêu cầu Tuyến không nên liên lạc trực tiếp với nhóm, tránh nguy hiểm, nếu Nhu phát hiện. Vì vậy vợ chồng Tuyến đã mời Vũ và Ninh Đa, tối mùng một lại mừng tết tại nhà riêng của anh ta.   
4.   
Chiều ba mươi tết, cô em nuôi Phù Ninh Đa tự lái xe chở theo một va-li quần áo đến nhà Vũ. Nàng giải thích:   
- Ông chủ Sài Kinh Vĩ đã ăn tết với cha mẹ gia đình từ trưa lận, cửa hàng đóng cửa nghỉ buôn bán sáu ngày, nhân viên ăn tất niên xong ai về nhà nấy. Em ở với ai đây?   
Không cần Vũ có ý kiến, nàng xách vali và thêm một giỏ đồ chuyển vào phòng ngủ dành cho khách, đối diện phòng ngủ của anh nuôi. Nàng lăng xăng dọn dẹp lại mớ đồ ăn trong tủ lạnh, trong bếp, mặc Vũ ngồi đọc báo Tết ngay tại sa lon.   
Căn nhà đang giá lạnh, nhờ những tiếng động và bóng dáng Ninh Đa qua lại, Vũ cảm thấy bớt cô đơn. Anh im lặng tận hưởng không khí ấm cúng của gia đình. Bàn thờ tổ tiên, Ninh Đa đã kê ở góc phòng khách từ hai hôm trước, bày đủ hoa quả bánh mứt, một cặp bánh chưng, một tập vàng mã, cặp nến điện lập lòe hai bên bức tranh tàu màu đỏ kẻ bốn chữ "Tân Xuân Chúc Phúc" chiếc lư hương sứ vừa được lên nhang. Hương vị tết tỏa khắp phòng.   
Hình dáng của mẹ, cảnh tượng bàn thờ ông bà, lễ tết; đã thấm sâu vào tâm hồn Vũ. Ninh Đa đã làm sống lại trong anh kỷ niệm thiếu thời, cảnh tượng quen thuộc lập đi lập lại suốt hơn hai mươi năm qua. Lòng Vũ xốn xang, nhớ nhung da diết. Vũ chăm chú nhìn nét mặt thành kính của Ninh Đa đặt tượng thần tài thổ công trên miếng giấy điều ở góc cửa ra vào phòng khách cũng đèn cầy nhang thơm. Nàng chắp hai bàn tay vái năm lần sau khi đã để đĩa bánh in bọc giấy kính màu. Nàng quay lại nhắc ông anh nuôi:   
- Rồi, anh lại cúng Tổ tiên mời các ngài về ăn Tết với "gia đình" ta, khấn vái cung thỉnh thuộc về phái nam chủ nhà, anh hiểu không?   
Không đợi nhắc lần thứ hai, Vũ đứng lên sửa lại cúc áo trinh trọng đến trước bàn thờ, cung kính, lẩm nhẩm tên ông nội, bà nội, tên cha mình. Và anh đau nhói ở trong tim khi nghĩ về Mẹ. Ninh Đa cúi đầu đứng phía sau Vũ vái lạy liền tay.   
Pháo râm ran không ngớt khắp Sài Gòn từ trưa đến giờ này rộ nhiều hơn. Để quên đi vụ biến động, tổng thống Diệm cho phép dân chúng đốt pháo Tết tự do, chứng tỏ chế độ Việt Nam cộng hòa vẫn mạnh. Nhưng quân khu Thủ đô cũng như các quân khu miền Nam có lệnh cắm trại một trăm phần trăm theo lệnh tổng thống: quân đội ăn Tết sau vài ngày, quyết tâm giữ an ninh tối đa.   
Xong nhiệm vụ cúng tết, Ninh Đa vào bếp lo buổi cơm tối cho hai người. Vũ được hưởng không khí gia đình, thư giãn, cảm thấy thật hạnh phúc. Đồng chí Thành Minh không có hẹn gặp nhau trong ngày tết, anh chị Huỳnh Văn Trọng đi Đà Lạt, còn vợ chồng Trần Đình đưa vợ con về Cần Giuộc ăn tết với ông bà. Thời gian đã dành riêng cho Vũ gần gũi Ninh Đa. Vũ quyết tâm giữ cho được tình cảm trong sáng, còn Ninh Đa: "Chị Linh Phương giao cho em săn sóc anh trong mấy ngày Tết xa nhà." Theo Vũ, dù không có lời gởi gắm của Linh Phương, Ninh Đa cũng tự nguyện, đó là nàng nại ý. Trong khi ăn tối, Ninh Đa kể chuyện:   
- Anh Sài Kinh Vĩ bảo em cùng ra Đà Nẵng ăn Tết với ông bà thân sinh, em từ chối để phải lo cho anh nuôi. Cố lẽ chị Linh Phương đã giải thích cho ảnh, nên không thấy ảnh thắc mắc gì, cũng chẳng dò hỏi về anh. Nhưng trung tá Conein đã đến năn nỉ em đi với hắn ra Nha Trang, em từ chối. Em hỏi hắn, tại sao không tham gia ăn tết Việt Nam ở đây mới vui, Nha Trang có gì hay. Hắn nói, đi Nha Trang với nhiệm vụ tùy tùng đại tá Porter, phó đại sứ của Nolting. Theo hắn, Porter là tay chân tin cậy của Tổng thống Kennedy.   
Ninh Đa nhận thấy trong tổ chức CIA, Porter có vẻ mạnh hơn Colby thì phải. Porter ra miền Trung, kiểm tra con đường mới từ Ninh Hòa đi Ban Mê Thuộc mà Mỹ vừa hoàn thành, rồi cảng hải quân Cam Ranh, để ít tháng nữa đón phó Tổng thống Johnson qua Việt Nam. Tổng thống Kenedy có dự tính tăng viện trợ, tiếp tay kiến tạo miền Nam Việt Nam mạnh hơn, đưa thêm qua nhiều cố vấn có tầm cỡ, và đặc biệt sẽ thành lập Bộ tư lệnh Mỹ ở đây, thay cho Cơ quan yểm trợ quân sự (MACV) để nhận lệnh chỉ huy trực tiếp. Bộ Tư lệnh Việt Nam cũng nằm trong hệ thống chung, đủ đối đầu với lực lượng vũ trang của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam đang lớn lên rất nhanh, vì Conein cho rằng quân đội Việt Nam cộng hòa tỏ ra bất lực. Cuối cùng Conein kết luận, nếu quân đội Mỹ không tích cực giúp chính quyền ông Diệm, thì rất nhanh thôi, cộng sản Việt Nam dưới sự chỉ đạo của Trung cộng sẽ nuốt chửng đất nước này. Ninh Đa ngừng ăn hỏi Vũ:   
- Conein nói có đúng không anh?   
Vũ rất quen những câu hỏi của em nuôi, hỏi để hỏi thôi, chằng quan tâm đến nhiều, anh ậm ừ:   
- Đúng chứ, theo quan điểm của anh ta.   
Ăn xong, Ninh Đa rủ anh cùng đi Lăng Ông Bà Chiều hái lộc. Vũ vào Sài Gòn cũng lâu rồi, nhưng anh chưa hỏi ai về lăng Lê Văn Duyệt ở Bà Chiều linh thiêng mức nào, đã trở thành thánh địa hành hương cúng lễ riêng của đông đảo Hoa kiều Chợ Lớn. Gần như một tục lệ truyền đời, người Hoa thường năm vào dịp lễ giao thừa lũ lượt đến lễ Lăng Ông, xin xăm, hái lộc. Những cây cảnh xung quanh lăng thật khốn khổ, bi người đến lễ bứt trụi cành non đến trơ cành trối gốc. Vũ lấy cớ mệt không đi cùng em nuôi ra lăng hái lộc. Ninh Đa nhất quyết đi một mình, Vũ căn dặn đúng giao thừa anh chờ mờ cửa đón nàng "xông nhà":   
- Được tiên cô của anh xông nhà, chắc chắn năm mới sẽ phát tài, thăng quan tiến chức.   
Ninh Đa liếc xéo anh nuôi trước khi ra xe, với nụ cười thật hạnh phúc kèm theo:   
- Đó là cái chắc... nhưng nhớ lời chị Linh Phương, anh mừng tuổi em nghẹn.   
Vũ gật đầu, anh mừng thầm nàng chẳng hề giận, không hề thắc mắc khi anh từ chối không cùng đi lễ hái lộc giao thừa. Theo lệ hằng năm, Vũ phải chờ đúng giờ giao thừa đón nghe chính lời Bác Hồ chúc Tết, với anh đó là giờ phút thiêng liêng không thể quên. Và rồi trong tiếng pháo nổ rộn rã khắp Sài Gòn, mừng giây phút đầu tiên của năm mới, Vũ trịnh trọng lắng nghe bằng ống lắng, máy thu thanh rành rọt phát ra từng lời, nghe rõ tiếng Bác Hồ. Anh lặng người, xúc động.   
Vừa bỏ ống nghe, xe Ninh Đa đã về tới. Vũ vui mừng ra cửa đón em nuôi rực rớ trong bộ áo bồng, nàng nhào vào đôi tay của Vũ:.   
- Năm mới mừng tuổi anh.   
- Thay Linh Phương, anh chúc Tết em.   
Không gian lắng xuống sau những tràng pháo, những tiếng còi tàu chào nhau ở cảng chấm dứt. Hai người im lặng nhìn nhau...   
Đêm giao thừa qua dần. Trong căn phòng của Vũ như còn phảng phất một mùi hương và hơi ấm mơ hồ, khó tả. Đèn trong phòng Ninh Đa kế bên vẫn để sáng. Vũ xao xuyến từng hồi nhưng lại cố chế ngự lòng mình, cố tập trung suy tư vào công việc phải làm. Trằn trọc mãi, rồi giấc ngủ cuối cùng cũng đến với anh trong trạng thái váng vất, nặng nhọc...   
Khi Vũ tỉnh dậy, mặt trời đã sáng rõ. Ninh Đa đón anh với nụ cười vô tư, rực rỡ như ánh nắng sớm. Không còn kịp ăn sáng, Vũ uống vội ly cà phê, ra xe phóng đi cho kịp giờ họp nhóm mừng Tết tại nhà đại tá Mậu.   
Tối mùng Một, Vũ lại nhận được lời mời của vợ chồng Trần Kim Tuyến ăn mừng tân niên. Sớm sửa soạn từ chiều, Phù Ninh Đa rất vui, lo thử mấy lần áo Tết, cuối cùng đã nghe lời gợi ý của anh nuôi, bỏ bộ dạ hội kiểu tàu, ướm qua rồi treo lên mắc bộ xoa-rê Tây phương, ngắm nghía rồi chịu chiếc áo dài Việt Nam màu xanh đậm bằng gấm Thượng Hải. Nàng không đội khăn đóng cô dâu, nhưng đi hài thêu chim phượng. "Đẹp tuyệt! " Nghe Vũ khen, Ninh Đa mới chịu rời tấm gương cao hơn đầu.   
Cả hai ra xe phóng đi trong lòng rộn rã niềm vui. Phố xá vừa lên đèn. Cái Tết chắc chắn không thể quên đối với hai người. Vợ Tuyến cũng không kém rực rỡ trong chiếc áo dài kim tuyến màu hồng. Cả hai vợ chồng cùng ra đón anh em Vũ với lòng nhiệt tình, mến khách.   
Quen rồi, Tuyến bỏ mặc hai người phụ nữ ở đó không khách sáo kéo tay Vũ vào phòng sách riêng phía trong. Rót hai ly rượu đỏ nặng độ, cụng mời, chúc tết, Tuyến tâm sự:   
- Đúng như anh dự đoán, Hiếu nó qua mặt tôi, trực tiếp nhận chỉ thị của ông Nhu bố trí hệ thống nghe trộm tại nhà hàng Givral. Anh biết đấy cái "radio Catinat" này là tài sản riêng của CIA được giới nhà báo trong ngoài nước coi như tụ điểm thông tin quốc tế. Tôi cũng đặt một bộ phận săn tin ở đó từ lâu, từ thu tin trở thành thói quen gặp gỡ, ông Nhu nghi nên cho Hiếu gài máy kiểm tra bọn tôi. Khốn nạn không?   
- Sao anh biết được?   
- Mấy tay em của Thái Trắng nằm trong bọn Hiếu báo lại. Nhưng tôi dặn Thái Trắng để mặc chúng làm, coi như tôi không biết gì cả. Anh thấy bọn họ ấu trĩ không?   
Vũ trầm ngâm giây lát:   
- Ông Nhu bắt đầu nghi anh sao? Mà nghi vì lẽ gì vậy?   
Tuyến hơi nặng tay đặt ly rượu xuống ớ a:   
- Cuối năm vừa rồi, tôi được ông Nhu cử đi Mã Lai tham quan hệ thống ấp chiến lược chống cộng sản, thực hiện theo sách của các chuyên gia tình báo Anh. James Milton, tùy viên quân sự tòa đại sứ Anh tại Mã Lai đã làm quen với tôi, và mời tôi cộng tác với hắn. Tôi mới biết Milton là người của ISA . Lúc đó tôi nghĩ, Anh và Mỹ cũng chỉ là một, họ thực lòng giúp chúng ta chống cộng sản. Như anh biết đấy, tôi đã cộng tác với Lansdale rồi Lucien Conein, nay với James Milton cũng thế thôi. Tôi nhận lời, nên từ đó đến nay tôi vẫn thông tin qua lại với họ, trung thực thôi. Nhưng có một việc mà chính Milton trực tiếp qua đây yêu cầu tôi báo cáo chính xác vụ ông Nhu thủ tiêu một nhân viên người Việt là của ISA. Sự vụ xảy ra từ giữa năm 1960. Ông Nhu cùng với nhóm sĩ quan thân tín, (đều là đàn em của Lực lượng đặc biệt Lê Quang Tung) kéo nhau lên vùng rừng Tây Nguyên săn cọp. Khi đi qua một chân đồi thì từ xóm nhà người Thượng sinh sống gần đó, có súng bắn vào đoàn săn khiến một sĩ quan bị thương. Ông Nhu tức giận ra lệnh tấn công đốt xóm, giết hết dân, già trẻ khoảng 80 người không sót một ai. Ông ta tưởng ở trong rừng sâu, việc làm này hoàn toàn bí mật. Nhưng thật bất ngờ, trong số sĩ quan tùy tòng có tên trung úy Phín đã lén chụp được một số hình ghi rõ tội ác của Nhu. Không lâu sau Phín bi Lê Quang Tung phát hiện, tìm thấy chứng cớ những tấm hình đó, trình lên Nhu. Nhu ra lệnh thủ tiêu Phín rất dã man. Đến lúc đó tôi mới biết nội vụ, thì ra Phín là người của ISA cài vào. Thêm một bất ngờ khác, tại sao Milton lại biết ông Nhu hạ sát tên Phín? Tôi không tiện hỏi Milton, nhưng suy ra, thì cũng có thể có người từ nội bộ của ta nói ra.   
Vũ nôn nóng:   
- Thì ra anh đã xác minh tin đó cho Milton?   
- Anh thấy đó. Milton còn biết kỹ hơn tôi phải không? Hắn ta đã giải thích, khi nhờ tôi xác minh, nếu Phín bị giết vì nhiệm vụ thì gia đình sẽ được hưởng chính sách đặc biệt của ISA, còn nếu Nhu giết vì lý do nào khác, Phín chẳng được quan tâm gì. Tôi nghĩ, chuyện xảy ra lâu rồi, họ đã biết mà chẳng làm gì hại ông Nhu, không lẽ họ cho Việt cộng tin để bêu xấu chế độ ta sao? Phần khác, tôi đã nhận cộng tác với họ, chính tôi phải có trách nhiệm với họ. Và để giúp gia đình người chết oan, để lương tâm mình không day dứt, tôi đã xác minh cái chết của Phín với Milton.   
- Đúng là Milton không cho Việt cộng biết, nhưng đã báo cho Nhu biết? Tuyến lắc đầu:   
- Làm gì có chuyện đó. ISA luôn giữ nguyên tắc bảo vệ cộng tác viên tuyệt đối, trừ trường hợp phản bội. Vụ này lộ ra, Milton giải thích là do tay chuyên gia Thompson "ấp chiến lược" có lần vô tình nói với ông Nhu rằng "ấp chiến lược giúp ta loại trừ vài ba tên Việt Cộng dễ dàng cần chi phải thảm sát cả một xóm."... Ông Nhu hoảng sợ, cho rằng Thompson biết việc làm tàn ác của mình. Trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch ấp chiến lượ, chỉ có tôi là thân cận với Thompson, ông Nhu nghi tôi là điều tất yếu. Ông ta đề quyết tôi làm cho ISA, phản bội.   
- Cái gì phản bội? - Vũ tỏ vẻ phẫn nộ - Mỹ và Anh đều là đồng minh của Việt Nam Cộng hòa cùng một chiến tuyến chống cộng sản, anh làm việc cho Mỹ hay cho Anh, chính đáng chứ? Cần phải nói rõ cho ông ta cách nghi, cách làm của anh: cộng tác với CIA, và cả ISA khác gì thêm người cộng tác giúp mình, trừ phi cộng tác với Việt cộng mới gọi là phản bội chứ.   
Tuyến cay cú, gượng nhếch môi cười:   
- Với ông Nhu đừng mong giải thích. Chỉ ông ta mới có quyền quan hệ với người Mỹ, nói gì người Anh, ông ta đã chẳng vừa "trừng trị" vừa gạt ra một loạt "những thằng bợ đít Mỹ, phản bội ông cụ" đấy sao? Tôi tâm đắc câu nói của anh hôm nọ "Chúng ta đã leo lên lưng cọp rồi, không còn cơ hội tụt xuống đâu", nhớ chớ? Đúng? Tôi nhận ra là chí lý. Sở dĩ ông Nhu chưa đụng đến tới đại tá Mậu vì còn nể mật lá chắn của CIA của Lucien Conein đó thôi.   
Cả hai im lặng cụng ly. Tiếng cười của vợ Tuyến và Ninh Đa giòn giã vọng từ ngoài vào, niềm vui trong Vũ bừng lên. Câu nói thẳng thắn của tay "trùm mật vụ" khiến anh liên tưởng đến quyết tâm của nhóm Đỗ Mậu, Võ Văn Trưng, để hình dung ra "trái bom nổ chậm" mà trung tâm chế tạo, định hướng sẽ giao cho anh đặt đúng vị trí đủ sức đánh sập một chế độ, một công trình giá trị bằng nhiều tỉ đô-la của đế quốc Mỹ. Có điều trái bom chưa định được giờ.   
Tiếng cười vui như pháo tết của hai người phụ nữ tràn đầy hạnh phúc lại vọng vào. Vũ cũng đang vui, nhìn Tuyến đăm chiêu rít hơi thuốc dài. Vũ nhớ lại câu nói của anh với Huỳnh Văn Trọng. "Ai trả tiền cho chế độ cộng hòa của ông Diệm người đó sẽ làm chủ.." Vừa rồi anh cũng nhắc lại ý đó với Tuyến, nhưng nói xong chợt e ngại, phải giải thích, tuy rằng ngụy biện, "Mỹ hay Anh đều là chủ nhân của Việt Nam cộng hòa, vì đều là đồng minh, cùng chiến tuyến chống cộng sản, của ta. Nhưng cảm thấy Tuyến không có phản ứng gì Vũ rất yên tâm. Hòa niềm vui tết với hai người phụ nữ, từ phòng khách tiếng cười của họ rộn lên cùng tiếng pháo....

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 19**

Hơn chín giờ tối thiếu tá Cương, sĩ quan tùy tòng của cố vấn Ngô Đình Nhu lái xe riêng rời văn phòng dinh Tổng thống. Chiếc xe hơi đời mới quá quen thuộc với quân phòng vệ ở cổng sau phía đường Nguyễn Du, nên khi xe chạy ra mọi chướng ngại cản đường như tự động khai thông mở lối.   
Xe có cửa kính cản quang màu sậm, bên ngoài không thấy được người ngồi trong, loại xe dành cho các nhân vật cao cấp ngành mật vụ, cảnh sát đặc biệt, an ninh di chuyển. Khu vực quanh dinh. vắng người, xe lặng lẽ lướt qua vài đoạn đường ngắn, chậm lại ở góc ngã tư Pasteur-Hiền Vương, trườn thẳng vào khoảng đất giữa hai cánh cổng đã mở rộng đúng lúc; đèn xe xoay vòng rọi sáng khoảng sân trồng nhiều cây cảnh và mặt tiền biệt thự đầy vẻ nguy nga, yên tĩnh. Nơi đây là chỗ ở của ông bộ trưởng Bộ lao động Huỳnh Hữu Nghĩa, ông ở một mình với tiểu đội lính của lữ đoàn phòng vệ Tổng thống phủ gác. Biệt thự không phải của Nghĩa, cũng không phải của nhà nước cấp cho hàng Bộ trưởng, mà là một trong số bốn biệt thự đẹp bật nhất Sài Gòn - tài sản riêng của Trần Lệ Xuân đứng tên, bà cố vấn Ngô Đình Nhu làm Bở hữu chủ.   
Bộ trưởng Huỳnh Hữu Nghĩa là con trai một nhân sĩ miền Nam, đốc phủ sứ Huỳnh Hữu Chí, một chức sắc trong giáo pháo Cao Đài Tây Ninh, nay là Phó hội trưởng Hội Khổng học Việt Nam. Chức vị này do chính tổng thống Ngô Đình Diệm chỉ định, nên ông Chí không có chân trong nhóm Cần Lao ly khai, nhóm Tâm huyết của Võ Văn Trưng, Nguyễn Trác. Huỳnh Hữu Nghĩa vốn là bạn chí cốt của tướng Trịnh Minh Thế, cả hai đã ly khai lực lượng Cao Đài Phạm Công Tắc, kéo hai ngàn quân ra lập mặt trận liên minh cách mạng được đại tá Lansdale nuôi dưỡng tin dùng, tài trợ và đem về hợp tác với ông Diệm khi ông về nhận chức thủ tướng. Tướng Thế công khai làm lễ tuyên thệ trung thành với chính phủ Ngô Đình Diệm. Trong buổi lễ long trọng đó có mặt Huỳnh Hữu Nghĩa. Để chứng minh sự qui thuận chính phủ quốc gia của mình, Thế tình nguyện kéo quân đi diệt người bạn giang hồ một thuở của mình là tướng Lê Văn Viễn, thủ lĩnh Bình Xuyên, để rồi lại chết trong tay ông Nhu, bị Nhu cho người giết chết ngay mặt trận cầu Tân Thuận, với sự ám trợ của người "đồng chí cách mạng". Huỳnh Hữu Nghĩa đã quay lưng phản bạn, không khác cung cách Thế phản Viễn. Dư luận cho rằng, Thế chết vì phạm phải điều cấm ky, dám qua mặt ông Nhu móc ngoặc với CIA nuôi tham vọng lớn.   
Quyền lực và xảo quyệt, cố vấn Nhu thuần hóa được ba tên vốn loại phản phúc trở thành tay sai tâm phúc. Đó là, Trần Quốc Bửu xuất thân từ cai thầu phu bốc vác cảng Sài Gòn được đưa lên làm chủ tịch Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, công nhân bến tàu mỉa mai gán cho tổ chức cái tên "Công đoàn vàng". Người thứ hai là Ngô Trọng Hiếu, cha người Phi Luật Tân mẹ Việt, thời Pháp đổi tên Paul Hiếu, đầu ông Diệm nhận mình họ Ngô, cúc cung ở nhiều chức vụ, nay đã là Bộ trưởng Công Dân Vụ. Và thứ ba, chính là Huỳnh Hữu Nghĩa phản thày Phạm Công Tắc tiếp tay giết bạn Trình Minh Thế, được đưa đến hàng Bộ trưởng. Cả ba tuy không được cố vấn Ngô Đình Nhu xếp cùng hạng thân tín cao như Trần Kim Tuyến, Lê Quang Tung, Nguyễn Đình Thuần, Nguyễn Cao Thăng... nhưng đặt ở vị trí tay sai đặc biệt. Đã qua một nhiệm kỳ năm năm giữ chức Bộ trưởng Lao động cơ cấu hình thức của chính phủ nhưng ngang hàng danh vị, lương cao như bất cứ Bộ nào. Chức năng là bảo vệ quyền lợi cho người lao động, thực chất chỉ để trang trí cho chế độ mệnh danh dân chủ tự do, nhiệm vụ chủ yếu lại là kìm chế giai cấp công nhân nghèo khổ. Dư luận cho rằng, cũng Bộ trưởng như ai, Huỳnh Hữu Nghĩa được ngồi chơi xơi nước thả dàn, danh hư lợi thực, quả sai, trong khi ông ta được đặc trách một công tác bí mật quốc gia, vất vả hàng đêm phục vụ "bàn đèn thuốc phiện" cho cố vấn Ngô Đình Nhu.   
Không mấy ai tin ông Nhu ghiền thuốc phiện. Không chỉ ghiền, ông Nhu còn ghiền nặng từ lâu. Sau này có quyền lực, nhiều tiền, lại tự tổ chức đường dây buôn bán thuốc phiện quốc tế, thuốc nhiều, thuốc tốt. Các ông anh khuyên bỏ hút, hoàn cảnh vàng son tuyệt đỉnh lúc này mọi lời khuyên đối với Nhu không còn tác dụng. Tiếng xấu không lọt ra ngoài, hình vóc thân xác Nhu vẫn tốt tươi, không so vai rụt cổ như loại xì ke nghèo khổ, chỉ cặp môi xám xịt phải dùng son phụ nữ che đi, nhìn bề ngoài không ai tin Nhu nghiện hút. Bộ trưởng Nghĩa cũng là bạn ghiền lâu năm của ông cố vấn, nay trở thành chuyên viên tiêm thuốc cho Nhu, không rõ nhiệm vụ này được trên giao từ bao giờ. Trước khi phòng thuốc phiện được bố trí tại căn biệt thự này, ông Nhu mỗi buổi tối phải kín đáo vi hành đến nhà riêng của Nghĩa ở khu Đa Kao, và trước khi tuyển dụng Bộ trưởng lao động đặc trách công tác bí mật quốc gia này, Nhu đã nhờ bang trưởng Hoa kiều Chợ Lớn, dành sắn một phòng kín đáo tại nhà riêng, một cô gái từ Hồng Kông đưa qua, chuyên phục vụ. Hút thuốc phiện không chỉ ghiền thuốc mà ghiền cả nghệ thuật tiêm. Với cách thao tác hai bàn tay thanh thoát, ông bộ trưởng Nghĩa hơn hẳn cô bồi tiêm người Hoa, Nhu rất tâm đắc.   
Có lần đại tá Mậu mở tủ sắt riêng lấy tập hồ sơ cá nhân của ông Nhu đưa cho Vũ xem. Hồ sơ được lập từ những năm 1980 của cơ quan mật thám Pháp. Tướng Mai Hữu Xuân bàn giao tổng nha An ninh quân đội cho Mậu. Hồ sơ chưa bị hủy, có thể là Xuân quên, khi phát hiện ông Mậu lấy ra cất giữ. Nhiều văn bản báo cáo về hoạt động của ông Nhu, quan hệ với Quốc dân Đảng, với Đại Việt duy tân, sáng lập Dân xá Thiên chúa giáo.   
Nhu lập gia đình với con gái Trần Văn Chương là Trần Thị Lệ Xuân, bà Ngô Đình Khả và người anh giáo sĩ Ngô Đình Thục không thuận tình. Bản thân Nhu, người Pháp đánh giá là công chức sinh hoạt sa đọa, ghiền thuốc phiện. Nhu cùng bạn bè trong nhóm đảng phái thường đến các nhà hát cô đầu sinh hoạt chính trị. Tại Hà Nội, có khu phố Khâm Thiên là nơi tập trung nhiều nhà hát cô đầu loại nhà chứa gái hạng sang, ông Nhu tỏ ra đam mê, thường xuyên quanh quẩn ở khu này, mật thám Pháp nhận định xấu, coi thường Nhu. Còn với xã hội Việt Nam, dù đó là lối chơi thời thượng của giới công chức cao cấp, nhân sĩ trí thức, thời Pháp thuộc, nghiện hút cũng bị coi là mạt hạng. Căn cứ vào tập hồ sơ cá nhân đó, đại tá Mậu khẳng định với Vũ "Nhu là tên ghiền thuốc phiện", biểu lộ sự khinh khi ra mặt.   
Thiếu tá Cương dừng xe sát thềm, cùng lúc cửa sau xe mở, ông cố vấn Ngô Đình Nhu lặng lẽ bước ra, đi thẳng vào nhà. Lúc này ông ta mặc áo sơ mi bỏ ngoài quần, đi dép lê, cách ngồi kín đáo trong xe, cách trang phục, không ai có thể nhận ra đó là nhân vật quyền lực bậc nhất của chế độ đương thời. Bộ trưởng Huỳnh Hữu Nghĩa không phải giữ lễ, họ quá quen thuộc cảnh sinh hoạt đặc biệt này. Thoải mái trong bộ bà ba thẳng nếp trắng tinh, Nghĩa đón Nhu ngay trong phòng hút, rèm che các cửa kín đáo, ngọn đèn dầu phụng chỉ là đốm lửa như đầu bút lông yên ắng trong chụp đèn pha lê hình tháp, đặt chính giữa khay vuông gỗ quế bóng đen, bên cạnh gác chiếc dọc tẩu trầm hương đầu tẩu sành nâu, bộ bàn đèn cổ kính, không phải quí giá vì nạm vàng mà giá trị ở lịch sử của nó. Khi tặng ông cố vấn Ngô Đình Nhu bộ bàn đèn này, viên bang trưởng Hoa kiều Quảng Đông giới thiệu, tuy mới tạo ra từ thời Khang Hi nhưng là quí vật của triều đình Trung Hoa tiếng tăm một thuở. Để cho xứng với bảo vật quí hiếm, Bộ trưởng Nghĩa tự bố trí căn phòng, sập gụ mặt đá, bộ bàn ghế trạm khảm xà cừ, chiếc tủ trà giáng hương vân nổi, mọi vật đều hài hòa vẻ phương Đông trầm mặc, tạo thành một không gian vàng son vua chúa xa xưa.   
Cả hai không trao đổi với nhau lời nào, kể cả lời chào thường lệ. Ông Nhu vừa vào đã ngả lưng xuống sập, gối đầu cao trên chiếc gối vuông có bốn tấm xếp vừa tầm cho người nằm hút, ngậm tẩu ngang bằng chiều cao của chụp đèn. Phía đối diện, Nghĩa nhanh nhẹn châm nước sôi vào bình trà đã có sẵn trà Thiết Quan Âm Đài Loan, loại thượng hạng ướp hương sen. Trà thuốc đi liền bên nhau, hút một điếu thuốc phải có ngụm trà ém khói lại cho thấm sâu phế phủ.   
Nhu nhắm mắt dưỡng thần bất động. Nghĩa hiểu lý do mệt mỏi của ông cố vấn, cữ hút đã qua giờ. Thao tác nhanh nhẹn khác hơn bình thường, không lâu điếu thuốc đầu mồi xong, Nghĩa chuyển tẩu vào sát má Nhu, chạm nhẹ. Lúc này Nhu mới khẽ xoay mình nghiêng đầu, bàn tay đỡ dọc tẩu, cũng thành thạo như thao tác mồi tiêm, hơi hút phát ra âm thanh như cánh ong hong mật, mùi thơm sực nức quyến rũ lan tỏa khắp căn phòng yên tĩnh chỉ dành cho hai người. Nhịp nhàng hợp đồng nhuần nhuyễn, không bằng lời mà bằng cử động chính xác, năm lần hút trôi qua, cùng năm lần nhấp trà ếm khói. Thuốc cháy đóng kín trong tẩu, đầu tẩu đã nóng nhiều, đợt hút tạm dừng, bộ trưởng Nghĩa nổi lên cạo tẩu. Lúc này ông cố vấn tỏ ra tỉnh táo hơn bao giờ, cặp mắt lờ đờ khi đến, lúc này đã sáng lên, mệt mỏi hầu tan biến. Nhu bật ngồi dậy, nhìn thẳng vào mặt Nghĩa, hỏi:   
- Anh nghĩ gì sau chuyến đến thăm của phó tổng thống Johnson? Nghe đâu ông cụ, các bộ trưởng trong nội các vui mừng lắm phải không?   
Bộ trưởng Nghĩa không ngửng đầu, nhìn chăm chú hai bàn tay mình mân mê cái tẩu, đáp:   
- Thưa ông cố vấn, tất cả mọi người, kể cả tổng thống, đều vui hết cỡ, khâm phục ông cố vấn quả sâu sắc. Đúng là Mỹ cần ta, giá nào cũng phải viện trợ cho Việt Nam, xây dựng một kè đá vững mạnh chặn làn sóng đỏ. Phó Tổng thống nặng lời lên án bọn Thi - Đông, so sánh cụ nhà ta với thủ tướng Anh Churchill trong thế chiến thứ hai thật là trân trọng. Cụ tâm đắc nhất với việc Johnson chuyển lời tổng thống Kennedy, hết lòng ủng hộ tổng thống Việt Nam cộng hòa đúng như tổng thống Eisenhower tiền nhiệm đã cam kết với sự đánh giá cao đó về uy tín của cá nhân Ngô Tổng thống, nhân dân cả nước sẽ tâm phục, dồn phiếu tin giao cho cụ tiếp tục lãnh đạo quốc gia nhiệm kỳ mới.   
Nghĩa dừng lại để lấy sức ấn chặt đầu tẩu vào cán, ngậm thử hút mạnh, bật đầu lưỡi "chút" như chuột kêu, tẩu kín hơi, việc chuẩn bị đợt hút thứ hai đã hoàn thành. Tranh thủ thời gian giao điểm, Nghĩa nhón điếu thuốc Craven A châm hút, nói tiếp:   
- Cả nội các như nín thở nghe Bộ Ngoại giao ta đọc bản thỏa hiệp ngân sách cung cầu chi viện giữa hai chính phủ Việt-Mỹ. Phó tổng thống toàn quyền đại diện chính phủ Kennedy chấp thuận ký giao tài khoản niên khóa 1961-1962 gấp hơn hai lần năm trước. Thiết lập cho Việt Nam hệ thống truyền tin tân tiến nhất đủ giữ hên lạc từ cơ sở đến trung ương. Hệ thống hậu cần tiếp liệu qui mô. Hệ thống thông tin kỹ thuật tình báo. Từ đây đến cuối tháng 10-1961 lần lượt chở qua Việt Nam 100 thiết vận xa M.113, 300 trực thăng chiến đấu CH21, phi cơ trinh sát, phi cơ phóng pháo, cả chục chiến hạm, tuần dương loại 400, 500 cả 600. Hơn ngàn tấn vũ khí đạn dược các loại. Đi theo phái đoàn phó tổng thống có hai tướng Maxwell Taylor và Walter Rostow với 30 cố vấn chuyên gia huấn luyện chiến đấu chống du kích, chuyên gia huấn luyện biệt kích đã thành lập gọi là "lực lượng đặc biệt" đánh địch từ bên trong hậu phương miền Bắc và Lào.   
Bộ trưởng Nghĩa ngừng lại, dụi mẩu thuốc lá vào chiếc gạt tàn, điệu nghệ nằm xuống, một bàn chân gác lên đầu gối phía chân kia co cao, bàn tay thao tác tiêm mồi phục vụ cố vấn vào đợt hai. Bất ngờ Nghĩa hỏi ông Nhu:   
- Suốt mười ngày làm việc ờ Sài Gòn, phó tổng thống Johnson và phái đoàn không thấy tiếp xúc với cố vấn, không lẽ họ không có chương trình làm việc riêng với cố vấn chăng? Dù sao thì cũng phải có nghi lễ xã giao chứ, thưa cố vấn?   
Nhu im lặng. Câu hỏi của Nghĩa làm cho ông ta nghĩ ngợi. Nhu hiểu, Johnson qua đây là để công khai thái độ của tân tổng thống Kennedy về sách lược đối với Việt Nam trong chiến lược toàn cầu của Mỹ, đâu phải vì quyền lợi riêng tư của anh em ông, của nhân dân miền Nam đang bị cộng sản uy hiếp. Nhưng Nhu không phải người nghĩ gì nói nấy với thuộc hạ, đặc biệt với Nghĩa, Nhu hiểu rõ từng tên. Có những hạng Nhu khinh khi ra mặt, chúng to xác nhưng óc là óc con dế con dán, biết gì mà bàn đại sự! Tiếp tẩu thuốc đầu đợt hai, hút xong Nhu chậm rãi:   
- Johnson đến Sài Gòn chỉ để xác định công khai Kennedy vẫn ủng hộ tổng thống Diệm. Bằng chứng là chính phủ, quốc hội Mỹ đã duyệt y ngân sách viện trợ. Vấn đề của hai chính phủ, tôi có vị trí gì trong chính phủ Việt Nam Cộng Hòa mà phải gặp. Anh thấy đó, tôi đã từng trả lời bọn Thi-Đông và cũng là nói thẳng vào mặt bọn CIA, tôi chẳng có chức vụ gì trong chính phủ mà cách chức. Là dân biểu, nếu có gì sai trái, Quốc hội bãi miễn, tôi đi ngay. Phải không nào?   
- Đúng vậy, thưa ông cố vấn.   
Nhu đã suy nghĩ nhiều sau vụ biến cố, Johnson, Kennedy hẳn phải nghe, phải biết CIA tố cáo chính sách độc đoán của anh em ông. Nhóm Caravelle với Phan Khắc Sửu, Phan Quang Đán, biện cả chục tội, tội nào cúng có cơ sở đấy chớ, dù cố ý cường điệu. Vậy mà Johnson đã không hề đánh động tới, ngược lại còn khen ngợi quá lời, nào chống Cộng có hiệu quả, xã hội có tự do dân chủ, tạo được lòng tin của quần chúng - Johnsoll kết luận, chính phủ Mỹ và cá nhân Kennedy đặt niềm tin vào Tổng thống, vào chính phủ Việt Nam Cộng hòa... sẽ thắng! Quả là nghịch lý, nhưng nguyên nhân của nghịch lý là gì đây? Nhu chưa giải đáp được. Điều thứ hai, Nhu nghĩ, mà cũng là điều lo lắng nhất! Johnson đưa tướng Taylor qua làm Tư lệnh quân Mỹ ở Việt Nam, có chuyên gia cao cấp Walter Rostow hiện phụ trách tham mưu quân sự cho Kennedy, thành lập Bộ Tư lệnh quân đội Mỹ tại Việt Nam với trên 30 cố vấn cao cấp, thay thế cơ quan viện trợ huấn luyện cũ vốn nằm trong Tòa Đại sứ chịu sự quản lý chung. Ý đồ của Mỹ đã bộc lộ. Nhu phát hiện trong vụ đảo chính vừa rồi, CIA đã thu phục đa số tướng tá cầm đầu quân lực Việt Nam, những tay trung thành nhất của ông cụ như Huỳnh Văn Cao, Trần Thiện Khiêm, Lê Văn Nghiêm, Thái Quang Hoàng cũng có hiện tượng cần quan tâm hơn. Và hiện nay, hàng chục ngàn cố vấn Mỹ bám sát từng đơn vị cơ sở đến trung ương, họ đã tạo được tình cảm với sĩ quan binh sĩ Việt Nam đạt mức độ nào? Quân lực Việt Nam sẽ phục tùng Bộ tư lệnh Việt Nam, hay Bộ Tư lệnh Mỹ? Nhu cũng chưa giải đáp chính xác. Ông anh tổng thống quả là dễ tin, bị Johnson qua mặt, chấp thuận để Mỹ đặt "Ngũ giác đài phương Đông" tại Sài Gòn mà một vài tờ báo Mỹ đã tung bóng thăm dò. Nếu đúng vậy chủ quyền của Việt Nam lại đi theo vết xe của Bảo Đại trong thời thực dân Pháp. Nhu bồn chồn, lo nghĩ, Mỹ cần cái tiền đồn này, cần con bài domino đứng được trong hàng của nó, họ chẳng cần gì chế độ, cần gì ông cụ. Tất cả, đối với Mỹ, chỉ còn là... Nhu bật ra thành tiếng:   
- Là bù nhìn, bù nhìn nào chẳng được?   
Bộ trưởng Nghĩa giật mình, ngơ ngác:.   
- Thưa cố vấn nói chi..   
Nhu mệt mỏi ngồi dậy, lắc đầu:   
- Không? Tôi hút bao nhiêu điếu rồi?   
Nghĩa ngồi lên đặt chiếc tẩu lên mép khay lấy thuốc lá châm hút:..   
- Thưa hai mươi rồi.   
- Thôi đủ. Phải về thôi.   
Đồng hồ treo tường vừa lúc điểm 12 tiếng. Nghĩa nhanh nhẹn rảo bước ra phòng ngoài, thiếu tá Cương vẫn thức ngồi chờ, trên bàn chai rượu mạnh đã vơi. Nghe thông báo chuẩn bị xe đưa cố vấn về dinh, viên sĩ quan tin cậy nhất của Nhu tỉnh táo hẳn.   
2.   
Mới đầu mùa, Sài Gòn đã mưa nhiều. Mưa, nắng đuổi bắt nhau liền liền. Mưa đang hất ào bỗng tạnh dành cho ánh nắng không ít gay gắt dội bung xuống những vũng nước vàng lung linh, sấy vội từng cụm nhà, những rặng cây bãi cỏ còn đọng nước.   
Con người cũng như trời đất, mưa đó rồi nắng đó. Võ Văn Trưng đang khấp khởi hy vọng lại đột ngột chuyển mau sang thất vọng, bởi diễn biến tình hình quá phức tạp. Ông cũng băn khoăn nhiều sau chuyến qua Sài Gòn của Phó tổng thống Johnson. Đã hai ngày liền, mấy lần Trưng gọi điện thoại cho Lê Nguyên Vũ tỏ bày nỗi lo lắng trong lòng. Vũ hiểu tính Trưng bộc trực nôn nóng, nhưng anh không thể chỉ ít câu giải thích đủ giúp ông ta nắm bắt được vấn đề, phải hẹn ông lại nhà anh chiều nay sau bữa cơm tối.   
Ngoài trời vẫn mưa, Trưng rất đúng hẹn, một mình lái xe đến nhà Vũ. Vừa vào phòng khách, không chờ Vũ kịp pha trà đãi khách như thường lệ ông đã vào đề:   
- Tình thế này sẽ ra sao ông Vũ? Chính phủ Mỹ tiếp tục trao đô-la cho anh em ông Diệm, gấp hơn hai lần năm ngoái. Johnson lớn tiếng đề cao tài trí của tổng thống Cộng hòa Việt Nam, biểu dương hiệu quả chống cộng sản, không hề đánh động gì đến vợ chồng Nhu và Ngô Đình Cẩn. Kennedy hằn đã phải thấy anh em ông Diệm đang đẩy chế độ này xuống vực thẳm, tham nhũng buôn lậu rã nát hết rồi. Người Mỹ đã đồng tình cho chúng ta làm đảo chánh cơ mà, thế sao cả mấy tháng nay họ khoanh tay đứng ngó tỉnh bơ mặc cho Nhu Cẩn tóm cổ hàng trăm người bỏ tù, hàng chục bị ra tòa kêu án lưu đày Côn Đảo. Sẽ đến lượt chúng ta đấy! Ông biết chứ? Tôi hỏi cụ Tôn Thất Toại, cụ Hà Huy Liêm, cụ Hường Nguyễn Trác... các cụ cũng đều thở dài, lắc đầu, không hiểu nổi? Cụ Hường còn nhắc lại cái chết lịch sử của Nguyễn Trãi sau khi hoàn thành sứ mạng đối với Tổ quốc, ông lui về rừng núi Côn Sơn. Những tưởng lập "Lệ Chi Viên" an hưởng tuổi già, vậy mà có yên đâu, ông vẫn bị lôi đầu ra chém tru di tam tộc. Tôi nghĩ đến hoàn cảnh của nhóm anh em mình, rất lo, bối rối, chằng ai giải thích giúp. Tại sao? Người Mỹ, Kennedy, tính gì đây? Không lẽ Mỹ ngây thơ, hay đui điếc?   
Trong khi Trưng gay gắt thổ lộ những suy nghĩ đã dằn vặt ông ta mấy ngày liền, Vũ vẫn chậm rãi cho trà ngon vào bình, châm nước sôi chờ thấm, rót ra chén đưa tận tay ông bạn lớn tuổi hơn mình với vẻ trân trọng, và chờ Trưng dừng lại giây lát, Vũ mới trả lời ngắn gọn:   
- Thưa cụ, theo tôi thì Mỹ chẳng ngây thơ đui điếc đâu. Còn tại sao họ lại đề cao tổng thống Diệm, bình thản nhìn hành động trả thù của ông Nhu, là vì Mỹ chỉ vì quyền lợi của Mỹ thôi, không phải vì quyền lợi của Việt Nam ta.   
Trưng sửng sốt hơn:   
- Chỉ vì quyền lợi của Mỹ? Quả tình tôi không hiểu ý của ông.   
- Vâng, có thể tôi phải xin phép cụ, trình bày dài dòng để cụ nghiên cứu được không ạ?   
Trưng không chút mặc cảm, sốt sắng:   
- Rất hân hạnh chờ được nghe ông.   
- Cám ơn cụ. Tôi xin bắt đầu tóm tắt vài sự kiện chúng ta đã biết. Tổng thống Eisenhower tiền nhiệm từng quyết tâm xóa cái vết đỏ Cộng sản loang đến sát cạnh Hoa Kỳ, nên hai năm trời đổ hàng trăm triệu đô-la nuôi gần triệu dân di tản Cuba, tuyển mộ huấn luyện cả ngàn thanh niên Cuba lưư vong trang bị vũ khí tối tân bậc nhất. Chưa hết, hạm đội Mỹ còn dành một bộ phận hải không quân chuẩn bị sẵn sàng yểm trợ. Chưa hoàn thành ý nguyện, Eisenhower chấm dứt nhiệm kỳ, Kennedy tiếp tục thực hiện kỳ vọng mà cả hai tổng thống đều tin tất thắng? Nhưng chỉ trong vòng hai ngày trong tháng tư vừa qua, kỳ vọng đó đã bị Cuba nhận chìm ở vịnh Con Heo, diệt gọn vài ngàn quân Cuba lưu vong đổ bộ, dù họ đã được hải, không quân Mỹ công khai hợp đồng tấn công. Mỹ thua đậm, cộng sản thắng. Phía cộng sản chỉ cần đến thế, Cuba cộng sản đứng được! Trước sự hùng hổ của Kennedy, Liên Xô sẵn sàng rút hết các dàn hỏa tiễn của mình ra khỏi Cuba vì biết chắc Mỹ chằng làm gì được hơn. Là một siêu cường, Mỹ tự đảm nhận lấy vai trò bảo vệ thế giới tự do, thiên hạ quá tin vào sức mạnh vô địch của Mỹ, nhưng ở Cuba, Mỹ quá mất mặt. Giờ đây Mỹ không thể để mất thể diện thêm lần nữa, ở nước Lào.   
Trưng vừa ngạc nhiên vừa biểu lộ hoảng hốt:.   
- Việc gì đã xây ra ở Lào?   
Vũ tiếp:   
- Những diễn biến tình hình Lào đang báo hiệu, một quốc gia trong thế giới tự do, trong vòng tay bảo hộ của Mỹ có khả năng lọt vào tay cộng sản. Lào được Mỹ viện trợ không thua kém Việt Nam Cộng Hòa. Nhưng nội bộ chính phủ Hoàng gia phân hóa, tranh giành quyền thế giữa các phe phái quốc gia, đại úy Kong Le làm đảo chính, ly khai, kéo một lực lượng quân lính ra trấn giữ nửa phần phía Tây Lào. Kong Le tuyên bố trung lập, nhưng lại bắt tay với Pathet Lào. Hai lực lượng liên minh đã chặn đứng cuộc tiến công khá qui mô của quân đội chính phủ Bun Um, do tướng Phumi Nosavan làm tư lệnh. Tiếp đó cộng sản Lào phản kích đánh quân chính phủ tả tơi phải tháo chạy, bỏ mất vùng đất chiến lược ngã ba đường: Viên Chăn, Luang Prabăng, cánh đồng Chum. Tình hình đã báo động, Mỹ cho rằng chính phủ Hoàng gia Lào hiện không còn đủ lực chặn được bước tiến của cộng sản tiến vào đánh chiếm thủ đô Lào. Mỹ đang rất đau đầu, cố tìm phương cứu gỡ gấp.   
Trưng lặng đi chăm chú lắng nghe để rồi bồn chồn đến hoảng hốt:   
- Chết! Chết! Thì ra tình hình ở Lào xấu đi đến thế.   
- Đúng vậy thưa cụ. Mỹ còn đang cay đắng về vụ thất bại ở vịnh Con Heo Cuba, thì Lào đã kêu cứu. Kennedy nhậm chức, tuyên bố tiếp tục sự nghiệp của Eisenhower, người mà ông ta tôn trọng như nhà lãnh đạo văn võ song toàn, như bậc thầy. Nhưng Eisenhower thất bại ở Cuba làm Kennedy nảy sinh nghi ngờ học thuyết của tổng thống tiền nhiệm. Tuy nhiên thời gian không để cho Kennedy thay đổi, buộc ông phải theo lao, dù lòng tin sách lược, tự nó đã giảm đi nửa phần tinh thần chiến đấu.   
Vũ ngừng lại để thay bình trà mới. Trưng đốt điếu thuốc, chăm chăm nhìn Vũ, kiên nhẫn chờ đợi. Lát sau Vũ tiếp:   
- Chúng ta trở lại phân tích thế giới hai cực, thế giới tự do và thế giới cộng sản không ngừng đối đầu sống chết. Theo luận điểm của cộng sản, phe họ đang có lợi thế ở ba dòng thác Cách mạng: dòng thác các nước thuộc khối xã hội chủ nghĩa; dòng thác của khối không liên kết, được coi là thế giới thứ ba, gồm những nước thực hiện cuộc cách mạng đấu tranh giải phóng dân tộc, không cộng sản, nhưng chống các thế lực đế quốc xâm lược giống như Cộng sản, rõ ràng là thiên tả; dòng thác thứ ba là lực lượng công nhân, lao động nghèo đấu tranh đòi quyền sống, chống bóc lột, ngay trong lòng các nước tư bản đế quốc, chứng tỏ họ đã giác ngộ tư tưởng Mác, tuy nhiên là cũng thiên Cộng sản. So sánh tương quan lực lượng giữa hai cực thì Cộng sản đông hơn, mạnh hơn, có lợi thế. Học thuyết Eisenhower có tham vọng ngăn chặn đồng thời cả ba dòng thác đó: Bao vây chặt các nước cộng sản không còn đường phát triển. Phân hóa khối không liên kết khoanh vùng như vùng Đông Nam Aự bằng chiến lược Domino xây dựng chế độ mà phía Cộng sản gọi là Thực dân mới. Nam Việt Nam đặt trong quĩ đạo này... Với đòng thác thứ ba họ cải lương chính sách xã hội, song song phát triển khoa học kỹ thuật, hình thành hệ thống thiết bị tân tiến sản xuất, hàng hóa không còn bị sức lao động công nhân chi phối. Hình thái bóc lột thặng dư toàn nhân loại không chỉ đóng khung trong nhà máy, trong một quốc gia, tung hỏa mù khó mà nhận biết. Cụ xem đây, chúng ta hút bao thuốc lá này phải nộp vào quĩ bóc lột của họ ít hào, tôi mua chiếc đồng hồ này đá đóng góp mất vài đô-la, kể cả uống một viên thuốc kháng sinh ngoại cũng không được miễn trừ bị bóc lột.   
Vũ ngừng lại, cầm gói thuốc mời Trưng, cả hai đốt thuốc. Anh cảm thấy ông bạn già mất vẻ nôn nả lúc đầu, lấy lại sự trầm tĩnh vốn có. Vũ nhớ lời đồng chí Thành Minh căn dặn: "Cần phải giải thích, phần tích kỹ cho nhóm Trưng, Mậu hiểu rõ tình hình cập nhật. Ngô Đình Nhu chưa nới tay thanh trừng nội bộ, diệt số đi hàng hai, gạt số thiếu trung thành. Mỹ không phản ứng, nhóm Cần Lao ly khai rung động, sợ chết co đầu rụt cổ, rã hàng, công sức của ta mất hết!" Thấy Trưng tỏ vẻ nhiệt tình muốn lắng nghe thêm, Vũ phấn chấn, rít một hơi thuốc rồi tiếp:   
- Quay lại hồi đó, CIA bật đèn xanh cho phép chúng ta làm cuộc đảo chính, ép ông Diệm đuổi Nhu Cẩn, lại đúng vào thời điểm Mỹ thất bại ở vịnh Con Heo. Kennedy không cho phép xáo trộn thêm ở Việt Nam để tập trung đối phó với Liên Xô ở Cuba. Nhờ vậy Nhu đã gặp may trụ lại được. Nay lại diễn biến xấu đi ở Lào, nghiêm trọng hơn, có thể phá đổ học thuyết Domino. Kennedy phái phó Tổng thống của mình cấp tốc qua trấn an chính phủ Diệm, cốt để Việt Nam mạnh lên, ổn định hơn, để cứu gỡ Lào. Không giữ được Lào trong thế giới tự do thì hạ sách cũng phải giữ Lào trung lập, trong khối Không liên kết, mới còn cơ hội phục hồi lại. Muốn vậy, Nam Việt Nam phải giữ nguyên trạng, hơn một lần "ơn trên phù hộ cho anh em ông Diệm." Có lẽ tình trạng Lào phải nguy ngập lắm, nên tháng trước Mỹ phải đưa 1,800 quân từ Okinawa qua Bangkok, vừa rồi đưa tiếp một phân đội hải quân của Hạm đội 7 vào vịnh Thái Lan. Hùng hổ vậy nhưng Kennedy đã kịp trấn an thiên hạ: "Mỹ chỉ muốn nước Lào hòa bình không chiến tranh, giải pháp trên bàn hội nghị không ở chiến trường". Phải công nhận là tổng thống Kennedy rất tỉnh táo, trí tuệ, khá tế nhị trong tiến thoái. Ông ta dám đổ hàng trăm triệu đô-la chỉ trong vụ cứu gỡ cho Lào, nhưng đâu phải vì quyền lợi của quốc gia nhỏ bé này? Quyền lợi trong khu vực, trong thế chiến lược quốc tế của Mỹ đấy! Cụ thử nghĩ coi, Lào còn vậy, Việt Nam này thì sao, hơn quá đi chứ! Bảo vệ quyền lợi trong vùng, Mỹ phải đứng được ở miền Nam Việt Nam. Việt Nam phải vững mạnh như một tiền đòn của Mỹ. Rõ ràng Việt Nam là mục tiêu chiến lược, gắn chặt với quyền lợi của Mỹ, họ cần có Nam Việt Nam chứ không phải cần gia đình ông Diệm. Mỹ không tự giữ được Việt Nam, mà chính người Việt Nam mới giữ được Việt Nam cho Mỹ. Những người Mỹ ở đầy đã nhận ra chúng ta qua vụ đảo chính vừa rồi, chúng ta có quyết tâm cao, có tinh thần chống Cộng, đủ tài trí khả năng giữ giúp họ tiền đồn này không lọt vào tay cộng sản Hà Nội. Mặt khác, Mỹ thấy rõ anh em ông Diệm đã mất lòng tin của quần chúng, bất lực trước sức phát triển của Cộng sản...   
Cuối cùng Vũ nhấn mạnh từng câu:   
- Lào ổn định, Kennedy sẽ tập trung vào Nam Việt Nam. Hành động nghịch lý của ông Nhu, diệt những người quốc gia chống cộng để chống cộng. Thái độ nghịch lý của người Mỹ, thản nhiên để mặc Nhu tấn công những người trung thành với Mỹ, không thể kéo dài hơn? Thời cơ đang đến, khi chính chúng ta tác động vào, khi sự chuẩn bị đã chín muồi, Mỹ sẽ nhận ra, tôi tin là họ sẽ bật đèn xanh thêm một lần và là lần có tính chất quyết định.   
Cặp mắt của Trưng lúc này đã ánh lên tia sáng của niềm tin, Vũ yên tâm hơn, anh nghĩ đến công việc còn nhiều khó khăn ở phía trước...   
3.   
Nhiệm vụ trên giao cho Vũ lúc này là điều tra chính xác ý đồ âm mưu của Mỹ. Trước mắt tổng hợp thông tin cập nhật về hoạt động của phái đoàn phó tổng thống Johnson, phái đoàn tham mưu quân sự của Kennedy, phương thức chỉ huy của Tư lệnh Mỹ tại Sài Gòn, của tướng Taylor - một bước ngoặt quan trọng đặc tính chiến lược, thời điểm thay đổi của hai nhà lãnh đạo Hoa Kỳ mới cũ để xác nhận được những đổi thay khác biệt. Suốt một tháng lao vào nhiệm vụ thu tin, lấy tài liệu Vũ còn phải từng bước thực hiện kế hoạch lâu dài, giúp cho việc phát triển lực lượng ly khai của nhóm tâm huyết, mà những hạt nhân của nó luôn có diễn biến tư tưởng, sẵn sàng đổi mầu nếu không được động viên kịp thời.   
Đại tá Mậu đi theo đoàn Maxwell-Taylor, Walter Rostow thanh sát một số tỉnh miền Tây, cực nam miền Trung, những nơi từ đầu năm đến nay đã có hơn 400 lần nhỏ lớn bi Việt cộng tấn công trực diện vào lực lượng quân đội chính quy Sài Gòn. Taylor và Rostow đặc biệt chú ý đòi tập trưng nghiên cứu tinh ly Phước Thành cách thủ đô Sài Gòn 55 dặm, đã bị Việt cộng lần đầu tiên tấn công ban ngày giết chết thiếu tá tiểu khu trưởng kiêm tỉnh trưởng Nguyễn Minh Mẫn cùng phó tỉnh trưởng và một số si quan, viên chức tỉnh.   
Đỗ Mậu vắng mặt nên Vũ chưa thể có trong tay văn bản ký kết giữa phó tổng thống Johnson và tổng thống Diệm, thỏa thuận giữa hai chính phủ về hàng loạt vấn đề quân sự, chính trị, kinh tế cho niên khóa 1961-1962. Vũ phải bám sát Trần Kim Tuyến góp nhặt từng phần báo cáo về trung tâm cho kịp giữ thời gian giá trị. Tuyến tiết lộ tổng thống Diệm đã chấp thuận với Johnson, từ nay Mỹ, cụ thể là Bộ tư lệnh quân Mỹ tại Sài Gòn, đảm nhận vai trò tích cực, chỉ đạo, kiểm soát mọi hoạt động quân sự Việt-Mỹ tại Nam Việt Nam. Trước mắt Mỹ đưa qua 8000 quân đặc nhiệm đã được huấn luyện kỹ. Lực lượng này đảm đương nhiệm vụ quân báo, trinh sát, chỉ huy biệt kích người Việt đánh ra miền Bắc. Số quân này vào Sài Gòn bằng bình phong chuyên viên từ thiện qua cứu trợ nạn nhân bị lũ lụt tại đồng bằng sông Cửu Long và tại miền Trung... Họ sẽ hoạt động cứu trợ thực sự để báo chí, thông tấn chụp hình, quay phim. Sau đó lần lượt phân tán bí mật nằm trụ lại ở số căn cứ đã được quy định. Cùng lúc, 400 cố vấn hành chính công khai vào Việt Nam. Số này được phân bố làm việc chung với viên chức Việt Nam từ cấp cơ sở đến Trung ương. Họ có nhiệm vụ giúp chính phủ Việt Nam khoa học hóa nền hành chánh quản trị cho hợp với sự phát triển của các chương trình viện trợ Mỹ và viện trợ của các nước phương Tây đang tiếp tục mở rộng, chính quyền Sài Gòn phải mạnh về hành chính, quản lý xã hội, đây cũng là bước làm nền cho quốc sách ấp chiến lược đã được phê duyệt và bắt đầu thực hiện.   
Lần khác, Tuyến đã thấp giọng nói nhỏ vừa đủ nghe với Vũ:   
- Về sách lược của tân tổng thống Kennedy đối với Việt Nam, Lucien Conein cho tôi biết, bộ trưởng ngoại giao Dean Rusk và bộ trưởng quốc phòng MacNamara tuy nhất trí với nhau, bất cứ giá nào cũng phải cấp tốc cứu nguy cho chế độ Việt Nam Cộng Hòa đang suy yếu trước sự lớn mạnh của Việt cộng. Nhưng Dean Rusk lại không đồng tình với MacNamara, đã cam kết quá sâu với ông Diệm. Rusk cho rằng, cả Kennedy lẫn Namara đã đặt cược vào con ngựa báo trước sẽ thất bại, con ngựa Ngô Đình Diệm.   
Tuyến lấy làm đắc ý cách nhận xét của viên bộ trưởng ngoại giao Mỹ, giúp anh ta thấy được vấn đề cốt lõi là Mỹ bảo vệ Việt Nam Cộng hòa bằng mọi giá, nhưng không phải bảo vệ riêng ông Diệm. Tuyến mỉm cười đầy lạc quan, kết luận:   
- Với sức mạnh của một siêu cường, Mỹ thừa sức bảo vệ cho Việt Nam Cộng Hòa, quyết tâm của Mỹ đã rõ, nửa tỷ đô-la đang chảy vào Sài Gòn. Chúng ta không phải lo vấn đề Cộng sản như các vị đã đánh động, dù mới đây Việt Cộng, như báo chí phương Tây loan báo, đã kiểm soát 80% nông thôn miền Nam, ngay trong thành phố Việt cộng đã đánh vào những vị trí mà Sài Gòn cho là được bảo vệ an ninh tối đa. Thú thật với anh - giọng Tuyến vui hơn, nói với Vũ - chúng mình chỉ phải quan tâm đến một phía, anh em ông Diệm, nhất là ông Nhu, đã lên hương nhờ lời tâng bốc quá đáng của Johnson. Cả hai vẫn trả đũa không nới tay với những người quốc gia chân chính; vấn đề sống chết tùy thuộc phương cách ta nắm bắt thời cơ có kịp không thôi.   
Rõ ràng Tuyến không còn mập mờ, thái độ dứt khoát quyết liệt của tay trùm mật vụ "gan mật" của cố vấn Ngô Đình Nhu khiến Vũ không giữ nổi trầm tĩnh vốn có của mình, anh chồm lên ôm chặt Tuyến biểu lộ lòng tin cậy tối đa. Rồi Vũ kể lại cho Tuyến nghe câu chuyện đo đại tá Mậu tường thuật, thông qua sự tiết lộ của cháu ruột ông ta, đại úy Đỗ Thọ hầu cận tổng thống Diệm ngày đêm, đã chứng kiến.   
Hôm ấy tổng thống Diệm giao cho vợ chồng Nhu tổ chức bữa tiệc gia đình khoản đãi phái đoàn phó tổng thống Johnson, sau khi phái đoàn đã hoàn thành xong nhiệm vụ giữa hai chính phủ. Nhưng bữa tiệc đó bất ngờ lại vắng mặt hai người, phó tổng thống Johnson cùng tướng Taylor đi thăm hạm đội 7 chưa về kịp, còn cố vấn Ngô Đình Nhu ra Huế bị cảm gió điện về, xin cáo lỗi. Tham mưu quân sự Nhà Trắng Walter Rostow thành nhân vật chủ yếu trong bữa chiêu đãi, đại sứ Nolting và bà cố vấn Ngô Đình Như ngồi bên, vô tình ba người tách ra chuyện trò khá tự do. Rostow đã nói với bà Nhu rằng, ông ta có cảm tưởng là khi làm việc riêng với phó tổng thống Johnson, ông Nolting chính là đại sứ của. tổng thống Diệm chứ không phải là đại diện toàn quyền của tổng thống Kennedy. Thế rồi vài hôm sau bà Nhu nhắc lại câu nói đó với chồng, ông Nhu ngạc nhiên không hiểu ý Rostow. Bà Nhu giải thích, ngay từ buổi đầu qua Sài Gòn, đại sứ Nolting đã tâm sự với bà Nhu. Ông ta cả tin, dành cho bà cảm tình đặc biệt, không dè dặt, tiết lộ rằng, Mỹ sẽ tức khắc tăng viện trợ, công khai bảo vệ, ủng hộ, củng cố uy tín chế độ Sài Gòn và cá nhân tổng thống Diệm, nhằm giữ tình hình Nam Việt Nam ổn định để tổng thống Kennedy cần tập trung giải quyết vấn đề Lào, vấn đề an ninh khu vực. Do vậy, bà Nhu chẳng ngạc nhiên khi Johnson biểu dương thành quả ngăn chặn Cộng sản của Việt Nam Cộng hòa, đề cao ông Diệm "như Churchill của Anh quốc", và nhanh chóng ký kết nhiều dự án của Việt Nam thông qua đại sứ Nolting trình duyệt. Viên tham mưu của Kennedy, Walter Rostow trong khi làm việc với Nolting, hắn cảm thấy Nolting đứng hẳn về phía tổng thống Diệm, quên mất vị trí đại sứ của mình. Bà Nhu còn đắc ý khoe rằng, bà nắm được linh hồn của chủ nhân "tòa Bạch ốc phương Đông", còn ông Nhu trầm tĩnh, thận trọng.   
Đỗ Thọ nhận xét, khi thuật lại nguyên văn đoạn ông Nhu bàn luận với bà vợ:   
- Mới đây thôi, bộ trưởng Quốc phòng MacNamara xác định giải quyết vấn đề Việt Nam phải bằng biện pháp quân sự. Phải cho nhà cầm quyền Hà Nội thấy sức mạnh của Mỹ phải được tận dụng. Không phải chỉ để răn đe, MacNamara đã cử tướng Taylor qua Sài Gòn thành lập ngay Bộ Tư lệnh Mỹ tại đây để trực tiếp kiểm soát, chỉ huy mọi hoạt động quân sự trên danh nghĩa điều phối các lực lượng đồng minh. Em thấy đấy! Nói là cố vấn Mỹ, Úc, Phi, Đài Loan, Đại Hàn, thực chất là quân đội hỗn hợp chứ còn gì nữa. Vậy thì lực lượng quân đội ta, cả Bộ Tư lệnh Việt Nam cũng phải chấp nhận sự điều phối của Tư lệnh Mỹ chứ sao? Hàng trăm xe tăng, xe bọc thép, máy bay các loại cả chiến hạm tuần dương, hiện còn phải nhờ cố vấn Mỹ điều khiển. Mỹ đã từng bước nhảy sổ vào cuộc trực diện, ăn thua đủ với Việt cộng rồi. Anh nghĩ đến giải pháp chính trị sẽ mất tác dụng, cơ chế chính trị với khẩu hiệu độc lập, tự do chỉ còn để trang trí. Lời biểu dương của Johnson về chế độ, về ông cụ nhà ta, là xạo! Có điều chúng ta không lo Cộng sản xâm lược, vì Mỹ quyết chặn, cũng không lo Mỹ trắng trợn giật đổ ta khi Mỹ tự cho mình là cầm đầu khối tự do dân chủ. Giá nào Mỹ cũng phải dùng người Việt lật đổ người Việt.   
Đây là thời cơ dành cho chúng ta vững tâm tập trung sức mạnh đập tan ý đồ tranh giành quyền lực. Nói kiểu Việt cộng, chúng ta không sợ thù xa là Cộng sản và CIA, mà phải đề phòng kẻ thù trước mắt là bọn phản trắc ngay trong nội bộ. Khi ta nắm chắc quyền lực thì dù tổng thống Kennedy hay bất cứ tổng thống nào cũng phải ủng hộ chúng ta. Bây giờ chúng ta phải tính thôi. Em giữ lại số ngân khoản dự tính chuyển ra ngoài. Cần tạm chi cho Lê Quang Tung tuyển tăng thêm vài đại đội lực lượng đặc nhiệm cho Cao Xuân Vỹ phát triển lực lượng thanh niên, thanh nữ cộng hòa bán vũ trang; phần em đưa quân số nữ quân nhân lên đủ hai trung đoàn, bảo anh Thuần du di từ ngân sách địa phương quân. Anh sẽ cắt phần ngân sách ấp chiến lược sang cho tướng Y và Hiếu thành lập thêm hai tiểu đoàn Cảnh sát dã chiến. Chúng ta cần củng cố lực lượng riêng, đủ sức thường trực đề phòng đảo chính. Mối lo Cộng sản còn xa, Mỹ phải lo cho chúng ta, phải không nào, dù chỉ giai đoạn Mỹ cần giữ ổn định ở đây. Thời gian đang dành cho chúng ta tập trung đập tan ý đồ lật đổ, diệt gọn các mầm mống đối lập. Trước mắt, phải đưa bọn chính trị xôi thịt, bọn phản bội đâm sau lưng ta trong vụ đảo chánh vừa rồi ra tòa quân sự mặt trận, xử thật nặng, để tẩy não, chớ không chỉ răn đe, những đứa còn nuôi cơ hội dành quyền lực. Em hiểu rồi chứ? Nếu chúng ta có khả năng đủ mạnh, giữ được mảnh đất tiền đồn bảo vệ quyền lợi của Mỹ trong khu vực, Mỹ phải cần, phải ủng hộ ta...   
Nghe Vũ kể xong, Tuyến thốt lên "Kỳ lạ, một sự trùng hợp kỳ lạ? " Nhưng với Vũ chẳng có chi là lạ. Bản chất của số nhân vật chống cộng này dù mạo nhận là quốc gia yêu nước, suy tư của họ tất nhiên là trùng hợp vì lẽ phát sinh từ tham vọng quyền lực như nhau. Có điều sự trùng hợp của Tuyến, với Nhu và Đỗ Mậu, anh nghĩ đến câu nói của đồng chí Thành Minh: "Ta khéo bày thế, chỉ hướng, tìm nơi..., chúng sẽ hè nhau tự đào huyệt chôn chủ nghĩa thực dân mới cho mà coi? ". Thật chí lý.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 20**

Một giờ đêm 1-10-1961.   
Văn phòng Tổng nha an ninh quân đội Sài Gòn nhận điện báo của Ty An ninh quân đội tỉnh Bình Dương: Đại tá Hoàng Thụy Năm trưởng đoàn Việt Nam trong ủy hội kiểm soát đình chiến quốc tế, bị bắt tại nhà riêng ở Thủ Đức. Sáu giờ sáng điện báo tiếp theo:   
Đã tìm thấy thi hài đại tá Năm trong khu vườn trái cây Lái Thiêu cạnh sông Sài Gòn.   
Bảy giờ sáng, bộ trưởng quốc phòng chính phủ Sài Gòn nhận lệnh trực tiếp của tổng thống Ngô Đình Diệm thành lập tức khắc ban điều tra vụ mưu sát viên sĩ quan cao cấp này, đồng thời có nhiệm vụ tổ chức tang lễ theo quân cách "Hy sinh cho Tổ quốc".   
Thông thường Bộ quốc phòng chuyển giao cho Tổng nha An ninh quân đội thi hành lệnh trên, nhưng vụ sát hại này được coi là nghiêm trọng, Bộ quốc phòng đặc cử thiếu tướng Mai Hữu Xuân thanh tra của Bộ phối hợp với Tổng giám đốc tổng Nha An ninh quân đội cùng chỉ huy ban điều tra cũng là ban tang lễ đặc biệt. Lệnh trên đưa xuống, đúng vào thời điểm đại tá Đỗ Mậu còn đang tham gia Đoàn cao cấp quân lực Việt Nam Cộng hòa hướng dẫn phái đoàn Bộ quốc phòng liên hợp với Tư lệnh hạm đội 7 Thái Bình Dương của Mỹ đi nghiên cứu vịnh Cam Ranh, bán đảo Sơn Trà Đà Nẫng. Đại tá Đỗ Mậu điện về văn phòng Tổng Nha An ninh, cử phụ tá Lê Nguyên Vũ thay thế cùng tướng Mai Hữu Xuân chỉ huy. Ban chuyên án gồm có Nha An ninh quân khu Thủ đô, Sớ Sưu tra Tổng Nha, do thiếu tá Trần Văn Thăng, đại úy Nguyễn Đình Hải tuyển lựa hơn mười sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, tức khắc theo lệnh tướng Xuân đã đến hiện trường trước.   
Miền đông Nam bộ còn âm u trong mùa mưa. Mưa từng cơn ngắn rồi tạnh, cây cối không kịp rũ mình chờ ráo. Con đường lên Bến Cát nước đọng từng vũng, ngập vài đoạn trũng thấp, nắng trưa phản sáng như mặt gương. Tướng Xuân mời Vũ đi chung xe của ông, đã gặp nhau ba bốn lần họp nhóm tướng tá ly khai, ông ta tin Vũ như tin tưởng Đỗ Mậu, nói thằng không e dè:   
- Bộ trưởng Thuần nói với tôi, đại tá Hoàng Thụy Năm bị Việt cộng bắt cóc, sát hại, thi hài được tìm thấy ở bờ sông Lái Thiêu. Cách nói bình thản đáng sợ, không một chút cảm xúc trước cái chết bi thảm của một sĩ quan cao cấp đầu tiên bị Việt cộng giết - Xuân cười mỉa mai - giết ngay tại Thủ Đức, Lái Thiêu, chỉ cách Sài Gòn mười lăm cây số, một vùng an ninh tối đa. Rõ ràng ông Thuần chỉ quan tâm đến tang lễ thôi, giao tôi làm chủ lễ, dặn chi tiết: Phải có xe kéo pháo đặt quan tài quân kỳ quân nhạc, các đơn vị đủ binh chủng diễu hành đưa tiễn, phải có điếu văn, báo chí, lên án Việt cộng dã man tàn bạo, toàn quân dân đau buồn, hứa hẹn quyết trả thù rửa hận. Ông ta nhấn mạnh: "Lệnh tổng thống, phải thật long trọng!"   
Tướng Xuân dừng lại, lấy gói xì gà loại nhỏ có cán sản xuất từ Cuba, thuốc La Habana rất hiếm ở Sài Gòn ít người có được. Ông mời Vũ, cả hai mồi thuốc, ông tiếp:   
- Khi tìm được xác ông Năm, được lệnh của ông Thuần, tôi điện thoại ngay cho thiếu tá Thăng dặn lên gấp Thủ Đức, rồi Lái Thiêu, nắm bắt tình hình, tranh thủ báo cho tôi tin tức sơ khởi. Trước khi chúng ta tới, Thăng đã kéo theo bác sĩ quân pháp, sĩ quan chuyên án, chỉ sau một tiếng nhận lệnh, đã có mặt tại hiện trường. Thăng về trình tôi cùng một tờ giấy ghi bản án tử hình của Việt cộng được gài trên ngực áo xác chết. Mẫu giấy Thăng đã từng phát hiện vài chục lần, nhận ra ngay đó là hành động quen thuộc của bọn Lê Quang Tung, Dương Văn Hiếu, chẳng cần mất công sức điều tra thêm.   
Vũ với vẻ kinh ngạc:   
- Thì ra thiếu tướng đã biết trước bọn sát nhân là ai rồi, còn cần gì phải đi điều tra hiện trường?   
- Ông coi chừng phạm phải điều cấm kỵ đấy. Chúng ta vẫn phải điều tra, nhưng không phải tìm bọn sát nhân, mà là tìm nguyên nhân gì đưa đại tá Hoàng Thụy Năm, bạn tôi, vào cửa tử? Đại tá Đỗ Mậu càng biết rõ ông Năm, một sĩ quan trí thức, được Pháp đào tạo, nhưng trung thành với chế độ quốc gia, không thuần phục người Pháp. Đã có lúc phòng nhì Pháp nghi ngờ đại tá Năm thân Cộng sản, tôi phải phân giải, ông Năm có lòng nhân đạo không chịu sát hại người dân vô tội nên không thi hành triệt để lệnh trên, không hề có dụng ý nới tay với Việt cộng. Đại tá Năm tỏ ra khâm phục quá đáng tổng thống Diệm ở chỗ đồng quan điểm chống Cộng sản, chống Pháp, đưa Việt Nam vào cộng đồng Thế giới tự do của Hoa Kỳ. Vậy nguyên nhân nào đã khiến anh em ông Diệm phải giết ông Năm? Đại tá Mậu và ông nữa, chắc có kinh nghiệm qua số vụ mưu sát tương tự rồi, chúng ta cần nghiên cứu để tìm rõ lý do chính xác đề phòng an nguy cho cả chúng ta, không dại gì đi tìm sự thực để thanh minh cho Việt cộng?   
Tướng Xuân dùng bàn tay đập nhẹ lên gối Vũ, cười giả lả:   
- Các ông bên An ninh biết rõ, biết kỹ hơn ai kiểu cách của bọn Tung, Hiếu... riêng trong vụ này khó hiểu đấy! Hoàng Thụy Năm không liên can vụ đảo chánh, không dính líu chính trị đảng phái, nhất mực trung thành với tổng thống Diệm, không hề có thù nghịch với ông Nhu, tại sao phải chết? Thiếu tá Thăng kể, mỗi chiều thứ bảy ông Năm thường về trại vườn cây nghỉ cuối tuần. Chỉ có một ông chú họ đã lớn tuổi, coi sóc trang trại này. Hôm qua, tài xế và một lính cận vệ đưa ông ta về xong, cả hai xin phép ra chợ Búng thăm nhà, khuya mới trở lại. Cũng tối đó, ông chú của ông Năm lại có hẹn đi ăn giỗ nhà ông bạn ở Bến Cát. Bọn sát nhân đột nhập đúng lúc ông Năm chỉ có một mình. Cách trại vài trăm thước mới có nhà dân. Người ta cho biết khoảng mười giờ đêm, có nghe tiếng ô tô ra vào phía trang trại. Cuộc bắt cóc diễn tiến có tính toán kỹ, nắm tình hình thời gian chính xác, cách thực hiện gọn gàng. Mưa đêm xóa đi nhiều dấu vết, lối xe vào ra trên quãng đường vô trại in vết lẫn lộn xe nhà, xe khách. Trong nhà không có dấu hiệu chống cự, đồ đạc nguyên trạng, cửa mở tự nhiên. Dễ hiểu thôi, những kẻ sát nhân và nạn nhân đã biết nhau, trước những họng súng ông Năm phải phục tùng đi theo chúng. Tay trung úy trưởng Ty An ninh quân đội Bình Dương nói rằng, vài nhà dân ở bờ sông cạnh hiện trường độ hai trăm thước, lúc đó có nghe tiếng xuồng máy nổ, thấy ánh đèn le lói, ngay chỗ sau này tìm thấy xác ông Năm. Thiếu tá Thăng xác nhận là đúng vì còn dấu vết xuồng máy cặp bờ, dầu mối con đường mòn từ lộ lớn xe hơi chạy vào được. Sắp xếp số tin thu thập trên, tôi dự đoán, họ định bắt đại tá Năm đưa bằng xe hơi ra bờ sông, khoảng cách hơn 2 cây số, vườn cây rất vắng, cho nạn nhân xuống xuồng máy chở đi. Rõ ràng họ cần bắt sống đưa đến một nơi nào đó. Có thể đến bờ sông đại tá Năm tưởng có cơ hội thoát thân, đã chống cự, buộc họ phải giết thôi. Chỉ để giết, chúng đã giết ngay tại nhà chẳng khó khăn gì. Hiện trường bị mưa lớn, rồi lực lượng quân địa phương dẫm, lội, xóa hết dấu vết, lộn xộn khó phân tích chính xác.   
Vũ nghĩ đến tướng Mai Hữu Xuân từng làm sở Liêm phóng cho người Pháp. Pháp trở lại lần thứ hai ông ta lại được quân đội Pháp tuyển dụng đào tạo thành sĩ quan, cả chục năm chỉ huy ngành tình báo, an ninh, giỏi nghiệp vụ. Nghe ông phân tích Vũ cũng nhận thấy khá sát đúng thực tế diễn tiến. Anh tán dương:   
- Thiếu tướng suy diễn quá nhanh, chính xác thật, xin khâm phục. Theo tôi, có đủ hiện tượng chứng tỏ bọn Lê Quang Tung, Dương Văn Hiếu ý định bắt đại tá Năm đưa đi chỗ nào đó khai thác trước, chúng cần tìm điều chúng cần biết, để sau đó sát hại dìm sông khi xuồng máy đưa đến nơi thuận lợi. Có thể chúng cũng bị bất ngờ, khi ra đến bờ sông đại tá Nạm biết là nguy hiểm đã chống cự cầu thoát, buộc chúng phải ra tay giết chết. Như vậy trong bọn họ đã có mặt hoặc Tung, hoặc Hiếu, chúng đủ thẩm quyền mới hạ thủ liền tay.   
- Có thể, như thế đấy - Tướng Xuân như tự nói với minh - Phải có vấn đề nghiêm trọng gì đó buộc họ phải giết người, lại là một đại tá, phải tính đến hậu quả chứ? Loại trừ dành quyền lực, tiền bạc, rõ ràng không phải tư thù, vậy là vì nguyên nhân gì nhỉ?   
Tướng Xuân quay sang nhìn Vũ, chợt hỏi:   
- Ông nghĩ sao về vụ này?   
Vũ lắc đầu:   
- Khó hiểu thật! Tôi đang nghĩ tới, ngoài các yếu tố thường tình buộc người ta phải giết người, đại tá Năm còn có vấn đề nhiệm vụ...   
Tướng Xuân như reo lên:   
- Ông có lý. Chúng ta phải xem xét phía ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến, nơi ông Năm được cử giữ chức vụ Trưởng phái đoàn Việt Nam. Cái ủy hội có danh không thực, cả Mỹ, cả ông Diệm đã phá bỏ hiệp định Genève nhưng vẫn công nhận nó tồn tại. Phải tìm qua hướng này may ra phát hiện được nguyên nhân đây. Phải rồi, đại úy Ngô Kim Long liên tục bốn năm thông dịch cho đại tá Năm, hắn là đệ tử cũ của tôi. Hy vọng rồi, chờ tôi nghe ông Vũ.   
Xe vừa đến hiện trường. Thiếu tá Thăng, đại úy Hải cùng các sĩ quan binh sĩ túc trực sẵn sàng đón thiếu tướng Xuân và Vũ. Toàn khu vườn măng cụt kéo dài một đoạn bờ sông được cô lập, canh gác cẩn thận. Thi hài nạn nhân đã được đặt trên băng ca phủ vải trắng. Thiếu tá Thăng báo trình đã hoàn thành mọi việc chụp hình, khám nghiệm tử thi, lập biên bản đúng thủ tục pháp y. Cả họ lẫn thiếu tướng Thanh tra quốc phòng không quan tâm gì thêm, khi chính bộ trưởng quốc phòng đã xác định trước: "Đại tá Hoàng Thụy Năm bị Việt cộng bắt cóc, ám sát". Báo, đài cũng đồng loạt đưa tin như vậy. Sau đó ban tang lễ chỉ bắt tay vào việc tẩn liệm. Người ta đã đặt bàn thờ khói nhang đèn cầy cạnh thi hài ngay từ sáng sớm, việc nhập quan mau lẹ trước sự hiện diện chỉ một thân nhân của đại tá Năm - ông chú già buồn nhưng không khóc thành tiếng. Đoàn xe, lính chở quan tài về Sài Gòn. Người ta sẽ làm lễ rất long trọng vào sáng hôm sau, ngay tại hội trường Tổng tham mưu, truy điệu rồi tiễn đưa cố đại tá về nơi cực lạc.   
\*   
Linh mục Bửu Dưỡng về Sài Gòn hai ngày rồi. Hôm nay cha Luận mới gọi điện thoại cho Vũ, nói cha cần gặp. Vũ vội vàng lái xe đến Tu viện đường Nguyễn Thông. Thấy vẻ khẩn trương trên nét mặt hai vị linh mục, Vũ đoán chắc có vấn đề quan trọng. Sau vài câu thăm hỏi, cha Dưỡng vào đề ngay:   
- Ông Nhu cho mời tôi về gặp, ông ấy nhờ tôi đi cùng đại sứ Pháp Roger Lalouette qua Paris tiếp xúc với Phạm Ngọc Thuần. Thầy biết người này chứ?   
Vũ đáp ngay:   
- Thưa cha tôi chỉ nghe tiếng ông ta là thành viên của Mặt trận Giải phóng miền Nam...   
- Đúng vậy. Họ là người của Cộng sản Hà Nội. Ông Thuần làm đại diện cho chính phủ miền Bắc ở Pháp. Qua đại sứ Lalouette, giữa ông Nhu và ông Thuần đã có hai lần trao đổi với nhau, ông Thuần đồng ý tiếp đại diện của ông Nhu tại Paris. Người đại diện đó là tôi, ông Nhu cử tôi qua đó sáng mai đây.   
Vũ tỏ vẻ sửng sốt:   
- Cha sẽ thay ông Nhu "trao đổi" trực tiếp với Phạm Ngọc Thuần, có nghĩa là với Cộng sản Hà Nội?   
Linh mục Dưỡng lắc đầu:   
- Chưa phải là trao đổi trực tiếp với nhà nước Cộng sản đâu. Ông Thuần đồng ý tiếp đại diện của cố vấn chính phủ Sài Gòn, nghe rõ ý kiến của ông Nhu, sau đó mới báo về Hà Nội. Phần tôi chỉ có nhiệm vụ thông báo với Phạm Ngọc Thuần rằng, tổng thống Ngô Đình Diệm và chính phủ Sài Gòn thống nhất quan điểm lập trường với chính phủ Hà Nội chống Mỹ can thiệp vào miền Nam Việt Nam. Chính phủ Pháp đóng vai trò trung gian thực hiện hiệp định Genève, hai chính phủ Nam Bắc trực tiếp đối thoại về tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Điều kiện tiên quyết cho cả hai miễn là phía cộng sản ngừng chiến tranh, phía Sài Gòn sẽ công khai tuyên bố chống Mỹ can thiệp cùng đuổi Mỹ ra khỏi miền Nam. Phần Lalouette thông báo, chính phủ Pháp chấp thuận tôn trọng nền độc lập dân tộc của Việt Nam trong khối Liên hiệp Pháp. Việc tôi đi Paris là bí mật, tuyệt đối bí mật, nhưng việc quan hệ đến sự sống còn của nửa nước Việt Nam này trong đó lại có chúng ta, cả giáo hội nữa, nên tôi không thể giữ bí mật với thầy và ông Trọng...   
Cha Cao Văn Luận lên tiếng:   
- Tôi và Cha Bề trên đã có trao đổi, nhất trí phải cho hai ông biết. Quan trọng là hành động của ông Nhu nguy hiểm quá. Cụ tổng thống có biết và có đồng quan điểm với ông Nhu không? Rồi còn những người Mỹ ở đây, họ biết được, phản ứng ra sao? Rõ ràng ông Nhu đã phản bội họ. Tôi nhớ tháng Năm vừa rồi tổng thống Kennedy sang thăm Pháp, De Gaulle đã phát biểu: "...Nên tranh thủ chủ động giải quyết vấn đề hòa bình cho Việt Nam độc lập, thống nhất, dựa vào những điều cơ bản hiệp định Genève", ông ta thấp giọng nói nhỏ với tổng thống Kennedy: "Nước Mỹ không nên để thất bại ở Việt Nam...", ý nói là Mỹ không thể thắng được. De Gaulle đã làm cho nhà lãnh đạo trẻ tuổi của Hoa Kỳ bất bình, chạm vào tính hiếu thắng của Kennedy. Bây giờ lại thêm Lalouette đụng tay quân phiệt McNamara, chỉ có điều, "trâu bò húc nhau, ruồi muỗi chết" thôi.   
Cha Dưỡng đăm chiêu gật đầu:   
- Đúng vậy, chúng tôi muốn ông Trọng và thầy phải tìm hiểu vụ này, thăm dò ý cụ Diệm, người mà chúng ta hết lòng phù trợ, ra sao? Tôi không nhận lời ông Nhu qua Pháp cũng không được ông Nhu căn dặn không được tiết lộ với ai chuyện này, kể cả khâm mạng Tòa Thánh ở đây. Tôi càng không dám hỏi ý cụ Diệm. Mới đem bàn với thầy và ông Trọng thử lo phía người Mỹ, coi họ có biết vụ này không? Phải tìm cách ngăn họ nếu họ nghe được gì liên can đến chuyện đi đêm này.   
Đúng lúc này anh Huỳnh Văn Trọng vừa đến. Vũ tóm lược nội vụ cho anh nghe. Trầm ngâm giây lát anh Trọng gật gù chậm rãi:   
- Vụ ông Nhu "ve vãn" Hà Nội có khả năng bọn CIA đã biết. Cũng chính là vấn đề này đã đưa đại tá Hoàng Thụy Năm đến cái chết.   
Thật bất ngờ, anh Trọng đã làm cho cả hai linh mục kinh ngạc, Vũ cũng phải sửng sốt. Trọng tiếp ngay:   
- Như chúng ta đã biết, Nhu rất căm bọn Mỹ nhất là nhóm CIA ở đây. Nhu có đủ chứng cớ Colby, Conein mua chuộc số tướng tá làm binh biến diệt Nhu, Cẩn. Dù đã mạnh tay trả thù những tên, gọi là phản bội, đâm sau lưng ông ta, Nhu vẫn chưa hả giận. Nhu đi xa hơn, đối đầu với Mỹ. Ông ta giải thích với đại tá Hoàng Thụy Năm: "Tôi cần để Kennedy hiểu Mỹ muốn đứng được ở Việt Nam phải có Ngô Đình Nhu, không ai khác được?" Đã ra lệnh cho đại tá Năm móc ngoặc với Maneli, trưởng phái đoàn Ba Lan trong ủy hội Quốc tế đình chiến, đề nghị Maneli chuyển lời, Nhu muốn trao đổi với "les hommes de Điện Biên Phủ" kế hoạch hợp tác chống Mỹ tiến tới hòa bình. Chân cho đại tá Năm yên tâm hoàn thành nhiệm vụ, Nhu giảng giải: "Mỹ đã thành lập Bộ tư lệnh riêng tại Sài Gòn, tăng cường lực lượng cố vấn quân sự cài nắm toàn bộ quân lực Việt Nam. Chưa hết, đưa qua mấy chục ngàn cố vấn hành chính chính trị xâm nhập hết hệ thống chính quyền các cấp. Quyết gạt tôi ra, đưa thêm tay sai trung thành vào nội các chính phủ. Biến ông cụ thành bù nhìn, đã lộ rõ bộ mặt thực dân. Nói như Cộng sản, "Thực dân kiểu mới, chẳng sai." Nhu nói thẳng ý đồ của ông ta, "ve vãn hà Nội" chỉ nhằm trả đòn Mỹ. Theo Nhu, Hà Nội đã biết và đang rất quan tâm việc Mỹ chuẩn bị can thiệp bằng quân sự vào miền Nam. Tất nhiên Hà nội phải lo một cuộc đối đầu sống còn phải đến. Đúng lúc, Nhu gợi ý sẵn sàng thương lượng để chống can thiệp Mỹ. Nhu tin rằng Hà Nội không bỏ lỡ cơ hội bằng vàng. Với Hà Nội, trước mắt cần phải ngăn chặn không để Mỹ tung quân vào miền Nam. Khi Sài Gòn lên tiếng chống Mỹ can thiệp, họ đã đạt yêu cầu, Hà Nội sẽ ngưng chiến. Thời gian của tiến trình thương lượng sẽ dành cho Nhu thế chủ động: Cầm chân Mỹ lại ở miền Nam ở mức yêu cầu, Mỹ phải chấp nhận sách lược của anh em ông Diệm tiếp tục viện trợ bảo vệ tiền đồn. Cơ hội dành cho Nhu hoàn chỉnh quốc sách ấp chiến lược, chỉnh đốn quân đội, tập hợp lực lượng tôn giáo, chính trị. Tranh thủ giải quyết bọn cơ hội, duy trì an ninh chính trị xã hội. Phát triển kinh tế nâng cuộc sống của dân. Cộng Hòa Việt Nam sẽ mạnh, đủ mạnh quật lại Cộng sản không riêng ở Nam, và cả phía Bắc... Người Mỹ phải ý thức, phải tin, sách lược Domino, chiến lược toàn cầu, quyền lợi khu vực, cần phải có một Nam Việt Nam mạnh, một tiền đòn trong vùng vững chắc, Mỹ ngồi yên, tọa hưởng. Ông Nhu tin, với miếng đòn hiểm này, Hà Nội bắt mồi ngay, còn Mỹ phải kịp thời ôm Nhu, không còn đủ thời gian cho bọn Mỹ ở đây chuẩn bị người thay thế ông Diệm. Nhu nhấn mạnh, không sợ hai đối thủ mạnh. Cộng sản Hà Nội chưa đủ sức khi bị Mỹ cầm chân, còn Mỹ không thể theo vết xe của Pháp tự mình làm tất cả để công khai xâm lược. Nhu chỉ sợ kẻ thù trước mắt nguy hiểm, cận kề, đó là bọn Đảng phái, tướng lãnh do Mỹ mua chuộc làm bạo loạn, lật đổ, cướp quyền lực của anh em ông ta. Phải kịp thời trước khi Mỹ có đủ lực lượng tay sai trong tay, sẽ đúng lúc cho Kennedy biết, Nhu sẵn sàng bắt tay với Hà Nội. Đánh trúng huyệt hiểm này, mạnh như Mỹ cũng phải rúng động. Nhưng âm mưu xảo quyệt của Nhu không thuyết phục được Hoàng Thụy Năm, dù được Pháp đào tạo, đã quy thuận ông Diệm ngay từ đầu, nhưng vẫn là người tin cậy của CIA. Đại tá Năm nhận lệnh của Nhu, đã sắp xếp cho Nhu và trưởng phái đoàn Maneli gặp nhau hai lần dưới chiếc du thuyền, danh nghĩa du ngoạn trên sông. Nhất cử nhất động của Nhu đại tá Colby đều chụp hình, ghi âm, vì Hoàng Thụy Năm đã báo cho CIA tường tận. Đại sứ Nolting trong một buổi du ngoạn với bà cố vấn Ngô Đình Nhu tỏ ra thân tình, khuyên bà Nhu nên ngăn ông chồng không nên tiến xa hơn. CIA chưa giết Nhu, nhưng Nhu đã giết Hoàng Thụy Năm tức khắc.   
Câu chuyện ly kỳ của anh Trọng làm cho mọi người lo lắng. Tất cả im lặng khá lâu. Anh Trọng tiếp:   
- Có thể Nhu còn tâm đắc ngón đòn của ông ta, nên tiếp tục tìm đường khác "ve vãn" Hà Nội. Richardson tổ trưởng CIA Sài Gòn nhờ tôi dịch bản ghi âm Maneli-Nhu trao đổi, một báo cáo của Maneli gửi cho đại sứ Ba Lan ở Hà Nội, họ dùng tiếng Pháp. Nhân dịp tôi dò hỏi thêm, Richardson cho biết, Nhu đề nghị Hà Nội ngưng chiến, tập trung quân về cứ điểm, tạo cho tình hình ổn định, ông ta sẽ có cớ đề nghị Mỹ rút lực lượng cố vấn quân sự về nước. Nhu từng bước tổ chức dân chúng đòi Mỹ thôi can thiệp, hai miền Nam Bắc tự giải quyết tình hình nội bộ của Việt Nam. Mỹ không còn lý do gì tồn tại. Nhu cho rằng, mục đích của Hà Nội chỉ cần miền Nam chống Mỹ sẽ chấp thuận kế hoạch của ông ta, kế hoạch mà Nhu tin sẽ thắng Hà Nội chắc chắn. Không thành công phương pháp Maneli vì đại tá Nam đã để lộ, Nhu chuyền qua đường dây khác, đại sứ Pháp Lalouette môi giới để cha Dưỡng đại diện Nhu qua Pan tiếp xúc với Phạm Ngọc Thuần, coi mòi thuận lợi hơn, khi chính phủ De Gaulle sẵn sàng tiếp tay. Nhưng tôi nghĩ làm cách nào che giấu nổi CIA, công việc tiết lộ Nhu có thể xử lý cha như đại tá Năm không?   
Linh mục Cao Văn Luận lo lắng thật sự:   
- Xin cha cứ lấy cớ gì đó từ chối không nhận đi Paris nữa là hơn. Cha về nằm lý ở Đại chủng viện, Nhu chẳng dám đụng đến đâu.   
Vũ cố ý hóa giải mối băn khoăn của linh mục Bứu Dường:   
- Điều cấm kỵ đối với ông Nhu, khi biết việc làm bí mật của ông ta bị lộ ra ngoài, và giao việc bí mật không làm là thách đố, đẩy ông ta đến chỗ mạnh tay hơn thôi. Tốt nhất cha cứ đi Pháp thực hiện nhiệm vụ, sự việc đã có nhiều người biết, lộ ra từ Pháp, cha không chịu trách nhiệm. Với địa vị của cha khác với Hoàng Thụy Năm, không cho phép Nhu muốn làm gì thì làm, không nên quá lo.   
Linh mục Dưỡng biểu lộ đồng tình:   
- Thầy Vũ nói đúng. Quả tình tôi đã không dám từ chối ngay từ đầu, nhận trách nhiệm rồi, phải đi thôi, chẳng còn cách nào khác. Vả lại, chính ông Nhu đã giải thích với tôi, trước sau ông ta cũng phải cho tổng thống Kennedy biết miền Nam sẵn sàng bắt tay với Hà Nội, vì chính những người Mỹ cố ý đẩy ông ta đến chân tường. Còn khi nào cho biết, chờ khi Hà Nội đã chấp thuận, ông Nhu có chủ bài trong tay, sẽ đặt giá với Mỹ.   
Tất cả lại chìm trong suy nghĩ, anh Trọng vừa đốt thuốc vừa liếc mắt nhìn Vũ, nhưng linh mục Dưỡng đã chậm rãi nói tiếp:   
- Tôi không ngại ông Nhu thủ tiêu tôi như đã thủ tiêu đại tá Hoàng Thụy Năm, có điều tôi không thể tin kế hoạch đơn giản này của ông Nhu, một kiểu "rung cây nhát khỉ." Ông Nhu cố gắng giảng giải cho tôi hiểu rằng, ông ta không thật lòng bắt tay Cộng sản, nhưng làm sao qua mặt được tình báo Mỹ, kể cả tình báo Hà Nội đây? Nếu CIA hiểu lầm ý đồ của ông Nhu thì sự nghiệp, tính mạng của tổng thống Diệm, mà chúng ta đang hết lòng ủng hộ, sẽ ra sao? Nguy hiểm là điều chắc chắn. Vì vậy tôi rất mong quí vị nghĩ cách bảo vệ an toàn cho cụ Diệm là cấp thiết.   
Linh mục Luận không suy tính, vốn gặp đâu nói đấy:   
- Cha cho rằng kế sách của ông Nhu, tổng thống Diệm không biết gì à? Theo tôi, việc trọng đại như vậy, ông Nhu phải bàn với ông Diệm. Rõ ràng không phải vấn đề đầu hàng cộng sản, ngược lại đây là mưu lược của ông Nhu nhằm chiến thắng Cộng sản. Nhưng trước mắt ông Nhu muốn dằn mặt người Mỹ, ông Nhu biết rõ Mỹ cần phải có chỗ đứng ở miền Nam Việt Nam, nếu Mỹ hết lòng trợ giúp chính phủ Sài Gòn, giữ ông Nhu, tiền đồn của Mỹ sẽ tồn tại, đứng vững. Còn như, Mỹ quá đáng đẩy ông Nhu đến bờ vực, buộc ông ta phải tìm đường sống chứ! Tổng thống Diệm phải biết rõ ý đồ của ông Nhu, vì cả hai chỉ là một. Theo tôi, mưu lược thành bại, anh em ông Diệm tự vạch ra, tự chịu lấy trách nhiệm, chúng ta chẳng làm được gì hơn.   
Vũ suy nghĩ, cả hai linh mục vốn có uy thế trong giáo hội công giáo ở miền Nam, sức mạnh tinh thần, chỗ dựa vững chắc của chế độ Ngô Đình Diệm, đã biểu lộ thái độ bất lợi cho Diệm. Còn với Ngô Đình Nhu từ lâu nay cả hai coi như thần tượng, gần đây dư luận bên ngoài lẫn nội bộ đã gậm nhấm lòng tin của cha Luận, bây giờ đến cha Bửu Dưỡng. Anh mừng thầm, uy tín của anh em ông Diệm, của chế độ thực dân mới mà Diệm và chế độ là một thể thống nhất, đã giảm xuống khá thấp, khá nhanh, tất nhiên sẽ không xuống chậm hơn đối với lực lượng tinh thần là Giáo hội công giáo.   
Huỳnh Văn Trọng cũng thực thà, nghĩ sao nói vậy, biểu lộ đồng tình với linh mục Luận:   
- Tổng thống Diệm và ông Nhu có bàn gì với các cha đâu, ông Nhu giao việc để cha Bề trên làm, như kiểu truyền việc cho nhân viên dưới quyền, hay dở anh em ông ta chịu lấy. Cha lo nghĩ gì cho mệt. Chưa nói đến, lộ ra, Nhu có tha chết cho cha không? Suy luận thì không dám, nhưng muốn giết cha, ông ta thiếu gì phương pháp, cứ Việt cộng ám sát là êm.   
Linh mục Dưỡng tỏ ra không vui, ngước mắt nhìn cả ba người:   
- Dù sao quí vị cũng quan tâm đến cụ Diệm.   
Và cha dặn dò thêm mọi người trước khi chia tay chúc cha lên đường bình an, phải đề phòng Ngô Đình Nhu nghi ngờ, yêu cầu không một ai đưa tiễn cha ra sân bay sáng mai như bình thường những lần cha xuất ngoại.   
\*   
Chiều thứ Bảy, Vũ về nhà muộn hơn mọi ngày. Trong nhà đèn sáng trưng, anh nhận ra chiếc xe Simea 9 đã choán một phần nhà xe. Cô em nuôi Phù Ninh Đa đã mở cửa đón anh khi nghe tiếng động cơ xe của Vũ từ phía cổng. Ninh Đa nói với nụ cười thật tươi dành cho anh:   
- Em phải rời cư qua đây tạm trú ít nhất cũng một tuần, ti nạn mà!   
- Ti nạn? Chợ Lớn có chiến tranh?   
Ninh Đa theo chân Vũ vào nhà, cô nàng liến thoắng:   
- Xém xém vậy thôi, nhưng là chiến tranh tình cảm. Anh có lợi rồi đấy. Vừa rồi em đã đến chỗ anh chi Trần Đình, chị Bạch Hường rủ em ở lại đó em hổng chịu, có dịp này giúp anh dọn dẹp, nấu nướng, chăm sóc cho anh, em quyết định ở đây. Anh chịu chứ?   
Vũ nhận ra bàn ăn với những chén đũa, ly muỗng đã sẵn sàng cho hai người. Anh cười vui:   
- Tất nhiên rồi, có từ chối cũng không kịp nữa. Sao không báo trước cho anh biết nhỉ?   
- Sự việc đột xuất mà? Anh thay quần áo, rửa ráy nhanh đi, em lo thức ăn, vào bàn sẽ kể hết anh nghe.   
Và không lâu, cả hai cùng ăn cơm với nhau, Ninh Đa kể:   
- Trinquier từ Pháp sang đây đã vài ba ngày gì rồi. Hồi còn ở Việt Nam, hắn là trung tá trưởng phòng 2 Bộ Tư lệnh Pháp của Đông Dương, rồi đi Tunisie rồi ở Bắc Phi. Rút quân về Paris hắn được thăng đại tá, vẫn còn phục vụ tại Bộ Tổng Tham mưu Bộ quốc phòng, chỉ huy trưởng ngành quân báo. Hắn gặp trung tá Lucien Conein trước, chính Conein đưa hắn lại thăm em ở cửa hàng 90 Khổng Tử. Bảy năm rồi, Trinquier già hơn nhiều, có thể vì hắn để bộ râu quai nón rậm che phần ba khuôn mặt. Anh Vũ biết không, Trinquier sang đây bằng đường du lịch, hắn giải thích với Conein, có nhiều kỷ niệm sâu sắc ở đất nước này,thăm lại cho đỡ nhớ, đặc biệt là nhớ em?   
Ninh Đa ngừng lại, cúi đầu e ngại, Vũ ngừng nhai ngước mắt nhìn nàng: - Nhớ em? Tin được không?   
Ninh Đa vênh mặt lên, đẹp, thật dễ thương:   
- Em tin đấy? Được không?   
Vũ ngơ ngác vì bất ngờ, nhưng cô em nuôi đã cười kể tiếp:   
- Đó là điều Trinquier đã nói với Conein. Trinquier đi du lịch, thuê phòng khách sạn Caravelle, đã đến thăm một số người, hắn nói là bạn thân. Em biết trong số đó có tướng Trần Văn Đôn, Mai Hữu Xuân, giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, nhà báo Hà Việt Phương. Rồi đến thăm em, không phải trước hết, mà sau khi đã đến với số người quen thân khác rồi. Em biết chứ, Trinquier chỉ yêu một chị Linh Phương mà thôi, phần em chỉ là bạn, đặc biệt chút chút vậy thôi.   
Ninh Đa tủm tỉm cười ngó Vũ, phải chăng nàng muốn anh yên tâm trước mối giao dịch lại với người chủ cũ, chẳng có gì ghê gớm xảy ra. Vũ gật gù:   
- Trinquier chắc đã hẹn gặp lại em?   
- Vâng. Trước sự có mặt của Conein, Trinquier tỏ vẻ thân mật với em, đúng với lời giải thích "nhớ em", rồi cả hai ra về, không hẹn. Trưa nay, một mình hắn đến mời em đi ăn trưa, cả hai đi taxi về khách sạn. Chúng em ăn cơm trong phòng trọ của Trinquier. Nhờ đó em phát hiện mấy cái danh thiếp có ghi giờ gặp, mà em vừa kể tên đấy, để cạnh bàn điện thoại. Trinquier tỏ ra tin em một cô gái Nùng ngây ngô, chỉ biết nghe lời phục tùng, không có cái đầu biết suy tính. Vì thế, hắn hỏi rất kỹ. Nhớ lời anh, em kể rất chi ly tất cả trừ những điều cấm ky như anh đã nhắc. Trinquier tỏ ra bằng lòng về em, nhân đó, em dò hỏi về hắn trong những ngày xa Việt Nam. Hắn kể, đã có lần hắn vì công việc phải sang Thái Lan, Cao Miên, về vụ ông Nhu hối lộ tên Đáp Chuồn, tỉnh trưởng Siem-rap tay chân của Sam Say, Sơn Ngọc Thành, một trăm ký vàng để yểm trợ cho kế hoạch lật đổ Sihanouk. Kế hoạch thất bại, lực lượng của Đáp Chuồn bị tàn sát gần hết, Đáp Chuồn bị Sihanouk xử tử hình. Bại lộ, Ngô Trọng Hiếu cũng bi trục xuất, bang giao giữa Sài Gòn và Phnom Penh cắt đứt. Nhóm Đáp Chuồn chính là lực lượng do Trinquier đã xây dựng trước kia, dự trữ cho thế chiến lược lâu dài của Pháp, buộc hắn phải sang cứu nguy củng cố lại. Ngày đó, hắn phải ở Thái Lan rồi qua Nam Vang, nhớ Sài Gòn kinh khủng. Chiều chiều hắn từ đất Miên hướng sang chân trời miền Nam, để nhớ em... Hắn tự nói đấy! - Thì Trinquier thú nhận tình cảm, chớ đâu phải em nói. Được rồi, anh hiểu mà, kể tiếp đi.   
Ninh Đa vui vẻ tiếp:   
- Em bảo Trinquier xạo, xa quá mà thấy gì để nhớ. Hắn tỏ vẻ lưu luyến nắm tay em kéo mạnh, hắn định ôm em, rất nhanh em quay má lại đành phải thưởng cho hắn vậy thôi. Hắn nói, hồi đó tình hình không thuận lợi, chưa cho phép sang đây. Em chợt hỏi, còn bây giờ? Hắn cười thành tiếng, đã khác rồi, anh em ông Diệm biết rõ ý đồ của Mỹ, lại còn biết Mỹ không dễ dàng thắng nổi Cộng sản Hà Nội bằng chiến tranh chính trị, nếu Mỹ phải sử dụng sức mạnh quân sự thì chế độ Diệm mất chính nghĩa. Diệm Nhu phải trông vào Pháp, nhờ chủ trì giải quyết tình hình Việt Nam bằng hiệp định Genève, bầu cử, chế độ Cộng hòa miền Nam nhiều hy vọng thắng cuộc, nhờ đông dân, giàu có hơn miền Bắc. Trinquier tỏ vẻ thực thà, tin em, hắn còn thú nhận đã nhận lệnh qua nghiên cứu tình hình thực tế, để tính chuyện với những yêu cầu của anh em ông Diệm.   
Vũ nghiêm túc:   
- Em đã kể với Trinquier: cắt quan hệ tình cảm với Conein từ dạo ấy, chuẩn bị để lập gia đình, không làm gì khác ngoài công việc kinh doanh cửa hàng, nhận làm em gái của vợ chồng Linh Phương, mọi vấn đề chính trị, bên ngoài không biết, chẳng cần biết đến. Phải vậy không?   
- Vâng, đúng vậy. Trinquier rất chừng mực, thân mật nhưng không suồng sã, hắn vẫn vậy. Nhưng có điều hắn năn nỉ em đến với hắn trong thời gian hắn ở lại Sài Gòn, một tuần thôi. Em từ chối nói rằng phải lấy chồng, sắp cưới. Và, em nghĩ khi cần, chỉ gặp hắn ban ngày, em lấy cớ công việc bận rộn ở cửa hàng hạn chế thời gian gặp hắn, còn tối phải về nhà chồng... Em quyết định đến với anh.   
Sắp nhanh một loạt sự kiện diễn biến, từ cái chết của đại tá Hoàng Thụy Năm, tin của anh Trọng nhờ dịch tài liệu Richardson, vụ linh mục Bửu Dưỡng đi Pháp, bây giờ thì chính nhân vật cao cấp của tình báo Pháp qua duyệt xét tình hình tại chỗ, Vũ suy nghĩ, tình báo Pháp không phải thiếu tai mắt thường xuyên nhìn ngó Việt Nam, đến lúc này mới là thời cơ đã tới... Nhưng có điều, Pháp chủ quan, hy vọng đến nỗi quên, thậm chí coi thường CIA. Họ đâu có dễ dàng cho phép Nhu tự ý bắt tay Hà Nội hay chỉ "rung cây nhát khỉ"... Cả Pháp lẫn Nhu đều đánh giá sai quyền lực của Mỹ. Qua những việc diễn tiến, Vũ xác định ý đồ của anh em ông Diệm tính chuyện "ve vãn Hà Nội" là tự chuốc lấy tai họa, không chóng thì chầy.   
Thấy anh nuôi im lặng suy tư, Ninh Đa nhắc Vũ ra bàn ngoài uống trà, còn nàng dọn dẹp chén đĩa. Anh không câu nệ đứng lên, cười mình cô em:   
- Em khá lắm đó Ninh Đa. Anh rất cám ơn em.   
Vừa ngồi uống nước, Vũ nghĩ đến mối quan hệ giữa Ninh Đa và Trinquier giữ được vậy là hợp lý. Vấn đề Pháp chưa có gì bức xúc, tham vọng nhanh trở lại Việt Nam chưa phải lúc này. Phần Mỹ, lúng túng chưa tìm ra lối thoát khi nhận ra anh em Diệm bất lực khiến tình hình càng lúc càng xấu đi...   
Vũ mở cặp, lấy tập tài liệu đang đọc dở dang. Đó là bản đánh giá tinh hình sau cuộc thanh tra dài ngày ở miền Nam Việt Nam của giáo sư Robert Scigliano chuyên viên nghiên cứu Việt Nam thường trực của Thượng nghị viện Hoa Kỳ. Anh chăm chú đọc phần kết. Scigliano viết: "Việt cộng đã thực hiện khủng bố ngay trong thủ đô Sài Gòn, ở những địa điểm tuyệt đối an ninh cẩn mật, cụ thể ở Phòng triển lãm của quân lực Việt Nam Cộng hòa tại Tòa Đô chính, nhiều vụ đặt chất nổ làm thủ đô bất an. Chính phủ ông Diệm phải ra quyết định ngừng khai thác mỏ than Nông Sơn, công ty nước suối Vĩnh Hảo, đường xe lửa xuyên Việt. Toàn bộ hệ giao thông thủy bộ bị địch uy hiếp, phải trở lại thời tổ chức đoàn Công-voa, chiến hạm giang đoàn, bảo vệ". Cuối cùng Scigliano nhận định rằng, chỉ trong hơn hai tháng cuối năm 1961, sau biến cố đảo chính một năm thôi, tổng thống Ngô Đình Diệm đã ban hành 6 sắc lệnh chiến tranh. Đáng chú ý là các sắc lệnh số 209 ngày 10-10-1961 tuyên bố tình hình khẩn cấp toàn nước, sắc luật số 13 ngày 29/10/1961 triền khai nghị quyết của quốc hội ủy quyền cho tổng thống ra các sắc lệnh khẩn cấp, và sắc luật số 15/61 ngày 25-11-1961 cho quyền tổng thống thực hiện số biện pháp về tài chính tăng thêm ngân sách an ninh quốc gia... Để đánh giá: Tám mươi phần trăm vùng nông thôn do Việt cộng làm chủ, tình trạng nguy ngập thật sự thảm họa Việt Nam đến dần! ...   
Vũ cảm thấy phấn chán trong lòng, anh điện thoại liên lạc ngay với đồng chí Thành Minh, xin giờ gặp bất thường vào ngày mai.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 21**

Như đã bàn với Lê Nguyên Vũ tại Lái Thiêu, thiếu tướng Mai Hữu Xuân không chờ xong tang lễ đại tá Hoàng Thụy Năm, đã cử thiếu tá Thăng đi tìm thiếu tá Ngô Kim Long tùy viên thông dịch của đại tá Năm. Tướng Xuân tin chắc rằng, thiếu tá Long đã từng phục vụ dưới quyền ông, tình thầy trò còn đủ tin cậy, anh ta sẽ cung cấp cho ông đầu mối về hoạt động của đại tá Năm trong ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến. Tướng Xuân không quá ngạc nhiên khi nhận được tin bước đầu: Thiếu tá Long đã bị thuyên chuyển về quân đoàn 4 ở Cần Thơ, dưới quyền tướng Huỳnh Văn Cao mới được vài tuần. Càng tin tưởng hướng điều tra này là chính xác, tướng Xuân khuyên khích thiếu tá Thăng nhanh chóng bám sát mục tiêu.   
May mắn thay, Thăng đã kịp gặp thiếu tá Long, trao đổi trọn một buổi chiều, nhưng ngay đêm đó Long đã chết. Ban an ninh Quân đoàn 4 báo về Sài Gòn, thiếu tá Long đã tự tử bằng chính khẩu súng của anh ta. Đạn xuyên thái dương, nguyên nhân do xung đột vợ con trong gia đình. Vừa nhận xác chồng về, vợ thiếu tá Long bèn khiếu oan với Tòa án đệ đơn lên Quốc hội, tới cả tổng thống, rằng chồng bà bị mưu sát! Báo chí được dịp tung tin. Trả lời phỏng vấn, vợ thiếu tá Long thuyết phục được dư luận: Chồng bà là người tu xuất gia đình gốc đạo, đức tin truyền đời, biết giữ điều răn Thiên Chúa nên không tự hủy mình, chuốc tội như vậy. Bài phóng sự giật gân chỉ lọt lưới kiểm duyệt một kỳ rồi im lặng.   
Phần thiếu tá Thăng dù chỉ tiếp xúc với Long một buổi nhưng đã mang về cho thiếu tướng Xuân khá nhiều chứng cớ, đặc biệt là bức thư tay của thiếu tá Long kể lại chi tiết hai buổi gặp gỡ giữa đại tá Năm với trưởng phái đoàn Ba Lan thuộc ủy hội Quốc tế kiểm soát đình chiến, cả hai trao đổi về việc cố vấn Ngô Đình Nhu sẵn sàng thương thảo với Hà Nội. Tướng Xuân rất bằng lòng với mình, chính ông ta đã tìm ra nguyên nhân đưa đại tá Năm đến cái chết. Tướng Xuân đã hoàn thành hồ sơ vụ án, nhưng quyết định không trình lên bộ trưởng Nguyễn Đình Thuần, mà tự tay giao hồ sơ cho Tổng giám đốc An ninh quân đội. Xuân nghĩ, nếu lộ ra, Xuân có cớ nói cần giao lại cơ quan đủ chức năng thẩm tra để kết luận. Nhưng tướng Xuân đã nói thẳng với đại tá Đỗ Mậu:   
- Đại tá Hoàng Thụy Năm, sĩ quan cao cấp của quân lực Việt Nam Cộng hòa, lại là bạn từng chiến đấu chung chiến hào của tôi và cả của đại tá đã bị những người chúng ta "tôn thờ" giết chết. Hồ sơ này có đủ chứng cớ, đại tá Năm mất mạng vì đã cáo giác với CIA về âm mưu của tổng thống Diệm và cố vấn Nhu muốn bắt liên lạc với Cộng sản Hà Nội, chống Mỹ. Tôi quả không cam lòng về cái chết oan ức của một sĩ quan cao cấp, một chiến hữu thân thiết, chắc chắn đại tá cũng nghĩ vậy. Thời điểm này, chúng ta chẳng làm gì được dù đã tìm ra nguyên nhân, đã biết được thủ phạm là ai. Món nợ lương tâm, tạm gác?   
Đỗ Mậu kể tỉ mỉ buổi gặp gỡ trao đổi với tướng Mai Hữu Xuân cho Vũ nghe, rồi ngồi chết lặng để nghe Vũ kể lại việc cố vấn Ngô Đình Nhu cử linh mục Bửu Dưỡng đại diện cho ông ta qua Paris gặp đại diện của Hà Nội. Đại sứ Lalouette làm môi giới, tất nhiên vì quyền lợi của Pháp nên khá tích cực. Đỗ Mậu nhảy nhổm, thét lên:   
- Anh em Diệm đã phản bội chúng ta. Họ âm mưu bán đứng đất nước này cho Cộng sản. Thật bất nghĩa, bất nhân. Chẳng còn nghi ngờ chi nữa, chúng ta phải tự cứu thôi.   
Thái độ dứt khoát của đại tá Mậu đến tai toàn nhóm Tâm huyết ly khai rất nhanh, rồi từ đây vọng đến các nhân sĩ các chính trị gia đảng phái chống Cộng. Trong những cuộc bàn thảo nội bộ, người ta không còn tách rời cố vấn Nhu với tổng thống Diệm nữa mà gộp chung "Anh em ông Diệm". Uy tín Tổng thống Diệm lao xuống rất mau, một vài người châm biếm mỉa mai khi phải nhắc đến ông Diệm, bóp méo khẩu hiệu "Ngô tổng thống muôn năm" ra "Ngô tổng thống muốn nằm". Bác sĩ Trần Kim Tuyến chỉ huy Phủ đặc ủy tình báo, cái bóng quyền lực khủng khiếp của cố vấn Nhu, có lần cười buồn thú với Vũ:   
- Cả năm rồi, tôi biến thành thuộc viên của Dương Văn Hiếu. Cố vấn Nhu chỉ gặp tôi dăm ba lần để sai vặt. Anh biết không? Công việc chính của tôi bây giờ là nhận nhiệm vụ của CIA theo dõi ngược lại vợ chồng Ngô Đình Nhu. Tôi làm tận tình đấy, để đánh đổi sự bảo đảm của trung tá Conein cho tính mạng của vợ con và của chính tôi. Còn một ngày ở cạnh ông Nhu, tính mạng tôi còn treo bằng sợi chỉ. Tôi hy vọng ông Nhu chấp nhận cho tôi ra nước ngoài. Lạy Chúa? Xin cho con được bằng an trong vòng tay của đức Mẹ nhân từ.   
Rõ ràng Tuyến đã bị loại, bị rúng động trước những cái chết, nhất là cái chết của đại tá Hoàng Thụy Năm. Vũ nhớ lại trong đám tang Hoàng Thụy Năm, người ta làm đúng như lệnh của tổng thống, có xe kéo pháo đặt quan tài, quốc kỳ phủ linh cữu, đại diện các binh chủng, các tướng lãnh tham dự, nhưng tất cả không quan tâm đến tiếng loa phát bài điếu văn kích động căm thù Cộng sản noi gương tinh thần hy sinh vì Tổ quốc của cố đại tá mà người ta chỉ quan tâm lắng nghe tiếng thì thầm truyền miệng: "Anh em ông Diệm" muốn rửa hai bàn tay vấy máu, dù đã được bọc lớp nhung đen. Thành Minh sau khi nghe báo cáo của Vũ, về diễn biến trong nội bộ đảng Cần Lao Trung ương, trong hàng ngũ tướng lãnh quân lực Việt Nam cộng hòa, với vẻ trang trọng ông ngửa bàn tay dùng ngón tay cái bấm như kiểu Gia Cát Khổng Minh:   
- "Lưu liên" chiếu "đại an", "Xích khẩu" xâm "Tiểu cát", đạt đến "không vong"...   
Cả hai không nhin được cười, nhưng ngay sau đó Thành Minh lấy lại vẻ nghiêm nghị, nói chậm rãi:   
- Chắc chắn không bỏ lỡ cơ hội bằng vàng này, nhóm Đỗ Mậu, Võ Văn Trưng sẽ bén nhạy tận dụng khai thác vụ Nhu "ve vãn Hà Nội". Thật giả không cần biết, nhưng chứng cớ là có thật, tự nó tạo cơ hội cho nhóm Cần Lao ly khai quy tụ thêm lực lượng. Họ sẽ hè nhau giương lưỡi hái của tử thần trên đầu anh em Nhu-Diệm. Cậu nghĩ coi, nếu vài năm trước cuộc đảo chánh mà Nhu-Diệm xin hợp tác với Hà Nội để cùng chống Mỹ thì dù chưa thật sự giác ngộ quyền lợi dân tộc họ vẫn còn hy vọng tồn tại. Hồi đó, uy thế của anh em Diệm đang vững vàng, thực lực nắm được trong tay, đủ sức chế ngự bọn chống cộng của Mỹ, và thuyết phục lớp cơ hội nghe theo. Còn lúc này, Nhu-Diệm còn gì nhỉ? Mỹ nghi ngờ, đa số tướng lĩnh quay lưng, mà Nhu đưa ra kế hoạch "ve vãn Hà Nội " không khác nào tạo cớ hợp lý cho Mỹ thay ngựa, cho đối lập quyết tâm hơn. Nhu-Diệm không phải đi, mà là chạy, đang chạy cuống cuồng đến cửa huyệt đấy.   
\*   
Đến cuối năm 1961 bác sĩ Trần Kim Tuyến giám đốc Sở nghiên cứu chính trị, tiền thân là cơ quan mật vụ, chỉ còn hữu danh vô quyền. Sau sáu năm nắm trong tay một tổ chức siêu quyền lực công cụ ghê gớm, bảo vệ chế độ trấn áp mọi phe phái đối lập. Hồi ấy Tuyến nắm toàn quyền điều phối ba hệ thống mật vụ hợp đồng rất chặt chẽ là Đoàn công tác đặc biệt miền Trung của Dương Văn Hiếu, lực lượng cảnh sát đặc biệt của Trần Bá Thành, và các tiểu đoàn đặc nhiệm chống đảo chính của Lê Quang Tung. Nhưng từ sau chính biến Thi-Đông, Dương Văn Hiếu được Nhu nâng lên Phó Tổng giám đốc Cảnh sát quốc gia, nắm cả đoàn công tác đặc biệt miền Trung lẫn lực lượng cảnh sát đặc biệt. Hiếu nhận lệnh trực tiếp của cố vấn Nhu và giám đốc Tổng Nha Nguyễn Văn Y, mặc nhiên Tuyến mất quyền chi đạo. Lực lượng đặc biệt của đại tá Lê Quang Tung đã hợp thức hóa thành quân chính quy của Bộ quốc phòng, có sự viện trợ đặc cách của Bộ tư lệnh Mỹ tại Sài Gòn, cũng tự nhiên nằm ngoài ảnh hưởng của bác sĩ Tuyến. Chức năng của Lê Quang Tung đặc trách chống đảo chánh trong hệ thống tổ chức của bộ trưởng Nguyễn Đình Thuần.   
Xem xét lại toàn bộ sự phân công mới, Lê Nguyên Vũ xác nhận lời phàn nàn của bác sĩ Tuyến là đúng sự thật. Anh quan tâm đến hiện tượng phân hóa mỗi ngày thêm trầm trọng, giữa hai thế lực có lực lượng vũ trang tương đương. Một bên, Tổng nha An ninh quân đội có Nha An ninh, Quân khu Thủ đô cùng bốn quân khu địa phương, các đơn vị có lực lượng an ninh gọi là phòng hai quân báo. Bên kia gồm lực lượng của Nguyễn Văn Y, Dương Văn Hiếu và Lê Quang Tung. Cả hai tuy cùng danh nghĩa bảo vệ sự sống còn của chế độ, nhưng đang ngấm ngầm đối đầu nhau, chỉ có điều anh em ông Diệm chưa lường hết mối nguy hiểm này. Mới cách đây vài ba tháng đã xảy ra năm vụ giết người. Năm nhân viên của Dương Văn Hiếu xâm nhập vùng kiểm soát của An ninh quân khu Thủ đô đã bị sát hại. Thiếu tá Trần Văn Thăng học được cách làm của Hiếu, gài lên xác mỗi nạn nhân một bản án của Việt cộng.   
Hiếu biết vậy nhưng dễ gì chứng minh, đành im lặng, vả lại Hiếu sợ Diệm-Nhu cho là bất lực về trật tự an ninh. Đại tá Đỗ Mậu cũng biết rõ vụ thanh toán là do sĩ quan thuộc quyền, nhưng không la rầy khiển trách mà chỉ im lặng, một cử chỉ ngầm khuyến khích.   
Vũ nghĩ, hai đối thủ đã xắn tay áo hè nhau nhảy lên vũ đài. Đại tá Đỗ Mậu tỏ ra tự tin vì phía sau ông ngày càng có thêm tướng tá nắm các quân binh chủng. Kể tháng chứ không tính năm, bản danh sách được điền thêm tên những người tự nguyện tham gia "cách mạng". Căn biệt thự số 11 đường Gia Long, tư gia của Tổng giám đốc Nha an ninh quân đội Đỗ Mậu, lúc này là vị trí an toàn không thua dinh Độc lập. Mọi người coi đây là căn cứ chỉ huy đầu não, bộ tham mưu của lực lượng tâm huyết, ly khai chế độ Diệm-Nhu. Phía hướng ra sông có lực lượng an ninh hải quân án ngự, mặt sau biệt thự, thiếu tá Trần Văn Thăng cho từng nhóm an ninh quân khu thủ đô chia ô đóng chốt. Các chính khách tướng tá đến họp hành bí mật, rất yên tâm không bị mật vụ Ngô Đình Nhu nhòm ngó. Mọi di chuyển của đại tá Đỗ Mậu đều được bảo vệ tối đa, nhất là trong khu vực quanh văn phòng Tổng nha an ninh, từ các ngã tư dọc Hai Bà Trưng, rồi các ngã ba phía công binh xưởng Hải quân đều có bố trí quan sát thường trực. Chính năm thủ hạ của Dương Văn Hiếu đã mất mạng ở vùng này. Vũ có phần lo ngại, khi cả Trần Kim Tuyến lẫn Đỗ Mậu đều chủ quan khinh suất. theo anh an toàn của cả hai nhân vật này là nhờ CIA, đại tá Colby và trung tá Conein đã trực tiếp bảo vệ, nên Nhu chưa dám đụng tới.   
Một buổi chiều, sau giờ tan sở, đại tá Mậu giữ Vũ ngồi lại và cho anh biết, ông ta có hẹn tiếp một chính khách ở ngoài Trung vào, muốn Vũ về ăn cơm với ông rồi cùng dự gặp. Nhân vật này, theo ông Mậu, cả Nhu lẫn Cẩn đều coi là kẻ thù nguy hiểm, có ý chờ cơ hội loại trừ từ lâu nhưng vì uy tín, vì không có chứng cớ phạm pháp, nên họ chưa làm gì được. Đỗ Mậu kể thêm:   
- Hồi tôi còn là Tư lệnh vùng duyên hải rồi bí thư tỉnh Đảng bộ Khánh Hòa của đảng Cần Lao Nhân Vị, ông ta là kẻ thù của chính phủ, của Nhu và Cần, mặc nhiên tôi đặt ông ta ở phía đối thủ của Đảng. Nay tình thế đã thay đổi rồi, ông ta thừa nhận chỉ chống gia đình họ Ngô, không chống chế độ quốc gia. Với quan điểm đó, ông ta trở thành bạn tốt của tôi, cũng là của chúng ta. Tháng vừa rồi cụ Hà Huy Liêm mời tôi cùng ra Qui Nhơn dự cuộc gặp mặt với cả chục nhân sĩ trí thức, tất cả đều là thành viên lãnh đạo của đảng Đại Việt miền Bắc, đảng Quốc Dân Quảng Đà. Hai đảng đã hợp nhất lấy đảng danh là Đại Việt Quốc Dân Đảng. Tình hình ngoài đó hoạt động rất mạnh, phát triển được vài nghìn đảng viên. Họ tin tôi, thông báo cho biết có vài trăm đảng viên là cấp sĩ quan chỉ huy trong quân lực Việt Nam Cộng hòa. Nhân vật mà chúng ta đón tối nay chính là cụ Nguyễn Văn Lực, ngang tầm cỡ với Nhất Linh Nguyễn Trường Tam thuộc Trung ương Quốc dân Đảng, và là bạn thân thiết của cụ Nguyễn Xuân Chữ, lãnh tụ đảng Đại Việt. Thời Pháp, cụ Lực hoạt động ở vùng biển Hải Phòng, Quảng Ninh, Kiến An, danh tiếng rất nổi. Đã có vài ba năm cụ hợp tác với Ngô Đình Nhu. Hồi đó Quốc Dân Đảng phát triển mạnh ở vùng công giáo Bùi Chu, Phát Diệm, qua linh mục Nguyễn Văn Dũng, hiện nay là Chánh xứ nhà thờ Ba Ngôi, cụ Lực đã từng tích cực trong kế hoạch vận động cho Ngô Đình Diệm về nước chấp chánh, lật đổ Bảo Đại. Nhưng khi anh em ông Diệm củng cố được quyền lực vững rồi, Ngô Đình Cẩn quay mặt tàn sát hết lực lượng Quốc dân Đảng ở Quảng Nam, Đà Nẵng, Bình Định, quét sạch chiến khu Ba Lòng của Đại Việt, cụ Lực thoát hiểm nhờ công lao quá lớn với chế độ nên cả ông Diệm lẫn ông Nhu kịp chặn tay Cẩn. Từ đó cụ Lực góp nhặt từng người tập họp lực lượng chờ thời, cụ tiên liệu những hành động bất nhân sẽ mất lòng dân, họ Ngô sớm muộn cũng nhận lấy luật gieo gió gặt bão. Có thể nói trong lực lượng chống Diệm, không ai kiên nhẫn, quyết liệt như cụ Lực. Cụ đã giới thiệu với tôi ba con trai của cụ hiện đang tại ngũ là đại úy Nguyễn Văn Tâm phục vụ tại Bộ Tổng tham mưu, trung úy Nguyễn Văn Đính ở Ban tác chiến không quân, trung úy Nguyễn Văn Cử phi công chiến đấu. Rất giống cha, cả ba vừa trẻ vừa dũng cảm hơn người. Hôm nay cụ Lực gặp chúng ta chắc để bàn kế hoạch hành động, mà cụ rất tin sẽ thành công. Lát nữa cụ Lực lại, chúng ta sẽ nghe cụ trình bày, cụ đã nói trước rằng, cần phải có sự hợp đồng của chính tôi mới thực sự hoàn chỉnh kế hoạch.   
Vũ như say như mê, khi lắng nghe Đỗ Mậu kể. Anh cảm thấy như được biểu dương công trình vận dụng trí tuệ suốt một năm dài anh quên ăn mất ngủ. Nghe như có một dòng chảy của thành quả công tác thấm vào tâm hồn theo từng diễn biến trong câu chuyện của vị đại tá. Cảm xúc này, anh nghĩ, chắc chỉ có được với những chiến sĩ tình báo chiến đấu trực diện ngay trong lòng địch.   
Cả hai đang uống cà phê sau bữa ăn thì Nguyễn Văn Lực đến. Tuổi cổ lai hy, râu tóc dù đã bạc, nhưng cụ Lực còn đầy vẻ quắc thước, tráng kiện với nước da miền biển ửng nâu. Ông cụ thật đẹp lão giọng nói sang sảng mạnh hơi, thường có ở những người nóng nảy, tự tin:   
- Anh em ngoài đó cử tôi vào trình bày công việc với đại tá..   
Ông nhấn mạnh tiếng "đại tá", ngừng lại, nhìn qua Vũ vẻ ngần ngại. Đại tá Mậu mỉm cười vui vẻ:   
- Xin cụ yên tâm, ông Vũ phụ tá của Tổng nha, cũng là bạn tâm huyết của anh em chúng tôi trong này.   
Cụ Lực khẽ gật đầu, nói tiếp:   
- Cám ơn hai vị. Đây là kế hoạch được toàn thể anh em chúng tôi đánh giá cao. Nhưng muốn thành công phải giữ được bí mật đến phút chót mới tạo được cú bất ngờ. Bằng không, nếu đối thủ phát hiện, không chỉ thất bại, mà tính mạng của nhiều người chắc là khó bảo toàn được. Như lần trước ra Qui Nhơn, đại tá đã tiếp xúc với các ông Nguyễn Xuân Chữ, Vũ Ngọc Các, Phan Xứng, Nguyễn Quốc Sủng, Phan Thành Giang, Trần Ngọc Ninh, Tạ Nguyên Minh, Nguyễn Mậu. Sau đó anh em đã bắt tay vào công cuộc vận động tập hợp lực lượng. Kết quả thật ngoài dự kiến của chúng tôi, đa số nhân sĩ trí thức miền Trung đều hăng hái hợp tác, vì không ai không căm hờn Ngô Đình Cẩn. Điều đáng mừng là các vị lãnh đạo Hội Phật Học Việt Nam cùng giới tăng ni phật tử, ở Huế, Nha Trang rất mạnh, đều tình nguyện hợp đồng hành động. Tại Huế, hai hòa thượng Thích Đôn Hậu chùa Diệu Đế, Thích Tịnh Khiết chùa Từ Đàm, các thượng tọa tên tuổi như Mật Nguyện chùa Linh Quang, Thích Thiện Siêu, Thích Trí Quang, Thích Thiện Minh là những thượng tọa trẻ đầy nhiệt huyết. Thượng tọa Thích Trí Thủ, hội trưởng Phật học Khánh Hòa có cả ngàn học trò trong tỉnh và rải khắp số tỉnh phía nam Trung Việt. Nói đến chống gia đình họ Ngô tàn bạo, tất cả hứa tham gia. Lực lượng chính trị, quần chúng đã khá mạnh. Chúng tôi còn đi vận động số con em là sĩ quan binh sĩ, đặt làm các đầu mối trong các đơn vị quân lực. Hy vọng có số đơn vị tình nguyện tham gia hành động.   
Chúng tôi tin chắc, ít ra khi tình hình diễn biến thuận lợi, sẽ có những đơn vị cấp tiểu đoàn, cả trung đoàn án binh bất động, và khi thấy chiều hướng chúng ta thắng, họ theo ngay...   
Căn phòng im ắng, chỉ nghe tiếng quạt máy rất nhỏ khi cụ Lực ngừng nói. Đỗ Mậu nâng tách trà nóng trao cho vị chính khách mà vẻ nồng nhiệt còn rạng rỡ trên gương mặt. Chỉ hớp một hớp nhỏ, cụ Lực đặt tách xuống, nhìn Đỗ Mậu:   
- Còn tình hình trong Nam, lần trước đại tá thông báo đang mạnh dần theo thời gian, đặc biệt là lực lượng quân sự. Trước thắng lợi đó, chính tôi mạnh dạn dự tính sớm có một kế hoạch hành động quyết định. Con trai tôi, trung úy phi công Nguyễn Văn Cử, với vài người bạn phi công tâm huyết sẽ lợi dụng cơ hội đi oanh tạc vùng địch, bất ngờ chuyển hướng tấn công dinh Độc Lập, chỉ một phi đoàn đủ sức vùi hai anh em Diệm dưới làn bom. Lòng dân đã căm thù Ngô triều, và sẽ không còn ai tiếp tay bọn tôi tớ họ Ngô ngăn cản chúng ta dành quyền lãnh đạo quốc gia. Chúng ta sẽ lập một chính quyền quy tụ đủ nhân tài, chế độ sẽ đủ mạnh đập tan bọn Việt cộng ở trong Nam, tiến tới giải phóng miền Bắc, điều này chẳng khó khăn gì khi có Mỹ tận tình viện trợ.   
Nguyễn Văn Lực nói một mạch không dứt. Sự quyết liệt thể hiện trên nét mặt ửng đỏ, sợi gân máu nổi rõ trên vừng trán, trên cần cổ còn chắc nịch. Ông, dưới đôi mắt tinh tường không mang kính, nhìn đại tá Mậu, rồi Vũ. Đón lấy ly cà phê nóng do Mậu kính trọng trao tận tay, ông nhấp một ngụm rồi tiếp:   
- Thằng trung úy Cử con trai tôi đã từng học ở Mỹ, nay là phi công tổ trưởng một phi đội oanh tạc cơ vẫn thường đi thả bom vùng khu bốn Việt cộng. Có lần nó hỏi tôi, nếu có một phi vụ như thế, nó sẽ lợi dụng đổi hướng quay lại đổ hết bom xuống dinh Độc Lập thì có thanh toán được các ông Diệm, Nhu chăng? Tôi nghĩ ngay đó là giải pháp tốt nhất, nhanh nhất để cứu nguy cho chính thể cộng hòa. Đại tá, ông phụ tá nghĩ thế nào, bởi tôi không thông thạo việc quân sự, nên không dám nói chỉ một phi đội oanh tạc cơ của con tôi và bạn bè nó đủ để loại trừ anh em Diệm Nhu chưa? Bọn con tôi cũng có sẵn quyết tâm như tôi, và nếu cần hy sinh cho đại cuộc, chúng sẵn sàng. Đại tá có tin rằng chúng ta thành công được không?   
Vũ cảm thấy hơi áy náy trước cách đặt vấn đề bộc trực, thẳng thắn, cụ thể đạt tới mục đích giết chết hai anh em Nhu Diệm, không chần chừ, không khoan nhượng, của vị chính khách già Nguyễn Văn Lực. Bởi vì lâu nay dù rất bất bình, đại tá Đỗ Mậu thường nhấc chuyện "trung quân" và không giấu giếm thái độ ân tình với cá nhân ông Diệm. Nếu như cụ Lực chỉ tính chuyện diệt Nhu và Cẩn thì có thể đoán chắc phản ứng thuận của ông Mậu. Nhưng đằng này kế hoạch ông Lực đưa ra đã không tha, tính sổ luôn cả ông Diệm...   
Vũ liếc nhìn Đỗ Mậu, nét mặt khắc khổ và cương nghị của ông vẫn không để lộ chút phản ứng. Vũ thầm suy đoán, hay là Đỗ Mậu chỉ ân tình với Diệm khi quyền lực của Tổng thống còn gắn chặt với sự nghiệp chính trị của ông ta, đáng cho ông sống chết tận trung với ông Diệm. Còn nay sau bao nhiêu biến đổi, điều ấy đã trở thành xa lạ rồi.   
Đại tá Mậu tỉnh táo im lặng, lát sau ông mới trả lời câu hỏi của ông Lực bằng một giọng sắc, gọn:   
- Tôi tin, thưa cụ. Kế hoạch này có đủ điều kiện để tính đến. Một tấn bom cho mỗi phi đội, dinh Độc Lập tuổi tác gần 100 năm, xuống cấp vì già nua, phải sụp đổ thôi, có nhiều khả năng chôn vùi theo những người ở đó, thoát hiểm chỉ là việc hy hữu. Nhưng vấn đề thực hiện lại lệ thuộc vào những yếu tố khách quan không hoàn toàn chủ động được. Mà đã thiếu chủ động thì hiệu quả của kế hoạch lại dựa vào may rủi quá nhiều.   
Dường như cảm thấy đại tá Mậu không mấy tin tưởng, Nguyễn Văn Lực nóng nẩy cắt lời:   
- Xin đại tá phân giải cho nghe thế nào là may rủi quá nhiều?   
- Dạ, theo tôi thì kế hoạch này phải hội đủ các yếu tố. Ví dụ: đột xuất có lệnh không tập căn cứ đích không trùng thời điểm có mặt ông Diệm, ông Nhu ở dinh. Phi đội oanh tạc dinh lúc đó chỉ tổ mua lấy tai họa. Ngoài ra phải tính toán đến mặt thông tin kỹ thuật, chẳng hạn nếu phòng tác chiến nhận ra phi đội chuyển hướng bay, tức khắc báo động, thì hệ thống phòng không túc trực 24/24 sẽ hoạt động... Có thể là nhờ yếu tố bất ngờ chiếc phi cơ đầu hành động kịp, nhưng loạt bom thả sau có chắc chắn đạt hiệu quả không? Chỉ vài trái bom trúng được mục tiêu, dinh Độc Lập không hề hấn gì nhiều, tính mạng anh em ông Diệm vô hại. Ngoài ra chúng ta còn phải bảo vệ an toàn cho các phi công đã làm tròn nhiệm vụ, và cuối cùng là kế hoạch đảo chánh phải kịp thời điểm, cũng phải bất ngờ mới mong giành được chính quyền, ổn định nhanh tình hình, như vậy người Mỹ ở đây mới chấp nhận được.   
Nghe đại tá Mậu phân tích, Nguyễn Văn Lực đã vơi nhiều náo nức lúc đầu, ông ta im lặng hồi lâu rồi thở dài:   
- Như vậy kế hoạch không thể sử dụng được?   
Đại tá Mậu trầm ngâm giây lát, ông nhấp cà phê, và vẫn với giọng tỉnh táo:   
- Kế hoạch vẫn sử dụng được thưa cụ, nhưng phải tính toán lại thật kỹ. Tôi có thể sẽ bàn với trung tá Nguyễn Cao Kỳ, và sau đó phải gặp trung úy Cử rồi chúng ta sẽ có quyết định sau.   
Nét mặt cụ Lực lại ánh lên vẻ vui mừng, giọng nói có phần tươi vui:   
- Vậy vẫn còn hy vọng. Thì ra ông Kỳ cũng là người thân tín của đại tá, hay quá?   
- Hy vọng chứ thưa cụ. Chính vì chúng ta đã lôi kéo được trung tá Kỳ nên tôi rất tâm đắc về kế hoạch cụ gợi ý. Tinh thần vì nghĩa cử của cụ và các anh con trai anh dũng của cụ, chúng tôi rất khâm phục. Trong khi chờ đợi tiến hành kế hoạch, xin cụ cứ trở về ngoài ấy thông báo với các vị khác luôn sẵn sàng. Đích thân tôi sẽ liên lạc lại đại tá Trinquier đã trở về Paris chỉ sau năm ngày lưu lại Sài Gòn, thay vì một tuần như dự tính.   
\*   
Phù Ninh Đa vui mừng nói với Vũ:   
- Em đã thoát thêm một tai nạn!   
Nhưng không vì vậy mà Ninh Đa chịu rời nhà anh nuôi trở lại Chợ Lớn.   
- Em nhất định tị nạn ở đây cho đủ một tuần.   
Nàng nhìn Vũ, cười lí lắc nhưng ánh mắt đượm buồn. Vũ không từ chối, anh nghĩ, có thể Ninh Đa chưa hết hồi hộp vụ Trinquier sang Sài Gòn tìm nàng. Cuộc đời thiếu nữ của nàng đã trải qua đắng cay lặng lẽ trong vòng tay của hai sĩ quan tình báo Trinquier, rồi Conein. Đến với Vũ, nàng có cảm giác được che chở, cảm thông, không phải run sợ trước một tương lai mơ hồ, bất định. Ninh Đa nhớ hoài lời Vũ khuyên giải nàng: "..Cả đến kẻ quyền cao chức trọng, những mệnh phụ phu nhân giàu sang thế lực, còn tự nguyện phục vụ hết mình cho Pháp, rồi nay cho Mỹ mà không thấy sỉ nhục, thì trách chi em? Một em gái nông thôn như em, suy nghĩ nông cạn, ngây thơ chưa hiểu việc đời, hoàn cảnh lại đẩy đưa bắt buộc..." Nhận Vũ làm anh nuôi, Ninh Đa học được bao điều mới lạ ở Vũ, nàng trở nên tự tin, khôn ngoan, bản lĩnh trước Conein và cả Trinquier, khiến cả hai không thể tiếp tục cư xử với nàng như một thứ trò chơi. Nhất là Trinquier, trước kia từng coi nàng như gái hầu phòng, sai vặt, khi cần để mua vui, nay hắn nhận ra Ninh Đa đã khác xưa nhiều, buộc hắn giữ chừng mực của người biết liêm sỉ.   
Ninh Đa không hề quan tâm Trinquier thành thực hay chỉ xã giao, khi hắn khuyên nàng xuất cảnh sang Pháp định cư. Hắn giải thích, bọn tai to mặt lớn giàu sang ở đây còn muốn chạy vạy lo lót tìm đường xuất ngoại, họ có đủ mà vẫn bỏ hết để đi. Phần Ninh Đa chẳng có gì vướng mắc, Trinquier hứa bảo lãnh, giúp cho ăn học thêm, kiếm cho việc làm, tương lai chắc chắn. Ninh Đa lắc đầu hắn huơ tay nói nàng cứ nghĩ đã. Nàng đành nói lời chối từ dứt khoát, cũng không quên cám ơn về sự quan tâm của hắn. Trinquier tỏ ra rất ngạc nhiên. Hắn nói với Ninh Đa, là mới hai ngày trước đây hắn đã từ chối bảo lãnh xuất ngoại cho một gia đình cộng sự viên cũ từng ân huệ với nhau sang định cư ở Pháp. Thế mà Ninh Đa... Trinquier nhìn nàng, khẽ lắc đầu với vẻ chấp nhận, tự hiểu là không thể buộc nàng thay đổi ý kiến. Chiều hôm đó, Trinquier mời Ninh Đa, cả trung tá Conein dự một bữa tiệc chia tay tại nhà hàng Continental cạnh trụ sở quốc hội.   
Ba người ngồi quanh bàn ăn trải khăn tráng muốt, dưới ánh nến lung linh, giữa một không khí đầy vẻ quí tộc kiểu Pháp. Nhạc valse cổ điển dìu dặt. Conein vẫn đầy vẻ kính nể vị chỉ huy cũ, tuy vậy tình bạn thắm thiết của hơn 20 năm chung sống cạnh nhau ở Việt Nam, cả hai trong quân đội Pháp, từ thời kỳ Đồng Minh chống phát xít Nhật tại Đông Dương, đem lại cho họ thái độ cởi mở, bình đẳng. Họ chuyện trò tự nhiên không có vẻ gì dè dặt cả với Ninh Đa. Trinquier cố ý giải thích chuyến thăm lại Việt Nam, nhấn mạnh đến tình cảm lưu luyến và không nói gì công việc mà chiều hôm qua hắn đã lỡ lời nói với Ninh Đa. Hắn nhắc những người Pháp, bạn của hắn đã từng có phân nửa cuộc đời ở Việt Nam, riêng cha con Trinquier cộng được đủ năm mươi năm phục vụ ở Việt Nam.   
Bao nhiêu là kỷ niệm gắn liền với đất nước đáng yêu này. Có lúc thở dài, vẻ buồn bã thực sự, hắn nhìn vào mắt Ninh Đa:   
- Nhưng không còn ai quan tâm, cần sự có mặt của tôi, xa lạ tất cả rồi? Kể cả những người quen thân cũ của tôi như Trần Văn Đôn, Lê Văn Kim, Mai Hữu Xuân... đều là những sĩ quan do Pháp đào tạo nay Mỹ hóa hết. Các nhân vật chính trị cũng đã từng là cộng sự của Pháp như Nguyễn Ngọc Huy, Trần Văn Tuyên, Hoàng Cơ Bình... đã thay đổi nhiều không phải về tuổi tác mà về chính kiến.   
Rồi Trinquier kể, đã đến vấn an các giám mục Công giáo Lê Hữu Từ, Phạm Ngọc Chi... Giới quân sự giới chính trị, rồi tôn giáo đều nói lên một điều chế độ Việt Nam Cộng hòa đang suy yếu dần, vì chính phủ ông Diệm độc tài gia đình trị, đàn áp mọi thế lực đối lập rất tàn bạo, diệt những người đã có công chống cộng sản, thực hiện chính sách chuyên chế còn hơn Cộng sản Hà Nội. Anh em ông Diệm đã đánh mất lòng tin trong dân chúng, Việt cộng dành lại dân, hoạt động mạnh khắp nơi, miền Nam bất ổn không lẽ người Mỹ không nhận ra chính quyền Diệm đang suy yếu? Mới đây tổng thống Kennedy lại tiếp tục khen ngợi chính quyền Sài Gòn chống cộng hữu hiệu, được lòng dân, đề cao uy tín cá nhân tổng thống Diệm, tăng thêm viện trợ. Trong khi dư luận bên ngoài mong muốn có một giải pháp hòa bình cho Việt Nam, một điểm nóng, đang báo hiệu sẽ bùng nổ chiến tranh khu vực. Tổng thống De Gaulle từng gợi ý với tổng thống Mỹ, nhưng Mỹ chỉ chấp nhận giải pháp hòa bình trong thế mạnh. Không lẽ bằng thế mạnh của chính nước Mỹ? Chứ còn chính quyền miền Nam này mạnh hay yếu Trinquier, Conein đã thấy rõ rồi. Hay chờ? Đến bao giờ, đến khi chiến tranh nổ ra chăng? Conein nhắc lại việc cũ, thời kỳ còn dưới quyền Trinquier phục vụ trong đoàn quân viễn chinh của Pháp ở Đông Dương, chính Conein đã có lần hỏi Trinquier tương tự như vậy, với chính phủ Bảo Đại bất lực, không được lòng dân, được giải thích tìm được người tin cậy là khó, thay đổi sớm chiều càng khó hơn nhiều, đối phương chỉ chờ có vậy để quật ngã. Tổng thống Kennedy duy trì tình trạng trong cái thế cần giải quyết tình hình Cuba, Lào nên không muốn xáo trộn ở Việt Nam. Giai đoạn đó anh em Diệm lún sâu vào sai lầm. Conein xác nhận, Diệm đã mất sự ủng hộ của quân đội, đẩy các thế lực chính trị, đảng phái, cả tôn giáo vào thế chống đối, anh em ông Diệm quay hướng đối đầu với phe đối lập, cơ hội cho Việt Cộng dành dân mở rộng kiểm soát nông thôn. Conein xác nhận những gì Trinquier đã biết là đúng. Nhưng Conein phân tích, sức mạnh của quân đội Sài Gòn còn đó, đảng phái chính trị, tôn giáo, quyết tâm chống Cộng, tất cả tin vào thiện chí của Mỹ, bảo vệ miền Nam Việt Nam. Hà Nội chưa làm gì được. Trinquier tỏ ra không nghi ngờ, nhưng biết rằng, anh em Ngô Đình Diệm không còn thực quyền, không còn là con chủ bài của Mỹ nữa.   
Sau bữa ăn, đến lúc chia tay, Trinquier mới đề nghị Ninh Đa sáng mai tới đón đưa ra phi trường Tân Sơn Nhất. Nàng phải vui vẻ nhận lời, vì quá bất chợt không tìm ra cớ gì từ chối.   
\*   
Nghe Ninh Đa thuật lại đầy đủ câu chuyện trao đổi giữa Trinquier và Conein trong bữa   
ăn tối, Vũ cảm thấy vui vì Ninh Đa thoát được khỏi Trinquier và vì những tin tức mới. Tuy nhiên, Vũ khuyên nàng nên đi tiễn Trinquier. Sáng hôm sau, đúng hẹn, Ninh Đa đã lái xe đón Trinquier tại khách sạn. Trên đường ra sân bay Tân Sơn Nhất, nàng phải dừng xe cả gần 10 phút tại ngã tư đầu đường Ngô Đình Khôi - Võ Tánh nhường đoàn xe quân đội gần chục chiếc chở thương binh từ hướng Tây Ninh về. Nàng nghe trong đám đông chờ đợi có tiếng bàn tán: "Đêm qua Việt Cộng tràn ngập căn cứ một trung đoàn quốc gia ở Dầu Tiếng". Trinquier tỏ ra chú ý lắng nghe. Khi xe chạy tiếp, Trinquier bỗng nói, như nói với chính mình: "Diệm Nhu bây giờ không còn quyền tự quyết". Ninh Đa nghe rõ, nhưng không hiểu hết ý, im lặng. Mãi lúc cùng ngồi trong phòng đợi, Ninh Đa mới hỏi lại. Trinquier không dè dặt, giải thích:   
- Anh qua Việt Nam cốt để xác minh một việc có liên hệ đến chính phủ Sài Gòn. Cố vấn Ngô Đình Nhu yêu cầu Pháp đứng trung gian giúp cho Sài Gòn thương lượng với Hà Nội nhằm tiến tới giải pháp hòa bình theo tinh thần hiệp định Genève 1954. Nếu chỉ có thế Pháp không mấy quan tâm, lần này Nhu đơn phương cam kết sẵn sàng bắt tay Hà Nội chống Mỹ can thiệp, Pháp đã chú ý. Nhưng chỉ trong mấy ngày nghiên cứu tình hình, anh nhận thấy chính quyền của ông Diệm không còn đủ quyền quyết định vận mệnh của chế độ, chế độ đó đã nằm trong tay Mỹ. Qua cách nói của Conein, em hiểu chứ, người Mỹ không cho phép anh em ông Diệm lộng hành như vậy.   
Trinquier cắt ngang. Hắn nhắc lại lời khuyên Ninh Đa đi Pháp định cư và tỏ hy vọng nếu đối ý nàng sớm biên thư báo tin, hắn bảo lãnh, giúp đỡ hết lòng. Cuối cùng, trước phút chia tay, Trinquier nói với thêm Ninh Đa cần cẩn trọng vì tình hình miền Nam không lâu sẽ biến động, bất ổn, và lặp lại lời khuyên với giọng da diết:   
- Bất cứ khi nào Ninh Đa quyết định xuất cảnh, viết thư báo với tôi.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 22**

Kế hoạch đánh bom ám sát Nhu Diệm tại dinh Độc Lập đã bàn thảo rất kỹ, tốn nhiều thời gian vì phải tính đi tính lại. Cuối cùng Nguyễn Văn Lực và đại tá Mậu, hai nhân vật chủ chốt được lực lượng chống chính phủ Diệm giao quyền thực hiện, đã quyết định hành động. Hâu hết các thành viên được chọn lựa tham gia chiến dịch đều có quyết tâm cao. Họ nhất trí đặt tên chiến dịch "Lưỡi Sét", biểu tượng lưỡi búa Thiên Lôi, Trời sai trừng phạt kẻ gian ác. Họ bảo vệ kế hoạch tuyệt đối bí mật. Các cuộc bàn thảo vào những tháng cuối mùa mưa, giữa lúc các phi vụ đánh phá biên giới Hạ Lào cực Nam khu 4, nhằm chặn đầu con đường xâm nhập của quân Bắc Việt vô Nam, đang hạn chế tối đa. Chiến dịch Lưỡi Sét chuẩn bị xong, cũng vừa lúc ban tham mưu tác chiến của không quân nhận lệnh thực hiện các phi vụ sử dụng loại bom 250 kg để hoạt động ngay những tuần đầu mùa khô. Quả là một thời cơ thuận lợi cho chiến dịch. Dự tính một tấn bom đủ đánh sập cánh trái dinh Độc Lập. Một công trình xây dựng đã gần 100 năm, xuống cấp, chỉ cần hai máy bay với bốn trái bom chắc chắn đánh gục luôn cả hai tầng. Mấu chốt của kế hoạch là: Phi cơ cất cánh canh đúng với thời điểm anh em ông Diệm bắt đầu ngồi vào bàn ăn sáng trong phòng trên lầu cánh trái dinh, như thường lệ từ 7 giờ đến 8 giờ 30. Đội phi cơ lần lượt xuất kích, hai chiếc sẽ bất ngờ chuyển hướng đến thẳng mục tiêu cắt bom, rồi phóng qua biên giới hạ cánh ở Cao Miên, tại đây sẽ có người của lực lượng chống Diệm lo ngoại giao cho hai phi công tị nạn chính trị an toàn. Mỗi bộ phận đảm trách phần việc riêng của mình, từng cá nhân nhận nhiệm vụ cụ thể, không thành viên nào tham gia chiến dịch được phép biết xa hơn phần việc của mình. Tất cả cán bộ phận đã đứng ở xuất phát điểm, trước mắt chỉ có bộ phận truyền tin thường trực hoạt động.   
Chiến dịch Lưỡi Sét dù thành công, hoặc thất bại, Vũ và đồng chí Thành Minh đều xác định, giai đoạn quyết liệt sống còn giữa lực lượng đối lập với chính quyền thực dân mới của anh em Nhu Diệm đã được châm ngòi, không thể cản ngăn thế phát triển của nó được nữa. Trung tâm ở Hà Nội đã nhận được thông tin sớm nhất. Anh nhớ lời khuyến cáo của đồng chí chỉ đạo, nhiệm vụ cách mạng còn lâu dài, anh cố tránh né trực tiếp tham gia, họp bàn, gặp gỡ, trong gần bốn tháng chuẩn bị chiến dịch. Nhưng đại tá Mậu vẫn kể cho Vũ nghe công việc sắp xếp của ông ta. Nhờ đó, Vũ biết hết các bộ phận, các thành viên tham gia chiến dịch, và từng nhiệm vụ của mỗi người.   
Cụ Lực chủ trương hạn chế tối đa số lượng người tham gia để đảm bảo bí mật tốt. Chủ chốt là bộ phận hành động, lúc đầu chỉ sử dụng hai trung úy phi công Nguyễn Văn Cử và Phạm Phú Quốc. Trung tá Nguyễn Cao Kỳ góp ý cần có một phi công dự bị đề phòng trục trặc giờ chót một trong hai phi công chính có trở ngại, còn kịp thay thế. Phi công Phan Ngô được chọn. Cả ba cùng chung phi đội trực chiến tại sân bay quân sự Biên Hòa. Trung úy Nguyễn Văn Đính, anh ruột của Cử, nhận nhiệm vụ điều động bộ phận truyền tin ngay trong Phòng tham mưu tác chiến Tân Sơn Nhất. Qui định chỉ sử dụng điện thoại quân sự, liên lạc trao đổi những câu quy ước. Khi phi cơ cất cánh đúng thời điểm đã dự kiến, trung úy Đính sẽ liên lạc với đại úy Đỗ Thọ, hầu cận tổng thống Diệm, để Thọ xác định sự có mặt đủ hai đối tượng tại mục tiêu; trung tá Kỳ trực tiếp ra lệnh Cử, Quốc hành động. Khi hai phi cơ chuyển hướng bay, trung úy Đính với công việc theo dõi các phi vụ, sẽ chậm thông báo với đơn vị cao xạ phòng không, vốn trực 24/24, không cho họ kịp trở tay ngăn chặn.   
Bộ phận chỉ huy chiến dịch giao cho Nguyễn Văn Lực thường trực, một mình cụ ở tại phòng ngủ của con trai là đại úy Nguyễn Văn Tâm, trong Bộ Tổng Tham mưu Sài Gòn. Lực sẽ liên lạc với đại tá Đỗ Mậu cũng qua điện thoại nội bộ quân đội. Chiến dịch thành công, diệt được Nhu Diệm, bộ máy chính trị mới được khởi động, hỗ trợ nhóm Cần Lao ly khai có các tướng lãnh, sĩ quan cao cấp tức khắc nắm quyền lãnh đạo chế độ, nhanh chóng ổn định, hợp ý người Mỹ.   
Đại tá Mậu nhất trí với Nguyễn Văn Lực khoanh chặt số người trong chiến dịch, không cho dính đến toàn lực hệ thống tổ chức, phòng khi kế hoạch thất bại, tránh được tổn thất nặng nề. Riêng trung tá Nguyễn Cao Kỳ, bản chất phiêu lưu, liều lĩnh, rất tâm đắc với kế hoạch bạo lực năng nổ đảm nhận ngay bộ phận hành động. Nhưng Kỳ cũng đòi điều kiện, làm cho đại tá Đỗ Mậu không tránh khỏi băn khoăn. Kỳ đòi phải tách đại tá Nguyễn Xuân Vinh, tư lệnh không quân mà Kỳ đang là phụ tá. Có nghĩa là đại tá Vinh phải vắng mặt trong thời điểm thực hiện chiến dịch, dành cho trung tá Huỳnh Hữu Hiền tư lệnh phó, thay thế chỉ huy binh chủng. Kỳ cho rằng, không thể qua mặt được Vinh nhưng sẽ dễ dàng qua mặt trung tá Hiền. Đỗ Mậu hiểu.   
Đã hội ý với Kỳ, Mậu kể, hồi còn là chỉ huy bộ tư lệnh miền duyên hải Nha Trang, ông đã phát hiện Nguyễn Xuân Vinh là phi công giỏi, trẻ tuổi, có tài, đã kết nạp Vinh vào đảng Cần Lao. Từ đó, Mậu nâng đỡ Vinh, cho đi Mỹ đào tạo, nâng cấp đặc cách, đưa lên tư lệnh phó Không quân. Và cách đây hai năm, cũng chính Mậu tận tay mang hồ sơ của Vinh vào trình Diệm, đề nghị giao cho tư lệnh binh chủng quan trọng này. Diệm chấp thuận ngay. Rồi một hôm, Mậu đang ngồi uống trà tại nhà, Vinh đến, mở cặp lấy ra cặp lon đại tá trịnh trọng đặt trước mặt Mậu, nói: "Từ ngày tôi được đại tá chiếu cố, nâng cất lên, tôi kính trọng đại tá là người chỉ lo cho đại cuốc quốc gia, luôn chiêu hiền, đãi sĩ. Hôm nay tôi nhận được nghị định thăng cấp, tôi đến trình đại tá, chỉ mong đưọrc chính tay đại tá gắn cặp lon này lên vai tôi, tôi mới được đền ơn đáp nghĩa xứng với tình tri ngộ". Gần đây Mậu muốn lôi kéo Vinh đứng hẳn về phía nhóm tâm huyết, nhưng có nhiều ý kiến can ngăn, trong đó có Kỳ. Mậu tỏ ra tiếc, lỡ một cơ hội sử dụng trong dịp này. Kỳ thảng thốt: "Thưa đại tá, không ai hiểu Nguyễn Xuân Vinh bằng tôi, vì tụi tôi đã mấy năm cùng làm việc bên nhau. Mọi người can ngăn đại tá là đúng. Vinh chỉ tin cậy đại tá là người thân tín của ông Diệm, vì đại sự mà giúp đỡ mọi người, nhưng sẽ không tha thứ cho bất cứ ai xúc phạm đến "Ngô lãnh tụ anh minh" mà Vinh tôn thờ."   
Đại tá Mậu dứt khoát không còn lần nào đề cập việc tranh thủ Nguyễn Xuân Vinh. Tuy nhiên, khi kể lại việc Kỳ yêu cầu phải tách Vinh ra khỏi tư lệnh không quân trong thời gian thực hiện chiến dịch, ông Mậu vẫn chưa nghĩ ra phương pháp gì để cho Kỳ yên tâm hành động. Vũ suy nghĩ, gợi ý:   
- Đại tá còn nhớ hai tháng trước xây ra vụ phi công của ta tu nghiệp ở Đại Hàn đã giành gái rồi đánh lộn, gây thương tích cho một sĩ quan không quân của họ chứ? Vụ này gây bất bình trong Bộ Tư lệnh không quân Đại Hàn, phía ngoại giao đã phải phối hợp với Tòa Đại Sứ Việt Nam bên đó giàn xếp mới ổn. Tuy nhiên, mới chỉ giải quyết vấn đề bang giao giữa hai nước đồng minh với nhau, tất nhiên là dễ. Còn phía quân đội của họ vẫn không tránh khỏi ấm ức. Theo tôi, nhân việc này, đại tá nên vào Dinh đề nghị với ông Diệm, phải dàn xếp dứt khoát với Bộ quốc phòng và Tư lệnh Không quân Hán Thành để tránh hậu họa. Bọn sĩ quan trẻ tuổi chẳng nghĩ đến ngoại giao, tự ái dân tộc nổi lên, có thể còn đụng độ nữa. Phía Việt Nam nên tổ chức một phái đoàn do chính Bộ trưởng Quốc phòng dẫn đầu, tất nhiên là có tư lệnh trưởng Không quân, qua Hán Thành cảm ơn họ đào tạo giúp ta hai mươi phi công đang tu nghiệp, mặt khác giáo huấn các sĩ quan phi công của ta phải tỏ ra tôn trọng kỷ luật. Tôi tin rằng, tổng thống Diệm là con người rất ưa lễ nghĩa, còn tính nhờ vả họ chi viện quân, sẽ chấp thuận ngay thôi. Được vậy, đại tá Nguyễn Xuân Vinh sẽ vắng mặt, ít ra cũng một tháng, quyền chỉ huy không quân sẽ hoàn toàn ở trong tay trung tá Huỳnh Hữu Hiền, phó tư lệnh, bạn thân của Kỳ.   
Vũ dễ dàng tìm kế giúp đại tá Mậu, cách giải quyết vấn đồ hợp tình đúng lý, ông ta tỉnh ra, niềm vui bất ngờ làm cho nét mặt rạng rỡ:   
- Tuyệt thật! Chắc chắn là thành công rồi. Tôi phải đến gặp ngay, tôi tin ông Diệm phải chấp thuận. Đây là cái khóa cuối cùng của kế hoạch, mở được, Kỳ yên tâm hành động.   
Tuy nhiên hôm sau, Vũ cũng đến nhà thăm trung tá Kỳ. Anh nghĩ, dù tổng thống Diệm chấp thuận một phái đoàn Bộ quốc phòng sang thăm xã giao Đại Hàn, nhưng khi sắp xếp thành viên tham dự, uy tín của Bộ trưởng Quốc phòng Nguyễn Đình Thuần sẽ không đủ mạnh để các tướng lãnh Đại Hàn nể phục, bới vì Thuần ở cánh dân chính, không phải cánh quân đội. Thêm vào đó, mỗi khi có một phái đoàn xuất cảnh "đi chơi" nước ngoài, người ta không bỏ lỡ thời cơ, dành nhau tận lực. Đại tá Nguyễn Xuân Vinh, theo Mậu cho biết, vốn điềm đạm, cả nể, dễ bề bị số tướng cấp trên qua mặt. Trong trường hợp này, cốt lõi của vấn đề lại là: Đại tá Vinh phải ra đi. Nếu Vinh nhường nhịn, dành chỗ cho thượng cấp đi du hí, thì chẳng còn ý nghĩa gì công trình của đại tá Mậu. Trình bày hết với Kỳ kế hoạch của đại tá Mậu muốn đẩy đại tá Vinh qua thăm Đại Hàn, Vũ gợi ý thêm với anh ta:   
- Theo tôi, về phía anh, anh nên có cách nào đó để Nguyễn Xuân Vinh đừng từ chối chuyến đi Hàn Quốc. Có thể tác động qua bà vợ ông ta chẳng hạn...   
Kỳ thích thú cách xử thế tế nhị, chu đáo, anh ta hiểu ra ngay, nếu chủ quan có thể một sơ sót nhỏ đủ phá hỏng kế hoạch:   
- Tôi phục anh. Đúng vậy, thiếu thận trọng đơn giản là thất bại. Tôi sẽ nhờ người có vốn sở trường về khoa "khích nữ tướng" để thuyết phục Vinh qua bà xã, chắc ăn rồi.   
\*   
Bảy giờ hơn sáng 27-2-1962, Sài Gòn đang yên tĩnh bỗng có tiếng máy bay rộ ngang trên trời, tiếp theo là mấy tiếng nổ lớn chấn động cả thủ đô rung rinh mọi nhà cửa. Dân chúng ùa ra đường, leo lên các sân thượng ngó về phía trung tâm thấy cột khói đen bốc cao. Tiếng nổ lớn làm chấn động thành phố, bất ngờ gây kinh hoàng cho mọi người. Tiếng súng cao xạ rền vang. Phía Nhà Bè, một chiếc chiến đấu cơ trúng đạn, phun khói đen, lảo đảo rồi chúi xuống đất. Tin truyền khá nhanh, dinh Độc lập bị dội bom?   
Trong khoảnh khắc đó, Vũ đang lái xe trên đường đến văn phòng làm việc. Nghe tiếng nổ anh dừng xe sát lề quan sát. Những làn đạn súng cao xạ đan đỏ trên trời. Trên dinh Độc Lập khói đen ùn lên. Chừng mười phút sau, tiếng súng ngưng nổ. Vũ tiếp tục lái xe đến sở làm. Trên phố người ta đi lại bình thường như chằng có việc gì xảy ra.   
Vào đến phòng sĩ quan trực, Vũ đã gặp đại tá Đỗ Mậu hấp tấp đi ra. Vẻ khấn trương lộ rõ trên nét mặt. Ông nắm tay Vũ vừa kéo đi theo vừa nói nhỏ đủ hai người nghe:   
- Chưa biết thành hay bại ra sao nhưng chúng ta cũng phải đến đó ngay, kịp thời tùy nghi đối phó.   
Chiếc công xa dành riêng cho đại tá Mậu đã mở sẵn cửa sau, ông khom người bước vào chừa chỗ cho Vũ. Xe phóng nhanh vượt khoảng sân trống, bánh xe rin rít theo khúc ngoặt ra đường. Đại tá Mậu nôn nóng cực độ, nhưng chỉ tóm tắt mấy tin ngắn gọn. Chỉ có Vũ là người trong cuộc mới hiểu hết ý:   
- Có mặt cả bốn người, bom rơi khá chính xác, nhiều khả năng chôn vùi tất cả.   
Dừng giây lát, Mậu thì thầm như nói với riêng mình: "Sử dụng điện thoại trên lầu cũng xuống kịp thôi, điện thoại dưới phòng thì chằng sao?" Vũ hiểu tâm trạng của Mậu, ông đang nghĩ tới cháu ruột của ông, đại úy Đỗ Thọ. Với nhiệm vụ xác định mục tiêu có mặt đủ các đối tượng, Thọ gọi điện cho nhóm hành động chiến dịch Lưỡi Sét. Nếu đơn giản có thế làm gì phải lo. Đại tá Mậu đã nghĩ đến những rủi ro, nếu ông Diệm giữ cháu ông ở bên cạnh lúc đó, Đỗ Thọ phải chấp nhận hy sinh là tất yếu. Chỉ mới hơn 7 giờ sáng kế hoạch đã thực hiện, thời điểm Diệm mới vào bàn điểm tâm và Đỗ Thọ phải có mặt, tức là cháu ông phải sử dụng điện thoại đặt ở trên lầu. Đại tá Mậu nhẹ thở dài:   
- Tất cả là may rủi, chấp nhận số mệnh thôi!   
Vũ im lặng, chẳng có lời gì an ủi ông Mậu lúc này. Với tốc độ nhanh chiếc công xa vượt những chiếc xe còn ngỡ ngàng dừng lại sát lề đường khi bom nổ, họ phải đề phòng bất trắc. Quẹo gấp qua đường Huyền Trân Công Chúa, xe dừng ở cổng sau dinh Độc Lập. Vũ nhận thấy phía trước đã có xe của bác sĩ Trần Kim Tuyến. Sát rào cản kẽm gai mới giăng ra thay cho cây cản sơn đen trắng thường ngày, tướng Nguyễn Khánh, tham mưu trưởng liên quân, phải xuống xe đang nói gì đó với viên sĩ quan cảnh vệ. Rào cản được kéo sang bên dành khoảng rộng đủ cho ba chiếc xe lần lượt chạy qua. Sau khi bom nổ, có thể đây là những xe đầu tiên, vào dinh sớm nhất. Khu vực xung quanh tống thống phủ đã được cô lập để bảo vệ. Lữ đoàn liên binh phòng vệ từ thành Cộng Hòa đã dàn quân khắp nơi, súng ống lăm lăm trong tay. Bên trong vòng rào dinh Độc Lập, tiểu đoàn cảnh vệ đã sẵn sàng bố trí trực chiến. Trên các bãi cỏ, các họng súng cao xạ hướng nòng lên trời. Cánh trái dinh vẫn còn khói bốc khét lẹt.   
Vũ đi sau đại tá Mậu dọc hành lang, Trần Kim Tuyến đi chậm lại có ý chờ. Khi Vũ tới bên cạnh, Tuyến ghé tai anh thì thào:   
- Cả bốn người vô sự, bà Nhu chỉ bị thương nhẹ, họ đã đưa ngay ra phòng mạch tư của bác sĩ Trần Đình Đệ săn sóc.   
Mậu cũng đã nghe rõ mẫu tin sớm nhất của Tuyến, ông chao đảo như kẻ bị sập hầm, nhưng chỉ giây lát lấy lại bình tĩnh, hỏi nhẹ nhàng:   
- Bốn người? Sao lại bốn, hả ông?   
- Giám mục Thục ở Huế mới vào tối hôm qua, vợ chồng Nhu và ông Diệm...   
Thiếu tướng Nguyễn Khánh với chóp râu cằm rậm, trong bộ quân phục thẳng nếp, đầu đội mũ nồi đen có huy hiệu binh chủng nhảy dù vẫn đang rảo bước đi dọc hành lang trước những mũi súng của quân phòng vệ ở mỗi ngách tường, chắc chắn đạn đã lên nòng. Không khí yên ắng đến nghe rõ tiếng giày đế da từng bước chắc nịch của tướng Khánh.   
Đại úy Lê Công Hoàn, rồi đại úy Đỗ Thọ chạy ra đón chào tướng Khánh, Đỗ Mậu, Tuyến và Vũ, rất cung kính:   
- Tổng thống mời quí vị vào.   
Hai chú cháu Mậu đưa mắt nhìn nhau, điều lo lắng nhất của ông Mậu tan biến: Đỗ Thọ được vô sự. Không chỉ tổng thống Diệm tiếp họ, ngay trong căn phòng kiên cố dưới gầm cầu thang, có cả giám mục Ngô Đình Thục, cố vấn Ngô Đình Nhu. Ông già Ân đang lúi cúi pha trà, châm trà cho khách. Vũ quan sát nét xanh xao mệt mỏi trên mặt ông Diệm còn in dấu cơn sốt khá nặng chưa kịp hoàn hồn, nhưng cặp mắt ánh lên một niềm vui khi ông ngắm nhìn những nhân vật thân tín nhất của ông đều có mặt quanh ông, mừng ông bình an thoát hiểm, chứng tỏ uy quyền tổng thống của ông vẫn còn vững. Tuy nhiên ông vẫn chuyển giọng gay gắt:   
- Mần răng các ông để cho chúng liều rứa? Ai? Các ông có biết trước không?   
Tướng Khánh lúng túng. Đại tá Mậu bình tĩnh tỉnh táo hơn, đáp lời:   
- Bẩm cụ, phần tôi không hề biết chi, vụ xảy ra quả là bất ngờ...   
Ngô Đình Nhu đứng bật lên, im lặng bước ra khỏi phòng, vẻ mặt lạnh lùng đáng sợ. Diệm biểu lộ sự giận giữ, quay mặt đi, ngoắc bàn tay mập mạp:   
- Rứa thì về đi, sưu tra coi đứa mô làm bậy rứa, trình tôi ngay.   
Tất cả không ai bảo ai, rập chung một câu:   
- Xin tuân lệnh tổng thống.   
Vũ theo sau ba người lùi ra khỏi phòng, đúng lúc đại tá Nguyễn Văn Y, Dương Văn Hiếu, rồi đại tá Lê Quang Tung hoảng hốt lao vào. Mọi người không còn thì giờ giữ lễ, kẻ vào người ra, chẳng chào hỏi nhau.   
Ra tới cổng ngoài Vũ thấy trung tá Nguyễn Hùng, phụ tá tổng Nha An ninh quân đội, thiếu tá Trần Văn Thăng, giám đốc An ninh quân Khu thủ đô cùng nhóm sĩ quan dưới quyền đã đón Mậu và Vũ. Thăng tranh thủ trước khì Mậu lên xe đã báo cáo:   
- Hai máy bay Skyraider có nhiệm vụ đi oanh kích hỗ trợ cuộc hành quân tại vùng 4, xuất phát từ sân bay quân sự Biên Hòa, phóng thẳng về Sài Gòn dội bom. Chiếc do trung úy Nguyễn Văn Cử tấn công trước, hai trái sạt lầu trên cánh trái dinh, phòng không bó tay vì quá bất ngờ. Cử chạy thoát qua hướng Cao Miên. Chiếc thứ hai do trung úy Phạm Phú Quốc lái, thả bồi hai trái nữa bom trúng giữa cánh trái tầng trên, nhưng có một trái không nổ còn kẹt giữa sàn, công binh đã đến vô hiệu hóa tháo gỡ ngòi xong. Phạm Phú Quốc bị cao xạ phòng không chặn kịp, phi cơ trúng đạn. Quốc nhảy dù rớt xuống sông Nhà Bè, Hải quân đã bắt. Tôi và trung tá Hùng đã liên lạc với đại tá Hồ Tấn Quyền tự lệnh Hải quân xin nhận Phạm Phú Quốc về Nha khai thác. Bên đó đã cho lệnh giải Quốc về Tổng nha An ninh chờ đại tá.   
Thăng đột ngột hạ thấp giọng:   
- Hai quả bom đầu xẹt lệch ra ngoài, chỉ có trái thứ ba nổ đúng giữa phòng ăn, nhưng mọi người đã kịp xuống gầm cầu thang, trái thứ tư nếu nổ thì tầng hai đã sập đổ rồi. Rất tiếc thưa đại tá? Mụ Nhu chỉ bị thương do gạch vỡ bắn vào người, không có gì nguy hiểm hết.   
Mậu chỉ gật đầu tỏ ý đã nghe tin tóm tất của Thăng, căn dặn:   
- Chú tiếp tục kiểm tra, lập biên bản kỹ để báo trình tổng thống sớm hơn.   
- Tuân lệnh đại tá.   
Mậu vội vã lên xe cùng Vũ trở về, ông không muốn tiếp xúc với một đoàn xe hơi đã dồn đến, những bộ mặt quen thuộc đủ quân, dân, cán, chính bắt đầu đến vấn an các lãnh tụ, vẻ trang nghiêm như đi dự lễ tang mà Mậu từng thấy:   
- Chúng ta lại thêm một lần thất bại. Không lẽ anh em Diệm được "ơn trên che chở" đúng như lời thường cầu nguyện đó sao?   
Thấy Đỗ Mậu có vẻ suy sụp, Vũ kịp thời đưa đẩy:   
- Tôi thực lòng khâm phục đại tá, ngay từ đầu đã đánh giá kế hoạch tùy thuộc vào quá nhiều yếu tố may rủi, quả tình đúng là may rủi đã cầu họ thoát chết, chứ chẳng phải do lời cầu nguyện xin "ơn trên phù hộ"? Không lẽ trời đất che chở cho những người có quá nhiều hành động sát nhân? Không thể, trời đất mà bất công đến vậy? Còn may rủi, cả đời người gặp một vài lần đã quá đủ. Lúc này, xin đại tá tỉnh táo, rút kinh nghiệm cái chết tức tưởi của anh Tạ Chí Diệp, phải nhanh tay cứu mạng cha con cụ Lực và Phạm Phú Quốc mới kịp.   
Mậu biểu lộ sự cương quyết:   
- Ông yên tâm! Còn Đỗ Mậu, cha con cụ Lực, kể cả Phạm Phú Quốc, phải được bảo đảm mạng sống. Tôi đã tính trước sự may rủi khó lường, nên đã trù liệu một lối thoát không cho riêng nhóm hành động, mà cả cho chúng ta.   
Ngay suốt trưa hôm xảy ra vụ đánh bom, do lệnh của đại tá Đỗ Mậu, trung tá Độ, chánh văn phòng Tổng Nha An ninh quân đội cùng với thiếu tá Thăng, giám đốc An ninh Quân khu Thủ đô đã nhận lãnh viên phi công Phạm Phú Quốc từ Bộ tư lệnh Hải quân giải về văn phòng Tổng Nha An ninh. Đại tá Nguyễn Văn Y và Dương Văn Hiếu, Nha cảnh sát đặc biệt chưa kịp nhận lệnh của tổng thống Diệm, dù muốn nắm lấy can phạm để khai thác, nhưng đã chậm hơn đại tá Mậu một bước.   
Quốc đã được bác sĩ quân y thân tín của đại tá Mậu săn sóc tận tình. Dù anh ta bị liên tiếp hai lần chấn động, khi phi cơ trúng đạn phòng không rồi khi nhảy dù ra, độ cao không đủ cản sức nặng rớt xuống mặt nước, và bị chấn thương do vài sĩ quan hải quân quá khích hành hạ khá nặng tay nhưng đến tối đã tạm bình phục. Quốc phải nằm trên giường dành riêng cho đại tá Mậu trong phòng ngủ của ông tại văn phòng làm việc ở Tổng nha. Buổi thẩm vấn, ghi âm lời cung, ký biên bản có Lê Nguyên Vũ và Trần Văn Thăng đúng theo sự sắp xếp của đại tá Mậu, mất trọn một đêm thức trắng mới hoàn thành.   
Bẩy giờ sáng hôm sau, mọi người vừa uống cà phê xong, chính tổng thống Diệm đã gọi điện thoại đòi đại tá Mậu vào dinh trình báo kết quả. Mậu tập họp số sĩ quan tin cậy dưới quyền, giao lệnh bắt khẩn cấp đại úy Nguyễn Văn Tâm ở Tổng tham mưu, trung úy Nguyễn Văn Đính ở không quân, đồng thời bí mật chuyển giao cả ba người cho thiếu tá Trần Văn Thăng bảo vệ, gửi riêng trong một phòng giam đủ tiện nghi tại căn cứ An ninh Quân khu thủ đô trong khu vòng thành trại Lê Văn Duyệt. Mậu căn dặn thiếu tá Thăng:   
- Nhiệm vụ của anh là bảo vệ cả ba. Trừ Đỗ Mậu, không một ai được tiếp xúc, khai thác, và biết rõ họ bị giam ở đâu.   
Và quay sang Phạm Phú Quốc:   
- Cháu yên tâm, chú đảm bảo, còn chú không ai có thể định đoạt tính mạng cháu được.   
Phạm Phú Quốc rịn nước mắt nhìn Mậu gật đầu. Nhưng người có mặt kể cả Vũ cảm động trước thái độ kiên quyết của đại tá Mậu. Trước khi ra đi, Mậu kéo Vũ vào phòng riêng:   
- Còn ông, tôi nhờ đích thân ông đến địa chỉ có ghi ở tờ giấy này, đón cụ Nguyễn Văn Lực đưa tới chùa Pháp Hoa, trên đường đi Thủ Đức. Ông chuyển cụ cho nhà sư trụ trì ở đó, tối nay Thượng tọa Thích Tâm Châu sẽ cho người đưa đến địa điểm an toàn.   
Phân phối công việc xong Mậu ra xe đến thẳng dinh Độc lập. Chính đại úy Đỗ Thọ ra đón đại tá Mậu đưa tới tòa nhà trắng biệt lập ở phía góc đường Nguyễn Du trong vòng dinh, nơi đây là văn phòng của cố vấn Ngô Đình Nhu và Sở Nghiên Cứu Chính Trị của Trần Kim Tuyến. Vừa sóng bước đi, Đỗ Thọ vừa thì thầm:   
- Ông cụ đã có lệnh chuyển toàn bộ Phủ tổng thống sang dinh Gia Long, nhưng ông Nhu đã ra lệnh cho sửa sang lại, bố trí xây dựng thêm một hệ thống hầm ngầm. Dù làm không kể ngày đêm nhưng nghe nói phải vài ba tháng nữa mới xong được. Ông cụ tạm lấy một phòng cạnh phòng ông Nhu để làm việc.   
Suốt ngày hôm qua ông Diệm đã cố gắng giữ thái độ bình tĩnh khi đón tiếp các đoàn khách, thuộc hạ tấp nập đến vấn an, chúc mừng tổng thống thoát hiểm. Nhưng nỗi lo lắng bị ức chế bằng tận cùng sức lực, lại qua một đêm không yên giấc, sáng nay trông vẻ mặt ông hốc hác xanh xao hơn. Diệm ngồi bất động trên chiếc ghế bành trong căn phòng vắng lặng chỉ có hai người, đưa ánh mắt lạnh lùng nhưng thất thần ngó thằng vào mắt Đỗ Mậu. Im lặng khá lâu, ông mới lên tiếng hỏi:   
- Chú biết rõ thằng Phạm Phú Quốc phải không?   
Đỗ Mậu chột dạ, dè dặt chưa kịp trả lời câu hỏi có hàm ý của Diệm. "Biết rõ" còn có nghĩa là biết trước hành động của Quốc, nhưng Mậu yên tâm khi Diệm hỏi tiếp:.   
- Hắn đã khai báo cái chi với chú?   
Ông Mậu mạnh dạn, chậm rãi từng câu:   
- Bẩm cụ! Phạm Phú Quốc gốc người Quảng Nam, dòng dõi của cụ Phạm Phú Thứ. Cụ Thứ từng làm quan Nam triều cùng thời với cụ, có thời là Tuần Vũ Bình Thuận. Anh ruột cụ Thứ cũng đã làm Tổng đốc. Cả hai tuy làm quan dưới sự đô hộ của Pháp, nhưng có tiếng là thanh liêm, cương trực không chịu khuất phục người Pháp nên giới sĩ phu miền Trung hết lòng ngưỡng mộ...   
Gương mặt ông Diệm đanh lại, cặp lông mày hơi chuyển động, hàm chứa nỗi giận dữ cao độ. Vốn là người kiêu ngạo, giàu tự ái, nghe Mậu đề cao họ Phạm quan lại cùng thời, ông không mấy bằng lòng, gằn giọng:   
- Ai? Đứa mô xúi hắn làm rứa?   
Mậu không trả lời ngay vào câu hỏi, tiếp tục dẫn giải thêm:   
- Cứ vào cách đánh bom của Quốc và Cử, có thể kiểm chứng lời thú tội của Quốc. Cả hai đều là phi công được Mỹ đào tạo, được đánh giá là loại giỏi nên mục tiêu đánh bom cánh trái tầng trên dinh là chính xác. Phạm Phú Quốc khai rằng, ông bà Nhu ở phía trái lầu trên, trong khi tổng thống ở phía cánh phải dinh. Quốc nói chủ ý của cả hai nhằm loại trừ hai vọ chồng ông cố vấn để cứu nguy cho cụ tổng thống, cho chế độ. Họ nói rằng, họ sắn sàng hy sinh, khi biết hành động của họ là vì quyền lợi tối thượng của quốc gia, vì chính thể Cộng hòa, nhất là vì để cho uy danh của tổng thống anh minh được bền vững. Hai ông bà cố vấn đang bôi bẩn thêm chế độ Cộng Hòa Việt Nam, sau khi đã tàn sát không thương tiếc cha ông của họ, những chiến sĩ yêu nước, chống Cộng sản, san bằng chiến khư Ba Lòng của Đại Việt, chiến khu Quảng Nam của Quốc Dân Đảng, không nới tay cả với các đồng chí ân nhân như vụ cha con Tạ Chương Phùng, Tạ Chí Diệp, cả Vũ Tam Anh... Thu vén công quỹ chuyển ngân ra nước ngoài hàng tỷ đô-la, ông bà cố vấn đã làm ô uế nhà chí sĩ họ Ngô tượng trưng cho "tiết thực tâm hư"... Bẩm cụ đây là bản khai cung của Phạm Phú Quốc và băng ghi âm chính lời của hắn, trình cụ nghiên cứu.   
Mậu hiểu rằng, ông Diệm đã được nghe nhiều lần những lời can gián của người Mỹ, của bạn bè tâm giao như cụ Tôn Thất Toại, cụ Nguyễn Trác, những bản tố giác hành động bất nhân tham ô của vợ chồng Nhu. Nhắc lại lời thú tội của Phạm Phú Quốc do chính ông dàn cảnh, ông Mậu nghĩ rằng Diệm phải chột dạ, phải biết được nỗi nhục, ý thức được sự hận thù của mọi người, của các tướng lĩnh quân đội, đã bừng lên cao độ. Vẻ giận dữ lúc đầu của Diệm dịu xuống, ông ta cúi đâu thở dài. Mậu phấn chấn cảm thấy sách của mình có phần đã thắng, cao giọng hơn:   
- Phạm Phú Quốc khai, chỉ có hắn cùng Nguyễn Văn Cử đã thề với nhau, cả hai sẽ nhận lấy cái chết, trong khi nhiều người không ai dám chết để bảo vệ uy danh của cụ, vốn là thần tượng của họ. Cụ đã có công giữ được phần nửa nước Tự do này. Không có cụ, miền quốc gia tự do không còn, chưa có nhân vật nào thay thế được cụ.   
Dừng lại để thăm dò, rồi Mậu tiếp ngay:   
- Quốc khai, hành động của họ nếu bại thì không chết vì phòng không cũng phải chết vì luật pháp. Không ai xúi giục họ tìm lấy cái chết, cũng chẳng ai tham gia để sắn sàng chết, nên xem ra không hề có tổ chức nào cả. Tuy vậy, tôi đã ra lệnh bắt khẩn cấp hai người anh em của Nguyễn Văn Cử, đều là sĩ quan gương mẫu, có tinh thần chống cộng, chấp hành quân kỷ tốt, chưa có tì vết gì vi phạm. Còn Phạm Phú Quốc là con trai một, có mẹ già hiền thục sống ở quê nhà an phận thủ thường. Trình cụ, để thỉnh thị ý giải quyết.   
Ông Diệm lặng thinh, chìm trong suy tư, cúi xuống hai bàn tay mũm mĩm vẫn lồng vào nhau, ngón tay máy động. Sự căm tức lúc đầu được những lời vuốt ve hữu ý của đại tá Mậu giảm nhẹ, chắc chắn đã buộc Diệm phải tính đến hơn thiệt giữa đức độ, bao dung, hay tàn bạo. Hồi lâu, Diệm mới ngửng đầu lên, ngước cặp mắt không còn tinh nhanh ngó Mậu, chợt hỏi:   
- Theo ý chú, phải mần răng? Mấy đứa làm loạn đó? Thằng Quốc? Phải chém đầu thị chúng chứ?   
- Bẩm cụ, cụ có cho phép tôi nói thật lòng mình không? Chỉ sợ cụ bắt tội, tôi không dám phát ngôn. Còn bắt chước mấy người nói để vui lòng cụ, nhưng sau lưng thì hại uy danh của cụ, tôi không dám nói.   
- Nói đi..   
Đỗ Mậu sửa lại kiểu ngồi, ngay ngắn, mạnh dạn, như cử chỉ của trung thần can gián bạo chúa:   
- Bẩm cụ, lấy đức an dân là khó, dùng quyền trị dân quá dễ. Giải quyết bằng chém đầu, bắn bỏ, chuyện cổ kim lưu truyền không ít. Phạm Phú Quốc, Nguyễn Văn Cử, tôi tin lời Quốc nói, họ chấp nhận hy sinh vì uy danh của cụ là đúng sự thật. Không lẽ cụ ra lệnh chém đầu người quyết chết để bảo vệ cụ?   
Thấy ông Diệm chưa có phản ứng, đại tá Mậu tiếp:   
- Tôi đã suy tính trọn đêm qua, trình cụ nội vụ nếu cụ cho phép, tôi sẽ đề nghị: Phạm Phú Quốc không thể tha được, hắn đã phạm quân kỷ bị trọng tội, giam giữ bao lâu cũng được, để chờ khi thuận tiện đưa ra tòa án quân sự. Nhưng không được suy luận để hướng vào đó mà áp đặt "có một tổ chức", để làm cho hành động "bất mãn cá nhân" mang ý nghía có một tập thể quân đội chống đối tổng thống, phản bội chế độ Việt Nam Cộng hòa, tạo cơ hội cho Cộng sản tuyên truyền khai thác, hạ uy tín lãnh đạo của cụ. Cần phải thông báo chặn đứng ngay ý đồ xấu của kẻ thù và cả của bọn Mỹ, chỉ có vài cá nhân bất mãn làm càn, không có tổ chức quân nhân trong quân lực Việt Nam Cộng hòa làm bạo loạn. Chỉ có những cá nhân như Quốc, Cử, cũng như Thi, Đông trước đây vậy thôi không ai được phép bôi nhọ quân đội. Quân đội ta là một thể thống nhất, là sức mạnh của quả đấm vô địch.   
Diệm ngả người sát lưng ghế, động tác biểu hiện cách thư giãn, giọng nói dịu dàng như thường nhật:   
- Tôi tin chú được không? Chú bảo đảm chứ?   
- Bẩm cụ, tôi xin lấy cái đầu bảo đảm với cụ.   
Diệm gật đầu, ánh mắt như cười, nhưng cặp môi vẫn lạnh:   
- Được. Tôi chấp thuận đề nghị của chú. Khoanh lại vụ cá nhân hai đứa. Giam kỹ thằng Quốc, bàn với bên Bộ ngoại giao đòi Cao Miên giải giao thằng Cử về...   
\*   
Cũng như anh em ông Diệm đã thoát hiểm dưới trận bom, sau một buổi làm việc với Diệm, Mậu trở về Tổng nha An ninh với niềm vui thoát hiểm. Ông tin chắc không chỉ đã tự cứu mình mà còn bảo vệ được sinh mạng của nhiều chiến hữu, đặc biệt là Phạm Phú Quốc, cái chết cái sống chỉ cách nhau một sợi tóc. Đỗ Mậu kể lại khá tỉ mỉ cho Vũ nghe. Vũ tán thưởng ông, người cầm đầu của nhóm tổ chức tâm huyết, mưu trí hơn người.   
Nhưng hành động đối phó của cố vấn Ngô Đình Nhu tỏ ra quyết liệt.   
Chánh văn phòng Phủ tổng thống là giáo sư sử học Đoàn Thêm bị cách chức. Trưởng cơ quan mật vu Trần Kim Tuyến được cử đi làm đại sứ tại Ai Cập, em ruột bà Nhu là Trần Văn Khiêm, một con người có tiếng cờ bạc, hoang dâm, văn dốt võ dát, lên thay bác sĩ Tuyến, cầm đầu cơ quan mật vụ đầy quân lực. Một số tướng lãnh bị tước quyền chỉ huy quân đội như Trần Văn Đôn, Dương Văn Minh, Lê Văn Kim... sắp đặt vào các chức vụ cố vấn, thanh tra, làm việc bên cạnh tổng thống, Bộ trưởng Quốc phòng, để dễ bề giám sát. Những tướng mà Nhu tin cậy, đã được thử thách lòng trung thành với gia đình họ Ngô, được ông ta đưa lên nắm quân lực Việt Nam Cộng hòa. Thiếu tướng Đỗ Cao Trí, Tư lệnh vùng I chiến thuật; tướng Nguyễn Khánh lên vùng II Tây Nguyên; tướng Tôn Thất Đính về vùng III kiêm Tư lệnh quân khu Thủ. đô; và tướng Huỳnh Văn Cao Tư lệnh vùng IV bảo vệ miền Tây, đồng bằng Cửu Long. Các binh chủng, đơn vị, thay thế chỉ huy đến chóng mặt.   
Nguyễn Xuân Vinh đại tá Tư lệnh không quân đã tháp tùng bộ trưởng Quốc phòng đi Đại Hàn dân quốc, vào đúng lúc biến cố bom rơi xuống đầu nguyên thủ quốc gia và cố vấn tối cao, đã phải rút bớt thời gian để trở về, nhưng tổng thống vẫn trợn mắt chất vấn lúc Vinh vào dinh vấn an:   
- Các anh biết trước dinh Độc Lập bị đánh bom phải không? Sao rời đi đúng lúc rứa? Hai tên lái máy bay là đệ tử của anh Vinh mà?   
Cả đoàn tham quan xanh mặt, ngậm miệng không biết cách trả lời. Đại tá Vinh mất chức Tư lệnh, bộ trưởng Quốc phòng Nguyễn Đình Thuần nhờ bà cố vấn che chở thoát nạn, tuy nhiên lòng tin đã giảm trong lòng vị nguyên thủ. Bác sĩ Trần Kim Tuyến không muốn liên lụy đến bạn bè, âm thầm lên đường; đúng ra, ông ta cũng quá mừng vì chờ đợi đã lâu, bây giờ được toại nguyện: được vuột ra khỏi bàn tay sắt siết cổ của cố vấn Ngô Đình Nhu. Tuy nhiên, Tuyến không quên Vũ, đã cho người thân tín chuyển đến tận tay anh một bức thư từ biệt:   
"Sài Gòn, mùa Phục Sinh 1962   
Anh Vũ kính mến, Chúa đã quan phòng vợ chồng con cái tôi, chấp nhận lời nguyện cầu, xin được rời Việt Nam tức là thoát cái chết, biết rõ nó đang đến từ từ, chắc chắn. Ông cụ còn tỏ ra thương hại, đã nhanh chóng ra quyết định chuyển tôi quan Bộ ngoại giao, bàn giao rồi nhận lệnh của Bộ đi Đại sứ ở Ai Cập. Cả tháng trời lo giấy tờ, gia đình, mọi vấn đề phải giải quyết. Dành ba ngày riêng cho vợ con trước khi lên máy bay, đúng vào mùa Phục Sinh. Cũng trùng vào kỷ niệm ngày cưới của chúng tôi, trùng hợp ngày sinh nhật đứa con đầu lòng, tôi đã đến nhà thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp xin lễ cầu nguyện cho linh hồn cha mẹ, cầu phúc bình an cho con và gia đình. Tôi cũng không muốn phiền lụy bạn bè, đặc biệt là anh và Ninh Đa, hai người bạn thân thiết nhất của vợ chồng tôi. Trước sự chiếu cố quá đáng, nhất cử nhất động gia đình tôi của ông cố vấn, công khai và trắng trợn, chúng tôi chỉ sống riêng cho chúng tôi, lúc này là nên vậy phải không anh Vũ? Xin nói nhỏ với anh, và nhờ anh rỉ tai đại tá Mậu, tôi sẽ không đi Ai Cập, tôi được cơ quan tình báo Anh giữ lại phục vụ cho họ tại Hương Cảng. Đến nơi, tôi sẽ gửi đơn từ chức đại sứ gởi về Bộ ngoại giao ngay. Như vậy tôi sẽ là người tự do không bị ràng buộc vào chế độ gia đình trị của anh em ông Diệm. Nhưng tôi vẫn gắn bó với mảnh đất tự do của quê hương, vẫn là thành viên của nhóm tâm huyết do đại tá Đỗ Mâu chủ trì, vẫn là đồng chí Cần Lao của các đồng chí Cần Lao chân chính, và riêng của anh Vũ. Đúng vậy không? Tôi mong đại tá Mậu và anh xác nhận cho tôi, tôi xứng đáng được vinh dự đó.   
Tuy là được cơ quan tình báo Anh sử dụng, bảo trợ, nhưng họ chấp nhận tôi có đủ quyền hoạt động phục vụ cho công cuộc xây dựng lại chế độ Việt Nam Cộng Hòa, cùng đứng trong trận tuyến với họ chống chủ nghĩa Cộng sản. Vì vậy tôi sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ của nhóm giao cho như khi trước còn ở tại Sài Gòn. Trung tá Lucien Conein xác nhận ý nguyện đó của tôi, anh ta cũng hứa sẽ trình bày với đại tá Mậu và toàn thể bạn bè, tấm lòng trung thực của tôi.   
Khi anh đọc được thư này thì chúng tôi đã bắt dầu một cuộc sống mới ở quê người, tôi để sẵn địa chỉ liên lạc ở cuối thư, nhưng tôi mong anh gửi thư cho cô Linh Phương giới thiệu chúng tôi, để trong những ngày xa nhà vợ tôi có được thêm một người bạn mới thay Ninh Đa, đỡ buồn nhớ Sài Gòn, cám ơn anh biết bao.   
Tôi tin rằng với sự quyết tâm đấu tranh giải cứu miền Nam của đại tá Đỗ Mậu và bạn bè, ngày thắng lợi chẳng còn xa. Tôi đã mộng thấy cái ngày chúng tôi thênh thang trở về Sài Gòn, không lâu lắm phải không anh Vũ?Siết chặt tay anh, tình bạn chí cốt của chúng ta vững bền.   
Kính chuyển lời tạm biệt đại tá Mậu.   
Trần Kim Tuyến."   
\*   
Sau cú đảo chính hụt, thời tiết chính trì ở Sài Gòn bề ngoài có vẻ trầm lặng, nhưng đã sôi động mạnh bên trong. Phủ tổng thống đã rời sang dinh Gia Long xế đó, dư luận xầm xì, về những bí ẩn trong dinh. Vũ kể tóm tắt với đồng chí Thành Minh.   
Trong một buổi gặp mặt đông đủ các cụ Võ Văn Trưng, Hà Huy Liêm. Nguyễn Trác, hội Khổng học có mời khách quý là các cụ Nguyễn Xuân Chữ, ông Tạ Quang Minh và một trong số lãnh tụ Quốc dân Đảng là ông Xuân Tùng. Trong câu chuyện bên lề, họ bàn chuyện cổ, kim, luận dịch lý tử vi, họ cho rằng "Nhà Ngô" lại đi theo vết xe "Nhà Nguyễn", dinh Độc Lập sụp đổ, chuyển qua dinh mang tên ông vua triều đại suy tàn, ấy là triệu chứng thiểu kiết đa hung. Họ còn ví tổng giám mục họ Ngô như giáo sĩ Gia tô thời thực dân Pháp mới đến khai hóa dân Nam. Cố vấn Ngô Đình Nhu chỉnh lý nhóm thuộc hạ liên tục hai ngày, yêu cầu tập trung toàn lực thực hiện quốc sách ấp chiến lược, dặn rằng hãy bỏ ngoài tai dư luận, thúc lạc đà sải bước cho nhanh, tới đích sớm thành công sớm.   
Hàng tỷ bụi tre bị chặt gọn, bổ sung hàng rào, cắm chông, bù vào chỗ thiếu của 55 triệu đô-la Mỹ cho, chỉ để trả tiền giây kẽm gai cho vài nhà thầu của bà Nhu cung cấp, vẫn chưa đủ rào để qui dần cả nước. Nông dân không chỉ đau xót bị phá nhà, dời mả, bỏ hết ruộng vườn nhập "Địa đàng tự do chống lại độc tài Cộng sản" còn đau xót hơn khi tự tay hủy diệt những lũy tre làng. Hàng ngàn năm tre đã gắn với cuộc sống của dân Nam. Tre làm nhà để ở, làm giường mà ngủ, là cái gánh trên vai, cái cày làm ruộng, đến tổng thống Diệm cũng phải lấy cây tre làm biểu tượng quốc gia. Vậy mà bắt dân phải chặt, thì ra ông Diệm chỉ lợi dụng cái ý "Tiết thực tâm hư" mà cổ nhân ví tre như người quân tử, cũng như lợi dụng nhân dân mưu đồ quyền lực. Tre với dân là thể kết dính, bỏ tre cũng có nghĩa là lìa dân.   
Ông nói đi nói lại rằng, đô-la Mỹ sẵn sàng đổ ra để lập ấp chiến lược, quyết gạt Việt Cộng ra khỏi dân, dồn kẻ thù ra vùng trắng nếu là ở đồng bằng, lùa du kích vô rừng nếu là vùng núi, mặc sức cho đại pháo oanh kích, cho máy bay thả bom rải thảm, Cộng quân không còn đất sống, tàn lụi! Đất nước rồi sẽ thanh bình, nhà Ngô làm tổng thống muôn năm. Cũng xuất phát từ chiến lược dồn dân qui trại, anh em ông Diệm tìm ra cái chân lý: người nông dân nghèo nàn khốn khổ như thế vẫn kiên cường bám chặt cột nhà giữ đất, cho nên chính phủ Diệm ban hành ngay sắc lệnh cấp đất lập trại chăn nuôi, trồng trọt cho sĩ quan cấp tá trở lên. Vùng đất dân bỏ, giao quyền sở hữu chủ cho sĩ quan, đầu người hai mươi đến hai trăm mẫu, thực hiện sách lược tư sản hóa toàn bộ số chỉ huy quân lực Cộng hòa quốc gia, nhằm hai mục đích, họ sẽ trở thành giai cấp thù địch của Cộng sản, và vì quyền lợi thiết thân, không cần động viên tâm lý chiến, sĩ quan quốc gia sẽ sống chết bảo vệ "chính nghĩa quốc gia". Anh em ông Diệm đã tâm đắc về khâu chủ chốt của Quốc sách trí tuệ này.   
Tuần báo Minh Tân của Hội Khổng học, nguyệt san Sinh Lực của Trung ương Cần Lao đã ly khai Đảng, vội vàng chuyển thành tuần báo, liên tục bình luận, mạnh mẽ chuyển ra công luận hàng ngàn lá thư gởi tới, giúp những người nông dân kêu cứu, phê phán ý nước lòng dân phân hóa, gián tiếp hạ uy tín của anh em ông Diệm một cách có chủ ý, làm đầu tàu cho hàng trăm tờ báo ở Sài Gòn hưởng ứng. Người Mỹ ở đây và cả ở chính quốc bắt đầu nghi ngờ. Tổng thống Kennedy đã xem xét lại quốc sách ấp chiến lược, vài ba phái đoàn đã từ nước Mỹ qua, rồi lại chứng kiến Việt cộng nổ súng ngay trong thủ đô Sài Gòn, nên họ không tin vào hiệu quả của quốc sách.   
Lực lượng quân đội hướng về đại tá Đỗ Mậu mạnh dần, trong khi anh em ông Diệm tin tưởng số tướng lãnh trung thành đã nắm chắc bốn vùng chiến thuật, các quân khu quân đoàn, các sư đoàn, các tư lệnh Hải, Không quân, ông Mậu từng bước lôi kéo chỉ huy các đơn vị nhỏ cấp tiểu đoàn, trung đoàn, đại đội. Với số đại đội trưởng, tiểu đoàn trưởng, trung đoàn trưởng, danh sách dài ra rất khích lệ. Đại tá Mậu tự hào, ông giành được "hạ tầng cơ sở" trong quân lực cộng hòa, còn anh em ông Diệm, chỉ nắm được "kiến trúc thượng tầng", ai yếu mạnh đã phân rõ. Thiếu tướng Lê Văn Nghiêm còn cho biết, ông đã đào tạo ba khóa sĩ quan trù bị tại quân trường Thủ Đức, trên ngàn đệ tử của ông phân bố khắp các đơn vị lục quân. Để họ lưu luyến tôn sư, Nghiêm tổ chức hàng năm ngày kỷ niệm ra trường, tập họp họ lại, thắt chặt thêm tình huynh đệ chi binh. Đến nay, hàng trăm sĩ quan đó đã trở thành đại đội trưởng, tiểu đoàn trưởng, lác đác có mươi người là thành viên chỉ huy trung đoàn, hứa hẹn sẵn sàng hợp tác.   
Và rồi, ngày thiếu tướng Mai Hữu Xuân đến cám ơn đại tá Mậu, đã vận động tổng thống Diệm cử ông ta làm chỉ huy trưởng quân trường huấn luyện tân binh Quang Trung, tướng Xuân từ chỗ là thanh tra không có quân, nay thường xuyên dưới tay có ba ngàn tay súng, chấp hành quân kỷ nghiêm, sẵn sàng vâng lời tướng lệnh. Tướng Xuân nhấn mạnh, toàn quân trường Quang Trung sẵn sàng phục vụ đại tá Mậu.   
Vũ được đại tá Mậu rủ đi thăm cụ Nguyễn Văn Lực tại ngôi chùa ở sâu trong khu Suối Tiên, Biên Hòa. Cụ Lực cạo trọc đầu bận áo nhà sư khiến Vũ khó nhận ra. Đại tá Mậu đã thông báo cho cụ Lực, trung úy Cử nay đã bình yên bên cạnh đại tá Nguyễn Chánh Thi tại thủ đô Nam Vang, và kể lại những công việc của nhóm Tâm huyết, cụ Lực rất phấn khởi. Trước khi chia tay, cụ Lực nắm chặt hai tay đại tá Mậu, bộc lộ lòng tín của cụ: "Chúng ta đã có nhân hòa, địa lợi, phải nắm bắt lấy thiên thời". Cụ Lực gợi ý với đại tá Mậu, phải tác động để thời cơ đến sớm.   
Thành Minh say sưa chăm chú nghe báo cáo của Vũ. Lâu rồi, Vũ chưa hề thấy đồng chí phê bình quá gay gắt, hay khen ngợi hết lời, thường là chừng mực. Lần này có khác, Thành Mình đã ôm Vũ quay vòng, bộc lộ niềm phấn khích, nhìn thẳng vào mắt Vũ, cười hể hả:   
- Cuộc chiến trí tuệ nội ớ!ch vẫn trên đà phát triển hiệu quả, đúng hướng. Dân không ủng hộ Diệm, Mỹ cũng mất lòng tin. Thỏa ước Genève về Lào, Mỹ đã đạt yêu cầu, nước Lào trung lập. Kennedy sẽ quay sang Sài Gòn. Mỹ tự tin tiền và vũ khí là sức mạnh vô địch, sẽ tận dụng sức mạnh quân sự giải quyết vấn đề Việt Nam, trước sau cũng loại bỏ bọn chính trị bất lực, phức tạp, sử dụng tập đoàn tướng lãnh là cái chắc. Chính sách Thực dân kiểu mới sẽ cáo chung. Kế sách ấp chiến lược, cái hy vọng quá mỏng manh như hơi thở của người hấp hối, sẽ không chịu đựng nổi kế hoạch "mở kềm phá mảng" của quân dân miền Nam. Âm mưu gom dân lập ấp, dư luận báo chí Mỹ đang làm cho Nhà Trắng điển đầu. Cần phải tác động mạnh nữa thì có khả năng Tổng thống Kennedy bật đèn xanh cho bọn tướng tá hành động sớm, sẽ thay ngựa giữa dòng.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 23**

Phù Ninh Đa bước vào nhà Vũ, đúng lúc anh Huỳnh Văn Trọng gọi điện thoại:   
- Chú và cả Ninh Đa nữa, cùng đến ăn sáng nhé, chị chú chuẩn bị rồi. Chú đến ngay có việc cần bàn đấy.   
Như thường lệ mỗi Chủ nhật hàng tháng, Ninh Đa dành trọn buổi sáng đến với Vũ, lo dọn dẹp nhà cửa, đi tới siêu thị mua đồ hộp, nước uống, bổ sung vào tủ lạnh rồi cùng ăn trưa trò chuyện với nhau. Xong mọi công việc, Ninh Đa cứ lặng lẽ ra về dành cho Vũ ngủ trưa. Bạn bè thân thiết, đặc biệt là anh chị Trọng biết rõ sinh hoạt gần như qui luật của đứa em nuôi. Từ lâu rồi, Vũ chú ý giữ lối sống bình thường như mọi người, bởi có lần anh đã hoảng lên khi anh chị Trọng, cả vợ chồng Trần Đình nhận xét "Cái khác thường" của Vũ. Anh phải sửa, phải chú ý tới lớp vỏ bọc hơn, nên ngoài bộ cánh đúng mốt, bảnh bao, đôi khi anh cũng tham gia cách ăn chơi giải trí buông thả của nhóm chính khách quốc gia chống Cộng. Và thật tình cờ, trong những lúc đó anh lại biết thêm rõ ràng cá tính, sở thích, thói tật... của những nhân vật cao cấp trong chính quyền. Trong bóng đêm họ sống rất thực với bản chất, một số đương quyền còn tranh thủ bất kể ngày đêm hưởng thụ hết mức... Có những buổi tối Vũ rủ Phù Ninh Đa đi bên cạnh tới vũ trường nhà hàng, theo cách hiểu thường tình của mọi người, Vũ cũng có bồ bịch xinh đẹp như ai. Nhiều lúc nghe những lời trầm trồ, bàn tán của thiên hạ, Vũ và Ninh Đa chỉ nhìn nhau cười ý nhị.   
Đến nhà Trọng, chị Trọng để hai anh em ngồi tại sa lông như mọi lần, kéo Ninh Đa qua   
phòng ăn, điểm tâm với chị và bọn trẻ. Trọng không để Vũ phải chờ lâu:   
- Cha Bửu Dưỡng đi Pháp đã trở về, đến cố vấn Ngô Đình Nhu báo trình kết quả chuyến đi xong đã bay ngay lên Đà Lạt. Cha không muốn gặp ai, sợ gây rắc rối, chỉ nhắn qua cha Thuần cho chúng ta biết, công việc chẳng đi đến đâu, vậy thôi. Nhưng tôi đã lên Đà Lạt tuần rồi gặp cha, vì tò mò thôi.   
- Hay quá. Cha cho anh biết những gì nào?   
- Ông Phạm Ngọc Thuần đón tiếp cha khá trân trọng, thân thiện. Khen ngợi cha đã quan tâm đến tình cảnh đồng bào ta đang đứng trước hiểm họa của đế quốc, âm mưu xâm lược đất nước, khi mà đa số các vị chức sắc trong giáo hội công giáo Việt Nam đã hợp tác với người Pháp, bây giờ là người Mỹ, chống lại nhân dân đang phải xả thân đấu tranh giải phóng đất nước. Khi nghe cha Dưỡng thông báo ý kiến của ông Nhu, ông Thuần cho là anh em ông Diệm sai lầm rồi, tại sao lại chỉ nói chuyện với Hà Nội? Miền Nam đã có Mặt Trận Giải Phóng đang lãnh đạo nhân dân chiến đấu chống can thiệp Mỹ phá hoại hiệp định đình chiến. Nếu như anh em ông Diệm đã nhận ra ý đồ xấu của đế quốc Mỹ, nếu họ thực sự cũng muốn đòi lực lượng quân sự Mỹ, cố vấn trá hình, rút khỏi miền Nam, thì họ cần phải bàn với ông Thọ, ông Phát trước hay hơn. Theo ý ông Thuần, chắc chắn cả hai ông hoan nghênh thôi. Cả Hà Nội cũng ủng hộ. Vì đó là mục tiêu đấu tranh, là nguyện vọng của nhân dân. Ông Thuần nói ông sẽ tự nguyện làm môi giới cho hai bên, kể cả Hà Nội, tiếp xúc trao đổi. Nhưng ông Diệm phải sớm biểu lộ thiện ý, tuyên bố quan điểm công khai lên án Mỹ vi phạm luật pháp quốc tế, chống Mỹ can thiệp. Điều này không phải là mới lạ gì, chính phủ Pháp đôi ba phen lẽn tiếng rồi, gần đây tổng thống De Gaulle cũng khuyên Kennedy nên giải quyết vấn đề Nam Việt Nam theo điều khoản Hiệp định Genève. Mỹ không nên để thất bại ở đấy. Cuối cùng ông Thuần cho cha Dưỡng biết, dư luận nhận định rằng, Nam Việt Nam do Mỹ nắm quyền, mọi quyết định cho vận mệnh chế độ Việt Nam Cộng Hòa là ở Washington, ông Thuần nghi ngờ anh em ông Diệm đâu có thực quyền quyết định? Ông hỏi nhỏ cha Dưỡng: "Cha là nhà tu hành chân chính, nói một là một, hai là hai, xin hỏi lại cha, anh em ông Diệm có tự biết họ không có quyền giải quyết vấn đề quốc gia không?. Cả hai có thực lòng đứng về phía dân tộc quyết tâm chống Mỹ không?"   
Trọng ngó Vũ, ngừng lại cười và lắc đầu:   
- Chú có biết, nghe cha kể lể, tôi thương hại cha đến mức nào không? Cha là một giáo sư triết, giảng giải cho sinh viên thì thao thao bất tuyệt về triết học, đó là giáo điều sách vở thôi, nhưng cha đâu phải là thuyết khách hùng biện, càng không thể ngụy biện, vì ông Thuần đã tinh khôn chặn họng từ đầu, đề cao cha là nhà chân tu chính trực, làm sao cha dám phủ nhận sở dĩ ông Diệm còn ngồi đó sau hai cú đảo chánh là nhờ có Mỹ cầm chích, càng không dám cải chính cái ý đồ "ve vãn Hà Nội" của ông Nhu?   
Vũ gật gù, có vẻ nôn nóng:   
- Nhưng cha đã trả lời thế nào?   
- Cha thú nhận là đã lúng túng khá lâu, vì không lường trước được cách đặt vấn đề của ông Thuần. Ông ta hỏi không phải để chờ sự giải thích hoặc thanh minh của người đối thoại. Với một nhân vật như ông Thuần, từng chống Pháp nay ngồi ghế đại sứ tại Pháp, được các quan chức cao cấp của Pháp nể trọng thì cha Dưỡng nghĩ, ông không có khả năng giải thích chính quyền ông Diệm là hợp pháp, có đầy đủ quyền uy, rồi anh em ông Diệm đã thực lòng chống can thiệp Mỹ, có làm nổi không? Nói khác đi, để đạt được gì?   
Cha thú nhận, cha chỉ là một linh mục, anh em ông Diệm nhờ cha qua gặp ông Thuần để chuyển lời sẵn sàng hợp tác với Hà Nội để chống can thiệp Mỹ, chấm dứt chiến tranh, chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử, để nhân dân tự chọn lựa một chính quyền thực sự của dân, theo tinh thần hiệp định đình chiến 1954. Nếu như Hà Nội chấp thuận, hai bên chính thức gặp gỡ, thương thảo. Nhiệm vụ của cha là vậy. Cha Dưỡng thú nhận không biết anh em ông Diệm có thực lòng hay không, cha không phải là nhà thuyết khách, nên không thể giải đáp. Thế rồi... chú có nghĩ ra, ông Thuần đã làm gì, nói gì không?   
Trọng cười thực vui. Thong thả châm thuốc hút, nhấp cà phê, cố ý bắt Vũ chờ, dù nhẫn nại, Vũ cũng gặng hỏi thúc:   
- Anh kể đi, ông Thuần làm sao?   
- Ông Thuần đã đứng bật lên, ôm chầm lấy cha Dưỡng. Cha nói, ông ta thật sự xúc động, áp má, vỗ lưng cha, khen cha đúng là thánh thiện. Và rồi, ngược lại, ông Thuần giảng giải: Nhân dân ta cướp chính quyền trong tay phát xít Nhật đánh đuổi xâm lược Pháp lần thứ hai. Thế giới công nhận một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, có chủ quyền. Đã yên đâu, lại bắt tay chống can thiệp Mỹ, mưu đồ xâm lược Nam Việt Nam. Thật ít có dân tộc nào hơn, tinh thần đấu tranh bảo vệ Nhân quan cao nhất, đó là quyền sống của cả một dân tộc. Vậy mà tập đoàn đế quốc Thực dân Mỹ và phương Tây đã từng âm mưu cướp đi cướp lại quyền sống độc lập của dân ta, còn dám trơ trẽn rêu rao chống Cộng sản bảo vệ nhân quyền? Ấy thế mà có kẻ tin được. Đến nay đã có đến 20.000 sĩ quan cố vấn Mỹ có mặt ở Nam Việt Nam, con số này còn mỗi ngày một tăng thêm. Phương tiện chiến tranh đố vào ồ ạt. Mỹ đã quyết định chiếm Nam Việt Nam đấy. Còn nhân dân miền Nam, phải sống chết bảo vệ quyền sống của chính mình. Chiến tranh tang tóc, đói khổ không lâu sẽ diễn ra. Ông Thuần nhấn mạnh và căn dặn cha Dưỡng, cha là người tu hành thương dân, chắc không thể ngồi yên nhìn thảm họa đã rõ nét rồi, ở phía trước. Anh em ông Diệm tự cho là vì dân vì nước sẵn sàng hy sinh. Nếu đúng là thực lòng, dù ông ta không có quyền định đoạt, nhưng vẫn là danh nghĩa nguyên thủ quốc gia, hãy lên tiếng công khai đòi chấm dứt can thiệp Mỹ. Mỹ rút đi, nhân dân Việt Nam tự quyết định lấy vận mạng của Tổ quốc mình. Ông Diệm nói rằng, được dân tín yêu, tôn vinh Tổng thống muôn năm, thế tất được dân dồn phiếu cho ông ta đắc cử. Giả thử không thắng cử đi nữa, ông Diệm cũng nên hy sinh quyền lợi riêng để tránh cho nhân dân mà ông thương khỏi rơi vào thảm họa. Ông Thuần hỏi cha Dưỡng khá thân mật, rằng có chắc ông Diệm dám hy sinh không? Đó lại là bổn phận của cha Dưỡng, ông Thuần căn dặn thêm, cha hãy khuyên anh em ông Diệm. Còn phía mặt trận giải phóng miền Nam, chính phủ Hà Nội chắc chắn rồi. Sẵn sàng hợp tác với nhau chống Mỹ can thiệp là mục tiêu chung mà. Nhân dân miền Nam chỉ đánh đuổi Mỹ, nếu Mỹ rút rồi, còn đánh ai đây? Cuộc chiến chấm dứt, cần chi phải yêu cầu.   
Anh Trọng ngả người ra lưng ghế, tủm tỉm cười một mình. Vũ hỏi:   
- Hết rồi à, anh?   
- Chỉ có thế thôi, còn cha, không vui, mất cái vẻ hăng say như hồi nào. Cha nói, sẽ không tham gia vào chuyện đời nữa, lo tu hành, lo cho sinh viên trường Đại học, hướng cho dân chúng sống đạo. Cha đã bị ông Thuần cải tạo đấy...   
Nghe Trọng kể, Vũ phấn khởi vô cùng. Anh cảm nhận ở người anh nuôi không còn dấu vết gì của một nhà tu luôn cay cú với Cộng sản, của một Bộ trưởng của chính quyền Nguyễn Phan Long do thực dân Pháp nặn ra, một cố vấn của Thủ hiến Trung Việt Phan Văn Giáo, một đổng lý văn phòng của bộ trưởng Huỳnh Văn Nhiệm, đại diện Hòa Hảo. Anh Trọng đã trở lại đích thực là anh, một trí thức biết nắm bắt vấn đề, biết suy tư và định hướng. Vũ thấy rõ rằng những bài học chính trị ở trường lớp, sách vở, không hiệu quả bằng cách phân giải tình hình thời sự, thực tế diễn biến, giúp cho anh nuôi nhận thực đúng và lần hồi tự anh ấy xác định lấy quan điểm, lập trường đúng.   
Chị Trọng và Ninh Đa kéo nhau vào phòng khách. Chị hỏi:   
- Chú Vũ có về không? Nếu còn ở lại, hai chị em tôi đi chợ được chứ?   
Anh Trọng ngoắc tay như xua đuổi:   
- Chú Vũ còn ở đây lâu đấy, vấn đề đại sự chưa bàn xong. Bà cứ đi chợ đi, trưa nay bà cho chúng tôi ăn ngon đấy nhé.   
Vũ định từ chối. Anh Trọng nói nhỏ:   
- Tôi có cái này hay lắm. Tôi sẽ cho chú coi, hơi lâu đấy. Ở lại ăn cơm được chứ?   
- Vâng, anh chị cho hai đứa tôi ăn luôn.   
Ninh Đa cười nói rất vui, đã theo chị Trọng ra ngoài. Vũ hỏi:   
- Chuyện gì đấy anh?   
- Tài liệu của Richardson, tổ trưởng CIA phụ trách thủ đô Sài Gòn, trình báo về trung tâm Langley cho tướng Lansdale, tôi đã sao chụp lại cốt để chú đọc. Ngoài ra, mới vài tuần nay nhóm học trò của tôi bàn tán nhiều về phái đoàn của Mỹ đo chính bộ trưởng Quốc phòng cầm đầu, gồm bảy viên tướng trong hội đồng tham mưu liên quân cùng hàng chục sĩ quan phụ tá đến Sài Gòn. Đoàn làm việc nhiều ngày với Bộ Tư Lệnh quân sự Mỹ tại Nam Việt Nam hiện nay do tướng Paul Harkins là tư lệnh trưởng. Nhiệm vụ của đoàn do tổng thống Kennedy giao là kiểm tra tại chỗ chiến dịch Bùng Nổ, (Operation Explosion), tiến hành trong một năm từ tháng 2-1962 đến tháng 3-1963, chia làm ba giai đoạn: làm kế hoạch; phân bổ các lực lượng nhận nhiệm vụ thực hiện; và hành động. Trách nhiệm của đoàn phải trả lời cho tổng thống Kennedy chính xác, có cơ sở, để đánh giá triển vọng, rằng "Mỹ đang thắng hay đang thua?" Nếu thắng thì đánh giá cho được "kết thúc thắng lợi trong một thời gian hợp lý". Bàn chung thì vậy, nhưng họ nhắc đến tay trung tướng Victor Krulak, là thành viên đặc biệt của phái đoàn, nguyên tư lệnh thủy quân lục chiến Mỹ, vốn là sĩ quan chỉ huy của Kennedy thời kỳ chiến tranh Triều Tiên, được Huân chương quân công hải quân, Huân chương danh dự của Quốc hội, người hùng của quân đội Mỹ. Khi nhận chức Tổng thống, Kennedy đã mời y làm cố vấn chuyên trách chống du kích trong Bộ tham mưu liên quân. Tại Lầu Ngũ Giác, người ta xác nhận công việc của Krulak chính là cuộc chiến Việt Nam. Krulak cùng trong lớp trẻ được Kennedy tập họp dưới trướng. Krulak chưa tới tuổi năm mươi đã mang cấp hàm Trung tướng, đã từng là phi công nhưng xin qua binh chủng Hải quân, rồi gia nhập Thủy quân lục chiến. Đã từng trực tiếp chiên đấu ở chiến trường Triều Tiên lúc đó đã là đại úy chỉ huy cả tổng thống Kennedy mới là thiếu úy. Nhờ kinh nghiệm chiến trường, Krulak cải tiến, phát minh loại tàu chiến đổ bộ LC (Landing Craft) chở luôn cả quân lính và xe tăng, chiếm ưu thế chiến trường suốt thời kỳ chiến tranh. Đến nay tại Nam Việt Nam, Krulak cũng là cha đẻ của chiến thuật trực thăng vận. Tham gia phái đoàn qua Sài Gòn lần này, ngoài việc thanh tra chung, y còn chứng kiến thử nghiệm lần cuối với lực lượng thủy quân lục chiến Việt Nam, xem xét lại chiến thuật mạnh yếu, bồ khuyết hoàn chỉnh. Sau đó sẽ có quyết định thực hiện giai đoạn ba của chiến dịch Bùng Nổ đầu mùa khô này.   
Vũ chăm chú lắng nghe, tập trung ghi nhận những điều căn bản vào bộ nhớ bẩm sinh toàn bộ nguồn tin tự anh xác nhận là cần thiết đối với công tác lúc này. Trọng ngừng kể, đốt thuốc, nhấp trà, Vũ nhẫn nại chờ đợi. Lát sau Trọng tiếp:   
- Chú biết không, nhóm người của Richardson theo dõi rất sát các hoạt động quân sự của cả hai bộ tư lệnh Mỹ-Việt, theo dõi đến từng viên tướng chỉ huy chứ đâu phải CIA chỉ nhòm ngó riêng bên phía Việt cộng. Có thể CIA đã được chính tổng thống Kennedy giao nhiệm vụ riêng. Cụ thể vụ Richardson báo về trung tâm cho tướng Lansdale, sự thất bại thảm hại của cuộc hành quân tại Đồng Tháp tháng trước do tướng Huỳnh Văn Cao trực tiếp chỉ huy mà tướng Harkins đã ém nhẹm. Hai trung đoàn của Cao bao vây một tiểu đoàn khoảng gần 300 du kích quân Việt Cộng, đã bị tiêu hao hơn một đại đội mà vẫn để cho cộng quân chạy thoát qua biên giới Miên an toàn. Tổng thống Kennedy đòi bộ trưởng Quốc phòng McNamara làm tường trình, McNamara đòi tướng Harkins báo cáo gấp nội vụ. Bộ tư lệnh Mỹ tại Sài Gòn oán trách đại tá Colby, rồi các đoàn thanh tra của Mỹ qua mở ba lần hội nghị kiểm điểm, ở Honolulu, ở Sài Gòn, náo loạn cả tháng. Lần này, đích thân McNamara lãnh đạo đoàn, buộc phải trả lời cho Kennedy đang thắng hay thua? Còn dự tính thời gian bao lâu thắng được Việt Cộng? Nhóm CIA bàn rằng, Harkins cam kết ba năm sẽ chiến thắng Việt cộng là hoang tưởng, là liều lĩnh hết chỗ nói. Họ còn tiết lộ riêng với nhau, hàng triệu đô-la đã kê vào "mõm" các tướng tá trong Bộ tư lệnh Mỹ ở Sài Gòn, rồi tiền và gái do tướng tá Sài Gòn cung cấp cho trên một vạn cố vấn Mỹ trong quân lực Việt Nam Cộng Hòa, nên họ tha hồ báo cáo láo, thua trở thành thắng. Và vụ trực thăng vận, trung tướng Krulak được hãng thầu sản xuất hứa hẹn biếu cả chục triệu đô-la, cái giá của sự phát minh chiến thuật.   
Anh Trọng mỉm cười, lắc đầu:   
- Nghe bọn chúng bàn tán, tôi mới tin lời chú nói, chúng phải tạo ra chiến tranh để kiếm lời quả là sự thật.   
Vũ vỗ vai anh nuôi, thân mật:   
- Đó là lợi tức của bọn tay chân tép riu, còn các tập đoàn tư bản Mỹ, bọn lái súng, không phải kiếm hàng triệu mà phải kể hàng tỷ đô-la lợi nhuận. Mỹ phải tạo ra chiến tranh, trao súng cho đồng minh lẫn kẻ thù, hai phía đánh nhau, Mỹ thu lợi nhuận, bằng máu của hàng triệu người dân lành, đạp trên quyền sống độc lập của cả một quốc gia dân tộc. Nhân dân ta đang phải trả giá vì quyền sống đó.   
Đun đẩy, Vũ tế nhị hướng anh Trọng:   
- Anh thấy chứ, bọn CIA và nhóm chỉ huy lực lượng cố vấn Mỹ ở đây cũng không thân thiện với nhau, chúng ganh tỵ nhau vì quyền lợi. CIA không phải không thu lợi, nhưng so với giới quân sự thua kém nhiều. Họ cũng chống phá nhau quyết liệt có điều cái thế của giới tướng lãnh lại mạnh hơn, CIA phải chịu lép vế. Tuy nhiên CIA trả đũa được bằng báo cáo thẳng lên trên. Cả McNamara lẫn Harkins cũng phải dè chừng... Anh nên quan tâm lắng nghe nhé.   
- Đúng như chú nói, bọn CIA tỏ ra khinh thường nhóm tướng tá Harkins, chỉ có điều họ sợ thế mạnh của McNamara. Họ là một cánh với nhau cả, từ Bộ quốc phòng Mỹ đến Bộ tư lệnh Mỹ ở đây Bản báo cáo của Richardson gửi cho trung tâm CIA khá đầy đủ, tôi đưa chú nghiên cứu, có những vấn đề phía chúng ta khó mà biết được.   
Ngày hôm sau, được tin báo, đồng chí Thành Minh đã đến gặp Vưừ, cả hai làm việc trọn buổi chiều. Vũ tường thuật những điều anh Trọng kể, và tóm lược nội dung báo cáo của Richardson:   
- CIA có nhiệm vụ theo dõi, điều tra, khách quan đánh giá từng bước kế hoạch ba năm để chiến thắng Việt cộng của tướng Harkins và nhóm lãnh đạo tập đoàn cố vấn quân sự Mỹ. Năm đầu là chiến dịch Bùng Nổ, năm sau chiến dịch Truy Đuổi Tận Diệt, cuối cùng hoàn thành củng cố kế hoạch bình định. Kế hoạch của Harkins được tướng Maxwell Taylor, tống tham mưu trưởng quân lực Mỹ, trình duyệt bộ trưởng Quốc phòng McNamara, Harkins cam kết tất thắng. Tướng Taylor tâm đắc, McNamara tự hào, nhưng Kennedy lại chịu trách nhiệm trước Quốc hội. Uy tín của người lãnh đạo quốc gia khiến ông ta không thể tránh khỏi được lo ngại. Để phòng phe quân sự qua mặt, kinh nghiệm như họ đã lừa dối tổng thống tiền nhiệm trước đây, Kennedy mật giao cho nhóm CIA ở Sài Gòn điều tra, thường xuyên báo cáo trong chiến dịch Bùng Nổ. Quốc sách ấp chiến lược là một vế quyết định, nên Kennedy đặc phái một cố vấn trẻ tài năng là Rufus Phillips phụ trách chỉ đạo thực hiện. Giai đoạn hai của chiến dịch là hoàn thành hệ thống ấp chiến lược. Song song với chương trình quân sự, phát triển 30.000 quân địa phương, tập trung các thùng thuốc nổ tạo thành quả đấm mạnh, gom dân vào ấp còn lại là vùng trắng, những thùng thuốc nổ sẽ bung ra, tự do hủy diệt, cho Việt Cộng ra rừng đợi giai đoạn Truy Đuổi Tận Diệt. Trong cuộc họp các tướng tá, tòa Đại sứ, có mặt các nhân vật trọng yếu của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa và các hãng thông tấn, báo chí, tướng Harkins khoe khoang ông ta hội đủ ba yếu tố sức mạnh để chiến thắng Việt Cộng. Đó là ba chữ M, chữ đầu của ba từ MEN - người đã đủ, MONEY - tiền có dồi dào, và MATERIAL - vật chất khá mạnh. Chính Việt cộng đã cảm thấy sức nặng của ba chữ M đang đè đầu họ xuống. Đó là cỗ xe chà thịt đang lao tới đích. Và kể từ hôm đó, Harkins ngồi trong phòng say sưa đếm những con số chiến thắng. Tháng này có 200 cuộc hành quân, 1000 phi vụ oanh tạc trợ chiến, 400 xác chết Việt cộng để lại, hàng vạn mẫu lúa bị đốt cháy, 2.800 ấp chiến lược hình thành. Harkins an tâm chờ niềm tự hào phát triển bằng những con số tương tự tăng lên. Trong khi, Richardson và nhóm CIA do nhiệm vụ trên giao cho họ đã đánh giá khách quan hơn, nếu không nói là hoàn toàn khác. Tám mươi phần trăm những cuộc hành quân là không có tác dụng. Thất bại về người không ít, 150.000 súng cấp cho nghĩa quân trên thực tế lại vào tay phía du kích, ngược lại quân đội chính qui Sài Gòn phải túc trực bảo vệ ấp chiến lược mới tồn tại. Để có được con số 2.800 ấp chiến lược thì tức khắc 2.300 ấp đã bị rệu rã hoặc bị phá hủy. Còn lại khoảng 500 ấp ở quanh vùng thị xã tỉnh ly, ở cạnh căn cứ các sư đoàn, trung đoàn, nhưng chính các đơn vị này phải lo bảo vệ ấp. Hàng chục triệu đô-la dành cho chương trình tuyển mộ, đào tạo hàng vạn cán bộ "dân ý vụ" là lực lượng mật vụ nhân dân, hàng vạn cán bộ "Bình định nông thôn" đồng phục áo đen. Hầu hết được tuyển mộ từ lớp thanh niên tôn giáo, được huấn luyện phương pháp điều tra, chỉ điểm, săn lùng Việt Cộng nằm vùng, tại các trường khá quy mô. Nhưng khi phân bổ, tung về các ấp chiến lược làm nhiệm vụ thanh lọc dân chúng, ngày đêm dòm ngó sinh hoạt của dân, bọn này đã biến thành kẻ thù của dân do thái độ cường hào, dọa nạt. Số lớn đam mê trai gái gây mâu thuẫn thù địch với thanh niên đia phương. Chính những người thanh niên trong ấp đã đưa đường cho du kích đột nhập, đánh mìn bót canh, trừng trị cán bộ ấp, phá rào ấp. Việt Cộng phá một, dân phá mười, giúp cho du kích rảnh tay giết số dân quân tự vệ. Bước đầu lập ấp là tiền của Mỹ cho, từ trên xuống dưới lợi dụng chia nhau kiếm chác, thì quả họ đã tích cực xây dựng thật. Nhưng sau khi Việt Cộng, chỉ cần ba đến chín người đột nhập thôi, dân dựa vào đó đã phá tan được hệ thống hàng rào ấp chiến lược, và kinh phí trên đã cạn, thì chính quyền địa phương buộc dân đóng góp tiền của, công sức lao động sửa chữa phục hồi, cán bộ không còn bòn rút được như xưa, uể oải làm lấy lệ. Dân càng uể oải hơn, không làm ấp chiến lược mà Diệm, Nhu khoe khoang thành công trong sách lược chống Cộng, và Harkins coi như sức mạnh vô địch của ba chữ M, chỉ hoàn toàn tồn tại trong cuộc họp, trên giấy mà thôi. Phiên họp báo của phái đoàn quân sự cấp cao của Mỹ trước khi trở về, chính bộ trưởng McNamara đã xác nhận rằng, ông ta không thấy gì khác hơn là sự tiến bộ, dấu hiệu hy vọng trong tương lai. Vài nhà báo đã nghi ngờ, chất vấn McNamara "Dựa vào đâu ông lạc quan sớm thế?" Trong chuyến qua Việt Nam lần này, bộ trưởng Quốc phòng Mỹ phải trả lời cho được câu hỏi của tổng thống Kennedy: "Ta đang thắng hay đang thua?" Richardson tin McNamara sẽ đáp dễ dàng, vì ông ta tin Harkins đang cho chiếc xe giết người chuyển bánh, băm nát Việt Cộng. Tuy nhiên McNamara cũng có suy nghĩ riêng, lo xa hơn, nên buộc Harkins phải lập cái gọi là "Country Tham" - Hội đồng hành động, gồm ba người: Chủ tịch Harkins nắm, có hai ủy viên là đại sứ Nolting, đại diện CIA là phó đại sứ Porter. Chính quyền Sài Gòn và Bộ tư lệnh quân lực Việt Nam Cộng Hòa phải chấp nhận sự lãnh đạo của Hội đồng này và của lực lượng cố vấn Mỹ trên chiến trường. Điều này cả Richardson, Colby nhận định trong báo cáo rằng, McNamara và Harkins đang đưa sự nghiệp của Mỹ một cách vô ý thức vào Nam Việt Nam, đẩy đến thảm họa.   
Vũ kết luận:   
- Richardson nêu lên khá nhiều chứng cứ để phản bác tướng Harkins cố che giấu phái đoàn McNamara. Anh đọc nghiên cứu kỹ sẽ rõ hơn...   
Thành Minh gật gù nghĩ ngợi rồi nhận định:   
- Ở đây chúng ta càng thấy rõ mâu thuẫn giữa bọn tướng tá Mỹ và CIA đã đậm rồi. Còn tập đoàn anh em ông Diệm với bọn Mỹ ở đây cũng đã phân hóa không phép gì cứu gỡ nổi. Cậu cần phân tích cho đại tá Mậu ngay phần tin mới này, nhằm củng cố quyết tâm cho ông ta nhanh chóng đón thời cơ hành động...   
\*   
Lực lượng quân sự, chính trị của nhóm tâm huyết phát triển rất thuận lợi trong suốt thời gian cuối năm 1962 trong lúc cố vấn Ngô Đình Nhu vùi đầu say sưa thực hiện quốc sách ấp chiến lược. Ông ta tin tưởng, ấp chiến lược là bùa trấn áp hữu hiệu ma quỉ cộng sản và đối lập để không còn chỗ trốn tránh trong nhân dân.   
Tại Huế cả chục vạn thanh niên Phật tử đã được tập họp dưới danh nghĩa Hội Phật Học Việt Nam, dù giáo Hội Phật giáo không được chính phủ Sài Gòn chấp nhận, hình thành các "gia đình phật tử, lồng vào hệ thống Hướng đạo đồng phục mầu nâu, được tổ chức Hướng Đạo Thế Giới công nhận, hỗ trợ cả người và tiền bạc, đang bùng nổ như nước sôi đến độ, mục tiêu kín đáo, lại có bình phong công khai hoạt động.   
Giữa lúc tình hình Phật giáo Huế đang làm nức lòng mọi người, thì cụ Võ Văn Trưng ngã bệnh phải đưa vào bệnh viện Đồn Đất. Tại đây vấn còn số bác sĩ Pháp phục vụ, họ hội chẩn và kết luận cụ bị ung thư đã phát triển từ cục bướu nhỏ hiện ra mấy năm trên mặt. Khối u ác tính đã di căn không thể phẫu thuật. Cụ Trưng chấp nhận số phận, tự an ủi mình đã tới tuổi "cổ lai hi", nhưng vẫn còn tiếc nuối không được tận mắt thấy sự nghiệp nhóm Tâm Huyết thành công, cụ vẫn luôn tin là tất yếu. Thái độ của cụ cũng là nguồn khích lệ đối với đại tá Mậu và bạn bè. Trong một lần đại tá Mậu và Vũ vào thăm, cụ tâm sự với hai người bạn thân thiết nhất, gần gũi nhất:   
- Lực lượng của nhóm phát triển rộng lớn lên, tôi cảm thấy đã có nhiều hiện tượng thiếu nhất trí với nhau. Hai ông phải quan tâm luôn để hóa giải bất đồng nội bộ. Nhường nhịn nhau để bảo vệ sức mạnh đoàn kết. Cần rút bài học kinh nghiệm, chúng ta đã hết lòng ủng hộ ông Diệm về chấp chính thế mà khi ông ta đã nắm quyền lực rồi thì quay lưng lại với chúng ta. Không chỉ vậy, còn dã tâm sát hại cả những anh em từng sống chết với mình. Đó là mối lo nghĩ của tôi lúc này.   
Sau đó cụ Trưng đòi đại tá Mậu tìm mọi cách đưa cụ Nguyễn Văn Lực về cho hai người gặp nhau lần cuối. Theo cụ, người có thể thay thế tập họp anh em chính trị chính là cụ Lực, vừa có quyết tâm cao, dám hy sinh mạng sống của chính mình, của hai con mình, xứng đáng để nhóm tin cậy. Đại tá Đỗ Mậu hứa thực hiện. Ông lệnh cho thiếu tá Trần Văn Thăng đi ngay Biên Hòa, đón cụ Lực lánh mặt ở một ngôi chùa kín đáo, rồi ngay tối đó cụ được cải trang khăn đóng áo dài, được bảo vệ đưa về thăm cụ Trưng ngay trong bệnh viện an toàn.   
Cụ Võ Văn Trưng mất, coi như nhóm Tâm Huyết Cần Lao ly khai mất một đầu não có bản lĩnh và đức độ, một sáng lập viên của lực lượng đối lập với tập đoàn Nhu Diệm.   
Giáng sinh năm 1962, linh mục Bửu Dưỡng không về Sài Gòn, nhắn mời anh Trọng và Vũ lên dự lễ tại xứ sở sương mù. Để nhớ mùa đông Hà Nội, cả vợ chồng con cái anh Trọng rủ Vũ cùng Ninh Đa lên Đà Lạt ít ngày tâm sự với cha Dưỡng.   
Cha rất mừng, đã cho sắp xếp mọi người ở chung tại nhà dành riêng cho cha ngay trong khuôn viên trường Đại học Đà Lạt. Ba ngày nghỉ thật là hạnh phúc. Ngoài những điều suy nghĩ của cha trong chuyến đi Pháp đã kể hết với anh Trọng, cha còn cho Vũ biết tin về Tổng giám mục Ngô Đình Thục đã gửi đơn lên Bộ Truyền giáo Tòa Thánh Vatican thông báo ngày lễ Ngân Khánh của ông, 25 năm giám mục, tổ chức vào năm tới cùng với lời đề nghị ông xứng đáng được Đức Thánh Cha phong Hồng Y. Tổng giám mục Thục đang làm một cuộc vận động mạnh ở Pháp, ở giáo hội Mỹ, ủng hộ ước vọng của ông. Cha Dưỡng thông tin với lời lẽ biểu lộ không vui. Phần anh Trọng cũng báo với linh mục Dưỡng, cha Cao Văn Luận, viện trưởng viện đại học Huế được ông Thục gọi tới giao làm trưởng ban tổ chức lễ Ngân Khánh, không phải chỉ ở phạm vi giáo tỉnh Huế, mà ở khắp các giáo phận phía Nam. Cha Luận được lệnh cho in trước cả chục vạn thiệp mời, gửi nội các chính phủ, các viên chức cầm đầu các tỉnh. Nha giám đốc Tuyên úy quân đội chuyển giấy báo cho hầu hết tướng tá chỉ huy, tư lệnh quân lực Việt Nam cộng hòa, và phong trào cách mạng quốc gia thông báo cho mọi tổ chức quần chúng. Tổng giám mục Thục hy vọng cũng vào dịp lễ Ngân Khánh sẽ là ngày được Tòa Thánh ban quyết định phong Hồng Y giáo chủ cho ông. Vinh quang cho giáo hội công giáo Việt Nam, cho dân tộc Việt Nam, chứ chẳng phải chỉ riêng cho dòng họ Ngô Đình. Viên thư ký riêng của tổng giám mục Thục gợi ý với cha Luận, thông báo cho các quan chức công sở nhà nước đã dược dự học các khóa chính trị cần lao tại Vĩnh Long. Ngoài quà riêng theo hảo ý cá nhân mỗi người nên đóng góp 5.000 đồng, để ủng hộ Ban tổ chức lễ. Theo thư ký Tòa tổng giám mục Hoàng Ngọc Trợ, chỉ số tiền đó thôi cũng đủ cung cấp cho quan khách về Huế dự lễ cả tuần rồi.   
Vũ kết thúc câu chuyện lễ Ngân Khánh:   
- Hoàng Ngọc Trợ, thư ký tòa tổng giám mục, nhắc nhở cha Luận như vậy, cha Luận cho rằng chính ông Thục mượn Trợ phát ngôn thôi, nên không dám phản bác. Nhưng ông cố tránh mặt, đã nhờ linh mục phụ tá cùng với Trợ lo cho ngày lễ. Linh mục Bửu Dưỡng không bằng lòng tham vọng quá đáng của ông Thục, đã thuật lại những lời phê phán của số chức sắc giáo hội Pháp, hồi ông qua đó. Người ta cho rằng ông Thục dựa thế giáo hội công giáo Mỹ đã chèn ép các giám mục vốn có quan hệ lâu năm với giáo hội Pháp, cụ thể như vụ giám mục Lê Hữu Từ.   
Sau ba ngày nghỉ lễ Giáng Sinh tại Đà Lạt trở về, Vũ được đại tá Mậu cho biết ông vừa đi dự Hội nghị Bộ Tổng tham mưu. Chỉ tháng qua, phòng 2 quân báo phát hiện ra địa điểm Việt cộng đặt đài phát thanh của Mặt Trận Giải Phóng miền Nam Việt Nam chỉ cách Sài Gòn trên dưới 50 cây số đường chim bay. Nguồn tin này được phía Mỹ xác nhận. Bộ tư lệnh Mỹ ở Sài Gòn tự quyết đinh mở cuộc hành quân thử nghiệm chiến thuật trực thăng vận. Tướng Harkins trực tiếp chi huy chiến dịch, đề nghị được sử dụng lực lượng sư đoàn   
và thiếu tướng Huỳnh Vãn Cao, tư lệnh vùng IV hỗ trợ.   
Đại tá Mậu còn cho Vũ biết thêm, đây là chiến dịch đầu tiên mà Tổng hành dinh Bộ tư lệnh Mỹ nhận trực tiếp thực hiện, có trung tướng Krulak tham dự để nghiên cứu kế hoạch của chính ông ta. Một số phi công Mỹ mới đưa từ Sài Gòn qua Hồng Kông nghỉ lễ Noel tại khách sạn Trăng Tháng Tám đã được gọi gấp về Tân Sơn Nhất. Đây cũng là cuộc hành quân đầu tiên của tân sư trưởng sư đoàn 7, đại tá Bùi Đình Đạm, giám đốc nha động viên vừa mới về thay tướng Huỳnh Văn Cao lên tư lệnh vùng IV. Ông Mậu nhấn mạnh với vẻ mỉa mai: "Đây là hai sĩ quan cao cấp, công giáo gộc, được tổng thống Diệm tin cậy nhất về lòng trung thành, tinh thần chống cộng, chứ không phải về tài năng", vốn là sĩ quan văn phòng mới ra trực tiếp chiến đấu. Số tướng tá Mỹ không mấy trông cậy cả Cao lẫn Đạm nhưng buộc phải chấp nhận. Theo tin tình báo, tại Tân Thới chỉ có một Đại đội Việt Cộng chính qui của Tiểu đoàn 261, và một số du kích không đáng kể, bảo vệ căn cứ đặt đài phát thanh của mặt trận. Vì thế cả Cao lẫn Đạm tỏ vẻ khinh thường, tin chắc là với lực lượng áp đảo địch, lại có trực thăng yểm trợ đổ quân uy hiếp ngay, trong cách đánh nhanh, phủ đầu thế nào cũng xóa sổ đài phát thanh này. Kế hoạch hành quân đã được Harkins chấp thuận. Bộ tư lệnh Mỹ cử viên đại úy Ziegler phụ tá cho Bùi Đình Đạm; trung tá John Paul Vann cố vấn cho tướng Huỳnh Văn Cao. Harkins và các sĩ quan phụ tá của ông ta cho đây là một trận đánh biểu diễn, thử nghiệm, chỉ có thắng thôi. Lấy mười diệt một.   
Lực lượng hành quân tham gia gồm có một tiểu đoàn của sư đoàn 7, một chi đoàn xe bọc thép M-113 có bộ binh đi kèm. Pháo của sư 7 yểm trợ, 15 trực thăng U-la chuyển quân luân phiên, hai tiểu đoàn bảo an có địa phương quân hợp đồng, phi đội không quân oanh kích mở đường, khi cần sử dụng cả giang hạm trực chiến tại sông Tiền Giang. Cuộc hành quân này sẽ làm bài học diễn tập cho tổng hành dinh Bộ tư lệnh Mỹ, cho tư lệnh vùng IV và cho chỉ huy trưởng Bùi Đình Đạm. Mục tiêu: làm bình địa vùng giải phóng quan trọng ở phía bắc đồng bằng sông Cửu Long, tiêu diệt căn cứ liên hoàn hai ấp: ấp Bắc và Tân Thới, đài phát thanh của Mặt trận Giải phóng, và bình định dọc bờ phía tây Đồng Tháp Mười.   
Tin quân báo về địch tình tổng hợp được xác nhận lực lượng Việt Cộng gồm có một tiểu đoàn chủ lực 261, quân số trên 300 người, cộng thêm một đại đội dân quân du kích, tổng số 400 quân. Vũ khí nhẹ gồm có 4 đại liên 30, 2 bích kích pháo 60mm, mỗi trung đội có 2 trung liên Bar, binh sĩ có Thompson và Carbine tự động; lựu đạn, đạn dược đầy đủ.   
Việt cộng bố trí quân dọc theo địa hình hai ấp giữa Tân Thới và ấp Bắc có con rạch hai bờ cây cối rậm rạp tạo thành hào chiến đấu, bên ngoài khó quan sát. Toàn thể địa bàn dựa vào bờ phía Tây Đồng Tháp Mười, là vùng ảnh hưởng Việt Minh. Nơi đây những người nông dân đã từng sống và chiến đấu suốt chín năm kháng chiến chống Pháp, dân chúng vốn không ưa chế độ Diệm, có kinh nghiệm kháng chiến bảo vệ quê hương đất sống của họ rất cao. Họ đã tính đến lúc phải chấp nhận thử thách, đối đầu với hiểm nguy, sần sàng chờ đợi. Quả là chỗ dựa vững chắc của Tiểu đoàn chủ lực. Ban chỉ huy Tiểu đoàn đều có số tuổi 40 trở lên, điều này nói lên họ đã có đủ kinh nghiệm chiến thắng quân đội Pháp thiện chiến cả chục năm trước. Trinh sát sư đoàn còn phát hiện thêm, tiểu đoàn Việt cộng bố trí trận địa theo con rạch dọc hướng Bắc Nam, phía ngoài có con đập lớn, bờ cây rậm rạp, đập đắp hình chữ chi rất thuận lợi kiểm soát cánh đồng trước mặt. Viên tiểu đoàn trưởng đã đặt ở góc chữ chi trên đập số trung liên Bar để bắn cài răng lược, bắn chéo khá nguy hiểm. Cuối cùng, trước ít ngày mở cuộc tấn công, lại phát hiện thêm tiểu đoàn 514 địa phương từ Mỹ Tho đến tăng cường cho ấp Bắc.   
Ngày 2-1-1963, quyết định mở màn, cuộc hành quân của tướng Harkins vẫn không thay đổi. - Đại tá Mậu kết luận - Vì vẫn là lấy mười diệt một, với hỏa lực hiện đại, người Mỹ tin rằng đủ dập đầu Việt cộng xuống, thắng trận đã ở tầm tay.   
Vũ cười hỏi lại Mậu:   
- Đại tá cũng cho là thế? Diệt Việt cộng dễ dàng sao?   
Mậu lắc đầu:   
- Ông quên rồi à? Tôi đã từng là tiểu đoàn trưởng quân đội Việt Minh hồi khởi nghĩa, đã chạm trán với quân đội Pháp một vài lần rồi. Việt cộng có cách của họ, do đó họ đã thắng Pháp. Chủ quan như Harkins là tai họa đấy.   
Và đúng như dự đoán của đại tá Mậu, cuộc hành quần ấp Bắc, Tân Thới hoàn toàn thảm bại. Cả chục trực thăng bị bắn rớt, một số phi công Mỹ chết, chiến thuật trực thăng vận, niềm tự hào của trung tướng Krulak bị Việt cộng nhấn xuống bùn lầy Đồng Tháp. Cố vấn Mỹ chết! Báo chí Mỹ được dịp làm rùm beng lên, dù báo chí Việt Nam tại Sài Gòn đã lấy cái kết quả cuối cùng: "Lực lượng Việt cộng đã rút hết khỏi trận địa ấp Bắc, Tân Thới". Đồng Tháp Mười mênh mông trở lại an toàn sau khi đã cho tướng Harkins, trung tá tài năng John Paul Vann cố vấn vùng IV chiến thuật, và toàn bộ Tổng hành dinh Mỹ tại Sài Gòn một đòn choáng váng đến mất tinh thần, không còn hung hăng khoe sục mạnh của vũ khí là vô địch.   
Bộ trưởng Quốc phòng McNamara điện gấp qua Sài Gòn, đòi mở ngay hội thảo, kiểm điểm điều tra kỹ cuộc hành quân thất bại, tổng kết phúc trình về Hoa Thịnh Đốn. Tổng thống Ngô Đình Diệm ngỡ ngàng, đòi đại tá Đỗ Mậu nghiên cứu thực địa, lực lượng, cách đánh của Việt cộng, đồng thời xem xét lại những bản tin tình báo, trinh sát trước khi mở cuộc hành quân, đúng sai thế nào? Nguyên nhân thất bại? Tất cả, phải báo cáo, kết luận, nhận xét, trình cho ông ta sớm nhất.   
Đại tá Mậu cử trung tá Hùng phó giám đốc Tổng nha, thiếu tá Trần Văn Thăng, chỉ huy cả chục sĩ quan phụ tá cấp tốc lên đường xuống ấp Bắc. Chỉ trong một tuần đoàn đã làm xong bản trường trình đưa lên đại tá Mậu. Đọc xong ông chuyển cho Vũ đòi sửa chữa gọn lại và góp ý nhận xét. Vũ nhận tập báo báo do trung tá Hùng chỉ đạo soạn thảo, đem về phòng đóng cửa, tập trung nghiên cứu.   
Phần tổng quát về trận địa, về nhân số hai bên không sai lệch bao nhiêu, quân số phía Việt cộng nắm không sát vì họ quên hoặc không quan tâm đến số lượng dân quân các xã lân cận làm chỗ dựa của hai tiểu đoàn 261, 514. Họ vũ trang súng cũ của Pháp để lại, lựu đạn khá mạnh. Và nếu ước tính số "tịnh vị dân động vị binh" tức là dân chúng tham gia chiến đấu thì số lượng vũ trang gấp hai lần. Do đó, dù lực lượng Việt cộng yếu hơn địch về hỏa lực, bị tấn công ba mặt, đặc biệt là sức khống chế bên trên do bom dội, pháo bầy nhưng chỗ dựa phía sau hậu phương rất vững, tinh thần chiến đấu rất cao, vận động chiến linh hoạt, thoải mái trong khu vực quen thuộc từng gốc cây, hố sắn, u đất. Vũ quan tâm đến phương pháp hành quân của Mỹ thông qua những đoạn ghi rất rõ ràng chi tiết Trung tá Hùng đã khai thác được ở bọn cố vấn Mỹ, nhất là nhóm báo chí, phóng viên chiến trường đã có bề dày kinh nghiệm:   
Vì có sương mù dày đặc, phi đội trực thăng H.21 do phi công Mỹ lái, đã chở tiểu đoàn của sư 7 tới thẳng mặt trận bị chậm, thay vì lệnh xuất phát 7 giờ sáng, trung tá Vang và đại tá Đạm phải đề nghị tướng Harkins hoãn lại, mãi 10 giờ 20 mới cất cánh. Trong khi đó hai tiểu đoàn địa phương quân, chi đoàn M-113 đã lên đường trước. Chính sơ hở này đã giúp cho Việt cộng phát hiện sớm hơn cuộc hành quân, nếu như họ chưa hề biết trước. Thế tiến công bất ngờ không còn.   
Theo lời trung sĩ Arnold Bowers, phi công lái trực thăng đưa quân vào địa điểm hành quân, thì khi trực thăng của anh ta còn ở độ cao 50 feet, đã bị trúng đạn đại liên của Việt cộng. Cánh quạt gãy, anh ta phóng ra rơi xuống ruộng nước được một thiếu úy bộ binh cho lính đưa về phía sau. Nhưng ngay sau đó hỏa lực Việt cộng đã bao trùm lên nhóm lính của viên thiếu úy. Bowers bảo viên thiếu úy phải mở đường ra phía trống trước mặt, viên thiếu úy nói rằng không hiểu Bowers nói gì, anh ta không biết tiếng Anh, và quá sợ hãi dúi đầu xuống sát mặt bùn. Trong khi đó một tiểu đội lính từ phía trực thăng lao về hướng bờ đập. Bowers nhận xét, lớp hạ sĩ quan lớn tuổi tỏ ra gan dạ, có kinh nghiệm chiến đấu hơn loại sĩ quan trẻ tuổi...   
Viên phi đoàn trưởng trực thăng H.21 William Deal đã đoán sai chỗ hàng cây phía Tây Tân Thới không có địch, nên cho một phi đội hạ cánh thả quân xuống ruộng lúa. Tại đây lại là trận địa của tiểu đoàn 514 địa phương bố trí chờ sẵn. Họ không tấn công vào lính Việt Nam, mà tập trung hỏa lực bắn trực thăng vừa hạ xuống. Cách 200 thước, nhưng họ đã bắn trúng máy bay nhờ du kích chụm súng thành nhóm cùng khai hỏa một lúc, quả là họ gan dạ và lanh trí. Chiếc trực thăng hộ tống Huey tức khắc nhào xuống phản công lại, và hỏa lực từ các trực thăng chở quân cũng tấn công, nhắm phía hàng cây nơi quân Việt cộng ẩn mình dưới các gốc, trong hố cá nhân. Tuy nhiên tất cả các trực thăng đáp xuống đều bị ăn đạn, không nặng thì nhẹ. Một chiếc bị hỏng động cơ phi hành đoàn hai người Mỹ phải ở lại cùng quân Cộng Hòa chiến đấu. Một trực thăng khác đã quay lại để cứu hai phi công Mỹ, nhưng bi trúng đạn phải tháo chạy.   
Bốn máy bay trực thăng Huey đã đến phóng hỏa tiễn xuống bờ đập, nhằm đè bẹp hỏa lực địch, rồi một chiếc Huey tách ra tiến lại phía chiếc H.21 hỏng máy nằm đó. Bị súng Việt cộng bắn tới tấp, gãy chong chóng đâm sầm xuống ruộng lúa cách chiếc trực thăng H.21 chừng năm thước. Tiếp đó, chỉ trong khoảnh khắc bốn chiếc H.21 lại bị bắn rơi cách xa tử địa chừng vài dặm. Tổng số 15 chiếc H.21 bị bắn, 4 chiếc Huey chỉ huy chỉ có một chiếc vô sự không bị viên đạn nào.   
Trong thời điểm đó tướng Huỳnh Văn Cao ngồi trên máy bay Li-9 quan sát trận địa cùng với cố vấn Mỹ Paul Vann. Vann như phát điên trong cơn tức giận. Một cố vấn và ba phi đội trực thăng bảy người Mỹ đang chịu hỏa lực phản công của Việt cộng, sống chết trong gang tấc. Cựa quậy trong khoang chật hẹp của chiếc Li-9, Vann gọi điện liên tục cho đại úy James Scanlon, rồi cho đại úy Robert May, hai sĩ quan dưới quyền tại Bộ tham mưu hành quân ở sân bay Tân Hiệp, Biên Hòa, lệnh cho cả hai tìm mọi cách giải vây cho số cố vấn Mỹ bi kẹt trên chiến trường. Tướng Cao cũng chỉ thị cho chi đoàn M-113 tiến thẳng tới ấp Bắc. Đại úy Lý Tòng Bá, chi đoàn trưởng thiết vận xa M-113, xin lệnh của sư đoàn 21, vì chi đoàn này không có mặt trong lực lượng hành quân từ khi trù bị. Chính vì vậy mà cuộc hành quân cứu viện diễn ra chậm hơn ý muốn của tướng Cao. Chi đoàn M-113 của Bá tiến thằng tới ấp Bắc, khi gặp con kênh hai bờ dốc đứng thì phải dừng lại. Thiết vận xa M-l13 không trở ngại khi lội nước, nhưng khi gặp bùn nhão xích không còn chỗ bám để kéo khối sắt 10 tấn lên được. Bộ binh trong xe phải xuống chặt cây chất đầy con kênh, cố gắng cho một chiếc vượt qua, từ đó sử dụng dây xích kéo qua từng chiếc. Chi đoàn M-113 bò tới trận địa, cứu nguy như cứu lửa, mà bò đi như cuộc diễn tập nhàn hạ, thời gian chẳng có nghĩa gì với Bá.   
Bá tuy khá tiếng Anh lại trả lời bằng tiếng Việt với Vann, với đại úy cố vấn Scanlon, ai nói người ấy hiểu, hai bên cùng lớn tiếng, không còn giữ lễ, văng tục liên hồi. Lý Tòng Bá cùng lứa tuổi với Scanlon, sĩ quan thuộc quyền của trung tá Vann, là cố vấn của lực lượng M-113. Bá rất tự hào là con một địa chủ lớn ở miền Tây, hai cha con từng phục vụ quân đội Pháp trước kia, đã qua Pháp huấn luyện binh nghiệp. Gần đây Bá lại được qua Mỹ học về Thiết Vận Xa tại trường thiết giáp Fort Knox ở Kentucky, về nước nắm quyền chỉ huy chi đoàn 15 chiếc M-113, một con chủ bài Mỹ mới đưa vào chiến trường miền Nam, có trang bị súng phun lửa thay cho đại liên 50 như 14 chiếc cũ, mỗi chiếc chở 12 bộ binh trang bi trung liên AR và M-l. Là một lực lượng thiết vận xa mạnh, phù hợp với địa hình đồng bằng sông Cửu Long, hoạt động cả trên bộ, dưới nước. Nhưng lúc này Bá chỉ cho qua kênh ba chiếc M-113 thì dừng lại, vì phát hiện phía trước còn có thêm một con kênh tương tự.   
Nếu lọt vào giữa hai con kênh tiến thoái khó khăn là nguy biếm. Lần này Vann ra lệnh thúc giục tiến vào ấp Bắc cứu nguy, Bá từ chối thẳng thừng, trả lời không có đường vào, phái bảo vệ sự sống còn của đơn vi. Vann không còn nhẫn nhục được thêm, cất tiếng chửi Bá:   
- Thằng con hoang, đồ chết rét! Việt cộng chi có vài khẩu đại liên 30 làm gì được M-113, sao mày sợ không dám vào?   
Bá chửi lại bằng tiếng mẹ đẻ. Hắn cho bọn Mỹ chỉ huy không ra trò gì cả, hắn không dại gì nghe Mỹ đưa đầu vào chỗ chết. Mãi đến hai giờ chiều Bá mới cho ba thiết vận xa đã qua kênh tiến vào tiếp. Còn 12 chiếc án ngữ tại bờ kênh. Ba chiếc tiến đến chỗ trực thăng H.21 rớt còn nằm đó. Ba phi công Mỹ bị thương nằm bên cạnh được mang vào xe. Hai tên lái ở chiếc Huey, một chuẩn úy phi công của chiếc H.21. Cả ba không biết số phi công Mỹ rớt còn sống hiện ở đâu. Mãi sau mới thấy phi công Bowers bị rớt đầu tiên, ở dưới ruộng lúa bò tới. Vann được báo, Bá cứu được bốn phi công Mỹ rồi, y mới bớt cơn thinh nộ.   
Tính ra từ 10 giờ 30 sáng đến 5 giờ chiều, cả mười đợt tấn công sau khi phi cơ oanh kích, pháo dập hai bờ đập cắt hết hai rặng cây mở xa tầm nhìn, ba tiểu đoàn ba mặt cố tiến vào đểu bị chặn đứng, có nơi phải rút ra, thương vong tăng dần, hỏa lực của Việt cộng không mạnh nhưng rất chính xác, cắt đội hình các tiểu đoàn của sư không thể tập trung áp đảo. Tướng Cao nhất trí với trung tá Vann lệnh cho trung tâm hành quân Tân Hiệp đưa quân dù đến trợ chiến. Đến 6 giờ tối bảy chiếc máy bay vận tải hai động cơ C-23 mới tới thả quân dù vào trận. Quân dù đã nhảy xuống phía cuối vùng đập phía tây nam ấp Tân Thới và tức khắc mở đợt tấn công khá hiệu quả, nhưng trả giá cũng khá đắt, 19 chết, 32 bị thương, có một đại úy và một trung sĩ cố vấn Mỹ.   
Bóng đêm trùm xuống, cùng lúc với quân dù. Phía Việt cộng đã chuẩn bị sẵn sàng, rút rất nhanh ra khỏi trận địa nhờ bóng đêm, vượt kênh vào khu Đồng Tháp Mười an toàn. Quân đội Cộng Hòa coi như hoàn toàn làm chủ trận địa, gồm 2 ấp Tân Thới, ấp Bắc, nhà cháy sáng rực một góc trời. Chiếc C47 chỉ thả năm ba trái sáng rối thôi, không cần thả thêm như dự trù trên 100 trái sáng mở đường chặn địch.   
Trung tá Hùng, thiếu tá Thăng đã tổng hợp những tin thu thập trong dân, những người dân đã chứng kiến trận đánh kể như sau. Lực lượng Việt Cộng, tính gộp tiểu đoàn 261 và tiểu đoàn dân quân 514 và quân du kích xã chỉ có 400 người, họ đã giữ vững trận địa, chặn nhiều cuộc tấn công của bom, pháo, thiết vận xa. Vũ khí hạng nặng chỉ có súng cối 60 ly, đại liên 30 ly. Việt cộng chết 18 người, 39 bị thương, một chiến sĩ của họ tên là Dũng mất tích, dù đã đi tìm hai lần không ra xác. Viên tiểu đoàn trưởng 261, chỉ huy cao nhất trận địa, ra lệnh nơi tập kết vào đúng 10 giờ đêm để rút quân. Trong khi rút, mỗi đại đội chỉ để lại một trung đội chặn hậu, họ rút từng phần khá linh hoạt. Du kích địa phương đã tập trung xuồng ở bờ kênh chở người chết và bị thương qua kênh trước rồi dẫn đường cho hai tiểu đoàn rút qua kênh, dân quân du kích phân tán vào khu rừng dừa nước. Những người nông dân chứng kiến trận đánh ở ẩn các hẩm trú an toàn lại trở về các xóm nhà cháy. Mọi phương tiện của đài phát thanh Mặt Trận được chuyển đi trước khi trận chiến xảy ra. Tính thua được qua thương vong, Việt cộng đã thắng, một keo thắng kỳ lạ.   
Bản báo cáo trận đánh ấp Bấc và Tân Thới của Tổng nha An ninh quân đội do đích thân đại tá Mậu trình lên tổng thống Ngô Đình Diệm. Cũng đồng thời đồng chí Thành Minh nhận được bản sao chụp của Vũ. Đại tướng Maxwell Taylor tử Thái Lan bay đến Sài Gòn, cuộc họp khẩn cấp được triệu tập. Các cố vấn Mỹ, hàng tướng tá đều có mặt, Huỳnh Văn Trọng nghe qua bọn học trò của anh bàn tán, thuật lại với Vũ:   
- Họ nhận là thua trận, nguyên nhân chính là tướng Cao, đại tá Bùi Đình Đạm bất tài, quân đội Sài Gòn bất tài đã đành lại sợ chết, thiếu tinh thần chiến đấu. Mỹ cho rằng thắng Việt Cộng phải có quân đội thiện chiến của Mỹ làm đầu tàu, làm gương cho quân đội Việt Nam, còn nếu chỉ với cố vấn không thôi, không hiệu quả.   
Dư luận báo chí Mỹ đưa tin cố vấn quân sự Mỹ đã chết trong trận chiến mở màn, dưới sự chỉ huy của tướng, tá Mỹ. Trong khi báo chí tại Sài Gòn được sự kiểm soát chặt chẽ, sự hướng dẫn tận tình của Bộ thông tin, Nha thông tin Nam Việt góp ý, trận thua trở thành chiến thắng ấp Bắc, quân lực Việt Nam Cộng hòa đã làm chủ Tân Thới, ấp Bắc, diệt gọn lực lượng du kích giải phóng vùng đất tự do, nhưng không dám nhắc đến cái Đài phát thanh của Việt cộng, ngay đêm đó, rồi sáng hôm sau vẫn truyền tin thắng lợi trận ấp Bắc đi khắp nơi, không ngừng phát buổi nào.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 24**

Những ngày giáp Tết, Sài Gòn bỗng rực rỡ lên với trăm màu hoa thật, hoa giả, bày bán khắp phố chợ. Trong khi ấy, những đợt sóng ngầm từ hậu trường chính trị vẫn đang cuồn cuộn dưới lớp vỏ đã không còn hào nhoáng của chế độ Ngô Đình Diệm.   
Cậu út Ngô Đình Cẩn ở Huế được giao trọng trách nuôi mẹ già thay năm anh chị em lo nắm quyền lực quốc gia, coi sóc giỗ Tết phụng thờ ông cha, thế mà năm nay cậu tuyên bố dứt khoát không tổ chức Tết long trọng như mọi năm. Cậu giận vợ chồng cố vấn Ngô Đình Nhu đã "vạch áo em ruột mình cho thiên hạ coi lưng", bêu xấu cậu. Cậu phân trần với anh, tổng thống Ngô Đình Diệm:   
- Bảy năm qua tui chẳng gởi được đồng tiền mô ra nước ngoài. Lần ni, nghe lời bọn bên dưới khuyên tôi phòng xa, mới chuyển được ít chục triệu đô-la dành dụm được qua ngân hàng Ý, trong khi mụ Lệ Xuân mỗi năm mỗi gởi, bảy năm liền có hàng mấy trăm triệu, chẳng ai dám nói. Đã rứa, Tết năm nay để cho mụ ta lo liệu cúng kiếng, nếm mùi vất vả mà tui đã chịu lâu nay.   
Tưởng cậu Út dọa thôi, không ngờ cậu làm thật. Cận Tết, ông Diệm mới được tin báo từ Huế, nhà thờ họ Ngô vẫn đóng cửa im lìm, không một cành hoa trang trí. Bà Nhu khinh khỉnh cười mỉa mai, khi ông Diệm hoảng hốt gọi bà tới giao cho bà phải lo làm. Chẳng có gì khó khăn, vất vả như cậu Út dọa, bà cố vấn lệnh cho bộ trưởng Nguyễn Đình Thuần chuẩn bị ba máy bay vận tải quân sự, chỉ thị cho số phu nhân trong Hội phụ nữ liên đới, thu gom các loại đặc sản quí hiếm còn tươi, rượu bánh, trà tàu không thiếu loại danh tiếng sản xuất ở châu Âu, Đài Loan, Hương Cảng... Riêng một máy bay đưa hai chục đầu bếp tên tuổi ở Chợ Lớn Sài Gòn ra Huế. Chỉ trong ba ngày chuẩn bị, bà cố vấn đã đại diện gia đình tổng thống sẵn sàng đãi tiệc mừng Tết cổ truyền. Trên 2000 khách, ngoại giao đoàn, các nhân vật quân dân chính quốc nội lũ lượt trảy về cố đô chúc thọ tổng thống, hai vị cố vấn, và tế sống cố bà Ngô Đình Khả. Nhóm người có khuynh hướng chống đối ông Diệm, Nhu năm nay thêm nhiều người vắng mặt trong buổi lễ.   
Về vụ Ngô Đình Cẩn chuyển đô-la qua Ý bị lộ. Báo chí Âu, Mỹ khai thác lan sang vụ tổng giám mục Ngô Đình Thục chuyển ngân qua nhờ chương mục của một giáo sĩ người Ý bị lừa gần 100 ngàn đô-la, người ta phát hiện thêm những triệu đô-la trước đó đức cha Thục gởi ra nước ngoài, không kém hơn ai. Bác sĩ Trần Kim Tuyến từ Hồng Kông đã gởi đơn từ chức Đại Sứ, không đi Ai Cập, mà đi sang Anh trình diện cơ quan tình báo Anh, rối tham quan Ý, Pháp.... Ông ta đã gửi cho đại tá Mậu những tài liệu liên quan đến chính quyền Ngô Đình Diệm, không còn uy tín, không được sự ủng hộ của bên ngoài. Trong số tài liệu, còn một bản kê khai bí mật của cơ quan tình báo Anh về con số cả tỷ đô-la mà anh em ông Diệm đã thu vén được trong tám năm cầm quân, so với tổng số tiền gửi ở nước ngoài của những nhà tư sản Việt Nam thì lớn gấp bội. Bản tin của bác sĩ Tuyến được truyền nhanh trong nhóm Tâm Huyết, khích động mạnh tâm tư của mỗi thành viên trong lực lượng quân sự của đại tá Mậu, lực lượng Cần Lao ly khai của cụ Hà Huy Liêm, và lực lượng chính trị của cụ Nguyễn Văn Lực. Tất cả hạ quyết tâm, không chỉ diệt Nhu, Cấn, mà còn mạnh hơn, hạ bệ tổng thống Ngô Đình Diệm, cứu nguy chế độ.   
Tết này, Linh Phương người bạn gái thân thiết nhất của Vũ, biết nhau ngay từ những buổi đầu anh có mặt ở Sài Gòn, không chỉ gởi thơ, quà như mọi năm, mà còn đích thân thay chồng về Huế báo cáo công việc làm ăn với cố vấn Ngô Đình Cẩn. Trở về Sài Gòn, nàng đã dành cho Vũ và cô em gái Phù Ninh Đa ba ngày vui Tết với nhau, thật hạnh phúc. Qua những câu chuyện của Linh Phương, Vũ mới biết cái công ty xuất nhập khẩu của cố vấn Ngô Đình Cẩn tại Hồng Kông chỉ với số vốn hơn một tỷ đô-la nhưng hoạt động kinh doanh hàng chục tỷ không thua gì các công ty danh tiếng địa phương. Cẩn đã thu lợi tức hàng năm nhiều trăm triệu, nhờ làm ăn công khai, nhưng lại hoàn toàn lậu thuế xuất nhập vào trong nước.   
Linh Phương vẫn còn mặc cảm với Chợ Lớn, Sài Gòn, nơi đã gây ra những vết thương tinh thần mà nàng thú nhận không làm sao lành được. Nàng rủ Ninh Đa cùng lên Đà Lạt sống riêng với nhau hai ngày. Không có Vũ, vì anh đã cùng đại tá Mậu đi công tác ở miền Tây. Chỉ còn lại một ngày, Vũ đưa hai chị em đi Vũng Tàu tắm biển. Tối hôm đó, Linh Phương đưa cho Vũ những bức hình của Sài Kinh Đông, bốn tuổi, con trai nàng, đang ở với bà nội ở Hương Cảng, mỉm cười hỏi Vũ:   
- Anh xem kỹ đi, đố anh biết có gì đặc biệt ở thằng bé con em không?   
Với một bức hình đứa bé 4 tuổi, dù đã được phóng lớn, rõ nét, Vũ chỉ thấy bé đẹp trai, tươi vui bụ bẫm, chẳng biết có gì đặc biệt. Anh tế nhị im lặng ngắm nghía không dám vội trả lời nàng. Linh Phương nhìn Vũ với ánh mắt đằm thắm, tâm sự giọng nàng như làn hơi thở nhẹ:   
- Cho đến ngày gặp anh, em đã qua những năm tháng sống buông trôi theo dòng người thấp hèn ti tiện, thủ đoạn, tàn bạo... Quả tình em không nghi, không hiểu, không biết chút gì về tình yêu nam nữ. Thật bất ngờ gặp anh! ...   
Linh Phương ngừng nói, ghé đầu lên vai Vũ, nàng tiếp:   
- Không hiểu sao lúc ấy cảm nhận ở ánh mắt của anh có cái gì lạ lùng khiến em thấy em được yêu và biết yêu...   
Vũ không trả lời, siết chặt bàn tay Linh Phương, và gật đầu. Giọng Linh Phương dạt dào:   
- Từ cuộc sống thể xác không cảm xúc, em như bước sang lãnh vực tình yêu tinh thần. Cứ nhìn vào mắt anh, em cảm nhận được ngay sự an lạc trong lành, tin cậy, trân trọng, tình người, mà từ bao năm qua em không hề có được. Rồi từ đó hễ được anh nhìn thẳng vào mắt, được anh cầm tay, em đã cảm thấy hạnh phúc và mãn nguyện, như mình được yêu, tình yêu của thần linh thật huyền diệu, bí ấn. Nếu như...   
Linh Phương ngồi thẳng lên, mỉm cười thật dễ thương với Vũ, ngập ngừng:   
- Nếu như... vâng, nếu anh cũng sáp lại em như những người khác, những người đàn ông bình thường, em nghĩ chắc cảm xúc tình yêu thiêng liêng đó sẽ tắt trong em.   
Ngừng lại giây lát, giọng nàng sôi nổi hẳn:   
- Về sau này em được đọc cuốn Phân Tâm Học của Freud, em tìm ra lý giải. Con người anh được nhìn qua lăng kính thần linh bất diệt trong em, vì đó là tình yêu của em. Em mới càng hiểu cụ Nguyễn Du đã diễn đạt tâm trạng của nàng Kiều nói với chàng Kim "Chứ trinh còn lại chút này mà thôi!" và em nhận chân rằng, khi yêu ai, người ấy trở thành một vị thần linh trong tim mình chớ không phải một xác thịt bên cạnh mình. Em đã nghĩ, một cách hoàn toàn không ý thức, anh đã để lại trong em một cảm nhận làm người, nhân chi vạn vật chi linh. Anh đã đỡ em dậy để làm người, từ đó giúp em ổn định hai mặt cuộc sống, sống như mọi người làm vợ, làm mẹ, đồng thời sống trong tình yêu thầm lặng mà thiêng liêng trong tim em. Chính sự sống tinh thần này lại là điểm tựa vững chắc cho hạnh phúc của gia đình em. Ánh mắt của anh đã ám ảnh em suốt một thời gian dài trong giấc ngủ, trong nhớ nhung, tạo nên bản sao cho đôi mất của con trai em là thế.   
Linh Phương cầm bức hình con trai nàng hướng ra ánh sáng để Vũ nhìn kỹ hơn, nàng tiếp, giọng như hơi gió thoảng:   
- Thăm thẳm, nhân ái, tự tin là cặp mắt của anh đấy, không phải là của ba nó, anh nhận ra chưa?   
Vũ giật mình, nhìn kỹ đôi mắt của bé trai. Anh hết sức cảm động về mối chân tình của Linh Phương. Giọng anh cũng run run:   
- Anh cảm ơn em về những gì em đã dành cho anh. Cầu chúc cho con trai em sẽ là nguồn hạnh phúc bền bỉ suốt đời em.   
Linh Phương nắm chặt bàn tay Vũ. Anh cảm thấy hơi ấm kỳ lạ, thanh thoát. Hai bàn tay cứ để nguyên như thế, cả hai nhìn nhau, lặng lẽ, trong tiếng sóng biển dặt dìu xa xăm...   
Thế rồi ngày chia tay đã đến, Ninh Đa và Vũ đưa Linh Phương ra sân bay Tân Sơn Nhất, hai chị em ghì chặt lấy nhau khóc, như không muốn rời nhau. Vũ không khỏi xúc động. Vũ yêu quý cả hai chị em. Chuyện về họ, quả không ít điều đáng nhớ, không chỉ liên quan tình cảm cá nhân, mà nó đã gắn liền đến sự nghiệp cách mạng Đảng giao cho anh trong những năm dài phục vụ. Vũ nghĩ chắc sẽ có lúc mọi người sẽ biết chuyện về Linh Phương, Ninh Đa, hai nàng Kiều - nạn nhân của thời cuộc, của chiến tranh, biết vùng dậy bảo vệ lòng trung trinh bằng nghị lực phấn đấu của chính mình. Cũng như người anh kết nghĩa của Vũ, anh Huỳnh Văn Trọng, chính anh tự giải thoát mình ra khỏi quá khứ. Anh từng xác nhận, khi tìm ra nhân sinh quan mới, anh thấy mình trẻ hơn, và lớn lên. Vũ không đủ lý luận để phân giải, anh chỉ cảm nhận được rằng, tư tưởng cách mạng đã phát huy từ chân lý cuộc sống.   
Bác sĩ Trần Kim Tuyến lúc này đã trở thành một nguồn tin tức của Vũ qua những thư riêng ông ta gửi cho Vũ. Đồng chí Thành Minh đánh giá cao những thông tin Tuyến gửi cho Vũ sau chuyến đi du lịch ba nước châu Âu về. Tuyến còn gửi thư về cho đại tá Đỗ Mậu, cho nhóm Cần Lao ly khai, những thư này Vũ cũng được biết nội dung. Vũ hiểu tâm trạng của bác sĩ Tuyến, ông ta không còn con đường nào khác, phải bám chặt nhóm đại tá Mậu, hy vọng khi lật đổ được anh em ông Diệm, gia đình Tuyến mới còn đường trở lại quê hương. Đơn từ chức làm đại sứ Việt Nam ở Ai Cập của Tuyến đã gửi về Bộ ngoại giao, coi như một quyết định đoạn tình với chế độ - với người thày một thuở, cũng là một thách đố sinh tử với Ngô Đình Nhu rồi.   
Đại tá Đỗ Mậu rất phấn khởi khi nhận được tin của Tuyến, nhanh chóng phổ biến trong nội bộ, phương pháp động viên khá hiệu quả. Đó là những tin Tuyến thu thập được từ cơ quan tình báo Anh ở Luân Đôn, ở chi nhánh tình báo Anh tại Hương Cảng, mà Tuyến đã là thành viên của khối điệp báo địa bàn Việt Nam. Một nhân viên như Tuyến quả là quí hiếm với bất cứ tổ chức tình báo nước ngoài nào vớ đưọc.   
Bức thư gần nhất gửi cho đại tá Đỗ Mậu, Tuyến thông báo: Tổng thống Kennedy và tập thể cố vấn đoàn Nhà Trắng đang lo lắng về diễn biến tình hình ở Nam Việt Nam. Cơ quan tình báo Anh nhận định, Kennedy đã chủ quan kéo dài, vì tin cậy quá đáng tập đoàn quân sự Harkins ở Sài Gòn cho là họ đã nắm chắc quyền hành ở Nam Việt Nam, cho nên ông bị bất ngờ khi phát hiện hai thế lực thân Pháp và thân Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng miền Nam đã liên kết tạo thành lực đẩy anh em Diệm đang lao vào quĩ đạo của De Gaulle, trung lập hóa Nam Việt Nam, đòi phải chấm dứt can thiệp từ bên ngoài. Nếu anh em ông Diệm tuyên bố chống lại can thiệp Mỹ, thì thế lực của Diệm đang yếu sẽ thành mạnh, Nam Việt Nam sẽ lọt vào tay Hà Nội, trong đó có quyền lợi của Pháp theo tinh thần hiệp định Genève, Mỹ sẽ rất khó khăn duy trì sự có mặt của mình ở vùng này để khỏi bị hất ra ngoài.   
Cơ quan tình báo Anh cũng xác nhận bản phân tích của nhóm CIA ở Sài Gòn rằng, lực lượng của chính quyền Diệm đã phân hóa, uy tín suy giảm trầm trọng. Ông Diệm dựa vào khối công giáo lúc đầu. Ông ta quên rằng các đảng phái chính trị chống cộng ở Sài Gòn đều trông vào các tôn giáo để có thực lực, để tồn tại. Cả lực lượng quân sự cũng không ngoài qui luật đó. Nay một phần cộng đồng công giáo chống cộng ở Bắc di cư vào Nam vẫn hướng về phía Pháp, lớp mới ủng hộ Mỹ thì chưa đủ mạnh hơn; lực lượng đảng phái, cả quân lực Việt Nam cộng hòa, cũng từ đó mà phân hóa làm hai phe: ủng hộ Mỹ hoặc thân Pháp. Các tôn giáo khác, đặc biệt là Phật giáo, anh em Diệm đã đẩy về phía Mặt trận hoặc các nhóm đối lập tự do khai thác, anh em ông Diệm rõ ràng đã bỏ mất thời cơ, nay cứu gỡ không còn kịp. Cơ quan CIA đánh giá, các tôn giáo gốc đạo Phật ở miền Nam Việt Nam vốn có quyết tâm chống cộng hơn lúc nào hết, Mỹ phải hỗ trợ cho họ, để phá vỡ ý đò trung lập hóa miền Nam Việt Nam mà Pháp, Hà Nội và cả anh em ông Diệm đang tính toán.   
Kennedy đã phải tổ chức những cuộc họp với các cố vấn để có quyết định của Bộ ngoại giao. Ngoại trưởng George Ball ký bức điện gửi cho đại sứ Nolting ở Sài Gòn: "Chính phủ Hoa Kỳ không thể dung dưỡng thêm nữa vai trò đầy quyền lực của vợ chồng Ngô Đình Nhu. Chúng ta mong dành cho ông Diệm cơ hội cuối cùng, hợp lý, để ông ta phái loại ông Nhu. Nhưng nếu ông Diệm vẫn ngoan cố, chúng ta sẵn sàng nói thằng cho ông ta hiểu, Hoa Kỳ không ủng hộ ông ta thêm nữa. Ông đại sứ có thể thông báo các Tư lệnh quân sự Hoa Kỳ tại Sài Gòn biết, không yểm trợ nữa nếu ông Diệm ngoan cố. Và cũng phải nói thẳng với các tướng lĩnh Việt Nam mà chúng ta tin cậy, tất nhiên không để anh em ông Diệm biết rằng đòi hỏi của chúng ta trước hết là không có vợ chồng ông Nhu bên cạnh ông Diệm. Như vậy, chúng ta sẵn sàng chấp nhận ông Diệm để giữ tình hình ổn định." Tuyến thông báo thêm, tổng thống Mỹ đã cho phép cơ quan tình báo CIA tại Sài Gòn tạo một áp lực buộc ông Diệm không thể ù lì, như phát động đấu tranh trong giới hạn chỉ nhằm đạt đúng mục đích yêu cầu, không đi xa hơn đề phòng cả hai mặt gây bất lợi.. Đại tá Mậu giải thích "hai mặt" Mỹ e ngại, tức là hai thế lực chủ trương trung lập miền Nam mà ông Nhu đã toan tính nhảy vào đó.   
Một đoạn điện văn, Tuyến ghi lại, của tướng Harkins điện về Tòa Bạch ốc khi ông ta nhận được lệnh của Kennedy hỗ trợ hành động cảnh cáo ông Diệm: "Tôi đề nghị lúc này, chúng ta cố gắng đừng thay ngựa quá sớm, e làm cho chủ trương trung lập sẽ phát triển mạnh lên." Vũ thấy được vấn đề đã xác định ý đồ quyết liệt của Mỹ phải nắm vững Nam Việt Nam sớm hơn, không thể nhân nhượng thêm nữa, khi cần tính sổ cả với Diệm. Đại tá Đỗ Mậu tỏ ra tâm đắc về mẫu điện văn của tướng Harkins cũng giống như ý ông chỉ cần giết vợ chồng Nhu, Diệm chẳng còn gì để gây nguy hiểm cả. Tình cảm đối với ông Diệm vẫn còn chiếm một chỗ đứng trong lòng đại tá Mậu.   
Trong lúc đó, công ty phát hành phim ảnh tung ra cuốn phim "Cuộc đời Đức Phật Sakya" về cuộc đời của Siddharta Gautama, luân phiên chiếu khắp các rạp ở Sài Gòn, Nha Trang rồi Huế trước kỳ lễ Phật Đản. Những cây viết phê bình hầu như chờ sẵn, rất nhanh tung ra những luận điệu kích động cộng đồng Phật tử. Tuần tự, Thượng tọa Thích Tâm Châu tức khắc cho ra mắt ủy ban Liên Phái Phật Giáo, chỉ nhằm mở một đợt chiến dịch chống cuốn phim dám bôi bác xuyên tạc Đức Phật, cho rằng chiếu cuốn phim đó là kỳ thị tôn giáo. Bộ thông tin tức khắc ra lệnh cắt đoạn Đức Phật hồi còn là Hoàng tử và sinh hoạt của cung tần phi nữ trong cung đình. Thượng Tọa Tâm Châu chỉ cần có vậy, tập họp, thực tập rồi chuyển vào chiều sâu, chờ đợi ủy ban Liên Phái Phật Giáo ra đời và tồn tại.   
Tình hình bề ngoài có vẻ ổn định nhưng trong dân chúng xuất hiện một câu ca dao truyền miệng khắp chợ búa, khắp chốn đông người, nhanh không kém chi truyền thông điện tử:   
"Nhà Ngô có bốn gian hùng. Diệm ngu, Nhu ác Cẩn khùng, Thục điên". Giọt nước đã làm tràn ly ấm ức của người dân bị đòn nén lâu rồi, nay có chủ trương từ một phía quyền lực, báo hiệu sức bùng lên sẽ nhanh và sẽ rất mạnh!   
Chiều thứ bảy, đại tá Mậu giữ Vũ ở lại cùng ăn cơm, có cả thiếu tá Thăng, trung tá Độ. Ông mời mọi người cùng đi thăm cụ Nguyễn Văn Lực ở chùa Suối Tiên. Trời sụp tối, hai chiếc xe nối đuôi nhau phóng lên Biên Hòa. Không chỉ cụ Lực có mặt, mà có cả thượng tọa Thích Tâm Châu và một đại đức trẻ cao lớn, được giới thiệu là Thích Thiên Ân. Mọi người vui vẻ đón tiếp đại tá Mậu, Vũ, và hai sĩ quan tùy tùng. Thượng tọa Thích Tâm Châu tỏ vẻ hài lòng thông báo cho các vị khách biết về hoạt động của ủy ban Liên Phái Phật Giáo phản đối chiếu phim "Siddharta Gautama" mà ông cho rằng đã đánh cho Nhu Diệm một đòn bất ngờ rất thành công.   
Trong khi Nhu chưa kịp phản ứng, thì thượng tọa Thích Tâm Châu thấy rằng mục đích đã đạt, đã tức khắc thu hồi lực lượng, để không dành cho Nhu cơ hội phản công, đồng thời làm tăng thêm sự chủ quan của ông Diệm về uy lực của chế độ. Thế nhưng nhân sự kiện này, báo chí Mỹ lại tung ra chiến dịch tấn công tổng giám mục Ngô Đình Thục về việc ông tổ chức lễ Ngân Khánh 25 năm giám mục, không ở phạm vi giáo phận Huế và Vĩnh Long mà tổ chức trong toàn quốc. Báo chí Mỹ đặt câu hỏi: "Phải chăng ông muốn gây ảnh hưởng tới Tòa thánh Vatican sẽ chấp thuận phong Hồng Y trong dịp này cho ông ta chăng?" Đúng là nhờ sự trùng hợp giữa lễ Ngân Khánh và việc chiếu cuốn phim "Siddharta Gautama" khiến ông Nhu cũng không muốn, và không thể mạnh tay với cái ủy ban Liên Phái Phật Giáo vừa ra mắt đã rút ẩn vào các chùa, thực chất vẫn còn đó với danh xưng ra đủ.   
Qua câu chuyện, Vũ được biết đại đức Thích Thiên Ân, tu học tại Nhật Bản từ nhỏ, có bằng cao học Phật học, mới về nước được vài tuần nay cùng với vài chục đại đức cùng trang lứa, họ tu học ở Đài Loan, ở Nam Hàn và Nhật. Các đại đức này đã được các vị thượng tọa thu nhận về, một số đông đã được đưa ra Huế, Nha Trang. Theo thượng tọa Tâm Châu, đây là lực lượng có khả năng làm đòn xeo cho giáo hội Phật giáo sau này.   
Vũ nghĩ đến một thế lực có tầm cỡ chiến lược, có trong tay một kế hoạch qui mô, nhưng anh không có cơ hội tìm hiểu vào lúc này. Những ngày sau đó, tình hình Phật giáo đã có sự chuyển biến, đôi nơi sôi động không khí âm ỉ chống chế độ lan ra tới Huế, Nha Trang, không chỉ ở Sài Gòn... Cố vấn Ngô Đình Nhu vẫn không mấy quan tâm về phong trào quần chúng, mà chú trọng đến bạo lực, sức mạnh của vũ trang. Đề phòng phe quân sự làm liều, ông Nhu lo vạch kế hoạch chống đảo chính, rồi kế hoạch giả đảo chính, để diệt bọn âm mưu đảo chính, duyệt lại các lực lượng bố phòng. Chỉ riêng xung quanh khu vực dinh Gia Long, có 8 tiểu đoàn, phân nửa là cảnh sát dã chiến, phân nửa là lực lượng đặc biệt của Lê Quang Tung, chiếm hết các cao ốc, các vị trí thuận lợi có khả năng kiểm soát mọi sự xâm phạm vào khu vực cấm quanh dinh, khu vực cần có an ninh tuyệt đối, bảo đảm sự sống còn của lãnh tụ của cấp lãnh đạo chế độ.   
Sau vụ ủy ban Liên Phái Phật Giáo ra mắt, ông Nhu đưa ngay hai lữ đoàn Thủy Quân Lục Chiến và Dù về thủ đô tăng cường phòng vệ. Đây là hai binh chủng thiện chiến, tin cậy của chính quyền ông Diệm. Sài Gòn lúc này như một trại lính. Vũ nhận thấy đại tá Mậu, người chủ trương tập hợp lực lượng của nhóm Tâm Huyết, không tỏ vẻ lo âu. Một buổi chiều, đại tá Mậu rủ Vũ cùng đi thăm lữ đoàn Thủy Quân Lục Chiến, do trung tá Lê Nguyên Khang chỉ huy. Bộ chỉ huy lữ đoàn đóng tại văn phòng của Viện Đại học Sài Gòn góc đường Duy Tân - Trần Quí Cáp. Không có mặt trung tá Khang. Trung tá phó tư lệnh Nguyễn Bá Liên đại diện lữ đoàn đón tiếp đại tá Mậu, và Vũ, không phải trong phòng, mà ở một góc vườn mát mẻ, có sẵn bàn nước dành cho ba người.   
Trung tá Nguyễn Bá Liên theo đạo Tin Lành, là một sĩ quan được đào tạo ở Mỹ, có căn bản, tinh thần chiến đấu cao, có khả năng chỉ huy, binh lính phục tùng. Anh ta kể lại những năm tháng hành quân chiến đấu khắp các chiến trường rồi lan man qua những chứng cứ, chứng minh sự suy thoái của chế độ, nông thôn mất an ninh, nạn cường hào ác bá hoành hành, dân chúng đã mất lòng tin ở chế độ và cả ông Diệm. Liên tỏ vẻ lo âu nghi ngờ sự lãnh đạo quốc gia của anh em ông Diệm. Bất chợt, đại tá Mậu hỏi Nguyễn Bá Liên:   
- Anh có nghĩ rằng tình hình suy thoái như thế kéo dài, quân đội có thể đứng lên làm binh biến lật đổ ông Diệm không?   
Vũ giật mình, lo ngại đại tá Mậu nóng vội có thể làm cho Liên nghi ngờ. Nhưng ngay sau đó Vũ lại không khỏi ngạc nhiên khi thấy trung tá Liên vẫn bình tĩnh, khẽ nhún vai, đáp:   
- Tôi cho là có thể, thưa đại tá. Trong lữ đoàn chúng tôi, trừ đại úy Bằng gốc Công Giáo Bắc di cư, các sĩ quan khác đều tỏ ra bất bình hành động của ông bà Ngô Đình Nhu. Cụ thể như đại úy Nguyễn Phúc Quế, tay này đã đậu y khoa bác sĩ tại Pháp, vẫn tình nguyện vào quân đội chiến đấu cho đến bây giờ. Rồi các đại úy Trần Văn Nhật, Lê Hoàng Minh em ruột Lê Minh Đảo, đều là những tiểu đoàn trưởng dây tài năng, chiến đấu rất can trường, dám sống chết vì tự do, vì chế độ, quyết diệt Cộng sản, sắn sàng bảo vệ mảnh đất miền Nam này. Tất cả đều tỏ ra thất vọng về cụ Diệm.   
Mậu trầm ngâm đốt thuốc, suy nghĩ giây lát, rồi ông ngẩng mặt nhìn thẳng vào mắt viên tư lệnh phó lữ đoàn:   
- Anh biết đấy, tôi đá có 20 năm phò ông Diệm, nếu nay lại đứng lên phế bỏ ông ta thì có bị người đời chê trách thiếu thủy chung không?   
Nguyễn Bá Liên tỏ vẻ khẳng khái:   
- Thưa đại tá, ba tôi cũng là chiến hữu một thời của ông Diệm, đến đời tôi vẫn tiếp tục chiến đấu vì ông Diệm, như vậy ông Diệm còn mắc nợ đại tá nợ cha con tôi, chúng ta có mang ân nghĩa gì ở ông ta? Huống chi đối với quốc gia dân tộc, nếu đại tá hành động vì cái nghĩa chung thì ai có thể trách nhỉ?   
Ông Mậu nói nhỏ nhẹ nhưng đầy vẻ nghiêm túc trang trọng:   
- Rất cảm ơn anh, các anh đã hiểu tôi.   
Vũ nhận thấy đại tá Mậu đã chinh phục, qui nạp trung tá Nguyễn Bá Liên tức là kéo thêm về lực lượng của ông cả một lữ đoàn Thủy Quân Lục Chiến vốn là đơn vị được tiếng trung thành của ông Diệm, quả là một thuận lợi không nhỏ. Anh nghĩ đến quyền lợi xuất phát từ động cơ cá nhân người ta dễ cảm thông, chấp nhận. Đúng như lời phân giải của Liên: "Chính ông Diệm mắc nợ đại tá 20 năm phục vụ, mắc nợ cha con tôi hai đời xả thân, chúng ta chẳng ân nghĩa gì với ông Diệm?" Với cái đà tương tự đó, lực lượng của nhóm Tâm Huyết do đại tá Mậu đứng ra tập họp mỗi ngày một lớn lên, và không lâu, tin báo động đã đến tai anh em ông Diệm.   
Cố vấn Ngô Đình Nhu đã trả lời câu hỏi của bộ trưởng Huỳnh Hữu Nghĩa: "Lấy bằng chứng đâu để trị Đỗ Mậu? Đừng lo, tôi đã có kế hoạch bổ lưới tóm gọn bọn chúng một mẻ." Còn tổng thống Diệm rầy la ông già Ân, khi người đầy tớ trung thành tỏ ra lo lắng: "Thằng Mậu theo tui từ hồi còn là lính hầu khố xanh. Nay mai tui cho hắn lên tướng, tài trí của hắn đến rứa là mãn nguyện quá rồi. Hắn phản tui, theo ai để được hơn nào? Hắn đâu có ngu, đừng nghe lời đồn bậy bạ? "   
Dù anh em ông Diệm chủ quan, coi thường đại tá Mậu, ông Mậu vẫn nghe lời khuyên của mọi người, bằng lòng để thiếu tá Trần Văn Thăng tuyển một nhóm lính công binh đến cải tạo căn nhà số 11 Gia Long của đại tá Mậu thành một cứ điểm bảo vệ an toàn, chắc không kém căn hầm bí ẩn của hai anh em ông Diệm tại dinh. Người ta mở khoảng tường phía sau thông sang nhà của trung tá Bùi Quí Cảo, tức là thông qua đường Lê Thánh Tôn. Trung tá Cảo hiện phục vụ ở đơn vi hành chính kế toán Bộ Quốc phòng, cũng là chiến hữu tâm huyết của đại tá Đỗ Mậu. Rồi từ nhà trung tá Cảo, có con đường bí mật chuyển đến căn nhà năm tầng lầu gần đó, là nhà của Thái Văn Châu phó chủ tịch Phòng Thương Mại Sài Gòn, đã nhường cho Nhóm Cần Lao ly khai sử dụng. Phòng làm việc của đại tá Đỗ Mậu được đặt ở lầu 5, phía trên là mái bằng, trực thăng có thể đậu được Bất kể lúc nào, sẵn sàng có trực thăng riêng của trung tá Nguyễn Cao Kỳ đến phục vụ. Lực lượng an ninh quân khu thủ đô là đơn vị cận vệ của đại tá Mậu, đã được lệnh nổ súng trong khu vực cấm mọi sự xâm nhập, hoặc bất kể hiện tượng nào nghi ngờ ám hại đại tá Đỗ Mậu phải nhanh chóng loại trừ. Không có tuyên chiến công khai, nhưng rõ ràng phía đại tá Mậu đã mặc nhiên nhảy lên lưng cọp sắn sàng đối đầu, không phải với ai khác, mà chính là anh em ông Diệm.   
\*   
Mới sáng sớm, anh Huỳnh Văn Trọng đã đến đón Vũ đi ăn điểm tâm, sau đó cả hai cùng đi lại Trung tâm Nha Tuyên úy công giáo thăm linh mục Cao Văn Luận mới ở Huế vào.   
Linh mục Thuẫn bận công việc không có mặt. Cha Luận lại không được vui vẻ như mọi lần. Trông thần thái Vũ đoán cha đang băn khoăn gì đó. Không giấu diếm, cha tâm sự:   
- Đúng vậy, có vài vấn đê xảy ra làm tôi lo lắng. Đó là vụ tổ chức lễ mừng Ngân Khánh 25 năm giám mục của đức cha Ngô Đình Thục. Mãi đến 29-6 (1963) tới mới là ngày lễ, nhưng cuối tháng ba cha đã thúc giục ông Trương Vĩnh Lễ chủ tịch Quốc hội, ông Huyền chủ tịch Thượng viện thành lập ủy ban tổ chức mừng lễ. Cả hai đã gửi thư mời các vị Viện trưởng Đại học Sài Gòn, Cần Thơ, Đà Lạt và tôi cùng với ông Bộ trưởng giáo dục Nguyễn Quang Trình về đây họp bàn chương trình tổ chức lễ. Theo ý đức cha Thục, phải coi như Quốc lễ, không chỉ tổ chức ở trong phạm vi giáo phận Huế, mà ở tất cả các địa phận, các tỉnh đều phải tổ chức đồng loạt. Địa phận Sài Gòn coi như Trung tâm chủ trì, là địa điểm chính. Đức cha Thục hy vọng ngày đó phái đoàn Tòa thánh Vatican đã nhận lời đến mừng, hy vọng sẽ mang theo quyết định vinh phong Hồng Y cho đức cha. Cha Bửu Dưỡng đã tin cho tôi biết, cha lấy cớ yếu đau không tham gia ủy ban tổ chức. Cha đã gặp đức khâm mạng Tòa thánh, ngài nói nhỏ với cha Dưỡng rằng vì có nhiều người chống đối, nên Bộ quốc vụ khanh toà thánh chưa phong Hồng Y cho bất cứ ai của giáo hội Việt Nam trong thời gian này được. Nhưng bạn bè ở Vatican chưa thông báo cho đức cha Thục biết. Một số các tỉnh trưởng không có đạo, biểu lộ bất bình, như các ông biết đấy, tỉnh trưởng bây giờ đều là quân nhân, họ kiêm chỉ huy trưởng Tiểu khu quân sự, các địa phương không còn ổn định như trước, họ phải lo việc an ninh, nên phản đối không chịu đứng ra tổ chức lễ tôn giáo. Lẫn lộn việc tôn giáo với việc quốc gia là sai rồi, trách cứ họ sao được. Ông Cẩn ở ngoài đó, ông Nhu ở đây đã biết vụ này. Cũng không muốn vấn đề này sẽ gây dư luận không lợi, nhưng vì các ông ấy coi trọng quyền huynh thế phụ không dám làm phật ý ông anh giám mục, ngay cả tổng thống Diệm cũng chỉ "ậm ừ", dù không bằng lòng, cũng không dứt khoát.   
- Còn việc thứ hai là tình hình sinh hoạt Phật giáo của lực lượng sinh viên Đại học Huế, sinh viên, học sinh Huế gốc đạo Phật chiếm đến tám, chín mươi phần trăm. Chúng và gia đình chúng rất mộ đạo Phật. Vài năm nay, có ba giáo sư sinh ngữ người Úc giảng dạy ở đại học Huế, lại đỡ đâu cho tập thể sinh viên, cho tổ chức nhiều buổi hội thảo giáo lý Phật giáo, rồi sinh hoạt hướng đạo gắn liền với gia đình Phật tử đã thành nếp. Gần đây lại có tổ chức Juspao, thông tấn xã Hoa Kỳ, liên hệ giúp đỡ lập các nhóm sỉnh viên săn bắn dưới biển, sinh viên thể thao khỏe, tạo điều kiện cho phong trào sinh viên Phật tử, tập trung lực lượng khá thuận lợi. Sinh viên Đại học, liên kết với học sinh Trung học, rồi gắn với chùa chiền, từng bước mạnh lên. Phần tôi, các ông hiểu chứ, lo cho sinh viên học đạo đức học văn hóa, rõ ràng bọn chúng sống trí thức và trong sáng, đúng như tinh thần cộng đồng, đối thoại, liên kết tôn giáo, nền tảng của giáo dục, nguyện vọng chung của bậc làm thầy. Vậy mà đức cha Thục đã kêu tôi vào rầy la đã dễ dãi để cho lực lượng Phật tử làm chủ đại học Huế, trong khi chính tôi, một linh mục làm viện trưởng, đức cha bảơ tôi xin từ chức khi đã nhận ra sự bất lực của chính mình. Không rõ tại sao tin tôi bị đức cha rầy la dọa cắt chức Viện trưởng lại đến tai sinh viên, bọn chúng định làm lớn chuyện, quyết bảo vệ tôi, tôi phải khuyên răn mãi bọn chúng mới tạm yên cho. Vào đây, tôi đã trình với tổng thống, cụ khuyên tôi bình tĩnh lo vụ lễ mừng Ngân Khánh cho chu toàn, để đức cha quên đi việc đó nhưng tôi đã khước từ.   
Cha Luận buồn phiền thật sự, anh Trọng và Vũ chẳng biết dùng lời lẽ gì để chia sẻ an ủi cha, nên im lặng. Lát sau cha Luận tiếp:   
- Tôi đến với Trường đại học Huế chỉ với thiên chức phát huy văn hóa thân túy và đạo đức làm người cho lớp trẻ. Chính trị không thể tự do hoành hành trong lãnh vực đại học do tôi điều khiển. Tôi đã hứa với ông Cẩn, tôi không để giáo sư lẫn sinh viên lợi dụng trường Đại học làm điểm tập trung sách động chính trị. Nhưng đạo giáo theo tôi lại là nhu cầu để đào tạo con người, không thể kỳ thị. Tôi đứng về phía sinh viên của tôi.   
Cuối cùng cha Luận cho anh Trọng và Vũ hay, cha sẽ rời Huế ít tháng, không phải để vào đây mà sang Mỹ. Cha đã chuẩn bị xong giấy tờ, nhờ đại học Michigan điện mời cha qua nhận số phương tiện hiện đại xây dựng cho Viện Đại học Huế một phòng thí nghiệm y học như chương trình của cha xin chi viện đã được chấp thuận. Với cái cớ hợp lý này cha đã trực tiếp xin phép Tổng thống, ông chấp nhận rồi. Rời Huế lúc này, cha tự giải thoát được khỏi sự khống chế của đức cha Thục, không tham gia ủy ban lễ mừng Ngân Khánh đang gây dư luận mỉa mai, tránh được phong trào sinh viên Phật tử đòi cha phải đứng về phía họ mà cha không thể nào từ chối, để phải đối đầu với đức cha Thục.   
Anh Trọng và Vũ nhận nhiệm vụ với cha, thông báo với linh mục Bửu Dưỡng tìm phương cách báo động với tổng thống Diệm nên ngăn hành vi quá đáng tạo nên sự kỳ thị với Phật giáo, với các tôn giáo khác đã có quá trình nuôi oán hận chưa tan. Về tình hình Phật giáo ở Huế, cha Luận đã thấy có hiện tượng không bình thường, nếu ông Diệm không thay đổi chính sách đối xử, sẽ là mối nguy hiểm đối đầu của chế độ.   
Từ giã linh mục Luận, hai anh em ra về. Trên đường đi Trọng và Vũ tiếp tục trao đổi về nhưng điều linh mục Luận đã nói. Anh Trọng bổ sung thêm một số thông tin để xác định mối lo của cha Luận là có cơ sở:   
- Không chỉ ở Huế, mà chính CIA ở đây cũng đã qua lại với các nhà sư ở chùa Xá Lợi, Ấn Quang liên lạc với lực lượng sinh viên, các huynh trưởng gia đình Phật tử tại trường Đại học Sài Gòn gần như công khai, trước đây quả chưa hề thấy. Tôi nghĩ, có khả năng bọn Mỹ đang nhúng tay vào lực lượng Phật giáo, chẳng phải vì mục đích tôn giáo, mà nhằm mục đích chính trị. Từ trước tới nay hễ nói đến hoạt động Phật giáo, anh em ông Diệm thường gắn ngay với hoạt động Việt cộng, có thể vì bộ phận Phật giáo đã từng sát cánh với Việt Minh trong kháng chiến chống Pháp mà ông Diệm thành kiến chăng? Mới đây, có dư luận trong cuộc họp nội bộ, ông Nhu đã úp mở lên án CIA đang muốn sử dụng Phật giáo gây sức ép buộc tổng thống Diệm gạt ông ta ra khỏi chính phủ, có thể là sự thật. Chú nghĩ sao?   
Với ý muốn người anh nuôi nắm được vấn đề để củng cố quan điểm chính trị của anh, Vũ phân tích:   
- Phía Mặt trận có mục tiêu đấu tranh rõ ràng là Độc lập, thống nhất Tổ quốc, có chính sách đoàn kết, đại đoàn kết, rộng rãi. Mặt trận cho đó là sắp xếp hay tập họp lực lượng cách mạng, phần đối ngoại coi là đồng minh. Khi mọi người, mọi quốc gia xác nhận Mỹ là kẻ thù của mình, thì Mặt trận coi như bạn - kẻ thù của kẻ thù mình là bạn mình. Vì có sự phân biệt bạn thù minh bạch mà Mặt trận đã thu hút được đa số trí thức nhân sĩ yêu nước, vì mục tiêu độc lập dân tộc, nếu chưa tham gia thì cũng được ủng hộ. Các nước chống Mỹ cũng được coi là đồng minh của Mặt trận. Trong khi đó anh em ông Diệm đã phá bỏ bình phong dân chủ tự do mà người Mỹ đã tốn công sức tiền của khá bộn tạo dựng lên. Bằng chính sách gia đình trị, độc tôn, họ đã gây oán thù trong nội bộ, trong các tôn giáo. Mỹ đã cố gắng nhiều để cảnh tỉnh ông Diệm, làm binh biến để đuổi Nhu, Cẩn, đặc biệt là bà Nhu, cốt xóa cái "gia đình trị" độc quyền này. Nhưng không những không chịu rút kinh nghiệm mà anh em Diệm còn ngoan cố gây mất lòng người đậm hơn. Tình thế này làm sao thắng nổi Mặt trận? Chắc chắn Mỹ phải tính chuyện "thay ngựa" thôi, theo cách nói của họ. Nhưng phải che giấu cái quyền quyết định là ở tòa Bạch ốc, tránh tiếng trước sự quan sát của thế giới, Mỹ sẽ phù phép tạo thành cuộc thanh lý nội bộ nhưng không vượt ra ngoài quy đạo Mỹ. Họ sẽ làm cách nào đó để một mặt đức cha Thục, tổng thống Diệm nếu cần thiết phải giữ lại, thì họ phải tỏ ra biết điều, mặt khác tranh thủ được sự tin cậy, nhằm có được một lực lượng Tôn giáo mà Mỹ thì rất tin Tôn giáo là phải chống Cộng sản vô thần, sách của Mỹ làm sao sai? Đẩy Phật giáo, cảnh tỉnh ông Thục, răn đe ông Diệm, Mỹ có khả năng việc gì cũng có thể làm được, mà chắc làm sớm đấy.   
Trọng gật gù đòng tình, nhưng không khỏi băn khoăn:   
- Nhưng, nếu Việt cộng dựa vào vụ này làm tới thì Mỹ tính sao? Có chặn kịp không?   
- Đã có một nhân vật Mỹ tầm cỡ hỏi đại tá Mậu điều này, anh biết không? Ông Mậu đã lục một tờ báo Paris Match đưa cho người Mỹ xem tấm hình ngoài bìa, một anh bộ đội cụ Hồ khi vào một khu công giáo để tiếp thu vùng quân Pháp vừa rút vào Nam, bị giáo dân giết chết, trong tay còn nầm chặt khẩu súng. Bên dưới ghi hàng chữ: "Khẩu súng có đạn đã lên nòng, nhưng anh bộ đội cụ Hồ chấp nhận cái chết, không chịu nổ súng vào người dân!" Đại tá Mậu giải thích với người Mỹ rằng, "Cộng sản mạnh nhờ chính sách đoàn kết, họ bảo vệ sự đoàn kết như giờ gìn con ngươi trong mắt mình. Với chính sách đó, họ sẽ không dựa vào mâu thuẫn nhất thời giữa hai tôn giáo để giành lợi thế." Và ông Mậu đã khuyên người Mỹ cứ yên tâm thực hiện kế hoạch của họ.   
Trọng khẽ thốt lên:   
- Đại tá Mậu đáng nể thật!   
\*   
Và rồi lễ Phật Đản của giáo hội Phật giáo đã đến. Khác với thời xưa, cái thời "trẻ chơi nhà, già chơi chùa" ngày Phật Đản chỉ tổ chức ba ngày 14, 15, 16 âm lịch, bây giờ mùa Phật Đản kéo dài đến 10 ngày từ giữa tuần trăng tháng tư âm lịch. Tại cố đô Huế vốn là trung tâm của giáo hội, hầu hết các gia đình đêu tổ chức bàn thờ Phật tại gia. Các gia đình Phật tử trở thành Hội đoàn xã hội, có tổ chức qui mô, sinh hoạt tập thể, tham gia lễ Phật. Các nhà đều treo cờ Phật giáo trước nhà, cờ lớn 5 màu phấp phới khắp chùa chiền. Khắp nơi khách thập phương lũ lượt đến chùa lễ Phật, khói hương bốc cao quyện mờ cây cỏ cố đô.   
Năm nay người ta nhận thấy khác hơn năm trước. Cờ Phật giáo mới tinh, khổ lớn hơn, bay rợp trời Huế. Trùng hợp với dịp này là cuộc hành hương về đất thánh La Vang của giáo hội Công giáo, nơi Đức Mẹ hiện lên từ thời xa xưa nào đó được ghi dấu bằng ngôi giáo đường La Vang bên này sông Bến Hải thuộc Việt Nam Cộng Hòa. Tổng giám mục Ngô Đình Thục mới hôm trước đến nhà thờ La Vang làm lễ, ngày hôm sau trở về, Ngài ngỡ ngàng khi xe chạy giữa rừng cờ Phật giáo. Ngài nghĩ, chỉ ít ngày nữa, phái đoàn Tòa thánh Vatican, các đoàn khách Giáo hội phương Tây, qua đây mừng lễ Ngân Khánh của Ngài, chứng kiến cảnh cờ Phật giáo giăng mắc khắp phố phường, họ sẽ rất thắc mắc những điều đức cha đã thông báo nhân chuyến công du Pháp, ý của Ngài mới đây, rằng Giáo hội Công giáo Việt Nam đã lớn lên như người khổng lồ, đất nước mến yêu của ngài xung đáng được ân sủng, có một Hồng Y chăn dắt đàn chiên đông đảo, trung thành, hiếu để, luôn vâng phục đức Thánh Cha.   
Đức cha Thục lệnh cho bác tài xế già tăng tốc chiếc xe riêng lộng lẫy về ngay dinh tỉnh trưởng Thừa Thiên, kiêm thị trưởng thành phố Huế, ông Nguyễn Văn Đẳng. Viên tỉnh trưởng bị ngài khiển trách nặng nề, không còn đường đối đáp. Nhận lệnh miệng của đức cha, ông Đẳng mời các cán bộ đầu ngành họp khẩn cấp, phân công chia nhận từng khu vực kéo quân đi hạ cờ Phật giáo đài phát thanh và xe loa khắp nơi nhắc lại luật pháp của chính phủ, cờ Tôn giáo chỉ được phép treo ở nơi thờ phượng đình, chùa, nhà thờ, không được phép treo ở tư gia.   
Nhưng cố đô Huế năm 1963 có gì đó đã đổi khác rồi. Những năm trước mỗi khi cụ "Cố vấn Trung nguyên, Trung phần và hải ngoại" ban lệnh như vậy thì người dân không những vâng phục, mà còn run rẩy sợ hãi. Lần này những lá cờ Phật vẫn ương bướng tung bay, buộc cảnh sát, linh bảo an phải tự lo liệu lấy. Một vài nơi dân chúng phản ứng mạnh, có khi xô xát, cãi vã diễn ra. Các vị sư lãnh đạo Giáo hội, có danh tiếng như các hòa thượng Thích Tinh Khiết, Thích Thuyền Tôn, Thích Đôn Hậu, các thượng tọa Thích Trí Quang, Thích Thiện Minh, Thích Mật Nguyện, Thích Thiện Siêu... cũng mở hội nghị khẩn cấp tại chùa Từ Đàm, cử đại biểu lên gặp viên tỉnh trưởng Thừa Thiên. Ông tỉnh trưởng thêm một lần hoảng hốt, bèn đổ cho lệnh của chính phủ Sài Gòn, Huế chỉ biết thi hành, không cách nào khác được.   
Sáng ngày 15 âm lịch, ngày chính lễ Phật Đản, tức ngày 8-5-1963 dương lịch, đồng bào Phật tử cả thành phố Huế, một phần dân của tỉnh Thừa Thiên kéo về chùa Từ Đàm, Chùa Diệu Đế, chùa Linh Quang... đông đảo khác thường. Trên tay mỗi Phật tử là một lá cờ nhỏ, mỗi đoàn người một cây cờ lớn dẫn đầu, Huế rợp bóng cờ bốn màu, các chùa đông nghẹt Phật tử đến nghe thuyết pháp và nghe thông báo "Cờ Phật bị hạ, đạo Phật bị kỳ thị, không chấp nhận chính sách độc tôn?" Trước cảnh rừng người và rừng cờ, tự nhiên bị kích thích tự hào về sức mạnh, có những tiếng hô vang, loan xa, sau đó cả rừng người đòng thanh phản đối lệnh của Chính phủ, thời cơ để phát tiết mối hậm hực bị đè nén quá lâu. Suốt cả ngày Huế sục sôi. Chính quyền Thừa Thiên sợ hãi, không chịu dành chương trình truyền giáo trên đài phát thanh cho đại biểu Phật giáo như thường lệ lại cắt bỏ, tức là đã tự đổ dầu vào lửa. Phật tử lũ lượt kéo về đài phát thanh Huế, và súng nổ, người chết, xe thiết giáp của quân lực Việt Nam Cộng hòa lao vào đám đông, chà lên thân người, những chiếc xe hai bên hông có sơn chữ tên "Ngô Đình Khôi", anh ruột của năm người em đang lãnh đạo chế độ, là chiến sĩ chống cộng, đã chết cho sự nghiệp "Cách mạng quốc gia" từ cái thời ông Khôi là Tổng đốc của nhà nước bảo hộ của Pháp, đã hợp tác với phát xít Nhật, bị nhân dân xử tử hình.   
Áp suất phẫn nộ của đồng bào Phật giáo cố đô chuyển từ cơn lốc lùa vào Nam lập tức biến thành cơn bão, thổi qua Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang, tụ thành tâm bão ngay tại Sài Gòn, nơi đầu não của chế độ. Chiều ngày 11 tháng 6, từng đoàn sư sãi, ni cô phật tử, tạo thành những dải màu vàng, nâu, xám, chuyển động từ nhiều ngả, sát cánh nhau khắp lòng đường, táp trung về ngã tư Phan Đình Phùng - Lê Văn Duyệt tạo thành vòng xoáy tròn, bao vây quanh vị sư già ngồi thiền trên mặt đường ngay giữa ngã tư. Ánh nắng nửa chiều còn gay gắt, mặt đường nhựa nóng bỏng bốc hơi hừng hực. Hai nhà sư trẻ nhanh chóng xách đến một can xăng, kính cẩn tưới đẫm áo vị sư. Xăng chảy tràn khắp chỗ ngồi, hơi bốc bay ra sặc sụa. Vị sư già vẫn bình thản kỳ lạ, bàn tay giữ quyết giơ cao ngang tầm mắt, bàn tay trái với chuỗi tràng hạt đặt đứng trên ngực. Ngọn lửa phừng lên, vị sư lặng lẽ bất động trong vòng lửa đỏ. Tiếng cầu kinh đồng lúc vang lên, xen lẫn tiếng khóc râm ran trong đám người dày đặc. Hàng vạn con người quì xuống tại chỗ.   
Cả đoàn nhà báo, quay phim hầu như được nhường đường ùa vào vây quanh ngọn lửa đang bốc cao, họ xoay chuyển bấm máy liên tục cố khai thác những góc cạnh ưng ý nhất. Ba bốn người Mỹ chen lấn nhóm phóng viên nhà báo cố tiến lại gần hơn, những người này quần áo chỉnh tề như nhân vật ngoại giao. Nhìn thấy vị sư già điềm nhiên ngồi trong ngọn lửa, họ trố mắt kinh ngạc, làm dấu thánh giá, ngó trân bóng nhà sư trong lửa thốt lên bằng tiếng Anh: "Ôi? Chúa tôi! Lạy Chúa?", nhưng không mấy ai quan tâm đến họ. Hàng rào Phật tử hướng đạo đồng phục màu lam và nâu xếp thành hàng với những cây gậy cầm ngang tạo thành hàng rào, nhiều lần khá quyết liệt ngăn chặn các nhóm cảnh sát dã chiến đang hò hét cố gắng lao vào nhưng không thành công. Thân xác vị sư già đã từ từ ngả ra sau. Bốn nhà sư trẻ đã bung rộng lá cờ Phật lớn. Một vị sư với chiến loa cầm tay, thét lên:   
- Hòa Thượng Thích Quảng Đức đã tự thiêu để bảo vệ lá cờ thiêng liêng của giáo hội Phật giáo, và để đòi hỏi nhà cầm quyền chấp thuận năm yêu sách của Giáo hội Phật giáo!   
Nhà sư nhắc đi nhắc lại nhiều lần bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Sự kiện này diễn ra ba ngày sau khi giáo hội Phật giáo đã thông báo trước cho tổng thống Diệm và quốc hội, nếu không giải quyết yêu sách của Giáo hội Phật giáo, chấm dứt đàn áp sư sãi, sẽ có vụ tự thiêu, và nhiều vụ tự thiêu tương tự sẽ tiếp theo. Nhưng ông Diệm đã công bố, chính phủ không nhượng bộ trước những yêu sách vô lý, áp đặt quá đáng đối với ông. Phải chăng, đó là thách thức?   
Ngay sau ngày hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu, tổng thống Diệm đã cấp tốc lập một ủy ban liên bộ, và mời đại diện Giáo hội Phật giáo gặp gỡ thương nghị với tinh thần hòa giải. Có nghĩa là chính phủ và tổng thống chịu nhượng bộ. Hai bên hội họp. Một thông cáo chung được công bố. Chính phủ nhận giải quyết năm yêu sách và đích thân ông Diệm ký, nhưng cạnh chữ ký của mình ông Diệm ghi thêm: "Những điều nêu ra trong thông cáo này đã được tôi tán thành ngay từ đầu theo nguyên tắc". Ngụ ý, dù nhà sư Thích Quảng Đức không tự thiêu như thế, ông ta cũng đã chấp thuận cả năm yêu cầu của Giáo hội Phật giáo rồi. Nhưng còn ông cố vấn Ngô Đình Nhu? Ông ta đã có trên bàn riêng khá đủ bằng cớ chứng tỏ CIA đã không đứng bên ngoại vụ "Phật giáo đấu tranh" - một kế hoạch quen thuộc của họ ở số quốc gia thuộc quyền, để giấu kín bàn tay phù thủy. Nhu linh cảm rõ ràng Mỹ đã chuẩn bị "thay ngựa giữa dòng", xóa bỏ sách lược chính trị cũ, và thay vào đó một chế độ quân phiệt tay sai dễ bảo. Ông ta bắt đầu chơi trả đũa CIA, bằng những bài viết gửi cho báo chí trong nước cả bên ngoài. Đặc biệt người ta không còn thấy Nhu đề cập đến hai từ "Việt cộng" trong các bài đó. Mỹ càng cay cú hơn.   
Nhu không ngạc nhiên như ông Diệm đã ngạc nhiên, khi viên đại diện tổng thống Mỹ Trueheart qua gặp Diệm chuyển lời của tổng thống Mỹ: "Tôi không thể chấp nhận tình hình Sài Gòn rối ren thêm?" Nhu đã gằn giọng nói với Trueheart:   
- Đây là vấn đề nội bộ của Việt Nam, xin ông nói với tổng thống rằng, không phải là vấn đề của nước Mỹ.   
Đồng lúc, ông Nhu trả lời phỏng vấn của báo Times Mỹ:   
- Các vị thấy đó, lối tuyên truyền của Phật giáo rất thích hợp với dân chúng ở những nước kém phát triển, nhiều người dân còn mê tín dị đoan. Họ đã kể công lao cống hiến, xây dựng đất nước ở cố đô Huế suốt thời kỳ còn Bảo Đại lệ thuộc Pháp xâm lược lần thứ 2, để hứa hẹn sẽ kiến tạo cho miền Nam hòa bình thinh vượng, dân chủ và tự do... - Nhu cười thành tiếng, sắc lạnh - Còn tôi lại tin ở cái thành tích "nướng một nhà sư già" của họ, không phải để chống Cộng sản như kiểu của hai giáo phái Hòa Hảo, Cao Đài, mà mở đường cho "thành tích kỳ diệu" vượt ranh giới tôn giáo qua ranh giới chính trị, và chính báo chí ở Mỹ đang giúp Phật giáo làm vậy. Phải chăng báo chí Mỹ gây sức ép với chúng tôi, buộc chúng tôi phải vâng lời chính phủ của quí vị?   
Và dù thông cáo chung đã được phổ biến, chính quyền đã nhượng bộ, Giáo hội Phật giáo đã thắng lợi, nhưng anh Trọng gọi điện thoại báo cho Vũ biết: "Tôi vừa được nghe phía Phật giáo đã gặp số người Mỹ có quyền cao nhất ở đây, tình hình không phải dừng lại ở năm yêu sách được giải quyết xong, mà Mỹ tỏ ra cởi mở hơn, ủng hộ Phật giáo tiến xa hơn đấy. Không tiện báo kỹ với chú ở đây tôi đến gặp chú tối nay nhé..." Vũ nhận lời đón người anh nuôi tại nhà, buổi tối đó.

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Chương 25**

Phan Phụng Tiên giờ đây là thiếu tá từ khi từ Nam Vang trở về. Mỗi lần lại thăm đại tá Đỗ Mậu, anh ta vẫn ghé chào Lê Nguyên Vũ để tỏ lòng nhớ ơn. Vũ đã giúp vợ anh ta thoát khỏi bàn tay của hung thần Dương Văn Hiếu. Ngoài Nguyễn Cao Kỳ, Phan Phụng Tiên ra, hiện giờ đại tá Mậu đã thu phục thêm được trung tá Huỳnh Hữu Hiền, tư lệnh lực lượng không quân khiến uy tín và lực lượng của ông càng tăng mạnh. Người ta đánh giá đại tá Mậu như hổ được chắp cánh. So sánh, cán cân lực lượng nghiêng về phía lực lượng thống Diệm.   
Thiếu tá Tiên cùng trạc tuổi với Vũ, anh lúc nào cũng tỏ ra trân trọng hết mực không chỉ vì Vũ là phụ tá Tổng giám đốc An ninh quân đội mà còn là ân nhân. Ngược lại Vũ luôn tỏ ra thân mật, nhã nhặn:   
- Thiếu tá rảnh rỗi qua thăm, hay có chuyện chi cần gặp đại tá?   
- Hôm qua tôi được giao nhiệm vụ đưa một phái đoàn khoa học của Mỹ sang Nam Vang. Tôi được gặp đại tá Nguyễn Chánh Thi, ông ta nhờ chuyển về đại tá Tổng giám đốc một thư riêng, tôi phải đưa qua ngay, và ghé chào ông phụ tá.   
- Ông Thi sắp này làm gì? Ông ấy khỏe chứ thiếu tá?   
- Dạ, đại tá Thi và trung úy Phạm Phú Quốc được cơ quan RAND Corporation của Mỹ bảo lãnh, nhận cho làm việc tại chi nhánh của công ty tại Nam Vang đã nửa năm rồi. Cả hai bây giờ khá lắm, tự do, lãnh lương như nhân viên Mỹ, vài tháng qua chơi Bangkok một lần. Còn mỗi cuối tuần đi hải cảng Sihanoukville tắm biển, rất khỏe. Ông Thi hy vọng tình hình này rồi tất cả sẽ trở về Sài Gòn sớm thôi. Đúng vậy không ông phụ tá?   
Vũ không kịp trả lời, Tiên đã nói tiếp:   
- Đại tá Thi nói với tôi, tổng thống Mỹ đã cử viên cố vấn Trueheart qua Sài Gòn xử lý thường vụ tòa đại sứ thay đại sứ Nolting mới được gọi về nhận chỉ thị. Nghe tin đồn vụ ông Nolting quan hệ thân mật với bà Nhu, bị bà ta tác động vào công việc, Tổng thống Kennedy dự tính đưa một nhân vật tầm cỡ hơn qua thay. Trueheart sang trước chuẩn bị đấy. Trueheart có nhiệm vụ nghiên cứu xem phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ có thể thay thế ông Diệm được không? Đại tá Thi nhận định, Mỹ đã có quyết định bỏ ông Diệm rồi.   
- Có chắc vậy không?   
- Thưa, chính đại tá Mậu cũng xác nhận tin này. Vừa rồi đại tá nói là trung tá Conein cũng mới nói cho đại tá biết Mỹ dự tính đưa ông Thơ lên thay. Họ còn thăm dò ý kiến một số người coi tính sao đã. Nhưng với anh em lưu vong bên đó, họ rất mong đại tá Mậu tiến hành sớm, ai làm tổng thống cũng được, miễn là diệt xong anh em ông Diệm. Cả số Hòa Hảo, Cao Đài lưu vong ở Nam Vang cũng còn căm thù ông Diệm, luôn cái đảng Cần Lao Công giáo ghê gớm của ông ta.   
Chuyện vãn đến đây thiếu tá Tiên có vẻ vội vã bắt tay Vũ ra về.. Tình hình lúc này từ các tỉnh miền Trung đến Sài Gòn rất khẩn trương. Hơi người, hơi cay lựu đạn như quẩn quanh trong không gian liên tục mấy tháng không tan. Từ sau vụ nhà sư Thích Quảng Đức tự thiêu, tổng thống Diệm phải công bố chấp thuận giải quyết năm yêu sách của phía Phật giáo. Một ủy ban liên bộ do phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ chỉ đạo thực hiện năm yêu sách trước mặt đó, nhưng chỉ trong phòng họp, trên giấy tờ. Còn trên thực tế các cơ quan chức năng không chấp hành lệnh của ông Thơ, mà theo lệnh của cố vấn Ngô Đình Nhu quyết liệt đối phó. Thiết quân luật được ban hành, lệnh giới nghiêm tăng về đêm, tất cả các chùa đều bị bao vây bằng hai vòng đai nghiêm ngặt, mật vụ kiểm soát vòng trong, cảnh sát dã chiến vũ trang vòng ngoài, ngăn chặn Phật tử đi chùa, cô lập họ với sư sãi trong chùa. Phong trào đấu tranh phải chuyển qua trường học. Ở các đại học Huế, Sài Gòn, một số trường trung học, sinh viên học sinh bãi khóa tập hợp tại trường tạo thành sức mạnh hỗ trợ, tràn xuống đường tiến tới mở toang vòng đai, xô xát với an ninh, nối lại chùa và trường học, khai thông cho lực lượng Phật tử như nước tràn bờ. Ông Nhu được sự đồng tình của ông Diệm, ra lệnh cho quân đội Việt Nam Cộng Hòa phải trấn áp không còn dè dặt, chính quyền báo động Việt cộng đang tràn vào Thủ đô.   
Cách đây cũng vài tháng đại tướng Lê Văn Tỵ bị bệnh nặng phải đưa qua Pháp chữa trị, tạm thời trung tướng Trần Văn Đôn được cử lên quyền Tổng tham mưu trưởng, thay ông Tỵ. Lúc đó có dư luận chính bà cố vấn Ngô Đình Nhu đã vận động ông chồng bà chấp thuận tướng Đôn. Thực tế thì có sự gợi ý của tướng Harkins nên ông Diệm phải đồng ý. Tướng Đôn đã ký hai quyết định, được coi là có sự sắp đặt trước, quyết định chuyển tướng Lê Văn Nghiêm ra nắm tư lệnh quân đoàn I ở Huế dưới quyền tướng vùng I Đỗ Cao Trí, và quyết định cử đại tá Đỗ Mậu lên làm cố vấn an ninh cho tướng Tôn Thất Đính, tư lệnh quân đoàn III kiêm tư lệnh biệt khu thủ đô. Người ta đều biết tướng Trí, tướng Đính đang là trụ cột của chế độ nhà Ngô, cả hai được anh em ông Diệm tin cậy cao. Tướng Trần Văn Đôn đã tạo cái thế phân quyền của hai vùng chiến lược quan trọng.   
Vì vậy khi có lệnh của cố vấn Ngô Đình Nhu kêu gọi lực lượng quân sự can thiệp, cả tướng Nghiêm và đại tá Mậu đã tuyên bố, quân đội chỉ làm nhiệm vụ chống cộng sản xâm lược miền Nam, giữ gìn lãnh thổ, phải bảo vệ tình quân dân, không trấn áp nhân dân. Các đơn vị biệt động quân, thủy quân lục chiến đã hành quân trong thành phố, nhưng nhận lệnh của tướng Đôn không can thiệp các cuộc biểu tình của quần chúng sinh viên học sinh. Ngược lại tại vài địa điểm quân lính đã can thiệp không cho cảnh sát dã chiến đánh đập Phật tử lấy cớ đó chính là cha mẹ, con cái của binh sĩ đơn vị hành quân.   
Tình hình vừa sôi sục lại vừa phức tạp. Và chỉ trong nửa tháng đã có thêm ba nhà sư, một ni cô tự thiêu: Đại đức Thích Nguyên Hương ở Phan Thiết, Thích Thanh Tuệ tại Huế, ni cô Diệu Quang tại Ninh Hòa Nha Trang, và Thượng tọa Thích Tiêu Diêu ở chùa Từ Đàm. Hàng ngàn Phật tử sinh viên, học sinh bi bắt giữ. Cảnh sát công an phải trưng dụng một số cơ quan hành chính làm nơi giam giữ vì số người bị bắt ngày càng nhiều. Gây xúc động nhất là tại chùa Xá Lợi, một nữ sinh tự chặt ngón tay cúng dường tam bảo, dùng máu viết thư gửi Tổng thống Mỹ và ông Diệm, đòi chấm dứt kỳ thị tôn giáo. Lòng căm phẫn của quần chúng Việt Nam, không chỉ riêng Phật tử, đã dâng cao. Qua báo chí Mỹ, phương Tây, dư luận các giời đồng loạt lên án hành động đàn áp dã man của anh em ông Diệm.   
Một buổi chiều, Vũ nhận được thư của bác sĩ Trần Kim Tuyến từ Hương Cảng gửi về. Trong thư, Tuyến tóm lược một số nét chính về cuộc họp của Ban an ninh quốc gia, bộ phận tham mưu đầu não của tòa Bạch Ốc, dưới sự chủ trì của chính tổng thống Kennedy. Tuyến kể một số tên của các cố vấn như Averell Harriman, Rogers Hilsman, Thứ trưởng Ngoại giao George Ball, George Bundy, Michael Forrestal v.v... cho thấy giá trị của nội dung cuộc họp. Tổng thống Kennedy sau khi nghe báo cáo tổng hợp từ Sài Gòn gửi về, nhận định rằng chính quyền ông Diệm cố ý không nghe lời khuyên của các cố vấn Mỹ, dù đã có áp lực rất mạnh từ phía Mỹ, Diệm vẫn quyết liệt đối phó không chỉ với phong trào đấu tranh Phật giáo, mà cả với Mỹ. Tình hình xấu đi nhiều, phe không Cộng sản chống Diệm có ý định sẽ làm đảo chính trong vòng ba tháng tới. Tuy nhiên phe này sẽ thành công hay không thì chưa có lời cam kết chính thức. Riêng đại sứ Nolting vẫn bảo thủ, nêu ra hai tình huống sẽ xây ra nếu bỏ Diệm lúc này: Thứ nhất Việt Cộng sẽ lợi dụng thời cơ tấn công mạnh hơn, thứ hai nội chiến vì tranh giành quyền lực sẽ không tránh khỏi. Nhiều ý kiến chống Nolting. Và chính trong cuộc họp tại tòa Bạch ốc cũng có đa số ý kiến bác bỏ nhận định của Nolting. Vì vậy Tổng thống Kennedy đã gọi Nolting về nước, tạm giao cho Trueheart xử lý thường vụ và sẽ ra quyết định bổ nhiệm Henry Cabot Lodge qua thay Nolting vào tháng tới. Lodge là một trong số lãnh tụ đảng Cộng hòa, nổi tiếng "vua đảo chính", năm 1960 đã từng đứng cùng liên danh Nixon ứng cử tổng thống. Lodge qua Sài Gòn thì việc loại bỏ Diệm coi như đã được khẳng định. Cho đến nay, tổng thống Kennedy tỏ ra yên tâm vì cuộc đấu tranh của Phật giáo tuy đã diễn ra ba tháng, nhưng chưa có hiện tượng Việt cộng dựa vào lợi dụng khai thác. Có điều, sau khi Kennedy chấp thuận cho làm đảo chính bỏ Diệm, Kennedy tỏ ra lo ngại chính quyền thay thế buổi đầu sẽ gặp nhiều khó khăn, nên đã đòi phải có kế hoạch đối phó với mọi tình huống có khả năng diễn ra. Nhiều ý kiến nhất trí, phải can thiệp tích cực hơn, chi viện mạnh lên, lãnh đạo hợp lý, quyết giành cho được hiệu quả hơn khi còn Diệm.   
Đại tá Mậu đọc đi đọc lại bức thư của bác sĩ Tuyến, tỏ vẻ phấn chấn. Ông ta thông báo cho Vũ những nét cơ bản cuộc họp tại Bộ Tổng tham mưu hôm qua:   
- Danh nghĩa là Tổng tham mưu Trưởng mời họp bất thường, với số thành phần chỉ định tham dự, hạn chế có tính toán. Vì đó là cuộc họp đặc biệt đầu tiên của lực lượng cách mạng mà tướng Đôn triệu tập.   
Không để Vũ ngạc nhiên thêm, đại tá Mậu tiếp:   
- Hai trung tướng Trần Văn Đôn, Dương Văn Minh cùng 19 tướng tá đại diện toàn thể lực lượng cách mạng để quyết định thành lập "Hội đồng quân nhân Cách mạng", phế bỏ chính quyền Ngô Đình Diệm, tạm thời nắm quyền lãnh đạo quốc gia, chặn đứng ý đồ của Diệm Nhu liên kết với Cộng sản Hà Nội. Chính cái cớ trung lập miền Nam Việt Nam mà Nhu chủ trương là động cơ thu hút tập hợp được nhanh chóng các đơn vị quân lực Việt Nam Cộng Hòa, tất cả nhất trí tiến hành đảo chính lật đổ tổng thống Diệm. Cuộc họp đã cử tướng Dương Văn Minh làm chủ tịch "Hội đồng quân nhân cách mạng", Trần Văn Đôn - Phó chủ tịch kiêm tổng tư lệnh, tôi - Phó chủ tịch phụ trách tham mưu. Tôi đã cố gắng từ chối, nhưng không được, và các tướng đã đồng ý tôn phong tôi lên thiếu tướng, sẽ có quyết định chính thức, ngay trong ngày đầu chính quyền thuộc về Hội đồng quân nhân Cách mạng.   
Vũ biểu lộ vui mừng đứng lên bắt tay chúc mừng. Đại tá Mậu không che giấu niềm hân hoan:   
- Cám ơn ông Vũ - ông Mậu tiếp - Không khí trong cuộc họp mỗi lúc một sôi nổi, tướng Xuân, tướng Lê Văn Kim - đương là Tổng tham mưu phó, và một số sĩ quan cấp tá tư lệnh thủy quân lục chiến, biệt động quân, đề nghị tiến hành đảo chính ngay. Tất cả tin rằng Sài Gòn đã ở trong tầm tay rồi. Một vài ý kiến quá nôn nóng như đề nghị hội đồng ra lệnh, họ sẽ vào giết Diệm Nhu ngay tại dính Gia Long, không có gì khó khăn. Tướng Đôn phải tỉnh táo lắm mới giữ được mọi người bình ổn trở lại. Ông Đôn giải thích những nhân vật Mỹ tại Sài Gòn và đặc phái viên của McNamara đã trao đổi với Đôn rằng tổng thống Kennedy không ngăn cản một vụ đảo chính do chính tướng lĩnh quân lực Việt Nam Cộng hòa thực hiện, "vì quyền lợi bảo vệ Tổ quốc của họ" nhưng phải tránh gây tổn thất cho lực lượng quân đội không làm mất ổn định tình hình tạo thời cơ cho phía Cộng sản khai thác, và một vài thế lực trung lập lợi dụng. Với những điều kiện hợp tình hợp lý đó, ông Đôn nhấn mạnh, chúng ta phải chuẩn bị thật sự chu đáo, khởi động là phải thành công, không thể có thất bại. Hiện nay, thực lực của anh em ông Diệm còn mạnh, trước mắt là cả bốn tư lệnh của bốn vùng chiến thuật rất mực trung thành với Diệm: Tướng Huỳnh Văn Cao vùng IV, tướng Tôn Thất Đính vùng III kiêm biệt khu thủ đô, tướng Nguyễn Khánh vùng II, tướng Đỗ Cao Trí vùng I. Tuy những đơn vị nhỏ thuộc quyền của cả bốn vùng đã có số quay về với chúng ta, đặc biệt là các lực lượng cơ động và không quân của Bộ tổng tham mưu, nhưng với Tôn Thất Đính nắm biệt khu thủ đô, liên kết với lực lượng cảnh sát dã chiến, lực lượng đặc biệt của Lê Quang Tung, lữ đoàn phòng vệ Tổng thống phủ, chúng quyết sống chết bảo vệ gia đình họ Ngô. Do vậy chúng ta phải quan tâm tính toán làm sao giành thắng lợi mà ít đổ máu. Người Mỹ khuyên chúng ta tranh thủ, bằng chân tình, bằng phải trái, khi cần Mỹ sẽ hỗ trợ tiền bạc thay cho chết chóc. Vì vậy Hội đồng quân nhân quyết định hủy bỏ kế hoạch hành động vào cuối tháng tám này, do một số các tướng đề nghị. Nhất trí là hành động, nhưng cần chuẩn bị thật chín muồi, chậm lại vài ba tháng không phải bằng vũ lực... Cuối cùng tướng Minh và Đôn đặt hy vọng nhiều ở việc tôi lãnh nhiệm vụ tranh thủ, lôi kéo thuyết phục Trí và Đính.   
- Chính đại tá thực hiện việc này sao?   
Đại tá Mậu gật đầu, vẻ cương quyết:   
- Đúng vậy. Với Đỗ Cao Trí chúng ta đã có tướng Lê Văn Nghiêm lo việc thuyết phục Trí. Còn với Tôn Thất Đính thì ông ta còn nợ tôi một cái ơn chưa trả nổi. Hồi Pháp thuộc, Đính làm công cho một công ty người Pháp ở Đà Lạt. Khi Pháp rút về nước, Đính thất nghiệp về Huế đi lang thang tìm tôi. Tôi đã cho Đính hết số tiền trong túi để tạm trang trải, sau đó tôi xin cho y vào lực lượng bảo an với cấp hạ sĩ làm ở văn phòng Nha bảo an Trung phần, và cũng chính tôi vận động cho Đính đi học khóa sĩ quan, rồi đưa qua Mỹ. Chức tư lệnh quân đoàn 3, tư lệnh vùng III, kiêm biệt khu thủ đô hiện nay, lại cũng do tôi đề nghị với ông Diệm. Tôi nghĩ rằng với những gì tôi đã làm cho Đính không lẽ tôi không thể nói chuyện với Đính lúc này.. Gần đây, tướng Đôn, Kim có gợi ý với Đính, Đính cự tuyệt, còn đe "Các anh làm gì thì làm, đụng đến anh em ông Diệm tôi sẽ không để các anh yên đâu." Đôn sợ. Còn tôi tôi lại hy vọng, và nếu tranh thủ được Đính ở Sài Gòn, Trí ở Huế thì cách mạng dễ dàng thành công thôi.   
Ngừng lại mời Vũ cùng hút thuốc, đại tá Mậu kết luận:   
- Tôi vừa có tin, vợ chồng ông Nhu vẫn cay cú ép ông Diệm phải dẹp phong trào Phật giáo bằng sức mạnh cho nhanh, không thể để cho họ "vòi vĩnh, được voi đòi tiên". Nếu thật vậy, thì lực lượng quân đội trấn giữ cả hai vùng Huế, Sài Gòn sẽ rời bỏ anh em ông Diệm là cái chắc. Dù cho Đỗ Cao Trí, Tôn Thất Đính có muốn bảo vệ ông Diệm, quân linh dưới quyền cũng sẽ không nghe. Ông Vũ biết sao không? Lý do là quân đội địa phương họ đều có bà con, cha mẹ, anh em, con cái trong lực lượng quần chúng Phật giáo đấu tranh, họ sẽ không ngồi yên để cho vợ chồng Nhu muốn đánh thì đánh, muốn bắt thì bắt đâu? Ta phải mở một chiến dịch phát động ngay trong quân đội. Vấn đề này tôi phải nhờ ông đây, ông Vũ ạ.   
Đại tá Mậu đứng dậy, lại bàn giấy ôm đến một tập hồ sơ khá dày trao cho Vũ:   
- Đây, có đến vài trăm tờ đơn của sĩ quan, binh sĩ của các đơn vị gởi cho các sở an ninh quân đội, và cả cho cá nhân tôi, tại tổng nha nữa. Họ khiếu nại việc cha mẹ, anh em, con cái của họ đã bị cảnh sát công an bắt oan, giam giữ tại đâu không biết, trong khi họ đang ở trong đơn vị trực tiếp chiến đấu chống cộng sản, bảo vệ chế độ. Họ đòi chứ không phải cầu xin, Bộ quốc phòng phải can thiệp giải quyết trả tự do ngay cho họ. Với tập hồ sơ này ông đến trực tiếp báo cáo cho bộ trưởng Nguyễn Đình Thuần, không phải để can thiệp thả người, mà yêu cầu Bộ quốc phòng ra một bản quyết định rằng các sĩ quan, quân nhân Quân lực Việt Nam Cộng hòa phải giữ kỷ cương phép nước, có bổn phận giáo dục thân nhân của mình không nghe theo lời xúi giục của Việt cộng mà tham gia các cuộc biểu tình gây rối an ninh trật tự. Nếu người nào không chấp hành, để cho người thân làm điều phạm pháp buộc Bộ sẽ phải thi hành quân luật nặng hơn. Tôi tin Thuần sẽ làm ngay thôi, có lý quá chứ? Khi có văn bản đó, chúng ta sẽ mở chiến dịch, và chính cái chiến dịch đó sẽ kéo Trí, Đính về hợp tác với ta, phải không?   
Vũ nhận lời thực hiện, trong lòng rất phục đại tá Mậu, con người được bạn bè coi là có mưu lược. Trọn ngày chủ nhật, Thành Minh hẹn làm việc với Lê Nguyên Vũ tại một địa điểm bí mật ở xứ đạo Hố Nai, Biên Hòa. Cả hai bàn chương trình hành động, mà Thành Minh cho đây là giai đoạn quan trọng có tính quyết định nhiệm vụ của Vũ.   
- Cần phải bén nhạy kịp thời, tranh thủ tác động, như cầu thủ đá bóng có banh phải sút mạnh, sút đúng hướng, lọt lưới đối phương. Thời cơ hoặc không có hoặc ít có đến hai lần nên không dành cho cầu thủ thiếu tự tin, chần chừ không quyết.   
Vũ hiểu. Thành Minh nhận định. Phong trào Phật giáo đấu tranh nếu không có người Mỹ đạo diễn, can dự không thể phát triển được dưới chế độ độc tài của anh em ông Diệm. Mạnh như Phật giáo Hòa Hảo, như Cao Đài, lúc đó Diệm còn yếu đấy, vậy mà cũng bị đập tan, huống chi lúc này Diệm đầy đủ sức mạnh. Thế nhưng dựa vào chính sách độc tôn của Diệm lại là cái người Mỹ muốn sử dụng để gậy ông đập lưng ông che giấu bàn tay "thay ngựa giữa dòng", song họ không quan tâm đến sự chuyển hướng của tình hình, từ lãnh vực tôn giáo vượt qua lãnh vực chính trị chỉ trong gang tấc, để vuột ra tầm tay họ. Tàn dư của các đảng phái chính trị quốc gia, bọn cơ hội đối lập, bị anh em Diệm kềm chế chỉ chờ cơ hội này để vùng dậy phục thù. Anh em Diệm đã phóng lao rồi phải theo lao, đã dùng bạo lực rồi thì phải tiếp tục phát huy bạo lực, đó là vấn đề sống còn của họ mà.   
Nghiên cứu bản tin của Trần Kim Tuyến, đồng chí Thành Minh còn phát hiện số điểm thiếu nhất trí của giới chóp bu Mỹ ở tòa Bạch ốc, của số người Mỹ ở Sài Gòn. Một phía lo ngại cuộc đảo chính không thành công, vì thực sự họ chưa tin vào lực lượng tướng tá Việt Nam liệu có đủ lòng trung thành với Mỹ không? Nếu anh em Diệm lật ngược đưựe thế cờ thì đấy lại là thời cơ dành cho hai thế lực chủ trương trung lập miền Nam Việt Nam can thiệp vào. Một phía khác có ý giữ Ngô Đình Diệm lại để tránh cảnh nội chiến có nhiều khả năng diễn ra, nên chỉ cần diệt vợ chồng Nhu và Cẩn mà thôi. Chính Kennedy cũng ngại đưa một nhân vật mới chưa đủ sức tập hợp thay Diệm, cũng có khả năng tạo cơ hội cho Việt cộng uy hiếp Sài Gòn, dù cho tới lúc này không có dấu hiệu cho thấy họ khai thác tình trạng mâu thuẫn tôn giáo. Thành Minh còn lưu ý Vũ, rằng một số tướng lĩnh dù muốn tham gia làm đảo chính nhưng vẫn còn "ân huệ" với Diệm, như Trần Thiện Khiêm và cả đại tá Đỗ Mậu, sự lưỡng lự của người Mỹ và của tướng lĩnh Việt Nam sẽ là chỗ yếu mà chắc chắn anh em Nhu Diệm sẽ tận dụng. Phải nhắc cho Đỗ Mậu thấy cả bốn Tư lệnh bốn vùng chiến thuật còn trong tay Nhu.   
Được Thành Minh phân tích Vũ thấy sáng ra trong khi anh nằm giữa vũng xoáy của nhưng vấn đề dồn dập diễn ra từng ngày đến chóng mặt. Trong lòng phấn khích về hiệu quả nhiệm vụ trung tâm giao cho đang tiến dần tới đích, anh chia tay với đồng chí chỉ đạo trở về cạnh đại tá Mậu.   
Cố vấn Ngô Đình Nhu đọc bản điện tín của đại sứ Nolting thông báo ông ta sẽ trở lại Sài Gòn sáng 21-8-1963 cùng với Cabot Lodge. Đã có quyết định của Tổng thống Kennedy, Nolting sẽ bàn giao chức vụ đại sứ cho Lodge. Đúng như báo chí Mỹ đã ví von thật mỉa mai từ vài năm trước, tòa đại sứ Mỹ ở Sài Gòn chẳng khác gì "Tòa Bạch ốc Phương Đông". Phía Mỹ chỉ thông báo cho tổng thống Diệm rằng họ thay đại sứ, không có vấn đề qui luật ngoại giao quốc tế. Bề ngoài vẫn có lễ trình ủy nhiệm thư, với cái tên không có lý lịch báo trước, chính phủ ông Diệm phải tiếp nhận, dù có đồng ý hay không đồng ý tân đại sứ vẫn đến. Anh em ông Diệm đã được tay chân ở Tòa đại sứ Việt Nam tại Mỹ báo riêng, Lodge nổi tiếng "trùm đảo chính" từng gây tiếng vang ở Philippine khi Macsaysay chết, ở Đại Hàn thì Tổng thống Lý Thừa Vãn khôn hơn, đã tự ý từ bỏ chức vụ Tổng thống, hạ cánh an toàn.   
Tổng thống Diệm, hai vợ chồng cố vấn Ngô Đình Nhu, cố vấn Ngô Đình Cẩn ở Huế và cả tổng giám mục Ngô Đình Thục, chưa lần nào họ có được sự nhất trí cao như lần này, với kế hoạch "tiên hạ thủ vi cường", dẹp cái cớ, là nguyên nhân Mỹ tạo ra để thu hoạch kết quả, không dành cho đại sứ Lodge dễ dàng thi thố sở trường làm đảo chính. Cố vấn Nhu cười gằn, kết luận:   
- Phải đẩy. Lodge đến chỗ tự lật cái mặt nạ "Thực dân kiểu mới" của Mỹ, theo kiểu nói của Cộng sản, nếu như hắn muốn làm đảo chính.   
Ngay hôm sau, tổng thống Diệm và Nhu bí mật mở cuộc họp khẩn cấp, triệu tập quyền Tổng tham mưa trưởng Trần Văn Đôn, bạn thân thiết tin cậy của bà cố vấn, hai viên tướng mà tổng thống Diệm coi như con đỡ đầu: Trần Thiện Khiêm mới lên thay tướng Khánh, tham mưu liên quân, Tôn Thất Đính Tư lệnh vùng III chiến thuật kiêm biệt khu thủ đô, cùng số bộ hạ thân tín như Nguyễn Văn Y, Dương Văn Hiếu, Lê Quang Tung, Cao Xuân Vĩ, tư lệnh nữ quân nhân Nguyễn Thị Minh, phổ biến kế hoạch hành quân quét sạch lực lượng đấu tranh Phật giáo trong một thời gian kỷ lục chỉ một đêm thôi, ngày 20 rạng 21-8-1963.   
Nhu nhấn mạnh, tổng thống đã ban lệnh toàn quyền hành động cho cố vấn Ngô Đình Cẩn tại Huế, tiến hành kế hoạch ở cả liên tỉnh miền Trung. Nhu nhấn mạnh khi kết thúc cuộc họp: "Mười giờ sáng mai, 21-8-1963, toàn miền Nam sẽ ổn định, đây là món quà tặng viên tân đại sứ Mỹ Henry Cabot Lodge đến nhận chức tại Sài Gòn."   
Thủ đô Sài Gòn có lệnh giới nghiêm từ 12 giờ đêm, nhưng từ 9 giờ tối một số đơn vị quân đội đã lặng lẽ hành quân rải khắp các khu được phân công. Và chỉ trong khoảng ba tiếng đồng hồ, tất cả các sư sãi ni cô ở mọi chùa chiền đều bị công an chìm nổi, cảnh sát dã chiến, lực lượng đặc biệt vây bắt hết, đánh đập nếu chống cự, còng tay, đẩy lên hàng chục xe bịt bùng đưa đi. Các sư sãi ni cô bị tập trung giam giữ theo phân loại, số quan trọng nhốt ở Tổng nha cảnh sát, trại mật vụ Lê Văn Duyệt. Số khác ở khu an dưỡng đường Phú Lâm, ở trại gia binh Rạch Cát Bình Đông. Danh sách đã được kê khai từ trước, gồm tổng số 1400 người khắp nội ngoại đô, Sài Gòn không sót một ai, chỉ trừ có ba vị sư lọt lưới.   
Anh em ông Diệm đã chủ quan, vì ngay sau cuộc họp bí mật đó trở về, tướng Trần Văn Đôn đã thông báo với trung tá Lucien Conein, nhân vật CIA quan trọng đã ở cạnh tướng Đôn từ lâu, và cả đại tá Đỗ Mậu cũng được thông tin sớm nhất. Ông Mậu đã giải thích với Vũ:   
- Ông Diệm đã hành động đúng như ý của những người Mỹ ở đây, họ đã có lý do chính đáng để thuyết phục tổng thống Kennedy nhanh chóng phế bỏ chính phủ Ngô Đình Diệm.   
Rõ ràng Vũ cũng nhận thấy CIA không can thiệp để ngăn chặn đợt đàn áp của chính quyền, mà chỉ bí mật, trước vài giờ xảy ra vụ tấn công các chùa, đưa Thượng tọa Thích Trí Quang, đại đức Nhật Thiện, đại đức Bửu Phương đến cơ sở của cơ quan Viện trợ quân sự Mỹ, và sau đó chuyển vào tòa đại sứ Mỹ, rồi loan tin các vị sư này xin tị nạn chính trị. Đại tá Đỗ Mậu cho biết Thượng tọa Trí Quang phải cạo râu hóa trang thành nhà sư Phái Nam Tông khoác áo vàng. Hai nhà sư trẻ Nhật Thiện, Bửu Phương, đã từng được đào tạo ở nước ngoài cũng theo hệ phái Nam Tông, có nhiệm vụ hộ tống thượng tọa Thích Trí Quang ra khỏi chùa Xá Lợi an toàn.   
Dư luận cho rằng Mỹ cố ý không chặn bàn tay tưới dầu vào lửa của anh em ông Diệm. Báo chí ở Mỹ hầu như tất cả đều đưa tin trang nhất vụ ông Diệm bắt bớ tăng ni, tấn công và chiếm giữ chùa chiền. Chỉ vài ngày tạm ổn, sau đó phong trào đấu tranh không chỉ dừng ở chống kỳ thị tôn giáo, chuyển qua khẩu hiệu đòi tự do dân chủ, thay đổi chiến hào lan rộng từ chùa chiền sang trường học. Sinh viên đại học, học sinh trung học tập họp khá nhanh, vùng lên còn mạnh mẽ hơn nhiều.   
Cố vấn Ngô Đình Nhu ra lệnh Tòa án quân sự đặc biệt vùng III đưa số nhân vật chính trị quốc gia chống đối ra xét xử, kết án tù, đày ra Côn Đảo tiếp tục răn đe. Nhưng lại vấp thêm vụ nhà văn Nhất Linh, tục danh Nguyễn Tường Tam, một trong các lãnh tụ Quốc dân đảng, không chịu ra tòa, uống độc dược tự tử. Nhất Linh để lại chúc thư, tuyên cáo lấy cái chết chống chế độ độc tài, độc tôn, tàn ác của Diệm. Sài Gòn lại sục sôi hơn, không chỉ trong lực lượng Phật tử, mà cả lực lượng sinh viên học sinh, văn nghệ sĩ rầm rộ biểu tình phản đối. Tình thế buộc Nhu phải tiếp tục đàn áp quyết liệt. Trong một cuộc biểu tình nữ sinh Quách Thị Trang bị cảnh sát bắn chết - điểm báo hiệu ngày tàn của chế độ đã cận kề. Sài Gòn sôi động và căng thẳng cao độ.   
Ngày 5 tháng 10 nhà sư trẻ Thích Quảng Hương tự thiêu trước cửa chợ Bến Thành, tiếp theo là đại đức Thích Thiện Mỹ cũng tự thiêu trước nhà thờ Đức Bà, cảnh sát dã chiến đã cố gắng ngăn lại được ba vụ tự thiêu khác. Biến cố diễn biến ngày một xấu hơn đã hỗ trợ cho đại tá Mậu vận động được tướng Tôn Thất Đính ngả theo phe đảo chính. Mậu đã khéo léo nhắc nhở đến ân tình cũ, ngày mà Đính thất nghiệp lang thang ở Huế được ông ta cấp tiền trang trải, đưa vào lính bảo an kiếm sống, giới thiệu cho đi học khóa sĩ quan lấy đà ra nước ngoài du học... Đính không quên sự nghiệp của Đính ngày nay có phần công lao của Mậu. Tướng Đính đã xúc động nhận lời, nhưng băn khoăn về thái độ của Mỹ. Tướng Đôn đã trưng bằng cớ cho Đính thấy, Lucien Conein đã nhờ chuyển cho Đính tờ ngân phiếu 300 ngàn đô-la để tỏ rõ quyết định của chính phủ Mỹ phế bỏ Diệm. Đại tá Mậu xoa hai bàn tay vào nhau theo thói quen mỗi khi niềm hân hoan có được cao nhất, xuýt xoa với Vũ:   
- Vị thần hộ mạng của Nhu đã quay mặt đi rồi. Chướng ngại cuối cùng đã được dọn sạch.   
Suốt mấy tháng đại tá Mậu lo nghĩ khi nhận trách nhiệm tranh thủ tướng Đính. Ai cũng có thể nhận ra, nếu Đính quyết sống chết bảo vệ cho anh em ông Diệm, cuộc đảo chính chỉ kéo dài thời gian cần thiết cho tướng Huỳnh Văn Cao và Nguyễn Khánh đưa quân về kịp, thì thắng bại quả khó lường. Chính điều này đã làm cho Kennedy chần chừ là vậy. Từ bên Hoa Thịnh Đốn hai bức điện mật được gởi riêng cho đại sứ Lodge và tướng Harkins lần cuối cùng, buộc mỗi người phải thẩm định mức độ thành công của cuộc đảo chính. Vừa lúc có tin tướng Đính đã nhận lời đại tá Mậu, cả hai nhân vật chủ chốt của Mỹ ở Sài Gòn không còn ngần ngại cam kết với tổng thống Kennedy: Thắng lợi đã trong tầm tay.   
Mỹ công khai tuyên bố cắt mọi nguồn viện trợ cho chính phủ Ngô Đình Diệm, cũng là công khai bật đèn xanh cho kế hoạch "thay ngựa". Tướng Trần Văn Đôn đã kín đáo khuyên bà cố vấn Trần Lệ Xuân nên đi Mỹ và châu Âu trấn an dư luận đang tạo khó khăn cho Diệm. Bản thân bà ta cũng nhận thấy hiểm họa đã cận kề, bố trí gởi con cái lại nhờ Đôn giúp đỡ, bay sang Pháp. Tòa thánh Vatican cũng đánh điện khẩn cấp gọi tổng giám mục Ngô Đình Thục đi tức khắc sang Roma.   
Một buổi tối tổng thống Diệm đích thân đến tìm Cabot Lodge tại Tòa đại sứ, chỉ báo trước có một giờ. Ông Diệm cảm thấy rõ rệt ở viên tân đại sứ không còn chính sách mềm dẻo của Nolting trước đây. Lodge đón tổng thống Diệm ở ngoài hành lang, cả hai bách bộ chuyện trò. Viện đại sứ Mỹ cao quá khổ, ông Diệm ngược lại quá lùn, Lodge cúi nhìn xuống đỉnh đầu vị nguyên thủ quốc gia:   
- Xin ngài hiểu cho, không còn cách nào khác, tổng thống của tôi đã ra lệnh cắt mọi khoản viện trợ cho chính phủ Việt Nam Cộng hòa của ngài rồi.   
Ngập ngừng giây lát giọng Lodge bớt lạnh lùng:   
- Trước mắt, cá nhân tôi có thể giúp ngài thuyết phục được Hoa Thịnh Đốn, nếu ngay lúc này, ngài đuổi tức khắc ông Nhu, ông Cẩn xuất ngoại.   
Nụ cười ngoại giao lúc đầu buồn buồn của ông Diệm vụt tắt, khi ý thức địa vị tổng thống một nước đã chịu đích thân đến cầu cứu viên đại sứ Mỹ, lại được nghe lệnh hắn truyền cất đứt tình máu mủ anh em. Mặt ông tái xanh vì giận và vì nhục... Ông lặng lẽ quay lưng đi nhanh trở lại, bóng tối hành lang dài hun hút. Lodge bất ngờ, hắn thương hại, nói với theo:   
- Tôi sẵn sàng giúp đỡ ngài với khả năng của cá nhân tôi, khi ngài cần gọi điện tới.   
Ông Diệm chắc nghe rõ, nhưng im lặng rảo bước lao vào xe đóng sầm cửa.   
\*   
Bộ Tư lệnh hành quân đảo chính ra quyết định 13 giờ ngày 1-11-1963 khởi sự. Tổng thống Kennedy đã điện cho đại sứ Lodge, giao toàn quyền cho Lodge chỉ đạo cuộc đảo chính phế bỏ chính phủ do Diệm cầm đầu. Viên tân đại sứ đưa cho ba tướng cầm đầu Bộ Tư lệnh đảo chính đọc bức điện tối mật, đó là tướng Dương Văn Minh, Trần Văn Đôn và Đỗ Mậu. Lodge muốn họ đặt quyết tâm hành động. Chỉ có thành công, không có phần trăm nào thất bại. Lodge còn cử trung tá CIA Lucien Conein công khai có mặt cạnh Trần Văn Đôn, sau khi duyệt và đã chấp thuận bản kế hoạch hành quân của các tướng trình báo. Phần lớn chi tiết quan trọng trong kế hoạch đã có ý kiến chỉ dẫn của Lodge. Viên đại sứ đã nắm việc phân bố thời gian chương trình đón tiếp đô đốc Felt dẫn đầu phái đoàn Tư lệnh hải lục không quân Thái Bình Dương qua thăm Sài Gòn. Sắp đặt thời gian giữ cả hai anh em Diệm buộc phải có mặt trong dinh Gia Long chờ tiếp phái đoàn Felt, từ 10 giờ đến 12 giờ trưa, đó là khoảng an toàn dành cho tướng Đỗ Mậu, cố vấn an minh của tướng Đính tư lệnh vùng III chiến thuật tung các đơn vị đã được phân công triển khai bao vây các điểm trọng yếu toàn đô thành với danh nghĩa bảo vệ an ninh cho phái đoàn đô đốc Felt. Hai tiếng đòng hồ Nhu Diệm bị đoàn khách giữ chân vừa xong. Đoàn khách ra sân bay, tướng Đôn, tổng tham mưu trưởng mời tất cả các tướng, tá có mặt ở dinh Độc Lập chào mừng phái đoàn Tư lệnh Thái Bình Dương của Mỹ trở về Bộ Tổng tham mưu ăn cơm trưa, thực chất là để là để bắt đầu cuộc họp quyết định.   
Trung tưởng Dương Văn Minh lúc này mới xuất hiện, tự giới thiệu là chủ tịch Hội đồng quân cách mạng, đọc bản tuyên bố chung:   
Xét vì Tổ quốc Việt Nam đang trải qua một giai đoạn lích sử cực kỳ nghiêm trọng quyết định sự tồn vong của đất nước. Xét vì nhiệm vụ của chính phủ là lãnh đạo toàn dân trong công cuộc cứu nước bảo vệ tự do an ninh cho nhân dân đem lại hạnh phúc cho giống nòi. Chính quyền của tổng thống Diệm đã bất lực trong nhiệm vụ, đã phản bội quyền lợi thiêng liêng của toàn dân. Các cơ cấu quyền lực do ông Diệm thiết lập đều mục nát, phản dân chủ, cần phải thay đổi từ cội rễ.   
Hội đồng quân nhân cách mạng họp tại Bộ Tổng tham mưu quân đội Việt Nam Cộng hòa ngày 1-11 1963 quyết định: Truất phế ông Ngô Đình Diệm và bãi bỏ chế độ tổng thống, giải tán chính phủ do ông Diệm lãnh đạo, quyền hành pháp từ trước do chính phủ nắm nay tạm thời do Hội đồng quân nhân cách mạng đảm đương. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.   
Ngừng lại giây lát, trung tướng Minh nhìn quét một lượt kháp hội trường đang im phăng phắc chỉ nghe tiếng thở, ông nhấn giọng rõ từng tiếng một:   
- Yêu cầu các vị hiện diện, ai tán thành quyết định của hội đồng? Xin tự đứng lên xưng danh, cấp bậc để ghi âm, chúng ta công nhận như lời tuyên thệ.   
Những viên tướng bận lễ phục lần lượt bật đứng dậy, và hầu hết đều xưng danh, tự biểu quyết chấp thuận. Không khí hội trường căng thẳng khẩn trương tột độ, đã uy hiếp tinh thần những ai có ý nghĩ từ chối không thuần phục. Nhưng trung tướng Trần Văn Đôn vẫn ra lệnh, bằng giọng lạnh lùng chưa từng có:   
- Những vị có tên sau đây ra khỏi hàng, lên trình diện Hội đồng quân nhân cách mạng. Các đại tá Lê Quang Tung, Cao Văn Viên, Nguyễn Văn Y. Các trung tá Khôi - lữ đoàn phòng vệ, Trần Văn Tư - giám đốc cảnh sát đô thành, và thiếu tá Lê Nguyên Khang - tư lệnh thủy quân lục chiến.   
Sáu sĩ quan đã xếp hàng ngang trước bàn chủ tọa. Tướng Đôn cho lệnh còng tay đưa ra khỏi hội trường. Cũng vừa lúc viên trung tá trực thông báo với trung tướng Minh: bản án tử hình đại tá Hồ Tấn Quyền đã được thi hành xong, tư lệnh hải quân đã có người thay thế, và quân cách mạng đã hoàn toàn làm chủ đài phát thanh Sài Gòn. Dương Văn Minh cho lệnh tấn công dinh Gia Long. Lúc đó đã 13 giờ 30, thời hạn dành cho anh em ông Diệm ra đầu hàng đã hết, đồng lúc tin báo về sư đoàn 5 của đại tá Nguyễn Văn Thiệu, lữ đoàn Thủy quân lục chiến của trung tá Nguyễn Bá Liên vừa thay Lê Nguyên Khang, với sự hỗ trợ của 12 thiết giáp đã chiếm lĩnh xong các điểm trọng yếu.   
Hai anh em ông Diệm rút xuống hầm ngầm, Diệm lo lắng nhưng cố vấn Nhu vẫn còn tin ở kế hoạch đảo chính giả được gọi là "Bravo I", đặt hết lòng tin vào tướng Đính, tướng Khiêm trung thành nhất mực. Nhưng khi đạn cối nã rào rào hướng vào trong dinh, rung chuyển cả mặt đất, Nhu điện liên lạc nhiều lần nhưng cả Đính lẫn Khiêm đều vắng mặt, Nhu tỉnh ra và hiểu rằng, tất cả đều thất bại không còn gì cứu vãn nổi. Nghe lời Cao Xuân Vỹ khuyên, hai anh em ông Diệm rời khỏi dinh Gia Long trước khi quân đảo chính tiến vào được khu giới hạn an toàn. Vỹ đã sử dụng chiếc xe chở hàng nhỏ, có mui che bít bùng, lợi dụng lúc còn lộn xộn đưa hai anh em ông Diệm và ba cận vệ rời khỏi dinh không bị chú ý. Ông Diệm bàn nên đến ẩn tại một khu công giáo, chắc chắn sẽ được che chở. Ông Nhu gạt ngay, lệnh cho Vỹ lái xe chạy thẳng vào Chợ Lớn. Nhu cho rằng nhóm đảo chính dư sức đoán ra hướng trốn đi, đã chăng lưới sẵn chờ rồi. Phải tính điều bất ngờ, Nhu hướng Vỹ đưa thẳng đến nhà Mã Tuyên, một thương gia cơ sở kinh tài trung thành của ông.   
Chiếc xe tải chở đồ nhỏ, xấu xí, đã qua mặt quân đảo chính an toàn, và cả nhóm đến được địa điểm đã định hoàn toàn vô sự. Sau một giờ ổn định chỗ tạm ẩn trong nhà Mã Tuyên, Nhu mới hỏi ý ông Diệm:   
- Nghe họ tuyên xưng tên họ trên đài, chỉ còn lại không quá mươi người, hoặc còn trung thành với chúng ta, hoặc đã bị họ sát hại. Em thấy không còn hy vọng vào thực lực của chúng ta nữa, tình trạng của chúng ta đã bị đe dọa thực sự rồi. Em tính, chúng ta phải đi thôi.   
Ông Diệm thất thần đến ngơ ngác, hỏi lại:   
- Chú tính đi mô đây?   
- Đi Hương Cảng bằng tàu buôn của người Hoa. Em cho Mã Tuyên đi lo ngay, đó là con đường duy nhất có khả năng thoát hiểm.   
Lặng đi khá lâu, ông Diêm mới mở lời:   
- Bằng cách như chú nói, mười lăm năm trước con đường vượt biển này đã đưa tôi đến Dòng Thừa sai Hoa Kỳ Maryknoll, đức cha (Thục) đã đi theo đưa chân tôi tới Hương Cảng mới trở về. Những dằn vặt, lo âu, cả tủi nhục gắn với tôi suốt nhiều năm lưu lạc. Được nuôi ở dòng tu, rồi được đưa đi khắp nơi vận động, không khác gì món hàng chào rao ngã giá. Tôi đã phải hứa và đã quyết phải thành công. Và tôi đã thành công... Tôi quá mệt mỏi rồi, không còn sức, cũng không dám nhìn lại vết xe ngựa nguyên dấu....   
Ông Nhu xúc động cúi đầu, lại rít hên tục những hơi thuốc dài, trong khi ông Diệm ngước mắt nhìn khoảng không, đôi mắt nhiều lòng trắng hơn đen, không còn sắc lạnh, dịu đi nhiều như mỗi lần nguyện cầu trước tượng Chúa. Khá lâu, ông lại tiếp lời:   
- Tôi hứa với những người Mỹ, cũng để hứa với lòng mình phải thành công thôi, để gia đình không lụn bại, dòng họ còn chi mô? Bây giờ lại mất tất cả, tôi quá tin ở Người Mỹ để "cạn tàu ráo máng" với người Pháp, chẳng còn nơi để dựa. Đi mô đây khi chính người Mỹ đã bỏ ta rồi? Có điều tôi tin họ không thể xuống tay, Mỹ và Vatican sẽ dành cho anh em ta đường sống.   
Ông Nhu vẫn im lặng. Ông Diệm đứng lên đi lại phía bàn có đặt máy điện thoại, quay số chầm chậm. Đồng hồ trên tường chỉ 5 giờ 20 chiều. Ông Diệm nói tiếng Anh rành rọt từng tiếng:   
- Tòa đại sứ Mỹ?... Cho tôi được nói chuyện với ngài đại sứ Cabot Lodge. Vâng, tổng thống Ngô Đình Diệm.... Chào ngài đại sứ, tôi xin báo để ngài biết, có vài đơn vị quân đội làm loạn, tôi muốn được ngài cho biết thái độ của chính phủ ngài.... Tôi hiểu, nhưng cũng nên cho tôi nghe ý kiến riêng của ngài chứ?... Được, tôi chờ... Tôi đã tạm lánh ở nhà riêng của một bang trưởng Triều Châu khu Hoa kiều Chợ Lớn... Hiện tôi vẫn bình an...   
Điện thoại số 37.301. Trong khi chờ đợi, yêu cầu ngài đại sứ không cho bất cứ ai biết tôi đang ở đây. Cám ơn ngài.   
Ông Diệm đặt ống nghe xuống, quay lại với ông Nhu:   
- Lodge mới biết có bạo động thôi, còn chờ báo cáo của CIA nên chưa hiểu rõ nội vụ. Hắn sẽ báo về Hoa Thịnh Đốn, nhưng rất ít hy vọng được Kennedy giải quyết sớm vì lúc này ở Mỹ là nửa đêm. Đến sáng mới có thể triệu tập hội nghị. Bàn rồi mới có chỉ thị chính thức, vậy là phải từ 6 đến 10 tiếng đòng hồ sau Lodge sẽ thông báo lại cho tôi. Phần cá nhân hắn không dám có ý kiến, vấn đề nội bộ của Việt Nam hắn nói tôi tự giải quyết lấy. Tôi đã cho hắn biết chỗ ẩn của chúng ta và số điện thoại.   
Nhu thở dài:   
- Anh đem tính mạng ra đánh cá với Lodge?   
- Tôi tin hắn có liêm sỉ, biết tự trọng.   
Đúng lúc ấy Cao Xuân Vỹ vào thông báo: "Dinh Gia Long đã đầu hàng, quân đảo chính đã biết chúng ta đã rời khỏi dinh từ trước nhiều giờ. Họ ra lệnh bao vây thành phố, chặn các đường ra, và truy lùng khẩn cấp". Ngừng lại giây lát, không thấy anh em ông Diệm phản ứng gì, Vỹ với giọng nói run run:   
- Họ đã làm chủ hoàn toàn thủ đô.   
Căn biệt thự của Mã Tuyên ở đường Phùng Hưng im ắng chìm trong bóng tối, anh em ông Diệm và mười người tùy tùng ở hai phòng sát nhau phía trong vẫn còn an toàn, quân đảo chính chưa kịp phát hiện. Gia đình bang trưởng Mã Tuyên phục vụ rất chu đáo, bàn ăn đã dọn lên từ chiều, nhưng tất cả không ăn, chỉ uống trà, hút thuốc. Trong căn phòng ngủ dành cho anh em ông Diệm đèn rực sáng, ông Nhu vẫn nằm trên ghế dựa, ông Diệm ngồi xếp bằng hơi ngả lưng dựa thành giường. Cả hai yên lặng khá lâu, mắt nhìn vào khoảng không, vẻ suy tư hằn sâu trên vầng trán. Ông Nhu đã ra lệnh tắt đài thu thanh từ chiều, không ai còn muốn nghe lại tin thắng lợi của quân đảo chính. Bất ngờ ông Nhu lên tiếng:   
- Đức cha (Thục) đã có mặt ở Roma, còn nhà em đã đến Mỹ rồi. Cả Vatican và Hoa Thịnh Đốn phải quan tâm đến anh em mình. Anh không nên lo nghĩ nhiều. Dù đã mất hết, nhưng chúng ta vẫn còn mạng sống.   
Ông Diệm hơi quay đầu đưa mắt nhìn ông em, hai má rung nhè nhẹ:   
- Hy vọng là rứa!   
Thời gian trôi chậm chạp, nặng nề, ông Diệm và ông Nhu không hề chợp mắt. Ở phòng ngoài số tùy viên cận vệ dưới sự chỉ huy cua Cao Xuân Vỹ không thể ngả lưng, tất cả ngồi trên ghế, ngồi trên nền, dựa lưng vào tường, im lặng. Thỉnh thoảng vài tiếng xì xào nổi lên, rồi lắng xuống.   
Chuông đồng hồ điểm bốn tiếng, anh em ông Diệm mở cửa phòng đi ra, cả hai đã thay đồ lớn màu xanh lợt trang trọng như mỗi lần tiếp khách. Ông Nhu sai Vỹ và Đỗ Thọ đưa anh em ông đến nhà thờ Cha Tam dự lễ misa. Vỹ bảo Đỗ Thọ lấy chiếc xe Land Rover của anh ta, anh em ông Diệm ngồi ghế sau, Thọ lái, Vỹ ngồi ghế trước cạnh Thọ. Xe lăn bánh ra đường, chuông nhà thờ đã gióng lên một thôi dài. Xe chạy bình yên đến nhà thờ vẫn không ai hay biết. Vỹ đưa anh em ông Diệm vào cả hai quì ở hàng ghế đầu sát cung thánh. Giáo dân ở đây hầu hết là Hoa kiều. Lễ misa sáng sớm vào giờ này thường dành cho nhưng người già lớn tuổi, họ không mảy may quan tâm và cũng chẳng ai nhận được mặt anh em ông Diệm có thể đi dự lễ sáng ở ngôi nhà thờ xa, nhỏ bé này. Buổi lễ diễn ra khoảng 30 phút do linh mục chánh xứ người Pháp, tên thường gọi là cha Jean làm chủ lễ. Lễ xong, giáo dân ra về, anh em ông Diệm đi vào phía trong, nơi ở của linh mục, lúc này cha Jean mới nhận ra, đón cả hai vào phòng riêng tiếp đãi.   
Ông Diệm sai Đỗ Thọ gọi điện thoại cho tướng Trần Thiện Khiêm, báo cho Khiêm tới gặp tại nhà thờ. Thọ làm theo lệnh. Nhưng không lâu sau không phải Khiêm, mà là hai chiếc thiết giáp M-113 đã rền rĩ nghiến đường lao thẳng đến sát cửa nhà thờ. Đại tá Dương Văn Lắm và hai viên đại úy đi kèm, đại úy Dương Văn Nghĩa, em ruột Lắm, đại úy Nguyễn Văn Nhung sĩ quan cận vệ của trung tướng Dương Văn Minh, nhảy xuống xe, lao vào phòng cha Jean. Lắm đọc to lệnh bắt hai em ống Diệm của Hội đồng quân nhân Cách mạng. Chẳng hề nhẹ nhàng, họ thẳng tay kéo, đẩy hai anh em ông Diệm vào một chiếc thiết giáp, còn chiếc kia chở cả một tiểu đội lính vũ trang đi áp tải.   
Xong xuôi, Lắm bước đến báo cáo với tướng Mai Hữu Xuân ngồi sẵn trên xe Jeep đậu ở phía ngoài. Xuân ra lệnh cho hai xe thiết giáp quay về Bộ Tổng tham mưu tức khắc.   
Nhưng khi đoàn xe về đến nơi, anh em ông Diệm chỉ còn là hai cái xác đẫm máu, người ta đã hạ sát ở dọc đường bằng súng và cả bằng dao đâm nhiều nhát.   
Một số tướng có ý muốn dành mạng sống cho ông Diệm, trong đó có tướng Đỗ Mậu, Trần Thiện Khiêm, đã ngỡ ngàng, hỏi lý do, hỏi lệnh của ai? Không một ai trả lời. Tướng Dương Văn Minh hỏi lại:   
- Anh nào thắc mắc về cái chết của hai tên đao phủ? Đi tìm ngay những oan hồn đã bị anh em họ chặt đầu mà chất vấn.   
Mọi người im lặng.   
\*   
Tướng Đỗ Mậu, trong bộ quân phục quân hàm cấp tướng rủ Vũ đi ra xe cùng ngồi xe của ông ở băng sau, băng trước là tài xế và sĩ quan cận vệ. Thiếu tá Thăng với ba sĩ quan cấp úy đi xe Jeep tùy tùng. Hai chiếc xe nối đuôi nhau chạy thẳng đến cổng bộ tổng tham mưu. Nhận ra xe của tướng Mậu - nhân vật thứ ba trong Hội đồng quân nhân cách mạng, viên hạ sĩ đứng nghiêm chào, ra lệnh cho lính mở rào cản. Cả hai xe đi vào chạy qua nhiều con đường rẽ trái, rồi phải, sau cùng dừng lại ở một bãi cỏ sát hàng rào, bên kia xa hơn là cư xá gia binh Chí Hòa. Ánh hoàng hôn xuyên qua rặng cây cao phía trái tràn xuống, điểm những vũng sáng vàng long lanh trên đám cỏ có gió lay nhè nhẹ. Vũ theo tướng Mậu rời xe, đến trước một đống đất xám trắng vun cao còn mới. Vừa lúc một đại úy đơn vị hộ vệ lái xe tới, bước xuống, đứng nghiêm chào tướng Mậu, và báo cáo:   
- Thưa thiếu tướng, nơi đây chôn thi hài ông Diệm và ông Nhu hồi sáng nay.   
- Phía nào đặt thi hài ông Diệm?   
- Thưa, chính tôi có nhiệm vụ đưa hai quan tài đến chôn ở đây, lúc đó thi hài đã nhập quan, không làm dấu ghi tên, chúng tôi không biết quan tài nào là của ông Diệm, hoặc của ông Nhu. Người ta đã đào sẵn một huyệt lớn, chúng tôi đặt hai quan tài sát bên nhau và lấp lại.   
Thiếu tá Thăng đã đốt xong một bó nhang, đưa tận tay cho tướng Mậu. Một sĩ quan cận vệ đưa từ xe xuống một khay trái cây, một tập giấy vàng mã, đặt sẵn trên mồ. Thiếu tướng Mậu cúi nhìn bó nhang cháy đỏ bốc khói nghi ngút. Vũ cho rằng, ông Mậu chi muốn bái vọng tổng thống Diệm, người đã tình nghĩa gắn bó với ông suốt 40 năm, còn với ông Nhu trong lòng ông Mậu chưa nguôi giận đã đối xử xấu với cá nhân ông, chưa hết thù vì ông Nhu đã phá hoại sự nghiệp của người anh trong đó có công lao phục vụ của tướng Mậu. Ông Mậu im lặng hồi lâu rồi bước lên vài bước cắm bó nhang giữa phía đầu mô đất, ông khấn lớn tiếng:   
- Thưa cụ, tôi Đỗ Mậu đau buồn thương tiếc, đứng trước vong hồn cụ để kính bài. Suốt chặng đường theo phò cụ vì nghĩa vụ quốc gia, vì hạnh phúc của muôn dân, tôi đã giữ lòng trung với cụ. Chỉ một khoảng cuối đời cụ đã vấp sai lầm nghiêm trọng không chịu nghe chính ngôn can gián, để sự nghiệp suy đồi, cho nên vì tổ quốc tôi phải chống lại cụ. Cho đến lúc này tôi không hề oán hận cụ, chỉ thương cụ, tôi thề có Trời Phật chứng giám, tôi không tham gia giết cụ. Tôi đã cố sức bảo vệ mạng sống cụ đến cùng, nhưng lực bất tòng tâm. Mong cụ hiểu cho lòng tôi. Tôi xin được lập theo lời cụ sinh tiền thường xuyên cầu nguyện "Xin Chúa cứu rỗi linh hồn cụ". Còn riêng tôi cầu Trời Phật phù hộ vong hồn cụ tiêu diêu cực lạc.   
Vĩnh biệt cụ.   
Tướng Mậu rất thành kính, chậm rãi vái năm lần thật sâu. Thiếu tá Thăng đốt số vàng mã rải cạnh mộ. Mọi người im lặng đứng nhìn buổi tiễn đưa. Ánh lửa từ nhóm giấy vàng sáng rực hơn, khi hoàng hôn vừa xuống.   
Vũ theo tướng Mậu lên xe, anh quay lại nhìn một lần nữa, một nấm mồ, một cụm hương le lói, anh nhớ lại lời Thành Minh hôm nào: "Chúng ta sẽ chứng kiến chính bọn Mỹ ở đây tự đào mồ chôn cái "chế độ thực dân mới" của đế quốc xâm lược ngay tại miền Nam Việt Nam này. Không còn lừa bịp được ai nữa!"   
Hết

**Nhị Hồ**

Điệp Viên Giữa Sa Mạc Lửa

**Phụ lục ảnh**

Viên phụ tá của tướng Đỗ Mậu  
 



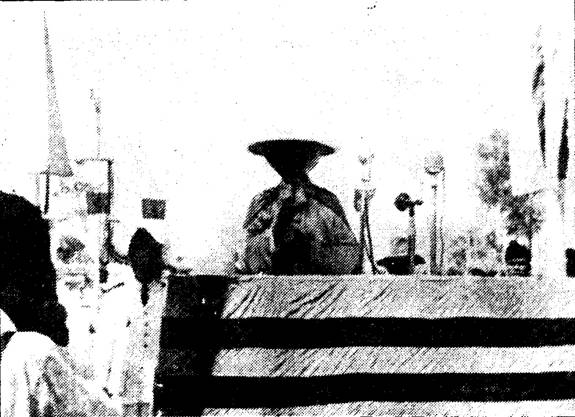
Tướng Trần Văn Soái (Năm Lửa) thời oanh liệt



Bà Lê Thị Gấm, vợ tướng Năm Lửa



Hộ pháp Cao Đài Phạm Công Tắc trên đài lễ



Ông Huỳnh Văn Trọng và vợ



Hộ pháp Cao Đài Phạm Công Tắc, Chủ tịch Mặt trận toàn lực Quốc gia



Trung tướng Trần Văn Soái (Năm Lửa), Tổng tư lệnh quân đội Hòa Hảo, Phó chủ tịch Mặt trận toàn lực Quốc gia



Thiếu tướng Lê Văn Viễn (Bảy Viễn), Tư lệnh quân đội Bình Xuyên, Phó chủ tịch Mặt trận toàn lực Quốc gia



Thiếu tướng Lê Quang Vinh (Ba Cụt), thủ lĩnh nhóm Hòa Hảo ly khai trong hầm giam Cần Thơ.



Thiếu tướng Nguyễn Giác Ngộ, lực lượng Hòa Hảo ly khai tuyên bố đầu hàng chính quyền Ngô Đình Diệm



Tướng Ba Cụt bị đưa lên máy chém



Tướng Edward Lansdale, trùm tình báo CIA phụ trách miền Nam Việt Nam, kiến trúc sư của chế độ Diệm



Nội các Đệ nhất Cộng hòa (đứng đầu là Ngô Đình Diệmn (1) và Nguyễn Ngọc Thơ (2))



Ngô Đình Diệm và Nguyễn Ngọc Thơ



Vị Ủy viên Phong trào Cách mạng Quốc gia Sài Gòn - Chợ Lớn



Ngô Đình Diệm tại Huế (1960)



Ngô Đình Nhu và Trần Lệ Xuân trong lễ ra mắt lực lượng Thanh niên Cộng hòa và Thanh nữ Cộng hòa



Tổng thống Mỹ J.F. Kennedy và 2 cố vấn thân cận Dean Rusk và McNamara



Trần Lê Xuân rời khỏi dinh Độc Lập sau khi bị ném bom



Thượng tọa Thích Tâm Châu, Chủ tịch Ủy ban liên phái Phật giáo



Cuộc gặp gỡ cuối cùng giữa Ngô Đình Diệm và Cabot Lodge



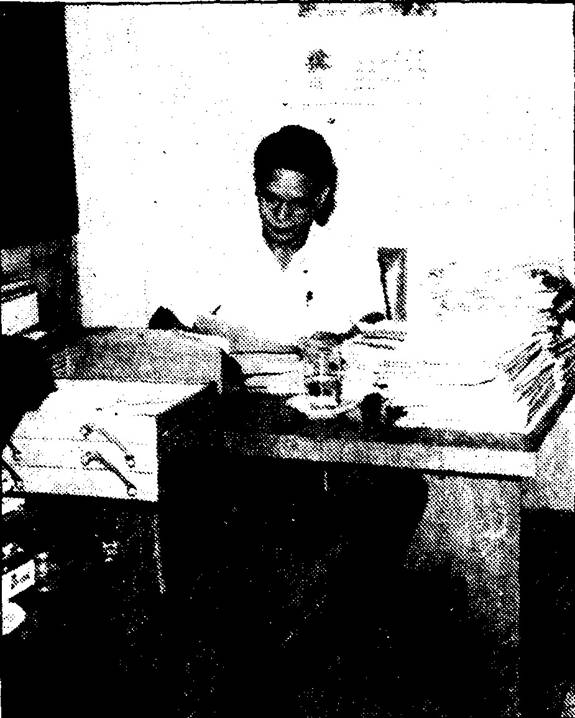
Hội đồng tướng lãnh họp báo sau đảo chính 1/11/1963



Nguyễn Cao Kỳ, trung tá không lực VNCH



Ký giả Nhị Hà



Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Scan và chuyển Text: Thái Nhi - Hiệu đính và sửa chính tả: Hoa Tulip den, Hophop  
Nguồn:   
Được bạn: ms đưa lên  
vào ngày: 9 tháng 8 năm 2005